

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

**CÔNG BÁO**  
**SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

02 - 2020

383

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

CÔNG BÁO  
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP  
TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU  
ÍCH; THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH  
HỢP BÁN DẪN

02-2020

---

383

---

HÀ NỘI

## MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế	7
<u>PHẦN II:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	718
<u>PHẦN III:</u> Yêu cầu thẩm định nội dung	757
<u>PHẦN IV:</u> Sửa đổi đơn	762
<u>PHẦN V:</u> Thay đổi chủ đơn	801
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	812

## CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Applications for Utility Solution Patents	718
<u>PART III:</u> Requests on Substantive Examination	757
<u>PART IV:</u> Amendment of Applications	762
<u>PART V:</u> Change of Applicants	801
<u>PART VI:</u> Correction	812

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 383 TẬP A - QUYỂN 1 (02.2020)**

**MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO**

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 383 TẬP A - QUYỂN 1 (02.2020)**

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

**ĐƠN YÊU CẦU ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**

(11) **68417**

(21) 1-2017-04848

(51)<sup>8</sup> **B60W 30/04**, 50/04, B62D 55/00,  
G01G 19/08

(22) 24.01.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/KR2017/000837 24.01.2017

(87) WO2018/092980 A1 24.05.2018

(30) KPA 10-2016-0152388 16.11.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.09.2019

(71) OH, CHULKYU (KR)

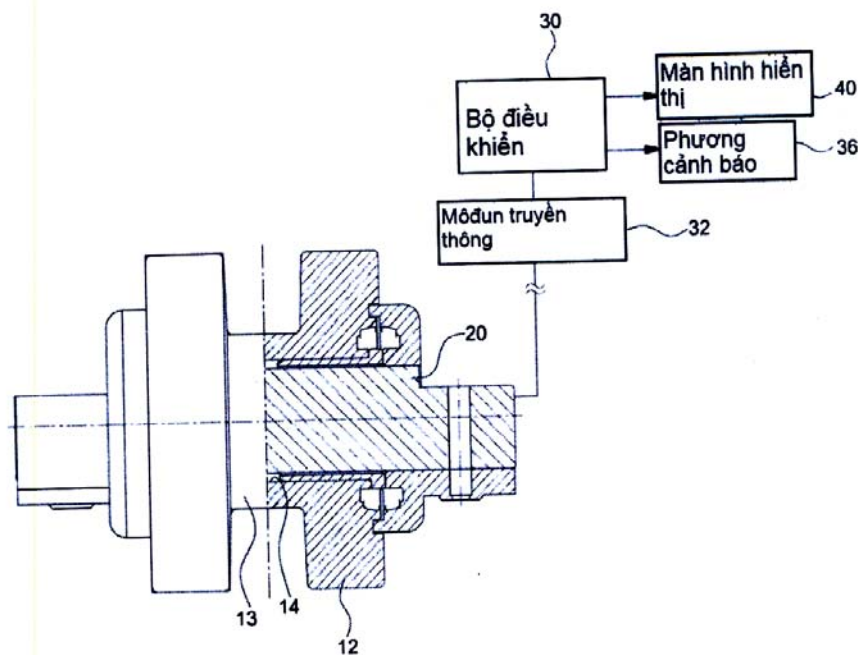
109-501, 41, Namcheondong-ro, Suyeong-gu, Busan 48306, Republic of Korea

(72) OH, CHULKYU (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỐNG LẬT CHO XE CÓ BÁNH XÍCH DỪNG CHO XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp chống lật cho xe có bánh xích dùng cho xây dựng công trình, mà có thể cảm nhận áp lực tiếp đất giữa bánh xích của xe dùng cho xây dựng công trình và mặt đất và ngăn ngừa sự cố lật xe dựa vào áp lực tiếp đất đã được cảm nhận. Tức là, sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp chống lật cho xe có bánh xích dùng cho xây dựng công trình mà có cảm biến có khả năng cảm nhận áp lực tiếp đất giữa bánh xích và mặt đất trên trục dưới trong số các thành phần bánh xích của xe dùng cho xây dựng công trình để cảm nhận sự phân phối áp lực tiếp đất cho mặt đất và trạng thái mặt đất (mặt đất mềm, mặt đất sụt lún, v.v) và đo sự di chuyển lật xe chính xác, nhờ đó ngăn không cho sự cố lật xe có bánh xích dùng cho xây dựng công trình.



- (11) **68418**  
(21) 1-2017-04894 (51)<sup>7</sup> **B65H 47/00**  
(22) 15.05.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/084329 15.05.2017 (87) WO2018/094977A1 31.05.2018  
(30) 201611101465.1 24.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2017

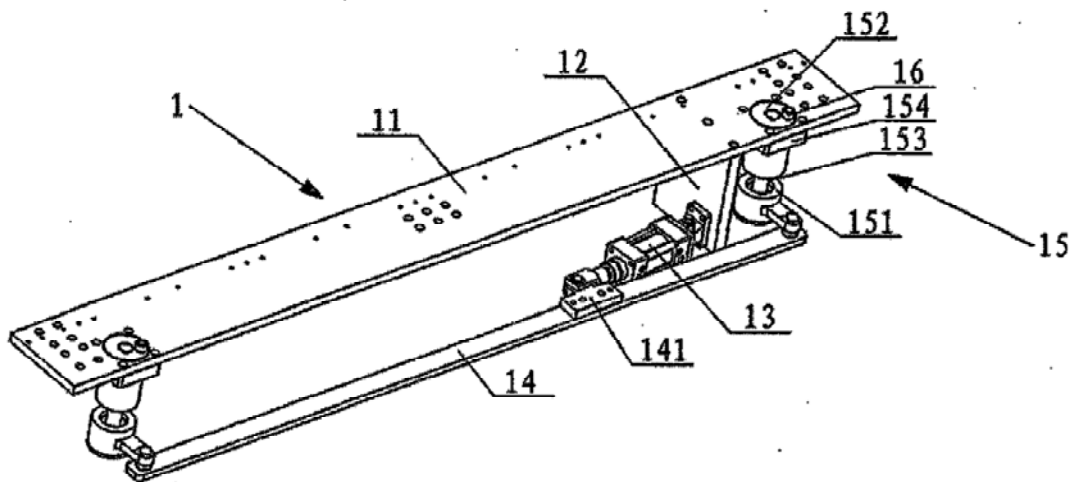
(71) YANCHENG HUASEN MACHINERY CO., LTD. (CN)  
Gangzhong Zhengang Industrial Park, Yandu District Yancheng City, Jiangsu 224043  
China

(72) WEI, JIE (CN), WEI, JINQUAN (CN), WANG, JUN (CN), WANG, GANQIN (CN)

(74) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(54) BỘ PHẬN LẮC CÓ ĐỘNG TÁC ỔN ĐỊNH VÀ MÁY TẠO HÌNH LÀM BẰNG VẬT LIỆU ĐÀN HỒI

(57) Sáng chế này đề cập đến một bộ phận lắc có động tác ổn định và máy tạo hình làm bằng vật liệu đàn hồi. Nó bao gồm tấm đế, tấm đỡ được cố định ở gâm của tấm đế, cần lắc được bố trí ở một phía của tấm đỡ, xi lanh thứ nhất được cố định trên tấm đỡ và liên kết với trục khớp chuyển động của cần lắc, hai cụm kết cấu truyền động được liên kết với trục khớp ở hai đầu của cần lắc và có thể chuyển động xuyên qua giữa tấm đế và cố định ở một đầu của cơ cấu truyền động, và kết nối thể tiếp nhô được bố trí lệch tâm, kết nối thể tiếp nhô nằm ở phía trên của tấm đế được nối ở trên. Có thể thực hiện động tác ổn định của bộ phận lắc, đảm bảo tuổi thọ sử dụng và độ chính xác khi vận hành.



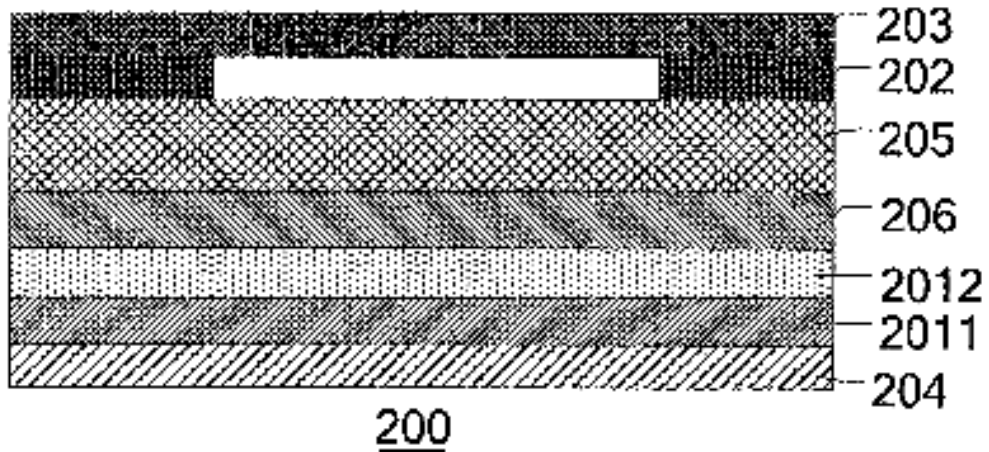


- (11) **68419**
- (21) 1-2017-05335 (51)<sup>7</sup> **A23K 50/80**, 20/00, 20/10, A61K  
31/04, 31/19, 31/33
- (22) 31.10.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2017/000024 31.10.2017 (87) WO2018/034577 A2 22.02.2018
- (30) 899-2017/DIN 22.05.2017 PE
- (71) VITAPRO S.A. (PE)  
Av. Argentina 4793, Carmen de la Legua Reynoso, Callao - Peru
- (72) MONTALVAN MENA, Brenda Denisse (PE), BOWLER TABOADA, Brenda (PE),  
ESPINOZA PARDO, Carlos Manuel (PE), TENNISON PADOVANI, Jessica Kathya  
Alexandra (PE), ROJAS MELENDEZ, Pablo César (PE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM VÀ THỰC PHẨM CHỨA THUỐC DỪNG CHO ĐỘNG VẬT THỦY  
SINH ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ BỆNH HOẠI TỬ GAN TỤY VI KHUẨN (NHP-  
B) DO CANDIDATUS HEPATOBACTER PENAEI GÂY RA VÀ CÁC BỆNH  
ĐỒNG NHIỄM DO CÁC VIBRIO GÂY BỆNH GÂY RA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa thuốc dùng cho động vật thủy sinh được chỉ định  
điều trị bệnh hoại tử gan tụy vi khuẩn (NHP-B) do *Candidatus Hepatobacter penaei* gây  
ra và các bệnh đồng nhiễm do các vibrio gây bệnh gây ra, khác biệt ở chỗ chế phẩm này  
chứa oxytetracyclin và hỗn hợp ít nhất hai axit hữu cơ được chọn từ nhóm bao gồm axit  
fumaric, axit benzoic, axit formic, axit axetic, axit propionic, axit orthophosphoric, axit  
lactic, axit xitric, axit butandioic, axit malic hoặc tổ hợp của chúng. Ngoài ra, sáng chế  
còn đề cập đến thực phẩm chứa thuốc dùng cho động vật thủy sinh ở dạng viên nhỏ.

- (11) **68420**  
 (21) 1-2018-01583 (51)<sup>8</sup> **G09G 3/32**, H01L 21/77, 27/32  
 (22) 11.08.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/097064 11.08.2017 (87) WO2018/153035 A1 30.08.2018  
 (30) 201710094071.6 21.02.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.04.2018

- (71) BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)  
 No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China  
 (72) Zhao LI (CN), Pao Ming TSAI (CN), Shiming SHI (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) TẤM HIỂN THỊ DỄ UỐN, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM HIỂN THỊ DỄ UỐN NÀY VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ DỄ UỐN  
 (57) Sáng chế đề xuất tấm hiển thị dễ uốn, phương pháp chế tạo tấm hiển thị dễ uốn và thiết bị hiển thị dễ uốn. Tấm hiển thị dễ uốn bao gồm: nền dễ uốn (2011); màn hiển thị dễ uốn (2012) bố trí trên nền dễ uốn (2011); màng bảo vệ (203) bố trí ở một mặt của màn hiển thị dễ uốn (2012) nằm cách với nền dễ uốn (2011); và lớp ghép (202) kẹp giữa màn hiển thị dễ uốn (2012) và màng bảo vệ (203), và lớp ghép (202) bao gồm ít nhất một lớp màng siêu đàn hồi (2021). Vị trí của lớp trung gian ứng suất trong tấm hiển thị dễ uốn có thể được thay đổi bởi màng siêu đàn hồi bố trí trong tấm hiển thị dễ uốn, nhờ đó các hư hại với tấm hiển thị dễ uốn trong quá trình uốn cong tấm hiển thị dễ uốn được giảm. Ngoài ra, khả năng uốn cong của thiết bị hiển thị dễ uốn và khả năng phục hồi biến dạng được cải thiện.



(11) **68421**

(21) 1-2018-02448

(51)<sup>7</sup> **C11B 9/02**, 1/16

(22) 14.08.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2017/097421 14.08.2017

(87) WO2019/024132 07.02.2019

(30) 201720950319.X 01.08.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2018

(71) ZHANG, YONGSEN (CN)

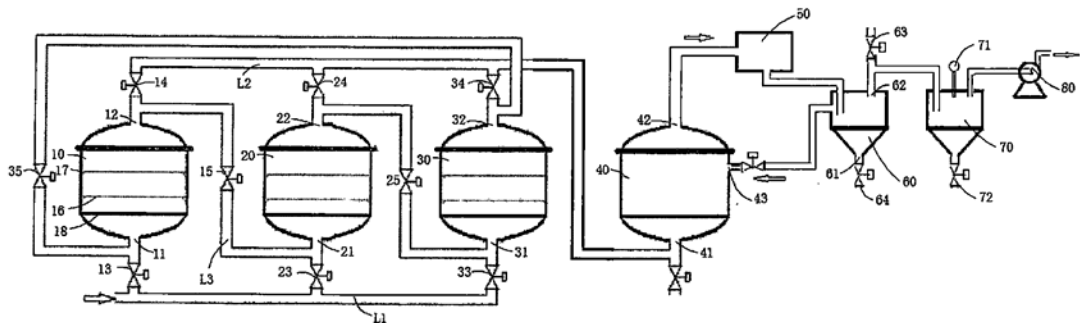
No.1, Ten Lane, Chengdongli, Luoding, Yunfu, Guangdong 527200, China

(72) ZHANG, Yongsen (CN), ZHANG, Xiankai (CN)

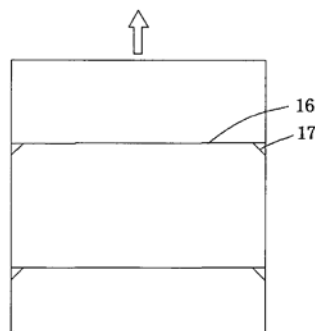
(74) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(54) **HỆ THỐNG CHUNG CÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chung cát, có nhiều bình chung được nối với nhau thông qua các ống tuần hoàn hơi nước, cho phép sử dụng tuần hoàn hơi nước trong các bình chung để tăng hiệu quả sử dụng hơi nước và giảm thời gian chung cát. Ít nhất một sàng di động được bố trí bên trong mỗi bình chung, các vật liệu có thể được chia thành nhiều lớp có các trọng lượng giảm, vì thế trọng lượng của các vật liệu và độ mềm của các vật liệu này giảm và do đó vấn đề "các vật liệu bị nén và ngăn chặn dòng hơi" được giải quyết. Hơn thế nữa, thiết bị chung cát lại được bố trí, và sự sản xuất dầu có thể tăng bằng cách đưa lớp nước của quá trình tách nước-dầu vào trong bình chung lại. Thiết bị tạo chân không còn được bố trí để loại bỏ khí không ngưng thông qua bơm chân không, sự chung cát chân không với độ chân không nhất định được tạo ra, vì vậy nhiệt độ của hệ thống này giảm, và do đó sự tổn thất sản phẩm do sự phân hủy nhiệt giảm, mang lại chất lượng sản phẩm cao hơn.



Hình . 1



Hình . 2

(11) **68422**

(21) 1-2018-03324

(51)<sup>7</sup> **A43B 13/026**, 21/14

(22) 27.07.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2018

(71) GIA-JIU ENTERPRISE MFG. CORPORATION (TW)

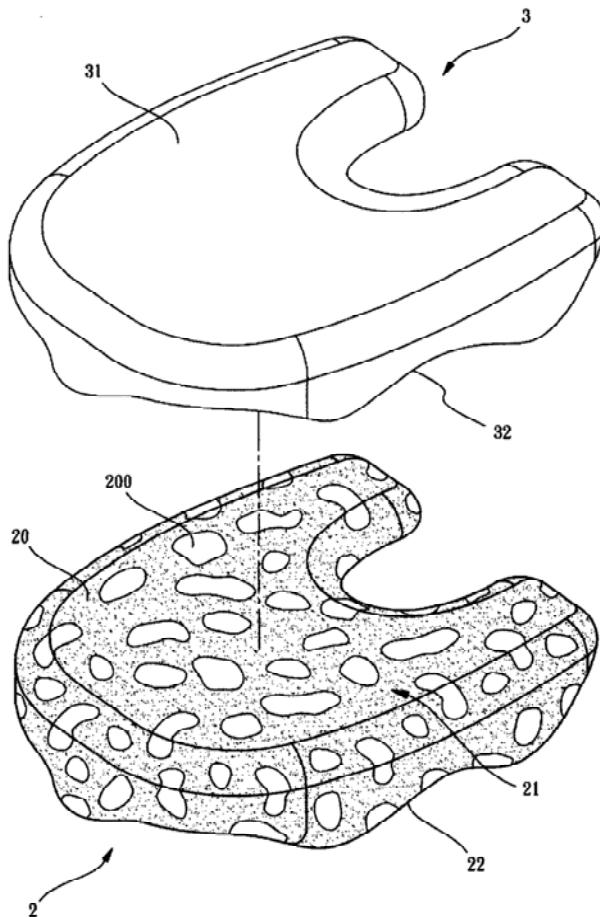
No.35, Sec. 1, Shangxing St., Dali Dist., Taichung City 412, Taiwan

(72) CHIH-HSIUNG KUO (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) CHI TIẾT ĐỆM COMPOSIT

(57) Sáng chế đề xuất chi tiết đệm composit (1) bao gồm thân (2) có bề mặt ngoài (21) và bề mặt trong (22). Thân (2) bao gồm vật liệu đệm thứ nhất (20) và vật liệu đệm thứ hai (200), trong đó một phần vật liệu đệm thứ hai (200) được bao quanh hoàn toàn bởi vật liệu đệm thứ nhất (20); và một phần vật liệu đệm thứ hai (200) được bao quanh một phần bởi vật liệu đệm thứ nhất (20). Vỏ bọc (3) bao gồm bề mặt ngoài (31) và bề mặt trong (32). Bề mặt trong (32) của vỏ bọc (3) trùng khít với bề mặt ngoài (21) của thân (2). Vỏ bọc (3), vật liệu đệm thứ nhất (20) và vật liệu đệm thứ hai (200) tạo ra chi tiết đệm composit có độ bền cao và chắc chắn.



(11) **68423**

(21) 1-2018-03325

(51)<sup>7</sup> **A43B 13/12**, B29D 35/12

(22) 27.07.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2018

(71) GIA-JIU ENTERPRISE MFG. CORPORATION (TW)

No.35, Sec. 1, Shangxing St., Dali Dist., Taichung City 412, Taiwan

(72) CHIH-HSIUNG KUO (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT GIÀY VÀ CHI TIẾT GIÀY SẢN XUẤT ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết giày bao gồm các bước: đúc phun ép phần lõi có bề mặt trong và bề mặt ngoài; nạp vật liệu tạo cấu trúc xốp vào khuôn đúc tạo cấu trúc xốp, trong đó các hạt tạo cấu trúc xốp nằm ở bề mặt trong của phần lõi; tạo cấu trúc xốp bằng cách nạp chất lỏng gia nhiệt vào khuôn đúc tạo cấu trúc xốp để gia nhiệt các hạt tạo cấu trúc xốp dùng để tạo cấu trúc xốp, nhờ đó làm nóng chảy và kết dính các hạt này với nhau để tạo ra lớp xốp đàn hồi trên bề mặt trong của phần lõi; và làm nguội lớp xốp đàn hồi để thu được lớp xốp đàn hồi đã được làm nguội có hình dạng và kích cỡ xác định để tạo ra chi tiết giày có trọng lượng nhẹ và có một hoặc nhiều màu. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chi tiết giày sản xuất được bằng phương pháp nêu trên. Chi tiết giày này có thể là miếng đệm lót giày, mũi giày, đế ngoài hoặc mu giày.

**Đúc phun ép**



**Nạp vật liệu tạo cấu trúc xốp vào khuôn đúc tạo cấu trúc xốp**



**Tạo cấu trúc xốp**



**Làm nguội**

(11) **68424**

(21) 1-2018-03326

(51)<sup>7</sup> **A43B 13/12**, B29D 35/12

(22) 27.07.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2018

(71) GIA-JIU ENTERPRISE MFG. CORPORATION (TW)

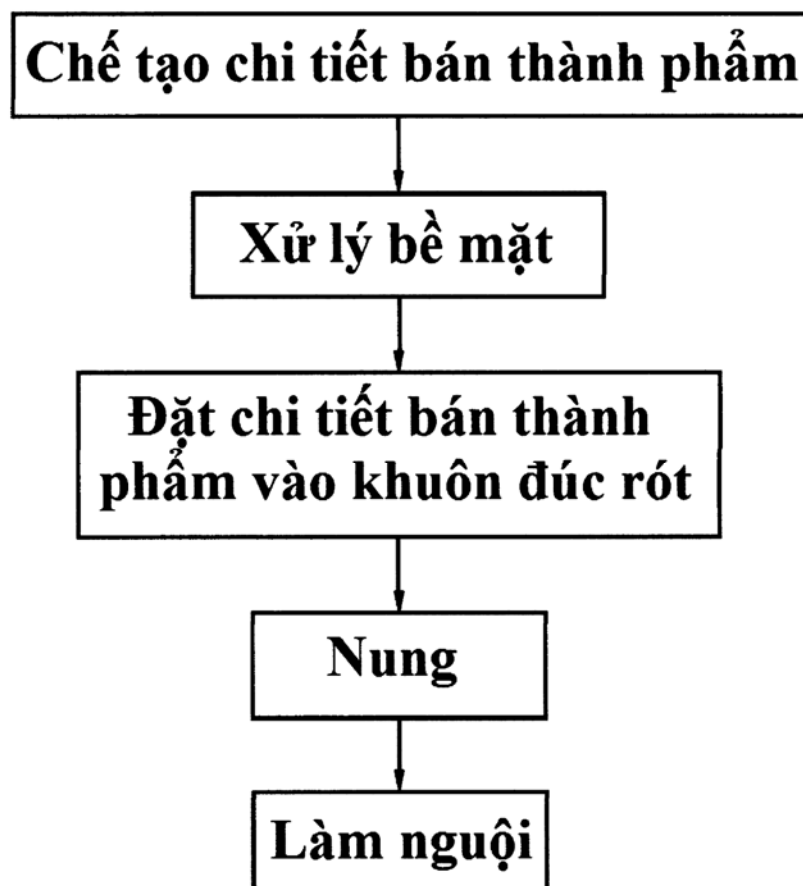
No.35, Sec. 1, Shangxing St., Dali Dist., Taichung City 412, Taiwan

(72) CHIH-HSIUNG KUO (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT GIÀY COMPOSIT ĐÀN HỒI VÀ CHI TIẾT GIÀY COMPOSIT ĐÀN HỒI THU ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề xuất chi tiết giày composit đàn hồi và phương pháp sản xuất chi tiết giày composit đàn hồi bao gồm bước chế tạo chi tiết bán thành phẩm, bước xử lý bề mặt, bước đặt chi tiết bán thành phẩm vào khuôn đúc rót, bước nung và bước làm nguội. Các hạt tạo cấu trúc xốp được tạo cấu trúc xốp và tạo ra chi tiết bán thành phẩm được kết hợp với vật liệu đỡ để cho phép các hạt tạo cấu trúc xốp và vật liệu đỡ tạo thành chi tiết giày composit đàn hồi là phần đế ngoài của giày. Chi tiết bán thành phẩm và vật liệu đỡ có hệ số đàn hồi khác nhau để tạo ra chức năng đệm.



(11) 68425

(21) 1-2018-03355

(51)<sup>7</sup> D06P 7/00, 1/00, D06C 5/00, D06B  
1/02, 3/04, 3/10, 3/24, 17/00, 19/00,  
23/20, 23/24, D04G 5/00

(22) 31.07.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2018

(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỆT ĐẠI HÀO (VN)

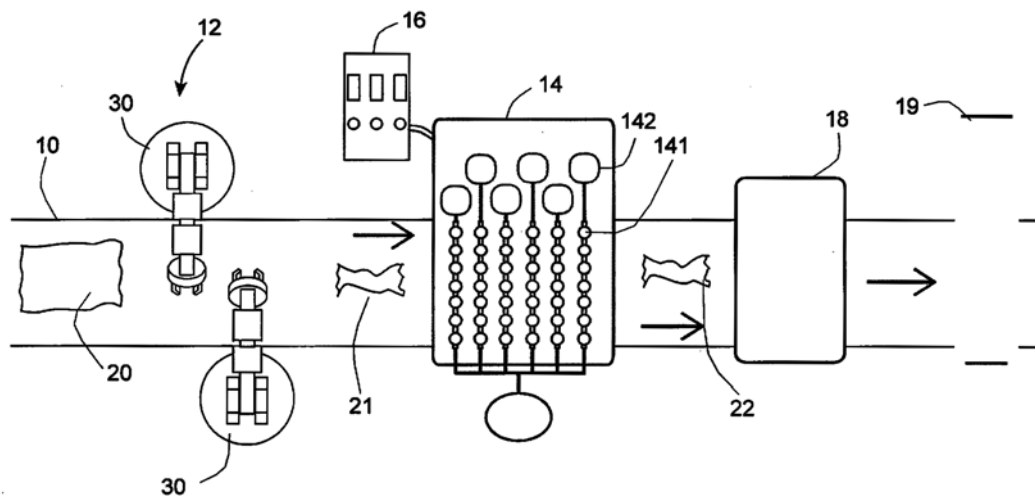
Lô B\_3F\_CN, Khu công nghiệp Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(72) Lu, Jen-Huan (TW)

(74) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(54) THIẾT BỊ TẠO HÌNH VÀ NHUỘM SẢN PHẨM DỆT TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo hình và nhuộm sản phẩm dệt tự động được bộc lộ. Trước khi được phân phối đến thiết bị nhuộm phun, sản phẩm dệt được tạo hình thành sản phẩm dệt được tạo hình bằng thiết bị tạo hình tự động. Sau đó, sản phẩm dệt được nhuộm bằng thiết bị nhuộm phun để tạo ra sản phẩm dệt được nhuộm bằng các họa tiết và các màu được ấn định trước. Sau cùng, sản phẩm dệt được xử lý bằng thiết bị hơi nước dùng cho việc cố định màu. Sản phẩm cuối cùng là thu được sau khi sản phẩm dệt được rửa và được làm khô. Bên cạnh mức giảm đáng kể về phí tổn công sức lao động, sản phẩm dệt được phân phối một cách tự động thông qua thiết bị tạo hình tự động, thiết bị nhuộm phun, và thiết bị hơi nước theo lượt bằng thiết bị chuyên. Sau đó, sản phẩm dệt cũng được di chuyển bằng thiết bị chuyên để rửa và được làm khô. Quá trình tạo hình, cố định màu và nhuộm sản phẩm dệt được thực hiện trên dây chuyền sản xuất cùng một lúc.



(11) **68426**

(21) 1-2018-03360

(51)<sup>7</sup> **G01F 23/00**

(22) 01.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2018

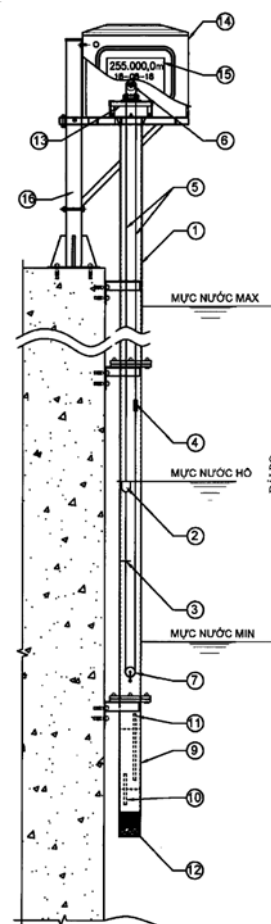
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA (VN)**

Số 573 Núi Thành, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(72) **Phạm Phong (VN)**

(54) **THIẾT BỊ ĐO MỰC NƯỚC HỒ CẤP CHÍNH XÁC 0,1 MILIMET**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sử dụng để đo mực nước hồ cấp chính xác 0,1 milimet bao gồm: Bộ phận phao (2) và đối trọng (4) nối với nhau bằng bằng dây mềm không co giãn (5) tạo thành vòng kín, phía dưới treo puly động (7) đặt trong ống lồng (1), phía trên mắc qua cụm puly cố định (6) đặt trên giá đỡ. Khác biệt ở chỗ bộ phận phao và đối trọng liên kết với nhau bằng bằng dây mềm tạo thành vòng kín, phía dưới treo puly động nên loại bỏ được sai số do chênh lệch khối lượng dây treo hai bên puly khi phao di chuyển trên toàn dải đo. Ống lồng có nhiệm vụ bảo vệ, dẫn hướng cho cơ cấu phao, đối trọng và không cho sóng nước mặt hồ tác động trực tiếp đến phao, khác biệt ở chỗ dưới đáy ống lồng có lắp bộ phận giảm chấn loại 2 băng đệm không khí (9) nên khử được giao động của mực nước phía bên trong ống lồng, loại bỏ tác động của dao động sóng mặt hồ đến phao, từ đó xác định đúng trạng thái mực nước hồ đến 1/10 milimet. Cơ cấu puly cố định được gắn đồng trục với thiết bị chuyển đổi cơ điện lắp hợp lý trên giá đỡ bên trong tủ thiết bị đo để chuyển đổi tín hiệu điện tương ứng với mực nước hồ và truyền đến bộ điều khiển trung tâm thu thập dữ liệu, hiển thị tại chỗ thông số mực nước và thời gian thực qua bảng LED điện tử (15) lắp ở mặt trước của tủ thiết bị đo (14) và truyền thông ra bên ngoài qua các cổng kết nối, khác biệt ở chỗ thiết bị tự động cài đặt thông số mực nước ban đầu trong trường hợp nguồn điện cấp cho thiết bị gián đoạn, thiết bị khởi động lại nhờ tích hợp mô đun đo khoảng cách trực tiếp để xác định mực nước lúc khởi động. Ngoài ra thiết bị này còn có chức năng: phát cảnh báo lũ về khi mực nước hồ tăng nhanh đột biến; gửi tin nhắn thông số mực nước qua điện thoại di động khi nhận được tin nhắn yêu cầu hoặc gửi tin nhắn thông báo định kỳ.





(11) 68427

(21) 1-2018-03365

(51)<sup>7</sup> A23F 3/12, B65B 1/04, C07C 49/00

(22) 01.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2018

(71) GFORM MACHINERY SHEET METAL CO., LTD. (TW)

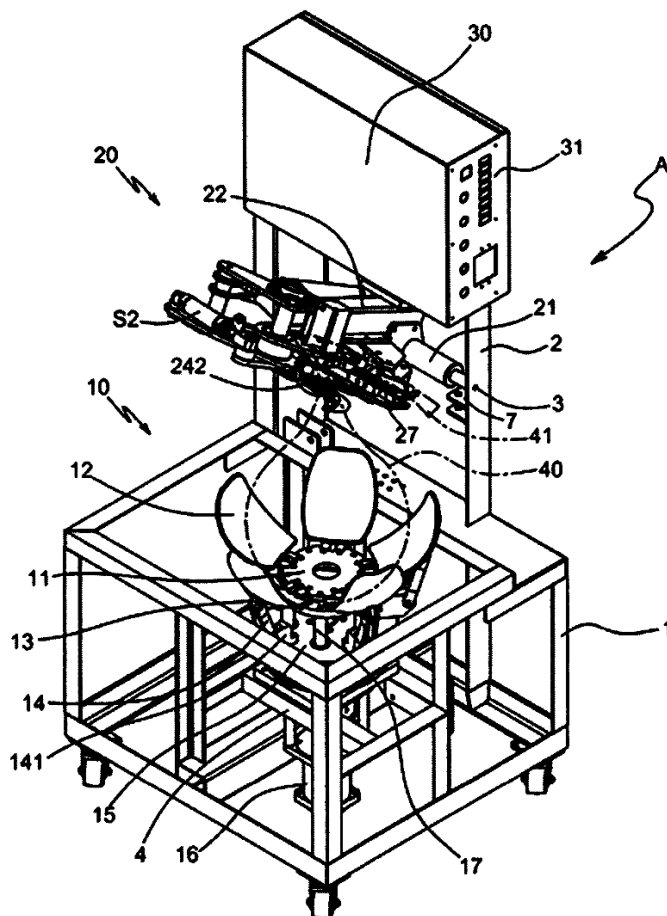
No. 329, LN. 162, SEC. 7, Fengyuan BLVD., Fengyuan DIST., Taichung, Taiwan

(72) Mao-Neng CHANG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) KẾT CẤU CUỘN VẢI BỌC TỰ ĐỘNG CỦA MÁY ĐÓNG GÓI KIỂU ĐỂ HOA SEN

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu cuộn vải bọc tự động (20) của máy đóng gói kiểu đế hoa sen. Máy đóng gói chủ yếu gồm đế máy (1), đế hoa sen (10), kết cấu cuộn vải bọc tự động (20) và bộ điều khiển (30). Thông qua việc đóng và xoay của tấm xoay (12) ở đế hoa sen (10), đồng thời kết hợp với việc kéo căng cuộn chặt đồng bộ với đầu vải (41) của kết cấu cuộn vải bọc tự động (20), đế hoa sen và kết cấu cuộn vải bọc tự động tạo thành sự phối hợp trên, dưới, có thể cung cấp đủ áp lực nén chặt cho lá trà trong vải bọc để lá trà có thể được cuộn chặt hơn, thuận tiện cho các thao tác nhào cuộn tiếp theo để lá trà được vo tròn thành hình cầu.



(11) **68428**

(21) 1-2018-03380

(51)<sup>7</sup> **B02C 13/00**

(22) 01.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2018

(75) **PHẠM QUANG ĐẠO (VN)**

Thôn Trại Chùa, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

(54) **DÂY CHUYỀN NGHIÊN CÁT NHÂN TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến dây chuyền nghiền cát nhân tạo bao gồm: Boong ke cấp liệu; băng tải; máy nghiền cát; guồng rửa cát; băng tải cát.

Vật liệu từ boong ke theo băng tải chuyên đưa tới máy nghiền. Sau khi được máy nghiền nghiền nhỏ, thành phẩm theo máng đón cát đưa tới guồng rửa cát rửa sạch bột, tạp chất và tách nước. Cát thương phẩm theo băng tải đưa tới nơi chứa cát.



(11) **68429**

(21) 1-2018-03423

(51)<sup>7</sup> **A61K 36/539**, C07D 493/00

(22) 06.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2018

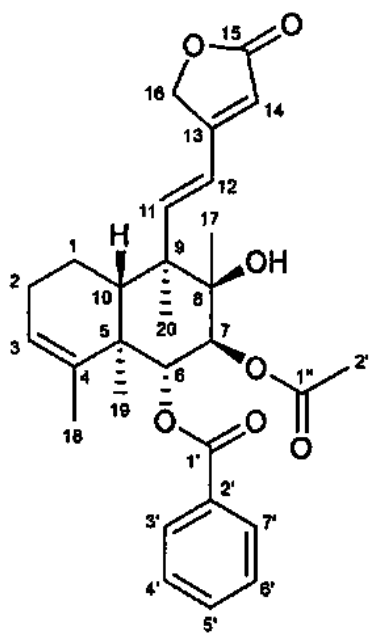
(71) VIỆN HÓA SINH BIỂN, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Châu Văn Minh (VN), Nguyễn Hoài Nam (VN), Phan Văn Kiệt (VN), Nguyễn Xuân Cường (VN), Trần Hồng Quang (VN), Trần Thị Hồng Hạnh (VN), Đỗ Thị Thảo (VN), Nguyễn Quang Trung (VN), Nguyễn Thế Cường (VN)

(54) HỢP CHẤT SCUTEBARBATOLIDE A CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG TẾ BÀO UNG THƯ THỬ NGHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾT HỢP CHẤT NÀY TỪ CÂY BÁN CHI LIÊN SCUTELLARIA BARBATA

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất diterpenoit mới có công thức (I) dưới đây và phương pháp chiết hợp chất này từ cây bán chi liên *Scutellaria barbata* thu hái ở Mê Linh, Hà Nội vào tháng 6 năm 2016. Hợp chất này thể hiện hoạt tính gây độc tế bào trên năm dòng tế bào ung thư thử nghiệm là ung thư tuyến tiền liệt (LNCaP), ung thư gan (HepG2), ung thư biểu mô (KB), ung thư vú (MCF7) và ung thư da (SK-Mel2). Phương pháp theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra dược phẩm có tác dụng phòng và điều trị ung thư chứa hợp chất này cũng như các dẫn xuất của nó.



(I)

(11) **68430**

(21) 1-2018-03433

(51)<sup>7</sup> **C12N 01/21**, A61K 39/02

(22) 06.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2018

(71) TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ SINH HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
2374 Quốc lộ 1, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Quốc Bình (CA)

(54) CHỨNG VI KHUẨN EDWARDSIELLA ICTALURI ĐỘT BIẾN GEN WZZ VÀ AROA VÀ VACXIN CHỨA CHỨNG VI KHUẨN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn *E. ictaluri* tái tổ hợp mang gen đột biến *wzz* và *aroA* và vacxin phòng bệnh gan thận mũ do vi khuẩn *E. ictaluri* gây ra trên cá tra. Chủng vi khuẩn này không có khả năng tái độc lực và không có khả năng trở thành nguồn gây bệnh cho cá tra.

(11) **68431**

(21) 1-2018-03437

(51)<sup>7</sup> **B65D 47/00**

(22) 06.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2018

(71) SONISON BABY PRODUCTS CO., LTD. (TW)

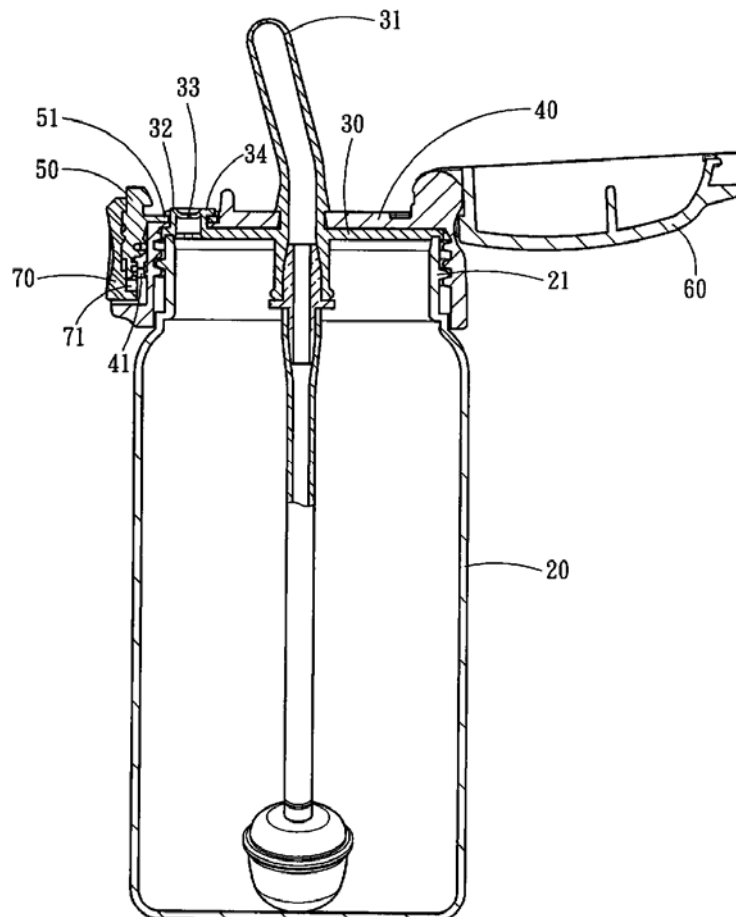
1F, No. 64, 6th Rd., 14th St., Shalu District, Taichung City, Taiwan

(72) TE-TUN WANG (TW)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **NẮP BÌNH NƯỚC CÓ THIẾT BỊ XẢ ÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp bình nước với thiết bị xả áp bao gồm vòi hút bình nước, nắp miệng bình, bộ phận xiết, nắp ngoài và bộ phận mở. Vòi hút bình nước gắn trên nắp miệng bình bao gồm phần hút, và phần van có khe xả áp, phần hút và phần van được phối ra ngoài. Nắp miệng bình bị khóa khi mở bình. Bộ phận xiết được kết nối quay với nắp mở bình và được tạo thành tích hợp với bộ phận kéo. Nắp ngoài được kết nối quay với nắp miệng bình, và được khóa bằng bộ phận xiết và được cố định vào nắp miệng bình.



- (11) **68432**
- (21) 1-2018-03449 (51)<sup>7</sup> **C10G 19/00**, 19/02
- (22) 06.08.2018 (43) 25.02.2020
- (71) CHINA PETROLEUM & CHEMICAL CORPORATION (CN)  
22 Chaoyangmen North Street, Chaoyang District, Beijing, 100728, P. R. China
- (72) YU, Zhongwei (CN), SUN, Yilan (CN), WANG, Zijian (CN), LIU, Hongquan (CN),  
MA, Aizeng (CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT XĂNG CHỨA LƯU HUỖNH VỚI HÀM LƯỢNG THẤP TỪ PHẦN ĐOẠN DẦU MỎ CHUNG CẤT TRỰC TIẾP CHỨA LƯU HUỖNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất xăng chứa hàm lượng lưu huỳnh thấp từ naphtha cất trực tiếp (straight run naphtha) chứa lưu huỳnh, phương pháp này bao gồm các bước: cho naphtha cất trực tiếp chứa lưu huỳnh tiếp xúc với dung dịch kiềm vô cơ để rửa bằng kiềm với mục đích loại bỏ hydro sulfua và phần lớn mercaptan trong naphtha. Naphtha sau khi rửa kiềm được rửa bằng nước rồi tiếp đó được cho tiếp xúc với chất xúc tác nâng cấp sản phẩm. Phản ứng nâng cấp sản phẩm được thực hiện trong điều kiện 200-500°C và 0,2-3,0 MPa để thu được xăng có chỉ số octan nghiên cứu bằng 90 hoặc lớn hơn và hàm lượng lưu huỳnh dưới 10µg/g.

(11) **68433**

(21) 1-2018-03452

(51)<sup>7</sup> **A42B 1/20**

(22) 07.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.08.2018

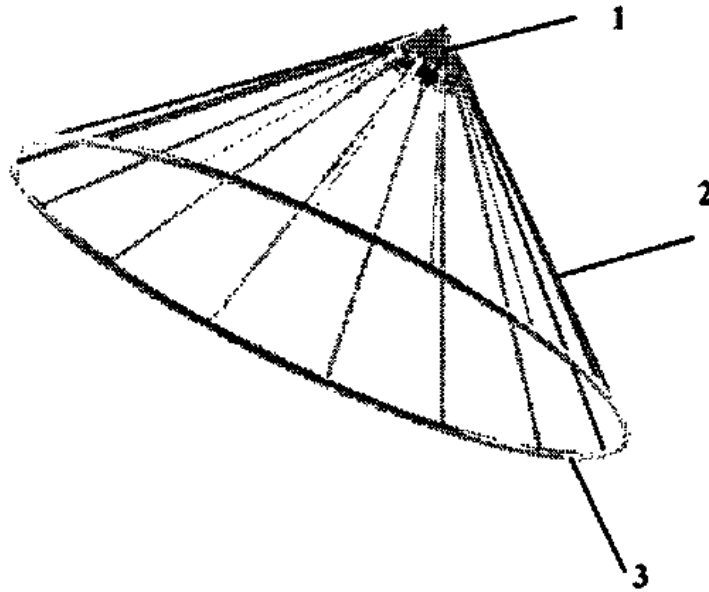
(75) **HOÀNG THỊ HẰNG (VN)**

Thôn Phú Cường, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

(74) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(54) **NÓN XẾP**

(57) Nón xếp có thể xếp gọn lại, đồng thời tiện lợi hơn trong việc giữ gìn, bảo vệ trong thời tiết xấu, đóng gói, vận chuyển và bảo quản sản phẩm dễ dàng hơn bao gồm các bộ phận chính: bánh răng dạng nón (1); thanh ống dạng trụ (2); thanh ống dạng bán trụ (3); vải bọc (4); vành gắn dây quai nón (5); dây quai nón (6). Ngoài ra, nón xếp còn bao gồm các bộ phận phụ trợ tùy theo mẫu như Vành gắn dây quai nón cao cấp; Khóa tự cài cho dây quai nón - khóa quai nón dạng bấm để cài chặt như khóa cài của nón bảo hiểm; Dây quai nón bằng vải lụa cao cấp; Dây quai nón bằng vải có mặt nạ lọc; Trang sức dạng khuy/dạng cài. Toàn bộ các bộ phận phải được lắp ghép thích hợp (đồng bộ) từ hình dáng cấu trúc bên trong và bề mặt phía ngoài sản phẩm.



(11) **68434**

(21) 1-2018-03459

(51)<sup>7</sup> **G05B**, H04L

(22) 07.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.08.2018

(71) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**

244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Tấn Tiến (VN), Tống Nhựt Phương (VN)

(54) **GIƯỜNG Y TẾ ĐƯỢC TẠO RA TỪ CÁC MÔ ĐUN LẮP GHÉP CÓ THỂ THAY ĐỔI CHỨC NĂNG THEO NHU CẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến giường y tế được tạo ra từ các mô đun lắp ghép có thể thay đổi được chức năng theo nhu cầu, giường y tế này bao gồm: mô đun khung thân giường để đỡ toàn bộ kết cấu của giường, và các mô đun chức năng được lắp tháo ra được vào mô đun khung thân giường để giúp cho giường y tế thực hiện được các chức năng theo yêu cầu, trong đó mô đun khung thân giường bao gồm ít nhất là một cặp thanh dọc và các thanh ngang được cố định với cặp thanh dọc này để tạo thành phần phía trên của mô đun khung thân giường, trong đó cặp thanh dọc được tạo ra có ít nhất là một cặp gối đỡ đối nhau để đỡ quay được ít nhất là một mô đun chức năng; mô đun chức năng bao gồm ít nhất là cơ cấu khớp nối tương ứng với ít nhất là một cặp gối đỡ nêu trên sao cho mô đun chức năng này có thể lắp tháo ra được vào mô đun khung thân giường, và được đỡ quay được bởi cặp gối đỡ, nhờ đó mô đun chức năng bất kỳ có thể được lắp, thay thế, tháo bỏ hoặc bổ sung dễ dàng mà không làm ảnh hưởng đến các kết cấu còn lại của giường, giường vẫn hoạt động bình thường, không ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh.



Nâng hạ độ cao  
200mm



Nâng hạ lưng  
 $0^{\circ} \div 70^{\circ}$



Nâng hạ đùi  
 $-60^{\circ} \div 30^{\circ}$



Tư thế ngồi



Đứng đầu  
 $0^{\circ} \div 12^{\circ}$



Dốc đầu  
 $0^{\circ} \div 12^{\circ}$



Nghiêng phải  
 $0^{\circ} \div 60^{\circ}$



Nghiêng trái  
 $0^{\circ} \div 60^{\circ}$



(11) **68435**

(21) 1-2018-03495

(51)<sup>8</sup> **F24F 1/00**, 11/02

(22) 15.12.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2017/045205 15.12.2017

(87) WO2018/216252 29.11.2018

(30) 2017-104103 26.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.08.2018

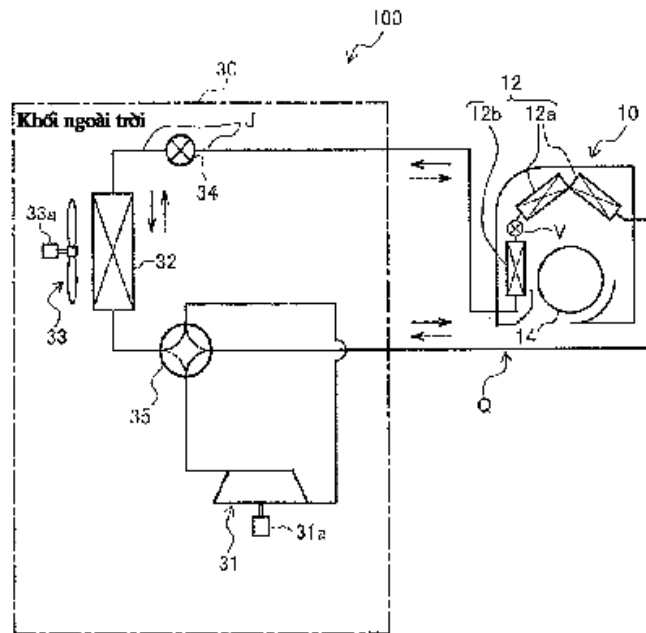
(71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)  
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

(72) Yukinori TANAKA (JP), Yoshiro UEDA (JP), Kazumasa YOSHIDA (JP), Masakazu AWANO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy điều hòa không khí có khả năng rửa theo cách thích hợp bộ trao đổi nhiệt trong nhà. Máy điều hòa không khí (100) có sơ đồ môi chất lạnh (Q), mà trong đó môi chất lạnh tuần hoàn liên tục trong chu trình làm lạnh qua máy nén (31), thiết bị ngưng tụ, van giãn nở ngoài trời (34), và thiết bị bay hơi, và bộ điều khiển dùng để điều khiển ít nhất máy nén (31) và van giãn nở ngoài trời (34). Một thiết bị trong số thiết bị ngưng tụ và thiết bị bay hơi là bộ trao đổi nhiệt ngoài trời (32), và thiết bị kia ít nhất là một phần của bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12). Bộ điều khiển thực hiện liên tục việc làm lạnh bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12), làm tan giá phần trên của bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12), và làm tan giá phần dưới của bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12).



→ Hoạt động làm nóng  
Hoạt động hút ẩm làm nóng lại  
← Hoạt động làm mát

(11) **68436**

(21) 1-2018-03546

(51)<sup>7</sup> **E02B 7/00**

(22) 13.08.2018

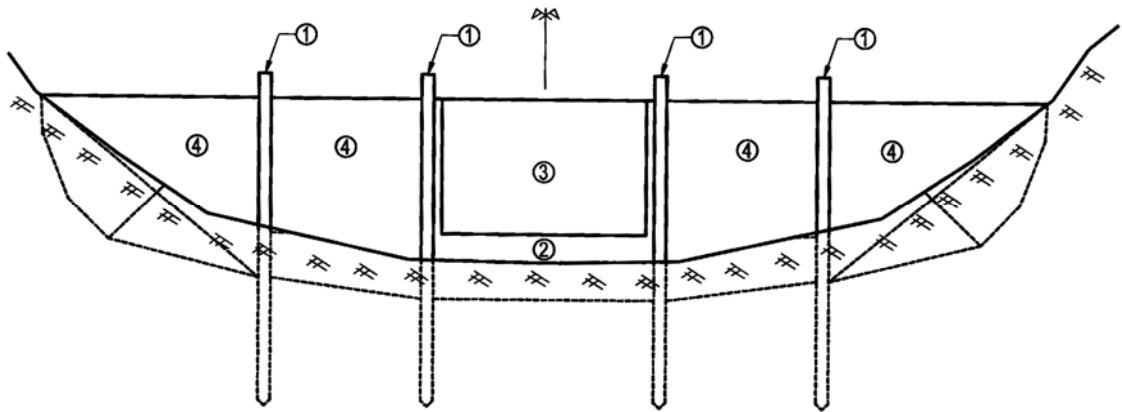
(43) 25.02.2020

(75) **TRẦN THANH TOÀN (VN)**

Số 1, đường Dự mở, khu vực 4, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

(54) **ĐẬP THỜI VỤ NGĂN MẶN**

(57) Sáng chế này đề cập đến kết cấu đập thời vụ, được bố trí ngăn chặn tại các cửa kênh, dùng để ngăn nước mặn theo dòng triều lên xâm nhập vào ruộng đồng. Kết cấu được xây dựng nhanh chóng nhờ các vật liệu chế tạo sẵn gồm: Gối đập, sử dụng cọc bê tông, đóng ngập sâu 4 - 5 m, có vai trò chịu lực cho toàn tuyến đập; Cửa van, sản xuất bằng thép hình và thép tấm, đóng mở lật theo bản lề, vận hành bằng tời, cáp và tang; Vách ngăn bên, sản xuất bằng thép hình và thép tấm, có nhiệm vụ liên kết cọc bê tông, thu hẹp mặt cắt kênh, điều tiết dòng chảy qua cửa van.



(11) **68437**

(21) 1-2018-03554

(51)<sup>7</sup> **A43D 003/06**

(22) 13.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2018

(71) TWU HUOLONG PRECISION LASTS CO., LTD. (TW)

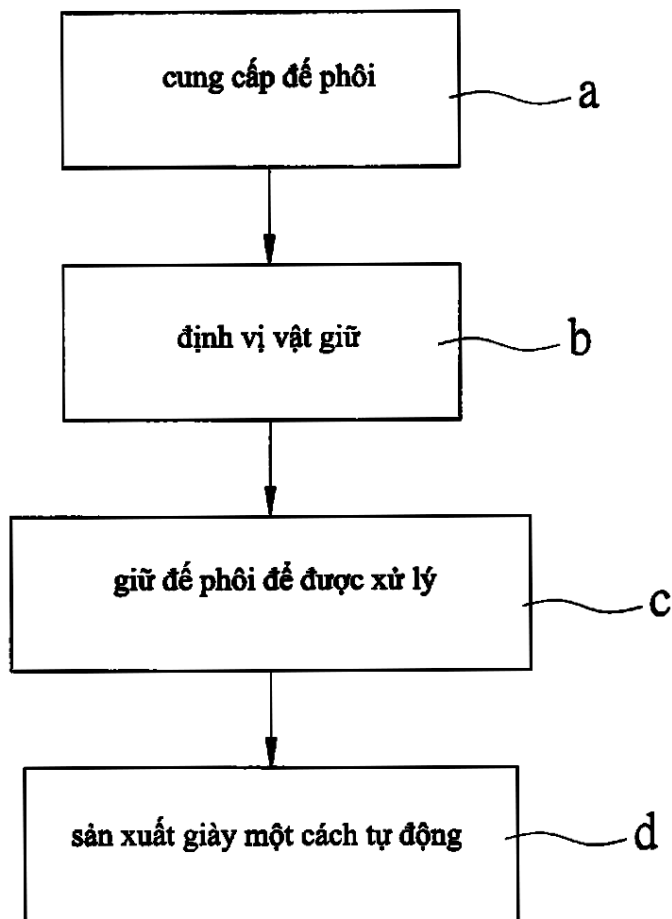
No.24, Sinping Rd., South Dist., Tainan City, Taiwan

(72) TA-SUNG TU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHUÔN GIÀY TỰ ĐỘNG VÀ KHUÔN GIÀY ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất khuôn giày tự động và khuôn giày được sản xuất bởi phương pháp này. Trong phương pháp này, vật giữ (2) được cố định và định vị trên đế phôi (10). Sau đó, vật giữ (2) được giữ bởi kẹp (31) của thiết bị xử lý tự động (3) để thực hiện việc tạo hình và xử lý các thao tác cho khuôn giày bằng cách sử dụng vật giữ (2) như điểm tựa. Nhờ đó khuôn giày được sản xuất đáp ứng các yêu cầu cho các quy trình sản xuất tự động tạo ra giày dép và có kích thước chính xác. Do đó đạt được thông số kỹ thuật chính xác và tỉ lệ sai sót bằng 0.



(11) **68438**

(21) 1-2018-03578

(51)<sup>8</sup> **H01M 10/54**

(22) 14.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.08.2018

(71) 1. YUAN-TSANG CHANG (TW)

No. 28, Futian 2nd St., South Dist., Taichung City, Taiwan

2. YUNG-SUNG CHEN (TW)

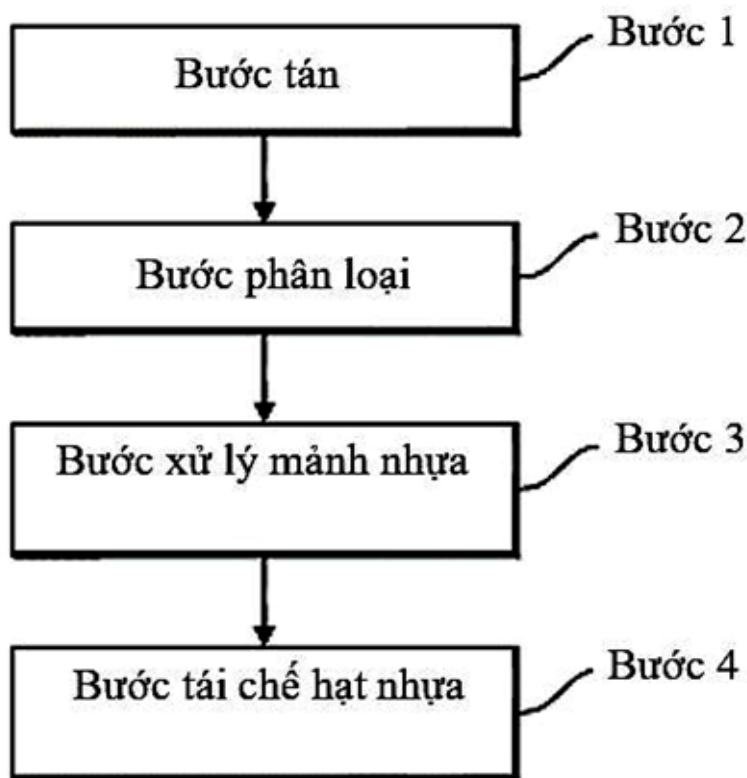
No.100, Dahe St., West Dist., Chiayi City, Taiwan

(72) YUNG-SUNG CHEN (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ẮC QUY AXIT CHÌ PHẾ THẢI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý ắc quy axit chì phế thải bao gồm bước nghiền, bước phân loại, bước xử lý mảnh nhựa, và bước tái chế hạt nhựa. Qua bốn bước, các ắc quy axit chì phế thải thành các mảnh chì, các mảnh nhựa có khối lượng riêng cao, và các hạt nhựa, tương ứng có thể được tái chế thành các vật liệu có thể tái sử dụng. Hơn nữa, chất lỏng phế thải và chất khí phế thải trong các ắc quy axit chì phế thải tương ứng được chuyển đến thiết bị xử lý chất lỏng phế thải và thiết bị xử lý chất khí phế thải để tiếp tục được xử lý thích hợp. Do đó, phương pháp có thể tái chế thích hợp các vật liệu hữu ích của các ắc quy axit chì phế thải và ngăn chặn chất lỏng phế thải và chất khí phế thải gây ô nhiễm môi trường.



(11) **68439**

(21) 1-2018-03579

(51)<sup>8</sup> **C10G 1/10**

(22) 14.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.08.2018

(71) 1. YUAN-TSANG CHANG (TW)

No. 28, Futian 2nd St., South Dist., Taichung City, Taiwan

2. YUNG-SUNG CHEN (TW)

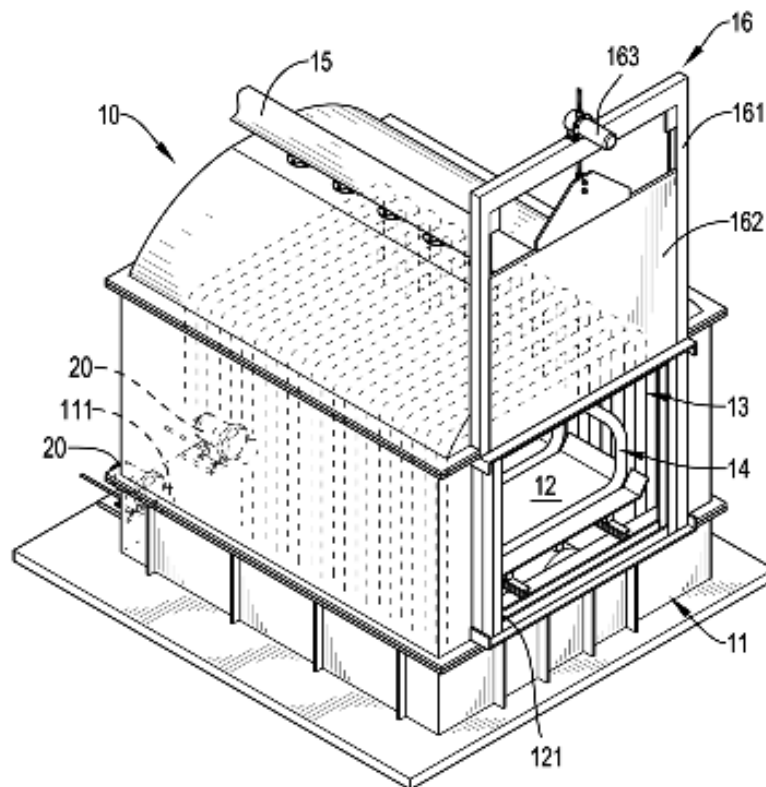
No.100, Dahe St., West Dist., Chiayi City, Taiwan

(72) YUNG-SUNG CHEN (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **LÒ HẦM NHIỆT PHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến lò hầm nhiệt phân có thân lò và ít nhất một đầu đốt. Thân lò có buồng đốt và nhiều đường ống. Các đường ống được bố trí xung quanh buồng đốt và có chất xúc tác được nạp vào bên trong. Ít nhất một đầu đốt được lắp gần thân lò, và được sử dụng để gia nhiệt thân lò. Các đường ống hấp thụ nhiệt, do đó nhiệt được tập trung quanh buồng đốt và gia nhiệt đồng đều hiệu quả. Do đó, buồng đốt có thể đạt được nhiệt độ nhiệt phân trong thời gian ngắn.



(11) **68440**

(21) 1-2018-03678

(51)<sup>7</sup> **A63F 9/10, 9/12, G09B 1/02, 17/00**

(22) 21.08.2018

(43) 25.02.2020

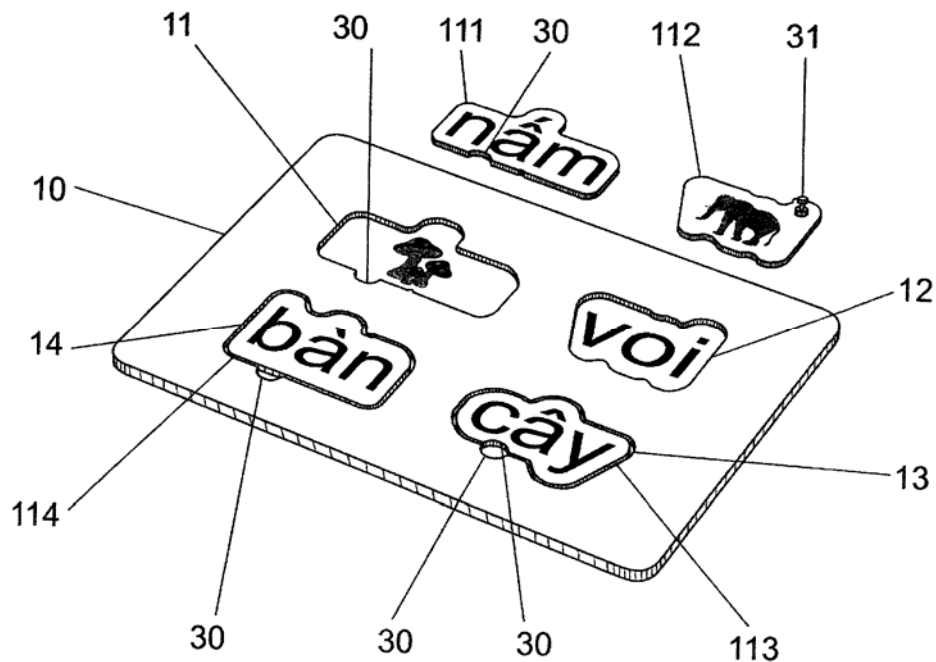
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.08.2018

(75) **ĐINH MINH HẢI (VN)**

306, H1, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(54) **DỤNG CỤ DẠY HỌC VÀ GIẢI TRÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ dạy học và giải trí bao gồm thân chính (10, 20) có một hoặc nhiều hốc lõm (11-14, 21-27) được tạo trên ít nhất một bề mặt của thân chính; nhiều miếng ghép (111-114, 221-227), đặc trưng ở chỗ: mỗi miếng ghép được tạo hình dáng và kích thước thích hợp để đặt khớp được vào chỉ một hốc lõm duy nhất trên thân chính, và trên bề mặt đỉnh của mỗi miếng ghép có ít nhất một từ hoặc hình ảnh, còn trên bề mặt đáy của mỗi hốc lõm có ít nhất một hình ảnh hoặc từ để minh họa hoặc giải nghĩa cho từ hoặc hình ảnh có trên bề mặt đỉnh của miếng ghép tương ứng đặt khớp được vào trong hốc lõm đó.



(11) **68441**

(21) 1-2018-03679

(51)<sup>7</sup> **F02K 3/00**

(22) 21.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.08.2018

(75) 1. NGUYỄN ĐỨC THANH (VN)

Nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)

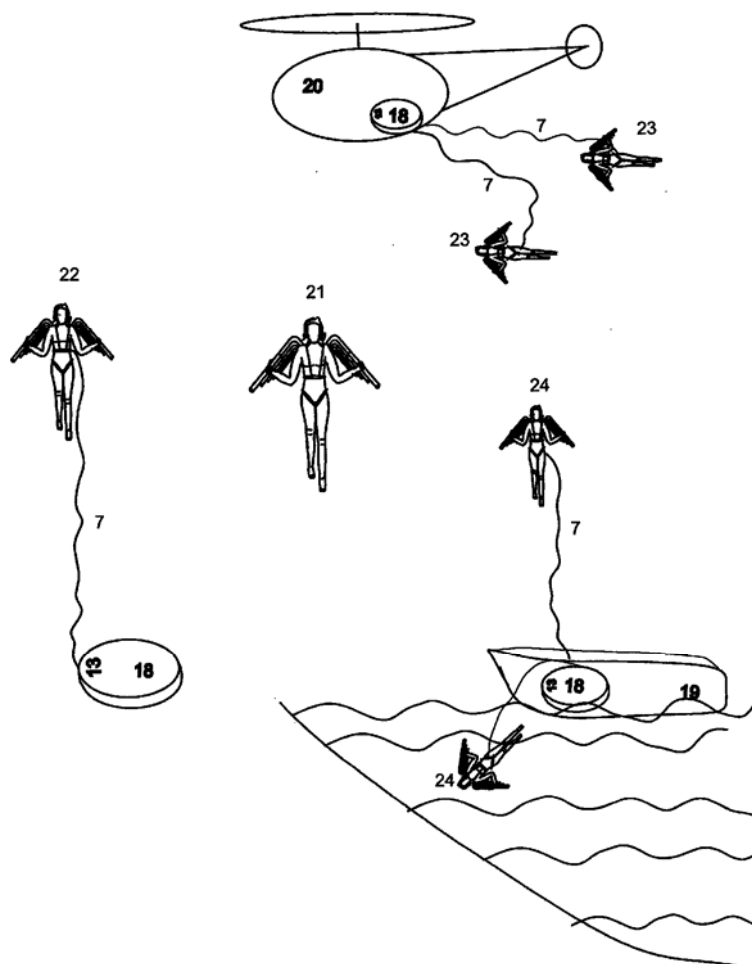
Nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. NGUYỄN ĐỨC BÌNH (VN)

Nhà 12, hẻm 9, ngách 12, ngõ 95, phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(54) THIẾT BỊ ĐẨY CÁ NHÂN CÓ HAI CÁNH DÙNG KHÍ NÉN VÀ NƯỚC NÉN

(57) Sáng chế đề cập đến Thiết bị đẩy cá nhân có hai cánh dùng khí nén và nước nén gắn với tay người để lái chỉnh hướng bay. Khí nén, nước nén được cung cấp bởi máy nén khí, nén nước đặt trên các phương tiện vận chuyển như ô tô, máy bay, khí cầu và tàu thuyền. Đặc biệt người dùng có thể lắp bình khí nén nhỏ nhẹ lên thiết bị bay để bay tự do trong một khoảng thời gian nhất định, không cần phải cấp khí nén hoặc nước nén từ thiết bị bên ngoài.



- (11) **68442**
- (21) 1-2018-03688 (51)<sup>7</sup> **C12Q 1/68**, C07H 19/207, C12P 19/34
- (22) 21.08.2018 (43) 25.02.2020
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.08.2018
- (75) LÊ VĂN MINH (VN)  
D0517, Lô 11B, ấp 3, xã Bình Hưng, phường Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
- (54) **CẬP MÔI KHUẾCH ĐẠI ĐĂNG NHIỆT DÙNG ĐỂ PHÁT HIỆN SÂM NGỌC LINH VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH SÂM NGỌC LINH**
- (57) Sáng chế đề cập đến cặp môi dùng để phát hiện sâm Ngọc Linh (*Panax Vietnamensis*) và phương pháp phát hiện dược liệu sâm Ngọc Linh trên cơ sở PCR. Cặp môi theo sáng chế có khả năng phát hiện sâm Ngọc Linh và có khả năng phân biệt với các loài trong cùng chi *Panax*. Cặp môi theo sáng chế có thể dùng để phát hiện sâm Ngọc Linh bằng phương pháp theo sáng chế hoặc bằng phương pháp khác dựa trên trình tự gen. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xác định nhanh dược liệu sâm Ngọc Linh bằng kỹ thuật PCR bằng cặp môi theo sáng chế.



(11) **68443**

(21) 1-2018-03700

(51)<sup>7</sup> **C09J 103/02**, 161/28, 161/24,  
11/04, 11/08, 11/06

(22) 22.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.08.2018

(75) TRỊNH HIỀN PHƯƠNG (VN)

3408 tòa FLC Complex, 36 Phạm Hùng, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(74) Công ty Luật TNHH ANT (ANT LAWYERS COMPANY LIMITED)

(54) BỘT PHỤ GIA SỬ DỤNG CHO KEO DỪNG TRONG CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VÁN, GỖ CÔNG NGHIỆP

(57) Sáng chế đề cập đến bột phụ gia sử dụng cho keo dừng trong công nghệ sản xuất ván, gỗ công nghiệp chứa chứa từ 20 đến 79,9% trọng lượng ure; từ 20 đến 79,9% trọng lượng melamin; từ 0 đến 10% trọng lượng bột mỡ và từ 0,1 đến 10% trọng lượng natri bisulfit NaHSO<sub>3</sub> để cải thiện khả năng làm giảm nồng độ phát thải formaldehyt trong ván, gỗ thành phẩm.

(11) **68444**

(21) 1-2018-03708

(51)<sup>8</sup> **A47H 1/00**

(22) 22.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.08.2018

(71) SHEEN WORLD TECHNOLOGY CORPORATION (TW)

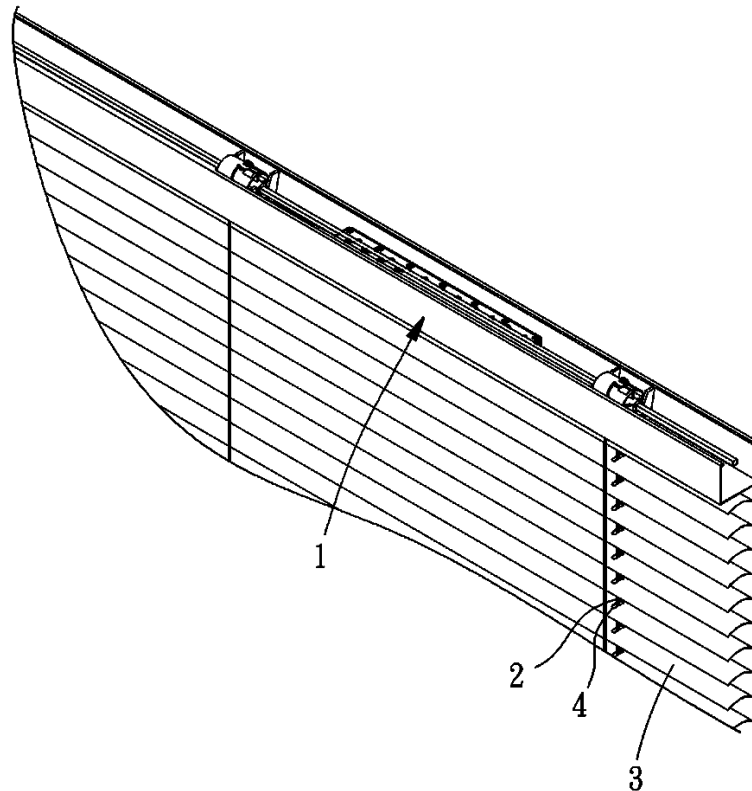
21F. -7, No. 386, Shizheng Rd., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan

(72) CHEN, Po-Yu (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **RÈM CỬA SỔ**

(57) Sáng chế đề cập đến rèm cửa sổ bao gồm thanh đỉnh và thanh đáy, và nhiều lá được bố trí ở giữa các thanh này. Thanh đỉnh có hai lỗ bên đối diện. Rèm cửa sổ còn bao gồm cơ cấu truyền động gấp lá có bộ phận quấn dây được bố trí trong thanh đỉnh, và hai dây truyền động nâng đối diện tương ứng đi qua các lỗ bên của các tấm bên của thanh đỉnh. Hai đầu của từng dây truyền động nâng tương ứng được nối với thanh đáy và bộ phận quấn dây, để hai dây truyền động nâng có thể kéo thanh đáy đồng thời khi được quấn bởi bộ phận quấn dây, do vậy di chuyển thanh đáy lên phía trên để gấp lên các lá. Do đó, các lá của rèm cửa sổ của sáng chế không cần được xử lý và duy trì kết cấu hoàn chỉnh, do vậy đạt được hiệu quả ngăn ánh sáng tốt khi được điều chỉnh đến trạng thái nghiêng.



(11) **68445**

(21) 1-2018-03715

(51)<sup>7</sup> **C01B 3/12**, B01J 7/00

(22) 23.08.2018

(43) 25.02.2020

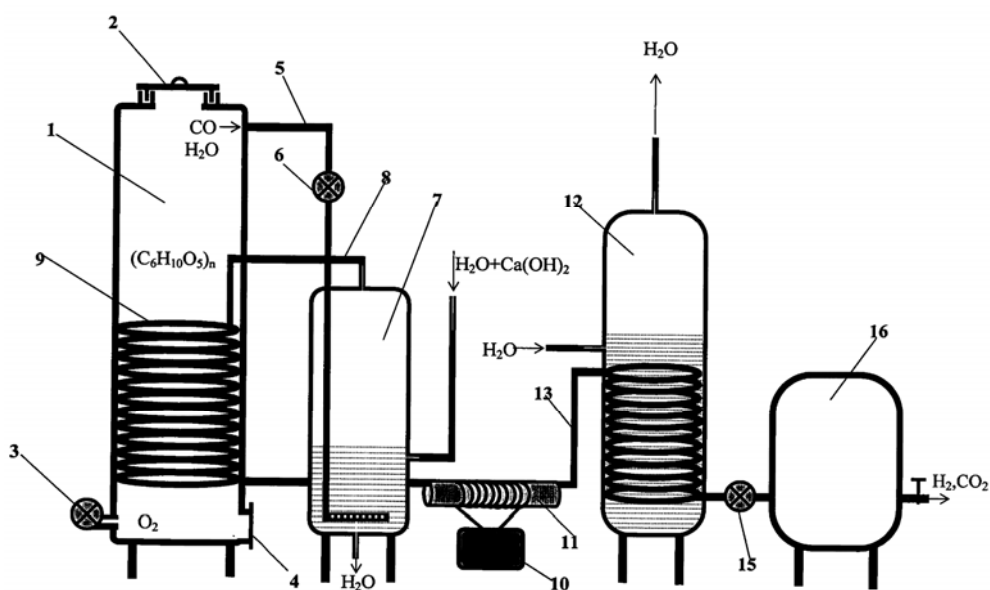
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.08.2018

(75) SÙNG A SƠN (VN)

Số nhà 33, đường 26 tháng 8, tổ 8, Chiềng Lê, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT HYDRÔ TỪ CÂY, CỎ VÀ BUỒNG PHẢN ỨNG GIA NHIỆT CẢM ỨNG TỪ

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hydro từ cây, cỏ, trong đó nguyên liệu đầu vào được khai thác từ cây, cỏ, gồm lá, cành cây khô của lớp thực bì dưới tán rừng, phụ phẩm nông nghiệp như rơm, rạ, vỏ trấu, lõi ngô, thân cây trồng v.v.; nguyên liệu khô được nghiền vụn và đưa vào đốt trong lò đốt có kiểm soát lượng oxy O<sub>2</sub> để sản xuất ra khí cacbon monoxit co và hơi nước H<sub>2</sub>O. Hỗn hợp khí cacbon monoxit và hơi nước sau khi đi qua thiết bị làm sạch, được dẫn tới buồng phản ứng có các chất xúc tác chuyển hóa, nơi có nhiệt độ 1100°C để tạo ra phản ứng khử nước của các chất xúc tác tạo ra khí hydro H<sub>2</sub> và khí cacbon dioxit CO<sub>2</sub>. Khí hydro và khí cacbon dioxit sau khi sản xuất sẽ là nguyên liệu cho quy trình tiếp theo sản xuất ra nhiên liệu sinh học metanol CH<sub>3</sub>OH. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến buồng phản ứng gia nhiệt cảm ứng từ được dùng trong quy trình sản xuất hydro.



(11) **68446**

(21) 1-2018-03727

(51)<sup>8</sup> **G06F 21/00**

(22) 23.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.08.2018

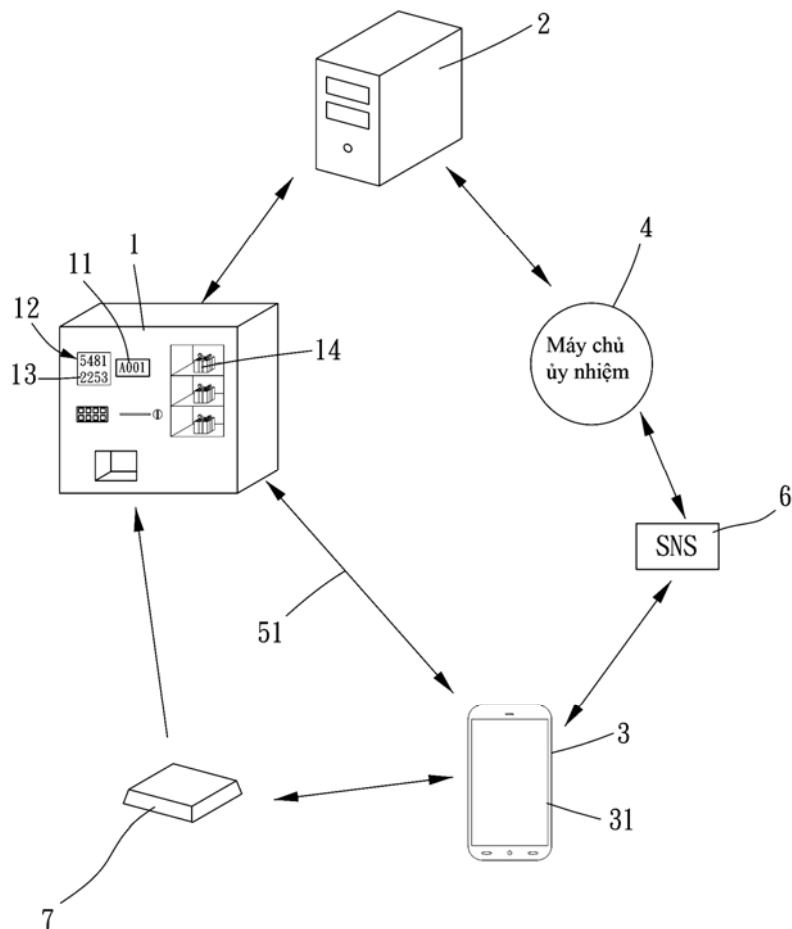
(75) **CHANG, MING-YEN (TW)**

No.675, Wenxin S. 5th Rd., Natun Dist., Taichung City, Taiwan

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỆ THỐNG CẤP PHÉP CHO THIẾT BỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cấp phép cho thiết bị bao gồm thiết bị, máy chủ và thiết bị đầu cuối vận hành. Thiết bị, bao gồm thông tin được làm thích ứng và bộ hiển thị; máy chủ được kết nối truyền thông với thiết bị qua internet; thiết bị đầu cuối vận hành được kết nối truyền thông với máy chủ qua internet. Thiết bị đầu cuối vận hành gửi qua internet, yêu cầu làm thích ứng mà khớp với thông tin được làm thích ứng, thông qua máy chủ và đến thiết bị, thiết bị hiển thị thông tin cấp phép trên bộ hiển thị, thiết bị đầu cuối vận hành thu được thông tin cấp phép trên bộ hiển thị và gửi qua internet, yêu cầu cấp phép mà khớp với thông tin cấp phép thông qua máy chủ đến thiết bị, và nếu yêu cầu cấp phép khớp với thông tin cấp phép, thiết bị chạy lệnh vận hành.



(11) **68447**

(21) 1-2018-03729

(51)<sup>8</sup> **A43D 008/00**

(22) 23.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.08.2018

(71) YANG, TUNG SZN (TW)

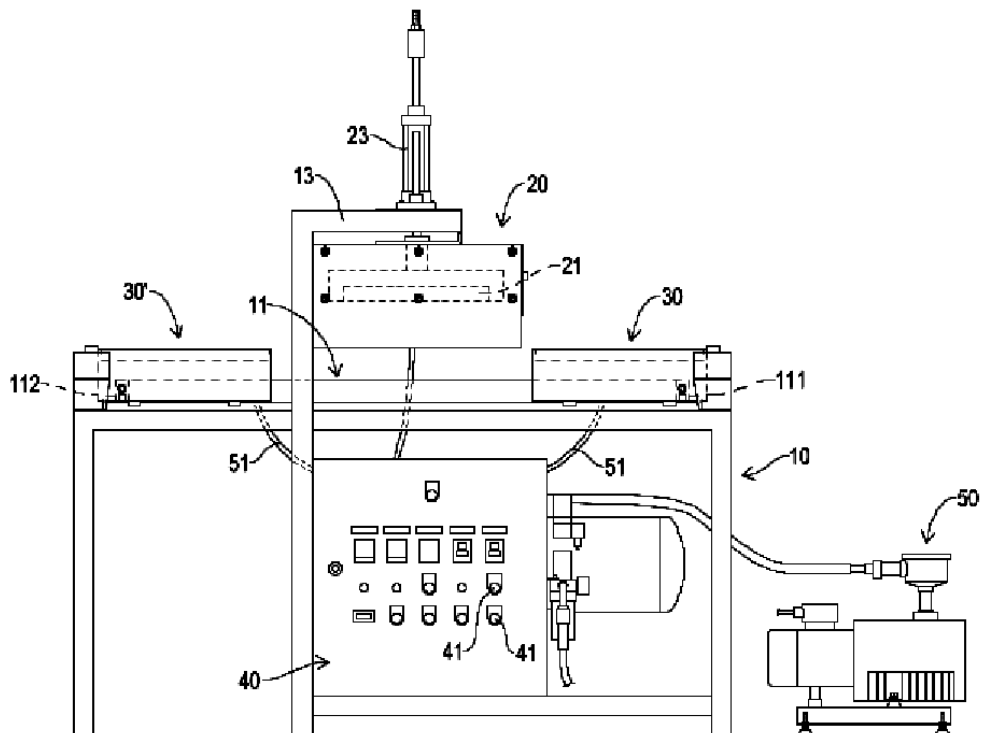
1F., No.30, Sichuan 3rd St., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan

(72) Chang, Chia Lung (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ DẬP NỔI CHÂN KHÔNG ĐỂ TẠO HÌNH CÁC MẪU DẬP NỔI TRÊN CÁC MẢNH BỀ MẶT THÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dập nổi chân không để tạo các mẫu dập nổi trên các mảnh bề mặt thô có khung bệ, tấm đế gia nhiệt, và hai tấm đế. Khung bệ có đường ray dẫn hướng và bộ phận giữ. Tấm đế gia nhiệt được nối với bộ phận giữ và có thể được di chuyển qua lại lên trên và xuống dưới. Hai tấm đế được nối tương ứng với đường ray dẫn hướng; mỗi tấm đế có vị trí nạp trước và vị trí gia nhiệt ở bên dưới tấm đế gia nhiệt theo chiều thẳng đứng, và có thể được di chuyển qua lại giữa vị trí nạp trước và vị trí gia nhiệt dọc theo đường ray dẫn hướng. Hai tấm đế được di chuyển tương ứng đến vị trí gia nhiệt để bắt đầu quá trình tạo hình và quá trình làm nóng và làm mềm theo lần lượt, và hiệu quả sản xuất của thiết bị có thể được cải thiện.



- (11) **68448**
- (21) 1-2018-03742 (51)<sup>7</sup> **G06Q 30/02**
- (22) 24.08.2018 (43) 25.02.2020
- (71) 1. ĐẶNG VIỆT HÙNG (VN)  
Phòng 903 A3, Imperia An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.  
2. PHAN VĂN HÒA (VN)  
515 Lô B, CC Gia Phú, Khu phố 3, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
- (72) Đặng Việt Hùng (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG TRUNG CẦU Ý KIẾN CỘNG ĐỒNG**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống chuỗi khối, hệ thống lưu trữ dữ liệu và xử lý giao dịch phi tập trung dùng để trung cầu ý kiến cộng đồng hiệu quả. Theo đó mỗi người tham gia trung cầu sẽ nhận được phần thưởng tiền hoặc tài sản kỹ thuật số ngay từ đầu. Tuy nhiên, phần thưởng này sẽ bị khoá chỉ được sử dụng duy nhất cho việc trả cho mỗi câu hỏi trong cuộc trung cầu mà người nhận tham gia. Trong trường hợp người nhận không trả lời, số tiền hoặc/và tài sản này sẽ bị trừ dần đến hết. Trong trường hợp người nhận có đưa ra ý kiến, câu trả lời thì số tiền/tài sản trừ đi sẽ được tính thưởng tùy theo mức độ đúng sai của câu trả lời so với kết quả thực tế. Sáng chế cũng đề xuất cách phân phối nội dung trung cầu phù hợp với kiến thức, kinh nghiệm và mức độ uy tín của người dùng.

(11) **68449**

(21) 1-2018-03976

(51)<sup>7</sup> **B28B 11/24**, C04B 40/00

(22) 11.09.2018

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0094315 13.08.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.09.2018

(75) MYEONG HWA CHUNG (KR)

#106-1102, WooSung APT., Yangjae-dong, Seoul-si, Korea

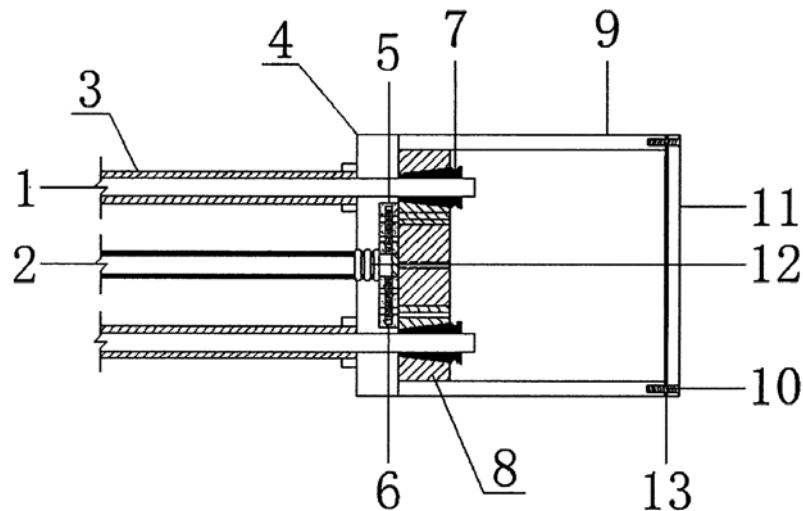
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(54) PHIẾN ĐÁ NHÂN TẠO CÓ HOA VĂN ĐƯỢC TẠO HÌNH LIÊN KHỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHIẾN ĐÁ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phiến đá nhân tạo có mẫu hoa văn được tạo hình liên khối và phương pháp sản xuất phiến đá này cho phép tạo ra các mẫu hoa văn có kích thước và màu sắc phức tạp liên khối với phiến đá nhân tạo. Phiến đá nhân tạo bao gồm hỗn hợp được tạo ra bằng cách trộn các nguyên liệu làm đá nhân tạo ở dạng bột và các mẫu hoa văn được tạo ra và được gắn trên tấm lót với nhiều hình dạng khác nhau. Tiếp đó, tấm lót gắn nhiều mẫu hoa văn được đặt vào bên trong khuôn cao su. Hỗn hợp bột được đổ vào khuôn cao su để tạo thành hoa văn liên khối với hỗn hợp. Tấm lót bên dưới được tháo khỏi khuôn để tạo thành phiến đá nhân tạo có nhiều hoa văn. Các hoa văn hiện ra trên mặt trên của phiến đá nhân tạo hoặc hiện ra trên cả hai mặt của phiến đá nhân tạo bằng cách xuyên qua từ trên xuống dưới phiến đá nhân tạo.

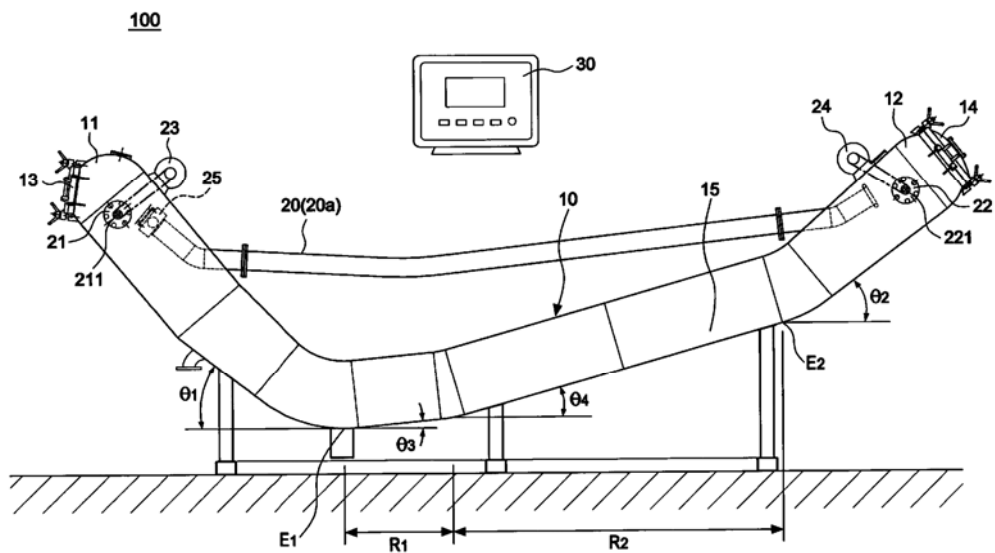
Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất phiến đá nhân tạo có hoa văn liên khối bao gồm lần lượt các bước: bước tạo mẫu hoa văn (S10), bước sắp đặt mẫu hoa văn (S20), bước chuẩn bị hỗn hợp (S30), bước đổ hỗn hợp vào khuôn (S40), bước ép rung trong chân không (S50), bước tháo phiến khỏi khuôn (S60), bước gia công nhiệt (S70), bước hiệu chỉnh (S80), và bước mài nhẵn (S90).

- (11) **68450**
- (21) 1-2018-04215 (51)<sup>7</sup> **E02D 17/02**
- (22) 24.09.2018 (43) 25.02.2020
- (30) 201810970546.8 24.08.2018 CN
- (71) ZHONGYAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
12th Floor, Tongjing Building, No.1 Building, No. 2, Pingguoyuan Street, Shijingshan District, Beijing 100040, China
- (72) Shizi Gang (CN), Zhang Xing (CN), Jia Shuling (CN), Liu Jianguo (CN), Yang Xiaodong (CN), Wang Tao (CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **CẦN MÓC CÓ THỂ TÁI SỬ DỤNG DẠNG TỔ HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập cần móc có thể tái sử dụng dạng tổ hợp, bao gồm móc và nhiều dây cáp (1), móc bao gồm thân hình trụ (9), kết nối cố định một đầu của thân hình trụ là miếng chắn phía sau (4), kết nối có thể tháo rời một đầu của thân hình trụ (9) là miếng chắn phía trước (11), thiết bị trong thân hình trụ (9) là tấm nối (8), trên tấm nối (8) bố trí lỗ hình mũi khoan, tấm nối (8) được hợp thành từ nhiều miếng ghép có thể tách rời, lỗ hình mũi khoan bố trí ở vị trí kết nối hai miếng ghép cạnh nhau, trong lỗ hình mũi khoan lắp ráp có thể tháo rời là khóa hình mũi khoan, tấm nối (8) liền kề với miếng chắn phía sau (4), giữa tấm nối (8) và miếng chắn phía trước (11) có khoang có thể lắp được miếng ghép, phía trước trên mặt bên của miếng chắn phía sau (4) còn bố trí rãnh chìm hình vành khuyên (5), rãnh chìm hình vành khuyên (5) và miếng ghép khớp nhau, bên trong rãnh chìm hình vành khuyên (5) được lắp đầy hóa chất (51) có thể tác dụng với chất xúc tác gây giãn nở giãn nở, kết nối mặt sau của miếng chắn phía sau (4) có ống chứa chất lỏng (2) dùng để bơm chất xúc tác vào, ống chứa chất lỏng (2) và rãnh chìm hình vành khuyên (5) nối thông nhau, đầu còn lại của dây cáp (1) nối liền mặt sau miếng chắn phía sau (4) bị khóa chặt bởi khóa hình mũi khoan (7). Sau khi kết cấu chống đỡ mất đi tác dụng, có thể tái sử dụng toàn bộ cần móc nhanh chóng thuận tiện, tương đối chắc chắn.





- (11) **68451**
- (21) 1-2018-04230 (51)<sup>7</sup> **D06B 3/00, 23/00**
- (22) 25.09.2018 (43) 25.02.2020
- (30) 107210891 09.08.2018 TW
- (71) SHENG ZHUN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 40, Gong 4th Road, LinKou Dist., New Taipei City 244, Taiwan
- (72) Chia-Li, KUAN (TW)
- (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
- (54) **MÁY NHUỘM CÓ HAI TANG CUỐN VÀ TỶ LỆ CHẤT LỎNG THẤP**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy nhuộm có hai tang cuốn và tỷ lệ chất lỏng thấp có tang cuốn thứ nhất (21) và tang cuốn thứ hai (22) tương ứng ở phần đầu (11) và phần phía sau (12) của thân máy. Mảnh vải (C) được dẫn động và cuốn một cách trơn tru trong ống dẫn hướng (20) bằng các tang cuốn (21), (22) và đi vào bồn chứa (15) để thực hiện quá trình phân tán và nhúng liên tục. Phần đầu (11) và phần phía sau (12) của thân máy (10) được bố trí về phía trên để tạo ra các góc nghiêng khác nhau của thân máy (10) để làm giảm mức độ nhàu vải (C) và làm giảm hữu hiệu tỷ lệ chất lỏng của thuốc nhuộm lỏng (L).

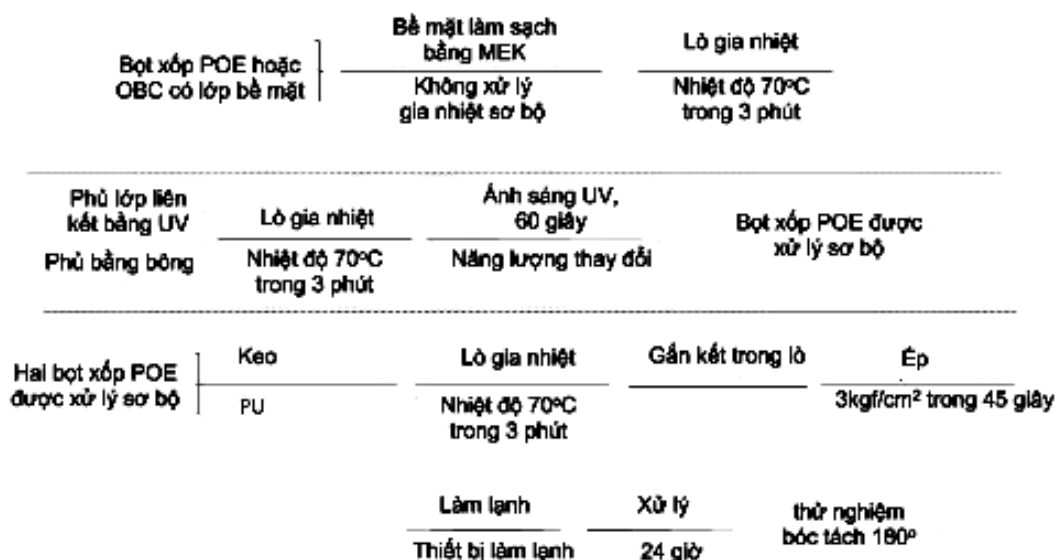


- (11) **68452**  
(21) 1-2018-04520 (51)<sup>8</sup> **G09G 3/36**  
(22) 23.11.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/112561 23.11.2017 (87) WO2018/214434 A1 29.11.2018  
(30) 201710364479.0 22.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.10.2018

- (71) BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)  
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China  
(72) Xueguang HAO (CN), Yong QIAO (CN), Xinyin WU (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) MẠCH BẢO VỆ, ĐẾ MẢNG VÀ PANEN HIỂN THỊ  
(57) Sáng chế đề xuất mạch bảo vệ, đế mảng và panen hiển thị. Mạch bảo vệ gồm: mạch phụ điều khiển (101), có đầu thứ nhất được nối điện với cực vào điện áp (10) và đầu thứ hai được tạo kết cấu để xuất ra tín hiệu điện áp chung được cấp bởi cực vào điện áp (10); và mạch phụ xả điện (102), có đầu thứ nhất được nối điện với đầu thứ hai của mạch phụ điều khiển (101) và đầu thứ hai được nối điện với ít nhất một đường dữ liệu (DL1-DLN). Mạch phụ xả điện (102) giải phóng các điện tích trên ít nhất một đường dữ liệu (DL1-DLN) dưới sự điều khiển của tín hiệu điện áp chung được cấp từ mạch phụ điều khiển (101).

- (11) **68453**
- (21) 1-2018-04534 (51)<sup>8</sup> **C08F 279/02**, C09J 127/06, 9/00, C08L 33/08, 25/04, 27/02
- (22) 14.03.2016 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2016/076245 14.03.2016 (87) WO2017/156674 21.09.2017
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.11.2019
- (71) DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)  
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
- (72) Haiyang YU (CN), Xiaochun LIU (CN), Yongchun CHEN (CN)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH TẠO RA SẢN PHẨM BỘT XỐP LÀM BẰNG CHẤT ĐỒNG TRÙNG HỢP ETYLEN/ALPHA-OLEFIN
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo ra sản phẩm bột xốp chứa ít nhất một chất đồng trùng hợp etylen/ $\alpha$ -olefin và sử dụng sản phẩm bột xốp này trong các ứng dụng khác nhau, như ứng dụng trong ngành giày dép. Chất đồng trùng hợp etylen/ $\alpha$ -olefin theo sáng chế là copolyme nhiều khối chứa ít nhất một khối mềm và ít nhất một khối cứng.



- (11) **68454**
- (21) 1-2018-04544 (51)<sup>7</sup> **A23K 20/195**, 50/80, A61K 39/00, C07K 16/02, A23K 20/147, C07K 16/08
- (22) 12.10.2018 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0088344 30.07.2018 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.10.2018
- (71) ADBIOTECH CO., LTD (KR)  
39, Geodudanji 1-gil, Dongnae-myeon, Chuncheon-si, Gangwon-do, Republic of Korea
- (72) CHEONG, Hong Gul (KR), KWON, Hyuck Se (KR), KIM, Su Yeun (KR), YANG, Song Yi (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ ĐỐI VỚI VIRUT GÂY HỘI CHỨNG TÔM CHẾT SỚM VÀ HỘI CHỨNG ĐỐM TRẮNG, CHẾ PHẨM, THỨC ĂN, PHỤ GIA THỨC ĂN CHO TÔM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NUÔI TÔM
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể được tách khỏi lòng đỏ trứng được gà mái đẻ ra được tiêm chủng kháng nguyên đối với virus gây hội chứng tôm chết sớm và virus gây hội chứng đốm trắng, và phương pháp sử dụng kháng thể này. Kháng thể được tách khỏi lòng đỏ trứng thu được từ gà mái đẻ được tạo miễn dịch bằng cách cho gà mái đẻ này tiêm chủng kháng nguyên đối với hội chứng tôm chết sớm và hội chứng đốm trắng, nhờ đó hữu ích làm chế phẩm để ngăn chặn tôm chết và thức ăn hoặc phụ gia thức ăn. Kháng thể này có tác dụng hiệp đồng do cấu tạo của kháng nguyên đối với khuẩn phẩy bacillus và virus gây hội chứng đốm trắng, là nguyên nhân gây hội chứng tôm chết sớm, vì thể biểu hiện độ chuẩn kháng thể là tuyệt vời. Kháng thể này có độ ổn định cao và được tạo ra tương đối dễ dàng. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm, thức ăn hoặc phụ gia thức ăn cho tôm chứa kháng thể này, phương pháp sản xuất kháng thể này và phương pháp nuôi tôm.

- (11) **68455**
- (21) 1-2018-04604 (51)<sup>7</sup> **C08G 63/183**, 63/58, C08L 51/04, 51/08, 67/02
- (22) 18.10.2018 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0090136 02.08.2018 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2018
- (71) YOUNGIL CO. LTD. (KR)  
#327-5, Buhang-Ri, Gonjiam-Eup, Gwangju City, Gyeonggi-Do, 464-874, Republic of Korea
- (72) LEE, Ho-Young (KR)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYBUTYLEN TEREPHTALAT CÓ ĐỘ BỀN NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đàn hồi polybutylen terephtalat (PBT) có độ bền nhiệt, và cụ thể hơn là đề cập đến chế phẩm đàn hồi polybutylen terephtalat (PBT) bao gồm: nhựa PBT; dầu thực vật hoặc chất làm dẻo thân thiện môi trường, dùng để làm giảm độ cứng của nhựa PBT; nhựa polyetylen terephtalat được biến đổi glycol (PET-G) và nhựa đàn hồi polyeste dẻo nóng (TPEE), dùng để cải thiện lý tính và khả năng xử lý; và copolyme loại lõi-vỏ có độ trộn tuyệt vời với chất làm dẻo. Trong một phương án ưu tiên, chế phẩm đàn hồi PBT bao gồm: 100 phần khối lượng nhựa PBT; từ 10 đến 120 phần khối lượng chất làm dẻo thân thiện môi trường; và từ 10 đến 120 phần khối lượng nhựa đàn hồi copolyeste dẻo nóng (TPEE).

(11) **68456**

(21) 1-2018-04640

(51)<sup>7</sup> **H05K 3/00**, 3/0085

(22) 19.10.2018

(43) 25.02.2020

(30) 107127884

09.08.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.10.2018

(71) AMPOC FAR-EAST CO., LTD. (TW)

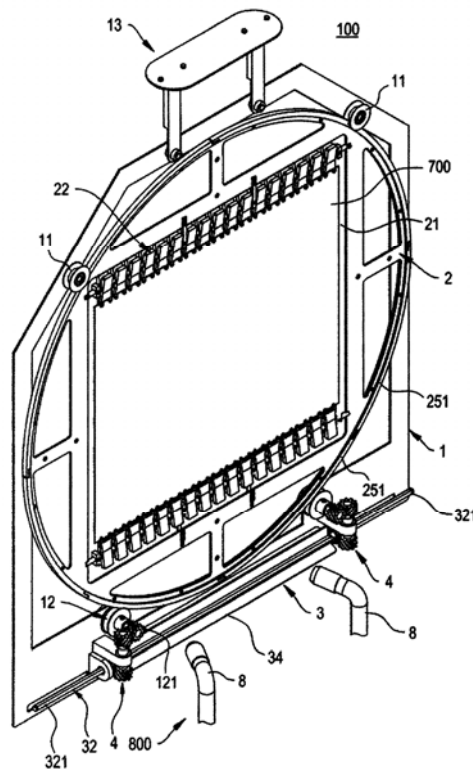
17F., No.171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan

(72) Kun-Shin WU (TW), Li-Jung LU (TW), Shih-Da HUANG (TW), Shao-Chun SU (TW), Tien-TA CHUNG (TW)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) GIÁ XOAY BẰNG MẠCH BẰNG TIA PHUN

(57) Sáng chế đề cập đến giá xoay bằng mạch bằng tia phun được quay nhờ chất lỏng được phun, bao gồm khung bên ngoài (1), khung tròn bên trong (2) và cấu trúc dẫn động bằng trục liên kết (3). Khung bên ngoài có các chi tiết đỡ (11) và các bánh dẫn động (12) có phần được dẫn động (121); rìa ngoài của khung tròn bên trong tiếp xúc ma sát với chi tiết đỡ và bánh dẫn động và chuyển động đồng thời với khung bên ngoài; cấu trúc dẫn động bằng trục liên kết được gắn xoay trên khung bên ngoài và có phiến cánh (34) và các phần dẫn động (33) tương thích với phần được dẫn động, và cấu trúc dẫn động bằng trục liên kết được tác động bởi chất lỏng ở phiến cánh và làm quay đồng thời phần dẫn động, qua đó phần dẫn động làm quay đồng thời phần được dẫn động, và bánh dẫn động sẽ làm khung tròn bên trong quay đồng thời với khung bên ngoài, từ đó tạo ra trạng thái quay ổn định của khung tròn bên trong nhờ phần dẫn động.



(11) **68457**

(21) 1-2018-04967

(51)<sup>7</sup> **H05K 3/0085**, 13/0061

(22) 06.11.2018

(43) 25.02.2020

(30) 107127687

08.08.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2018

(71) AMPOC FAR-EAST CO., LTD. (TW)

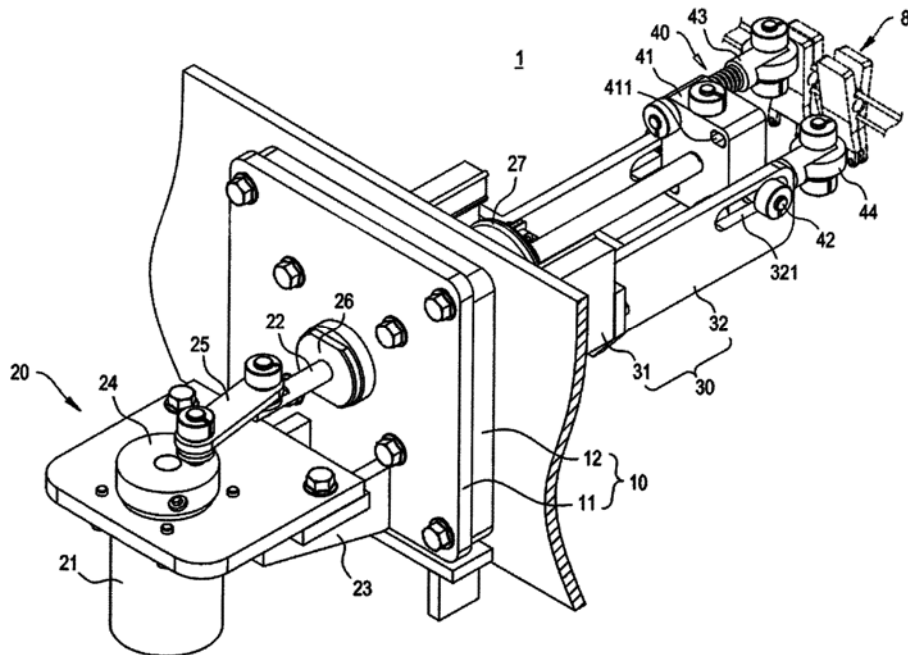
17F., No. 171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan

(72) Kun-Shin WU (TW), Li-Jung LU (TW), Shih-Da HUANG (TW), Shao-Chun SU (TW), Tien-TA CHUNG (TW), Yen-Hung YANG (TW)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG CÓ KHẢ NĂNG ĐIỀU KHIỂN MỞ VÀ ĐÓNG KẸP

(57) Thiết bị dẫn động (1) để điều khiển mở và đóng kẹp (8) bao gồm đế (10), cơ cấu dẫn động (20), cánh tay nâng (30) và thành phần chuyển động (40). Cơ cấu dẫn động (20) được lắp ráp trên đế (10), bao gồm bộ dẫn động (21) và trục (22) được dẫn động bởi bộ dẫn động (21). Cánh tay nâng (30) với khe dẫn (321), được cố định với đế (10) và kéo dài theo hướng ra xa đế (10). Thành phần chuyển động (40), bao gồm bộ (41) được nối với trục (22), thanh (42) được nối với bộ (41) và có thể trượt được trong khe dẫn (321), và hai thành phần mở và đóng (43, 44) được lắp đặt với bộ (41) so le nhau theo chiều dọc. Thiết bị có thể ngăn sự biến dạng của trục (22) và luân phiên mở và đóng kẹp (8) một cách hiệu quả.



(11) **68458**

(21) 1-2018-04968

(51)<sup>7</sup> **H05K 3/008**, 13/0061

(22) 06.11.2018

(43) 25.02.2020

(30) 107211526

22.08.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2018

(71) AMPOC FAR-EAST CO., LTD. (TW)

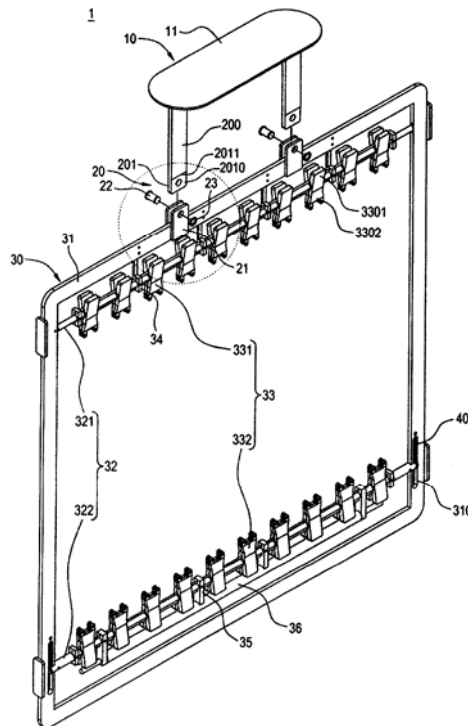
17F., No. 171, Sung-Teh Road, Taipei 110, Taiwan

(72) Kun-Shin WU (TW), Li-Jung LU (JP), Shih-Da HUANG (TW), Shao-Chun SU (TW), Tien-TA CHUNG (TW)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

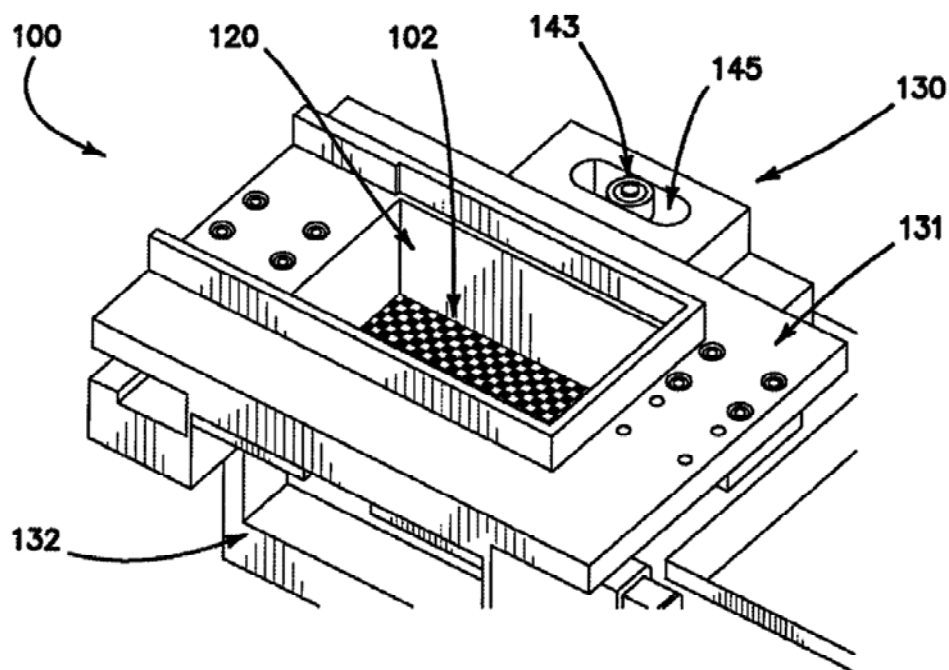
(54) **GIÁ KẸP BẰNG MẠCH CÓ CƠ CẤU NỐI KHỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến giá kẹp bằng mạch có cơ cấu nối khớp (1) bao gồm kết cấu khay treo (10), cơ cấu nối khớp (20) và kết cấu kẹp (30). Kết cấu khay treo (10) bao gồm khay treo (11), và cơ cấu nối khớp (20) được lắp vào bên dưới của khay treo (11) và bao gồm khay treo (11) và ít nhất một trụ nối giữa (200) được đặt thẳng đứng, ít nhất một cặp tấm kẹp (21) và ít nhất một chốt (22). Chốt (22) xuyên qua trụ nối giữa (200) và tấm kẹp (21), và một đầu của cặp tấm kẹp (21) được gắn với đầu còn lại không gắn với khay treo của trụ nối giữa (200) và cặp trụ nối giữa (200) có thể chuyển động. Kết cấu kẹp (30) bao gồm khung ngoài (31), cặp thanh kẹp (32) và các kẹp (33). Phía trên của khung ngoài (31) được gắn cố định với đầu còn lại của tấm kẹp (21), và bảng mạch (2) được kẹp bằng kẹp (33) và được dựng thẳng đứng giữa cặp thanh kẹp (32). Kết cấu kẹp (30) giữ bảng mạch (2) dựng đứng vuông góc với đất nhờ trọng lượng của chính kết cấu và sự chuyển động của cơ cấu nối khớp (20), tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình sản xuất.





- (11) **68459**
- (21) 1-2018-05445 (51)<sup>7</sup> **A63F 1/14**
- (22) 02.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/030638 02.05.2017 (87) WO2017/192586 A1 09.11.2017
- (30) 15/145,492 06.05.2016 US
- 15/371,125 06.12.2016 US
- (71) SHARK TRAP GAMING & SECURITY SYSTEMS, LLC (US)  
6160 North Jensen Street, Las Vegas, NV 89149 (US)
- (72) RIORDAN, Michael (US), DEGREGORIO, Louis (US), DEGREGORIO, Dino (US), FORTE, Steven (US), DAVID, Westley (US), COOK, Zachary (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) MÁY XÀO BÀI TỰ ĐỘNG, PHƯƠNG PHÁP XÀO BÀI VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁO TRỘN MỘT CHỖNG BÀI
- (57) Sáng chế đề cập đến máy xào bài tự động để xáo trộn tám bộ bài (hoặc ít hơn) và chia một vòng đấu Bacara. Máy xào bài tự động chứa hai thùng đựng trước khi xào bài, mỗi thùng nhận khoảng bốn bộ bài trong đó các thùng đựng trước khi xào bài ở cách xa nhau với các tấm trượt bài hướng đến chỗ nhận bài. Các lá bài được chọn ngẫu nhiên từ những lá bài trong mỗi thùng đựng trước khi xào bài và được đẩy lên tấm trượt bài hướng các lá bài tới chỗ nhận bài. Khi một số lượng đủ những lá bài đệm (ví dụ là bảy) được gửi vào chỗ nhận bài, bộ phận lật bài di chuyển bảy lá bài ngược lại với tấm mặt của hộp chia bài tích hợp. Bộ phận giữ bộ đệm duy trì những lá bài đệm ngược lại với tấm mặt để chia đến khi bộ phận lật bài quay trở lại vị trí ban đầu để nhận thêm những lá bài đã được xáo trộn trong khi những lá bài đệm đang được chia trong một vòng đấu Bacara.



(11) **68460**

(21) 1-2018-05543

(51)<sup>7</sup> **B29C 45/26**

(22) 07.12.2018

(43) 25.02.2020

(30) 2018-142156

30.07.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.12.2018

(71) NICHITSU INC. (JP)

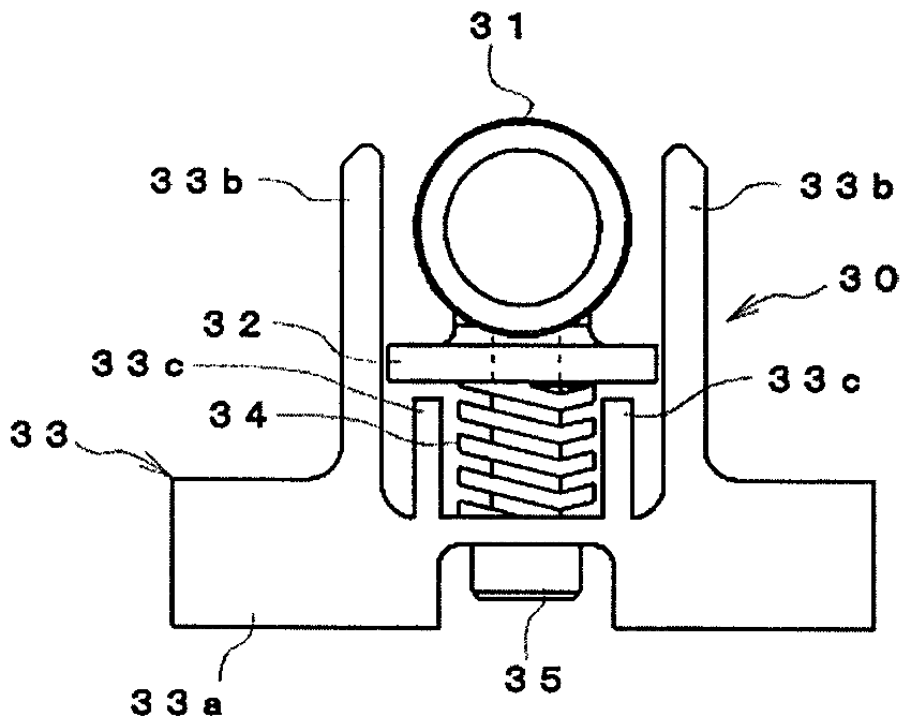
No. 1103, 19-18, Shinyokohama 1-chome, Kohoku-ku, Yokohama, Kanagawa 222-0033, Japan

(72) Tường Thế Hiền (VN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) BỘ PHẬN CON LĂN TẢI KHUÔN

(57) Bộ phận con lăn tải khuôn (30) bao gồm: thân lăn chính con lăn quay được (31) mà trên đó khuôn (9, 11) được đặt lên; thành phần nâng con lăn (32) để nâng thân chính con lăn (31) theo cách quay được; thành phần đế (33), trên đó thành phần nâng con lăn (32) được gắn cùng với thân chính con lăn (31) theo cách có khả năng chuyển động thẳng đứng; và thành phần đàn hồi (34) được lắp giữa thành phần đế (33) và thành phần nâng con lăn (32) để ép đàn hồi thành phần nâng con lăn (32) về phía trên thành phần đế (33).



(11) **68461**

(21) 1-2018-05544

(51)<sup>7</sup> **B29C 45/26**

(22) 07.12.2018

(43) 25.02.2020

(30) 2018-144558

31.07.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.12.2018

(71) NICHITSU INC. (JP)

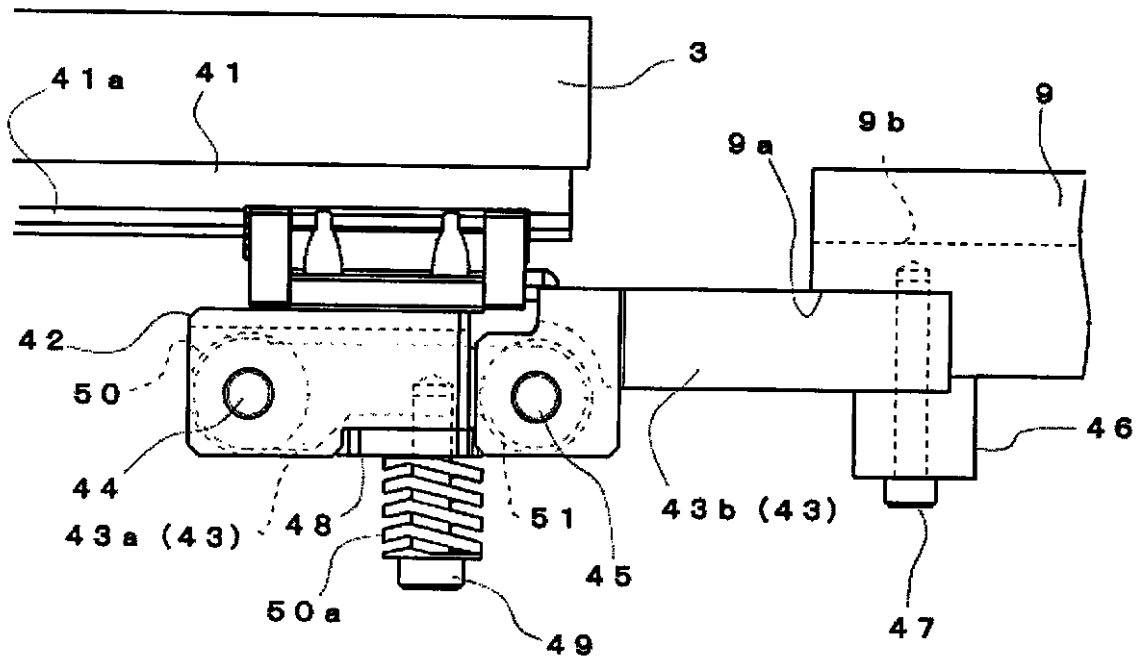
No. 1103, 19-18, Shinyokohama 1-chome, Kohoku-ku, Yokohama, Kanagawa 222-0033, Japan

(72) Tường Thế Hiền (VN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ DẪN TẢI KHUÔN TRONG MÁY ÉP PHUN

(57) Thiết bị dẫn tải khuôn (40) bao gồm: thanh dẫn tuyến tính (41) được gắn dọc theo hướng vận chuyển khuôn đến bề mặt gắn khuôn của ít nhất một trục cuốn cố định (3) hoặc trục cuốn di động (6) mà khuôn được cố định trên đó; con trượt (42) được gắn dịch chuyển được với thanh dẫn tuyến tính (41); và cánh tay ghép nối (43) được gắn xoay được với con trượt (42) theo hướng đến gần hơn hoặc tách khỏi bề mặt gắn khuôn và được gắn với khuôn theo cách có thể khớp vào và có thể nhả ra.



- (11) **68462**
- (21) 1-2018-05682 (51)<sup>7</sup> **C12Q 1/68**
- (22) 14.12.2018 (43) 25.02.2020
- (71) 1. LÃ THỊ HUYỀN (VN)  
P.406 nhà B4, Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, 18 - Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN MINH HIỀN (VN)  
Khoa sinh hóa, bệnh viện Thanh Nhàn
3. NGUYỄN TRỌNG LINH (VN)  
Phòng 407 nhà B4, Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam, 18 - Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Lã Thị Huyền (VN)
- (54) **KIT ĐỂ CHẨN ĐOÁN NHANH NHÓM VI KHUẨN GÂY NHIỄM TRÙNG, ĐOẠN MÔI VÀ ĐOẠN DÒ DỪNG TRONG KIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kit để chẩn đoán nhanh nhóm vi khuẩn gây nhiễm trùng bao gồm *Acinetobacter baumannii*, *Pseudomonas aeruginosa*, *E. coli*, *Klebsiella pneumoniae* dùng trong phương pháp realtime-PCR đa môi để phát hiện nhanh năm loài vi khuẩn gây nhiễm trùng thường gặp trong y tế. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến các đoạn môi và các đoạn dò đặc hiệu dùng trong kit này. Kit theo sáng chế hữu ích để phát hiện, kiểm tra các loài vi khuẩn có nguy cơ gây nhiễm khuẩn ở nơi cần kiểm soát nhiễm trùng, đặc biệt là trong các bệnh viện và những nơi kiểm soát y tế công cộng.

- (11) **68463**  
 (21) 1-2018-05826 (51)<sup>7</sup> **G21C 3/62**  
 (22) 08.12.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/RU2017/000915 08.12.2017 (87) WO2018/208185 15.11.2018  
 (30) 2017116513 12.05.2017 RU

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.04.2019

- (71) 1. JOINT STOCK COMPANY "SCIENTIFIC-RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL TECHNOLOGY" (RU)

Kashirskoe sh., d. 33, Moscow, 115409, Russian Federation

2. JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" (RU)

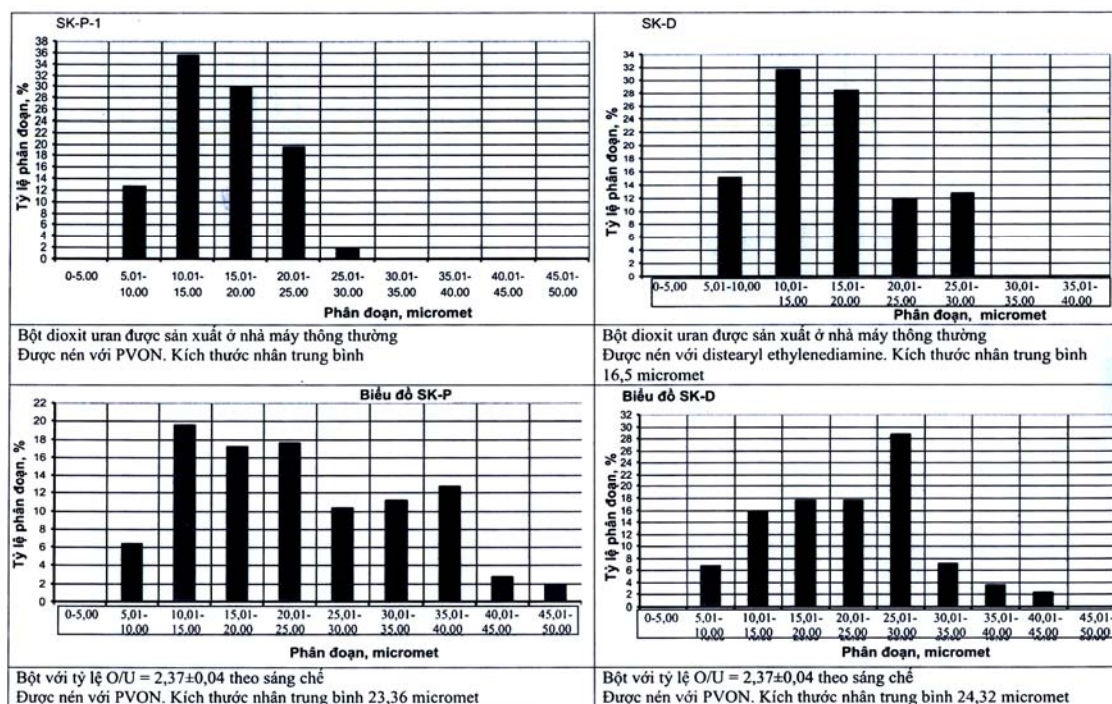
Staromonetnyi per., d. 26, Moscow, 119180, Russian Federation

- (72) SHILOV Vasilii Vasil'evich (RU)

- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN DẠNG VIÊN NÉN

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất nhiên liệu hạt nhân dạng viên nén gồm, bao gồm việc sản xuất bột nén dioxit uran bổ sung protoxid-oxid uran hoặc không thêm, quá trình nén bột nén và nung kết viên nén nung trong môi trường khử, khác biệt ở chỗ trong nguyên liệu để sản xuất bột nén sử dụng bột dioxit uran có tỷ lệ oxy/uran là  $2,37 \pm 0,04$ , thu được trước bằng cách nung nóng bột dioxit uran dạng gồm trong không khí.



(11) **68464**

(21) 1-2019-00102

(51)<sup>7</sup> **A63B 53/04**, G01B 3/00, 9/00

(22) 07.01.2019

(43) 25.02.2020

(30) 201810855628.8 31.07.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.01.2019

(71) FUSHENG PRECISION CO., LTD (TW)

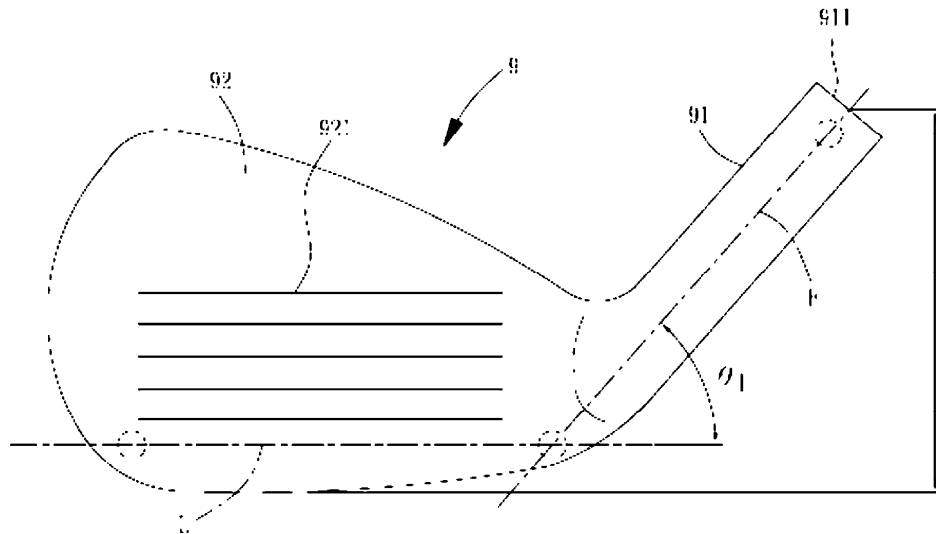
3F, No. 172, Nanking East Road, Sec. 2, Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan

(72) Huai-Yun Sung (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO KIỂM ĐẦU GẬY ĐÁNH GÔN VÀ THIẾT BỊ ĐO KIỂM THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo kiểm đầu gậy đánh gôn và thiết bị đo kiểm thực hiện phương pháp này để khắc phục vấn đề sai số thường xảy ra ở phương pháp đo kiểm thủ công hiện có. Phương pháp bao gồm: thiết lập thiết bị đo đầu gậy gôn bao gồm bộ máy có cơ cấu xoay, mô-đun dịch chuyển có các chi tiết dẫn hướng theo trục X và trục Y; và bộ thu vec-tơ được lắp trên mô-đun dịch chuyển và cơ cấu xoay nằm trên bệ máy; quét, bằng bộ thu vec-tơ, đầu gậy đánh gôn cần đo kiểm đã được cố định trên bệ máy; và tính toán góc đáy, góc nghiêng, giá trị FP và độ dài ống cổ gậy của đầu gậy đánh gôn được đo kiểm thông qua vec-tơ ống cổ gậy và vec-tơ rãnh gậy của đầu gậy đánh gôn được đo kiểm xác định được bởi bộ thu vec-tơ.



(11) **68465**

(21) 1-2019-00239

(51)<sup>7</sup> **G03B 005/06**, 003/10, G02B  
007/10

(22) 15.01.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0094278

13.08.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2019

(71) SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)

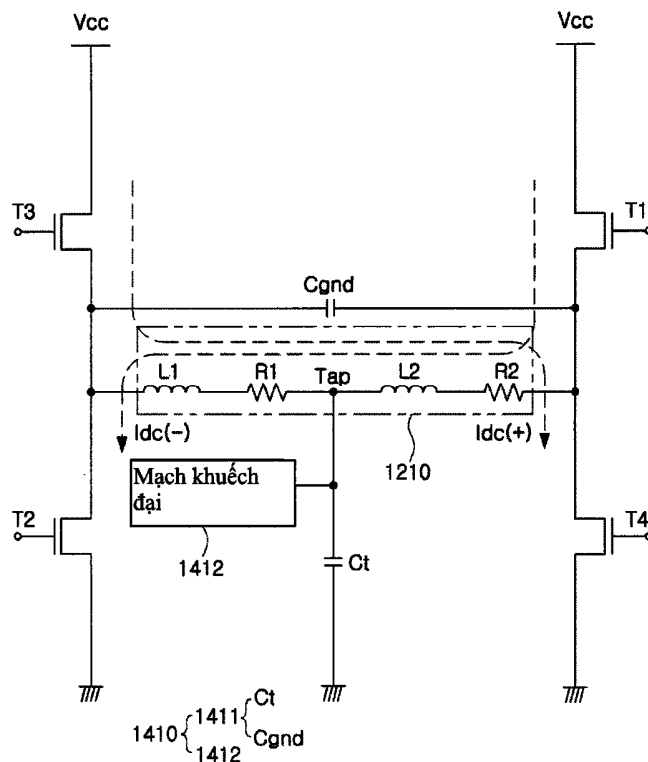
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(72) YU, Je Hyeon (KR), LEE, Youn Joong (KR), PANG, Sung Man (KR), KIM, Jin (KR), CHO, Koon Shik (KR)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÔĐUN MÁY ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun máy ảnh bao gồm vành ống kính được tạo kết cấu để có thể di chuyển; mục tiêu phát hiện được bố trí ở một phía của vành ống kính; cuộn dây tích hợp và cuộn dây cảm biến đối diện mục tiêu phát hiện và được bố trí theo hướng vuông góc với hướng di chuyển của vành ống kính; bộ dẫn động được tạo kết cấu để đặt tín hiệu dẫn động vào cuộn dây tích hợp; và bộ phát hiện vị trí được tạo kết cấu để phát hiện vị trí của vành ống kính theo độ tự cảm của cuộn dây tích hợp và độ tự cảm của cuộn dây cảm biến, trong đó chiều rộng của cuộn dây tích hợp theo hướng vuông góc với hướng di chuyển của vành ống kính và chiều rộng của cuộn dây cảm biến theo hướng vuông góc với hướng di chuyển của vành ống kính thay đổi theo hướng di chuyển của vành ống kính.



- (11) **68466**  
 (21) 1-2019-00244 (51)<sup>7</sup> **E06B 3/46, E05D 13/00**  
 (22) 11.12.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/115507 11.12.2017 (87) WO2018/218928 06.12.2018  
 (30) 201710396202.6 27.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2019

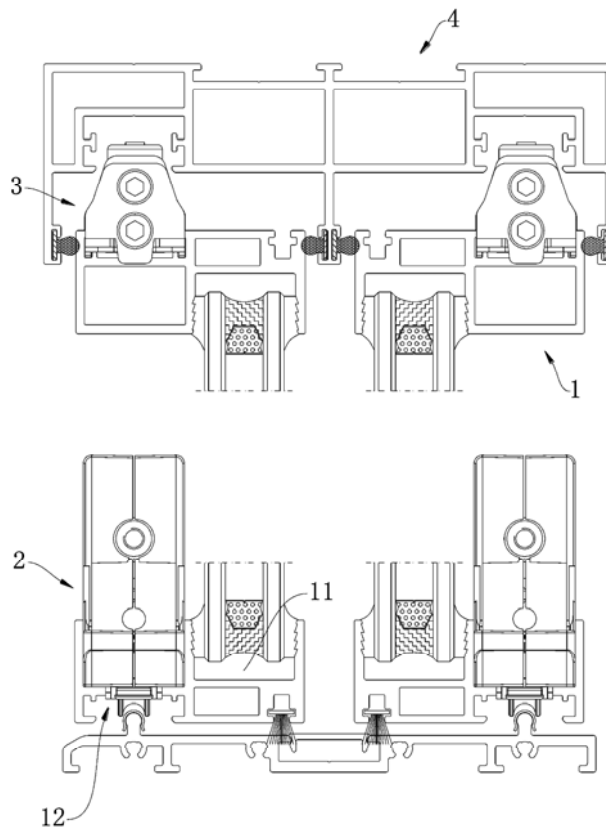
(71) SHENZHEN HOPO WINDOW CONTROL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
 Area A of 1st and 6th Floor, No.6, Second Xingong Road, Hongxing Community,  
 Gongming Region, Guangming New District Shenzhen, Guangdong 518000, China

(72) LI, Shupeng (CN), HUANG, Jieying (CN), DENG, Chen (CN), QIN, Xiaojuan (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KẾT CẤU KHUNG VÀ CỬA TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu khung bao gồm thân khung (1), bộ liên kết góc và cơ cấu lăn (2) được bố trí trong mối nối của các khung bên liền kề tại phần dưới của thân khung (1), và cơ cấu dẫn hướng (3) được kẹp vào phần trên của thân khung (1), và cơ cấu dẫn hướng (3) được kẹp vào phần trên của thân khung (1). Rãnh định vị kính (11) được bố trí trên mặt thứ nhất của vách bên trong của khung bên của thân khung (1). Rãnh gắn (12) được bố trí trên mặt thứ nhất của vách bên phía ngoài của khung bên của thân khung (1) và được sử dụng để cố định cơ cấu dẫn hướng hoặc bộ liên kết góc và cơ cấu lăn. Rãnh định vị kính (11) liền kề với rãnh gắn (12) dọc theo hướng chiều dài của mặt thứ nhất của vách bên trong. Ngoài ra, cửa trượt cũng được đề xuất.





(11) **68467**

(21) 1-2019-00307

(51)<sup>7</sup> **A61F 7/00**, 7/08, A61H 1/02

(22) 18.01.2019

(43) 25.02.2020

(30) 20-2018-0003667 08.08.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.01.2019

(71) PROINNOTECH CO., LTD. (KR)

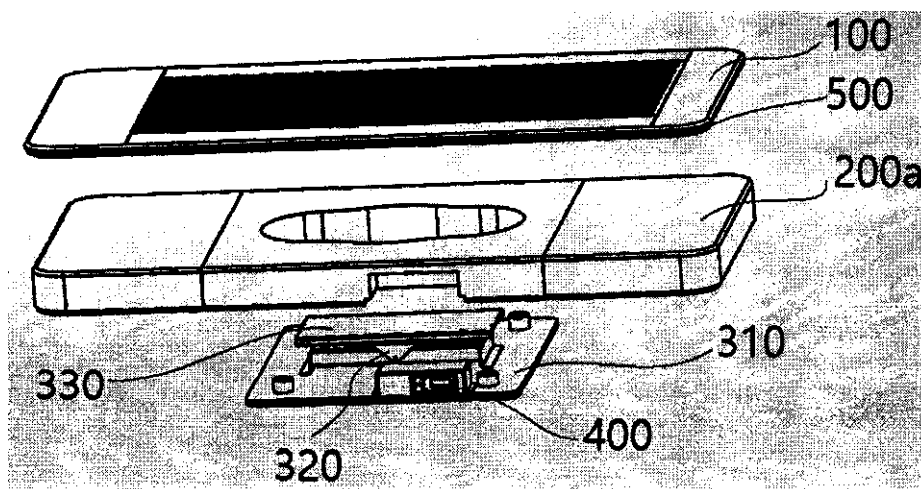
211-39, Geumgok-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea, 18511

(72) Kyoung Moon, Kim (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(54) **ĐỆM NHIỆT TRỊ LIỆU ĐA NĂNG VỚI CHỨC NĂNG TRỊ LIỆU PHỨC HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến đệm nhiệt trị liệu đa năng với chức năng trị liệu phức hợp, đệm bao gồm miếng lót nhiệt trị liệu (100) được bố trí ở phần trên của đệm nhiệt trị liệu để chứa dây gia nhiệt để cung cấp nhiệt; thân chính của đệm (200a và 200b) được bố trí ở phần dưới của miếng lót nhiệt trị liệu (100) để chứa tầng giảm chấn có tác dụng nâng đỡ miếng lót nhiệt trị liệu (100) và có độ đàn hồi; mô-đun mát-xa (300) được lắp đặt vào trong thân chính của đệm (200a và 200b) để tạo ra độ rung để mát-xa; và bộ điều khiển (400) được cấu hình để kiểm soát hoạt động chung của đệm nhiệt trị liệu đa năng, bao gồm kiểm soát nhiệt độ của miếng lót nhiệt trị liệu (100) và độ rung của mô-đun mát-xa (300), trong đó, thân chính của đệm (200a và 200b) được chia thành hai hoặc nhiều phần và có thể gấp lại được.



- (11) **68468**
- (21) 1-2019-00327 (51)<sup>7</sup> **C04B 7/26**, B09B 3/00, C04B 18/08
- (22) 19.09.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2017/033784 19.09.2017 (87) WO2018/198391 A1 01.11.2018
- (30) 2017-090378 28.04.2017 JP
- 2017-142304 21.07.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.01.2019

- (71) SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)  
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465 JAPAN
- (72) KANAI, Kensuke (JP), MATSUDA, Hideaki (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM XI MĂNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TRO BAY DÙNG CHO CHẾ PHẨM XI MĂNG**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm xi măng góp phần tăng cường độ bền lâu dài, phương pháp sản xuất chế phẩm này và phương pháp sản xuất tro bay dùng cho chế phẩm này, tro bay có thể duy trì tính chất làm chất phụ gia để cải thiện tính lưu động hoặc góp phần tăng cường độ bền và tất cả tro bay nguyên liệu thô thu được từ nhà máy nhiệt điện đốt nhiên liệu than hoặc tương tự có thể được sử dụng làm chất phụ gia mà không cần loại bỏ bột thô bằng cách phân tách.

Chế phẩm xi măng này bao gồm xi măng và tro bay, trong đó hàm lượng tro bay là 30 % khối lượng hoặc thấp hơn, và tro bay thỏa mãn Biểu thức (I) sau về sự phân bố đường kính hạt dựa trên thể tích.

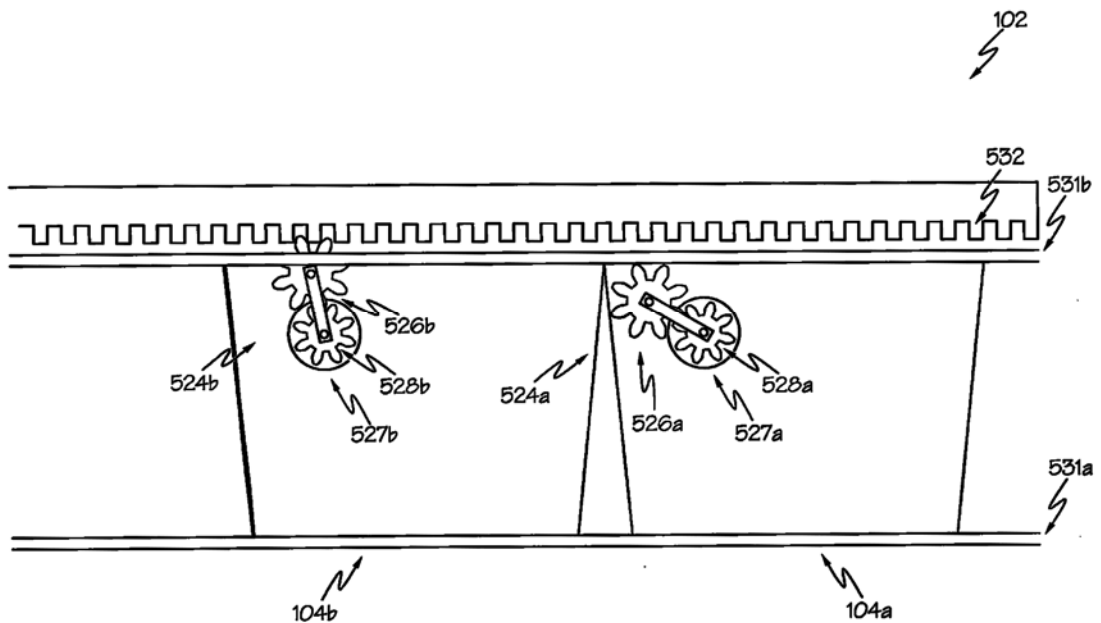
$$0,24 < (D50 - D10) / (D90 - D50) < 0,5 \quad (I)$$

- (11) **68469**
- (21) 1-2019-00347 (51)<sup>7</sup> **C04B 28/04**, B09B 3/00, C04B  
7/26, 18/10, 24/12
- (22) 19.09.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2017/033785 19.09.2017 (87) WO2018/198392 01.11.2018
- (30) 2017-090383 28.04.2017 JP
- 2017-142305 21.07.2017 JP

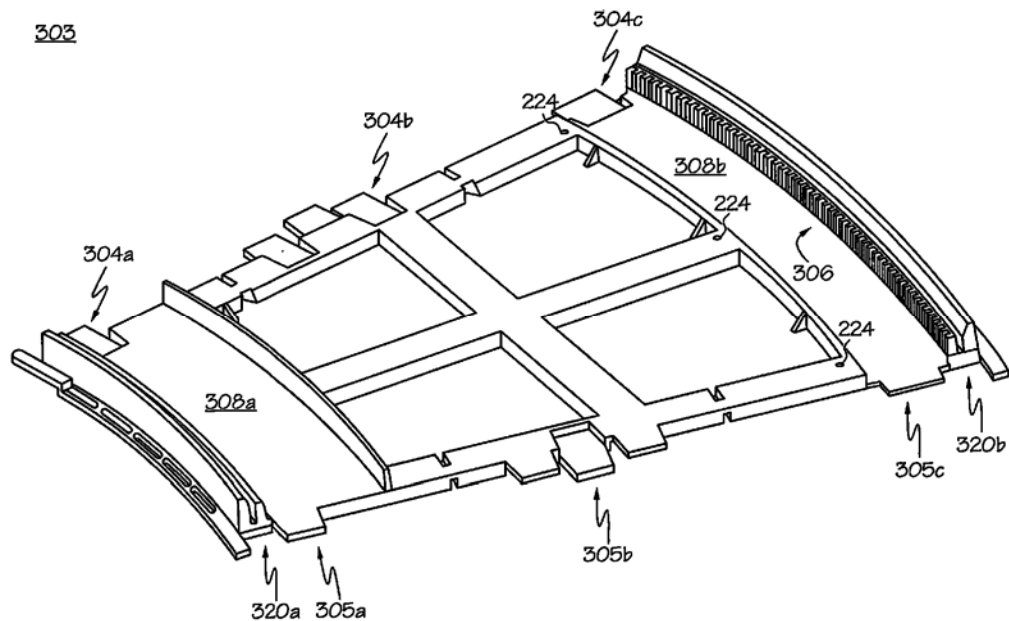
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2019

- (71) SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)  
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465, Japan
- (72) MIYAWAKI, Kenji (JP), KANAI, Kensuke (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỖN HỢP XI MĂNG
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp xi măng chứa tro than, và sự tăng cường độ bền ngắn hạn là ở mức cao trong khi vẫn duy trì được các tính chất dưới dạng hỗn hợp của tro than. Hỗn hợp xi măng chứa tro than với lượng nằm trong khoảng từ 20 đến 40% khối lượng và xi măng pooc-lăng với lượng nằm trong khoảng từ 60 đến 80% khối lượng đối với tổng lượng tro than và xi măng pooc-lăng, trong đó hàm lượng SiO<sub>2</sub> là 55% khối lượng hoặc cao hơn và 60% khối lượng hoặc thấp hơn và tỷ lệ khối lượng SiO<sub>2</sub>/Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub> là nằm trong khoảng từ 2,3 đến 2,7 trong tro than, và 100 mg/kg trialkanolamin hoặc cao hơn và 300 mg/kg trialkanolamin hoặc thấp hơn mà có ba nhóm alkanol mạch thẳng có 3 hoặc ít hơn 3 nguyên tử cacbon được bổ sung.

- (11) **68470**
- (21) 1-2019-00940 (51)<sup>7</sup> **B61B 13/02**
- (22) 15.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/018294 15.02.2018 (87) WO2018/231284 20.12.2018
- (30) 62/519,304 14.06.2017 US
- 62/519,308 14.06.2017 US
- (71) GROW SOLUTIONS TECH LLC (US)  
487 East 1750 North, Vineyard, Utah 84059, United States of America
- (72) MILLAR, Gary Bret (US), STOTT, Mark Gerald (US), TUELLER, Todd Garrett (US), HURST, Michael Stephen (US), BENTLEY, Alan Ray (US), WOODBURY, Taylor John (US), HURST, Kevin (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) BÁNH RĂNG TRƯỢT DỪNG CHO XE CÔNG TÁC
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp tạo ra bánh răng trượt dừng cho xe công tác. Một phương án bao gồm bánh răng trượt mà bao gồm bánh răng đường ray để ăn khớp với đường ray, thanh giữ ổn định, và bánh răng động cơ để ăn khớp với động cơ dẫn động và bánh răng đường ray. Bánh răng trượt có thể cũng bao gồm thanh giữ ổn định mà được ghép nối quay được với bánh răng đường ray và bánh răng động cơ. Theo một số phương án, khi động cơ dẫn động quay trục động cơ, bánh răng động cơ quay với trục động cơ khiến cho chuyển động quay của bánh răng đường ray đẩy xe công tác. Đáp lại vật thể đẩy xe công tác dọc theo đường ray, thanh giữ ổn định quay để nhả bánh răng đường ray khỏi đường ray, nhờ đó giảm ma sát giữa xe công tác và đường ray.



- (11) **68471**
- (21) 1-2019-00945 (51)<sup>7</sup> **B61B 13/02**, A01G 9/14
- (22) 01.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/020437 01.03.2018 (87) WO2018/231291 20.12.2018
- (30) 62/519,313 14.06.2017 US
- 62/519,326 14.06.2017 US
- 62/519,304 14.06.2017 US
- 15/902,564 22.02.2018 US
- (71) GROW SOLUTIONS TECH LLC (US)  
487 East 1750 North, Vineyard, Utah 84059, United States of America
- (72) STOTT, Mark Gerald (US), MILLAR, Gary Bret (US), TUELLER, Todd Garrett (US), HURST, Michael Stephen (US), BENTLEY, Alan Ray (US), WOODBURY, Taylor John (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG ĐƯỜNG RAY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ĐƯỜNG RAY DÙNG CHO XE VẬN CHUYỂN CÔNG NGHIỆP**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đường ray dùng cho xe vận chuyển gồm có các đoạn ray dạng môđun cong dùng cho xe vận chuyển. Mỗi một trong các đoạn ray dạng môđun cong gồm có một hoặc nhiều ray được tạo kết cấu để ăn khớp với xe vận chuyển trên đường ray, và một hoặc nhiều bộ phận chứa được tạo kết cấu để nhận chất lỏng từ xe vận chuyển. Mỗi một trong các đường ray dạng môđun cong được đặt nghiêng với mặt đất một góc định trước, sao cho một hoặc nhiều bộ phận chứa được tạo kết cấu để hướng chất lỏng đến diện tích định trước. Mỗi một trong các đoạn ray dạng môđun cong gồm có hệ thống bánh răng được tạo kết cấu để ăn khớp với bánh răng của xe vận chuyển.



(11) **68472**

(21) 1-2019-01051

(51)<sup>8</sup> **G01C 21/34**

(22) 01.03.2019

(43) 25.02.2020

(30) 201841029781

08.08.2018

IN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.03.2019

(71) HITACHI, LTD. (JP)

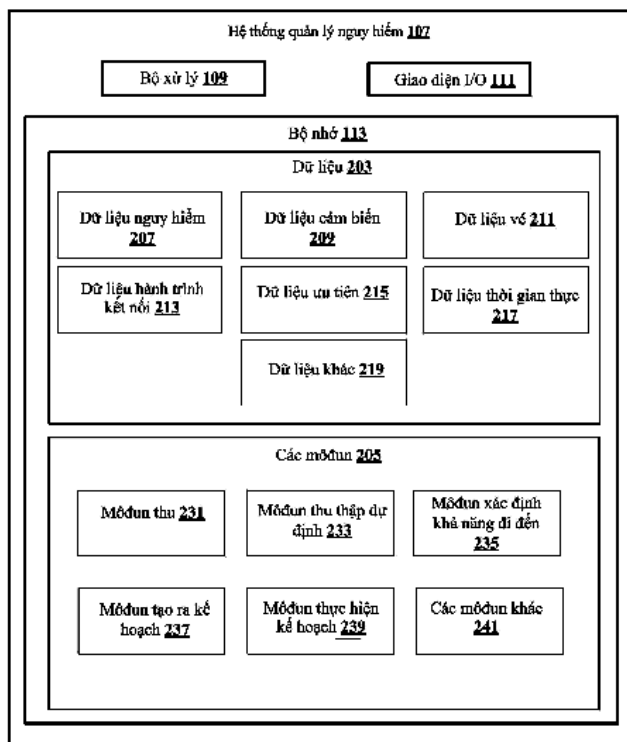
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

(72) Prashant Kumar (IN), Saima Mohan (IN), Ritesh Kumar Kalle (IN)

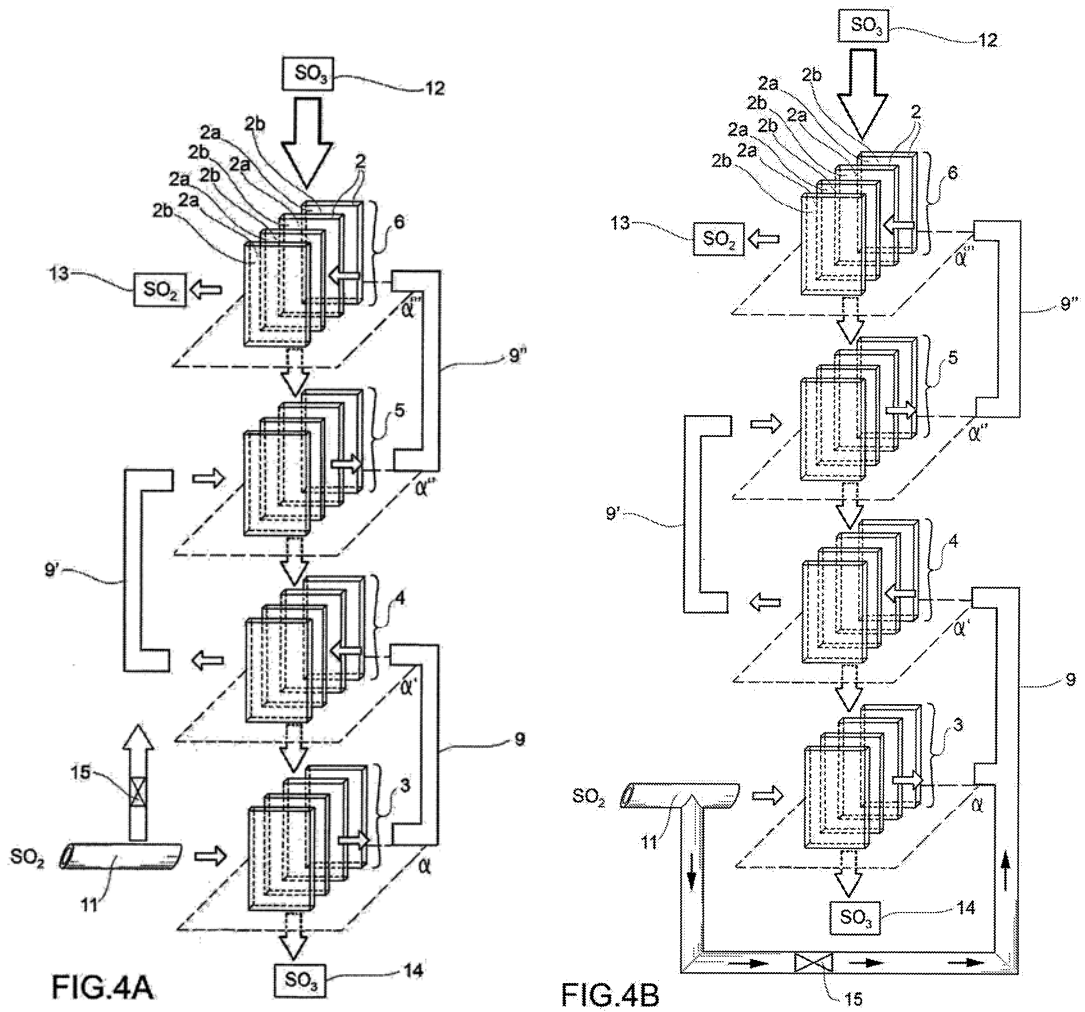
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ NGUY HIỂM GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực quản lý phương tiện giao thông bao gồm phương pháp và hệ thống quản lý thời gian thực của tình huống nguy hiểm giao thông. Phương pháp này bao gồm các bước thu ít nhất một trong số dữ liệu hành trình kết nối và dữ liệu ưu tiên của những hành khách gặp phải tình huống nguy hiểm giao thông và xác định khả năng đi đến điểm khởi hành nằm trong giờ khởi hành từ vị trí nguy hiểm của những hành khách ở tình huống nguy hiểm giao thông. Hơn nữa, phương pháp bao gồm bước tạo ra kế hoạch di chuyển tối ưu thứ nhất dựa vào dữ liệu hành trình kết nối, sự ưu tiên và dữ liệu thời gian thực khi điểm khởi hành có thể đi đến, nếu không, tạo ra kế hoạch di chuyển tối ưu thứ hai để đi đến đích cuối dựa vào mức độ khẩn cấp, sự ưu tiên và dữ liệu thời gian thực. Khi chỉ dữ liệu ưu tiên là khả dụng, kế hoạch di chuyển tối ưu thứ ba được tạo ra dựa vào sự ưu tiên và dữ liệu thời gian thực, và khi không có dữ liệu kết nối và không có dữ liệu ưu tiên sẵn có, phương pháp phân định hành trình mặc định nhờ sử dụng dữ liệu cảm biến, nhờ đó quản lý tình huống nguy hiểm giao thông trong thời gian thực.



- (11) **68473**
- (21) 1-2019-01391 (51)<sup>8</sup> **F28D 9/00**, 21/00, C01B 17/00, B01D 53/00
- (22) 19.09.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2017/055666 19.09.2017 (87) WO2018/060810 05.04.2018
- (30) 102016000097320 28.09.2016 IT
- (71) SAIPEM S.P.A. (IT)  
Via Martiri di Cefalonia, 67, Milano I-20097 San Donato Milanese, Italy
- (72) BRUNO, Lorenzo (IT), GALATI Rosario (IT), CARLESSI Lino (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DÒNG NGANG, HỆ THỐNG CÓ HAI BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DÒNG NGANG, HỆ THỐNG BAO GỒM ĐOẠN PHẢN ỨNG XÚC TÁC VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM NÓNG KHÍ THỨ NHẤT VÀ LÀM NGUỘI KHÍ THỨ HAI
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt dòng ngang đối lưu (1) để làm nóng khí thứ nhất và làm nguội khí thứ hai, bao gồm các môđun (3,4,5,6) nối thông chất lưu với nhau, mỗi môđun (3,4,5,6) được định vị trên mặt phẳng ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ), các mặt phẳng ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ) chồng lên nhau, còn có các ống dẫn (11) để đưa khí thứ nhất vào, các ống dẫn (12) để đưa khí thứ hai vào và các ống dẫn (13) để thoát khí thứ nhất ra và các ống dẫn (14) để thoát khí thứ hai vào trong và ra khỏi bộ trao đổi (1), mỗi môđun (3,4,5,6) có các tấm trao đổi nhiệt (2), mỗi tấm có mặt làm nóng (2a) và mặt làm nguội (2b), các tấm (2) được định vị vuông góc với mặt phẳng của mỗi môđun ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ) và song song với nhau để tạo ra các khoảng trống làm nóng (7) giữa các mặt làm nóng (2a) và các khoảng trống làm nguội (8) giữa các mặt làm nguội (2b), các khoảng trống làm nóng (7) và các khoảng trống làm nguội (8) xen kẽ tương đối với nhau, trong đó khí thứ nhất đi ngang qua bộ trao đổi từ môđun dưới (3) đến môđun trên (5 hoặc 6), đi ngang qua mỗi khoảng trống làm nóng (7) theo hướng x gần như song song với mặt phẳng của mỗi môđun ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ) và trong đó khí thứ hai đi ngang qua bộ trao đổi (1) từ môđun trên (5 hoặc 6) đến môđun dưới (3) đi ngang qua mỗi khoảng trống làm nguội (8) theo hướng y gần như vuông góc với mặt phẳng của mỗi môđun ( $\alpha, \alpha', \alpha'', \alpha'''$ ), bộ trao đổi (1) này, khác biệt ở chỗ, các khoảng trống làm nguội (8) giữa một môđun và môđun nằm ngay bên dưới (6 và 5, 5 và 4, 4 và 3) nối thông chất lưu trực tiếp với nhau, trong khi các khoảng trống làm nóng (7) giữa một môđun và môđun nằm ngay bên trên (3 và 4, 4 và 5, 5 và 6) nối thông chất lưu với nhau bởi các ống dẫn/các băng chuyên (9,9',9''), nhờ vậy tạo ra đường “uốn khúc” của khí thứ hai.





(11) **68474**

(21) 1-2019-01656

(51)<sup>8</sup> **D04B 9/40**

(22) 02.04.2019

(43) 25.02.2020

(30) a 2018/12114 20.08.2018 TR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.04.2019

(71) DA KONG ENTERPRISE CO., LTD. (TW)

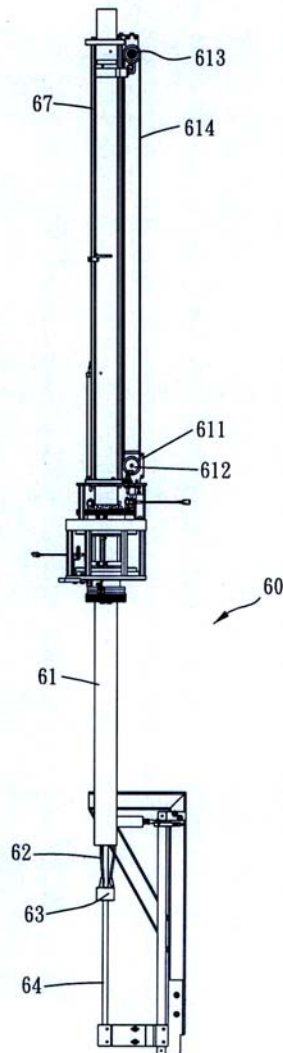
No.1, Sec. 1, Chung Shan Road, Chang Hua City 500, Taiwan

(72) MUSTAFA INLI (TR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) CƠ CẤU, MÁY DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP DỆT ĐỂ ĐẢO CHIỀU VẬT LIỆU DỆT HÌNH ỐNG

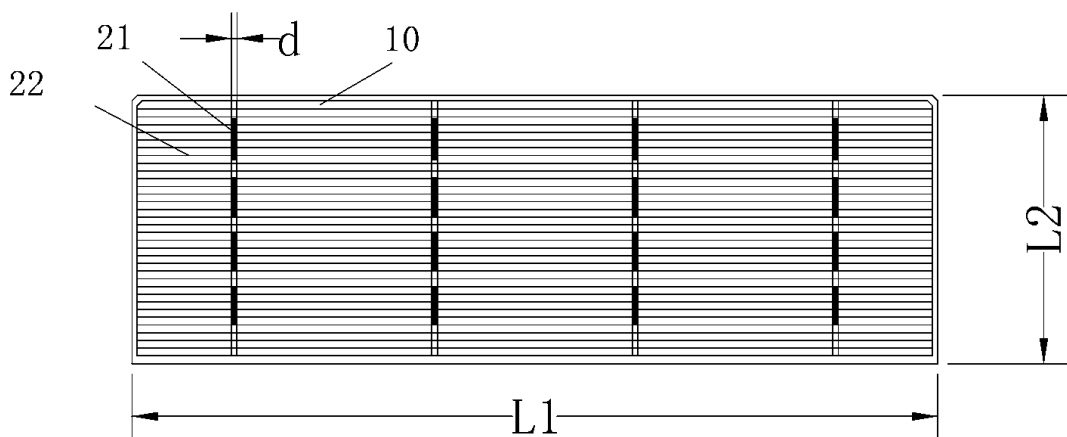
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu, máy dệt và phương pháp dệt để đảo chiều vật liệu dệt hình ống, như tất, trong đó phương pháp này được thực hiện khi quá trình đan được hoàn tất và được lấy ra khỏi các kim của máy dệt kim để đóng đầu mở.



- (11) **68475**  
 (21) 1-2019-01767 (51)<sup>8</sup> **H01L 31/0224**  
 (22) 21.06.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/089372 21.06.2017 (87) WO2018/223425 A1 13.12.2018  
 (30) 201710424871.X 07.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.04.2019

- (71) 1. SUZHOU COOP & INNO GREEN ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
 Building No. 3, No. 128, Ling Gang Road, Luzhi Town, Wuzhong District Suzhou,  
 Jiangsu 215127 China  
 2. TANGSHAN HAITAI NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
 No. 88 Haomen Road, Yutai Industrial Park, Yutian County Tangshan, Hebei 064100,  
 China  
 (72) ZHANG, Yujun (CN), TAO, Aibing (CN), TANG, Hong (CN), SHEN, Jia (CN)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)  
 (54) **MÔĐUN QUANG ĐIỆN PIN MẶT TRỜI VÀ KẾT CẤU QUANG ĐIỆN PIN MẶT TRỜI**  
 (57) Sáng chế đề cập tới lĩnh vực kỹ thuật pin mặt trời, và cụ thể là môđun quang điện pin mặt trời và kết cấu quang điện pin mặt trời. Môđun quang điện pin mặt trời bao gồm nhiều tế bào (10) được sắp xếp theo ma trận, nhiều mạng lưới chính (21) và mạng lưới phụ (22) được phân bố trên bề mặt tiếp nhận ánh sáng của các tế bào, các mạng lưới chính thu thập các dòng điện trên mạng lưới phụ được nối tới, dòng điện được thu thập bởi các mạng lưới chính được truyền dẫn qua các bộ kết nối mà được nối với các mạng lưới chính và các tế bào có dạng hình chữ nhật. Kết cấu quang điện pin mặt trời bao gồm các môđun và thanh cái, trong đó hai môđun liên kế được nối thông qua đi-ôt hoặc thông qua dây dẫn điện cùng với đi-ôt, các thanh cái và dây dẫn được nối với đầu ra thông qua một hộp đấu nối. Sáng chế làm giảm các dòng điện của pin mặt trời bằng cách giảm kích thước của tế bào và thu hẹp các mạng lưới chính để giảm sự hao hụt bên trong theo cấp số nhân, nhằm tăng công suất phát điện.



- (11) **68476**  
 (21) 1-2019-01782 (51)<sup>7</sup> **B32B 1/08**  
 (22) 05.07.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/TH2017/000053 05.07.2017 (87) WO2018/186809 11.10.2018  
 (30) 1701001920 05.04.2017 TH

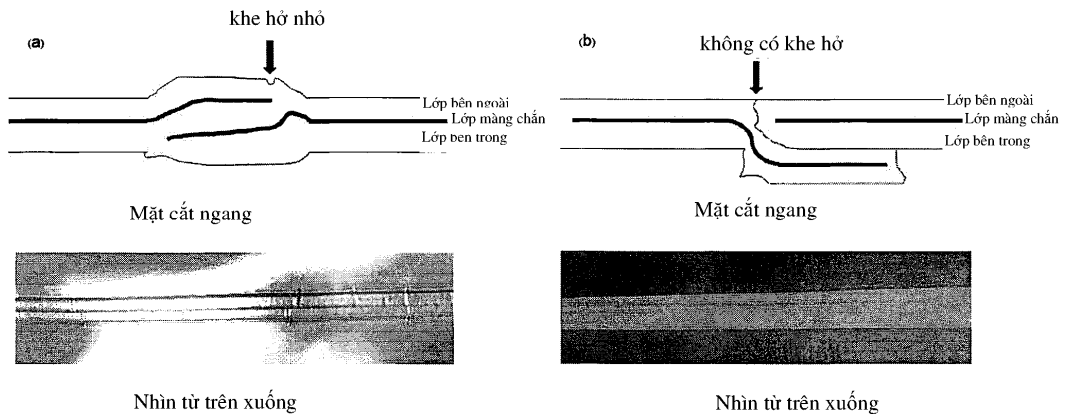
(71) KIMPAI LAMITUBE CO., LTD. (TH)  
 1741 Chan Rd., Thungmahamek Sathorn, Bangkok 10120, Thailand

(72) LIMATIBUL, Sumet (TH)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) TUÝP ĐỰNG NHIỀU LỚP VỚI MÉP BÊN CHỒNG LÊN NHAU THEO CHIỀU DỌC KHÔNG NHÌN THẤY ĐƯỢC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT TUÝP ĐỰNG NÀY

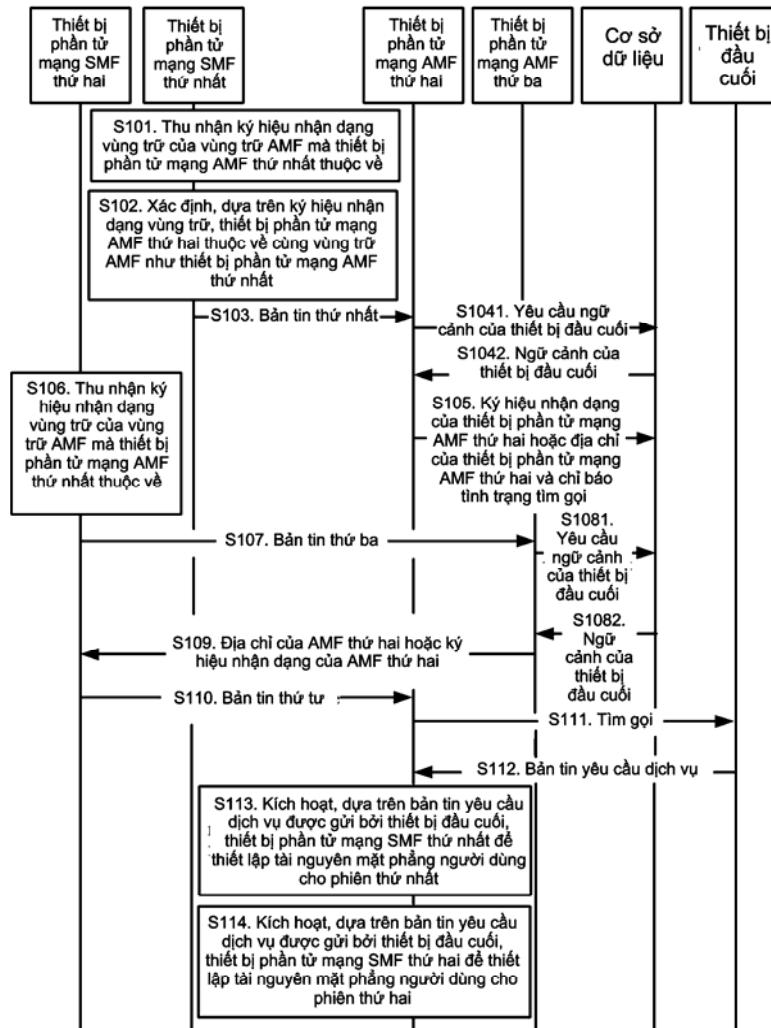
(57) Sáng chế đề cập đến tuýp đựng nhiều lớp với mép bên chồng lên nhau theo chiều dọc không nhìn thấy được được tạo ra bằng cách hàn chồng cạnh của một lẻ của tám nhiều lớp gồm lớp nhựa dẻo bên ngoài (A), lớp màng chắn (B), và lớp nhựa dẻo bên trong (C) làm từ cùng một loại vật liệu với lớp nhựa dẻo bên ngoài (A) chồng lên cạnh còn lại của lẻ đối diện của tấm nhiều lớp, sao cho bề mặt bên trong của tuýp đựng nhiều lớp có một dốc gù trong vùng chồng lên nhau, trong khi bề mặt bên ngoài của tuýp đựng nhiều lớp mịn mà không có dốc gù trong vùng chồng lên nhau; và quy trình sản xuất tuýp đựng nhiều lớp bằng máy sản xuất tuýp đựng nhiều lớp. Tấm nhiều lớp cho phép hàn chồng được khe nứt của các mép theo chiều dọc của tấm nhiều lớp này để tạo thành tuýp đựng liên tục phù hợp với việc sản xuất tuýp nhựa chất lượng cao, túi nhựa chất lượng cao và các sản phẩm tương tự.



- (11) **68477**  
(21) 1-2019-01797 (51)<sup>8</sup> **H04L 29/06**  
(22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/084782 27.04.2018 (87) WO2018/219078 A1 06.12.2018  
(30) 201710404353.1 01.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.04.2019

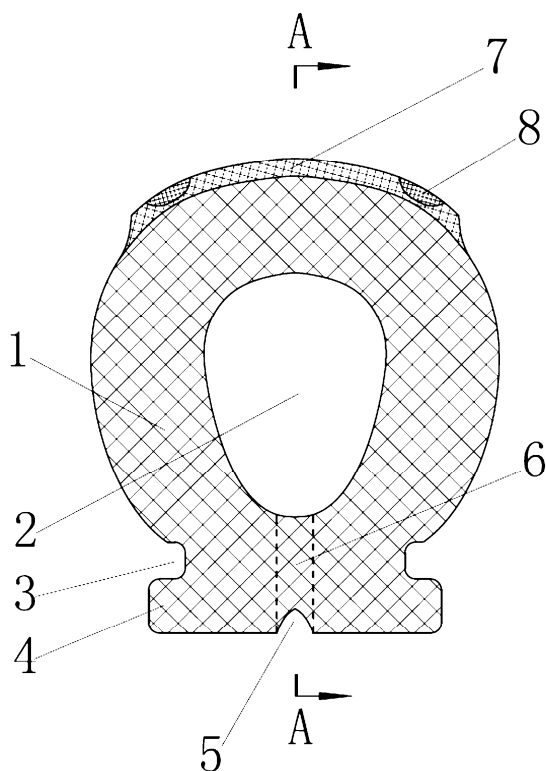
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, China
- (72) ZHU, Fangyuan (CN), LI, Yan (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ PHIÊN, THIẾT BỊ PHẦN TỬ MẠNG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý phiên, thiết bị phần tử mạng, và phương tiện đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm: vào lúc biết được, bởi thiết bị phần tử mạng chức năng quản lý tính di động và truy nhập (AMF-Access and Mobility Management Function) thứ hai từ thiết bị phần tử mạng chức năng quản lý phiên (SMF-Session Management Function) thứ nhất, rằng thiết bị phần tử mạng AMF thứ nhất mà phục vụ thiết bị đầu cuối không sẵn sàng, thu nhận, bởi thiết bị phần tử mạng AMF thứ hai, ngữ cảnh của thiết bị đầu cuối từ cơ sở dữ liệu, trong đó ngữ cảnh của thiết bị đầu cuối bao gồm ký hiệu nhận dạng của thiết bị phần tử mạng SMF thứ nhất và ký hiệu nhận dạng của thiết bị phần tử mạng SMF thứ hai; tìm gọi, bởi thiết bị phần tử mạng AMF thứ hai, thiết bị đầu cuối, và gửi ký hiệu nhận dạng của thiết bị phần tử mạng AMF thứ hai và chỉ báo tình trạng tìm gọi đến cơ sở dữ liệu để cập nhật ngữ cảnh của thiết bị đầu cuối; và thu, bởi thiết bị phần tử mạng AMF thứ hai, bản tin yêu cầu dịch vụ từ thiết bị đầu cuối, trong đó bản tin yêu cầu dịch vụ được sử dụng để thiết lập tài nguyên mặt phẳng người dùng cho phiên của thiết bị đầu cuối. Khi thiết bị đầu cuối có nhiều phiên được kết hợp với nhiều SMF, có thể được đảm bảo là thiết bị phần tử mạng AMF thứ hai mà kích hoạt tìm gọi cuối cùng phục vụ thiết bị đầu cuối, nhờ đó tránh được sự xung đột thủ tục gây ra bởi nhiều thiết bị phần tử mạng AMF mà phục vụ một thiết bị đầu cuối.



- (11) **68478**  
 (21) 1-2019-01855 (51)<sup>7</sup> **B60C 7/00**, 11/24  
 (22) 02.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/077878 02.03.2018 (87) WO2018/223737 13.12.2018  
 (30) 201710429751.9 08.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.04.2019

- (71) KENDA RUBBER (CHINA) CO., LTD. (CN)  
 No.2, Kunjia Road, Development Zone Kunshan, Jiangsu 215333, Republic of China  
 (72) YAO, Hongxia (CN), LIN, Fucang (TW), GENG, Bibo (CN), GUAN, Yunjie (CN),  
 SHI, Gongyun (CN), YANG, Yinming (TW)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **LỚP RỖNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến lớp rỗng, bao gồm vòm đỉnh, khung đỡ và cạnh mặt ngoài của mép lớp, trong đó khoang rỗng chạy qua khung đỡ; và khoang rỗng trên mặt cắt của khung đỡ chiếm 20% đến 50% tổng diện tích của mặt cắt. Mặt cắt của khoang rỗng có dạng elip, và là dạng kín được bao kín bởi cung chính, cung nhỏ, và hai tiếp tuyến chung giữa cung chính và cung nhỏ. Vành ăn khớp các rãnh định giới hạn được tạo ra giữa cạnh mặt ngoài của mép lớp và khung đỡ, cạnh mặt ngoài của mép lớp có rãnh theo chu vi, lỗ thông hơi được nối giữa rãnh theo chu vi và khoang rỗng, cạnh mặt ngoài của mép lớp có các góc tròn, và các góc tròn của cạnh mặt ngoài của mép lớp nằm gần các rãnh định giới hạn nhỏ hơn các góc tròn nằm xa các rãnh định giới hạn. Bằng cách thực hiện sáng chế, việc bảo dưỡng có thể được giảm, và lớp rỗng có chức năng chống thủng, tiết kiệm vật liệu sử dụng làm khung đỡ, và dễ lắp với vành.



(11) **68479**

(21) 1-2019-02144

(51)<sup>19</sup> **B60L 50/00, 53/00**

(22) 25.04.2019

(43) 25.02.2020

(30) 107129359

22.08.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

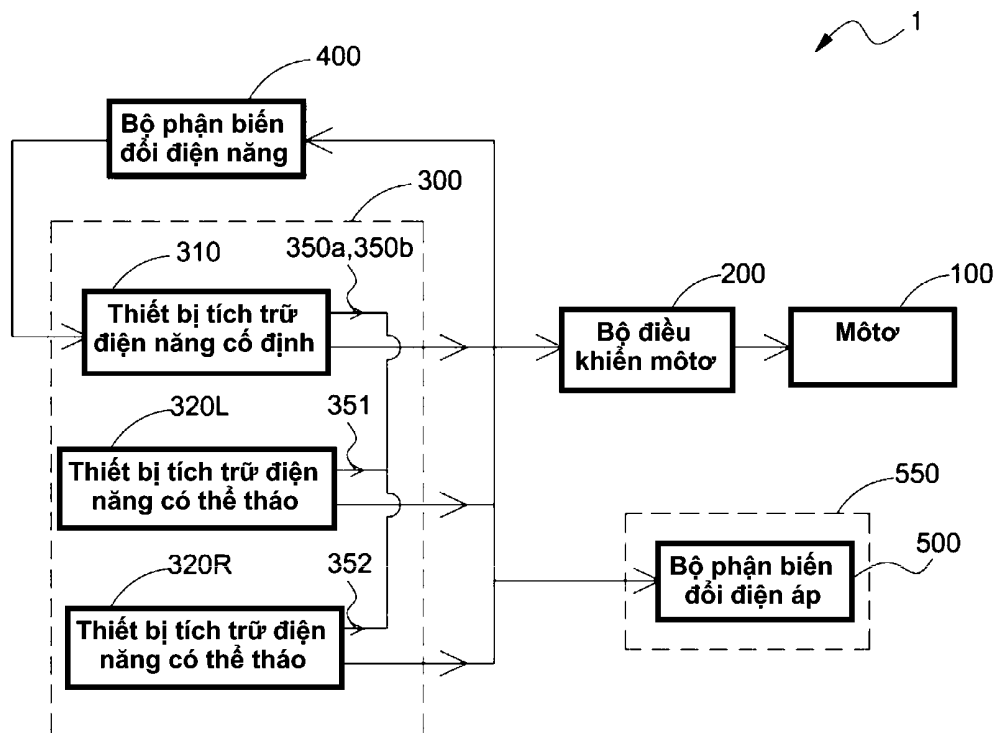
No.35, Wansing St., Sanmin District, Kaohsiung City 807, Taiwan

(72) LI, YI LIN (TW)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG NGUỒN ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP ĐIỆN CHO XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống nguồn điện và phương pháp cấp điện cho xe điện. Hệ thống nguồn điện có: mô-tơ; bộ điều khiển mô-tơ; và thiết bị tích trữ điện năng cố định và ít nhất một thiết bị tích trữ điện năng có thể tháo; trong đó bộ phận điều khiển của thiết bị tích trữ điện năng cố định xác định thông tin bộ pin của thiết bị tích trữ điện năng có thể tháo và gửi một tín hiệu điều khiển tới thiết bị tích trữ điện năng có thể tháo, thiết bị tích trữ điện năng có thể tháo gửi tín hiệu hồi đáp tới thiết bị tích trữ điện năng cố định nhờ bộ phận truyền thông, và thiết bị tích trữ điện năng cố định điều khiển một trong số thiết bị tích trữ điện năng có thể tháo và thiết bị tích trữ điện năng có thể tháo để cấp điện năng tới mô-tơ trên cơ sở tín hiệu hồi đáp nhận được.



(11) **68480**

(21) 1-2019-02228

(22) 11.08.2017

(86) PCT/KR2017/008781 11.08.2017

(30) 10-2017-0032027 14.03.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

(71) NOVOMICS CO., LTD. (KR)

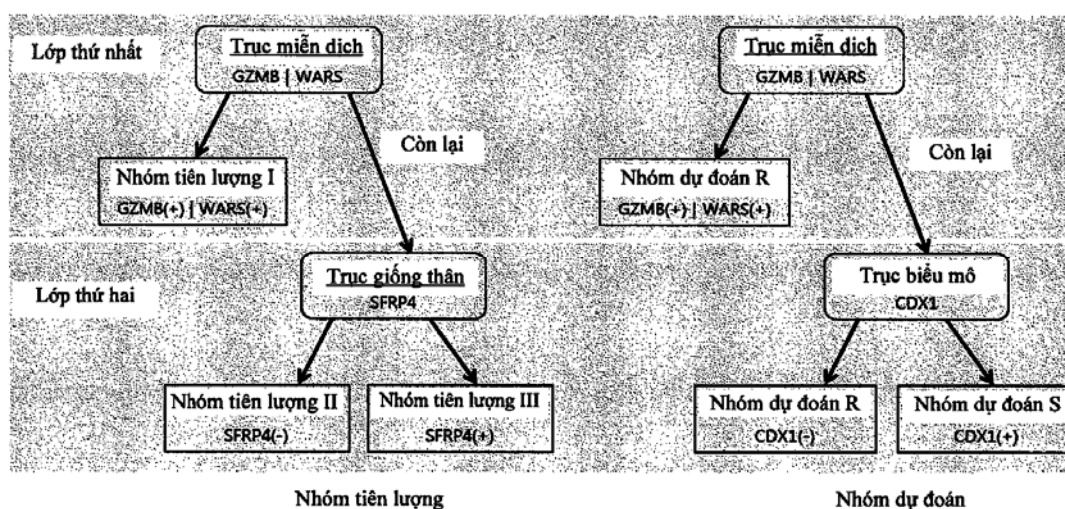
(Geumgang Penterium IT Tower, Dongsan-dong 4-ga) 304, 305, 306, 306-1, 171, Dongsan-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07217, Republic of Korea

(72) CHEONG, Jae Ho (KR), NOH, Sung Hoon (KR), HUH, Yong Min (KR), KIM, Hyun Ki (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM, KIT VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỂ DỰ ĐOÁN TIÊN LƯỢNG CỦA BỆNH UNG THƯ DẠ DÀY GIAI ĐOẠN II VÀ III**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm, kit và phương pháp cung cấp thông tin để dự đoán tiên lượng của bệnh ung thư dạ dày giai đoạn II và III, trong đó phương pháp này có thể dự đoán tiên lượng và độ đáp ứng liệu pháp hóa học bằng cách sử dụng các kết quả phân tích định lượng mức độ biểu hiện mRNA của nhóm gen chỉ thị liên quan đến độ đáp ứng liệu pháp hóa học hoặc tiên lượng và nhóm gen tham chiếu trong bệnh ung thư dạ dày tiến triển được phát triển, và có thể được sử dụng làm thông tin hỗ trợ để xác định phương pháp điều trị bệnh nhân mắc bệnh ung thư dạ dày.

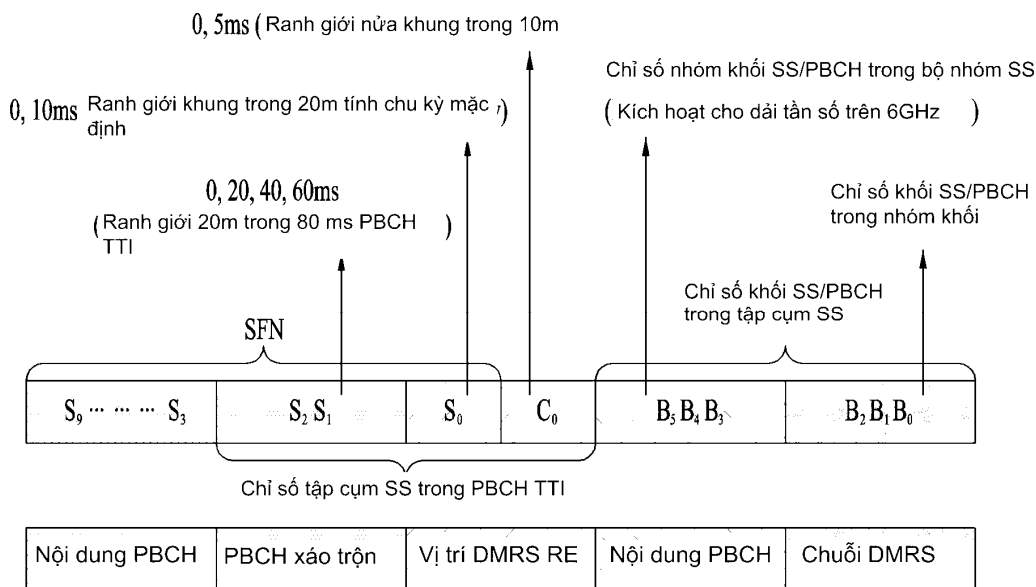




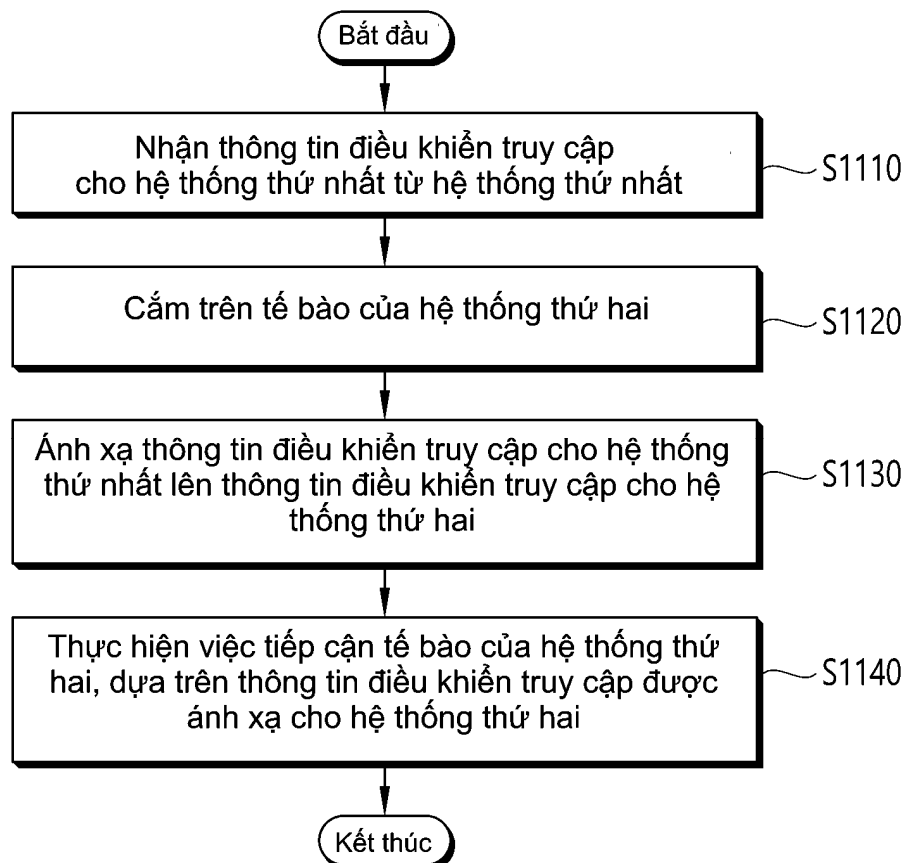
- (11) **68481**
- (21) 1-2019-02338 (51)<sup>19</sup> **H04J 11/00**
- (22) 15.06.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/006800 15.06.2018 (87) WO2018/231016 20.12.2018
- (30) 62/521,263 16.06.2017 US
- 62/538,065 28.07.2017 US
- 62/544,212 11.08.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.05.2019

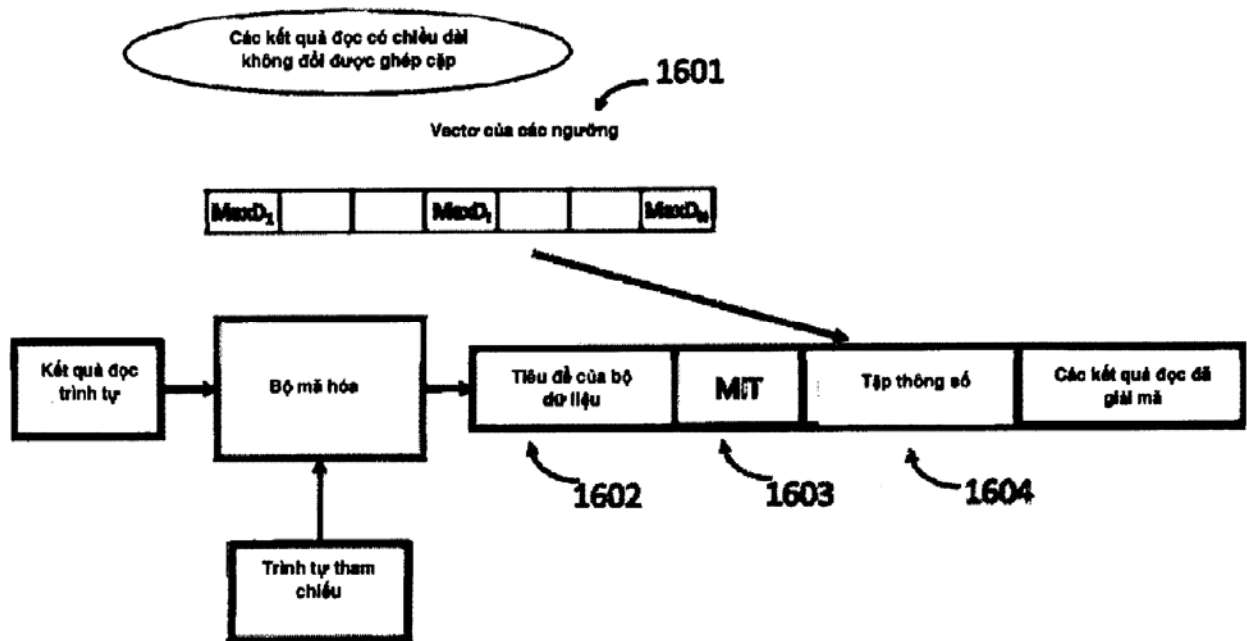
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) KO, Hyunsoo (KR), KIM, Kijun (KR), YOON, Sukhyon (KR), KIM, Youngsub (KR), KIM, Eunsun (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP THU VÀ TRUYỀN KHỐI TÍN HIỆU ĐỒNG BỘ, THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG VÀ TRẠM GỐC
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu khối tín hiệu đồng bộ bằng thiết bị người dùng (UE) và phương pháp truyền khối tín hiệu đồng bộ (SSB) bằng trạm gốc, thiết bị người dùng và trạm gốc trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp thu này bao gồm thu, ở một trong hai nửa khung được bao gồm trong khung, khối tín hiệu đồng bộ bao gồm tín hiệu đồng bộ sơ cấp (PSS), tín hiệu đồng bộ thứ cấp (SSS), và kênh phát rộng vật lý (PBCH), và thu tín hiệu tham chiếu điều chế (DMRS) trong vùng tài nguyên mang PBCH. Thông tin về nửa khung trong đó khối tín hiệu đồng bộ được thu có thể được lấy từ chuỗi DMRS.



- (11) **68482**
- (21) 1-2019-02391 (51)<sup>19</sup> **H04W 48/16**, 48/08, 88/06
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/005198 04.05.2018 (87) WO2018/203709 A1 08.11.2018
- (30) 62/502,591 05.05.2017 US
- 62/501,824 05.05.2017 US
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
- (72) CHOE, Hyunjung (KR), LEE, Youngdae (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC TRUY CẬP VÀO TẾ BÀO
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp dùng cho thiết bị người dùng (UE-user equipment) để thực hiện việc truy cập vào tế bào trong truyền thông vô tuyến, và thiết bị hỗ trợ cho phương pháp này. Phương pháp này có thể bao gồm các bước: nhận thông tin điều khiển truy cập cho hệ thống thứ nhất từ hệ thống thứ nhất; cắm trên tế bào của hệ thống thứ hai; ánh xạ thông tin điều khiển truy cập cho hệ thống thứ nhất đến thông tin điều khiển truy cập cho hệ thống thứ hai; và thực hiện việc truy cập vào tế bào của hệ thống thứ hai, dựa trên thông tin điều khiển truy cập được ánh xạ cho hệ thống thứ hai.



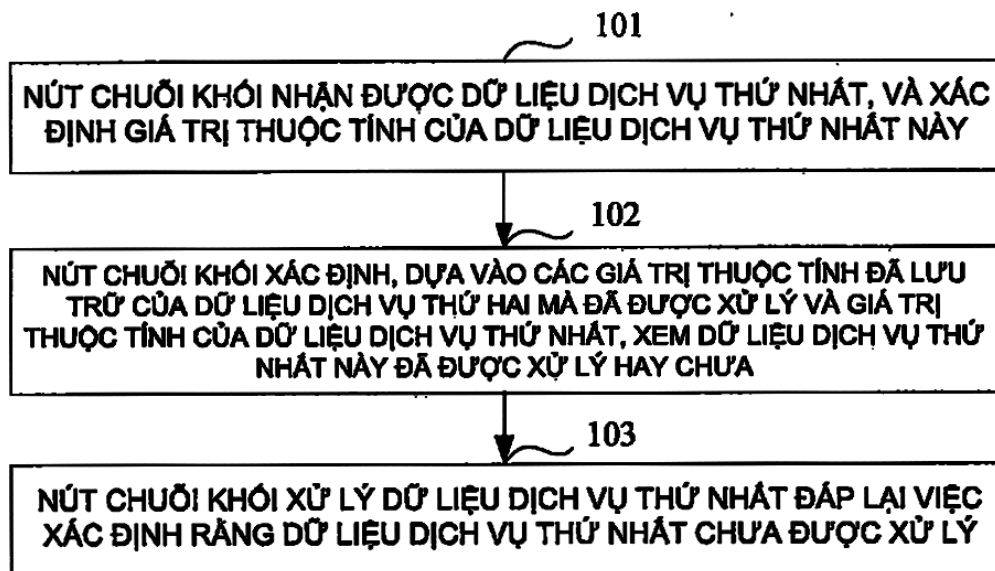
- (11) **68483**
- (21) 1-2019-02400 (51)<sup>7</sup> **G06F 19/18**, 19/20, 19/22, 21/12, H03M 7/30
- (22) 11.07.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/041579 11.07.2017 (87) WO2018/071078 19.04.2018
- (30) PCT/EP2016/074297 11.10.2016 EP  
 PCT/EP2016/074307 11.10.2016 EP  
 PCT/EP2016/074311 11.10.2016 EP  
 PCT/EP2016/74301 11.10.2016 EP  
 PCT/EP2017/017841 14.02.2017 US  
 PCT/EP2017/017842 14.02.2017 US
- (71) GENOMSYS SA (CH)  
 Fondation EPFL Innovation Park Batiment C, 1015 Lausanne, Switzerland
- (72) BALUCH, Mohamed, Khoso (US), ALBERTI, Claudio (CH), ZOIA, Giorgio (CH), RENZI, Daniele (IT)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP CHỌN LỌC VÀO MỘT VÙNG CỦA HỆ GEN, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA DỮ LIỆU VỀ HỆ GEN, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ THIẾT BỊ ĐỂ TRUY CẬP CHỌN LỌC THÔNG TIN VỀ HỆ GEN MÃ HÓA
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập chọn lọc vào một vùng của hệ gen, phương pháp mã hóa dữ liệu về hệ gen bao gồm các vùng của hệ gen, vật ghi đọc được bằng máy tính và thiết bị để truy cập chọn lọc thông tin về hệ gen mã hóa. Quy trình mã hóa này dựa vào các kết quả đọc trình tự đã sắp thẳng so với các trình tự tham chiếu có từ trước đó hoặc được xây dựng cấu trúc, dựa trên việc phân loại và mã hóa các kết quả đọc trình tự bằng phương tiện là các bộ nhãn mô tả, và còn dựa trên việc phân chia các bộ nhãn mô tả này thành các đơn vị truy cập thuộc các loại khác nhau. Việc truy cập chọn lọc hiệu quả vào các vùng cụ thể của hệ gen cùng với việc đảm bảo truy hồi được tất cả các kết quả đọc trình tự được ánh xạ trên các vùng này, được cung cấp bằng cách: tạo tín hiệu cho kiểu cấu hình ảnh xạ dữ liệu được sử dụng để lưu trữ hoặc truyền các bộ nhãn mô tả, xác định số lượng đơn vị truy cập tối thiểu cần truy hồi và được giải mã để truy cập vào các vùng của hệ gen, cung cấp bảng chủ mục chủ chứa tất cả các thông tin để tối ưu quy trình truy cập dữ liệu này.



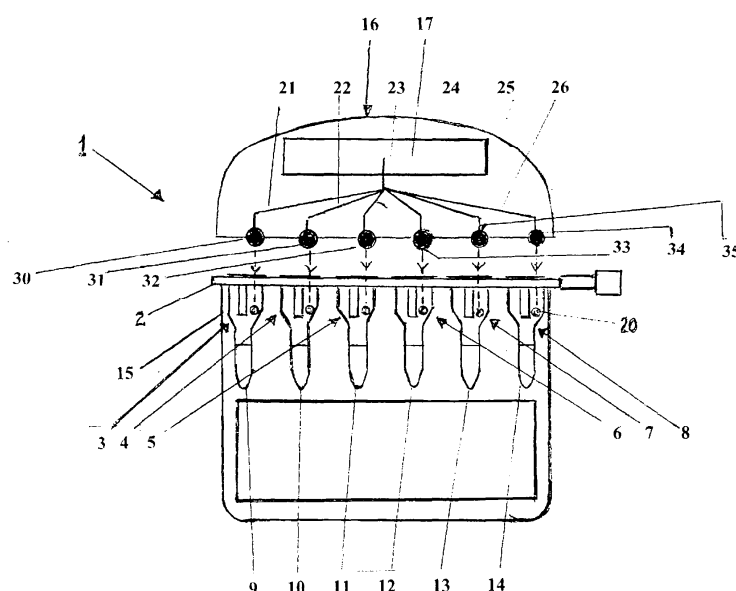
- (11) **68484**  
 (21) 1-2019-02409 (51)<sup>7</sup> **H01L 29/06**  
 (22) 10.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/086280 10.05.2018 (87) WO2018/205971 15.11.2018  
 (30) 201710335973.4 12.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) QIU, Honglin (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU DỰA TRÊN CƠ SỞ CHUỖI KHỐI  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa vào chuỗi khối, bao gồm các bước sau: so sánh giá trị thuộc tính có thể thể hiện tính duy nhất của dữ liệu dịch vụ cần được xử lý với giá trị thuộc tính, được lưu trữ trong nút chuỗi khối, của dữ liệu dịch vụ mà đã được xử lý, để xác định xem dữ liệu dịch vụ cần được xử lý đã được xử lý hay chưa; và khi xác định rằng dữ liệu dịch vụ cần được xử lý chưa được xử lý, thì bắt đầu xử lý dữ liệu dịch vụ cần được xử lý. Do đó, sự tấn công phát lại có thể được ngăn một cách hiệu quả. Ngoài ra, bởi vì các giá trị thuộc tính của dữ liệu dịch vụ khác nhau là khác nhau, nên có thể tránh được vấn đề là dữ liệu dịch vụ khác không thể được xử lý do việc khóa một dữ liệu dịch vụ đang được xử lý. Do đó, hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ trong mạng chuỗi khối được đảm bảo một cách hiệu quả, và lưu lượng dữ liệu dịch vụ tổng thể trong mạng chuỗi khối được tăng lên.



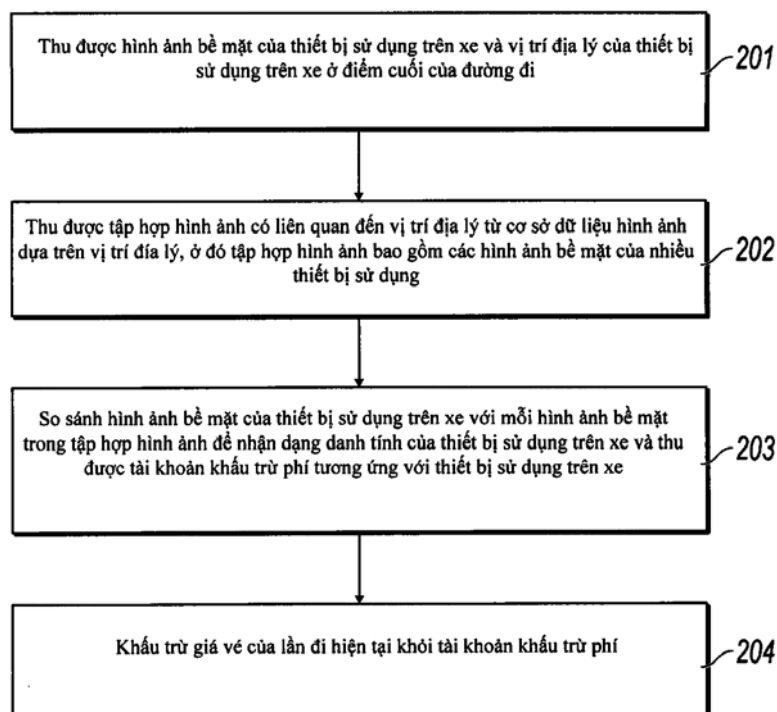
- (11) **68485**
- (21) 1-2019-02450 (51)<sup>19</sup> **G01N 33/80**, 33/537, 33/559, 33/53, C12M 1/34, 1/38, G01N 21/07, B04B 5/10, G01N 33/49, 33/555, 21/00
- (22) 11.10.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/AU2017/000215 11.10.2017 (87) WO2018/068077 19.04.2018
- (30) 2016904111 11.10.2016 AU
- (71) HAEMOKINESIS PTY. LTD. (AU)  
16 Technology Circuit, Hallam, Victoria 3803, Australia
- (72) MANOLIOS, Jim (AU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP Ủ CHẤT PHẢN ỨNG, DỊCH HUYỀN PHÙ VÀ/HOẶC SẢN PHẨM SINH HỌC, PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM HUYẾT THANH VÀ THỂ GEL
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp ủ chất phản ứng, dịch huyền phù và/hoặc sản phẩm sinh học đến nhiệt độ định trước đối với thử nghiệm sinh học; phương pháp này bao gồm các bước:  
a) cấp sản phẩm sinh học lựa chọn trong hốc mà cần được ủ đến nhiệt độ mô phỏng môi trường nhiệt tự nhiên của sản phẩm sinh học;  
b) áp dụng việc gia nhiệt có kiểm soát vào hoặc gần sản phẩm sinh học bằng cách sử dụng ít nhất một laze phát ra từ nguồn laze trong thời gian đủ để đạt đến nhiệt độ đích hoặc mô phỏng nhiệt độ đích của môi trường nhiệt tự nhiên trong đó sản phẩm sinh học tồn tại.  
Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp thử nghiệm huyết thanh và thể gel để sử dụng trong thử nghiệm sinh học.



- (11) **68486**  
 (21) 1-2019-02465 (51)<sup>7</sup> **G06Q 20/40**, G06K 9/00, G08G 1/123  
 (22) 10.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/086276 10.05.2018 (87) WO2018/205969 15.11.2018  
 (30) 201710333813.6 12.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.05.2019

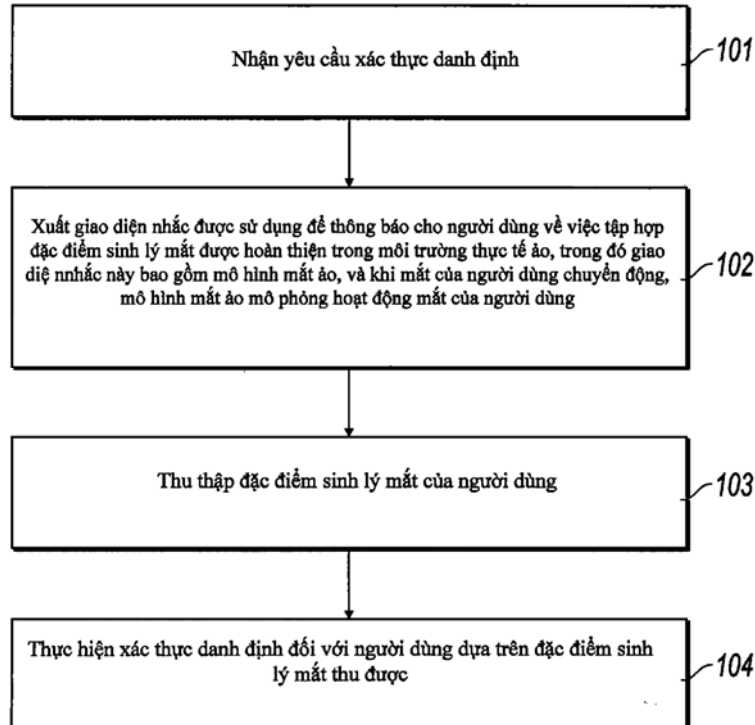
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) ZHANG, Hong (CN), YE, Zhongzheng (CN), CHEN, Li (CN), ZHOU, Le (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THANH TOÁN TRÊN XE**  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị thanh toán trên xe. Phương pháp này bao gồm các bước sau: nhận hình ảnh khuôn mặt của người dùng trên xe và vị trí địa lý của người dùng trên xe tại điểm cuối của tuyến đường xe chạy; nhận bộ hình ảnh kết hợp với vị trí địa lý từ kho dữ liệu hình ảnh dựa theo vị trí địa lý, trong đó bộ hình ảnh này bao gồm hình ảnh khuôn mặt của nhiều người dùng; so sánh hình ảnh khuôn mặt của người dùng trên xe với mỗi hình ảnh khuôn mặt trong bộ hình ảnh để nhận dạng danh tính của người dùng trên xe và nhận tài khoản khấu trừ giá vé tương ứng với người dùng trên xe; và khấu trừ giá vé của chuyến đi hiện tại từ tài khoản khấu trừ giá vé. Sáng chế giúp cho việc thanh toán khi di chuyển phương tiện dễ dàng hơn. Giá vé có thể được khấu trừ ngay cả khi người dùng không mang điện thoại di động và ví tiền.



- (11) **68487**  
(21) 1-2019-02517 (51)<sup>7</sup> **G06F 21/32**  
(22) 14.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/078904 14.03.2018 (87) WO2018/166456 20.09.2018  
(30) 201710154808.9 15.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
(72) YIN, Huanmi (CN), LIN, Feng (CN), YE, Zhongzheng (CN), WANG, Lei (CN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC THỰC DANH TÍNH DỰA TRÊN MÔI TRƯỜNG THỰC TẾ ẢO  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác thực danh tính dựa trên môi trường VR, trong đó phương pháp này được ứng dụng cho thiết bị đầu cuối VR và bao gồm các bước sau: tiếp nhận yêu cầu xác thực danh tính người dùng; kết xuất giao diện nhắc dùng để thông báo cho người dùng việc thu thập đặc điểm sinh lý mắt đã hoàn thành trong môi trường thực tế ảo, trong đó giao diện nhắc bao gồm mẫu mắt ảo, và khi mắt của người dùng chuyển động, mẫu mắt ảo mô phỏng cử động mắt của người dùng; thu thập đặc điểm sinh lý mắt của người dùng; và thực hiện xác thực danh tính đối với người dùng dựa trên đặc điểm sinh lý mắt đã thu thập. Theo sáng chế, độ chính xác của việc thu thập đặc điểm sinh lý mắt có thể được cải thiện.

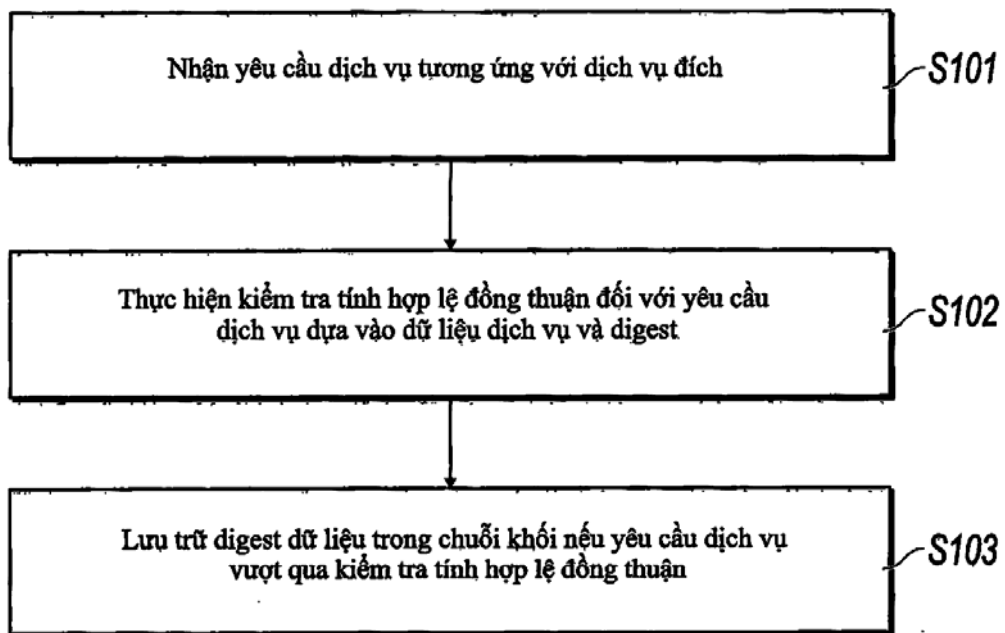




- (11) **68488**  
(21) 1-2019-02640 (51)<sup>7</sup> **H04L 29/08**  
(22) 19.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/079416 19.03.2018 (87) WO2018/171539 27.09.2018  
(30) 201710168014.8 21.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

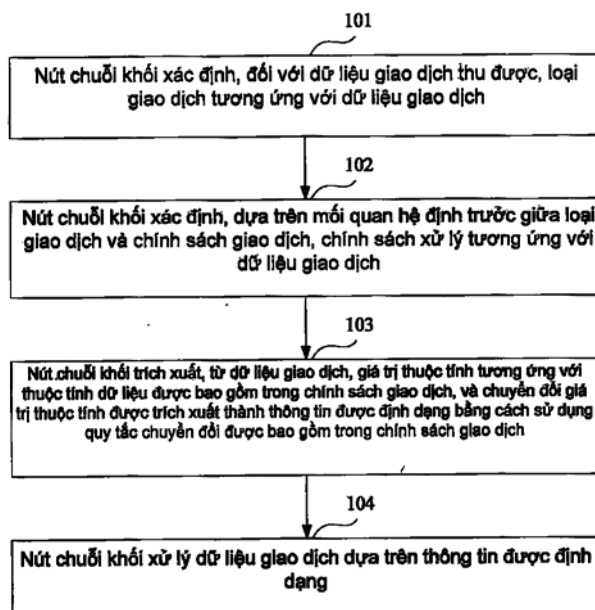
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
(72) ZHUANG, Weiming (CN), LI, Ning (CN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ YÊU CẦU DỊCH VỤ  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý yêu cầu dịch vụ. Nếu yêu cầu dịch vụ vượt qua kiểm tra đồng thuận, từng nút đồng thuận lưu chuỗi rút gọn của dữ liệu dịch vụ trong chuỗi khối, thay cho việc lưu dữ liệu dịch vụ trong chuỗi khối. Như vậy, chuỗi rút gọn của dữ liệu dịch vụ được lưu trong chuỗi khối tin cậy và tính xác thực của dữ liệu dịch vụ có thể vẫn được kiểm tra. Ngoài ra, dữ liệu dịch vụ không được lưu trong chuỗi khối sao cho dữ liệu dịch vụ có thể không thu được bởi nút chuỗi khối không thích hợp với dịch vụ đích. Do đó, từng nút đồng thuận không cần thiết tiêu thụ các nguồn tính toán để mã hóa dữ liệu dịch vụ hơn nữa, nhờ đó cải thiện hiệu suất thực hiện kiểm tra đồng thuận đối với yêu cầu dịch vụ bởi từng nút đồng thuận.



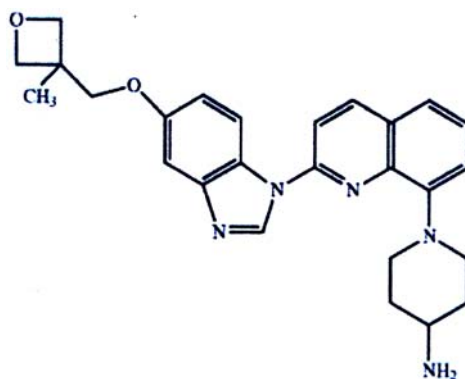
- (11) **68489**  
 (21) 1-2019-02699 (51)<sup>7</sup> **G06F 17/30**, 21/60, G06Q 40/04  
 (22) 22.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/087766 22.05.2018 (87) WO2018/214857 29.11.2018  
 (30) 201710366698.2 23.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) WU, Hao (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU DỰA TRÊN CHUỖI KHỐI**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa trên chuỗi khối. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bằng một nút chuỗi khối và đối với dữ liệu giao dịch thu được, loại giao dịch tương ứng với dữ liệu giao dịch, bằng cách tạo cấu hình mối quan hệ được xác định trước giữa loại giao dịch và chính sách xử lý, trong đó chính sách xử lý bao gồm thuộc tính dữ liệu được sử dụng để chuyển đổi và quy tắc chuyển đổi tương ứng với thuộc tính dữ liệu; xác định, dựa trên mối quan hệ được xác định trước, chính sách xử lý tương ứng với dữ liệu giao dịch; trích xuất, từ dữ liệu giao dịch, một giá trị thuộc tính của thuộc tính dữ liệu được bao gồm trong chính sách xử lý và chuyển đổi giá trị thuộc tính được trích xuất của thuộc tính dữ liệu thành thông tin được định dạng dựa trên quy tắc chuyển đổi có trong chính sách xử lý; và thực hiện, xử lý đồng thuận về dữ liệu giao dịch dựa trên thông tin được định dạng. Phương pháp chuyển đổi hợp nhất này đảm bảo rằng khác nhau các nút chuỗi khối có thể khôi phục chính xác thông tin đã chuyển đổi thành dữ liệu gốc, từ đó cải thiện hiệu quả đồng thuận và hiệu quả xử lý dữ liệu giao dịch.



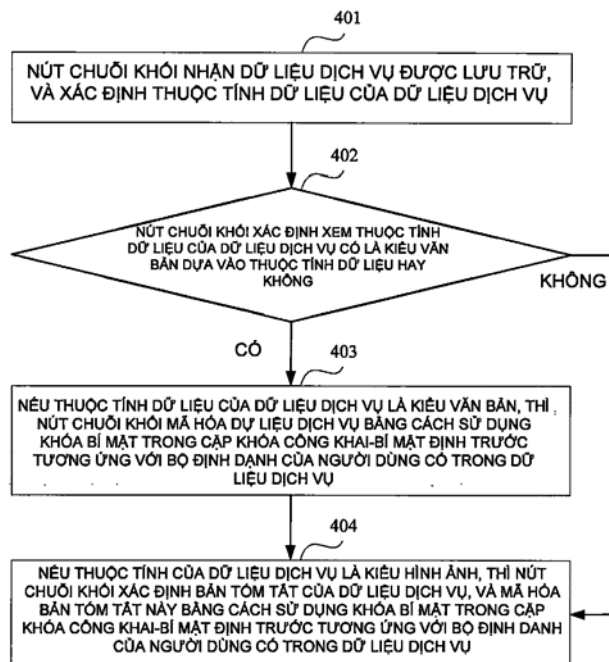
- (11) **68490**
- (21) 1-2019-02729 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/4725**, 31/4709, 31/4184
- (22) 31.10.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/059377 31.10.2017 (87) WO2018/085292 11.05.2018
- (30) 62/416,475 02.11.2016 US
- 15/799,684 31.10.2017 US
- (71) AROG PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
5420 LBJ Freeway, Suite 410 Dallas, TX 75240, the United States
- (72) JAIN, Vinay, K. (US)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA CRENOLANIB DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ RỐI LOẠN TĂNG SINH ĐỘT BIẾN FLT3 LIÊN QUAN ĐẾN ĐỘT BIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm điều trị rối loạn tăng sinh đột biến FLT3 bao gồm: xác định biểu hiện của FLT3 bị đột biến và một hoặc nhiều bất thường di truyền trong mẫu lấy từ mẫu khối u của bệnh nhân, trong đó sự xuất hiện của một hoặc nhiều bất thường di truyền cho thấy bệnh nhân có tiên lượng xấu; và cho bệnh nhân sử dụng một lượng có hiệu quả trị liệu chế phẩm crenolanib và muối dược dụng, trong đó crenolanib làm tăng cơ hội sống sót của bệnh nhân có cả FLT3 bị đột biến và một hoặc nhiều bất thường di truyền, trong đó crenolanib, như dưới đây, và muối dược dụng được cho sử dụng ở đối tượng bị các rối loạn nói trên.



- (11) **68491**  
 (21) 1-2019-02736 (51)<sup>7</sup> **H04L 29/06**, 29/08, G06F 19/00  
 (22) 22.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/087767 22.05.2018 (87) WO2018/214858 29.11.2018  
 (30) 201710372331.1 24.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.05.2019

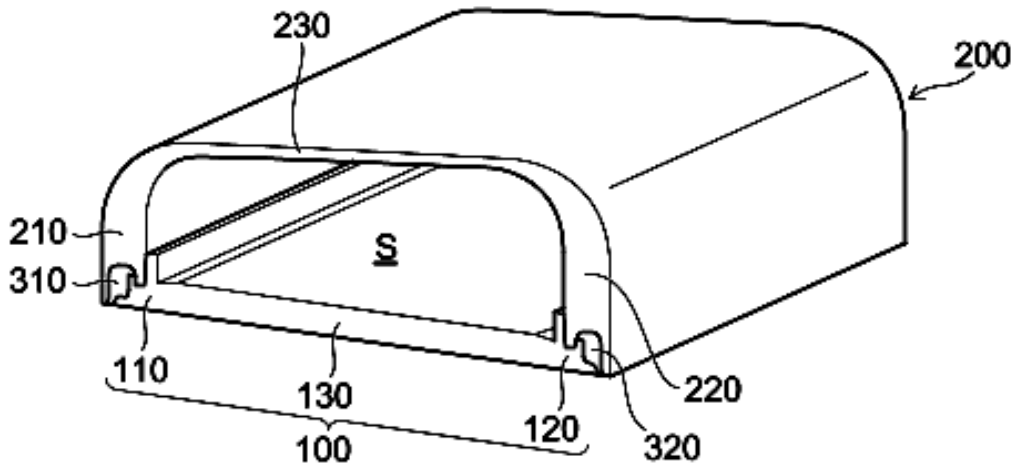
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) WANG, Shifeng (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU DỰA TRÊN CHUỖI KHỐI  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa trên chuỗi khối. Phương pháp này bao gồm các bước sau: Khi nhận dữ liệu dịch vụ cần được lưu trữ, thì nút chuỗi khối xác định thuộc tính dữ liệu của dữ liệu dịch vụ; và nếu thuộc tính dữ liệu của dữ liệu dịch vụ là kiểu văn bản, thì nút chuỗi khối mã hóa dữ liệu dịch vụ bằng cách sử dụng khóa bí mật trong cặp khóa công khai-bí mật định trước tương ứng với mã định danh của người dùng có trong dữ liệu dịch vụ; hoặc nếu thuộc tính dữ liệu của dữ liệu dịch vụ là kiểu hình ảnh, thì nút chuỗi khối xác định bản tóm tắt của dữ liệu dịch vụ, và mã hóa bản tóm tắt này bằng cách sử dụng khóa bí mật trong cặp khóa công khai-bí mật định trước tương ứng với mã định danh của người dùng có trong dữ liệu dịch vụ. Do các dấu hiệu chẳng hạn như sự phân cấp, tính minh bạch, tính chống giả mạo và tính chất đáng tin cậy của công nghệ chuỗi khối, nên dữ liệu dịch vụ được lưu trữ trong mạng chuỗi khối bằng cách sử dụng các phương pháp xử lý khác nhau dựa vào thuộc tính dữ liệu của dữ liệu dịch vụ, không chỉ có thể đảm bảo tính xác thực của dữ liệu dịch vụ, mà còn đảm bảo rằng dữ liệu dịch vụ không bị làm giả mạo.



- (11) **68492**  
(21) 1-2019-02741 (51)<sup>8</sup> **A47K 13/00**  
(22) 30.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/013641 30.03.2018 (87) WO2018/198666 01.11.2018  
(30) 2017-090347 28.04.2017 JP  
2018-007137 19.01.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.09.2019

- (71) TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8028601 JAPAN  
(72) HAYASHIDA Takeshi (JP), NISHIYAMA Shuhei (JP), UMEDA Nobuhiko (JP),  
INADA Takeshi (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **MẶT GHẾ BỒN CẦU**  
(57) Sáng chế đề cập đến mặt ghế bồn cầu bao gồm tấm dưới, tấm trên, và bộ phận liên kết. Tấm trên có phần thành bên và phần đế ngồi. Phần thành bên được tạo ra trên tấm dưới dọc theo hướng thẳng đứng. Phần đế ngồi được đỡ bởi phần thành bên. Bộ phận liên kết liên kết tấm dưới và phần thành bên. Bộ phận liên kết có bề mặt lộ ra bị lộ ra bên ngoài. Bề mặt lộ ra được định vị bên dưới mặt phẳng qua tâm của tấm dưới và được định vị bên ngoài mặt phẳng qua tâm của phần thành bên.



(11) **68493**

(21) 1-2019-02805

(51)<sup>8</sup> **H04N 5/225, 5/235, 5/232**

(22) 02.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/085359 02.05.2018

(87) WO2018/202049 08.11.2018

(30) 201710305278.3 03.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

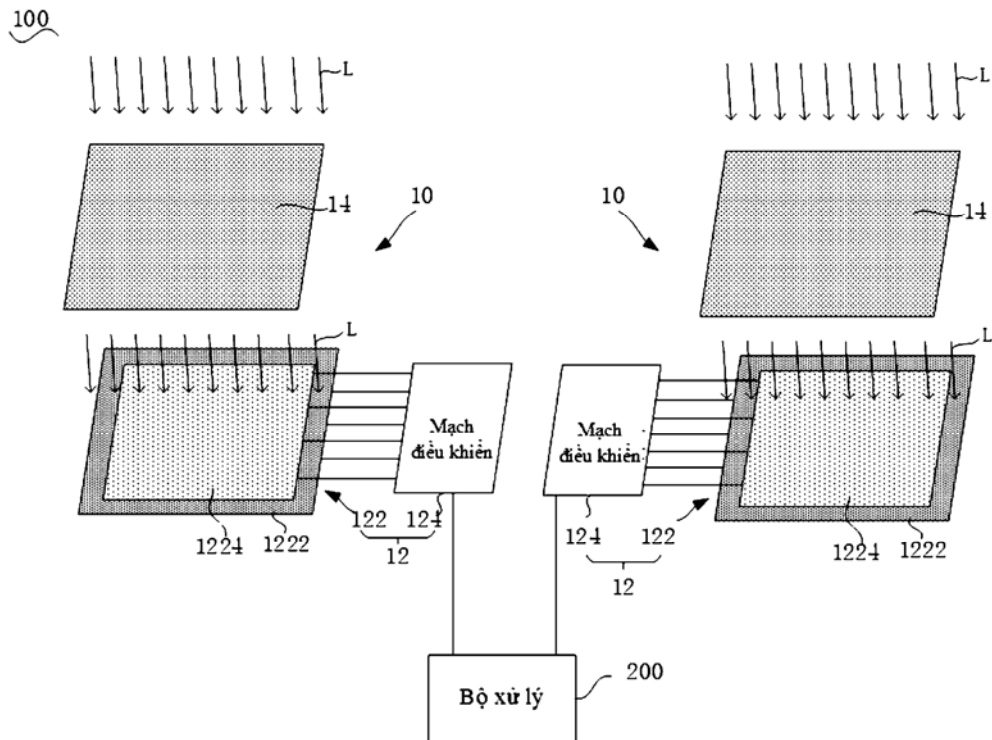
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
NO. 18, HAIBIN ROAD, WUSHA, CHANGAN, DONGGUAN, GUANGDONG  
523860, CHINA

(72) ZHOU, Yibao (CN), CHENG, Jiao (CN), ZHANG, Haiping (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BỘ MÁY GHI HÌNH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG**

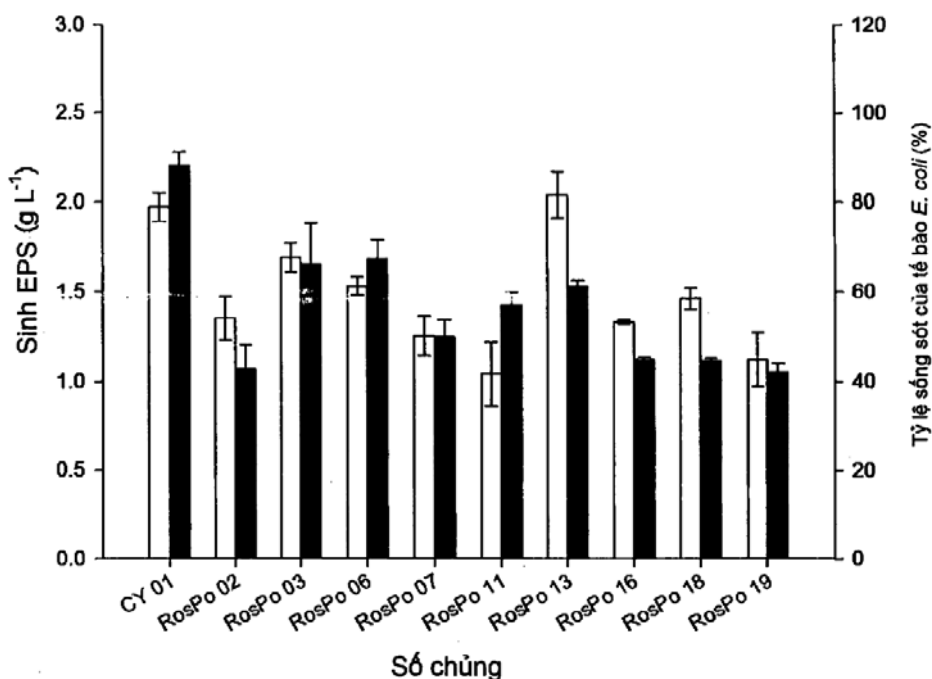
(57) Sáng chế đề xuất bộ máy ghi hình (100) và thiết bị điện tử di động (1000). Bộ máy ghi hình (100) bao gồm ít nhất hai cảm biến hình ảnh (12). Mỗi cảm biến hình ảnh (12) bao gồm mang điểm ảnh (122) và mạch điều khiển (124). Mang điểm ảnh (122) bao gồm vùng cảm biến ánh sáng (1222) và vùng ảnh (1224). Mạch điều khiển (124) được tạo cấu hình để nhận điều hướng cảm biến ánh sáng để điều khiển vùng cảm biến ánh sáng (1222) để phát hiện cường độ chiếu sáng và để nhận điều hướng hình ảnh để điều khiển vùng cảm biến ánh sáng (1222) và vùng ảnh (1224) để cùng thực hiện quá trình chụp ảnh để thu được hình ảnh. Sáng chế còn đề xuất thiết bị điện tử di động (1000).



- (11) **68494**  
 (21) 1-2019-02839 (51)<sup>7</sup> C12N 1/20, A01N 1/02, C12P 19/04, C12R 1/01  
 (22) 18.12.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2017/014909 18.12.2017 (87) WO2018/207988 15.11.2018  
 (30) 10-2017-0058701 11.05.2017 KR  
 15/836,138 08.12.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

- (71) ALTEROBIOTECH INC. (KR)  
 603, 20, Digital-ro 31-gil, Guro-gu, Seoul, 08380, Republic of Korea  
 (72) YIM, Joung Han (KR), KIM, Il-Chan (KR), Han, Se Jong (KR), YOUN, Ui Joung (KR), LEE, Hong Kum (KR), KIM, Sung Jin (KR), KANG, Pil-Sung (KR), KIM, Jung Eun (KR), KIM, Tai Kyoung (KR), SONG, Jin Haeng (KR), PARK, Ha Ju (KR), KIM, Min Ju (KR), HONG, Ju Mi (KR), JO, Dong-Gyu (KR)  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) CHẤT BẢO VỆ CRYO CHỨA EXOPOLYSACARIT CÓ NGUỒN GỐC TỪ PSEUDOALTEROMONAS SP. CY01  
 (57) Sáng chế đề cập đến exopolysacarit có nguồn gốc từ chủng *Pseudoalteromonas sp.* CY01 (KCTC 12867BP), đây là một chủng mới sống trong các vùng địa cực, và đề cập đến chế phẩm bảo quản cryo các tế bào chứa exopolysacarit. Exopolysacarit theo sáng chế có khả năng rất tốt để bảo quản cryo các tế bào, và cho thấy không có độc tính tế bào. Do đó, exopolysacarit theo sáng chế có thể thay thế cho các chất bảo vệ cryo thông thường thể độc tính tế bào khi được sử dụng ở các nồng độ cao.



- (11) **68495**
- (21) 1-2019-02867 (51)<sup>8</sup> **C08G 18/66**, 18/32, 18/36, 18/40, 18/48, 18/63, C08J 9/08, C08G 101/00
- (22) 26.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2017/118637 26.12.2017 (87) WO2018/086635 17.05.2018
- (30) 201610979730.X 08.11.2016 CN
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019
- (71) FOSHAN LINZHI POLYMER MATERIALS SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No.1 Hupai Avenue, Keneng Road, E26 Block, Sanshan New Town, Guicheng, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province 528251, P.R.China
- (72) WANG, Bowei (CN), WANG, Xiaogang (CN), CHEN, Keer (CN)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **VẬT LIỆU GIẢM CHẤN VÀ CHỐNG VA ĐẬP SỤN SINH HỌC GỐC DẦU THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu giảm chấn và chống va đập sụn sinh học gốc dầu thực vật, và phương pháp điều chế vật liệu này. Vật liệu giảm chấn và chống va đập sụn sinh học gốc dầu thực vật được điều chế từ hỗn hợp trộn sẵn A và hỗn hợp isoxyanat B, hỗn hợp trộn sẵn A bao gồm polyol biến đổi gốc dầu thực vật, polyete polyol loại 1, polyete polyol loại 2, polyol polyol loại 2, polyme polyol, chất hoạt động bề mặt, chất tạo bọt xốp, chất kéo dài mạch, chất xúc tác và chất điều hòa tế bào, polyete polyol loại 1 là polyete polyol có khối lượng phân tử 400-1000 và giá trị hydroxyl là 110-280mgKOH/g; và polyete polyol loại 2 là polyete polyol có khối lượng phân tử 1000-10000 và giá trị hydroxyl 25-56mgKOH/g. Vật liệu được đề xuất theo sáng chế thân thiện với môi trường và thoáng khí với các ô hở và có tính năng giảm chấn cao và giá trị biến dạng nén dư thấp.



(11) **68496**

(21) 1-2019-02973

(51)<sup>8</sup> **F24F 11/48**, 1/00, 11/43

(22) 12.06.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/022456 12.06.2018

(87) WO2019/239493 19.12.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

(71) HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)

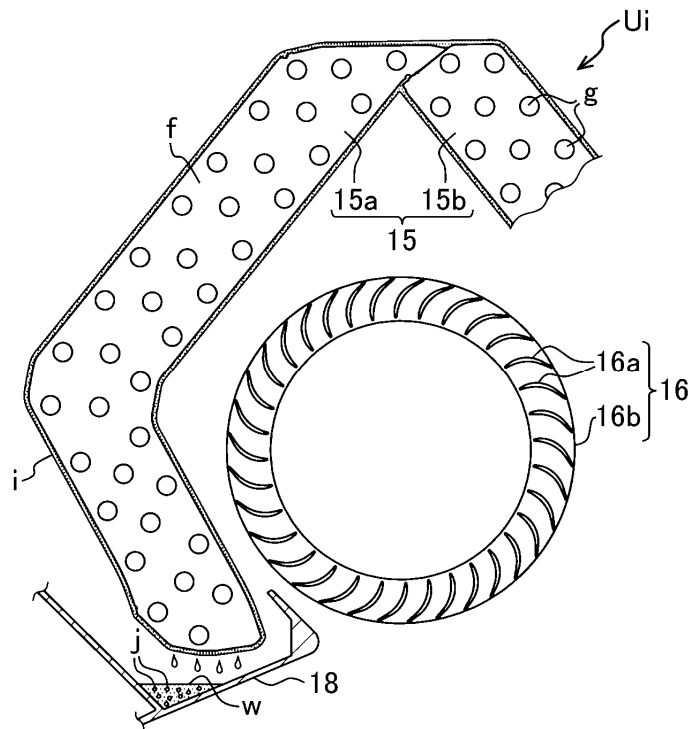
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan

(72) Yukinori TANAKA (JP), Kazumasa YOSHIDA (JP)

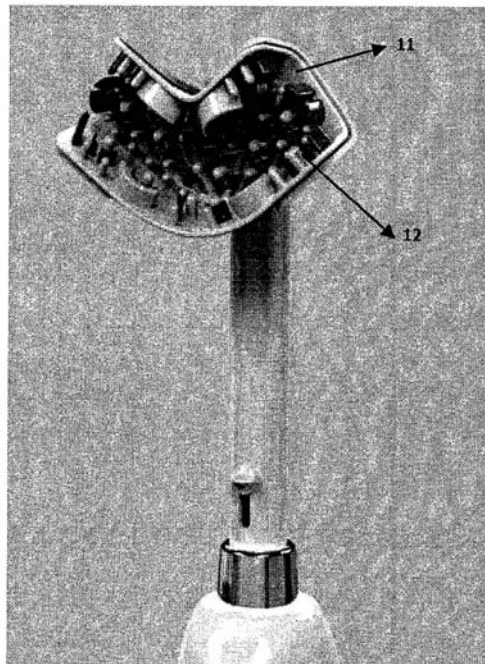
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí trong đó bộ trao đổi nhiệt trong nhà được giữ ở trạng thái sạch và nước không dễ chảy ra khỏi khay nước thoát. Điều hòa không khí có chu trình làm lạnh và bộ điều khiển, và còn có khay nước thoát (18) được bố trí bên dưới bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15). Bộ điều khiển khiến cho bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15) hoạt động như giàn bay hơi, và thực hiện quá trình trong đó bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15) trải qua quá trình đông lạnh hoặc tạo sương. Nếu quá trình đã được thực hiện khi nhiệt độ không khí bên ngoài thấp hơn hoặc bằng trị số ngưỡng thứ nhất, bộ điều khiển không bắt đầu quá trình tiếp theo cho tới khi khoảng thời gian ngắt định trước trôi qua sau quá trình được thực hiện.



- (11) **68497**
- (21) 1-2019-03148 (51)<sup>7</sup> **A46B 13/02**, 9/04, 9/02
- (22) 25.11.2016 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2016/013736 25.11.2016 (87) WO2018/088613 A1 17.05.2018
- (30) 10-2016-0151439 14.11.2016 KR
- (75) AN, TAEK HO (KR)  
501dong2103ho, 315-1 Yeoksam-dong Gangnam-gu Seoul 06213 Republic of Korea
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) **BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG LÀM SẠCH NHIỀU MẶT SỬ DỤNG CHỨC NĂNG TẠO RUNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến bàn chải đánh răng làm sạch nhiều mặt sử dụng chức năng tạo rung, bàn chải đánh răng này gồm có phần đáy (11) được làm bằng vật liệu đàn hồi và phần lắp lông (13) để lắp các lông (12) trên bề mặt trên của phần đáy (11). Nhiều lông (12) được bố trí thành nhiều hàng trên phần đáy (13), và phần đáy (11) được chia thành ba phần theo chiều dọc và được gập thành dạng  $\sqsubset$  để tạo ra phần đầu (14). Phần cầm nắm (16) của bàn chải đánh răng được ghép nối với bề mặt sau của phần đáy (11), và phần đầu (14) được gập thành hình dạng  $\sqsubset$  tiếp xúc sát với răng. Phần đầu có chế độ hình dạng chữ I mà ở đó nó được mở ra trong hình dạng kéo dài và có dạng chữ U mà ở đó nó được uốn thành hình dạng tròn theo cách thức bố trí của răng để dễ dàng chải răng. Phần cầm nắm (16) của bàn chải đánh răng có thể được ghép nối với phần đầu (14).

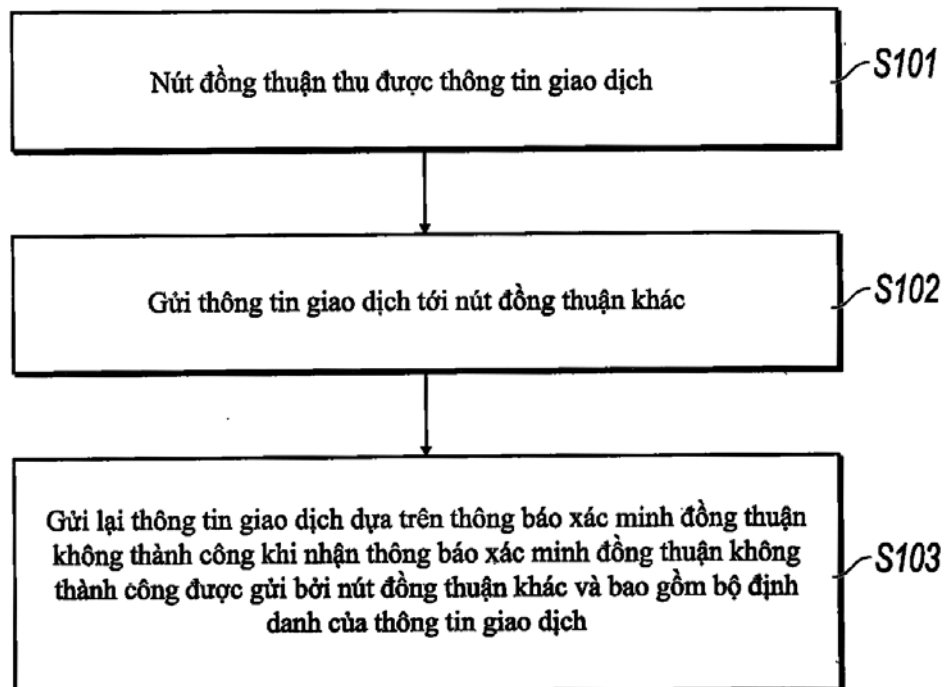


- (11) **68498**
- (21) 1-2019-03206 (51)<sup>7</sup> **C07K 14/705**, 14/71, A61K 31/395
- (22) 17.11.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/062326 17.11.2017 (87) WO2018/094225 24.05.2018
- (30) 62/423,732 17.11.2016 US
- 62/427,692 29.11.2016 US
- 62/572,716 16.10.2017 US
- (71) BOARD OF REGENTS, THE UNIVERSITY OF TEXAS SYSTEM (US)  
210 West 7th St., Austin, TX 78701, United States of America
- (72) ROBICHAUX, Jacquelyne (US), NILSSON, Monique (US), HEYMACH, John, V. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CÁC CHẾ PHẨM CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG KHỐI U CHỐNG LẠI TẾ BÀO UNG THƯ MANG CÁC ĐỘT BIẾN TRONG EXON 20 CỦA THỤ THỂ YẾU TỔ TĂNG TRƯỞNG BIỂU BÌ (EGFR) HOẶC THỤ THỂ YẾU TỔ TĂNG TRƯỞNG BIỂU BÌ 2 CỦA NGƯỜI (HER2)
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm và phương pháp tiên lượng sự đáp ứng với poziotinib đơn độc hoặc kết hợp với liệu pháp điều trị kháng ung thư thứ hai ở đối tượng có bệnh ung thư được xác định là có đột biến trong exon 20 của EGFR và/hoặc HER2.

- (11) **68499**  
 (21) 1-2019-03340 (51)<sup>7</sup> **G06Q 20/40**  
 (22) 19.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/079439 19.03.2018 (87) WO2018/171545 27.09.2018  
 (30) 201710181241.4 24.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

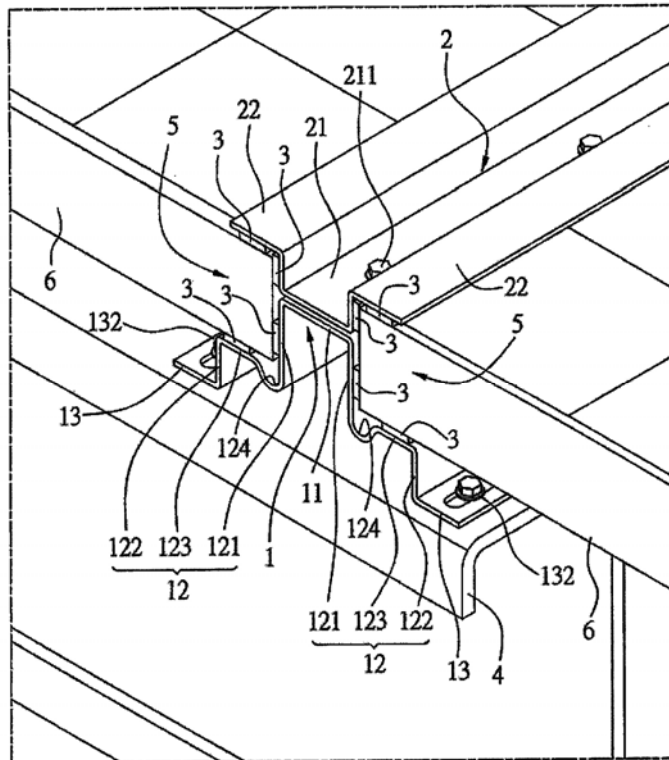
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) LI, Ning (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI THÔNG TIN GIAO DỊCH  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị gửi thông tin giao dịch và thực hiện xác minh đồng thuận. Nếu nút đồng thuận khác không nhận được thông tin giao dịch được gửi bởi nút xử lý trong giai đoạn xử lý giao dịch, thì nút đồng thuận khác này có thể gửi thông báo xác minh đồng thuận không thành công bao gồm mã định danh thông tin của thông tin giao dịch tới nút xử lý trong giai đoạn xác minh đồng thuận nếu nút đồng thuận khác này xác định được rằng thông tin giao dịch nằm trong khối được xử lý sơ bộ không tồn tại trong vùng trữ giao dịch của nút đồng thuận khác này, để nút xử lý gửi lại thông tin giao dịch tới nút đồng thuận khác này. Theo các phương án thực hiện của sáng chế, có thể đảm bảo nhiều nhất có thể rằng thông tin giao dịch được lưu trữ trong các vùng trữ giao dịch của các nút đồng thuận là nhất quán, và do đó độ chính xác của kết quả xác minh đồng thuận của các nút đồng thuận không bị giảm đi.



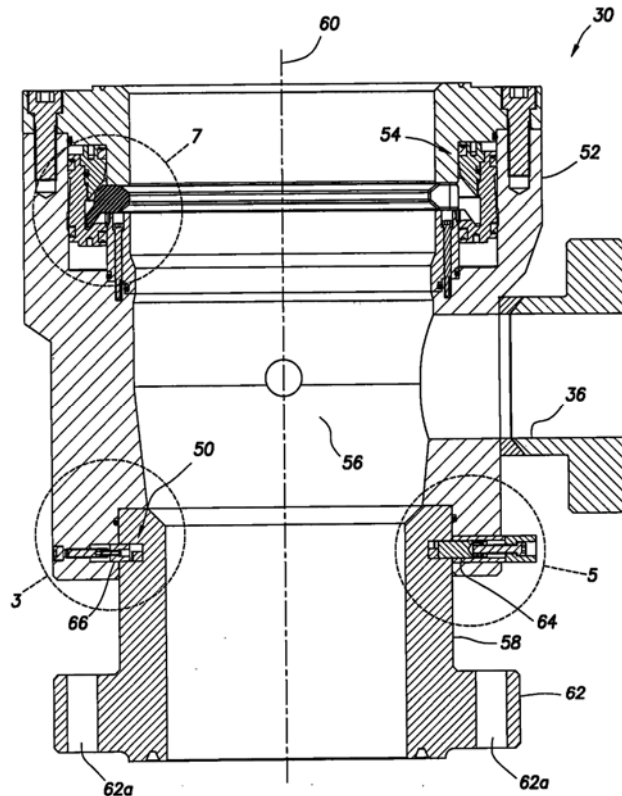
- (11) **68500**  
 (21) 1-2019-03366 (51)<sup>7</sup> **F24S 025/30**, E04D 013/18, H02S 020/23, F24S 025/63  
 (22) 25.06.2019 (43) 25.02.2020  
 (30) 107211387 20.08.2018 TW  
 107211388 20.08.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

- (75) 1. WANG CHEN LU (TW)  
 No. 36, Changsha St., Douliu City, Yunlin County 640, Taiwan  
 2. WANG CHAO KAI (TW)  
 No. 36, Changsha St., Douliu City, Yunlin County 640, Taiwan  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) KHUNG GIA CỐ CHỐNG THẤM NƯỚC VÀ CÁCH ĐIỆN CHO TẮM PIN MẶT TRỜI  
 (57) Sáng chế đề xuất khung gia cố chống thấm nước và cách điện cho tấm pin mặt trời bao gồm khung đế có phần đỉnh cùng với hai phần bên được bố trí ở hai bên của phần đỉnh. Mỗi phần bên được kết nối với một phần đáy được cố định trên khung thép tạo thành mái nhà. Bộ phận siết chặt được cố định với phần đỉnh của khung đế để tạo thành không gian lắp đặt để lắp đặt tấm pin mặt trời. Nhiều dải cao su để chống thấm nước và cách điện được bố trí giữa các phần bên và các tấm pin mặt trời cũng như giữa bộ phận siết chặt và các tấm pin mặt trời.



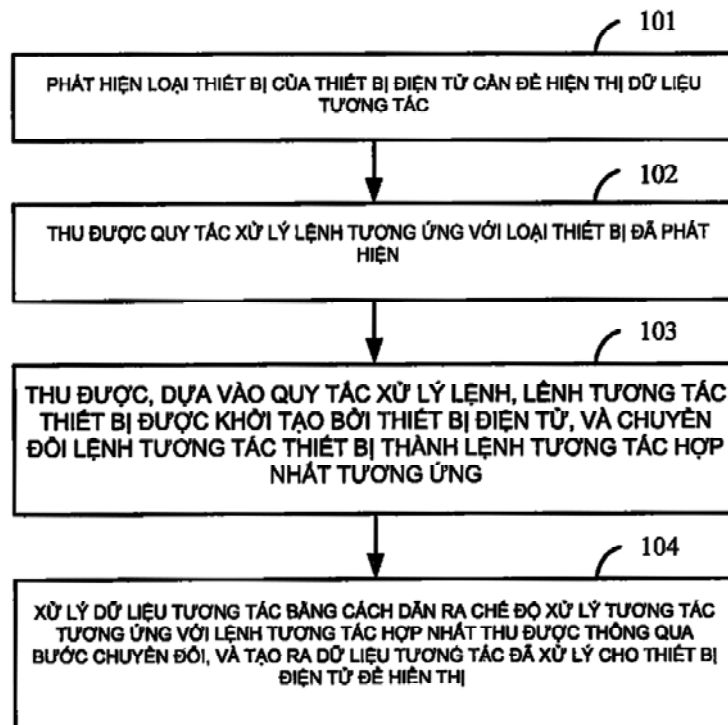
- (11) **68501**
- (21) 1-2019-03372 (51)<sup>7</sup> **E21B 33/043**, 33/064
- (22) 07.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/021329 07.03.2018 (87) WO2018/212823 22.11.2018
- (30) 15/597,813 17.05.2017 US
- (71) WEATHERFORD TECHNOLOGY HOLDINGS, LLC (US)  
2000 St. James Place, Houston, Texas 77056, United States of America
- (72) CHAMBERS, James W. (US), RING, Lev (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ KIỂM SOÁT ÁP SUẤT ĐỂ SỬ DỤNG VỚI GIẾNG NGẦM, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ KIỂM SOÁT ÁP SUẤT VÀ HỆ THỐNG GIẾNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm soát áp suất có thể bao gồm cửa ra, cửa vào được bắt chặt vào thiết bị giếng và cơ cấu quay cho phép sự quay tương đối giữa cửa ra và cửa vào ở cấu hình không khóa và ngăn chặn sự quay tương đối giữa cửa ra và cửa vào ở cấu hình khóa. Phương tiện khóa của cơ cấu quay có thể bao gồm các răng được phân bố theo chu vi và thành phần ăn khớp ăn khớp với ít nhất một trong số các răng ở cấu hình khóa. Phương pháp vận hành thiết bị kiểm soát áp suất có thể bao gồm bước bắt chặt cửa vào của thiết bị kiểm soát áp suất vào thiết bị giếng, quay cửa ra của thiết bị kiểm soát áp suất xung quanh trục dọc của cửa vào, khóa cơ cấu quay của thiết bị kiểm soát áp suất, theo đó ngăn ngừa sự quay của cửa ra so với cửa vào và bít kín vành bao quanh cột dạng ống kéo dài qua cửa vào. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống giếng.



- (11) **68502**  
 (21) 1-2019-03373 (51)<sup>7</sup> **G06F 9/44**  
 (22) 26.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/084617 26.04.2018 (87) WO2018/196808 01.11.2018  
 (30) 201710294841.1 28.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) ZHOU, Yuguo (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỊCH VỤ  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dịch vụ. Phương pháp này bao gồm các bước sau: phát hiện loại thiết bị của thiết bị điện tử cần để hiển thị dữ liệu tương tác; thu được quy tắc xử lý lệnh tương ứng với loại thiết bị đã phát hiện; thu được, dựa vào quy tắc xử lý lệnh, lệnh tương tác thiết bị được khởi tạo bởi thiết bị điện tử, và chuyển đổi lệnh tương tác thiết bị thành lệnh tương tác hợp nhất tương ứng; và xử lý dữ liệu tương tác bằng cách dẫn ra chế độ xử lý dịch vụ tương ứng với lệnh tương tác hợp nhất thu được thông qua bước chuyển đổi, và tạo ra dữ liệu tương tác đã xử lý này cho thiết bị điện tử để hiển thị. Theo các phương án thực hiện của sáng chế, cùng hiệu quả tương tác có thể đạt được dựa vào các thiết bị người dùng cuối và những khả năng hỗ trợ khác nhau, và không cần phải phát triển các mô đun tương tác khác nhau đối với các thiết bị khác nhau. Do đó, các tài nguyên và chi phí phát triển có thể được giảm một cách đáng kể, và hiệu quả phát triển có thể được cải thiện.



(11) **68503**

(21) 1-2019-03377

(51)<sup>7</sup> **B62K 25/20**, 7/02

(22) 26.06.2019

(43) 25.02.2020

(30) 2018-141404

27.07.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.06.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

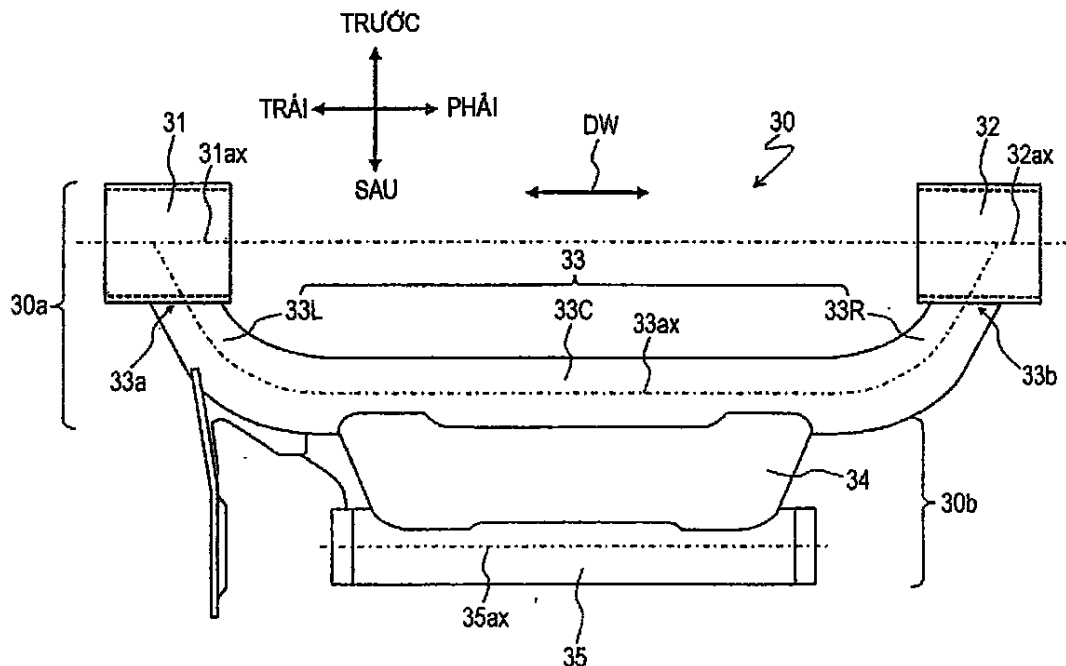
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Tsutomu KAWAGUCHI (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

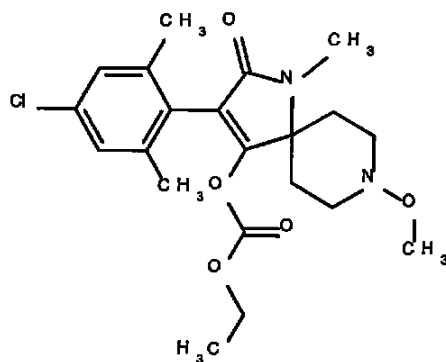
(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận liên kết (30) của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) gồm các ống trước trái và phải (31, 32) và ống ngang (33). Ống ngang gồm: phần giữa (33C) mà đường trục giữa (33ax) của nó kéo dài theo phương bề rộng phương tiện (DW) tại một khoảng cách từ các đường trục ống trước (31ax, 32ax); phần cong trái (33L) kéo dài từ phần giữa tới ống trước trái; và phần cong phải (33R) kéo dài từ phần giữa tới ống trước phải. Tại ít nhất một trong số đầu thứ nhất và đầu thứ hai của ống ngang, kích cỡ  $d2$  của ống ngang theo phương (DP) vuông góc với phương bề rộng phương tiện lớn hơn so với kích cỡ  $d1$  của nó theo phương bề rộng phương tiện, và đường trục giữa của ống ngang cắt chéo các đường trục ống trước.





- (11) **68504**
- (21) 1-2019-03427 (51)<sup>7</sup> **C07D 471/10**, A01N 43/90
- (22) 15.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2017/082984 15.12.2017 (87) WO2018/114649 28.06.2018
- (30) 1622007.1 22.12.2016 GB
- (71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland
- (72) JONES, Ian, Kevin (GB), HONE, John (GB), GEORGE, Neil (GB)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) DẠNG ĐA HÌNH KẾT TINH CỦA DẪN XUẤT PYROLIDIN DION DI VÒNG XOẮN ĐƯỢC THẾ N-ALKYL AMIT, CHẾ PHẨM NÔNG NGHIỆP CHỨA DẠNG ĐA HÌNH NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG NGỪA HOẶC KIỂM SOÁT LÂY NHIỄM CÔN TRÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến các dạng đa hình kết tinh của hợp chất có công thức I:



I,

chế phẩm nông nghiệp chứa dạng đa hình này và phương pháp phòng ngừa hoặc kiểm soát lây nhiễm côn trùng trên cây hoặc vật liệu nhân giống cây bằng việc sử dụng chế phẩm này.

- (11) **68505**  
(21) 1-2019-03439 (51)<sup>7</sup> **A62B 18/00**, 18/02, A41D 13/11  
(22) 22.11.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/US2017/063118 22.11.2017 (87) WO2018/102220 07.06.2018  
(30) 15/364,062 29.11.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

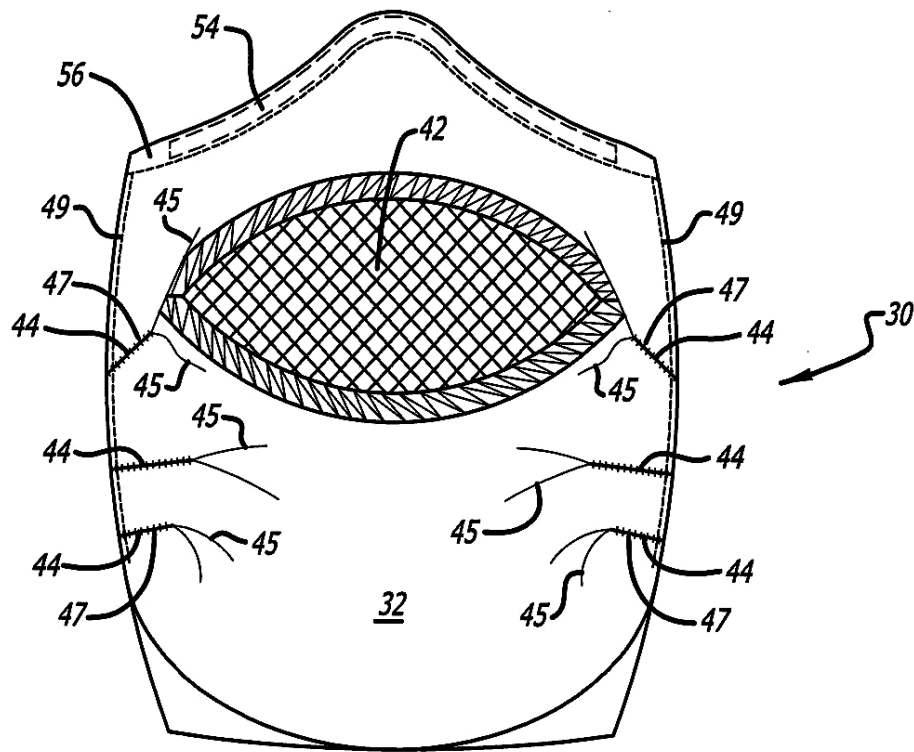
(71) PERFORMANCE APPAREL CORPORATION (US)  
174 Suburban Rd., Ste. 100, San Luis Obispo, CA 93401, United States of America

(72) WELLS, Guy, N. (US), GREENBLAT, Jerris, E. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KHẨU TRANG DẠNG MÔĐUN

(57) Sáng chế đề cập đến khẩu trang để bảo vệ đầu với mặt có mũi, miệng, và cằm. Khẩu trang này bao gồm môđun khẩu trang. Môđun khẩu trang bao gồm bề mặt ngoài và bề mặt trong. Môđun khẩu trang được định cỡ và định dạng để che một phần mặt. Môđun đầu gài môđun khẩu trang. Môđun đầu được tạo kết cấu để gài ít nhất một phần đầu của người sử dụng.



(11) **68506**

(21) 1-2019-03463

(51)<sup>7</sup> **G06F 17/50**

(22) 28.06.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

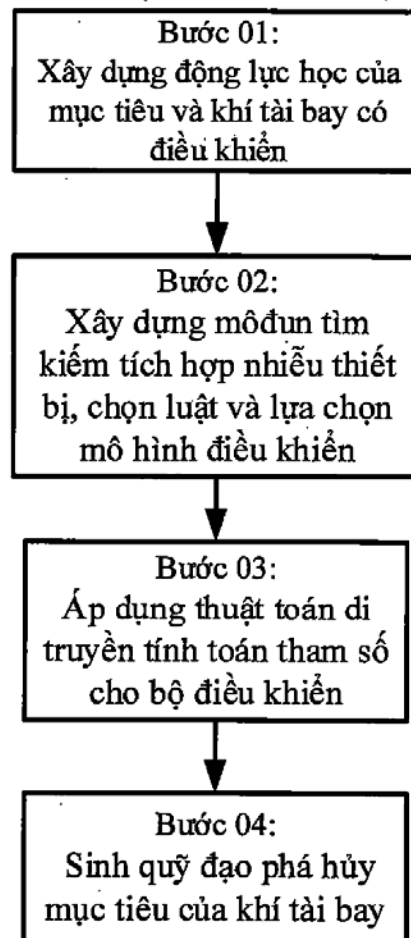
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Anh (VN), Nguyễn Tiến Đạt (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÔ HÌNH HÓA HỆ THỐNG KHÍ TÀI BAY CÓ ĐIỀU KHIỂN  
DƯỚI ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỀU THIẾT BỊ VÀ CHỈNH ĐỊNH THAM SỐ ĐIỀU  
KHIỂN BẰNG THUẬT TOÁN DI TRUYỀN**

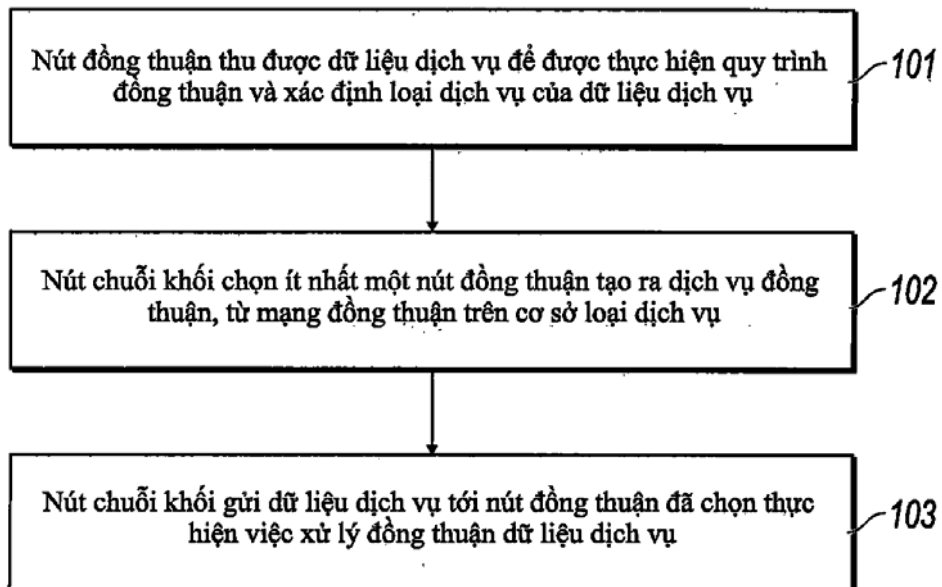
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mô hình hóa hệ thống khí tài bay có điều khiển. Phương pháp sử dụng hai môđun: môđun điều khiển (môđun gồm mô hình điều khiển tích hợp mô hình dẫn đường và giải thuật di truyền), môđun tìm kiếm tích hợp nhiễu (thu thập dữ liệu từ mục tiêu và mô phỏng nhiễu thiết bị ảnh hưởng lên vật thể bay). Phương pháp đề xuất bao gồm bốn bước: bước 1: xây dựng động lực học của mục tiêu và khí tài bay có điều khiển; bước 2: xây dựng môđun tìm kiếm tích hợp nhiễu thiết bị, chọn luật và lựa chọn mô hình điều khiển; bước 3: áp dụng thuật toán di truyền tính toán tham số cho bộ điều khiển; bước 4: sinh quỹ đạo phá hủy mục tiêu của khí tài bay.



- (11) **68507**  
 (21) 1-2019-03480 (51)<sup>7</sup> **G06Q 20/40**  
 (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/088947 30.05.2018 (87) WO2018/219283 06.12.2018  
 (30) 201710405191.3 31.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) WANG, Shifeng (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỒNG THUẬN CHUỖI KHỐI  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị đồng thuận chuỗi khối. Phương pháp đồng thuận chuỗi khối bao gồm các bước sau đây: Nút chuỗi khối thu được dữ liệu dịch vụ cần được thực hiện quy trình đồng thuận và xác định loại dịch vụ của dữ liệu dịch vụ; chọn ít nhất một nút đồng thuận cung cấp dịch vụ đồng thuận từ mạng đồng thuận dựa vào loại dịch vụ; và gửi dữ liệu dịch vụ tới nút đồng thuận đã chọn sao cho nút đồng thuận đã chọn thực hiện xử lý đồng thuận dữ liệu dịch vụ. Nút đồng thuận cung cấp dịch vụ đồng thuận có thể được chọn dựa vào loại dịch vụ của dữ liệu dịch vụ cần được thực hiện quy trình đồng thuận và nút đồng thuận đã chọn thực hiện xử lý đồng thuận dữ liệu dịch vụ. Theo cách này, một số nút đồng thuận được chọn từ mạng đồng thuận để thực hiện xử lý đồng thuận đối với các thiết bị khác nhau, nhờ vậy khắc phục được các nhược điểm là khoảng thời gian xử lý đồng thuận dài do lượng lớn các nút đồng thuận mà tham gia trong xử lý đồng thuận gây ra. Không chỉ có thể rút ngắn khoảng thời gian xử lý đồng thuận, nhưng cũng đảm bảo tính hợp pháp của kết quả xử lý đồng thuận, nhờ vậy nâng cao một cách hiệu quả hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ của mạng chuỗi khối.



(11) **68508**

(21) 1-2019-03482

(51)<sup>7</sup> **G06F 17/30**

(22) 26.03.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/080505 26.03.2018

(87) WO2018/177252 04.10.2018

(30) 201710191771.7 28.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

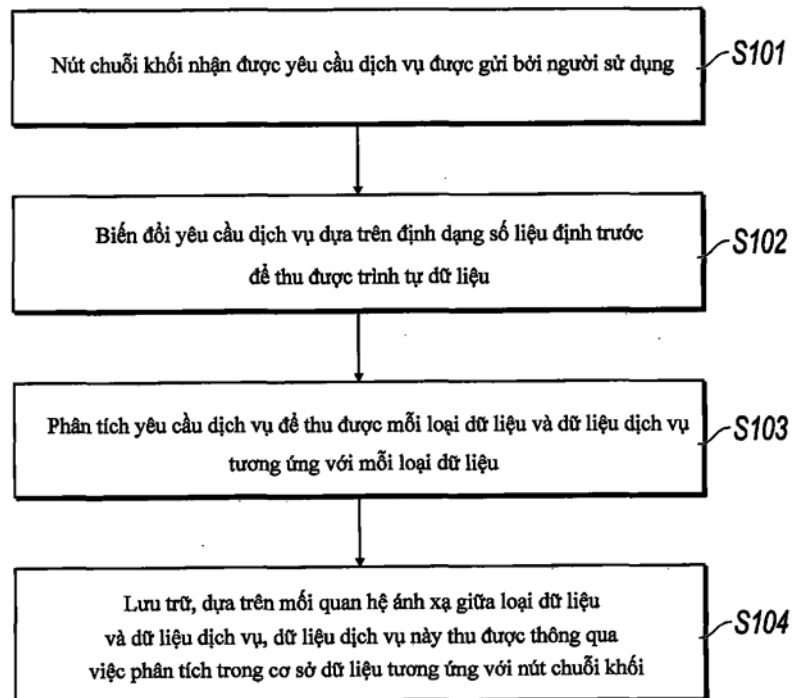
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) QIU, Honglin (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ DỮ LIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị lưu trữ và truy vấn dữ liệu dựa vào chuỗi khối. Trong phương pháp, sau khi nhận yêu cầu dịch vụ được gửi bởi người sử dụng, nút chuỗi khối có thể phân tách cú pháp yêu cầu dịch vụ để thu được mỗi loại dữ liệu và dữ liệu dịch vụ tương ứng với mỗi loại dữ liệu và lưu trữ dữ liệu dịch vụ thu được thông qua phân tách cú pháp theo cơ sở dữ liệu tương ứng với nút chuỗi khối dựa vào tương quan ánh xạ giữa loại dữ liệu và dữ liệu dịch vụ. Dữ liệu dịch vụ thu được nhờ phân tách cú pháp và dữ liệu dịch vụ có thể được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu tương ứng với nút chuỗi khối dựa vào tương quan ánh xạ giữa loại dữ liệu và dữ liệu dịch vụ. Như vậy, người sử dụng có thể truy vấn dữ liệu dịch vụ dựa vào tương quan ánh xạ này trong cơ sở dữ liệu, nhờ đó khắc phục nhược điểm trong công nghệ hiện hành thực hiện truy vấn trong chuỗi khối dựa vào chỉ số và nâng cao hiệu quả tính linh động và hiệu quả truy vấn dữ liệu trong chuỗi khối.



(11) **68509**

(21) 1-2019-03483

(51)<sup>7</sup> **G06F 17/30**

(22) 26.03.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/080501 26.03.2018

(87) WO2018/177250 04.10.2018

(30) 201710190740.X 28.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

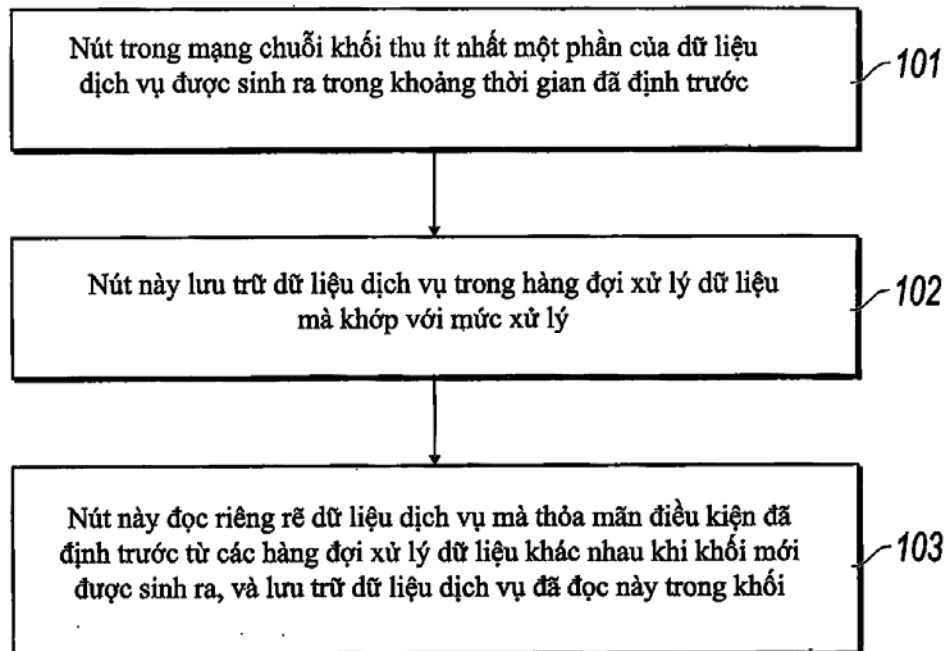
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) QIU, Honglin (CN)

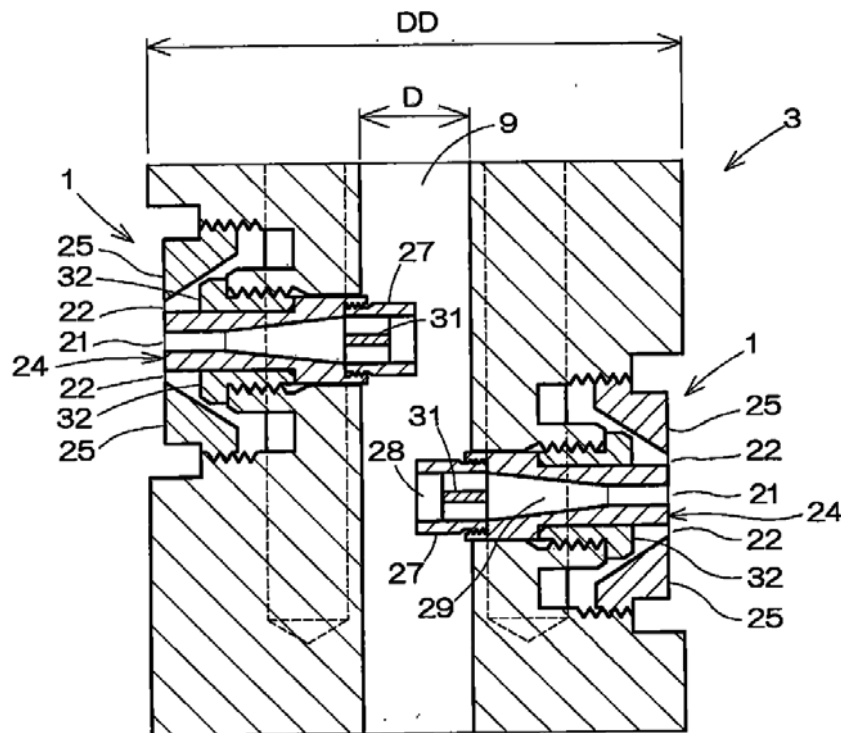
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa trên chuỗi khối. Phương pháp bao gồm bước sau đây: lưu trữ dữ liệu dịch vụ khác nhau trong các hàng đợi xử lý dữ liệu khác nhau dựa trên các mức xử lý, và đọc lượng đã định trước của dữ liệu dịch vụ từ các hàng đợi xử lý dữ liệu khác nhau dựa trên điều kiện được định trước khi lưu trữ dữ liệu trong khối, sao cho dữ liệu dịch vụ có các mức xử lý khác nhau có thể được xử lý, quy tắc công nghệ hiện có để xử lý dữ liệu dịch vụ chỉ dựa trên thời gian có thể được phá vỡ, và vấn đề công nghệ đang tồn tại về hiệu quả thấp của việc xử lý dịch vụ có mức độ ưu tiên dịch vụ tương đối cao có thể được giảm bớt. Giải pháp được đề xuất trong các phương án thực hiện theo sáng chế không chỉ đảm bảo hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ của dịch vụ có mức độ ưu tiên dịch vụ cao, mà còn đảm bảo hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ của dịch vụ có mức độ ưu tiên dịch vụ thấp. Khi mức độ ưu tiên xử lý dịch vụ được thỏa mãn, độ linh hoạt của việc xử lý dữ liệu dịch vụ trong chuỗi khối được tăng lên, và giá trị sử dụng của chuỗi khối trong lĩnh vực ứng dụng dịch vụ cũng được cải thiện.



- (11) **68510**
- (21) 1-2019-03490 (51)<sup>7</sup> **E02D 3/12**
- (22) 25.01.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/002359 25.01.2018 (87) WO2018/168217 20.09.2018
- (30) 2017-046846 12.03.2017 JP
- (71) 1. KIBANGIKEN CO., LTD (JP)  
6-17, Matsugaecho Kita-ku, Osaka-shi Osaka 5300037, Japan  
2. CHIKABOSUIKOGYO CO., LTD (JP)  
84, tsushimaya 6-chome, Higashi-ku, niigata-shi Niigata 9500801, Japan
- (72) MATSUMOTO Takuya (JP), KAJITA Eiji (JP), KOYANAGI Toshiaki (JP), SAITOU Kazuhide (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VÒI PHUN CAO ÁP VÀ THIẾT BỊ CẢI TẠO ĐẤT ĐƯỢC LẮP VÀO PHUN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất vòi phun cao áp và thiết bị cải tạo đất có đầu phụ được lắp vào phun cao áp nêu trên. Theo sáng chế, hồ xi măng được phân chia nhỏ hơn nhờ phân phân chia đường dẫn dòng (31x) của phần đường kính trong đầu sau (28x) của phần thân chính của vòi (24x), nhờ vậy dòng chảy rối của hồ xi măng được nhào trộn, và hồ xi măng được tạo lớp mỏng hơn nữa đồng thời sự phân bố lưu lượng được làm đồng đều nhờ các khoảng không được phân chia. Do đó, khả năng cắt của hồ xi măng được phun ra từ đầu trước của thân chính của vòi (24x) tăng lên đáng kể, và do đó có thể phun hồ xi măng với khoảng cách dài hơn.



(11) **68511**

(21) 1-2019-03526

(22) 03.04.2018

(86) PCT/US2018/025963 03.04.2018

(30) 62/482,119 05.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

(71) GOGORO INC. (CN)

3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong

(72) LUKE, Hok-Sum Horace (US), HSU, Chun-Sheng (TW), HU, Yung-Chung (TW), WU, Jia-Yang (TW), HUANG, Yu-Sheng (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH XE, XE VÀ HỆ THỐNG ĐỂ MỞ KHÓA XE NÀY

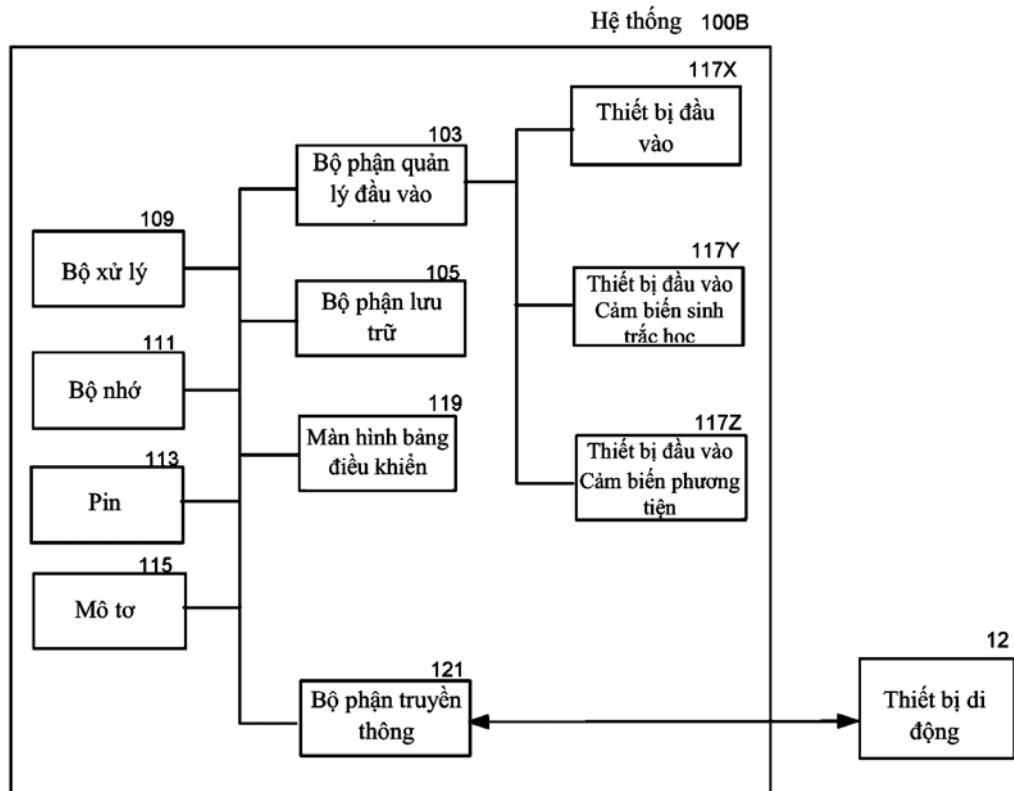
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống để mở khóa xe. Xe có thiết bị đầu vào thứ nhất và thiết bị đầu vào thứ hai. Phương pháp bao gồm (1) tiếp nhận mật mã từ thiết bị đầu vào thứ nhất; (2) tiếp nhận thông tin của mật mã từ thiết bị đầu vào thứ hai; và (3) phản hồi với việc xác nhận, lưu trữ mật mã trong thiết bị lưu trữ được liên kết với xe. Mật mã được nhập vào bằng cách vận hành thiết bị đầu vào thứ nhất theo cách xác định trước, và việc xác nhận được nhập vào bằng cách vận hành thiết bị đầu vào thứ hai theo cách thứ hai xác định trước.

(51)<sup>7</sup> G07C 9/00, B60R 25/20

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/187383 A1 11.10.2018

US





- (11) **68512**  
 (21) 1-2019-03556 (51)<sup>7</sup> **A44C 17/02**, 9/00, 25/00, 7/00, 1/00  
 (22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/018782 15.05.2018 (87) WO2018/212191 22.11.2018  
 (30) 2017-099839 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.07.2019

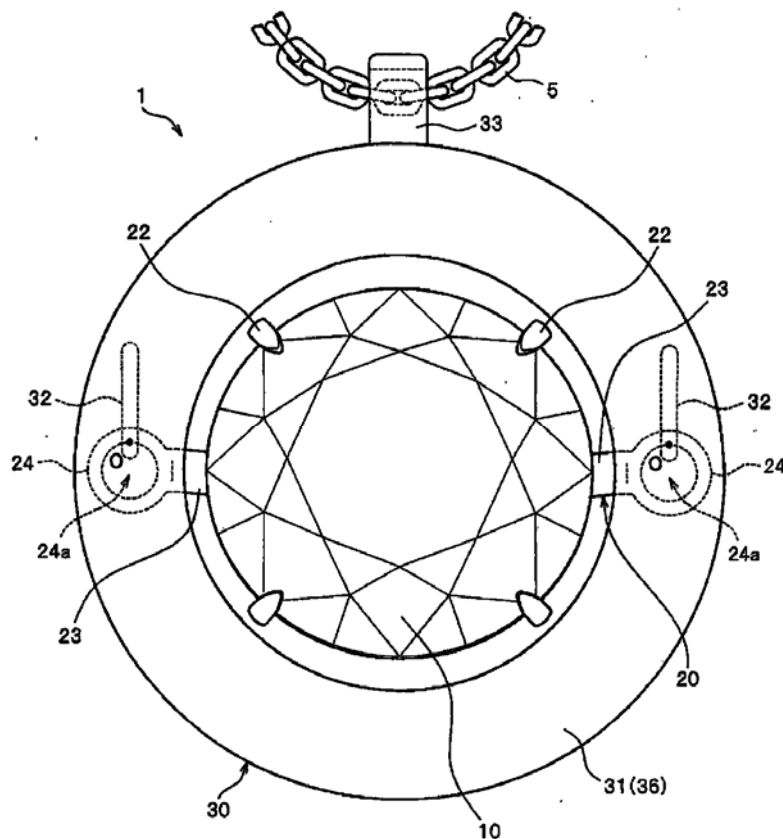
(71) CROSSFOR CO., LTD. (JP)  
 7-11-4 Kokubo, Kofu-city, Yamanashi, 400-0043, JAPAN

(72) Hidetaka Dobashi (JP)

(74) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(54) **ĐỒ TRANG SỨC CÁ NHÂN**

(57) Sáng chế đề cập tới đồ trang sức cá nhân bao gồm: phần đế 20 bao gồm một cặp vòng tròn gắn bên phải và bên trái cạnh đế 24, và cố định và giữ đá quý 10; và phần khung 30 mà bao gồm một cặp vòng tròn gắn bên phải và bên trái cạnh khung 32 được ghép với vòng tròn gắn cạnh đế 24, và hỗ trợ phần đế 20, phần đế 20 và đá quý 10 được hỗ trợ có thể xoay với phần khung 30. Đồ trang sức cá nhân trong đó bao gồm phần bảo vệ 31 mà bảo vệ, từ bên ngoài, ít nhất vòng tròn gắn cạnh khung 32, và phần ghép của vòng tròn gắn cạnh đế 24 với vòng tròn gắn cạnh khung 32.



(11) **68513**

(21) 1-2019-03560

(51)<sup>7</sup> **H04L 29/08**

(22) 21.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/087603 21.05.2018

(87) WO2018/214835 29.11.2018

(30) 201710362162.3 22.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.07.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

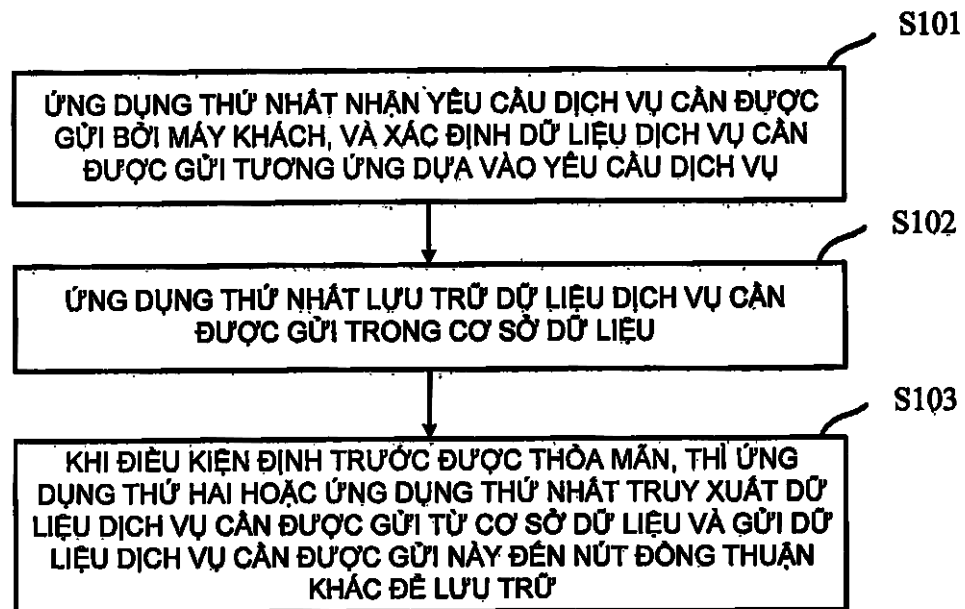
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) TANG, Qiang (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XỬ LÝ DỊCH VỤ CHUỖI KHỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chấp nhận và đồng thuận dịch vụ chuỗi khối. Nút đồng thuận bao gồm ứng dụng thứ nhất, ứng dụng thứ hai, và cơ sở dữ liệu, và cơ sở dữ liệu này được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu dịch vụ thu được sau khi ứng dụng thứ nhất và ứng dụng thứ hai thực hiện việc xử lý, để giảm bớt áp lực vùng nhớ đệm của nút đồng thuận. Có thể thấy rằng, bằng cách sử dụng phương pháp được tạo ra theo các phương án thực hiện của sáng chế, miễn là nút đồng thuận xác định dữ liệu dịch vụ tương ứng với yêu cầu dịch vụ, nút đồng thuận này có thể lưu trữ dữ liệu dịch vụ trong cơ sở dữ liệu, và chờ để gửi dữ liệu dịch vụ này đến nút đồng thuận khác, và do đó, tỉ lệ chiếm giữ vùng nhớ đệm của nút đồng thuận tương đối thấp. Do đó, số lượng dịch vụ có thể được xử lý bởi nút đồng thuận theo đơn vị thời gian tăng lên, và hiệu quả xác minh đồng thuận và hiệu quả xử lý yêu cầu dịch vụ của nút đồng thuận được cải thiện.



- (11) **68514**  
 (21) 1-2019-03588 (51)<sup>7</sup> **H04W 28/08**  
 (22) 24.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/084298 24.04.2018 (87) WO2018/196756 01.11.2018  
 (30) 201710279147.2 25.04.2017 CN  
 201710949276.8 12.10.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) ZHU, Fenqin (CN), WU, Wenfu (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CẤP PHÁT LẠI TẢI, THỰC THỂ MẠNG TRUYỀN THÔNG, THỰC THỂ MẠNG TRUY CẬP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống cấp phát lại tải, thực thể mạng truyền thông, thực thể mạng truy cập, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thực thể mạng truyền thông, thực thể quản lý truy cập đích để cấp phát lại tải; và gửi, đến thực thể mạng truy cập, thông tin định danh của thực thể quản lý truy cập ban đầu và thông tin định danh của thực thể quản lý truy cập đích hoặc địa chỉ của thực thể quản lý truy cập đích tương ứng với thực thể mạng truy cập, sao cho thực thể mạng truy cập gửi thông báo từ thiết bị người dùng (UE) đến thực thể quản lý truy cập đích dựa vào thông tin định danh của thực thể quản lý truy cập ban đầu mà được mang trong thông báo từ UE. Theo giải pháp kỹ thuật nêu trên, tổng phí tổn thêm báo hiệu trong quy trình cấp phát lại tải được giảm và hiệu quả cấp phát lại tải được nâng cao.

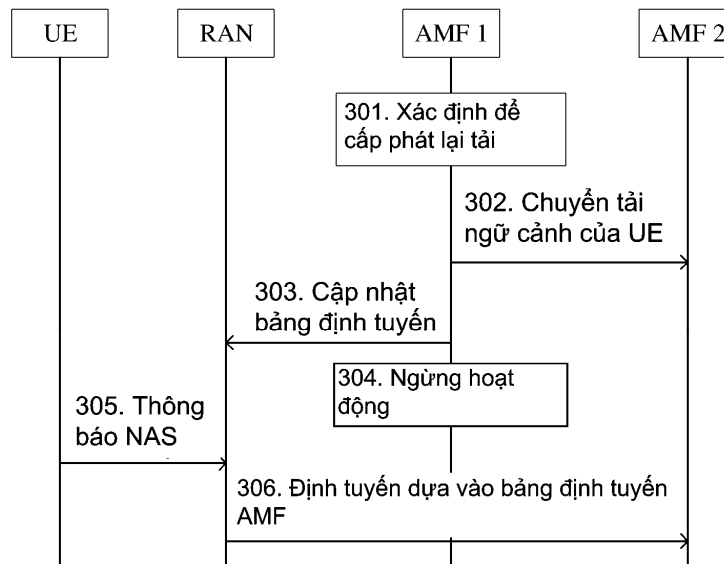


FIG. 3a

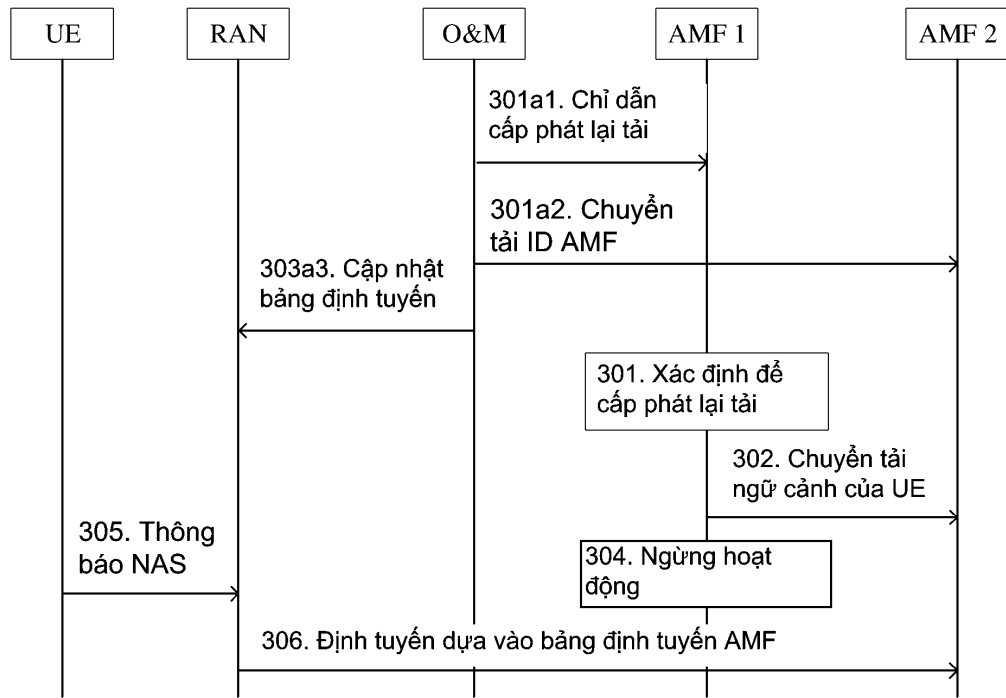
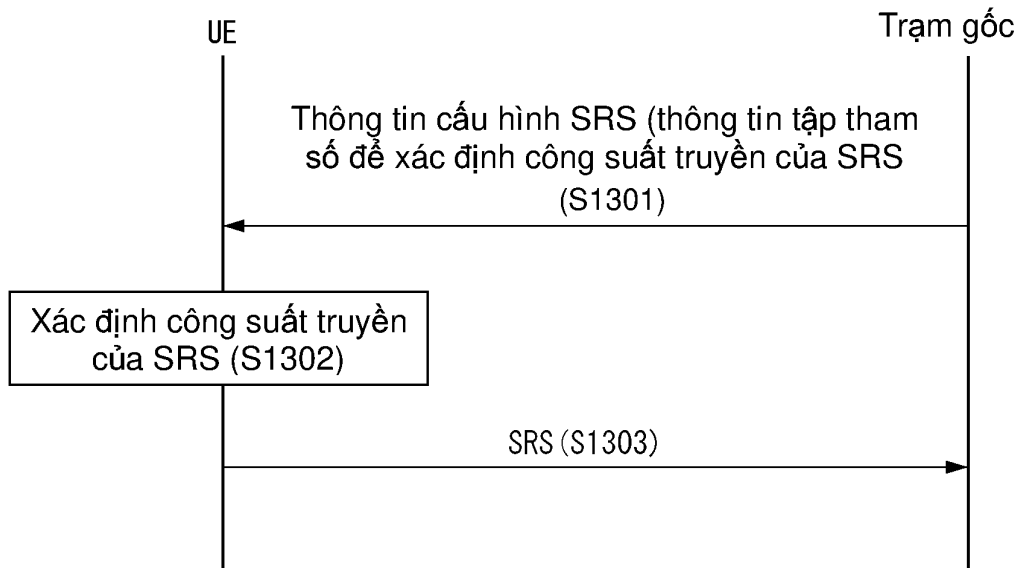


FIG. 3b

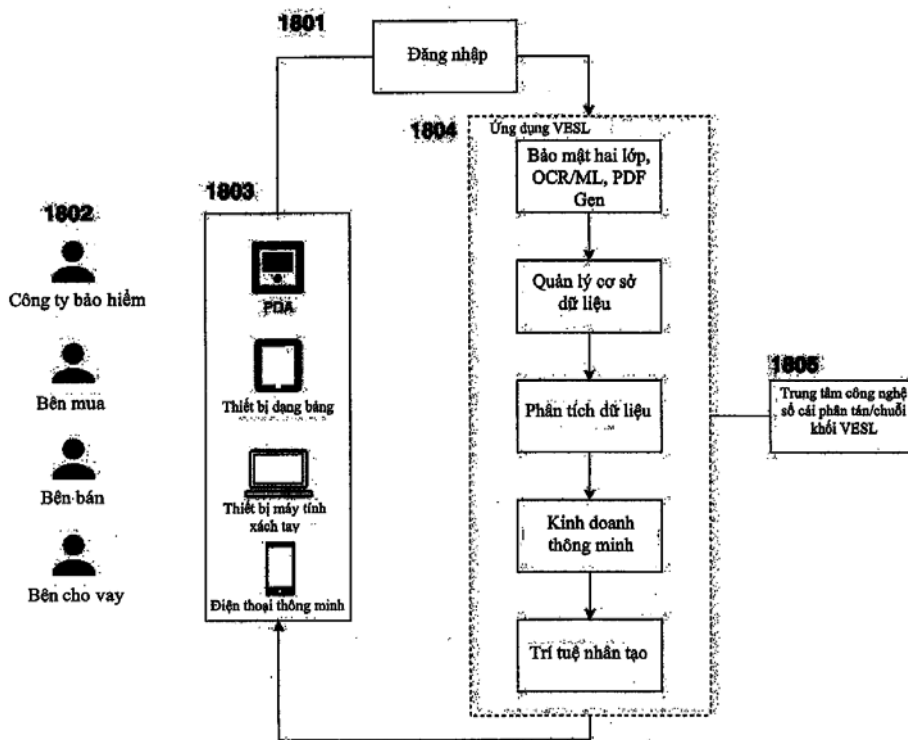
- (11) **68515**  
 (21) 1-2019-03595 (51)<sup>7</sup> **H04W 52/32, 52/14, 52/24, 72/04, 72/12**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/005225 04.05.2018 (87) WO2018/203728 A1 08.11.2018  
 (30) 62/501,706 04.05.2017 US  
 62/520,543 15.06.2017 US  
 62/543,976 11.08.2017 US  
 62/597,863 12.12.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea  
 (72) PARK, Jonghyun (KR), KANG, Jiwon (KR), KIM, Kijun (KR), SEO, Hanbyul (KR), AHN, Joonkui (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đường lên trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị người dùng. Cụ thể, phương pháp truyền đường lên bởi thiết bị người dùng (User Equipment - UE) trong hệ thống truyền thông không dây có thể bao gồm các bước: nhận, bởi trạm gốc, thông tin cấu hình SRS (Sounding Reference Signal - tín hiệu tham chiếu nghe kên), trong đó thông tin cấu hình SRS bao gồm tập tham số để điều khiển công suất của SRS cho mỗi nhóm tài nguyên SRS và nhóm tài nguyên SRS bao gồm một hoặc nhiều tài nguyên SRS; xác định công suất truyền của SRS, dựa trên tập tham số để điều khiển công suất của SRS; và truyền SRS tới trạm gốc.



- (11) **68516**
- (21) 1-2019-03606 (51)<sup>7</sup> **G06Q 40/02**, 40/08, H04L 9/32, G06F 17/30
- (22) 06.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/SG2017/050601 06.12.2017 (87) WO2018/106187 14.06.2018
- (30) 62/430,396 06.12.2016 US
- (71) VESL PTE. LTD. (SG)  
50 Raffles Place, #37-00 Singapore Land Tower, Singapore 048623, Singapore
- (72) LEDESMA, Maureen Nova Chua (PH), MANIPON, Jessica Jardeleza (PH), MELGAR, Yroen Guaya (PH), CALABIA, Christian (PH)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG ĐỂ HỖ TRỢ BẢO HIỂM THƯƠNG MẠI VÀ TÀI CHÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP TÀI TRỢ THƯƠNG MẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp để cung cấp bảo hiểm thương mại và tài trợ thương mại. Hệ thống để hỗ trợ cho bảo hiểm thương mại và tài trợ thương mại bao gồm bộ điều khiển trung tâm được sắp xếp truyền thông với một hoặc nhiều cơ sở dữ liệu để thu được thông tin về mặt điện tử từ các cơ sở dữ liệu, trong đó thông tin bao gồm hóa đơn; và bộ tập trung chuỗi khối được nối với bộ điều khiển trung tâm về mặt hoạt động để luân chuyển thông tin từ bộ điều khiển trung tâm đến một hoặc nhiều nền tảng, bộ tập trung chuỗi khối có khả năng tạo đầu ra phản hồi bám dựa trên yêu cầu từ một hoặc nhiều nền tảng, trong đó nếu hóa đơn thỏa mãn ít nhất một tiêu chuẩn định trước, thì bộ điều khiển trung tâm tạo ra hóa đơn cho công ty bảo hiểm để bảo hiểm và bên cho vay để tài trợ hóa đơn.



- (11) **68517**
- (21) 1-2019-03629 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/663**, A61P 19/02, A61K 9/00, 9/19, A61M 5/178
- (22) 06.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2017/057685 06.12.2017 (87) WO2018/104879 14.06.2018
- (30) 102016000123773 06.12.2016 IT
- (71) ABIOTEN PHARMA S.P.A. (IT)  
Via Meucci, 36, Loc. Ospedaletto, 56121 Pisa (IT)
- (72) NEGGIANI, Fabio (IT), TRASCIATTI, Silvia (IT)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ VIÊM XƯƠNG KHỚP, THUỐC VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng trong điều trị viêm xương khớp (OA), trong đó chế phẩm này chứa từ 5 đến 40mg natri clodronat, hoặc lượng tương đương axit clodronic, hoặc muối dược dụng khác của nó, và trong đó chế phẩm này được sử dụng nội khớp ở dạng liều đơn mỗi tháng một lần, hai tuần một lần hoặc mỗi tuần một lần. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc dạng liều đơn và kit chứa chúng.

- (11) **68518**
- (21) 1-2019-03676 (51)<sup>7</sup> **A61K 9/00**, 31/18, 47/10, 47/12, 47/20
- (22) 18.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/067048 18.12.2017 (87) WO2018/118792 28.06.2018
- (30) 15/387,221 21.12.2016 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.07.2019
- (71) 1. WU, LESTER (US)  
Apartment 5F 142-18 38th Avenue Flushing, New York 11354 (US)  
2. GONGWIN BIOPHARM HOLDINGS CO., LTD. (KY)  
The Grand Pavilion Commercial Centre, P.O. Box 32052, Oleander Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1208, Cayman Islands (KY)
- (72) YANG, Chuan-Ching (TW), ZHONG, Nanshan (TW), LIN, Mau-Yuan (TW), TU, Chi-Chiang (TW), CHEN, Kun-Hung (TW), HSIAO, Chia-Yen (TW)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **DUỐC PHẨM CHỨA DẪN XUẤT BENZENESULFONAMIT ĐỂ ĐIỀU TRỊ UNG THƯ BIỂU MÔ NANG DẠNG TUYẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa các dẫn xuất benzenesulfonamit để điều trị ung thư biểu mô nang dạng tuyến.

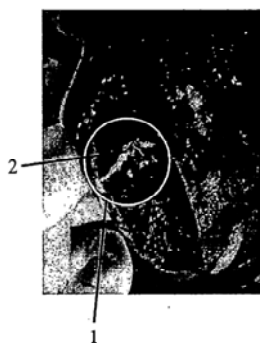


FIG. 1A

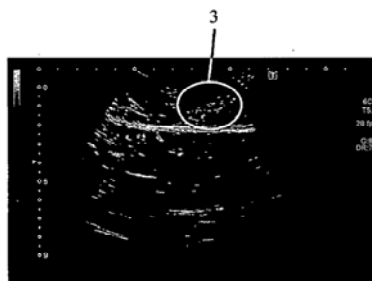


FIG. 1B



(11) **68519**

(21) 1-2019-03704

(51)<sup>7</sup> **G06F 11/32**

(22) 10.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 107129264

22.08.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

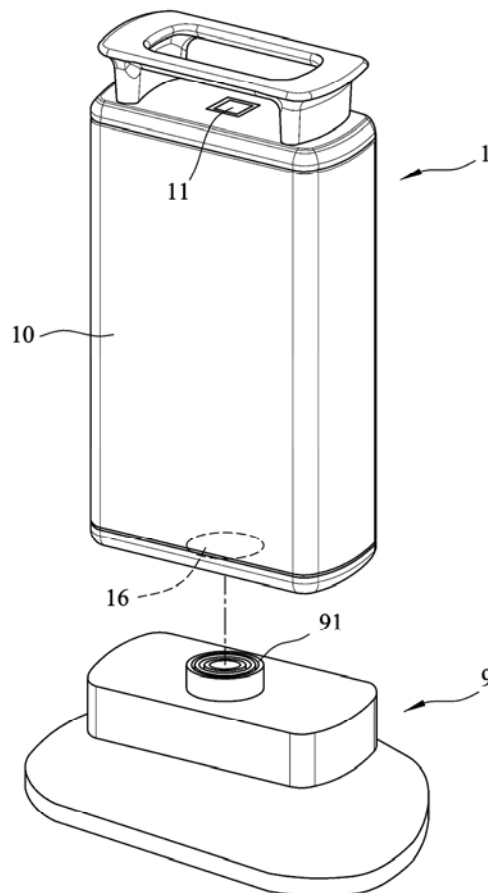
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Yi-Lin LI (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PIN TRAO ĐỔI CÓ CHỨC NĂNG BÁO HIỆU BẰNG ĐÈN

(57) Sáng chế đề cập đến pin trao đổi bao gồm bộ báo hiệu (11), bộ lưu trữ năng lượng (12), bộ dò (13) và bộ kiểm soát (15). Bộ dò (13) được kết nối với đế sạc (91) của bộ sạc (9) để nhận tín hiệu năng lượng được truyền bằng đế sạc (91), và để dò, để nhận tín hiệu năng lượng, tham số vật lý liên quan đến bộ lưu trữ năng lượng (12) để tạo ra thông tin dung lượng. Bộ kiểm soát (15) được kết nối với bộ báo hiệu (11) và bộ dò (13), xác định dung lượng dòng điện của bộ lưu trữ năng lượng (12) dựa trên thông tin dung lượng, và kiểm soát bộ báo hiệu (11) để báo hiệu đầu ra tương ứng với dung lượng dòng điện.



(11) **68520**

(21) 1-2019-03721

(51)<sup>7</sup> **C09J 7/02**

(22) 11.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 2018-149560 08.08.2018

JP

(71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)

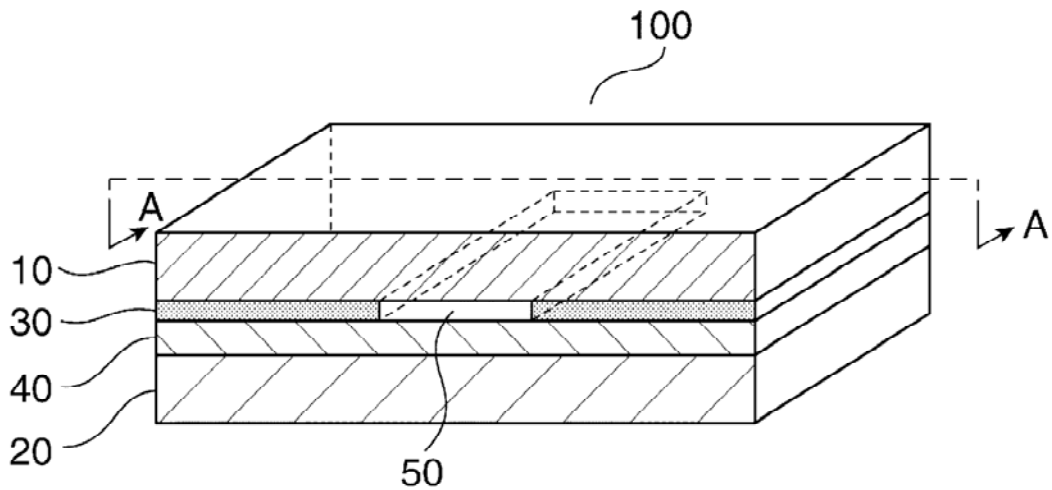
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) Naoaki HIGUCHI (JP), Masataka NISHIWAKI (JP), Yasushi BUZOJIMA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BĂNG DÍNH ÁP HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất băng dính áp hợp có khả năng ngăn chặn sự gia tăng áp lực bên trong khi được sử dụng để tạo ra một khoảng trống kín chẳng hạn. Băng dính áp hợp này, theo thứ tự bao gồm: lớp chất dính áp hợp thứ nhất; lớp giữa; và lớp chất dính áp hợp thứ hai, băng dính áp hợp này có ít nhất một lỗ thông xuyên qua băng dính áp hợp này theo hướng mặt phẳng của nó.



- (11) **68521**
- (21) 1-2019-03729 (51)<sup>7</sup> **H04L 1/08, H04J 11/00**
- (22) 05.01.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/012616 05.01.2018 (87) WO2018/140210 A1 02.08.2018
- (30) 201741003102 27.01.2017 IN
- 62/458,353 13.02.2017 US
- 62/459,409 15.02.2017 US
- 15/661,860 27.07.2017 US

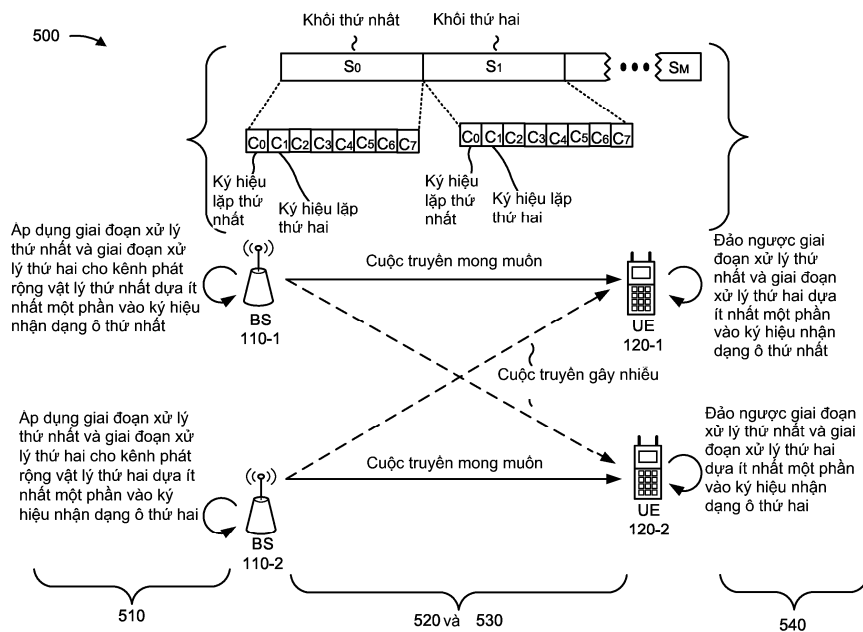
(71) QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) RICO ALVARINO, Alberto (ES), BHATTAD, Kapil (IN), WANG, Xiao feng (CA), MONTOJO, Juan (US), CHEN, Wanshi (CN), GAAL, Peter (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

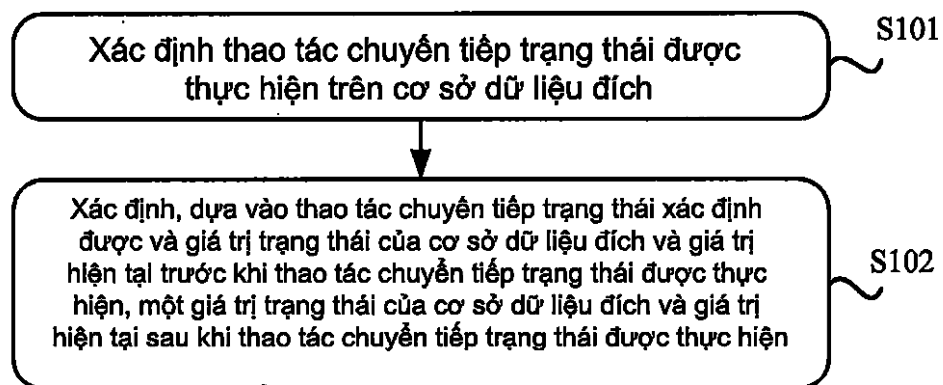
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây. Cụ thể, trạm cơ sở (base station - BS) có thể truyền, và thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể nhận, kênh phát rộng vật lý, chẳng hạn như kênh phát rộng vật lý dải hẹp (narrowband physical broadcast channel - NB-PBCH). Trong kịch bản hạn chế nhiễu cho các ô đồng bộ trong mạng, các ký hiệu lặp của ký hiệu được truyền cho kênh phát rộng vật lý thứ nhất của ô thứ nhất có thể xung đột với các ký hiệu lặp của ký hiệu được truyền cho kênh phát rộng vật lý thứ hai của ô thứ hai. Việc này có thể dẫn đến việc UE không thể khôi phục các ký hiệu của kênh phát rộng vật lý. Theo một số khía cạnh, BS có thể truyền, và UE có thể nhận, kênh phát rộng vật lý bao gồm các bit được xử lý bằng cách sử dụng giai đoạn xử lý thứ nhất, chẳng hạn như sử dụng chuỗi xoắn trộn thứ nhất và giai đoạn xử lý thứ hai, như sử dụng chuỗi xoắn trộn thứ hai, để bù nhiễu, do đó đảm bảo rằng UE có thể khôi phục các ký hiệu của kênh phát rộng vật lý.



- (11) **68522**  
(21) 1-2019-03738 (51)<sup>7</sup> **G06F 17/30**  
(22) 23.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/087966 23.05.2018 (87) WO2018/214897 29.11.2018  
(30) 201710377721.8 25.05.2017 CN

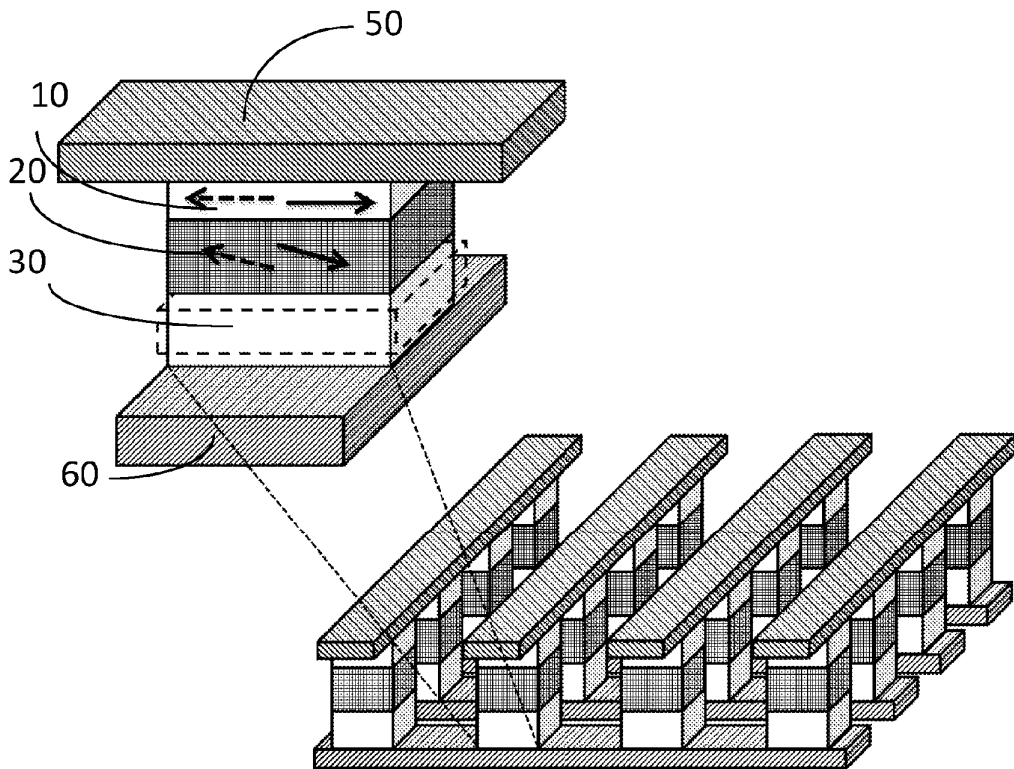
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
(72) ZHAO, Boran (CN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI CƠ SỞ DỮ LIỆU**  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xác định trạng thái cơ sở dữ liệu để khắc phục vấn đề công nghệ hiện nay là một lượng tài nguyên tính toán tương đối lớn được sử dụng khi xác định giá trị trạng thái cơ sở dữ liệu. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định thao tác chuyển tiếp trạng thái được thực hiện trên cơ sở dữ liệu đích; và xác định, dựa vào thao tác chuyển tiếp trạng thái xác định được và giá trị trạng thái của cơ sở dữ liệu đích và giá trị hiện tại trước khi thao tác chuyển tiếp trạng thái được thực hiện, một giá trị trạng thái của cơ sở dữ liệu đích và giá trị hiện tại sau khi thao tác chuyển tiếp trạng thái được thực hiện, trong đó giá trị trạng thái này được sử dụng để thể hiện trạng thái của cơ sở dữ liệu đích.



- (11) **68523**
- (21) 1-2019-03752 (51)<sup>7</sup> **C12P 13/12**, C07C 227/42
- (22) 12.07.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 18183133.0 12.07.2018 EP  
18192624.7 05.09.2018 EP
- (71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)  
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) Thomas Bekel (DE), Frank Schneider (DE), Georg Thierbach (DE), Kornelia VoB (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM LÊN MEN CHỨA L-LYSIN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mới để tạo ra sản phẩm lên men chứa L- lysin bằng cách sử dụng vi khuẩn thuộc loài *Corynebacterium glutamicum*, có khả năng tiết ra L- lysin, chứa trong thể nhiễm sắc của nó polynucleotit mã hóa polypeptit có hoạt tính yếu tổ dịch mã trong đó axit amin ở vị trí cụ thể của trình tự axit amin của polypeptit được thế bằng axit amin sinh protein khác.

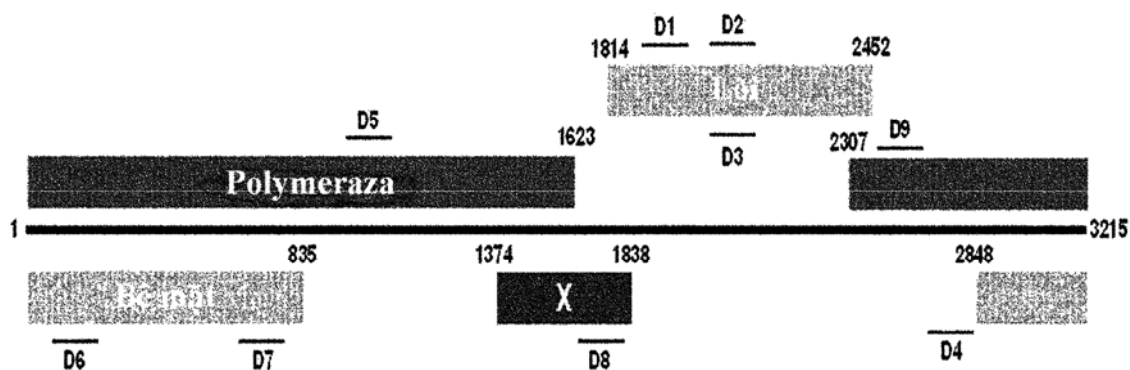
- (11) **68524**
- (21) 1-2019-03787 (51)<sup>7</sup> **G11C 11/16**
- (22) 06.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/GB2017/053674 06.12.2017 (87) WO2018/109441 21.06.2018
- (30) 1621485.0 16.12.2016 GB
- (71) IP2IPO INNOVATIONS LIMITED (GB)  
Top Floor, The Walbrook Building, 25 Walbrook, London, EC4N 8AF, England
- (72) ZEMEN, Jan (CZ), MIHAI, Andrei Paul (RO), ZOU, Bin (CN), BOLDRIN, David (GB), DONCHEV, Evgeniy (BG)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) TẾ BÀO NHỚ BẤT BIẾN, MẢNG TẾ BÀO NHỚ HAI CHIỀU, MẢNG TẾ BÀO NHỚ BA CHIỀU, VÀ PHƯƠNG PHÁP GHI DỮ LIỆU VÀO VÀ ĐỌC DỮ LIỆU TỪ TẾ BÀO NHỚ BẤT BIẾN
- (57) Sáng chế đề xuất tế bào nhớ bất biến bao gồm: lớp lưu trữ bao gồm vật liệu sắt từ hoặc vật liệu sắt điện mà trong đó dữ liệu có thể được ghi dưới dạng chiều phân cực từ hoặc chiều phân cực điện; lớp áp từ bao gồm vật liệu áp từ phản perovskit có kiểu hiệu ứng thứ nhất trên lớp lưu trữ và kiểu hiệu ứng thứ hai trên lớp lưu trữ một cách có lựa chọn, tùy theo trạng thái từ tính và ứng suất ở lớp áp từ; và lớp gây ứng suất để gây ra ứng suất ở lớp áp từ để nhờ đó chuyển từ kiểu hiệu ứng thứ nhất sang kiểu hiệu ứng thứ hai.



- (11) **68525**  
 (21) 1-2019-03800 (51)<sup>7</sup> **A61K 48/00**, 9/51, 9/107, 9/127  
 (22) 13.12.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2017/014662 13.12.2017 (87) WO2018/110980 21.06.2018  
 (30) 10-2016-0169681 13.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2019

- (71) AM SCIENCES INC (KR)  
 (702-5, Research and Business Building, Science Campus, Korea University) 145,  
 Anam-ro, Seongbuk-gu, Seoul 02841, Republic of Korea  
 (72) KIM, Kyun Hwan (KR), KIM, Doo Hyun (KR), PARK, Yeong Min (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
 (54) CHẾ PHẨM DƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP SÀNG LỌC CHẤT ĐIỀU TRỊ VIÊM GAN B  
 (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm dược và phương pháp sàng lọc chất điều trị viêm gan B. Chế phẩm dược bao gồm ít nhất một oligonucleotit được chọn từ nhóm bao gồm oligonucleotit được biểu diễn bằng trình tự axit nucleic SEQ ID NO: 1, 2 hoặc 6 hoặc trình tự axit nucleic bổ sung của chúng; và oligonucleotit có ít nhất một biến đổi hóa học trên oligonucleotit đóng vai trò là hoạt chất, và phương pháp sàng lọc chất điều trị viêm gan B dựa theo sự hình thành của G-quadruplex bởi HBV và mẫu dự kiến. Chế phẩm dược hình thành G-quadruplex với HBV và làm giảm cccDNA (DNA vòng khép kín) và do đó có thể được sử dụng trong điều trị hoặc phòng ngừa viêm gan B.



(11) **68526**

(21) 1-2019-03810

(51)<sup>7</sup> **H01L 51/52, 27/32**

(22) 16.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0096990

20.08.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2019

(71) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)

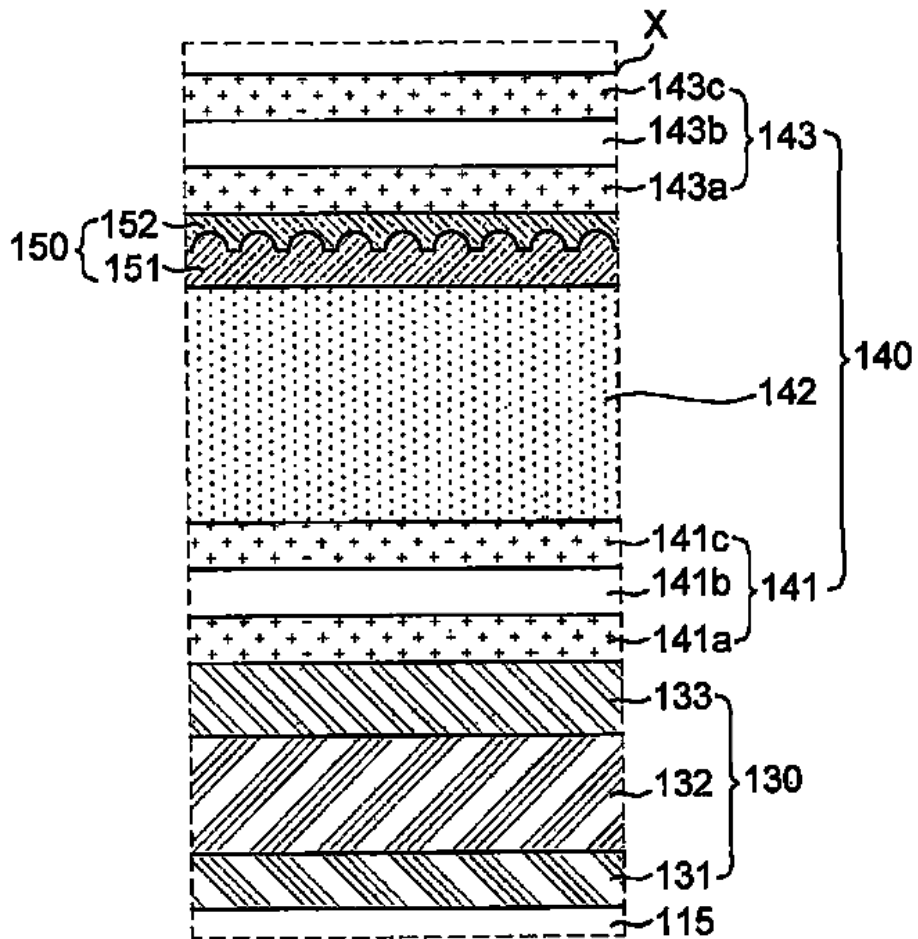
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) NamSu Kim (KR), YoungNam Lim (KR), Seonghee Noh (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

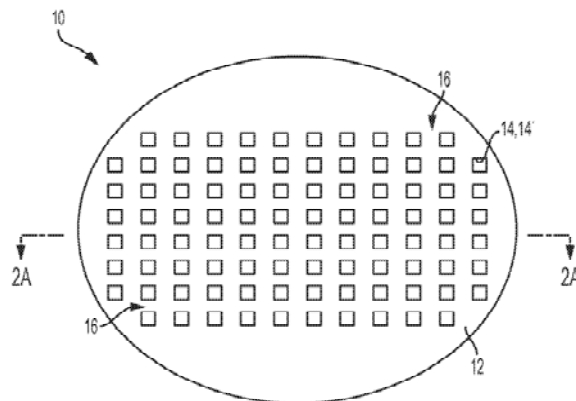
(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị phát sáng bao gồm: thành phần phát sáng trên đế, bộ phận bao trên thành phần phát sáng; và màng tán xạ giữa bộ phận bao và thành phần phát sáng, hoặc trong bộ phận bao.





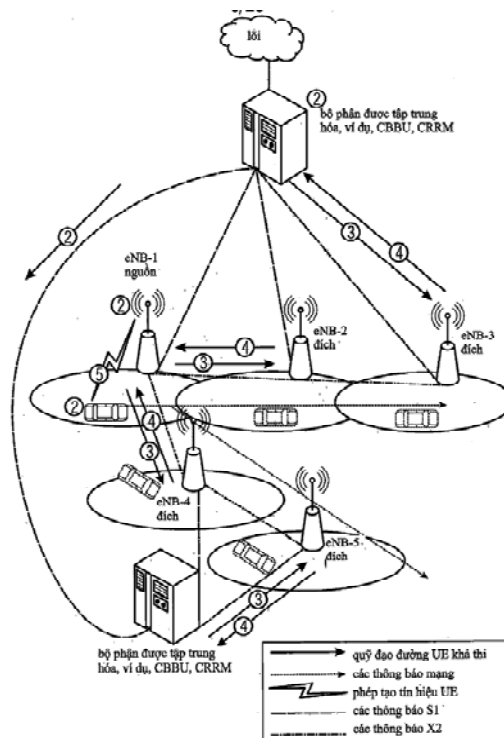
- (11) **68527**
- (21) 1-2019-03819 (51)<sup>7</sup> **H01L 21/3213**, 21/3105, 21/56, C12Q 1/68, C07C 247/12
- (22) 20.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/067645 20.12.2017 (87) WO2018/119101 28.06.2018
- (30) 62/438,316 22.12.2016 US
- (71) 1. ILLUMINA, INC. (US)  
5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)  
2. ILLUMINA CAMBRIDGE LIMITED (GB)  
19 Granta Park, Great Abington, Cambridge, CB21 6DF, United Kingdom
- (72) TSAY, James (US), PRABHU, Anmiv (IN), HEINER, David (US), LI, Edwin (US), RICHEZ, Alexandre (GB), BEIERLE, John M. (US), SAMIEE, Kevan (US), MUNOZ, Kristina (US), MALEVANCHIK, Leonid (US), VINCENT, Ludovic (US), ZHAN, Naiqian (US), SHIEH, Peyton (US), YANG, Robert (US), SCHMITT, Samantha (US), PARK, Sang (KR), BAILEY, Scott (US), RAMIREZ, Sean M. (US), AHN, Sunmin (US), UZZELL, Valerie (US), WEI, Wei (CN), HUANG, Yuxiang (CN), DILL, Tyler Jamison (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) GÓI MAO QUẢN DẪN DÒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TẠO RA GÓI MAO QUẢN DẪN DÒNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến gói mao quản dẫn dòng bao gồm các đĩa được tạo mẫu có bề mặt được biến đổi thứ nhất và thứ hai và lớp đệm. Đĩa thứ nhất được tạo mẫu có bề mặt được biến đổi bao gồm các chỗ lõm thứ nhất được phân tách bằng các vùng kẽ thứ nhất, phân tử được chức năng hóa thứ nhất được liên kết với silan (silic hydrua) thứ nhất hoặc dẫn xuất silan trong ít nhất một số trong các chỗ lõm thứ nhất, và đoạn môi thứ nhất được ghép với phân tử được chức năng hóa thứ nhất trong ít nhất một số trong các chỗ lõm thứ nhất. Đĩa thứ hai được tạo mẫu có bề mặt được biến đổi bao gồm các chỗ lõm thứ hai được phân tách bằng các vùng kẽ thứ hai, phân tử được chức năng hóa thứ hai được liên kết với silan thứ hai hoặc dẫn xuất silan trong ít nhất một số trong các chỗ lõm thứ hai, và đoạn môi thứ hai được ghép với phân tử được chức năng hóa thứ hai trong ít nhất một số trong các chỗ lõm thứ hai. Lớp đệm liên kết ít nhất một số vùng kẽ thứ nhất với ít nhất một số vùng kẽ thứ hai, và ít nhất định ra một phần các khoang chứa chất lỏng tương ứng của gói mao quản dẫn dòng.



- (11) **68528**  
 (21) 1-2019-03851 (51)<sup>7</sup> **H04W 36/00, 36/24, 36/32, 36/08**  
 (22) 22.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/000109 22.03.2018 (87) WO2018/171941 27.09.2018  
 (30) 17162641.9 23.03.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

- (71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany  
 (72) THOMAS, Robin (ZA), WIRTH, Thomas (DE), HELLGE, Cornelius (DE), FEHRENBACH, Thomas (DE), SCHIERL, Thomas (DE), SEIDEL, Eiko (DE), THIELE, Lars (DE), WIEGAND, Thomas (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)  
 (54) MẠNG DI ĐỘNG, THIẾT BỊ MẠNG DI ĐỘNG, THỰC THỂ NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH MẠNG DI ĐỘNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG QUA MẠNG DI ĐỘNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TRẠM CƠ SỞ  
 (57) Sáng chế đề cập đến mạng di động, thiết bị mạng di động, thực thể người dùng, trạm cơ sở, phương pháp vận hành mạng di động, phương pháp truyền thông qua mạng di động, và phương pháp vận hành trạm cơ sở. Khái niệm chuyển giao trong mạng di động, khái niệm việc xử lý được cải thiện cho các khu vực theo dõi/phân trang, ví dụ, đối với các thực thể người dùng trong các chế độ không hoạt động và khái niệm cho phép lựa chọn tuyến thông minh trong các mạng di động được thể hiện.



(11) **68529**

(21) 1-2019-03853

(51)<sup>7</sup> **G03B 009/00**

(22) 17.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0098125

22.08.2018

KR

10-2018-0131827

31.10.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(71) SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)

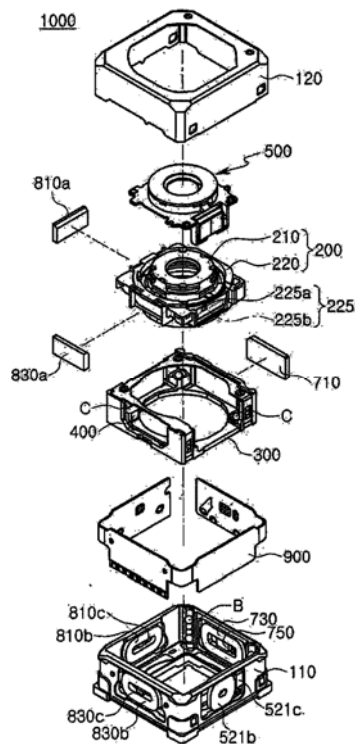
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

(72) KIM, Jae Kyung (KR)

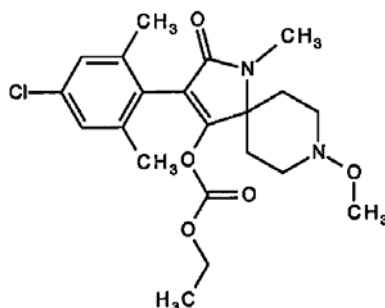
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÔĐUN MÁY ẢNH CHỨA MÔĐUN KHẨU ĐỘ VÀ MÔĐUN KHẨU ĐỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun máy ảnh chứa môđun khẩu độ và môđun khẩu độ. Môđun máy ảnh gồm môđun khẩu độ được tạo kết cấu để được gắn trên môđun thấu kính, môđun khẩu độ gồm nhiều nhiều cánh và còn được tạo kết cấu để tạo thành các lỗ khẩu độ có kích thước khác nhau với nhiều cánh, và phần dẫn động khẩu độ gồm phần chuyển động và cuộn dây dẫn động, phần chuyển động được tạo kết cấu để chuyển động được và gồm nam châm dẫn động đối diện cuộn dây dẫn động, phần chuyển động được nối trực tiếp hoặc gián tiếp với nhiều cánh để cho phép phần chuyển động làm chuyển động nhiều cánh. Phần chuyển động còn được tạo kết cấu để có thể chuyển động trong đoạn cố định mà trong đó phần chuyển động không làm chuyển động nhiều cánh khi phần chuyển động chuyển động trong đoạn cố định, và đoạn dẫn động mà trong đó phần chuyển động làm chuyển động nhiều cánh khi phần chuyển động chuyển động trong đoạn dẫn động.



- (11) **68530**
- (21) 1-2019-03888 (51)<sup>7</sup> **C07D 401/04**
- (22) 15.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2017/082983 15.12.2017 (87) WO2018/114648 28.06.2018
- (30) 1622006.3 22.12.2016 GB
- 1717104.2 18.10.2017 GB
- (71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland
- (72) JONES, Ian, Kevin (GB), HONE, John (GB), GEORGE, Neil (GB)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) CHẤT ĐA HÌNH TINH THỂ, CHẾ PHẨM NÔNG NGHIỆP CHỨA CHẤT ĐA HÌNH NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA HOẶC KIỂM SOÁT SỰ LÂY NHIỄM CÔN TRÙNG TRÊN CÂY TRỒNG SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chất diệt côn trùng ở dạng rắn có công thức (I):



(I),

chế phẩm nông nghiệp chứa chất đa hình này và phương pháp ngăn ngừa hoặc kiểm soát sự lây nhiễm côn trùng trên cây trồng sử dụng chế phẩm này.

(11) **68531**

(21) 1-2019-03891

(51)<sup>7</sup> **H04N 5/225**, 5/369, H04M 1/02

(22) 02.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/085361 02.05.2018

(87) WO2018/202051 08.11.2018

(30) 201710305887.9 03.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

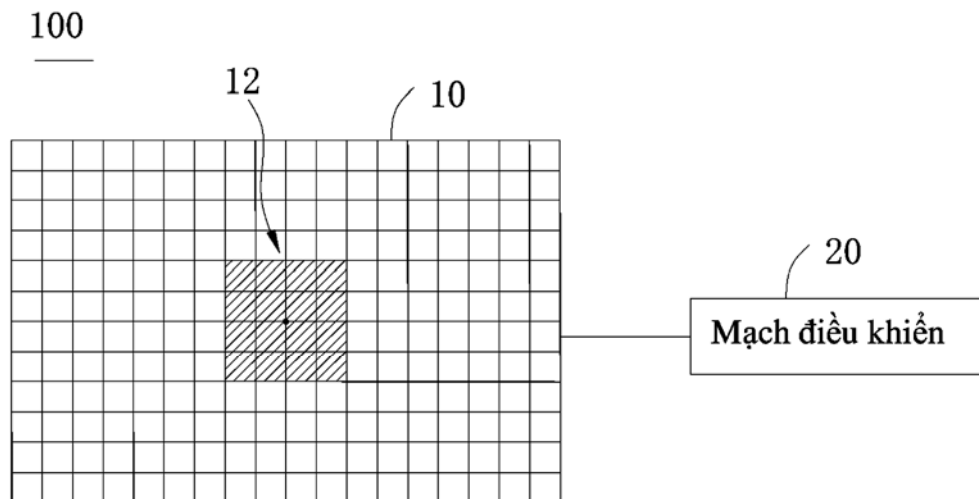
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
NO. 18, HAIBIN ROAD, WUSHA, CHANG'AN, DONGGUAN, GUANGDONG  
523860, CHINA

(72) ZHOU, Yibao (CN), CHENG, Jiao (CN), ZHANG, Haiping (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BỘ MÁY GHI HÌNH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất bộ máy ghi hình (200) và thiết bị điện tử di động (300). Bộ máy ghi hình (200) bao gồm ít nhất hai bộ cảm biến hình ảnh (100). Mỗi bộ cảm biến hình ảnh (100) bao gồm mang điểm ảnh (10) và mạch điều khiển (20). Mang điểm ảnh (10) bao gồm nhiều điểm ảnh hàng ngang và nhiều điểm ảnh hàng dọc. Mạch điều khiển (20) được cấu hình để điều khiển bộ cảm biến hình ảnh (100) để hoạt động ở chế độ tạo hình ảnh hoặc ở chế độ cảm biến ánh sáng; nhận lệnh cảm biến ánh sáng để điều khiển vùng giao nhau (12) của một phần của các điểm ảnh hàng ngang và một phần của các điểm ảnh hàng dọc để phát hiện cường độ chiếu sáng để kích hoạt bộ cảm biến hình ảnh (100) hoạt động ở chế độ cảm biến ánh sáng và nhận lệnh tạo hình ảnh để điều khiển mang điểm ảnh (10) để thu được hình ảnh để kích hoạt bộ cảm biến hình ảnh (100) hoạt động ở chế độ tạo hình ảnh.



- (11) **68532**  
 (21) 1-2019-03892 (51)<sup>7</sup> **H04N 5/225, 5/232, 5/235**  
 (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085360 02.05.2018 (87) WO2018/202050 08.11.2018  
 (30) 201710305891.5 03.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

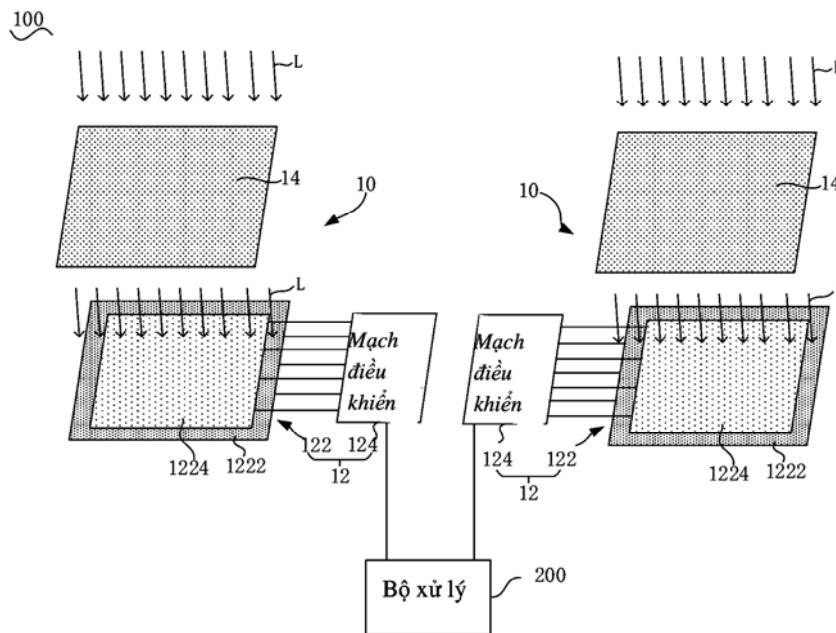
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 NO. 18, HAIBIN ROAD, WUSHA, CHANG'AN, DONGGUAN, GUANGDONG  
 523860, CHINA

(72) CHENG, Jiao (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) BỘ MÁY GHI HÌNH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG

(57) Sáng chế đề xuất bộ máy ghi hình (100) và thiết bị điện tử di động (1000). Bộ máy ghi hình (100) bao gồm ít nhất hai bộ cảm biến hình ảnh thấu kính (12). Mỗi bộ cảm biến hình ảnh (12) bao gồm mang điểm ảnh (122) và mạch điều khiển (124). Mang điểm ảnh (122) bao gồm vùng cảm biến ánh sáng (1222) và vùng tạo hình ảnh (1224). Mạch điều khiển (124) được cấu hình để điều khiển vùng cảm biến ánh sáng (1222) để phát hiện cường độ chiếu sáng khi nhận được lệnh cảm biến ánh sáng và điều khiển vùng tạo hình ảnh (1224) để thu được hình ảnh khi nhận được lệnh tạo hình ảnh. Thiết bị điện tử di động (1000) bao gồm bộ máy ghi hình (100) và bộ xử lý (200). Bộ xử lý (200) được cấu hình để tạo ra lệnh cảm biến ánh sáng và lệnh tạo hình ảnh.



- (11) **68533**
- (21) 1-2019-03911 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/405**, 31/404, 8/49, A61P  
17/14
- (22) 25.08.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/048701 25.08.2017 (87) WO2018/039612 01.03.2018
- (30) 62/463,232 24.02.2017 US
- (71) THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)  
1111 Franklin Street, 12th Floor, Oakland, CA 94607-5200, United States of America
- (72) LOWRY, William, E. (US), CHRISTOFK, Heather (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM KÍCH THÍCH MỌC TÓC BẰNG CHẤTỨC CHẾ MPC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có công thức (I) như được mô tả trong bản mô tả để tăng tốc, kích thích hoặc phục hồi sự mọc tóc.

- (11) **68534**  
 (21) 1-2019-03914 (51)<sup>7</sup> **B65B 17/02**, B65D 71/08  
 (22) 19.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/018918 19.05.2017 (87) WO2018/211710 22.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.10.2019

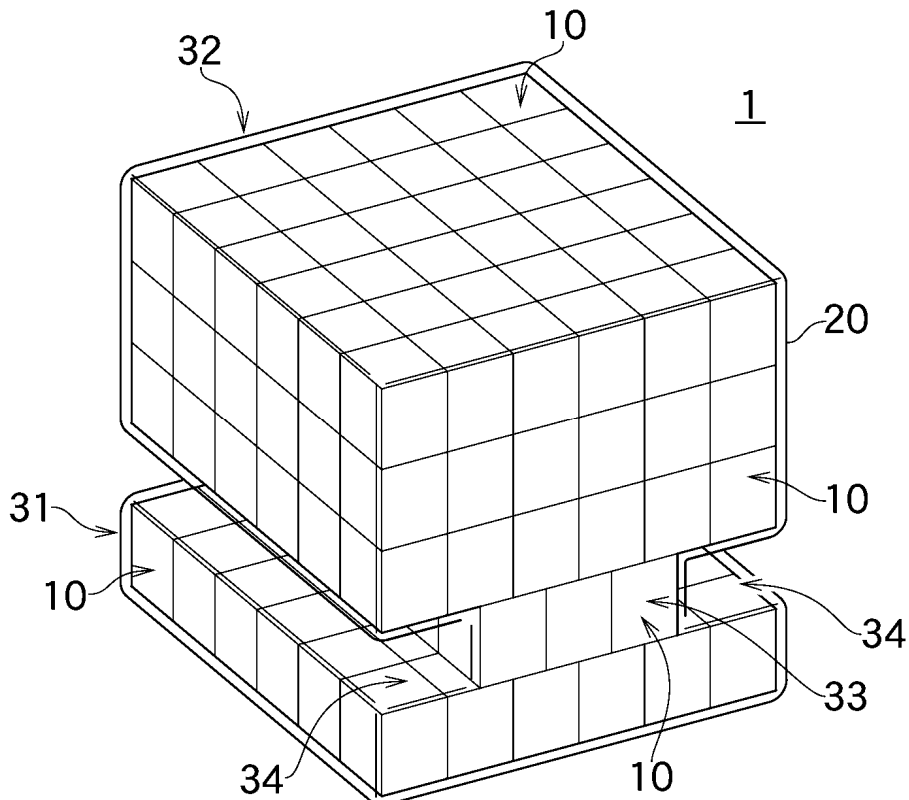
(71) CORELEX SHIN-EI CO., LTD. (JP)  
 575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306, Japan

(72) KUROSAKI Satoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO THÂN BAO GÓI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo thân bao gói để giảm thiểu các thân bao gói bị hỏng và cho phép tạo ra các thân bao gói theo các hình dạng khác nhau. Phương pháp bao gồm bước thứ nhất trong đó các kiện hàng (10) được xếp chồng sao cho các hốc được tạo ra ở các vị trí mà các thanh nâng của xe nâng có thể được đưa vào đó để nâng các kiện hàng, và các hốc được tạo ra ở các vị trí định trước; bước thứ hai trong đó màng bọc (20) được quấn xoắn lên các bên của dạng xếp chồng kiện hàng để không cản trở các thanh nâng của xe nâng đến tiếp xúc với các hốc; và bước thứ ba trong đó màng bọc (20) được quấn để che phủ chu vi của dạng xếp chồng kiện hàng và tạo ra độ bền cố định nhằm tránh làm đổ dạng bao gói khi được nâng bởi xe nâng.





- (11) **68535**
- (21) 1-2019-03933 (51)<sup>7</sup> **D06F 39/02**
- (22) 10.01.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/050562 10.01.2018 (87) WO2018/134098 A1 26.07.2018
- (30) 17152439.0 20.01.2017 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) HONE Benjamin Edward (GB), PIERCY Ellen Suzanne (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) THIẾT BỊ CẤP PHỐI SẢN PHẨM GIẶT - GIỮ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẶT - GIỮ TRONG MÁY GIẶT TỰ ĐỘNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp phối hai chế phẩm giặt - giữ, chế phẩm làm sạch (được sử dụng để tạo thành dung dịch giặt ở chu trình giặt chính) và chất có lợi trong giai đoạn giữ xả (như chất làm mềm vải) đúng theo lệnh điều khiển đã đặt, ví dụ như trong nhà của người dùng.

- (11) **68536**  
 (21) 1-2019-03941 (51)<sup>7</sup> **G01B 11/25, G02B 5/02, 27/48, 26/10**  
 (22) 19.01.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/014562 19.01.2018 (87) WO2018/136818 26.07.2018  
 (30) 62/448,250 19.01.2017 US  
 15/675,629 11.08.2017 US

(71) COGNEX CORPORATION (US)

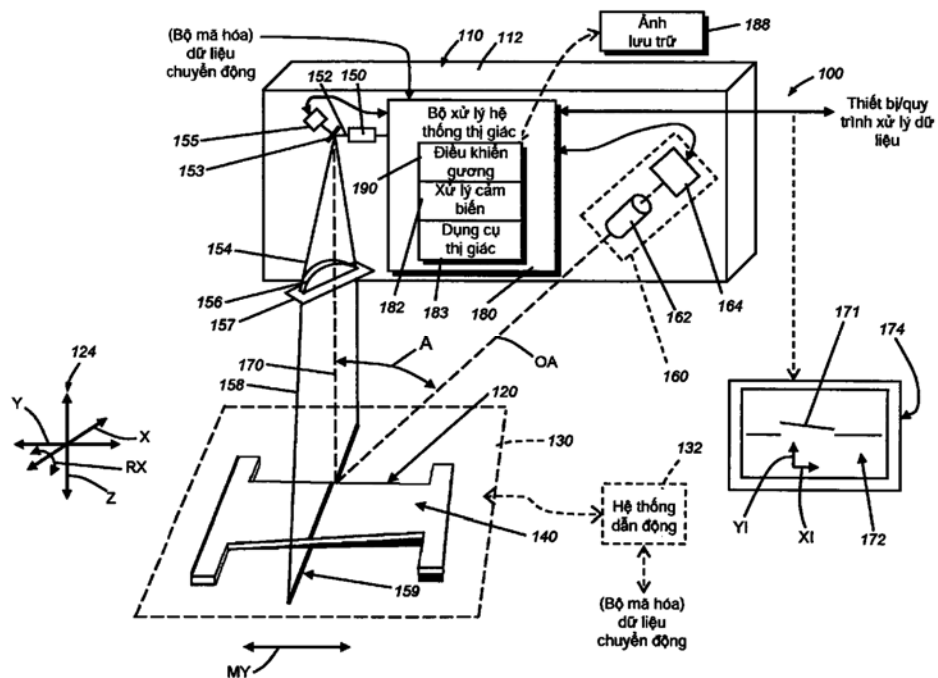
One Vision Drive, Natick, Massachusetts 01760, United States of America

(72) FILHABER, John F. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG LÀM GIẢM HIỆU ỨNG CHẤM LỖM ĐỐM TRONG ÁNH SÁNG VÀ HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH CHUYỂN VỊ BẰNG LAZE

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu sáng làm giảm hiệu ứng chấm lỗm đốm trong ánh sáng phản chiếu từ đích chiếu sáng bao gồm laze; bộ khuếch tán tuyến tính được bố trí trên quang trình giữa đích chiếu sáng và laze để khuếch tán ánh sáng laze chuẩn trực trong quạt phẳng của ánh sáng khuếch tán phát triển theo một chiều trên ít nhất một phần đích chiếu sáng; và bộ làm lệch chùm để hướng ánh sáng laze chuẩn trực tới bộ làm lệch chùm để quét qua các vị trí khác nhau trên bộ khuếch tán tuyến tính trong thời gian gian lộ sáng để chiếu đích chiếu sáng bằng ánh sáng khuếch tán. Các vị trí khác nhau kéo dài qua khoảng cách ngang qua bộ khuếch tán tuyến tính để tạo ra các mô hình chấm lỗm đốm không đủ tương quan với nhau ở cảm biến ảnh trong ánh sáng phản chiếu từ phần giao của quạt ánh sáng phẳng với đích chiếu sáng để tăng theo cách rời rạc khi được tạo ảnh bằng cảm biến ảnh trong thời gian lộ sáng. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống xác định chuyển vị bằng laze.



- (11) **68537**  
 (21) 1-2019-03960 (51)<sup>7</sup> **B65H 5/06**, B41J 13/076, B65H 3/06, 27/00, F16C 13/00  
 (22) 11.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/018337 11.05.2018 (87) WO2018/221165 06.12.2018  
 (30) 2017-110409 02.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

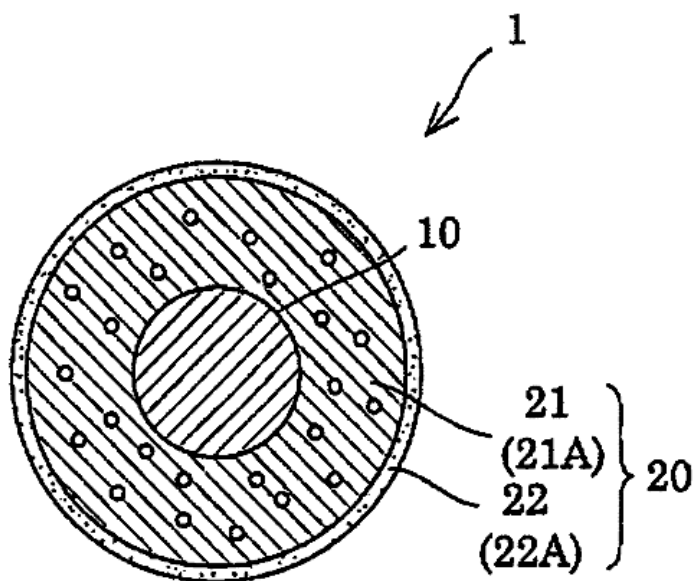
(71) SYNZTEC CO., LTD. (JP)  
 12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0012, Japan

(72) NAGAI, Hiroki (JP), SHIBATA, Yuichi (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) CON LĂN NẠP VÀ TẢI TỜ GIẤY

(57) Sáng chế đề cập đến con lăn nạp và tải tờ giấy (1) có trục (10), và vật liệu con lăn hai lớp được tạo thành từ lớp bên trong (21) được cung cấp trên trục (10) và lớp ngoài (22), trong đó lớp bên trong (21) được cung cấp trên trục (10) là lớp đàn hồi bọt xốp (21A); lớp ngoài (22) được cung cấp trên lớp đàn hồi bọt xốp (21A) là lớp đàn hồi không bọt xốp (22A); và lớp đàn hồi bọt xốp (21A) được tạo thành từ thân đàn hồi bọt xốp bằng EPDM silicon biến đổi.



A-A'

(11) **68538**

(21) 1-2019-03986

(22) 23.07.2019

(30) 2018-144414

31.07.2018

(51)<sup>7</sup> **B62J 37/00**

(43) 25.02.2020

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

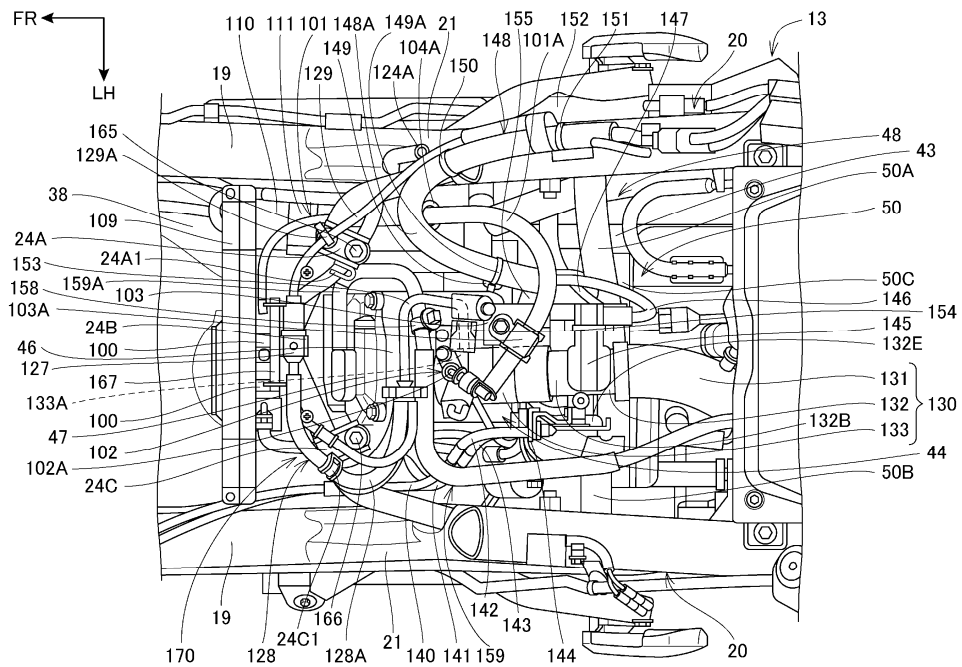
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) Tsubasa ISHII (JP), Takahiro SANO (JP), Takuro DOMEN (JP), Masayuki NAGAOKA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Sáng chế đề xuất phân uốn theo cách gọn trong xe, trong động cơ kiểu cụm lắc. Xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm động cơ kiểu cụm lắc (13), với thùng chứa nhiên liệu (38) bố trí ở phía trước động cơ kiểu cụm lắc (13), và với sàn phẳng (11) bố trí ở phía trên thùng chứa nhiên liệu (38). Trong xe kiểu ngồi để chân hai bên, các phân uốn (101A) và (148A) của ống nhiên liệu (101) và bộ dây dẫn phụ (148) được bố trí ở phía trước cơ cấu liên kết (48) của động cơ kiểu cụm lắc (13) và ở phía sau bơm nhiên liệu (100) theo hướng chiều dọc xe. Các phân uốn (101A) và (148A) của ống nhiên liệu (101) và bộ dây dẫn phụ (148) giao với nhau.



(11) **68539**

(21) 1-2019-03987

(51)<sup>7</sup> **B62B 1/04**

(22) 23.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 16/102,365

13.08.2018

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

(71) TRIFOLD,LLC (US)

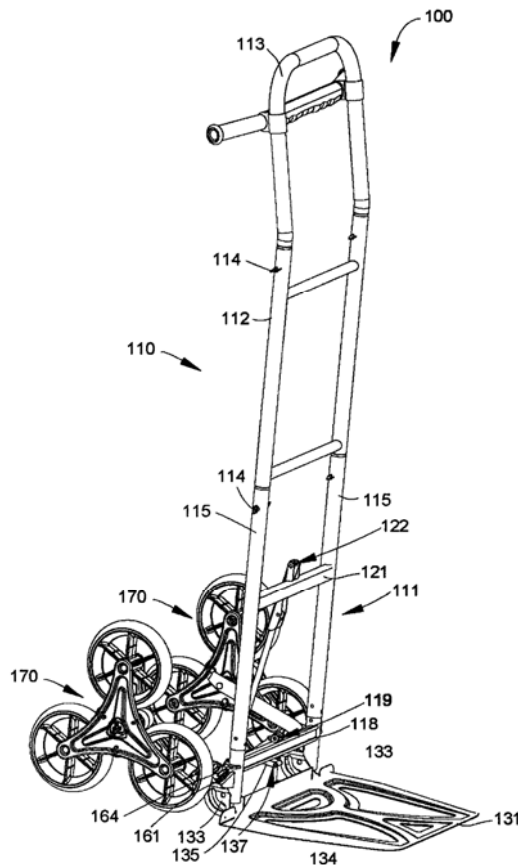
4920 Brainard Road, Orange, OH 44022-1512, the United States

(72) Leonid Khodor (US)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) KHUNG SƯỜN GẤP DÙNG CHO PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN ĐẨY TAY

(57) Sáng chế đề cập đến khung sườn gấp lại được của phương tiện vận chuyển đẩy tay có khả năng tự khóa ở vị trí mở ra. Khung sườn bao gồm khung có mặt phẳng tham chiếu, bộ truyền động được gắn quay quanh trục với khung, cơ cấu thứ nhất bao gồm bộ truyền động và bệ được gắn quay quanh trục với khung, và cơ cấu thứ hai bao gồm bộ truyền động và hai cánh tay, mỗi cánh tay được gắn với khung quay trục thứ nhất và được tạo kết cấu để liên kết bộ phận bố trí bánh xe có thể quay được quanh trục thứ hai. Cơ cấu thứ nhất và cơ cấu thứ hai được tạo kết cấu để di chuyển độc lập với nhau giữa ít nhất một vị trí thứ nhất, trong đó bệ vuông góc với khung và bộ phận bố trí bánh xe vuông góc với mặt phẳng tham chiếu, và một vị trí thứ hai, trong đó bệ liền kề với khung và bộ phận bố trí bánh xe liền kề và song song với mặt phẳng tham chiếu.



- (11) **68540**  
 (21) 1-2019-03988 (51)<sup>7</sup> **A23N 17/00**, A23P 30/20  
 (22) 16.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/033001 16.05.2018 (87) WO2018/222393 06.12.2018  
 (30) 62/513.899 01.06.2017 US  
 (71) WENGER MANUFACTURING INC. (US)

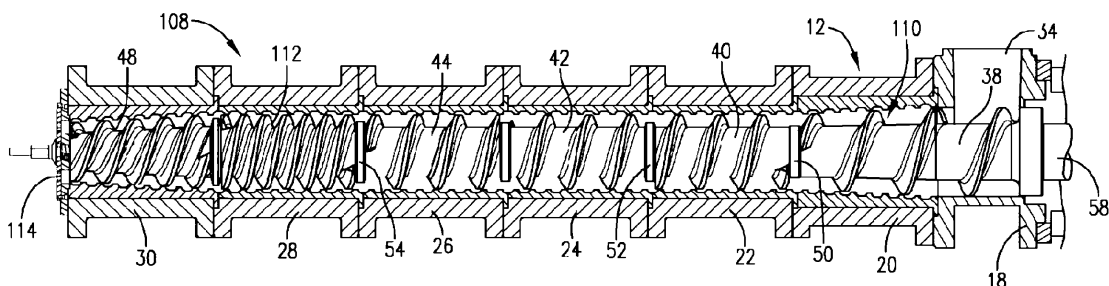
15 Commerce Drive, Sabetha, Kansas 66534, United States of America

(72) WENGER, Marc L. (US), WILTZ, Philip B. (US)

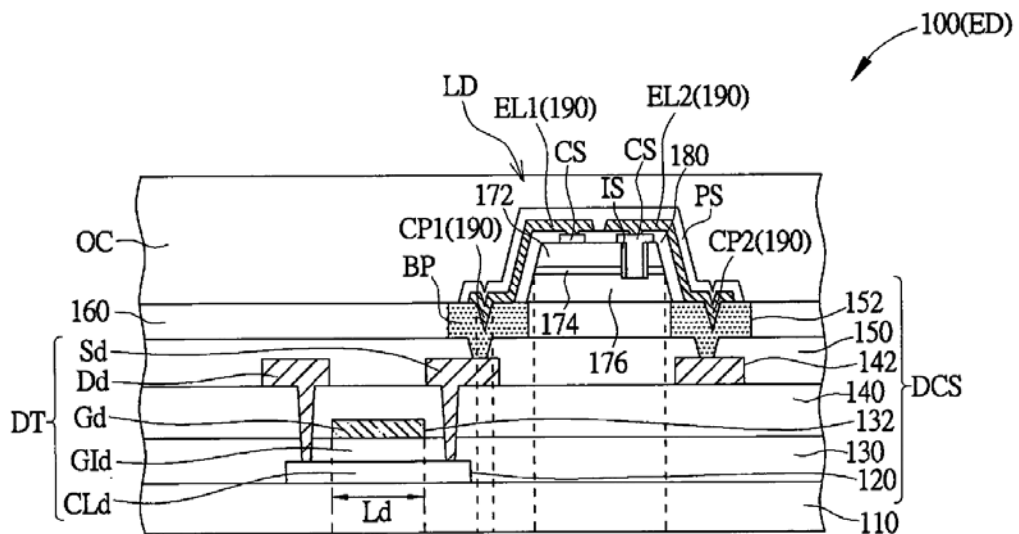
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) CỤM VÍT ÉP ĐÙN, THIẾT BỊ ÉP ĐÙN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN VẬT LIỆU ĂN ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập đến cụm vít ép đùn có năng lượng cơ học đặc trưng cao (14, 88, 98) và thiết bị ép đùn hoàn chỉnh (10, 86, 96), cụm vít ép đùn này bao gồm các phần vít trung gian cánh rộng (104) có chiều rộng cánh dọc trục lớn hơn chiều rộng cánh của phần vít nạp và phần vít xả (102, 106) trên các phía đối nhau của các phần trung gian (104). Các phần trung gian (104) tạo ra ma sát và lực cắt tăng để tăng cường SME truyền đến vật liệu thực phẩm ăn được trong quá trình chế biến thực phẩm này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế biến vật liệu ăn được bằng cách sử dụng thiết bị ép đùn.



- (11) **68541**
- (21) 1-2019-04065 (51)<sup>7</sup> **H01L 27/32**
- (22) 25.07.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 16/051,396 31.07.2018 US
- (71) INNOLUX CORPORATION (TW)  
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan
- (72) Chen Jia-Yuan (TW), Tsai Tsung-Han (TW), Lee Kuan-Feng (TW), Wu Yuan-Lin (TW)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ, MÔĐUN ĐÈN NỀN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm lớp nền, cấu trúc mạch điều khiển và ít nhất một thiết bị phát quang. Cấu trúc mạch điều khiển được bố trí trên lớp nền và có ít nhất một tranzito màng mỏng điều khiển. Ít nhất một thiết bị phát quang có vị trí kết nối thứ nhất và vị trí kết nối thứ hai được bố trí trên cấu trúc mạch điều khiển, và ít nhất một thiết bị phát quang được nối điện với ít nhất một tranzito màng mỏng điều khiển qua vị trí kết nối thứ nhất. Ít nhất một tranzito màng mỏng điều khiển bao gồm lớp kênh dẫn, và khoảng cách giữa vị trí kết nối thứ nhất và vị trí kết nối thứ hai lớn hơn chiều dài kênh dẫn của lớp kênh dẫn.



(11) **68542**

(21) 1-2019-04127

(51)<sup>7</sup> **F16G 1/28**

(22) 29.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 18186878.7

01.08.2018

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

(71) SAURER CZECH S.R.O. (CZ)

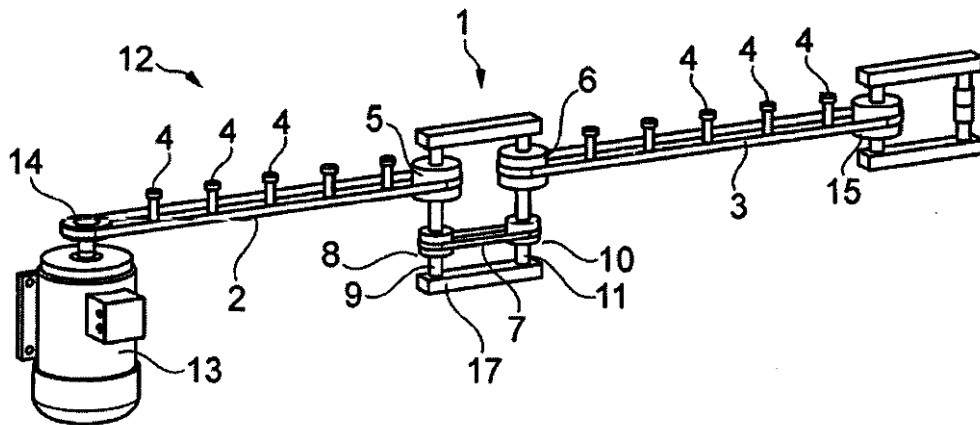
Jugoslávská 15, 547 01 Náchod, Czech Republic

(72) Jonas Macek (CZ), Josef Baudys (CZ)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) **ĐAI DẪN ĐỘNG VÀ BỘ TRUYỀN ĐỘNG DÙNG CHO HAI ĐAI DẪN ĐỘNG ĐƯỢC SẮP XẾP LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến một bộ truyền động (1) cho hai đai dẫn động được sắp xếp liên tục (2, 3) trong bộ dẫn động đai truyền (12) của máy để truyền lực tới một số vị trí, cụ thể là đến các con lăn đầu ra (4) của máy kéo sợi, cũng như bộ dẫn động đai truyền để truyền lực đến một số vị trí, cụ thể là đến các con lăn đầu ra của máy kéo sợi. Sáng chế cũng đề cập đến bộ dẫn động đai truyền có thể được kéo dài đến bất kỳ chiều dài nào, làm giảm việc truyền các rung động dọc theo đai và do đó làm giảm độ trượt của các đai dài trên các con lăn đầu ra cũng như cho phép thay đổi đơn giản đai dẫn động và hoạt động hiệu quả hơn về chi phí của đai dẫn động, bộ truyền động (1) của bộ dẫn động đai truyền (12) bao gồm bánh răng đai đầu vào (5) được điều khiển bởi đai dẫn động thứ nhất (2) và bánh răng đai đầu ra (6) điều khiển đai dẫn động thứ hai (3), trong đó đai truyền động (7) tương tác gián tiếp với cả hai bánh răng đai truyền (5, 6) được bố trí trong bộ truyền động (1) sao cho cả hai bánh răng đai truyền (5, 6) quay cùng hướng và có tỷ lệ truyền là 1:1.





(11) **68543**

(21) 1-2019-04128

(51)<sup>7</sup> **D01H 5/56**

(22) 29.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 102018005998.8

31.07.2018

DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

(71) SAURER SPINNING SOLUTIONS GMBH & CO. KG (DE)

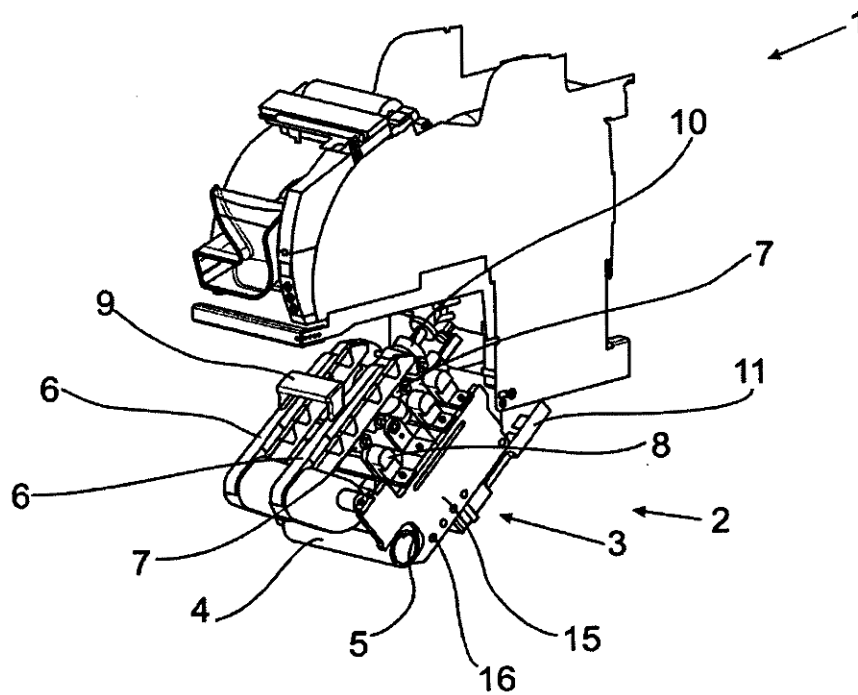
Carlstr. 60, 52531 Uebach-Palenberg, Germany

(72) Philipp Schiffers (DE), Ralf Siewert (DE), Heiko Toepke (DE), Lothar Uedinger (DE)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) KHUNG ĐỖ DỪNG CHO BỘ PHẬN HỆ THỐNG KÉO DUỖI VÀ HỆ THỐNG KÉO DUỖI BAO GỒM BỘ PHẬN HỆ THỐNG KÉO DUỖI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến khung đỡ (3) dùng cho bộ phận hệ thống kéo duỗi để kéo duỗi băng sợi tại máy trạm của máy dệt cũng như hệ thống kéo duỗi bao gồm bộ phận hệ thống kéo duỗi này. Để có thể tạo thành hệ thống kéo duỗi và bộ phận hệ thống kéo duỗi, khung đỡ (3) có phần khớp nối (5) và bộ phận khóa (12) để nối khung đỡ (3) với máy trạm được chỉ định theo cách có thể tháo rời.



(11) **68544**

(21) 1-2019-04129

(51)<sup>7</sup> **B65H 75/16**

(22) 29.07.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10 2018 118 652.5 01.08.2018 DE

(71) MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)

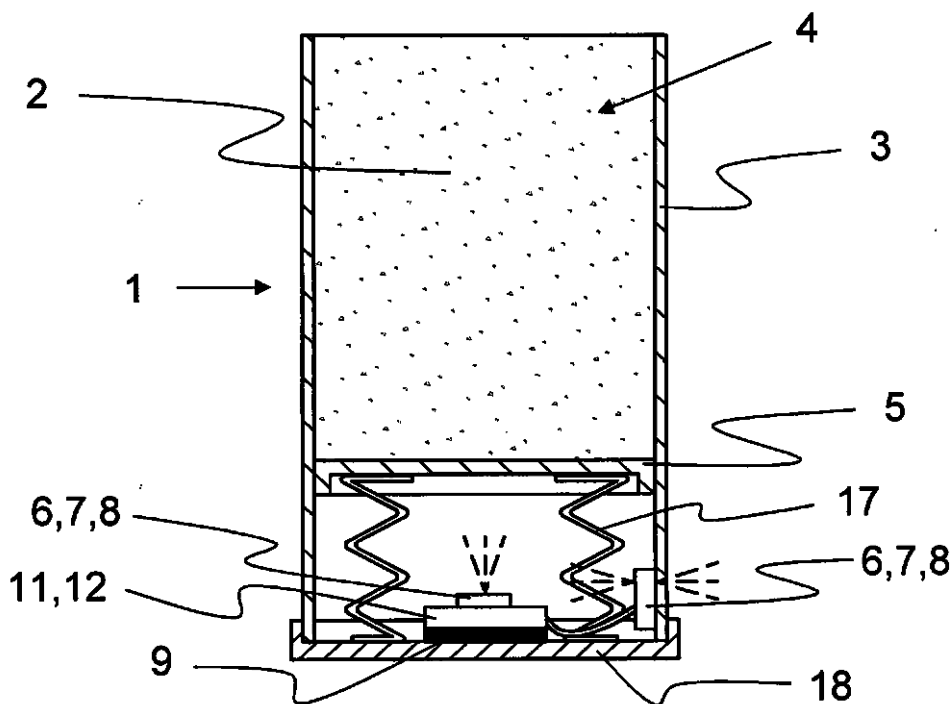
Klosterstrasse 20, 8406 Winterthur, Switzerland

(72) Werner Schmolke (DE), Markus Hillerbrand (DE)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **THÙNG CÚI BAO GỒM CHI TIẾT HIỂN THỊ ĐỂ HIỂN THỊ CÁC TÍNH CHẤT CỦA VẬT LIỆU SỢI, ĐỂ THÙNG CỦA THÙNG CÚI, VÀ MÁY CỦA XƯỞNG KÉO SỢI TƯƠNG TÁC ĐƯỢC VỚI THÙNG CÚI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thùng cúi (1) để chứa vật liệu sợi dạng sợi đơn (2), bao gồm thành bên ngoài biên trong suốt ít nhất một phần (3), mà qua đó không gian chứa (4) cho vật liệu sợi (2) được phân cách, bao gồm đế thùng (5), đế thùng tốt hơn là di chuyển được thẳng đứng bên trong không gian chứa (4), và bao gồm ít nhất một chi tiết hiển thị (6) để hiển thị lượng và/hoặc ít nhất một tính chất của vật liệu sợi (2) ở trong thùng cúi (1). Theo sáng chế, chi tiết hiển thị (6) được bố trí theo cách sao cho chi tiết hiển thị này có thể nhìn thấy được qua thành bên (3) từ bên ngoài không gian chứa (4). Sáng chế cũng đề cập đến đế thùng (5) của thùng cúi (1) và máy của xưởng kéo sợi tương tác được với thùng cúi (1).



(11) **68545**

(21) 1-2019-04144

(22) 29.07.2019

(30) 107211205

16.08.2018

(51) **F16L 37/12**

(43) 25.02.2020

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

(71) LAI, LI EN (TW)

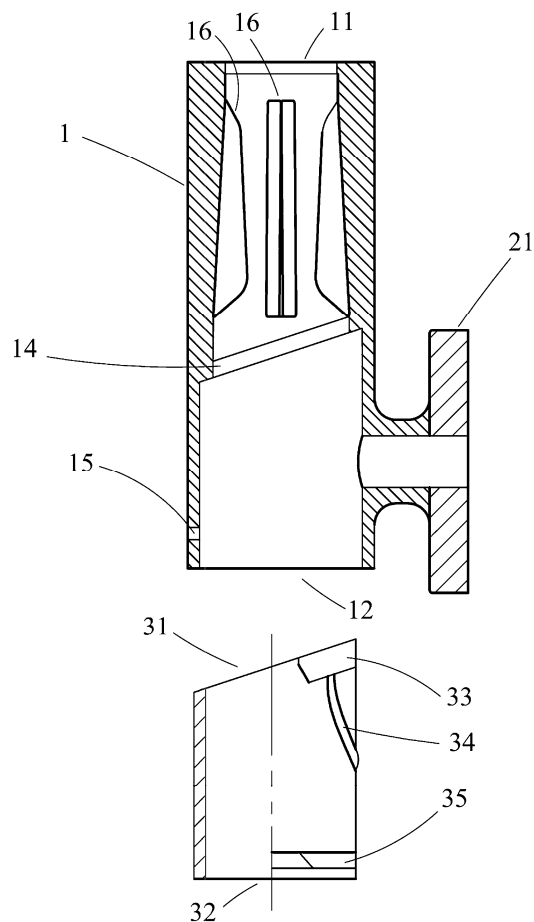
No. 116, Xinnan St., Zhunan Township, Miaoli County 350, Taiwan (R.O.C.)

(72) LAI, LI EN (TW), LAI, YI LING (TW)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) CỤM ĐƯỜNG ỐNG

(57) Cụm đường ống bao gồm một ống khuếch tán chứa cổng bên một gờ chặn hình tròn nằm nghiêng trong lòng ống, các khung xương được bố trí vòng quanh bề mặt phía trong, và một rãnh cắt theo chiều dọc ở bề mặt phía trong; và một ống chuyển đổi bao gồm các mẫu lõi trên miệng lỗ mở thứ ba, hai khung xương cong ở bề mặt phía ngoài, phân nhô ra không đều trên miệng lỗ mở thứ tư và hai tai trên mẫu lõi và phân nhô ra không đều; các tai được chèn vào rãnh và mẫu lõi đẩy vào gờ chặn, và các lỗ thông phải kết hợp với phân nhô ra không đều nhau khi ống khuếch tán và ống chuyển đổi được kết nối với nhau.



(11) **68546**

(21) 1-2019-04154

(51)<sup>7</sup> **G01N 27/00**

(22) 30.07.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

(71) 1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

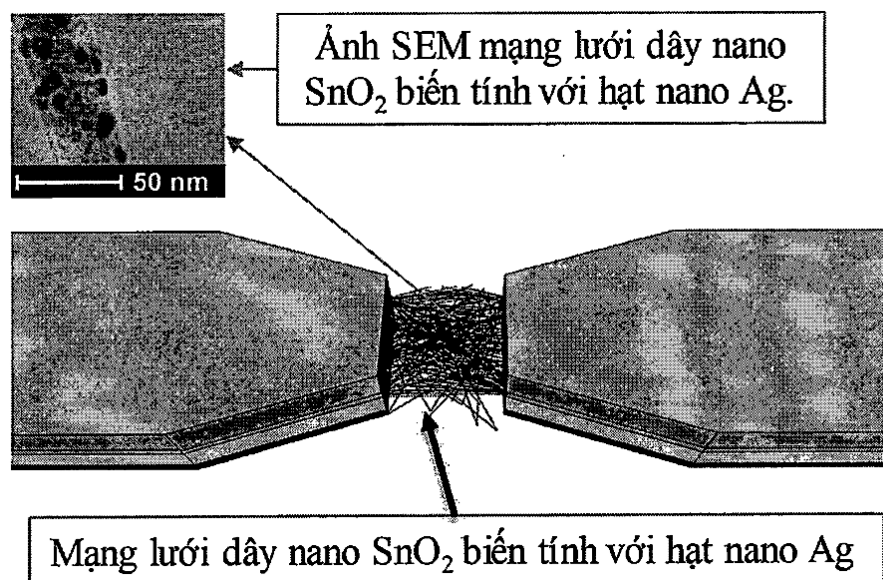
2. VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ VỀ KHOA HỌC VẬT LIỆU (ITIMS) (VN)

Tòa nhà ITIMS, trường ĐHBK Hà Nội - số 01, Đại Cồ Việt, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Duy (VN), Nguyễn Văn Toán (VN), Trịnh Minh Ngọc (VN), Nguyễn Đức Hòa (VN), Chử Mạnh Hưng (VN)

(54) **CẢM BIẾN KHÍ (H<sub>2</sub>S) DỰA TRÊN HIỆU ỨNG TỰ ĐỐT NÓNG CỦA MẠNG LƯỚI DÂY NANO ÔXÍT THIẾC BIẾN TÍNH VỚI KIM LOẠI BẠC (NWS SnO<sub>2</sub>/AG) VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến cảm biến khí H<sub>2</sub>S dựa trên hiệu ứng tự đốt nóng của mạng lưới dây nano oxít thiếc biến tính với kim loại bạc (NWS SnCVAg) dựa trên hiệu ứng tự đốt nóng của mạng lưới dây nano SnO<sub>2</sub> biến tính với hạt nano kim loại Ag được tạo ra trên mặt phẳng đế thủy tinh (1), bao gồm các thành phần như điện cực Cr/Pt/Au/ITO (2, 3, 4, 5). Vật liệu nhạy khí là mạng lưới dây nano SnO<sub>2</sub> được mọc trực tiếp trên hai đầu điện cực sau đó biến tính với hạt nano kim loại Ag. Sáng chế này khác biệt ở chỗ, sử dụng trực tiếp hiệu ứng tự đốt nóng của mạng lưới dây nano oxít thiếc biến tính với hạt nano kim loại bạc. Việc biến tính sử dụng hạt nano kim loại của ma trận dây nano này đã tạo ra các vật liệu có khả năng tăng cường độ đáp ứng khí, tính chọn lọc của vật liệu. Công suất tiêu thụ của cảm biến là rất thấp. Với khả năng như vậy của cảm biến, cảm biến rất có tiềm năng ứng dụng trong lĩnh vực IoT và các lĩnh vực khác.



(11) **68547**

(21) 1-2019-04157

(22) 30.07.2019

(30) 2018-145042

01.08.2018

(51) **B41J 29/38**

(43) 25.02.2020

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

(71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)

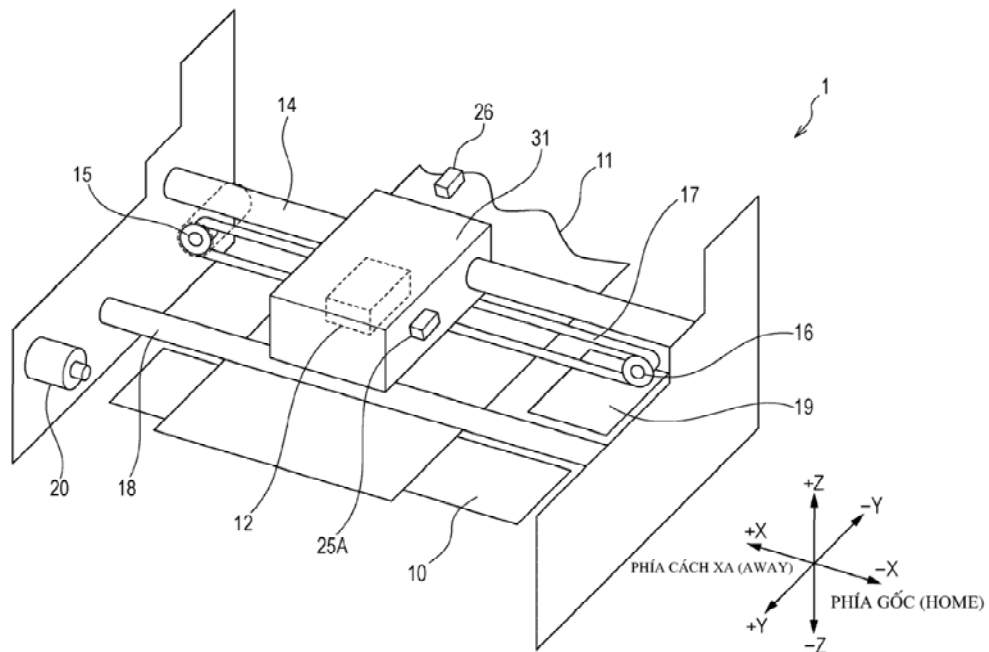
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

(72) Yasuhiro Ota (JP), Koya Iwakura (JP), Shimpei Fujisaki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KHAY VÀ THIẾT BỊ IN

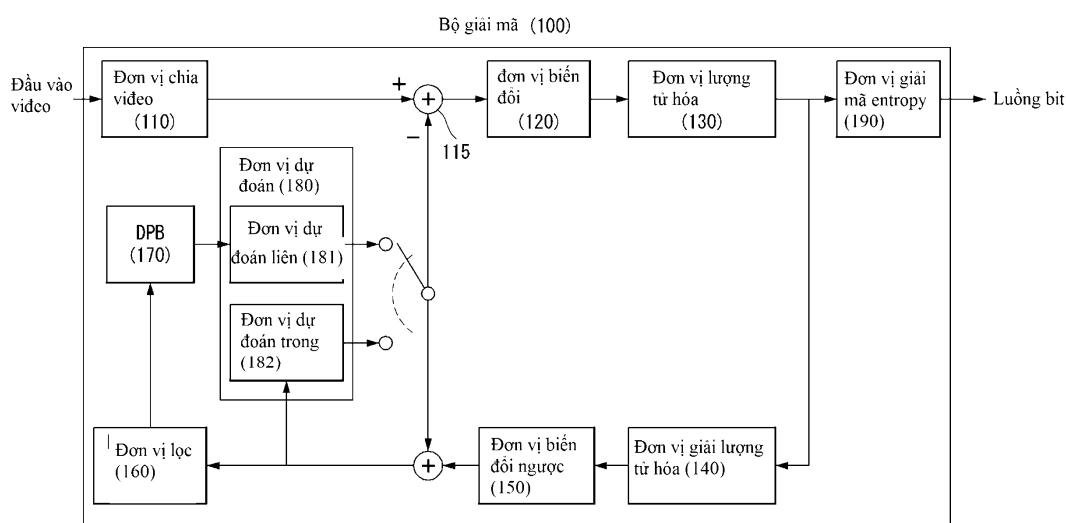
(57) Sáng chế đề cập đến khay được dùng trong thiết bị in có cụm chuyển được tạo kết cấu để chuyển khay giữ chất liệu in, và cụm in được tạo kết cấu để thực hiện việc in lên trên bề mặt in của chất liệu in, mà được giữ bởi khay. Khay bao gồm bề mặt đặt, mà chất liệu in được đặt trên đó, bộ phận ép ép chất liệu in đặt trên bề mặt đặt về phía sau theo hướng đưa vào khay so với thiết bị in, và phần điều chỉnh được tạo kết cấu để điều chỉnh sự di chuyển của chất liệu in bằng cách tiếp xúc chất liệu in được ép nhờ bộ phận ép.



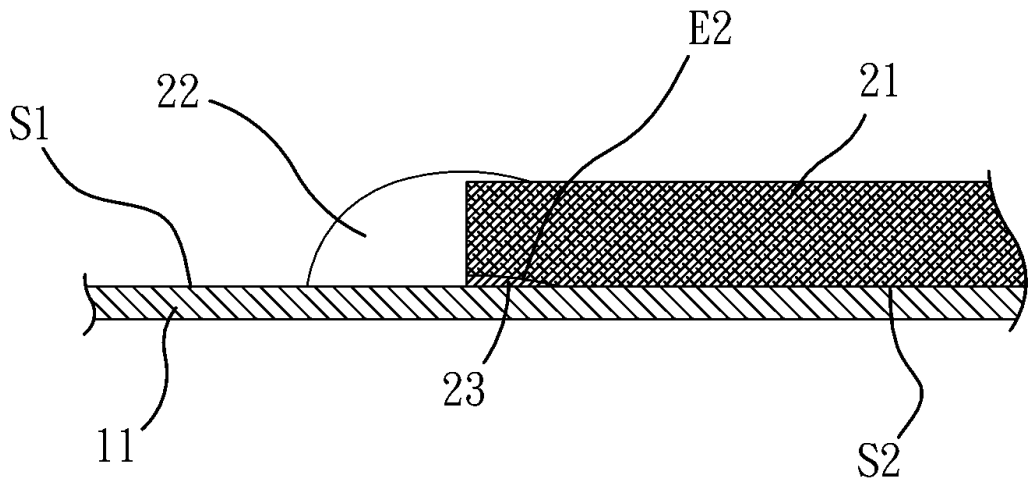
- (11) **68548**  
 (21) 1-2019-04172 (51) **H04N 19/40**, 19/13, 19/176  
 (22) 27.12.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2017/015591 27.12.2017 (87) WO2018/128323 12.07.2018  
 (30) 62/441,587 03.01.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

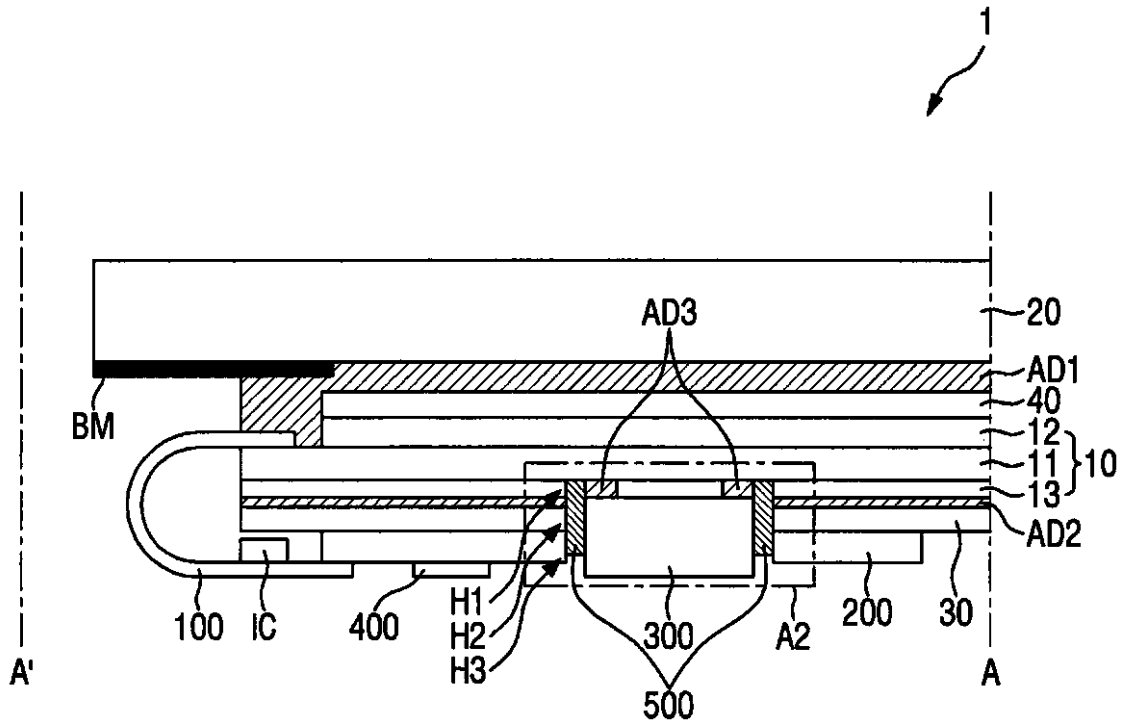
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea  
 (72) JANG, Hyeongmoon (US), KIM, Seunghwan (US), NAM, Junghak (US), LIM, Jaehyun (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để mã hóa/giải mã tín hiệu video. Cụ thể hơn, phương pháp giải mã tín hiệu video có thể bao gồm các bước: tạo khối biến đổi lượng tử hóa bằng cách thực hiện giải mã entropy cho tín hiệu, video; tạo khối biến đổi giải lượng tử hóa bằng cách thực hiện việc giải lượng tử hóa cho khối biến đổi lượng tử hóa; xác định xem liệu có nên áp dụng biến đổi ngược thứ cấp được dựa trên thông tin liên quan tới hệ số khác 0 trong khối biến đổi giải lượng tử hóa hay không; và thực hiện biến đổi ngược thứ cấp cho khối biến đổi giải lượng tử hóa bằng cách sử dụng hạt nhân biến đổi ngược thứ cấp được áp dụng cho khối biến đổi giải lượng tử hóa.



- (11) **68549**
- (21) 1-2019-04175 (51)<sup>7</sup> **A41D 19/02**
- (22) 09.01.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/071895 09.01.2018 (87) WO2018/130138 19.07.2018
- (30) 201710020727.X 12.01.2017 CN
- (71) SHANGHAI JIN FENG YU GLOVE CO., LTD. (CN)  
Rm 2f-b2, No.8 Building, Jinqiao Office Park, No.27 Xinjinqiao Road, Pudong, Shanghai, China
- (72) CAI, Wenlan (CN), LI, Jinfeng (CN), LI, Zhibin (CN)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **KẾT CẤU GĂNG TAY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu găng tay. Lõi của kết cấu găng tay được bao phủ ít nhất bằng một tấm cắt. Ở vị trí mép của tấm cắt có bộ phận được ép phun tạo thành từ vật liệu ép phun. Bộ phận được ép phun này điền vào ít nhất một đoạn trống giữa lõi găng tay và mép tấm cắt. Do đó bộ phận được ép phun này có thể được sử dụng để lấp đoạn trống giữa tấm cắt và lõi găng tay, đồng thời tạo nên hiệu quả liên kết để cố định tấm cắt, phòng tránh sự tách rời của mép tấm cắt với lõi găng tay theo cách chắc chắn và tốt hơn. Ngoài ra, hiệu quả của kết cấu găng tay giữ được lâu dài, nâng cao chất lượng và tuổi thọ sử dụng của kết cấu găng tay, và khiến cho kết cấu găng tay này có mặt cong và thể hiện hình dạng ba chiều.

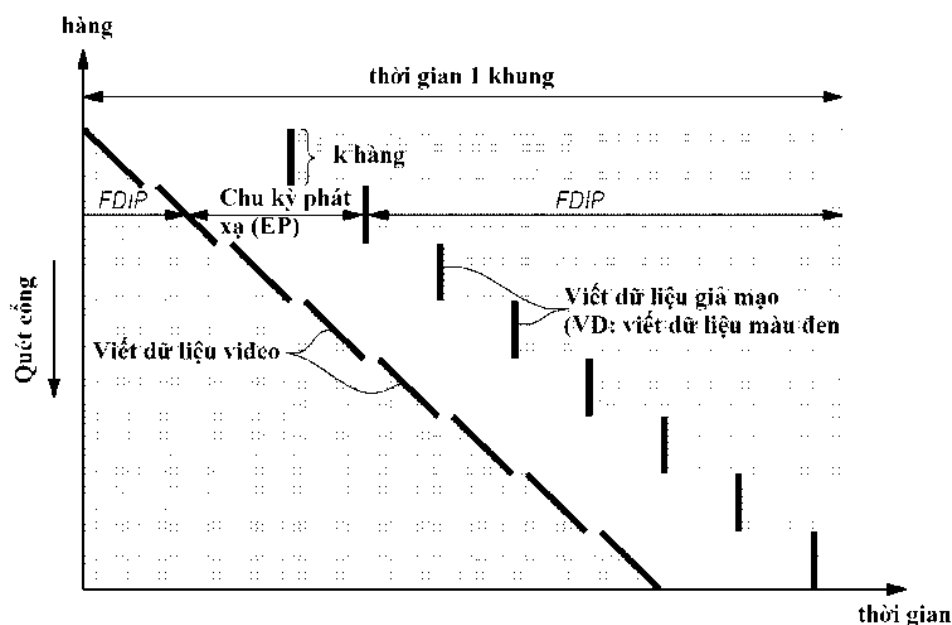


- (11) **68550**
- (21) 1-2019-04184 (51)<sup>7</sup> **H01L 27/32**
- (22) 30.07.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0089089 31.07.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) Ji Young WANG (KR), So Yeon JOO (KR), Hyun Hee LEE (KR), Se Hun PARK (KR), Chang Mo PARK (KR), Jong Man BAE (KR), Hyeon Deuk HWANG (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ BỘ CẢM BIẾN QUANG
- (57) Thiết bị hiển thị bao gồm panen hiển thị có vùng hiển thị và vùng không hiển thị có ít nhất một phần bao quanh vùng hiển thị. Tấm đỡ panen được bố trí phía sau panen hiển thị và có lỗ thứ nhất làm lộ ra vùng hiển thị của panen hiển thị. Bộ cảm biến quang được bố trí trong lỗ thứ nhất. Phần chặn ánh sáng thứ nhất được bố trí trong vùng trống giữa tấm đỡ panen và bộ cảm biến quang, trong lỗ thứ nhất.

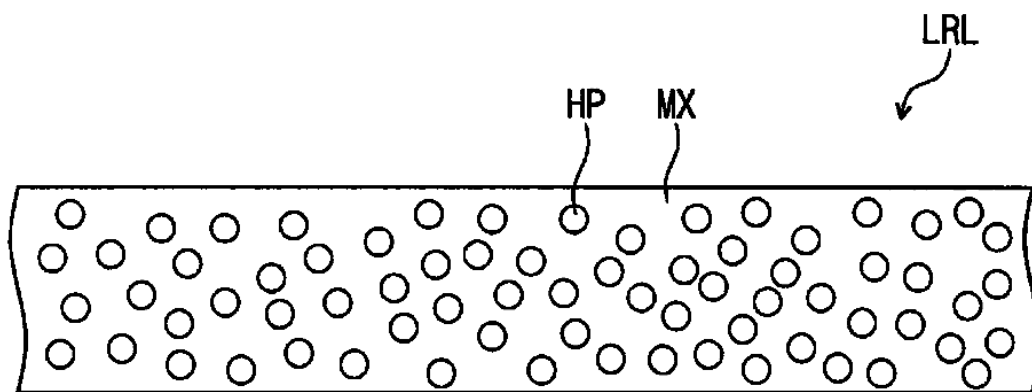




- (11) **68551**
- (21) 1-2019-04195 (51)<sup>7</sup> **C09G 3/36**, 3/28, 3/3291, 3/20
- (22) 31.07.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0091241 06.08.2018 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2019
- (71) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) JiHyun KANG (KR), HyunHaeng LEE (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) MẠCH BỘ ĐIỀU VẬN DỮ LIỆU, BỘ ĐIỀU KHIỂN, THIẾT BỊ HIỂN THỊ, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU VẬN THIẾT BỊ HIỂN THỊ
- (57) Sáng chế đề cập tới mạch bộ điều vận dữ liệu, bộ điều khiển, thiết bị hiển thị, và phương pháp điều vận chúng. Việc điều vận chồng lấn của các điểm ảnh phụ chồng lấn và việc điều vận chèn dữ liệu giả mạo của việc chèn hình ảnh giả mạo, khác với các hình ảnh thực, vào từng đường trong các đường được thực hiện theo cách được kết hợp. Chất lượng hình ảnh được cải thiện, mặc dù có việc điều vận được kết hợp.



- (11) **68552**
- (21) 1-2019-04210 (51)<sup>7</sup> **G02B 5/02**
- (22) 31.07.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0088924 31.07.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
- (72) TAEKJOON LEE (KR), YOUNGGU KIM (KR), Sun-Young CHANG (KR), Jongmin OK (KR), Hyelim JANG (KR), Jin-Soo JUNG (KR), Kyungseon TAK (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) LỚP CÓ ĐỘ KHÚC XẠ THẤP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM LỚP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến lớp có độ khúc xạ thấp bao gồm các hạt vô cơ rỗng và chất gốc giữa các hạt vô cơ rỗng, và có khả năng có chỉ số khúc xạ tốt và độ bền được nâng cao nhờ nâng cao tỷ lệ trọng lượng của các hạt vô cơ rỗng trên chất gốc. Thiết bị điện tử theo một phương án thực hiện của sáng chế bao gồm lớp có độ khúc xạ thấp có thể có độ ổn định được nâng cao và chất lượng hiển thị tốt.



(11) **68553**

(21) 1-2019-04224

(51)<sup>7</sup> **F25D 23/02**

(22) 01.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0089934

01.08.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2019

(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)

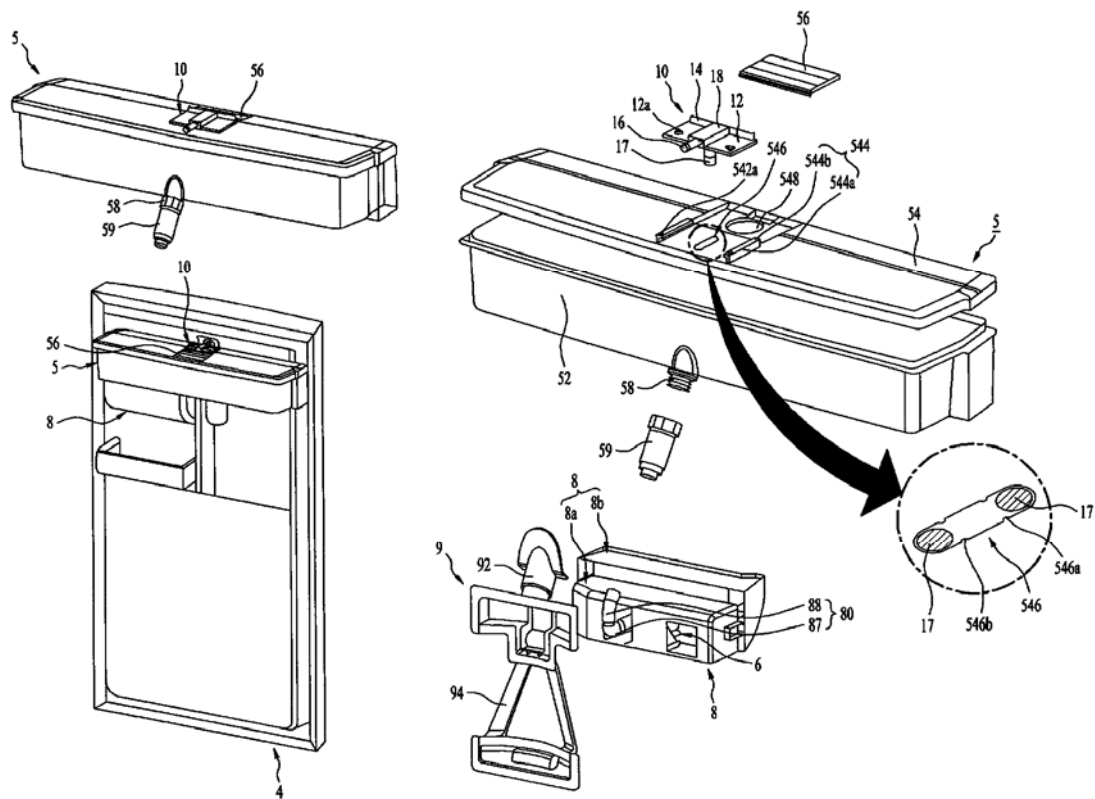
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) YOU, Jimin (KR), YI, Youngho (KR), CHOI, Sangphil (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) TỦ LẠNH

(57) Sáng chế đề cập tới tủ lạnh có ngăn kết đông và ngăn mát, tủ lạnh bao gồm ngăn lấy đá được bố trí ở ngăn kết đông hoặc cửa ngăn kết đông có kết cấu để đóng/mở ngăn kết đông, ngăn lấy nước được bố trí ở cửa ngăn mát có kết cấu để đóng/mở ngăn mát, bình chứa nước được lắp vào cửa ngăn mát, bình chứa nước có đầu vào để dẫn nước và đầu ra để cấp nước tới ngăn lấy nước, bơm được tạo kết cấu để dẫn nước được cấp từ bình chứa nước tới ngăn lấy đá, và nắp trượt được lắp tháo được vào bình chứa nước để được nối theo cách lựa chọn với đường dẫn nối tới bơm.



(11) **68554**

(21) 1-2019-04225

(51)<sup>7</sup> **F25D 23/02**

(22) 01.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0089933

01.08.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2019

(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)

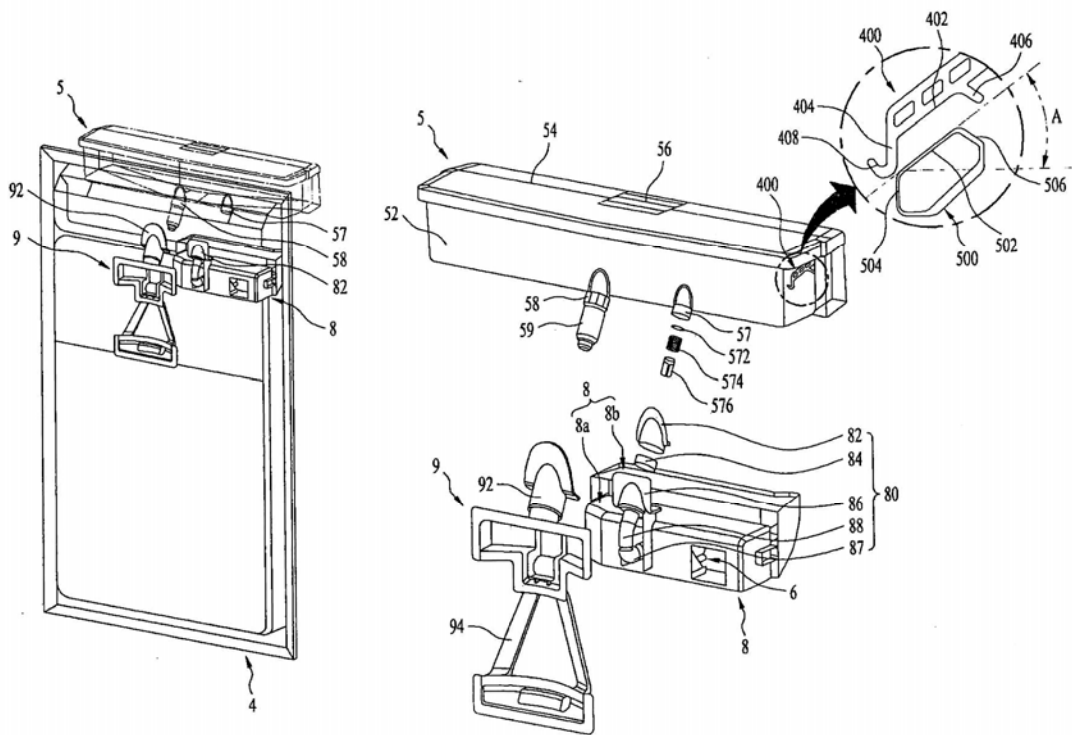
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) YOU, Jimin (KR), CHOI, Sangphil (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) TỦ LẠNH

(57) Sáng chế đề cập tới tủ lạnh có ngăn kết đông và ngăn mát, tủ lạnh bao gồm ngăn lấy đá được bố trí ở ngăn kết đông hoặc cửa ngăn kết đông có kết cấu để đóng/mở ngăn kết đông, ngăn lấy nước được bố trí ở cửa ngăn mát có kết cấu để đóng/mở ngăn mát, bơm được tạo kết cấu để dẫn nước được cấp từ bình chứa nước tới ngăn lấy đá, và bình chứa nước được bố trí ở cửa ngăn mát, bình chứa nước có đầu vào để cấp nước, đầu ra thứ nhất để cấp nước tới ngăn lấy nước, và đầu ra thứ hai để cấp nước tới bơm.



- (11) **68555**  
 (21) 1-2019-04231 (51) **H04W 72/04**, H04L 27/26, H04W 28/18  
 (22) 02.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/003586 02.02.2018 (87) WO2018/143405 A1 09.08.2018  
 (30) 2017-017375 02.02.2017 JP

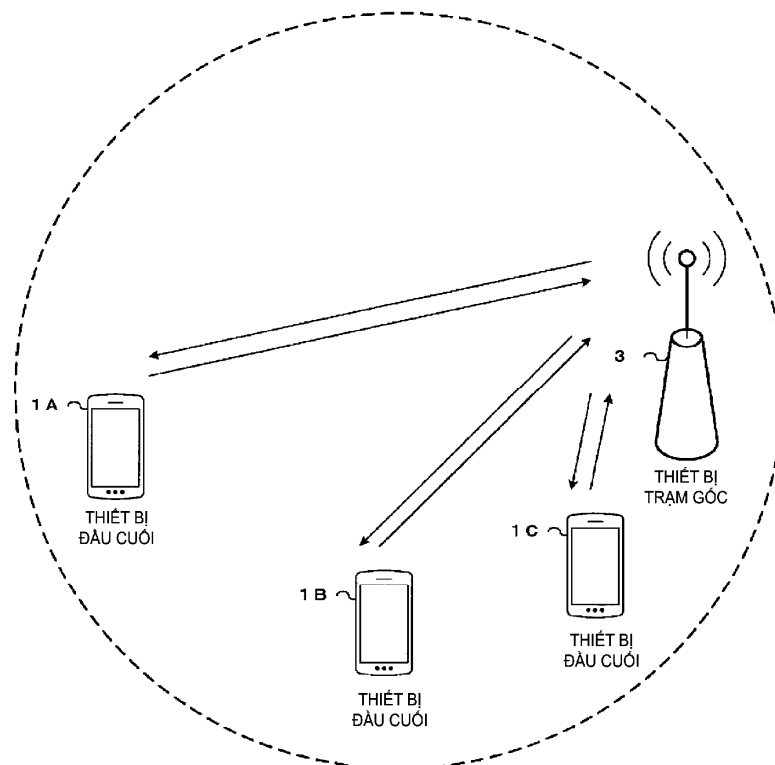
(71) 1. SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan  
 2. FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)  
 Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HONG KONG, China

(72) YOKOMAKURA Kozue (JP), HAMAGUCHI Yasuhiro (JP)

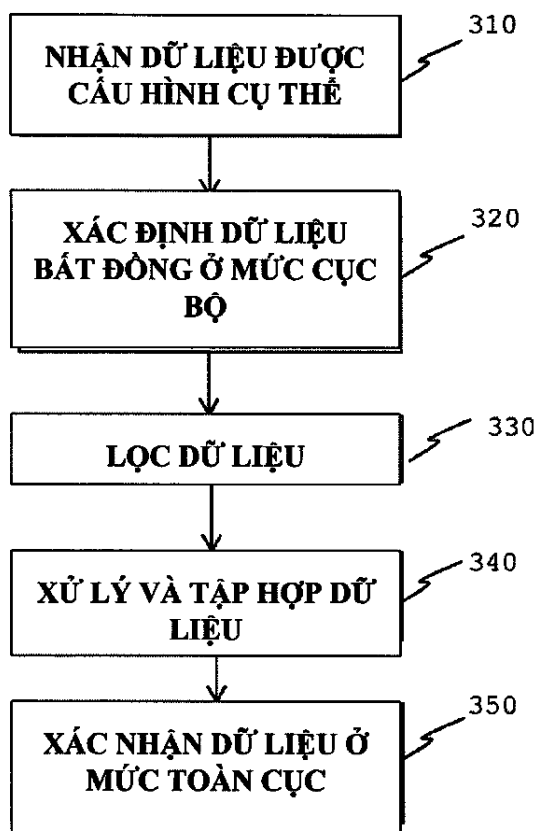
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối để giao tiếp với thiết bị trạm gốc bao gồm bộ phát được tạo cấu hình để phát Tín hiệu tham chiếu theo dõi pha (PTRS), và bộ xử lý tăng cao hơn được tạo cấu hình để cấu hình thông tin chỉ báo mật độ thời gian và/hoặc mật độ tần số của PTRS. Mẫu hình PTRS được tạo cấu hình sao cho mật độ thời gian của PTRS cao hơn đối với phương thức điều chế và mã hóa (MCS) lớn hơn được lập lịch cho thiết bị đầu cuối, và mật độ tần số của PTRS dựa trên số khối tài nguyên được lập lịch cho thiết bị đầu cuối. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị trạm gốc.



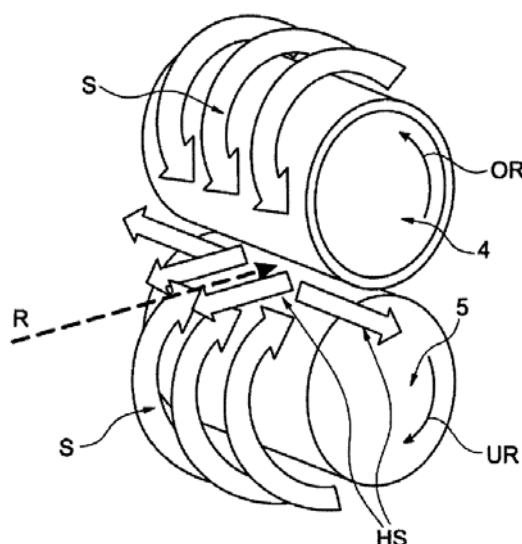
- (11) **68556**
- (21) 1-2019-04243 (51)<sup>7</sup> **G06F 21/60**, 21/62, 17/30
- (22) 03.01.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PTC/SG2018-05003 03.01.2018 (87) WO2018/132063 A1 19.07.2018
- (30) SG10201700187R 10.01.2017 SG
- (71) EVERCOMM UNI-TECH SINGAPORE PTE LTD (SG)  
71 Nanyang Drive, #2M-03, Singapore 638075
- (72) CHIN HAO CHEN (SG)
- (74) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ RACHEL (RACHEL CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XÁC THỰC DỮ LIỆU CHO HỆ THỐNG QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG**
- (57) Theo một phương án, sáng chế đề cập đến phương pháp xác nhận dữ liệu cho hệ thống quản lý năng lượng bao gồm bước nhận dữ liệu sơ cấp từ nhiều thiết bị trong hệ thống quản lý năng lượng. Phương pháp này còn bao gồm bước xác định dữ liệu ngoại lai trong dữ liệu sơ cấp dựa trên tính toán thống kê của dữ liệu sơ cấp. Ngoài ra, phương pháp này còn bao gồm bước xác thực dữ liệu sơ cấp dựa trên tính toán thống kê mức toàn cục của dữ liệu sơ cấp. Sau đó, phương pháp còn bao gồm bước lọc dữ liệu ngoại lai khỏi dữ liệu sơ cấp. Cuối cùng, phương pháp còn bao gồm bước thu thập dữ liệu sơ cấp cho tính nhất quán của dữ liệu sơ cấp.



- (11) **68557**  
 (21) 1-2019-04250 (51)<sup>7</sup> **D01H 5/26**  
 (22) 02.08.2019 (43) 25.02.2020  
 (30) 102018006100.1 03.08.2018 DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2019

- (71) SAURER SPINNING SOLUTIONS GMBH & CO. KG (DE)  
 52531 Uebach-Palenberg, Germany  
 (72) Chandrasekaran Seshayer (DE), Michael Korn (DE), Philipp Schiffers (DE), Ralf Siewert (DE), Heinz-Josef Peuker (DE), Karoline Guenther (DE)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)  
 (54) **BỘ PHẬN HỆ THỐNG KÉO DUỖI VÀ HỆ THỐNG KÉO DUỖI DÙNG CHO MÁY KÉO SỢI**  
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận hệ thống kéo duỗi (1) dùng cho hệ thống kéo duỗi (20) của máy kéo sợi. Theo hướng truyền sợi (R), bộ phận hệ thống kéo duỗi (1) có con lăn trên thứ nhất (2) và con lăn trên thứ hai (4) được đặt cách nhau, được đề xuất để kéo duỗi băng sợi, được truyền từ con lăn trên thứ nhất (2) đến con lăn trên thứ hai (4), tương tác với các con lăn dưới (3, 5) được chỉ định tương ứng, trục quay tương ứng của con lăn trên thứ nhất (2) và con lăn trên thứ hai (4) mở rộng đến hướng truyền băng sợi (R) theo chiều ngang. Bộ phận hệ thống kéo duỗi (1) đặc trưng ở lồng chắn (8) mà áp suất âm có thể được sử dụng được bố trí giữa con lăn trên thứ nhất (2) và con lăn trên thứ hai (4) để dẫn hướng tấm chắn thấm khí (10) đồng thời tuần hoàn quanh lồng chắn (8) và con lăn trên vòng da (2, 6), con lăn trên vòng da (2, 6) được tạo thành từ con lăn trên thứ nhất (2) hoặc từ con lăn trên thứ ba (6) được chỉ định cho lồng chắn (8) và được bố trí trên cùng một bên với con lăn trên nhất (2) và con lăn trên thứ hai (4) so với băng sợi được truyền. Lồng chắn (8) có ít nhất một lối thông (12), mà áp suất âm có thể được sử dụng, để cung cấp khí hút vào cho băng sợi chạy giữa con lăn trên thứ nhất (2) và con lăn trên thứ hai (4), qua tấm chắn thấm khí (10).



(11) **68558**

(21) 1-2019-04259

(22) 02.08.2019

(30) 10-2018-0091754 07.08.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2019

(71) LG DISPLAY CO., LTD. (KR)

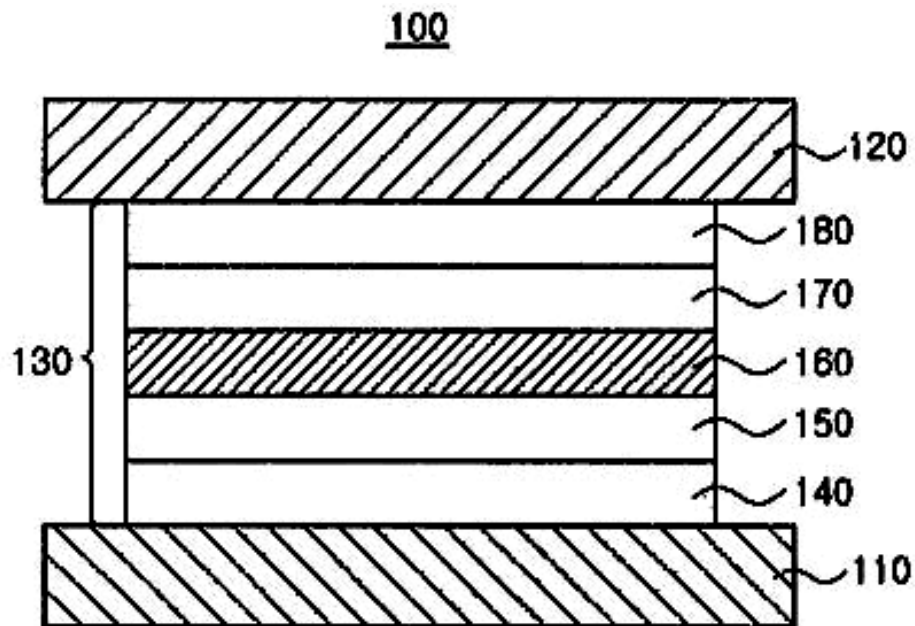
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) Suk-Young Bae (KR), In-Ae Shin (KR), Jun-Yun Kim (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT HỮU CƠ, ĐIOT PHÁT SÁNG HỮU CƠ VÀ THIẾT BỊ PHÁT SÁNG HỮU CƠ CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới hợp chất hữu cơ có lõi antraxen vòng và nhóm thơm hoặc dị vòng thơm và/hoặc nhóm amin được gắn vào lõi, và điot phát sáng hữu cơ và thiết bị phát sáng hữu cơ chứa hợp chất hữu cơ này. Do hợp chất hữu cơ theo sáng chế có cấu trúc cứng rắn và về cơ bản là độ rộng tối đa tại nửa cực đại (full width at half maximum - FWHM) hẹp, nên có thể sản xuất điot phát sáng hữu cơ và thiết bị phát sáng hữu cơ với các điện thế điều vận được làm giảm và các hiệu suất phát quang được tăng cường và độ tinh khiết màu sắc, sử dụng hợp chất hữu cơ. Sáng chế này còn đề cập tới điot phát sáng hữu cơ và thiết bị phát sáng hữu cơ chứa hợp chất này.





(11) **68559**

(21) 1-2019-04260

(51) **B65D 85/00**, 25/28

(22) 02.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 107126788 02.08.2018 TW

108201649 31.01.2019 TW

(71) MAGIC PACKING ENTERPRISE CO., LTD. (TW)

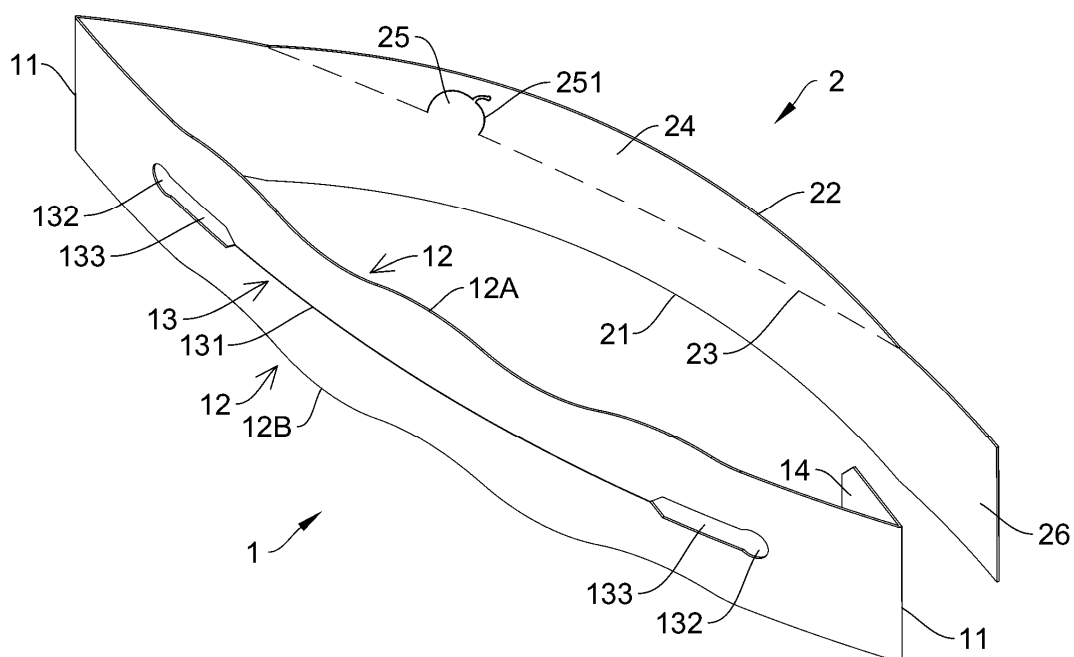
2F., No. 210, Daren N. Rd., Gangshan Dist., Kaohsiung City 820, Taiwan

(72) WANG, WEN-FENG (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) QUAI XÁCH

(57) Sáng chế đề xuất quai xách có chứa đế và phân kẹp. Đế bao gồm hai cạnh đầu và hai cạnh bên. Hai cạnh đầu lần lượt được tạo thành ở hai đầu của đế, và hai đầu của mỗi cạnh bên này lần lượt được nối vào hai cạnh đầu. Phần cắt được tạo ra trên đế, và phần cắt này kéo dài từ vị trí sát với một trong các cạnh đầu của đế đến vị trí sát với cạnh đầu kia trong số các cạnh đầu của đế. Phân kẹp được nối với một trong các cạnh đầu của đế. Phân kẹp có phần cổ thu hẹp, phần nhô ra và đường gấp sẵn. Phần cổ thu hẹp tạo ra cùng hình cung với phần nhô ra, và phần nhô ra được uốn dọc theo đường gấp sẵn để tạo ra phần gấp ngược lại về phía phần cổ thu hẹp.



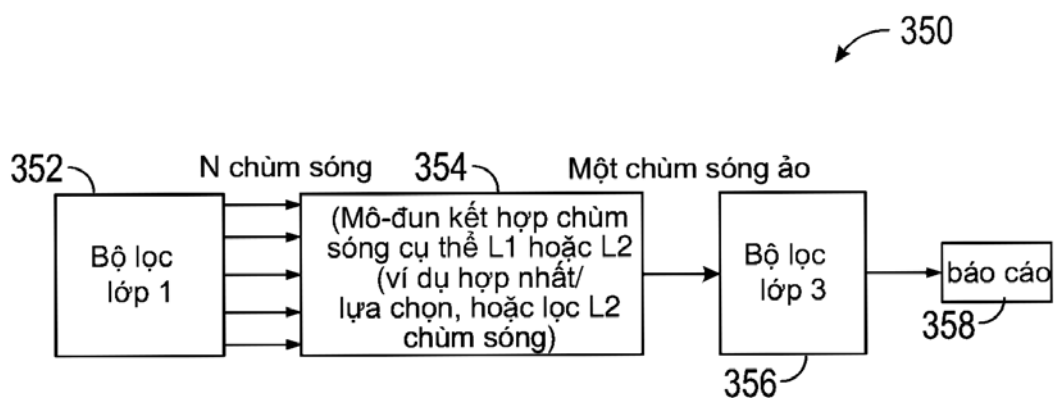
- (11) **68560**
- (21) 1-2019-04288 (51)<sup>7</sup> C12N 9/42, C11D 3/386
- (22) 22.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/057369 22.03.2018 (87) WO2018/172487 27.09.2018
- (30) 17162731.8 24.03.2017 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019
- (71) CLARIANT INTERNATIONAL LTD (CH)  
Rothausstr. 61, 4132 Muttenz, Switzerland
- (72) JAKOB, Claudia (DE), O'CONNELL, Timothy (IE), JOCHENS, Helge (DE), WALLRAPP, Frank (DE), HOESL, Michael (DE), KOHL, Andreas (DE), EISELE, Thomas (DE), BEST, Jonathan (GB), COOK, Andrew, Thomas (GB), KOTSAKIS, Panagiotis (GR), LANG, Dietmar, Andreas (DE), PARRY, Neil, James (GB), SAMBI, Ilaria (IT)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) XENLULAZA THÍCH HỢP ĐỂ DÙNG TRONG CHẾ PHẨM TẨY RỬA
- (57) Sáng chế đề cập đến xenlulaza mới và chế phẩm chứa xenlulaza mới này.

- (11) **68561**
- (21) 1-2019-04291 (51)<sup>7</sup> **A61B 17/06**, A61F 2/00, 2/00, A61B 17/00, A61L 17/10
- (22) 06.08.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0091323 06.08.2018 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019
- (71) 1. 21CENTURY MEDICAL CO.,LTD (KR)  
32, Jungga-ro, Buk-gu, Gwangju, 61246, Republic of Korea  
2. YOO JAE WON (KR)  
105, 26-7, Gwangcheon 1-gil, Seo-gu, Gwangju, 61914, Republic of Korea  
3. SIN MI HYANG (KR)  
105, 26-7, Gwangcheon 1-gil, Seo-gu, Gwangju, 61914, Republic of Korea
- (72) YOO JAE WON (KR), SIN MI HYANG (KR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt á (VIET A IP CO.,LTD)
- (54) **ỐNG KIM GHÉP NỐI VỚI CHỈ PHẪU THUẬT THẨM MỸ POLYDIOXANONE ĐA SỢI CÓ KHẢ NĂNG ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ CỦA CHỈ VÀ PHƯƠNG PHÁP GHÉP NỐI CHÚNG**
- (57) Sáng chế liên quan đến ống kim ghép nối với chỉ phẫu thuật thẩm mỹ polydioxanone đa sợi có khả năng điều chỉnh vị trí của chỉ bao gồm: chỉ phẫu thuật làm từ polydioxanone được luồn vào cơ thể và được cơ thể hấp thụ; ống kim được ghép nối với chỉ phẫu thuật và luồn vào cơ thể; và miếng nút cố định ống kim và chỉ. Sáng chế cũng đồng thời liên quan đến phương pháp ghép nối ống kim với chỉ phẫu thuật thẩm mỹ polydioxanone đa sợi có khả năng điều chỉnh vị trí của chỉ, bao gồm: luồn một đầu sợi chỉ thứ nhất vào rãnh của ống kim; xoay sợi chỉ thứ nhất để tạo thành móc và luồn móc đó vào rãnh của ống kim; làm cho đầu còn lại của sợi chỉ thứ nhất thò ra khỏi một đầu của ống kim một đoạn dài từ 1 đến 1,5 cm; xếp hai đầu của các sợi chỉ thứ hai sao cho chúng trùng khít nhau; luồn các sợi chỉ thứ hai vào móc tạo bởi sợi chỉ thứ nhất, gấp các sợi chỉ thứ hai lại và móc chúng với sợi chỉ thứ nhất với hình dạng móc; và luồn một đầu của ống kim nơi sợi chỉ thứ nhất ghép nối với sợi chỉ thứ hai vào một miếng nút để cố định ống kim và sợi chỉ thứ hai.

- |      |                   |            |                  |               |            |
|------|-------------------|------------|------------------|---------------|------------|
| (11) | <b>68562</b>      |            |                  |               |            |
| (21) | 1-2019-04306      | (51)       | <b>H04B 7/04</b> |               |            |
| (22) | 15.12.2017        | (43)       | 25.02.2020       |               |            |
| (86) | PCT/CN2017/116677 | 15.12.2017 | (87)             | WO2018/126876 | 12.07.2018 |
| (30) | 62/443,586        | 06.01.2017 | US               |               |            |
|      | 15/587,309        | 04.05.2017 | US               |               |            |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) SANG, Aimin Justin (US), LIU, Bin (CN), ZHUANG, Hongcheng (CN), SANG, Aimin Justin (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ MÁY TÍNH, PHƯƠNG TIỆN GHI VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ TÍNH DI ĐỘNG CHO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, thiết bị mạng, thiết bị máy tính, phương tiện ghi và phương pháp quản lý tính di động cho thiết bị người dùng. Thiết bị truyền thông bao gồm phần tử xử lý cấp độ một (L1) được tạo cấu hình để đo các tín hiệu tham chiếu ở đường xuống (DL) từ nhiều chùm sóng được thu thông qua bộ thu phát để tạo ra dữ liệu (L1) mô tả nhiều chùm sóng. Thiết bị cũng bao gồm phần tử xử lý được tạo cấu hình cấp độ hai (L2) để hợp nhất, lựa chọn, hoặc lọc nhiều chùm sóng đáp ứng dữ liệu (L1) để tạo ra dữ liệu (L2) tương ứng với một hoặc nhiều trong số nhiều chùm sóng trong tế bào thứ nhất mà phù hợp với các thông số được tạo cấu hình trước. Hơn nữa, thiết bị bao gồm phần tử xử lý cấp độ ba (L3) được ghép vào các phần tử xử lý (L1) và (L2) và được tạo cấu hình để tạo ra dữ liệu (L3) tương ứng với một hoặc nhiều trong số nhiều chùm sóng trong mỗi tế bào thứ nhất và tế bào tế bào thứ hai. Thiết bị cũng bao gồm bộ phát báo cáo được ghép vào (L1), các phần tử xử lý (L2) và (L3) và được tạo cấu hình để tạo ra báo cáo cho sự kiện di động.



(11) **68563**

(21) 1-2019-04326

(22) 18.03.2019

(86) PCT/CN2019/078455 18.03.2019

(30) 201810450232.5 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.08.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZONG, Zaifeng (CN), QI, Caixia (CN), ZHU, Fenqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP, PHẦN TỬ MẠNG, HỆ THỐNG CẬP NHẬT THUÊ BAO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

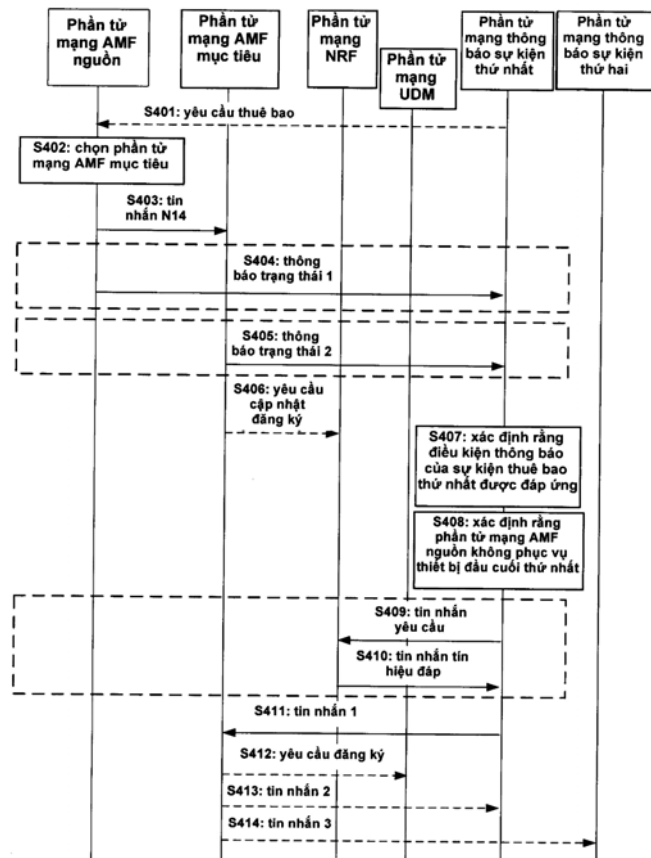
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp, phần tử mạng, hệ thống cập nhật thuê bao và vật ghi, nhờ đó phần tử mạng thuê bao mục tiêu có thể biết được thông báo sự kiện của sự kiện thuê bao theo cách kịp thời trong trường hợp thiết bị đầu cuối được di chuyển từ phần tử mạng thuê bao nguồn tới phần tử mạng thuê bao mục tiêu. Phương pháp cập nhật thuê bao có các bước: xác định, bởi phần tử mạng thông báo sự kiện thứ nhất, là điều kiện thông báo của sự kiện thuê bao thứ nhất của thiết bị đầu cuối thứ nhất được đáp ứng; thu được, bởi phần tử mạng thông báo sự kiện thứ nhất, thông tin địa chỉ gọi về thứ nhất của phần tử mạng thuê bao mục tiêu; và gửi, bởi phần tử mạng thông báo sự kiện thứ nhất, tin nhắn thứ nhất tới phần tử mạng thuê bao mục tiêu dựa trên thông tin địa chỉ gọi về thứ nhất, trong đó tin nhắn thứ nhất mang ký hiệu nhận dạng của thiết bị đầu cuối thứ nhất và thông báo sự kiện thứ nhất của sự kiện thuê bao thứ nhất, và ký hiệu nhận dạng của thiết bị đầu cuối thứ nhất được sử dụng để thiết lập tương quan thông báo sự kiện thứ nhất với thiết bị đầu cuối thứ nhất.

(51)<sup>7</sup> **H04W 8/00**, 8/16, 36/00

(43) 25.02.2020

(87) WO2019/214343 14.11.2019

CN



(11) **68564**

(21) 1-2019-04350

(51)<sup>19</sup> **E04B 1/00**

(22) 08.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 107128526

15.08.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2019

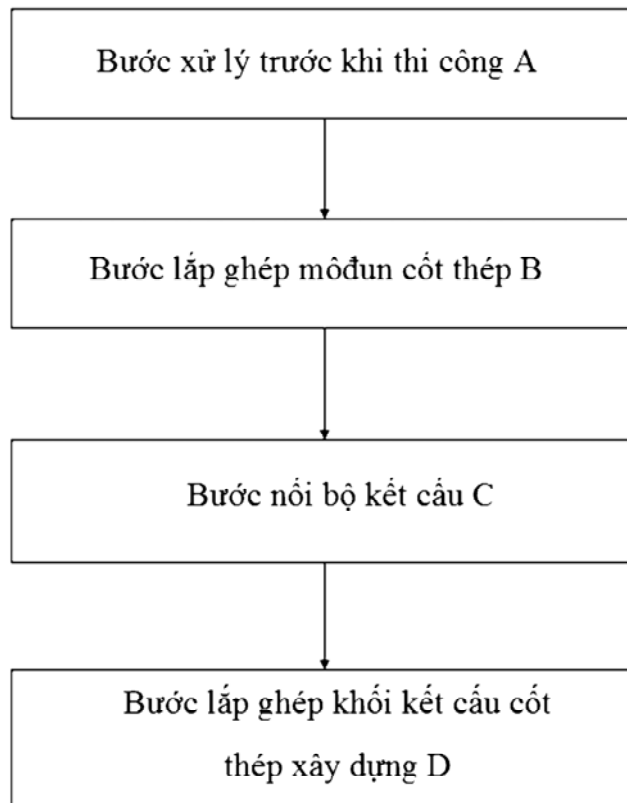
(75) DAI, YUN-FA (TW)

4F., No. 59, Sec. 1, Heping E. Rd., Da'an Dist., Taipei City 106, Taiwan

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG KHUNG KẾT CẤU CỐT THÉP TÒA NHÀ, PHƯƠNG PHÁP LẮP GHÉP CÁC MÔĐUN CỐT THÉP VÀ KHUNG KẾT CẤU CỐT THÉP TÒA NHÀ

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế và thi công để gia cố khung kết cấu cốt thép tòa nhà, bao gồm các bước sau đây: bước xử lý trước khi thi công (A), bước lắp ghép môđun cốt thép (B), bước nối bộ kết cấu (C), và bước lắp ghép khung kết cấu cốt thép tòa nhà (D). Theo phương pháp thiết kế và thi công, khung kết cấu cốt thép tòa nhà có thể được thực hiện toàn diện và đầy đủ, sao cho bộ kết cấu cột, bộ kết cấu vách, và bộ kết cấu dầm có bộ phận cấu thành đồng nhất. Ngoài ra, các cốt đai thép dạng tấm và các cốt gia cố được tạo tích hợp theo cách cụ thể, mà có thể gia tăng liên kết cho cột, tường và dầm sao cho khả năng chống động đất của toàn bộ tòa nhà được gia tăng.



(11) **68565**

(21) 1-2019-04354

(22) 08.08.2019

(30) 10-2018-0093627

10.08.2018

(51) **B41J 2/06**, 2/045

(43) 25.02.2020

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2019

(71) SOONCHUNHYANG UNIVERSITY INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION (KR)

22, Soonchunhyang-ro, Sinchang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31538, Republic of Korea

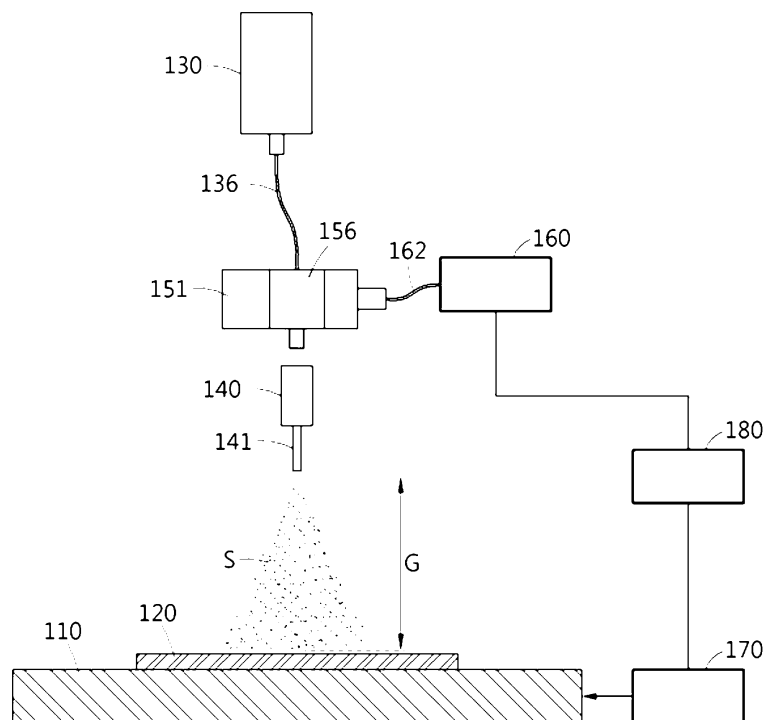
(72) KWON, Kye Si (KR), OH, Soo Bin (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

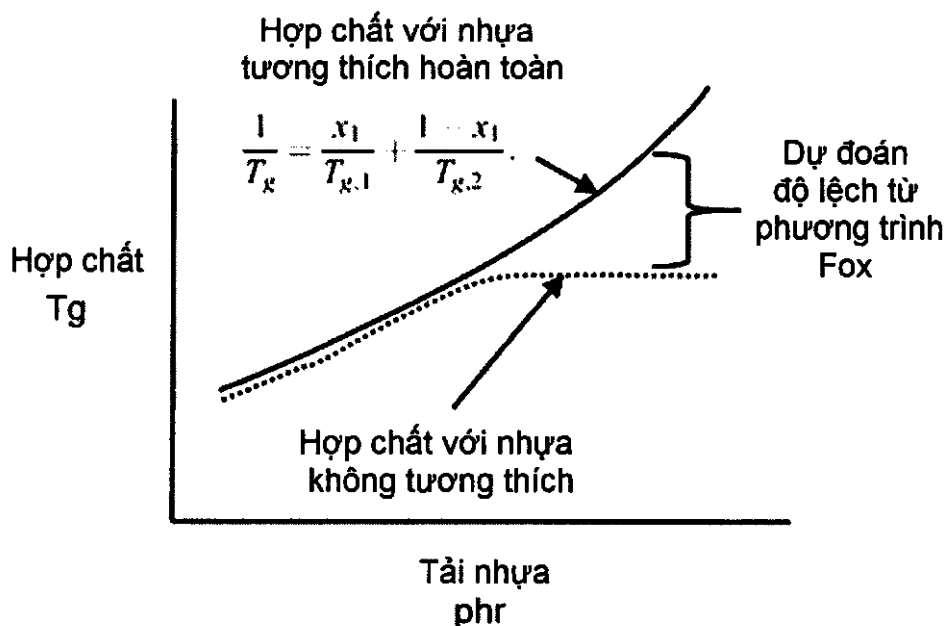
(54) **HỆ THỐNG IN PHUN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống in phun điện theo phương án thực hiện sáng chế bao gồm ít nhất một vòi phun để phun hoặc xả các giọt mực; khối cấp điện áp được tạo kết cấu để cấp điện áp cho vòi phun; vật in được bố trí để đối diện với vòi phun và để được in bởi các giọt mực; giá giữ vật trên đó đặt vật in; và khối xử lý tín hiệu được tạo kết cấu để cấp điện áp AC cho giá giữ vật để cho phép điện tích tồn tại trên bề mặt của vật in di chuyển về phía giá giữ vật.

100



- (11) **68566**
- (21) 1-2019-04356 (51)<sup>7</sup> **B60C 1/00, 11/00, C08L 7/00**
- (22) 13.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/017999 13.02.2018 (87) WO2018/148725 16.08.2018
- (30) 62/458,293 13.02.2017 US
- (71) COOPER TIRE & RUBBER COMPANY (US)  
A Corporation in The State of Delaware 701 Lima Avenue Findlay, OH 45840 (US)
- (72) COLVIN, Howard (US), WALTERS, Zachary (US)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHO MẶT LĂN LỚP XE, MẶT LĂN LỚP XE, VÀ LỚP XE BAO GỒM MẶT LĂN LỚP XE NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cho mặt lăn lớp xe bao gồm số lượng lớn các chất đàn hồi bao gồm cao su tự nhiên guayule, và số lượng lớn nhựa hydrocacbon phân bố đều trên toàn bộ chất đàn hồi. Chất đàn hồi của chế phẩm cho mặt lăn lớp xe có thể bao gồm toàn bộ cao su tự nhiên guayule. Nhựa hydrocacbon có thể được chọn để có độ pha tạp đã định trước trong cao su tự nhiên guayule. Độ pha tạp đã định trước được đo bằng độ lệch của Tg thực tế so với Tg dự đoán đối với chế phẩm cho mặt lăn lớp xe hoặc hỗn hợp chất đàn hồi - nhựa phù hợp với chất đàn hồi và nhựa được sử dụng trong chế phẩm cho mặt lăn lớp xe. Cụ thể, độ pha tạp đã định trước trong cao su tự nhiên guayule nhỏ hơn khoảng sáu phần trăm (6%) trong Tg thực tế so với Tg dự đoán khi tải 20 phr.





(11) **68567**

(21) 1-2019-04357

(51)<sup>7</sup> **G09B 29/00**

(22) 08.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0094149

13.08.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2019

(71) AVALON ENGLISH CO., LTD. (KR)

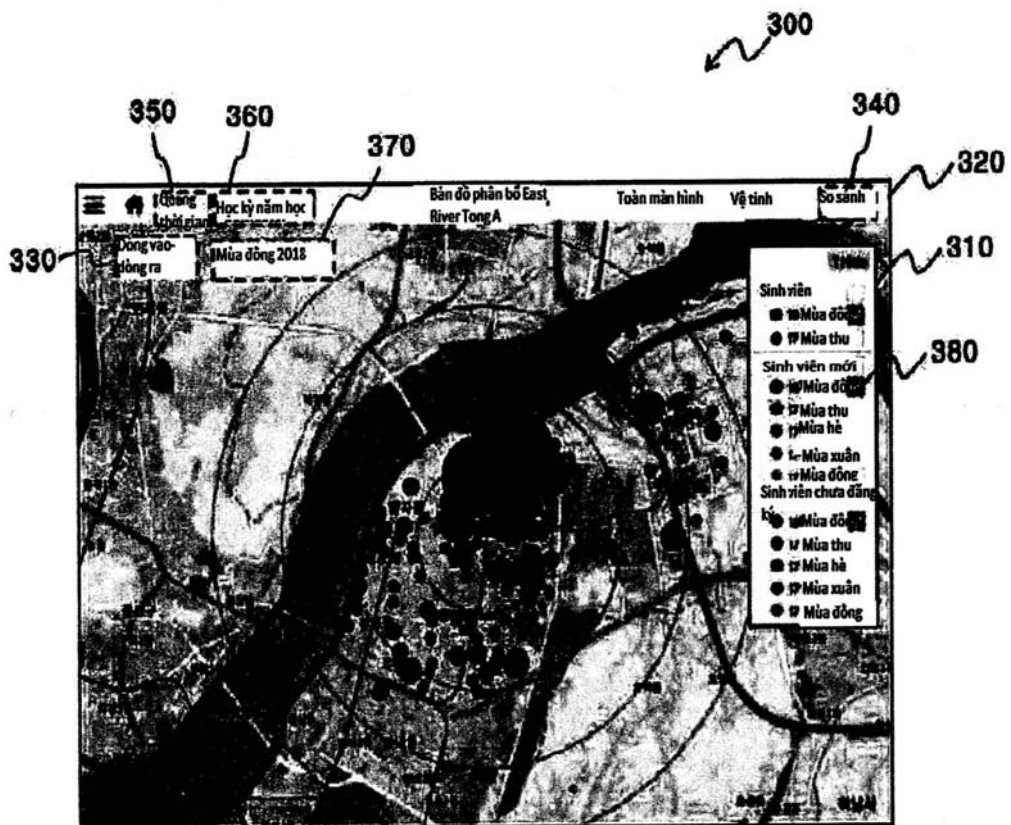
(13638) 2, 8, Gumi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) PARK, Jae Kyu (KR), YOO, Min Soo (KR), PARK, Jin Soo (KR), HAN, Mi Ji (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ HIỂN THỊ BẢN ĐỒ VÀ HẠNG MỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để hiển thị bản đồ và hạng mục trên bộ phận hiển thị bao gồm bước, lưu trữ nhiều thông tin thành viên, trong đó mỗi thông tin thành viên bao gồm thông tin vị trí thứ nhất và ít nhất một thuộc tính, và mỗi thông tin thành viên có thể có các thuộc tính khác nhau phụ thuộc vào thời gian; hiển thị trên bộ phận hiển thị giao diện người dùng đầu vào thông tin có thể tiếp nhận ít nhất một trong số một hoặc nhiều chỉ số chỉ báo tổ hợp của thuộc tính và thời gian, một hoặc nhiều chỉ số chỉ báo chỉ thuộc tính, và một hoặc nhiều chỉ số chỉ báo chỉ thời gian; tiếp nhận đầu vào của chỉ số từ giao diện người dùng đầu vào thông tin; và hiển thị, đối với ít nhất một số thành viên dựa trên chỉ số được nhập, hạng mục trong vùng trên bản đồ tương ứng với thông tin vị trí thứ nhất được bao gồm trong thông tin thành viên của mỗi thành viên. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị để hiển thị bản đồ và hạng mục.



(11) **68568**

(21) 1-2019-04358

(51)<sup>19</sup> **B01F 1/00, C02F 1/42**

(22) 08.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 201810986213.4 23.08.2018

CN

(71) YOUSHENG ZHAO (CN)

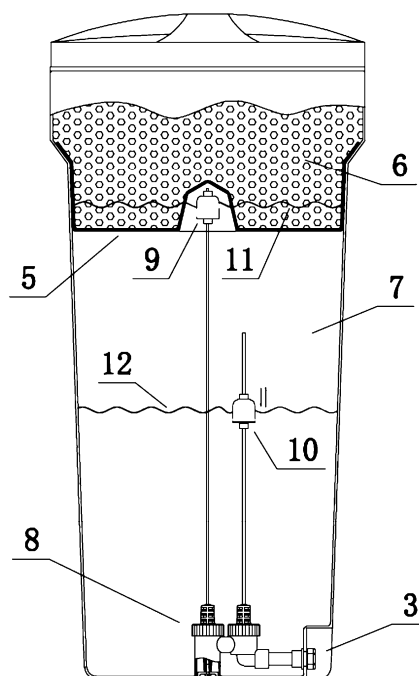
Room 302, Unit 1, Building 1, Dingxing Huafu, Taiwan Xincheng Industrial Park, Yongqing County, Langfang City, Hebei Province, 065600 China.

(72) Yousheng Zhao (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THÙNG HÒA TAN MUỐI NHANH VÀ KIỂM SOÁT TIÊU THỤ MUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến thùng hòa tan muối nhanh và kiểm soát tiêu thụ muối trong lĩnh vực kỹ thuật xử lý nước mềm. Để giải quyết các hạn chế của thùng hòa tan muối hiện có như thể tích dung dịch muối thay đổi, mất thời gian dài để đạt được dung dịch muối bão hòa và thể tích dung dịch muối tương đối nhỏ, sáng chế áp dụng giải pháp kỹ thuật sau đây: thứ nhất, đĩa chứa muối chia thân thùng thành hai phần, phần trên để lưu trữ muối hạt; và phần dưới để lưu trữ dung dịch muối; muối hạt và dung dịch nước được phân tách tương đối, do đó đảm bảo thể tích chính xác và lượng dung dịch muối được lưu trữ lớn. Thứ hai, trang bị bộ hấp thụ muối kiểm soát mức chất lỏng kép. Mức chất lỏng trên được kiểm soát để chỉ ngâm hạt muối ở độ sâu 3 đến 5 cm. Dung dịch nước trong đó NaCl đã được hòa tan lắng xuống qua các lỗ nhỏ trên đĩa chứa muối do trọng lượng riêng lớn và nước có độ mặn thấp nổi lên nhờ đối lưu. Sự đối lưu hòa tan cuộn lên xuống được tạo ra trong dung dịch nước, nhờ đó tăng tốc độ hòa tan muối hạt. Thứ ba, đường mức chất lỏng dưới có thể được thiết lập theo thể tích nhựa tái sinh tương ứng với thước đo trên thành thùng.

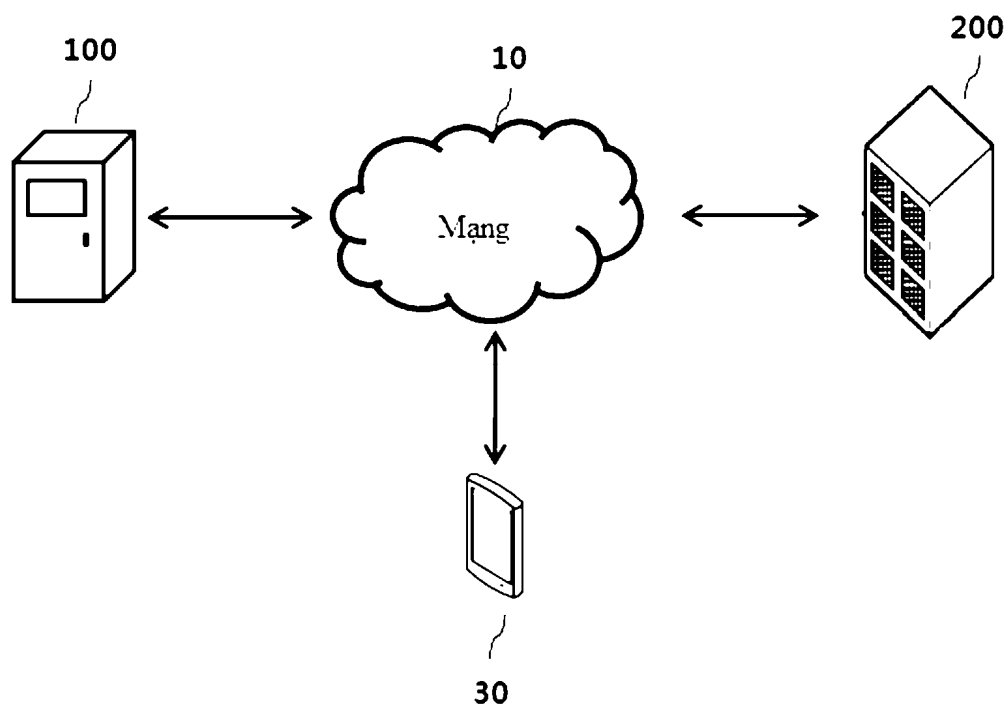


- (11) **68569**
- (21) 1-2019-04373 (51)<sup>7</sup> **C12P 13/12**, C07C 227/42
- (22) 09.08.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 18188250.7 09.08.2018 EP  
16/100,039 09.08.2018 US  
201811024315.4 04.09.2018 CN
- (71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)  
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) Mechthild Rieping (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) VI SINH VẬT TIẾT L-AXIT AMIN TÁI TỔ HỢP THUỘC HỌ ENTEROBACTERIACEAE, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ L-AXIT AMIN HOẶC CHẤT PHỤ GIA THỨC ĂN CHỨA L-AXIT AMIN VÀ MẢNH ADN
- (57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật tiết L-axit amin tái tổ hợp thuộc họ Enterobacteriaceae, bao gồm mảnh ADN có hoạt tính gen tăng cường được liên kết về mặt chức năng với polynucleotit ghi mã protein màng, khác biệt ở chỗ, mảnh ADN này có hoạt tính gen tăng cường bao gồm trình tự nêu trong SEQ ID NO: 8.

- (11) **68570**  
(21) 1-2019-04378 (51)<sup>19</sup> **G06Q 20/36**, 20/38, 20/10, 40/02  
(22) 09.01.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/KR2018/000427 09.01.2018 (87) WO2018/216877 29.11.2018  
(30) 10-2017-0063171 22.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2019

- (71) OODDY CO., LTD. (KR)  
(Sunae-Dong, Owner's Tower) 11F Right side-Dong, 28, Hwangsaoul-ro 200beon-gil Bundang-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea  
(72) KWON, Bong Kyun (KR)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **HỆ THỐNG TIẾT KIỆM TIỀN LẺ CÒN DƯ VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾT KIỆM TIỀN LẺ CÒN DƯ**  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tiết kiệm tiền lẻ còn dư và, cụ thể hơn là đề cập đến hệ thống tiết kiệm tiền lẻ còn dư có khả năng làm cho người dùng tiết kiệm, trong tài khoản người dùng được cấp của máy chủ tiết kiệm, tiền lẻ còn dư còn lại sau khi sử dụng tiền, trong đó máy chủ tiết kiệm nhận thông tin ký gửi khi tiền lẻ còn dư được đặt vào trong thiết bị tiết kiệm, người dùng nhận, từ máy chủ tiết kiệm, mã tiết kiệm tương ứng với thông tin ký gửi và có thể tiền lẻ còn dư trong tài khoản người dùng được cấp sử dụng mã tiết kiệm bất cứ khi nào và bất cứ nơi đâu, và tiền lẻ còn dư còn lại sau khi sử dụng tiền được tiết kiệm là tiền ảo và được chuyển đổi tự do thành một loại tiền tệ mong muốn bởi người dùng và được sử dụng trong tương lai.



(11) **68571**

(21) 1-2019-04397

(51)<sup>7</sup> **G06F 003/041**

(22) 09.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0093665 10.08.2018

KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

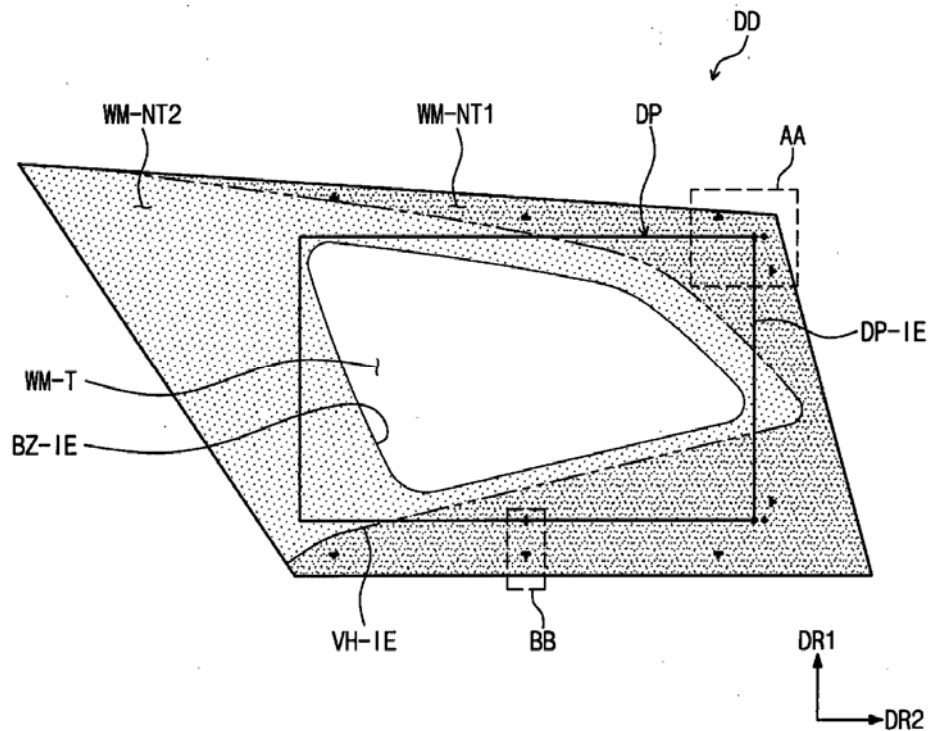
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(72) Kyoungsub SO (KR), JONGDAE PARK (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm một cửa sổ và một tấm nền hiển thị được nối với bề mặt dưới của cửa sổ. Tấm nền hiển thị có dạng gần như hình tứ giác đều hoặc dạng gần như hình chữ nhật trên hình chiếu bằng, và cửa sổ bao gồm chi tiết đế và lớp viền trên bề mặt dưới của chi tiết đế. Giữa một và ba dấu cân chỉnh chính truyền ánh sáng và một vùng truyền dẫn có hình dạng khác hình dạng của tấm nền hiển thị được tạo ra trên lớp viền, và từng dấu trong số các dấu cân chỉnh chính được bố trí ở vị trí tương ứng với đỉnh của tấm nền hiển thị hoặc ở vị trí tương ứng với đỉnh của hình tứ giác đều tương tự hoặc của hình chữ nhật tương tự có cùng tâm điểm như tấm nền hiển thị và lớn hơn tấm nền hiển thị này.



(11) **68572**

(21) 1-2019-04402

(51)<sup>7</sup> **G06F 17/27**

(22) 09.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0094150 13.08.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.08.2019

(71) AVALON ENGLISH CO., LTD. (KR)

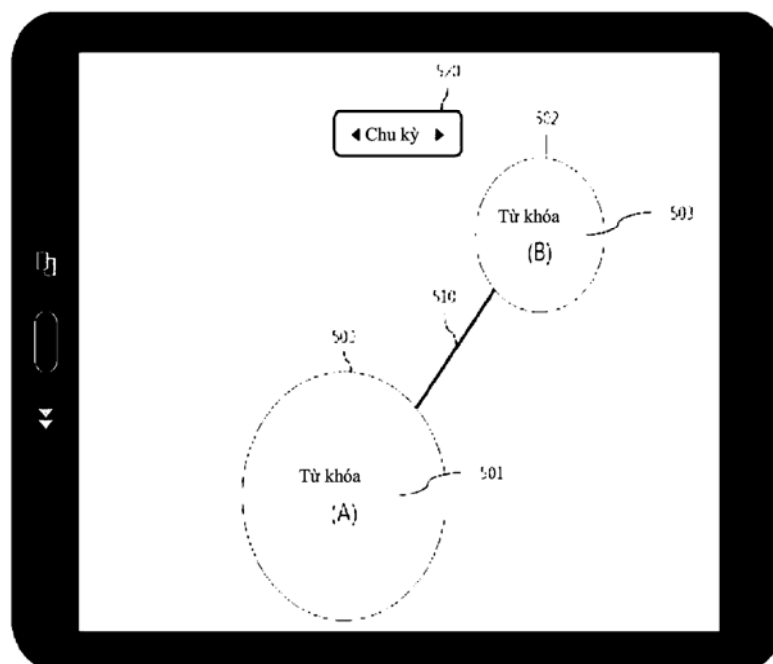
(13638) 2, 8, Gumi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) PARK, Jae Kyu (KR), YOO, Min Soo (KR), PARK, Jin Soo (KR), HAN, Mi Ji (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ HIỂN THỊ CÁC TỪ KHÓA**

(57) Theo phương án để làm ví dụ, sáng chế đề xuất phương pháp hiển thị từ khóa liên quan đến nội dung, phương pháp này bao gồm các bước: phân loại các từ được bao gồm trong một hoặc nhiều nội dung được tạo ra trong suốt chu kỳ thứ nhất dựa trên các tiêu chuẩn định trước và xác định các từ đại diện để đại diện cho các từ được phân loại, xác định một phần của các từ đại diện dưới dạng từ khóa cần phải được hiển thị trên màn hình, và hiển thị từ khóa và thông tin liên quan đến từ khóa trên màn hình dựa trên chu kỳ thứ nhất, trong đó thông tin liên quan đến từ khóa bao gồm thông tin về tần số của các từ khóa và mối tương quan giữa nhiều từ khóa, và thông tin liên quan đến từ khóa còn bao gồm ít nhất một trong số thông tin thay đổi thứ nhất chỉ báo hướng thay đổi của tần số và thông tin thay đổi thứ hai chỉ báo hướng thay đổi của mối tương quan, thiết bị hiển thị từ khóa để thực hiện phương pháp hiển thị từ khóa, hoặc vật ghi đọc được bằng máy tính gồm có chương trình máy tính để thực hiện phương pháp hiển thị từ khóa.



(11) **68573**

(21) 1-2019-04409

(51)<sup>7</sup> **A47K 3/17**

(22) 12.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0095412 16.08.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.08.2019

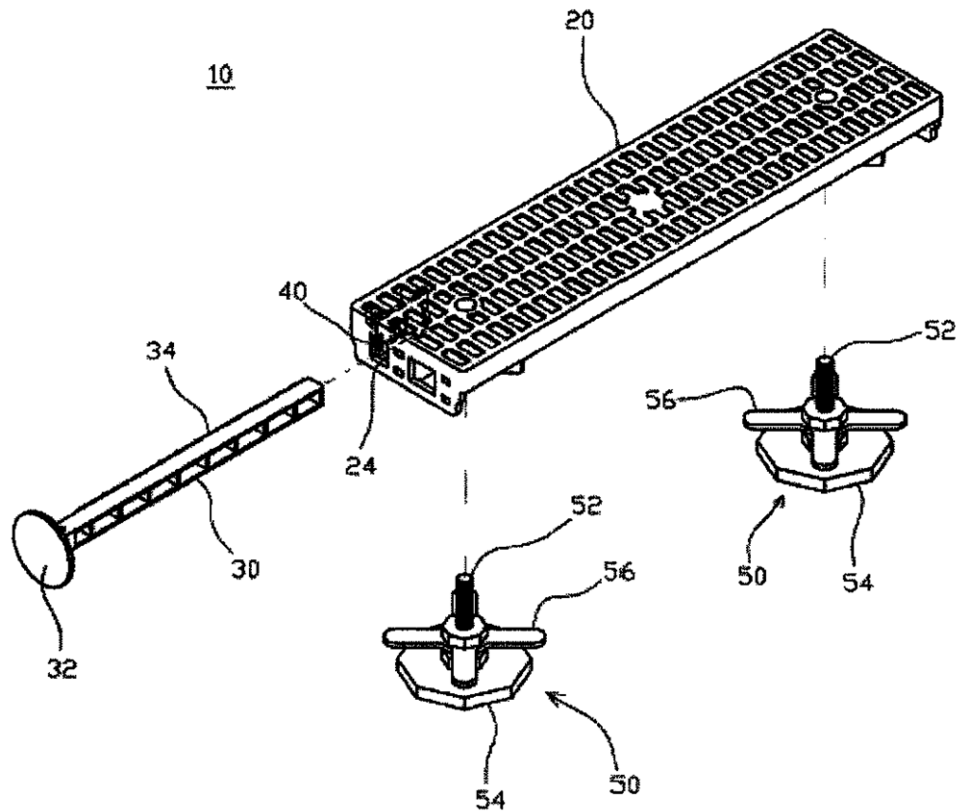
(75) HA SEUNG SOO (KR)

#210-2302, 16, Beobwonbuk-ro, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐỠ BỒN TẮM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đỡ bồn tắm có khả năng cho phép lắp đặt bồn tắm theo cách dễ dàng và đơn giản, cho phép dễ dàng điều chỉnh mức ngang của bồn tắm thông qua việc điều chỉnh độ cao của thiết bị, và cho phép đỡ yếm bồn tắm, nhờ đó cải thiện đáng kể độ ổn định tổng thể của bồn tắm sau khi lắp đặt.



(11) 68574

(21) 1-2019-04413

(51)<sup>7</sup> G06Q 10/10, 10/06

(22) 12.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0094151 13.08.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.08.2019

(71) AVALON ENGLISH CO., LTD. (KR)

(13638) 2, 8, Gumi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) PARK, Jae Kyu (KR), YOO, Min Soo (KR), PARK, Jin Soo (KR), HAN, Mi Ji (KR)

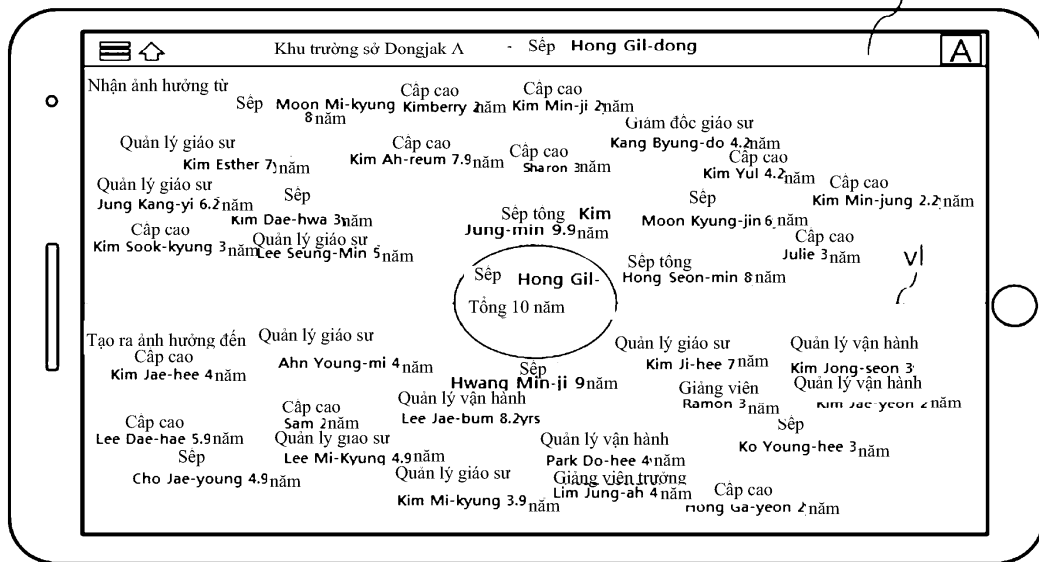
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TẠO RA SƠ ĐỒ MỐI QUAN HỆ NHÂN VIÊN, THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI NGƯỜI DÙNG, VÀ MÁY CHỦ

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp để tạo ra sơ đồ mối quan hệ nhân viên. Nhằm mục đích này, phương pháp tạo ra sơ đồ mối quan hệ nhân viên theo sáng chế này bao gồm bước tiếp nhận yêu cầu để xem xét thông tin nhân viên của nhân viên thứ nhất; gọi ra thông tin của tổ chức được chỉ định và hạng của nhân viên thứ nhất trong suốt thời kỳ công tác từ cơ sở dữ liệu, cơ sở dữ liệu bao gồm thông tin về tổ chức được chỉ định và hạng của các nhân viên trong suốt thời kỳ công tác, một cách lần lượt, và hạng bao gồm hai hoặc hơn hai cấp, và mỗi tổ chức có hai hoặc hơn hai nhân viên mà thuộc về tổ chức đó; và tạo ra màn hình thông tin nhân viên bao gồm sơ đồ mối quan hệ nhân viên của nhân viên thứ nhất bằng cách sử dụng thông tin được gọi ra. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị đầu cuối người dùng và máy chủ.

100

120





- (11) **68575**
- (21) 1-2019-04421 (51)<sup>7</sup> **A61K 8/06**, 8/89, 8/73, A61F 2/02, 2/10, 2/12, 2/26
- (22) 12.01.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/013512 12.01.2018 (87) WO2018/132669 19.07.2018
- (30) 15/405,240 12.01.2017 US
- (71) LORSTAN PHARMACEUTICAL, LLC (US)  
10773 NW 58th Street, Suite 751, Doral, Florida 33178, United States of America
- (72) LORIA, Victor (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM DẦU SILICON TRONG NƯỚC HỮU ÍCH LÀM CHẤT LÀM ĐẦY ĐỂ TIÊM VÀ LÀM GIÁ ĐỖ CHO SỰ TĂNG TRƯỞNG COLAGEN VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm ở dạng phân tán dầu trong nước chứa dầu silicon có đường kính giọt trung bình khoảng 2000 micron hoặc nhỏ hơn và chất làm đặc polyme. Các chế phẩm này hữu ích để kích thích sự sản sinh collagen ở người bệnh và động vật có vú khác, và có ứng dụng để gia tăng mô mềm cho các quy trình y học và thẩm mỹ khác nhau. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bào chế chế phẩm này. Trái với giải pháp kỹ thuật đã biết, chế phẩm và phương pháp theo sáng chế đặc biệt hữu ích để kích thích sự sản sinh collagen có chất lượng cao mà đều, mịn, bền vững trong thời gian dài, và có trạng thái nguyên vẹn cấu trúc tốt.

(11) **68576**

(21) 1-2019-04441

(51)<sup>19</sup> **H01R 13/44**, 13/658, 13/717

(22) 13.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 10-2018-0096734

20.08.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2019

(71) VISION TECH. INC (KR)

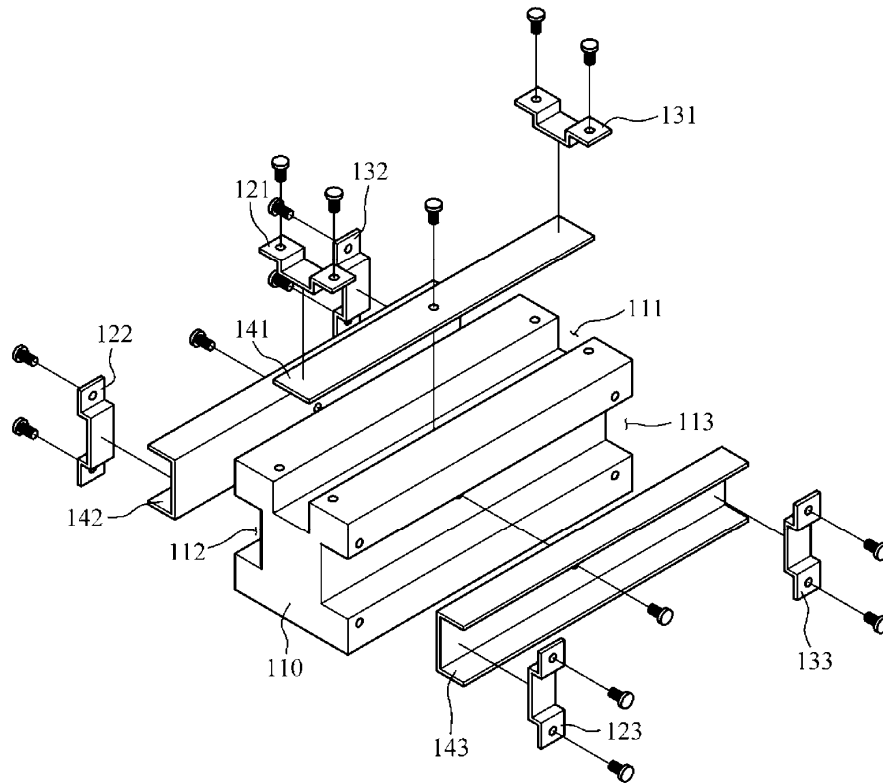
263, Gaejwa-ro, Geumjeong-gu, Busan, 46257 Republic of Korea

(72) Jin Seong LEE (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ HẠN CHẾ DÒNG ĐIỆN RÒ CHO ĐƯỜNG TRUYỀN ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hạn chế dòng điện rò cho đường truyền điện, trong đó dòng điện rò ra bên ngoài qua đường truyền điện có thể được hạn chế bằng cách sử dụng thiết bị hạn chế dòng điện rò cho đường truyền điện có kết cấu đơn giản và dễ dàng lắp đặt, sao cho nguy cơ sốc điện được giảm xuống.



- (11) **68577**  
(21) 1-2019-04459 (51)<sup>19</sup> **C11D 3/00**, 17/00, 3/50, 3/37,  
11/00  
(22) 07.02.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/EP2018/053030 07.02.2018 (87) WO2018/146126 A1 16.08.2018  
(30) 17155838.0 13.02.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands  
(72) LYON Helen Elspeth (GB), COOKE Deborah Jane (GB)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **HỖN HỢP GIẶT HÀNG MAY MẶC**  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp giặt để ngăn ngừa các loại vải bị cũ chứa các thành phần của hỗn hợp giặt bổ sung:  
(a) chế phẩm tẩy rửa, (b) chế phẩm xả giữ đồ vải và (c) chất giặt phụ trợ, trong đó thành phần (b) và (c) tạo ra tổ hợp:  
(i) chất giữ hình dáng vải  
(ii) chất xếp nếp vải, và  
(iii) ít nhất một loại nước hoa,  
trong đó các thành phần của hỗn hợp giặt bổ sung có chỉ dẫn chi tiết trực quan chung và hướng dẫn tương ứng để giặt vải với các thành phần (a), (b) và (c).

(11) **68578**

(21) 1-2019-04468

(51)<sup>19</sup> **A44B 19/02**, 19/06

(22) 14.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 1813246.4

14.08.2018

GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.08.2019

(71) YKK CORPORATION (JP)

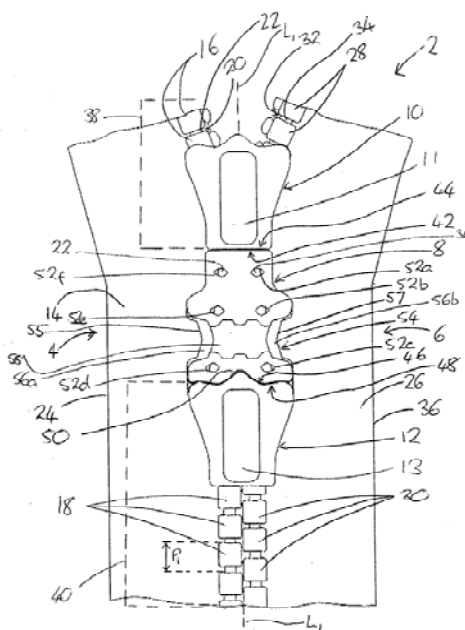
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642 Japan

(72) Matthew RAWSTRON (GB)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KHÓA KÉO TRƯỢT, SẢN PHẨM BAO GỒM KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO KHÓA KÉO TRƯỢT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến khóa kéo trượt bao gồm các dây khóa thứ nhất và thứ hai, thân trung gian, và các con trượt thứ nhất và thứ hai. Mỗi một trong số các dây khóa thứ nhất và thứ hai bao gồm băng và các nhóm nằm cách thứ nhất và thứ hai của các chi tiết ghép bố trí dọc theo hai phần nằm cách của mép của băng. Mỗi nhóm của các chi tiết ghép có khoảng cách bước. Thân trung gian được gắn cố định với cả dây khóa thứ nhất và dây khóa thứ hai. Thân trung gian nằm xen giữa hai phần của mỗi mép của các băng của các dây khóa thứ nhất và thứ hai. Con trượt thứ nhất có thể đi ngang dọc theo trục dọc dọc theo phần thứ nhất trong số hai phần nằm cách của mỗi một trong số các mép của các băng. Sự di chuyển của con trượt thứ nhất theo hướng thứ nhất được tạo kết cấu để làm cho các chi tiết ghép bố trí dọc theo phần thứ nhất của mỗi một trong số các mép của các băng đan vào nhau. Con trượt thứ hai có thể đi ngang dọc theo trục dọc dọc theo phần thứ hai trong số hai phần nằm cách của mỗi một trong số các mép của các băng. Sự di chuyển của con trượt thứ hai theo hướng thứ nhất được tạo kết cấu để làm cho các chi tiết ghép bố trí dọc theo phần thứ hai trong số mỗi một trong số các mép của các băng đan vào nhau. Các dây khóa thứ nhất và thứ hai được tách biệt bởi khoảng cách ở bên thứ nhất trong phần dọc thứ nhất, các dây khóa thứ nhất và thứ hai được tách biệt bởi khoảng cách ở bên thứ hai trong phần dọc thứ hai, và phần chuyển tiếp kéo dài dọc theo ít nhất một phần khoảng dọc của thân trung gian nằm xen giữa các phần dọc thứ nhất và thứ hai, và khoảng cách ở bên thứ hai lớn hơn khoảng cách ở bên thứ nhất.

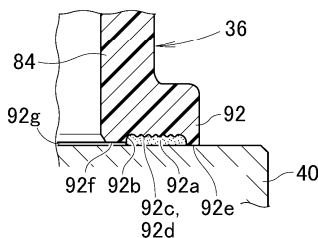
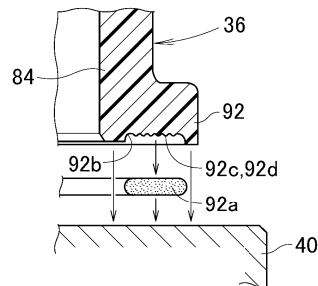


- (11) **68579**  
 (21) 1-2019-04508 (51)<sup>19</sup> **F16B 11/00**, B60R 16/02, B60T 8/34, H02G 3/14, 3/16, H05K 5/06  
 (22) 13.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/004783 13.02.2018 (87) WO2018/151064 23.08.2018  
 (30) 2017-028511 17.02.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2019

- (71) NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
 801 Kazawa, Tomi-city, Nagano 3890514 Japan  
 (72) Takumi, YAMAGAMI (JP), Naoto, OBINATA (JP), Kentaro, CHIBA (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VỎ MÁY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến vỏ máy dạng hộp (36) được gắn vào thân chính (40). Vỏ máy (36) được đề xuất với mặt bích (92) mà đi vào tiếp xúc với thân chính (40). Mặt bích (92) được đề xuất với rãnh dưới (92b) mà được mài vát hướng ra phía ngoài từ phần thành theo chu vi (84) của vỏ máy (36) và mà được nạp với chất bám dính (92a). Mặt của mặt bích (92) liền kề với thân chính (40) được chia bởi rãnh dưới (92b) thành mặt phía ngoài (92g) ở phía ngoài của rãnh dưới (92b) và mặt phía trong (92f) ở phía trong. Khi mặt phía ngoài (92g) đi vào tiếp xúc với thân chính (40), khe nhỏ (92g) được đảm bảo giữa mặt phía trong (92f) và thân chính (40). Chất bám dính dư (92a) chảy vào trong khe nhỏ (92g).

**FIG.7A**



**FIG.7B**

(11) **68580**

(21) 1-2019-04519

(51)<sup>19</sup> **H01L 33/50**, 33/58

(22) 05.01.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/US2018/012442 05.01.2018

(87) WO2018/147947 16.08.2018

(30) 15/428,077

08.02.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2019

(71) CURRENT LIGHTING SOLUTIONS, LLC (US)

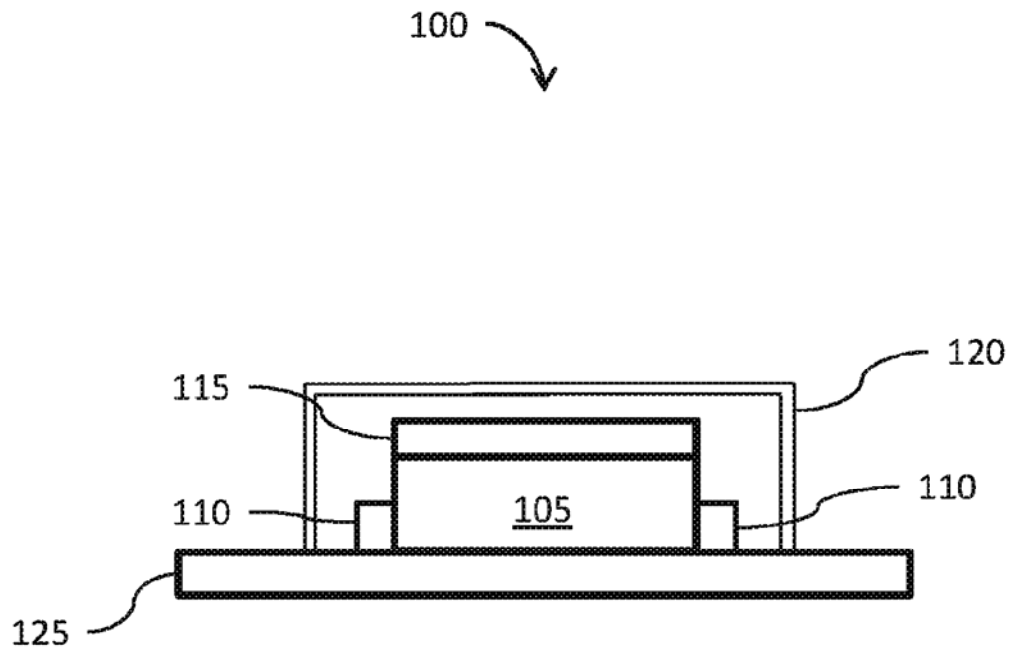
1975 Noble Rd., Building 338, Nela Park, East Cleveland, Ohio 442112, United States of America

(72) Kevin James VICK (US), Jianmin HE (US)

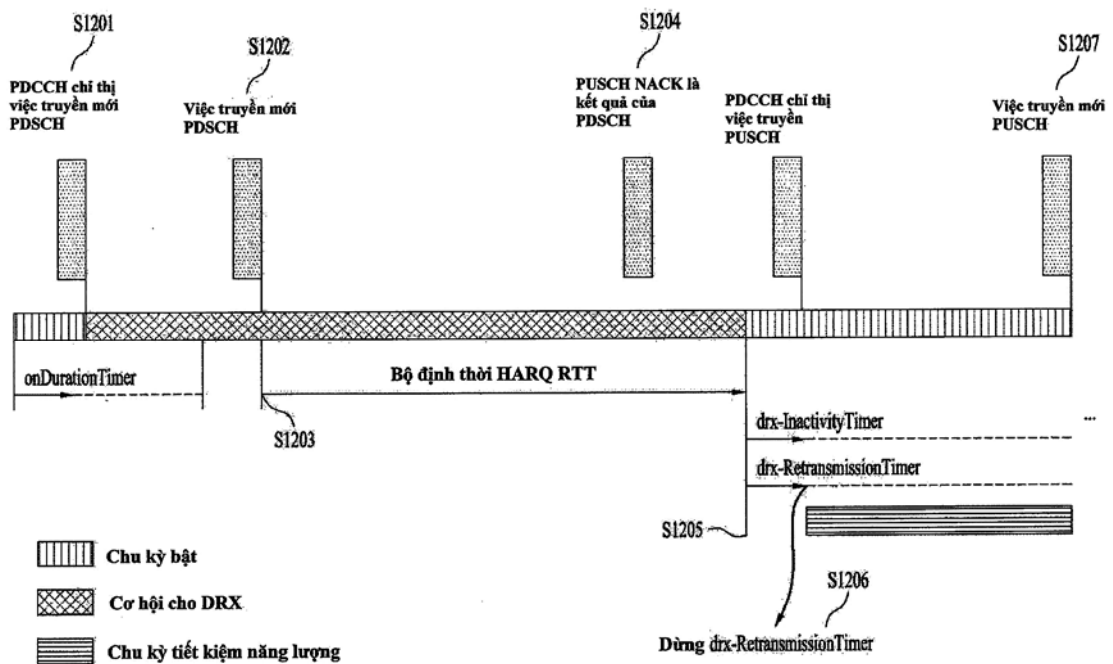
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) BỘ ĐÈN LED

(57) Sáng chế đề cập đến bộ đèn LED (100,130) bao gồm nguồn sáng LED có đầu ra nguồn sáng thứ nhất với quang phổ đặc trưng, và hỗn hợp của phospho xanh-vàng, phospho đỏ, và chất hấp thụ flo neodim qua đó mà đầu ra nguồn sáng thứ nhất đi qua, trong đó hỗn hợp của phospho xanh-vàng, phospho đỏ, và chất hấp thụ flo neodim được tạo cấu hình để chuyển đổi đầu ra nguồn sáng thứ nhất sáng đầu ra nguồn sáng thứ hai có nhiệt độ màu tương quan được xác định trước.



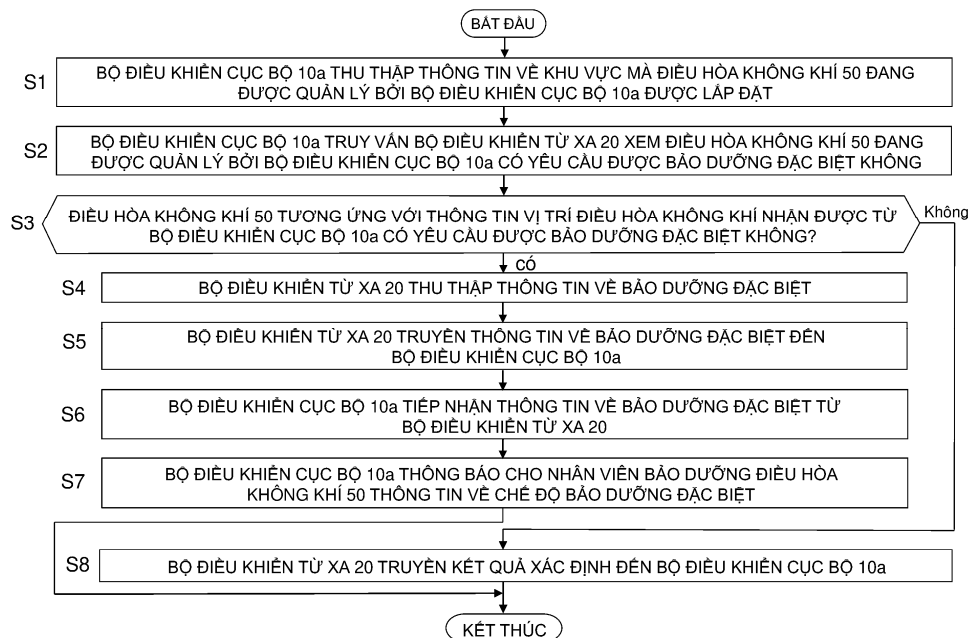
- (11) **68581**
- (21) 1-2019-04553 (51)<sup>19</sup> **H04W 48/16**, H04L 12/70, H04W 76/10, 88/14, 88/18, 92/24
- (22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/017274 27.04.2018 (87) WO2018/207674 15.11.2018
- (30) 2017-092511 08.05.2017 JP
- (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan
- (72) MINOKUCHI Atsushi (JP), KHAN Ashiq (BD), THAKOLSRI Srisakul (TH), SAMA Malla Reddy (IN), TRIAY MARQUES Joan (ES), ALI Irfan (TR), SHIMOJOU Takuya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập tới việc thiết bị người sử dụng (user equipment - UE) khởi động bộ định thời truyền lại việc nhận không liên tục (discontinuous reception - DRX) liên kết xuống (downlink - DL) cho việc xử lý yêu cầu lặp lại tự động lại (hybrid automatic repeat request - HARQ) DL của UE. UE giám sát kênh điều khiển liên kết xuống vật lý (physical downlink control channel - PDCCH) trong khi bộ định thời truyền lại DL DRX cho quy trình DL HARQ đang chạy. UE dừng bộ định thời truyền lại DL DRX cho quy trình DL HARQ khi UE nhận PDCCH chỉ thị việc truyền liên kết lên (uplink - UL).



- (11) **68582**  
 (21) 1-2019-04599 (51)<sup>19</sup> **F24F 11/56**, 11/64, 130/00  
 (22) 20.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/011202 20.03.2018 (87) WO2018/186174 11.10.2018  
 (30) 2017-076487 07.04.2017 JP

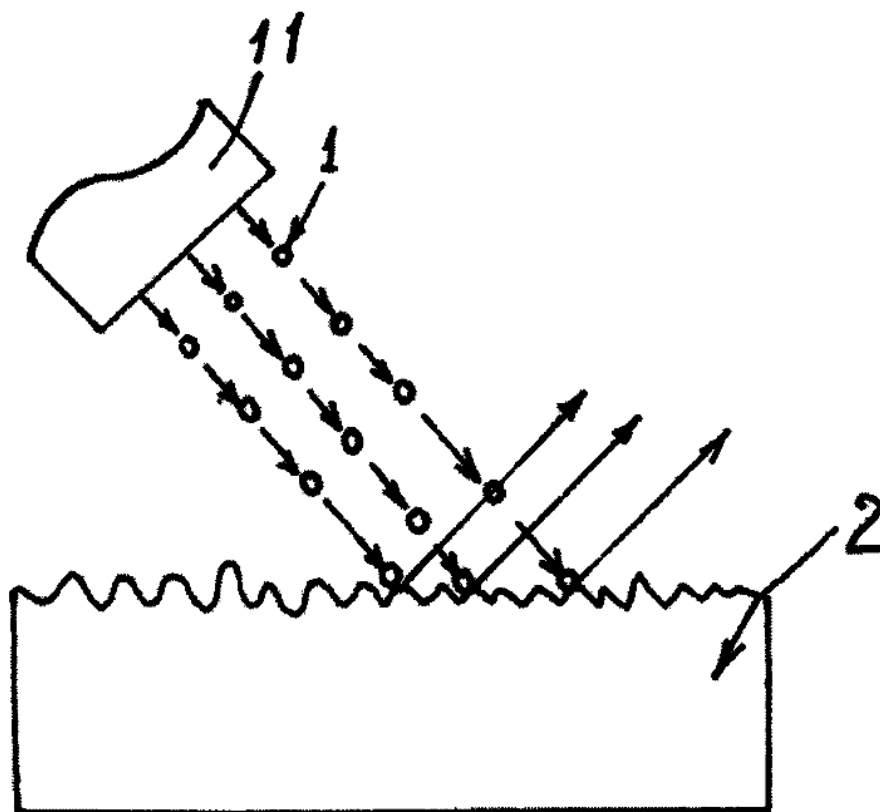
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.08.2019

- (71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**  
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, 5308323 Japan
- (72) Nobuyoshi **KAWAKAMI (JP)**, Arina **KASAGAWA (JP)**, Masashi **SAITOU (JP)**, Yukio **KITADE (JP)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (**VISION & ASSOCIATES CO.LTD.**)
- (54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quản lý điều hòa không khí sẽ cho phép bạn thực hiện bảo dưỡng đúng hạn cho điều hòa không khí được lắp đặt ở khu vực cần được bảo dưỡng theo lịch trình định trước. Hệ thống quản lý điều hòa không khí (100) bao gồm cơ sở dữ liệu thông tin khu vực bảo dưỡng (23a), khối thu thập thông tin khu vực lắp đặt (12a), và khối xác định nhu cầu bảo dưỡng (22c). Cơ sở dữ liệu thông tin khu vực bảo dưỡng (23a) lưu trữ thông tin khu vực bảo dưỡng đòi hỏi chế độ bảo dưỡng theo lịch trình định trước cho điều hòa không khí (50). Khối thu thập thông tin khu vực lắp đặt (12a) thu thập thông tin khu vực lắp đặt nơi mà điều hòa không khí (50) được đặt. Khối xác định mức độ cần thiết thực hiện bảo dưỡng (22c) xác định liệu điều hòa không khí (50) có được lắp ở khu vực yêu cầu bảo dưỡng theo lịch định trước hay không, dựa trên thông tin khu vực bảo dưỡng được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu thông tin khu vực bảo dưỡng (23a) và thông tin khu vực lắp đặt điều hòa thu được bởi khối thu thập thông tin khu vực lắp đặt (12a).

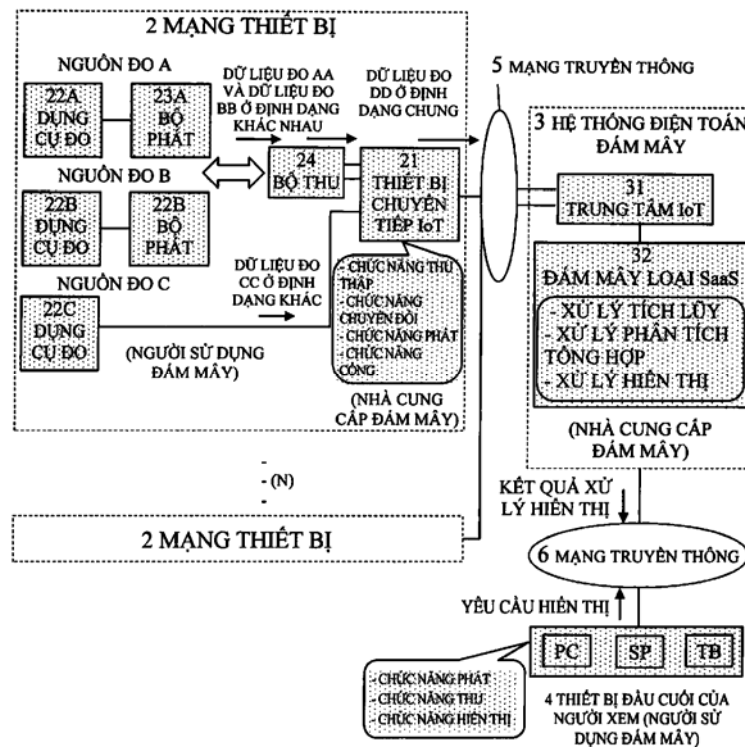




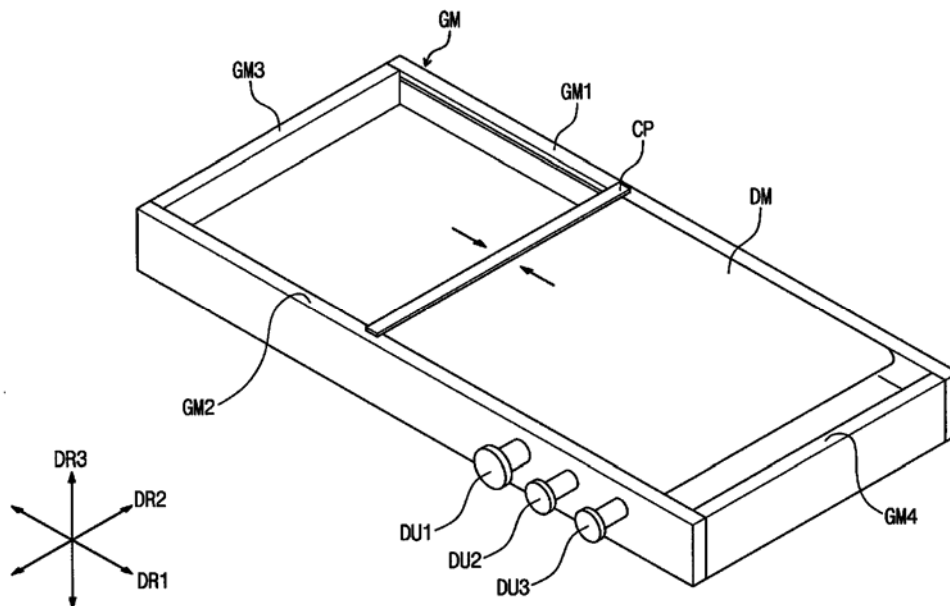
- (11) **68583**
- (21) 1-2019-04600 (51)<sup>7</sup> **B24C 1/10**
- (22) 20.08.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 16/111,176 23.08.2018 US
- (71) TAICHI METAL MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)  
123, Lane 253, Chang-He Road, Sec. 4, Annan District, Tainan, Taiwan
- (72) Kuan-Wei Chen (TW), Jason Shian Ching Jang (TW), Po-Jen Wei (TW)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TÁC ĐỘNG ĐỘNG LỰC ĐỂ ĐỒNG THỜI BẮN VÀ TẠO MÀNG TRÊN VẬT LIỆU KHI BẮN CÁC HẠT THỦY TINH KIM LOẠI VÀ SẢN PHẨM TẠO BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tác động động lực để đồng thời bắn và tạo màng trên vật liệu khi bắn các hạt thủy tinh kim loại, phương pháp bao gồm: A. Chuẩn bị các hạt thủy tinh kim loại hoặc các hạt hợp kim kim loại lỏng, và B. Bắn phá các hạt thủy tinh kim loại hoặc các hạt hợp kim kim loại lỏng lên vật liệu để làm cứng bề mặt vật liệu và tạo thành màng mỏng bằng thủy tinh kim loại hoặc hợp kim kim loại trên bề mặt vật liệu nhằm tăng cường độ chống ăn mòn trên bề mặt của vật liệu; và sản phẩm tạo bởi phương pháp này.



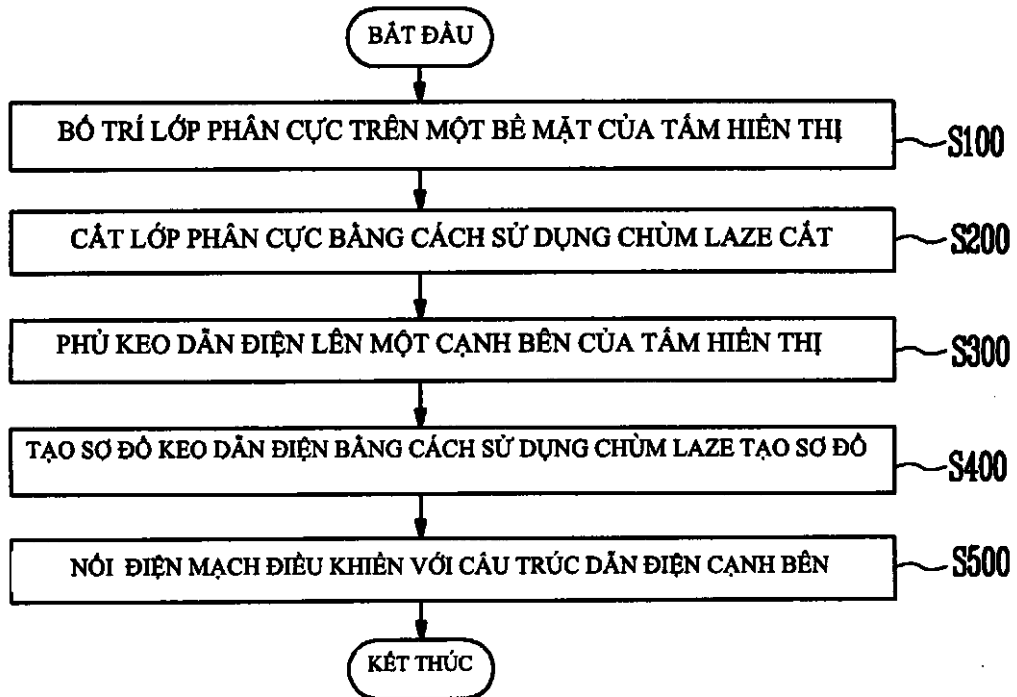
- (11) **68584**
- (21) 1-2019-04601 (51)<sup>7</sup> **G06F 17/30, G05B 19/418, G06F 3/0481, 13/00**
- (22) 26.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/006882 26.02.2018 (87) WO2018/159514 07.09.2018
- (30) 2017-036969 28.02.2017 JP
- (71) **TECLOCK SMARTSOLUTIONS CO., LTD.** (JP)  
10-3, Narutacho 2-chome, Okaya-shi, Nagano 3940042, Japan
- (72) **HARADA, Kentaro** (JP)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP DỊCH VỤ GIẢI PHÁP ĐO ĐẶC**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống điện toán đám mây, cụ thể là hệ thống cung cấp dịch vụ giải pháp đo đặc, hoạt động cùng với nhiều thiết bị chuyển tiếp, được tạo cấu hình để nhận dữ liệu đo được truyền từ mỗi thiết bị chuyển tiếp được sắp xếp trong các cơ sở tương ứng và thực hiện xử lý tích lũy theo cấu trúc phân cấp của dạng cây logic trong cơ sở dữ liệu đo lường và thực hiện xử lý phân tích tổng hợp trên dữ liệu đo lường được xử lý tích lũy trong các cơ sở tương ứng và cho từng mục tiêu tích hợp giữa các cơ sở. Việc xử lý phân tích tổng hợp được thực hiện trên dữ liệu đo cho từng mục tiêu tích hợp giữa các cơ sở bằng cách nhận ra mối quan hệ giữa các cơ sở dưới cùng một điểm bắt đầu trên cơ sở đơn vị đo của giá trị đo hoặc loại nguồn đo như đối với giá trị trong nguồn được tích lũy trong cơ sở dữ liệu như là một điểm kết thúc của cấu trúc phân cấp.



- (11) **68585**
- (21) 1-2019-04607 (51)<sup>7</sup> **H05K 005/00**, G06F 001/16, G09F 009/30, H05K 005/02
- (22) 20.08.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0096976 20.08.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) TAEWOONG KIM (KR), HYUNWOO KOO (KR), HYUNGSIK KIM (KR), Jeongho KIM (KR), JIN HWAN CHOI (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm chi tiết dẫn hướng thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất, chi tiết dẫn hướng thứ hai kéo dài theo hướng thứ nhất và hướng về chi tiết dẫn hướng thứ nhất theo hướng thứ hai giao với hướng thứ nhất, panen hiển thị được bố trí giữa chi tiết dẫn hướng thứ nhất và chi tiết dẫn hướng thứ hai, chi tiết đỡ để đỡ một phần của panen hiển thị, bộ dẫn động thứ nhất để di chuyển chi tiết đỡ, và bộ dẫn động thứ hai được nối với một đầu của panen hiển thị để cuộn hoặc trải panen hiển thị. Cả hai bên của chi tiết đỡ được lồng vào các rãnh dẫn hướng được xác định trên bề mặt phía bên trong của chi tiết dẫn hướng thứ nhất và bề mặt phía bên trong của chi tiết dẫn hướng thứ hai, hướng về bề mặt phía bên trong của chi tiết dẫn hướng thứ nhất, và chi tiết đỡ di chuyển dọc theo các rãnh dẫn hướng.



- (11) **68586**
- (21) 1-2019-04608 (51)<sup>7</sup> **G02F 1/1333**
- (22) 20.08.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 10-2018-0096902 20.08.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) Jin Seok SON (KR), Min Sung KIM (KR), Hyun Chul JIN (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ HIỂN THỊ NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo thiết bị hiển thị. Phương pháp này bao gồm các bước: bố trí lớp phân cực trên một bề mặt của tấm hiển thị bao gồm tranzito màng mỏng và điện cực điểm ảnh; cắt lớp phân cực này bằng cách sử dụng chùm laze cắt sao cho cạnh bên của lớp phân cực và cạnh bên của tấm hiển thị tương ứng với nhau; phủ keo dẫn điện lên cạnh của tấm hiển thị; và tạo sơ đồ keo dẫn điện bằng cách sử dụng chùm laze tạo sơ đồ.



- (11) **68587**
- (21) 1-2019-04609 (51)<sup>7</sup> **C07K 16/18**, 16/44
- (22) 27.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/000249 27.02.2018 (87) WO2018/154390 30.08.2018
- (30) JP 2017-035594 27.02.2017 JP
- (71) 1. TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)  
2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-0013, Japan  
2. MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, NJ 07065, United States of America
- (72) EGUCHI, Hiroshi (JP), MURAKAMI, Takashi (JP), NAMIKI, Naoko (JP), TANOKURA, Akira (JP), BAKER, Jeanne, E. (US), PARMENTIER BATTEUR, Sophie (FR), JABLONSKI, Angela, Marie (US), MALASHOCK, Daniel, Stephen (US), MIECZKOWSKI, Carl (US), RAGHUNATHAN, Gopalan (raghu) (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ ĐƯỢC LÀM GIỐNG NHƯ CỦA NGƯỜI ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA RỐI LOẠN NHẬN THỨC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ, VÀ TÁC NHÂN ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA RỐI LOẠN NHẬN THỨC BAO GỒM KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sử dụng và chế phẩm chứa kháng thể được làm giống như của người mà gắn kết với protein tau được phosphoryl hóa ở serin ở vị trí 413.

(11) **68588**

(21) 1-2019-04631

(22) 21.08.2019

(30) 2018-156932 24.08.2018

(71) JUKI CORPORATION (JP)

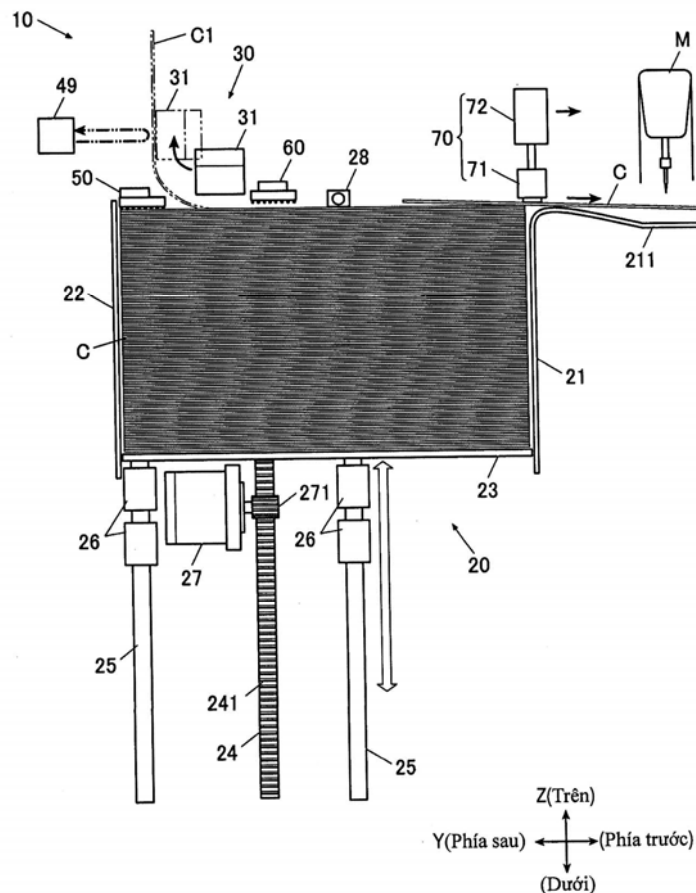
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

(72) Wataru KAWAGUCHI (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ NHẮC

(57) Thiết bị nhắc (10, 10A) bao gồm bề mặt đối diện (311) mà có không khí được đẩy hoàn toàn ra khỏi phần trung tâm (315) theo hướng ra ngoài, và nhắc vật trên cùng trong các vật dạng tấm xếp chồng lên nhau (C) trong trạng thái hút không tiếp xúc bằng cách tạo áp suất âm đến phần trung tâm trên bề mặt đối diện sử dụng khí thoát ra. Thiết bị nhắc (10, 10A) hơn nữa bao gồm bộ điều khiển (90, 90A) mà phát hiện xem số lượng các vật được nhắc bởi đầu nhắc (31, 31A) là một hoặc nhiều từ độ dày của vật (C) được phát hiện bởi bộ phận phát hiện độ dày (49, 49A), di chuyển bề mặt đối diện đến vị trí nhắc khi được xác định rằng số lượng các vật là nhiều, và thực hiện lại hoạt động nhắc các vật bởi đầu nhắc (31,31A).



(11) **68589**

(21) 1-2019-04663

(51)<sup>7</sup> **H01M 4/02**, 4/08, 10/36

(22) 22.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) 2018-156643

23.08.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.08.2019

(71) SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)

6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465, Japan

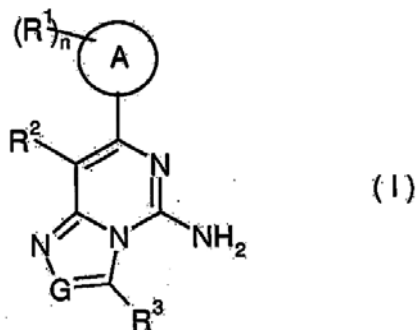
(72) Tsutomu NOZOE (JP), Ryuuta YAMAYA (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU ĐIỆN CỰC DƯỠNG DÙNG CHO CÁC BỘ PIN LI-ION THỨ CẤP, VẬT LIỆU ĐIỆN CỰC DƯỠNG DÙNG CHO CÁC BỘ PIN LI-ION THỨ CẤP, ĐIỆN CỰC DƯỠNG DÙNG CHO CÁC BỘ PIN LI-ION THỨ CẤP, VÀ BỘ PIN LI-ION THỨ CẤP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu điện cực dương dùng cho các bộ pin Li-ion thứ cấp, vật liệu này bao gồm lớp phủ cacbon nhiệt phân, phương pháp này bao gồm bước xử lý nhiệt để phân hủy hợp chất hữu cơ bằng nhiệt sử dụng lò quay để tạo thành lớp phủ cacbon nhiệt phân, trong đó hợp chất hữu cơ làm nguồn cacbon để tạo thành lớp phủ cacbon nhiệt phân của vật liệu điện cực dương.

- (11) **68590**
- (21) 1-2019-04668 (51) **C07D 487/04**, A61K 31/519
- (22) 15.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/079086 15.03.2018 (87) WO2018/166493 20.09.2018
- (30) 201710156742.7 16.03.2017 CN
- 201710982734.8 20.10.2017 CN
- (71) 1. JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)  
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone,  
Lianyungang, Jiangsu 222047, China  
2. SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China
- (72) LU, Biao (CN), WANG, Shenglan (CN), SHEN, Xiaodong (CN), HE, Feng (CN),  
TAO, Weikang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT [4,3-C]PYRIMIDIN-5-AMIN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất heteroaryl[4,3-c]pyrimidin-5-amin và phương pháp điều chế hợp chất này. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến hợp chất heteroarylo[4,3-c]pyrimidin-5-amin có công thức chung (I), phương pháp điều chế hợp chất này, dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất theo sáng chế được sử dụng làm tác nhân điều trị, cụ thể là làm chất đối kháng thụ thể A<sub>2a</sub> và được sử dụng trong việc bào chế thuốc để điều trị tình trạng hoặc triệu chứng mà được làm thuyên giảm bằng cách ức chế thụ thể A<sub>2a</sub>; các nhóm thế khác nhau trong công thức chung (I) có nghĩa giống như được nêu trong bản mô tả.

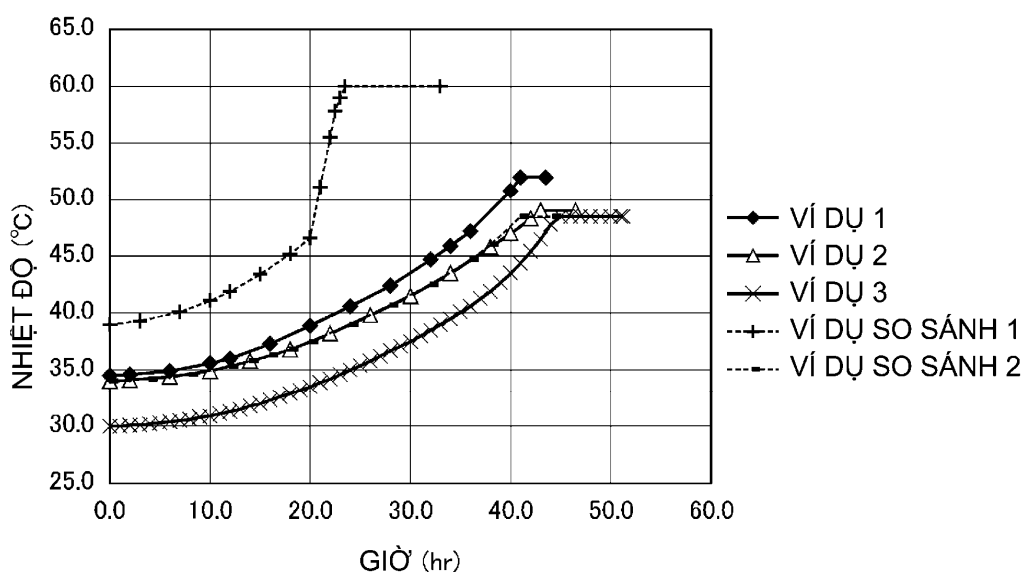




- (11) **68591**  
 (21) 1-2019-04687 (51) **C08L 27/08**, C08F 214/08  
 (22) 24.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016570 24.04.2018 (87) WO2018/211921 22.11.2018  
 (30) 2017-097495 16.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.08.2019

- (71) KUREHA CORPORATION (JP)  
 3-3-2, Nihonbashi-Hamacho, Chuo-ku, Tokyo 103-8552, Japan  
 (72) Tomohide MOCHIMARU (JP), Junko OSADA (JP), Takaya NOGUCHI (JP)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **MÀNG NHỰA NỀN VINYLIDEN CLORUA VÀ CHẾ PHẨM NHỰA NỀN VINYLIDEN CLORUA**  
 (57) Sáng chế đề cập đến màng nhựa nền vinyliden doma có khả năng xử lý ép đùn hoàn hảo và khoảng nhiệt độ hàn rộng trong máy đóng gói tự động, và chế phẩm nhựa nền vinyliden clorua dùng để tạo màng. Theo sáng chế, màng nhựa nền vinyliden clorua chứa chất đồng trùng hợp vinyliden clorua-vinyl clorua, trong đó phân số mol của phân nhị tố được ghép từ hai đơn vị cấu tử dẫn xuất từ vinyliden clorua bằng từ 26,4% mol đến 58,1% mol trên tổng số cấu tử trong chất đồng trùng hợp trong chiết phẩm axeton của màng. Phân số mol của phân nhị tố được ghép từ hai đơn vị cấu tử dẫn xuất từ vinyl clorua tốt hơn bằng từ 6,9% mol đến 26,5% mol trên tổng số cấu tử trong chất đồng trùng hợp trong chiết phẩm axeton.



(11) **68592**

(21) 1-2019-04697

(51) **C08L 23/08**

(22) 26.08.2019

(43) 25.02.2020

(30) PCT/CN2018/102178 24.08.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.08.2019

(71) NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)

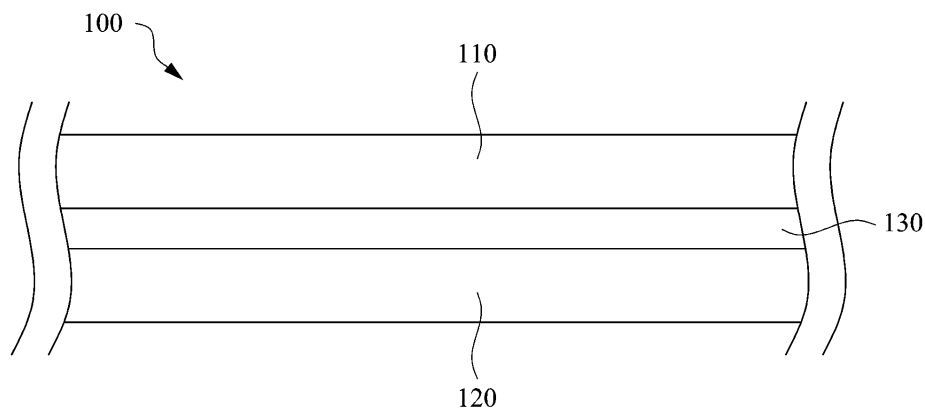
No. 1, Ta-Hsueh Road, Tainan City, Taiwan

(72) HUANG, Cheng-Wei (TW), WU, Meng-Heng (TW), LAI, Chao-Yu (TW), SHU, Yu-Ning (TW), WANG, Chen-Chien (TW), CHEN, Chuh-Yung (TW), CHEN, Chuh-Yung (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) THÀNH PHẦN MÀNG KEO NÓNG CHẢY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỂ GIÀY

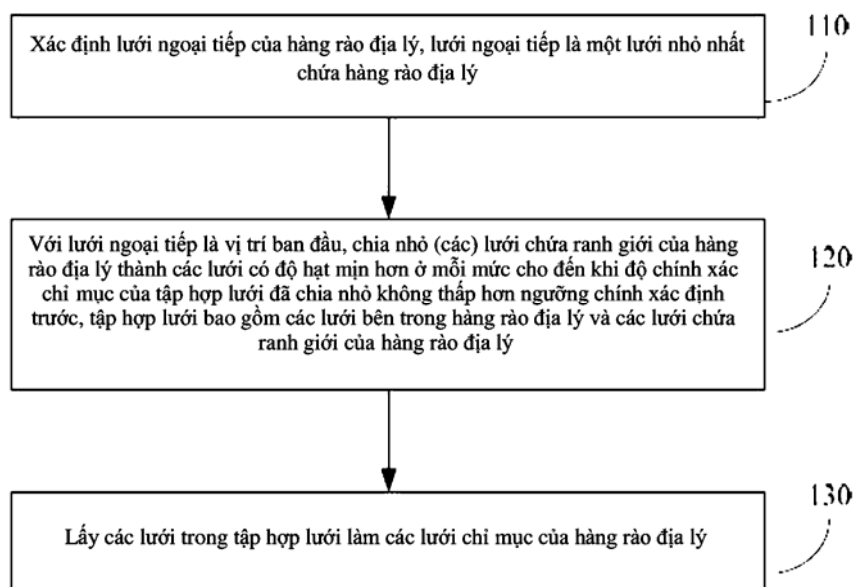
(57) Sáng chế đề cập đến thành phần của màng keo nóng chảy và phương pháp sản xuất đế giày. Thành phần màng keo nóng chảy bao gồm vật liệu keo nóng chảy và vật liệu hấp thụ bức xạ điện từ. Vật liệu keo nóng chảy bao gồm etylen vinyl axetat và vật liệu nhựa nhiệt dẻo. Vật liệu hấp thụ bức xạ điện từ được phân bố đồng đều trong vật liệu keo nóng chảy. Năng lượng của bức xạ điện từ có thể được hấp thụ bởi vật liệu hấp thụ bức xạ điện từ, qua đó sản sinh ra năng lượng nhiệt, ngoài ra còn làm tăng nhiệt độ và thuộc tính bám dính của màng keo nóng chảy. Do vậy, đế giữa và đế ngoài có thể được dán vào nhau bằng màng keo nóng chảy. Ngoài ra màng keo nóng chảy được làm từ vật liệu tái chế được, như vậy màng keo nóng chảy có thể được tái chế hoàn toàn.



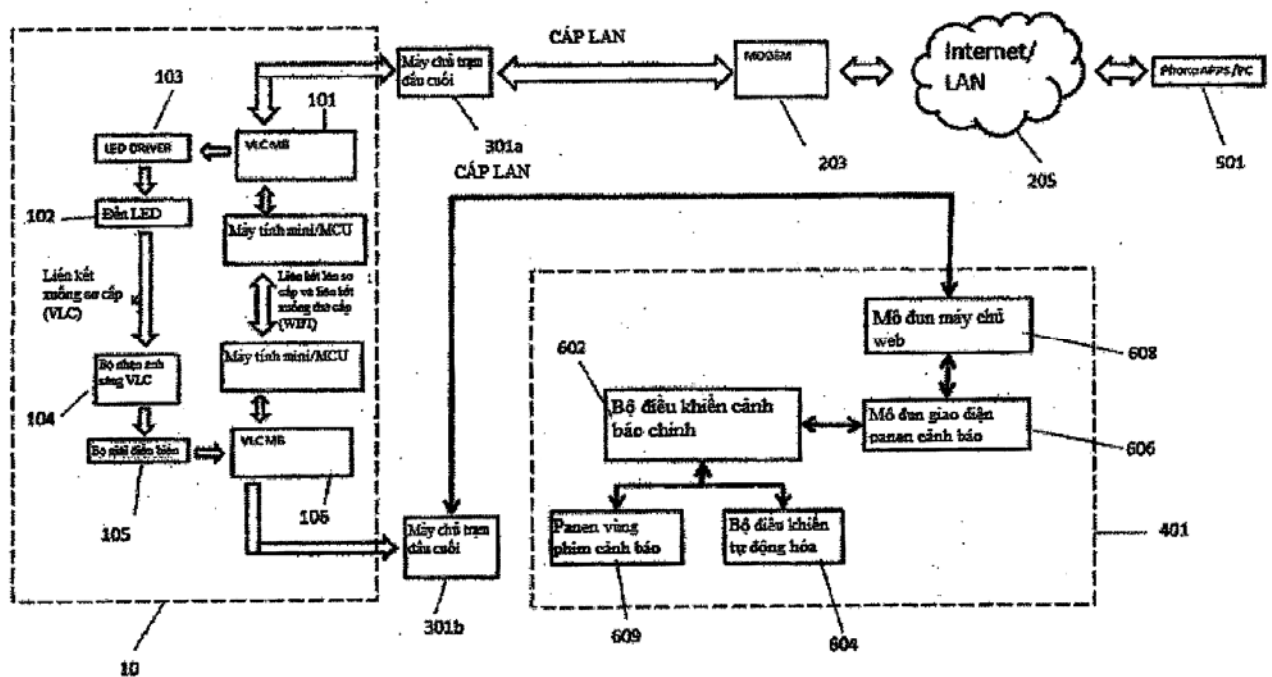
- (11) **68593**  
 (21) 1-2019-04723 (51)<sup>7</sup> **G06F 17/30**  
 (22) 31.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/089148 31.05.2018 (87) WO2018/219307 06.12.2018  
 (30) 201710407332.5 02.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2019

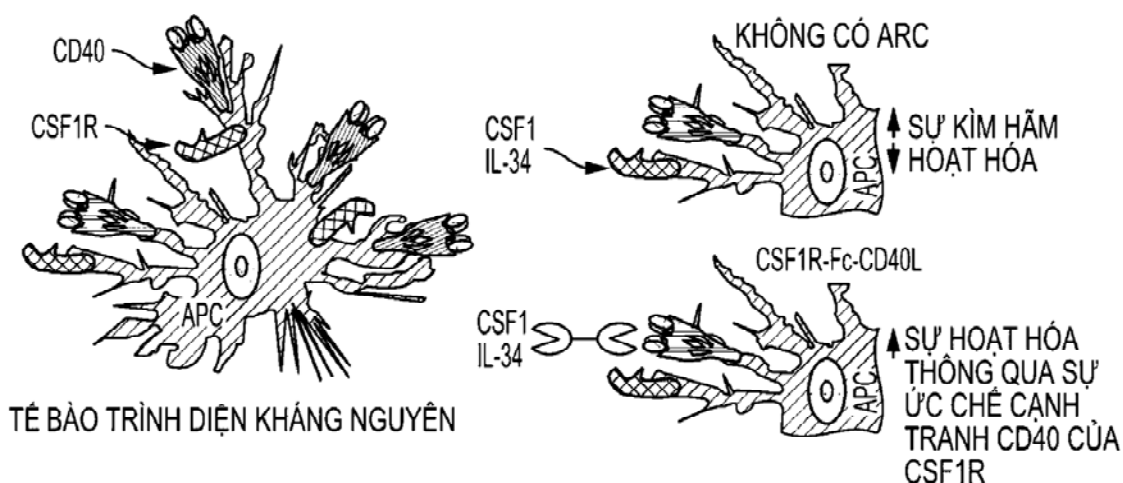
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
 (72) ZHANG, Hui (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XÁC ĐỊNH CÁC LƯỚI CHỈ MỤC CỦA HÀNG RÀO ĐỊA LÝ  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định các lưới chỉ mục của hàng rào địa lý, phương pháp này bao gồm các bước: xác định lưới ngoại tiếp của hàng rào địa lý, lưới ngoại tiếp là một lưới nhỏ nhất chứa hàng rào địa lý; với lưới ngoại tiếp là vị trí bắt đầu, chia nhỏ (các) lưới chứa ranh giới của hàng rào địa lý thành các lưới có độ hạt mịn hơn ở mỗi mức cho đến khi độ chính xác chỉ mục của tập hợp lưới đã chia nhỏ không thấp hơn ngưỡng chính xác định trước, tập hợp lưới bao gồm các lưới bên trong hàng rào địa lý và các lưới chứa ranh giới của hàng rào địa lý, và độ chính xác chỉ mục là tỷ lệ của diện tích hàng rào địa lý với tổng diện tích của tất cả các lưới trong tập hợp lưới; và lấy các lưới trong tập hợp lưới là các lưới chỉ mục của hàng rào địa lý. Theo giải pháp kỹ thuật của sáng chế, dưới giả thuyết chứa hoàn toàn hàng rào địa lý và thỏa mãn yêu cầu chính xác, số lượng các lưới chỉ mục được giảm đáng kể, việc lưu trữ chỉ mục ít phức tạp hơn, tốc độ truy vấn chỉ mục được tăng lên, và tốc độ ổn định và đáp ứng của dịch vụ trên cơ sở hàng rào địa lý được cải thiện.



- (11) **68594**  
 (21) 1-2019-04739 (51)<sup>19</sup> **H04B 10/116**  
 (22) 09.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/MY2018/000010 09.03.2018 (87) WO2018/164568 13.09.2018  
 (30) PI 2017700834 10.03.2017 MY  
 (71) DAIKIN ELECTRONIC DEVICES MALAYSIA SDN. BHD. (MY)  
 Lot 3, Jalan Asam Jawa 16/15, Seksyen 16, Shah Alam Selangor, 40000, Malaysia  
 (72) FLORENCE, Choong Mei Chiao (MY), LIN, Yan Dan (MY), TAN, Ching Han (MY)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG CHO HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG HÓA THIẾT BỊ CỦA TÒA NHÀ**  
 (57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền thông (10) cho hệ thống tự động hóa thiết bị (401) của tòa nhà bao gồm hệ thống truyền thông ánh sáng khả kiến hoạt động cùng với hệ thống truyền thông tần số vô tuyến để điều khiển chức năng của một hoặc nhiều thiết bị được kết nối với hệ thống tự động hóa thiết bị, trong đó dữ liệu đầu vào từ người dùng được truyền đến hệ thống tự động hóa thiết bị (401) qua hệ thống truyền thông ánh sáng khả kiến và hệ thống truyền thông tần số vô tuyến cho phiên truyền không gián đoạn của dữ liệu đầu vào; và dữ liệu phản hồi được truyền đến người dùng qua hệ thống truyền thông tần số vô tuyến để thông báo trạng thái của thiết bị, nhờ đó một trong các hệ thống sẽ tiếp tục truyền dữ liệu đầu vào nếu hệ thống còn lại bị xâm phạm.



- (11) **68595**
- (21) 1-2019-04742 (51)<sup>7</sup> **A61K 38/00**, C07K 14/705, 19/00, C12N 15/11
- (22) 27.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/020039 27.02.2018 (87) WO2018/157164 30.08.2018
- (30) 62/463,997 27.02.2017 US
- (71) SHATTUCK LABS, INC. (US)  
3317 Bowman Ave., Austin, TX 78703, United States of America
- (72) FROMM, George (US), DE SILVA, Suresh (US), SCHREIBER, Taylor (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PROTEIN KHẢM KHÁC LOẠI DỰA TRÊN CSF1R, VECTƠ BIỂU HIỆN, TẾ BÀO CHỦ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN KHẢM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập, một phần, đến, protein khảm mà bao gồm miền ngoại bào của thụ thể yếu tố kích thích khuẩn lạc 1 (colony stimulating factor 1 receptor - CSF1R) và vectơ biểu hiện, tế bào chủ và dược phẩm chứa protein khảm này được sử dụng trong việc điều trị bệnh, chẳng hạn như liệu pháp miễn dịch đối với bệnh ung thư và/hoặc bệnh viêm.



- (11) **68596**  
(21) 1-2019-04756 (51)<sup>7</sup> **G01S 3/48**  
(22) 01.03.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2017/008089 01.03.2017 (87) WO2018/158876 07.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.08.2019

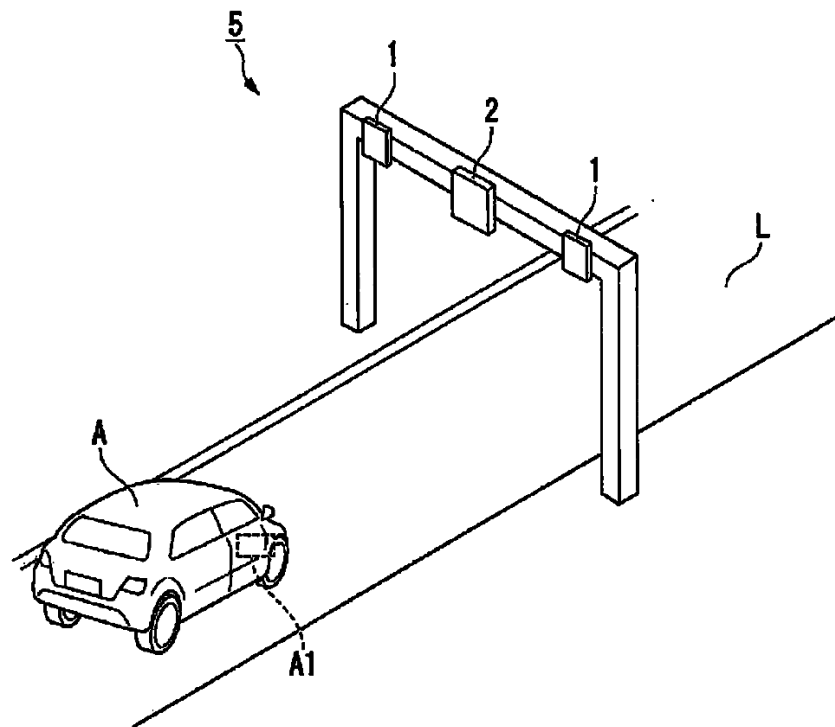
(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1 Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

(72) ONO Yoshihito (JP), MAEDA Takashi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ NHẬN DẠNG GÓC ĐẾN, HỆ THỐNG THU PHÍ CẦU ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN DẠNG GÓC ĐẾN

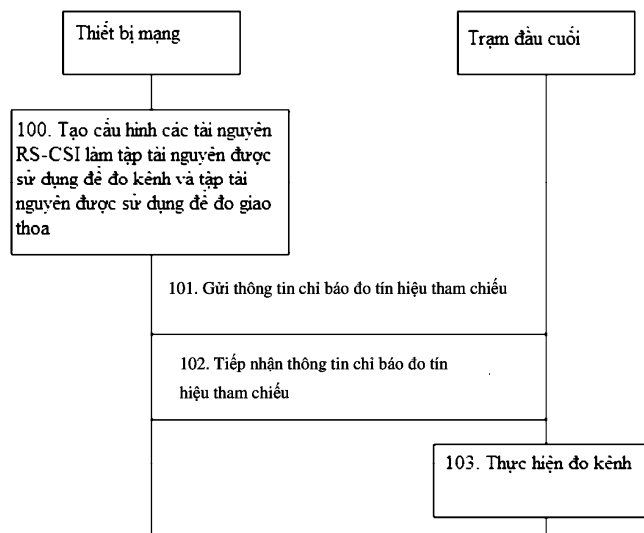
(57) Thiết bị nhận dạng góc đến nhận tín hiệu thu bao gồm nhiều sóng mang phụ, sử dụng nhiều phần tử anten và nhận dạng góc đến của tín hiệu thu. Thiết bị nhận dạng góc đến bao gồm bộ phận xử lý tín hiệu trích xuất các sóng mang phụ cụ thể được xác định trước (các sóng mang dẫn đường) từ tín hiệu thu được nhận bởi một trong nhiều phần tử anten và bộ phận nhận dạng góc nhận dạng góc đến dựa trên độ lệch pha của các sóng mang phụ cụ thể được trích xuất từ mỗi một bộ phận xử lý tín hiệu. Bộ phận xử lý tín hiệu bao gồm bộ phận điều chỉnh tần số điều chỉnh sai số, từ giá trị được xác định, của tần số tín hiệu thu được nhận bằng cách sử dụng phần tử anten và bộ lọc trích xuất sóng mang phụ cụ thể bằng cách thực hiện xử lý lọc thông dải trên tín hiệu thu có tần số đã được điều chỉnh.



- (11) **68597**  
 (21) 1-2019-04769 (51)<sup>7</sup> **H04W 24/10, H04L 5/00**  
 (22) 22.06.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/092380 22.06.2018 (87) WO2019/095692 23.05.2019  
 (30) 201711147992.0 17.11.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China  
 (72) HAN, Wei (CN), LIANG, Jinyao (CN), ZHANG, Ruiqi (CN), WANG, Ting (CN), JIN, Huangping (CN), DOU, Shengyue (CN), LI, Yuanjie (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐO TÍN HIỆU THAM CHIẾU THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TÀI NGUYÊN TÍN HIỆU THAM CHIẾU THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO ĐO TÍN HIỆU THAM CHIẾU THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, THIẾT BỊ MẠNG, VÀ TRẠM ĐẦU CUỐI  
 (57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị mạng tạo cấu hình các tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (Channel State Information-Reference Signal resource, CSI-RS resource) làm tập tài nguyên được sử dụng để đo kênh và tập tài nguyên được sử dụng để đo giao thoa, và cung cấp các phép tương ứng giữa tập tài nguyên được sử dụng để đo kênh và tập tài nguyên được sử dụng để đo giao thoa. Theo một phương án thực hiện khác, đối với tập tài nguyên CSI-RS, thiết bị mạng tạo cấu hình việc các tài nguyên trong tập tài nguyên CSI-RS gồm cả tài nguyên được sử dụng để đo kênh lẫn tài nguyên được sử dụng để đo giao thoa. Thiết bị mạng gửi thông tin chỉ báo đo tín hiệu tham chiếu đến trạm đầu cuối để chỉ báo tập tài nguyên được sử dụng để đo kênh hoặc tài nguyên nào được sử dụng để đo kênh và tài nguyên nào được sử dụng để đo giao thoa trong tập. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp đo tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh, trạm đầu cuối, phương pháp chỉ báo tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh, phương pháp chỉ báo đo tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh.



(11) **68598**

(21) 1-2019-04784

(51)<sup>7</sup> **G06F 17/50**

(22) 29.08.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.08.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

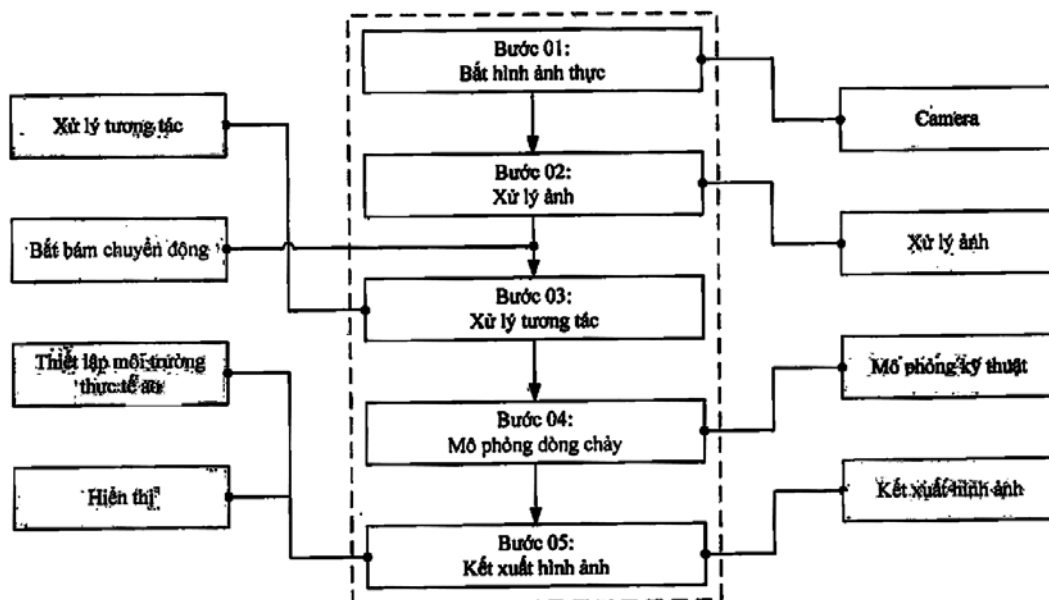
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Hải Anh (VN), Nguyễn Thị Thủy (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

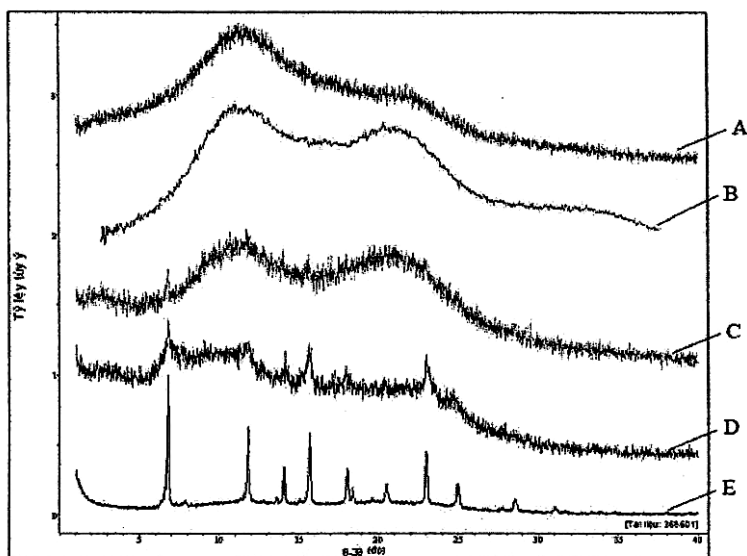
(54) **HỆ THỐNG MÔ PHỎNG, PHÂN TÍCH DÒNG CHẢY CHẤT LƯU THỜI GIAN THỰC TRONG KHÔNG GIAN THỰC TẾ ẢO HỒN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống mô phỏng và phân tích dòng chảy chất lưu thời gian thực trong không gian thực tế ảo hỗn hợp. Hệ thống được xây dựng dựa trên tám môđun, hệ thống này bao gồm: môđun camera; môđun xử lý ảnh; môđun mô phỏng kỹ thuật; môđun kết xuất hình ảnh; môđun hiển thị; môđun thiết lập môi trường thực tế ảo; môđun xử lý bắt bám chuyển động; môđun xử lý tương tác.





- (11) **68599**
- (21) 1-2019-04805 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/47**, 9/00, A61P 35/00
- (22) 09.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/000213 09.02.2018 (87) WO2018/146551 16.08.2018
- (30) 62/457,712 10.02.2017 US
- (71) **ALTUM PHARMACEUTICALS INC. (CA)**  
1055 West Georgia Street, Suite 2100, P. O. Box 11110, Royal Centre, Vancouver, BC V6E 3P3, Canada
- (72) **RHINEBARGER, Rickey, Roy (US), STETSKO, Gina, G. (US)**
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA PHỨC HỢP GALI (III) ĐỂ DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để dùng qua đường miệng chứa dẫn xuất GaQ3 và lớp bao tan trong ruột hoặc giải phóng chậm, trong đó GaQ3 này được trộn với chất phân tan và ở dạng vô định hình hoặc tiểu phân nano. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình bào chế các chế phẩm để dùng qua đường miệng này. Các chế phẩm để dùng qua đường miệng này là hữu ích để điều trị các bệnh, bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn ở, ung thư.

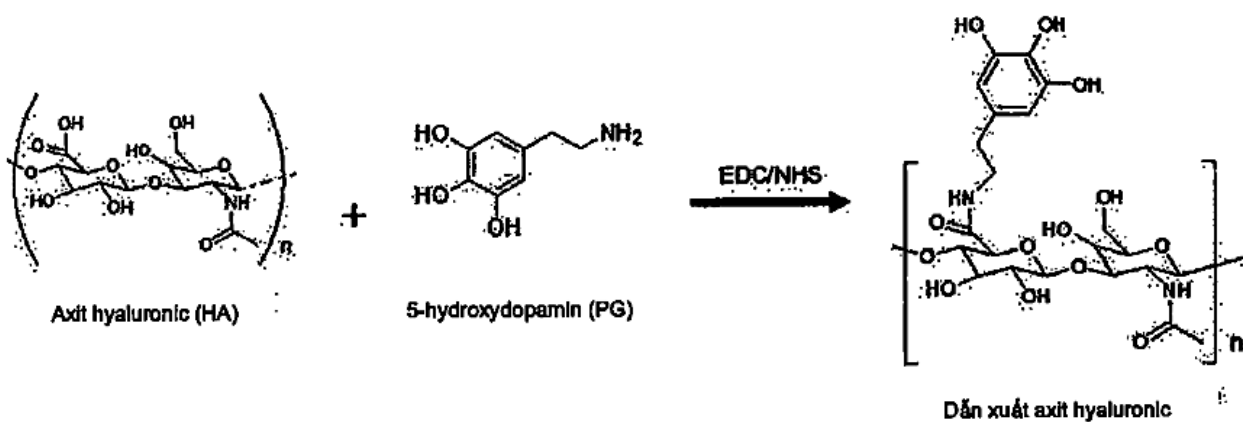


A = GaQ3 dạng vô định hình :Eudragit L-100/1:1  
 B = GaQ3 dạng vô định hình :Eudragit L-100/1:1 làm ẩm  
 C = GaQ3 dạng vô định hình :PVP-K12/ 1:1  
 D = GaQ3 dạng vô định hình :HPMCP, H55/ 1:1  
 E = GaQ3 dạng tinh thể

- (11) **68600**  
 (21) 1-2019-04838 (51)<sup>7</sup> **C08B 37/08**, C08J 3/075, C08L 5/08, A61L 27/20, 27/54, A61K 47/36  
 (22) 02.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/001473 02.02.2018 (87) WO2018/143736 09.08.2018  
 (30) 10-2017-0014855 02.02.2017 KR  
 10-2017-0014856 02.02.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.09.2019

- (71) AMTIXBIO CO., LTD. (KR)  
 A-513 11, Beobwon-ro 11-gil Songpa-gu Seoul 05836, Republic of Korea  
 (72) CHO, Seung Woo (KR), LEE, Jung-Seung (KR), CHO, Jung Ho (KR), LEE, Jong-Seung (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HYDROGEL CỦA AXIT HYALURONIC VÀ HYDROGEL CỦA AXIT HYALURONIC ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hydrogel của axit hyaluronic. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hydrogel của axit hyaluronic được điều chế bởi việc tạo thành liên kết ngang giữa các dẫn xuất của axit hyaluronic, giá đỡ dùng cho công nghệ mô, chất mang dẫn truyền thuốc, chất làm đầy, chế phẩm màng chống bám dính, chế phẩm băng vết thương chứa hydrogel của axit hyaluronic, và dẫn xuất của axit hyaluronic.



- (11) **68601**  
(21) 1-2019-04846 (51)<sup>7</sup> **C08L 53/02**, 23/08, 23/06  
(22) 06.06.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/087230 06.06.2017 (87) WO2018/205326 15.11.2018  
(30) 201710326954.5 10.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.09.2019

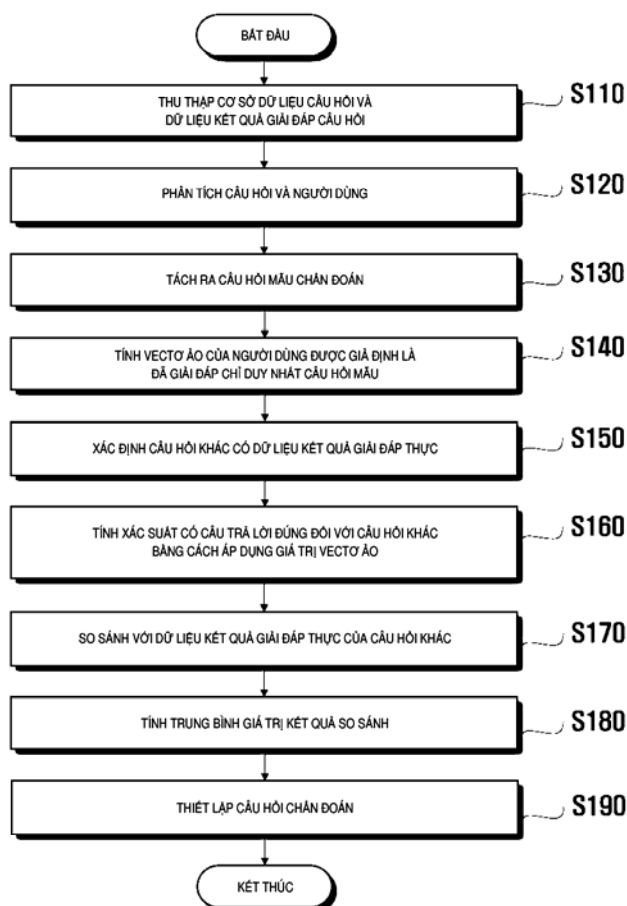
- (71) FOSHAN PONY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
Qiangshi Road, Shishan Town, Nanhai District, Foshan, Guangdong 528225, China  
(72) CHE, Junzheng (CN), ZHU, Fangming (CN), JIAN, Jingji (CN)  
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
(54) **HẠT VẬT LIỆU ĐỆM NẮP CHAI KHÔNG CẦN CHẤT DÍNH VÀ MIẾNG ĐỆM NẮP CHAI LÀM BẰNG HẠT VẬT LIỆU NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến hạt vật liệu đệm và miếng đệm nắp chai không cần chất kết dính được làm bằng hạt vật liệu đệm này. Hạt vật liệu đệm được làm bằng nguyên liệu thô với các thành phần theo khối lượng sau: 50-80 phần trọng lượng chất đàn hồi nhiệt dẻo, 15-40 phần trọng lượng polyetylen, 5-15 phần trọng lượng nhựa thông và 5-10 phần trọng lượng octadecanamit. Sau khi trộn các thành phần, các nguyên liệu thô trên được ép đùn, tạo hạt, làm mát bằng nước và sau đó sấy khô để tạo thành các hạt thích hợp cho miếng đệm và tấm lót nắp chai. Các hạt được đưa vào máy ép và dưới nhiệt độ 100-150°C, các giọt được phun trên nắp chai và sau khi ép tạo hình, thu được miếng đệm và/hoặc tấm lót không cần chất kết dính. Hạt vật liệu đệm có thể được ép phun trực tiếp để tạo thành miếng đệm và/hoặc tấm lót có độ bền liên kết tốt với nắp chai mà không cần bất kỳ chất kết dính nào; quy trình làm nắp chai đơn giản hơn và giảm tiêu thụ năng lượng. Các hạt vật liệu đệm sử dụng cho sản xuất nắp chai thực phẩm, vượt qua kiểm tra an toàn thực phẩm nghiêm ngặt, và có thể tránh tác động bất lợi của chất kết dính lên thực phẩm trong chai, cải thiện đáng kể khả năng cạnh tranh của các nhà sản xuất nắp chai.

- (11) **68602**  
 (21) 1-2019-04856 (51)<sup>19</sup> **G06N 99/00, G06Q 50/20**  
 (22) 07.06.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2017/005919 07.06.2017 (87) WO2018/212396 A1 22.11.2018  
 (30) 10-2017-0062549 19.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.09.2019

- (71) RIID INC. (KR)  
 (Innocence-Building, Samsung-dong) #2, 8th floor, 11, Teheran-ro 63-gil, Gangnam-gu, Seoul 06162, Republic of Korea  
 (72) CHA, Yeong Min (KR), HEO, Jae We (KR), JANG, Young Jun (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP TẬP HỢP CÂU HỎI CHẨN ĐOÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP DIỄN GIẢI CÁC KẾT QUẢ PHÂN TÍCH TRONG KHUNG PHÂN TÍCH DỮ LIỆU

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết lập tập hợp câu hỏi chẩn đoán, trong khung phân tích dữ liệu, cho người dùng mới, phương pháp này bao gồm: bước a là thiết lập cơ sở dữ liệu câu hỏi chứa nhiều câu hỏi, thu thập dữ liệu kết quả giải đáp của người dùng đối với các câu hỏi, và cung cấp dữ liệu kết quả giải đáp cho khung phân tích dữ liệu, từ đó tính (các) vectơ mô hình hoá của các câu hỏi và/hoặc người dùng; bước b là tách ra, từ cơ sở dữ liệu câu hỏi, ít nhất một câu hỏi mẫu để thiết lập tập hợp câu hỏi chẩn đoán; bước c là xác định người dùng có dữ liệu kết quả giải đáp đối với câu hỏi mẫu, và câu hỏi khác có dữ liệu kết quả giải đáp của người dùng; bước d là chỉ cung cấp dữ liệu kết quả giải đáp của người dùng đối với câu hỏi mẫu cho khung phân tích dữ liệu, từ đó tính vectơ mô hình hoá của người dùng ảo; bước e là cung cấp vectơ mô hình hoá của người dùng ảo, từ đó tính xác suất trả lời đúng ảo đối với câu hỏi khác; và bước f là so sánh xác suất trả lời đúng ảo với dữ liệu kết quả giải đáp thực của người dùng đối với câu hỏi khác, và tính trung bình kết quả so sánh theo số lượng người dùng, từ đó tính xác suất dự báo đối với câu hỏi mẫu.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 383 TẬP A – QUYỂN 1 (02.2020)

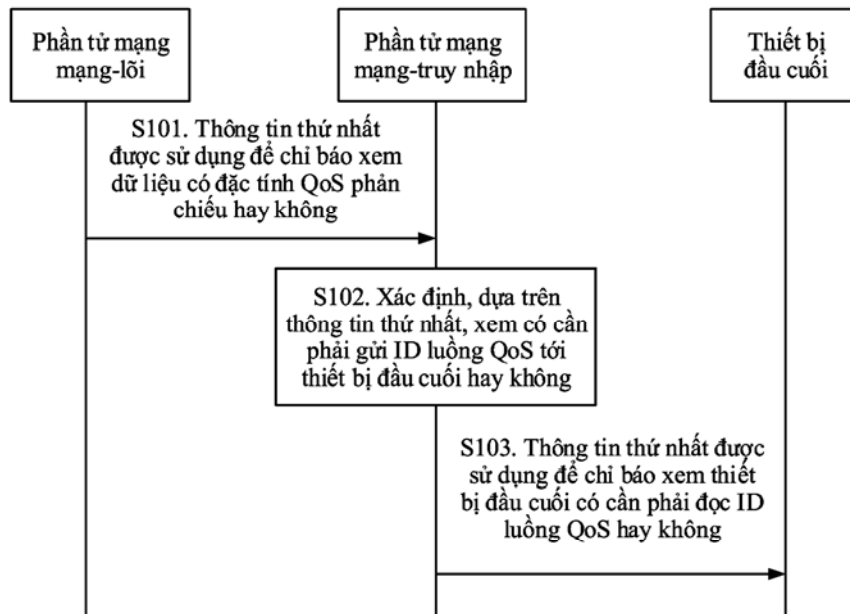
---

- (11) **68603**
- (21) 1-2019-04886 (51)<sup>7</sup> **A61P 31/04**, A61K 31/7084, C07F 9/6527, 9/6574, C07H 19/213, A61P 37/04
- (22) 17.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/018556 17.02.2018 (87) WO2018/152450 23.08.2018
- (30) 62/460,562 17.02.2017 US
- 62/479,169 30.03.2017 US
- 62/551,645 29.08.2017 US
- 62/551,647 29.08.2017 US
- 62/551,668 29.08.2017 US
- (71) EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-Chome Bunkyo-ku, Tokyo, 112-8088, Japan
- (72) KIM, Dae-Shik (KR), FANG, Frank (US), ENDO, Atsushi (JP), CHOI, Hyeong-Wook (KR), HAO, Ming-Hong (US), BAO, Xingfeng (CN), HUANG, Kuan-Chun (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CÁC HỢP CHẤT DI-NUCLEOTIT VÒNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất các hợp chất nucleotit vòng hữu ích để điều trị bệnh ung thư.

- (11) **68604**  
 (21) 1-2019-04897 (51)<sup>7</sup> **H04W 28/02, 72/02**  
 (22) 07.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085867 07.05.2018 (87) WO2018/202204 08.11.2018  
 (30) 201710313900.5 05.05.2017 CN  
 201710458757.9 16.06.2017 CN

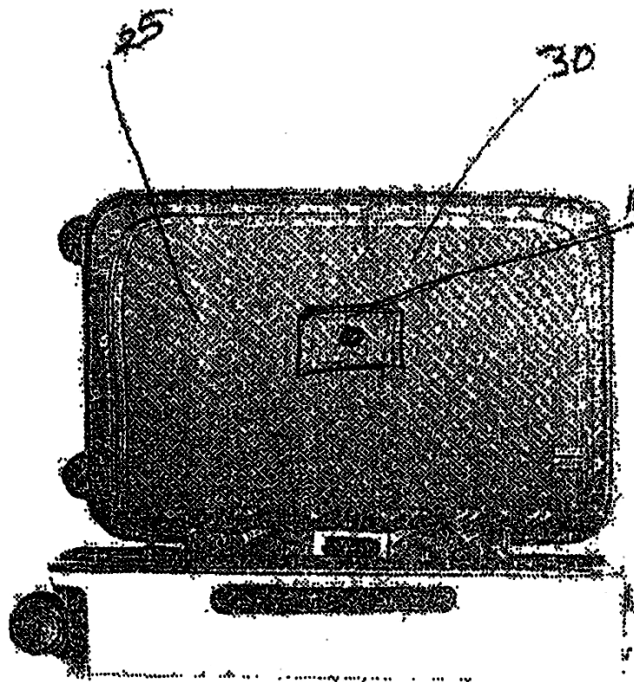
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.09.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) HAN, Lifeng (CN), ZHANG, Hongping (CN), ZENG, Qinghai (CN), HUANG,  
 Qufang (CN), GUO, Yinghao (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG DỰA TRÊN ĐẶC  
 TÍNH LƯỜNG CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ (QOS) PHẢN CHIẾU, THIẾT BỊ ĐẦU  
 CUỐI, PHẦN TỬ MẠNG MẠNG-TRUY NHẬP VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC  
 BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị và hệ thống truyền thông dựa trên đặc tính luồng  
 chất lượng dịch vụ (Quality of Service, QoS) phản chiếu. Theo phương pháp này, phần  
 tử mạng mạng-truy nhập gửi thông tin thứ nhất tới phần tử mạng mạng-lõi, trong đó  
 thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo xem gói dữ liệu có đặc tính luồng QoS phản  
 chiếu hay không; và phần tử mạng mạng-truy nhập xác định, dựa trên thông tin thứ nhất,  
 xem có cần phải gửi bộ định danh luồng QoS tới thiết bị đầu cuối hay không. Bằng cách  
 này, các mào đầu báo hiệu được làm giảm xuống. Sáng chế còn đề xuất thiết bị đầu  
 cuối, phần tử mạng mạng-truy nhập, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính.



- (11) **68605**
- (21) 1-2019-04906 (51)<sup>7</sup> **C05G 3/00**, A01N 25/04, 25/10, C05F 11/02
- (22) 13.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/053558 13.02.2018 (87) WO2018/149825 23.08.2018
- (30) P201730174 14.02.2017 ES
- (71) 1. AGRO INNOVATION INTERNATIONAL (FR)  
18 avenue Franklin Roosevelt, 35400 SAINT MALO, France  
2. UNIVERSIDAD DE NAVARRA (ES)  
Avenida Pio XII no53, 31008 PAMPLONA, Spain
- (72) URRUTIA SAGARDIA, Oscar (ES), ERRO GARCES, Javier (ES), FUENTES RAMIREZ, Marta (ES), BAIGORRI EKISOAIN, Roberto (ES), ZAMARRENO ARREGUI, Angel Maria (ES), YVIN, Jean-Claude (FR), GARCIA-MINA FREIRE, Jose Maria (ES)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
- (54) HẠT HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH SINH HỌC ĐƯỢC BAO NANG CHẤT MÙN, CHẾ PHẨM CHỨA HẠT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất có hoạt tính sinh học được bao chất mùn, hạt hợp chất có hoạt tính sinh học được bao nang axit humic và chế phẩm chứa hạt hợp chất có hoạt tính sinh học được bao nang axit humic. Sáng chế được ứng dụng chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp.

- (11) **68606**
- (21) 1-2019-04928 (51)<sup>19</sup> **H04N 7/18, 5/225, G08B 13/196, A45C 13/18**
- (22) 16.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/018495 16.02.2018 (87) WO2018/152403 23.08.2018
- (30) 62/459,950 16.02.2017 US
- 15/898,210 15.02.2018 US
- (75) 1. JOSEPH, SHOSHANA (US)  
801 N. Fairfax Ave, Los Angeles, California 90046, United States of America  
2. KNITTEL, MARTA (US)  
801 N. Fairfax Ave, Los Angeles, California 90046, United States of America
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) THIẾT BỊ MANG THEO CỐ HỆ THỐNG AN NINH TÍCH HỢP
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mang theo cố hệ thống an ninh tích hợp bao gồm hệ thống an ninh (10) có các bộ phận được đặt trong một hệ thống tích hợp, trong đó các bộ phận bao gồm camera (1) có bộ cảm biến ánh sáng (2); bộ cảm biến tốc độ (4); bộ cảm biến khoảng cách (9); thiết bị định vị GPS (8); bộ chuyển tiếp (7) để gửi và nhận dữ liệu kỹ thuật số; bộ vi điều khiển (15) và nguồn điện có thể sạc lại (5) liên kết với bộ vi điều khiển (15), camera (1), bộ cảm biến tốc độ (4), bộ cảm biến khoảng cách (9), thiết bị định vị GPS (8) và bộ chuyển tiếp (7); để theo dõi vị trí và đồ đạc của thiết bị mang theo và cung cấp phản hồi thời gian thực cho người dùng.





- (11) **68607**  
 (21) 1-2019-04929 (51)<sup>19</sup> **F24F 11/75, E21F 1/08, F04D 19/00**  
 (22) 22.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/AU2018/050147 22.02.2018 (87) WO2018/152578 30.08.2018  
 (30) 2017900608 23.02.2017 AU  
 2017902986 28.07.2017 AU

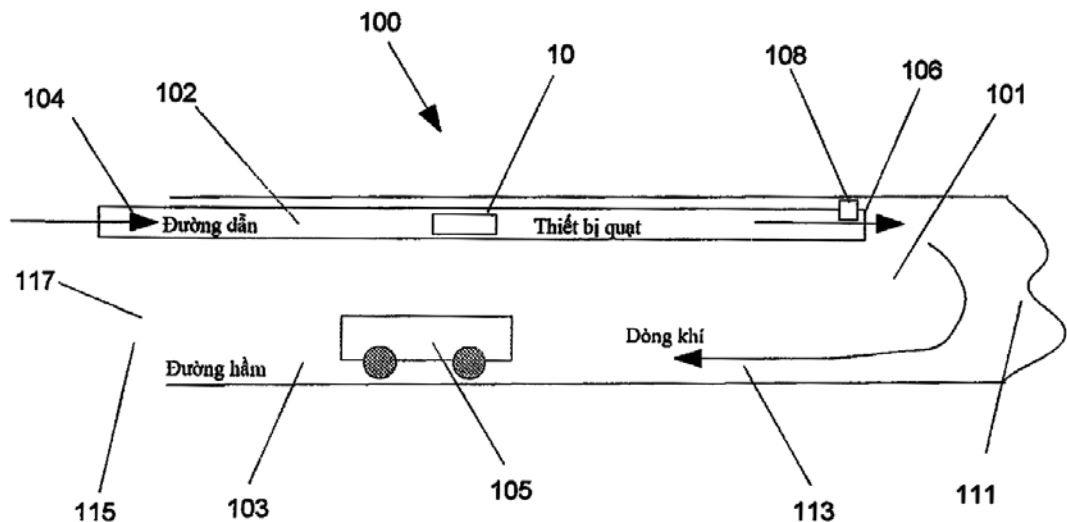
(71) MINETEK INVESTMENTS PTY LTD (AU)  
 C/o Caska IP, 14/5 Martin Place, Sydney, New South Wales 2000, Australia

(72) Remy Marcel Sydney BOURCIER (AU)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THÔNG GIÓ BẰNG ĐƯỜNG DẪN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống (100) để cung cấp sự thông gió cho vị trí cần thông gió (101) bên trong đường hầm (103). Hệ thống (100) này bao gồm: đường dẫn (102) được bố trí kéo dài giữa vị trí cửa vào (104) đến vị trí cửa ra (106) gần với vị trí cần thông gió (101); quạt hướng trục (10) lắp đặt trong ống dẫn có bộ cánh quạt (22) để dịch chuyển không khí giữa vị trí cửa vào (104) và vị trí cửa ra (106); cánh quạt (38) có thể điều khiển định vị bên trong đường dẫn (102) gần về phía đầu dòng của bộ cánh quạt (22); và bộ cảm biến (108) được định vị gần về phía cuối dòng của bộ cánh quạt (22) được lắp để cung cấp chỉ số đo của lưu lượng theo thể tích được xả từ vị trí cửa ra (106); và bộ điều khiển (112) kết nối vận hành với bộ cảm biến (108) và cánh quạt (38) có thể điều khiển, bộ điều khiển (112) được tạo cấu hình để xác định lưu lượng theo thể tích và điều khiển cánh quạt (38) có thể điều khiển để duy trì lưu lượng theo thể tích cao hơn lưu lượng theo thể tích tối thiểu định trước. Ngoài ra, sáng chế còn bộc lộ các ví dụ khác về hệ thống và phương pháp liên quan.



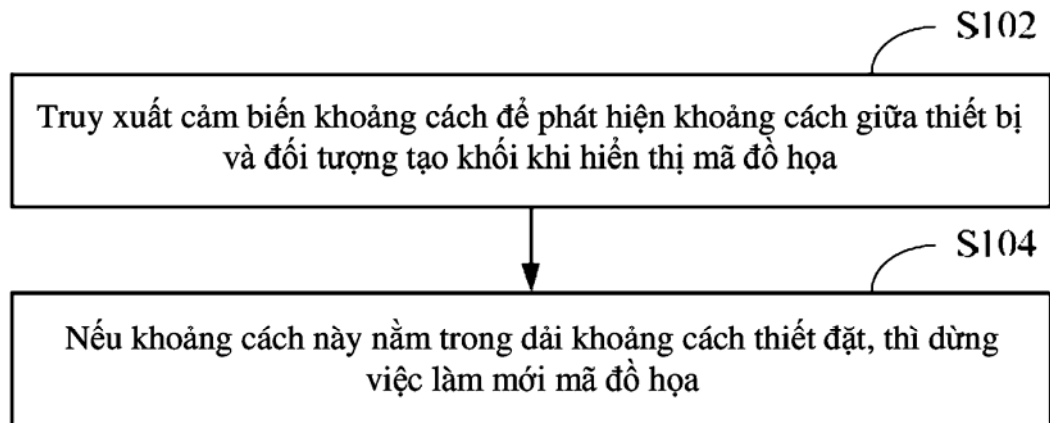
- (11) **68608**
- (21) 1-2019-04938 (51)<sup>7</sup> **D06P 3/66**, 7/00, 1/38, 1/52, 5/15
- (22) 09.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/GB2018/050611 09.03.2018 (87) WO2018/162927 13.09.2018
- (30) 1703901.7 10.03.2017 GB
- (71) **XEROS LIMITED (GB)**  
Unit 2 Evolution, Advanced Manufacturing Park, Whittle Way, Catcliffe, Rotherham  
South Yorkshire S60 5BL, United of Kingdom
- (72) **LEWIS, Daniel James (GB), LAVERY, Aidan (GB), CHOWDHURY, Mehrin (GB)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN CHẤT NHUỘM MÀU VÀO CHẤT NỀN XENLULOZA**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp chuyển chất nhuộm màu vào chất nền bao gồm bước khuấy trộn hợp phân chứa chất nền, các hạt rắn, chất nhuộm màu và môi trường lỏng, trong đó:  
chất nhuộm màu này được hòa tan và/hoặc được phân tán trong môi trường lỏng;  
chất nền này là hoặc bao gồm vật liệu xenluloza;  
các hạt rắn này có kích thước từ 1 đến 50mm.

- (11) **68609**
- (21) 1-2019-04949 (51)<sup>19</sup> **A61K 47/10**, 9/19, 31/4965, A61P  
17/02, 9/12
- (22) 07.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/055551 07.03.2018 (87) WO2018/162527 13.09.2018
- (30) PCT/EP2017/055406 08.03.2017 EP
- (71) ACTELION PHARMACEUTICALS LTD (CH)  
Gewerbestrasse 16, 4123 Allschwil, CH
- (72) HELLERBRAND, Klaus (DE), SCHLICKER-SPAIN, Alexandra (CH)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM DƯỢC ĐÔNG KHÔ TỪ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA NƯỚC VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC ĐƯỢC HOÀN NGUYÊN ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ TỪ CHẾ PHẨM DƯỢC ĐÔNG KHÔ
- (57) Sáng chế này đề cập đến chế phẩm dược chứa nước bao gồm hợp chất 2-{4-[N-(5,6-diphenylpyrazin-2-yl)-N-isopropylamino]butyloxy}-N-(metylsulfonyl) axetamid; glyxin; polysorbat 20; và dung dịch đệm phosphat chứa nước, trong đó lượng tương đối được mô tả trong bản mô tả, trong đó độ pH của chế phẩm dược nêu trên nằm trong khoảng 7 đến 8; đến các chế phẩm dược đông khô được điều chế từ các chế phẩm chứa nước nêu trên và đến các chế phẩm chứa nước được hoàn nguyên phù hợp để sử dụng i. v. Sáng chế còn đề cập đến các quy trình điều chế các chế phẩm nêu trên và đến việc sử dụng các chế phẩm này để điều trị các bệnh và chứng rối loạn có liên quan đến thụ thể IP.

- (11) **68610**  
(21) 1-2019-04954 (51)<sup>7</sup> **G06K 7/10**  
(22) 29.06.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/093792 29.06.2018 (87) WO2019/007289 10.01.2019  
(30) 201710533338.7 03.07.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)  
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands  
(72) SHEN, Lingnan (CN), QI, Jie (CN), CHEN, Ge (CN), JIN, Huifeng (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN MÃ ĐỒ HỌA ĐỘNG  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện mã đồ họa động. Phương pháp này bao gồm các bước: truy xuất cảm biến khoảng cách để phát hiện khoảng cách giữa thiết bị thiết bị và đối tượng tạo khối khi hiển thị mã đồ họa; và nếu khoảng cách này nằm trong dải khoảng cách thiết đặt, thì dừng việc làm mới mã đồ họa.



(11) **68611**

(21) 1-2019-04961

(51)<sup>19</sup> **F04D 29/38**, 25/08

(22) 22.02.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/AU2018/050146 22.02.2018

(87) WO2018/152577 30.08.2018

(30) 2017900608

23.02.2017

AU

(71) MINETEK INVESTMENTS PTY LTD (AU)

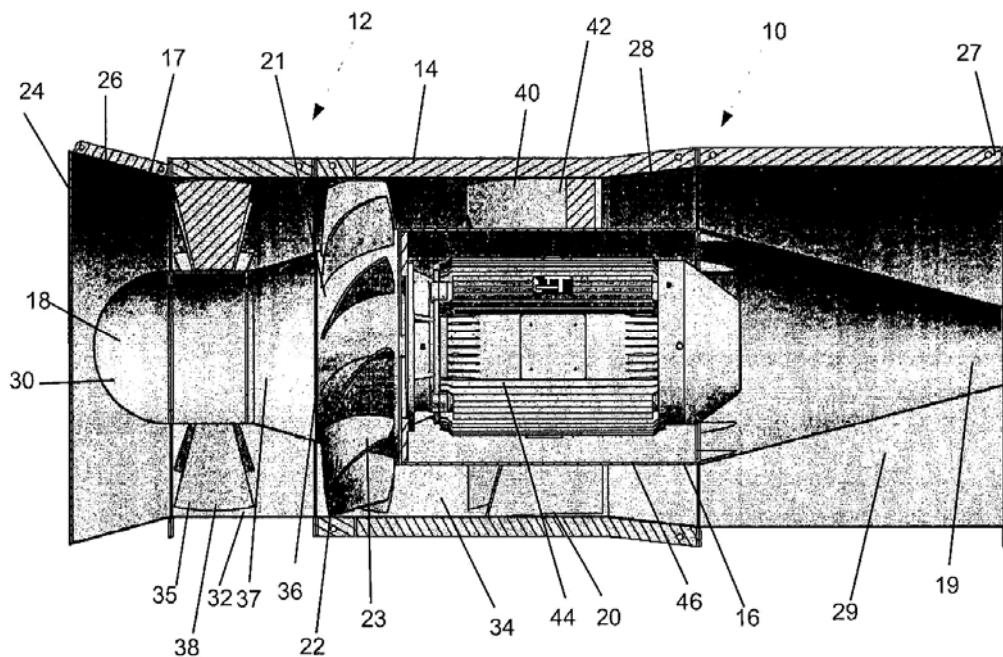
C/o Caska IP 14/5, Martin Place, Sydney, New South Wales 2000, Australia

(72) Remy Marcel Sydney BOURCIER (AU)

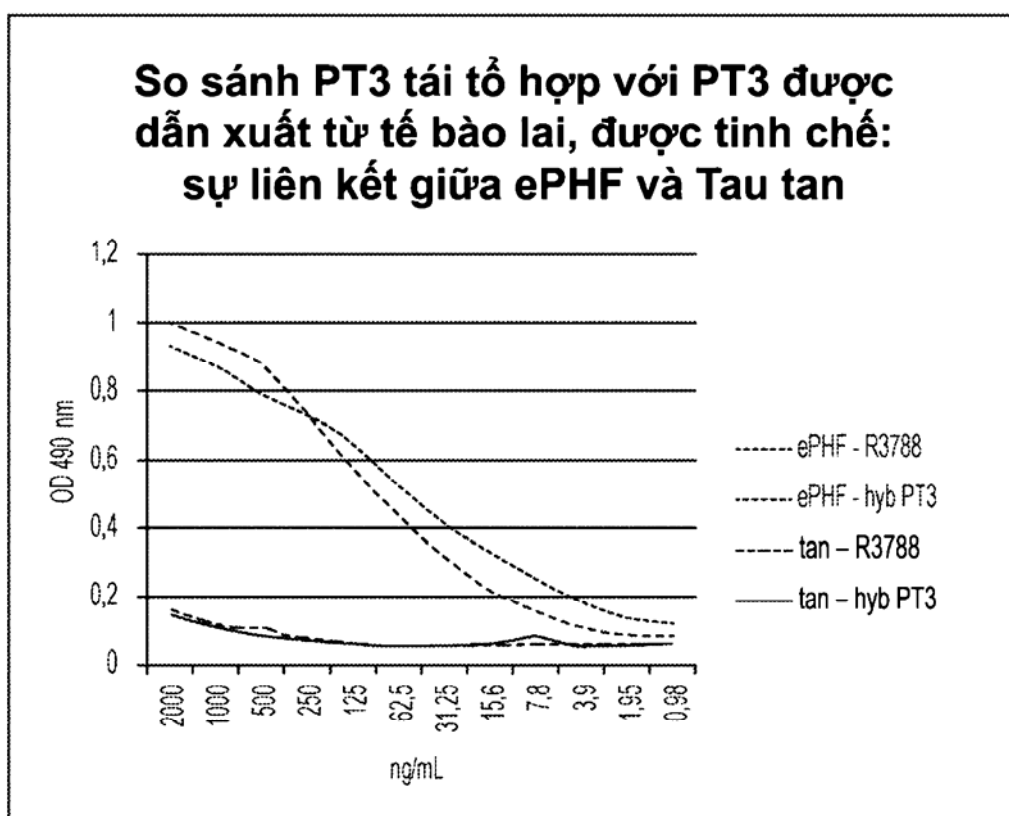
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) QUẠT CẢI TIẾN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quạt (10) cho ống dẫn, thiết bị quạt (10) bao gồm hộp vỏ (12) có cửa nạp (24) và cửa xả (27) được làm thích hợp để liên kết không khí với ống dẫn và bộ cánh quạt dẫn động quay quanh trục (22) được đỡ bên trong hộp vỏ (12) ở giữa cửa nạp (24) và cửa xả (27). Bộ cánh quạt (22) bao gồm máy (21) có nhiều cánh (23) mà biên độ theo chiều hướng tâm ra ngoài của máy (21), nhiều cánh được tạo hình dạng để đẩy không khí ở giữa cửa nạp (24) và cửa xả (27). Các cánh (23) có thể có tỷ lệ độ cứng phần đầu nằm trong khoảng từ 0,8 đến 1,2, và mỗi trong số các cánh (23) có thể có góc xoắn giữa phần chân (52) và phần đầu (54) của chúng nằm trong khoảng từ 15 đến 30 độ và về cơ bản độ dày không đổi. Bộ cánh quạt (22), cánh (23), hệ thống thông gió và các phương pháp liên quan cùng có thể được bộc lộ.



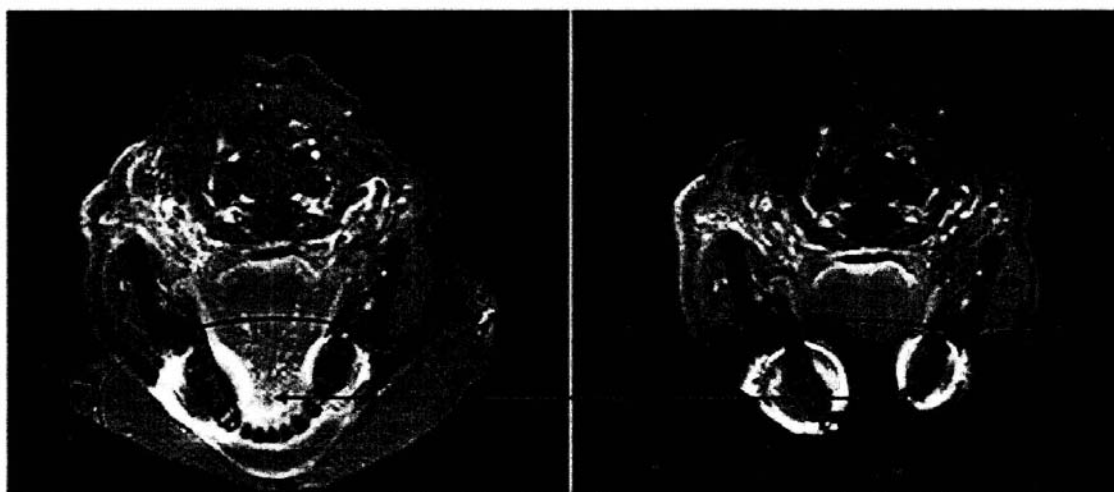
- (11) **68612**
- (21) 1-2019-05008 (51)<sup>19</sup> **C07K 16/00**
- (22) 16.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/022782 16.03.2018 (87) WO2018/170351 20.09.2018
- (30) 62/472,214 16.03.2017 US
- (71) JANSSEN BIOTECH, INC. (US)  
800/850 Ridgeview Drive Horsham, Pennsylvania 19044 (US)
- (72) MERCKEN, Marc (BE), MALIA, Thomas (US), BORGERS, Marianne (BE), VAN KOLEN, Kristof (BE)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) CÁC KHÁNG THỂ KHÁNG PHF-TAU, AXIT NUCLEIC ĐƯỢC PHÂN LẬP MÃ HÓA KHÁNG THỂ, CHẾ PHẨM DƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng PHF-tau đơn dòng và mảnh gắn kháng nguyên của chúng. Đồng thời sáng chế còn mô tả các axit nucleic mã hóa kháng thể, các chế phẩm bao gồm kháng thể, các phương pháp sản xuất kháng thể và sử dụng kháng thể để điều trị hoặc ngăn chặn tình trạng như bệnh lý do tau.



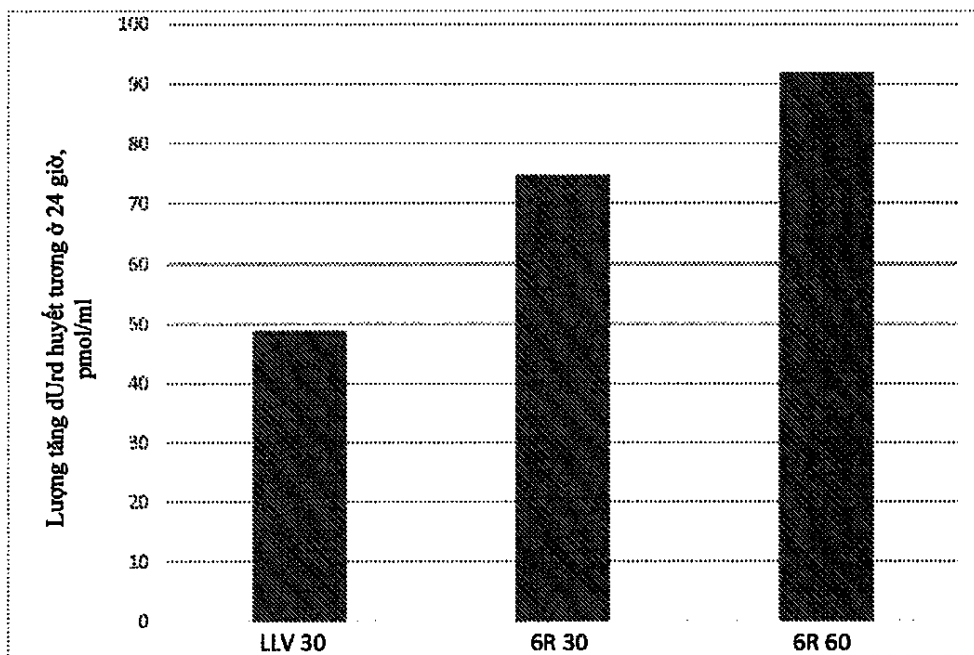
- (11) **68613**  
(21) 1-2019-05011 (51)<sup>7</sup> **A61K 49/06**, A61B 5/055, G01R 33/34  
(22) 08.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/KR2018/002757 08.03.2018 (87) WO2018/164502 13.09.2018  
(30) 10-2017-0030077 09.03.2017 KR  
10-2017-0060364 16.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.09.2019

- (71) BAEK, JUNG-EUN (KR)  
102-607, 66, Ichon-ro 2ga-gil, Yongsan-gu, Seoul 04374, Republic of Korea  
(72) PARK, Kyung Seok (KR)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM LOẠI BỎ NHIỀU KHỐI CHỤP ẢNH CỘNG HƯỞNG TỪ (MRI), MIẾNG ĐỆM VÀ CUỘN TÍN HIỆU CHỨA CHẾ PHẨM, VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ NHIỀU KHỐI HÌNH ẢNH MRI BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm loại bỏ nhiễu khối chụp ảnh cộng hưởng từ (MRI) chứa hợp chất có nhóm chức có khả năng tạo liên kết hydro. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến miếng đệm để loại bỏ nhiễu khối hình ảnh MRI chứa chế phẩm, cuộn tín hiệu dùng cho thiết bị MRI, phương pháp loại bỏ nhiễu khối hình ảnh MRI bằng cách sử dụng chế phẩm này và phương pháp thu hình ảnh MRI giảm nhiễu.

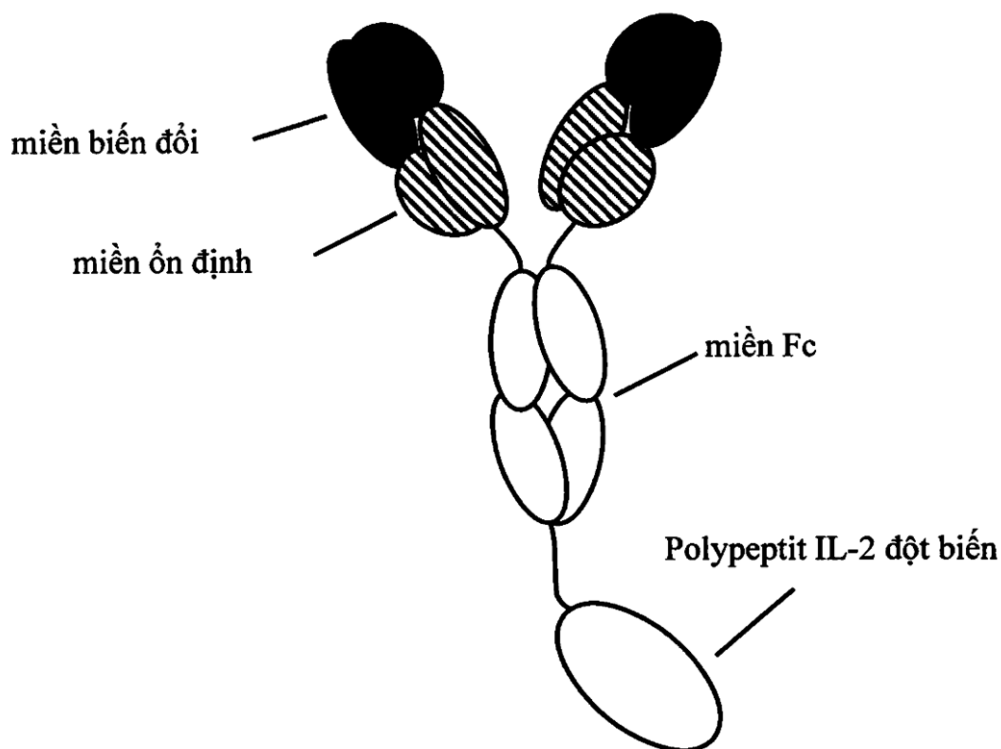


- (11) **68614**
- (21) 1-2019-05027 (51)<sup>7</sup> **A61K 39/395**, 45/06, 31/4745, 31/513, 31/519, 31/555, A61P 35/00
- (22) 09.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/000206 09.02.2018 (87) WO2018/150264 23.08.2018
- (30) 62/458,868 14.02.2017 US
- (71) ISOFOL MEDICAL AB (SE)  
Biotech Center, Arvid Wallgrens Backe 20, SE-413 46 Gothenburg, Sweden
- (72) CARLSSON, Goran, U. (SE), GUSTAVSSON, Bengt (SE), ODIN, Elisabeth (SE), WETTERGREN, Yvonne (SE), VEDIN, Anders (SE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **ĐƯỢC PHẨM CHỨA [6R]-5,10-METYLEN TETRADYDROFOLAT DÙNG ĐỂ LÀM TĂNG NỒNG ĐỘ 2'-DEOXYURIDIN (DURD) HUYẾT TƯƠNG VÀ ỨC CHẾ THYMIDYLAT SYNTHAZA**
- (57) Sáng chế đề xuất dược phẩm chứa [6R]-5,10-metylen tetrahydrofolat (6R-MTHF) để làm tăng lượng dUrd huyết tương và ức chế thymidylat synthaza. Việc làm tăng dUrd huyết tương giúp làm tăng lượng dUrd so với nồng độ đẳng mol của LV.





- (11) **68615**
- (21) 1-2019-05030 (51)<sup>7</sup> **C07K 14/55**, A61K 38/20, C07K 16/28, A61K 39/00
- (22) 29.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/058034 29.03.2018 (87) WO2018/184964 11.10.2018
- (30) 17164533.6 03.04.2017 EP
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
- (72) CODARRI DEAK, Laura (CH), KLEIN, Christian (DE), LAUENER, Laura (CH), NICOLINI, Valeria G. (ES), SEEBER, Stefan (DE), UMANA, Pablo (CR), WALDHAUER, Inja (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THỂ LIÊN HỢP MIỄN DỊCH CỦA KHÁNG THỂ KHÁNG PD-1 CHỨA THỂ ĐỘT BIẾN INTERLEUKIN-2 (IL-2) HOẶC INTERLEUKIN-15 (IL-15), PHƯƠNG PHÁP TẠO RA THỂ LIÊN HỢP MIỄN DỊCH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thể liên hợp miễn dịch chứa (i) kháng thể gắn kết với PD-1 và (ii) polypeptit truyền tín hiệu qua IL-2R $\beta\gamma$ , cụ thể là IL-2 polypeptit hoặc IL-15 polypeptit. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra thể liên hợp miễn dịch và dược phẩm chứa thể liên hợp miễn dịch này.



- (11) **68616**  
 (21) 1-2019-05043 (51)<sup>7</sup> **H04L 5/00**  
 (22) 10.08.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2017/070262 10.08.2017 (87) WO2019/029809 14.02.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.09.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

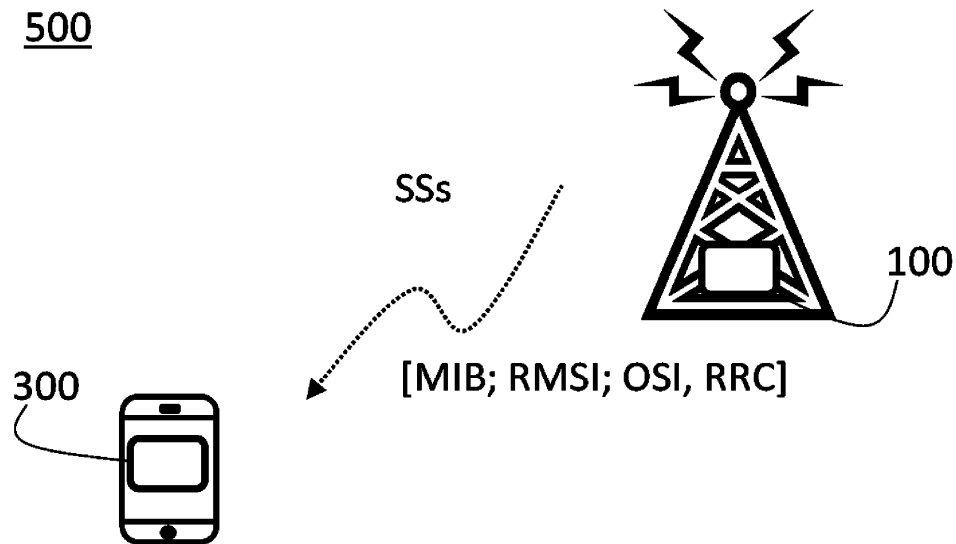
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SONG, Xinghua (CN), BERGGREN, Fredrik (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ TRUYỀN, THIẾT BỊ THU, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền (100) và thiết bị thu (300) cho hệ thống truyền thông không dây (500). Thiết bị truyền (100) được tạo cấu hình để truyền một hoặc nhiều tín hiệu đồng bộ trên bộ mang tới ít nhất một thiết bị thu (300), trong đó tần số của tín hiệu đồng bộ trong số một hoặc nhiều tín hiệu đồng bộ được đặt trên đường quét tần số thứ nhất và tần số bộ mang của bộ mang này được triển khai trên đường quét tần số thứ hai, và trong đó các tần số của hai tín hiệu đồng bộ khác nhau trong số một hoặc nhiều tín hiệu đồng bộ được đặt trên các vị trí tần số khác nhau trong đường quét thứ nhất; và truyền chỉ báo của tần số bộ mang này tới ít nhất một thiết bị thu (300), trong đó chỉ báo này bao gồm ít nhất một số nguyên. Thiết bị thu (300) được tạo cấu hình để suy ra tần số bộ mang dựa trên ít nhất một số nguyên này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các phương pháp và thiết bị truyền thông, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính.



(11) **68617**  
 (21) 1-2019-05050 (51)<sup>7</sup> **B29C 45/58**, 45/02  
 (22) 08.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/NL2018/050142 08.03.2018 (87) WO2018/169388 20.09.2018  
 (30) 2018533 16.03.2017 NL

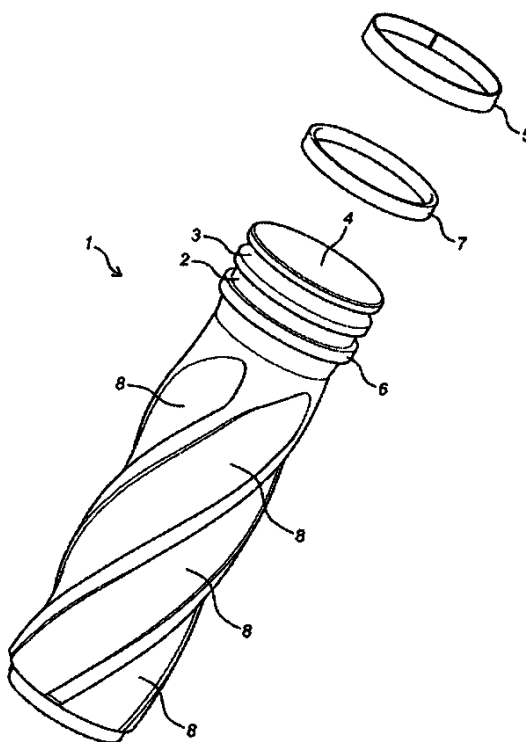
(71) **BESI NETHERLANDS B.V.** (NL)  
 Ratio 6 6921 RW Duiven (NL)

(72) **GAL, Wilhelmus Gerardus Jozef** (NL)

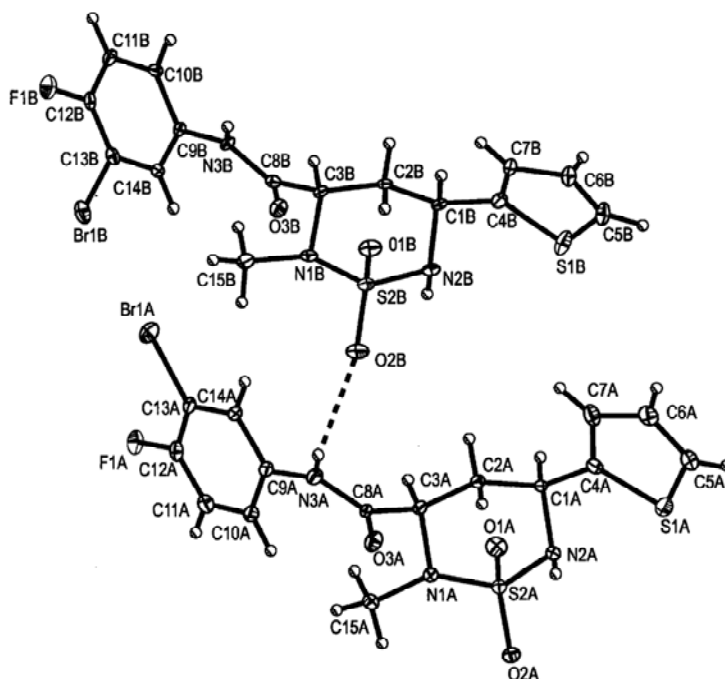
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PÍT TÔNG CẤP LIỆU ĐÓNG GÓI VÀO LÒNG KHUÔN, BỘ PHỤ TÙNG LẮP RÁP PÍT TÔNG, THIẾT BỊ ĐÓNG GÓI LINH KIỆN ĐIỆN TỬ CHỨA PÍT TÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP LIỆU ĐÓNG GÓI VÀO LÒNG KHUÔN SỬ DỤNG PÍT TÔNG NÀY.**

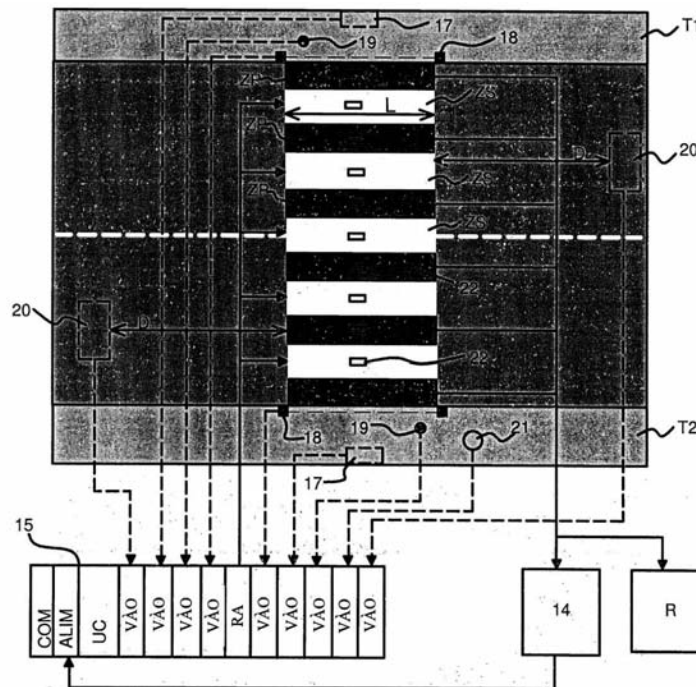
(57) Sáng chế đề cập đến pit tông để cấp liệu đóng gói vào lòng khuôn, bao gồm rãnh thứ nhất và thứ hai khép kín lõm vào và bao quanh vỏ xi lanh của pit tông, trong đó rãnh thứ hai được định vị giữa rãnh thứ nhất và mặt đầu của pit tông để được hướng vào vật liệu đóng gói. Rãnh thứ nhất được bố trí dụng cụ cạo, sao cho dụng cụ cạo nhô ra ít nhất một phần trên bề mặt của vỏ xi lanh và, tùy chọn, rãnh thứ hai được bố trí vòng đệm kín. Sáng chế đề cập đến bộ phụ tùng để lắp ráp pit tông theo sáng chế, thiết bị để đóng gói các linh kiện điện tử được gắn trên giá đỡ bao gồm pit tông theo sáng chế và phương pháp sử dụng pit tông theo sáng chế.



- (11) **68618**
- (21) 1-2019-05056 (51)<sup>7</sup> **C07D 417/04**, 417/14, A61P 31/12, A61K 31/549
- (22) 01.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/020515 01.03.2018 (87) WO2018/160878 07.09.2018
- (30) 62/465,986 02.03.2017 US
- 62/529,874 07.07.2017 US
- 62/549,728 24.08.2017 US
- (71) ASSEMBLY BIOSCIENCES, INC. (US)  
11711 N. Meridian Street, Suite 310, Carmel, IN 46032, United States of America
- (72) TURNER, William, W., Jr. (US), LI, Leping (US), HAYDAR, Simon, Nicolas (US), BURES, Mark, G. (US), RAI, Roopa (US), FRANCIS, Samson (TZ), ARNOLD, Lee, Daniel (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT SULFAMIT DẠNG VÒNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế đề xuất, một phần, hợp chất sulfamit dạng vòng, và dược phẩm của nó, hữu dụng làm chất điều biến của protein lõi viêm gan B (HBV).



- (11) **68619**
- (21) 1-2019-05058 (51)<sup>7</sup> **E01F 9/559, G08G 1/005**
- (22) 15.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/FR2018/050369 15.02.2018 (87) WO2018/150145 23.08.2018
- (30) 1751311 17.02.2017 FR
- 1759200 02.10.2017 FR
- (71) 1. COMMISSARIAT A L'ENERGIE ATOMIQUE ET AUX ENERGIES ALTERNATIVES (FR)  
Bâtiment le Ponant D, 25 rue Leblanc, 75015 PARIS, France
2. COLAS (FR)  
7 PLACE RENE CLAIR, 92100 BOULOGNE-BILLANCOURT, France
- (72) SOULIMA, Valérian (FR), COQUELLE, Eric (FR), BARRUEL, Franck (FR), CHAINTREUIL, Nicolas (FR), GUILLEREZ, Stéphane (FR), THERME, Jean (FR), DE BETTIGNIES, Rémi (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG BÁO HIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống báo hiệu, bao gồm vùng có thể sang đường nhằm mục đích để được bố trí trên đường và bao gồm dấu báo hiệu tạo thành nhiều dải báo hiệu, hệ thống đã nêu được tạo khác biệt ở chỗ: - vùng có thể sang đường bao gồm nhiều vùng quang điện (ZP) bao gồm các pin quang điện (Cp) nhằm mục đích để thu năng lượng ánh sáng để nhằm mục đích chuyển đổi nó thành năng lượng điện; - vùng có thể sang đường bao gồm nhiều vùng báo hiệu (ZS), có các khu vực khác không, để tạo ra nhiều dải báo hiệu đã nêu, mỗi vùng báo hiệu (ZS) kết hợp phương tiện chiếu sáng điện; - hệ thống để điều khiển phương tiện chiếu sáng điện đã nêu; - ít nhất một bộ phận (14) để lưu trữ năng lượng điện được tạo ra bởi mỗi vùng quang điện (ZP) và được kết nối với phương tiện chiếu sáng điện đã nêu để cấp cho chúng năng lượng điện.



- (11) **68620**  
 (21) 1-2019-05061 (51)<sup>19</sup> **H02S 20/32, F24S 30/40**  
 (22) 12.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/IB2018/051626 12.03.2018 (87) WO2018/167643 20.09.2018  
 (30) 102017000027605 13.03.2017 IT

(71) SOLTIGUA S.R.L. (IT)

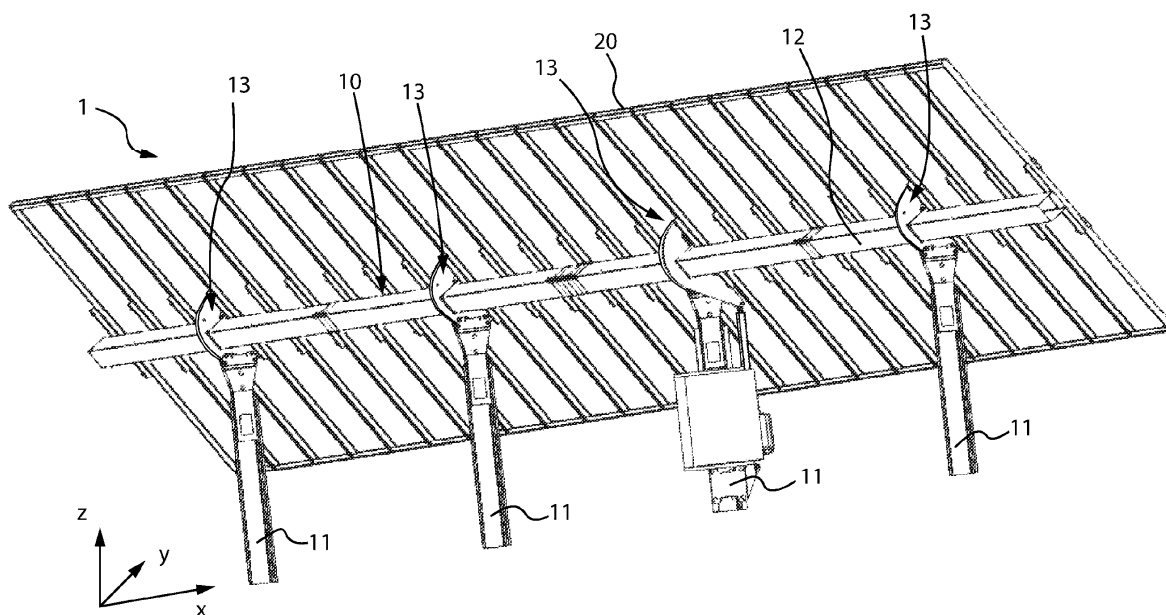
Via Roma, 54 - 47035 Gambettola (FC), Italy

(72) TAPPI, Maurizio (IT), ORIOLI, Vittorio (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÁY THEO DÕI NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI MỘT TRỤC

(57) Sáng chế đề cập đến máy theo dõi năng lượng mặt trời một trục có một hoặc nhiều bộ phận đỡ dùng cho mỗi gắn chặt vào đất và tạo ra hướng gần như thẳng đứng, và ít nhất một bộ phận dạng ống để đỡ một hoặc nhiều tấm quang điện. Phương tiện nối nối bộ phận dạng ống với một hoặc nhiều bộ phận đỡ và được tạo kết cấu để cho phép bộ phận dạng ống chuyển động quay quanh trục gần như song song với hướng dọc. Phương tiện nối được tạo kết cấu để tạo ra mối nối giữa cột và dầm của kết cấu đỡ cứng vững hơn; phương tiện này còn có lợi là có thể quản lý các giãn nở do nhiệt và phương tiện thích hợp để hiệu chỉnh “mức vạt” của kết cấu.



- (11) **68621**  
 (21) 1-2019-05063 (51)<sup>19</sup> **D06H 7/00**  
 (22) 11.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/086415 11.05.2018 (87) WO2018/210180 22.11.2018  
 (30) 201710343591.6 16.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2019

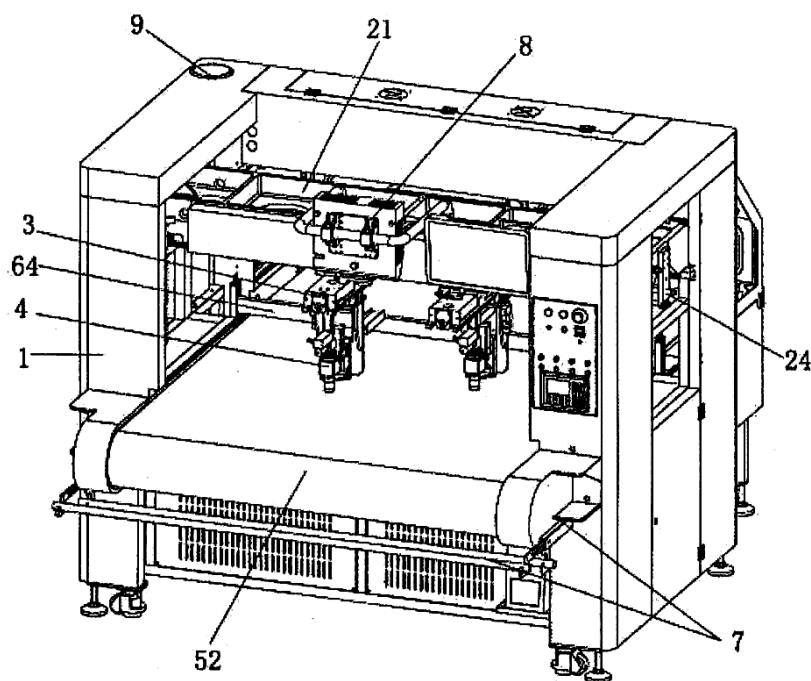
(71) GBOS LASER INC (CN)  
 East Street No.1, Tai Chu Fang Village, Tongsha, Dongcheng District Dongguan,  
 Guangdong 523000, China

(72) LIU, Wen (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ CẮT

(57) Sáng chế đề cập đến máy cắt bao gồm thiết bị nạp nguyên liệu; cửa nạp nguyên liệu, trạm cắt và trạm thu gom sản phẩm mà được bố trí tuần tự theo hướng nạp nguyên liệu của bộ phận nạp nguyên liệu; giá đỡ (21) có ít nhất một tấm chắn dụng cụ (4) theo kiểu treo để gắn dụng cụ cắt. Thiết bị chuyển động để dẫn động tấm chắn dụng cụ (4) di chuyển trong không gian ba chiều được bố trí giữa giá đỡ (21) và tấm chắn dụng cụ (4). Thiết bị ép và kéo nguyên liệu và thiết bị ép và cố định nguyên liệu được bố trí tuần tự theo hướng nạp nguyên liệu giữa cửa nạp nguyên liệu và trạm cắt. Theo sáng chế, vải và băng tải vận chuyển được kẹp cùng nhau bởi thiết bị ép và kéo nguyên liệu vì vậy vải sẽ không bị lệch vị trí trong quá trình vận chuyển; đồng thời, vải được ép chặt trên băng tải vận chuyển bởi thiết bị ép nguyên liệu được cố định để đảm bảo độ nhất quán và độ chính xác của việc cắt vải, nhờ đó giải quyết vấn đề lệch vị trí mà dễ xuất hiện trong quá trình cắt vải.



- (11) **68622**  
 (21) 1-2019-05071 (51)<sup>7</sup> **B21D 9/03, 7/025**  
 (22) 20.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/005920 20.02.2018 (87) WO2018/155414 A1 30.08.2018  
 (30) 2017-029804 21.02.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2019

(71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

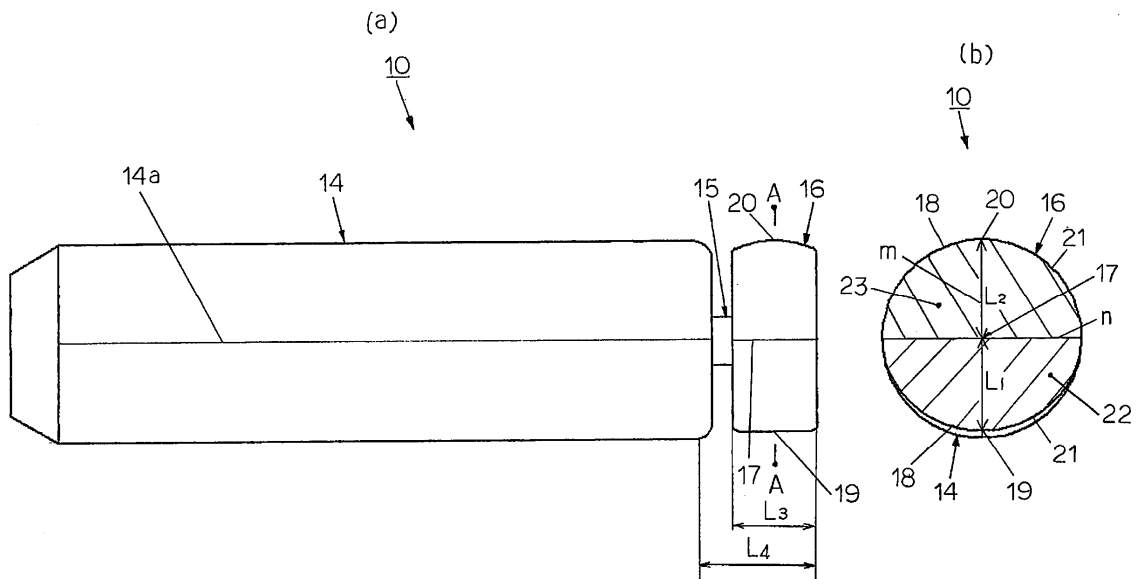
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) ARITA, Hidehiro (JP), TAMURA, Shohei (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

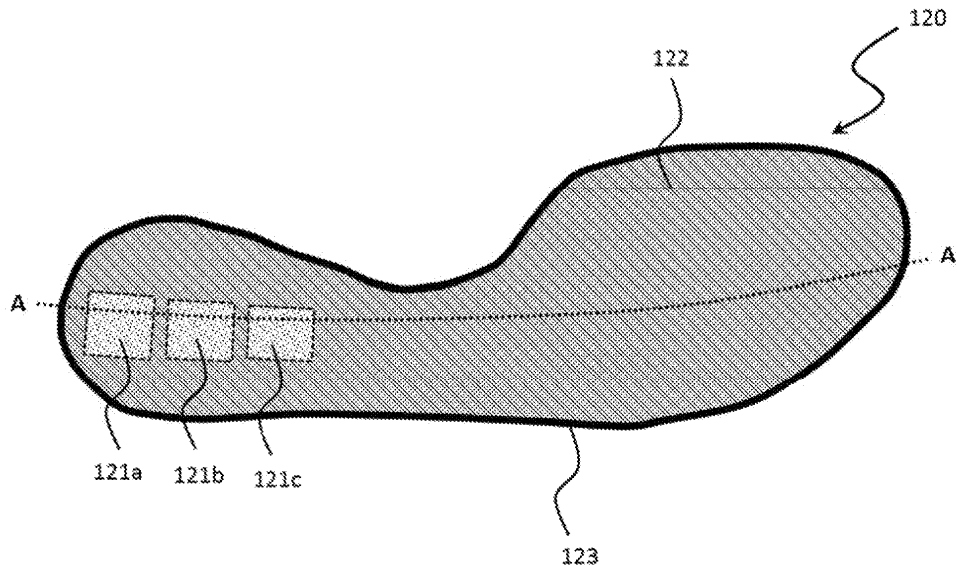
(54) TRỤC TÂM, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT ỐNG CONG

(57) Sáng chế đề xuất trục tâm (10) để sản xuất ống cong có thành mỏng có phần uốn cong với độ bền cao và bán kính cong nhỏ bằng phương pháp uốn cong bằng cách kéo ống quanh khuôn uốn cong đang quay mà không có các vết nứt trong phần bên ngoài của phần uốn cong hoặc sự lồi ra và vênh trong bên trong của phần uốn cong bao gồm cán (14), cơ cấu nối (15) và bi trục tâm (16). Trong mặt cắt ngang vuông góc với chiều trục của bi trục tâm (16) tại vị trí giữa theo chiều trục của bi trục tâm (16), bi trục tâm (16) có vị trí thứ nhất (19) và vị trí thứ hai (20) tại đó đường thẳng thứ nhất m đi qua tâm của bi trục tâm (17) gặp chu vi ngoài (21) của bi trục tâm. Hơn nữa, tỷ lệ ( $L_1/L_2$ ) giữa khoảng cách  $L_1$  từ tâm của bi trục tâm (17) đến vị trí thứ nhất (19) và khoảng cách  $L_2$  từ tâm của bi trục tâm (17) đến vị trí thứ hai (20) nằm trong khoảng từ 0,915 đến 0,976. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp và thiết bị sản xuất ống cong.





- (11) **68623**
- (21) 1-2019-05075 (51)<sup>7</sup> **A43B 13/04**, 13/18, B29D 35/12, B33Y 80/00, C08J 9/33, B29C 35/08, 67/20
- (22) 01.06.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/035554 01.06.2018 (87) WO2018/222964 06.12.2018
- (30) 62/513,959 01.06.2017 US
- 62/626,358 05.02.2018 US
- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
- (72) DOREMUS, Harleigh (US), FOLGAR, Luis (SV), KVAMME, Brandon (US), SCHILLER, Denis (US), YETMAN, Krissy (US), CONSTANTINOU, Jay (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) SẢN PHẨM GỒM CÁC HẠT XỐP NUNG CHẢY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM BẰNG CÁCH SỬ DỤNG HẠT XỐP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM GIÀY DÉP
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm giày dép. Theo các khía cạnh khác, phương pháp này bao gồm việc sử dụng phương pháp sản xuất đắp lớp với các hạt xốp. Theo một số khía cạnh, phương pháp sản xuất đắp lớp bao gồm bước tăng nhiệt độ của nhiều hạt xốp bằng bức xạ quang hóa trong điều kiện có tác dụng nung chảy một phần của nhiều hạt xốp bao gồm một hoặc nhiều chất đàn hồi dẻo nhiệt. Việc tăng nhiệt độ hạt xốp có thể được thực hiện trong một hoặc nhiều lần lặp lại. Phương pháp theo sáng chế có thể được sử dụng để sản xuất sản phẩm với các khu vực nhỏ mà có mức độ nung chảy khác nhau giữa các hạt xốp, do đó tạo ra các khu vực nhỏ với các tính chất khác nhau như mật độ, độ đàn hồi, và/hoặc mô đun uốn. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm bao gồm cấu trúc được tạo ra bởi nhiều hạt xốp nóng chảy và phương pháp sản xuất sản phẩm giày dép.

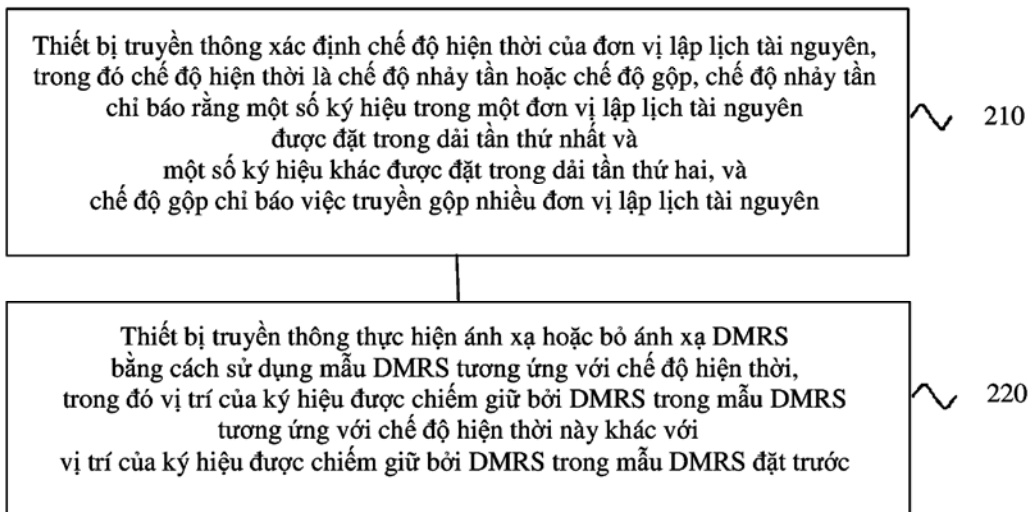


- (11) **68624**
- (21) 1-2019-05076 (51)<sup>7</sup> **H04L 5/00**
- (22) 17.07.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/095989 17.07.2018 (87) WO2019/015587 24.01.2019
- (30) 201710583011.0 17.07.2017 CN
- 201710808095.3 08.09.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.09.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) REN, Xiang (CN), BI, Xiaoyan (CN), GE, Shibin (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU CHUẨN GIẢI ĐIỀU BIẾN (DMRS), THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, CHIP TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền tín hiệu chuẩn giải điều biến (DMRS - Demodulation Reference Signal), thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối, chip truyền thông và vật ghi bắt khả biến đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị truyền thông, chế độ hiện thời của đơn vị lập lịch tài nguyên, trong đó chế độ hiện thời là chế độ nhảy tần hoặc chế độ gộp, và thực hiện, bởi thiết bị truyền thông, ánh xạ hoặc bỏ ánh xạ DMRS bằng cách sử dụng mẫu DMRS tương ứng với chế độ hiện thời, trong đó vị trí của ký hiệu được chiếm giữ bởi DMRS trong mẫu DMRS tương ứng với chế độ hiện thời này khác với vị trí của ký hiệu được chiếm giữ bởi DMRS trong mẫu DMRS thiết đặt trước. Trong các phương án của sáng chế, vị trí của ký hiệu được chiếm giữ bởi DMRS có thể được chọn linh hoạt tùy thuộc vào các chế độ khác nhau. Do đó, yêu cầu của các chế độ khác nhau có thể được đáp ứng trong các phương án của sáng chế, nhờ đó cải thiện hiệu suất mạng.

200



- (11) **68625**
- (21) 1-2019-05081 (51)<sup>7</sup> **C08G 18/00**, 59/40
- (22) 15.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/056581 15.03.2018 (87) WO2018/167228 20.09.2018
- (30) 17161672.5 17.03.2017 EP
- (71) BASF SE (DE)  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) ELING, Berend (NL), THOMAS, Hans-Josef (DE), DEGLMANN, Peter (DE), HENGELSBERG, Janina (DE), PELZER, Tristan (DE), LUNISTRA, Gerrit A. (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ SẢN PHẨM ÉP CHỨA NHÓM OXAZOLIDINON VÀ SẢN PHẨM ÉP CHỨA NHÓM OXAZOLIDINON
- (57) Sáng chế đề cập đến các quy trình sản xuất sản phẩm ép chứa nhóm oxazolidinon, trong đó polyisoxyanat (a) được trộn với ít nhất một hợp chất hữu cơ (b) có hai hoặc nhiều nhóm epoxit, ít nhất một chất xúc tác (c) cho phản ứng isoxyanat/epoxit, và tùy ý chất phụ trợ và chất phụ gia (d) để tạo thành hỗn hợp phản ứng được đưa vào hoặc được áp dụng cho khuôn và được cho phản ứng để tạo ra sản phẩm ép chứa nhóm oxazolidinon, trong đó chất xúc tác (c) cho phản ứng isoxyanat/epoxit chứa hợp chất có công thức chung là  $[M(R_1)(R_2)(R_3)(R_4)]^+ [X I_n]^-$ , trong đó M là nguyên tử nito hoặc nguyên tử phospho,  $R_1$ ,  $R_2$ ,  $R_3$  và  $R_4$  là gốc hữu cơ, X là flo, clo, brom hoặc iot, I là iot, và n là các số hữu tỷ từ 0,1 đến 10. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm ép chứa nhóm oxazolidinon và thu được bằng quy trình nêu trên.

(11) **68626**

(21) 1-2019-05100

(51)<sup>19</sup> **E05F 3/06, 3/20**

(22) 08.01.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/071730 08.01.2018

(87) WO2018/214517 29.11.2018

(30) 2017103788528 25.05.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2019

(71) LIANG, PEILING (CN)

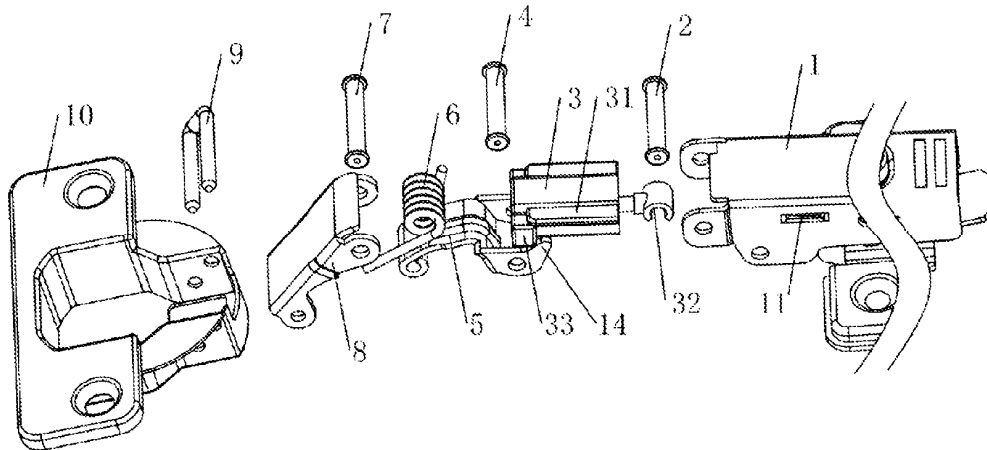
No. 12, Daning Road, Xixi, Longjiang Town, Shunde District, Foshan, Guangdong 528318, China

(72) LAO, Qingjun (CN), ZHU, Haihui (CN), LIANG, Yelin (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **BẢN LỀ CỬA CÓ CHỨC NĂNG GIẢM CHẤN**

(57) Sáng chế đề cập đến bản lề cửa có chức năng giảm chấn, bao gồm: hộp chứa (1), trong đó bộ giảm chấn (3) được bố trí theo cách có thể di chuyển dọc trục, phần đầu mút của trục pit-tông tại đầu phía trước của bộ giảm chấn (3) được lắp cố định vào hộp chứa (1); cốc bản lề (10); chi tiết liên kết A (5) có đầu bên phải được lắp có thể quay bên trong hộp chứa (1) thông qua trục xoay thứ nhất (4) và đầu bên trái lắp có thể xoay với cốc bản lề (10) thông qua trục xoay thứ ba; và chi tiết liên kết B (8) có đầu phải được lắp có thể xoay bên trong hộp chứa (1) thông qua trục xoay thứ hai (7) và đầu bên trái được lắp có thể xoay với cốc bản lề (10) qua trục xoay thứ tư. Phần đầu mút tại đầu bên phải của chi tiết liên kết A (5) hoặc chi tiết liên kết B (8) được đặt tương ứng tại phía sau và phía trước của bộ giảm chấn (3). Hướng di chuyển của bộ giảm chấn (3) cùng hướng với hướng di chuyển của chi tiết liên kết A (5) hoặc chi tiết liên kết B (8), mở rộng đáng kể khoảng chạy của chi tiết liên kết A (5) hoặc của chi tiết liên kết B (8), do đó đạt được hiệu quả giảm chấn tốt hơn.



- (11) **68627**  
 (21) 1-2019-05104 (51)<sup>7</sup> **H04L 29/06**  
 (22) 11.10.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/011981 11.10.2018 (87) WO2019/231057 A1 05.12.2019  
 (30) 10-2018-0063747 01.06.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.09.2019

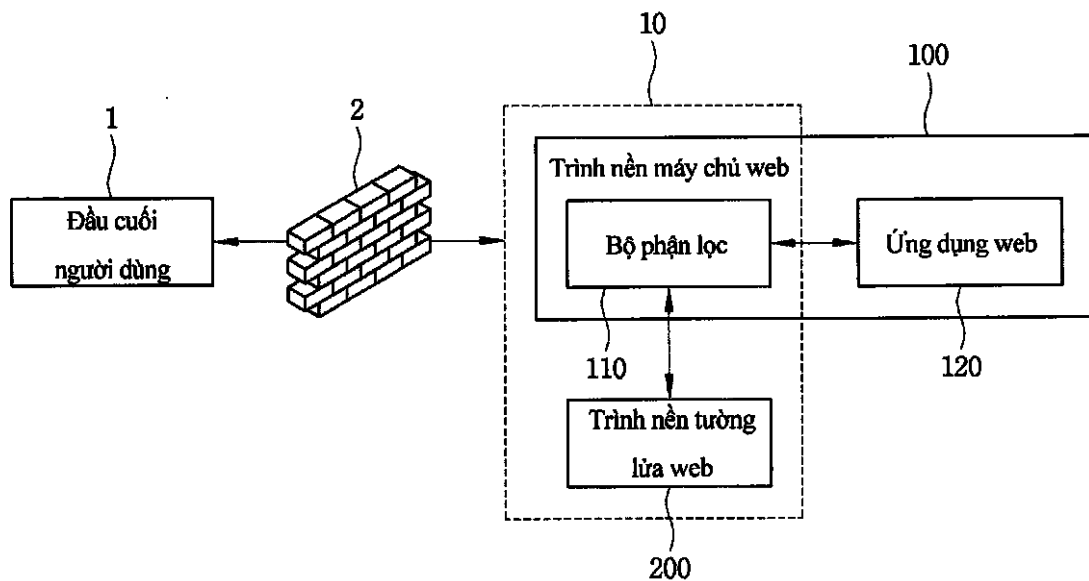
(71) F1 SECURITY INC. (KR)  
 H-1 952AB, KIST, 5, Hwarang-ro 14-gil, Seongbuk-gu, Seoul 08393, Republic of Korea

(72) LEE In Young (KR), LEE Dae Ho (KR), CHOI Sung Su (KR), HWANG Young Suk (KR), LEE Dong Geun (KR), KIM Ki Hwan (KR)

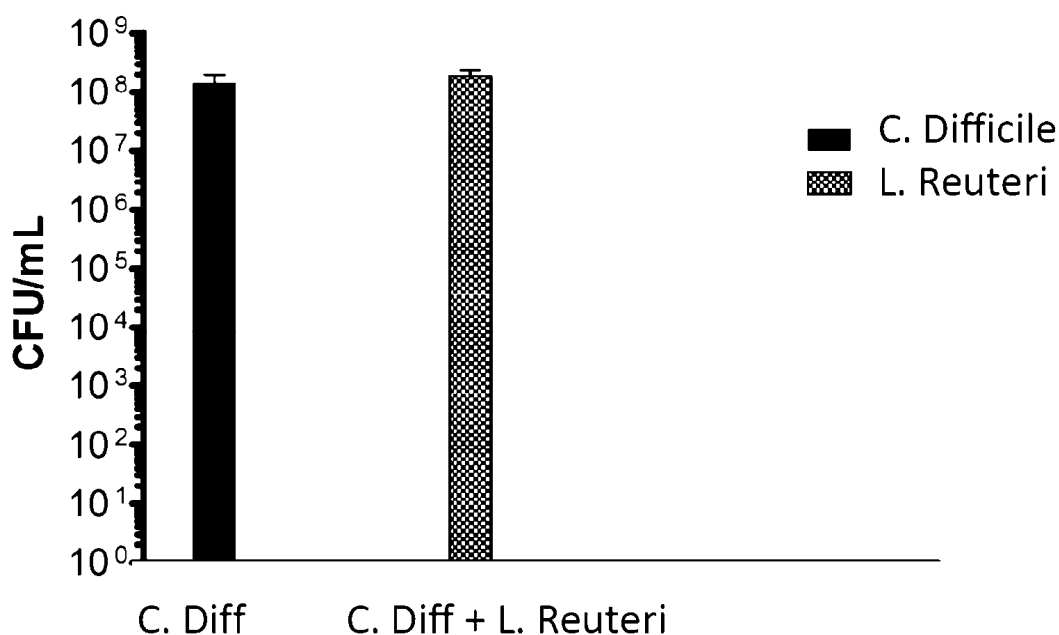
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ NGĂN CHẶN TẤN CÔNG WEB**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát hiện và ngăn chặn tấn công web và phương pháp của nó để phát hiện và ngăn chặn các cuộc tấn công ứng dụng web qua máy chủ web cung cấp dịch vụ web. Sáng chế có thể cung cấp dịch vụ an ninh web tùy chỉnh bởi khách hàng mà không ảnh hưởng tới độ ổn định và tính sẵn sàng của ứng dụng web.



- (11) **68628**
- (21) 1-2019-05116 (51)<sup>19</sup> **C12R 1/225**, A61K 35/747
- (22) 27.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/057765 27.03.2018 (87) WO2018/178072 A1 04.10.2018
- (30) 1750363-2 27.03.2017 SE
- (71) BIOGAIA AB (SE)  
Box 3242, SE-103 64, Stockholm, Sweden
- (72) ROOS, Stefan (SE)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) CHỮNG VI KHUẨN SINH AXIT LACTIC CÓ KHẢ NĂNG SỬ DỤNG ETANOLAMIN, PHƯƠNG PHÁP CHỌN LỌC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHỮNG VI KHUẨN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các chủng vi khuẩn sinh axit lactic mới, cụ thể hơn, các chủng *Lactobacillus reuteri* mới, có khả năng sử dụng etanolamin. Đặc tính này giúp vi khuẩn có thể cạnh tranh cùng một loại cơ chất với các mầm bệnh gây bệnh sử dụng etanolamin, nhờ đó thể hiện phương tiện hữu hiệu để chống lại sự xâm nhiễm do vi khuẩn gây bệnh này. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chọn lọc vi khuẩn sinh axit lactic sử dụng etanolamin, cũng như các phương pháp sản xuất và chế phẩm chứa các chủng mới này và các vi khuẩn sinh axit lactic sử dụng etanolamin khác.



- (11) **68629**  
 (21) 1-2019-05121 (51)<sup>19</sup> **H01M 10/04**, 10/12, 10/18  
 (22) 05.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/020902 05.03.2018 (87) WO2018/161075 07.09.2018  
 (30) 15/449,238 03.03.2017 US  
 (71) EAST PENN MANUFACTURING CO. (US)

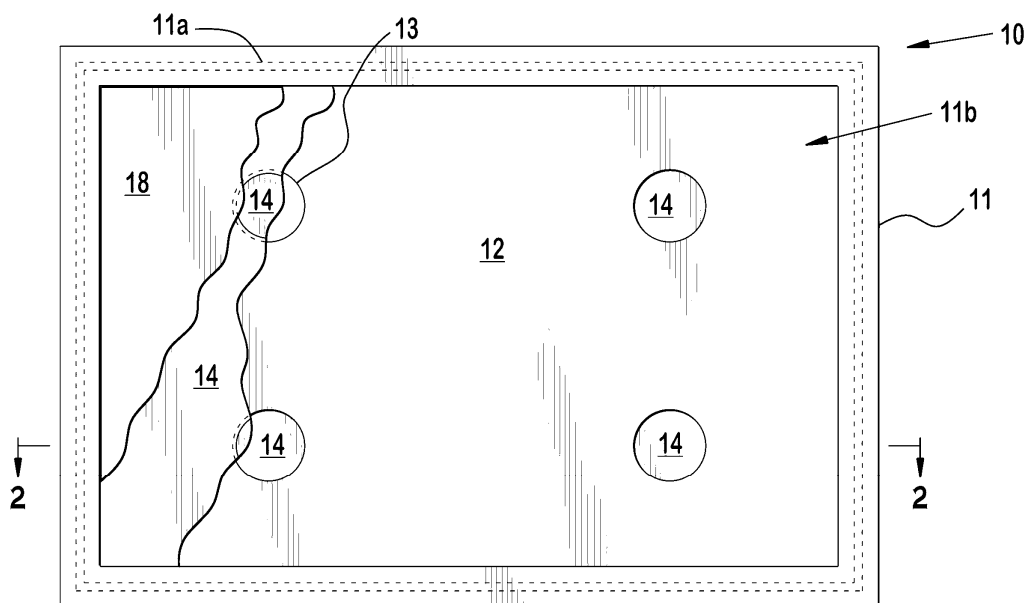
Deka Road, Lyon Station, Pennsylvania 19536, United States of America

(72) Kenneth R. Jr. DENGLER (US), Stephen K. FAIRCHILD (US)

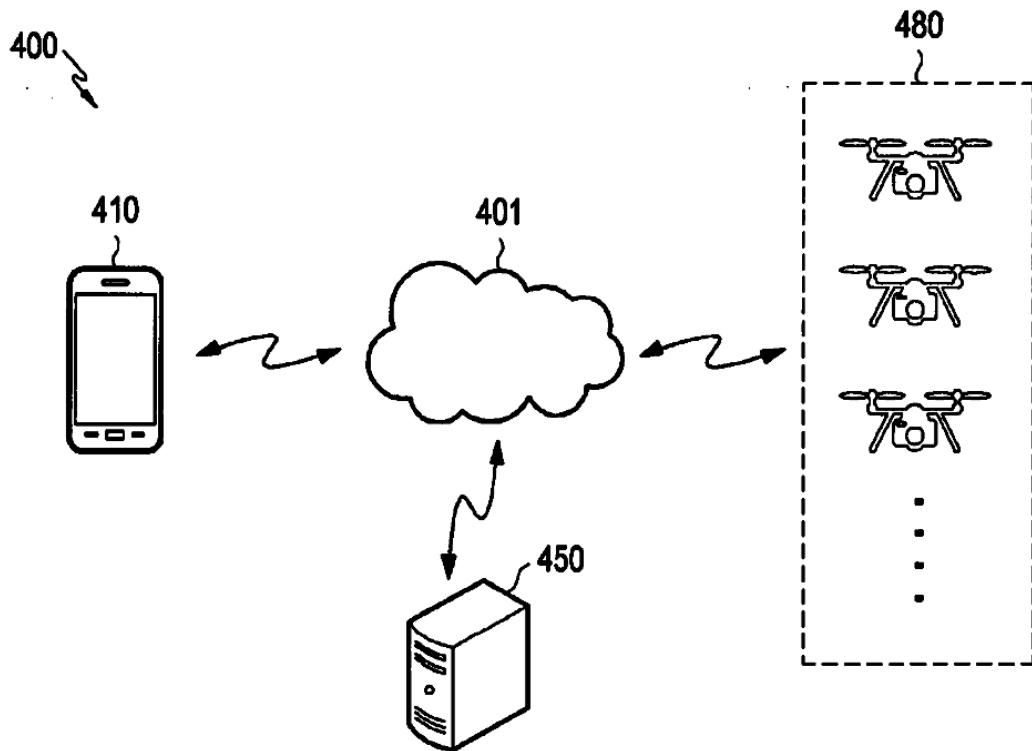
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) PIN LỬƠNG CỰC VÀ TẮM PIN LỬƠNG CỰC

(57) Sáng chế đề cập đến tấm pin lưỡng cực dùng cho pin lưỡng cực (100). Tấm pin lưỡng cực có khung (11), chất nền (12) được định vị bên trong khung (11), lớp chì thứ nhất được định vị ở mặt bên của chất nền (12), lớp chì thứ hai được định vị ở mặt còn lại của chất nền (12), vật liệu hoạt hóa dương (24) (PAM: positive active material) được định vị ở bề mặt của lớp chì thứ nhất, và vật liệu hoạt hóa âm (25) (NAM: negative active material) được định vị ở bề mặt của lớp chì thứ hai. Chất nền (12) có các lỗ (13), và các khoảng hở (40) tạo liên khối trên các bề mặt bên đối diện của chúng. Các lớp chì thứ nhất và thứ hai được nối điện với nhau thông qua các lỗ (13).

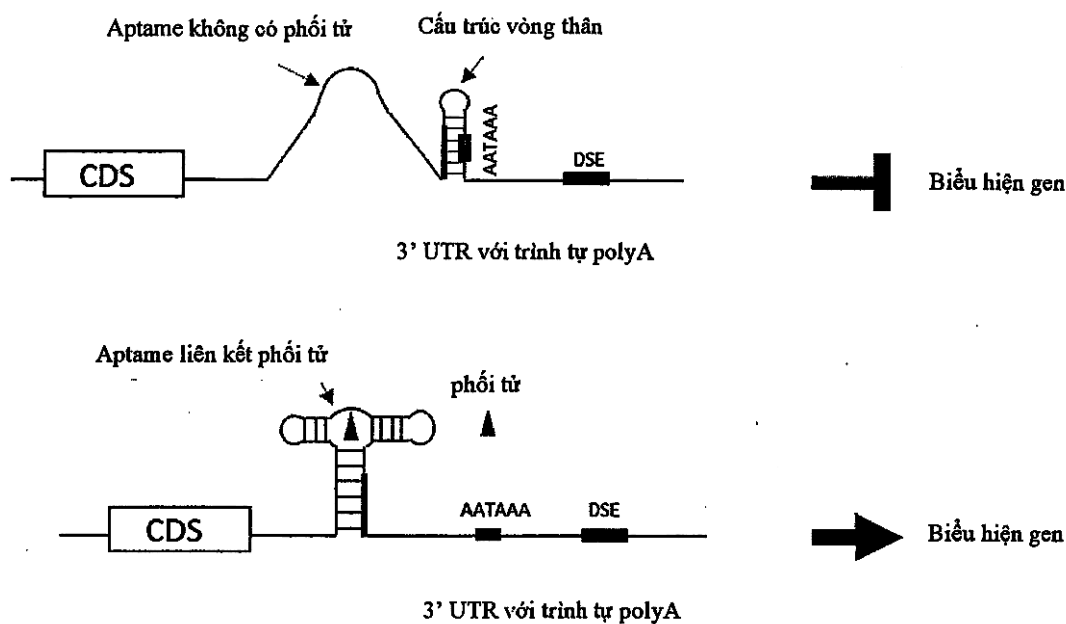


- (11) **68630**
- (21) 1-2019-05124 (51)<sup>7</sup> **G08G 5/00**, B64C 39/02
- (22) 20.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/002058 20.02.2018 (87) WO2018/151576 23.08.2018
- (30) 10-2017-0022553 20.02.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) CHOI, Bo-Kun (KR), KIM, Youn-Lea (KR), CHOI, In-Hyuk (KR), KIM, Sung-Jun (KR), KIM, Seung-Nyun (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống, thiết bị và phương pháp được bộc lộ trong bản mô tả này. Hệ thống này có thể bao gồm giao diện mạng, bộ nhớ, hai thiết bị và bộ xử lý, để thực hiện phương pháp nêu trên. Phương pháp này có thể bao gồm các bước nhận bởi thiết bị thứ nhất vị trí của thiết bị thứ hai thông qua giao diện mạng, truy xuất bởi thiết bị thứ hai các phương tiện liên quan đến vị trí nhận được, truyền bởi thiết bị thứ hai các phương tiện đến thiết bị thứ nhất thông qua giao diện mạng, để đáp lại việc nhận sự lựa chọn một trong số các phương tiện, truyền, qua giao diện mạng, truyền bởi thiết bị thứ nhất thông tin điều khiển để điều khiển phương tiện bay không người lái (unmanned aerial vehicle: UAV) cụ thể được chọn từ các UAV dựa trên sự tương ứng với UAV được chọn của các phương tiện đến thiết bị thứ hai.

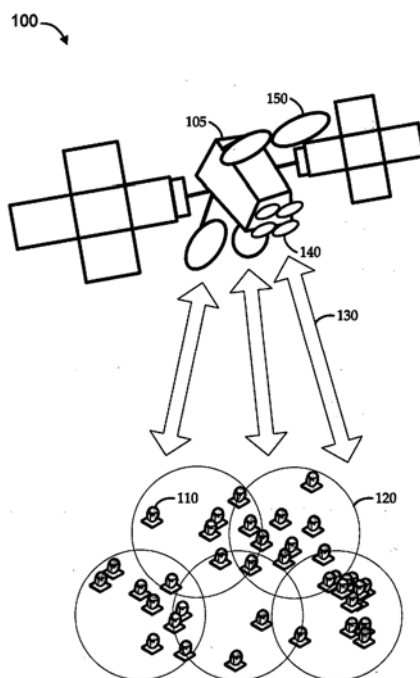




- (11) **68631**
- (21) 1-2019-05125 (51)<sup>19</sup> **A61K 48/00**, C12N 15/113, 15/115
- (22) 21.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/019056 21.02.2018 (87) WO2018/156658 30.08.2018
- (30) 62/461,689 21.02.2017 US
- (71) MEIRAGTX, UK II LIMITED (GB)  
92 Britannia Walk, London, N1 7NQ, United Kingdom
- (72) Xuecui GUO (US), Joonhee HAN (US), Zhaojing ZHONG (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) CATXET POLYNUCLEOTIT, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU BIẾN SỰ BIỂU HIỆN GEN ĐÍCH BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CATXET POLYNUCLEOTIT VÀ VECTƠ CHỨA CATXET POLYNUCLEOTIT
- (57) Sáng chế đề cập đến catxet polynucleotit để điều hòa sự biểu hiện gen bằng cách cải biến khả năng tiếp cận một hoặc nhiều tín hiệu polyadenyl hóa dựa trên aptame. Cấu trúc polynucleotit chứa công tắc ribo chứa aptame và vòng thân tác động, trong đó vòng thân tác động chứa trình tự tín hiệu polyadenyl hóa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều biến sự biểu hiện của gen đích và vectơ chứa catxet polynucleotit.



- (11) **68632**
- (21) 1-2019-05154 (51)<sup>7</sup> **H04B 7/185**, 7/19, 7/204
- (22) 01.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/020461 01.03.2018 (87) WO2018/160842 07.09.2018
- (30) 62/465,987 02.03.2017 US
- (71) VIASAT, INC. (US)  
 VIASAT, INC., PATENT DEPARTMENT, 6155 EL CAMINO REAL, CARLSBAD, California 92009, United States of America
- (72) BECKER, Donald (US), PETRANOVICH, James (US), MARTIN, Remberto (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG VÀ BỘ XỬ LÝ GÁN ĐỘNG CHùm TIA TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG VỆ TINH ĐỊA TĨNH
- (57) Các phương án đề xuất kỹ thuật để gán động chùm tia hẹp trong mạng truyền thông vệ tinh địa tĩnh. Ví dụ, nút xử lý mặt đất trong mạng vệ tinh địa tĩnh có thể giám sát vị trí khu vực bao phủ chùm tia hẹp và có thể phát hiện ra yếu tố kích hoạt chuyển dời chùm tia chỉ ra sự chuyển dời hiện tại của một hoặc nhiều khu vực bao phủ. Thiết bị đầu cuối mặt đất có thể được nhận diện là được phục vụ bởi chùm tia hẹp có liên quan đến (các) khu vực bao phủ chuyển dời và khi đang chịu sự ảnh hưởng chất lượng tín hiệu từ sự chuyển dời. Nút thiết bị đầu cuối mặt đất có thể tính toán sự cập nhật cho bản đồ gán chùm tia có sự gán lại của thiết bị đầu cuối người dùng đã nhận diện từ chùm tia hẹp đang phục vụ hiện tại của chúng đến chùm tia hẹp khác theo phương thức mà tìm ra cách khắc phục ít nhất là một số ảnh hưởng chất lượng tín hiệu được xác định là có liên quan đến sự chuyển dời. Một số phương án còn tính đến sự cân bằng tải, và/hoặc các yếu tố khác, và/hoặc có thể duy trì sự truyền thông theo trạng thái giữa thiết bị đầu cuối người dùng được gán lại và vệ tinh địa tĩnh.



- (11) **68633**
- (21) 1-2019-05161 (51)<sup>19</sup> **H03M 13/11**
- (22) 13.07.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2017/092878 13.07.2017 (87) WO2018/227681 20.12.2018
- (30) 201710454030.3 15.06.2017 CN
- 201710503056.2 27.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.09.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) JIN, Jie (CN), TONG, Wen (CA), WANG, Jun (CN), PETYUSHKO, Alexander (RU), MAZURENKO, Ivan Leonidovich (RU), ZHANG, Chaolong (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ, TRẠM ĐẦU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa, phương pháp giải mã, phương pháp xử lý thông tin, thiết bị truyền thông, trạm đầu cuối, trạm cơ sở, hệ thống truyền thông và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp bao gồm: mã hóa chuỗi bit đầu vào bằng cách sử dụng ma trận kiểm tra chẵn lẻ mật độ thấp (low density parity check, LDPC), trong đó ma trận LDPC thu được dựa trên đồ thị cơ sở, và đồ thị cơ sở bao gồm các ma trận con A, B, C, D, và E, trong đó ma trận con A là ma trận bao gồm  $m_A$  hàng và  $n_A$  cột,  $m_A$  và  $n_A$  là các số nguyên dương,  $4 \leq m_A \leq 7$ , và  $n_A - 10$ ; ma trận con B là ma trận bao gồm  $m_A$  hàng và  $m_A$  cột, và ma trận con B bao gồm cột có trọng số bằng 3 và ma trận con B' có cấu trúc hai đường chéo; ma trận con D bao gồm  $m_D$  hàng trong ma trận F, ma trận F là ma trận bao gồm  $m_F$  hàng và  $(m_A + n_A)$  cột,  $m_D$  và  $m_F$  là các số nguyên dương,  $0 \leq m_D \leq m_F$  và  $35 \leq m_F \leq 38$ ; ma trận con C là ma trận toàn 0 bao gồm  $m_A$  hàng và  $m_D$  cột; và ma trận con E là ma trận đồng nhất bao gồm  $m_D$  hàng và  $m_D$  cột. Phương pháp mã hóa, thiết bị, thiết bị truyền thông, và hệ thống truyền thông theo sáng chế có thể hỗ trợ yêu cầu mã hóa các chuỗi bit thông tin có các độ dài khác nhau.

30a

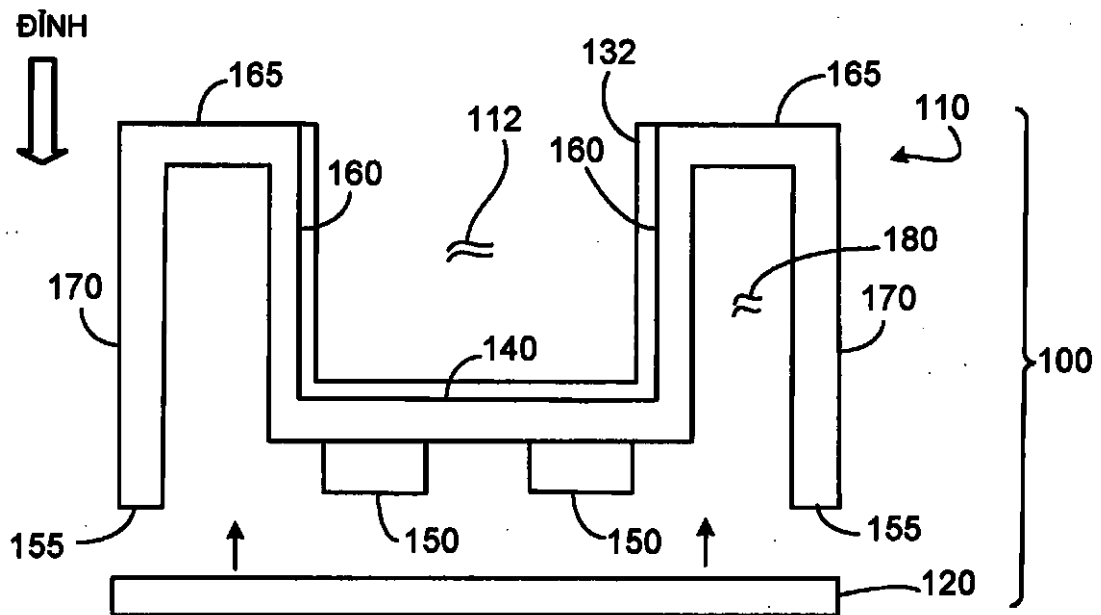
	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	...	...	...	50	51	
0	1	1	1	1		1				1	1	1								...	...	...			
1	1			1	1	1	1	1	1	1		1	1								...	...	...		
2	1	1		1	1				1		1		1	1							...	...	...		
3		1	1		1	1	1	1	1	1	1			1							...	...	...		
4	1	1									1				1						...	...	...		
5	1	1				1		1				1				1					...	...	...		
6	1					1		1		1		1					1				...	...	...		
7		1				1		1			1		1					1			...	...	...		
8	1	1											1						1		...	...	...		
9		1							1		1	1									...	...	...		
10	1	1				1	1														...	...	...		
11	1						1		1					1							...	...	...		
12		1		1								1									...	...	...		
13	1	1							1					1							...	...	...		
14		1					1					1		1							...	...	...		
15	1										1	1									...	...	...		
16		1								1		1	1								...	...	...		
17		1				1					1	1									...	...	...		
18	1					1	1														...	...	...		
19	1	1									1										...	...	...		
20		1			1							1									...	...	...		
21	1								1				1								...	...	...		
22		1	1																		...	...	...		
23	1			1		1															...	...	...		
24		1	1								1										...	...	...		
25	1					1															...	...	...		
26			1					1					1	1							...	...	...		
27	1						1														...	...	...		
28		1	1			1															...	...	...		
29	1				1																...	...	...		
30			1			1		1		1											...	...	...		
31		1													1						...	...	...		
32	1					1							1								...	...	...		
33			1					1				1									...	...	...		
34	1													1	1						...	...	...		
35		1				1						1									...	...	...		
36	1		1					1													...	...	...		
37											1			1							...	...	...		
38		1				1						1									...	...	...		
39	1							1					1								...	...	...		
40			1								1			1							...	...	...	1	
41		1				1						1									...	...	...		1

- (11) **68634**  
(21) 1-2019-05172 (51)<sup>7</sup> **A23L 5/00**, 7/10, 11/00, 19/00, 29/00  
(22) 13.04.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/015499 13.04.2018 (87) WO2019/069490 11.04.2019  
(30) 2017-193352 03.10.2017 JP

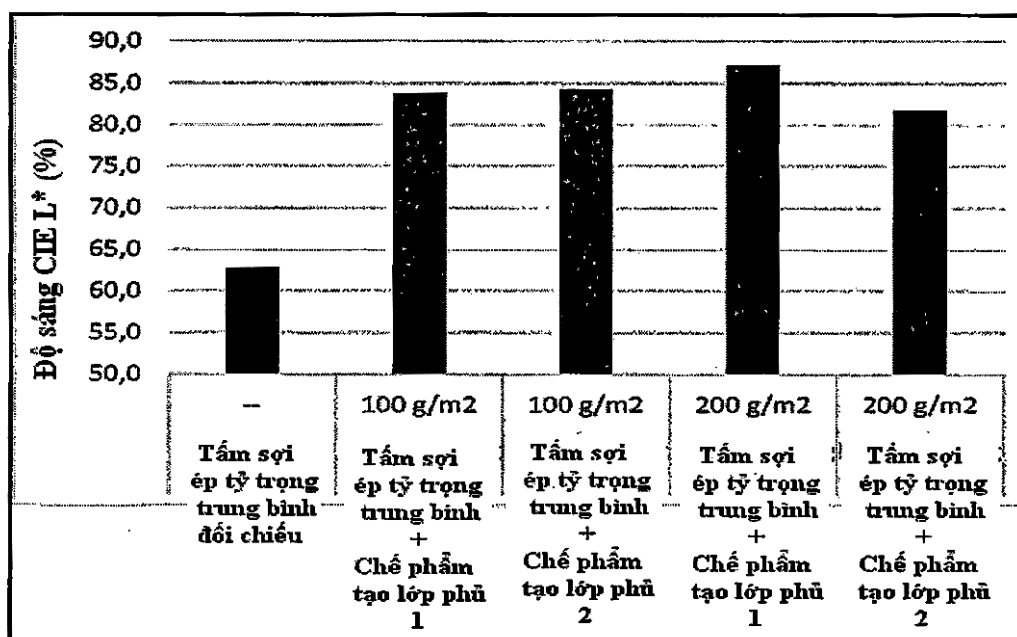
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.09.2019

- (71) MIZKAN HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
6, Nakamura-cho 2-chome, Handa-shi, Aichi 4758585, Japan  
(72) HIGUCHI, Tatsuya (JP), IHARA, Junichiro (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA PHỨC HỢP HẠT THỰC PHẨM MỊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm mà thực phẩm có thể có mặt trong đó một cách ổn định và có nhiều đặc điểm sử dụng mà cho phép sử dụng cho các mục đích khác nhau. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa phức hợp hạt thực phẩm mịn, trong đó:  
(a) kích thước hạt tối đa trước khi siêu âm lớn hơn 100 pm;  
(b) khi bước siêu âm được thực hiện, kích thước hạt tối đa sau khi xử lý giảm 10% hoặc nhiều hơn so với trước khi xử lý;  
(c) khi bước siêu âm được thực hiện, đường kính mẫu sau khi xử lý là từ 0,3 μm hoặc lớn hơn đến 200 μm hoặc nhỏ hơn; và  
(d) khi 10000 hạt mịn và/hoặc các phức hợp hạt mịn trong chế phẩm trước khi siêu âm được cho tiến hành phân tích bằng thiết bị phân tích ảnh hình dạng hạt, giá trị phân vị thứ 10 của giá trị số N đối với mỗi một hạt mịn và/hoặc phức hợp hạt mịn, mà được xác định theo công thức tính toán mô tả dưới đây, là 0,40 hoặc nhỏ hơn:  
$$N = (\text{độ thô ráp} \times \text{độ tròn}) / \text{tỷ lệ tương quan}.$$

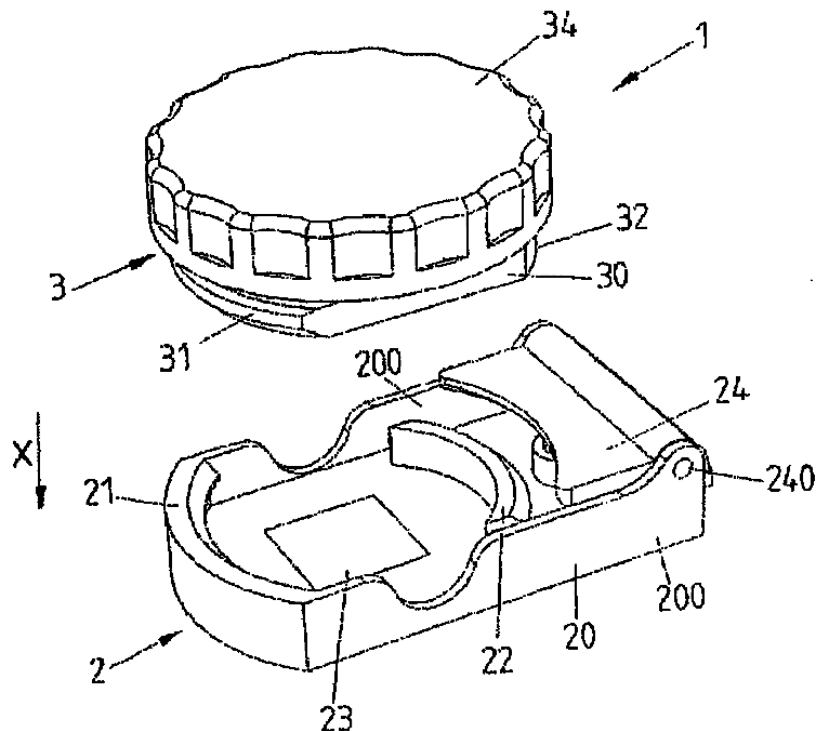
- (11) **68635**
- (21) 1-2019-05181 (51)<sup>7</sup> **B65D 81/38**, 5/56, 5/64, B31B  
50/88, 120/40
- (22) 20.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/018698 20.02.2018 (87) WO2018/156481 30.08.2018
- (30) 62/462,842 23.02.2017 US
- 62/467,705 06.03.2017 US
- 15/478,087 03.04.2017 US
- (71) VERICOOL, INC. (US)  
7066 Las Positas Rd, Suites C/D, Livermore, California 94550, United States of America
- (72) JOBE, Darrell (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỘP ĐÓNG HÀNG CÁCH NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến hộp đóng hàng cách nhiệt để giữ món hàng bao gồm vỏ đặc có thể dùng làm phân trộn khi phân hủy hoặc có thể tái chế được tạo ra chủ yếu từ sợi thực vật, và lớp phủ đáy. Vỏ bao gồm mặt đáy, nhiều thành bên phía trong được ghép với mặt đáy, mép được ghép với nhiều thành bên phía trong, và nhiều thành bên phía ngoài được ghép với mép. Mặt đáy và nhiều thành bên phía trong tạo nên khoảng không gian bên trong của vỏ để nhận món hàng và chỗ mở với không gian bên trong. Nhiều thành bên phía trong và nhiều thành bên phía ngoài có khoảng không gian giữa chúng tạo nên khoảng trống. Khoảng trống có thể là khoang được điền đầy khí, hoặc được điền đầy vật liệu lõi có thể dùng làm phân trộn khi phân hủy hoặc có thể tái chế.



- (11) **68636**  
 (21) 1-2019-05186 (51)<sup>19</sup> **B27N 3/06**, 7/00, B44C 5/04, B27N 3/02, 3/04, 3/10, 3/12  
 (22) 04.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/058657 04.04.2018 (87) WO2018/185195 11.10.2018  
 (30) 17165463.5 07.04.2017 EP  
 62/484,949 13.04.2017 US  
 (71) OMYA INTERNATIONAL AG (CH)  
 Baslerstrasse 42, 4665 Oftringen, Switzerland  
 (72) SCHRUL, Christopher (DE), OZYHAR, Tomasz (PL)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT TẤM VÁN NỀN GỖ TRANG TRÍ VÀ TẤM VÁN NỀN GỖ TRANG TRÍ  
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất tấm ván nền gỗ trang trí, và tấm ván nền gỗ trang trí.



- (11) **68637**  
 (21) 1-2019-05211 (51)<sup>7</sup> **A44B 11/25**, A43C 11/16, A42B 3/14, A45C 13/30, A61F 5/40, B60P 7/08, B65H 75/00, A45F 5/00, A41D 13/06, A45F 3/00, A61F 13/00, E06B 9/78
- (22) 28.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/054968 28.02.2018 (87) WO2018/158336 A1 07.09.2018  
 (30) 10 2017 203 263.4 28.02.2017 DE  
 10 2017 220 304.8 14.11.2017 DE  
 10 2018 201 019.6 23.01.2018 DE
- (71) FIDLOCK GMBH (DE)  
 Hindenburgstrasse 37, 30175 Hannover, Germany  
 (72) FIEDLER, Joachim (DE), BOTKUS, Breido (DE), BUETTNER, Heiko (DE)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ SIẾT CHẶT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị siết chặt (1), có phần siết chặt thứ nhất (2) và phần siết chặt thứ hai (3) có thể được gắn vào nhau dọc theo hướng đóng (X), được giữ tỳ vào nhau ở vị trí đóng, và có thể nhả khỏi nhau để mở thiết bị siết chặt (1), trong đó phần siết chặt thứ hai (3) có bộ phận quán (35) trong đó bộ phận căng (4) có thể được bố trí và có thể quay tương đối so với phần siết chặt thứ nhất (2) để cuộn bộ phận căng (4) trên bộ phận quán (35) theo hướng quán (V).





- (11) **68638**
- (21) 1-2019-05216 (51)<sup>19</sup> **A23J 1/12**, 1/14, 3/30, 3/34, A23L  
33/18
- (22) 29.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/058150 29.03.2018 (87) WO2018/178271 04.10.2018
- (30) 1752807 31.03.2017 FR
- (71) COMPAGNIE LAITIÈRE EUROPÉENNE (FR)  
50890 CONDE-SUR-VIRE, FRANCE
- (72) ERABIT, Nicolas (FR), GUILLEMOT, Pierre (FR), GUERRIER, Jean-Louis (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM PROTEIN THỦY PHÂN TỪ THỰC VẬT VÀ  
SẢN PHẨM THỦY PHÂN PROTEIN THỰC VẬT THU ĐƯỢC
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp tạo ra sản phẩm thủy phân protein từ thực vật có các  
đặc tính thích hợp để dùng làm thức ăn cho người và, cụ thể là, làm thức ăn cho trẻ em,  
sản phẩm thủy phân có thể thu được bằng phương pháp này và thực phẩm chứa sản  
phẩm thủy phân này.

- (11) **68639**
- (21) 1-2019-05233 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/728**, 45/00, 47/61, A61P  
19/02, 29/00
- (22) 14.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/009944 14.03.2018 (87) WO2018/168920 A1 20.09.2018
- (30) 2017-049203 14.03.2017 JP
- 2017-132509 06.07.2017 JP
- (71) SEIKAGAKU CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 Japan
- (72) KANO, Kazuyuki (JP), NOBUOKA, Yuji (JP), SEO, Takayuki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐIỀU TRỊ BỆNH KHỚP VÀ KIT CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm điều trị bệnh khớp và kit bao gồm nó, và mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm điều trị bệnh khớp mà có thể được sử dụng cho bệnh nhân bệnh khớp, và kit bao gồm nó. Sáng chế làm giảm thiểu gánh nặng lên bệnh nhân bệnh khớp mãn tính trong khi vẫn đạt được hiệu quả điều trị tuyệt vời nhờ chế phẩm điều trị bệnh khớp mà bao gồm axit hyaluronic biến đổi có nhóm dẫn xuất từ hợp chất kháng viêm hoặc muối được dụng của axit hyaluronic biến đổi, và chế phẩm này được sử dụng bằng cách tiêm cho bệnh nhân bệnh khớp mãn tính ở người 1 lần tiêm duy nhất mỗi khoảng thời gian 4 tuần hoặc nhiều hơn.

- (11) **68640**
- (21) 1-2019-05238 (51)<sup>7</sup> **C10L 1/16**, 1/183, 1/189, 10/10
- (22) 09.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/021725 09.03.2018 (87) WO2018/165540 13.09.2018
- (30) 201741008477 10.03.2017 IN
- (71) 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)  
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America
- (72) PARAMESWARAN, Gopakumar (IN), BANIK, Kaushik (IN), VISHNUMURTHY, Rajendra H. (IN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU DIESEL, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU DIESEL**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm làm sạch hệ thống nhiên liệu diesel bao gồm: (i) hỗn hợp gồm một hoặc nhiều hydrocarbon thơm và hydrocarbon béo, (ii) ít nhất một chất hoạt động bề mặt và (iii) diesel, trong đó các hydrocarbon béo có điểm sôi nằm trong khoảng từ 58°C đến 190°C, khác biệt ở chỗ chế phẩm này có độ hòa tan nằm trong khoảng từ 16 MPa<sup>1/2</sup> đến 30 MPa<sup>1/2</sup>, điểm anilin nằm trong khoảng từ 40°C đến 55°C và nhiệt độ chưng cất 50% nằm trong khoảng từ 90°C đến 120°C. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm làm sạch hệ thống nhiên liệu diesel theo sáng chế.

- (11) **68641**
- (21) 1-2019-05239 (51)<sup>7</sup> **C07D 487/04**, A61K 31/519, A61P 31/12
- (62) 1-2015-04891
- (22) 26.06.2014 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2014/063467 26.06.2014 (87) WO2014/207082 31.12.2014
- (30) 13174108.4 27.06.2013 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.12.2015
- (71) JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland
- (72) MC GOWAN, David Craig (US), PIETERS, Serge Maria Aloysius (NL), LAST, Stefaan Julien (BE), EMBRECHTS, Werner (BE), JONCKERS, Tim Hugo Maria (BE), RABOISSON, Pierre Jean-Marie Bernard (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT PYROLO [3,2-D] PYRIMIDIN ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH NHIỄM VIRUT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất pyrolo[3,2-d]pyrimidin để điều trị và/hoặc trị liệu bệnh.

- (11) **68642**  
 (21) 1-2019-05254 (51)<sup>7</sup> **C10J 3/00**, 3/84, C10G 1/00  
 (22) 07.12.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/114976 07.12.2017 (87) WO2018/218915 06.12.2018  
 (30) 201710396454.9 31.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2019

- (71) HENAN LONGCHENG COAL HIGH EFFICIENCY TECHNOLOGY APPLICATION CO., LTD. (CN)

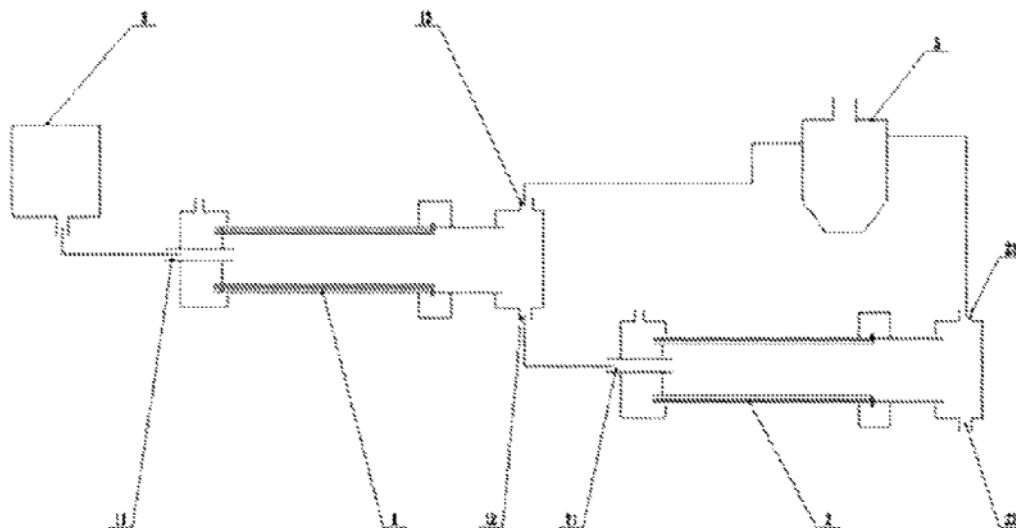
Industry Cluster District, Hongshiqiao Village, Huiche Town, Xixia County, Nanyang, Henan 474500, China

- (72) Shucheng ZHU (CN), Xibin WANG (CN), Guochao CAO (CN), Mingde LI (CN), Jinfeng LI (CN), Fang LI (CN), Yanwu LV (CN)

- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

- (54) THIẾT BỊ XỬ LÝ NHIỆT PHÂN THAN

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý nhiệt phân than, bao gồm bộ phận nhiệt phân than sơ cấp (1) và bộ phận nhiệt phân than thứ cấp (2), trong đó cửa xả (12) của bộ phận nhiệt phân than sơ cấp (1) nối thông với cửa nạp (21) của bộ phận nhiệt phân than thứ cấp (2). Khi than ở trong bộ phận nhiệt phân than sơ cấp (1), hắc ín nhựa than được tách ra với mức độ tối đa, và sau đó đi vào bộ phận nhiệt phân than thứ cấp (2), than tiếp tục được làm nóng và trải qua sự nhiệt phân ở phần trên của bộ phận nhiệt phân than thứ cấp (2), sao cho chất bay hơi của than đã nâng cấp phải trải qua sự nhiệt phân sơ cấp và việc nâng cấp được chuyển hóa thêm trong bộ phận nhiệt phân than thứ cấp (2), và nhiều khí được tạo ra.

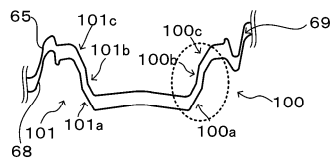


- (11) **68643**  
 (21) 1-2019-05269 (51)<sup>19</sup> **B21B 1/082**  
 (22) 03.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/014214 03.04.2018 (87) WO2018/186379 11.10.2018  
 (30) 2017-073578 03.04.2017 JP

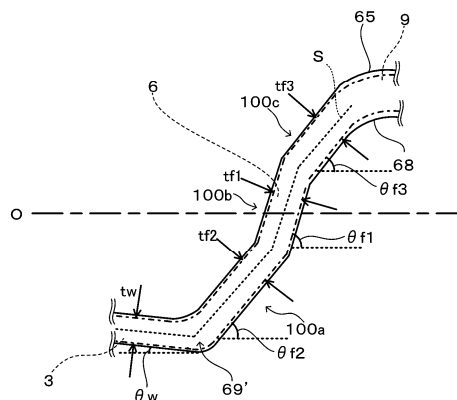
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 (72) HAYASHI, Shinya (JP), YAMASHITA, Hiroshi (JP), SEKI, Kazunori (JP), KAWAI, Masanori (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ PHƯƠNG TIỆN SẢN XUẤT CỌC VÁN THÉP CÓ CÁC GỜ MÉP  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất và phương tiện sản xuất cọc ván thép có các gờ mép làm giảm sự xuất hiện hình dạng có khuyết điểm như là gợn sóng ở gờ mép hoặc tương tự bởi việc cán ngược để cải thiện độ chính xác về kích thước sản phẩm và tính ổn định cán. Phương pháp sản xuất cọc ván thép có các gờ mép từ vật liệu được cán bằng việc cán bởi trục cán khuôn định cỡ, bao gồm bước thực hiện việc cán ngược trên vật liệu được cán bởi khuôn định cỡ giống nhau, trong đó: bước thực hiện việc cán ngược bao gồm bước tạo các bộ phận gờ mép thứ nhất cắt qua đường trung tuyến và các bộ phận gờ mép thứ hai và thứ ba được bố trí trên cả hai bên của các bộ phận gờ mép thứ nhất; khuôn định cỡ bao gồm các phần bề mặt gờ mép thứ nhất để tạo các bộ phận gờ mép thứ nhất, các phần bề mặt gờ mép thứ hai để tạo các bộ phận gờ mép thứ hai, và các phần bề mặt gờ mép thứ ba để tạo thành các bộ phận gờ mép thứ ba; và góc nghiêng của phần bề mặt gờ mép thứ nhất tương ứng với mặt phẳng ngang lớn hơn các góc nghiêng của các phần bề mặt gờ mép thứ hai và thứ ba.

(a)



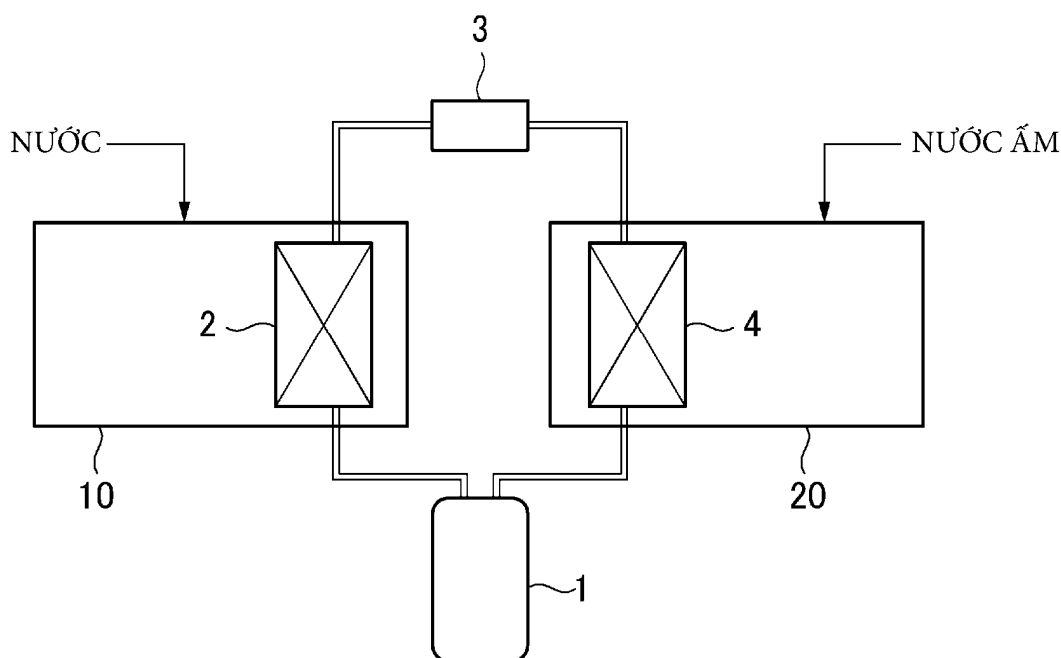
(b)



- (11) **68644**  
 (21) 1-2019-05274 (51)<sup>7</sup> **C10M 169/04, F25B 1/00, C10M 101/02, 105/38, 107/24, 129/76, C10N 20/02, 30/00, 40/30**  
 (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017556 02.05.2018 (87) WO2018/207709 15.11.2018  
 (30) 2017-093267 09.05.2017 JP  
 2017-169519 04.09.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2019

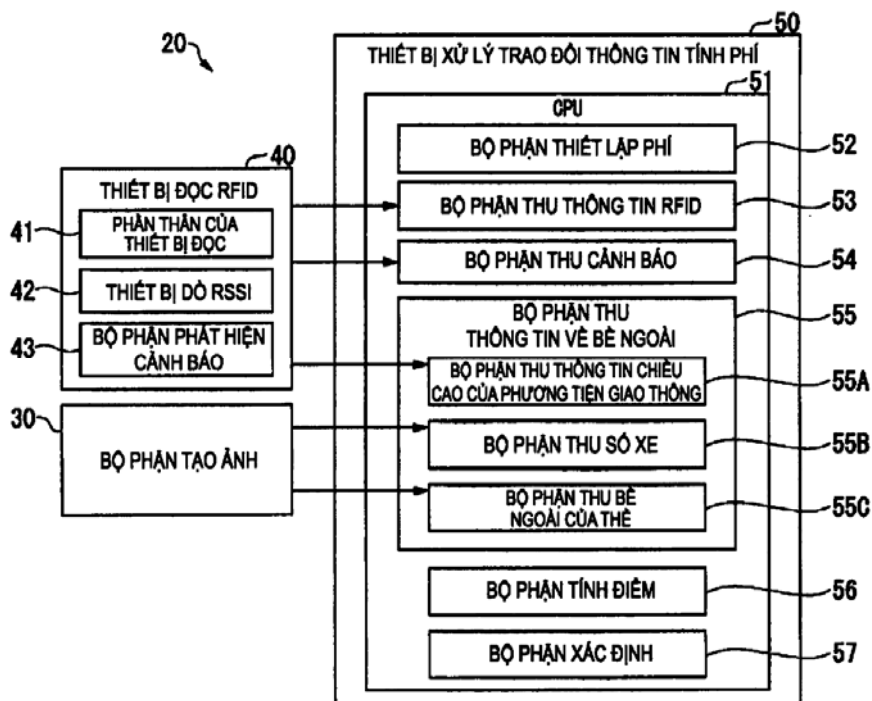
- (71) JAPAN SUN OIL COMPANY, LTD. (JP)  
 4, Kojimachi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1020083 Japan  
 (72) SAITO Rei (JP), NAKANO Ryoichi (JP), NANSO Hiei (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **CHẾ PHẨM DẦU LÀM LẠNH VÀ LƯU CHẤT HOẠT ĐỘNG DỪNG CHO HỆ THỐNG LÀM LẠNH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dầu làm lạnh bao gồm: hỗn hợp của dầu khoáng naphten và ít nhất một trong dầu polyol este và dầu polyvinyl ete; và ít nhất một trong hợp chất sorbitan và este của axit béo với glycerin và lưu chất hoạt động dừng cho hệ thống làm lạnh bao gồm: chế phẩm dầu làm lạnh; và một hoặc nhiều chất làm lạnh được chọn từ chất làm lạnh hydroflocacbon, chất làm lạnh hydrofloolefin và chất làm lạnh cacbon dioxit.



- (11) **68645**  
 (21) 1-2019-05278 (51)<sup>7</sup> **G07B 15/06**, 15/00  
 (22) 29.03.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/013019 29.03.2017 (87) WO2018/179171 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2019

- (71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan  
 (72) HIGUCHI Tatsuya (JP), IIDA Atsushi (JP), KOJIMA Yohei (JP), KITAJIMA Kazuyoshi (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG THU PHÍ, PHƯƠNG PHÁP TÍNH PHÍ, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thu phí để giao tiếp với thẻ từ RFID (Radio Frequency Identification - nhận dạng bằng tần số vô tuyến) trên phương tiện giao thông đang di chuyển có gắn thẻ từ RFID, và thực hiện quy trình thu phí đối với phương tiện giao thông. Hệ thống thu phí được cung cấp: bộ phận thu thông tin RFID (53) để thu thông tin RFID ghi trên thẻ từ RFID được phát hiện bởi thiết bị giao tiếp bên đường (40) để giao tiếp với thẻ từ RFED; bộ phận thu thông tin về bề ngoài (55) để thu thông tin về bề ngoài của thẻ từ RFID hoặc phần thân của phương tiện giao thông; bộ phận tính điểm (56) để xác định sự không hợp lệ tương ứng của mỗi thông tin trong nhiều thông tin xác định, bao gồm thông tin xác định bề ngoài, trong đó thông tin RFID và thông tin về bề ngoài được kết hợp với nhau, và tính điểm dựa trên sự không hợp lệ; và bộ phận xác định (57) để xác định phương tiện giao thông có gian lận hay không dựa trên điểm.





- (11) **68646**  
 (21) 1-2019-05279 (51)<sup>7</sup> **G08G 1/015**  
 (22) 29.03.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/012999 29.03.2017 (87) WO2018/179163 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2019

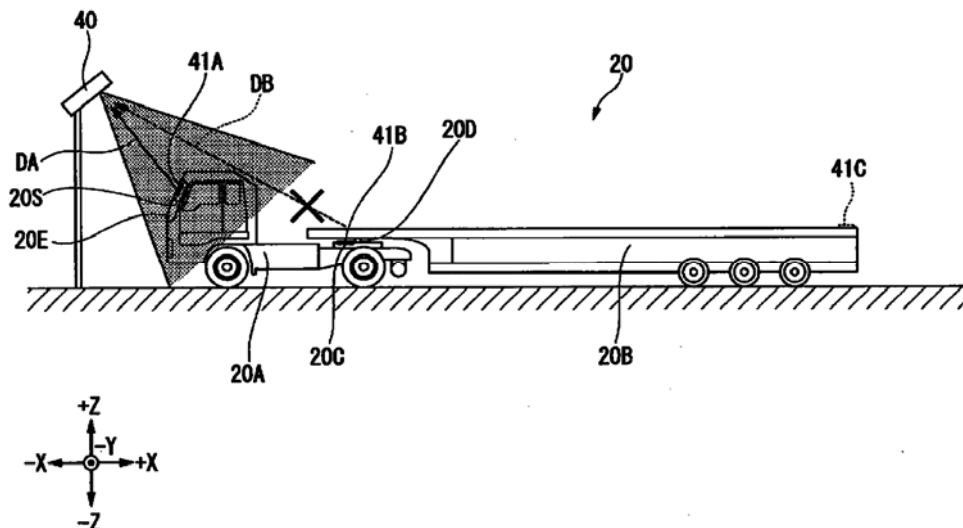
(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan

(72) HIGUCHI Tatsuya (JP), KITAJIMA Kazuyoshi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, HỆ THỐNG NHẬN DẠNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP NHẬN DIỆN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GẮN BỘ PHẬN ĐẶT TRÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông (20) được cung cấp: phần thân chính (20A) bao gồm phần gắn (20C) gắn vào phương tiện giao thông được kéo (20B), và bộ phận đặt trên phương tiện giao thông thứ nhất (41A) và bộ phận đặt trên phương tiện giao thông thứ hai (41B) được gắn vào phần thân chính, bộ phận đặt trên phương tiện giao thông thứ nhất (41A) và bộ phận đặt trên phương tiện giao thông thứ hai (41B) được lắp đặt sao cho có thể giao tiếp với thiết bị bên đường (40). Bộ phận đặt trên phương tiện giao thông thứ nhất (41A) có thông tin loại liên quan đến loại thân chính (20A) và được cung cấp tại vị trí có thể giao tiếp với thiết bị bên đường (40) khi phương tiện giao thông được kéo (20B) được gắn vào phần gắn (20C) và khi phương tiện giao thông được kéo (20B) không được gắn vào phần gắn (20C). Bộ phận đặt trên phương tiện giao thông thứ hai (41B) được cung cấp tại vị trí tại đó có thể giao tiếp với thiết bị bên đường (40) khi phương tiện giao thông được kéo (20B) không được gắn vào phần gắn (20C) và trong đó không thể thực hiện giao tiếp với thiết bị bên đường (40) khi phương tiện giao thông được kéo (20B) được gắn vào phần gắn (20C).



- (11) **68647**
- (21) 1-2019-05280 (51)<sup>7</sup> **C07D 401/14**, 405/14, 413/14, 487/14, 217/22, 401/04, 409/14, 413/04, 417/04, 471/04, 487/04, 491/04, 498/04, 513/04, 519/00
- (22) 30.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/025573 30.03.2018 (87) WO2018/183964 04.10.2018
- (30) PCT/CN2017/078790 30.03.2017 CN
- PCT/CN2018/076908 15.02.2018 CN
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
- (72) CHAN, Bryan (CA), DROBNICK, Joy (US), GAZZARD, Lewis (GB), HEFFRON, Timothy (US), LIANG, Jun (US), MALHOTRA, Sushant (US), MENDONCA, Rohan (US), RAJAPAKSA, Naomi (US), STIVALA, Craig (US), TELLIS, John (US), WANG, Weiru (US), WEI, BinQing (US), ZHOU, Aihe (US), CARTWRIGHT, Matthew W. (GB), LAINCHBURY, Michael (GB), GANCIA, Emanuela (IT), SEWARD, Eileen (IE), MADIN, Andrew (GB), FAVOR, David (US), FONG, Kin Chiu (US), HU, Yonghan (US), GOOD, Andrew (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT ISOQUINOLIN CÓ TÁC DỤNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ KINAZA TẠO HUYẾT 1 (HPK1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất isoquinolin có tác dụng làm các chất ức chế HPK1 (kinaza 1 tạo huyết). Các hợp chất hữu ích trong việc điều trị rối loạn phụ thuộc HPK1 và làm tăng cường đáp ứng miễn dịch. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế các hợp chất isoquinolin và dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **68648**
- (21) 1-2019-05292 (51)<sup>7</sup> **C09D 133/06**, 133/14
- (22) 01.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/020402 01.03.2018 (87) WO2018/160804 A1 07.09.2018
- (30) 201711007284 01.03.2017 IN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019

- (71) AVERY DENNISON CORPORATION (US)  
207 Goode Avenue, Glendale, CA 91203, United States of America
- (72) Dhananjay PATIL (IN), Shubhangi Hemant NAIR (IN)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **CHẾ PHẨM LỚP PHỦ NGOÀI TRÊN CƠ SỞ NƯỚC, LỚP PHỦ NGOÀI ĐƯỢC SẤY KHÔ VÀ NHÃN DÁN CHỨA LỚP PHỦ NGOÀI ĐƯỢC SẤY KHÔ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm lớp phủ ngoài dạng ướt trên cơ sở nước chứa polyme acrylic cation. Lớp phủ ngoài dạng ướt còn chứa nước và chất liên kết. Lớp phủ ngoài dạng ướt được phủ lên trên chất nền và dễ tiếp nhận in với các kỹ thuật in khác nhau. Chất nền có thể là nhãn dán hoặc giấy. Lớp phủ ngoài có độ bám dính mạnh với chất nền hoặc giấy.  
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến lớp phủ ngoài được sấy khô và nhãn dán chứa lớp phủ ngoài được sấy khô.

(11) **68649**

(21) 1-2019-05301

(51)<sup>7</sup> **H04W 36/00**, 36/14, 48/18, 88/00

(22) 14.06.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/091288 14.06.2018

(87) WO2018/228480 20.12.2018

(30) 201710459704.9

16.06.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

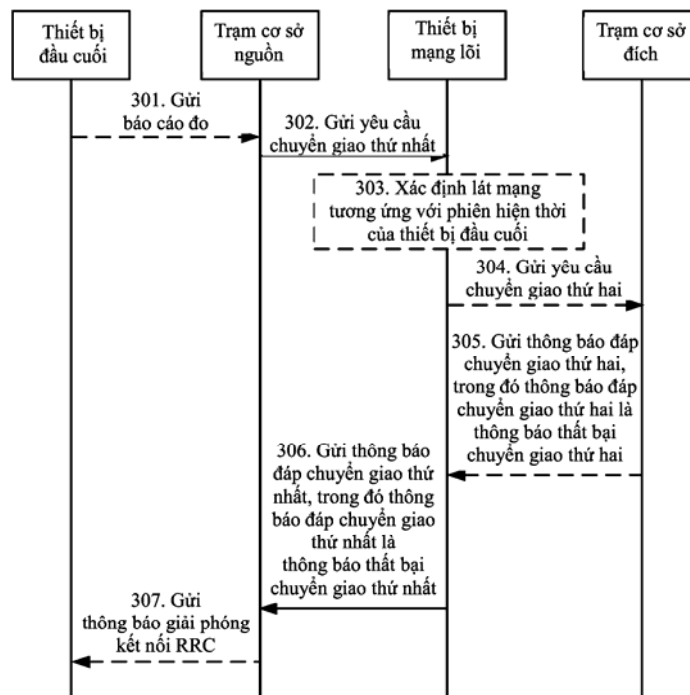
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JIN, Yinghao (CN), HAN, Feng (CN), LI, Hong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP, THIẾT BỊ MẠNG LỖI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Các phương án sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị mạng truy nhập, thiết bị mạng lỗi và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi trạm cơ sở nguồn, yêu cầu chuyển giao thứ nhất đến thiết bị mạng lỗi, trong đó yêu cầu chuyển giao thứ nhất được dùng để yêu cầu chuyển giao phiên hiện thời của đầu cuối từ trạm cơ sở nguồn sang một trạm cơ sở bất kỳ trong số ít nhất một trạm cơ sở, và yêu cầu chuyển giao thứ nhất này bao gồm thông tin về ít nhất một trạm cơ sở này; và thu, bởi trạm cơ sở nguồn, thông báo đáp chuyển giao thứ nhất từ thiết bị mạng lỗi, trong đó thông báo đáp chuyển giao thứ nhất bao gồm thông tin chỉ báo, và thông tin chỉ báo này được dùng để chỉ báo liệu trạm cơ sở thứ nhất trong số ít nhất một trạm cơ sở có hỗ trợ lát mạng tương ứng với phiên hiện thời của thiết bị đầu cuối hay không. Theo sáng chế, xác suất thành công chuyển giao có thể được cải thiện.



- (11) **68650**
- (21) 1-2019-05303 (51)<sup>7</sup> **A23L 13/00**, 5/10, 7/157, 13/70, 29/212, 29/294
- (22) 23.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/011618 23.03.2018 (87) WO2018/174229 27.09.2018
- (30) 2017-058527 24.03.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019
- (71) NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan
- (72) HIROSE, Yo (JP), HIWATASHI, Souichiro (JP), NISHIDE, Tatsunori (JP), MIYAGI, Hikaru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỖN HỢP ĐỂ CHẾ BIẾN THỊT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN THỊT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp dùng để chế biến thịt, chứa một hoặc nhiều loại tinh bột đã được xử lý được chọn từ nhóm gồm tinh bột đã được este hóa và tinh bột đã được este hóa, và natri hydro cacbonat. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế biến thịt bao gồm bước cho hỗn hợp dùng để chế biến thịt tiếp xúc với thịt.

(11) **68651**

(21) 1-2019-05315

(22) 23.05.2018

(86) PCT/JP2018/019883 23.05.2018

(30) 2017-102423 24.05.2017

(51)<sup>19</sup> **B21B 1/08**, 1/088

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/216742 A1 29.11.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2019

(71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

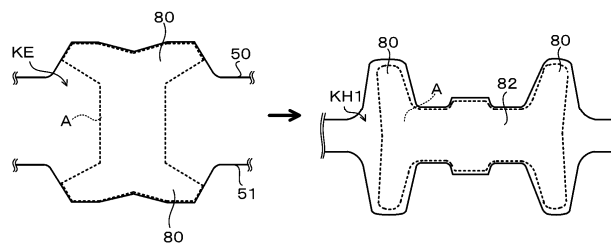
(72) YAMASHITA, Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

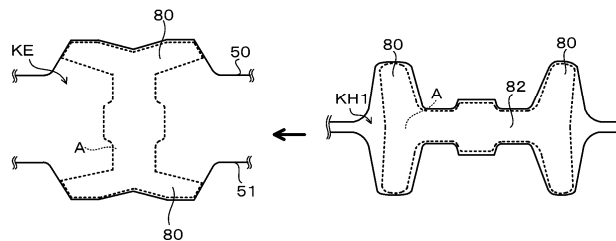
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP HÌNH CHỮ H

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất thép hình chữ H, trong đó phương pháp này bao gồm bước cán ép biên gồm bước cán và định hình vật liệu cán cán thành hình dạng đã xác định trước; bước tạo phần lồi gồm việc thực hiện bước cán phần bụng dầm bằng cách làm cho vật liệu cán cán quay và tạo ra phần lồi ở giữa phần bụng dầm của vật liệu cán cán; bước cán ép biên bổ sung gồm việc thực hiện bước cán với lượng ép nhỏ bằng cách làm cho vật liệu cán cán sau khi được cán ở một lượt cán hoặc nhiều lượt cán ở bước tạo phần lồi được quay lần nữa và điều hướng lại vật liệu cán cán đến lỗ hình cuối cùng ở bước cán ép biên; và bước loại bỏ phần lồi gồm việc thu nhỏ và loại bỏ phần lồi tạo ra ở bước tạo phần lồi, ở các trục cán lỗ hình trên và dưới mà thực hiện bước tạo phần lồi, các phần lõm được thiết kế để tạo ra phần lồi ở giữa phần bụng dầm của vật liệu cán cán được cung cấp ở các phần giữa độ dài thân trục cán của các trục cán lỗ hình trên và dưới, hình dạng trục cán của các trục cán lỗ hình trên và dưới được thiết kế để làm cho các phần đầu mút của các phần cánh dầm của vật liệu cán cán không tiếp xúc với các trục cán lỗ hình trên và dưới, hai bước gồm bước tạo phần lồi và bước cán ép biên bổ sung được thực hiện liên tục một lần hoặc nhiều lần, và bước loại bỏ phần lồi được thực hiện sau bước tạo phần lồi và bước cán ép biên bổ sung được thực hiện.

(a)



(b)



- (11) **68652**  
(21) 1-2019-05390 (51) **C08G 18/12**, C09D 175/06, C08G 18/38, 18/42, 18/44, 18/73  
(22) 19.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/DE2018/100239 19.03.2018 (87) WO2018/177466 04.10.2018  
(30) 102017003034.0 29.03.2017 DE

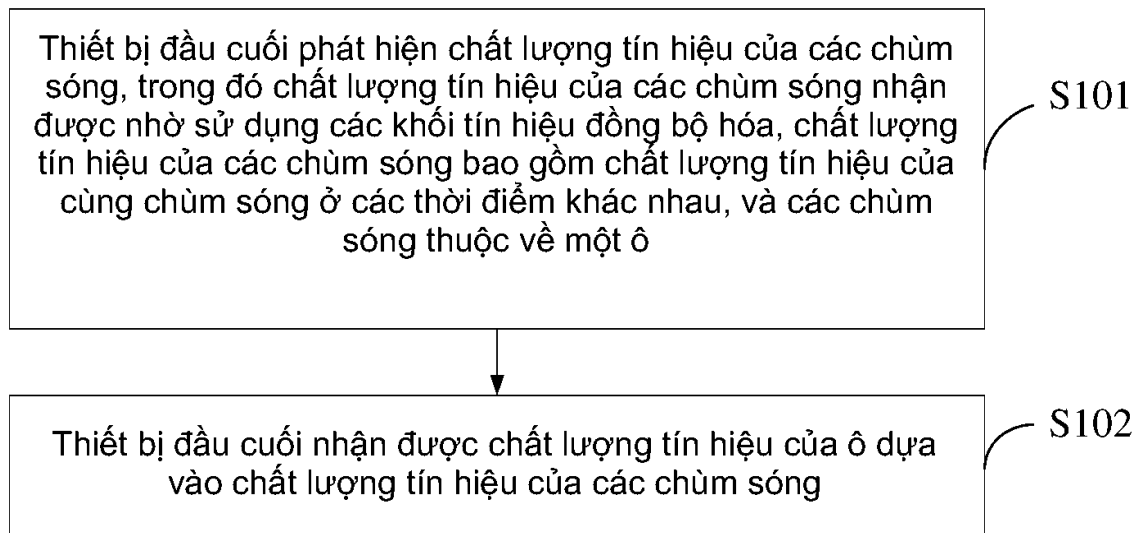
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.10.2019

- (71) MANKIEWICZ GEBR. & CO. (GMBH & CO. KG) (DE)  
Georg-Wilhelm-Strasse 189, 21107 Hamburg, Germany  
(72) FREY, Antje-Sybille (DE), COSTA, Philipp (DE), WEHNER, Jochen (DE), WEINHOLD, Alexander (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ BẢO VỆ VÀ BỘ PHẬN CÓ LỚP PHỦ ĐƯỢC TẠO RA TỪ CHẾ PHẨM NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để tạo ra lớp phủ chống ăn mòn. Chế phẩm theo sáng chế bao gồm thành phần chất kết dính và thành phần chất hóa rắn, trong đó thành phần nguyên liệu chất kết dính bao gồm ít nhất một polycaprolacton polyol có ba nhóm chức hoặc ít nhất một polycarbonat diol hoặc ít nhất một polycaprolacton polyol có ba nhóm chức và một polycarbonat diol và thành phần chất hóa rắn bao gồm ít nhất một chất tiền polyme có nhóm chức isoxyanat chống kết tinh. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến bộ phận có lớp phủ được tạo ra từ chế phẩm này.

- (11) **68653**  
(21) 1-2019-05401 (51) **H04W 24/02**, 36/00  
(22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/085699 04.05.2018 (87) WO2018/202157 08.11.2018  
(30) 201710314136.3 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.10.2019

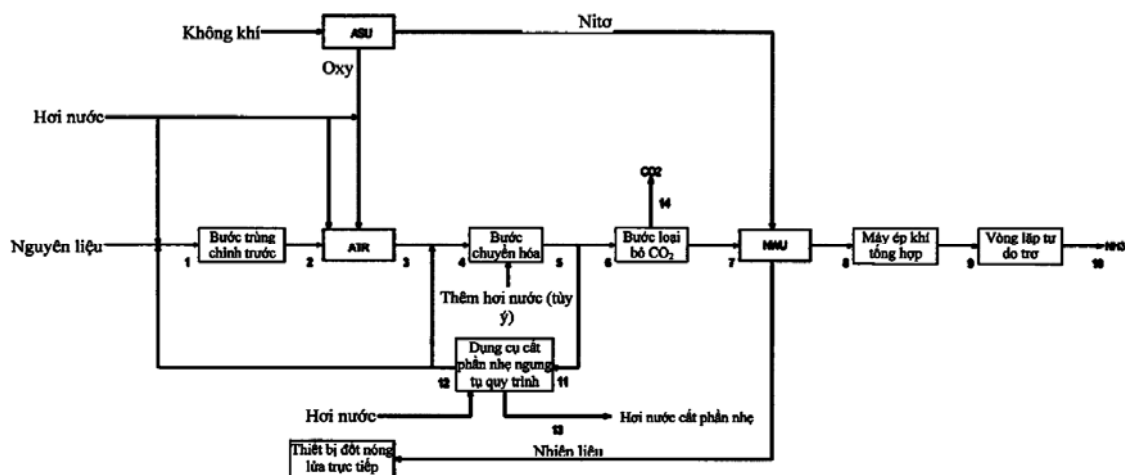
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, P. R. China  
(72) LI, Bingzhao (CN), QUAN, Wei (CN), CAO, Zhenzhen (CN), WANG, Xuelong (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) PHƯƠNG PHÁP ĐO, PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH PHÉP ĐO, THIẾT BỊ  
TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ MẠNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI  
MÁY TÍNH, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo, phương pháp tạo cấu hình phép đo, thiết bị truyền  
thông, thiết bị mạng, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính, và hệ thống truyền  
thông. Phương pháp đo bao gồm các bước: đo, bởi thiết bị đầu cuối, chất lượng tín hiệu  
của các chùm sóng, trong đó chất lượng tín hiệu của các chùm sóng nhận được nhờ sử  
dụng các khối tín hiệu đồng bộ hóa; chất lượng tín hiệu của các chùm sóng bao gồm  
chất lượng tín hiệu của cùng chùm sóng ở các thời điểm khác nhau, và các chùm sóng  
thuộc về một ô; và thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối, chất lượng tín hiệu của ô dựa vào chất  
lượng tín hiệu của các chùm sóng. Theo cách này, phép đo ô dựa vào tín hiệu đồng bộ  
hóa được thực hiện, và chất lượng tín hiệu của ô nhận được dựa vào chất lượng tín hiệu  
của các chùm sóng ở các thời điểm khác nhau là chính xác hơn.



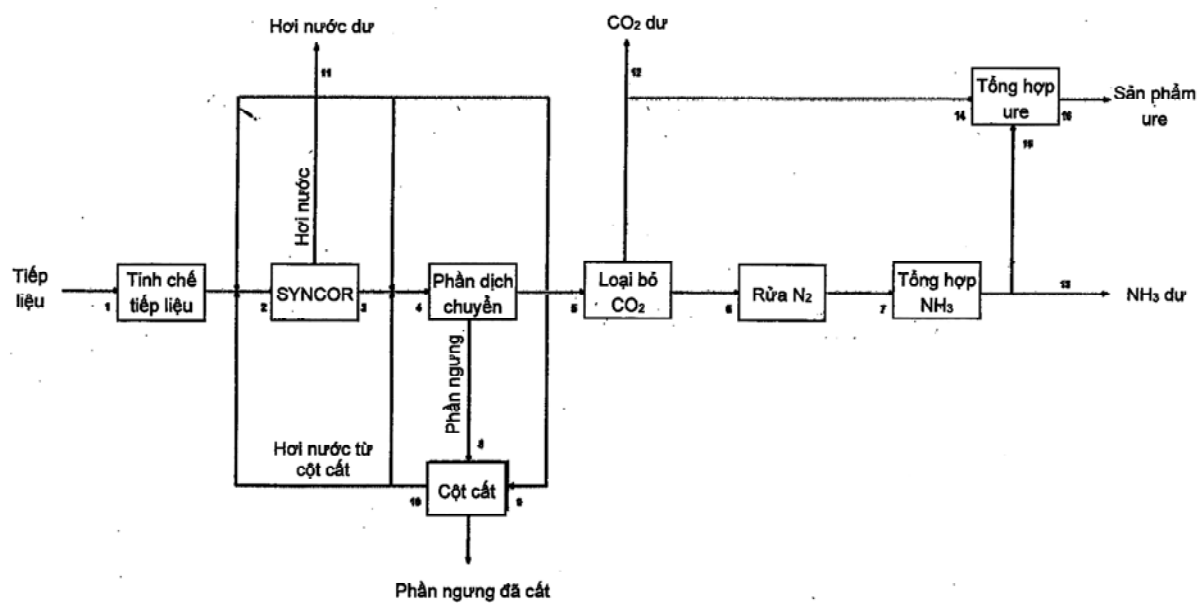


- (11) **68654**  
 (21) 1-2019-05407 (51)<sup>7</sup> **C01C 1/04, C01B 3/02**  
 (22) 07.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/055643 07.03.2018 (87) WO2018/162576 13.09.2018  
 (30) PA 2017 00159 07.03.2017 DK  
 (71) HALDOR TOPSOE A/S (DK)  
 Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark  
 (72) SPETH, Christian Henrik (DK), DAHL, Per Juul (DK), KROLL JENSEN, Annette E. (DK), SCHJODT, Niels Christian (DK), SYMRENG, Marcus (SE)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÍ TỔNG HỢP AMONIAC  
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất khí tổng hợp amoniac, quy trình này bao gồm các bước:

- Trùng chỉnh hydrocarbon cấp vào ở bước trùng chỉnh nhờ đó thu được khí tổng hợp bao gồm CH<sub>4</sub>, CO, CO<sub>2</sub>, H<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>O,
- Chuyển hóa khí tổng hợp trong một hoặc nhiều bước chuyển hóa nối tiếp,
- Rửa tùy ý khí tổng hợp đi ra khỏi bộ phận chuyển hóa với nước,
- Chuyển quy trình ngưng tụ có nguồn gốc từ việc làm lạnh và rửa khí tổng hợp đi ra khỏi bộ phận chuyển hóa vào dụng cụ cất phân nhẹ ngưng tụ quy trình trong đó các sản phẩm phụ chuyển hóa đã hòa tan và khí đã hòa tan cất phân nhẹ ra khỏi quy trình ngưng tụ sử dụng hơi nước dẫn đến dòng hơi nước chứa nhiều hơn 99% metanol hòa tan trong quy trình ngưng tụ,
- Bổ sung toàn bộ hoặc một phần dòng hơi nước này từ dụng cụ cất phân nhẹ ngưng tụ quy trình vào khí tổng hợp sau bước trùng chỉnh, trước bước chuyển hóa cuối, trong đó;
- Tỷ lệ hơi nước/carbon trong bước trùng chỉnh và bước chuyển hóa là nhỏ hơn 2,6.



- (11) **68655**
- (21) 1-2019-05430 (51)<sup>7</sup> **C01C 1/04, C07C 273/04, C01B 3/02**
- (22) 07.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/055668 07.03.2018 (87) WO2018/162594 13.09.2018
- (30) PA 2017 00159 07.03.2017 DK
- (71) HALDOR TOPSOE A/S (DK)  
Haldor Topsoes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark
- (72) SPETH, Christian Henrik (DK), DAHL, Per Juul (DK), KROLL JENSEN, Annette E. (DK), SCHJODT, Niels Christian (DK), SYMRENG, Marcus (SE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT URE CÓ KIỂM SOÁT LƯỢNG ĐƯ CO<sub>2</sub> VÀ/HOẶC NH<sub>3</sub>
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất ure, quy trình này bao gồm các bước:
- tinh chế khí tiếp liệu hydrocacbon bằng cách loại bỏ các thành phần lưu huỳnh và/hoặc clorua nếu có mặt,
  - trùng chỉnh khí tiếp liệu hydrocacbon trong bước trùng chỉnh trong đó tỷ lệ hơi nước/carbon là nhỏ hơn 2,6 nhờ đó thu được khí tổng hợp bao gồm CH<sub>4</sub>, CO, CO<sub>2</sub>, H<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>O,
  - tùy ý bổ sung H<sub>2</sub>O vào khí tổng hợp từ bước trùng chỉnh bằng cách duy trì tổng hơi nước/carbon nhỏ hơn 2,6,
  - dịch chuyển khí tổng hợp trong phân dịch chuyển bao gồm một hoặc nhiều bước dịch chuyển tốt hơn là theo loạt,
  - tùy ý rửa khí tổng hợp rời khỏi phân dịch chuyển bằng nước,
  - loại bỏ CO<sub>2</sub> ra khỏi khí tổng hợp từ phân dịch chuyển trong bước loại bỏ CO<sub>2</sub> thu được khí tổng hợp với nhỏ hơn 500 ppm CO<sub>2</sub>, tốt hơn là nhỏ hơn 20 ppm CO<sub>2</sub> và khí sản phẩm CO<sub>2</sub>,
  - loại bỏ lượng dư H<sub>2</sub>O và/hoặc CO<sub>2</sub> ra khỏi khí tổng hợp tốt hơn là trong bước hấp thụ, loại bỏ CH<sub>4</sub>, CO, Ar và/hoặc He tốt hơn là trong thiết bị rửa nitơ và bổ sung nitơ theo tỷ lệ lượng để tạo ra NH<sub>3</sub> vào khí tổng hợp,
  - tổng hợp NH<sub>3</sub> thu được sản phẩm NH<sub>3</sub>,
  - bổ sung ít nhất một phần sản phẩm CO<sub>2</sub> và ít nhất một phần sản phẩm NH<sub>3</sub> vào bước tổng hợp ure tạo ra sản phẩm ure, trong đó lượng dư CO<sub>2</sub> và/hoặc NH<sub>3</sub> được kiểm soát bằng cách điều chỉnh hơi nước/carbon trong bước trùng chỉnh và/hoặc bổ sung H<sub>2</sub>O tiền lưu bước dịch chuyển và/hoặc điều chỉnh nhiệt độ đầu vào đến ít nhất một trong số một hoặc nhiều bước dịch chuyển.

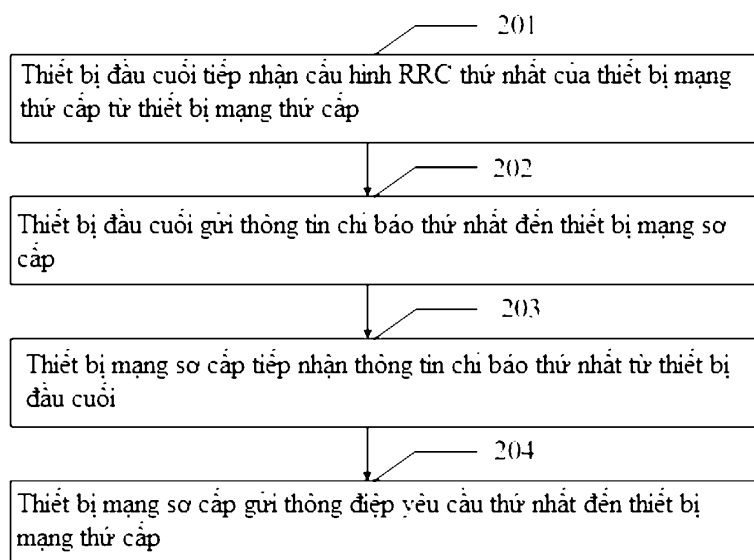


- (11) **68656**
- (21) 1-2019-05433 (51)<sup>7</sup> **C07K 16/30**, A61K 47/68, 39/00
- (22) 29.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/058043 29.03.2018 (87) WO2018/184966 11.10.2018
- (30) 17164466.9 03.04.2017 EP
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
- (72) HOFER, Thomas (CH), KOENIG, Maximiliane (DE), MOESSNER, Ekkehard (DE), NIEWOEHNER, Jens (DE), WEINZIERL, Tina (DE), LARIVIERE, Laurent (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN BIỂU MÔ 6 MÀNG CỦA TUYẾN TIỀN LIỆT 1 (STEAP-1), PHÂN TỬ GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN ĐẶC HIỆU KÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết với STEAP-1, bao gồm phân tử gắn kết kháng nguyên đặc hiệu kép ví dụ để hoạt hóa tế bào T. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến polynucleotit mã hóa các kháng thể này, các vectơ và các tế bào chủ bao gồm các polynucleotit này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất các kháng thể.

- (11) **68657**  
 (21) 1-2019-05436 (51)<sup>19</sup> **H04W 76/18**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085710 04.05.2018 (87) WO2018/202165 08.11.2018  
 (30) 201710314196.5 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) PENG, Wenjie (CN), GUO, Yi (CN), DAI, Mingzeng (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SỰ CỐ, PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN VÙNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, BỘ PHẬN TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC, VÀ HỆ THỐNG VI MẠCH  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý sự cố, phương pháp chuyển vùng, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, thiết bị truyền thông, thiết bị truyền thông, vật lưu trữ máy tính đọc được, và hệ thống vi mạch, để tạo cách thức trong đó thiết bị đầu cuối tiếp nhận cấu hình tài nguyên vô tuyến (radio resource control, RRC) của thiết bị mạng thứ cấp và phản hồi sự cố cấu hình RRC. Phương pháp bao gồm các bước: nhận trực tiếp, bởi thiết bị đầu cuối, cấu hình RRC thứ nhất của thiết bị mạng thứ cấp từ thiết bị mạng thứ cấp; và khi cấu hình RRC thứ nhất gặp sự cố, gửi, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất đến thiết bị mạng sơ cấp để chỉ báo rằng cấu hình RRC thứ nhất gặp sự cố. Tốc độ cao hơn bởi vì thiết bị đầu cuối có thể nhận ngay cấu hình RRC từ thiết bị mạng thứ cấp. Ngoài ra, khi cấu hình RRC thứ nhất gặp sự cố, thiết bị đầu cuối báo cáo một đoạn thông tin chỉ báo thứ nhất to thiết bị mạng sơ cấp để chỉ báo rằng cấu hình RRC thứ nhất gặp sự cố. Do vậy, thiết bị mạng sơ cấp có thể xác định rõ, theo thông tin chỉ báo thứ nhất nhận được, rằng cấu hình RRC thứ nhất gặp sự cố, và sau đó có thể kích hoạt hoạt động tiếp theo.



(11) **68658**

(21) 1-2019-05439

(51)<sup>19</sup> **A61B 17/16**, 17/17

(22) 15.03.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/FR2018/050624 15.03.2018

(87) WO2018/167435 20.09.2018

(30) PCT/FR2017/050595 15.03.2017

FR

(71) HIRONDELLE MEDICAL (FR)

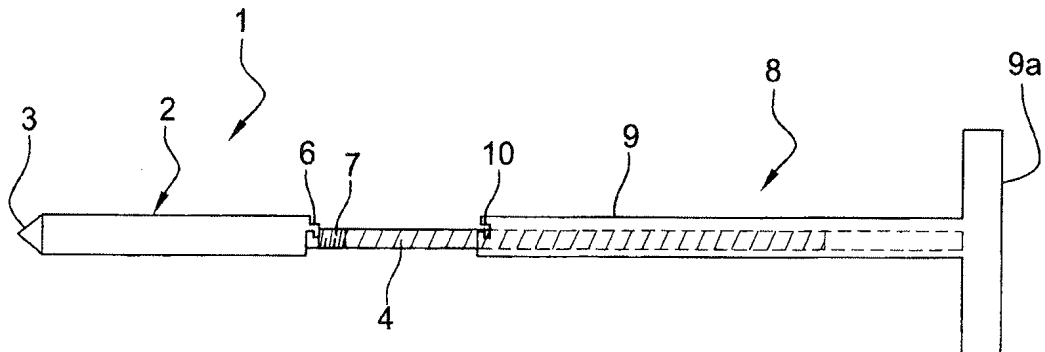
276 Avenue du Douard, ZI LES PALUDS, 13400 AUBAGNE, France

(72) DECOUX, Eric (FR), HOA, Nguyen-Thanh Denis (FR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) CHỐT DẪN HƯỚNG TRONG XƯƠNG, DÙI CHỌC ĐỊNH VỊ VÀ DÙI CHỌC ĐỂ THÁO CHỐT NÀY

(57) Sáng chế chủ yếu đề cập tới chốt dẫn hướng trong xương dùng để chuẩn bị đường dẫn hướng cho việc cấy vít cuống hoặc chỉnh hình, chốt (1) có đầu (2) được dùng để cấy tạm thời trong xương (16), và thanh dẫn hướng (4), được nối đồng trục và cố định vào đầu (2), kết thúc ở đầu tự do (5) được làm thích ứng sao cho nó ít nhất bằng với bề mặt da (17) của bệnh nhân khi chốt (1) nằm ở vị trí cấy trong xương (16), trong đó chốt (1) này có phương tiện ghép nối thứ nhất (6) được dùng ít nhất để đảm bảo mối nối cứng của chúng với và tháo nối chúng khỏi ít nhất một phần của dùi chọc định vị (8), và phương tiện ghép nối thứ hai (6) được dùng ít nhất để đảm bảo mối nối cứng của chúng với dùi chọc tháo được (8). Sáng chế còn đề cập tới dùi chọc (8) để định vị chốt dẫn hướng (1), dùi chọc này kết hợp với chốt dẫn hướng (1) và dùi chọc để tháo khỏi chốt dẫn hướng (1).



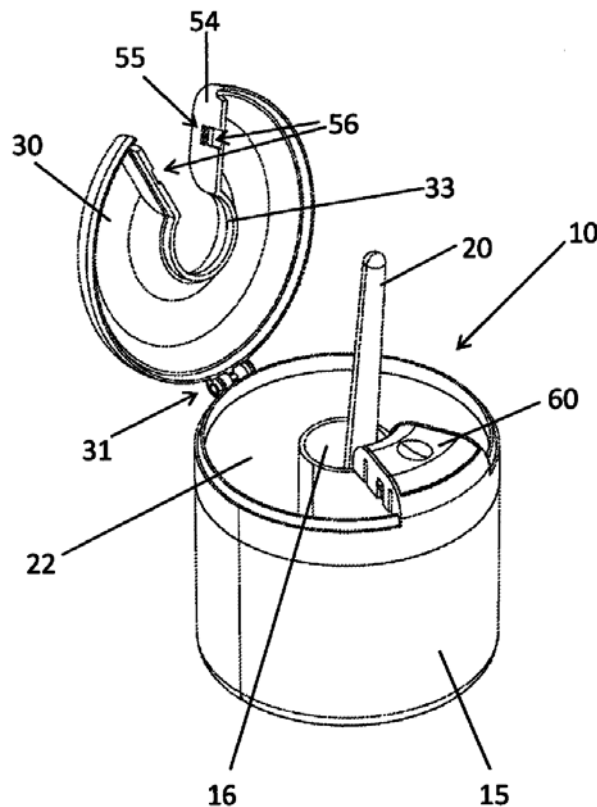
- (11) **68659**  
 (21) 1-2019-05449 (51)<sup>7</sup> **A45D 33/24**, A46B 17/02, B65D 81/32, 51/32, A45D 34/04  
 (22) 27.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/AU2018/050166 27.02.2018 (87) WO2018/157200 07.09.2018  
 (30) 2017900742 03.03.2017 AU  
 (75) WENCK, ROWENA (AU)

Unit 2/8 Charm Place Peakhurst, New South Wales 2210, Australia

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ DỤNG CỤ BÔI VÀ HỘP ĐỰNG ĐỂ SỬ DỤNG VỚI BỘ DỤNG CỤ BÔI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ dụng cụ sôi bao gồm hộp đựng (10) và dụng cụ sôi (12). Hộp đựng (10) có kết cấu để chứa chất cần sôi nhờ sử dụng dụng cụ sôi (12). Hộp đựng (10) còn có kết cấu để đỡ dụng cụ sôi (12) theo hướng tiếp cận khi sử dụng. Ví dụ, hộp đựng (10) có thể bao gồm khoang thứ nhất (16) hở ở đầu (18) của nó. Khoang thứ nhất (16) có thể được bố trí để tiếp nhận và định vị ít nhất đầu hoạt động (14) của dụng cụ sôi (12) trong đó và giữ dụng cụ sôi theo hướng tiếp cận khi sử dụng. Hộp đựng (10) có thể còn bao gồm khoang thứ hai (22) được bố trí để tiếp nhận và giữ chất sôi trong đó cần được tiếp xúc bởi đầu hoạt động (14) của dụng cụ sôi (12) khi sử dụng.



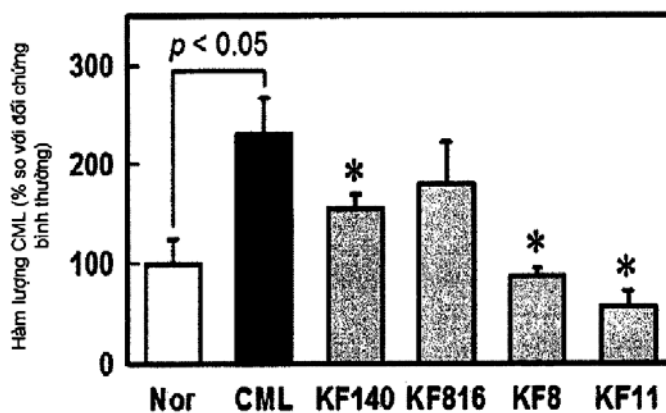
- (11) **68660**
- (21) 1-2019-05450 (51)<sup>7</sup> **C07D 209/04**, A61K 31/404
- (22) 29.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/058077 29.03.2018 (87) WO2018/178238 04.10.2018
- (30) 17164045.1 31.03.2017 EP
- (71) 1. JANSSEN PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
1125 Trenton-Harbourton Road, Titusville, NJ New Jersey 08560, United States of America  
2. KATHOLIEKE UNIVERSITEIT LEUVEN (BE)  
Waaistraat 6, bus 5105, 3000 Leuven, Belgium
- (72) BARDIOT, Dorothee Alice Marie-Eve (FR), KESTELEYN, Bart Rudolf Romanie (BE), BONFANTI, Jean-Francois (FR), RABOISSON, Pierre Jean-Marie Bernard (FR), MARCHAND, Arnaud Didier M (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) DẪN XUẤT INDOLIN ĐƯỢC THỂ LÀM CHẤTỨC CHẾ QUÁ TRÌNH SAO CHÉP CỦA VIRUT DENGUE
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất indolin được thể để sử dụng làm thuốc, tốt hơn nữa là làm thuốc để điều trị hoặc ngăn ngừa sự nhiễm virus dengue.  
Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm hoặc các chế phẩm kết hợp của các hợp chất này, chế phẩm hoặc chế phẩm bào chế để sử dụng làm thuốc, tốt hơn nữa là để ngăn ngừa hoặc điều trị sự nhiễm virus dengue. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình bào chế các hợp chất này.



- (11) **68661**  
 (21) 1-2019-05455 (51)<sup>7</sup> **C12N 1/20**, A23K 10/16, A23L 5/20, 29/00, A61K 35/747, C12R 1/225  
 (22) 06.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/004076 06.04.2018 (87) WO2018/186710 11.10.2018  
 (30) 10-2017-0044938 06.04.2017 KR  
 10-2017-0044949 06.04.2017 KR  
 10-2017-0079726 23.06.2017 KR  
 10-2017-0079735 23.06.2017 KR

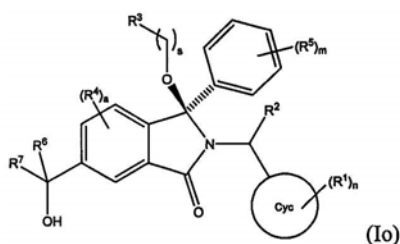
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.10.2019

- (71) KOREA FOOD RESEARCH INSTITUTE (KR)  
 245 Nongsangmyeong-ro, Iseo-myeon Wanju-gun Jeollabuk-do 55365, Republic of Korea  
 (72) PARK, Ho Young (KR), KIM, Yoon Sook (KR), LEE, Sang Hoon (KR), HA, Sang Keun (KR), LEE, So Young (KR), OH, Mi Jin (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)  
 (54) **CHŨNG VI SINH CÓ HOẠT TÍNH LÀM GIẢM HÀM LƯỢNG CỦA CÁC SẢN PHẨM GLYCAT HÓA BỀN VỮNG VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHŨNG VI SINH NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến các chủng vi sinh mới có hoạt tính làm giảm hàm lượng các sản phẩm glycat hóa bền vững và việc sử dụng các chủng vi sinh này, cụ thể hơn là, sáng chế đề cập đến chế phẩm thực phẩm có hoạt tính làm giảm hàm lượng các sản phẩm glycat hóa bền vững và chế phẩm dược để ngăn ngừa và điều trị bệnh do các sản phẩm glycat hóa bền vững gây ra, mỗi chế phẩm chứa chủng *Lactococcus lactis* KF 140 (số đăng ký KCCM11673P), chủng *Bacillus subtilis* KF11 (số đăng ký KCCM11981P), chủng *Lactobacillus pentosus* KF8 (số đăng ký KCCM11997P) hoặc chủng *Lactobacillus paracasei* KF00816 (số đăng ký KCCM11998P), đều là chủng vi sinh mới; chất ly giải của chủng này; hoặc môi trường nuôi cấy các chủng này làm hoạt chất. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm điều chỉnh đường ruột, chế phẩm men vi sinh, chế phẩm thức ăn cho gia súc, và sản phẩm lên men, mỗi chế phẩm này chứa các chủng vi sinh mới theo sáng chế, chất ly giải của chủng này, hoặc môi trường nuôi cấy chủng này làm hoạt chất.

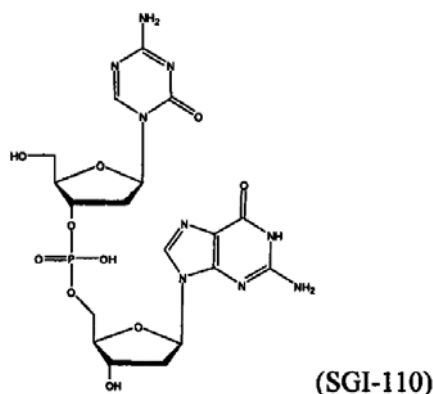


- (11) **68662**
- (21) 1-2019-05457 (51)<sup>7</sup> **C12R 1/125**, A61K 35/742, C12N 1/20, A23K 10/16, 10/18
- (22) 14.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/056442 14.03.2018 (87) WO2018/167171 20.09.2018
- (30) 17160843.3 14.03.2017 EP
- 18154862.9 02.02.2018 EP
- (71) CHR. HANSEN A/S (DK)  
Boege Alle 10-12, 2970 Hoersholm, DENMARK
- (72) SANDVANG, Dorthe (DK), STYRISHAVE, Tina (DK)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHỨNG BACILLUS SUBTILLIS LÀM CẢI THIỆN CÁC THÔNG SỐ HIỆU SUẤT CỦA ĐỘNG VẬT VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHỨNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chủng *Bacillus subtilis* được chọn từ nhóm bao gồm a) chủng có số lưu giữ là DSM32324, b) chủng có số lưu giữ là DSM32325, và c) chủng đột biến của (a) hoặc (b) mà có độ nhạy đối với ampicilin, vancomyxm, gentamixin, kanamycin, streptomycin, erythromycin, clindamycin, tetracyclin, và cloramphenicol; và có hoạt tính ức chế chống lại *E. coli* và *Clostridium perfringens*.  
Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm Bacillus chứa ít nhất một chủng *Bacillus subtilis* theo sáng chế, tốt hơn là chủng *Bacillus subtilis* DSM32324 và/hoặc chủng *Bacillus subtilis* DSM32325, làm vi khuẩn cho ăn trực tiếp (DFM), hỗn hợp trộn sẵn, chất phụ gia thức ăn chăn nuôi hoặc thức ăn chăn nuôi.  
Sáng chế đề cập đến phương pháp làm cải thiện một hoặc nhiều thông số hiệu suất của động vật được chọn từ nhóm bao gồm i) tăng trọng lượng (WG), ii) tỷ lệ chuyển hóa thức ăn thấp (FCR), iii) điểm tổn thương viêm ruột hoại tử thấp, iv) tần số viêm ruột hoại tử thấp, v) tỷ lệ chết do viêm ruột hoại tử thấp, vi) yếu tố hiệu quả sản xuất châu Âu tăng (EPEF), và vii) tỷ lệ chết thấp, bằng cách cho động vật ăn thức ăn là chủng hoặc chế phẩm theo sáng chế.

- (11) **68663**
- (21) 1-2019-05460 (51)<sup>7</sup> **C07D 401/06**, A61K 31/4035, 31/708, C07D 403/06, 405/06, 405/10, 405/12, C07H 19/207, C07C 403/12, C07D 209/46, A61P 35/00
- (22) 28.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/GB2018/050832 28.03.2018 (87) WO2018/178679 04.10.2018
- (30) 1704966.9 28.03.2017 GB
- (71) 1. ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)  
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge Cambridgeshire CB4 0QA, United Kingdom  
2. CANCER RESEARCH TECHNOLOGY LIMITED (GB)  
Angel Building, 407 St. John Street, London Greater London EC1V 4AD, United Kingdom
- (72) CHESSARI, Gianni (GB), LYONS, John Francis (GB)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) HỖN HỢP CHỨA DẪN XUẤT ISOINDOLINON VÀ GUADECITABIN, DUỢC PHẨM VÀ SẢN PHẨM CHỨA HỖN HỢP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chứa:  
(i) hợp chất có công thức (I<sup>0</sup>):

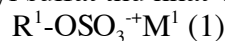


hoặc tautome hoặc solvat hoặc muối được dựng của nó, trong đó các nhóm thế khác nhau là như được xác định trong phần yêu cầu bảo hộ; và  
(ii) hợp chất là SGI-110 có công thức:

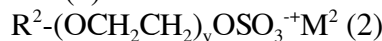


hoặc tautome hoặc solvat hoặc muối được dựng của nó.  
Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hỗn hợp nêu trên.

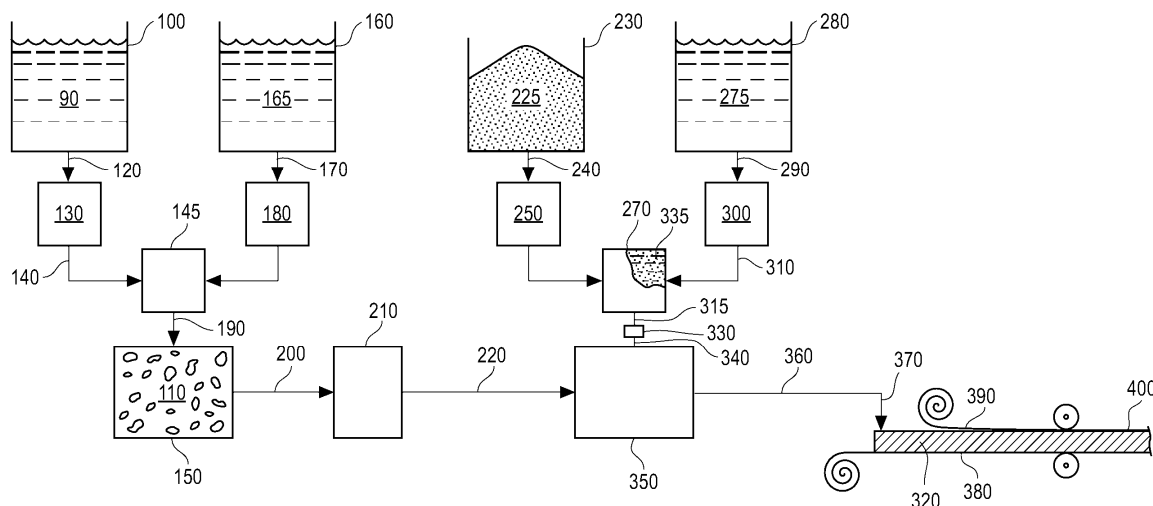
- (11) **68664**  
 (21) 1-2019-05461 (51)<sup>19</sup> **C04B 24/16**, C07C 305/04, C04B 28/14  
 (22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/026242 05.04.2018 (87) WO2018/187560 A1 11.10.2018  
 (30) 62/482,416 06.04.2017 US  
 (71) 1. STEPAN COMPANY (US)  
 22 West Frontage Road, Northfield, Illinois 60093 (US)  
 2. SAINT-GOBAIN PLACO (FR)  
 34 Avenue Franklin Roosevelt, F-92150 Suresnes, France  
 (72) MIROUS, Brian K. (US), JAFFEL, Hamouda (FR)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **CHẤT TẠO BỘT THẠCH CAO ALKYL SULFAT/ALKYL ETE SULFAT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hoạt động bề mặt bao gồm chất hoạt động bề mặt alkyl sulfat thứ nhất, tùy ý chất hoạt động bề mặt alkyl sulfat thứ hai, và tùy ý alkyl ete sulfat. Chất hoạt động bề mặt alkyl sulfat thứ nhất và thứ hai có công thức (1):



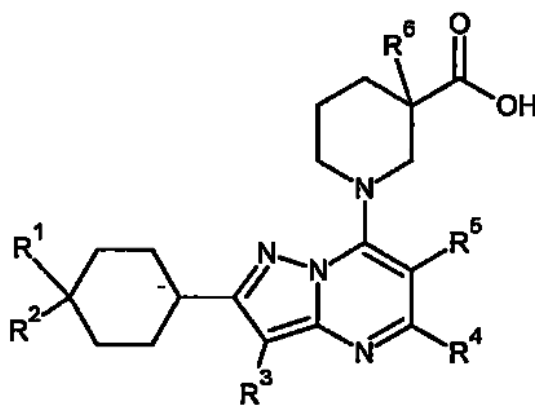
và alkyl ete sulfat có công thức (2):



trong đó  $R^1$  và  $R^2$  là alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh được chọn một cách độc lập hoặc tổ hợp của chúng có từ 6 đến 14 nguyên tử cacbon,  $y$  có giá trị trung bình từ 0,1 đến 5, và  $M^1$  và  $M^2$  là các cation được chọn một cách độc lập từ natri, canxi, amoni, hoặc tổ hợp của hai hoặc tất cả cation này. Sáng chế còn đề cập đến sử dụng chế phẩm này làm tác nhân tạo bọt cho vữa thạch cao, và dùng vữa thạch cao để tạo ra các tấm thạch cao.



- (11) **68665**
- (21) 1-2019-05465 (51)<sup>19</sup> **C07D 487/04**, A61K 31/519, A61P 19/00, 25/00
- (22) 12.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/051599 12.03.2018 (87) WO2018/167630 20.09.2018
- (30) P1700108 13.03.2017 HU
- (71) RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary
- (72) BORZA, István (HU), ROMĚN, Viktor (HU), ELES, János (HU), HADADY, Zsuzsa (HU)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) DẪN XUẤT PYRAZOLO[1,5-A]PYRIMIDIN ĐƯỢC THẾ VÒNG BÉO CÓ HOẠT TÍNH DƯỢC LÝ, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ, DƯỢC PHẨM VÀ TỔ HỢP CHỨA NÓ, VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM
- (57) Sáng chế đề cập đến các dẫn xuất pyrazolo[1,5-a]pyrimidin có công thức (I) hoặc các muối dược dụng, các chất chuyển hóa có hoạt tính sinh học, các tiền dược chất, các chất triệt quang, các chất đồng phân đối ảnh, các chất đồng phân không đối quang, các solvat và các hydrat của chúng có tác dụng làm các chất điều biến dị lập thể dương tính của thụ thể GABA<sub>B</sub>. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất các hợp chất này. Sáng chế còn đề cập đến các dược phẩm chứa các hợp chất này tùy ý kết hợp với hai hoặc nhiều chất trị liệu khác nhau và mô tả việc sử dụng các hợp chất này trong các phương pháp điều trị bệnh và tình trạng bệnh lý thông qua và được điều biến bởi cơ chế dị lập thể dương tính của thụ thể GABA<sub>B</sub>. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất các thuốc hữu ích để điều trị các rối loạn như vậy.

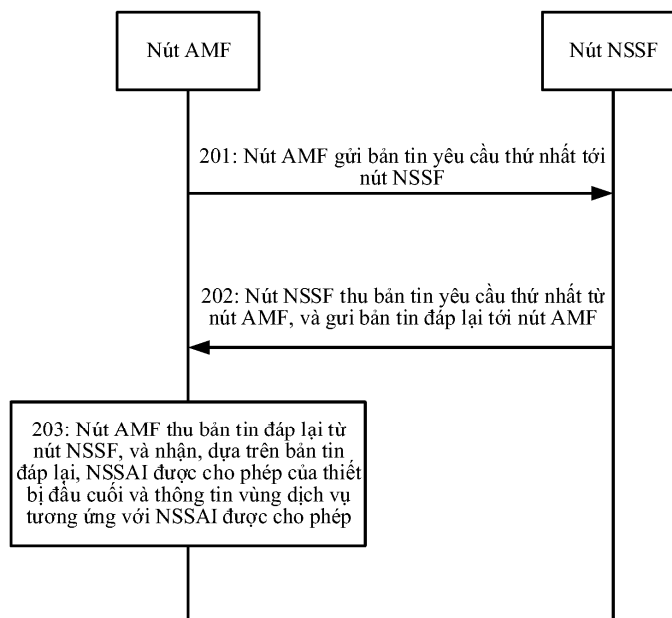


(I)

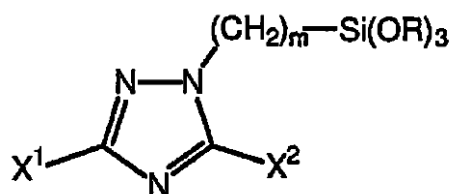
- (11) **68666**  
 (21) 1-2019-05467 (51)<sup>19</sup> **H04W 48/06**  
 (22) 09.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/083619 09.05.2017 (87) WO2018/205147 A1 15.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China  
 (72) YU, Fang (CN), NI, Hui (CN), LI, Yan (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG DỰA TRÊN PHẦN CHIA VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, phương pháp truyền thông dựa trên phần chia và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi nút chức năng quản lý truy nhập và di động (Access and Mobility Management Function, AMF), bản tin yêu cầu thứ nhất tới nút chức năng chọn phần chia mạng (Network Slice Selection Function, NSSF); và thu, bởi nút AMF, bản tin đáp lại từ nút NSSF, và nhận, dựa trên bản tin đáp lại, thông tin hỗ trợ chọn phần chia mạng (Network Slice Selection Assistance Information, NSSAI) được cho phép của thiết bị đầu cuối và thông tin vùng dịch vụ tương ứng với NSSAI được cho phép. Nút AMF nhận thông tin hỗ trợ chọn phần chia mạng NSSAI được cho phép của thiết bị đầu cuối và thông tin vùng dịch vụ tương ứng với NSSAI được cho phép từ nút NSSF, để tránh việc tương tác lặp lại giữa nút AMF và nút NSSF sau khi sự thay đổi vùng đăng ký được gây ra vì thiết bị đầu cuối di chuyển. Do đó, việc này cải thiện sự trao đổi báo hiệu và hiệu quả xử lý và làm giảm các mào đầu hệ thống.



- (11) **68667**
- (21) 1-2019-05482 (51)<sup>19</sup> **C07F 7/18**
- (22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/014628 05.04.2018 (87) WO2018/186476 11.10.2018
- (30) 2017-077019 07.04.2017 JP
- (71) SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)  
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 7638504 (JP)
- (72) MURAI Takayuki (JP), TANIOKA Miya (JP), IIDA Shusaku (JP), KATSUMURA Masato (JP), YAMAJI Noriaki (JP), IMAMINE Takahito (JP), TSUJINO Masahiko (JP), HIRAO Hirohiko (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) HỢP CHẤT TRIAZOL SILAN, PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP CHÚNG, TÁC NHÂN GẮN KẾT SILAN, DUNG DỊCH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT, PHƯƠNG PHÁP LIÊN KẾT GIỮA CÁC VẬT LIỆU, BẢNG MẠCH IN, TẤM BÁN DẪN, LINH KIỆN ĐIỆN TỬ, CHẾ PHẨM VÀ VẬT LIỆU CÁCH ĐIỆN
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất triazol silan và phương pháp tổng hợp hợp chất này, và tác nhân gắn kết silan có chứa hợp chất triazol silan dưới dạng thành phần; và dung dịch xử lý bề mặt, phương pháp xử lý bề mặt và phương pháp liên kết hai vật liệu khác nhau bằng cách sử dụng hợp chất triazol silan nói trên. Hợp chất triazol silan theo sáng chế là hợp chất có công thức hóa học (I).



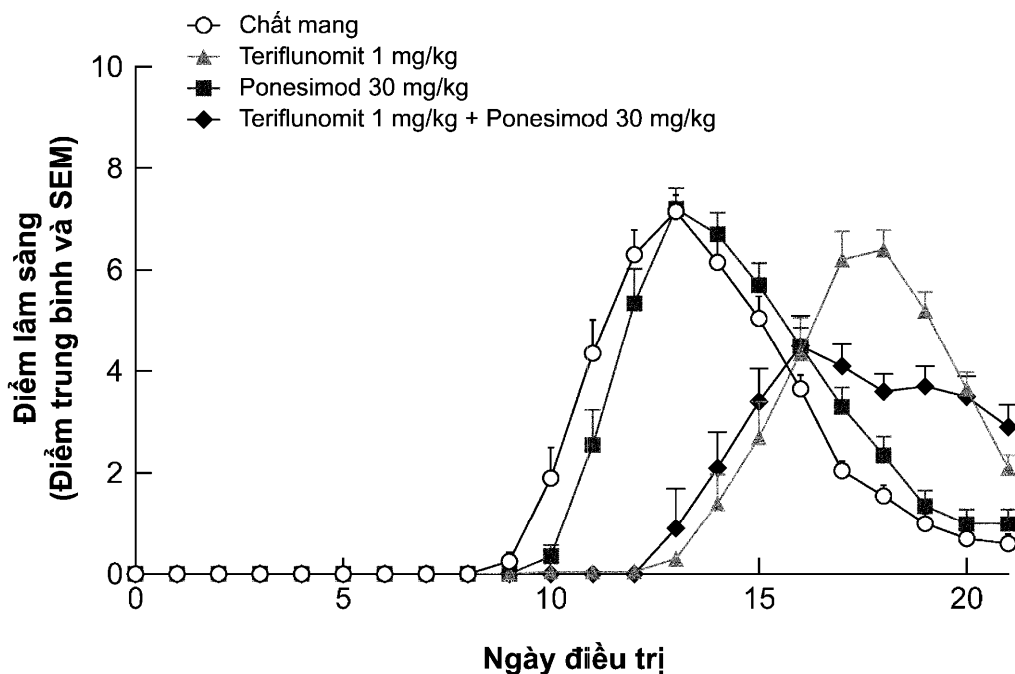
(I)

- (11) **68668**
- (21) 1-2019-05492 (51)<sup>19</sup> **G02B 1/18**, B32B 9/00, 27/00, C09D 171/02, C23C 14/06, G02B 1/115
- (22) 08.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/008900 08.03.2018 (87) WO2018/193742 25.10.2018
- (30) 2017-083634 20.04.2017 JP
- (71) SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan
- (72) YAMANE Yuji (JP), KATAYAMA Lisa (JP), SAKOH Ryusuke (JP), MATSUDA Takashi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CHI TIẾT CHỐNG PHẢN XẠ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết chống phản xạ bao gồm lớp chống thấm nước và dầu trên màng chống phản xạ nhiều lớp có độ nhẵn bề mặt, đặc tính chống thấm nước và dầu, và độ bền rất cao. Bề mặt của màng chống phản xạ nhiều lớp trên vật liệu nền có độ nhám bề mặt hiệu dụng nằm trong khoảng từ 0,8nm đến 2,0nm. Lớp chống thấm nước và dầu có chiều dày nằm trong khoảng từ 1nm đến 30nm và là sản phẩm được hóa cứng của chế phẩm chống thấm nước và dầu có thành phần chính là hợp chất silicon hữu cơ được cải biến polyme chứa nhóm flooxyalkylen có khối lượng phân tử trung bình số của phần polyme flo và/hoặc sản phẩm ngưng tụ thủy phân một phần của nó nằm trong khoảng từ 4500 đến 10000. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết chống phản xạ này.



- (11) **68669**
- (21) 1-2019-05502 (51)<sup>7</sup> **C08L 27/12**, A47J 36/02, C08L 81/02, 81/06, 101/00, C09D 5/02, 127/12, 179/08, 181/04, 181/06, 201/00
- (22) 23.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/006713 23.02.2018 (87) WO2018/163863 13.09.2018
- (30) 2017-042936 07.03.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.10.2019
- (71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323, Japan
- (72) **TAMURA, Eisuke (JP), YAMAGUCHI, Seitaro (JP), MOMOSE, Hiromichi (JP), SHIROMARU, Tomohiro (JP)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA FLO VÀ MÀNG NHỰA FLO**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa flo có thể tạo ra màng có độ bám dính ưu việt vào lớp nền và có độ chống dính ưu việt. Chế phẩm này chứa nhựa flo, nhựa chịu nhiệt, nước, và dung môi có nhiệt độ sôi bằng 205°C hoặc cao hơn. Sáng chế còn đề cập đến màng nhựa flo và tấm mỏng nhựa flo.

- (11) **68670**  
 (21) 1-2019-05525 (51)<sup>19</sup> **A61K 31/426**, 31/277, 31/42, A61P 25/00, 37/00, 37/06  
 (22) 13.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/056185 13.03.2018 (87) WO2018/167030 20.09.2018  
 (30) PCT/EP2017/055994 14.03.2017 EP  
 (71) ACTELION PHARMACEUTICALS LTD (CH)  
 Gewerbestrasse 16 4123 Allschwil, CH  
 (72) CLOZEL, Martine (FR), POUZOL, Laetitia (FR)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) HỖN HỢP DƯỢC CHỨA PONESIMOD  
 (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp dược bao gồm hoạt chất thứ nhất là ponesimod và hoạt chất thứ hai được chọn từ nhóm gồm teriflunomit và leflunomit.



(11) **68671**

(21) 1-2019-05535

(51)<sup>7</sup> **H01L 51/50**

(22) 09.10.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

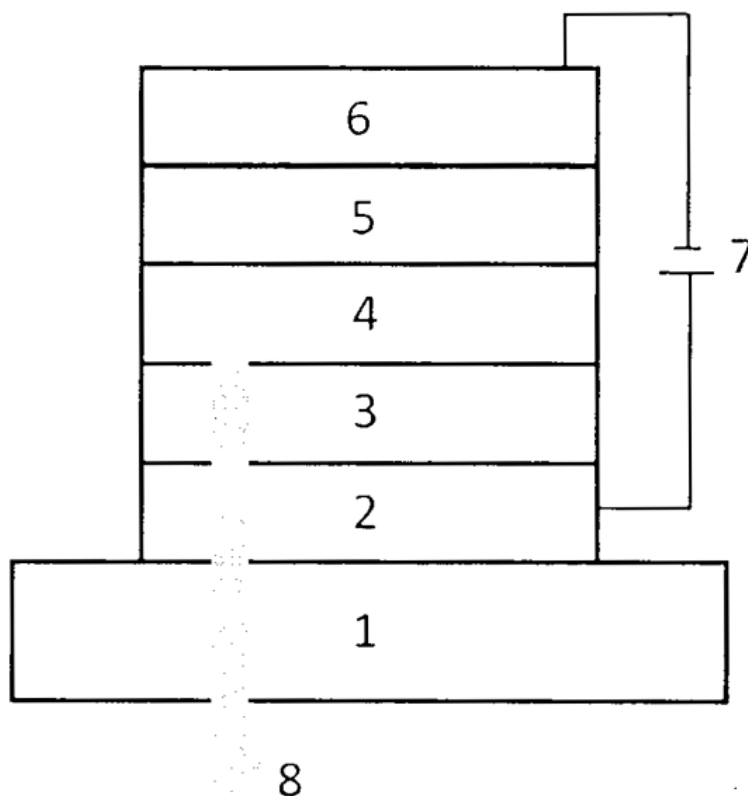
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Hữu Tuấn (VN), Dương Anh Tuấn (VN)

(54) THIẾT BỊ LED LAI HÓA HỮU CƠ VÀ VÔ CƠ SỬ DỤNG CHẤM LƯỢNG TỬ CDSXSE(1-X)

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị LED sử dụng chấm lượng tử  $\text{CdS}_x\text{Se}_{1-x}$  ( $0 \leq x \leq 1$ ) được chế tạo nhằm mục đích tạo ra ánh sáng phát quang có nhiều màu sắc khác nhau sử dụng trong chiếu sáng và hiển thị. Do đặc điểm hợp kim nên các bước sóng ánh sáng phát quang có thể điều chỉnh thông qua việc thay đổi tỉ lệ thành phần tiền chất phản ứng, nhưng không làm thay đổi kích thước của chấm lượng tử. Các thiết bị có màu sắc khác nhau khi kết hợp với nhau sẽ tạo ra ánh sáng đồng nhất và ổn định dựa trên sự tương đồng về kích thước, hiệu suất phát huỳnh quang và độ bền của các chấm lượng tử.



(11) **68672**

(21) 1-2019-05536

(51)<sup>7</sup> **C01G 25/00**, C07C 51/00

(22) 09.10.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Trường Đại học Phenikaa - phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

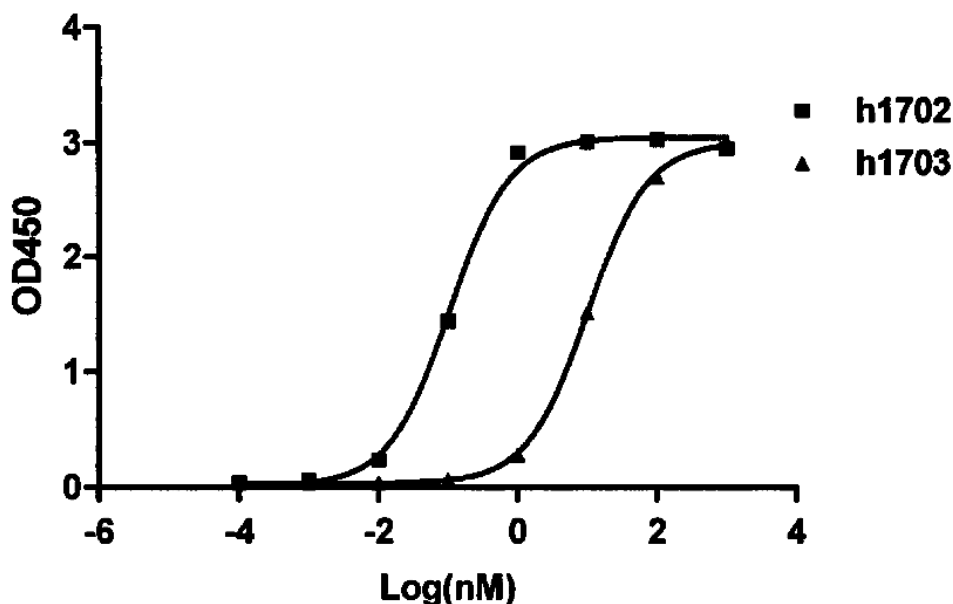
(72) Nguyễn Duy Vinh (VN), Cao Thị Thúy (VN), Nguyễn Văn Chúc (VN), Hoàng Trọng Hà (VN)

(54) **HỆ XÚC TÁC SỬ DỤNG CHO QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT AXIT LACTIC TỪ SINH KHỐI**

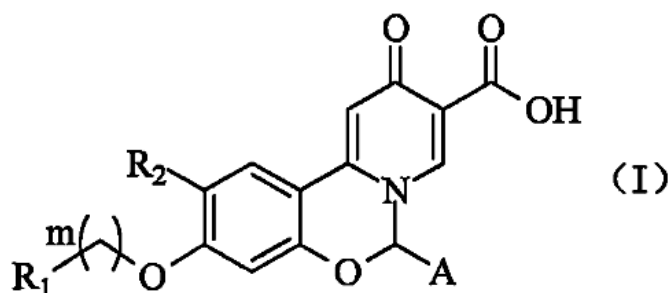
(57) Hệ xúc tác  $Y(OH)_3/Zr(OH)_4$  dùng để tổng hợp axit lactic từ sinh khối, trong đó, pha hoạt tính là  $Y(OH)_3$  và chất mang  $Zr(OH)_4$  có diện tích bề mặt riêng lớn. Quy trình tổng hợp hệ xúc tác gồm các bước: phân tán chất mang  $Zr(OH)_4$  vào trong nước, thêm cùng lúc dung dịch  $YCl_3$  và  $NH_4OH$  để tạo kết tủa tại pH nằm trong khoảng từ 8-10, lọc và rửa chất rắn, sấy khô để thu được hệ xúc tác.

- (11) **68673**
- (21) 1-2019-05549 (51)<sup>7</sup> **C12Q 1/6886**
- (22) 09.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/NL2018/050143 09.03.2018 (87) WO2018/164577 A1 13.09.2018
- (30) 17160346.7 10.03.2017 EP
- (71) SELF-SCREEN B.V. (NL)  
Biothof 15 1, 1098 RX Amsterdam, The Netherlands
- (72) MEIJER, Christophorus Johannes Lambertus Maria (NL), STEENBERGEN, Renske Daniela Maria (NL), SNIJDERS, Petrus Josephus Ferdinandus (NL), HEIDEMAN, Danielle Anne Marie (NL)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN BỆNH UNG THƯ XÂM LẤN DO HPV GÂY RA, BỆNH UNG THƯ PHỤ KHOA VÀ HẬU MÔN-SINH DỤC KHÔNG DO HPV GÂY RA VÀ CÁC TIỀN THƯƠNG TỔN ĐỘ CAO CỦA CHÚNG IN VITRO HOẶC EX VIVO VÀ BỘ KIT GỒM NHIỀU PHẦN ĐỂ SỬ DỤNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phát hiện các thương tổn tiền ung thư độ cao do HPV gây ra, bệnh ung thư xâm lấn do HPV gây ra và bệnh ung thư phụ khoa và hậu môn-sinh dục không do HPV gây ra in vitro hoặc ex vivo, trong đó phương pháp này bao gồm bước phát hiện chất phân loại methyl hóa bao gồm các gen LHX8, ASCL1 và ST6GALNAC5 và trình tự điều hòa của chúng trong tế bào, nhờ đó sự methyl hóa quá mức này cho biết sự có mặt của các tiền thương tổn do HPV gây ra có khả năng xâm lấn, bệnh ung thư xâm lấn do HPV gây ra và bệnh ung thư phụ khoa và hậu môn-sinh dục không do HPV gây ra. Sáng chế còn bao gồm bộ kit gồm nhiều phần để sử dụng trong phương pháp phát hiện sự methyl hóa LHX8, ASCL1 và/hoặc ST6GALNAC5.

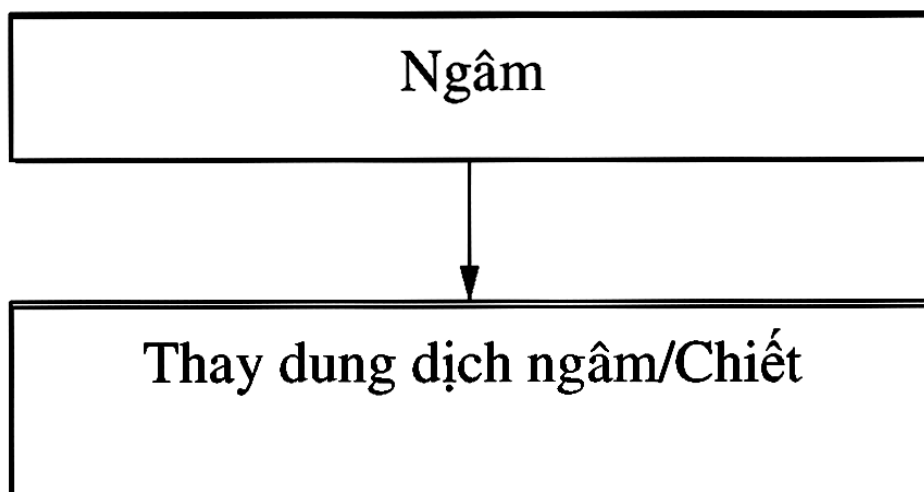
- (11) **68674**
- (21) 1-2019-05556 (51)<sup>7</sup> **C07K 16/28**, C12Q 1/68, A61K 39/00
- (22) 30.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/081249 30.03.2018 (87) WO2018/177393 04.10.2018
- (30) 201710206261.2 31.03.2017 CN
- (71) 1. JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)  
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone, Lianyungang, Jiangsu 222047, China  
2. SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai, 200245, China
- (72) GU, Jinming (CN), WANG, Xiaohua (CN), YE, Xin (CN), YANG, Liuqing (CN), ZHANG, Ting (CN), TAO, Weikang (CN), ZHANG, Lianshan (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) KHÁNG THỂ B7-H3 HOẶC MẢNH GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ B7-H3 HOẶC MẢNH GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể B7-H3, mảnh gắn kết kháng nguyên của nó và việc sử dụng nó trong y tế. Hơn nữa, sáng chế mô tả dược phẩm chứa kháng thể B7-H3 hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó, và việc sử dụng chúng làm dược phẩm. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến việc sử dụng kháng thể B7-H3 n gười hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó để sản xuất dược phẩm để điều trị các bệnh hoặc tình trạng bệnh liên quan đến B7-H3.



- (11) **68675**
- (21) 1-2019-05562 (51)<sup>7</sup> **C07D 498/04**, A61K 31/5365, A61P 31/20
- (22) 09.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/078581 09.03.2018 (87) WO2018/161960 13.09.2018
- (30) 201710138275.5 09.03.2017 CN
- (71) 1. FUJIAN COSUNTER PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)  
Fuyuan Industrial Zone, Dongyuan Town, Zherong County, Ningde, Fujian 355300, China  
2. MEDSHINE DISCOVERY INC. (CN)  
Room 218, No.9 Gaoxin Road Gaoxin Development District Nanjing, Jiangsu 210032, China
- (72) SUN, Fei (CN), DU, Jinhua (CN), HU, Yanbin (CN), ZHOU, Lili (CN), DING, Charles Z. (US), CHEN, Shuhhui (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT AXIT 10-OXO-6,10-DIHYDROBENZO[E]PYRIDO[1,2-C][1,3]OXAZIN-9-CARBOXYLIC LÀM CHẤT ỨC CHẾ KHÁNG NGUYÊN BỀ MẶT VIRUT VIÊM GAN B VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất axit 10-oxo-6,10-dihydrobenzo[e]pyrido[1,2-c][1,3]oxazin-9-carboxylic có công thức (I) làm chất ức chế kháng nguyên bề mặt viêm gan B hoặc muối dược dụng của nó. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm của nó để điều chế thuốc để điều trị viêm gan B do virut.



- (11) **68676**
- (21) 1-2019-05579 (51)<sup>7</sup> **A23L 19/00**, 33/20
- (22) 09.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/004113 09.04.2018 (87) WO2018/199503 01.11.2018
- (30) 10-2017-0053329 26.04.2017 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2019
- (71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)  
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
- (72) KIM, Yeo Jin (KR), KIM, Hyung Cheol (KR), KIM, Su Jin (KR), KIM, Hee Jeung (KR), MOON, Byoung Seok (KR), BAE, Su Jin (KR), PARK, Hong Wook (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHIẾT XUẤT TỪ CỌ NIPA VÀ CHIẾT XUẤT TỪ CỌ NIPA ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chiết xuất từ cọ nipa và chiết xuất từ cọ nipa được điều chế bằng phương pháp này.

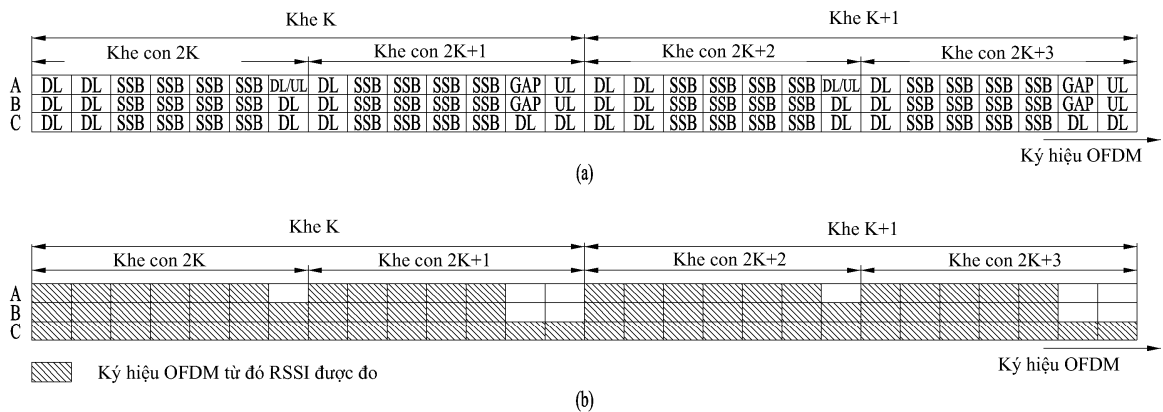




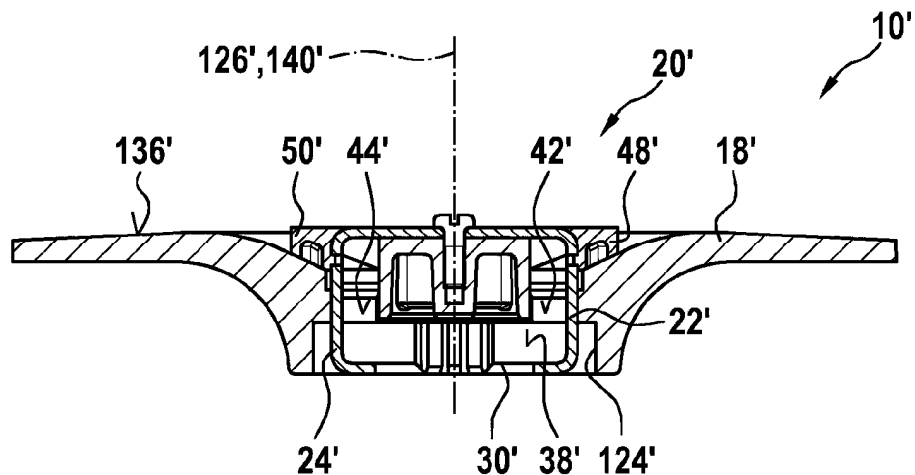
- |      |                   |            |                   |                           |            |
|------|-------------------|------------|-------------------|---------------------------|------------|
| (11) | <b>68677</b>      |            |                   |                           |            |
| (21) | 1-2019-05580      |            | (51) <sup>7</sup> | <b>H04B 17/318</b> , 7/26 |            |
| (22) | 29.06.2018        |            | (43)              | 25.02.2020                |            |
| (86) | PCT/KR2018/007417 | 29.06.2018 | (87)              | WO2019/004784             | 03.01.2019 |
| (30) | 62/527,017        | 29.06.2017 | US                |                           |            |
|      | 62/566,547        | 02.10.2017 | US                |                           |            |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2019

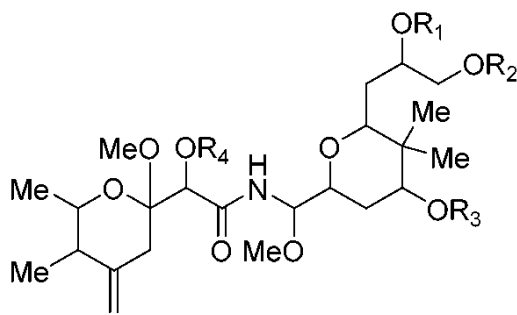
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) YOON, Sukhyon (KR), KO, Hyunsoo (KR), KIM, Kijun (KR), KIM, Eunsun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ THỰC HIỆN PHÉP ĐO, VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ TRẠM GỐC ĐỂ TẠO CẤU HÌNH PHÉP ĐO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thực hiện phép đo, thiết bị người dùng để thực hiện phép đo, phương pháp để tạo cấu hình phép đo, và trạm gốc để tạo cấu hình phép đo. Trong đó, tài nguyên thời gian phép đo chỉ báo cường độ tín hiệu thu được (received signal strength indicator, viết tắt là RSSI) được cung cấp cho thiết bị người dùng (user equipment, viết tắt là UE). Thông tin ký hiệu phép đo RSSI chỉ báo các ký hiệu đa hợp phân chia theo tần số trực giao (orthogonal frequency division multiplexing, viết tắt là OFDM) từ đó UE đo RSSI trong đơn vị tài nguyên thời gian cho phép đo RSSI được cung cấp cho thiết bị người dùng. Thiết bị người dùng đo RSSI từ các ký hiệu OFDM được chỉ báo bởi thông tin ký hiệu phép đo RSSI trong (các) đơn vị tài nguyên thời gian phép đo RSSI.



- (11) **68678**
- (21) 1-2019-05596 (51)<sup>19</sup> **B24B 45/00**, B23D 45/16, B27B 5/32
- (22) 13.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/056200 13.03.2018 (87) WO2018/188870 18.10.2018
- (30) 10 2017 206 339.4 12.04.2017 DE
- 10 2017 218 622.4 18.10.2017 DE
- (71) ROBERT BOSCH GMBH (DE)  
Postfach 30 02 20, 70442 Stuttgart, Germany
- (72) SINZIG, Bruno (CH), CHRISTEN, Stefan (CH), LAETT, Michael (CH), QUEBATTE, Laurent (CH), WINISTOERFER, David (CH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CƠ CẤU DÙNG CHO PHƯƠNG TIỆN MÀI, PHƯƠNG TIỆN MÀI, DỤNG CỤ ÁP DỤNG CÓ CƠ CẤU DÙNG CHO PHƯƠNG TIỆN MÀI VÀ HỆ THỐNG DỤNG CỤ ĐIỆN CÓ ÍT NHẤT MỘT DỤNG CỤ ĐIỆN CẦM TAY
- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu dùng cho phương tiện mài, cụ thể là đề xuất cơ cấu dùng cho đĩa mài hoặc đề xuất cơ cấu dùng cho đế đệm mài, để bố trí ít nhất một phương tiện mài, cụ thể là ít nhất một bánh mài, trên dụng cụ điện cầm tay (14), cụ thể là máy mài, có ít nhất một cụm tiếp nhận (18), cụ thể là đĩa mài hoặc đế đệm mài, mà gắn cố định được cụ thể là theo cách không có ren trên cụm đầu ra (16) của dụng cụ điện cầm tay (14) và ít nhất một phương tiện mài có thể được bố trí trên đó, và có ít nhất một cụm kẹp chặt (20), mà cụ thể là được tạo ra riêng biệt khỏi cụm tiếp nhận (18), ít nhất để gắn cố định dọc trục cụm tiếp nhận (18) và/hoặc phương tiện mài vào cụm đầu ra (16) của dụng cụ điện cầm tay (14). Cơ cấu theo sáng chế khác biệt ở chỗ, cụm kẹp chặt (20) được tạo ra ít nhất để gắn cố định dọc trục cụm tiếp nhận (18) và/hoặc phương tiện mài vào cụm đầu ra (16) của dụng cụ điện cầm tay (14) theo cách không cần dụng cụ, và/hoặc ít nhất để gắn cố định dọc trục phương tiện mài vào cụm tiếp nhận (18) theo cách không cần dụng cụ.



- (11) **68679**
- (21) 1-2019-05597 (51)<sup>7</sup> **C07D 407/12**, A61K 31/351, A61P 35/00
- (22) 16.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/056665 16.03.2018 (87) WO2018/167270 20.09.2018
- (30) 17382140.6 17.03.2017 EP
- (71) PHARMA MAR, S.A. (ES)  
Avenida de los Reyes, 1, Polígono Industrial La Mina-Norte, E-28770 Colmenar Viejo, Madrid, Spain
- (72) CANEDO HERNÁNDEZ Librada María (ES), DE LA CALLE VERDÍ Fernando (ES), RODRÍGUEZ RAMOS María Pilar (ES), SCHLEISSNER SÉNCHÉZ María del Carmen (ES), ZUNIGA GIRON Paz (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT CHỐNG UNG THƯ, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT NÓ, CHỦNG THUẦN CHỦNG SINH HỌC PHM005, AXIT NUCLEIC ĐÃ ĐƯỢC PHÂN LẬP, HỆ ENZYM MÔĐUN, VECTƠ, TẾ BÀO VẬT CHỦ TÁI TỔ HỢP HOẶC SINH VẬT CHUYỂN GEN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT GIỐNG PEĐERIN HOẶC GIỐNG ONNAMIDE
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất chống ung thư có công thức chung I:



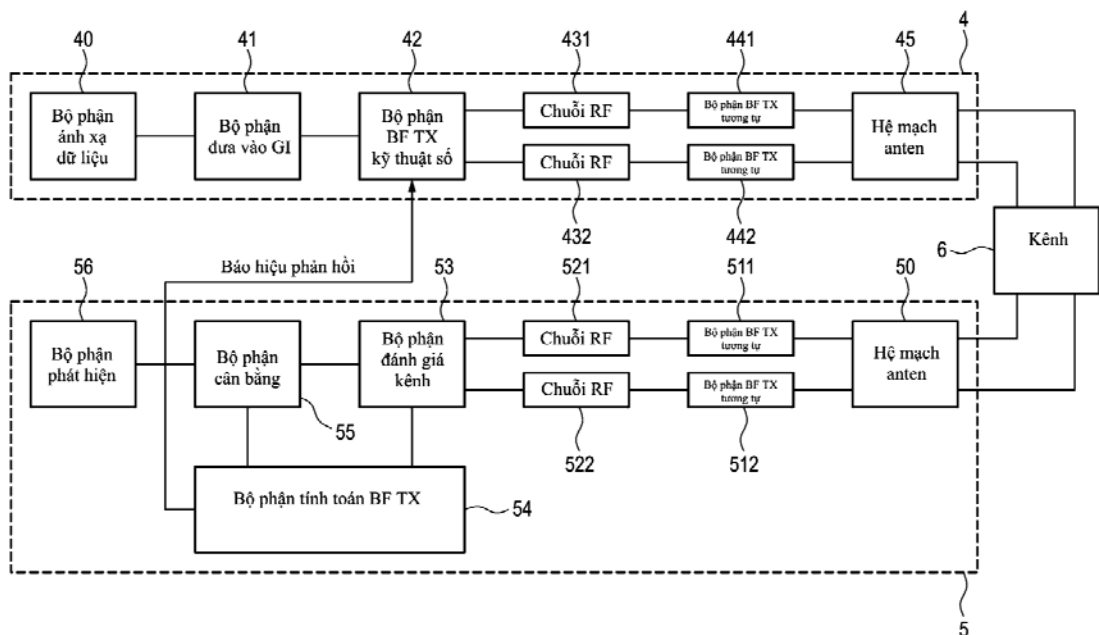
trong đó R<sub>1</sub> đến R<sub>4</sub> có nhiều nghĩa khác nhau, dùng để điều trị ung thư.

Sáng chế cũng đề cập đến chủng *Labrenzia* sp. mới có tên là PHM005 với số hiệu lưu giữ CECT-9225, phương pháp sản xuất hợp chất theo sáng chế và các chất tương tự bằng cách sử dụng chủng PHM005 và cụm gen Lab mã hóa quá trình sinh tổng hợp các hợp chất giống peđerin và giống onnamide.

- (11) **68680**  
 (21) 1-2019-05609 (51)<sup>19</sup> **H04B 7/06**  
 (22) 13.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/059503 13.04.2018 (87) WO2018/189362 18.10.2018  
 (30) 17166523.5 13.04.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2019

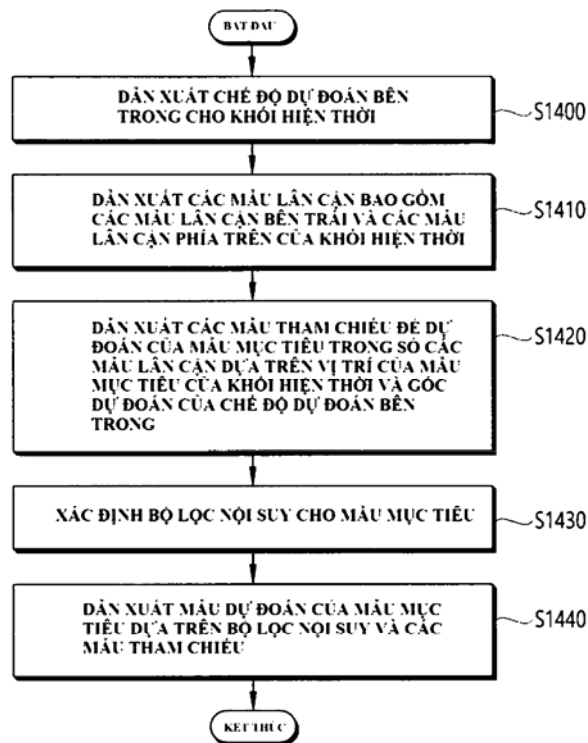
- (71) SONY CORPORATION (JP)  
 1-7-1 Konan Minato-Ku Tokyo, 108-0075, Japan  
 (72) CIOCHINA, Dana (RO), HANDTE, Thomas (DE)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG SỬ DỤNG ĐIỀU HƯỚNG CHÙM SÓNG HỖN HỢP  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông để truyền thông dựa trên tần số vô tuyến (RF) với thiết bị truyền thông khác bao gồm hệ mạch điều hướng chùm sóng kỹ thuật số được tạo cấu hình để thực hiện việc điều hướng chùm sóng kỹ thuật số dựa vào thông tin điều hướng chùm sóng kỹ thuật số để thu nhận các luồng dữ liệu RF, và hệ mạch điều hướng chùm sóng tương tự được tạo cấu hình để thực hiện việc điều hướng chùm sóng tương tự đối với các luồng dữ liệu RF nhận được. Hệ mạch điều hướng chùm sóng tương tự được tạo cấu hình để thực hiện việc dẫn hướng điều hướng chùm sóng tương tự với thiết bị truyền thông khác cho phép thiết bị truyền thông khác tính toán thông tin điều hướng chùm sóng kỹ thuật số tương ứng với một hoặc nhiều sự kết hợp của các chùm sóng tương tự được dùng trong việc dẫn hướng điều hướng chùm sóng tương tự đã nêu. Hệ mạch điều hướng chùm sóng kỹ thuật số được tạo cấu hình để thu thông tin điều hướng chùm sóng kỹ thuật số được tính toán và để sử dụng nó để thực hiện việc điều hướng chùm sóng kỹ thuật số.



- (11) **68681**  
 (21) 1-2019-05626 (51)<sup>7</sup> **H04N 19/117**, 19/11, 19/105, 19/176  
 (22) 05.01.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/000226 05.01.2018 (87) WO2018/221817 06.12.2018  
 (30) 62/512,737 31.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.10.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea  
 (72) YOO, Sunmi (KR), LEE, Jaeho (KR), CHOI, Jangwon (KR), SEO, Jungdong (KR), HEO, Jin (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP**  
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp giải mã video, phương pháp mã hóa video, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp. Phương pháp nhờ đó thiết bị giải mã thực hiện việc giải mã ảnh, theo sáng chế, bao gồm các bước: dẫn xuất chế độ dự đoán bên trong của khối hiện thời; dẫn xuất các mẫu lân cận bao gồm các mẫu lân cận bên trái và các mẫu lân cận phía trên của khối hiện thời; dẫn xuất các mẫu tham chiếu để dự đoán của mẫu mục tiêu trong số các mẫu lân cận dựa trên vị trí của mẫu mục tiêu của khối hiện thời và góc dự đoán của chế độ dự đoán bên trong; xác định bộ lọc nội suy cho mẫu mục tiêu; và dẫn xuất mẫu dự đoán của mẫu mục tiêu dựa trên bộ lọc nội suy và các mẫu tham chiếu.

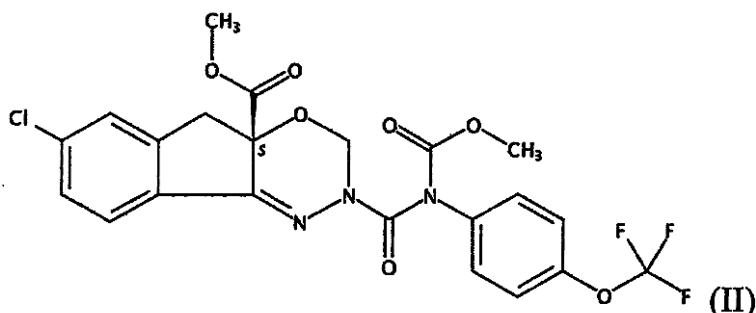


- (11) **68682**
- (21) 1-2019-05640 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/4178**, 31/4164, 31/7048, 45/06, 9/00, 9/20, 47/06, A61P 31/04
- (22) 03.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/058508 03.04.2018 (87) WO2018/188992 18.10.2018
- (30) 17461524.5 14.04.2017 EP
- (71) ADAMED PHARMA S.A. (PL)  
Pienków, ul. Mariana Adamkiewicza 6A, 05-152 Czosnów, Poland
- (72) BERDZIK-KALARUS, Sylwia (PL), SULIKOWSKI, Daniel (PL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) FURAZIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA FURAZIDIN ĐỂ SỬ DỤNG ĐƯỜNG ÂM ĐẠO TRONG ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM KHUẨN ĐƯỜNG ÂM ĐẠO
- (57) Sáng chế đề cập đến furazidin và dược phẩm chứa furazidin để sử dụng đường âm đạo trong điều trị bệnh nhiễm khuẩn âm đạo. Tốt hơn là, bệnh nhiễm khuẩn âm đạo này là do các vi khuẩn *Gardnerella vaginalis* và/hoặc *Atopobium vaginae* gây ra.

- (11) **68683**  
 (21) 1-2019-05667 (51)<sup>7</sup> **C07D 273/04**  
 (22) 27.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/IL2018/050356 27.03.2018 (87) WO2018/178982 04.10.2018  
 (30) 201731011147 29.03.2017 IN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2019

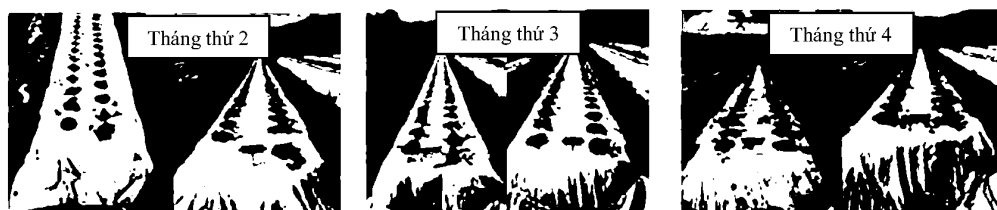
- (71) ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)  
 P.O. Box 60, Beer-Sheva 8410001, Israel  
 (72) Rajuri VENKATARAMANA (IN), Reddy Jayapal BICIDI (IN), Gopinathan Bijukumar PILLAI (IN), Sreedevi MANNAM (IN)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ INDOXACARB VÀ QUY TRÌNH PHÂN TÁCH INDOXACARB  
 (57) Sáng chế đề xuất quy trình điều chế indoxacarb có lợi về mặt thương mại, được làm giàu triệt quang hoặc đối ảnh tại tâm đối xứng từ tiền chất amit của nó bằng hệ thống xúc tác. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến quy trình điều chế indoxacarb được làm giàu triệt quang hoặc đối ảnh tại tâm đối xứng từ methyl-7-clo-2,5-dihydro-2 - [[(4-triflometoxy) phenyl]] -indeno [1,2-e] [1,3,4] oxadiazin-4a (3H) carboxylat sử dụng tác nhân metoxycarbonyl hóa và muối kim loại của metylsulfinylmetylit trong dung môi hydrocacbon với sự có mặt của chất hữu cơ và chất xúc tác chuyển pha.



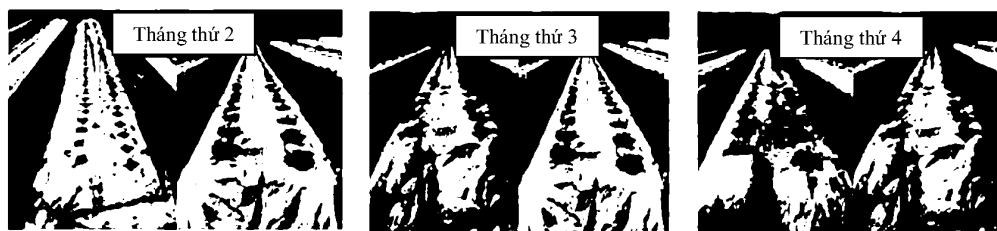
- (11) **68684**  
(21) 1-2019-05685 (51) **A01G 13/02**  
(22) 26.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/TH2018/000011 26.03.2018 (87) WO2018/182543 04.10.2018  
(30) 1703002391 29.03.2017 TH

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.01.2020

- (71) SCG PACKAGING PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)  
1 Siam Cement Road Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand  
(72) VIMOLTUST, Artit (TH), PONGKEATCHAI, Siriluk (TH), TUNLAYA-ANUKIT,  
Sermasawat (TH), TRIPATTHARANAN, Taweewat (TH)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **VẬT LIỆU CHE PHỦ ĐẤT GỒM NHIỀU LỚP CẤU TRÚC**  
(57) Sáng chế đề cập tới vật liệu phủ đất gồm nhiều lớp cấu trúc ở dạng tấm bao gồm ít nhất ba lớp cấu trúc: ít nhất một lớp cấu trúc có thành phần bùn giấy từ quy trình sản xuất bột giấy hoặc bùn từ quy trình sản xuất giấy và ít nhất hai lớp khác có thành phần bột giấy tái chế.



(a)



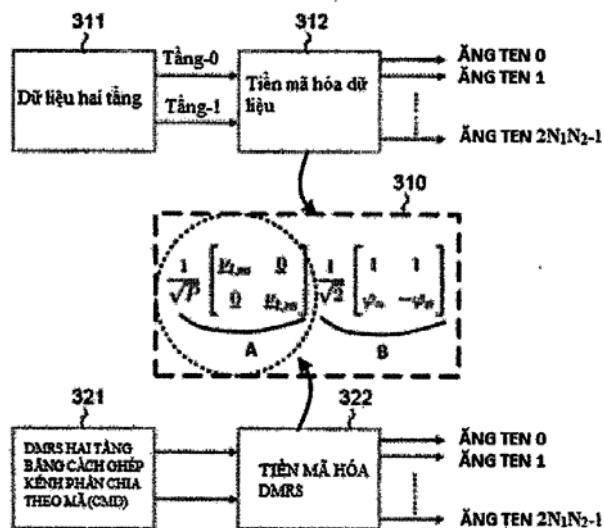
(b)



- (11) **68685**  
 (21) 1-2019-05705 (51) **H04W 52/00, 72/00**  
 (22) 23.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/080211 23.03.2018 (87) WO2018/171720 27.09.2018  
 (30) 62/475,949 24.03.2017 US  
 15/927,216 21.03.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

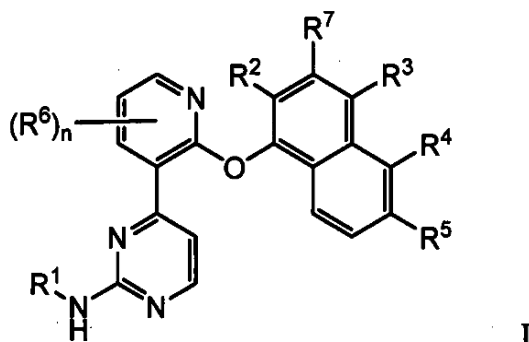
- (71) **MEDIATEK INC. (TW)**  
 No. 1, Dusing 1st Rd., Hsinchu Science Park, Hsinchu City 30078, Taiwan  
 (72) Chiao-Yao CHUANG (TW), Song-Jheng LIN (TW), Yih-Shen CHEN (TW)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TIỀN MÃ HÓA CỦA SƠ ĐỒ TRUYỀN DẪN DỰA TRÊN TÍN HIỆU THAM CHIẾU GIẢI ĐIỀU CHẾ HAI TẦNG GIỮA TRẠM GỐC VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG CHO HỆ THỐNG GIAO TIẾP KHÔNG DÂY**  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp tiền mã hóa của sơ đồ truyền dẫn dựa trên tín hiệu tham chiếu giải điều chế (DMRS-demodulation reference signal) hai tầng (Rank=2) giữa trạm gốc (BS-base station) và thiết bị người dùng (UE-user equipment), và thiết bị người dùng cho hệ thống giao tiếp không dây. Ma trận tiền mã hóa được áp dụng cho dữ liệu bộ phận tài nguyên (RE-resource element) có thể được thể hiện dưới dạng  $A \cdot B$ . Ma trận tiền mã hóa được áp dụng cho tín hiệu tham chiếu đặc thù của thiết bị người dùng đầu cuối DMRS là A. Ma trận B là ma trận luân chuyển đồng pha. Bằng cách áp dụng ma trận luân chuyển đồng pha B cho hệ thống truyền dẫn tín hiệu tham chiếu giải điều chế hai tầng, tỷ số của năng lượng trên một bộ phận tài nguyên (EPRE-energy per resource element) của kênh vật lý đường xuống được chia sẻ (PDSCH-physical downlink share channel) đối với EPRE của DMRS là 0dB, như theo yêu cầu của thông số kỹ thuật của tiến hóa dài hạn (LTE-Long Term Evolution). Ngoài ra, khi công suất DMRS sau ma trận tiền mã hóa A, hiệu suất ước lượng kênh truyền thiết bị người dùng đầu cuối được cải thiện.



- (11) **68686**  
 (21) 1-2019-05707 (51)<sup>7</sup> **C07D 403/04**, 403/14, A61K  
 31/4545, 31/445, 31/506, A61P  
 35/00  
 (22) 16.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/079292 16.03.2018 (87) WO2018/166528 20.09.2018  
 (30) PCT/CN2017/077059 17.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

- (71) GENENTECH, INC. (US)  
 1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America  
 (72) BRAUN, Marie-Gabrielle (FR), GIBBONS, Paul (US), LEE, Wendy (US), LY, Cuong (US), RUDOLPH, Joachim (DE), SCHWARZ, Jacob (US), ASHKENAZI, Avi (US), FU, Leo (CN), LAI, Tommy (CN), WANG, Fei (CN), BEVERIDGE, Ramsay (CA), ZHAO, Liang (CA)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) HỢP CHẤT PYRIMIDINYL-PYRIDYLOXY-NAPHTYL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất pyrimidinyl-pyridyloxy naphthyl có hoạt tính hoặc chức năng điều hòa enzym yêu cầu inositol 1 (IRE1) có cấu trúc của công thức I hoặc I':



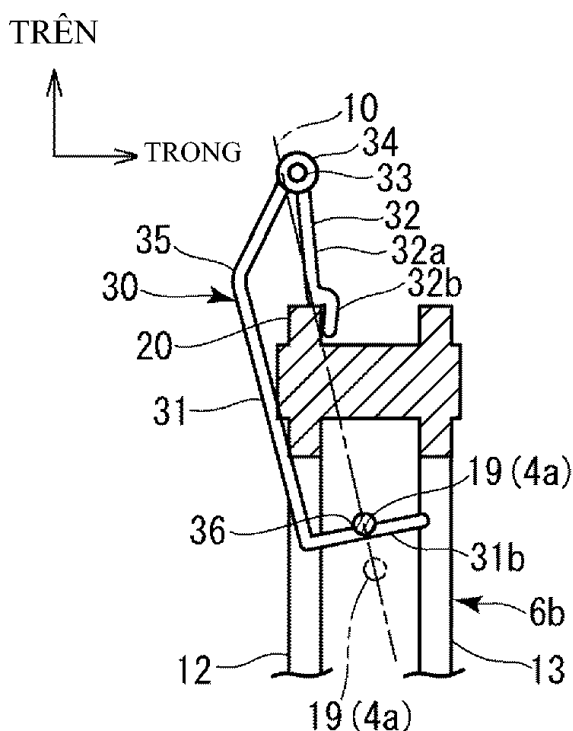
hoặc các chất đồng phân lập thể, các chất hỗ biến, hoặc các muối dược dụng của nó, và có các phân tử thể và các điểm đặc trưng cấu trúc được mô tả ở đây. Sáng chế cũng đề cập đến các chế phẩm dược và các dược phẩm chứa các hợp chất có công thức I hoặc I', cũng như bộ kit để điều trị các bệnh hoặc các tình trạng do các thụ thể estrogen làm trung gian gây ra hoặc phụ thuộc vào các thụ thể estrogen.

- (11) **68687**  
 (21) 1-2019-05709 (51) **F16D 65/00**  
 (22) 09.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/014863 09.04.2018 (87) WO2018/193889 25.10.2018  
 (30) 2017-081144 17.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)  
 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)  
 (72) KINOSHITA Hiromasa (JP), MORI Hitoshi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) DỤNG CỤ DỊCH CHUYỂN LÒ XO

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ dịch chuyển lò xo (30) được trang bị với đoạn nối thứ nhất (31) và đoạn nối thứ hai (32) được kết nối quay được vào đoạn nối thứ nhất (31) nhờ phần kết nối (34). Đoạn nối thứ nhất (31) có phần đỡ lò xo (36) và đoạn nối thứ hai (32) có phần đầu ăn khớp (32b). Phần đầu ăn khớp (32b) được tạo ra sao cho có khả năng ăn khớp đầu trên (20) của phần tấm phía ngoài của sườn guốc phanh (6b). Khi phần kết nối (34) được dịch chuyển lên trên theo hướng thứ hai được định tâm ở vị trí tiếp xúc giữa phần đầu ăn khớp (32b) và sườn guốc phanh (6b) từ trạng thái ban đầu mà dụng cụ dịch chuyển lò xo 30 đã được thiết đặt so với phanh tang trống (1), phần đỡ lò xo (36) dịch chuyển lên trên theo hướng thứ hai kết nối với dịch chuyển của phần kết nối (34) sao cho vùng ở giữa (4a) của lò xo phản hồi (4) được biến dạng lên trên theo hướng thứ hai, nhờ đó đặt lò xo phản hồi (4) vào trạng thái không cản trở.



(11) **68688**

(21) 1-2019-05718

(51)<sup>7</sup> **G01R 31/02, H02H 7/26**

(22) 16.03.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2017/010647 16.03.2017

(87) WO2018/167909 20.09.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2019

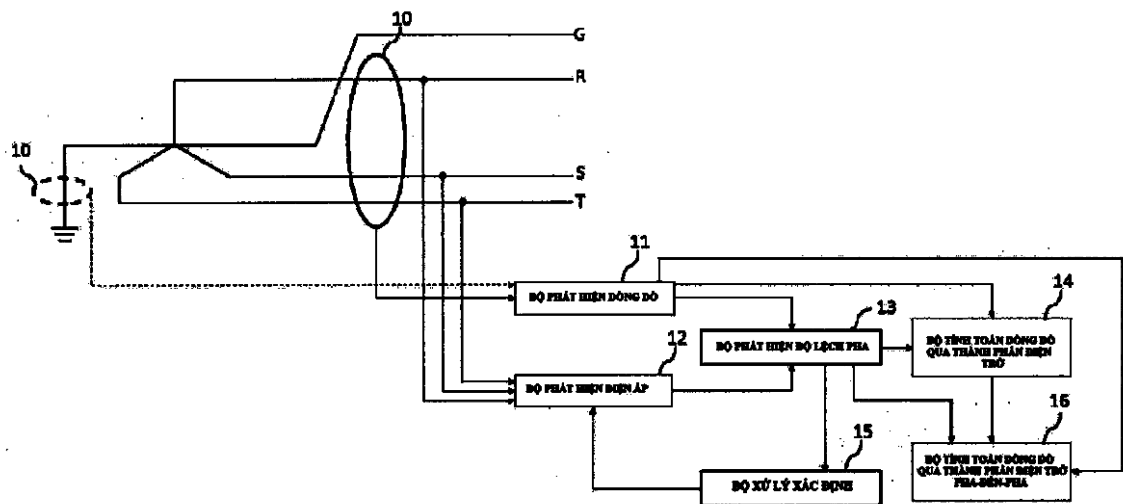
(75) KASHIRAMOTO YORIKAZU (JP)

7, Suzuransou, 1-31-8, Honan, Suginami-ku, Tokyo 1680062, Japan

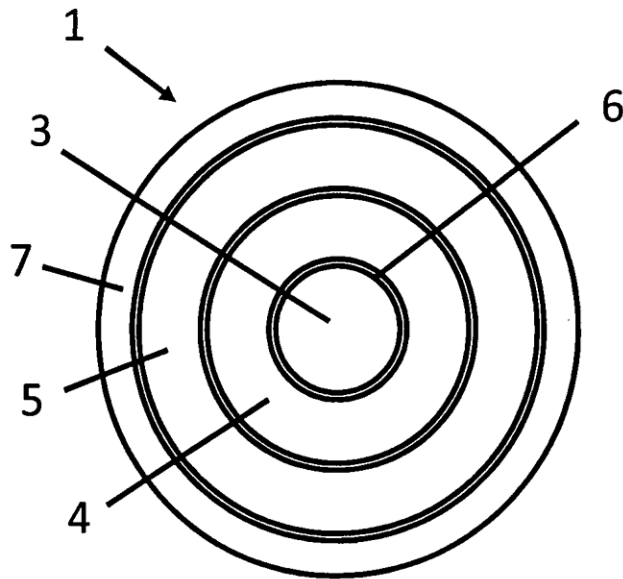
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ PHÁT HIỆN DÒNG DÒ, PHƯƠNG PHÁP VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH CHỨA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT HIỆN DÒNG DÒ

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phát hiện dòng dò (11) để phát hiện dòng dò chảy qua đường điện cần được đo trong hệ thống ba pha bốn dây trong đó ba pha được nối hình sao, điểm trung tính được nối đất, và dây nối đất được dẫn ra; bộ phát hiện điện áp (12) để phát hiện điện áp đặt giữa hai pha bất kỳ trong số ba pha trên đường điện cần được đo; bộ phát hiện độ lệch pha (13) để phát hiện độ lệch pha dựa trên dòng dò và điện áp phát hiện được bởi bộ phát hiện điện áp (12); bộ tính toán dòng dò qua thành phần điện trở (14) để tính toán dòng dò qua thành phần điện trở được cho là do điện trở cách điện với đất và có trong dòng dò chảy qua đường điện cần được đo dựa trên độ lệch pha và dòng dò; và bộ xử lý xác định (15) để xác định xem liệu độ lệch pha có nằm trong khoảng định trước hay không và nếu độ lệch pha được xác định không nằm trong khoảng định trước, thì truyền độ lệch pha phát hiện được bởi bộ phát hiện độ lệch pha (13) đến bộ phát hiện điện áp (12). Bộ phát hiện điện áp (12) chuyển đổi các pha mà điện áp trên đường điện cần được đo giữa các pha này đó phát hiện được với hai pha còn lại dựa trên độ lệch pha để phát hiện điện áp đặt giữa hai pha được chuyển đổi này.



- (11) **68689**
- (21) 1-2019-05722 (51)<sup>7</sup> **A24F 47/00**, H02J 7/00
- (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/061231 02.05.2018 (87) WO2018/202730 A1 08.11.2018
- (30) 17169140.5 02.05.2017 EP
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) ANTONOPOULOS, Roland (CH), FRINGELI, Jean-Luc (CH)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ HOẠT ĐỘNG BẰNG ĐIỆN, THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ HOẠT ĐỘNG BẰNG ĐIỆN VÀ BỘ SẠC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tạo sol khí hoạt động bằng điện (100), thiết bị tạo sol khí hoạt động bằng điện (101) và bộ sạc (103) dùng cho hệ thống tạo sol khí hoạt động bằng điện (100). Hệ thống tạo sol khí hoạt động bằng điện (100) bao gồm thiết bị tạo sol khí (101), bộ sạc (103) được tạo kết cấu để tiếp nhận thiết bị tạo sol khí (101) và phần đầu nối thứ nhất (40) và phần đầu nối thứ hai (50). Thiết bị tạo sol khí (101) có phần đầu nối thứ nhất (40) và bộ sạc (103) có phần đầu nối thứ hai (50).



(11) **68690**

(21) 1-2019-05730

(22) 25.04.2018

(86) PCT/KR2018/004815 25.04.2018

(30) 10-2017-0053877 26.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

(71) ALVOGEN KOREA CO., LTD. (KR)

13 Fl., 10, Gukjegeumyung-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07326, Republic of Korea

(72) LEE, Si Beum (KR), HA, Song Yi (KR), HONG, Hye Suk (KR), LEE, Yoon Jung (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) CHẾ PHẨM HỖN HỢP DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ NÓ

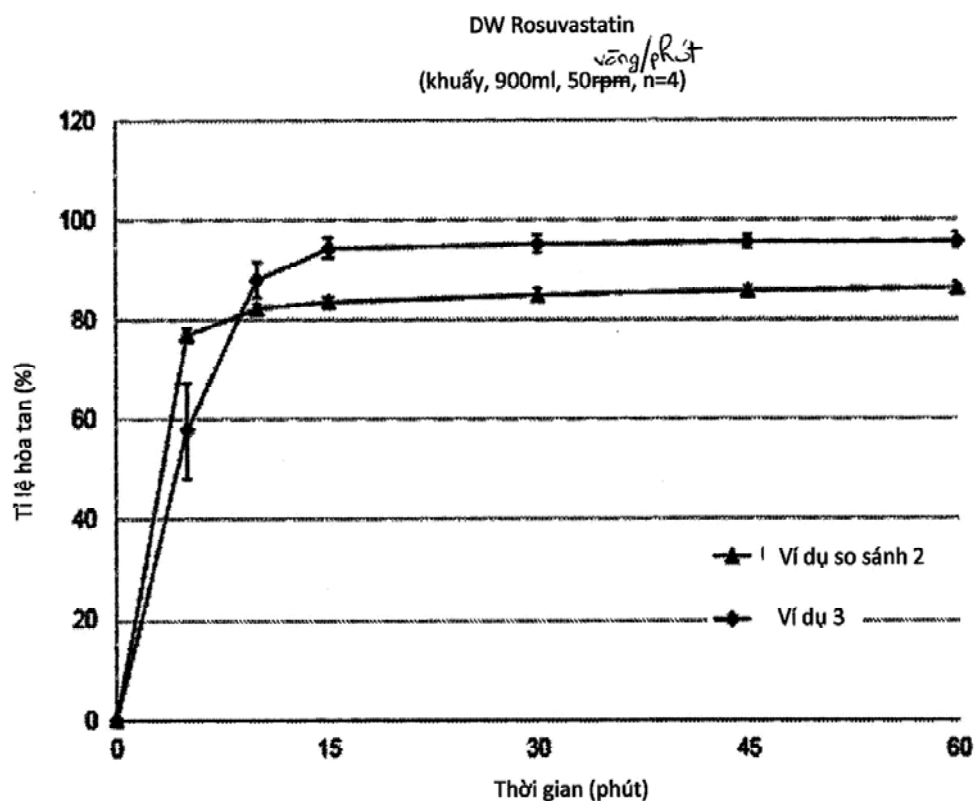
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hỗn hợp dùng theo đường miệng chứa hợp chất thứ nhất chứa amlodipin hoặc muối dược dụng của nó, tá dược gây rã, và rượu đường; và hợp chất thứ hai chứa rosuvastatin hoặc muối dược dụng của nó, và chất ổn định, và phương pháp bào chế nó.

(51)<sup>7</sup> **A61K 9/20**, 9/28, 31/4422, 31/505

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/199636 01.11.2018

KR



- (11) **68691**  
 (21) 1-2019-05738 (51)<sup>19</sup> **C25D 17/08**, B23P 19/00, C25D 17/06, 21/00  
 (22) 25.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/020119 25.05.2018 (87) WO2018/221395 06.12.2018  
 (30) 2017-107040 30.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

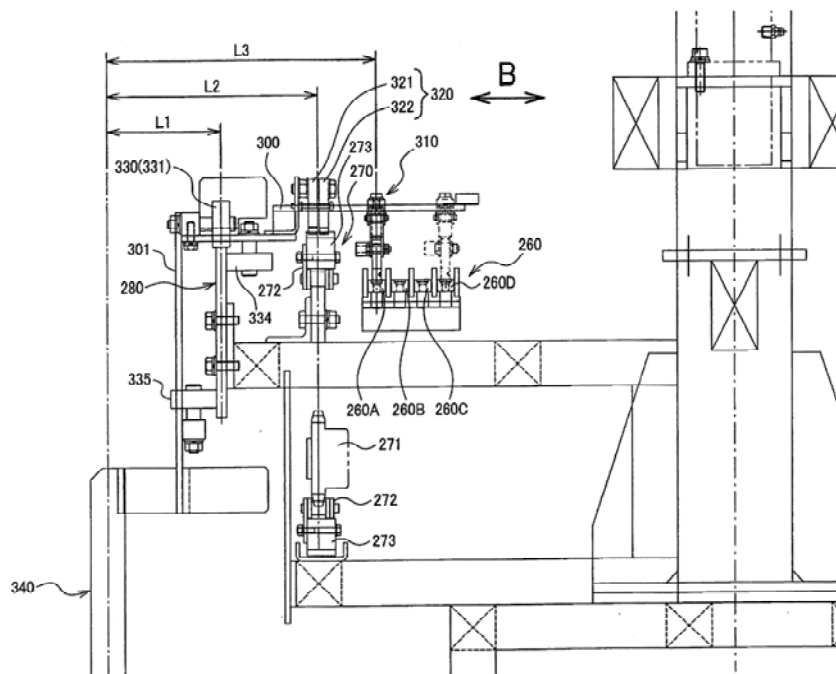
(71) ALMEX PE INC. (JP)  
 No.12-8, Satsuki-cho, Kanuma-shi, Tochigi 322-0014, Japan

(72) Katsumi ISHII (JP), Shigeyuki WATANABE (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ BỀ MẶT VÀ CƠ CẤU TRUYỀN

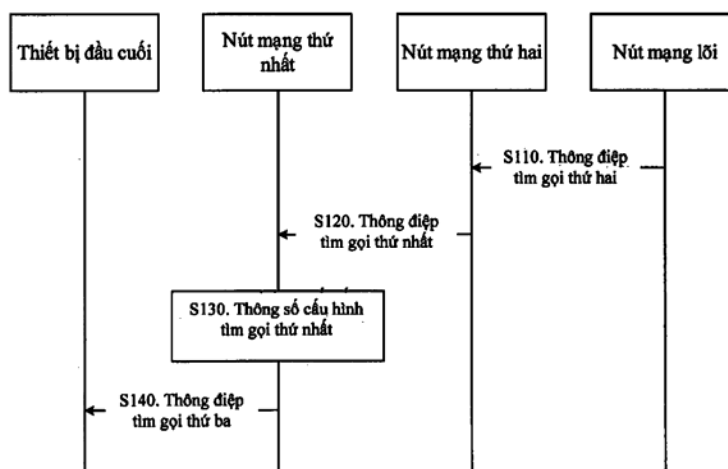
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý bề mặt (10) bao gồm: bể xử lý bề mặt (200) chứa dung dịch xử lý Q và có phần miệng phía trên (200A); cơ cấu truyền (30) bao gồm bộ đỡ phôi (340) được tạo cấu hình để giữ chặt phôi (20) sao cho phôi (20) được treo lơ lửng trong dung dịch xử lý thông qua phần miệng phía trên (200A) của bể xử lý bề mặt (200), cơ cấu truyền (30) được tạo cấu hình để truyền phôi (20) dọc theo hướng truyền A; nguồn cấp điện (260) được tạo cấu hình để tiếp xúc với cơ cấu truyền (30) để cấp điện cho phôi (20); bộ dẫn động (270) được tạo cấu hình để dẫn động và truyền cơ cấu truyền (30) bằng cách áp dụng lực dẫn động lên cơ cấu truyền; và puli dẫn hướng (280) được tạo cấu hình để tiếp xúc với cơ cấu truyền (30) để dẫn hướng cơ cấu truyền (30) cho việc truyền, trong đó khoảng cách L1 giữa puli dẫn hướng (280) và bộ đỡ phôi (340) ngắn hơn khoảng cách L2 giữa bộ dẫn động (270) và bộ đỡ phôi (340) và ngắn hơn khoảng cách L3 giữa nguồn cấp điện (260) và bộ đỡ phôi (340) theo hình chiếu bằng.



- (11) **68692**
- (21) 1-2019-05739 (51)<sup>7</sup> **H04W 48/08**
- (22) 24.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/080385 24.03.2018 (87) WO2018/171781 27.09.2018
- (30) 201710183327.0 24.03.2017 CN
- 201710909222 .9 29.09.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) WANG, Man (CN), LUO, Haiyan (CN), DAI, Mingzeng (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG TRUYỀN THÔNG TIN, VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH TRUYỀN THÔNG TIN VÀ CHIP HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG TIN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, hệ thống truyền thông, vật ghi lưu trữ đọc được bởi máy tính và chip hệ thống truyền thông tin. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi nút mạng thứ nhất, thông điệp tìm gọi thứ nhất được gửi bởi nút mạng thứ hai, trong đó thông điệp tìm gọi thứ nhất này bao gồm thông tin cấu hình thứ nhất tương ứng với thiết bị đầu cuối, và thông điệp tìm gọi thứ nhất được gửi bởi nút mạng thứ hai dựa vào thông điệp tìm gọi thứ hai mà được gửi bởi nút mạng lõi và được sử dụng để tìm gọi thiết bị đầu cuối; xác định, bởi nút mạng thứ nhất, thông số cấu hình tìm gọi thứ nhất dựa vào thông tin cấu hình thứ nhất và thông tin cấu hình thứ hai, trong đó thông tin cấu hình thứ hai này là thông tin cấu hình mà được lưu trữ bởi nút mạng thứ nhất và của ô được sử dụng bởi nút mạng thứ nhất; và gửi, bởi nút mạng thứ nhất, thông điệp tìm gọi thứ ba dựa vào thông điệp tìm gọi thứ nhất và thông số cấu hình tìm gọi thứ nhất, trong đó thông điệp tìm gọi thứ ba này được sử dụng để tìm gọi thiết bị đầu cuối. Theo phương pháp truyền thông tin theo các phương án của sáng chế, khi các chức năng của thiết bị mạng được tách rời, thì cách gửi thông điệp tìm gọi và cách gửi thông tin hệ thống được tối ưu hóa.



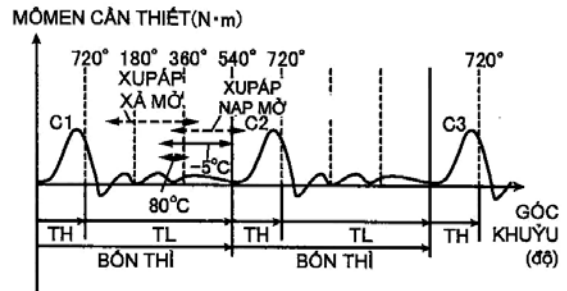
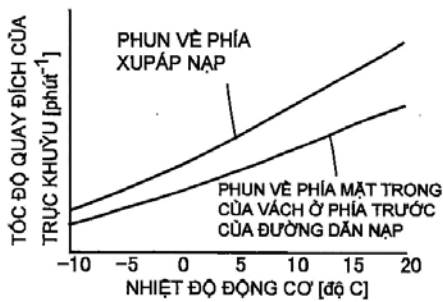
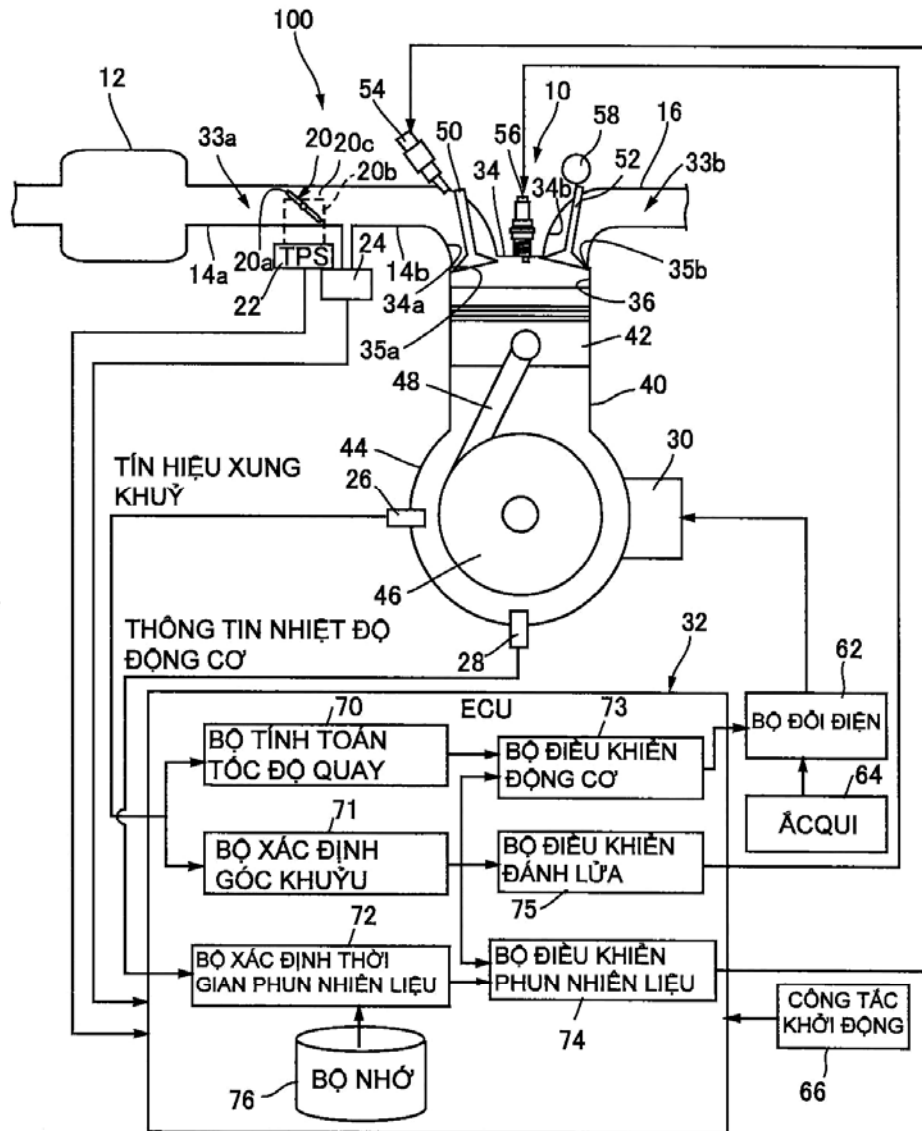


- (11) **68693**  
(21) 1-2019-05742 (51)<sup>7</sup> **F02D 43/00**, 41/06, 45/00, 13/02, 29/02, 13/08, F02P 5/15, F02N 11/08  
(22) 11.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/01834011.05.2018 (87) WO2018/212093 A1 22.11.2018  
(30) 2017-096369 15.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2019

- (71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
(72) ITO Yoshihito (JP), ITO Daiki (JP), IIDA Minoru (JP)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
(54) CỤM ĐỘNG CƠ

- (57) Sáng chế đề xuất cụm động cơ bốn thì phun nhiên liệu ở đường ống nạp có khả năng tăng cường khả năng khởi động của động cơ (10) trong đó vùng tải cao (TH) và vùng tải thấp (TL) có mặt ở bốn thì. Cụm động cơ gồm: thân động cơ bốn thì (10) có vùng tải cao (TH) và vùng tải thấp (TL) ở bốn thì; động cơ khởi động nam châm vĩnh cửu (30) gồm nam châm vĩnh cửu và được tạo kết cấu để làm quay trục khuỷu (46); và ECU (32) được tạo kết cấu để điều khiển động cơ khởi động nam châm vĩnh cửu (30). Tốc độ quay của động cơ khởi động nam châm vĩnh cửu (30) được điều khiển dựa vào nhiệt độ của thân động cơ bốn thì (10) đo được bởi bộ cảm biến nhiệt độ động cơ (28) sao cho sự gia tăng về tốc độ quay của trục khuỷu (46) được ngăn chặn trong lúc góc khuỷu nằm ở vùng tải thấp (TL) và từ khi cơ cấu phun nhiên liệu (54) phun nhiên liệu tới đường dẫn nạp (33a) tới khi xupáp nạp (50) được đóng kín.



(11) **68694**

(21) 1-2019-05804

(51)<sup>19</sup> **A61B 17/06**, 17/04, 17/00

(22) 04.04.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/KR2018/003982 04.04.2018

(87) WO2018/208014 15.11.2018

(30) 10-2017-0059275 12.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2019

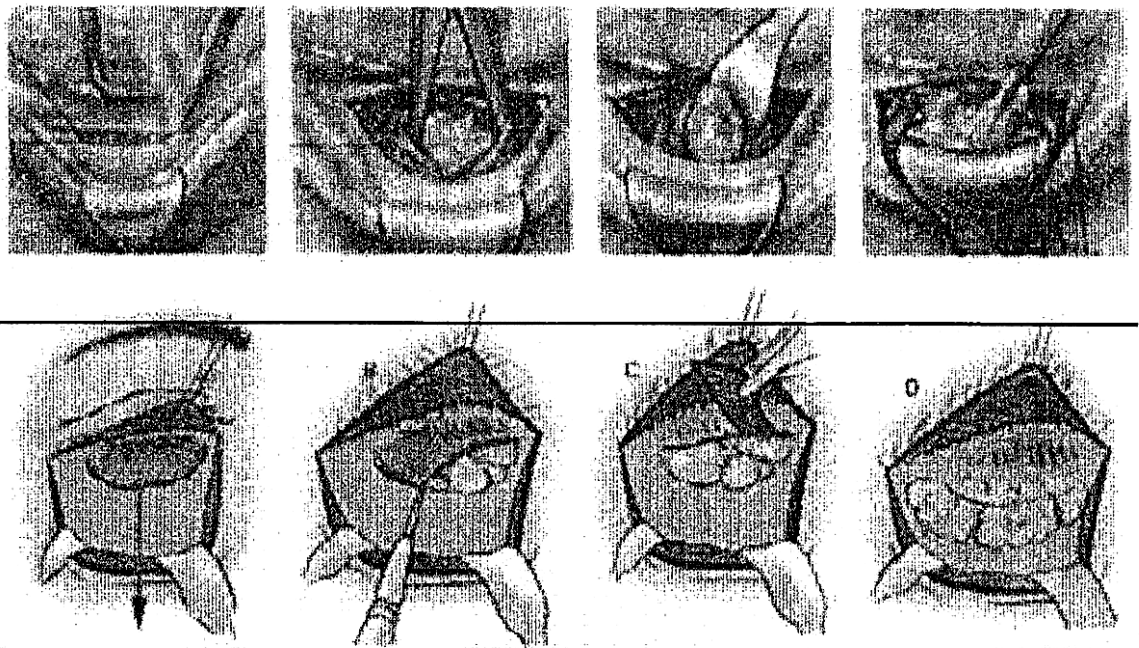
(75) CHANG, Cheol Ho (KR)

112-dong 401-ho, 275, Banpodae-ro Seocho-gu Seoul 06547, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

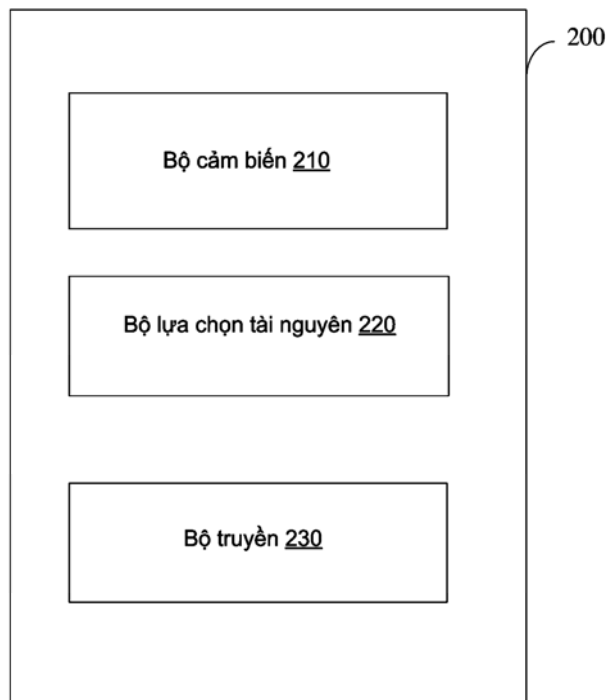
(54) **KIM KHÂU DÙNG ĐỂ PHẪU THUẬT ĐỊNH HÌNH LẠI BỌNG MẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến kim khâu dùng để phẫu thuật định hình lại bong mắt. Kim khâu này bao gồm phần thân có tiết diện hình chữ nhật và được kẹp bởi giá kẹp kim trong quá trình phẫu thuật; cụm đầu nhọn có một phần đầu nhọn và phần đầu nhọn còn lại ở cả hai phía của phần thân được vuốt nhọn và có các đỉnh tròn, trong đó một phần đầu nhọn được chế tạo tù hơn phần đầu nhọn còn lại; và bộ phận liên kết và ép chỉ được bố trí ở một đầu của phần thân và được tạo ra ở vị trí tương ứng nằm trong khoảng từ 1/5 đến 1/6 toàn bộ chiều dài tính từ một đầu của kim khâu và được giãn cách so với đầu của phần thân một khoảng từ 0,5 đến 1 mm.



- (11) **68695**
- (21) 1-2019-05806 (51)<sup>7</sup> **A61K 9/00**, 39/00, 47/18, 47/26, C07K 16/28
- (22) 23.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/024032 23.03.2018 (87) WO2018/187057 11.10.2018
- (30) 62/482,270 06.04.2017 US
- (71) REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591, United States of America
- (72) Qingyan HU (US), Dingjiang LIU (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **DUỐC PHẨM DẠNG LÔNG CHỨA KHÁNG THỂ LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI PROTEIN CHẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH CỦA NGƯỜI 1 VÀ KIT CHỨA DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất dược phẩm ổn định chứa kháng thể người gắn kết đặc hiệu với protein chết theo chương trình của người 1 (PD-1). Theo các phương án nhất định, dược phẩm chứa, ngoài kháng thể kháng PD-1, dung dịch đệm, axit amin, chất hoạt động bề mặt không ion, và đường. Dược phẩm theo sáng chế thể hiện mức độ ổn định đáng kể của kháng thể trong điều kiện tác động và bảo quản.

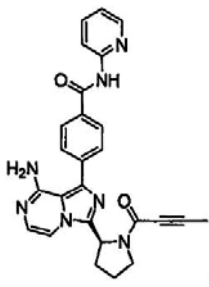
- (11) **68696**
- (21) 1-2019-05827 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/10**
- (22) 04.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2017/083121 04.05.2017 (87) WO2018/201415 A1 08.11.2018
- (71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, U.S.A.
- (72) SUZUKI, Hidetoshi (JP), WANG, Lilei (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LỰA CHỌN ÍT NHẤT MỘT TÀI NGUYÊN QUA CÁC SÓNG MANG ĐỂ TRUYỀN ÍT NHẤT MỘT GÓI Ở LIÊN KẾT PHỤ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng và phương pháp lựa chọn ít nhất một tài nguyên qua các sóng mang để truyền ít nhất một gói ở liên kết phụ. Thiết bị người dùng bao gồm: bộ cảm biến, có chức năng cảm biến các vùng tài nguyên của các sóng mang nằm trong cửa sổ cảm biến để nhận được kết quả cảm biến, trong đó độ dài của cửa sổ cảm biến có thể tạo cấu hình được hoặc được tạo cấu hình trước; bộ lựa chọn tài nguyên, có chức năng thu nhận các tài nguyên khả dụng của các sóng mang nằm trong cửa sổ lựa chọn tài nguyên theo kết quả cảm biến, trong đó các tài nguyên khả dụng được bao gồm trong ít nhất một vùng tài nguyên của các sóng mang nằm trong cửa sổ lựa chọn tài nguyên, bộ lựa chọn tài nguyên có chức năng lựa chọn ít nhất một tài nguyên từ các tài nguyên khả dụng của các sóng mang nằm trong cửa sổ lựa chọn tài nguyên phù hợp với ít nhất một trong số quyền ưu tiên của ít nhất một vùng tài nguyên và quyền ưu tiên của ít nhất một gói, và trong đó độ dài của cửa sổ lựa chọn tài nguyên được xác định theo độ trễ được mong muốn; và bộ truyền, có chức năng truyền ít nhất một gói trên ít nhất một tài nguyên được lựa chọn bởi bộ lựa chọn tài nguyên.



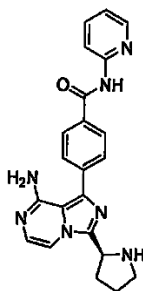
- (11) **68697**  
 (21) 1-2019-05844 (51)<sup>7</sup> **C07D 487/04**, A61K 31/4985, A61P 19/08, 29/00, 31/00, 35/00, 37/00, C07D 519/00
- (62) 1-2014-00126  
 (22) 11.07.2012 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2012/063552 11.07.2012 (87) WO2013/010868 24.01.2013  
 (30) 61/509,397 19.07.2011 US  
 11174578.2 19.07.2011 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2012

- (71) MERCK SHARP & DOHME B.V. (NL)  
 Waardeweg 39, NL-2031 BN Haarlem, The Netherlands
- (72) BARF, Tjeerd A. (NL), JANS, Christiaan, Gerardus, Johannes, Maria (NL), MAN, de Adrianus, Petrus, Antonius (NL), OUBRIE, Arthur A. (NL), RAAIJMAKERS, Hans C.A. (NL), REWINKEL, Johannes, Bemardus, Maria (NL), STERRENBURG, Jan-Gerard (NL), WIJKMANS, Jacobus C.H.M. (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT 4-IMIDAZOPYRIDAZIN-1-YL-BENZAMIT VÀ 4-IMIDAZOTRIAZIN-1-YL-BENZAMIT
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hợp chất 4-imidazopyridazin-1-yl- benzamit và 4-imidazotriazin-1-yl-benzamit có công thức (1):

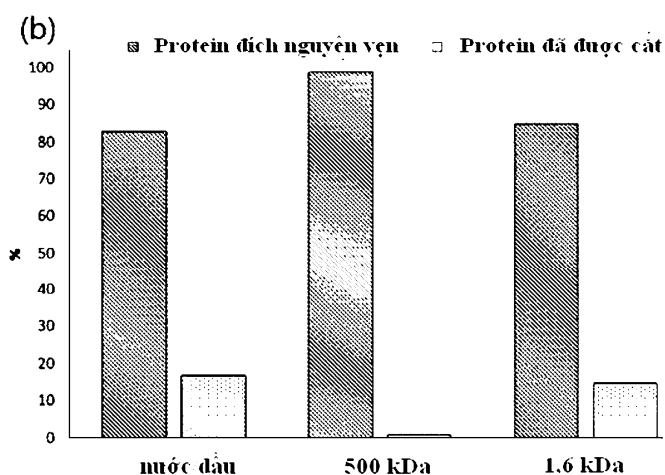
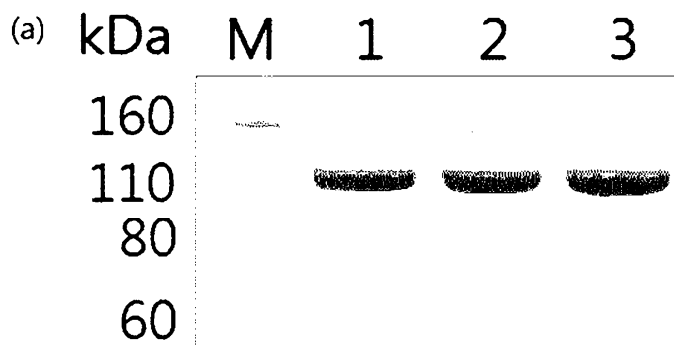


hoặc muối được dụng của nó, trong đó quy trình này bao gồm bước cho hợp chất (2):

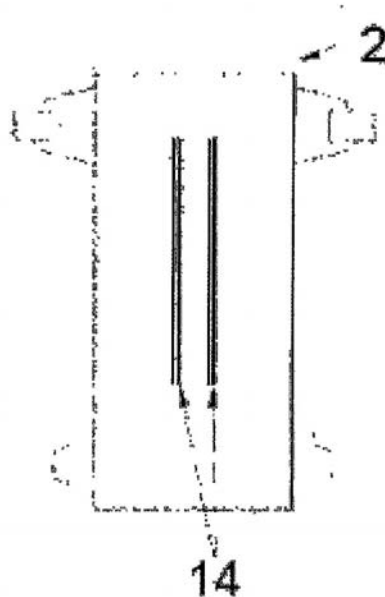


phản ứng với axit 2-butynoic để tạo ra hợp chất (1).

- (11) **68698**  
 (21) 1-2019-05851 (51) **C12P 21/00**, C07K 14/50, 14/575, 14/605  
 (22) 20.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/004599 20.04.2018 (87) WO2018/194413 25.10.2018  
 (30) 10-2017-0051758 21.04.2017 KR  
 (71) YUHAN CORPORATION (KR)  
 74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, Republic of Korea  
 (72) CHOI Byung Hyun (KR), LIM In Hwan (KR), PARK Jun Young (KR), LEE Jin Hyoung (KR), KIM Ki Hong (KR), JO Hae Yong (KR), KIM Jun Hwan (KR), SONG Moo Young (KR), KIM Jong Gyun (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PROTEIN CÓ CHỨC NĂNG KÉP VÀ DẪN XUẤT CỦA CHÚNG  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất protein có chức năng kép bao gồm protein có hoạt tính sinh học và protein đột biến FGF21. Phương pháp này cho phép sản xuất ổn định protein đích bằng cách ngăn ngừa hiệu quả sự phân hủy protein đích, và do đó có có tiềm năng cao cho việc sử dụng thương mại.



- (11) **68699**
- (21) 1-2019-05852 (51) **A61F 13/514**
- (22) 23.03.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/TR2017/050112 23.03.2017 (87) WO2018/174834 27.09.2018
- (71) HAYAT KIMYA SAN. A. S. (TR)  
Sepetlipinar Mah. Osman Senol Cad. No:26 AR-GE, 41275 Basiskele/Kocaeli, Turkey
- (72) KOC, Fikret (TR), KARATEKIN, Arzu (TR), CANBOLAT, Eylem (TR), ACAR, Haluk Ozgur (TR), AKAYTAY, Arif (TR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VẬT PHẨM HẤP THỤ BAO GỒM CÁC DẢI ĐÀN HỒI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT PHẨM HẤP THỤ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm hấp thụ dùng một lần hoặc mang được (1) mà bao gồm một hoặc nhiều dây đàn hồi (14) và/hoặc dải (16) trên/trong lớp tấm sau (12), định vị trong vùng lõi hấp thụ (10). Vật phẩm hấp thụ (1) tốt hơn là tã trẻ em, tã dùng cho người mất tự chủ, quần lót hoặc tã dạng kéo lên. Vật phẩm nêu trên có thể có tấm trên (6), tấm sau (12) và lõi hấp thụ (10) bố trí giữa tấm trên (6) và tấm sau (12), và cặp mép bên theo chiều dọc. (Các) dây đàn hồi (14) và/hoặc (các) dải (16) được gắn theo trục dọc của tấm sau (12) của vật phẩm hấp thụ (1) trong dạng kéo căng, nhờ đó tấm sau có dạng nhẵn khi nó ở trong trạng thái lỏng. Vật phẩm hấp thụ (1) vừa vận với mông của người dùng mà không sụt xuống khi vật phẩm được mặc.





(11) **68700**

(21) 1-2019-05853

(22) 22.03.2018

(86) PCT/CN2018/079995 22.03.2018

(30) 201710184759.3 24.03.2017

(51) **H04W 72/12**

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/171667 27.09.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

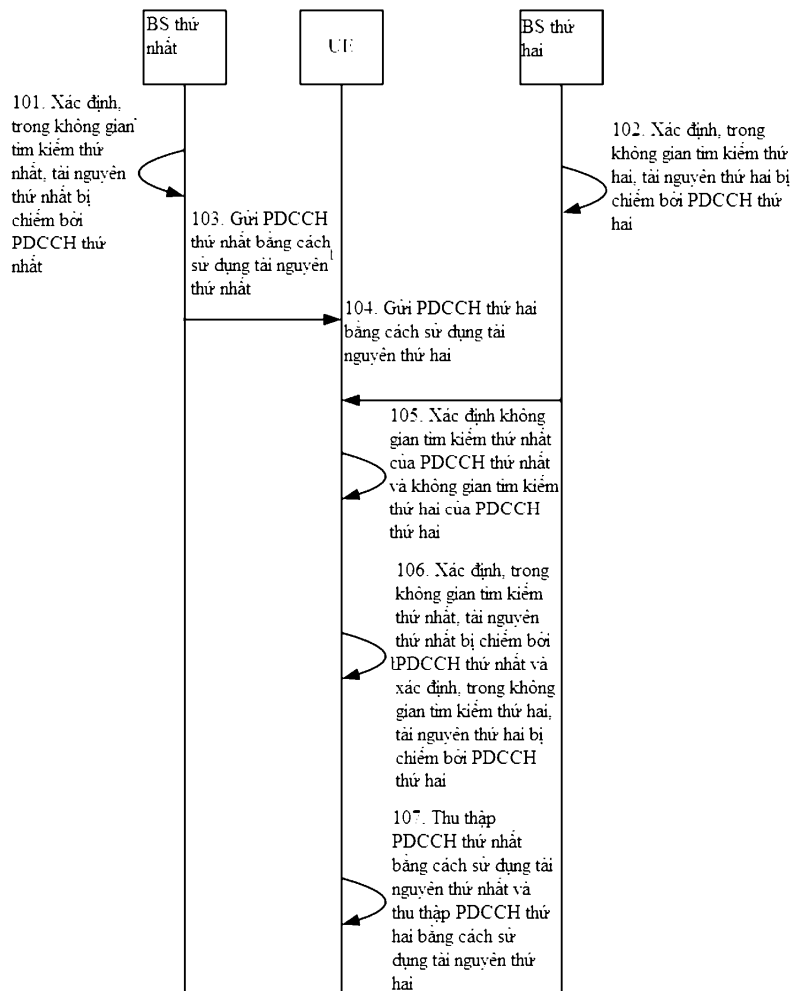
(72) WANG, Ting (CN), LIANG, Jinyao (CN), DOU, Shengyue (CN), LI, Yuanjie (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN KÊNH VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền kênh và thiết bị mạng. Phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị mạng thứ nhất, các không gian tìm kiếm của ít nhất hai kênh

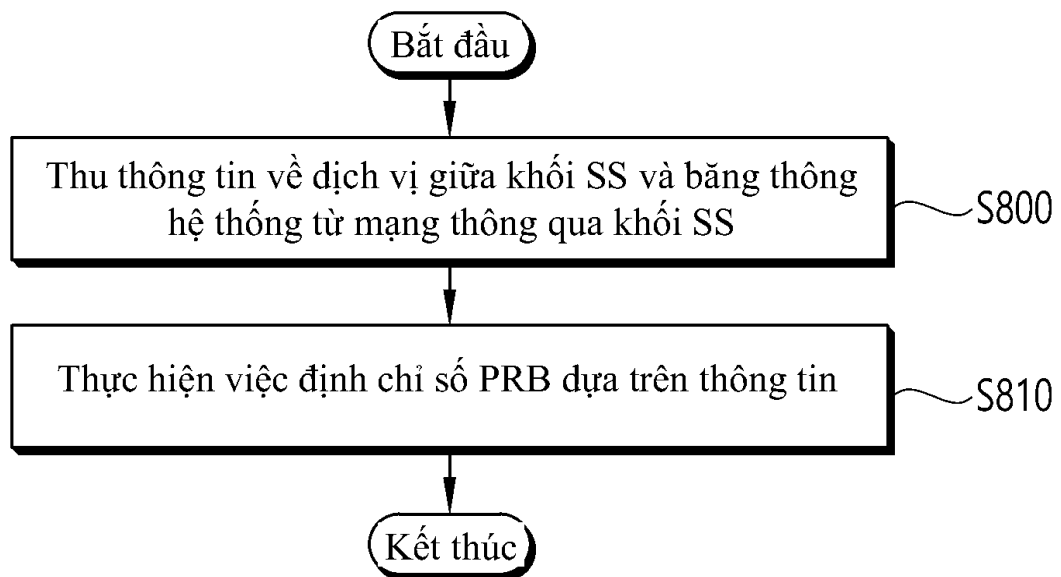
điều khiển DL: xác định riêng rẽ, bởi thiết bị mạng thứ nhất trong các không gian tìm kiếm, các tài nguyên bị chiếm bởi ít nhất hai kênh điều khiển DL, trong đó các tài nguyên được lập lịch bởi ít nhất hai kênh điều khiển DL thuộc một kênh mạng; và thu thập, bởi thiết bị mạng thứ nhất, ít nhất hai kênh điều khiển DL bằng cách sử dụng các tài nguyên. Theo các phương án thực hiện sáng chế, dữ liệu trên một kênh mạng có thể được lập lịch thông qua các kênh điều khiển DL, nhờ đó cải thiện hiệu suất truyền thông tin và độ tin cậy.



(11)	<b>68701</b>			(51)	<b>H04J 11/00</b>	
(21)	1-2019-05870			(43)	25.02.2020	
(22)	13.04.2018			(87)	WO2018/190678	18.10.2018
(86)	PCT/KR2018/004347	13.04.2018				
(30)	62/485,865	14.04.2017			US	
	62/516,120	07.06.2017			US	
	62/560,167	18.09.2017			US	
	62/564,209	27.09.2017			US	
	62/572,534	15.10.2017			US	
	62/630,243	14.02.2018			US	
	10-2018-0043227	13.04.2018			KR	

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2019

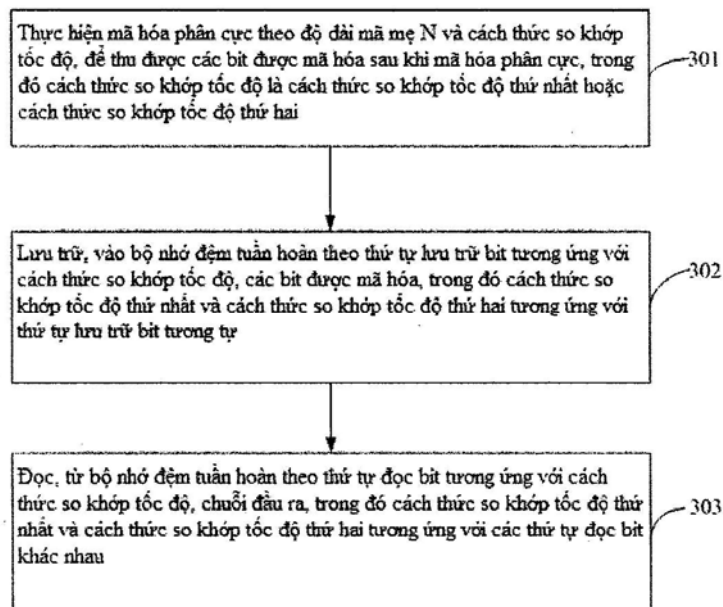
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
- (72) YI, Yunjung (KR), HWANG, Daesung (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông được thực hiện bởi thiết bị người dùng (User Equipment, UE) trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị người dùng. Thiết bị người dùng (UE) thu thông tin về dịch vị giữa khối tín hiệu đồng bộ hóa (Synchronization Signal, SS) và băng thông hệ thống từ mạng thông qua khối SS và thực hiện việc định chỉ số khối tài nguyên vật lý (Physical Resource Block, PRB) trên băng thông hệ thống dựa trên thông tin về dịch vị.



- (11) **68702**  
 (21) 1-2019-05898 (51) **H04L 1/00**  
 (22) 22.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/079947 22.03.2018 (87) WO2018/171652 27.09.2018  
 (30) 201710184083.8 24.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2019

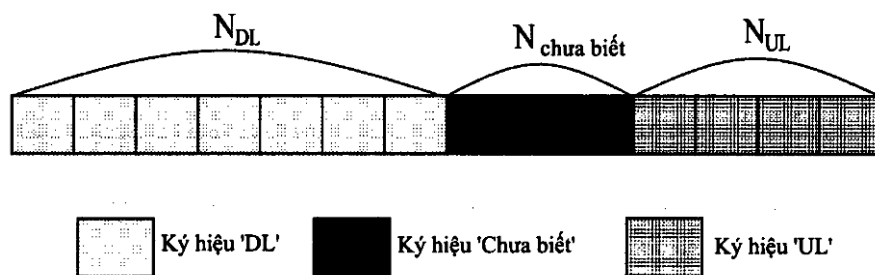
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) XU, Chen (CN), ZHANG, Gongzheng (CN), LI, Rong (CN), ZHANG, Huazi (CN), HUANG, Lingchen (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP SO KHỚP/GIẢI SO KHỚP TỐC ĐỘ MÃ PHÂN CỤC, THIẾT BỊ SO KHỚP TỐC ĐỘ CHO MÃ PHÂN CỤC, THIẾT BỊ GIẢI MÃ, VI MẠCH TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp so khớp tốc độ và thiết bị để mã hóa phân cục, vật lưu trữ máy tính đọc được, và vi mạch truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: mã hóa phân cục theo độ dài mã mẹ  $N$  và cách thức so khớp tốc độ, để thu được các bit được mã hóa sau khi mã hóa phân cục, trong đó cách thức so khớp tốc độ là cách thức so khớp tốc độ thứ nhất hoặc cách thức so khớp tốc độ thứ hai; lưu trữ, vào bộ nhớ đệm tuần hoàn theo thứ tự lưu trữ bit tương ứng với cách thức so khớp tốc độ, các bit được mã hóa, trong đó cách thức so khớp tốc độ thứ nhất và cách thức so khớp tốc độ thứ hai tương ứng với thứ tự lưu trữ bit tương tự; và đọc, từ bộ nhớ đệm tuần hoàn theo thứ tự đọc bit tương ứng với cách thức so khớp tốc độ, chuỗi đầu ra thu được sau khi so khớp tốc độ, trong đó cách thức so khớp tốc độ thứ nhất và cách thức so khớp tốc độ thứ hai tương ứng với các thứ tự đọc bit khác nhau. Theo các phương án thực hiện, có thể giảm độ phức tạp phần cứng và khu vực bị chiếm bởi phần cứng.



- (11) **68703**  
 (21) 1-2019-05917 (51)<sup>7</sup> **H04J 3/16**, H04B 7/26, H04W 72/12, 72/04, H04L 27/26, 5/00, H04W 56/00  
 (22) 26.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/003561 26.03.2018 (87) WO2018/174692 27.09.2018  
 (30) 10-2017-0037977 24.03.2017 KR  
 10-2017-0045528 07.04.2017 KR  
 10-2017-0057103 05.05.2017 KR  
 10-2017-0127243 29.09.2017 KR  
 10-2017-0133163 13.10.2017 KR

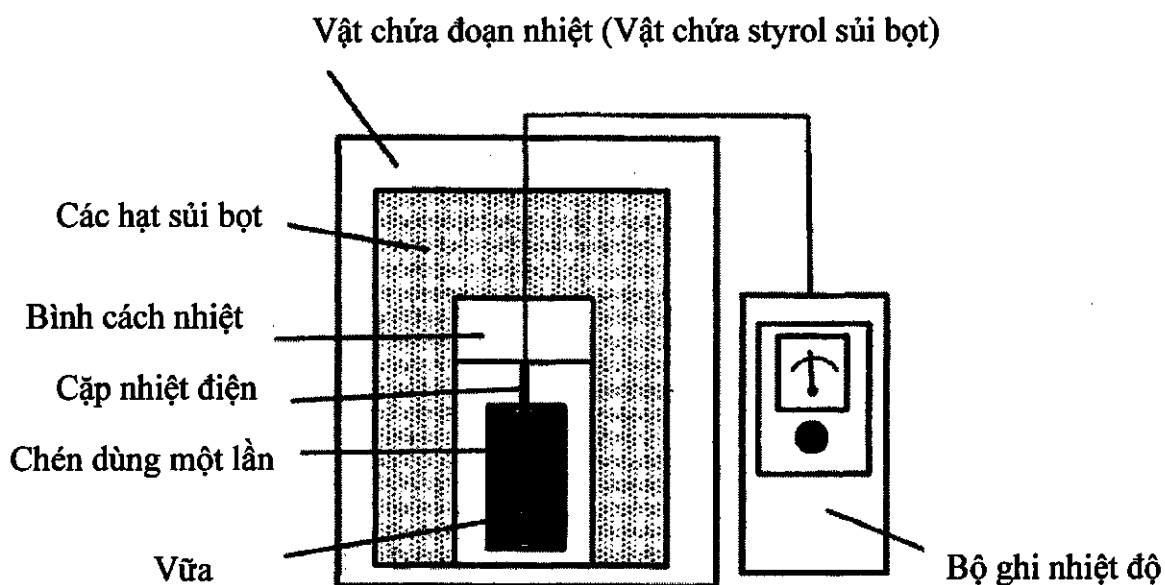
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2019

- (71) WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)  
 5F 216 Hwangsaoul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea  
 (72) CHOI, Kyungjun (KR), NOH, Minseok (KR), KWAK, Jinsam (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ XÁC ĐỊNH SỰ TRUYỀN VÀ THU KÊNH ĐIỀU KHIỂN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp bao gồm: nhận thông tin cấu hình về tín hiệu định kỳ thông qua tín hiệu lớp cao hơn, trong đó khe truyền/nhận tín hiệu định kỳ được định cấu hình cho một bộ ký hiệu đầu tiên trong mỗi tín hiệu khe được đặt định kỳ; giám sát kênh điều khiển đường xuống vật lý (PDCCH) được liên kết với cấu hình khe của khe thứ nhất để nhận thông tin cấu hình khe cho khe thứ nhất có khe truyền/nhận tín hiệu định kỳ; và thực hiện quá trình truyền/nhận tín hiệu định kỳ ở khe thứ nhất, trong đó khi bộ ký hiệu thứ nhất trong khe thứ nhất được chỉ định làm ký hiệu linh hoạt bởi một lớp cao hơn, truyền/nhận tín hiệu định kỳ trong khe thứ nhất được thực hiện có chọn lọc theo kết quả phát hiện của PDCCH, và trong đó ký hiệu linh hoạt có nghĩa là ký hiệu có thể được chỉ định lại thành đường xuống (DL), đường lên (UL) hoặc linh hoạt theo thông tin cấu hình khe của PDCCH, và thiết bị thực hiện phương pháp này.



- (11) **68704**
- (21) 1-2019-05922 (51)<sup>7</sup> **C04B 7/14**
- (22) 24.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/016530 24.04.2018 (87) WO2018/199056 01.11.2018
- (30) 2017-088193 27.04.2017 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
- (72) Keiichiro SAGAWA (JP), Toshiyuki SHIMADA (JP), Hiroyuki KAWAKAMI (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẤT PHỤ GIA DÙNG CHO CHẾ PHẨM THỦY LỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia dùng cho chế phẩm thủy lực sử dụng xi măng tro bay, chất phụ gia này chứa một hoặc nhiều hợp chất được chọn từ (A) axit thioxyanic hoặc muối của chúng, (B) axit gluconic và muối của chúng, và sacaroza.

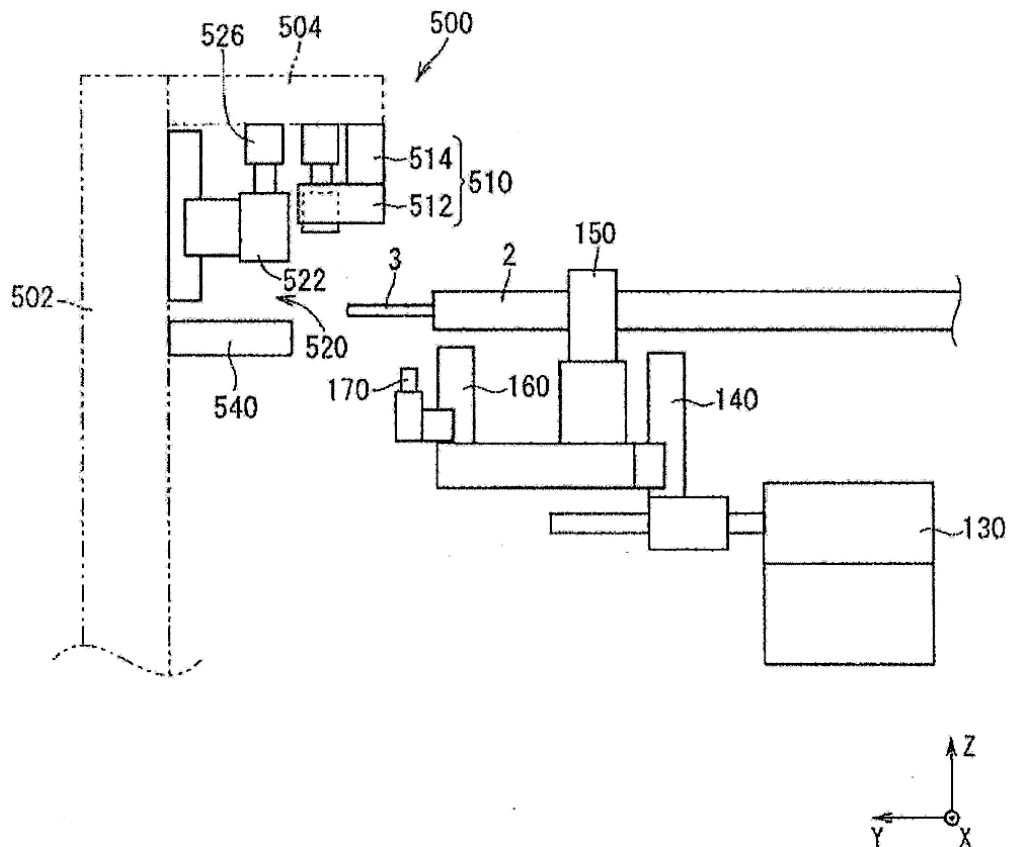
- (11) **68705**
- (21) 1-2019-05923 (51)<sup>7</sup> **C04B 24/00**
- (22) 24.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/016529 24.04.2018 (87) WO2018/199055 01.11.2018
- (30) 2017-087313 26.04.2017 JP
- 2017-087314 26.04.2017 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
- (72) Hiroyuki KAWAKAMI (JP), Keiichiro SAGAWA (JP), Toshiyuki SHIMADA (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẾ PHẨM PHÂN TÁN DỪNG CHO CHẾ PHẨM THỦY LỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phân tán dùng cho chế phẩm thủy lực, chế phẩm phân tán này chứa (A) ít nhất một (poly)glycosit cụ thể và (B1) ít nhất một chất hoạt động bề mặt không ion được thể hiện bởi công thức cụ thể.



- (11) **68706**  
 (21) 1-2019-05932 (51) **H01R 43/052**, H01B 13/00, H02G 1/14  
 (22) 10.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/015072 10.04.2018 (87) WO2018/198757 01.11.2018  
 (30) 2017-087164 26.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

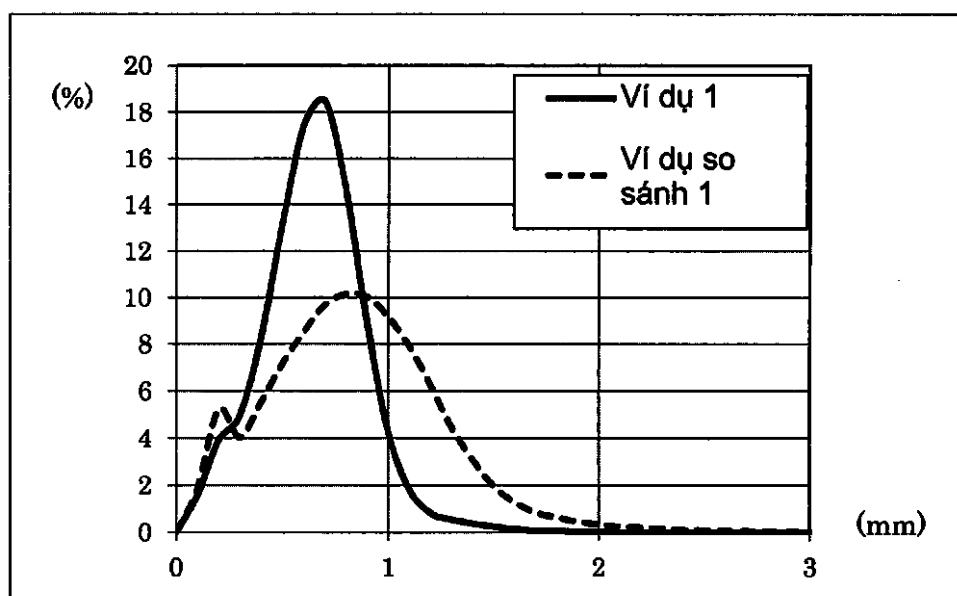
- (71) SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
 1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan  
 (72) OGINO Riki (JP), SHIRAKAWA Junichi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) THIẾT BỊ THIẾT ĐẶT ĐẦU VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ ĐẦU  
 (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất kỹ thuật nhờ đó có thể tự động thực hiện vận hành gấp nếp các đầu cực với các đầu của các dây điện của chi tiết dây dẫn có các dây điện kéo dài liên khối, như dây điện xoắn. Thiết bị thiết đặt đầu (500) là thiết bị để thiết đặt các đầu của các dây điện (3) vào trạng thái xác định vị trí. Thiết bị thiết đặt đầu (500) bao gồm cụm tách (520) và phân kẹp đầu mút (170). Trong thiết bị thiết đặt đầu này, ở trạng thái trong đó đồ gá tách (520) tách các đầu của các dây điện (3), phân kẹp đầu mút (170) kẹp trong khi đang chia giữa các đầu của các dây điện (3) ở phía đầu sau từ đồ gá tách (50).



- (11) **68707**  
 (21) 1-2019-05933 (51)<sup>7</sup> **C08J 3/22**, C08L 1/02, 21/00  
 (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016875 25.04.2018 (87) WO2018/199191 01.11.2018  
 (30) 2017-088344 27.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

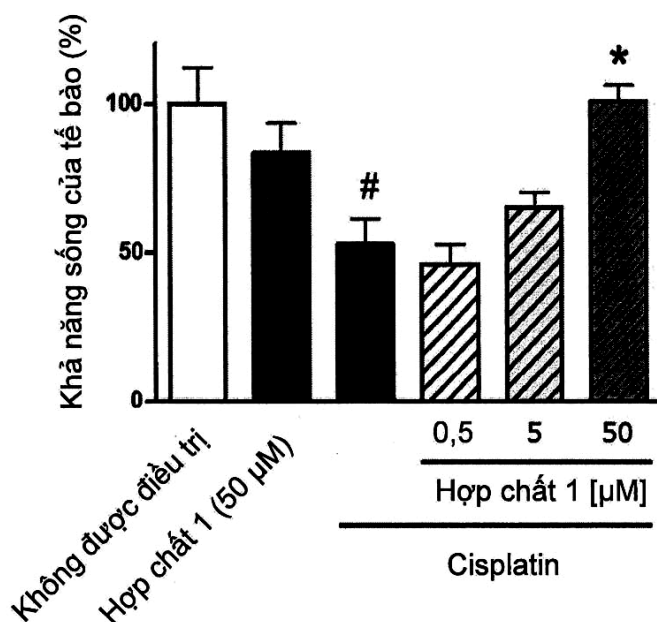
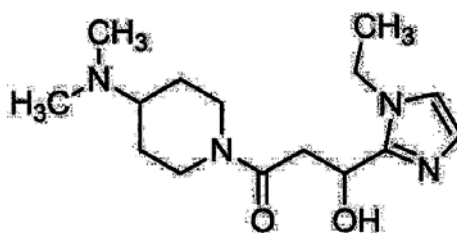
- (71) NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
 4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan  
 (72) MORITA, Masahiro (JP), ITO, Kotaro (JP), YASUKAWA, Yusuke (JP)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **CHẤT PHỤ GIA NGÀNH CAO SU, CHẾ PHẨM CAO SU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cao su chứa các sợi nano xenluloza và có độ bền vượt trội như độ bền chống phá hủy, và sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chất phụ gia ngành cao su, phương pháp này bao gồm: bước (1) chuẩn bị bột B từ vật liệu gỗ thô, trong đó vật liệu gỗ này có thể được dùng để thu được bột A có sự phân bố chiều dài sợi trong đó tỷ lệ giữa thành phần có chiều dài sợi là 1,00mm hoặc lớn hơn được đo theo tiêu chuẩn ISO 16065-2 là 20% hoặc nhỏ hơn bằng cách nghiền nhào vật liệu gỗ dưới các điều kiện sản xuất bột giấy gói hàng gồm lượng bổ sung kiềm hoạt tính 15%, độ sulfua hóa 25%, tỷ lệ lỏng là 2,5L/kg và trị số H là 830; bước (2) tạo ra sợi nano xenluloza có chiều dài sợi trung bình là 500nm hoặc nhỏ hơn và đường kính sợi trung bình là 100 nm hoặc nhỏ hơn bằng cách khử sợi bột giấy B; và bước (3) trộn sợi nano xenluloza với thành phần cao su.





- (11) **68708**
- (21) 1-2019-05955 (51) **G01N 31/00**, 21/78, 31/22
- (22) 12.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/009406 12.03.2018 (87) WO2018/180408 04.10.2018
- (30) 17163345.6 28.03.2017 EP
- (71) KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)  
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo, 1640001, Japan
- (72) JASPER, Julia (DE), ZIMMER, Kirstin (DE), DE BACHE, Andre (DE), HATER, Wolfgang (DE)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH AMIN TẠO MÀNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để xác định amin tạo màng trên bề mặt bằng sự phát hiện phức màu. Sáng chế đề cập đến mẫu coupon thử nghiệm để phát hiện amin tạo màng. Sáng chế cũng đề cập đến kit gồm nhiều phần bao gồm thành phần có khả năng xác định amin tạo màng.

- (11) **68709**
- (21) 1-2019-05961 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/454**, 31/4178, 31/496, A61P 25/02, C07D 401/06, 403/06
- (22) 30.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/013536 30.03.2018 (87) WO2018/181860 04.10.2018
- (30) 2017-071329 31.03.2017 JP
- 2017-071339 31.03.2017 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) HARA Kojiro (JP), SUZUKI Tomohiko (JP), YOSHIDA Chihiro (JP), TAKEO Koji (JP), SHIMODA Koji (JP), IZUMIMOTO Naoki (JP), NISHIMURA Kazumi (JP), NAGURO Rieko (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA BỆNH THẦN KINH NGOẠI BIÊN**
- (57) Sáng chế giải quyết vấn đề tạo ra hợp chất điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh thần kinh ngoại biên. Sáng chế đề xuất chất điều trị hoặc phòng ngừa bệnh thần kinh ngoại biên, chất này chứa dẫn xuất amin vòng được thể hiện bằng công thức hóa học dưới đây hoặc muối được dung của nó làm thành phần hoạt tính.  
Công thức hóa học 1



- (11) **68710**
- (21) 1-2019-05965 (51) **A61K 8/27**, 8/19, A61Q 11/00
- (22) 29.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/058038 29.03.2018 (87) WO2018/197148 A1 01.11.2018
- (30) PCT/CN2017/082166 27.04.2017 CN
- 17172173.1 22.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) LI Xiaoke (CN), WANG Jinfang (CN), XING Huaiyong (CN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG TRÊN CƠ SỞ OXIT KẼM VÀ CANXI DIHYDRO PHOSPHAT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa oxit kẽm và canxi dihydro phosphat, và trong đó oxit kẽm và canxi dihydro phosphat có tỷ lệ theo trọng lượng từ 10:1 đến 1:5.

(11) **68711**

(21) 1-2019-05969

(51)<sup>7</sup> **H05B 37/02**

(22) 27.05.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2017/086272 27.05.2017

(87) WO2018/218400 06.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

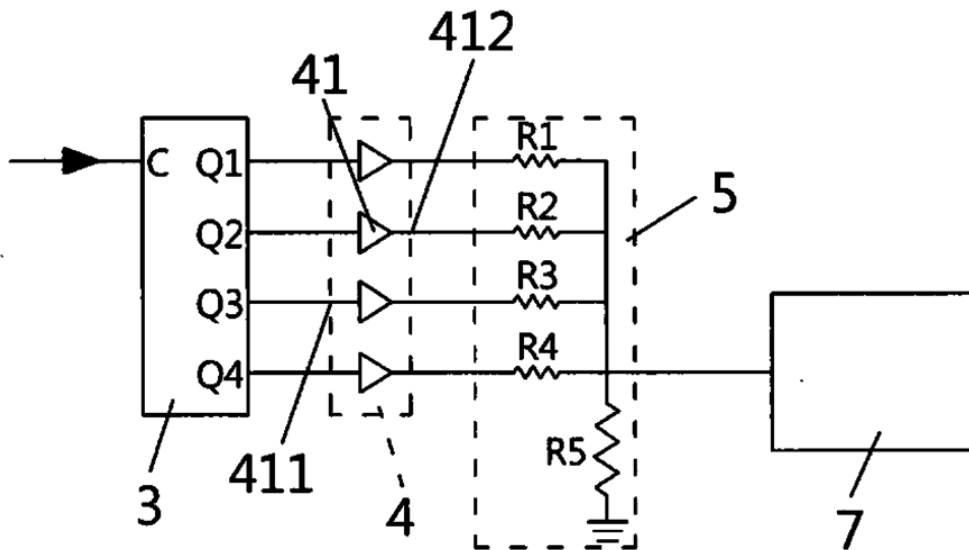
(75) LEE, YU LIN (TW)

No.26-1, Sec. 2, Longmi Rd., Bali Dist., New Taipei City 249, Taiwan

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN**

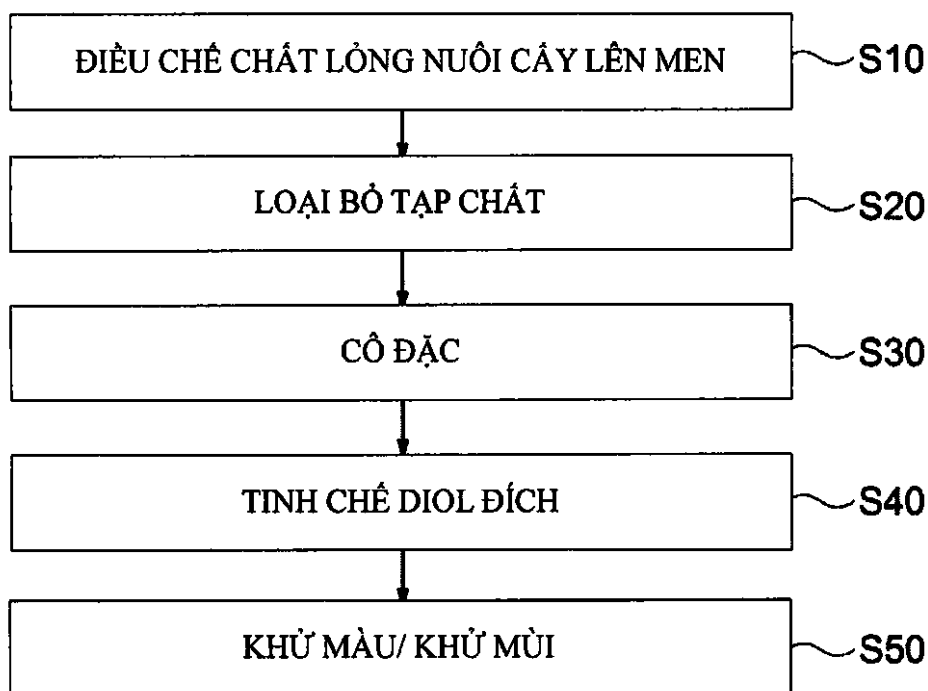
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển, bao gồm bộ phận đếm, bộ phận đệm và bộ phận điều tiết điện áp. Bộ phận đếm được làm thích ứng để kích hoạt một cách liên tiếp một đầu cuối trong số các đầu cuối đi ra thứ nhất sau khi tiếp nhận tín hiệu điều khiển và sau đó, xuất ra tín hiệu điều khiển theo tín hiệu điều khiển. Bộ phận đệm được làm thích ứng để xuất ra tín hiệu điều khiển đã được phân lập sau khi tiếp nhận tín hiệu điều khiển từ bộ phận đếm. Sau khi tiếp nhận tín hiệu điều khiển đã được phân lập, bộ phận điều tiết điện áp xuất ra điện áp điều khiển mà tương ứng với thiết bị điện trở đã cho được bố trí trong đó. Điện áp điều khiển là hữu ích trong việc điều khiển thiết bị điện tử, và hoạt động của thiết bị điện tử có thể được điều chỉnh thêm bằng cách thay đổi điện áp điều khiển từ mức này sang mức khác.



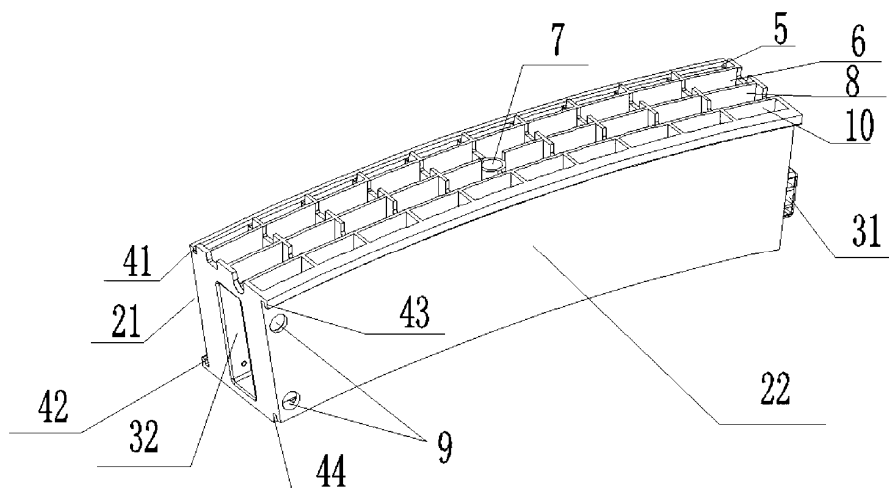
- (11) **68712**  
(21) 1-2019-05980 (51)<sup>7</sup> **C12P 7/18, C07C 31/20**  
(22) 26.04.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/KR2018/004886 26.04.2018 (87) WO2018/199669 01.11.2018  
(30) 10-2017-0055199 28.04.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2019

- (71) GS CALTEX CORPORATION (KR)  
(Yeoksam-dong) 508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul 06141, Republic of Korea  
(72) JEON, Sang Jun (KR), NAM, Hee Geun (KR)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)  
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DIOL  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất diol, trong đó chất lỏng nuôi cấy lên men có chứa diol được điều chế. Chất lỏng nuôi cấy lên men được thẩm tách điện và trao đổi ion liên tiếp để điều chế chất lỏng đã xử lý sơ bộ đã loại bỏ tạp chất. Chất lỏng đã xử lý sơ bộ được tinh chế để thu được diol.

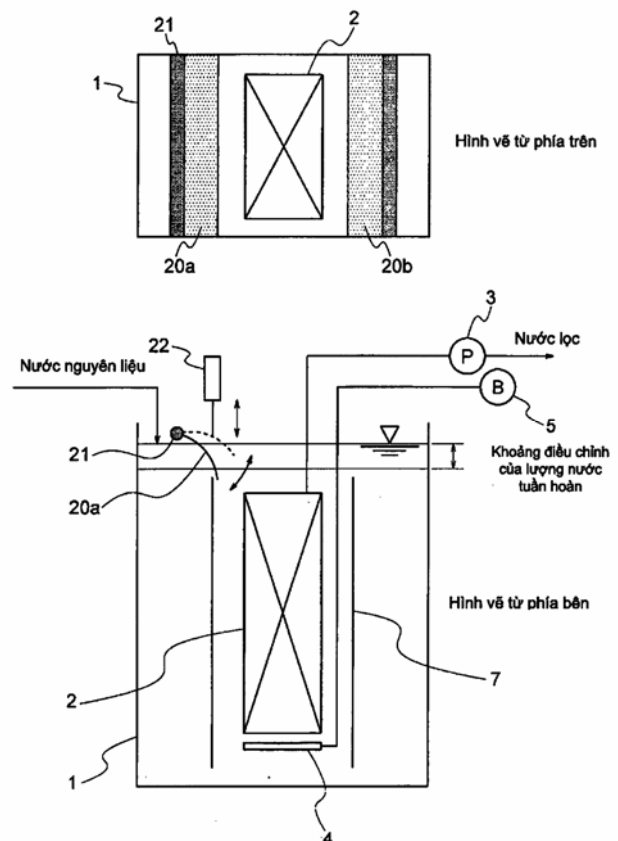


- (11) **68713**
- (21) 1-2019-05988 (51) **F16L 9/22, B29C 53/58**
- (22) 23.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/080249 23.03.2018 (87) WO2018/177215 04.10.2018
- (30) 201710192176.5 28.03.2017 CN
- 201720310857.2 28.03.2017 CN
- 201710547452.5 06.07.2017 CN
- 201720813715.8 06.07.2017 CN
- (75) LI, LI (CN)  
F21-4, Unit 2, No.8, One Branch, Jianxinbei Road, Jiangbei District Chongqing 400020, China
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) ĐƯỜNG ỐNG DẠNG MÔĐUN THÔNG MINH, MÁY QUẤN ĐƯỜNG ỐNG XOẮN ỐC DẠNG MÔĐUN THÔNG MINH VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẤN ĐƯỜNG ỐNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập tới đường ống dạng môđun thông minh, máy quấn đường ống xoắn ốc dạng môđun thông minh và phương pháp quấn đường ống xoắn ốc này. Trong mặt cắt ngang của đường ống, các môđun thông minh (1) được kẹp và được quấn xoắn ốc đầu với đầu để tạo thành đường ống tròn; mỗi của các cụm môđun thông minh là môđun dạng cung mà được tạo bằng cách đúc phun hoặc đúc ép; mỗi cụm môđun thông minh được tạo cấu trúc gờ gia cường bên trong, cơ cấu cố định để co định và kẹp từ trái sang phải trên các bề mặt bên, và cơ cấu kẹp để cố định và kẹp đầu với đầu ở các mép. Ray máng dạng cung được tạo trên bề mặt trước của tấm làm việc của máy quấn; ray máng dạng cung được tạo có ít nhất một cặp các con lăn cấp (107), và còn được tạo có cơ cấu khóa (108) và cơ cấu xoắn song song (106); các cụm môđun thông minh tương tự được bố trí đầu với đầu trên ray máng dạng cung, và sau đó được khóa bằng cơ cấu khóa, để tạo thành đường kính ống bán cầu bằng các con lăn cấp; sau đó cơ cấu xoắn song song xoắn đường kính ống bán cầu song song để thay đổi ray quấn; và các cụm môđun thông minh được quấn theo kết cấu so le để tạo thành các đường ống xoắn ốc.



- (11) **68714**
- (21) 1-2019-06009 (51)<sup>7</sup> **C02F 3/30**, 1/44, 3/34
- (22) 15.12.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2017/045050 15.12.2017 (87) WO2018/198422 01.11.2018
- (30) 2017-089607 28.04.2017 JP
- 2017-089621 28.04.2017 JP
- 2017-089631 28.04.2017 JP
- (71) 1. NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION HOKKAIDO UNIVERSITY (JP)  
 Kita 8-jo Nishi 5-chome, Kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 0600808, Japan  
 2. MAEZAWA INDUSTRIES, INC. (JP)  
 5-17, 1-chome, Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo 1048351, Japan
- (72) KIMURA, Katsuki (JP), ISHIDA, Susumu (JP), ZHANG, Liang (CN), TSUMURAYA, Terumi (JP), MIYOSHI, Taro (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BÙN HOẠT TÍNH PHÂN TÁCH BẰNG MÀNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xử lý bùn hoạt tính phân tách bằng màng để cải thiện hơn nữa hiệu quả khử nitơ và có khả năng ứng dụng cao cho sự thay đổi tải của lượng nước cống chảy vào và có thể giảm mạnh thời gian xử lý trong thiết bị phản ứng (HRT) và có thể được sử dụng cho nhà máy xử lý nước thải quy mô từ trung bình đến lớn hoặc nhà máy tương tự.

Thiết bị xử lý bùn hoạt tính phân tách bằng màng và phương pháp xử lý bùn hoạt tính phân tách bằng màng có sử dụng thiết bị này, thiết bị này bao gồm: một thiết bị phản ứng trong đó xử lý háo khí và xử lý giảm oxy được thực hiện; (các) thiết bị phân tách bằng màng đặt chìm được bố trí trong thiết bị phản ứng; và phương tiện sục khí, trong đó thiết bị phản ứng được phân chia thành nhiều phân bằng (các) màng ngăn; ít nhất một phân trong nhiều phân này là phân háo khí và (các) phần còn lại là (các) phần trong đó ít nhất xử lý giảm oxy được thực hiện, trong đó thiết bị xử lý được trang bị phương tiện điều chỉnh lượng nước tuần hoàn hoặc (a) phương tiện tạo dòng nước.



- (11) **68715**
- (21) 1-2019-06011 (51)<sup>19</sup> **B32B 27/32**, C08L 23/14
- (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/063194 18.05.2018 (87) WO2018/211107 22.11.2018
- (30) 17171957.8 19.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

- (71) 1. ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)  
Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi,  
UNITED ARAB EMIRATES  
2. BOREALIS AG (AT)  
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria
- (72) VAN HOUCKE Daniel (BE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỖN HỢP COPOLYME PROPYLEN NGẪU NHIÊN CÓ NHIỆT ĐỘ BẮT ĐẦU HÀN THẤP**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyolefin thích hợp làm lớp hàn kín của màng nhiều lớp được cải thiện về nhiệt độ bắt đầu hàn, tức là được làm giảm. Hỗn hợp polyolefin này gồm copolyme propylen ngẫu nhiên và polyme của 1-buten. Sáng chế này cũng đề cập đến các màng được định hướng và không được định hướng làm bằng hỗn hợp polyolefin và việc sử dụng polyme của 1-buten trong hỗn hợp polyolefin gồm: copolyme propylen ngẫu nhiên để làm giảm nhiệt độ bắt đầu hàn của màng được định hướng hoặc không được định hướng chứa hỗn hợp polyolefin. Sáng chế cũng đề cập đến việc dùng hỗn hợp polyolefin trên cơ sở copolyme propylen ngẫu nhiên làm lớp hàn kín của màng nhiều lớp dùng cho các dây chuyên đóng gói tốc độ cao và đồng thời còn có các đặc tính quang học và dính nóng tốt.



(11) **68716**

(21) 1-2019-06016

(51)<sup>19</sup> **H01R 13/52**, 12/71

(22) 30.03.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2017/013468 30.03.2017

(87) WO2018/179291 04.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

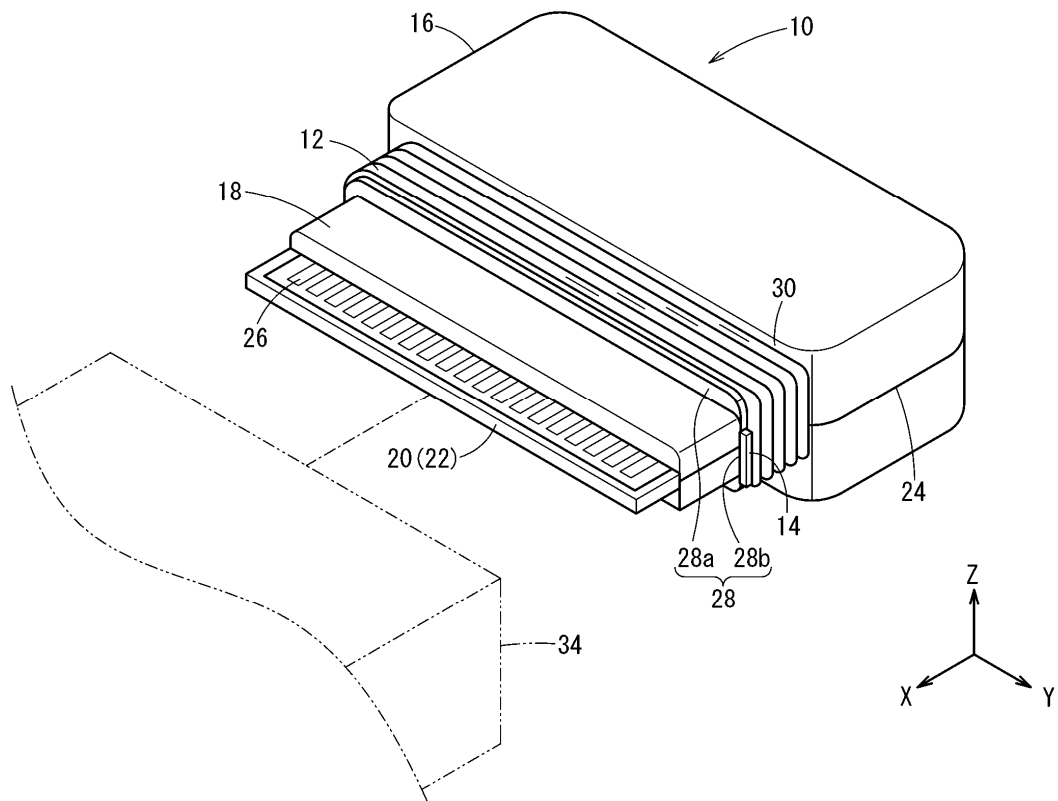
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) SUGIO Daisuke (JP), TAKEDA Yuichi (JP), INOSE Koji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU BÍT KÍN BỘ NỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu bịt kín bộ nối, trong đó bề mặt chu vi ngoài của bộ nối (10), mà kết cấu bịt kín bộ nối được áp dụng vào đó, được tạo có phần gài (28) để gài với chi tiết bịt kín (12). Gờ (28a) của phần gài (28) khóa chi tiết bịt kín (12) theo hướng lồng (X) của bộ nối (10). Chi tiết bịt kín (12) được tạo có phần khía (28b) tạo bằng cách cắt một phần của gờ (28a), hoặc phần nhô (14) mà gài với gờ (28a).



(11) **68717**

(21) 1-2019-06058

(62) 1-2009-01264

(22) 25.12.2007

(86) PCT/JP2007/075364 25.12.2007

(30) 2006-346190 22.12.2006

2007-042665 22.02.2007

2007-330303 21.12.2007

(51)<sup>19</sup> **G03G 21/18**, 21/16

(43) 25.02.2020

(87) WO2008/078836 03.07.2008

JP

JP

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.06.2009

(71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)

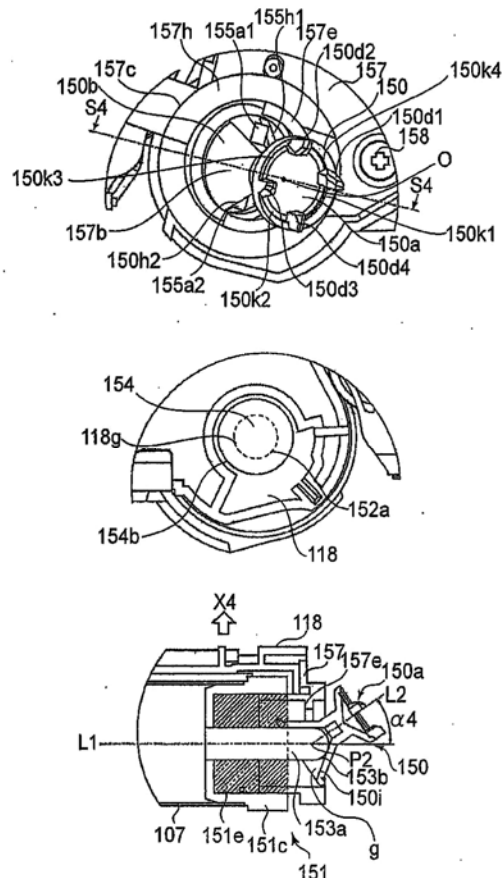
30-2 Shimomaruko 3-Chome Ohta-Ku, Tokyo 146-8501, JAPAN

(72) UENO Takahito (JP), MIYABE Shigeo (JP), MORIOKA Masanari (JP), HISANO Masato (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP XỬ LÝ**

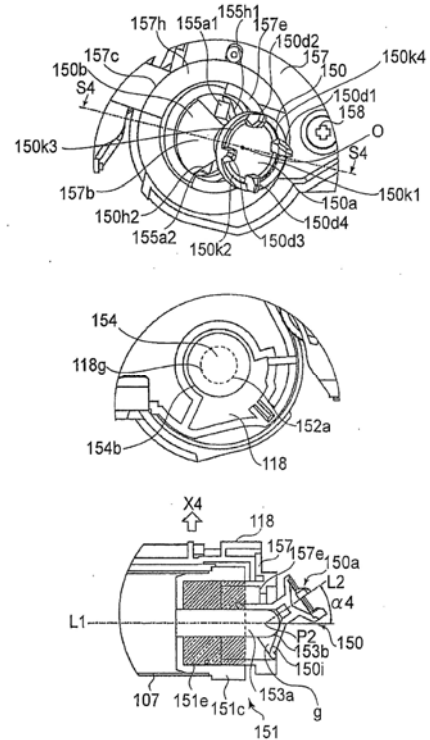
(57) Sáng chế đề cập tới hộp xử lý để sử dụng với cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện, cụm chính bao gồm trục dẫn động, được dẫn động bởi động cơ, có phần tác dụng lực quay, trong đó hộp xử lý tháo được ra khỏi cụm chính theo hướng gần như vuông góc với hướng dọc trục của trục dẫn động, hộp xử lý này bao gồm i) trống cảm quang chụp ảnh điện có lớp cảm quang ở bề mặt theo chu vi của nó, trống cảm quang chụp ảnh điện này quay được quanh đường trục của nó; ii) phương tiện xử lý tác động được lên trống cảm quang chụp ảnh điện; iii) chi tiết khớp nối gài khớp được với phần tác dụng lực quay để tiếp nhận lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối này có khả năng chiếm được vị trí góc truyền lực quay để truyền lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện đến trống cảm quang chụp ảnh điện và vị trí góc nhà khớp trong đó chi tiết khớp nối được nghiêng ra xa khỏi đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện từ vị trí góc truyền lực quay, trong đó khi hộp xử lý được tháo ra khỏi cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện theo hướng gần như vuông góc với đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối dịch chuyển từ vị trí góc truyền lực quay đến vị trí góc nhà khớp.



- |      |                   |            |  |
|------|-------------------|------------|--|
| (11) | <b>68718</b>      |            |  |
| (21) | 1-2019-06059      |            | (51) <sup>19</sup> <b>G03G 21/18</b> , 21/16 |
| (62) | 1-2009-01264      |            |  |
| (22) | 25.12.2007        |            | (43) 25.02.2020                              |
| (86) | PCT/JP2007/075364 | 25.12.2007 | (87) WO2008/078836 03.07.2008                |
| (30) | 2006-346190       | 22.12.2006 | JP   |
|      | 2007-042665       | 22.02.2007 | JP   |
|      | 2007-330303       | 21.12.2007 | JP   |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.06.2009

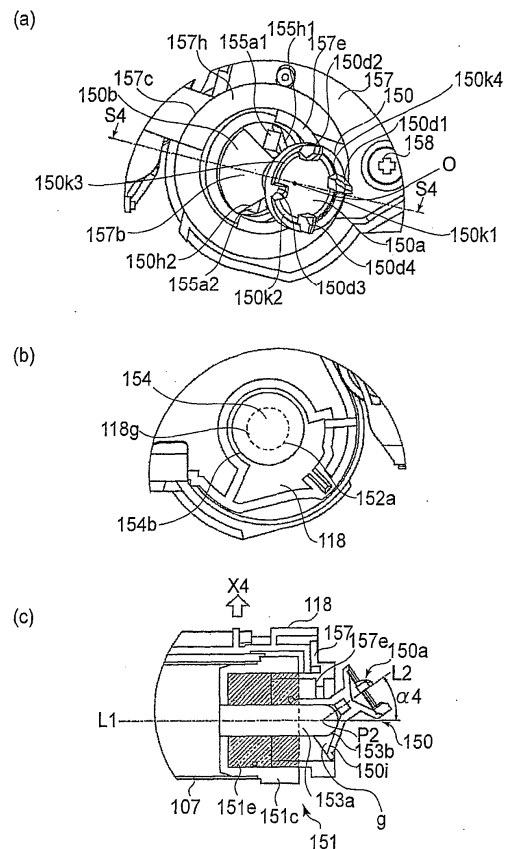
- (71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2 Shimomaruko 3-Chome Ohta-Ku, Tokyo 146-8501, JAPAN
- (72) UENO Takahito (JP), MIYABE Shigeo (JP), MORIOKA Masanari (JP), HISANO Masato (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỘP XỬ LÝ DÙNG TRONG THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN, TỔ HỢP CỦA HỘP XỬ LÝ VÀ TRỤC DẪN ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN, VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP VÀ DÙNG HỘP XỬ LÝ TRONG THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN
- (57) Sáng chế đề cập tới hộp xử lý để sử dụng với cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện, cụm chính bao gồm trục dẫn động, được dẫn động bởi động cơ, có phần tác dụng lực quay, trong đó hộp xử lý tháo được ra khỏi cụm chính theo hướng gần như vuông góc với hướng dọc trục của trục dẫn động, hộp xử lý này bao gồm i) trống cảm quang chụp ảnh điện có lớp cảm quang ở bề mặt theo chu vi của nó, trống cảm quang chụp ảnh điện này quay được quanh đường trục của nó: ii) phương tiện xử lý tác động được lên trống cảm quang chụp ảnh điện: iii) chi tiết khớp nối gài khớp được với phần tác dụng lực quay để tiếp nhận lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối này có khả năng chiếm được vị trí góc truyền lực quay để truyền lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện đến trống cảm quang chụp ảnh điện và vị trí góc nhả khớp trong đó chi tiết khớp nối được nghiêng ra xa khỏi đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện từ vị trí góc truyền lực quay, trong đó khi hộp xử lý được tháo ra khỏi cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện theo hướng gần như vuông góc với đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối dịch chuyển từ vị trí góc truyền lực quay đến vị trí góc nhả khớp.



- |      |                   |            |                    |                           |            |
|------|-------------------|------------|--------------------|---------------------------|------------|
| (11) | <b>68719</b>      |            |                    |                           |            |
| (21) | 1-2019-06060      |            | (51) <sup>19</sup> | <b>G03G 21/18</b> , 21/16 |            |
| (62) | 1-2009-01264      |            |                    |                           |            |
| (22) | 25.12.2007        |            | (43)               | 25.02.2020                |            |
| (86) | PCT/JP2007/075364 | 25.12.2007 | (87)               | WO2008/078836             | 03.07.2008 |
| (30) | 2006-346190       | 22.12.2006 | JP                 |                           |            |
|      | 2007-042665       | 22.02.2007 | JP                 |                           |            |
|      | 2007-330303       | 21.12.2007 | JP                 |                           |            |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.06.2009

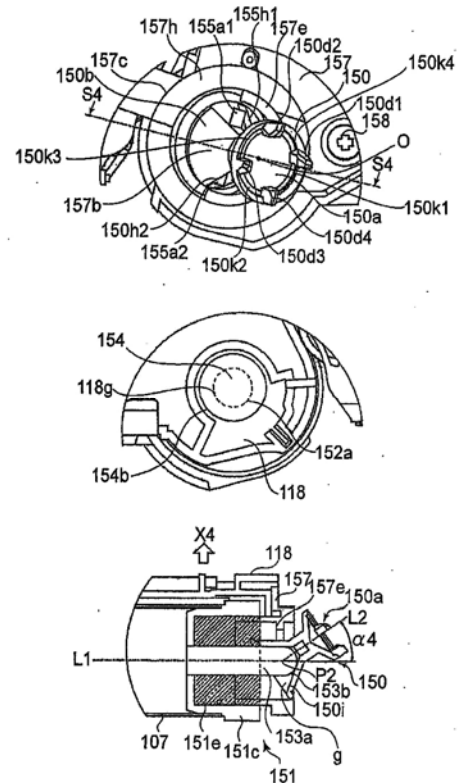
- (71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2 Shimomaruko 3-Chome Ohta-Ku, Tokyo 146-8501, JAPAN
- (72) UENO Takahito (JP), MIYABE Shigeo (JP), MORIOKA Masanari (JP), HISANO Masato (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỘP XỬ LÝ
- (57) Sáng chế đề cập tới hộp xử lý để sử dụng với cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện, cụm chính bao gồm trục dẫn động, được dẫn động bởi động cơ, có phần tác dụng lực quay, trong đó hộp xử lý tháo được ra khỏi cụm chính theo hướng gần như vuông góc với hướng dọc trục của trục dẫn động, hộp xử lý này bao gồm i) trống cảm quang chụp ảnh điện có lớp cảm quang ở bề mặt theo chu vi của nó, trống cảm quang chụp ảnh điện này quay được quanh đường trục của nó; ii) phương tiện xử lý tác động được lên trống cảm quang chụp ảnh điện; iii) chi tiết khớp nối gài khớp được với phần tác dụng lực quay để tiếp nhận lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối này có khả năng chiếm được vị trí góc truyền lực quay để truyền lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện đến trống cảm quang chụp ảnh điện và vị trí góc nhả khớp trong đó chi tiết khớp nối được nghiêng ra xa khỏi đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện từ vị trí góc truyền lực quay, trong đó khi hộp xử lý được tháo ra khỏi cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện theo hướng gần như vuông góc với đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối dịch chuyển từ vị trí góc truyền lực quay đến vị trí góc nhả khớp.



- (11) **68720**
- (21) 1-2019-06061 (51)<sup>19</sup> **G03G 21/18**, 21/16
- (62) 1-2009-01264
- (22) 25.12.2007 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2007/075364 25.12.2007 (87) WO2008/078836 03.07.2008
- (30) 2006-346190 22.12.2006 JP
- 2007-042665 22.02.2007 JP
- 2007-330303 21.12.2007 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.06.2009

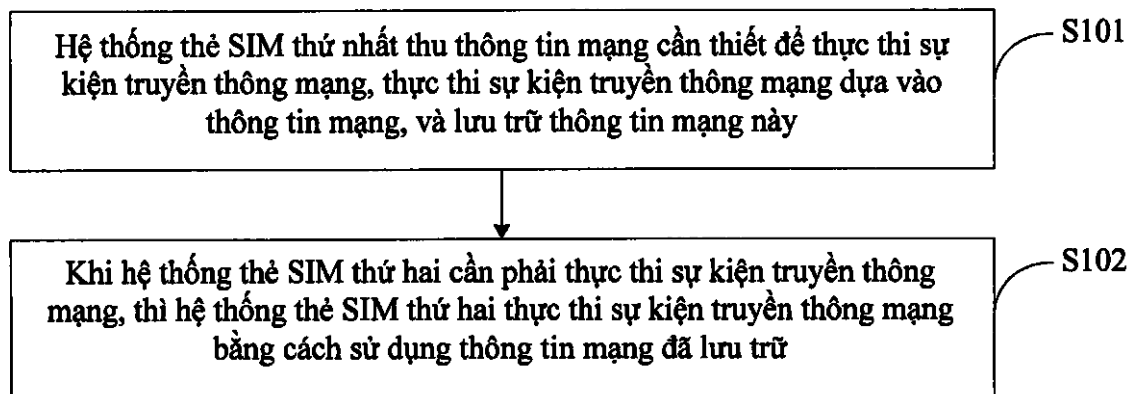
- (71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2 Shimomaruko 3-Chome Ohta-Ku, Tokyo 146-8501, JAPAN
- (72) UENO Takahito (JP), MIYABE Shigeo (JP), MORIOKA Masanari (JP), HISANO Masato (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỘP XỬ LÝ DÙNG TRONG THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN, TỔ HỢP CỦA HỘP XỬ LÝ VÀ TRỤC DẪN ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN, VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP VÀ DÙNG HỘP XỬ LÝ TRONG THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN
- (57) Sáng chế đề cập tới hộp xử lý để sử dụng với cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện, cụm chính bao gồm trục dẫn động, được dẫn động bởi động cơ, có phân tác dụng lực quay, trong đó hộp xử lý tháo được ra khỏi cụm chính theo hướng gần như vuông góc với hướng dọc trục của trục dẫn động, hộp xử lý này bao gồm i) trống cảm quang chụp ảnh điện có lớp cảm quang ở bề mặt theo chu vi của nó, trống cảm quang chụp ảnh điện này quay được quanh đường trục của nó: ii) phương tiện xử lý tác động được lên trống cảm quang chụp ảnh điện: iii) chi tiết khớp nối gài khớp được với phân tác dụng lực quay để tiếp nhận lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối này có khả năng chiếm được vị trí góc truyền lực quay để truyền lực quay để làm quay trống cảm quang chụp ảnh điện đến trống cảm quang chụp ảnh điện và vị trí góc nhà khớp trong đó chi tiết khớp nối được nghiêng ra xa khỏi đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện từ vị trí góc truyền lực quay, trong đó khi hộp xử lý được tháo ra khỏi cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện theo hướng gần như vuông góc với đường trục của trống cảm quang chụp ảnh điện, chi tiết khớp nối dịch chuyển từ vị trí góc truyền lực quay đến vị trí góc nhà khớp.



- (11) **68721**  
 (21) 1-2019-06071 (51)<sup>7</sup> **H04W 88/06**  
 (22) 14.07.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/093012 14.07.2017 (87) WO2018/176689 04.10.2018  
 (30) 201710213962.9 01.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) YIN, Fei (CN), SHEN, Li (CN), HOU, Zhiyuan (CN), LI, Jifeng (CN), WEI, Zhenrong (CN), ZHENG, Yanjiang (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG ĐA SÓNG CHỜ ĐA SIM VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối di động đa sóng chờ đa SIM và vật ghi lưu trữ, để tiết kiệm các tài nguyên của thiết bị đầu cuối di động. Theo các phương án của sáng chế, thiết bị đầu cuối di động đa sóng chờ đa SIM bao gồm hệ thống thẻ SIM thứ nhất và hệ thống thẻ SIM thứ hai. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi hệ thống thẻ SIM thứ nhất, thông tin mạng cần thiết để thực thi sự kiện truyền thông mạng, thì thực thi sự kiện truyền thông mạng dựa vào thông tin mạng và lưu trữ thông tin mạng; và thực thi, bởi hệ thống thẻ SIM thứ hai khi hệ thống thẻ SIM thứ hai này cần phải thực thi sự kiện truyền thông mạng, sự kiện truyền thông mạng bằng cách sử dụng thông tin mạng đã lưu trữ.



(11) 68722

(21) 1-2019-06078

(51)<sup>7</sup> G06F 15/16

(22) 30.10.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

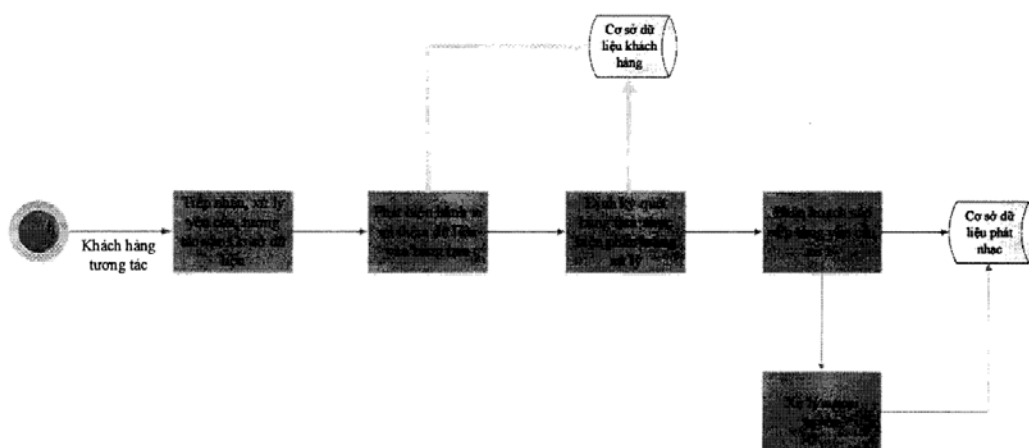
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trịnh Văn Chung (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SONG SONG VÀ PHÂN HOẠCH YÊU CẦU ÁP DỤNG VỚI BÀI TOÁN ĐỒNG BỘ DỮ LIỆU

(57) Phương pháp xử lý song song và phân hoạch yêu cầu áp dụng với bài toán đồng bộ dữ liệu theo sáng chế đề xuất giúp giải quyết bài toán về tăng tốc độ của quá trình đồng bộ dữ liệu theo hướng những dữ liệu quan trọng hơn sẽ được đồng bộ trước bao gồm các bước: bước 1: tạo thủ tục trên cơ sở dữ liệu khách hàng phát hiện hành vi tương tác vào cơ sở dữ liệu; bước 2: phát hiện hành vi thêm mới dữ liệu và tạo bản ghi trong bảng tạm; bước 3: định kỳ quét bảng tạm và thực hiện phân luồng xử lý; bước 4: phân hoạch sắp xếp từng yêu cầu xử lý; bước 5: thực hiện luồng xử lý ngoại tuyến.



(11) **68723**

(21) 1-2019-06084

(51)<sup>7</sup> **G01S 7/415, 13/56**

(22) 30.10.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

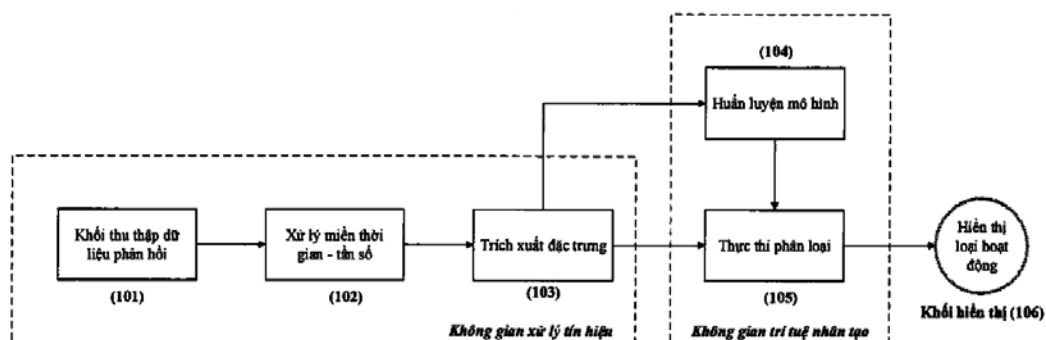
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Thị Thanh (VN), Nguyễn Văn Lợi (VN), Trần Quốc Tuấn (VN), Trần Văn Trường (VN), Trần Tuấn Vũ (VN), Trần Vũ Hợp (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG PHÂN LOẠI HOẠT ĐỘNG NGƯỜI CHO RAĐA BỘ BINH**

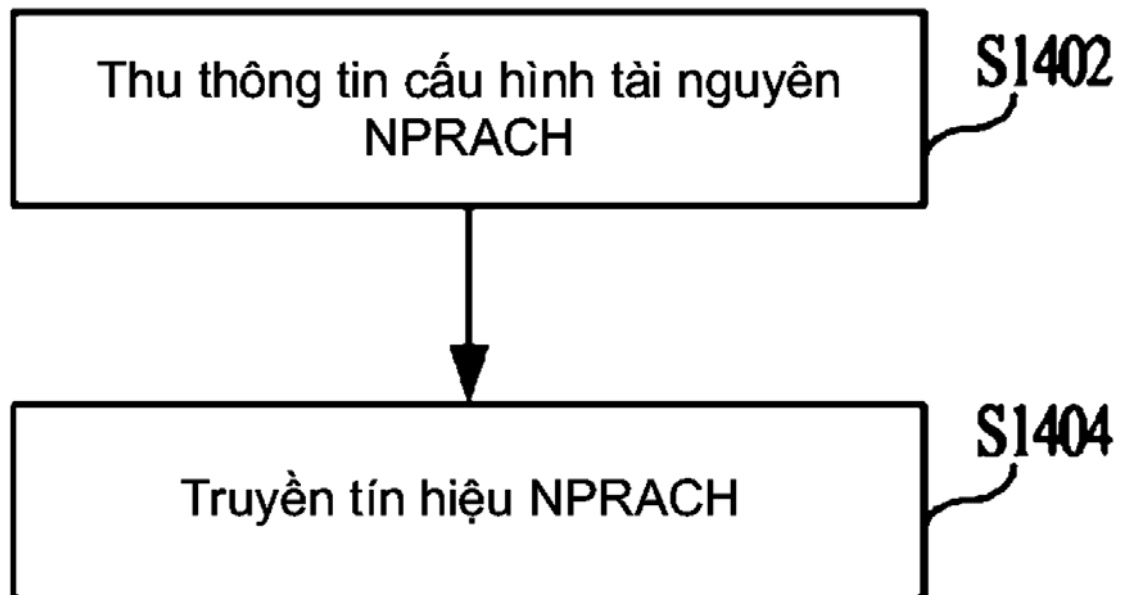
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp giải quyết bài toán tự động phân loại hoạt động người cho radar bộ binh sử dụng micro-Doppler và kỹ thuật Bagged CART. Hệ thống đề xuất dựa trên năm khối. Cụ thể: khối 1: thu thập dữ liệu phản hồi từ radar; khối 2: xử lý miền thời gian - tần số tín hiệu phản hồi, khối 3: trích xuất đặc trưng; khối 4: xây dựng và huấn luyện mô hình phân loại dựa vào Bagged CART, khối 5: khối thực thi phân loại hoạt động. Phương pháp đề xuất bao gồm sáu bước: bước 1: thu thập các tín hiệu phản hồi từ radar; bước 2: thực hiện biến đổi Fourier (FFT) trên từng tín hiệu phản hồi; bước 3: thực hiện biến đổi chuỗi Fourier thời gian ngắn (STFT) để thu được micro-Doppler; bước 4: trích xuất đặc trưng từ ảnh phổ thời gian - tần số; bước 5: xây dựng và huấn luyện mô hình phân loại dựa vào Bagged CART; bước 6: thực thi phân loại hoạt động.





- (11) **68724**
- (21) 1-2019-06095 (51)<sup>19</sup> **A23L 27/00**, 27/30
- (22) 02.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/014063 02.04.2018 (87) WO2018/186328 11.10.2018
- (30) 2017-074568 04.04.2017 JP
- (71) J-OIL MILLS, INC. (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 1040044 Japan
- (72) TSUJI Misaki (JP), TOKUCHI Takahiro (JP), INOUE Masahiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **CHẤT CẢI THIỆN VỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT CẢI THIỆN VỊ NÀY, ĐỒ ĂN HOẶC ĐỒ UỐNG BAO GỒM CHẤT CẢI THIỆN VỊ, CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO VỊ NGỌT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất cải thiện vị có hiệu quả nổi bật để cải thiện vị của chất tạo ngọt cường độ cao, hoặc phương pháp cải thiện vị.  
Sáng chế đề xuất chất cải thiện vị dùng cho chất tạo ngọt cường độ cao, chất cải thiện vị này có hoạt chất là dầu và chất béo oxy hóa có trị số peroxyt từ 15 đến 180 và bao gồm 10% khối lượng đến 100% khối lượng chất béo sữa. Sáng chế còn đề cập đến đồ ăn hoặc đồ uống chứa chất tạo ngọt cường độ cao, đồ ăn hoặc đồ uống này chứa chất cải thiện vị. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo vị ngọt và chế phẩm tạo vị ngọt, trong đó dầu và chất béo oxy hóa được sử dụng kết hợp với chất tạo ngọt cường độ cao.

- (11) **68725**
- (21) 1-2019-06101 (51)<sup>7</sup> **H04W 74/08, H04L 27/26**
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/005172 04.05.2018 (87) WO2018/203696 08.11.2018
- (30) 62/501,176 04.05.2017 US
- 62/542,803 09.08.2017 US
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
- (72) KIM, Jaehyung (KR), AHN, Joonkui (KR), SHIN, Seokmin (KR), HWANG, Seunggye (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN THỦ TỤC TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để thực hiện thủ tục truy nhập ngẫu nhiên trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị để thực hiện thủ tục này, và đề cập đến phương pháp và thiết bị dùng cho quy trình nêu trên, phương pháp này bao gồm các bước: thu, từ trạm gốc, thông tin cấu hình kênh truy nhập ngẫu nhiên vật lý băng hẹp (Narrowband Physical Random Access Channel, NPRACH); và truyền lặp lại phân mở đầu NPRACH trên cơ sở thông tin cấu hình NPRACH được thu, trong đó, nếu khoảng thời gian giữa thời điểm hoàn thành của lần truyền dẫn được lặp lại cuối cùng của phân mở đầu NPRACH và khung con tiếp theo nhỏ hơn so với thời gian bảo vệ, thì lần truyền dẫn được lặp lại cuối cùng của phân mở đầu NPRACH được bỏ, hoặc được cắt bớt nhiều như độ chênh lệch giữa thời gian bảo vệ và khoảng thời gian trong lần truyền dẫn được lặp lại cuối cùng của phân mở đầu NPRACH.



(11) **68726**

(21) 1-2019-06107

(51)<sup>19</sup> **A23L 11/30**, A23C 11/02, C12G 3/02

(22) 18.04.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/SG2018/050193 18.04.2018

(87) WO2018/194519 25.10.2018

(30) 10201703194V

19.04.2017

SG

(71) NATIONAL UNIVERSITY OF SINGAPORE (SG)

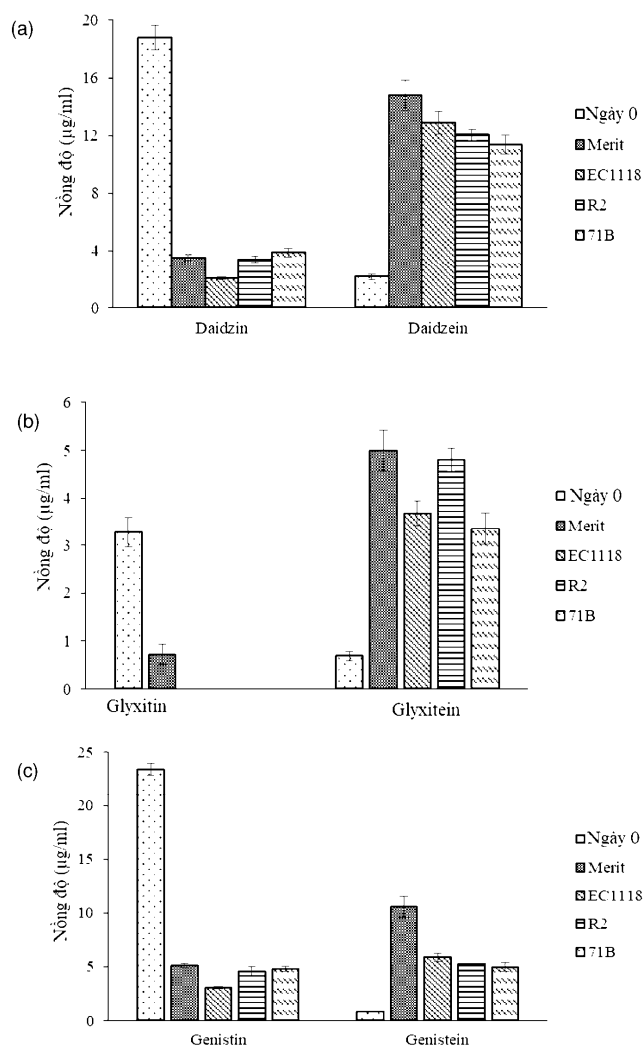
21 Lower Kent Ridge Road, Singapore 119077

(72) LIU, Shao Quan (SG), CHUA, Jian Yong (SG)

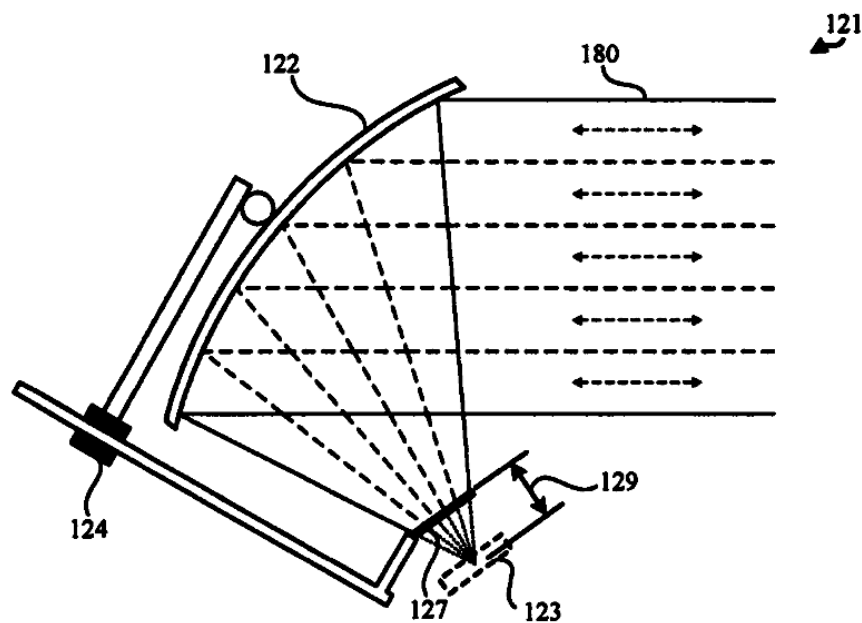
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **ĐỒ UỐNG TỪ VÁNG SỮA ĐẬU NÀNH**

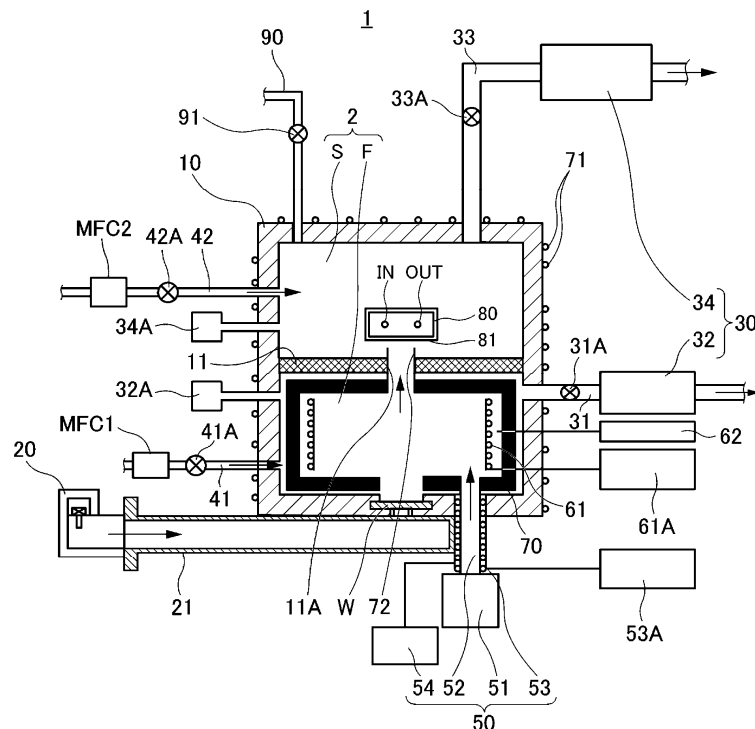
(57) Sáng chế đề xuất đồ uống từ váng sữa đậu nành chứa 12-30 mg/L isoflavon tự do của đậu nành. Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất đồ uống từ váng sữa đậu nành bao gồm các bước: cung cấp váng sữa đậu nành; bổ sung vi sinh vật vào váng sữa đậu nành; và lên men váng sữa đậu nành.



- (11) **68727**
- (21) 1-2019-06110 (51)<sup>7</sup> **H01Q 1/28**, 3/02, 3/18, 3/20, 25/00, 19/17
- (22) 10.04.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2017/026839 10.04.2017 (87) WO2018/190794 18.10.2018
- (71) VIASAT, INC. (US)  
Patent Department, 6155 El Camino Real, Carlsbad, California 92009, United States of America
- (72) MENDELSON, Aaron (US), RUNYON, Donald (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VỆ TINH TRUYỀN THÔNG ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG THÔNG QUA VỆ TINH NÀY**
- (57) Các dấu hiệu được mô tả đề cập chung đến việc điều chỉnh đồ thị hướng xạ ăng ten nguyên gốc của vệ tinh để thích ứng với truyền thông thông qua vệ tinh. Ví dụ, vệ tinh truyền thông có thể bao gồm ăng ten có cụm mảng cấp, thiết bị phản xạ, và bộ khởi động tuyến tính được ghép nối giữa cụm mảng cấp và thiết bị phản xạ. Cụm mảng cấp có thể có một số lượng nguồn cấp để truyền thông tín hiệu kết hợp với dịch vụ truyền thông, và thiết bị phản xạ có thể được tạo cấu hình để phản xạ tín hiệu được truyền giữa cụm mảng cấp và một hoặc nhiều thiết bị đích. Bộ khởi động tuyến tính có thể có chiều dài có thể điều chỉnh được, hoặc theo cách khác tạo ra vị trí có thể điều chỉnh được giữa cụm mảng cấp và thiết bị phản xạ. Bằng cách điều chỉnh vị trí của cụm mảng cấp tương quan với thiết bị phản xạ, vệ tinh truyền thông có thể cung cấp dịch vụ truyền thông theo một số lượng các đồ thị hướng xạ ăng ten nguyên gốc.



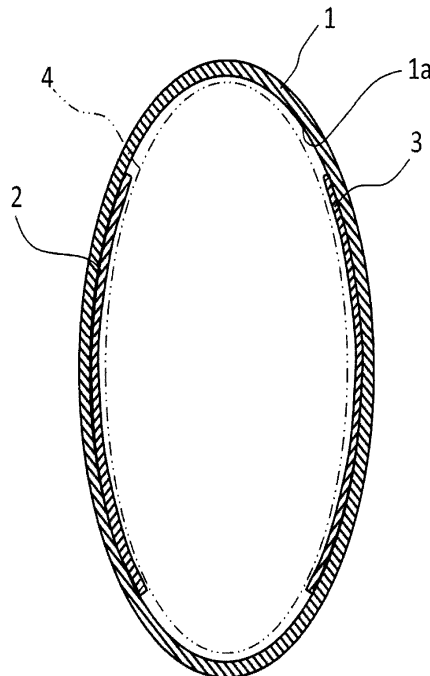
- (11) **68728**
- (21) 1-2019-06122 (51)<sup>19</sup> **C01B 6/04, C22B 5/12, H01M 8/065, H05H 1/46**
- (22) 12.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/015418 12.04.2018 (87) WO2018/221036 06.12.2018
- (30) 2017-109673 02.06.2017 JP
- 2017-227963 28.11.2017 JP
- (71) SE CORPORATION (JP)  
43F, Shinjuku i-LAND Tower, 5-1, Nishi-shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1631343, JP
- (72) TAKIZAWA Tsutomu (JP), MORIMOTO Mineo (JP), SAKAMOTO Yuichi (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MAGIÊ HYDRUA, HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN SỬ DỤNG MAGIÊ HYDRUA VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT MAGIÊ HYDRUA**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất magiê hydrua không tạo cacbon dioxit và có hiệu suất cao, hệ thống phát điện không thải ra cacbon dioxit hoặc bức xạ sử dụng sử dụng magiê hydrua, và thiết bị để sản xuất magiê hydrua; do đó, phương pháp để sản xuất magiê hydrua theo sáng chế bao gồm quy trình chiếu xạ hợp chất magiê khác magiê hydrua với plasma hydro, và lắng đọng sản phẩm magiê chứa magiê hydrua trên bộ phận lắng đọng (80) dùng để lắng đọng magiê hydrua được đặt nằm trong phạm vi có mặt plasma hydro, trong đó nhiệt độ bề mặt của bộ phận lắng đọng (80) được giữ ở dưới nhiệt độ định trước, là nhiệt độ mà tại đó magiê hydrua kết tủa.



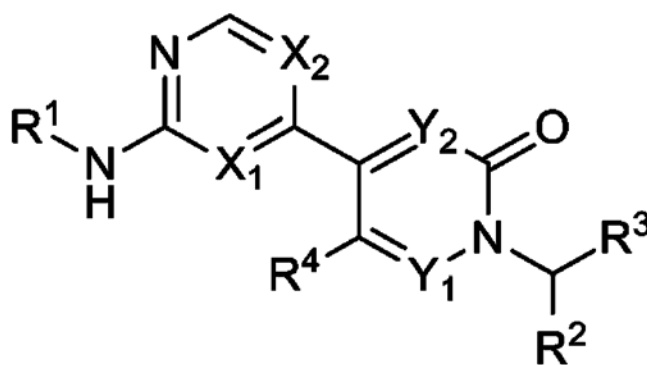
- (11) **68729**  
(21) 1-2019-06127 (51)<sup>19</sup> **H01Q 1/44**, 1/12, 15/14, 17/00, 19/12, 21/28  
(22) 10.04.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/015066 10.04.2018 (87) WO2018/203462 08.11.2018  
(30) 2017-091928 02.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2019

- (71) 1. NEC CORPORATION (JP)  
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8001, Japan  
2. NEC PLATFORMS, LTD. (JP)  
2-6-1, Kitamikata, Takatsu-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 213-8511, Japan  
(72) KODAMA Shinichirou (JP), KOUNO Kenji (JP), SHIMODA Tomohiro (JP), MUROFUSHI Kazuaki (JP), MORIYA Hidenori (JP), KONDO Mitsuo (JP), HIRAKU Sumio (JP), ANDO Yukio (JP), NAGATA Tetsuya (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) THIẾT BỊ ẪNG TEN ĐEO ĐƯỢC  
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị ăng ten đeo được với độ định hướng cao trong khi duy trì độ dày nhỏ của nó. Thiết bị ăng ten đeo được này bao gồm phần ăng ten (2) gắn vào một phần của trang phục (1) bao gồm phần chứa thân người (1a) để chứa một phần của thân người (4), và chi tiết chức năng (3) bố trí ở vị trí của trang phục (1) theo cách sao cho ít nhất một phần của chi tiết chức năng (3) đối diện với phần ăng ten (2) với phần chứa thân người (1a) nằm ở xen giữa chúng. Chi tiết chức năng (3) là phần ăng ten khác hoặc chi tiết thực hiện ít nhất một trong số sự phản xạ, sự chắn, và sự hấp thụ các sóng vô tuyến.



- (11) **68730**  
 (21) 1-2019-06131 (51)<sup>7</sup> **C07D 401/14**, 405/14, 413/14, 401/04, 409/14, 417/14, 471/04, C07F 9/6558, 9/6596, A61K 31/506, 31/435, A61P 29/00, 35/00
- (62) 1-2014-03309  
 (22) 01.03.2013 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2013/028622 01.03.2013 (87) WO2013/130976 06.09.2013  
 (30) 61/605,523 01.03.2012 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.10.2014  
 (71) 1. ARRAY BIOPHARMA INC. (US)  
 3200 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301, United States of America  
 2. GENENTECH, INC. (US)  
 1 DNA Way, South San Francisco, California 94080-4990, United States of America
- (72) BLAKE, James F. (US), CHICARELLI, Mark Joseph (US), GARREY, Rustam Ferdinand (US), GAUDINO, John (US), GRINA, Jonas (US), MORENO, David A. (US), MOHR, Peter J. (US), REN, Li. (CA), SCHWARZ, Jacob (US), CHEN, Huifen (US), ROBARGE, Kirk (US), ZHOU, Aihe (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) HỢP CHẤT ỨC CHẾ SERIN/THREONIN KINAZA, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I hoặc chất đồng phân lập thể, chất hỗ biến, tiền dược chất hoặc muối dược dụng của nó, mà hữu ích để điều trị các bệnh tăng sinh quá mức, đau hoặc viêm. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này và quy trình điều chế chúng.

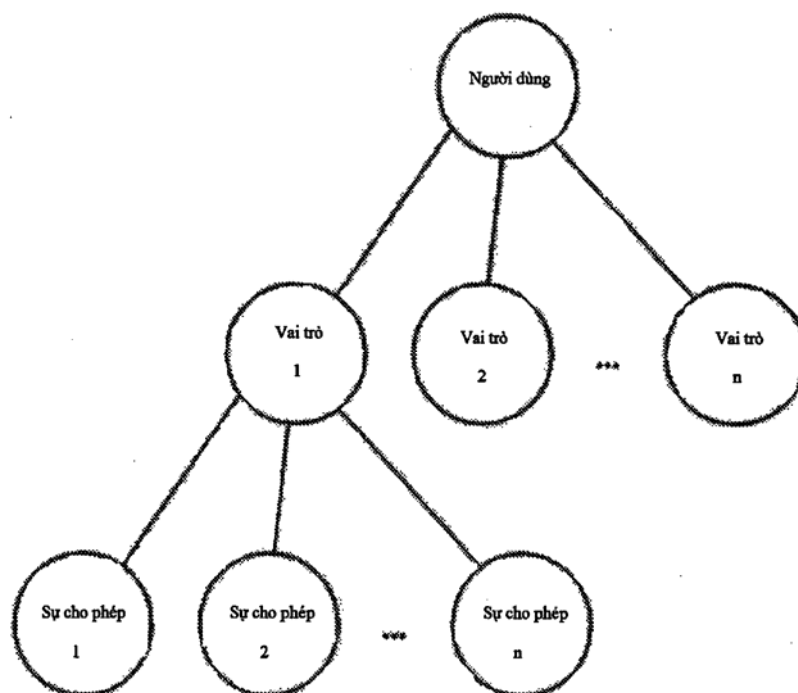


I

- (11) **68731**  
 (21) 1-2019-06137 (51)<sup>7</sup> **G06F 21/45**  
 (22) 19.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/083812 19.04.2018 (87) WO2018/192557 25.10.2018  
 (30) 201710268338.9 22.04.2017 CN

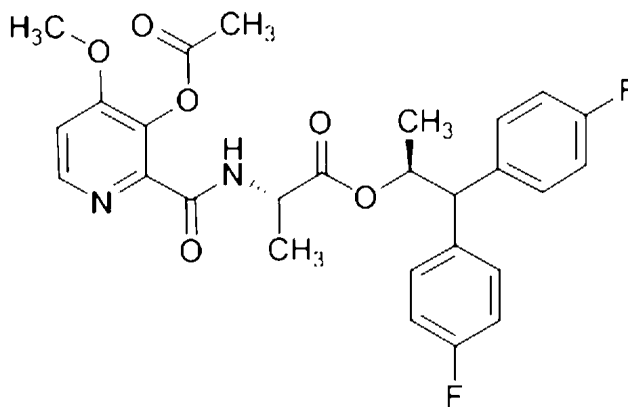
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2019

- (71) CHENGDU QIANNIUCAO INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
 No.1609, 16th Floor, Hemei Haitang Center (Tianfu Chuangke) No.2039, South  
 Section of Tianfu Avenue, Tianfu New Area, China (Sichuan) Pilot Free Trade Zone  
 Chengdu, Sichuan 610000, China  
 (72) CHEN, Dazhi (CN)  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CẤP SỰ CHO PHÉP DỰA TRÊN TƯƠNG ỨNG  
 MỘT - MỘT GIỮA VAI TRÒ VÀ NGƯỜI DÙNG  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống cấp sự cho phép dựa trên tương ứng một -  
 một giữa vai trò và người dùng bao gồm các bước tuần tự sau: S1: tạo vai trò, trong đó  
 mỗi vai trò là một phần tử độc lập, không phải là một nhóm hay lớp; S2: ủy quyền một  
 cách tương ứng các vai trò được tạo trong S1; và S3: liên kết một người dùng với một vai  
 trò, trong đó một vai trò chỉ có thể được liên kết với một người dùng duy nhất trong  
 cùng khoảng thời gian và một người dùng có thể được liên kết với một hoặc nhiều vai  
 trò. Vai trò theo sáng chế là một phần tử độc lập và khác với vai trò có tính chất  
 nhóm/lớp thông thường. Một vai trò chỉ có thể được liên kết với một người dùng trong  
 cùng khoảng thời gian, theo cách đó cải thiện đáng kể hiệu quả quản lý sự cho phép  
 trong việc sử dụng hệ thống, giúp việc ủy quyền đơn giản hơn, thuận tiện hơn và  
 rõ ràng hơn, cải thiện hiệu quả và độ tin cậy của thiết lập sự cho phép.



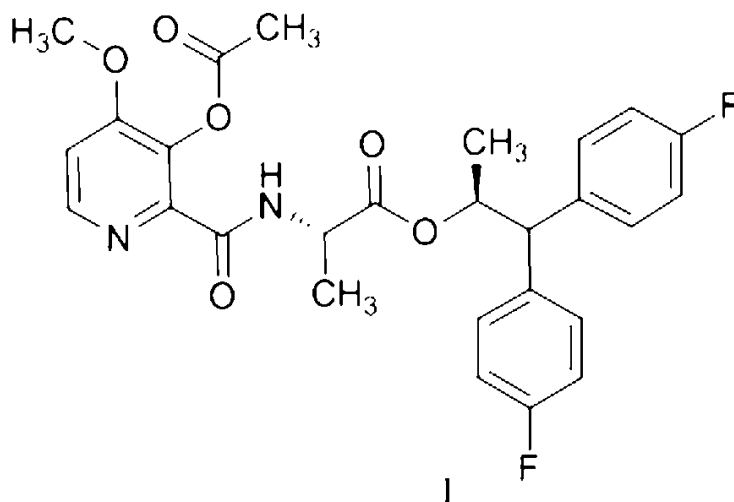


- (11) **68732**
- (21) 1-2019-06148 (51)<sup>19</sup> **A01N 43/54**, 43/653, C07C 229/08
- (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/030554 02.05.2018 (87) WO2018/204432 08.11.2018
- (30) 62/500,172 02.05.2017 US
- (71) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America
- (72) **GALLUP Courtney (US), BOSCO Valentino (IT), YAO Chenglin (US), YU Alisa Ye (CN), CALIXTO Alejandro (US), MARTIN Marsha (US)**
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ BỆNH NẤM Ở CÂY RAU CÓ NGUY CƠ BỊ BỆNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực hóa nông, cụ thể là đề cập đến hợp chất có công thức I và mô tả việc sử dụng nó để phòng trừ bệnh nấm ở các cây rau hữu ích trong nông nghiệp. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ bệnh nấm ở cây rau có nguy cơ bị bệnh.

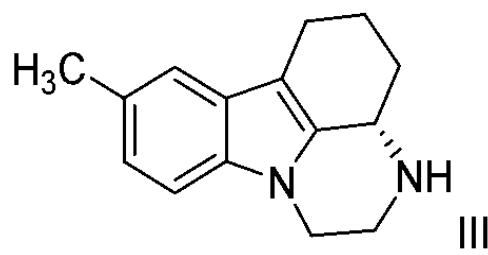
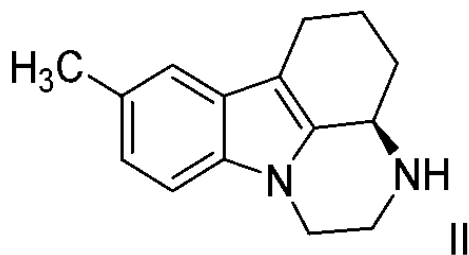


**Hợp chất I**

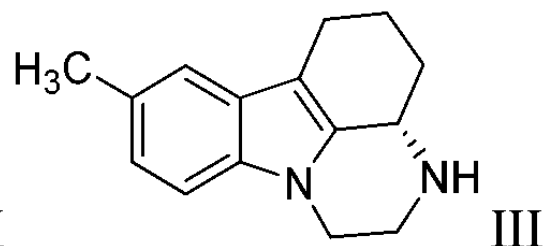
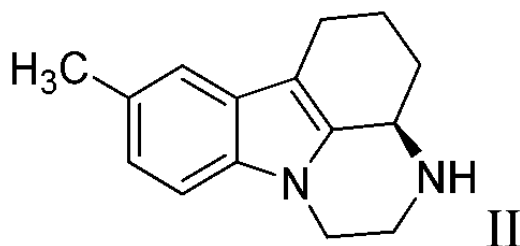
- (11) **68733**
- (21) 1-2019-06150 (51)<sup>19</sup> **A01N 43/54**, 43/653, C07C 229/08
- (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/030556 02.05.2018 (87) WO2018/204434 08.11.2018
- (30) 62/500,179 02.05.2017 US
- (71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America
- (72) GALLUP, Courtney (US), HUANG, Yi-hsiou (TW), BIRO, Akos (HU), YAO, Chenglin (US), MEYER, Kevin G. (US), DA CUNHA, Luis Claudio Vieira (BR), FAIRFAX, Mark (GB), HUSBAND, Brian (NZ), RICHBURG, John (US), MARTIN, Marsha (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT NẤM GÂY BỆNH Ở THỰC VẬT TRỒNG THEO HÀNG CÓ NGUY CƠ BỊ BỆNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát nấm gây bệnh ở thực vật trồng theo hàng có nguy cơ bị bệnh, bao gồm bước cho ít nhất một bộ phận của thực vật và/hoặc vùng lân cận với thực vật tiếp xúc với chế phẩm chứa hợp chất có công thức (I).



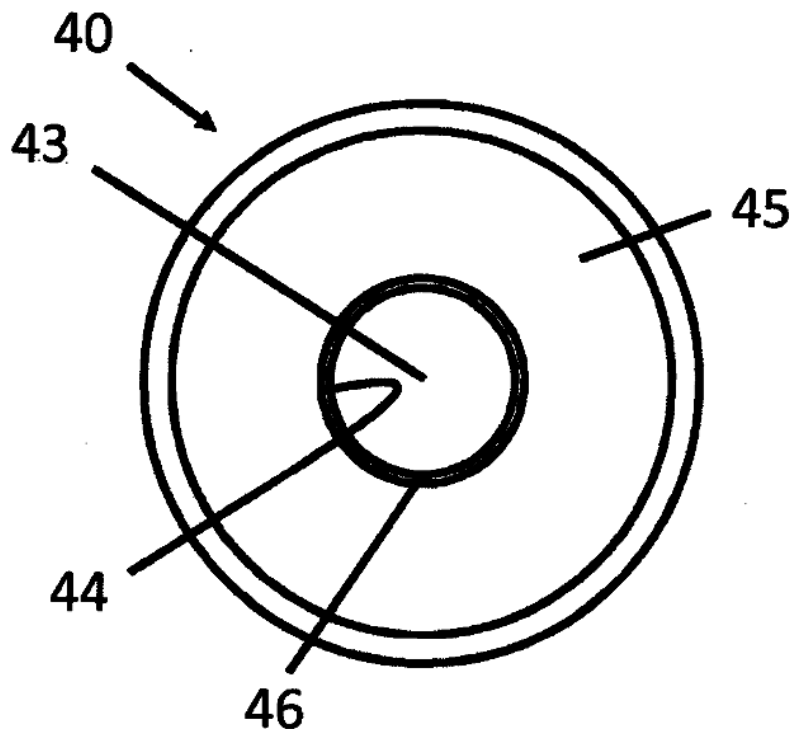
- (11) **68734**
- (21) 1-2019-06153 (51)<sup>19</sup> **C07D 487/04**
- (22) 20.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/052753 20.04.2018 (87) WO2018/193414 25.10.2018
- (30) 110037 21.04.2017 PT
- 17167851.9 24.04.2017 EP
- (71) TECNIMEDE, SOCIEDADE TECNICO-MEDICINAL, SA (PT)  
Rua Da Tapada Grande, N°2, Abrunheira - Sintra, 2710-089 Sintra, Portugal
- (72) DA COSTA PEREIRA ROSA, Carla Patrícia (PT), RAMOS DAMIL, João Carlos (PT), CORDEIRO SIMOES, Ana Vanessa (PT), SILVA SERRA, João Pedro (PT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÒNG PIPERAZIN ĐỂ TỔNG HỢP DẪN XUẤT PYRAZINOCARBAZOL
- (57) Sáng chế đề cập tới quy trình cải tiến để tổng hợp vòng piperazin, cụ thể là để tổng hợp hợp chất dị vòng dùng làm chất trung gian nhằm tổng hợp pyrazinocarbazol như thuốc chống trầm cảm Pirlindol.  
Quy trình đã mô tả rất hữu ích để điều chế các chất đồng phân đối ảnh pirlindol, hoặc muối dược dụng của chúng.



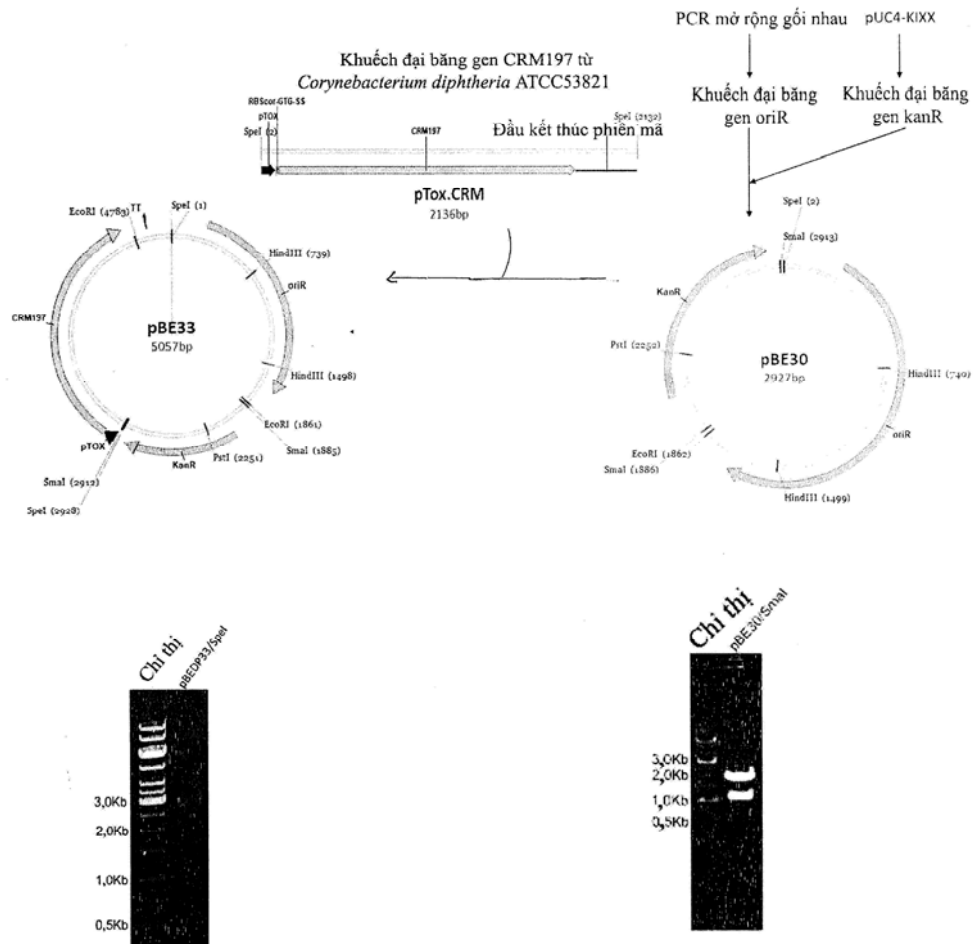
- (11) **68735**
- (21) 1-2019-06154 (51)<sup>19</sup> **C07D 487/04**
- (22) 20.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/052756 20.04.2018 (87) WO2018/193415 25.10.2018
- (30) 110038 21.04.2017 PT
- 17167852.7 24.04.2017 EP
- (71) TECNIMEDE, SOCIEDADE TECNICO-MEDICINAL, SA (PT)  
Rua Da Tapada Grande, N<sup>o</sup>2, Abrunheira - Sintra, 2710-089 Sintra, Portugal
- (72) DA COSTA PEREIRA ROSA, Carla Patrícia (PT), RAMOS DAMIL, João Carlos (PT), CORDEIRO SIMOES, Ana Vanessa (PT), SILVA SERRA, João Pedro (PT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ ĐỒNG PHÂN ĐỐI ẢNH PIRLINDOL VÀ MUỐI CỦA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập tới quy trình cải tiến để điều chế các chất đồng phân đối ảnh pirlindol, hoặc muối dược dụng của chúng.



- (11) **68736**
- (21) 1-2019-06166 (51)<sup>7</sup> **A24F 15/12**, 47/00
- (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/061234 02.05.2018 (87) WO2018/202732 A1 08.11.2018
- (30) 17169141.3 02.05.2017 EP
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) ANTONOPOULOS, Roland (CH), FRINGELI, Jean-Luc (CH)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ HOẠT ĐỘNG BẰNG ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống tạo sol khí hoạt động bằng điện bao gồm thiết bị tạo sol khí (120) và hộp đựng (101) được tạo kết cấu để nhận thiết bị tạo sol khí (120). Hộp đựng (101) bao gồm vỏ (102) có phần mở (105) và bộ phận giữ thiết bị (106) được ghép xoay vào vỏ (102) và có thể xoay được so với vỏ (102) giữa vị trí mở và vị trí đóng. Bộ phận giữ thiết bị bao gồm thành ngoài (107) và một hoặc nhiều thành trong (108) được bố trí để giữ thiết bị tạo sol khí theo cách có thể tháo ra được (120). Bộ phận giữ thiết bị (106) có đầu thứ nhất và đầu thứ hai, đối diện với đầu thứ nhất, và bộ phận giữ thiết bị được ghép xoay vào vỏ tại hoặc ở xung quanh đầu thứ nhất.



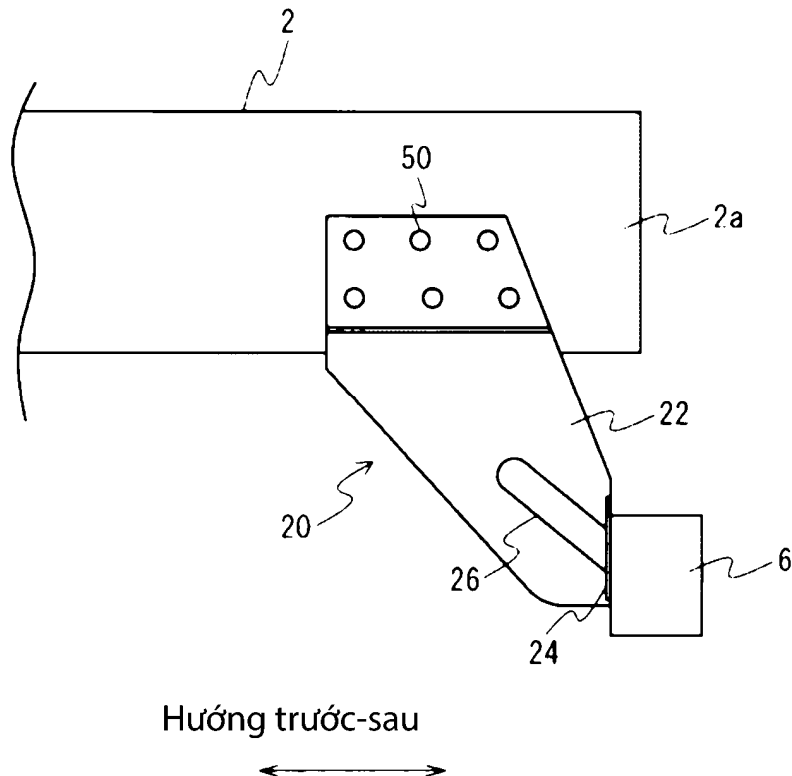
- (11) **68737**
- (21) 1-2019-06169 (51)<sup>19</sup> **C07K 14/34**
- (22) 19.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IN2018/050235 19.04.2018 (87) WO2018/193475 25.10.2018
- (30) 201741014335 22.04.2017 IN
- (71) **BIOLOGICAL E LIMITED (IN)**  
18/1 & 3, Azamabad, Hyderabad, Telangana HYDERABAD 500020, India
- (72) Balamurali MASILAMANI (IN), Rajan SRIRAMAN (IN), Mandar Shirish DIXIT (IN), Deviprasanna CHAKKA (IN), Satyam Naidu SUREDDI (IN), Ramesh Venkat MATUR (IN), Narender Dev MANTENA (IN), Mahima DATLA (IN)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CRM197 SẢN LƯỢNG CAO ĐƯỢC CẢI TIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất CRM<sub>197</sub> với sản lượng cao được cải tiến sử dụng chủng *Corynebacterium diphtheria* được thiết kế có số lượng bản sao gen CRM<sub>197</sub> tăng, trong đó phương pháp này bao gồm bước tăng trưởng chủng này trong môi trường không chứa thành phần có nguồn gốc từ động vật với một hoặc nhiều axit amin.



- (11) **68738**  
 (21) 1-2019-06178 (51)<sup>19</sup> **B60R 19/56**, 19/24  
 (22) 08.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017710 08.05.2018 (87) WO2018/207755 15.11.2018  
 (30) 2017-092359 08.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

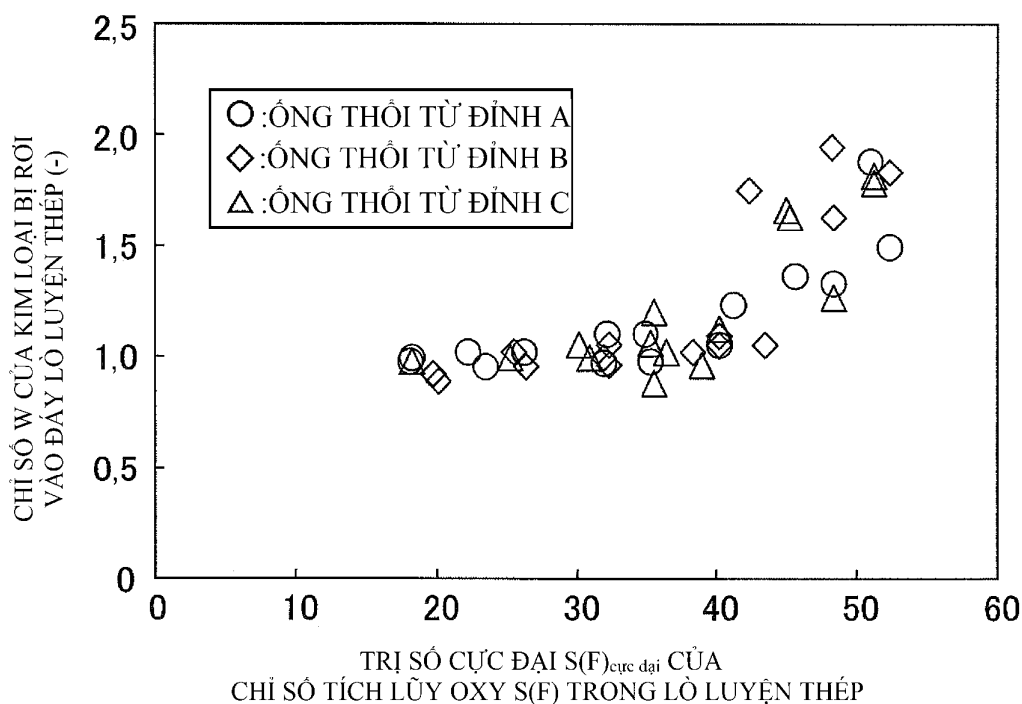
- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)  
 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)  
 (72) YAMADA Shouji (JP), SERIZAWA Takayoshi (JP), TOKUTAKE Masaya (JP),  
 YAMAGUCHI Tetsuo (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **KẾT CẤU GẮN BỘ BẢO VỆ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu gắn bộ bảo vệ trong xe (1) có bộ bảo vệ ở gầm phía sau (6) được gắn lên khung xe (2) thông qua giá giữ ghép nối (20), giá giữ ghép nối (20) được bố trí có: cặp tấm ghép nối (22) và (23) để ghép nối bộ bảo vệ ở gầm phía sau (6) và khung xe (2) với nhau; tấm gia cố (25) được bố trí sao cho được kẹp vào giữa cặp tấm ghép nối (22) và (23) và được đặt ở phía khung xe (2) theo chiều dọc của tấm ghép nối (22) và (23); phần cố định (24) để cố định tấm ghép nối (22) và (23) và bộ bảo vệ ở gầm phía sau (6) bằng cách sử dụng chi tiết chốt (600; và phần gờ cong (27) được bố trí xung quanh chi tiết chốt (60) ở phía bộ bảo vệ ở gầm phía sau (6) theo chiều dọc của tấm ghép nối (22).



- (11) **68739**  
 (21) 1-2019-06179 (51)<sup>19</sup> **C21C 5/32**  
 (22) 07.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017585 07.05.2018 (87) WO2018/207718 15.11.2018  
 (30) 2017-092258 08.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) AMANO Shota (JP), TAKAHASHI Yukio (JP), KIKUCHI Naoki (JP), MIKI Yuji (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò LUYỆN THÉP**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò luyện thép. Khi tinh luyện khử cacbon của sắt nóng chảy được thực hiện bằng cách khí oxy thổi từ đỉnh từ ống thổi từ đỉnh, sự dao động của sắt nóng chảy, việc vỡ bọt khí, và bắn tung tóe do việc vỡ bọt khí được hạn chế. Phương pháp tinh luyện dùng cho lò luyện thép gồm có khử cacbon sắt nóng chảy ở trong lò luyện thép với ống thổi từ đỉnh có các vòi phun Laval được bố trí tại đầu dưới của nó bằng cách thổi khí oxy lên bề mặt sắt nóng chảy ở trong lò luyện thép thông qua các vòi phun Laval, mà trong đó một trong hoặc cả tốc độ cấp oxy từ ống thổi từ đỉnh và chiều cao ống LH được điều chỉnh theo cách sao cho chỉ số tích lũy oxy S(F) là 40 hoặc nhỏ hơn.

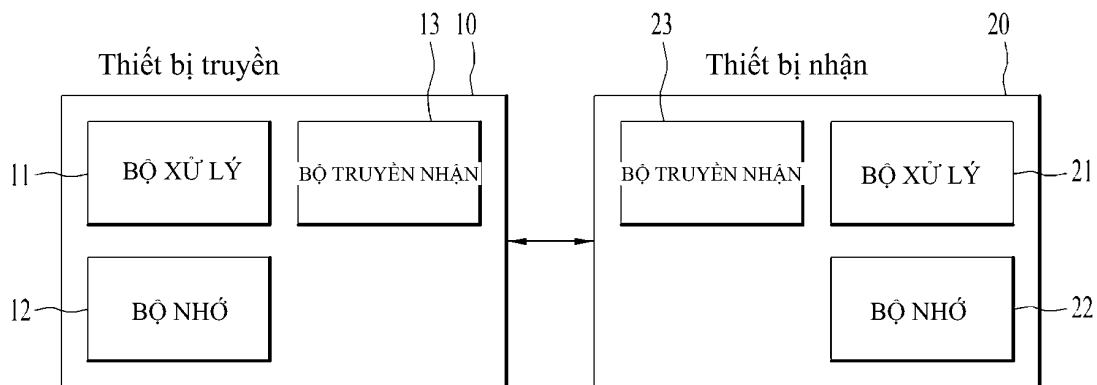




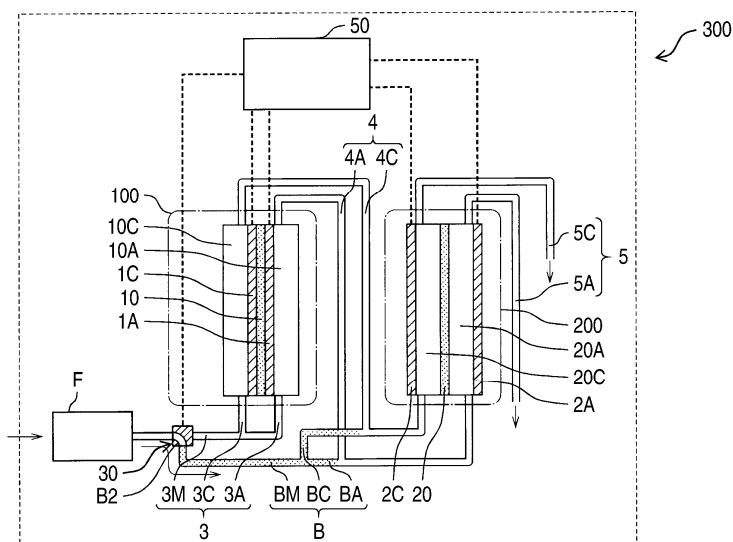
- (11) **68740**
- (21) 1-2019-06182 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/12, 72/04**
- (22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/005554 15.05.2018 (87) WO2018/212557 22.11.2018
- (30) 62/506,563 15.05.2017 US
- 62/571,266 12.10.2017 US
- 62/651,242 01.04.2018 US
- 10-2018-0039926 05.04.2018 KR
- 62/655,739 10.04.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) LEE, Hyunho (KR), KWAK, Kyuhwan (KR), YI, Yunjung (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ NHẬN TÍN HIỆU ĐƯỜNG XUỐNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Phương pháp để nhận tín hiệu đường xuống trong hệ thống truyền thông không dây theo phương án của sáng chế được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, và có thể bao gồm các bước: nhận, từ trạm cơ sở, cấu hình của sự thay đổi động sang sơ đồ truyền được xác định trước liên quan đến hoạt động đường xuống dựa trên khoảng thời gian truyền ngắn (short transmission time interval, sTTI); khi nhận được cấu hình của sự thay đổi động, phát hiện định dạng thông tin điều khiển đường xuống bao gồm trường liên quan đến sự thay đổi động; và khi giá trị của trường chỉ ra sơ đồ truyền được xác định trước, nhận tín hiệu trên kênh dữ liệu đường xuống theo sơ đồ truyền được xác định trước.



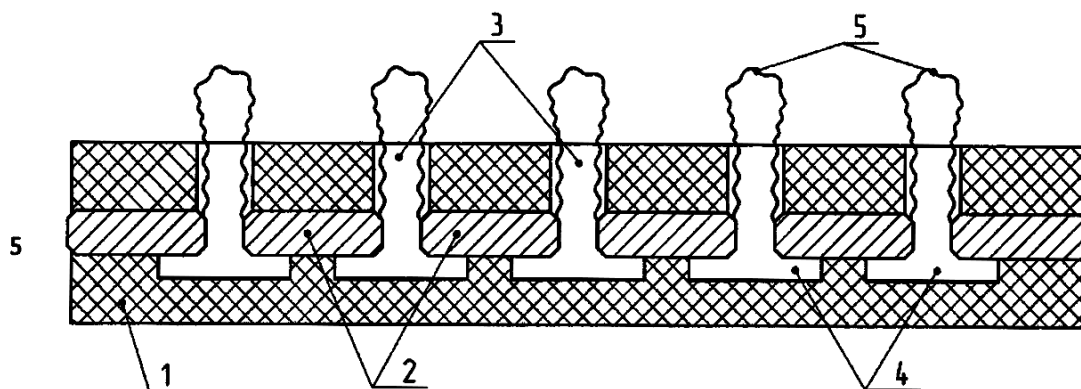
- (11) **68741**
- (21) 1-2019-06185 (51)<sup>7</sup> **C02F 1/46**, C25B 1/10, 9/00, 9/18, 15/08
- (22) 13.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/009611 13.03.2018 (87) WO2018/207452 A1 15.11.2018
- (30) 2017-093208 09.05.2017 JP
- (71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
- (72) TANAKA Yoshinori (JP), SHIROUZU Hisanori (JP), YAMAMOTO Yasushi (JP),  
INUI Ryoko (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ TẠO RA NƯỚC ĐƯỢC ĐIỆN PHÂN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ra nước được điện phân bao gồm: tế bào điện phân thứ nhất; tế bào điện phân thứ hai; ống dẫn nước vào máng (3M); ống dẫn nước vào phía cực âm (3C); ống dẫn nước vào phía cực dương (3A); ống dẫn chuyển tiếp phía cực âm (4C); ống dẫn chuyển tiếp phía cực dương (4A); ống dẫn nước phân dòng (B); ống dẫn nước phân dòng phía cực âm (5C); ống dẫn nước phân dòng phía cực dương (5A); và van thay đổi dòng chảy. Tế bào điện phân thứ nhất bao gồm: buồng cực âm thứ nhất (10C); buồng cực dương thứ nhất(10A); và màng trao đổi ion dương (10) ngăn giữa buồng cực âm thứ nhất và buồng cực dương thứ nhất. Tế bào điện phân thứ hai bao gồm: buồng cực âm thứ hai (20C); buồng cực dương thứ hai (20A); và màng ngăn trung tính (20) mà ngăn giữa buồng cực âm thứ hai và buồng cực dương thứ hai và cho các ion dương và ion âm đi qua màng ngăn trung tính. Van thay đổi dòng chảy được chuyển sang trạng thái thứ nhất trong đó van thay đổi dòng chảy khiến cho dòng nước chảy qua buồng cực âm thứ nhất và buồng cực dương thứ nhất sau đó chảy qua buồng cực âm thứ hai và buồng cực dương thứ hai, hoặc van thay đổi dòng chảy được chuyển sang trạng thái thứ hai trong đó van thay đổi dòng chảy khiến cho dòng nước chảy qua buồng cực âm thứ hai và buồng cực dương thứ hai mà không khiến cho dòng nước chảy qua buồng cực âm thứ nhất hoặc buồng cực dương thứ nhất.



- (11) **68742**
- (21) 1-2019-06188 (51)<sup>7</sup> **A23K 10/12**, 10/30, 50/10
- (22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/UZ2018/000001 05.04.2018 (87) WO2018/209364 15.11.2018
- (30) IAP 20170176 11.05.2017 UZ
- (75) 1. DADAKHODJAEV, ABROR (UZ)  
Ul. Mirzo Golib, 7, passage 20 Almazar district, Tashkent, 100174, Uzbekistan  
2. SULTANXODJAEV, AMANULLA ASADULLAEVICH (UZ)  
Mukhbir str.35, Tashkent, 100179, Uzbekistan
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI TỪ NGUỒN NGUYÊN LIỆU THỰC CẤP, ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN LÚA GẠO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi từ sản phẩm thải từ ngành công nghiệp chế biến lúa gạo bao gồm nghiền nguyên liệu thực vật và xử lý lên men sinh học bằng cách sử dụng việc nuôi cấy *Trichoderma lignorum*. Nguyên liệu thực vật chính được sử dụng là vỏ trấu và bột gạo, được nghiền thành từ 0,2 đến 0,5 mm và sau đó được xử lý nhiệt ẩm ở nhiệt độ trong khoảng từ 110 đến 120°C đến độ ẩm trong khoảng từ 50 đến 60% ở áp suất từ 1 đến 2 atm trong khoảng từ 1,5 đến 2 giờ. Sinh khối lên men sinh học ("*Trichoderma lignorum* 19") được thêm vào nguyên liệu thực vật với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 15% khối lượng của nguyên liệu thô đang được xử lý. Hỗn hợp này được đưa trực tiếp vào thùng kín để thực hiện quá trình thấm nhiễm vi sinh và tích tụ khối lượng protein trong khoảng từ 24 đến 48 giờ. Sinh khối thu được được sấy khô ở nhiệt độ từ 50 đến 60°C đến độ ẩm là từ 13 đến 14,5% để tạo ra thành phẩm.

- (11) **68743**
- (21) 1-2019-06191 (51)<sup>19</sup> **A61K 8/362**, 8/365, A61Q 5/04, 5/08, 5/10
- (22) 11.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/027079 11.04.2018 (87) WO2018/191362 18.10.2018
- (30) 17166308.1 12.04.2017 EP
- 17168001.0 25.04.2017 EP
- (71) COTY INC. (US)  
350 Fifth Avenue, 17th Floor, New York, New York 10018, United States of America
- (72) FLOHR, Andreas (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ KIT DÙNG ĐỂ XỬ LÝ TÓC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, kit và chế phẩm thứ nhất dùng để xử lý tóc. Phương pháp xử lý tóc này bao gồm bước đưa lên tóc chế phẩm thứ nhất chứa chất mang được chấp nhận dùng trong mỹ phẩm là một hoặc nhiều axit carboxylic có hai nhóm chức, hoặc các muối được chấp nhận dùng trong mỹ phẩm của chúng, hoặc hỗn hợp của chúng, và đưa lên tóc chế phẩm thứ hai chứa chất mang được chấp nhận dùng trong mỹ phẩm là một hoặc nhiều axit carboxylic có hai nhóm chức, hoặc các muối được chấp nhận dùng trong mỹ phẩm của chúng, hoặc hỗn hợp của chúng, trong đó chế phẩm thứ nhất có độ pH nằm trong khoảng từ 7 đến 13 và chế phẩm thứ hai có độ pH nằm trong khoảng từ 3 đến 7.

- (11) **68744**
- (21) 1-2019-06192 (51)<sup>7</sup> **H01T 4/16, H02H 9/06**
- (22) 05.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/RU2017/000294 05.05.2017 (87) WO2018/203771 08.11.2018
- (71) STREAMER, ELECTRIC COMPANY INC. (RU)  
Nevsky pr. 147, pom.17N St.Petersburg, 191024, Russian Federation
- (72) PODPORKIN, Georgy Viktorovich (RU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BỘ THU LÔI CÓ CÁC BUỒNG TĂNG ÁP**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ thu lôi chống sét của thiết bị điện hoặc đường dây tải điện. Bộ thu lôi này bao gồm thân cách điện được làm từ chất điện môi và năm hoặc nhiều điện cực được nối cơ học với thân cách điện và được thiết kế để cho phép hình thành sự phóng điện giữa hai điện cực liền kề dưới ảnh hưởng của quá điện áp sét đánh. Các điện cực nằm trong thân cách điện và cách với bề mặt của nó lớp cách điện. Điện cực liền kề đi vào các buồng phóng điện có các cửa ra tới bề mặt của thân cách điện. Ít nhất một phần của các buồng phóng điện có các buồng tăng áp nằm gần các điện cực và được nối với các buồng phóng điện qua các khe phóng điện giữa hai điện cực liền kề. Nhờ có sáng chế, hồ quang phóng điện bị dập tắt sau khi xung quá điện áp sét đánh đi qua trước khi dòng điện có tần số công nghiệp đi qua 0, chủ yếu ngay sau xung quá điện áp sét đánh.



(11) **68745**

(21) 1-2019-06193

(22) 14.05.2018

(86) PCT/KR2018/005496 14.05.2018

(30) 10-2017-0060330 16.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2019

(71) COBI PLATEC CO., LTD. (KR)

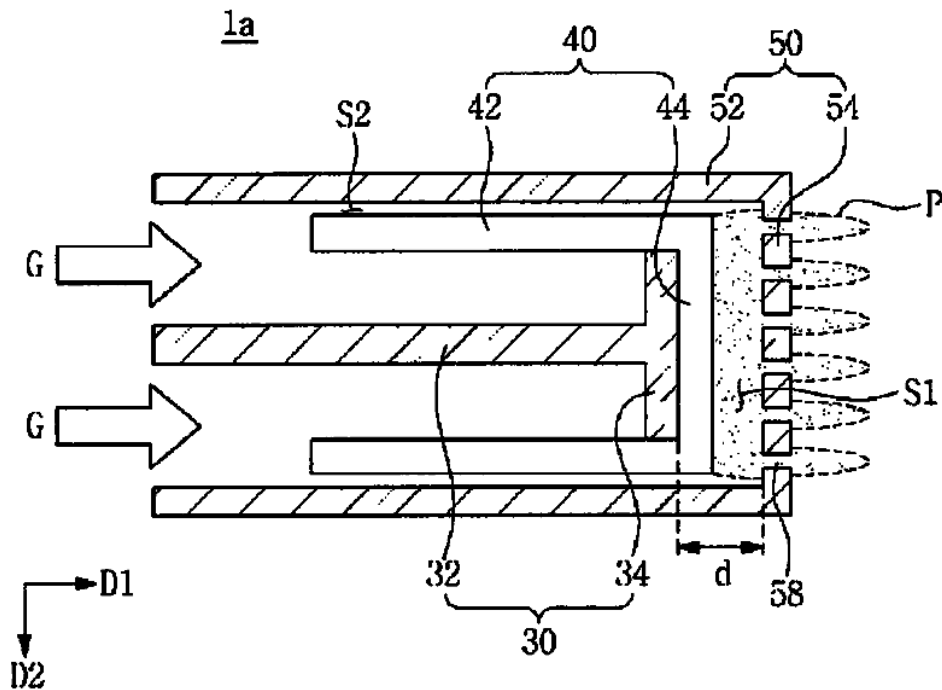
Rm. 1006, 10F, 115, Gasan digital 2-ro Geumcheon-gu Seoul 08505, Republic of Korea

(72) KIM, Seong Young (KR), KANG, Shin Duk (KR)

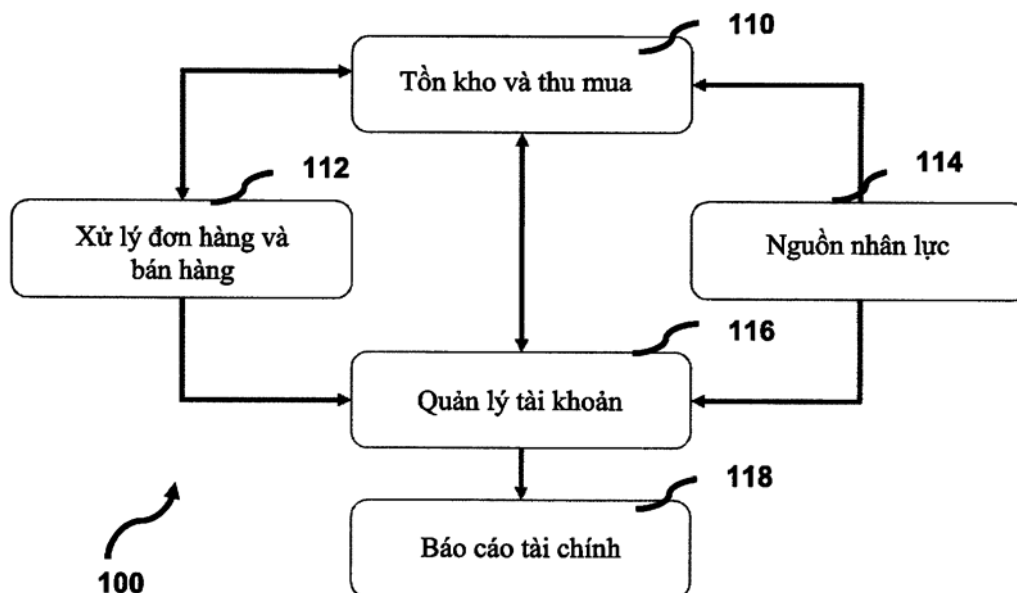
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ PLASMA KHÍ QUYỂN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị plasma để làm giảm nhẹ các vấn đề về da khác nhau hoặc để chăm sóc da và thiết bị plasma di động trong đó thiết bị phun plasma được tách biệt với thân của nó và được nối với bộ điều khiển trong thân. Plasma được tạo ra dưới áp suất khí quyển ở nhiệt độ phòng. Thiết bị plasma theo sáng chế bao gồm màn chắn cách điện và do đó có thể duy trì phóng điện phát sáng ổn định. Plasma khí quyển được phun bình thường qua điện cực nối đất và do vậy hoàn toàn không kích thích điện cho da.



- (11) **68746**
- (21) 1-2019-06198 (51)<sup>7</sup> **G06Q 40/00**
- (22) 19.06.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/MY2017/000022 19.06.2017 (87) WO2018/199736 A1 01.11.2018
- (30) PI 2017000618 27.04.2017 MY
- (75) FOO YONG (MY)  
22A, JLN TR7/2, Tropicana Golf and Country Resort, Petaling Jaya, Selangor 47410, Malaysia
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ GIẢM THẤT THOÁT VÀ LÃNG PHÍ TRONG ĐIỀU HÀNH KINH DOANH HÀNG NGÀY, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý dữ liệu và phương pháp để giảm thất thoát và lãng phí trong điều hành kinh doanh hàng ngày. Hệ thống bao gồm mô-đun tồn kho và thu mua, mô-đun xử lý đơn hàng và bán hàng, mô-đun nguồn nhân lực, mô-đun quản lý tài khoản, phương tiện nhập dữ liệu, và mô-đun báo cáo tài chính. Tất cả mô-đun được tích hợp với nhau và được bố trí để cung cấp thông tin dữ liệu dựa trên các cấu trúc dữ liệu giao dịch nhận được vào hệ thống xử lý dữ liệu theo thời gian thực, thông tin dữ liệu cho phép ngăn chặn thất thoát và lãng phí trong điều hành kinh doanh hàng ngày. Hệ thống theo sáng chế đảm bảo rằng chỉ các kinh doanh được mong đợi là tạo ra lợi ích lớn hơn đầu tư về thời gian và tiền bạc được khởi đầu. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính để thực hiện phương pháp giảm thất thoát và lãng phí trong điều hành kinh doanh hàng ngày.



- (11) **68747**  
 (21) 1-2019-06200 (51)<sup>7</sup> **H01Q 1/38**, 5/25, 9/04  
 (22) 30.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/005014 30.04.2018 (87) WO2018/203640 08.11.2018  
 (30) 10-2017-0056429 02.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2019

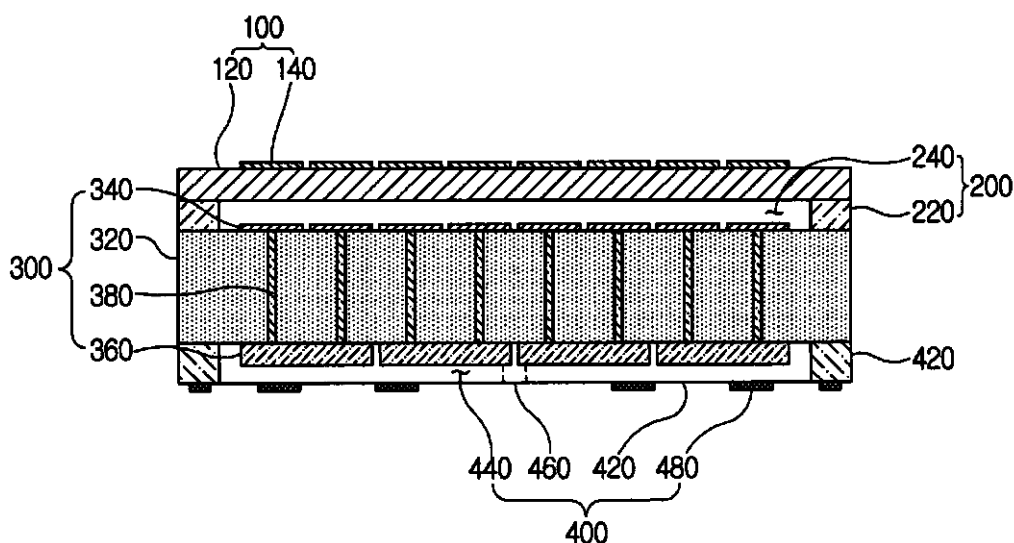
(71) AMOTECH CO., LTD. (KR)  
 1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629, Korea

(72) LEE, Se Ho (KR), BAEK, Hyung Il (KR), PARK, Hyun Joo (KR)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) MÔĐUN ĂNG-TEN

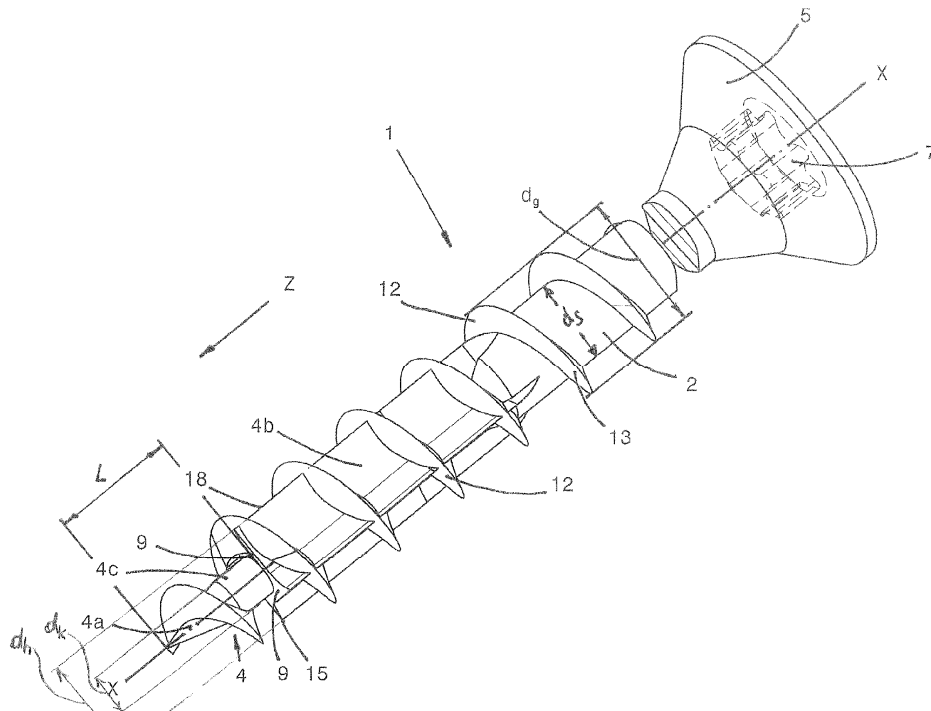
(57) Sáng chế đề cập đến môđun ăng-ten để làm giảm đến mức tối thiểu việc xảy ra hư hỏng trong khi sản xuất môđun ăng-ten này bằng cách kết dính vật liệu không đồng nhất, là kết các dính đế cơ sở làm bằng vật liệu không đồng nhất với các đế kết dính. Môđun ăng-ten theo sáng chế có nhiều sơ đồ bức xạ thứ nhất được tạo thành ở trên bề mặt phía trên của đế cơ sở thứ nhất, có nhiều sơ đồ bức xạ thứ hai và nhiều bộ vi mạch được tạo thành ở trên bề mặt phía trên và bề mặt phía dưới của đế cơ sở thứ hai được bố trí ở dưới đế cơ sở thứ nhất, có đế kết dính thứ nhất được đặt xen giữa đế cơ sở thứ nhất và đế cơ sở thứ hai, trong đó đế kết dính thứ nhất có các lỗ hở khí được tạo thành ở trong đó để tạo thành các khoảng trống khí ở giữa nhiều sơ đồ bức xạ thứ nhất và nhiều sơ đồ bức xạ thứ hai.



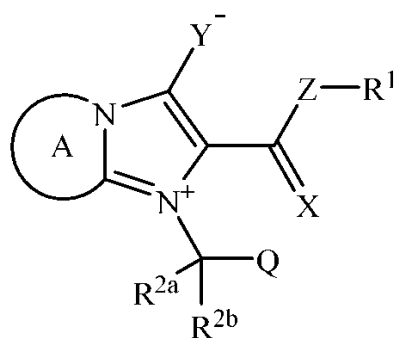


- (11) **68748**  
 (21) 1-2019-06201 (51) **F16B 25/00**  
 (22) 08.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/061888 08.05.2018 (87) WO2018/210637 22.11.2018  
 (30) 17170965.2 15.05.2017 DE  
 (71) SPAX INTERNATIONAL GMBH & CO. KG (DE)  
 Kolner StraBe 71-77, 58256 Ennepetal, Germany  
 (72) LANGEWIESCHE Frank (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) VÍT

(57) Sáng chế đề cập đến vít (1) bao gồm trục có ren (2), mũi vít (4) được tạo ra trên một đầu trục và đầu vít (5), được tạo ra trên đầu trục đối diện và có phương tiện tác dụng lực (7), và có ren vít (12) kéo dài trên trục có ren (2) và trên mũi vít (4), trong đó mũi vít (4) có đoạn mũi trước (4a) làm côn về phía đầu vít, khi được nhìn theo hướng vạt vít vào (Z), và đoạn (4b) được tạo ra trên trục có ren có mặt cắt ngang hình đa giác, khi được nhìn trên mặt cắt ngang, đường kính hình tròn bao ( $d_h$ ) của nó lớn hơn đường kính lõi ( $d_k$ ) của mũi vít (4), và mặt cắt ngang hình đa giác có điểm góc (15) nằm trên hình tròn bao của đoạn (4b), và mép bề mặt trước (9), được định hướng theo hướng kính so với đường trục tâm dọc (X-X), kết thúc ở điểm góc theo hướng đường kính tăng. Mũi vít (4) có đoạn mũi côn thứ nhất (4a) có mặt cắt ngang hình tròn và đoạn mũi hình trụ thứ hai (4c) có mặt cắt ngang hình tròn, mà được tạo ra giữa đoạn mũi thứ nhất (4a) và đoạn hình đa giác (4b), trong đó ren vít (12) được tạo ra liên tục mà không bị gián đoạn ngang qua các đoạn mũi thứ nhất (4a) và thứ hai (4c) của mũi vít (4).



- (11) **68749**
- (21) 1-2019-06204 (51) **C07D 471/04**, A01N 43/90, A61K 31/437, A61P 33/00
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/031097 04.05.2018 (87) WO2018/208595 15.11.2018
- (30) 62/503,369 09.05.2017 US
- 62/548,489 22.08.2017 US
- (71) FMC CORPORATION (US)  
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
- (72) HOLYOKE Caleb William Jr. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) THUỐC TRỪ SÂU MESOIONIC, CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ, LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG VÀ HẠT ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có Công thức 1, bao gồm tất cả các chất đồng phân hình học và đồng phân lập thể, N-oxit, và muối của chúng,



1

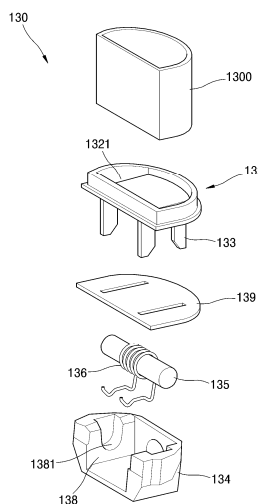
trong đó A, X, Y, Z, R<sup>1</sup>, R<sup>2a</sup>, R<sup>2b</sup> và Q là như được xác định trong phần mô tả.

Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có Công thức 1 và phương pháp phòng trừ loài gây hại không xương sống bao gồm bước cho loài gây hại không xương sống hoặc môi trường xung quanh nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu sinh học của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.

- |      |                   |            |   |
|------|-------------------|------------|---|
| (11) | <b>68750</b>      |            |   |
| (21) | 1-2019-06206      |            | (51) <b>A24F 47/00</b> , A24B 15/16, A61M 15/06 |
| (22) | 09.05.2018        |            | (43) 25.02.2020                                 |
| (86) | PCT/KR2018/005306 | 09.05.2018 | (87) WO2018/208078 15.11.2018                   |
| (30) | 10-2017-0058786   | 11.05.2017 | KR  |
|      | 10-2017-0142578   | 30.10.2017 | KR  |
|      | 10-2018-0051468   | 03.05.2018 | KR  |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2019

- (71) **KT & G CORPORATION (KR)**  
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon, 34337, Republic of Korea
- (72) **KIM, Tae Hun (KR), CHOE, Hwan Ock (KR)**
- (74) **Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)**
- (54) **BỘ LÀM BAY HƠI VÀ THIẾT BỊ TẠO RA SOL KHÍ CÓ BỘ LÀM BAY HƠI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tới bộ làm bay hơi và thiết bị tạo ra sol khí có bộ làm bay hơi này. Bộ làm bay hơi theo sáng chế bao gồm: bộ phận chứa chất lỏng để chứa một chế phẩm lỏng; phần nắp trên được liên kết với bộ phận chứa chất lỏng và có hốc mà qua đó chế phẩm lỏng của bộ phận chứa chất lỏng được đưa vào; phần nắp dưới được liên kết với phần nắp trên để tạo ra khoảng trống tạo ra sol khí với phần nắp trên; phần tử phân phối chất lỏng nằm trong khoảng trống tạo ra sol khí giữa phần nắp trên và phần nắp dưới và hấp thụ chế phẩm lỏng được truyền từ bộ phận chứa chất lỏng; phần bịt kín có phần lõm liên kết đỡ ít nhất một trong số các phần đầu đối nhau của phần tử phân phối chất lỏng và nằm giữa phần nắp trên và phần nắp dưới, và được nối với hốc để phân phối chế phẩm lỏng từ bộ phận chứa chất lỏng tới ít nhất một trong số các phần đầu đối nhau của phần tử phân phối chất lỏng; phần tử gia nhiệt để gia nhiệt phần tử phân phối chất lỏng để tạo ra sol khí; và phần chân kéo dài từ phần nắp trên tới phần nắp dưới để tiếp xúc với ít nhất một phần của phần tử phân phối chất lỏng và đóng phần được liên kết giữa phần lõm liên kết của phần bịt kín và ít nhất một trong số các phần đầu đối nhau của phần tử phân phối chất lỏng để chặn dòng chế phẩm lỏng từ phần bịt kín tới khoảng trống tạo ra sol khí.



(11) **68751**

(21) 1-2019-06208

(22) 10.04.2018

(86) PCT/EP2018/059119 10.04.2018

(30) 10 2017 107 822.3 11.04.2017

(71) EBZ SYSTEC GMBH (DE)

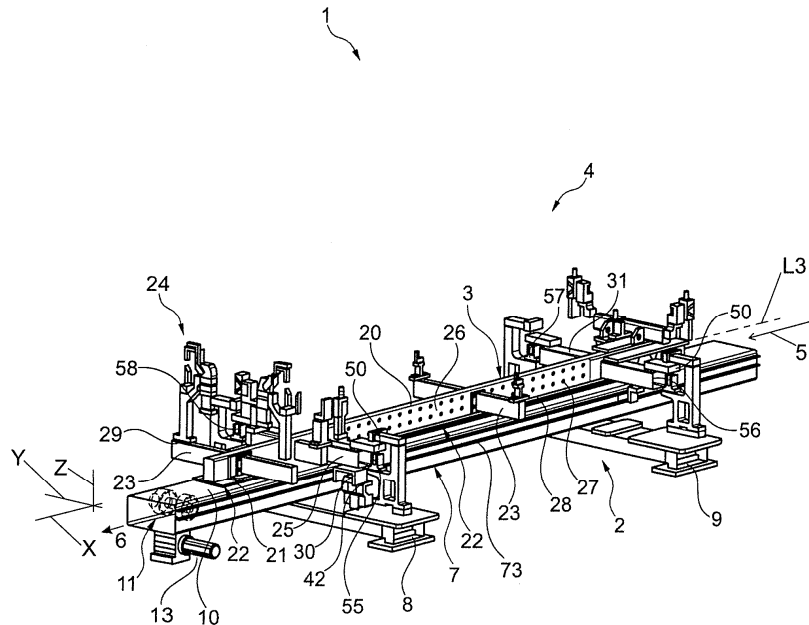
Bleicherstrasse 7, 88212 Ravensburg, Germany

(72) STADLER, Rainer (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

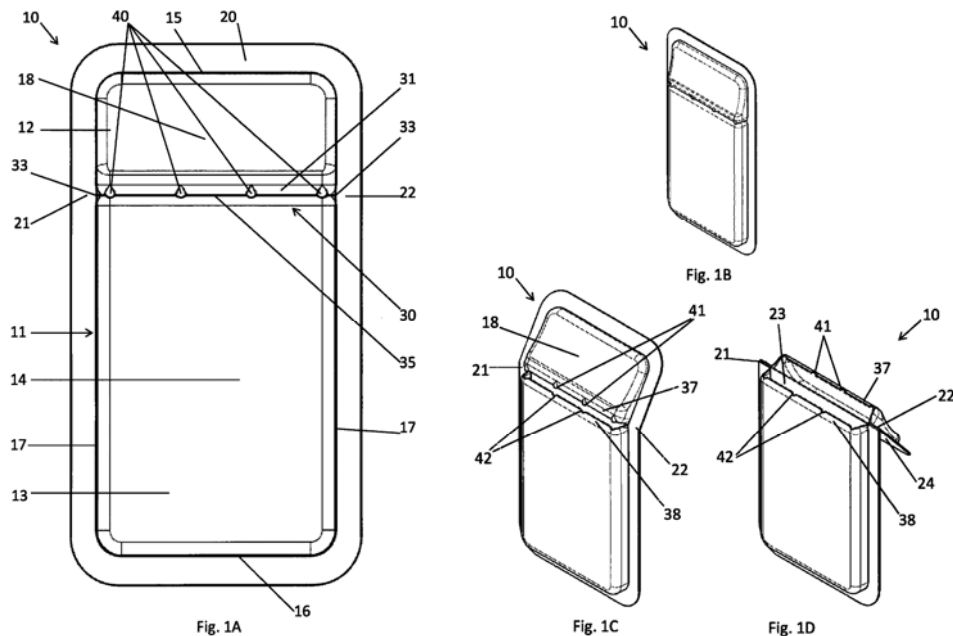
(54) THIẾT BỊ BĂNG CHUYỀN DÙNG CHO DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT TỰ ĐỘNG HÓA, GIÁ MANG CHI TIẾT CẤU THÀNH DÙNG CHO THIẾT BỊ BĂNG CHUYỀN, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ BĂNG CHUYỀN

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị băng chuyền (1) dùng cho dây chuyền sản xuất tự động hóa, bao gồm ít nhất một đường dẫn băng chuyền (2) dọc theo hành trình của dây chuyền sản xuất, ít nhất một giá mang chi tiết cấu thành (3) để vận chuyển các chi tiết cấu thành hoặc các cụm chi tiết cấu thành, cụ thể là các thân xe, trên dây chuyền sản xuất, trong đó dây chuyền sản xuất bao gồm các phân chuyển và trạm gia công (4) và chúng được di chuyển qua bởi đường dẫn băng chuyền (2) dọc theo hành trình của dây chuyền sản xuất. Trong mỗi liên hệ này, đường dẫn băng chuyền (2) được tạo kết cấu như một ray đơn (7), theo cách được ưu tiên ray đơn (7) kéo dài dọc theo đường trục dọc chính giữa (L3) của giá mang chi tiết cấu thành (3) và, trong mỗi liên hệ này, đường dẫn băng chuyền (2) có các con lăn (11) được dẫn động ít nhất một phần nhờ các bộ truyền động (13) và, trong mỗi liên hệ này, giá mang chi tiết cấu thành (3) bao gồm ít nhất một bề mặt ma sát (22), nhờ đó giá mang chi tiết cấu thành (3) có thể dẫn động bởi các con lăn (11) của đường dẫn băng chuyền (2), cụ thể là có thể dịch chuyển về mặt động học dọc theo đường dẫn băng chuyền (2).



- (11) **68752**  
 (21) 1-2019-06212 (51)<sup>7</sup> **B65D 73/00**, 17/00  
 (22) 11.04.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/AU2017/050315 11.04.2017 (87) WO2018/187824 18.10.2018  
 (71) SANDS INNOVATIONS LTD (AU)  
 42 Owen Creek Road, Forest Glen, Queensland 4556, Australia  
 (72) ANTHONY REDRUP, Jacob (AU)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **ĐỒ CHỨA CÓ THỂ ĐỨT GỖY**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa (10) bao gồm thân (11) có khoang (23) để chứa một hoặc nhiều chất. Đồ chứa (10) bao gồm gờ (20) được bố trí quanh chu vi của thân (11). Nắp (24) được gắn với gờ (20) để bao kín các chất trong khoang (23). Phần có thể đứt gãy (30) bao gồm chỗ uốn (31) kéo dài qua thân (11) từ phần gờ thứ nhất (21) đến phần gờ thứ hai (22). Phần có thể đứt gãy (30) chia đôi thân (11) thành phần thân thứ nhất (12) trên một phía của chỗ uốn (31) và phần thân thứ hai (13) trên phía kia của chỗ uốn (31). Phần có thể đứt gãy (30) tạo ra đường đứt (35) dọc theo đó thân (11) được làm thích ứng để đứt gãy khi người sử dụng tác dụng một lực vượt quá mức định trước đến mỗi phần trong số phần thân thứ nhất (12) và phần thân thứ hai (13) trên mỗi phía của chỗ uốn (31). Đường đứt (35) có điểm khởi đầu đứt gãy và một cặp đầu cuối (33), với một đầu cuối (33) ở mỗi trong số phần gờ thứ nhất (21) và phần gờ thứ hai (22), sao cho thân (11) được làm thích ứng để đứt gãy từ điểm đứt gãy theo các hướng ngược nhau dọc theo đường đứt (35) về phía mỗi đầu cuối (33). Phần có thể đứt gãy (30) có các phần dẫn đứt gãy (40) được đặt cách nhau dọc theo đường đứt (35). Mỗi phần dẫn đứt gãy (40) được tạo ra bởi sự thay đổi cục bộ độ cứng của phần có thể đứt gãy (30) sao cho các phần dẫn đứt gãy (40) trợ giúp việc dẫn hướng phát triển đứt gãy dọc theo đường đứt (35).



- (11) **68753**  
 (21) 1-2019-06217 (51) **G06T 19/20**, 15/20  
 (22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/026345 05.04.2018 (87) WO2018/187635 A1 11.10.2018  
 (30) 15/481,447 06.04.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2019

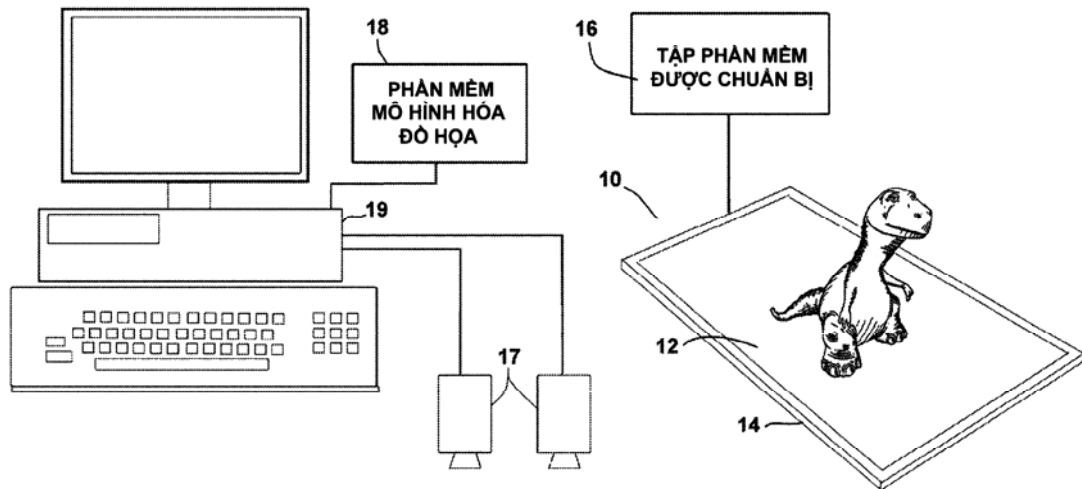
(71) MAXX MEDIA GROUP, LLC (US)  
 9532 State Road, Unit B, Philadelphia, Pennsylvania 19114, United States of America

(72) FREEMAN, Richard, S. (US), HOLLINGER, Scott, A. (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TẠO RA CÁC ẢNH BA CHIỀU ẢO MÀ XUẤT HIỆN NHÔ LÊN HOẶC Ở PHÍA TRÊN MÀN HÌNH ĐIỆN TỬ

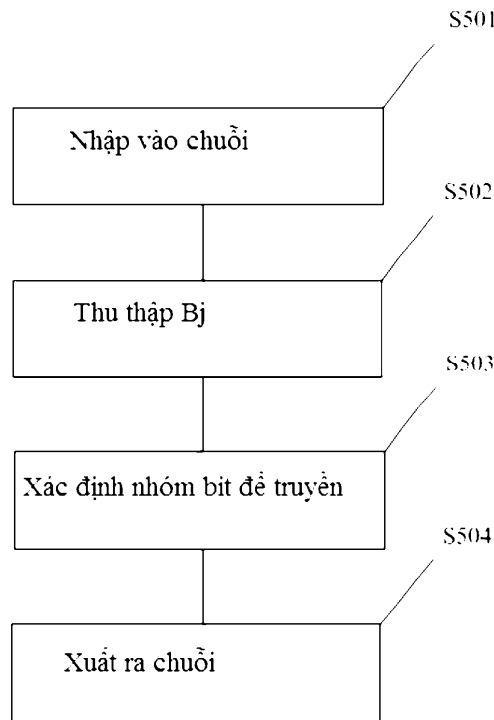
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để tạo ra cảnh ảo (10) để quan sát được trên màn hình điện tử (12). Mặt phẳng tham chiếu ảo (24) được xác định. Mặt phẳng tham chiếu ảo (24) có các ranh giới biên (27, 28, 29, 30). Vật thể ban đầu (20) được đặt ở phía trên mặt phẳng tham chiếu (24) trong cảnh ảo (10). Các điểm quan sát của camera lập thể (25, 26) được tính toán sao cho có thể cho phép chụp ảnh vật thể ban đầu (20) cùng mặt phẳng tham chiếu (24) trong các ranh giới biên (27, 28, 29, 30) của mặt phẳng tham chiếu (24). Vật thể ban đầu (20) được biến đổi số trước và/hoặc sau khi được chụp ảnh lập thể. Bước biến đổi này bao gồm làm cong, làm thon hoặc làm nghiêng một phần vật thể ban đầu (20), và/hoặc một phần mặt phẳng tham chiếu (24). Một tập hợp chung các ranh giới được đặt cho hình đã được đặt chồng để tạo ra hình ảnh cuối cùng (48).



- (11) **68754**  
 (21) 1-2019-06222 (51) **H04L 1/18**  
 (22) 02.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/081506 02.04.2018 (87) WO2018/201831 08.11.2018  
 (30) 201710313891.X 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) ZHENG, Chen (CN), MA, Liang (CN), WEI, Yuejun (CN), ZENG, Xin (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông, và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp bao gồm các bước: thu được chuỗi đầu vào để so khớp tốc độ, trong đó chuỗi đầu ra là chuỗi truyền lại tương ứng với khối vận chuyển (transport block, TB), chuỗi đầu ra bao gồm M nhóm khối mã (code block, CB), giá trị của M nhỏ hơn số lượng nhóm CB thu được sau khi TB được phân đoạn, và M nhóm CB bao gồm  $C_i$ , CB; và thực hiện so khớp tốc độ trên  $C_i$ , CB, trong đó độ dài của chuỗi đầu ra so khớp tốc độ của mỗi khối trong  $C_i$ , CB thỏa mãn các điều kiện sau: khi  $j \leq C_i - \gamma - 1$ ,  $E = N_L \cdot Q_m \cdot \lfloor G' / C_i \rfloor$ ; khi  $j > C_i - \gamma - 1$ ,  $E = N_L \cdot Q_m \cdot \lceil G' / C_i \rceil$ . Phương pháp có thể áp dụng được cho hệ thống trong đó thực hiện truyền dựa trên nhóm CB, và các tài nguyên được tận dụng đầy đủ càng nhiều càng tốt, nhờ đó cải thiện hiệu năng.



- (11) **68755**  
(21) 1-2019-06235 (51) **H04W 52/28**  
(22) 04.05.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/083064 04.05.2017 (87) WO2018/201397 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.11.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

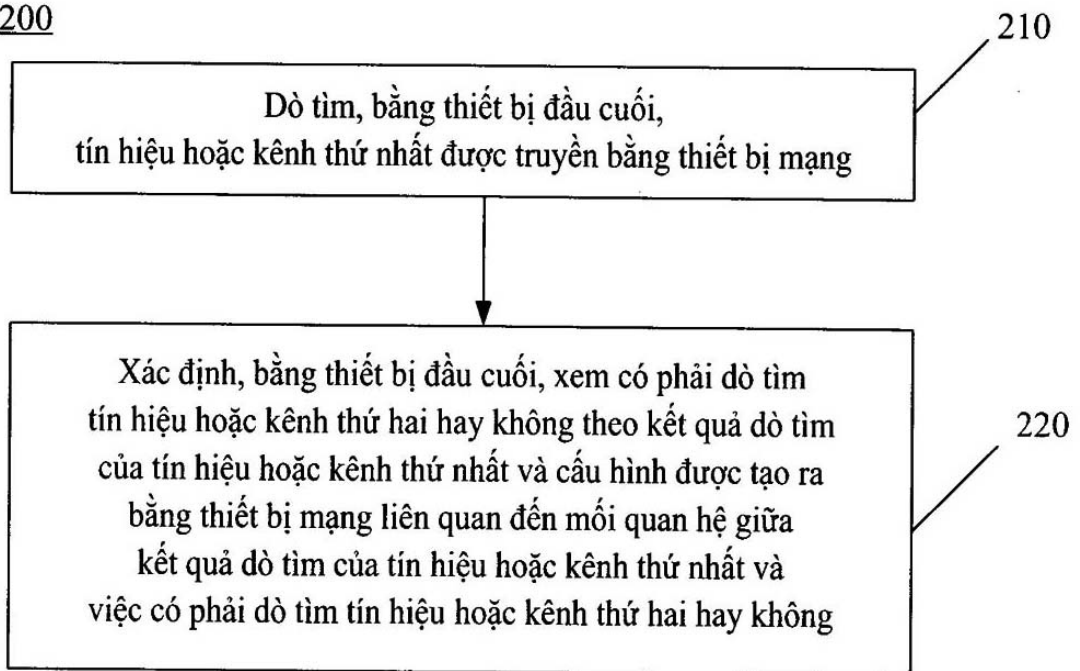
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền thông không dây, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, có thể xác định xem có cần phải dò tìm một tín hiệu hoặc kênh cụ thể hay không một cách hợp lý. Phương pháp này bao gồm các bước: dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ nhất được truyền bằng thiết bị mạng; xác định xem có phải dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ hai hay không theo kết quả dò tìm của tín hiệu hoặc kênh thứ nhất và cấu hình được tạo ra bằng thiết bị mạng liên quan đến mối quan hệ giữa kết quả dò tìm của tín hiệu hoặc kênh thứ nhất và việc có phải dò tìm tín hiệu hoặc kênh thứ hai hay không.

200





- (11) **68756**
- (21) 1-2019-06240 (51) **A61K 47/61**, 47/69, A61P 27/02
- (22) 19.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/052740 19.04.2018 (87) WO2018/193408 25.10.2018
- (30) 62/487,888 20.04.2017 US
- (71) NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
- (72) ADAMS, Christopher M. (US), APRIL, Myriam (CA), FAZAL, Tanzina (BD),  
FORSTER, Cornelia Jutta (US), HALL, Edward Charles (GB), LEE, Cameron Chuck-  
Munn (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI THUỐC VÀ QUY TRÌNH TẠO RA HỆ THỐNG PHÂN  
PHỐI THUỐC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối thuốc để phân phối chất có hoạt tính sinh học có chứa amin bậc một hoặc bậc hai, hoặc nguyên tử nitơ vòng của vòng azaheteroaryl, muối dược dụng của chúng, chất phản ứng phân phối thuốc liên quan đến chúng, dược phẩm có chứa hệ thống phân phối thuốc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra chúng.

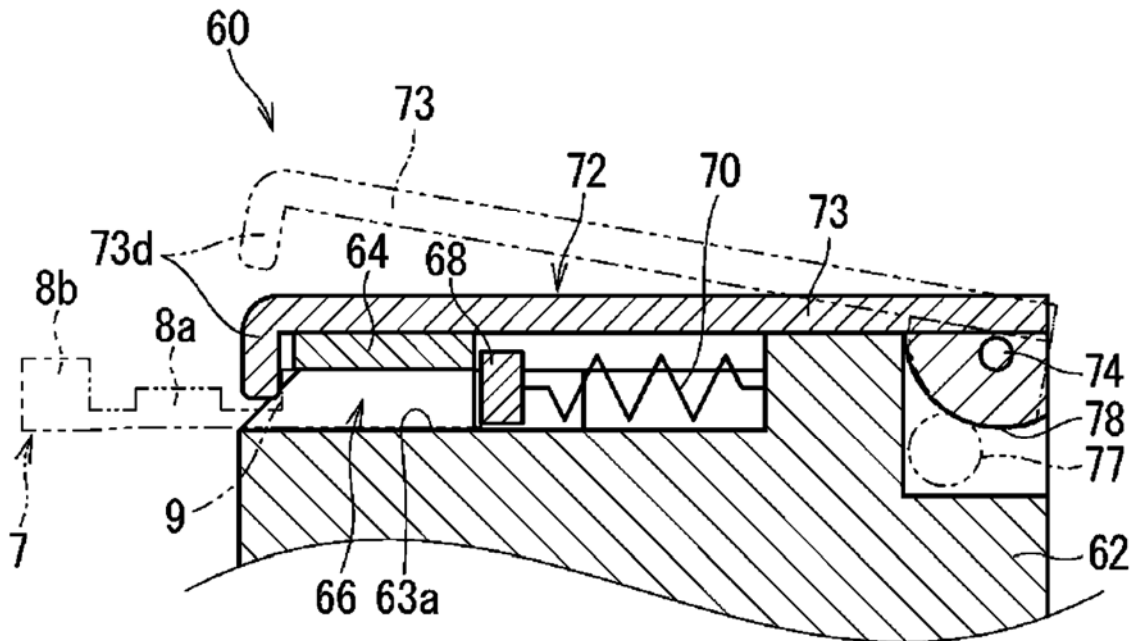
- (11) **68757**
- (21) 1-2019-06247 (51) **C08B 30/04**
- (22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/062397 14.05.2018 (87) WO2018/210760 22.11.2018
- (30) 201710343271.0 16.05.2017 CN
- (71) ROQUETTE FRERES (FR)  
1 rue de la Haute Loge, 62136 LESTREM, France
- (72) HASJIM, Jovin (ID), TAO, Jingling (CN), PORA, Bernard (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) QUY TRÌNH TÁCH CHIẾT PROTEIN, TINH BỘT VÀ CHẤT XƠ TỪ KIỀU MẠCH
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tách chiết protein, tinh bột và chất xơ từ kiều mạch, cụ thể hơn là từ tấm kiều mạch hoặc bột kiều mạch.

- (11) **68758**  
 (21) 1-2019-06252 (51)<sup>19</sup> **H01R 43/048**, 43/042  
 (22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017146 27.04.2018 (87) WO2018/207658 15.11.2018  
 (30) 2017-093794 10.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2019

- (71) SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
 1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 5108503 Japan  
 (72) OGINO Riki (JP), SHIRAKAWA Junichi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) GIÁ GIỮ ĐẦU CUỐI VÀ DỤNG CỤ UỐN MÉP ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến kỹ thuật để có thể đạt được việc tăng độ chính xác định vị đầu cuối và cho phép kéo dài đầu cuối theo hướng dọc khi uốn mép. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến giá giữ đầu cuối và dụng cụ uốn mép đầu cuối. Giá giữ đầu cuối định vị và giữ đầu cuối có phần uốn mép khi uốn mép để uốn mép đầu cuối vào dây điện. Giá giữ đầu cuối bao gồm: phần giữ có khả năng giữ phần khác với phần uốn mép của đầu cuối; phần định vị được tạo ra có thể nối đối đầu với mặt đầu mút theo hướng dọc của đầu cuối, mà được giữ bởi phần giữ và có thể di chuyển đến gần và ra xa khỏi phần giữ; và bộ phận đẩy được tạo kết cấu để đẩy phần định vị theo hướng đến gần phần giữ.



- (11) **68759**  
 (21) 1-2019-06256 (51)<sup>19</sup> **B29C 33/42**  
 (22) 08.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/017382 08.05.2017 (87) WO2018/207233 15.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2019

(71) YKK CORPORATION (JP)

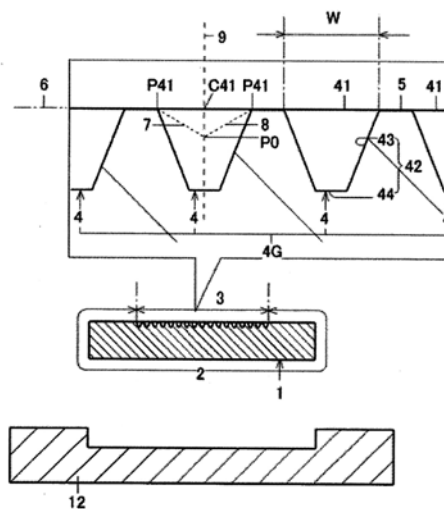
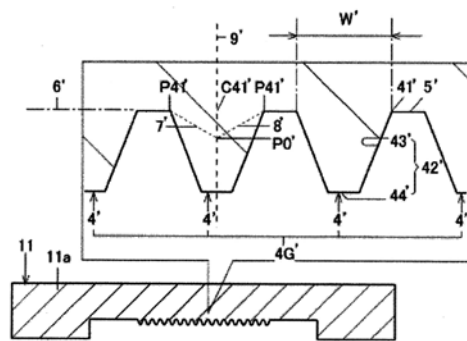
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) YOSHIE Kenichi (JP), HUANG Ming Yi (TW), UEDA Makoto (JP)

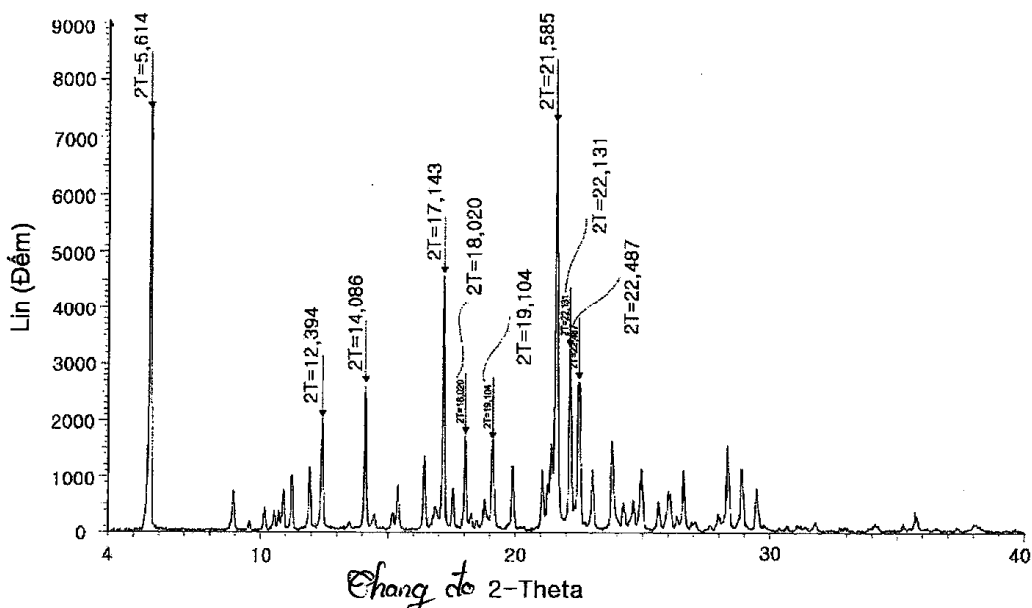
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) SẢN PHẨM ĐÚC BẰNG NHỰA

- (57) Sáng chế đề xuất sản phẩm đúc bằng nhựa có độ bóng gương giảm và độ bền cải thiện. Sản phẩm đúc bằng nhựa này có các lỗ (4) mà được tạo hốc theo hướng độ sâu chung trong bề mặt ngoài của thân chính nhựa (1). Mỗi một trong số các lỗ có: bề mặt trong (42) bao gồm cửa vào (41); mặt phẳng tham chiếu riêng (6) vuông góc với hướng độ sâu và bao gồm ít nhất một phần của cửa vào; và điểm tham chiếu (P0) ở độ sâu nằm cách, theo hướng về phía đáy của lỗ từ tâm điểm phía cửa vào (C41) trên mặt phẳng tham chiếu riêng, một khoảng cách bằng 1/4 giá trị lớn nhất (W) của đường kính miệng ở phía cửa vào trên mặt phẳng tham chiếu riêng. Ngoài ra, phần đáy, mà là phần sâu nhất của bề mặt trong của lỗ, trùng với điểm tham chiếu hoặc được định vị xa hơn về phía đáy so với điểm tham chiếu.



- (11) **68760**
- (21) 1-2019-06261 (51)<sup>19</sup> **C07D 413/14, A61K 31/5377**
- (22) 18.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/004473 18.04.2018 (87) WO2018/194356 25.10.2018
- (30) 10-2017-0051687 21.04.2017 KR
- (71) YUHAN CORPORATION (KR)  
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, KR
- (72) OH, Sang Ho (KR), KIM, Jong Gyun (KR), OH, Se-Woong (KR), HAN, Tae Dong (KR), CHUNG, Soo Yong (KR), LEE, Seong Ran (KR), KIM, Kyeong Bae (KR), LEE, Young Sung (KR), SHIN, Woo Seob (KR), JU, Hyun (KR), KANG, Jeong Ki (KR), PARK, Su Min (KR), KIM, Dong Kyun (KR)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) MUỐI CỦA HỢP CHẤT DẪN XUẤT AMINOPYRIDIN Ở DẠNG TINH THỂ, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA MUỐI NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến muối mesylat N-(5-(4-(4-((đimetyl-amino)metyl)-3-phenyl-1H-pyrazol-1-yl)pyrimidin-2-ylamino)-4-metoxi-2-morpholinophenyl)acrylamit: dạng tinh thể mới của nó và quy trình điều chế muối của hợp chất, và dược phẩm chứa muối này. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến muối mesylat N-(5-(4-(4-((đimetyl-amino)metyl)-3-phenyl-1H-pyrazol-1-yl)pyrimidin-2-ylamino)-4-metoxi-2-morpholinophenyl)acrylamit, có độ ổn định, độ hòa tan và sinh khả dụng xuất sắc được sử dụng không chỉ một mình mà còn kết hợp với các loại thuốc khác có độ tinh khiết cao, dạng tinh thể của nó và quy trình điều chế muối của hợp chất.



- (11) **68761**
- (21) 1-2019-06267 (51)<sup>7</sup> C12N 1/12, C12R 1/89
- (22) 30.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/005027 30.04.2018 (87) WO2018/199723 01.11.2018
- (30) 10-2017-0055143 28.04.2017 KR
- 10-2017-0096503 28.07.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

- (71) HANNAM-BIO CO., LTD. (KR)  
1-1ho, 1646, Yuseong-daero, Yuseong-gu, Daejeon 34054 Republic of Korea
- (72) SONG, Sang Sun (KR), LEE, Eun Mi (KR), LEE, Kang Hee (KR), LEE, In Soo (KR)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) CHỨNG TẢO LỤC ĐƠN BÀO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẢO LỤC ĐƠN BÀO CHỨA SELEN
- (57) Sáng chế đề cập đến chủng tảo lục đơn bào và phương pháp sản xuất tảo lục đơn bào chứa selen.

- (11) **68762**  
 (21) 1-2019-06269 (51)<sup>19</sup> **B24B 23/02**, 47/12  
 (22) 28.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/003645 28.03.2018 (87) WO2018/212448 22.11.2018  
 (30) 10-2017-0060324 16.05.2017 KR

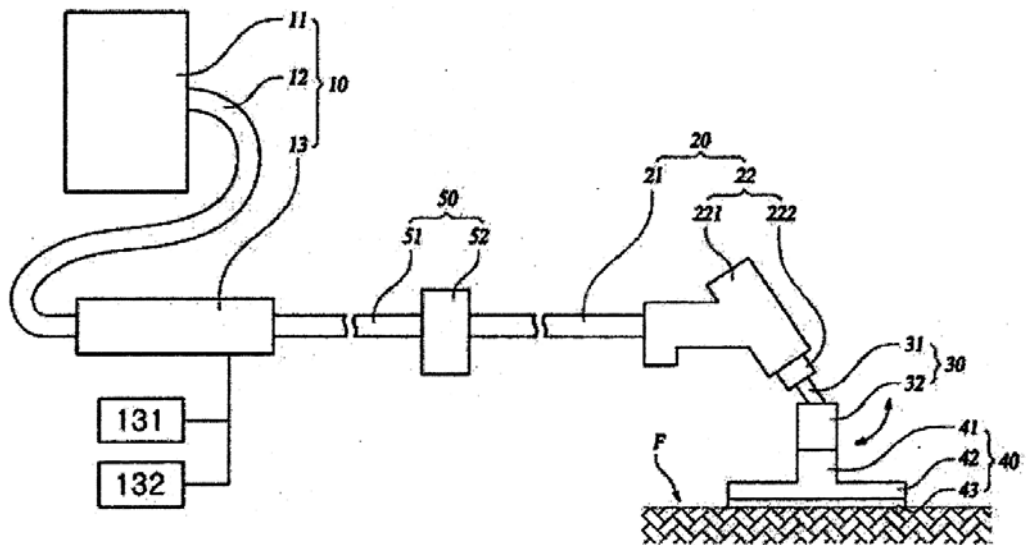
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2019

(75) JEON, SANG NAM (KR)  
 1803Ho, 411Dong, 26, Yongjong-ro Gyeyang-gu Incheon 21071, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐÁNH BÓNG CẦM TAY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đánh bóng cầm tay bao gồm: bộ phận sinh công được tạo kết cấu để sản sinh lực quay cho hoạt động đánh bóng; bộ phận truyền công được tạo kết cấu để gắn khớp với bộ phận sinh công trên, và truyền dẫn lực quay được sinh ra bởi bộ phận sinh công; bộ phận đánh bóng được tạo kết cấu để quay bởi lực quay mà được truyền dẫn bởi bộ phận truyền công để thực hiện việc đánh bóng bề mặt cần đánh bóng; và bộ phận khớp trục được tạo kết cấu để kết nối giữa bộ phận truyền công và bộ phận đánh bóng sao cho bộ phận đánh bóng này có thể nghiêng một cách thoải mái trên bộ phận truyền công, vì vậy cải thiện tiếp xúc giữa bề mặt cần đánh bóng và bộ phận đánh bóng trong khi làm đơn giản hóa việc thực hiện và ngăn chặn bề mặt cần đánh bóng khỏi việc bị mòn lệch tâm trong quá trình đánh bóng.

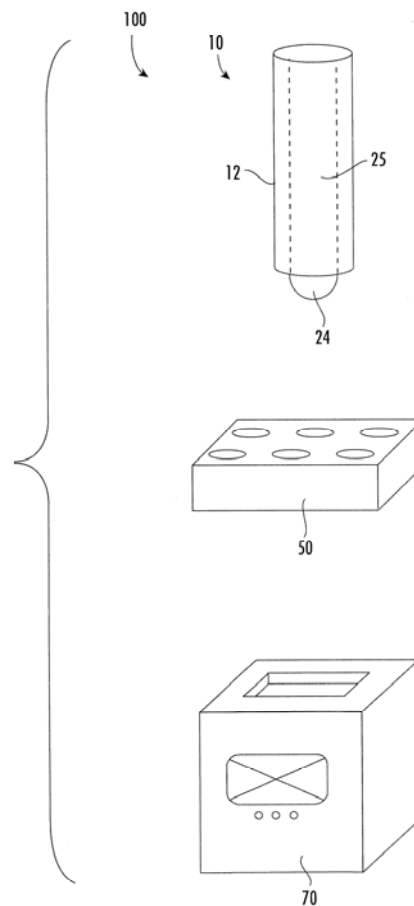


- (11) **68763**
- (21) 1-2019-06271 (51)<sup>19</sup> **C08B 30/12**, A23C 9/00
- (22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/062358 14.05.2018 (87) WO2018/210741 22.11.2018
- (30) 201710341956.1 16.05.2017 CN
- (71) ROQUETTE FRERES (FR)  
1 rue de la Haute Loge, 62136 LESTREM, France
- (72) PORA, Bernard (FR), HASJIM, Jovin (ID), TAO, Jingling (CN), SUN, Jie (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) TINH BỘT KIỀU MẠCH ỔN ĐỊNH NHÃN SẠCH, QUY TRÌNH SẢN XUẤT TINH BỘT KIỀU MẠCH ỔN ĐỊNH NÀY VÀ THỰC PHẨM BAO GỒM TINH BỘT KIỀU MẠCH ỔN ĐỊNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất tinh bột kiều mạch ổn định bao gồm bước xử lý nhiệt cụ thể. Sáng chế cũng đề cập đến tinh bột kiều mạch ổn định thu được bằng quy trình nói trên. Tinh bột kiều mạch ổn định nói trên hữu dụng để sản xuất thực phẩm. Sáng chế cũng đề cập đến thực phẩm bao gồm tinh bột kiều mạch ổn định nói trên.



- (11) **68764**
- (21) 1-2019-06279 (51)<sup>7</sup> **C08J 5/24**, C08G 59/32, C08K 7/02, 7/06, C08L 63/00
- (22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/014539 05.04.2018 (87) WO2018/207510 15.11.2018
- (30) 2017-093711 10.05.2017 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) SANO, Kentaro (JP), MORI, Ayumi (JP), KURODA, Taiki (JP), KAMAE, Toshiya (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU COMPOZIT ĐƯỢC GIA CỐ SỢI
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu composit được gia cố sợi có khả năng chịu nhiệt cao và chất lượng bề ngoài tốt. Đây là phương pháp sản xuất vật liệu composit được gia cố sợi, mà bao gồm bước bố trí vật liệu tấm trước chứa sợi gia cố được tẩm chế phẩm nhựa epoxy trong khuôn, bước điều áp và gia nhiệt vật liệu tấm trước dưới áp suất nằm trong khoảng từ 0,2 đến 2,5 MPa và nhiệt độ nằm trong khoảng từ 130°C đến 200°C tại bước hoá cứng sơ cấp, và sau đó là bước gia nhiệt tiếp vật liệu tấm trước ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 210°C đến 270°C trong 10 phút hoặc lâu hơn tại bước hoá cứng thứ cấp.

- (11) **68765**
- (21) 1-2019-06291 (51)<sup>7</sup> **G01N 33/569**, 33/50, C12Q 1/04
- (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/029367 25.04.2018 (87) WO2018/200677 01.11.2018
- (30) 62/490,188 26.04.2017 US
- 15/961,455 24.04.2018 US
- (71) MICROBAN PRODUCTS COMPANY (US)  
11400 Vanstory Drive, Huntersville, North Carolina 28078, United States of America
- (72) SLOAN, Gina Parise (US), TURMENNE, Jesse Douglas (US), TRAYNHAM, Joseph Ian (US), RICHARDS, Glenner Marie (US), OLSON, Michael Lynn (US), ONG, Ivan Weikang (SG)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ PHÂN TÍCH NHANH VI SINH VẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống phát hiện và phân tích nhanh vi sinh vật bao gồm thiết bị lấy mẫu, que quét với đầu que quét được nối với cán que quét có chất lỏng phân tích trong đó, buồng thu gom, và thiết bị phát hiện và phân tích.



- (11) **68766**  
 (21) 1-2019-06292 (51)<sup>19</sup> **G01R 1/073**  
 (22) 26.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/060672 26.04.2018 (87) WO2018/197598 A1 01.11.2018  
 (30) 102017000046645 28.04.2017 IT  
 (71) **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**

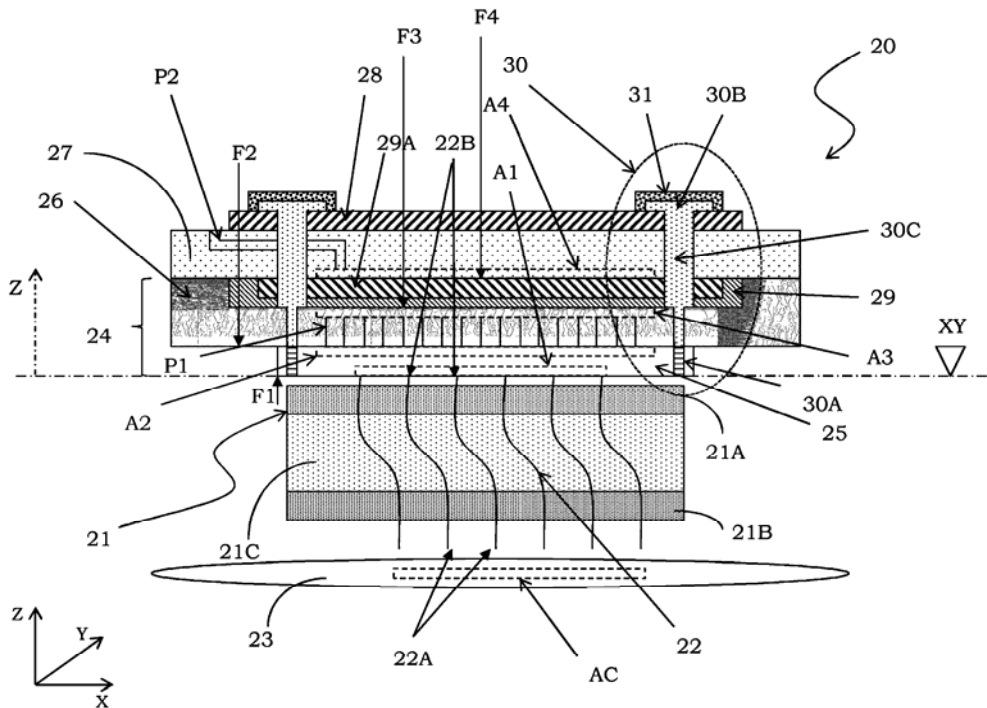
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) **LIBERINI, Riccardo (IT)**

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THẺ THĂM DÒ DÙNG CHO BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

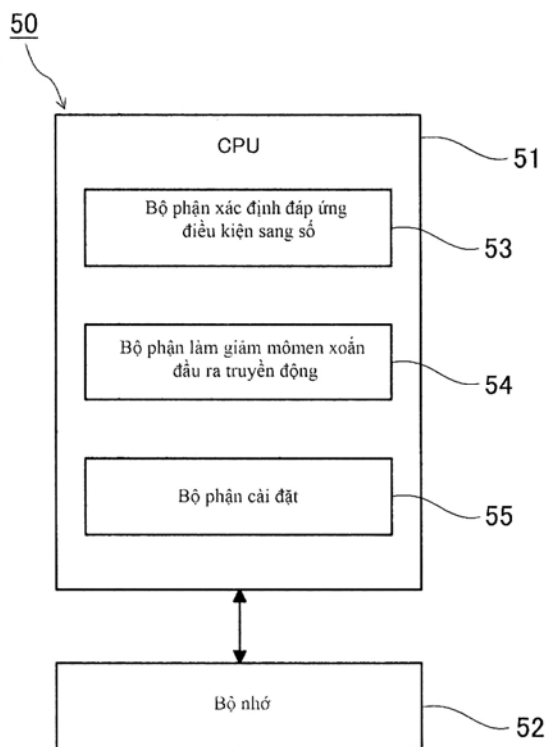
(57) Sáng chế đề cập đến thẻ thăm dò dùng cho bộ phận thử nghiệm của thiết bị điện tử gồm có ít nhất một đầu dò (21) chứa nhiều thước dò tiếp xúc (22), mỗi thước dò tiếp xúc (22) có nhất một đầu tiếp xúc được điều chỉnh tiếp giáp với miếng đệm tiếp xúc của thiết bị được thử nghiệm (23), cũng như là bộ phận hỗ trợ chính (27) và bộ phận hỗ trợ trung gian (24) được kết nối với bộ phận hỗ trợ chính (27) và được điều chỉnh để thực hiện sự chuyển đổi không gian của các khoảng cách giữa các miếng đệm tiếp xúc trên các mặt đối diện của nó như một bộ chuyển đổi không gian (24). Một cách hợp lý, thẻ thăm dò (20) bao gồm ít nhất một bộ phận kết nối (30) được điều chỉnh để kết nối bộ chuyển đổi không gian (24) và bộ phận hỗ trợ chính (27), bộ phận kết nối (30) này có thân (30C) cơ bản dạng cần và được trang bị phân đầu cuối thứ nhất (30A) gồm có ít nhất một khu vực đầu cuối (30A1) được điều chỉnh để được gắn kết trong hộp chứa tương ứng được tạo trong bộ chuyển đổi không gian (24) và phân đầu cuối thứ hai (30B) được điều chỉnh tiếp giáp với bộ phận tiếp giáp (28) được kết nối với bộ phận hỗ trợ chính (27).



- (11) **68767**  
 (21) 1-2019-06299 (51)<sup>19</sup> **F16H 61/02**, 59/48  
 (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/019229 18.05.2018 (87) WO2018/212313 22.11.2018  
 (30) 2017-099983 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)  
 6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan  
 (72) Tomoaki SHIMOZAWA (JP), Ryo TAKANO (JP)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN DỪNG CHO HỘP SỐ TỰ ĐỘNG  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển dừng cho hộp số tự động. Thiết bị điều khiển có thể thực hiện điều khiển dịch chuyển, khi bộ phận ăn khớp ma sát được chuyển, có thể ngăn việc giảm khả năng điều khiển đồng thời ngăn nhiệt được tạo ra quá mức ở bộ phận ăn khớp ma sát. Thiết bị điều khiển dừng cho hộp số tự động, thiết bị điều khiển này bao gồm: bộ phận xác định đáp ứng điều kiện sang số để xác định xem điều kiện sang số có được đáp ứng cho hộp số phương tiện giao thông mà thay đổi liên quan đến việc chuyển nhiều bộ phận ăn khớp ma sát hay không; và bộ phận làm giảm mômen xoắn đầu ra truyền động, khi bộ phận xác định sự đáp ứng của điều kiện sang số đã xác định rằng các điều kiện sang số đã được đáp ứng, làm giảm mômen xoắn đầu ra của hộp số bằng số định trước khi dịch chuyển nhiều bộ phận ăn khớp ma sát.



- (11) **68768**  
 (21) 1-2019-06300 (51)<sup>19</sup> **F16H 61/02**, F16D 48/02, F16H 59/48, 61/684  
 (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/019230 18.05.2018 (87) WO2018/212314 22.11.2018  
 (30) 2017-099987 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

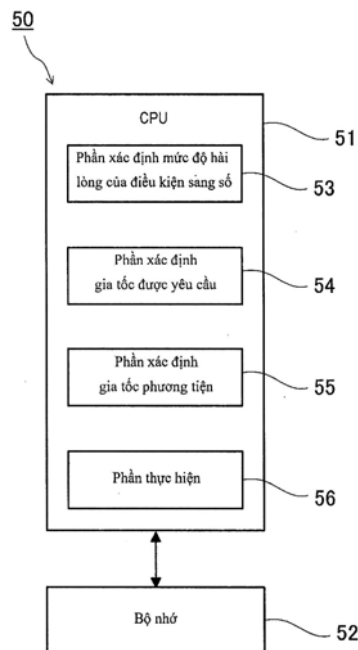
(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)  
 6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Tomoaki SHIMOZAWA (JP), Ryo TAKANO (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CHO HỘP SỐ TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển cho một hộp số tự động. Thiết bị điều khiển có thể thực hiện điều khiển chuyển dịch, khi các thành phần tiếp hợp ma sát được chuyển đổi, có thể ngăn giảm khả năng lái đồng thời ngăn nhiệt quá mức được tạo ra tại các thành phần tiếp hợp ma sát. Thiết bị điều khiển cho hộp số tự động của phương tiện thay đổi liên quan đến việc chuyển đổi phần lớn các thành phần tiếp hợp ma sát, thiết bị điều khiển bao gồm: phân xác định gia tốc yêu cầu xác định liệu gia tốc phương tiện được yêu cầu bởi người lái khi bắt đầu sang số bằng hoặc dưới một giá trị ngưỡng quy định hay không; và phần thực hiện, khi phân xác định gia tốc yêu cầu đã xác định rằng gia tốc của phương tiện bằng hoặc thấp hơn giá trị ngưỡng, thực hiện chuyển dịch bảo vệ trong đó mômen đầu ra của hộp số tự động bị giảm trước khi chuyển đổi phần lớn các thành phần tiếp hợp ma sát.



(11) **68769**

(21) 1-2019-06301

(51)<sup>19</sup> **F02F 1/24, F02B 23/10, F02M 61/14**

(22) 01.06.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/021125 01.06.2018

(87) WO2018/221712 06.12.2018

(30) 2017-108999 01.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)

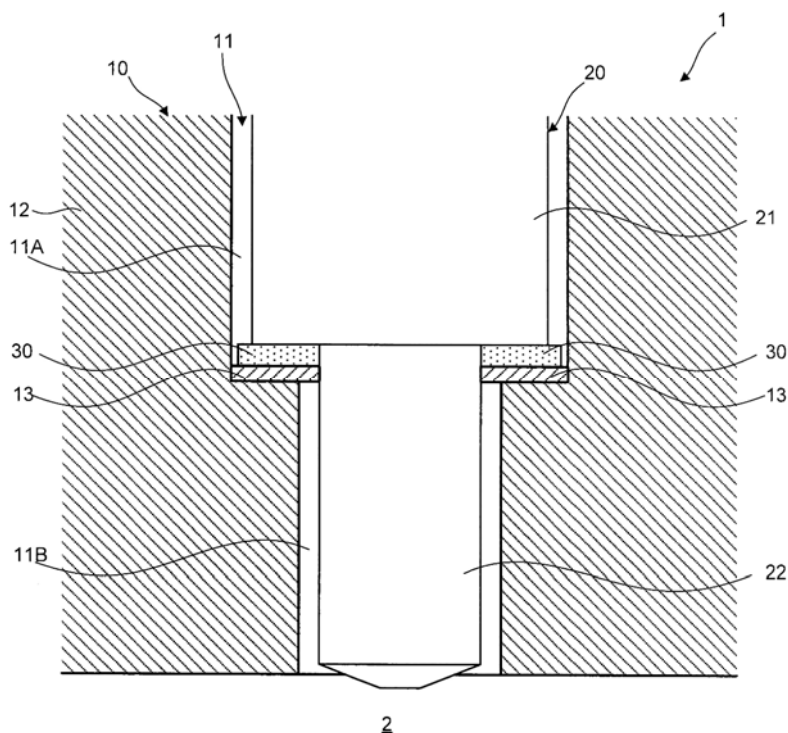
6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Yoshiro OASHI (JP)

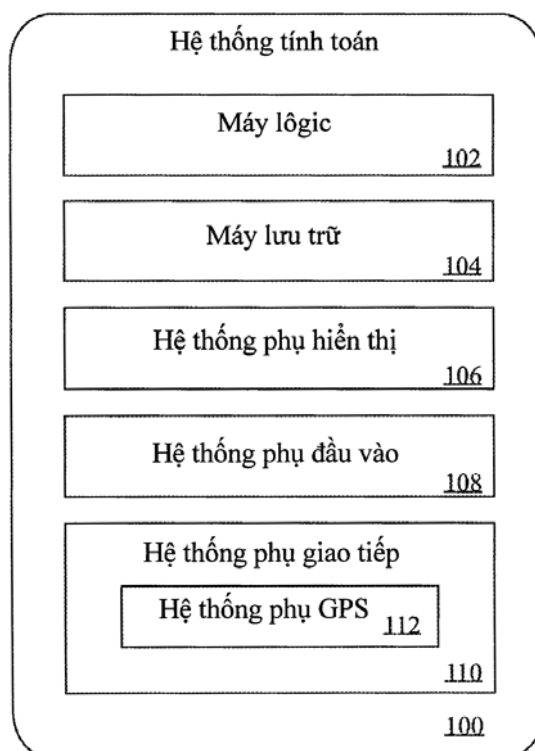
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **ĐẦU XI LẠNH VÀ ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu xi lanh (10) bao gồm phần thứ nhất (12) được tạo ra trên lỗ chèn (11) thông qua đó vòi phun (20) được chèn vào mà phun nhiên liệu vào buồng đốt (2) của động cơ đốt trong (1), và phần thứ hai (13) tiếp xúc nhiệt với vòi phun (20) và phần thứ nhất (11) bên trong lỗ chèn (20) và có diện tích tiếp xúc lớn hơn phần thứ nhất (12).



- (11) **68770**
- (21) 1-2019-06303 (51)<sup>7</sup> **G07B 15/02**, G06Q 30/02, 20/04, 20/32
- (22) 23.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/000505 23.04.2018 (87) WO2018/207015 15.11.2018
- (30) 62/405.185 10.05.2017 US
- 15/949.760 10.04.2018 US
- (75) MANGO, MOUA BRANCKAY, CESAR, SERGE (FR)  
Residence Anthurium, Villa #4, 69-70 Rue De L'escal, Oyster Pond, Saint Martin 97150, France
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG THU NHẬP VÀ THANH TOÁN TIỀN VÉ TOÀN CẦU**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thu thập và thanh toán tiền vé toàn cầu được thiết lập cấu hình để cho phép người dùng mua vé và/hoặc thẻ ra vào ở nhiều các cơ quan vận tải công cộng sử dụng một tài khoản hoặc thiết bị. Hệ thống được thiết lập cấu hình để phát hiện công nghệ đặt vé thứ nhất của hệ thống vận tải ở vị trí gần thứ nhất, thiết lập cấu hình thiết bị điện tử của hành khách để cho phép ít nhất một trong số vé và thẻ ra vào thông qua công nghệ đặt vé thứ nhất, phát hiện công nghệ đặt vé thứ hai của hệ thống vận tải ở vị trí gần thứ hai, công nghệ đặt vé thứ hai khác so với công nghệ đặt vé thứ nhất, và thiết lập cấu hình thiết bị điện tử của hành khách để cho phép ít nhất một trong số vé và thẻ ra vào thông qua công nghệ đặt vé thứ hai.



- (11) **68771**  
(21) 1-2019-06304 (51)<sup>19</sup> **C07D 471/04**, 498/04, 519/00,  
A61K 31/4375, 31/437, 31/4353,  
31/506, 31/5383, 31/5377, 31/501,  
A61P 35/00
- (62) 1-2016-01663  
(22) 24.10.2014 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/IB2014/065585 24.10.2014 (87) WO2015/059668 30.04.2015  
(30) PCT/CN2013/086003 25.10.2013 CN  
PCT/CN2014/088094 03.10.2014 CN
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.05.2016
- (71) NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel (CH)
- (72) BUSCHMANN, Nicole (DE), FAIRHURST, Robin Alec (GB), FURET, Pascal (FR),  
KNOPFEL, Thomas (CH), LEBLANC, Catherine (FR), MAH, Robert (CA),  
NIMSGERN, Pierre (FR), RIPOCHE, Sebastien (FR), LIAO, Lv (CN), XIONG, Jing  
(CN), ZHAO, Xianglin (CN), HAN, Bo (CN), WANG, Can (CN)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) HỢP CHẤT TRUNG GIAN CỦA HỢP CHẤT PYRIDYL HAI VÒNG ĐƯỢC  
NGỪNG TỤ VÒNG
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất trung gian của hợp chất pyridyl hai vòng được ngưng tụ vòng  
có các công dụng điều trị bệnh khác nhau.



- (11) **68772**  
(21) 1-2019-06309 (51)<sup>19</sup> **C11D 1/37**, 1/29, 1/83, 17/00,  
1/06, 11/00, 1/22  
(22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/EP2018/058783 05.04.2018 (87) WO2018/206202 A1 15.11.2018  
(30) 17170421.6 10.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.11.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands  
(72) BATCHELOR Stephen Norman (GB), BIRD Jayne Michelle (GB)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM GIẶT TẮY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng chứa nước chứa: (i) chất hoạt động bề mặt anion thuộc loại rượu ete sunfat và chất hoạt động bề mặt anion thuộc loại alkyl benzen sulfonat mạch thẳng với lượng từ 5 đến 25% trọng lượng, trong đó tỷ lệ trọng lượng giữa rượu ete Sulfat và alkyl benzen sulfonat mạch thẳng là từ 0,6 đến 1; (ii) chất hoạt động bề mặt anion thuộc loại axit alkyl ete cacboxylic có cấu trúc: R2-(OCH2CH2)<sub>n</sub>-OCH2-COOH với lượng từ 1 đến 8% trọng lượng, trong đó: R2 được chọn từ các chuỗi alkyl mạch thẳng có từ 16 đến 18 nguyên tử cacbon, n được chọn trong khoảng từ 10 đến 20 và tỉ lệ trọng lượng giữa axit alkyl ete carboxylic và (các chất hoạt động bề mặt alkyl benzen sulfonat mạch thẳng + alkyl ete Sulfat) là từ 0,1 đến 1; (iii) nước với lượng là ít nhất 60% trọng lượng; (iv) chất hoạt động bề mặt không ion thuộc loại rượu etoxylat hóa với lượng từ 0 đến 4% trọng lượng, trong đó tỉ lệ trọng lượng giữa chất hoạt động bề mặt không ion thuộc loại rượu etoxylat hóa với (chất hoạt động bề mặt alkyl benzen sulfonat mạch thẳng + alkyl ete Sulfat) là từ 0 đến 0,2; và (v) hóa chất chứa phốt pho với lượng từ 0 đến 1% trọng lượng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp gia dụng để xử lý hàng dệt may bằng chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng.

(11) **68773**

(21) 1-2019-06341

(51)<sup>7</sup> **H05H 1/00**, A61N 1/06

(22) 13.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) 1. NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

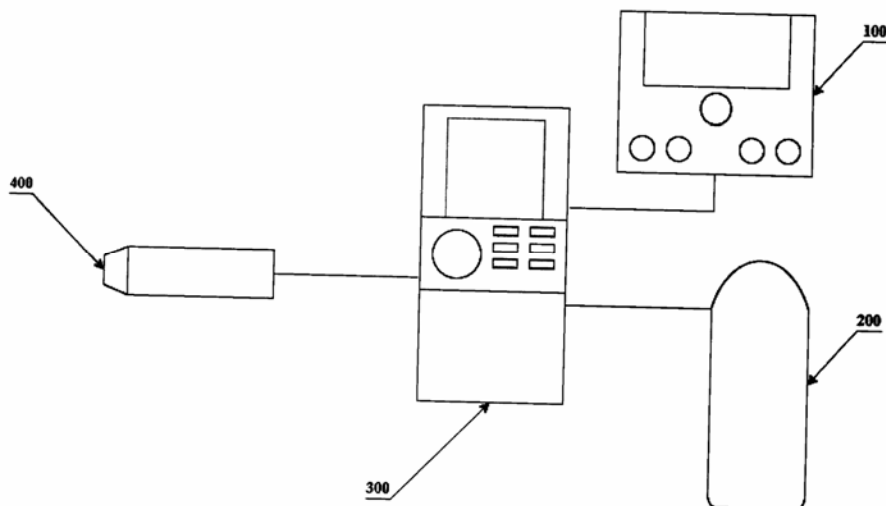
2. VIỆN CÔNG NGHỆ VINIT (VN)

44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

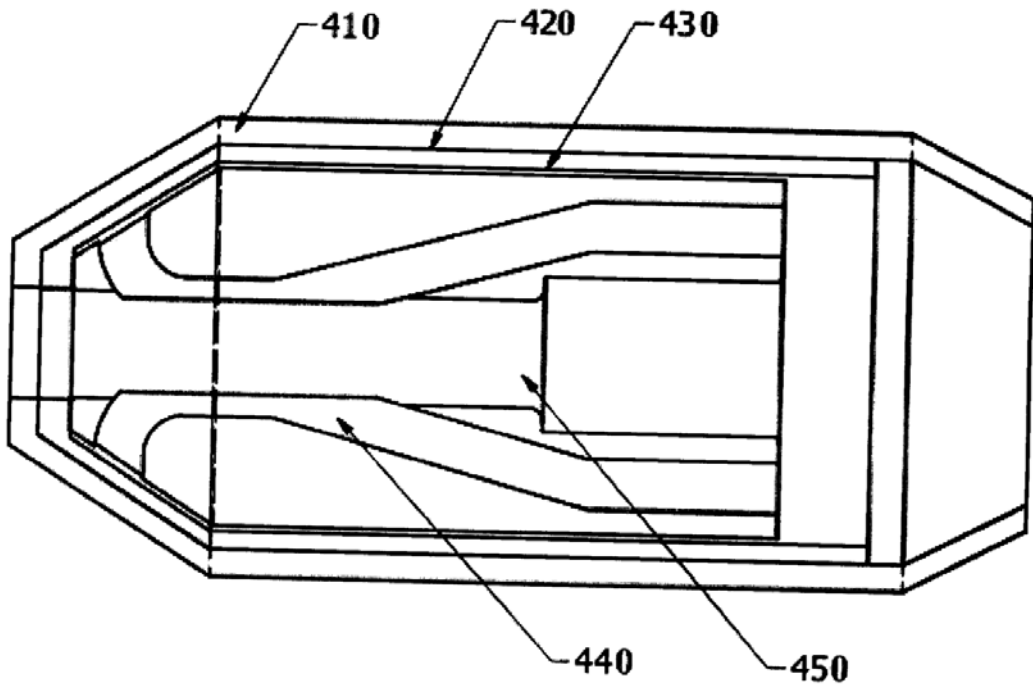
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN), Nguyễn Tiến Võ (VN), Nguyễn Trọng Bằng (VN), Nguyễn Nghĩa (VN), Bạch Sỹ Minh (VN), Phạm Ngọc Tân (VN), Nguyễn Thành Tâm (VN), Nguyễn Thái Quốc Huy (VN), Bùi Công Trứ (VN), Đỗ Ngọc Sơn (VN), Nguyễn Anh Tuấn (VN)

(54) THIẾT BỊ PHÁT TIA PLASMA LẠNH CAO TẦN ÁP SUẤT KHÍ QUYỂN SỬ DỤNG NGUỒN ĐIỆN CAO TẦN DÙNG ĐỂ CHỮA TRỊ VẾT THƯƠNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát tia plasma lạnh gồm: nguồn điện cao áp, cao tần (100), nguồn cấp khí trơ (200), hệ thống điều khiển (300), đầu phát tia plasma lạnh (400). Thiết bị có điện áp trên 2 kv, tần số trên 10 kHz, phát ra tia plasma lạnh, áp suất khí quyển, nhiệt độ các hạt nguyên tử và ion thấp hơn 40°C, nhiệt độ hạt electron lớn hơn 20.000 K, mật độ hạt electron hơn  $10^{13} \text{ cm}^{-3}$ , thành phần hoạt tính đa dạng  $\text{NO}_x$ , O,  $\text{O}_3$ , tia cực tím UV; có tác dụng diệt khuẩn cao, ứng dụng rất tốt cho chữa trị các vết thương hở, các vết mổ, vết bỏng, các vết loét do đái tháo đường, loét do tì đè; sử dụng trong da liễu để trị nấm, chàm và ứng dụng trong thẩm mỹ làm liền sẹo vết thương.



Hình 1



Hình 2

(11) **68774**

(21) 1-2019-06342

(51)<sup>7</sup> **H05H 1/24, F23G 5/027**

(22) 13.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) 1. NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)

44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

2. VIỆN CÔNG NGHỆ VINIT (VN)

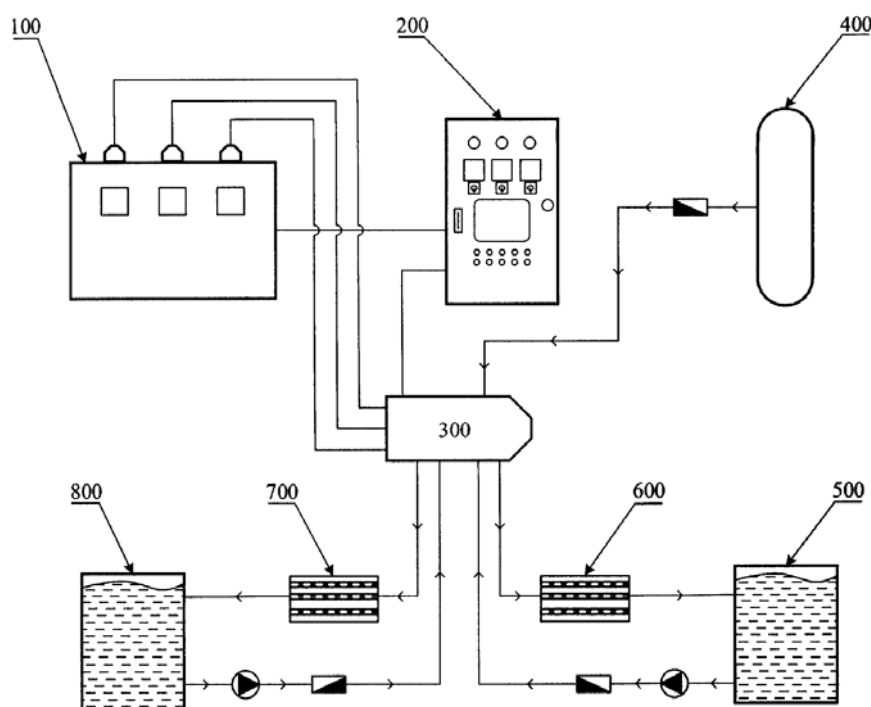
44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN), Sergei Popov (RU), Nguyễn Tiến Võ (VN), Nguyễn Trọng Bằng (VN), Nguyễn Nghĩa (VN), Nguyễn Thái Quốc Huy (VN), Bùi Công Trứ (VN), Phạm Ngọc Tân (VN), Nguyễn Thành Tâm (VN), Đỗ Ngọc Sơn (VN)

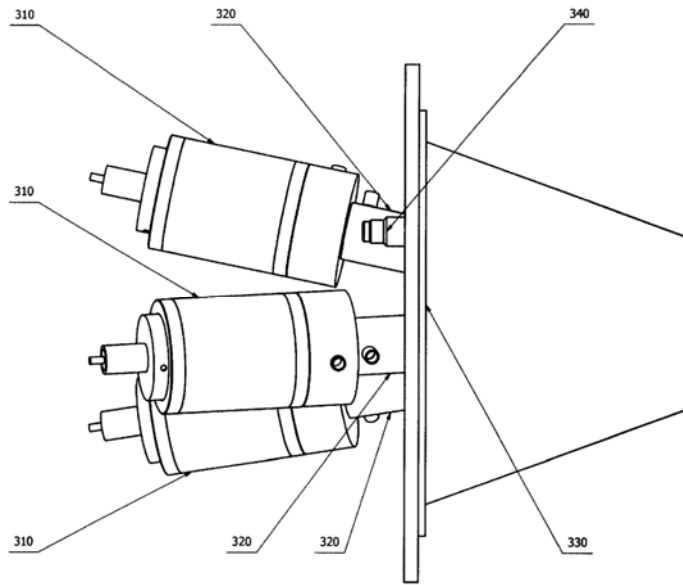
(54) **HỆ THỐNG ĐẦU PHÁT PLASMA DÒNG ĐIỆN BA PHA DÙNG CHO XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đầu phát plasma sử dụng dòng điện ba pha cho xử lý các loại chất thải rắn bao gồm chất thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải công nghiệp, các loại chất thải nguy hại, độc và cực độc v.v. Hệ thống đầu phát plasma là bộ phận cơ bản, bộ phận lõi trong các dây chuyền công nghệ plasma xử lý chất thải. Hệ thống sử dụng trong các lò plasma có nguồn chất thải đầu vào có thể không phân loại. Nguồn nhiệt tập trung ở nhiệt độ cao của dòng plasma cho phép không tạo ra các khí thải độc hại như dioxin và furan.

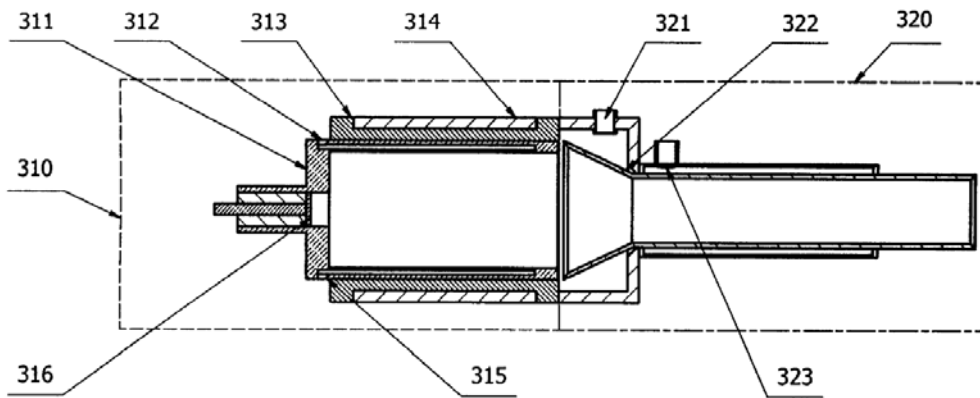
Cấu thành cơ bản của hệ thống gồm có: Đầu phát plasma, hệ thống cấp điện ba pha, hệ thống điều khiển, hệ thống cấp nước và làm mát, hệ thống cấp khí.



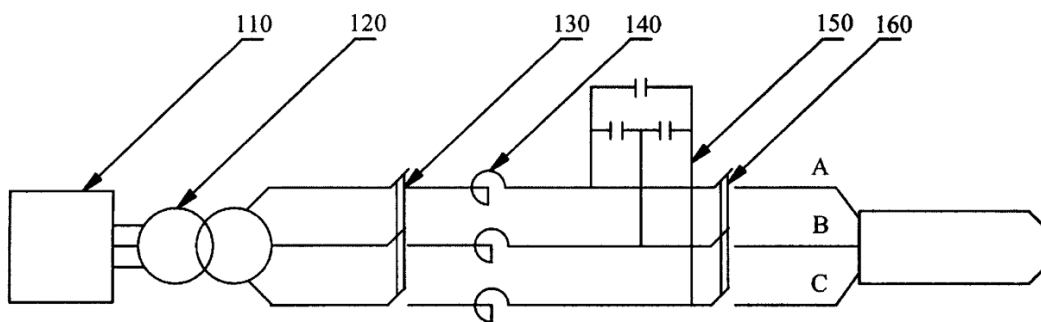
**Hình 1**



Hình 2a



Hình 3



Hình 4

(11) **68775**

(21) 1-2019-06346

(62) 1-2016-05046

(22) 13.11.2019

(30) 1-2013-01861

19.06.2013

(51)<sup>7</sup> **H02B 7/00**

(43) 25.02.2020

VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC (EDI) (VN)

Phòng 804, tòa nhà A3B 92 Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

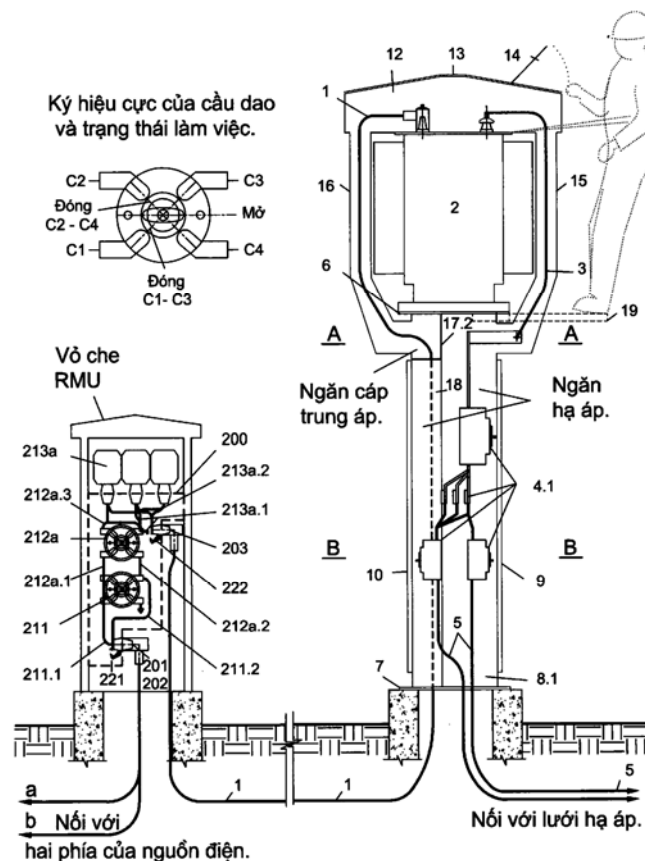
(72) Hồ Viết Thống (VN)

(54) TRẠM BIẾN ÁP MỘT CỘT

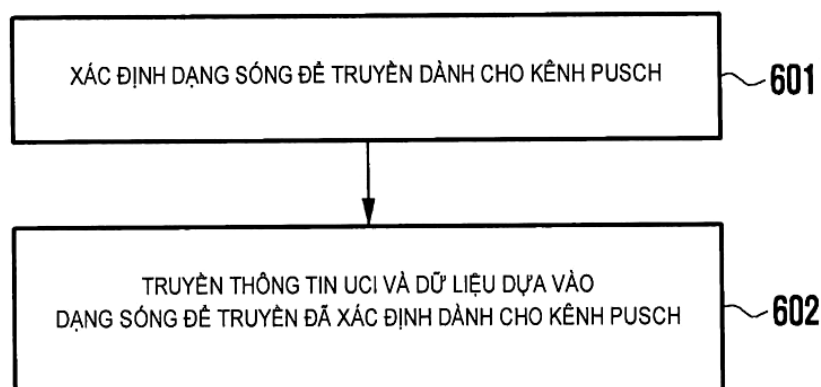
(57) Sáng chế này đề xuất Trạm biến áp một cột có máy biến áp được bố trí trên trụ đỡ để lắp với lưới điện trung áp là đường dây trên không hoặc cáp ngầm.

Khi lưới trung áp là đường dây trên không thì sẽ tạo ra trạm biến áp kiểu kín với chi phí thấp bằng cách dùng dây bọc cách điện và các điểm nối với thiết bị cũng được bọc cách điện - Hình 2 .

Khi lưới trung áp là đường cáp ngầm và cụm trung áp là thiết bị mạch vòng có các bộ chuyển mạch và bộ bảo vệ bố trí theo chiều đứng thì sẽ tạo ra trạm biến áp kiểu kín nhỏ gọn và vận hành thuận tiện -Hình 3.



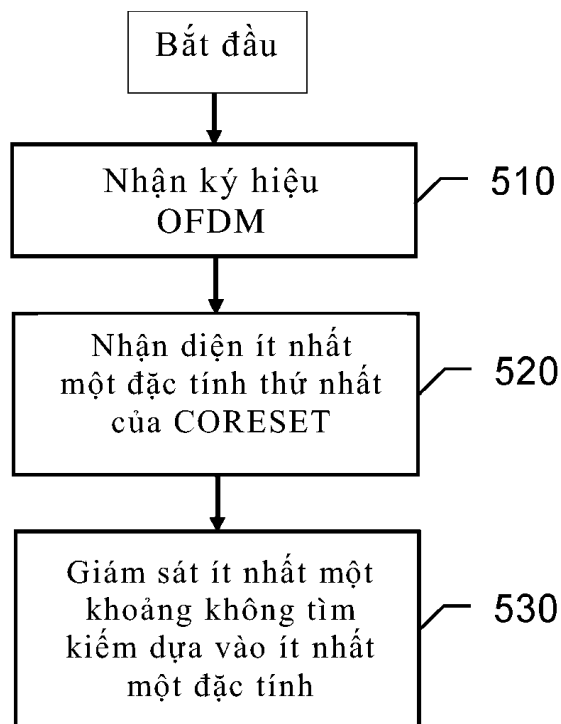
- (11) **68776**
- (21) 1-2019-06348 (51)<sup>19</sup> **H04W 52/32, 52/14, H04L 27/26**
- (22) 17.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/004461 17.04.2018 (87) WO2018/194352 25.10.2018
- (30) 201710250358.3 17.04.2017 CN  
 201710348787.4 17.05.2017 CN  
 201710516144.6 29.06.2017 CN  
 201710532281.9 03.07.2017 CN  
 201710640300.X 31.07.2017 CN  
 201710713211.3 18.08.2017 CN  
 201710773402.9 31.08.2017 CN  
 201711140695.3 16.11.2017 CN  
 201810031000.6 12.01.2018 CN
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) QIAN, Chen (CN), ZHANG, Yingjie (CN), YU, Bin (CN), XIONG, Qi (CN), SUN, Feifei (CN), FU, Jingxing (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông để hội tụ hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (5th-Generation, 5G) nhằm hỗ trợ các tốc độ dữ liệu cao hơn so với hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4th-Generation, 4G) với công nghệ mạng internet kết nối vạn vật (Internet of Things, IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa vào công nghệ truyền thông 5G và công nghệ IoT, như căn nhà thông minh, toà nhà thông minh, đô thị thông minh, xe ô tô thông minh, xe ô tô kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ thuật số, dịch vụ bán lẻ thông minh, các dịch vụ bảo mật và an toàn. Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển thiết bị đầu cuối, để điều khiển công suất liên kết lên, và phương pháp này bao gồm các bước: xác định tín hiệu định thời giữa lệnh điều khiển công suất và kênh điều khiển liên kết lên vật lý (Physical Uplink Control Channel, PUCCH), kênh này sử dụng lệnh điều khiển công suất để điều khiển công suất. Sáng chế cũng đề xuất thiết bị tương ứng.



- (11) **68777**  
 (21) 1-2019-06350 (51)<sup>7</sup> **H04L 5/00**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/SE2018/050470 04.05.2018 (87) WO2018/208211 15.11.2018  
 (30) 62/505,553 12.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (SE)  
 Torshamnsgatan 23, 164 83 Stockholm, Sweden  
 (72) KOORAPATY, Havish (US), LARSSON, Daniel (SE), PARKVALL, Stefan (SE)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT KHOẢNG KHÔNG TÌM KIẾM, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ NÚT MẠNG TRUY CẬP VÔ TUYẾN  
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị không dây (UE1, UE2, UE3) giám sát các khoang không tìm kiếm nhờ nhận (510) ký hiệu ghép kênh phân chia tần số trực giao (Orthogonal frequency-division multiplexing-OFDM) trong khe đường xuống. Ký hiệu OFDM được chứa trong tập hợp tài nguyên điều khiển (Control-resource set-CORESET) (210, 220, 230) của các thành phần tài nguyên được cấu hình để mang thông tin điều khiển. CORESET (210, 220, 230) được kết hợp với ít nhất một đặc tính. Thiết bị không dây (UE1, UE2, UE3) nhận diện (520) ít nhất một đặc tính thứ nhất (P) trong ít nhất một đặc tính của CORESET (210, 220, 230). Sau đó, thiết bị không dây (UE1, UE2, UE3) giám sát ít nhất một khoang không tìm kiếm cụ thể cho thông báo điều khiển liên quan đến thiết bị không dây (UE1, UE2, UE3) dựa vào ít nhất một đặc tính thứ nhất đã được nhận diện (P) của CORESET (210, 220, 230). Sáng chế cũng đề cập đến nút mạng truy cập vô tuyến để giám sát các khoang không tìm kiếm.





- (11) **68778**  
 (21) 1-2019-06355 (51)<sup>7</sup> **H05K 1/14**, H01R 12/51, 31/06  
 (22) 09.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017988 09.05.2018 (87) WO2018/212042 22.11.2018  
 (30) 2017-097157 16.05.2017 JP  
 2017-128713 30.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC ENGINEERING COMPANY, LIMITED (JP)

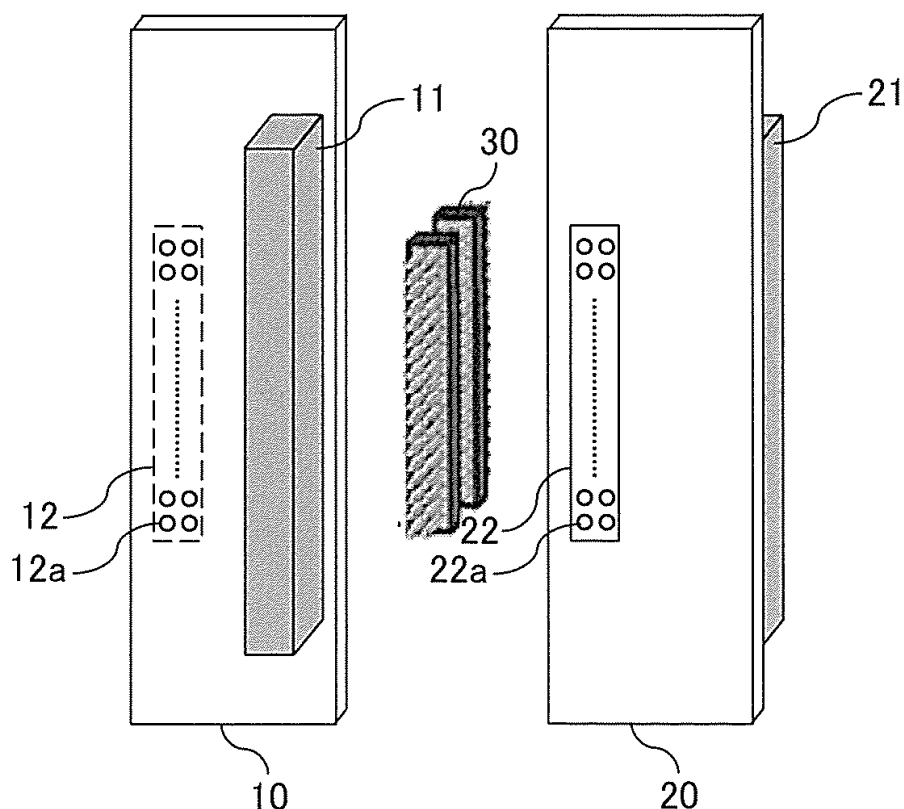
1-13-5, Kudankita, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0073, Japan

(72) SUZUKI, Yohei (JP), MINAMIURA, Tatsuya (JP)

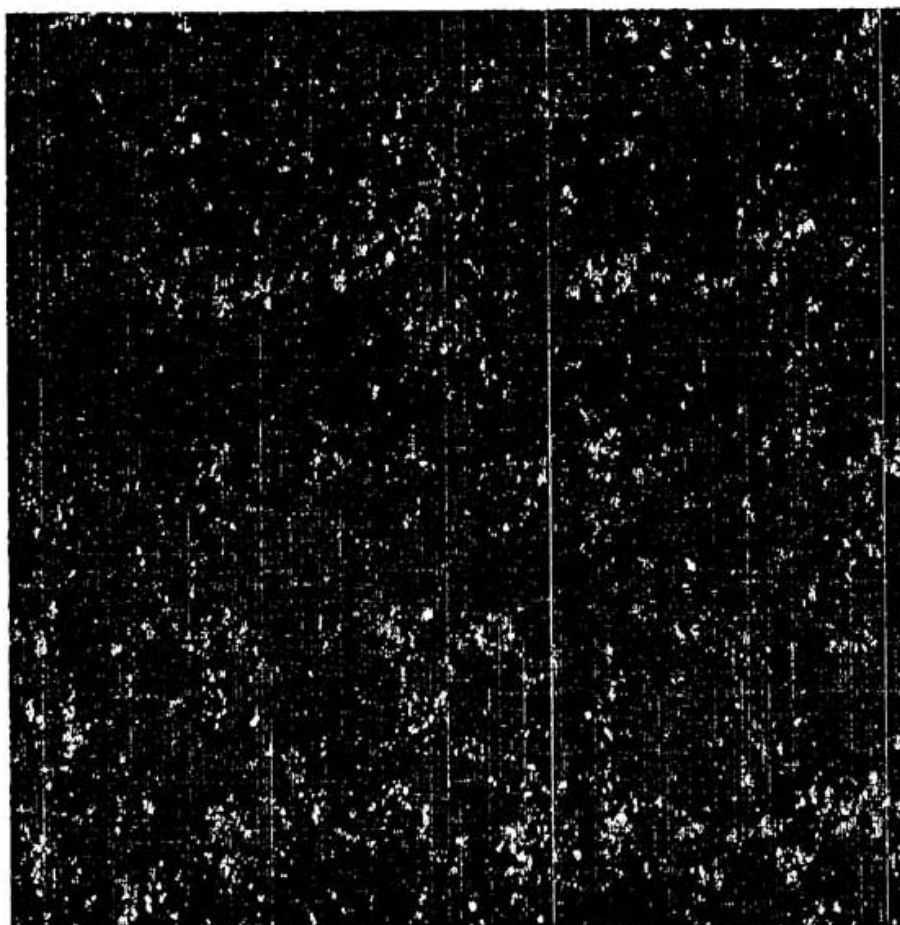
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) BỘ ĐIỀU HỢP CHUYỂN ĐỔI MẠCH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều hợp chuyển đổi mạch, bao gồm bản mạch in thứ nhất, bản mạch in thứ hai, và đầu nối bản mạch in được tạo cấu hình để nối hai bản mạch in với nhau. Trong bộ điều hợp chuyển đổi mạch, các mẫu nối dây trên bản mạch in thứ nhất và bản mạch in thứ hai được thiết kế riêng rẽ cho các phần nối mạch chung cho nhiều mẫu nối dây và các phần nối dây riêng lẻ. Hơn nữa, vị trí gắn của đầu nối bản mạch in có thể được thay đổi sao cho các phần nối dây chung của hai bản mạch in luôn được nối với nhau, trong khi các phần nối dây riêng lẻ của hai bản mạch in được nối với nhau tương ứng với mẫu nối dây mong muốn.



- (11) **68779**
- (21) 1-2019-06356 (51)<sup>7</sup> **C08G 81/00**, C08L 63/00, 71/02, 83/12, H01L 23/29, 23/31
- (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/020011 24.05.2018 (87) WO2018/221373 06.12.2018
- (30) 2017-108115 31.05.2017 JP
- 2017-188274 28.09.2017 JP
- 2017-250795 27.12.2017 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) TANAKA, Hiroko (JP), ISAGO, Yuka (JP), ASANO, Itaru (JP), TAKEZAKI, Hiroshi (JP), MIYAMA, Hisashi (JP), HONDA, Shiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) COPOLYME KHỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT COPOLYME KHỐI, CHẾ PHẨM NHỰA EPOXY VÀ SẢN PHẨM ĐÃ LƯU HÓA CỦA NÓ, VÀ VẬT LIỆU BỌC CHẤT BÁN DẪN
- (57) Sáng chế đề cập đến copolyme khối polysiloxan-polyalkylen glycol thu được bằng cách cho polysiloxan (A) có nhóm chức bất kỳ được chọn từ nhóm anhydrit carboxylic, nhóm hydroxyl, nhóm epoxy, nhóm carboxyl, và nhóm amino phản ứng với polyalkylen glycol (B) có nhóm chức bất kỳ được chọn từ nhóm anhydrit carboxylic, nhóm hydroxyl, nhóm carboxyl, nhóm amino, nhóm epoxy, nhóm thiol, và nhóm isoxyanat, trong đó hàm lượng của cấu trúc được tạo ra từ polysiloxan (A) là 20% khối lượng hoặc hơn và 90% khối lượng hoặc nhỏ hơn so với 100% khối lượng của copolyme khối. Copolyme khối polysiloxan- polyalkylen glycol theo sáng chế được phân tán đồng nhất và đều trong nhựa epoxy trong trường hợp được trộn với nhựa epoxy, sự rò rỉ copolyme khối từ nhựa epoxy đã lưu hóa cần thu có thể được ức chế, và sự giảm ứng suất và sự cải thiện độ bền của nhựa epoxy đã lưu hóa có thể đạt được. Ngoài ra, sự giảm độ lỏng do thêm copolyme khối vào nhựa epoxy cũng được ức chế. Từ các thực tế này, copolyme khối này cũng hữu ích làm chất phụ gia như chất hoạt động bề mặt và chất cải biến nhựa và đặc biệt thích hợp làm chất làm giảm ứng suất cho vật liệu bọc chất bán dẫn.



17013109.tif  
Print Size: 20100x ( 7.9 in

100 no  
SV188.SKY  
Direct Size: 20000x  
AMY Camera System

(11) **68780**

(21) 1-2019-06359

(51)<sup>7</sup> **E02D 3/12**

(22) 13.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2019

(71) 1. SANGRIM CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)

3F, 23-7 HYORYEONG-RO 34-GIL, SEOCHO-GU, SEOUL, KOREA

2. Lim, HaeSig (KR)

920-604, 29 Seopangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

3. LEE SANG KWON (KR)

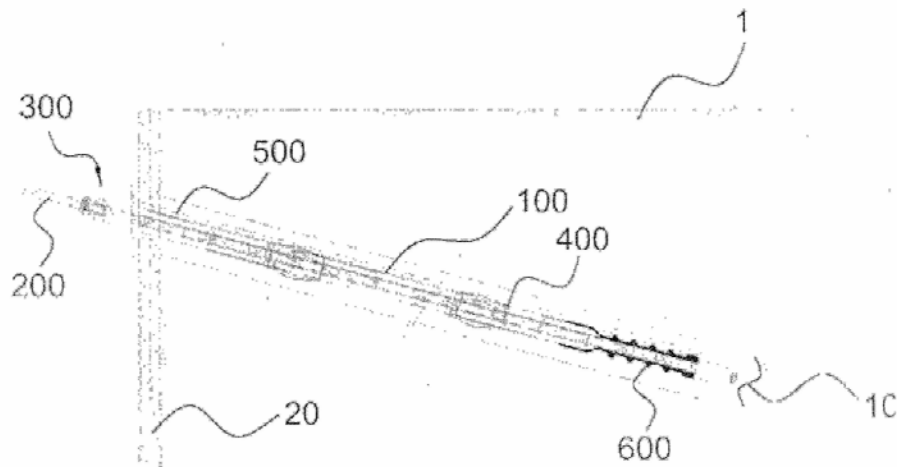
702-1501, 126 Heungdeok 2-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Lim, HaeSig (KR), YANG, YOUNG HOON (KR)

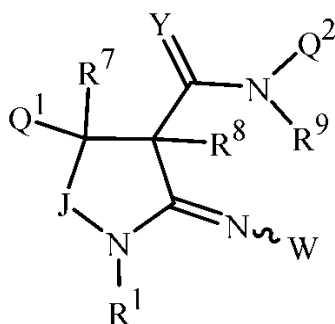
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KẾT CẤU MÓNG ĐẤT DỰ ỨNG LỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu móng đất dự ứng lực được tạo cấu hình để được chôn vào hố khoan để ngăn bề mặt đào của khu đất không bị sụp. Kết cấu móng đất dự ứng lực bao gồm thanh tăng cứng dạng ống được tạo theo dạng hình trụ có phần lỗ được tạo ở trong đó và được tạo cấu hình để được chôn vào hố khoan, sợi thép được tạo cấu hình để được chôn vào phần lỗ trong thanh tăng cứng dạng ống, tấm phẳng được tạo ở một phần đầu theo chiều dọc của thanh tăng cứng dạng ống theo cách tích hợp hoặc ghép nối và được tạo cấu hình để tiếp xúc với bề mặt đào của khối đất, và phần buộc được tạo cấu hình để ngăn sự di chuyển của thanh tăng cứng dạng ống trong hố khoan và để lắp đặt hoặc tháo bỏ sợi thép.



- (11) **68781**
- (21) 1-2019-06363 (51) **C07D 207/277**, A01N 43/36
- (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/035015 30.05.2018 (87) WO2018/222646 06.12.2018
- (30) 62/512,683 30.05.2017 US
- (71) FMC CORPORATION (US)  
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
- (72) MCMAHON Travis Chandler (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT DIỆT CỎ AMIT, CHẾ PHẨM VÀ HỖN HỢP DIỆT CỎ CHỨA CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức 1 bao gồm tất cả các chất đồng phân lập thể, N-oxit, và các muối của chúng

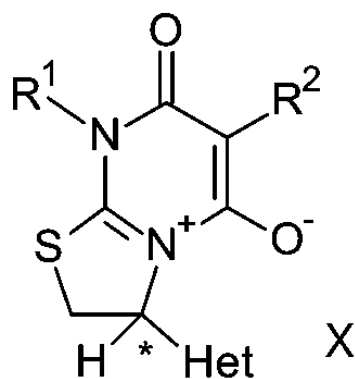


**1**

trong đó W, R<sup>1</sup>, J, Q<sup>1</sup>, R<sup>7</sup>, R<sup>8</sup>, Y, R<sup>9</sup> là như được xác định trong bản mô tả.

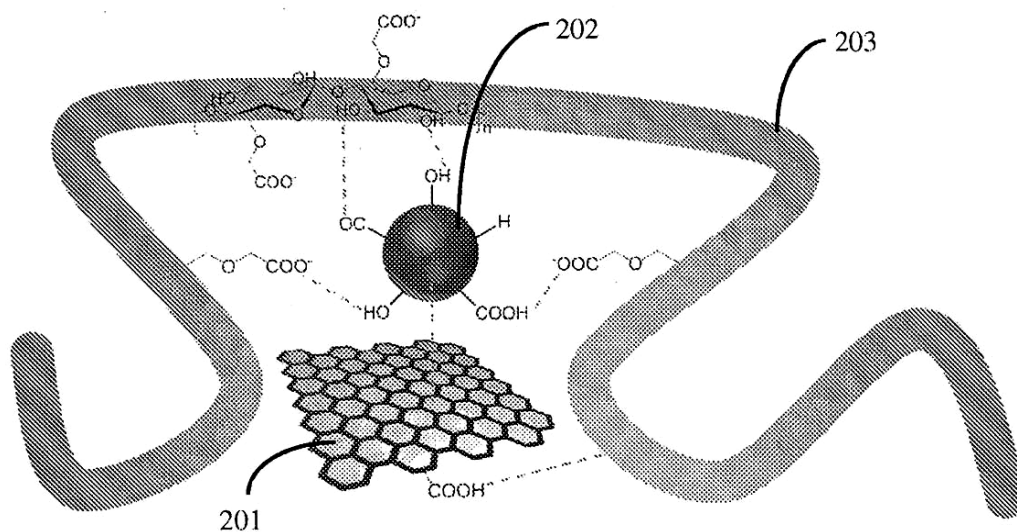
Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có công thức 1 và phương pháp phòng trừ sự phát triển của thực vật không mong muốn bao gồm việc cho thực vật hoặc môi trường của nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu có tác dụng diệt cỏ của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.

- (11) **68782**
- (21) 1-2019-06385 (51)<sup>7</sup> **C07D 513/04**, 417/04, 277/32, A01N 43/78
- (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/060555 25.04.2018 (87) WO2018/197541 01.11.2018
- (30) 17168354.3 27.04.2017 EP
- (71) BASF SE (DE)  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) SHINDE, Harish (IN), KORADIN, Christopher (DE), DICKHAUT, Joachim (DE), GOETZ, Roland (DE), RACK, Michael (DE), KLAUBER, Eric George (US), NARAYANAN, Sukunath (IN), RAUT, Dhanyakumar (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT PYRIMIDINI QUANG HOẠT VÀ HỢP CHẤT TRUNG GIAN CỦA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế các hợp chất quang hoạt có công thức X và các hợp chất trung gian của chúng,



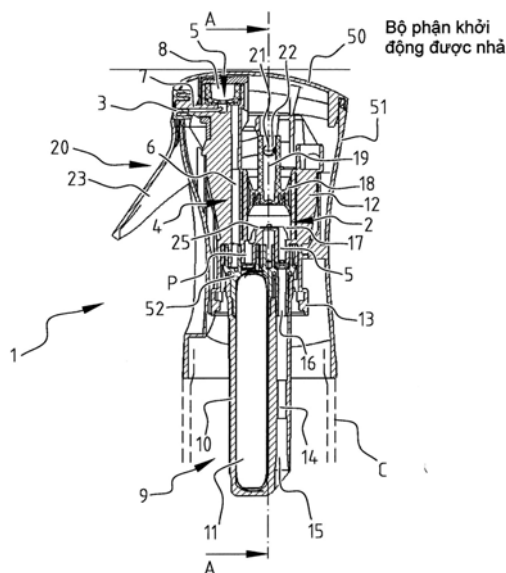
trong đó các biến trong hợp chất có công thức X là như được xác định trong các yêu cầu bảo hộ hoặc phần mô tả.

- (11) **68783**
- (21) 1-2019-06390 (51)<sup>7</sup> **C09D 11/38**, 11/52, H05K 1/09
- (22) 18.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/028121 18.04.2018 (87) WO2018/195170 25.10.2018
- (30) 62/488,350 21.04.2017 US
- 62/509,227 22.05.2017 US
- 62/593,397 01.12.2017 US
- (71) 1. THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)  
1111 Franklin Street, Twelfth Floor, Oakland, California 94607-5200, United States of America
2. NANOTECH ENERGY, INC. (US)  
12100 Wilshire Blvd, Ste. 800, Los Angeles, CA 90025, United States of America
- (72) EL-KADY, Maher F. (EG), MOHAMED, Nahla (EG), KAVANAUGH, Jack (US), KANER, Richard B. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) MỰC GRAPHEN DẪN ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MỰC NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị lưu trữ làm ví dụ và các phương pháp tạo ra thiết bị này, bao gồm mực graphen dẫn điện làm ví dụ trên các chất nền làm ví dụ để tạo ra màng graphen bền, mềm dẻo, và đơn giản và các thiết bị lưu trữ năng lượng để sử dụng với và bên trong các loại linh vực điện tử và các thiết bị.



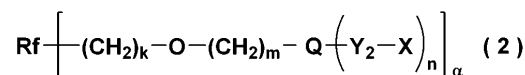
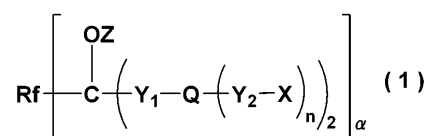
- (11) **68784**
- (21) 1-2019-06405 (51)<sup>7</sup> **B05B 11/00**, 9/08
- (22) 01.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/061076 01.05.2018 (87) WO2018/202645 08.11.2018
- (30) 2018823 01.05.2017 NL
- (71) DISPENSING TECHNOLOGIES B.V. (NL)  
Grasbeemd 1, 5705 DE HELMOND, Netherlands
- (72) MAAS, Wilhelmus, Johannes, Joseph (NL), NERVO, Paulo (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ PHÂN TÁN CHẤT LỎNG TỪ ĐỒ CHỨA CHỨA

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để phân tán chất lỏng từ đồ chứa (C), bao gồm máy bơm (2) có phía hút (S) được làm thích ứng để đưa dung dịch vào thông với đồ chứa (C), vòi phun (3) trong dung dịch thông với phía áp suất (P) của máy bơm (2) thông qua kênh xả (4), van nén trước (5) được bố trí trong kênh xả (4), và đệm khí (9) trong dung dịch thông với phía áp suất (P) của máy bơm (2) và với vòi phun (3). Đệm khí (9) có thể bao gồm buồng đệm (10) trong đó bố trí vật thể biến dạng đàn hồi chứa đầy khí (11), và đệm khí (9) có thể kéo dài từ phía áp suất (P) của máy bơm (2) theo hướng khác so với kênh xả (4). Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống để phân tán chất lỏng, bao gồm đồ chứa (C) được chứa đầy chất lỏng và thiết bị phân tán (1) theo kiểu được mô tả ở trên được nối với đồ chứa (C). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp để phân tán chất lỏng, bao gồm các bước: - hút chất lỏng ra từ đồ chứa (C) và làm tăng áp chất lỏng bằng cách kích hoạt máy bơm (2), trong đó đồ chứa (C) và máy bơm (2) tạo thành một phần của hệ thống phân tán; - dẫn một phần của chất lỏng tăng áp đến vòi phun (3) của hệ thống phân tán; - phun chất lỏng từ vòi (3); - dẫn phần khác của chất lỏng tăng áp đến đệm khí (9) để lưu trữ tạm thời; và - phun chất lỏng đã được lưu trữ từ vòi (3) khi máy bơm (2) không được kích hoạt; trong đó chất lỏng tăng áp được dẫn từ máy bơm (2) đến vòi phun (3) theo hướng khác so với hướng từ máy bơm (2) đến đệm khí (9).





- (11) **68785**  
 (21) 1-2019-06414 (51) **C08G 65/336**, 59/20, 77/46, C09D 201/04, 201/06  
 (22) 19.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016121 19.04.2018 (87) WO2018/216406 29.11.2018  
 (30) 2017-103481 25.05.2017 JP  
 (71) SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
 6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan  
 (72) KATAYAMA Lisa (JP), MATSUDA Takashi (JP), YAMANE Yuji (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) HỢP CHẤT SILIC ĐƯỢC CẢI BIẾN BẰNG POLYME CHỨA NHÓM FLOPOLYETE, CHẾ PHẨM XỬ LÝ BỀ MẶT, VÀ VẬT PHẨM  
 (57)



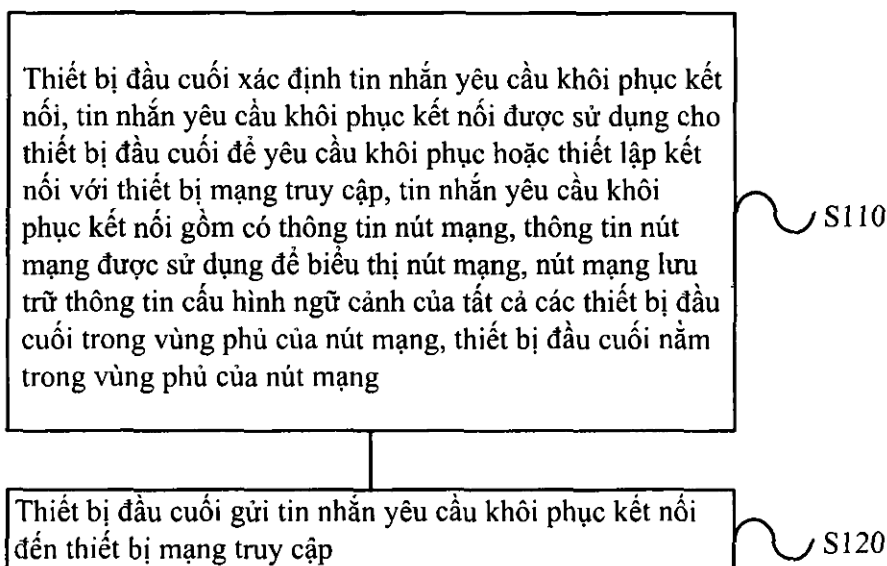
Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý bề mặt chứa hợp chất có công thức (1) hoặc (2) có thể, thậm chí không có nhóm dễ thủy phân, tạo ra lớp chống thấm nước và chống thấm dầu có khả năng chịu mài mòn cao trong các điều kiện bình thường như ở nhiệt độ trong phòng, trong đó Rf là gốc polyme chứa nhóm flooxyalkylen có hóa trị một hoặc hóa trị hai, mỗi nhóm Y<sub>1</sub> và Y<sub>2</sub> là liên kết đơn hoặc nhóm hydrocarbon có hóa trị hai, Q là nhóm có cấu trúc chứa Si có hóa trị nằm trong khoảng từ 2 tới 4, Si, hoặc C, X là nhóm chứa epoxy, k bằng 0 tới 2, m bằng 1 tới 5, n bằng 1 tới 3, Z là H, -SiR<sub>3</sub> (R là nhóm alkyl hoặc nhóm phenyl), hoặc -W<sub>1</sub>-Q'-W<sub>2</sub>-X' (X' là X hoặc -SiR<sub>3</sub>, mỗi nhóm W<sub>1</sub> và W<sub>2</sub> là liên kết đơn hoặc nhóm hydrocarbon có hóa trị hai, Q' là nhóm có hóa trị hai có cấu trúc chứa Si), và α bằng 1 hoặc 2. Vật phẩm có bề mặt đã được xử lý làm bằng chế phẩm xử lý bề mặt này cũng được đề xuất.

- (11) **68786**  
 (21) 1-2019-06415 (51)<sup>7</sup> **H04W 12/08**  
 (22) 28.04.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/082534 28.04.2017 (87) WO2018/195971 A1 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

- (71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China  
 (72) LIU, Jianhua (CN), YANG, Ning (CN)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP THU ĐƯỢC THÔNG TIN CẤU HÌNH NGỮ CẢNH, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu được thông tin cấu hình ngữ cảnh, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng truy cập. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối xác định tin nhắn yêu cầu khôi phục kết nối, trong đó tin nhắn yêu cầu khôi phục kết nối bao gồm thông tin nút mạng, thông tin nút mạng được sử dụng cho biểu thị nút mạng, nút mạng lưu thông tin cấu hình ngữ cảnh về tất cả các thiết bị đầu cuối trong phạm vi phủ của nút mạng, và thiết bị đầu cuối nằm trong khoảng phủ của nút mạng; và thiết bị đầu cuối gửi tin nhắn yêu cầu khôi phục kết nối đến thiết bị mạng truy cập. Theo phương pháp thu được thông tin cấu hình ngữ cảnh, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng truy cập trong các phương án của sáng chế này, thiết bị đầu cuối có thể gửi tin nhắn yêu cầu khôi phục kết nối mang thông tin nút mạng đến bất kỳ thiết bị mạng truy cập nào trong vùng chuyên trang của thiết bị mạng truy cập, sao cho thiết bị mạng truy cập thu được thông tin cấu hình ngữ cảnh về thiết bị đầu cuối, nhờ đó lưu trữ lại hoặc thiết lập kết nối giữa thiết bị mạng truy cập và thiết bị đầu cuối.

100



- (11) **68787**  
 (21) 1-2019-06416 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04**  
 (22) 25.04.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/081860 25.04.2017 (87) WO2018/195777 A1 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

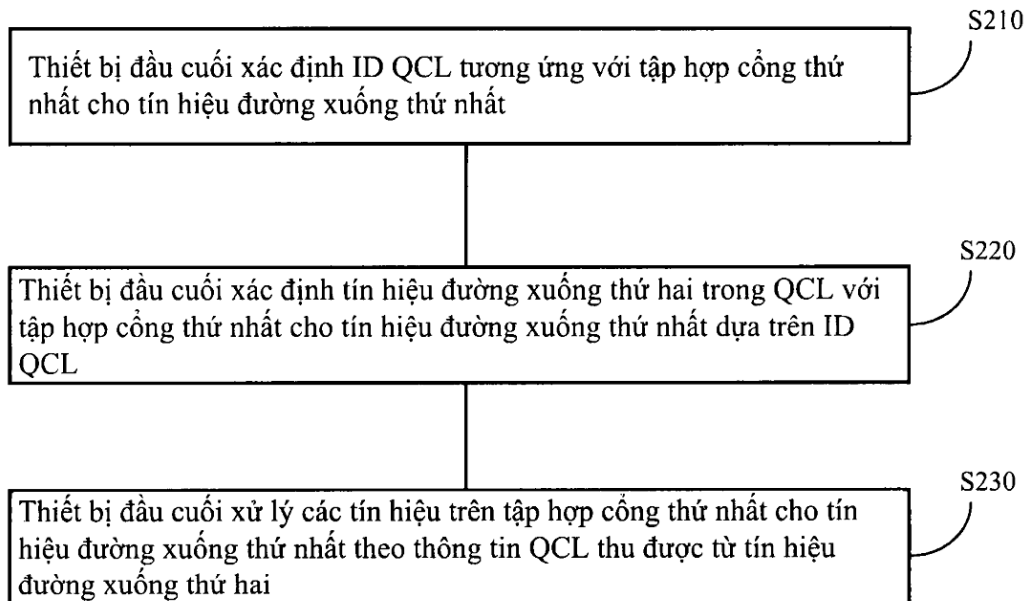
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

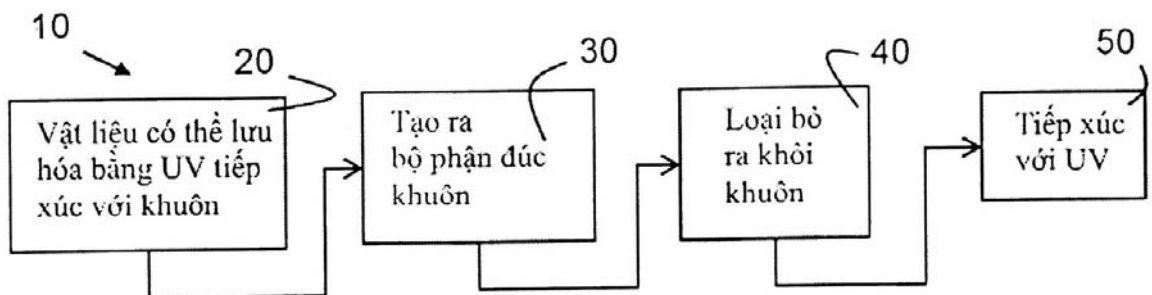
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu mà có thể tìm thấy tín hiệu đường xuống thứ hai ở. Vị trí Gần như ở cùng (Quasi-Co-Location - QCL) với tín hiệu đường xuống thứ nhất thông qua Ký hiệu Nhận dạng (Identifier - ID) QCL, nhờ đó xử lý tín hiệu đường xuống thứ nhất dựa trên tín hiệu đường xuống thứ hai. Phương pháp này gồm việc: thiết bị đầu cuối xác định ID QCL tương ứng với tập hợp cổng thứ nhất cho tín hiệu đường xuống thứ nhất; thiết bị người dùng (User Equipment - UE) xác định tín hiệu đường xuống thứ hai trong QCL với tập hợp cổng thứ nhất cho tín hiệu đường xuống thứ nhất dựa trên ID QCL; và UE xử lý tín hiệu trên tập hợp cổng thứ nhất cho tín hiệu đường xuống thứ nhất dựa trên thông tin QCL thu được từ tín hiệu đường xuống thứ hai.



- (11) **68788**
- (21) 1-2019-06423 (51) **B29D 35/00**, 35/06, 35/08, 35/12, 35/14
- (22) 23.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/028814 23.04.2018 (87) WO2018/200362 01.11.2018
- (30) 62/488,978 24.04.2017 US
- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
- (72) CHEN, Yuchung, K. (US), CONSTANTINOU, Jay (US), MCLACHLAN, Oliver (US), RUSHBROOK, Thomas, J. (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM DÙNG LÀM TRANG PHỤC HOẶC DỤNG CỤ THỂ THAO VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm dùng làm trang phục hoặc dụng cụ thể thao, như quần áo và giày dép (100) kết hợp bộ phận đúc (25) được tạo ra từ vật liệu có thể lưu hóa được bằng bức xạ UV (320). Trong trường hợp vật phẩm giày dép (100), vật liệu có thể lưu hóa được bằng bức xạ UV (320) có thể được tạo thành đế ngoài (120). Phương pháp (10) sản xuất các vật phẩm như vậy bao gồm bước cho vật liệu có thể lưu hóa được bằng bức xạ cực tím tiếp xúc với bề mặt đúc (20); làm thích ứng vật liệu có thể lưu hóa được bằng bức xạ UV (320) với hình dạng của bề mặt đúc (20), tạo ra bộ phận đúc (25); và loại bỏ bộ phận đúc (25) ra khỏi bề mặt đúc (20), sao cho bộ phận (230) giữ nguyên hình dạng của bề mặt đúc (20). Bộ phận đúc (25) có thể được tiếp xúc với bức xạ cực tím với lượng và trong khoảng thời gian đủ để lưu hóa một phần hoặc lưu hóa hoàn toàn vật liệu có thể lưu hóa được bằng bức xạ UV (320).



(11) **68789**

(21) 1-2019-06424

(22) 23.03.2018

(86) PCT/EP2018/057524 23.03.2018

(30) 15/493,450 21.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) WILHELMSSON, Leif (SE), AMIN, Parth (IN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ VẬN HÀNH THIẾT BỊ DI ĐỘNG VÀ ĐIỂM TRUY NHẬP, BỘ ĐIỀU KHIỂN CHO CÁC THIẾT BỊ NÀY, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

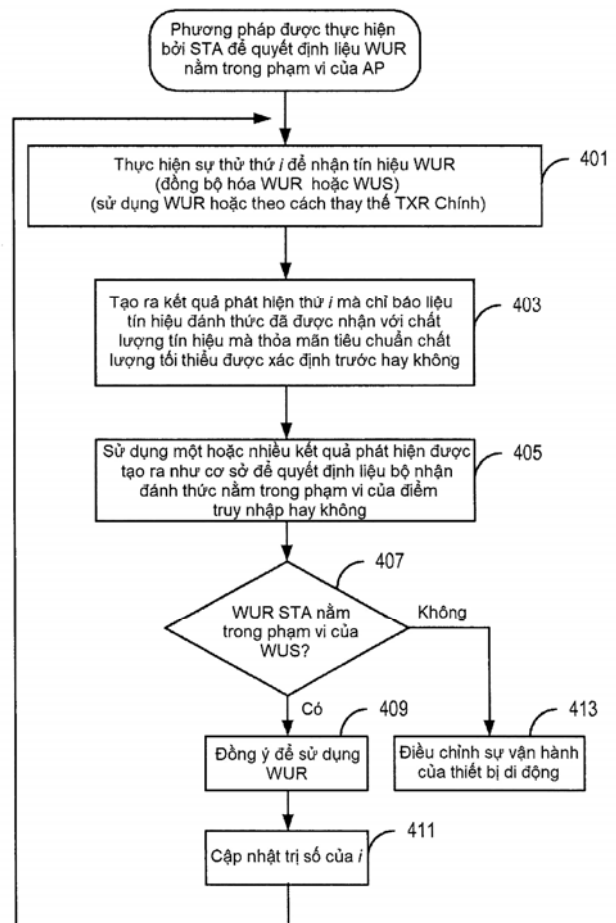
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để vận hành thiết bị di động, phương pháp để vận hành điểm truy nhập, bộ điều khiển cho các thiết bị này, và phương tiện lưu trữ không chuyển tiếp đọc được bởi máy tính. Thiết bị di động (201, 203, 205, 207, 209, 303, 501) bao gồm bộ nhận chính (507) và bộ nhận đánh thức (509) được vận hành nhờ thử theo chu kỳ để nhận (401) tín hiệu thứ nhất (S2, S4) mà được tạo cấu hình để nhận bởi bộ nhận đánh thức (509). Đối với mỗi sự thử (i), kết quả phát hiện được tạo ra (403) mà chỉ báo liệu tín hiệu thứ nhất đã được nhận với chất lượng tín hiệu mà thỏa mãn tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu được xác định trước hay không. Một hoặc nhiều trong các kết quả phát hiện được sử dụng (405) như cơ sở để quyết định liệu bộ nhận đánh thức (509) nằm trong phạm vi của điểm truy nhập (211, 301, 801) hay không. Sự vận hành của thiết bị di động (201, 203, 205, 207, 209, 303, 501) được điều chỉnh (413) để đáp lại (407) quyết định là bộ nhận đánh thức (509) không nằm trong phạm vi của điểm truy nhập (211, 301, 801).

(51) **H04W 52/02, 56/00**

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/192746 25.10.2018

US



(11) **68790**

(21) 1-2019-06425

(22) 04.05.2017

(86) PCT/CN2017/083039 04.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

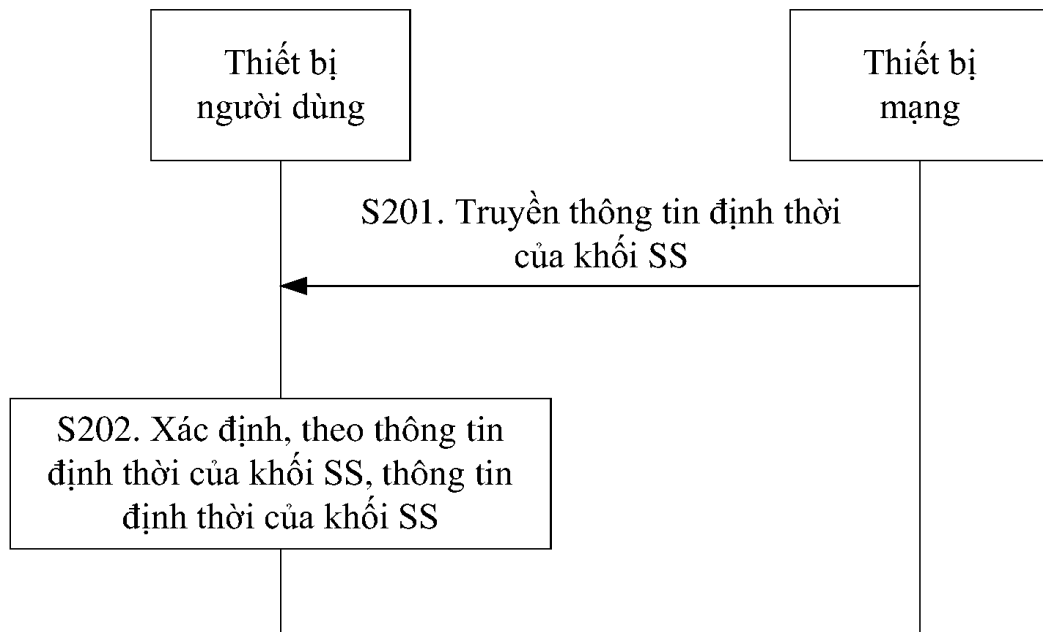
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) ZHANG, Zhi (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THÔNG TIN ĐỊNH THỜI CỦA KHỐI TÍN HIỆU ĐỒNG BỘ HOÁ, THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG

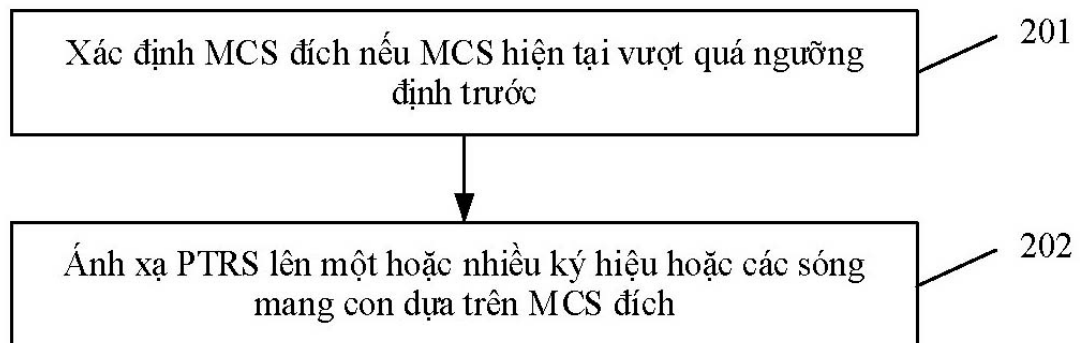
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định thông tin định thời của khối tín hiệu đồng bộ hoá, thiết bị người dùng và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bằng thiết bị người dùng, thông tin định thời của khối tín hiệu đồng bộ hoá (Synchronization Signal block, SS block) được truyền bằng thiết bị mạng; và xác định, bằng thiết bị người dùng, theo thông tin định thời của khối SS, thông tin định thời của khối SS. Các phương án thực hiện sáng chế có thể được sử dụng để thu được thông tin định thời chính xác của khối SS.



- (11) **68791**
- (21) 1-2019-06426 (51) **H04L 5/00**
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/085520 04.05.2018 (87) WO2018/202106 08.11.2018
- (30) 201710309617.5 04.05.2017 CN
- 201710453333.3 15.06.2017 CN
- 201711106456.6 10.11.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, P. R. China
- (72) XU, Minghui (CN), GUAN, Peng (CN), ZHANG, Xi (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Các phương án của sáng chế đề cập đến thiết bị, phương pháp truyền thông không dây và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định MCS đích nếu MCS hiện tại vượt quá ngưỡng định trước, trong đó MCS đích là MCS nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng định trước; ánh xạ PTRS lên một hoặc nhiều ký hiệu dựa trên MCS đích; và gửi, tới thiết bị đầu cuối, ký hiệu mà PTRS được ánh xạ. Thông qua các dạng thực hiện của các phương án của sáng chế, khi MCS hiện tại vượt quá ngưỡng định trước, thì MCS đích mà nhỏ hơn hoặc bằng với ngưỡng định trước có thể được xác định, sao cho mật độ của PTRS trên tài nguyên thời gian-tần số có thể được xác định linh hoạt dựa trên MCS đích và mối quan hệ liên kết giữa ngưỡng MCS và mật độ miền thời gian của PTRS, do đó giúp làm giảm các mào đầu tài nguyên của PTRS.

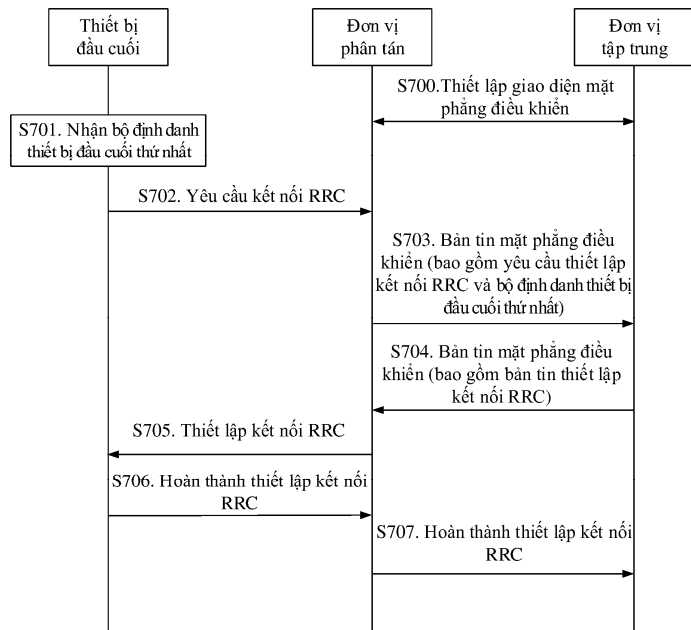


- (11) **68792**  
 (21) 1-2019-06427 (51) **H04W 76/20**  
 (22) 05.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085745 05.05.2018 (87) WO2018/202189 08.11.2018  
 (30) 201710313783.2 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) WANG, Rui (CN), DAI, Mingzeng (CN), YANG, Xudong (CN), ZHANG, Hongzhuo  
 (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN KẾT NỐI KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU  
 KHIỂN KẾT NỐI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG,  
 HỆ THỐNG TRẠM GỐC, ĐƠN VỊ PHÂN TÁN, ĐƠN VỊ TẬP TRUNG, VÀ VẬT  
 GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển kết nối không dây, phương pháp điều  
 khiển kết nối, thiết bị truyền thông, hệ thống truyền thông, hệ thống trạm gốc, đơn vị  
 phân tán, đơn vị tập trung, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp điều  
 khiển kết nối không dây liên quan đến hệ thống trạm gốc, hệ thống trạm gốc bao gồm  
 đơn vị tập trung và đơn vị phân tán, đơn vị tập trung truyền thông với đơn vị phân tán, và  
 đơn vị phân tán truyền thông với thiết bị đầu cuối thông qua giao diện không gian.  
 Phương pháp điều khiển kết nối không dây này bao gồm các bước: trước hết thu, bởi  
 đơn vị phân tán, bản tin thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối, trong đó bản tin thứ nhất  
 được sử dụng để yêu cầu thiết lập kết nối mặt phẳng điều khiển giao diện không gian  
 cho thiết bị đầu cuối; sau đó  
 gửi, bởi đơn vị phân tán, bản tin thứ nhất tới đơn vị tập trung; và sau đó thu, bởi đơn  
 vị phân tán, bản tin thứ hai được gửi bởi đơn vị tập trung, trong đó bản tin thứ hai được  
 sử dụng để ra lệnh thiết lập kết nối mặt phẳng điều khiển giao diện không gian giữa  
 thiết bị đầu cuối và đơn vị phân tán. Phương pháp điều khiển kết nối không dây này  
 có thể thực hiện điều khiển kết nối không dây trong hệ thống thế hệ thứ năm (fifth  
 Generation, 5G) khi các chức năng của trạm gốc được tách riêng ra.





- (11) **68793**  
(21) 1-2019-06431 (51)<sup>7</sup> **A43B 23/02**  
(22) 29.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/US2018/034916 29.05.2018 (87) WO2018/222606 06.12.2018  
(30) 62/512,985 31.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.11.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

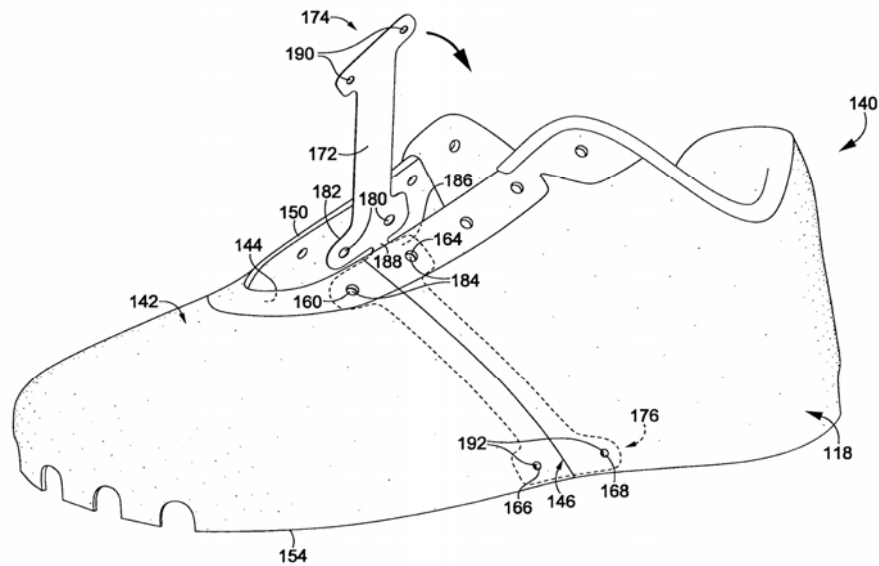
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) KILGORE, Bruce J. (US)

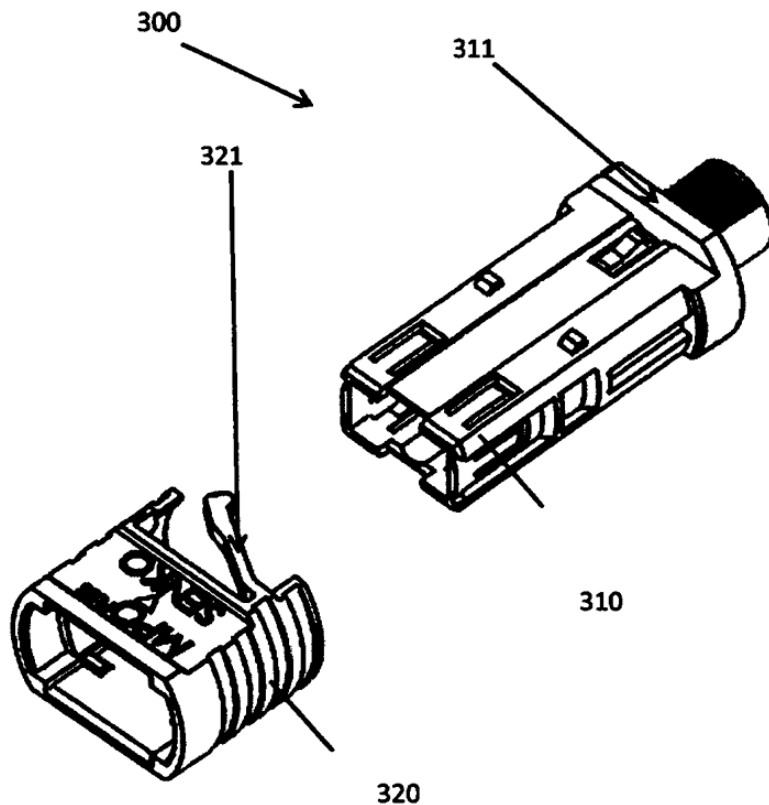
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CÁC LỖ CHỨC NĂNG ĐỂ LẮP GHÉP CÁC BỘ PHẬN KHI SẢN XUẤT

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm về giày dép được tạo thành từ một mẫu phẳng bao gồm đường nối phía bên và/hoặc ứng dụng việc căn chỉnh thẳng hàng lỗ của nhiều mảnh của mẫu phẳng. Theo sáng chế, vật phẩm về giày dép, chẳng hạn như phần trên, được tạo thành từ một mẫu phẳng và được gia công thành vật phẩm theo chiều về giày dép mà bao gồm phần nối kín phía bên. Phần nối kín phía bên có thể bao gồm các mép bên liền kề của phần trên của mẫu phẳng mà được gắn với nhau với chi tiết liên kết để giữ vật phẩm theo chiều về giày dép ở một hình dạng. Việc căn chỉnh các bộ phận có thể được thực hiện nhờ việc căn chỉnh ít nhất một phần các lỗ trong phần trên của mẫu phẳng và các lỗ trong chi tiết liên kết và/hoặc các mảnh khác của mẫu phẳng, bao gồm sử dụng các lỗ nhiều chức năng, cho phép gia công và sản xuất hợp lý giày dép.



- (11) **68794**
- (21) 1-2019-06433 (51)<sup>7</sup> **G02B 6/36**
- (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/033063 17.05.2018 (87) WO2018/213514 22.11.2018
- (30) 62/508,390 18.05.2017 US
- 15/979,473 15.05.2018 US
- 15/979,483 15.05.2018 US
- (71) SENKO ADVANCED COMPONENTS, INC. (US)  
450 Donald Lynch Boulevard-D, Marlborough, MA 01752-4703, United States of America
- (72) WONG, Yim (HK), HO, Man, Ming (HK), TAKANO, Kazuyoshi (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BỘ NỐI SỢI QUANG CÓ CÁC LẤY ĐẨY LỆCH**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ nối sợi quang có ống nối được tạo kết cấu để chứa một hoặc nhiều sợi quang. Vỏ trong được bố trí để giữ ống nối và có đầu xa ở phía kết nối và đầu gần ở phía dây cáp. Vỏ ngoài bao quanh ít nhất một phần vỏ trong. Một hoặc nhiều lẫy đẩy lệch đàn hồi kéo dài từ một hoặc nhiều trong số vỏ ngoài hoặc vỏ trong để đẩy vỏ ngoài về phía đầu xa của vỏ trong. Lẫy đẩy lệch đàn hồi có thể được tạo thành liền khối hoặc với vỏ trong hoặc với vỏ ngoài.



- (11) **68795**  
(21) 1-2019-06437 (51)<sup>19</sup> **G06F 3/03**  
(22) 20.04.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/081174 20.04.2017 (87) WO2018/191900 25.10.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

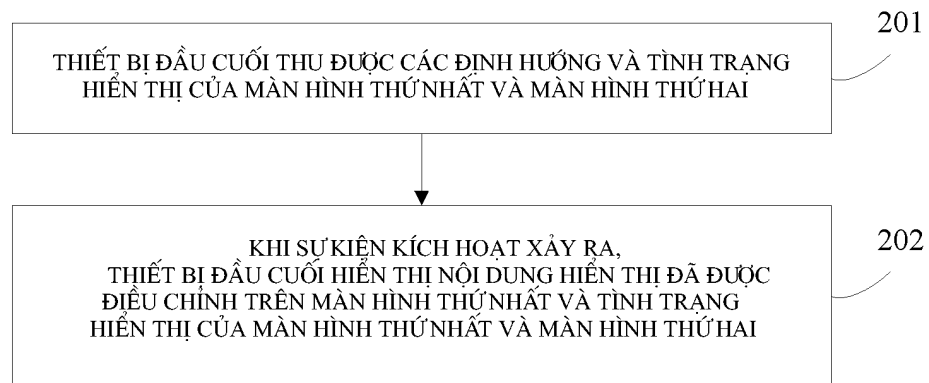
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CHEN, Hao (CN), WANG, Qing (CN), CHEN, Xiaoxiao (CN)

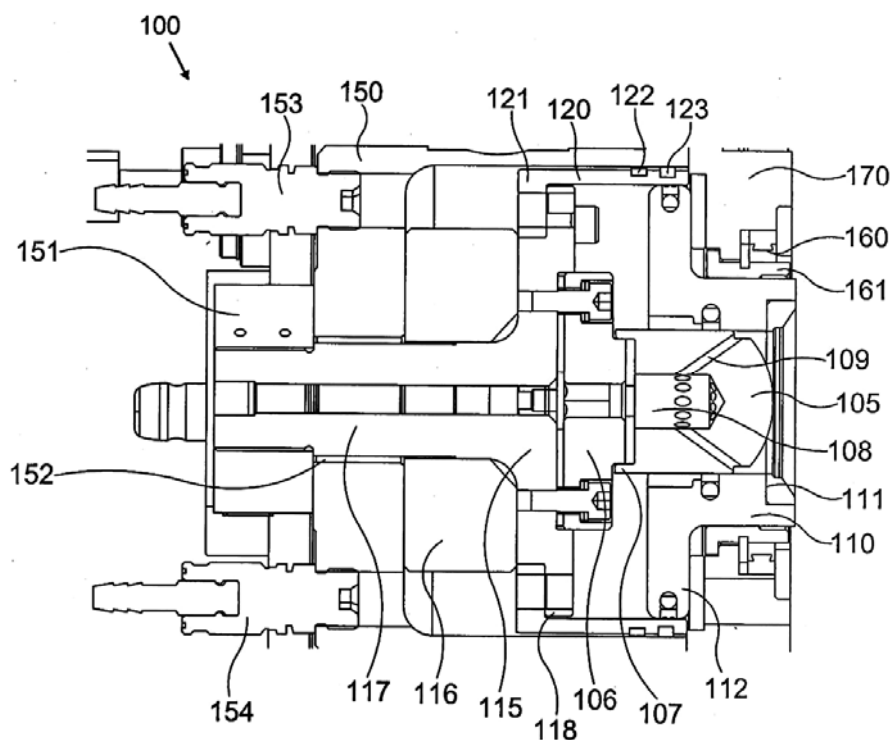
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển hiển thị theo các phương án thực hiện sáng chế bao gồm các bước: thu được, nhờ thiết bị đầu cuối, các định hướng và tình trạng hiển thị của màn hình thứ nhất và màn hình thứ hai; xác định, nhờ thiết bị đầu cuối xem liệu sự kiện kích hoạt được dùng để điều chỉnh các tình trạng hiển thị của màn hình thứ nhất và màn hình thứ hai có xảy ra hay chưa; và khi sự kiện kích hoạt xảy ra hiển thị, nhờ thiết bị đầu cuối, nội dung hiển thị đã được điều chỉnh trên màn hình thứ nhất và màn hình thứ hai trên cơ sở các định hướng và tình trạng hiển thị của màn hình thứ nhất và màn hình thứ hai. Nhờ thu được sự định hướng và tình trạng hiển thị của màn hình của thiết bị đầu cuối, khi sự kiện kích hoạt xảy ra, thiết bị đầu cuối có thể điều chỉnh tình trạng hiển thị của màn hình theo cách kịp thời, khiến cho người dùng có thể thực hiện hoạt động tương tác và hiển thị tương tác giữa các màn hình khác nhau.



- (11) **68796**
- (21) 1-2019-06439 (51)<sup>7</sup> **B21D 22/28, 22/30, 51/26**
- (22) 16.02.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/GB2018/050412 16.02.2018 (87) WO2018/197827 01.11.2018
- (30) 1706554.1 25.04.2017 GB
- (71) CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)  
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America
- (72) Bronislaw RUKAT (PL)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THỰC.,JSC)
- (54) THIẾT BỊ TẠO BIÊN DẠNG ĐẾ TRÊN ĐỒ CHỨA BẰNG KIM LOẠI MANG TRÊN CHÀY DẬP DỊCH CHUYỂN DỌC TRỰC, THIẾT BỊ LÀM THÂN LON BAO GỒM THIẾT BỊ TẠO BIÊN DẠNG NÀY, PHƯƠNG PHÁP TẠO BIÊN DẠNG ĐẾ TRÊN ĐỒ CHỨA BẰNG KIM LOẠI, VÀ CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH ĐỂ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ CỦA BỘ PHẬN CỦA THIẾT BỊ LÀM THÂN LON
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo biên dạng đế trên đồ chứa bằng kim loại mang trên chày dập dịch chuyển dọc trục, thiết bị làm thân lon bao gồm thiết bị tạo biên dạng này, phương pháp tạo biên dạng đế trên đồ chứa bằng kim loại, và cơ cấu điều chỉnh để điều chỉnh vị trí của bộ phận của thiết bị làm thân lon. Thiết bị này bao gồm khuôn dập để tạo ra biên dạng đế trên đồ chứa và giá đỡ đàn hồi để giữ khuôn dập ở vị trí nghỉ gần như dọc theo trục trong khi cho phép khuôn dập có thể lệch vuông góc với trục và tạo ra lực phục hồi để đưa khuôn dập đến vị trí nghỉ.



- (11) **68797**  
 (21) 1-2019-06449 (51)<sup>7</sup> **B05C 5/00**, 11/10, B05D 1/26  
 (22) 25.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/019623 25.05.2017 (87) WO2018/216183 A1 29.11.2018  
 (71) MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)

1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, Tokyo 181-0011 Japan

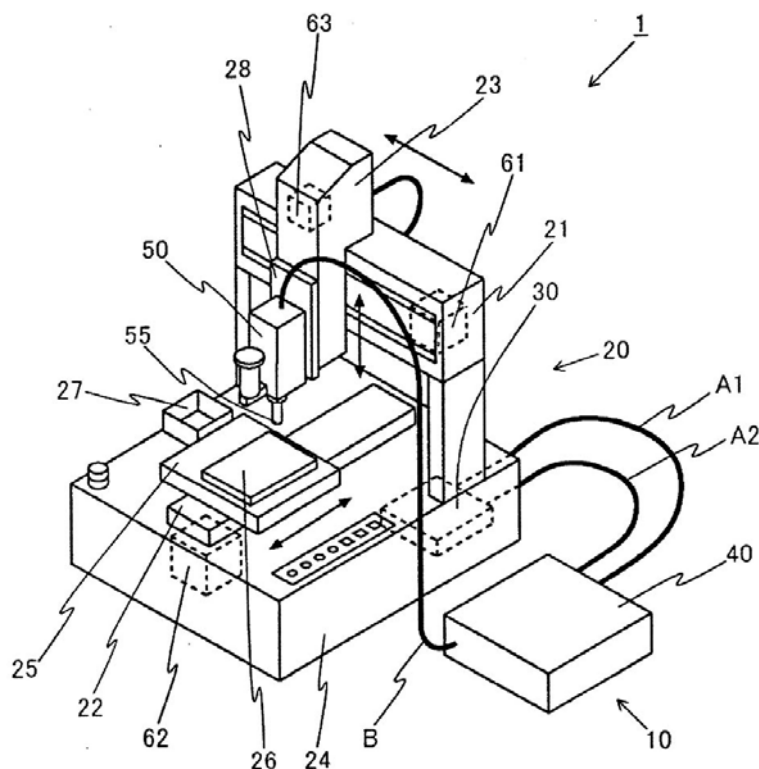
(72) IKUSHIMA, Kazumasa (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ PHUN CHẤT LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phun chất lỏng và phương pháp phun chất lỏng nhờ đó chất lỏng có thể được xả với lượng định trước trong một đơn vị thời gian không phụ thuộc vào tốc độ chuyển động tương đối trong loạt thao tác phun.

Thiết bị phun chất lỏng này bao gồm đầu xả, robot (20) để điều khiển đầu xả chuyển động tương đối với phôi gia công, bộ phận điều khiển chuyển động để điều khiển sự chuyển động tương đối của đầu xả và phôi gia công, và bộ phận điều khiển xả để điều khiển thao tác xả chất lỏng từ đầu xả, trong đó theo cách có thể chuyển đổi theo chương trình phun, bộ phận điều khiển xả thực hiện cách điều khiển xả thứ nhất để thay đổi lượng xả của chất lỏng xả ra từ đầu xả trong một đơn vị thời gian tùy thuộc vào tốc độ chuyển động tương đối giữa đầu xả và phôi gia công, và cách điều khiển xả thứ hai để điều khiển đầu xả để xả chất lỏng với lượng định trước trong một đơn vị thời gian không phụ thuộc vào tốc độ chuyển động tương đối. Phương pháp phun chất lỏng theo sáng chế được thực hiện bằng cách sử dụng thiết bị phun chất lỏng này.



- (11) **68798**  
 (21) 1-2019-06450 (51)<sup>7</sup> **H04L 29/06**  
 (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/063019 17.05.2018 (87) WO2018/211050 22.11.2018  
 (30) 17171843.0 18.05.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) LUTZKY, Manfred (DE), DOEHLA, Stefan (DE), DIETZ, Martin (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạng để quản lý cuộc gọi giữa các thiết bị đầu cuối người dùng, mà kiểm tra liệu thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất hỗ trợ việc sử dụng chế độ

mã hóa âm thanh thứ nhất cho cuộc gọi, và thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai để sử dụng chế độ mã hóa âm thanh thứ hai cho cuộc gọi, và, nếu thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất hỗ trợ việc sử dụng chế độ mã hóa âm thanh thứ nhất cho cuộc gọi và thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai dự định sử dụng chế độ mã hóa âm thanh thứ hai cho cuộc gọi, đóng gói lại dữ liệu thứ nhất của cuộc gọi được gửi từ thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất đến thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai và được đóng gói thành các gói thứ nhất đề cập đến chế độ mã hóa âm thanh thứ nhất; và đóng gói lại dữ liệu thứ hai của cuộc gọi được gửi từ thiết bị đầu cuối người dùng thứ hai đến thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất và được đóng gói thành các gói thứ ba đề cập đến chế độ mã hóa âm thanh thứ hai, thành các gói thứ tư đề cập đến chế độ mã hóa âm thanh thứ nhất.

	UE khởi đầu có khả năng EVS+AMR-WB	IMS	UE kết thúc có khả năng AMR-WB
Lời mời SIP	Yêu cầu SDP a=rtpmap:96 EVS/16000/1 a=fmtp:96 br=5.9-24.4; bw=nb-swb a=rtpmap:97 EVS/16000/1 a=rtpmap:98 AMR-WB/16000 a=fmtp:98 mode_set=0,1,2		
		Yêu cầu SDP a=rtpmap:96 EVS/16000/1 a=fmtp:96 br=5.9-24.4; bw=nb-swb a=rtpmap:98 AMR-WB/16000 a=fmtp:98 mode_set=0,1,2	
Quy trình SIP 183		Việc trả lời SDP a=rtpmap:98 AMR-WB/16000 a=fmtp:98 mode_set=0,1,2	
	Việc trả lời SDP (cải biên 1a - ánh xạ AMR-WB đến EVS IO) a=rtpmap:96 EVS/16000/1 a=fmtp:96 br=5.9-24.4; bw=nb-swb, mode-set=0,1,2; evs-mode-switch=1		
Cập nhật SIP	Yêu cầu SDP a=rtpmap:96 EVS/16000/1 a=fmtp:96 br=5.9-24.4; bw=nb-swb, mode-set=0,1,2; evs-mode-switch=1		
		Yêu cầu SDP (cải biên 3a - ánh xạ EVS đến AMR-WB) a=rtpmap:98 AMR-WB/16000 a=fmtp:98 mode_set=0,1,2	
SIP 200 OK		Việc trả lời SDP a=rtpmap:98 AMR-WB/16000 a=fmtp:98 mode_set=0,1,2	
	Việc trả lời SDP (cải biên 1a - ánh xạ AMR-WB đến EVS IO) a=rtpmap:96 EVS/16000/1 a=fmtp:96 br=5.9-24.4; bw=nb-swb, mode-set=0,1,2; evs-mode-switch=1		

(11) **68799**

(21) 1-2019-06455

(22) 30.05.2018

(86) PCT/US2018/035128 30.05.2018

(30) 62/513,146 31.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.11.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

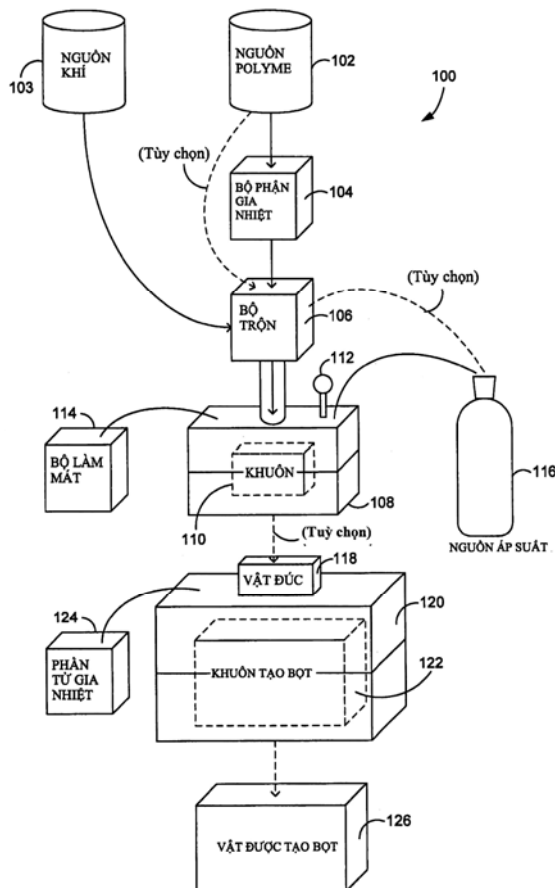
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) DARLAND, Jeffrey E. (US), MACE, Ryan Alvin (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐÚC DUNG DỊCH MỘT PHA

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đúc dung dịch một pha bao gồm chế phẩm polyme và khí. Chế phẩm polyme và khí được duy trì ở một áp suất trong quy trình đúc để ngăn cấu trúc ô được hình thành bởi khí hòa tan trong chế phẩm polyme thoát ra khỏi dung dịch. Hốc khuôn trong đó dung dịch một pha được phun vào cho mục đích đúc được điều áp đến áp suất khuôn đủ để duy trì dung dịch một pha dưới dạng dung dịch một pha khi hốc khuôn được điền đầy. Sau đó điền đầy hốc khuôn bằng dung dịch một pha dưới áp suất, vật phẩm thu được có thể giữ khí nén khí ở trạng thái rắn, hoặc vật phẩm có thể được giảm áp suất khiến khí được giữ để tạo thành cấu trúc ô.



- (11) **68800**  
 (21) 1-2019-06479 (51)<sup>7</sup> **A43B 23/02**, A43D 25/06, 86/00  
 (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/030650 02.05.2018 (87) WO2018/204496 08.11.2018  
 (30) 62/501,214 04.05.2017 US  
 15/968,455 01.05.2018 US

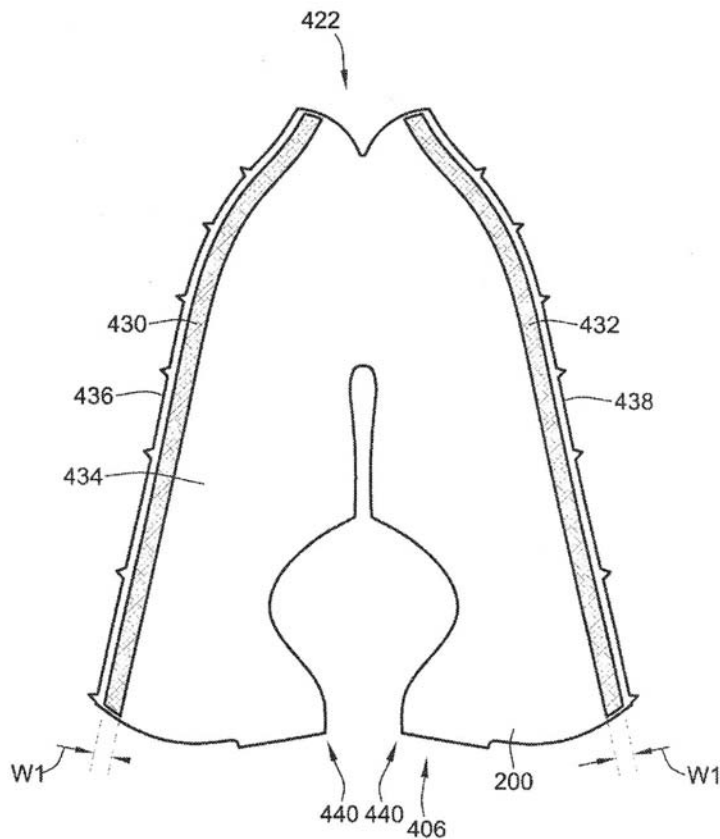
(71) BHA ALTAIR, LLC (US)  
 6035 Parkland Boulevard, Cleveland, Ohio 44124-4141, United States of America

(72) BASTIANELLI, Peter (GB), KELLY, Chad (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép bao gồm đế ngoài được gắn chặt vào phần bên trên. Phần bao quanh chân được gắn với tấm nẹp đáy. Phần bao quanh chân và tấm nẹp đáy kết hợp với nhau để tạo thành khoang nhận bàn chân của người mang. Phần bao quanh chân được tạo ra từ tấm thấm khí, thấm hơi ẩm và chống thấm nước đơn được tạo thành từ nhiều lớp vật liệu được dán ép với nhau. Tấm này tạo thành ít nhất một phần rìa kéo dài, ít nhất một lần, một khoảng cách từ phần mũi giày đến phần gót giày của phần bao quanh chân. Dải bảo vệ được gắn với bề mặt ngoài của tấm này liền kề với ít nhất một phần rìa. Đường may được tạo thành bằng vật liệu dạng chỉ siết chặt ít nhất một phần rìa của phần bao quanh chân liền kề với phần rìa biên bên ngoài của tấm nẹp đáy. Vật liệu dạng chỉ kéo dài qua dải bảo vệ và tấm nẹp đáy để tạo thành đường may.

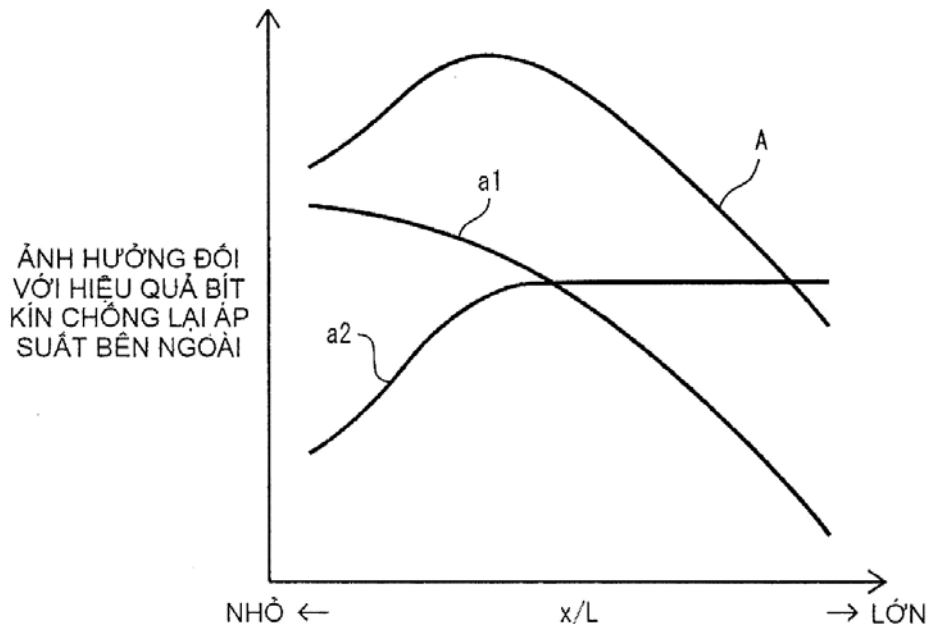




- (11) **68801**  
 (21) 1-2019-06480 (51)<sup>7</sup> **F16L 15/04**  
 (22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/014616 05.04.2018 (87) WO2018/216366 A1 29.11.2018  
 (30) 2017-101229 22.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2019

- (71) 1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
 54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES, 59620 France
- (72) INOSE, Keita (JP), SUGINO, Masaaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **KHỚP NỐI CÓ REN DÙNG CHO ỐNG THÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến khớp nối có ren dùng cho ống thép mà hiệu quả bít kín được cải thiện. Khớp nối có ren (10) dùng cho ống thép bao gồm chốt (10) và ống lót (20). Chốt (10) bao gồm khắc lồi (11), bề mặt vai chốt (12), bề mặt bít kín chốt (13) và ren ngoài (14). Ống lót (20) bao gồm bề mặt vai ống lót (22), bề mặt bít kín ống lót (23) và ren trong (24). Khi vị trí của phần bề mặt bít kín chốt (13) mà tiếp xúc đầu tiên với chu vi bên trong của ống lót (20) trong khi lắp ráp xác định. Vị trí vòng bít kín (P), khoảng cách giữa vị trí vòng bít kín (P) và đầu của ren ngoài (14) mà sát với bề mặt bít kín chốt (13) khi được đo theo hướng trục ống được ký hiệu bằng x, và khoảng cách giữa đầu mút của chốt (10) và đầu của ren ngoài (14) mà sát với bề mặt bít kín chốt (13) khi được đo theo hướng trục ống được ký hiệu bằng L, thì x/L không nhỏ hơn 0,4 và cũng không lớn hơn 0,55.



- (11) **68802**  
 (21) 1-2019-06481 (51)<sup>7</sup> **A43B 1/14**, 13/04, 23/02, B29C  
 65/00, 65/02, B29D 35/00  
 (22) 23.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/028812 23.04.2018 (87) WO2018/200360 01.11.2018  
 (30) 62/488,971 24.04.2017 US

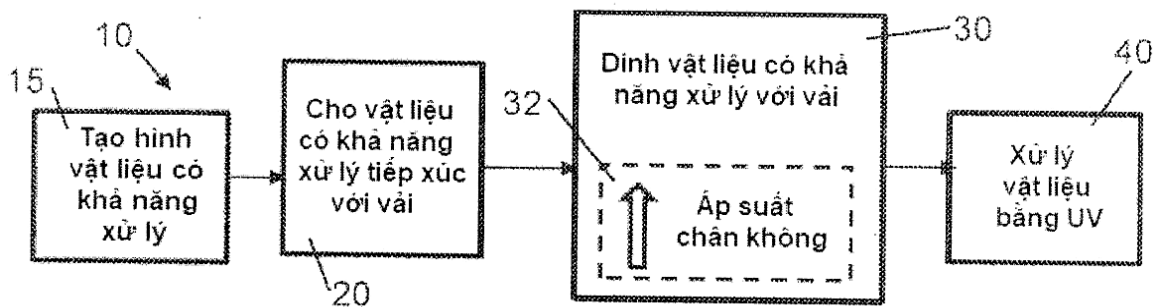
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)  
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) CONSTANTINOU, Jay (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **VẬT PHẨM LÀ GIÀY DÉP HOẶC BỘ PHẬN CỦA GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm là giày dép hoặc bộ phận của vật phẩm giày dép được chế tạo từ vật liệu có khả năng xử lý bằng bức xạ tia cực tím. Trong trường hợp vật phẩm giày dép, vật liệu có thể xử lý bằng bức xạ tia cực tím (ultraviolet - UV) có thể được chế tạo thành đế ngoài. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật phẩm bao gồm bước tạo hình một hoặc nhiều miếng vật liệu có thể được xử lý bằng bức xạ tia cực tím (UV); đặt vật liệu có khả năng xử lý bằng bức xạ tia cực tím được tạo hình tiếp xúc trực tiếp với bề mặt vải; sử dụng nhiệt hoặc áp suất hoặc cả hai để dính vật liệu có khả năng xử lý bằng bức xạ tia cực tím được tạo hình với bề mặt vải, và xử lý ít nhất một phần vật liệu có khả năng xử lý bằng bức xạ tia cực tím được tạo hình được dính kết với bề mặt vải bằng cách cho vật liệu có khả năng xử lý bằng bức xạ tia cực tím được tạo hình tiếp xúc với bức xạ tia cực tím (UV), nhờ đó tạo thành vật phẩm bao gồm vật liệu được xử lý bằng bức xạ UV được dính kết với bề mặt vải.



(11) **68803**

(21) 1-2019-06493

(51)<sup>7</sup> **H01H 3/30**, 31/00, 33/12, 33/52

(22) 21.04.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/ES2017/070245 21.04.2017

(87) WO2018/193139 25.10.2018

(71) ORMAZABAL Y CIA., S.L.U. (ES)

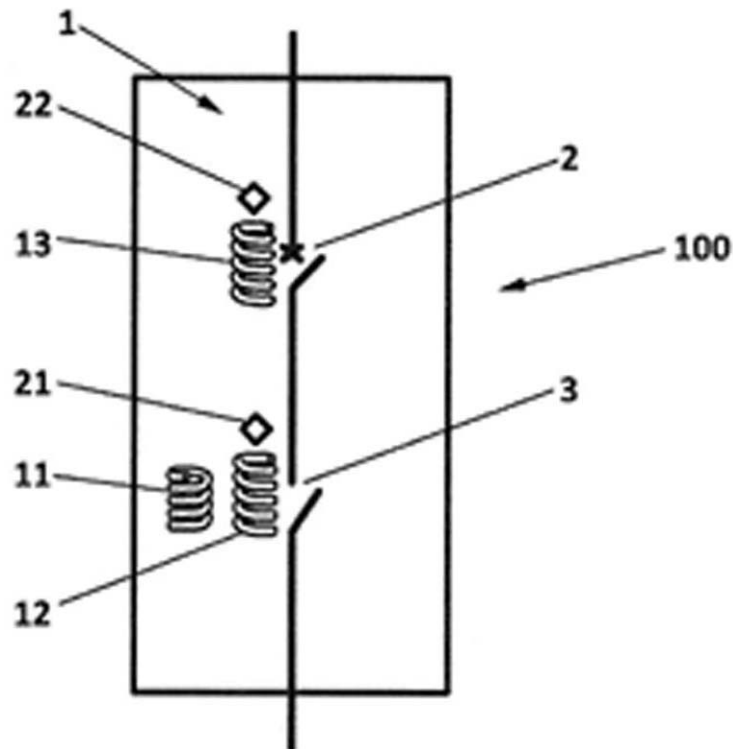
Bo Basauntz no 2, 48140 IGORRE (Bizkaia), Spain

(72) CASADO CARTON, Juan, María (ES), SABAS FERNANDEZ, José, Luis (ES)

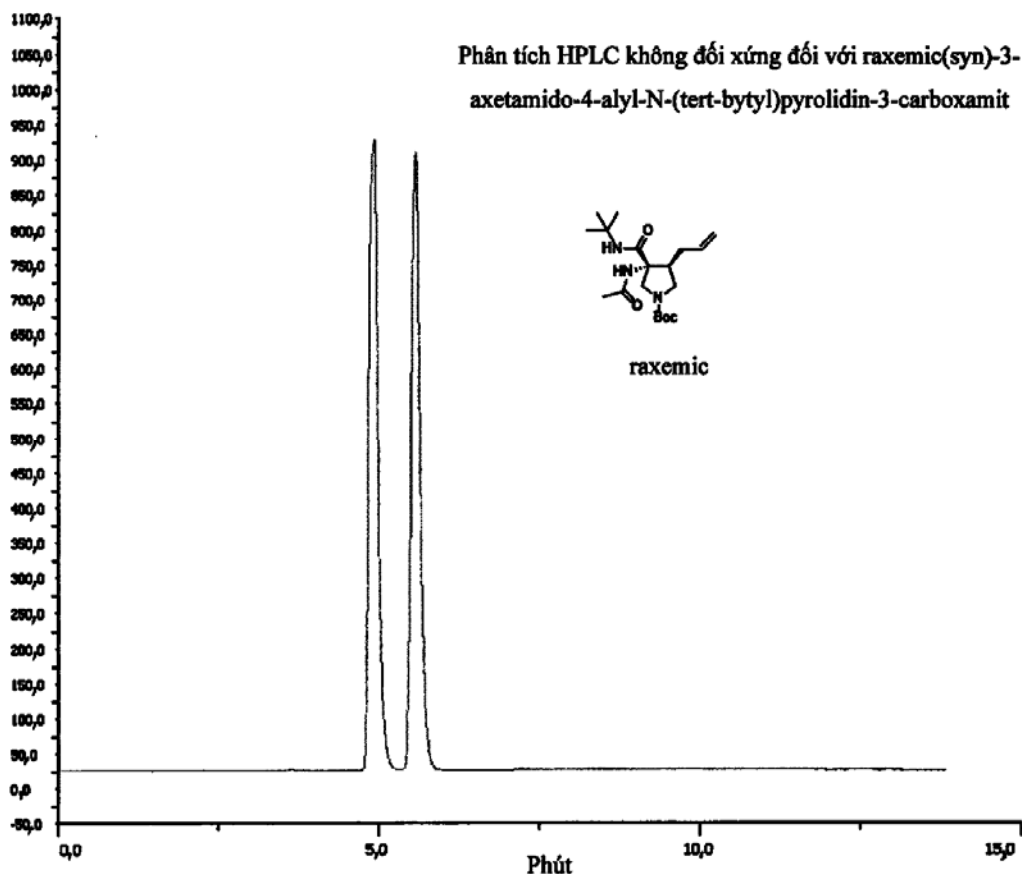
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu vận hành (1) để áp dụng trong thiết bị phân phối (100), bao gồm ít nhất một bộ chuyển mạch (2) và bộ ngắt kết nối (3), được thiết kế để khởi động các thao tác bật và/hoặc tắt và/hoặc ngắt kết nối và/hoặc nối đất của mạch điện, theo cách sao cho bộ chuyển mạch (2) được mở trước bộ ngắt kết nối (3) trong thao tác tắt và/hoặc ngắt kết nối và bộ chuyển mạch (2) được đóng trước bộ ngắt kết nối (3) trong thao tác bật.



- (11) **68804**
- (21) 1-2019-06497 (51)<sup>7</sup> **C07D 207/16**, 207/06, C07B 57/00, C07C 51/02, 233/05, 233/57, C07F 5/02
- (22) 11.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/032407 11.05.2018 (87) WO2018/209290 15.11.2018
- (30) 62/505,282 12.05.2017 US
- (71) CALITHERA BIOSCIENCES, INC. (US)  
343 Oyster Point Boulevard, Suite 200, South San Francisco, CA 94080, United States of America
- (72) VAN ZANDT, Michael, C. (US), SAVOY, Jennifer, L. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ (3R,4S)-3-AXETAMIDO-4-ALYL-N-(TERT-BUTYL)PYROLIDIN-3-CARBOXAMIT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thích hợp để tách racemic (3R,4S)-3-axetamido-4-allyl-N-(tert-butyl)pyrolidin-3-carboxamit và (3S,4R)-3-axetamido-4-allyl-N-(tert-butyl)pyrolidin-3-carboxamit bằng cách kết tinh chọn lọc bằng axit carboxylic không đối xứng.



- (11) **68805**  
 (21) 1-2019-06499 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04**  
 (22) 18.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/083520 18.04.2018 (87) WO2018/201892 A1 08.11.2018  
 (30) 62/500,151 02.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

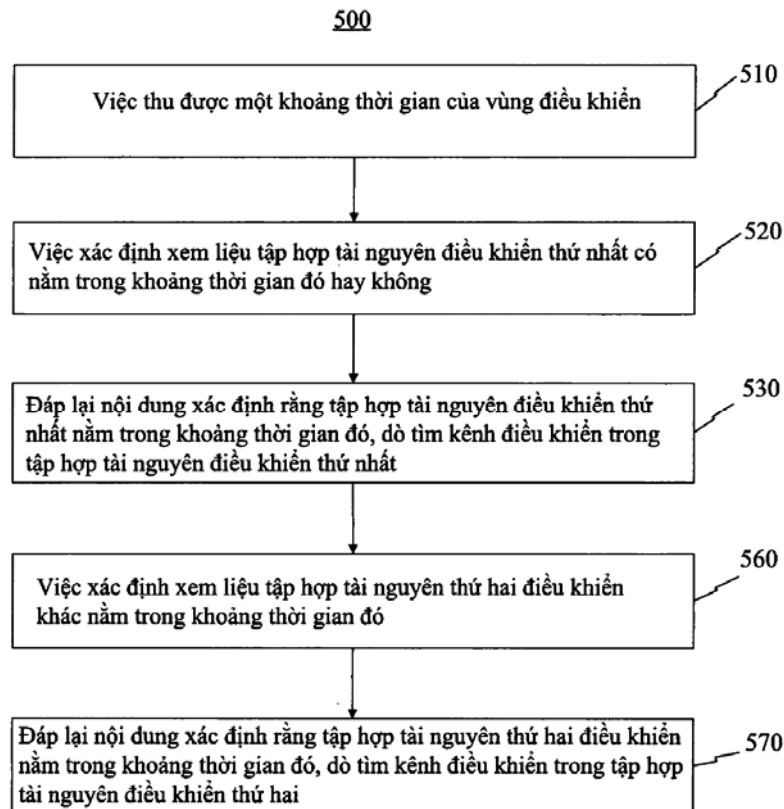
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHO THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG

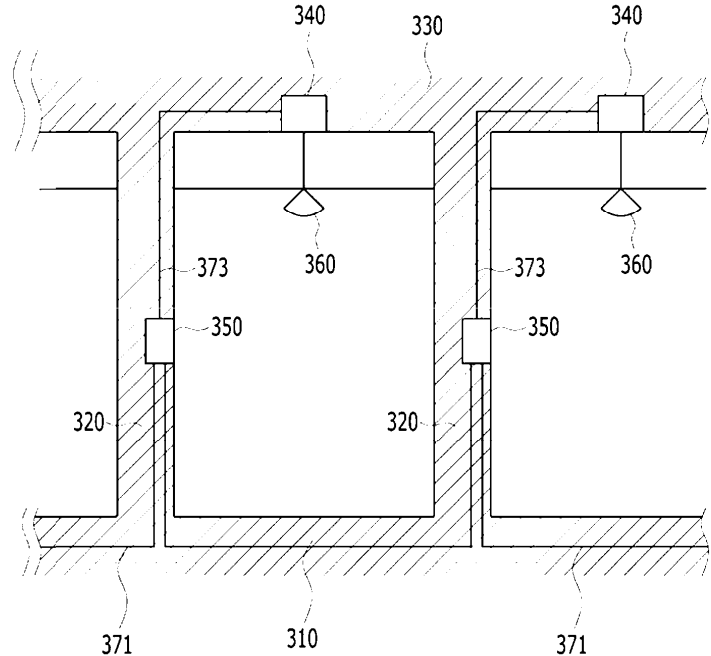
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dò tìm các kênh điều khiển trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp dẫn chứng để dò tìm kênh điều khiển trong thiết bị truyền thông không dây có thể gồm bước thu được khoảng thời gian của vùng điều khiển. Phương pháp này cũng gồm bước xác định xem liệu tập hợp tài nguyên điều khiển có nằm trong khoảng thời gian nêu trên hay không. Đáp lại việc xác định rằng tập hợp tài nguyên điều khiển thứ nhất nằm trong khoảng thời gian đã nêu, phương pháp còn có thể gồm thêm bước dò tìm kênh điều khiển trong tập hợp tài nguyên điều khiển.



- (11) **68806**  
 (21) 1-2019-06506 (51)<sup>7</sup> **H02G 3/36**, E04F 17/08, H02G 3/06  
 (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/006121 30.05.2018 (87) WO2018/221947 A1 06.12.2018  
 (30) 10-2017-0067370 31.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

- (71) SANG GUN CO., LTD. (KR)  
 165-15, Beonjae-gil, Wonju-si, Gangwon-do 26454 Korea  
 (72) SEO, Sang Jin (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **KẾT CẤU MẮC DÂY ĐIỆN CÓ CÁC ĐIỂM NỐI ĐƯỢC BỐ TRÍ TRÊN CÁC VÁCH BÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG TRONG TÒA NHÀ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu mắc dây điện có các điểm nối được bố trí trên vách bên và phương pháp thi công trong tòa nhà, mà có thể cải thiện sự tiện lợi của việc thi công mắc dây điện và giảm các vật liệu mắc dây điện. Kết cấu mắc dây điện bao gồm dây nguồn thứ nhất kéo ra từ hộp chia và đặt xuyên qua ống dẫn thứ nhất nằm trong nền nhà làm bằng bê tông của không gian trong nhà, hộp nối thứ nhất được đặt ở độ cao định trước trong vách bên thứ nhất được tạo trong không gian trong nhà và được nối điện với dây nguồn thứ nhất, dây đèn thứ nhất được nối điện với hộp nối thứ nhất, và hộp nối thứ hai được đặt ở độ cao định trước trong vách bên thứ hai được tạo trong không gian trong nhà và được nối điện với hộp nối thứ nhất bởi dây điện thứ hai đặt xuyên qua ống dẫn thứ hai nằm trong nền nhà của không gian trong nhà.



- (11) **68807**  
(21) 1-2019-06509 (51)<sup>7</sup> **A61K 38/28**, C07K 14/62, A61K 47/54  
(22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/US2018/033418 18.05.2018 (87) WO2018/217573 29.11.2018  
(30) 62/511,690 26.05.2017 US

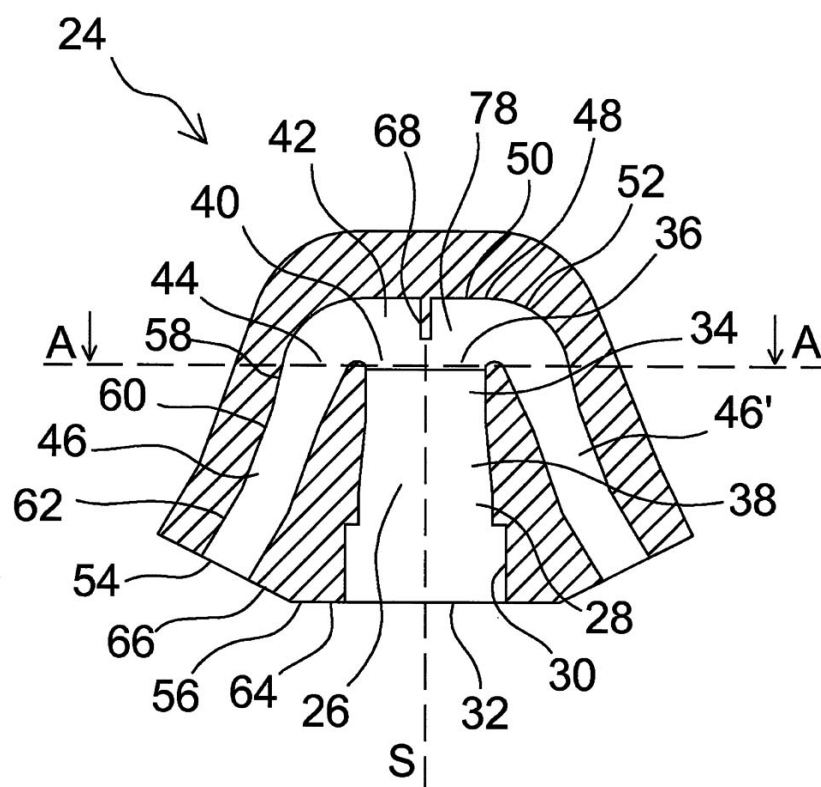
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America  
(72) LIU, Wen (US), MEZO, Adam Robert (US), VALENZUELA, Francisco Alcides (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) HỢP CHẤT INSULIN ĐƯỢC AXYL HÓA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY  
(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất liên quan đến việc điều trị bệnh đái tháo đường và/hoặc tăng đường huyết. Cụ thể hơn là, các hợp chất được mô tả đề cập đến các hợp chất insulin được axyl hóa mà làm giảm glucoza huyết, các dược phẩm chứa các hợp chất này, và hợp chất trung gian được sử dụng để tạo ra các hợp insulin được axyl hóa.

- (11) **68808**  
 (21) 1-2019-06510 (51)<sup>7</sup> **F23C 10/20**, B01J 8/44  
 (22) 28.04.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2017/060194 28.04.2017 (87) WO2018/196997 01.11.2018

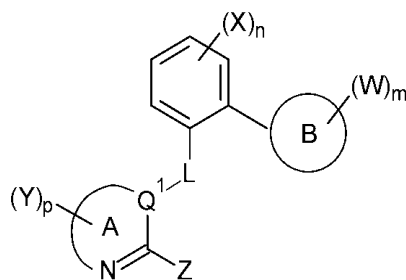
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

- (71) SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)  
 Metsanneidonkuja 10, 02130 ESPOO, Finland  
 (72) KLAJNY, Marcin (PL), KAUPPINEN, Kari (FI)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **ĐẦU VÒI PHUN KHÍ TẦNG SÔI VÀ Lò PHẢN ỨNG TẦNG SÔI CÓ NHIỀU ĐẦU VÒI PHUN KHÍ TẦNG SÔI**  
 (57) Sáng chế đề cập đến đầu vòi phun khí tầng sôi (24) thích hợp là để được nối với thiết bị cấp khí tầng sôi của lò phản ứng tầng sôi, đầu vòi phun khí tầng sôi bao gồm kênh nạp (26) có trục dọc, đầu nạp (32) và đầu thứ hai (36), đầu nạp của kênh nạp được làm thích ứng để nối kênh nạp trong phần nối luồng khí thẳng đứng với thiết bị cấp khí tầng sôi, bốn kênh xả (46), mỗi kênh trong bốn kênh xả kéo dài từ đầu thứ nhất (44) đến đầu xả (54), và khoang phân phối khí (42) có mặt đáy (40) và trần (48) đối diện với mặt đáy, trong đó đầu thứ hai của kênh nạp và các đầu thứ nhất của bốn kênh xả được nối với phần nối luồng khí trực tiếp cùng với khoang phân phối khí, trong đó mỗi đầu trong số các đầu thứ nhất của bốn kênh xả có điểm trung tâm mà các điểm trung tâm định thành hình chữ nhật với hai cạnh dài và hai cạnh ngắn có tỉ lệ mặt cắt ít nhất là 2:1.





- (11) **68809**
- (21) 1-2019-06513 (51)<sup>7</sup> **C07D 403/12**, 231/12, 401/10, 401/12, 413/12, 417/12, 487/04, A01N 43/56, 43/60, 43/50, 43/653, 43/54, 43/78, 43/80
- (22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/060928 27.04.2018 (87) WO2018/197692 01.11.2018
- (30) 17290056.5 27.04.2017 EP
- (71) 1. BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany  
2. BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
- (72) CRISTAU, Pierre (FR), DESBORDES, Philippe (FR), DUFOUR, Jérémy (FR), DUBOST, Christophe (FR), MILLET, Anthony (FR), NAUD, Sébastien (FR), GOURGUES, Mathieu (FR), TOQUIN, Valérie (FR), LEMPEREUR, Virginie (FR), VILLALBA, Francois (FR), RINOLFI, Philippe (FR), LOQUE, Dominique (FR), WACHENDORFF-NEUMANN, Ulrike (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT HETEROARYLPHENYLAMINOQUINOLIN VÀ CÁC HỢP CHẤT TƯƠNG TỰ, QUY TRÌNH VÀ CÁC HỢP CHẤT TRUNG GIAN ĐỂ ĐIỀU CHẾ CHÚNG, CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CÁC VI SINH VẬT KHÔNG MONG MUỐN GÂY BỆNH TRÊN THỰC VẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hoạt chất diệt nấm, cụ thể hơn đến các hợp chất heteroarylphenylaminoquinolin và các hợp chất tương tự của hợp chất này, quy trình và các hợp chất trung gian để điều chế chúng và việc sử dụng chúng làm hoạt chất diệt nấm, đặc biệt là ở dạng chế phẩm diệt nấm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ nấm gây bệnh thực vật bằng cách sử dụng các hợp chất này hoặc chế phẩm chứa chúng.



(I)

- (11) **68810**
- (21) 1-2019-06515 (51)<sup>7</sup> **A61K 31/44, C07D 213/65**
- (62) 1-2016-01699
- (22) 14.11.2014 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2014/065631 14.11.2014 (87) WO2015/073779 21.05.2015
- (30) 61/904,803 15.11.2013 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.05.2016
- (71) AKEBIA THERAPEUTICS, INC. (US)  
245 First Street, Suite 1100, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America
- (72) James Densmore Copp (US), Ann W. Newman (US), Anne Luong (CA)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) AXIT [5-(3-CLOPHENYL)-3-HYDROXYLPYRIDIN-2-CARBONYL]AMINOAXETIC DẠNG RẮN
- (57) Sáng chế đề cập đến axit {[5-(3-clophenyl)-3-hydroxypyridin-2- carbonyl]amino}axetic dạng rắn, các chế phẩm có chứa dạng rắn, phương pháp điều chế dạng rắn và dược phẩm chứa dạng rắn này dùng trong điều trị các bệnh và/hoặc các rối loạn khác nhau.

- (11) **68811**  
 (21) 1-2019-06517 (51)<sup>19</sup> **B26D 7/18, B26F 1/44**  
 (22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/062326 14.05.2018 (87) WO2018/210719 22.11.2018  
 (30) 17171345.6 16.05.2017 EP  
 (71) MAYR-MELNHOF KARTON AG (AT)

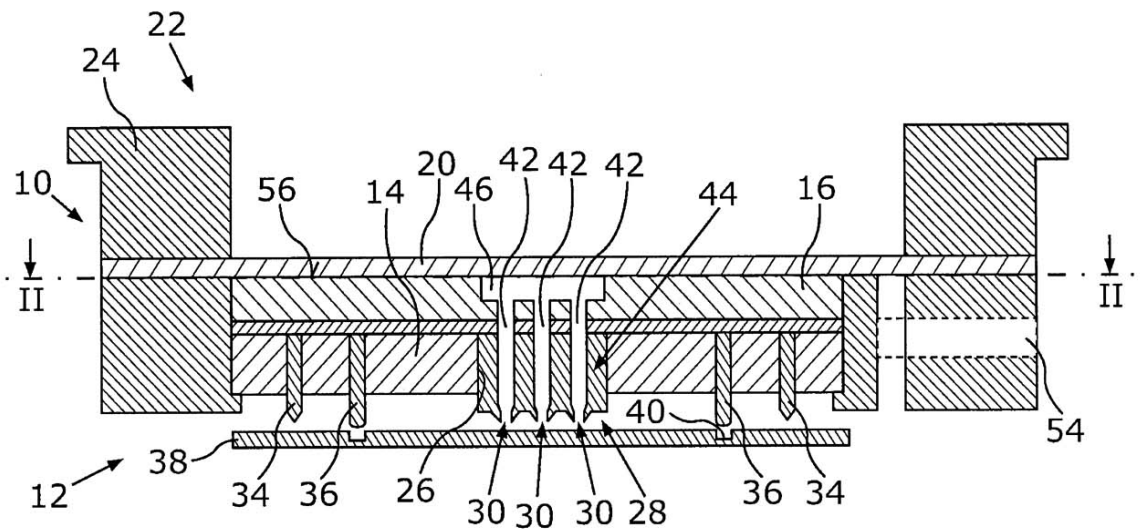
Brahmsplatz 6 1041 Wien, Austria

(72) Norbert GERBIG (DE)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **CÔNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SẢN XUẤT BÁN THÀNH PHẨM TỪ TẤM BÌA CỨNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến công cụ để sản xuất bán thành phẩm từ tấm bìa cứng bao gồm phần công cụ thứ nhất (10) với ít nhất một biên dạng đường cắt (28), mà nhờ đó ít nhất một phần phế liệu có thể phân tách từ bán thành phẩm, và bao gồm phần công cụ thứ hai (12), mà phần công cụ này kết hợp với phần công cụ thứ nhất (10) để phân tách bán thành phẩm từ ít nhất một phần phế liệu. Để có thể loại bỏ một lượng tương đối nhỏ phần phế liệu từ quy trình đột dập một cách nhanh chóng và dễ dàng, ít nhất một ống hút (44) của thiết bị hút được bố trí trong phần công cụ thứ nhất (10), qua đó ít nhất một phần phế liệu có thể được hút ra. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp để sản xuất bán thành phẩm từ tấm bìa cứng.



- (11) **68812**  
 (21) 1-2019-06519 (51)<sup>7</sup> **D04B 15/68**, 15/32  
 (22) 27.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/IB2018/052072 27.03.2018 (87) WO2018/197970 01.11.2018  
 (30) 102017000044701 24.04.2017 IT  
 (71) SANTONI S.P.A. (IT)

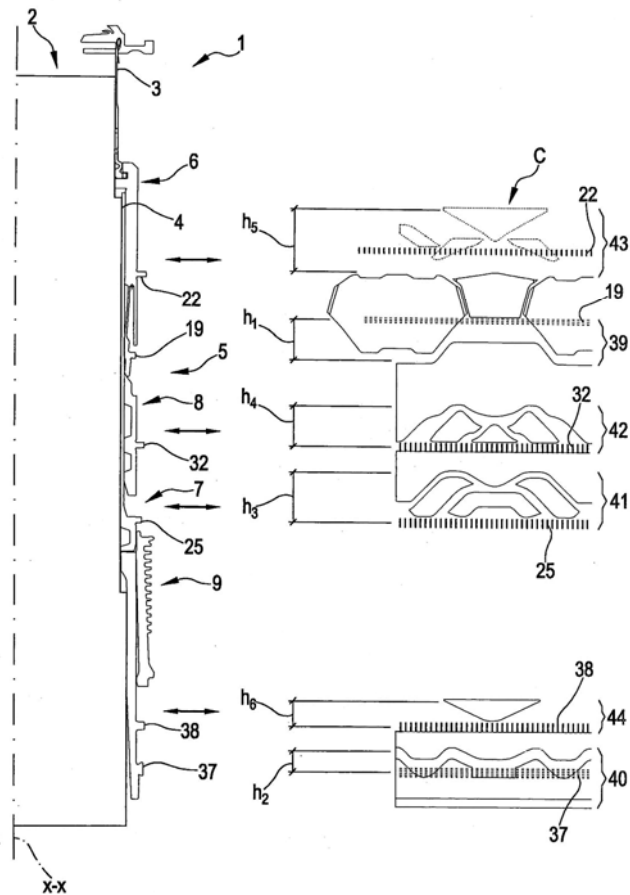
Via Carlo Fenzi, 14 - 25135 Brescia, Italy

- (72) LONATI, Andrea (IT), ALGHISI, Mauro (IT), LODRINI, Maurizio (IT)

- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

- (54) **MÁY DỆT KIM TRÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP DI CHUYỂN KIM CỦA MÁY NÀY**

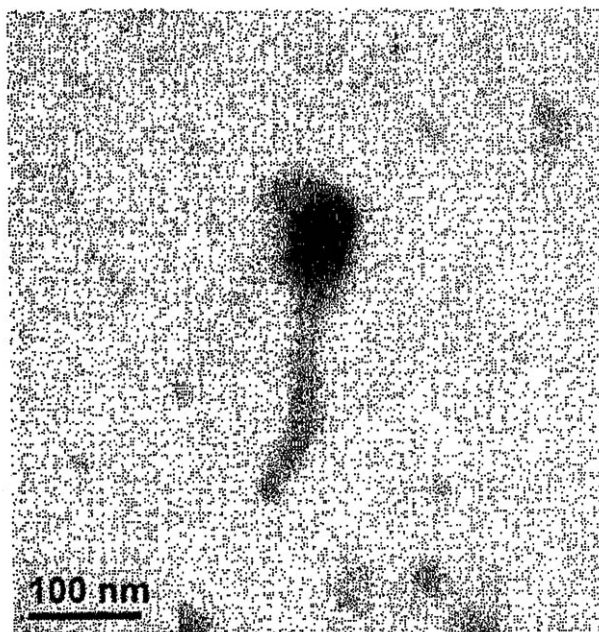
- (57) Sáng chế đề cập đến máy dệt kim tròn bao gồm trống giữ kim (2) có các rãnh dọc (4) được bố trí xung quanh trục trung tâm (XX) và các kim (3), mỗi kim được đặt trong một rãnh dọc tương ứng (4). Xích dẫn động (5) cho mỗi kim (3) được chèn vào từng rãnh dọc (4), nằm bên dưới kim tương ứng (3) và được đặt hoạt động giữa kim tương ứng (3) và cam kích hoạt (C). Xích dẫn động (5) bao gồm kim phụ (6) được bố trí trượt trong rãnh dọc tương ứng (4) bên dưới kim (3) và có đáy (19), trong đó đáy (19) có thể di chuyển hướng kính giữa vị trí hoạt động, trong đó nó được rút ra để gài vào đường dẫn thứ nhất tương ứng được xác định bởi cam kích hoạt thứ nhất (39) và gây ra sự kích hoạt của kim (3) và sự tạo thành mũi dệt, và vị trí không hoạt động, trong đó nó được rút lại để không gài với đường dẫn thứ nhất đã nêu (kim không hoạt động). Bộ chọn (9) được bố trí dưới kim phụ (6) và mũi dệt (7) được bố trí giữa kim phụ (6) và bộ chọn (9). Phần tử kích hoạt (8) được bố trí trượt trong rãnh dọc tương ứng (4) giữa kim phụ (6) và bộ chọn (9), có thể được di chuyển theo chiều dọc đối với mũi dệt (7) và đối với kim phụ (6) và có thể được gài hoạt động với kim phụ (6) để chuyển đáy (19) của kim phụ (6) vào và giữ nó ở vị trí vận hành tương ứng.



- (11) **68813**  
(21) 1-2019-06521 (51)<sup>7</sup> C12N 7/00, A23K 20/195, A61K 35/76  
(22) 08.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/KR2018/002734 08.03.2018 (87) WO2018/208001 A1 15.11.2018  
(30) 10-2017-0058068 10.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

- (71) INTRON BIOTECHNOLOGY, INC. (KR)  
(Sangdaewon-dong) #701~704, Jungang Induspia, 137, Sagimakgol-ro, Jungwon-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13202, Republic of Korea  
(72) YOON, Seong Jun (KR), JUN, Soo Youn (KR), KWON, An Sung (KR), SONG, Hyun Min (KR), LEE, Eun Ji (KR), KANG, Sang Hyeon (KR)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)  
(54) THỂ THỰC KHUẨN VIBRIO PARAHAEMOLYCUS VIB-PAP-7 VÀ CHẾ PHẨM CHỨA THỂ THỰC KHUẨN NÀY  
(57) Sáng chế đề cập đến thể thực khuẩn *Myoviridae* Vib-PAP-7 (số truy nhập: KCTC 13247BP) phân lập từ tự nhiên, mà có khả năng tiêu diệt *Vibrio parahaemolyticus* và có hệ gen được thể hiện bởi SEQ ID NO: 1, và phương pháp phòng ngừa hoặc điều trị bệnh do *Vibrio parahaemolyticus* gây ra bằng cách sử dụng chế phẩm chứa thể thực khuẩn *Myoviridae* Vib-PAP-7 làm thành phần hoạt tính.



(11) **68814**

(21) 1-2019-06530

(22) 22.05.2017

(86) PCT/JP2017/018996 22.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2019

(71) YKK CORPORATION (JP)

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642 JAPAN

(72) UMEKAWA Toru (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

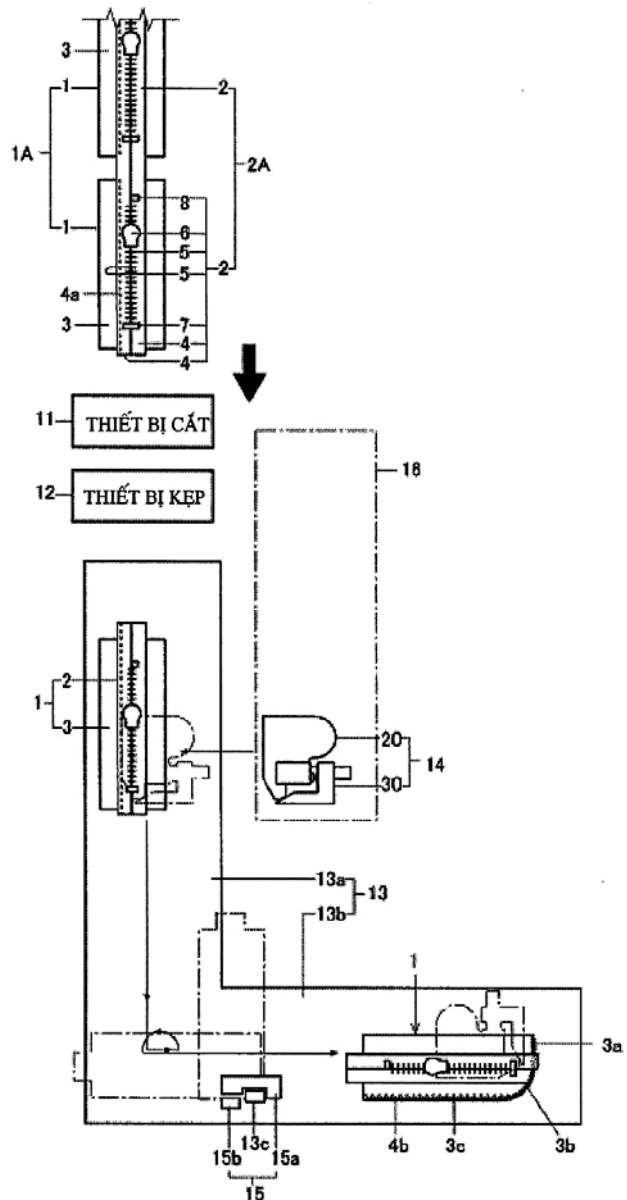
(54) THIẾT BỊ MAY MÉP CỬA QUẦN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị may mép cửa quần bao gồm: bàn (13) mà cửa quần (1) được đặt trên đó, mà trong đó khóa kéo trượt trên (2) được đặt ở phía trên thân cửa quần dưới (3), thân này có mép mà trong đó cạnh nằm ngang (3a) và cạnh thẳng đứng (3c) kéo dài tuyến tính theo các hướng giao cắt, được nối ở cạnh cong (3b); cơ cấu kẹp (20) để kẹp cửa quần tỳ vào bàn; máy may (15) để may mép thân cửa quần; và thiết bị vận chuyển cơ cấu kẹp (16) để vận chuyển cơ cấu kẹp, mà đang kẹp cửa quần tỳ vào bàn. Thiết bị vận chuyển cơ cấu kẹp thực hiện liên tục hoạt động vận chuyển may mép trước để vận chuyển tuyến tính cơ cấu kẹp về phía máy may trong khi cơ cấu kẹp đang kẹp cửa quần may mép trước và hoạt động vận chuyển may mép để vận chuyển cơ cấu kẹp theo hình dạng của mép của thân cửa quần trong quá trình may mép. Hoạt động vận chuyển may mép vận chuyển cơ cấu kẹp theo hình dạng của cạnh cong.

(51)<sup>19</sup> **D05B 35/10**

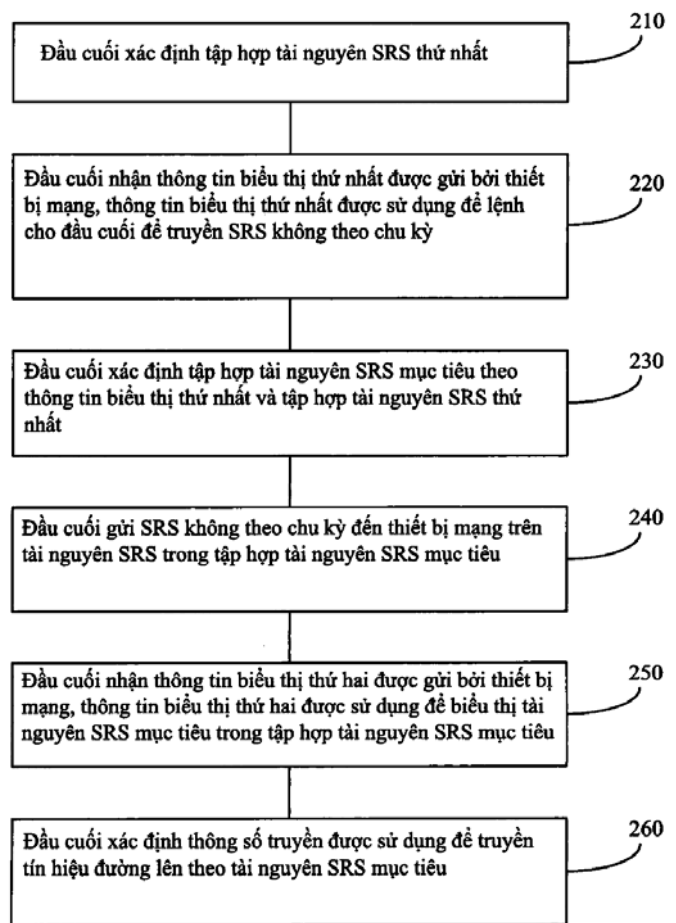
(43) 25.02.2020

(87) WO2018/216061 29.11.2018



- (11) **68815**  
 (21) 1-2019-06533 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04**  
 (22) 04.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/083083 04.05.2017 (87) WO2018/201402 A1 08.11.2018  
 Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019  
 (71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China  
 (72) TANG, Hai (CN)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THÔNG SỐ TRUYỀN CỦA TÍN HIỆU ĐƯỜNG LÊN VÀ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định thông số truyền của tín hiệu đường lên và đầu cuối. Phương pháp này gồm việc: đầu cuối xác định tập hợp tài nguyên tín hiệu chuẩn thăm dò (SRS - Sound Reference Signal) thứ nhất; đầu cuối nhận, từ thiết bị mạng, thông tin biểu thị thứ nhất để lệnh cho đầu cuối truyền SRS không theo chu kỳ; đầu cuối xác định tập hợp tài nguyên SRS mục tiêu theo thông tin biểu thị thứ nhất và tập hợp tài nguyên SRS thứ nhất; đầu cuối gửi SRS không theo chu kỳ đến thiết bị mạng trên tài nguyên SRS trong tập hợp tài nguyên SRS mục tiêu; đầu cuối nhận, từ thiết bị mạng, thông tin biểu thị thứ hai để biểu thị tài nguyên SRS mục tiêu trong tập hợp tài nguyên SRS mục tiêu; và đầu cuối xác định thông số truyền được sử dụng để truyền tín hiệu đường lên theo tài nguyên SRS mục tiêu.



- (11) **68816**  
 (21) 1-2019-06534 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04**  
 (22) 28.04.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/082515 28.04.2017 (87) WO2018/195965 A1 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

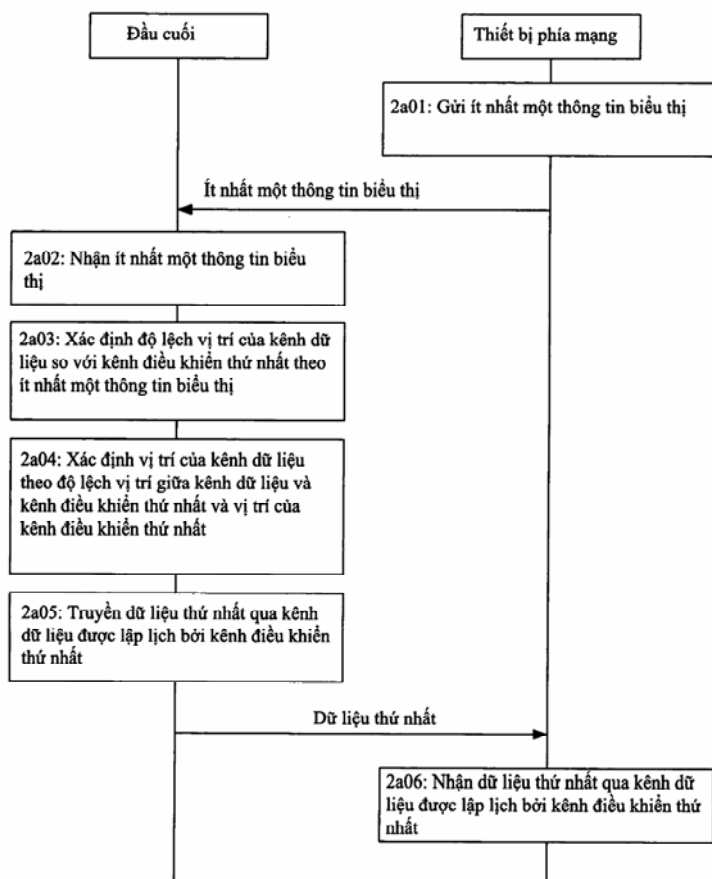
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

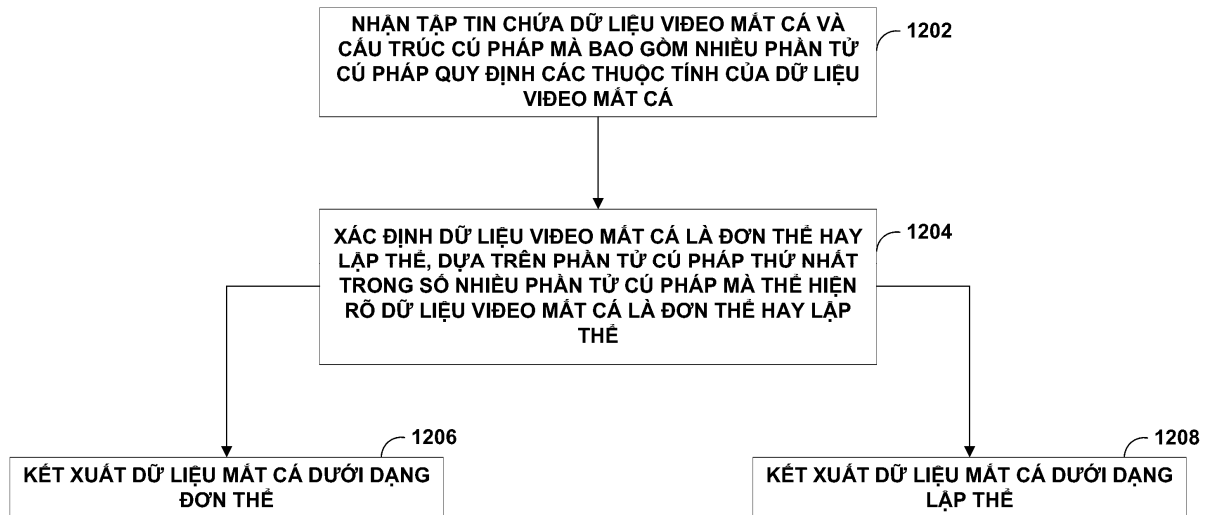
(54) PHƯƠNG PHÁP BIỂU THỊ VỊ TRÍ KÊNH, THIẾT BỊ PHÍA MẠNG VÀ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp biểu thị vị trí kênh, thiết bị phía mạng và đầu cuối. Phương pháp này gồm việc: thiết bị phía mạng gửi ít nhất một thông tin biểu thị, ít nhất một thông tin biểu thị được tạo cấu hình để biểu thị độ lệch vị trí giữa kênh dữ liệu và kênh điều khiển thứ nhất hoặc giữa kênh điều khiển thứ hai và kênh điều khiển thứ nhất, độ lệch vị trí gồm có độ lệch vị trí miền thời gian và/hoặc độ lệch vị trí miền tần số và độ lệch vị trí miền thời gian là độ lệch mức biểu tượng. Các phương án thuận tiện để cải thiện độ linh hoạt và hiệu suất của việc phân bổ tài nguyên kênh trong hệ thống truyền thông không dây.





- (11) **68817**
- (21) 1-2019-06542 (51) **H04N 21/235**, 21/81, 21/854, 21/236, 21/845
- (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/034435 24.05.2018 (87) WO2018/218047 29.11.2018
- (30) 62/511,189 25.05.2017 US
- 15/987,231 23.05.2018 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) WANG, Ye-Kui (US), BI, Ning (US), FORUTANPOUR, Bijan (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VÀ TẠO TẬP TIN, THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO VÀ TẠO TẬP TIN
- (57) Sáng chế liên quan đến phương pháp xử lý và tạo tập tin, và thiết bị xử lý dữ liệu video và tạo tập tin. Sáng chế đề xuất phương pháp bao gồm bước xử lý tập tin chứa dữ liệu video mắt cá, tập tin chứa cấu trúc cú pháp gồm nhiều phần tử cú pháp mà quy định các thuộc tính của dữ liệu video mắt cá, trong đó nhiều phần tử cú pháp bao gồm: phần tử cú pháp thứ nhất quy định dữ liệu video mắt cá là đơn thể hay lập thể, và một hoặc nhiều phần tử cú pháp quy định dữ liệu video mắt cá là đơn thể hay lập thể; xác định, dựa trên phần tử cú pháp thứ nhất, dữ liệu video mắt cá là đơn thể hay lập thể; và kết xuất, dựa trên kết quả xác định nêu trên, dữ liệu video mắt cá dưới dạng đơn thể hoặc lập thể.



- (11) **68818**
- (21) 1-2019-06544 (51)<sup>7</sup> **H04W 52/54, 72/12**
- (22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/005495 14.05.2018 (87) WO2018/208134 15.11.2018
- (30) 62/505,793 12.05.2017 US
- 62/537,944 27.07.2017 US
- 62/560,677 20.09.2017 US
- 62/570,674 11.10.2017 US
- 62/576,118 24.10.2017 US
- 62/584,057 09.11.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)

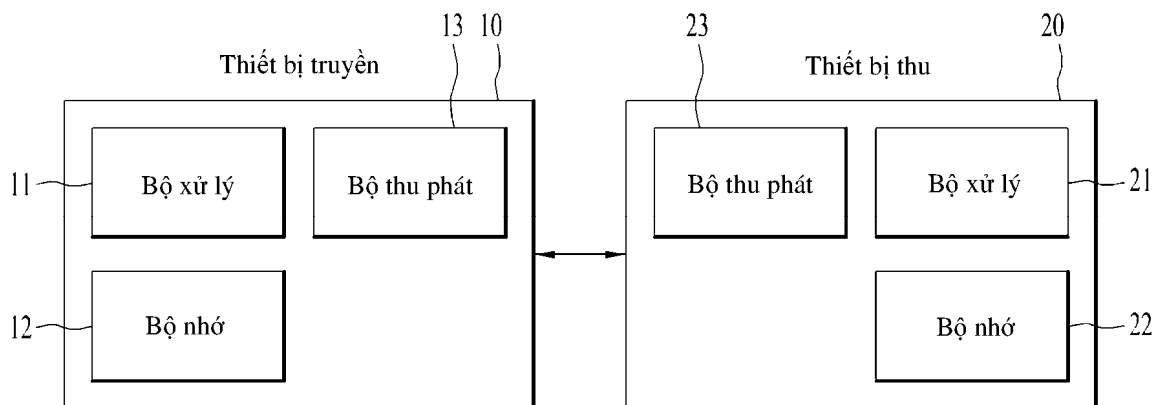
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) LEE, Hyunho (KR), LEE, Seungmin (KR)

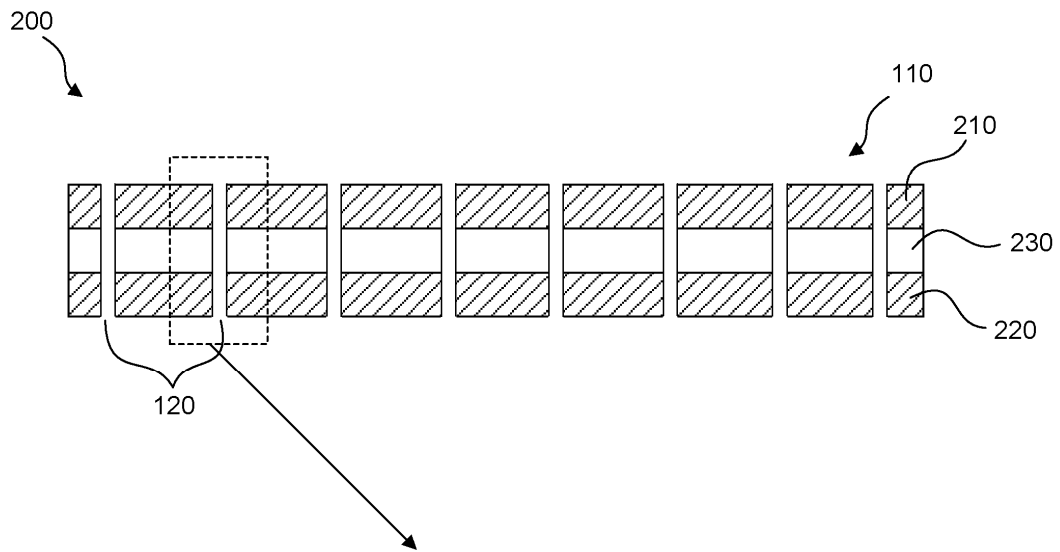
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ XÁC ĐỊNH CÔNG SUẤT TRUYỀN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để xác định công suất truyền trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp, mà được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, phương pháp này bao gồm các bước: thu thiết đặt lịch bán ổn định (semi-persistent scheduling, viết tắt là SPS) của khoảng thời gian truyền ngắn (short transmission time interval, viết tắt là sTTI); thu thông tin điều khiển cho việc điều khiển công suất truyền liên quan đến SPS theo thiết đặt thu được; và xác định công suất truyền liên quan đến SPS nhờ sử dụng lệnh điều khiển công suất truyền (transmit power control, viết tắt là TPC) được bao gồm trong thông tin điều khiển thu được, trong đó thông tin điều khiển có thể bao gồm lệnh TPC cho mỗi trong số các độ dài TTI, mà bao gồm lệnh TPC liên quan đến SPS của sTTI.



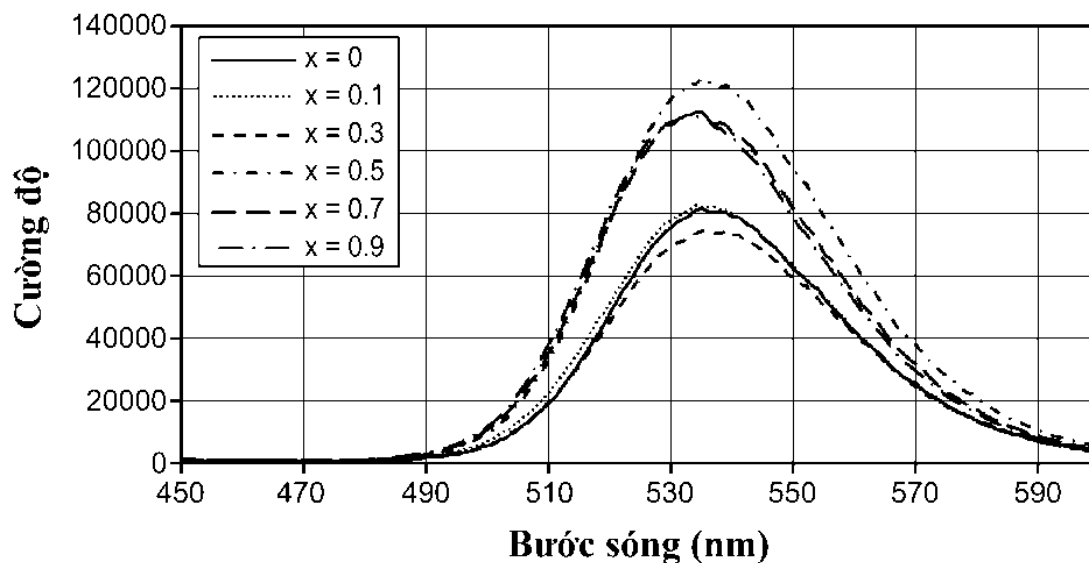
- (11) **68819**
- (21) 1-2019-06551 (51)<sup>7</sup> **C03C 23/00**, B32B 17/00, C03C 15/00
- (22) 26.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/029494 26.04.2018 (87) WO2018/200760 01.11.2018
- (30) 62/490,253 26.04.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) NULL, Eric Louis (US), VANNIAMPARAMBIL, Prashanth Abraham (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **TẤM ĐA LỚP CÓ LỖ THÙNG TẾ VI LÀM BẰNG GỐM THỦY TINH HOẶC THỦY TINH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm đa lớp có lỗ thùng tế vi làm bằng gốm thủy tinh hoặc thủy tinh, bao gồm chất nền thứ nhất được cán mỏng trên chất nền thứ hai bằng lớp xen polyme thứ nhất, trong đó chất nền thứ nhất và thứ hai độc lập được chọn từ thủy tinh hoặc gốm thủy tinh, và vô số lỗ thùng tế vi, mỗi trong số vô số lỗ thùng tế vi kéo dài qua chất nền thứ nhất, lớp xen polyme thứ nhất, và chất nền thứ hai. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm đa lớp có lỗ thùng tế vi làm bằng gốm thủy tinh hoặc thủy tinh này.



- (11) **68820**  
 (21) 1-2019-06552 (51)<sup>7</sup> **C09K 11/08**, 11/64, 11/77  
 (22) 05.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/020914 05.03.2018 (87) WO2018/200074 01.11.2018  
 (30) 62/491,552 28.04.2017 US  
 15/591,629 10.05.2017 US

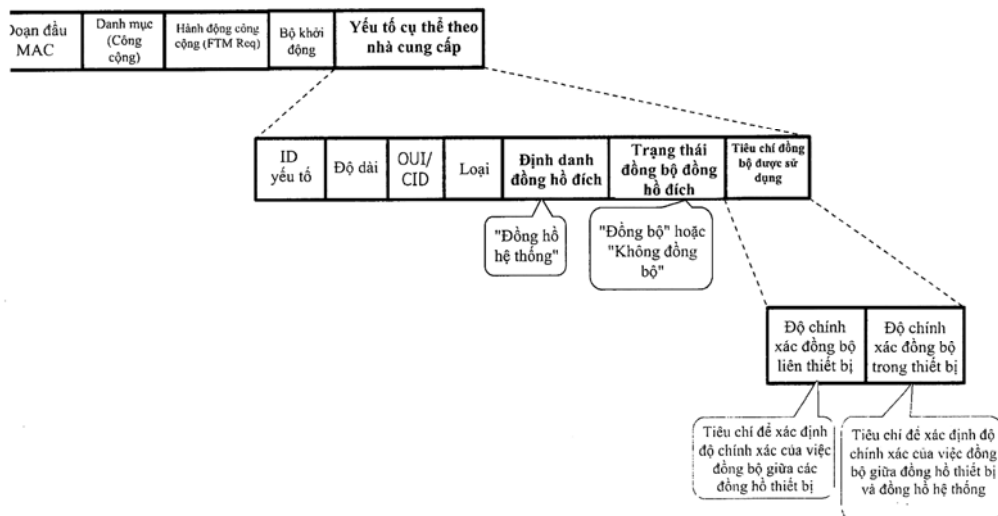
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

- (71) CURRENT LIGHTING SOLUTIONS, LLC (US)  
 1975 Noble Rd, Building 338, Nela Park, East Cleveland, Ohio 44112, United States of America  
 (72) Evan THOMAS (US), Kristen BAROUDI (US), Yong Bok GO (US), Robert NORDSELL (US), Jonathan MELMAN (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **CHẾ PHẨM PHÁT QUANG VỚI PHÁT XẠ XANH LỤC HẸP**  
 (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm phát quang của chất là đặc trưng bởi công thức  $REM_{2+x}E_y$ , trong đó RE có thể là một hoặc nhiều nguyên tố đất hiếm (ví dụ, Eu hoặc Gd), M có thể là một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm Al, Ga, B, In, Sc, Lu, và Y; E là một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm S, Se, O, và Te; x là lớn hơn không; và y có trị số đạt được cân bằng điện tích trong công thức, giả sử rằng E có điện tích là -2.



- (11) **68821**
- (21) 1-2019-06559 (51) **H04L 7/00, H04W 56/00**
- (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/019081 17.05.2018 (87) WO2018/221238 06.12.2018
- (30) 2017-110224 02.06.2017 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) ITAGAKI, Takeshi (JP), SUZUKI, Hideyuki (JP), KATO, Junji (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THIẾT BỊ KHÔNG DÂY
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị không dây bao gồm phần điều khiển chính, phần điều khiển không dây, và phần quản lý đồng bộ đồng hồ. Phần điều khiển chính quản lý thời gian sử dụng đồng hồ thứ nhất (đồng hồ đích đồng bộ). Phần điều khiển không dây quản lý thời gian sử dụng đồng hồ thứ hai (đồng hồ tham chiếu). Bộ phận quản lý đồng bộ quản lý trạng thái đồng bộ đồng hồ. Phần điều khiển không dây thông báo một thiết bị không dây được kết nối không dây khác về thông tin về trạng thái đồng bộ đồng hồ thông qua việc truyền của khung. Mục đích của sáng chế này là để cho một thiết bị thông báo một cách hiệu quả đến thiết bị xem liệu các đồng hồ đích đồng bộ đó được đồng bộ chính xác giữa chúng hay chưa.

Định dạng của khung yêu cầu FTM mở rộng



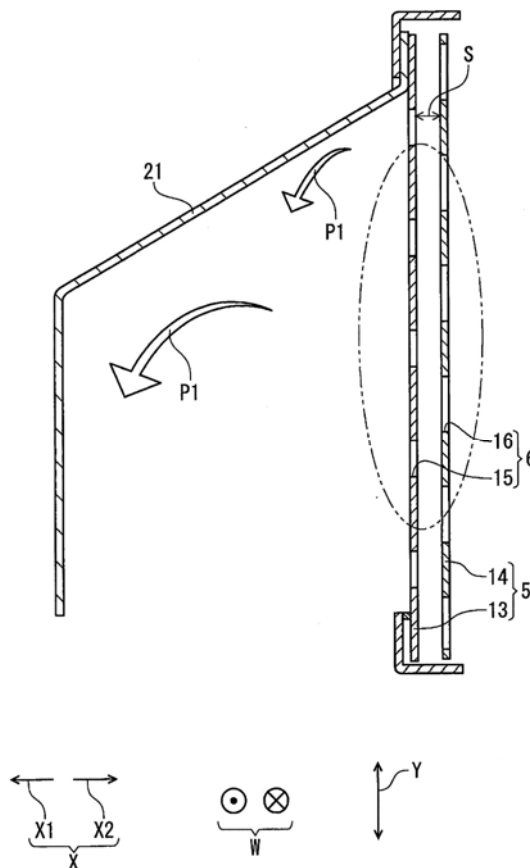
- (11) **68822**  
 (21) 1-2019-06560 (51) **H02B 1/28, 1/56**  
 (22) 06.06.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/020976 06.06.2017 (87) WO2018/225153 13.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

- (71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310 Japan  
 (72) YUKI Hiroto (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TỦ CHỨA THIẾT BỊ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ chứa (2) của thiết bị điện (1) bao gồm phần thông khí (4), và phần thông khí (4) cho phép không khí đi qua giữa bên trong và bên ngoài. Phần thông khí (4) với các chi tiết dạng tấm (5), và các chi tiết dạng tấm (5) được lắp chồng lên nhau sao cho cách nhau theo các hướng độ dày (X) của chúng thẳng hàng với nhau. Mỗi chi tiết dạng tấm (5) đều có các lỗ thông (6). Các lỗ thông (6) xuyên qua từng chi tiết dạng tấm (5) theo hướng độ dày (X). Khi nhìn theo hướng độ dày (X), các lỗ thông (6) trong mỗi chi tiết dạng tấm (5) được tạo nên ở các vị trí được dịch vị so với các lỗ thông (6) trong chi tiết dạng tấm khác (5) tiếp cận theo hướng độ dày (X). Các tỷ lệ hở của các chi tiết dạng tấm (5) dựa theo các lỗ thông (6) là khác nhau giữa các tấm.

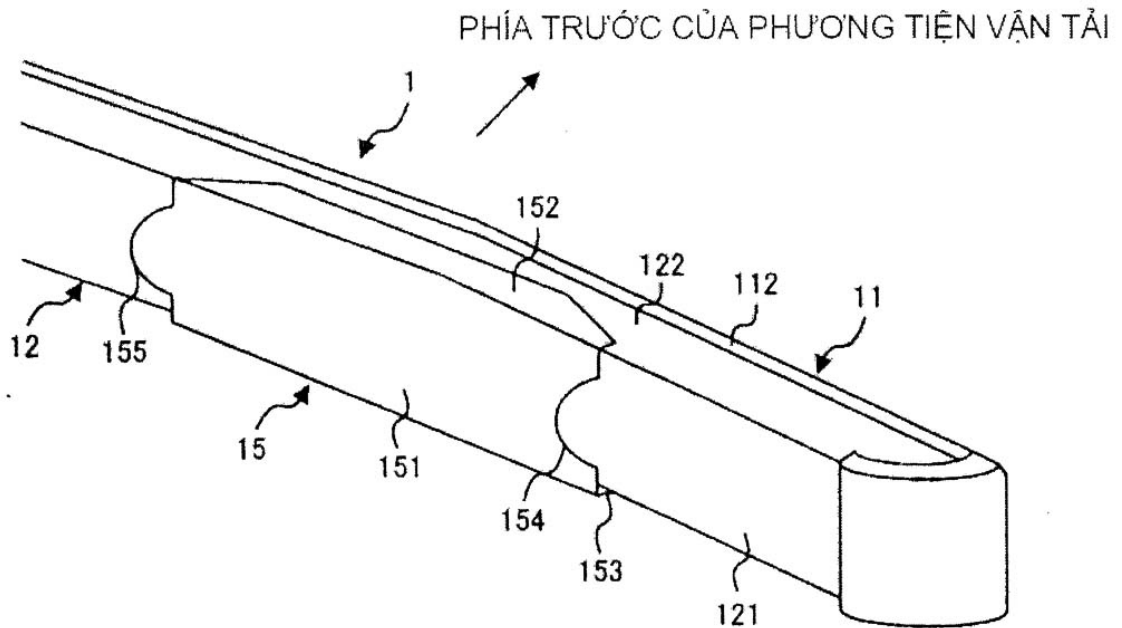


- (11) **68823**  
(21) 1-2019-06561 (51) **B60R 19/56**, B62D 25/20  
(22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/018681 15.05.2018 (87) WO2018/216546 29.11.2018  
(30) 2017-103023 24.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)  
6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)  
(72) SERIZAWA Takayoshi (JP), YAMADA Shouji (JP), TOKUTAKE Masaya (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **BỘ BẢO VỆ CHẠY BÊN DƯỚI Ở PHÍA TRƯỚC**

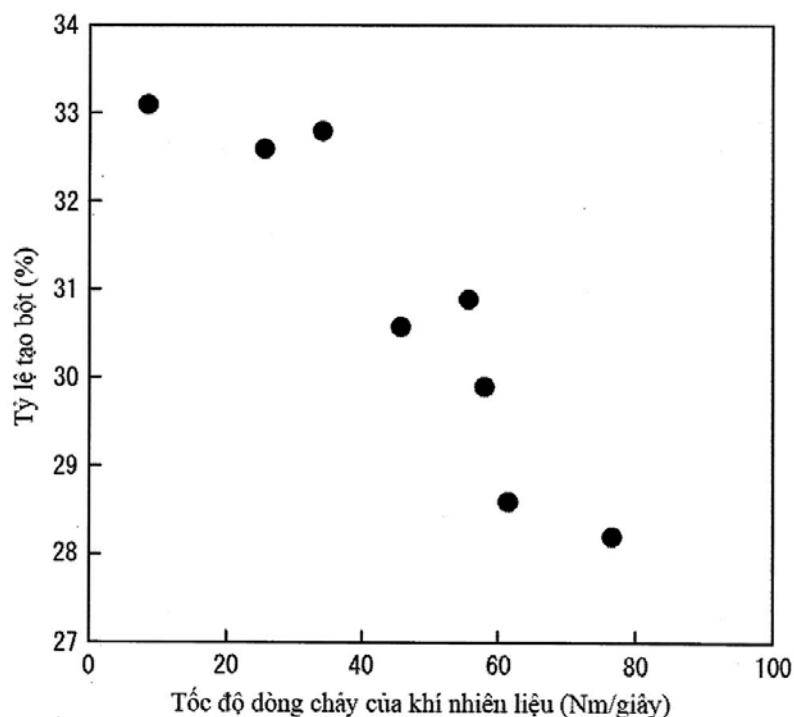
(57) Sáng chế đề cập đến bộ bảo vệ chạy bên dưới ở phía trước (1) được gắn với phương tiện vận tải có: phần phía trước (11) kéo dài theo hướng ngang của phương tiện vận tải; phần phía sau (12) được bố trí gần với phía sau của phương tiện vận tải theo hướng trước-sau của phương tiện vận tải hơn phần phía trước (11); và chi tiết gia cố (15) được gắn với phần phía sau (12). Phần lõm (154) được tạo ra trong một đầu theo hướng dọc của chi tiết gia cố (15), và phần lồi (155) được tạo ra ở đầu còn lại theo hướng dọc của chi tiết gia cố (15), phần lồi (155) có đường viền có hình dạng giống như đường viền của phần lõm (154) được tạo ra trong đầu còn lại.



- (11) **68824**  
 (21) 1-2019-06562 (51) **C22B 1/20**  
 (22) 20.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016324 20.04.2018 (87) WO2018/198980 01.11.2018  
 (30) 2017-088115 27.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011 (JP)  
 (72) KUROIWA Masato (JP), NONAKA Shunsuke (JP), HORIKAWA Yukimasa (JP),  
 OURA Shunsuke (JP), JINNO Tetsuya (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT QUẶNG THIÊU KẾT  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất quặng thiêu kết bao gồm bước: nạp vật liệu thiêu kết thô bao gồm quặng mịn và vật liệu cacbon trên tấm đáy chuyển dịch tuần hoàn để tạo thành lớp vật liệu thô; đánh lửa vật liệu cacbon trên bề mặt của lớp vật liệu thô và hút không khí từ phía lớp trên vật liệu thô xuống phía dưới tấm đáy sao cho không khí được đưa vào trong lớp vật liệu thô; và đốt vật liệu cacbon trong lớp vật liệu thô để nhờ đó sản xuất quặng thiêu kết, trong đó khí nhiên liệu được xả từ vòi ở vận tốc dòng chảy bằng 40Nm/giây hoặc lớn hơn, khí nhiên liệu xả ra được đốt để tạo ra khí đốt, và khí đốt được sử dụng để đánh lửa vật liệu cacbon. Với phương pháp này, ngăn ngừa sự thiêu kết không đều trong máy thiêu kết, và do đó quặng thiêu kết có độ bền cao và có tỷ lệ hiệu suất viên cao được tạo ra.





- (11) **68825**  
(21) 1-2019-06566 (51)<sup>7</sup> **A01N 25/02**, 59/16, 63/02, A01P 3/00  
(22) 05.03.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/008374 05.03.2018 (87) WO2018/216303 A1 29.11.2018  
(30) 2017-101173 22.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2019

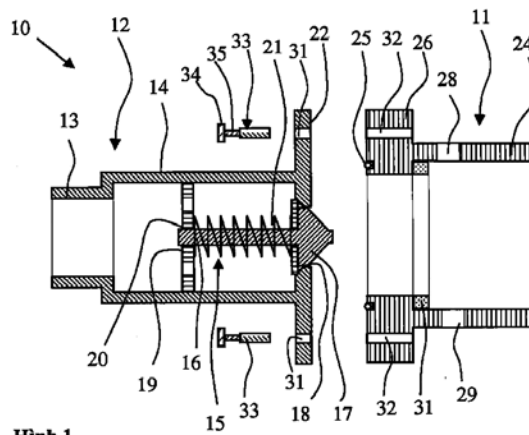
- (71) ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)  
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308602 Japan  
(72) KITAGAWA, Takanori (JP)  
(74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)  
(54) **CHẤT CUNG CẤP SẮT HÓA TRỊ HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG LƯỢNG SẮT HÓA TRỊ HẠI**  
(57) Sáng chế đề cập đến chất cung cấp sắt hóa trị hai chứa: sản phẩm xử lý phản ứng thủy nhiệt của hỗn hợp mà chứa ít nhất một trong số men, chiết xuất men và thành tế bào men, ít nhất một trong số axit phosphoric và hợp chất phosphat, ít nhất một trong số kali và hợp chất kali, và nguyên liệu thô cung cấp sắt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp làm tăng lượng sắt hóa trị hai.

- (11) **68826**  
 (21) 1-2019-06567 (51)<sup>7</sup> **F16L 37/32**, B60K 15/00, B60S 5/02, B67D 7/32, F17C 1/00, F16K 1/00, F16L 29/04, 37/248, 55/10  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/061560 04.05.2018 (87) WO2018/228749 20.12.2018  
 (30) 10 2017 005 588.2 13.06.2017 DE  
 (71) MESSER FRANCE S.A.S. (FR)  
 24, Quai Gallieni CS 90040, 92156 Suresnes Cedex, France

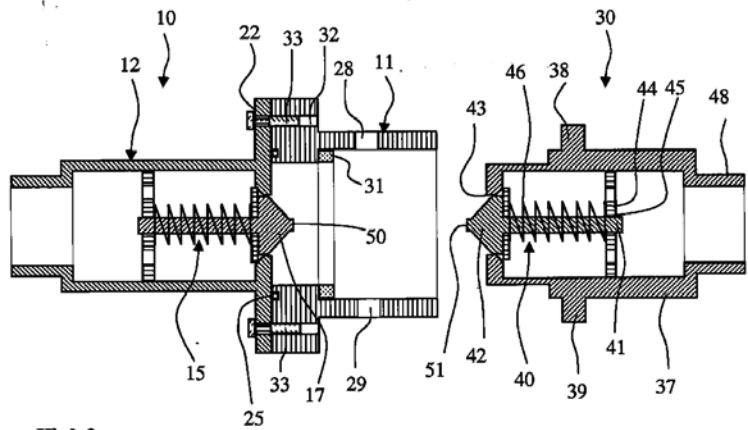
(72) FRERE, Emilien (FR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) KHỚP NỐI DỪNG CHO PHƯƠNG TIỆN HÓA LỒNG ĐÔNG LẠNH

(57) Sáng chế đề cập đến khớp nối dùng cho phương tiện hóa lỏng lồng đông lạnh, khớp nối đã nêu bao gồm ổ cắm khớp nối (10) và đầu nối khớp nối (30), mà có thể được kết nối vào đó, mỗi trong số chúng được trang bị với van một chiều (15, 40). Theo sáng chế, ổ cắm khớp nối (10) bao gồm phần phía trước (11), có phương tiện để kết nối với đầu nối khớp nối (30), và phần phía sau (12), có van một chiều (15). Theo sáng chế, phần phía trước (11) được kết nối với phần phía sau (12) bởi các bulông (33) có các điểm gãy định trước, mà gãy khi vượt quá ứng suất kéo được xác định. Theo sáng chế, các phần (11, 12) tách rời nhau và các van một chiều (15, 40) tự động di chuyển đến vị trí đóng.



Hình 1

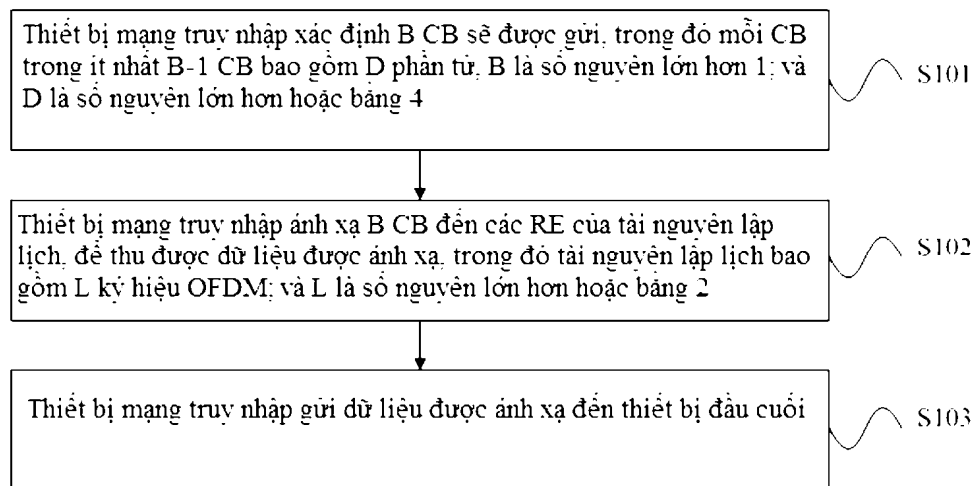


Hình 2

- (11) **68827**  
 (21) 1-2019-06577 (51) **H04L 5/00**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085526 04.05.2018 (87) WO2018/202108 08.11.2018  
 (30) 201710313986.1 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

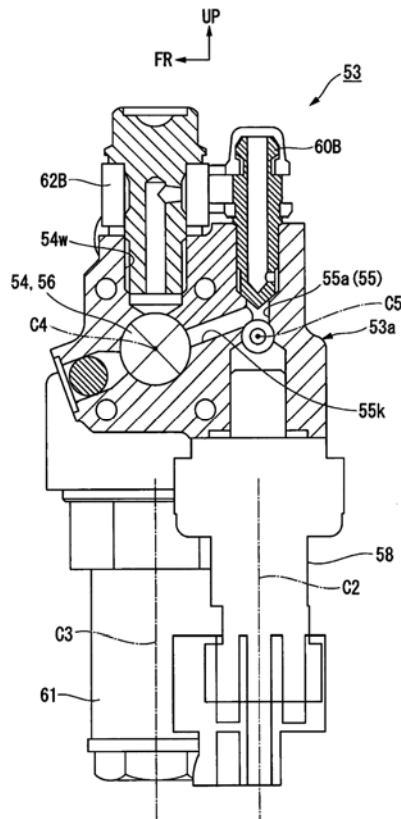
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) ZHANG, Leiming (CN), LIU, Jianghua (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị mạng truy nhập. Phương pháp bao gồm các bước: xác định B khối mã (code block, CB) sẽ được gửi; ánh xạ B CB đến các phần tử tài nguyên (resource element, RE) của tài nguyên lập lịch, để thu được dữ liệu được ánh xạ, trong đó tài nguyên lập lịch bao gồm L ký hiệu ghép kênh phân chia tần số trực giao (Orthogonal Frequency Division Multiplexing, OFDM), L1 trong L ký hiệu OFDM thỏa mãn một trong điều kiện thứ nhất, điều kiện thứ hai, hoặc điều kiện thứ ba; và ít nhất một trong L1 ký hiệu OFDM có ít nhất hai nhóm phần tử thứ nhất liên kề, trong đó số lượng của các phần tử của CB khác giữa các phần tử thứ nhất liên kề trong một nhóm giống như các phần tử của nhóm còn lại; và các phần tử thứ nhất là các phần tử trong một CB bán phần; và gửi dữ liệu được ánh xạ đến thiết bị đầu cuối. Khi kênh của một phần băng thông tần số ở trạng thái fading sâu, đối với cùng CB, số lượng các phần tử bị ảnh hưởng bởi fading sâu được giảm đáng kể; và tác động của fading sâu lên hiệu năng giải mã CB được giảm, nhờ đó đảm bảo tính ổn định của hiệu năng hệ thống truyền thông.



- (11) **68828**  
 (21) 1-2019-06578 (51)<sup>7</sup> **F16D 48/02**, F15B 21/04, F16D 25/08, 25/12  
 (22) 25.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/020160 25.05.2018 (87) WO2018/221410 A1 06.12.2018  
 (30) 2017-108508 31.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

- (71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Eisuke KAJIHARA (JP), Akira TOKITO (JP), Junya ONO (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) CỤM VAN THỦY LỰC VÀ XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN ĐƯỢC TRANG BỊ CỤM VAN THỦY LỰC NÀY  
 (57) Sáng chế đề xuất cụm van thủy lực (53) bao gồm đường dầu chính (54) có cấu hình để đưa phía của xi lanh chính và phía của xi lanh phụ nối thông với nhau, và đường dầu đi vòng (55) có cấu hình để đi vòng qua cơ cấu van (56) của đường dầu chính (54), trong đó đường dầu chính (54) và đoạn chính (55a) của đường dầu đi vòng (55) được bố trí sao cho các đường trục tương ứng (C4, C5) nằm song song với nhau, và đoạn chính (55a) của đường dầu đi vòng (55) được bố trí ở cùng một độ cao như đường dầu chính (54) hoặc ở vị trí cao hơn vị trí của đường dầu chính (54) ở trạng thái thân van (53a) được lắp ở vị trí lắp định trước.



- (11) **68829**  
 (21) 1-2019-06579 (51)<sup>7</sup> **B62K 11/00**, B62J 11/00, F16D 25/08  
 (22) 28.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/020385 28.05.2018 (87) WO2018/221463 A1 06.12.2018  
 (30) 2017-108539 31.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

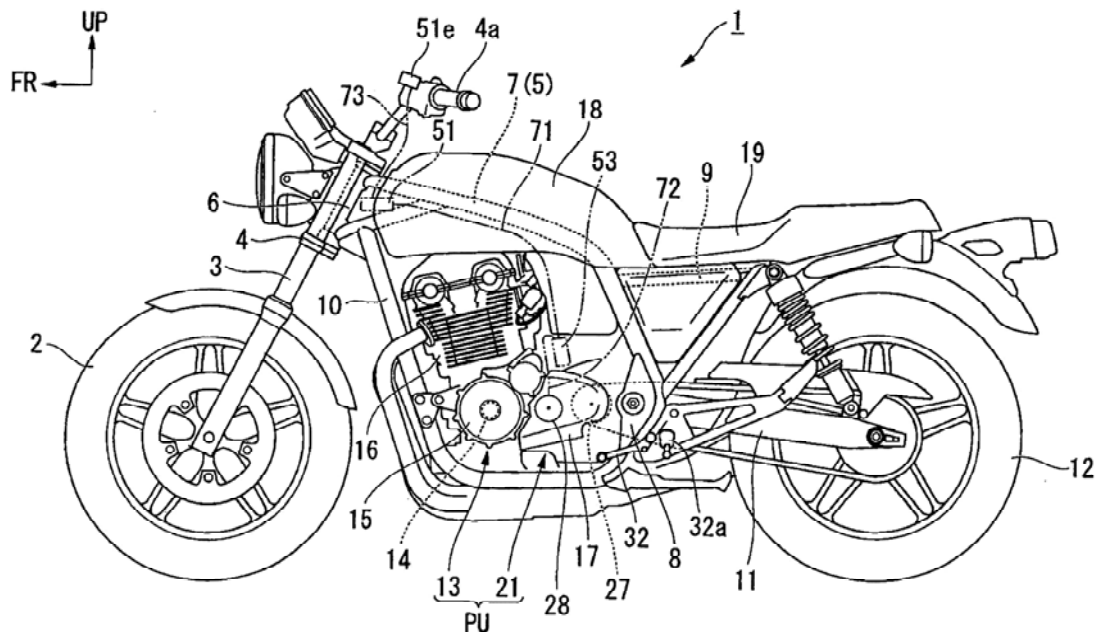
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Eisuke KAJIHARA (JP), Akira TOKITO (JP), Junya ONO (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

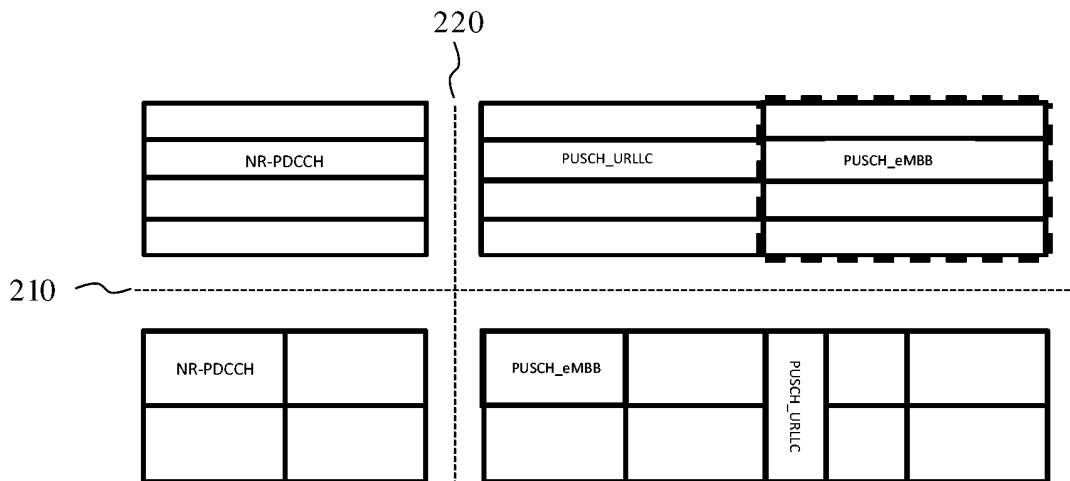
(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm hộp số (21) có ly hợp được vận hành nhờ sự kích hoạt của xi lanh phụ (28), bộ kích hoạt thủy lực (51) có xi lanh chính có cấu hình để tạo ra áp suất thủy lực trong chất lỏng truyền lực, cụm van thủy lực (53) có cấu hình để điều khiển việc truyền áp suất thủy lực được tạo ra bởi xi lanh chính cho xi lanh phụ (28), đường ống nối ở phía xi lanh chính (71), và đường ống nối ở phía xi lanh phụ (72), trong đó cụm van thủy lực (53) được bố trí ở vị trí gần về phía xi lanh phụ (28) hơn là bộ kích hoạt thủy lực (51).



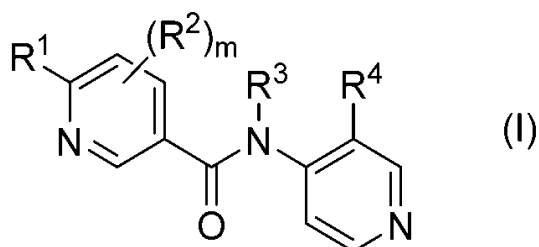
- (11) **68830**  
 (21) 1-2019-06582 (51) **H04W 52/18, 52/14**  
 (22) 28.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085137 28.04.2018 (87) WO2018/202014 08.11.2018  
 (30) 62/502,396 05.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China  
 (72) GONG, Zhengwei (CN), MAAREF, Amine (CA), CAO, Yu (CN), ISLAM, Toufiqul (CA), XIAO, Weimin (CN)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đường lên, thiết bị truyền đường lên và phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính. Phương pháp truyền đường lên bởi thiết bị người dùng (user equipment - UE), phương pháp này bao gồm bước thu thông tin liên quan đến nhiều bộ điều khiển công suất, mỗi bộ có nhiều tham số điều khiển công suất, trong đó trị số của ít nhất một tham số trong bộ điều khiển công suất thứ nhất khác với trị số của ít nhất một tham số trong bộ điều khiển công suất thứ hai; bước thu nhận thông tin mà kết hợp ít nhất một trong số các bộ điều khiển công suất với ít nhất một thuộc tính hoạt động của UE; và khi ít nhất một trong số các thuộc tính hoạt động có hiệu lực trên UE, truyền kênh chia sẻ đường lên vật lý (physical uplink shared channel - PUSCH) bằng cách sử dụng các tham số của bộ điều khiển công suất được kết hợp với ít nhất một thuộc tính hoạt động có hiệu lực.



- (11) **68831**
- (21) 1-2019-06583 (51) **C07D 213/82**, A01N 43/40, 43/56, A61P 5/00, A01P 7/02, 7/04, C07D 401/14
- (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/016844 25.04.2018 (87) WO2018/199175 01.11.2018
- (30) 2017-088847 27.04.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019
- (71) ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002 (JP)
- (72) YONEDA Tetsuo (JP), YOSHIDA Kotaro (JP), TAZAWA Yuta (JP), KANI Tatsuya (JP), CHO Yoko (JP), MURAI Yuto (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) HỢP CHẤT N-(4-PYRIDYL)NICOTINAMIT HOẶC MUỐI CỦA NÓ, CHẤT PHÒNG NGỪA SINH VẬT GÂY HẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG NGỪA SINH VẬT GÂY HẠI
- (57) Mặc dù nhiều chất phòng ngừa sinh vật gây hại khác nhau đã được sử dụng trong nhiều năm qua, nhiều trong số các chất phòng ngừa sinh vật gây hại đó có rất nhiều vấn đề, như là sự hiệu quả chưa đủ, và giới hạn trong việc sử dụng của nó do tính kháng của các sinh vật gây hại, và hợp chất tương tự. Vì vậy, có mong muốn là phát triển chất phòng ngừa sinh vật gây hại mới ít có khả năng có các khuyết điểm đó. Một trong các mục tiêu của sáng chế là cung cấp hợp chất hoạt tính cao hoặc muối của nó để chống lại sinh vật gây hại. Sáng chế đề cập đến hợp chất N-(4-pyridyl)nicotiamit được biểu diễn bởi công thức (I) dưới đây (trong công thức (I), với mỗi nhóm thế, xem phần mô tả) hoặc muối của nó.



- (11) **68832**  
 (21) 1-2019-06584 (51) **B05C 5/00**, B05B 12/00, 15/00, B05C 11/10  
 (22) 24.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016641 24.04.2018 (87) WO2018/199103 A1 01.11.2018  
 (30) 2017-089136 28.04.2017 JP

(71) MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)  
 1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, Tokyo 181-0011, Japan

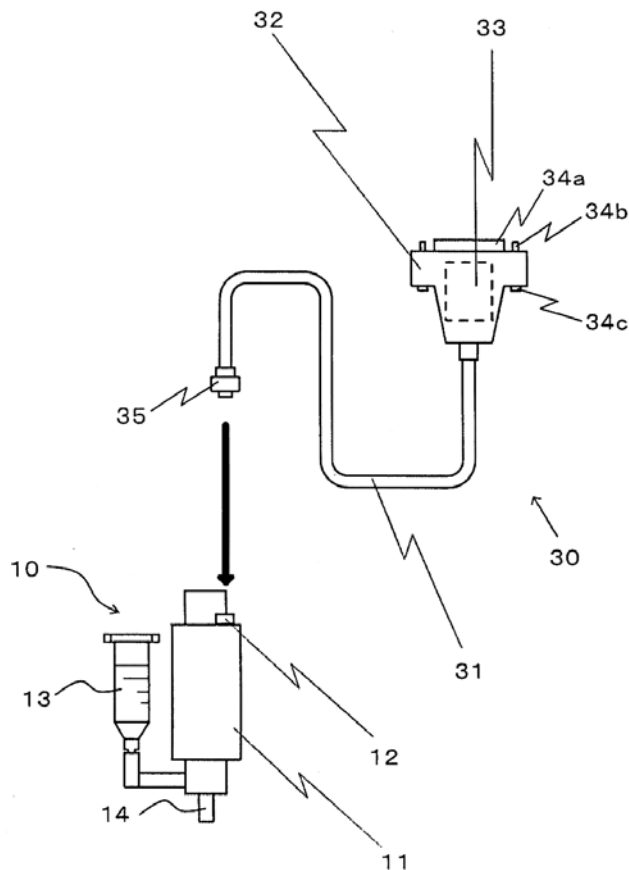
(72) IKUSHIMA, Kazumasa (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BỘ CẤP, THIẾT BỊ CẤP NGUYÊN LIỆU LỎNG VÀ THIẾT BỊ PHUN SỬ DỤNG BỘ CẤP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cấp mà có thể tiết kiệm không gian cho không gian làm việc, thiết bị cấp nguyên liệu lỏng và thiết bị phun bao gồm bộ cấp này.

Bộ cấp (30) mà có thể tháo rời và nối điện đầu xả (10) được tạo kết cấu để xả nguyên liệu lỏng với robot chuyển động tương đối (20) được tạo kết cấu để thực hiện sự dịch chuyển tương đối giữa đầu xả (10) và chi tiết gia công (25), bộ cấp này có bộ điều khiển phân phối 33 được tạo kết cấu để điều khiển quá trình xả của đầu xả (10), và thiết bị cấp nguyên liệu lỏng và thiết bị phun bao gồm bộ cấp này.

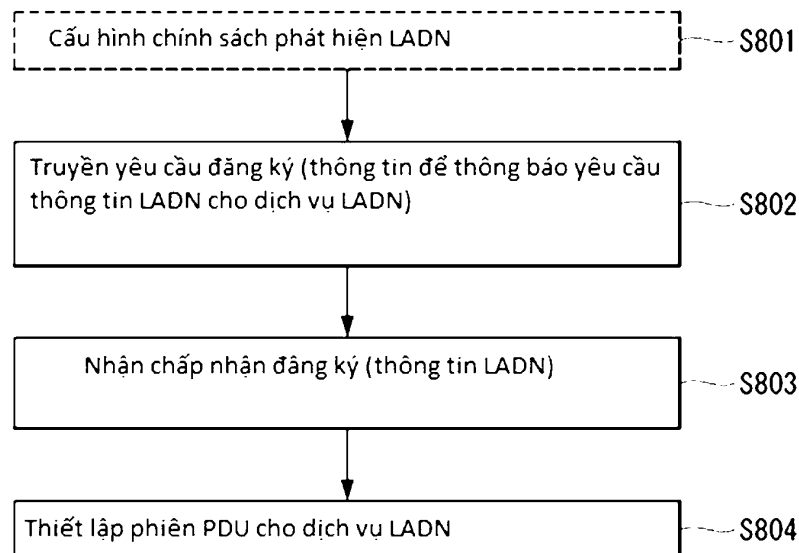




- (11) **68833**  
 (21) 1-2019-06587 (51) **H04W 4/50**, 8/02, 60/00  
 (22) 25.03.2019 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2019/003447 25.03.2019 (87) WO2019/216546 14.11.2019  
 (30) 10-2018-0054208 11.05.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea  
 (72) KIM, Hyunsook (KR), KIM, Laeyoung (KR), RYU, Jinsook (KR), YOUN,  
 Myungjune (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP PHIÊN ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC, THIẾT BỊ  
 NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết lập phiên đơn vị dữ liệu giao thức, thiết bị người  
 dùng và thiết bị mạng. Cụ thể là, phương pháp thiết lập phiên đơn vị dữ liệu giao thức  
 (protocol data unit - PDU) cho dịch vụ mạng dữ liệu cục bộ (LADN) bởi thiết bị người  
 dùng (UE) trong hệ thống truyền thông không dây có thể bao gồm bước truyền tới bộ  
 phận quản lý truy nhập và di động (Access and mobility Management Function - AMF),  
 yêu cầu đăng ký bao gồm thông tin để thông báo yêu cầu về thông tin LADN cho dịch  
 vụ LADN; nhận, từ AMF, chấp nhận đăng ký để thông báo rằng yêu cầu đăng ký đã  
 được chấp nhận, chấp nhận đăng ký bao gồm thông tin LADN; và thiết lập phiên PDU  
 cho dịch vụ LADN bằng cách thực hiện thủ tục thiết lập phiên PDU.



- (11) **68834**  
 (21) 1-2019-06591 (51) **H04W 16/02**  
 (22) 26.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/086097 26.05.2017 (87) WO2018/214149 29.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

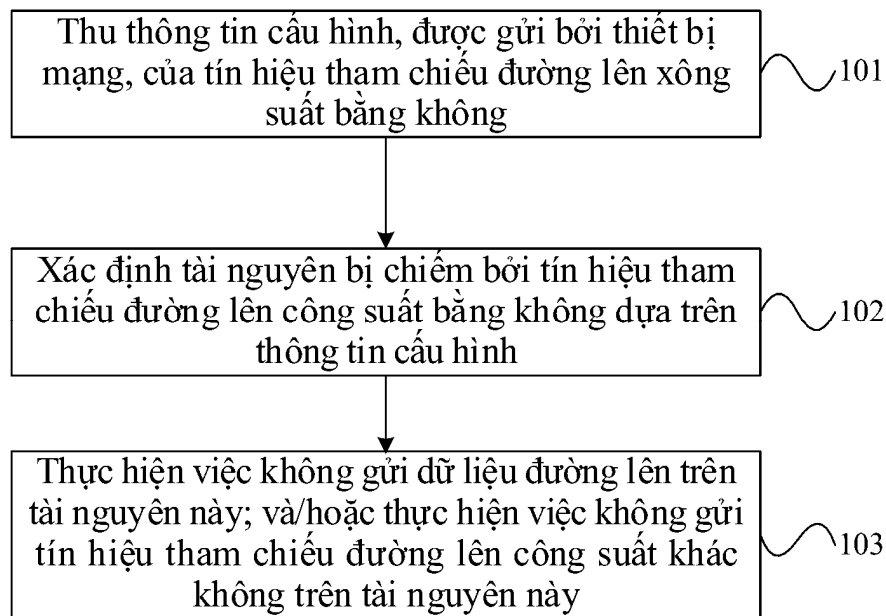
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) CHEN, Wenhong (CN), ZHANG, Zhi (CN)

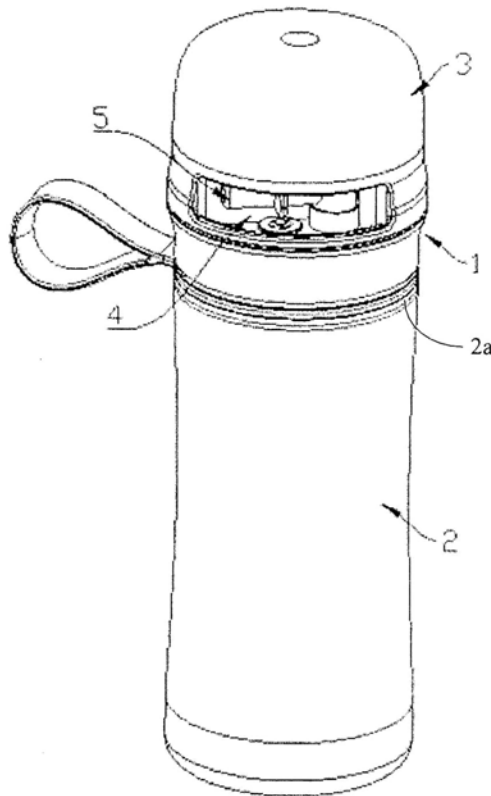
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU ĐƯỜNG LÊN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền tín hiệu đường lên. Theo một khía cạnh, theo các phương án của sáng chế, bằng cách thu thông tin cấu hình của tín hiệu tham chiếu đường lên công suất bằng không được truyền bởi thiết bị mạng, và bằng cách xác định các tài nguyên bị chiếm bởi tín hiệu tham chiếu đường lên công suất bằng không theo thông tin cấu hình, thì không dữ liệu đường lên nào được truyền trên các tài nguyên này, và/hoặc không tín hiệu tham chiếu đường lên công suất khác không nào được truyền trên các tài nguyên này. Vì các tài nguyên được dành riêng trước trên thiết bị đầu cuối, nên tránh được một cách hiệu quả nhiễu với các tín hiệu tham chiếu đường lên được truyền bởi các thiết bị đầu cuối khác trên các tài nguyên được dành riêng trước được gây ra bởi các tín hiệu đường lên được truyền bởi thiết bị đầu cuối trên các tài nguyên được dành riêng trước, và việc truyền dẫn tin cậy các tín hiệu tham chiếu đường lên của thiết bị đầu cuối có thể được đảm bảo, do đó cải thiện hiệu suất truyền dẫn các tín hiệu tham chiếu đường lên này.



- (11) **68835**
- (21) 1-2019-06594 (51) **A47G 19/22**, F04D 29/42, 25/08
- (22) 15.01.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/072686 15.01.2018 (87) WO2018/214535 29.11.2018
- (30) 201720598646.3 25.05.2017 CN
- 201711002318.3 24.10.2017 CN
- (75) XU, WENLONG (CN)  
1501, Unit B, 4th Building, 3rd Period, WanKe Jin Se Ling Yu Garden, FuYong, Baoan District Shenzhen, Guangdong 518000
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **QUẠT NẮP BÌNH VÀ BÌNH NƯỚC CÓ QUẠT NẮP BÌNH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến quạt nắp bình bao gồm đế (1), kết cấu quạt (6a) nằm ở phần trên của đế (1), chi tiết điều khiển và bộ nguồn (103) được gắn vào đế (1) và tương ứng được kết nối với kết cấu quạt (6a). Đế (1) này bao gồm phần nắp bị được tạo ở dưới đáy đế để đẩy lên viền ngoài của bình (2a). Kết cấu quạt (6a) bao gồm lồng quạt (6) và cánh quạt (60) được bố trí ở bên trong lồng quạt (6) này. Lồng quạt (6) này được gắn một cách có thể xoay được với đế (1) bằng chi tiết nối (1a) để đạt được việc mở và đóng giữa lồng quạt (6) và mặt trên của đế (1) thông qua việc lồng quạt (6) gập xoay theo chi tiết kết nối (1a) để có thể điều chỉnh được hướng gió của quạt nắp bình này.



(11) **68836**

(21) 1-2019-06596

(51)<sup>7</sup> **H02K 1/16**

(22) 25.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

(71) CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)

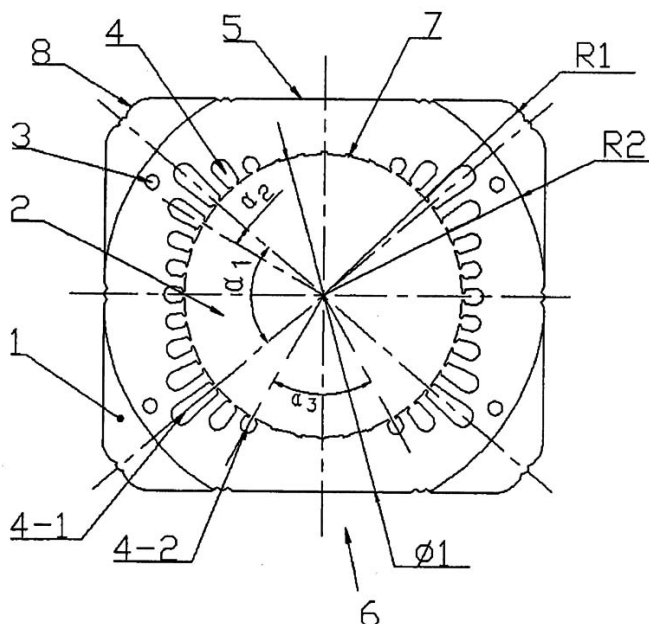
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) ZECHUAN ZHENG (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **KẾT CẤU LỖ STATO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ AC**

(57) Sáng chế liên quan đến kết cấu lõi stator của máy phát điện đồng bộ AC, bao gồm thân lõi stator (6) được hình thành bằng cách xếp chồng cố định nhiều lá thép được dập rãnh của stator (1), mỗi lá thép được dập rãnh của stator (1) có một lỗ trung tâm (2), xung quanh lỗ trung tâm (2) của lá thép được dập rãnh của stator (1) có nhiều rãnh đặt dây (4) kéo dài theo trục và các rãnh đặt dây (4) được chia thành hai nhóm. Hai nhóm rãnh đặt dây được phân bố đối xứng nhau quanh trục ở bên trái và bên phải của lỗ trung tâm (2), góc ở tâm là góc khoảng cách giữa hai rãnh đặt dây (4) trong mỗi nhóm rãnh đặt dây có độ lớn từ 10-14°. Mỗi nhóm rãnh đặt dây được phân bố đối xứng theo trục với các rãnh đặt dây (4) có độ sâu rãnh khác nhau, trong đó mỗi nhóm rãnh đặt dây bao gồm hai rãnh đặt dây lớn (4-1) có độ sâu rãnh lớn nhất, góc ở tâm giữa các rãnh đặt dây lớn có độ lớn là 80°-90°. Độ sâu rãnh của các rãnh đặt dây tương ứng ở cả hai phía của rãnh đặt dây lớn (4-1) giảm dần. Chu vi ngoài của lá thép được dập rãnh của stator (1) bao gồm bốn đoạn vòng cung, các đoạn vòng cung có cùng bán kính tính từ tâm của lỗ trung tâm (2), hai đoạn vòng cung liền kề được nối với nhau bằng một đoạn thẳng và hai đoạn thẳng liền kề vuông góc với nhau.



(11) 68837

(21) 1-2019-06598

(22) 25.11.2019

(51) A47C 27/15

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

(71) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ ĐẦU TƯ VƯƠNG NGỌC ANH (VN)

Lô B6, khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

(72) Phùng Ngọc Anh (VN)

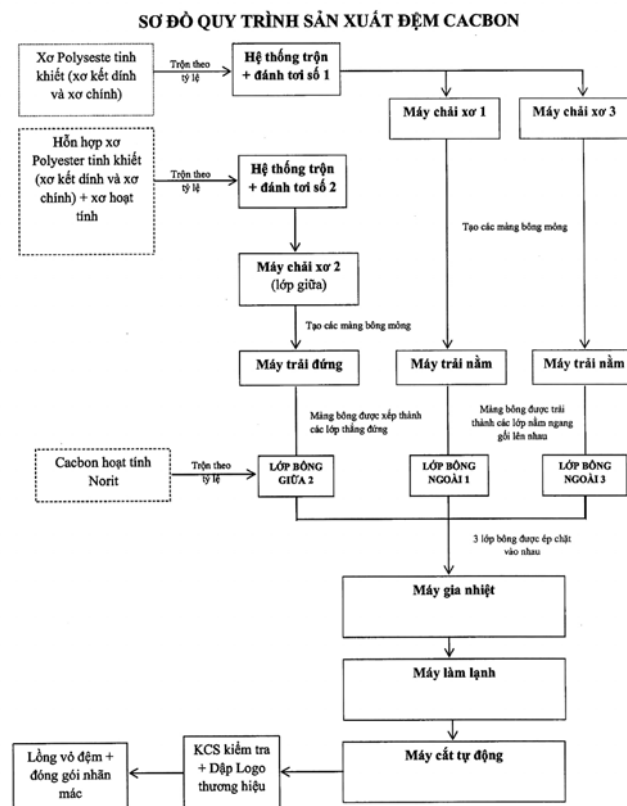
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) ĐỆM cacbon hoạt tính và quy trình sản xuất đệm này

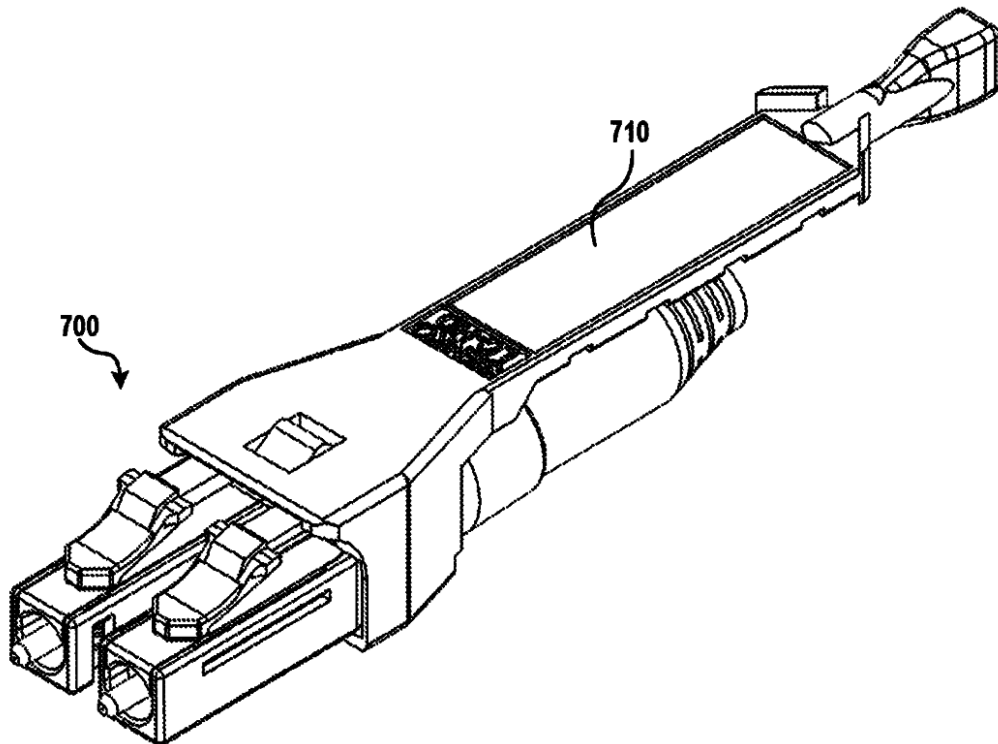
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất đệm cacbon bao gồm các bước:

chuẩn bị nguyên liệu; tạo các lớp bông từ các nguyên liệu được chuẩn bị ở trên; trải bông bằng cách sau: trải lớp bông giữa (2) theo chiều thẳng đứng rồi rải đều lớp cacbon hoạt tính (4) lên bề mặt lớp bông giữa này, đặt lớp bông giữa (2) đó được rải cacbon hoạt tính (4) vào giữa hai lớp bông ngoài (1,3), trong đó lớp bông ngoài được trải thành các lớp nằm ngang gối lên nhau, ép chặt các lớp bông này với nhau; gia nhiệt bằng cách thổi nhiệt kết hợp với việc ép để tạo hình khối cho tấm đệm, hỗn hợp polyeste và cacbon hoạt tính nóng chảy và kết dính lại với nhau; làm lạnh tấm đệm để các lớp bông hoạt tính đạt đến độ dày tiêu chuẩn; và hoàn thiện sản phẩm tấm đệm bông hoạt tính bằng cách cắt để tạo hình sản phẩm.

Sáng chế cũng đề cập đến đệm cacbon hoạt tính được sản xuất theo quy trình này.



- (11) **68838**
- (21) 1-2019-06600 (51)<sup>7</sup> **G02B 6/00**, 6/24, 6/36, 6/38
- (22) 25.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/034658 25.05.2018 (87) WO2018/218153 29.11.2018
- (30) 62/511,303 25.05.2017 US
- 15/819,629 21.11.2017 US
- (71) SENKO ADVANCED COMPONENTS, INC. (US)  
450 Donald Lynch Boulevard, Unit D, Marlborough, Massachusetts 01752, United States of America
- (72) TAKANO, Kazuyoshi (JP), CHANG, Jimmy Jun-Fu (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CỤM ĐẦU NỐI
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm đầu nối. Ví dụ, cụm đầu nối bao gồm: vỏ được tạo kết cấu để nhận đầu bịt thứ nhất và đầu bịt thứ hai. Cụm đầu nối này có thể cũng có thành phần chốt nối theo cách tháo ra được với vỏ, trong đó thành phần chốt được tạo kết cấu để quay xung quanh vỏ. Thành phần chốt có thể có phần tử khóa thứ nhất được tạo kết cấu để khớp với phần tử khóa thứ hai để ngăn thành phần chốt quay ở ít nhất một trong vị trí cực tính thứ nhất và vị trí cực tính thứ hai. Hơn nữa, đầu nối có thể còn bao gồm vấu đẩy-kéo nối theo cách tháo ra được với vỏ và được tạo kết cấu để chuyển động thẳng đứng dọc vỏ khi lực định hướng tác dụng trong ít nhất một trong hướng tiến và hướng lùi. Do đó, vấu đẩy-kéo có thể nén thành phần chốt khi chuyển động thẳng đứng dọc vỏ.

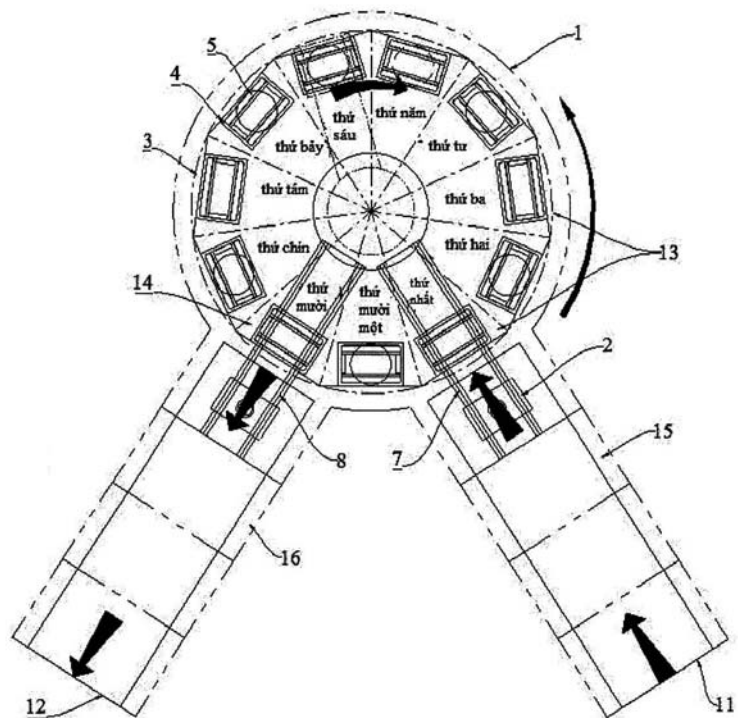


- (11) **68839**  
 (21) 1-2019-06602 (51)<sup>7</sup> **C03B 23/03**  
 (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/088255 24.05.2018 (87) WO2018/214945 29.11.2018  
 (30) 201710380364.0 25.05.2017 CN

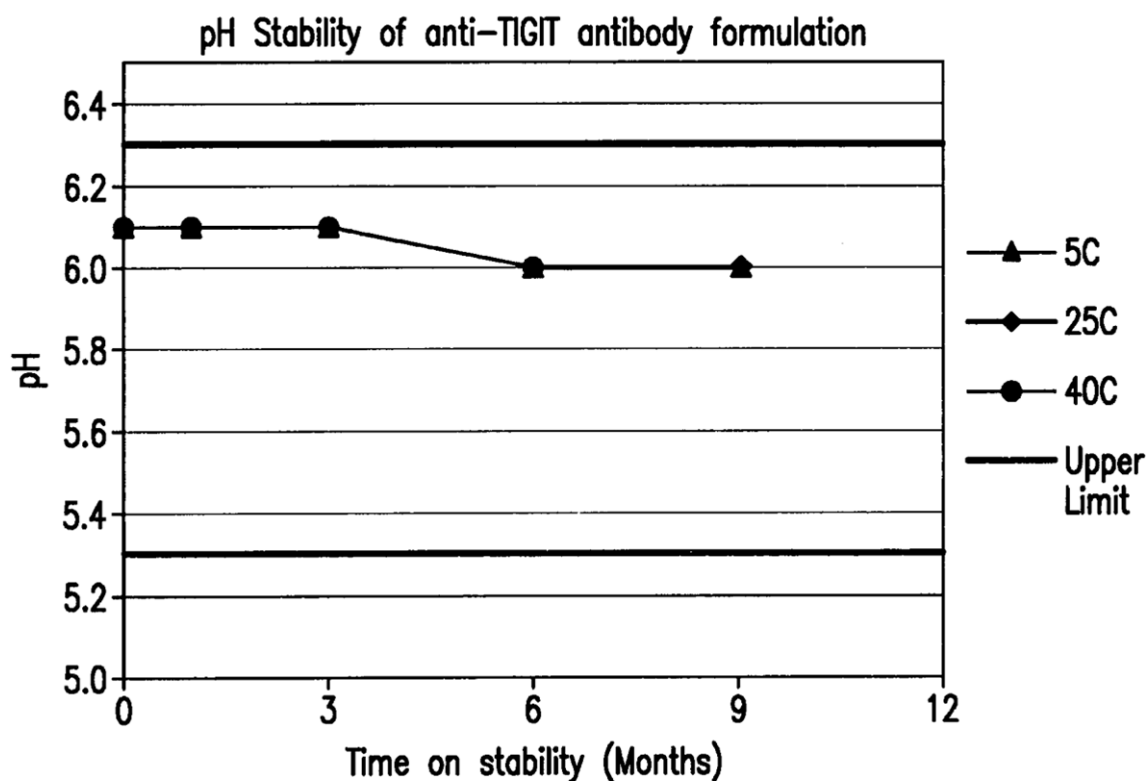
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.11.2019

- (71) 1. TUNGHSU TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)  
 1112, Floor 11, 101, Floor 1 to Floor 17, Building 4, Yard 2, Sihezhuang Road, Fengtai District, Beijing 100070, China  
 2. TUNGHSU GROUP CO., LTD. (CN)  
 No. 369 Zhujiang Road, New & Hi-Tech Industrial Development Zone Shijiazhuang, Hebei 050000, China  
 (72) LI, Qing (CN), LI, Qingwen (CN), JIN, Xianyou (CN), LI, Zhaoting (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) THIẾT BỊ TẠO HÌNH NHIỆT KÍNH CONG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO HÌNH NHIỆT KÍNH CONG

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo hình nhiệt kính cong và phương pháp tạo hình nhiệt kính cong. Thiết bị tạo hình nhiệt kính cong bao gồm thân lò có cổng cấp và cổng dỡ, trong đó thân lò bao gồm đoạn gia nhiệt, đoạn tạo hình và đoạn làm nguội, bàn quay có khả năng quay và được sử dụng để vận chuyển kính theo đường tròn đến đoạn gia nhiệt, đoạn tạo hình và đoạn làm nguội được bố trí theo thứ tự trong thân lò, nhiều khuôn dưới để mang kính được bố trí trên bàn quay để kết hợp với khuôn trên trong đoạn tạo hình để thực hiện việc tạo hình bằng cách ép chặt lên kính, và kết cấu gia nhiệt có khả năng kết hợp với các khuôn dưới để thực hiện việc gia nhiệt cục bộ một cách trực tiếp trên phần tạo hình bề mặt cong được yêu cầu của kính được bố trí trên đoạn gia nhiệt. Nhờ giải pháp kỹ thuật nêu trên, do việc gia nhiệt cục bộ được thực hiện trên phần tạo hình bề mặt cong yêu cầu của kính trong đoạn gia nhiệt nhờ kết cấu gia nhiệt, hiệu quả gia nhiệt của kính được cải thiện, sao cho hiệu suất vận hành của việc tạo hình bề mặt cong của kính có thể được cải thiện hơn.

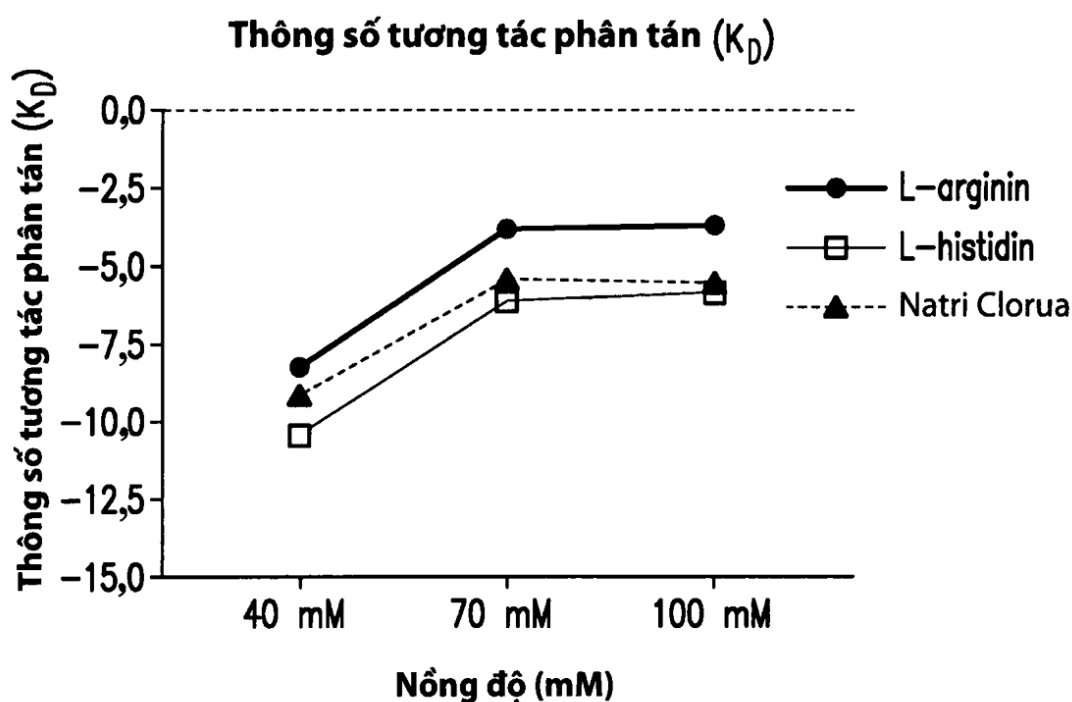


- (11) **68840**  
 (21) 1-2019-06603 (51)<sup>7</sup> **A61K 39/00**, 39/395, A61P 31/12, 35/00  
 (22) 01.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/030516 01.05.2018 (87) WO2018/204405 08.11.2018  
 (30) 62/500,278 02.05.2017 US  
 (71) MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
 126 East Lincoln Avenue Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America  
 (72) DE, Arnab (IN), NARASIMHAN, Chakravarthy Nachu (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) CHẾ PHẨM ỔN ĐỊNH CHỨA CÁC KHÁNG THỂ KHÁNG TIGIT RIÊNG RẼ HOẶC KẾT HỢP VỚI CÁC KHÁNG THỂ THỤ THỂ GÂY CHẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH 1 (PD-1)  
 (57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm ổn định chứa các kháng thể kháng thụ thể miễn dịch tế bào T với Ig và các vùng ITIM (TIGIT), tùy ý còn chứa kháng thể kháng thụ thể gây chết theo chương trình 1 của người (PD-1) hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của nó. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp điều trị các bệnh ung thư khác nhau và bệnh nhiễm mạn tính bằng các chế phẩm của sáng chế.





- (11) **68841**  
 (21) 1-2019-06605 (51)<sup>7</sup> **A61K 39/395**, C07K 16/00, 16/28, 16/46, 19/00, C12P 21/08  
 (22) 01.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/030468 01.05.2018 (87) WO2018/204374 08.11.2018  
 (30) 62/500,330 02.05.2017 US  
 (71) MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
 126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America  
 (72) DESAI, Preeti, G. (US), SHI, Shuai (CN), ANTOCHSHUK, Valenty (US), BURLAGE, Rubi (US), RAGHAVA, Smita (IN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG LAG3 VÀ ĐỒNG CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG LAG3 VÀ KHÁNG THỂ KHÁNG PD-1  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa kháng thể kháng LAG3, và đồng chế phẩm chứa kháng thể kháng PD-1 và kháng thể kháng LAG3, và việc sử dụng chúng để điều trị các rối loạn khác nhau.



- (11) **68842**  
 (21) 1-2019-06610 (51)<sup>19</sup> **A41H 37/04**  
 (22) 28.04.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/017049 28.04.2017 (87) WO2018/198358 01.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

(71) YKK CORPORATION (JP)

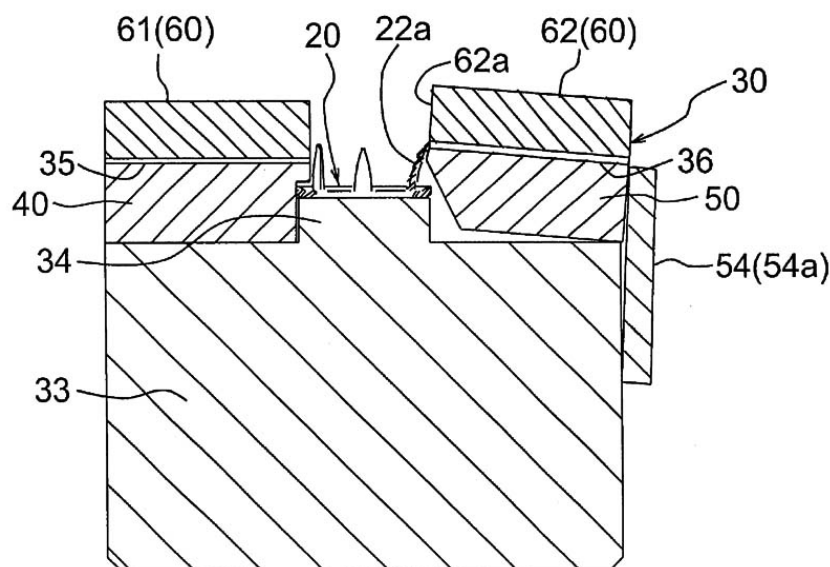
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) KANAZAWA Hiroaki (JP), WATANABE Ryusaku (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CƠ CẤU CHUYỂN MÓC CÀI KHUY**

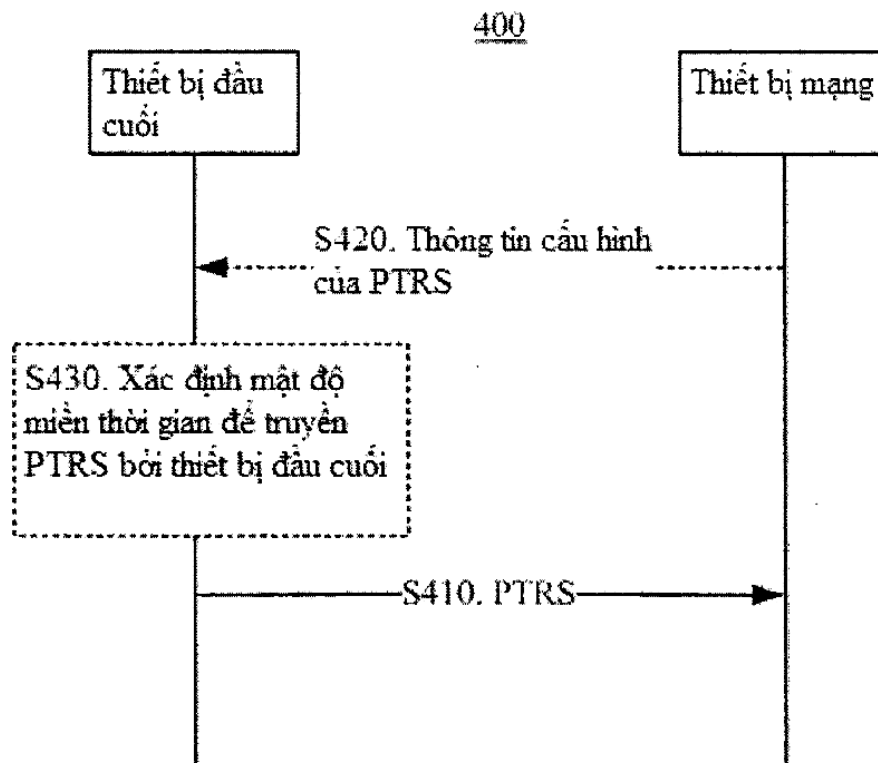
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu chuyển móc cài khuy có thể phát hiện móc cài mà trong đó một hoặc nhiều chân được uốn cong theo hướng kính ra ngoài trong quy trình chuyển của móc cài. Cơ cấu chuyển móc cài khuy (30) dùng để chuyển móc cài bằng kim loại (20) đến đoạn gắn khuy (110), mà trong đó bộ phận khuy (10) được gắn vào vải (1) nhờ móc cài (20). Móc cài (20) bao gồm đế hình khuyên (21) và các chân (22), mà kéo dài từ đế (21) và được đặt cách nhau theo hướng chu vi của đế (21). Cơ cấu chuyển móc cài khuy (30) bao gồm: đường chuyển (31) để đưa móc cài (20) với đế (21) xuống dưới; bộ phận di động (32) di chuyển được trong đường chuyển (31) để di chuyển móc cài (20) về phía sau trong đường chuyển (31); phần tác dụng quay (51) có khả năng tiếp xúc với móc cài (20) đang di chuyển trong đường chuyển (31) và được tạo kết cấu để làm quay móc cài (20) theo hướng chu vi của đế (21); ít nhất một bộ phận dẫn điện thứ nhất (61, 62) và ít nhất một bộ phận dẫn điện thứ hai (33, 40, 50), mà thường được cách điện so với nhau; phần phát hiện (60) được tạo kết cấu để phát hiện móc cài không bình thường (20) có ít nhất một chân không bình thường (22a) được uốn cong theo hướng kính ra ngoài không bình thường; và cơ cấu cấp điện được tạo kết cấu để làm cho dòng điện chạy giữa bộ phận dẫn điện thứ nhất (61, 62) và bộ phận dẫn điện thứ hai (33, 40, 50) nếu phần phát hiện (60) phát hiện được móc cài không bình thường (20).



- (11) **68843**  
 (21) 1-2019-06613 (51)<sup>19</sup> **H04L 5/00, H04W 72/04**  
 (22) 13.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/078814 13.03.2018 (87) WO2018/201802 08.11.2018  
 (30) 201710312731.3 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

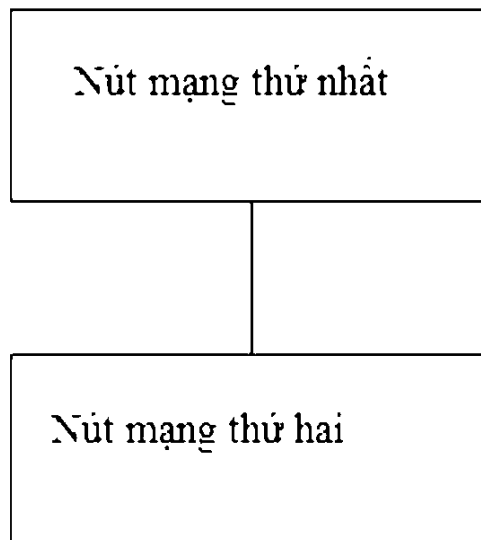
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) SUN, Yu (CN), QIN, Yi (CN), LI, Zhongfeng (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TÍN HIỆU THAM CHIẾU, THIẾT BỊ CHỈ BÁO TÍN HIỆU THAM CHIẾU, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH, VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị chỉ báo tín hiệu tham chiếu. Phương pháp bao gồm: truyền, bởi thiết bị đầu cuối, tín hiệu tham chiếu theo dõi pha (phase tracking reference signal, PTRS) đến thiết bị mạng dựa trên mật độ miền thời gian; và nhận, bởi thiết bị mạng, PTRS được truyền bởi thiết bị đầu cuối dựa trên mật độ miền thời gian, trong đó mật độ miền thời gian là mật độ ở dạng sóng ghép kênh phân chia tần số trực giao trải rộng biến đổi Fourier rời rạc (discrete Fourier transform spread orthogonal frequency division multiplexing, DFT-S-OFDM). Do vậy, có thể đảm bảo truyền PTRS thành công.



- (11) **68844**  
(21) 1-2019-06614 (51)<sup>19</sup> **H04W 36/00**, 24/10  
(22) 05.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/085743 05.05.2018 (87) WO2018/202187 08.11.2018  
(30) 201710313955.6 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
(72) WANG, Man (CN), DAI, Mingzeng (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ, HỆ THỐNG, VÀ HỆ THỐNG VI MẠCH CHUYỂN VÙNG  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chuyển vùng, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp chuyển vùng bao gồm các bước: nhận biết, bởi nút mạng thứ nhất, rằng thiết bị đầu cuối cần chuyển vùng, trong đó chuyển vùng từ nút mạng thứ hai đến nút mạng thứ ba, hoặc chuyển vùng từ tế bào thứ nhất của nút mạng thứ hai đến tế bào thứ hai của nút mạng thứ hai, nút mạng thứ nhất bao gồm ít nhất một trong chức năng lớp giao thức hội tụ dữ liệu gói, chức năng lớp giao thức thích ứng dữ liệu dịch vụ, và chức năng điều khiển tài nguyên vô tuyến, và nút mạng thứ hai và nút mạng thứ ba mà mỗi nút bao gồm ít nhất một trong chức năng lớp điều khiển liên kết vô tuyến, chức năng lớp điều khiển truy nhập phương tiện, và chức năng lớp vật lý; và gửi, bởi nút mạng thứ nhất, lệnh chuyển vùng đến thiết bị đầu cuối, trong đó lệnh chuyển vùng được sử dụng để ra lệnh thiết bị đầu cuối thực hiện chuyển vùng. Theo phương pháp chuyển vùng theo các phương án thực hiện sáng chế, chuyển vùng thông thường của thiết bị đầu cuối có thể được đảm bảo khi một số chức năng trong thiết bị mạng được phân tán cho các nút mạng khác nhau.



- (11) **68845**  
(21) 1-2019-06615 (51)<sup>7</sup> **H04W 4/70**  
(22) 13.04.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/083050 13.04.2018 (87) WO2018/201877 A1 08.11.2018  
(30) 62/500,156 02.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

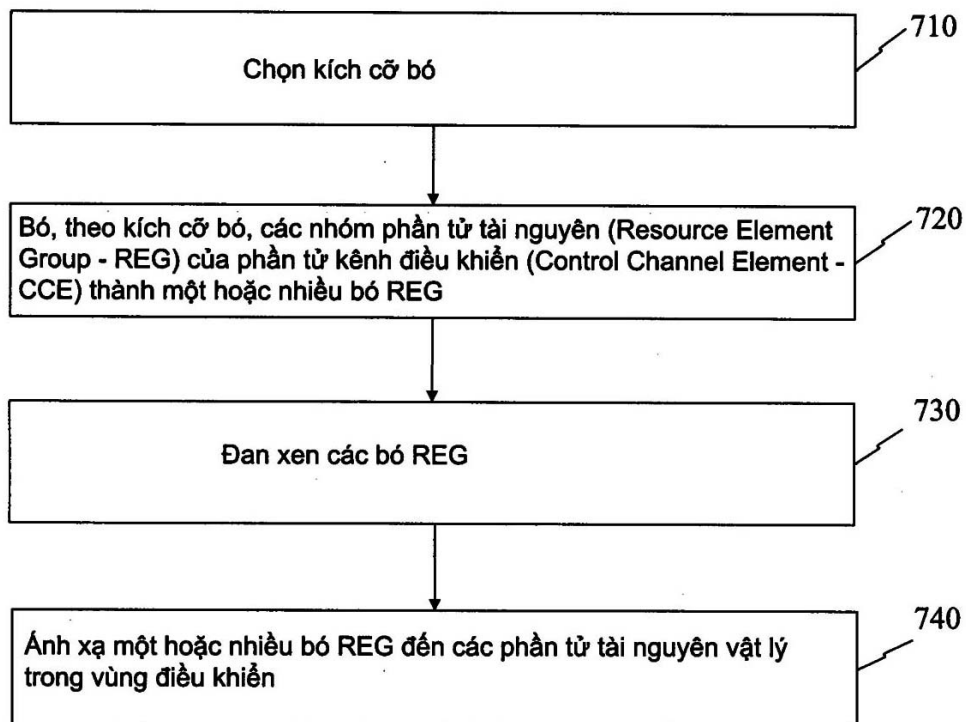
(72) XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHO THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để bố trí tài nguyên điều khiển trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp này gồm có bước chọn kích cỡ bó; bó, theo kích cỡ bó, các nhóm phần tử tài nguyên (Resource Element Group - REG) của phần tử kênh điều khiển (Control Channel Element - CCE) thứ nhất thành một hoặc nhiều bó REG thứ nhất; và ánh xạ một hoặc nhiều bó REG thứ nhất đến các phần tử tài nguyên vật lý để truyền kênh điều khiển.

700



- (11) **68846**  
 (21) 1-2019-06616 (51)<sup>7</sup> **H04L 1/18**  
 (22) 03.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/082919 03.05.2017 (87) WO2018/201352 A1 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

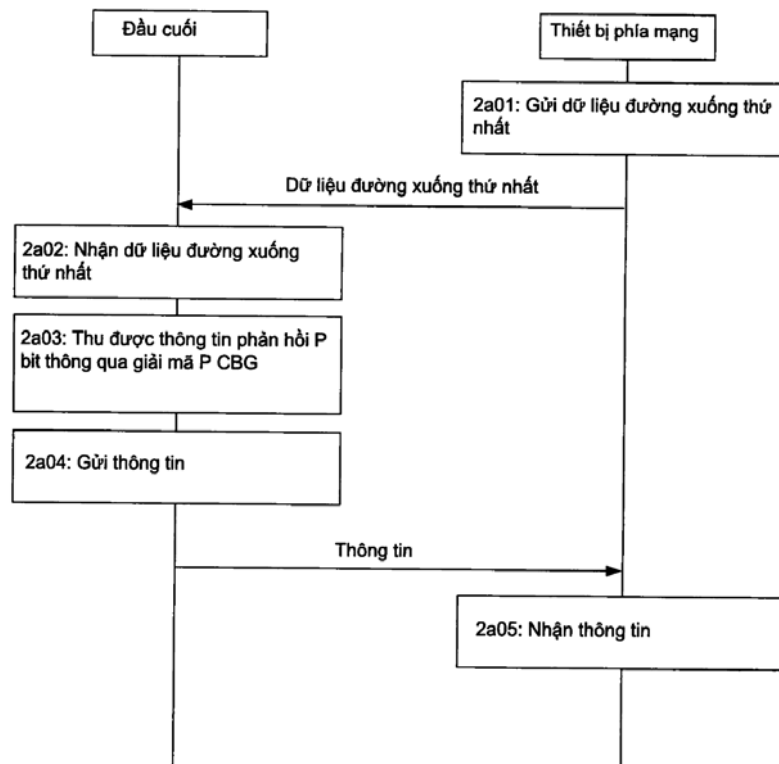
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN LẠI DỮ LIỆU, ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ PHÍA MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển truyền lại dữ liệu và đầu cuối và thiết bị phía mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: đầu cuối nhận dữ liệu đường xuống thứ nhất, trong đó dữ liệu đường xuống thứ nhất gồm có P nhóm khối mã trong N nhóm khối mã của khối truyền dẫn đặt sẵn; đầu cuối thực hiện hoạt động giải mã trên P nhóm khối mã để thu được thông tin phản hồi về P bit, trong đó thông tin phản hồi về mỗi bit được sử dụng để biểu thị xem liệu nhóm khối mã tương ứng có cần được truyền lại hay không; và đầu cuối gửi thông tin, trong đó thông tin được sử dụng để lệnh cho thiết bị phía mạng truyền lại M nhóm khối mã, và M nhóm khối mã gồm có nhóm khối mã, cần được truyền lại, trong N nhóm khối mã. Các phương án của sáng chế này có lợi cho việc cải thiện độ linh hoạt của các nhóm khối mã truyền lại trong khối truyền dẫn dữ liệu dịch vụ trong hệ thống truyền thông không dây.



- (11) **68847**  
 (21) 1-2019-06618 (51)<sup>19</sup> **B65D 51/16**  
 (22) 19.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/060092 19.04.2018 (87) WO2018/197339 01.11.2018  
 (30) 17168743.7 28.04.2017 EP  
 17185765.9 10.08.2017 EP

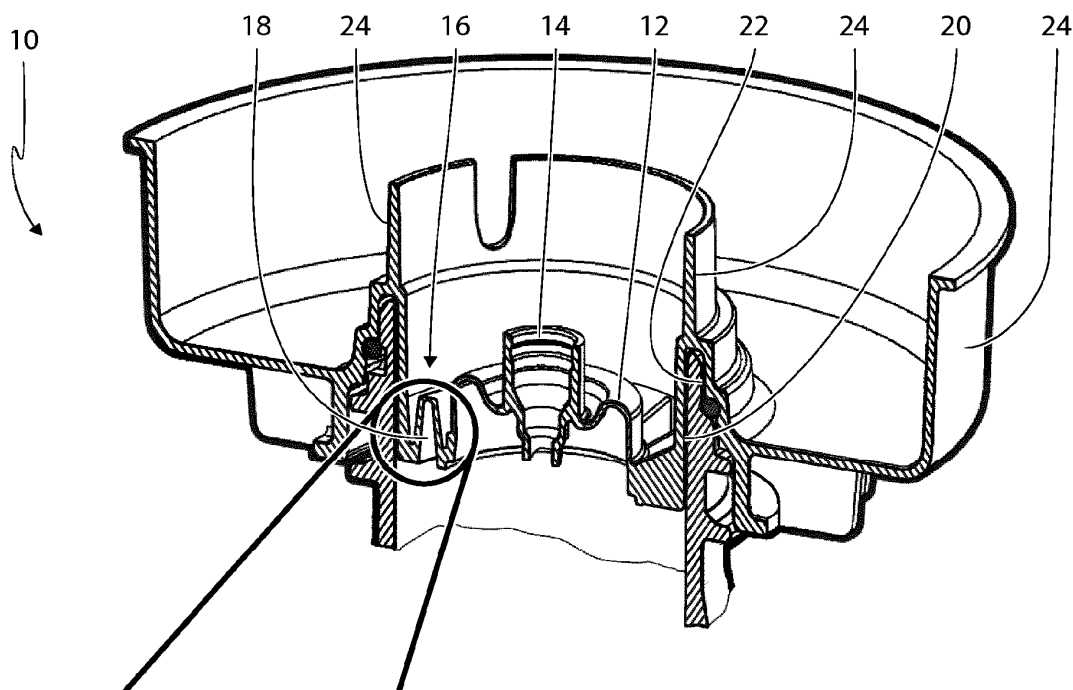
(71) CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
 Ny Carlsberg Vej 100, 1799 Copenhagen V, DENMARK

(72) Jonas CHRISTIANSEN (DK)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) CỤM VẬT CHỨA ĐỂ CHỨA ĐỒ UỐNG, HỆ THỐNG PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP NẠP VÀ XỬ LÝ VẬT CHỨA ĐỒ UỐNG

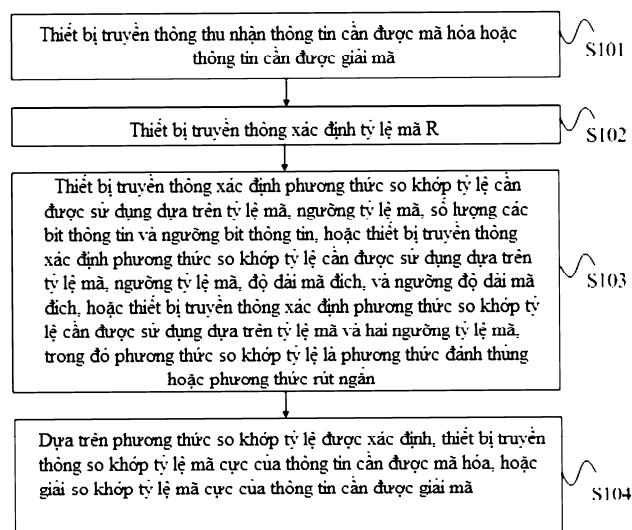
(57) Sáng chế đề cập đến cụm vật chứa để chứa đồ uống. Cụm vật chứa bao gồm vật chứa đồ uống xẹp được có phân thân để chứa đồ uống và phần cổ hình trụ tạo ra khoảng trống trên đầu nạp khí. Cụm vật chứa còn bao gồm tấm chắn bịt kín miệng của phần cổ hình trụ. Tấm chắn bao gồm đĩa chắn, phần hình trụ trong và phần hình trụ ngoài. Đĩa chắn bao gồm đầu rót đồ uống để hút đồ uống. Tấm chắn còn bao gồm cơ cấu giảm áp được bố trí ở đĩa chắn hoặc phần hình trụ trong. Cơ cấu giảm áp có khả năng tạo ra miệng cổ định hoặc đóng lại được qua tấm chắn hoặc giữa tấm chắn và phần cổ để cho phép dòng chất lỏng đi từ khoảng trống trên đầu đến khoảng trống bên ngoài khi sự chênh lệch áp suất vượt qua trị số áp suất định trước thấp hơn so với áp suất nén nổ của vật chứa. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống phân phối đồ uống, và phương pháp nạp và xử lý vật chứa đồ uống.



- (11) **68848**  
 (21) 1-2019-06622 (51)<sup>7</sup> **H04L 1/00**  
 (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/084461 25.04.2018 (87) WO2018/196786 01.11.2018  
 (30) 201710296289.X 28.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China  
 (72) CHEN, Ying (CN), ZHANG, Gongzheng (CN), ZHANG, Huazi (CN), ZHOU, Yue (CN), QIAO, Yunfei (CN), LUO, Hejia (CN), LI, Rong (CN), WANG, Jun (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SO KHỚP TỶ LỆ, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI SO KHỚP TỶ LỆ, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị so khớp tỷ lệ mã cực. Phương pháp này bao gồm: thu nhận, bởi thiết bị truyền thông, thông tin cần được mã hóa hoặc thông tin cần được giải mã; xác định, bởi thiết bị truyền thông, tỷ lệ mã R; xác định, bởi thiết bị truyền thông, phương thức so khớp tỷ lệ cần được sử dụng dựa trên tỷ lệ mã, ngưỡng tỷ lệ mã, số lượng các bit thông tin, và ngưỡng bit thông tin, hoặc xác định, bởi thiết bị truyền thông, phương thức so khớp tỷ lệ cần được sử dụng dựa trên tỷ lệ mã, ngưỡng tỷ lệ mã, độ dài mã đích, và ngưỡng độ dài mã đích, hoặc xác định, bởi thiết bị truyền thông, phương pháp so khớp tỷ lệ cần được sử dụng dựa trên tỷ lệ mã và hai ngưỡng tỷ lệ mã, trong đó phương thức so khớp tỷ lệ này là phương thức đánh thủng hoặc phương thức rút ngắn; và so khớp tỷ lệ, bởi thiết bị truyền thông dựa trên phương thức so khớp tỷ lệ được xác định, mã cực của thông tin cần được mã hóa, hoặc giải so khớp tỷ lệ mã cực của thông tin cần được giải mã. Trong cách này, phương thức đánh thủng hoặc rút ngắn có thể được lựa chọn linh hoạt, do đó hiệu suất là khá tốt theo các thông số mã hóa khác nhau, và tránh được sự suy giảm hiệu suất trong quy trình đánh thủng hoặc rút ngắn. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp và thiết bị giải so khớp tỷ lệ, và vật ghi đọc được bởi máy tính.





(11)	<b>68849</b>		
(21)	1-2019-06626		(51) <sup>7</sup> <b>C09D 167/00</b> , B05D 7/14, 7/24, C09D 5/02
(22)	10.05.2018		(43) 25.02.2020
(86)	PCT/JP2018/018208	10.05.2018	(87) WO2018/207891 15.11.2018
(30)	2017-094779	11.05.2017	JP
	2017-094780	11.05.2017	JP
	2017-150489	03.08.2017	JP
	2017-150490	03.08.2017	JP
	2018-040710	07.03.2018	JP
	2018-040711	07.03.2018	JP
	2018-046226	14.03.2018	JP

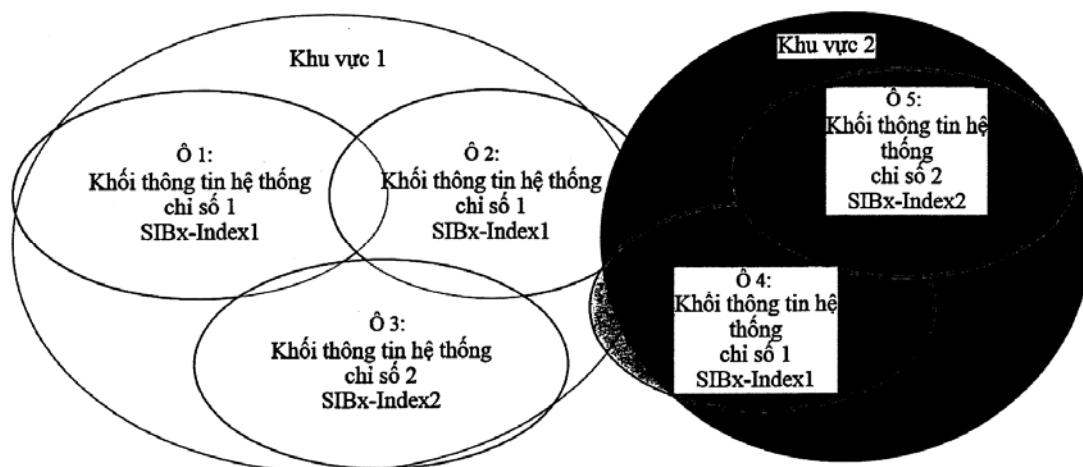
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

- (71) TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)  
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8627, Japan
- (72) KASHIWAKURA, Takuya (JP), SAKURAGI, Arata (JP), ZHANG, Nan (CN), YAMAMOTO, Hiromi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ DẠNG NƯỚC, TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ, ĐỒ CHỨA KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NỀN KIM LOẠI ĐƯỢC PHỦ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ dạng nước loại polyeste mà có thể được sử dụng có lợi cho các hộp kim loại như các lon đồ uống và các nắp hộp. Chế phẩm phủ dạng nước này chứa nhựa polyeste có chỉ số axit không nhỏ hơn 5 mgKOH/g nhưng nhỏ hơn 30 mgKOH/g và chất hóa rắn có nhóm chức có khả năng phản ứng với nhóm carboxyl có trong nhựa polyeste này. Chế phẩm phủ dạng nước này có thể tạo ra lớp phủ mà có đặc trưng là khả năng gia công, khả năng hóa rắn và khả năng chống ăn mòn tuyệt vời.

- (11) **68850**  
 (21) 1-2019-06627 (51)<sup>7</sup> **H04W 28/06**  
 (22) 28.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085030 28.04.2018 (87) WO2018/196869 01.11.2018  
 (30) 201710290940.2 28.04.2017 CN

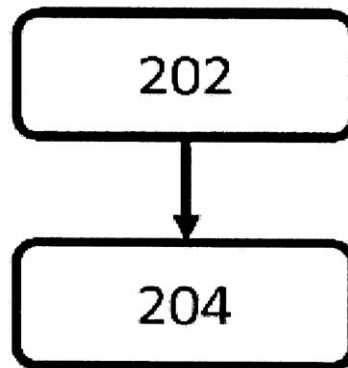
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) LI, Sainan (CN), LIU, Yalin (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN HỆ THỐNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin hệ thống, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm bước: phát rộng, bởi thiết bị mạng, tin nhắn thông tin hệ thống tối thiểu (minimum system information, MSI), trong đó thông tin nhận dạng của từng SIB/nhóm khối thông tin hệ thống trong tin nhắn MSI bao gồm bộ nhận dạng của SIB/nhóm khối thông tin hệ thống và chỉ báo loại của bộ nhận dạng, và chỉ báo loại của bộ nhận dạng được sử dụng để chỉ ra rằng loại của bộ nhận dạng của SIB/nhóm khối thông tin hệ thống là bộ nhận dạng thông tin hệ thống cụ thể của khu vực hoặc bộ nhận dạng thông tin hệ thống cụ thể của ô. Thiết bị đầu cuối tương ứng và thiết bị mạng cũng được bộc lộ. Theo sáng chế, thiết bị mạng phát rộng thông tin nhận dạng của khối thông tin hệ thống/nhóm khối thông tin hệ thống trong tin nhắn thông tin hệ thống tối thiểu, và thông tin nhận dạng tương ứng với các bộ nhận dạng khác nhau được bao gồm dựa trên loại của bộ nhận dạng, do đó làm giảm lượng thông tin tài nguyên mạng dư thừa.

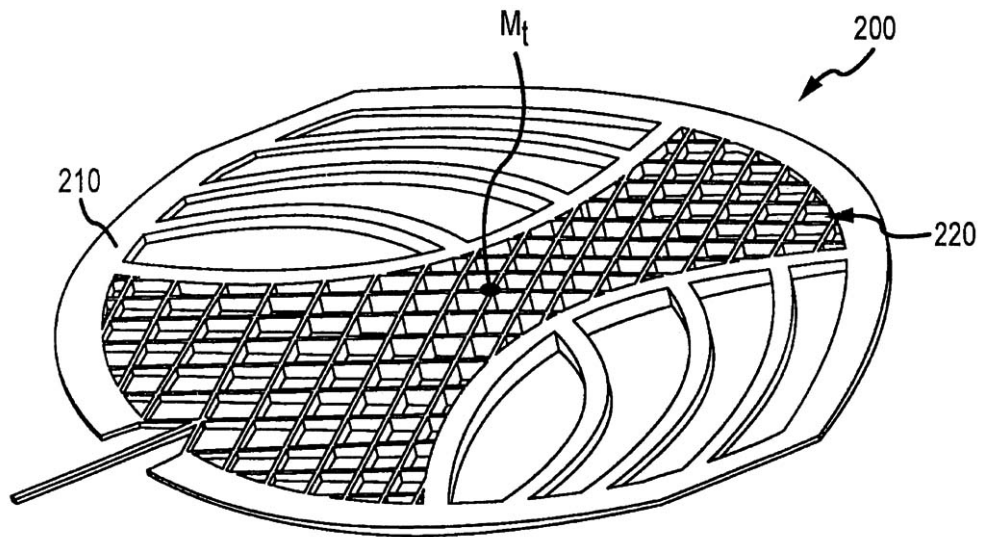


- (11) **68851**
- (21) 1-2019-06628 (51)<sup>7</sup> **H04J 11/00**, 13/00
- (22) 04.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2017/060707 04.05.2017 (87) WO2018/202306 08.11.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, P. R. China
- (72) WANG, Peng (CN), BERGGREN, Fredrik (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THIẾT BỊ XỬ LÝ, THIẾT BỊ KHÁCH, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP DÙNG CHO CÁC THIẾT BỊ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các kỹ thuật dùng cho các tín hiệu đồng bộ hoá. Tín hiệu đồng bộ hoá bao gồm tín hiệu đồng bộ hoá sơ cấp (Primary Synchronization Signal - PSS) được tạo ra dựa vào chuỗi PSS và tín hiệu đồng bộ hoá thứ cấp (Secondary Synchronization Signal - SSS) được tạo ra dựa vào chuỗi SSS. Chuỗi SSS có thể được tạo ra dựa vào chuỗi thứ nhất tương ứng với sự dịch vị tuần hoàn thứ nhất và chuỗi thứ hai tương ứng với sự dịch vị tuần hoàn thứ hai. Sự dịch vị tuần hoàn thứ nhất và sự dịch vị tuần hoàn thứ hai được kết hợp với danh tính nhận dạng (IDentity - ID) ô. Chuỗi PSS có thể được tạo ra dựa vào một trong số các chuỗi thứ nhất và thứ hai. Hơn nữa, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị khách, thiết bị xử lý, các phương pháp tương ứng, và phương tiện đọc được bởi máy tính.

200



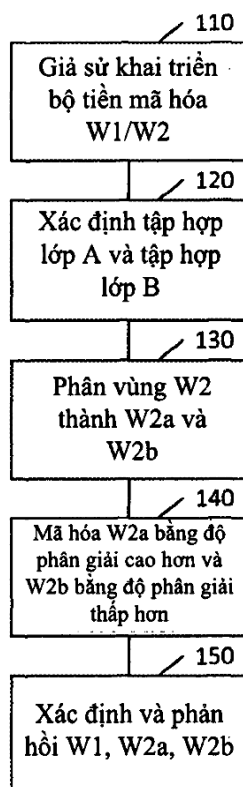
- (11) **68852**
- (21) 1-2019-06637 (51)<sup>7</sup> **A41C 3/10**
- (22) 07.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/031428 07.05.2018 (87) WO2018/204927 08.11.2018
- (30) 62/502,511 05.05.2017 US
- PCT/US2017/032026 10.05.2017 US
- (71) VEIL INTIMATES LLC (US)  
1631 N. Emerson Street, Unit 217, Denver, Colorado 80218, United States of America
- (72) TRANGMAR, Nancy Kay (US), MARSDEN, Meghan Elizabeth (US), STEWART, Benjamin Elliott (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CÚP ĐỒ DÙNG CHO HÀNG MAY MẶC, HÀNG MAY MẶC BAO GỒM CÚP ĐỒ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đỡ dùng cho nịt vú và quần áo khác. Bộ phận đỡ có thể được sản xuất bằng phương pháp sản xuất bổ sung, sản xuất trừ và đúc phun chẳng hạn. Bộ phận đỡ có thể bao gồm gradien chiều dày được để xuất để đỡ vú. Bộ phận đỡ có thể được tùy chỉnh theo giải phẫu học của một người dùng cụ thể. Bộ phận đỡ có thể bao gồm một hoặc nhiều cảm biến sinh trắc học.



- (11) **68853**  
 (21) 1-2019-06638 (51)<sup>7</sup> **H04B 7/0456, 7/06**  
 (22) 08.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/IB2018/053200 08.05.2018 (87) WO2018/207100 15.11.2018  
 (30) 62/504,304 10.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

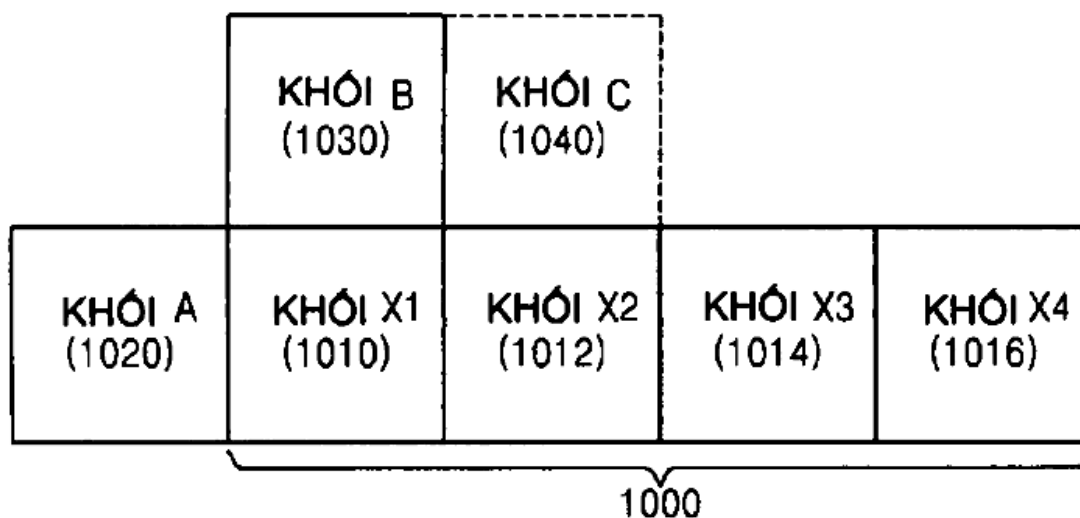
- (71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
 Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland  
 (72) VOOK, Frederick (US), HILLERY, William (US), ENESCU, Mihai (RO),  
 VISOTSKY, Eugene (US), MAO, Xiaomao (CN), MANGALVEDHE, Nitin (IN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ PHẢN HỒI THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH  
 VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ LÂU DÀI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp để phản hồi thông tin trạng thái kênh, và vật ghi lưu trữ lâu dài đọc được bằng máy tính. Các hệ thống truyền thông khác nhau có thể có lợi từ việc chọn các thông số thích hợp. Ví dụ, các hệ thống truyền thông không dây nhất định có thể có lợi từ người sử dụng băng mã hạng cao tài nguyên tốn thêm thấp. Phương pháp có thể bao gồm bước xác định phân vùng thứ nhất của ma trận tiền mã hóa có độ phân giải cao hơn và phân vùng thứ hai của ma trận tiền mã hóa có độ phân giải thấp hơn. Phương pháp có thể còn bao gồm bước phản hồi phân vùng thứ nhất và phân vùng thứ hai.



- (11) **68854**  
 (21) 1-2019-06640 (51)<sup>7</sup> **H04N 7/26**  
 (62) 1-2012-03282  
 (22) 05.04.2011 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2011/002377 05.04.2011 (87) WO2011/126277 13.10.2011  
 (30) 61/320,826 05.04.2010 US  
 10-2010-0102506 20.10.2010 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.11.2012

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 443-742, Republic of Korea  
 (72) CHOI, Woong-II (KR), HAN, Woo-Jin (KR), LEE, Tammy (US), LEE, Sun-Il (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ENTROPY DỮ LIỆU ẢNH  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị mã hóa và giải mã entropy dữ liệu ảnh. Phương pháp giải mã entropy dữ liệu ảnh bao gồm các bước: giải mã entropy phần tử cú pháp của khối thứ nhất tại vị trí thứ nhất bên trong lớp bằng cách sử dụng thông tin xác suất thứ nhất; thu mẫu thông tin xác suất thứ hai bằng cách cập nhật thông tin xác suất thứ nhất; và giải mã entropy phần tử cú pháp của khối thứ hai tại vị trí thứ hai bên trong lớp này và phần tử cú pháp của khối thứ ba tại vị trí thứ ba bên trong lớp này bằng cách sử dụng thông tin xác suất thứ hai.



(11) **68855**

(21) 1-2019-06641

(51)<sup>7</sup> **H04W 72/04**

(22) 28.04.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/085057 28.04.2018

(87) WO2018/202001 08.11.2018

(30) 201710314022.9 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

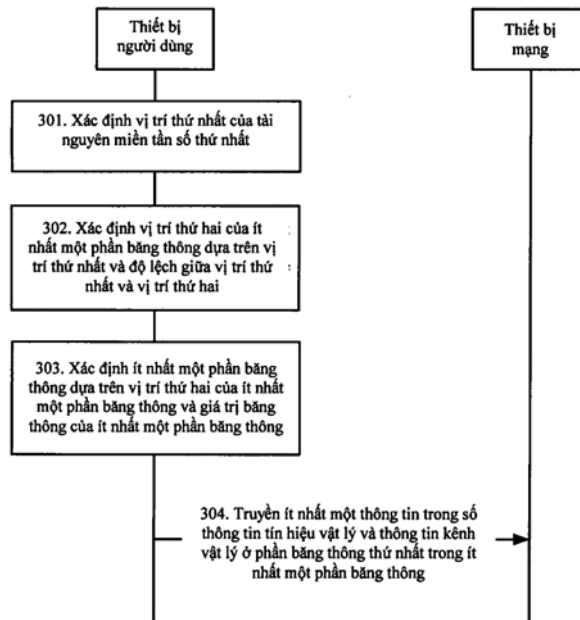
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Junchao (CN), TANG, Hao (CN), WANG, Fan (CN), TANG, Zhenfei (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÂN BỐ TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG BAO GỒM THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị phân bố tài nguyên, thiết bị đầu cuối trạm cơ sở, và hệ thống truyền thông bao gồm thiết bị này. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định vị trí thứ nhất của tài nguyên miền tần số thứ nhất; xác định vị trí thứ hai của ít nhất một phần băng thông dựa trên vị trí thứ nhất và độ lệch giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai; xác định ít nhất một phần băng thông dựa trên vị trí thứ hai của ít nhất một phần băng thông và kích cỡ băng thông của ít nhất một phần băng thông; và truyền ít nhất một thông tin trong số thông tin tín hiệu vật lý và thông tin kênh vật lý trong một phần băng thông thứ nhất, trong đó phần băng thông thứ nhất bao gồm một hoặc nhiều phần băng thông trong ít nhất một phần băng thông. Theo các phương án của sáng chế, thiết bị người dùng có thể xác định vị trí của tài nguyên miền tần số mà không phụ thuộc vào kích cỡ băng thông hệ thống, tức là UE có thể phân bố các tài nguyên ngay cả nếu UE không biết băng thông hệ thống.



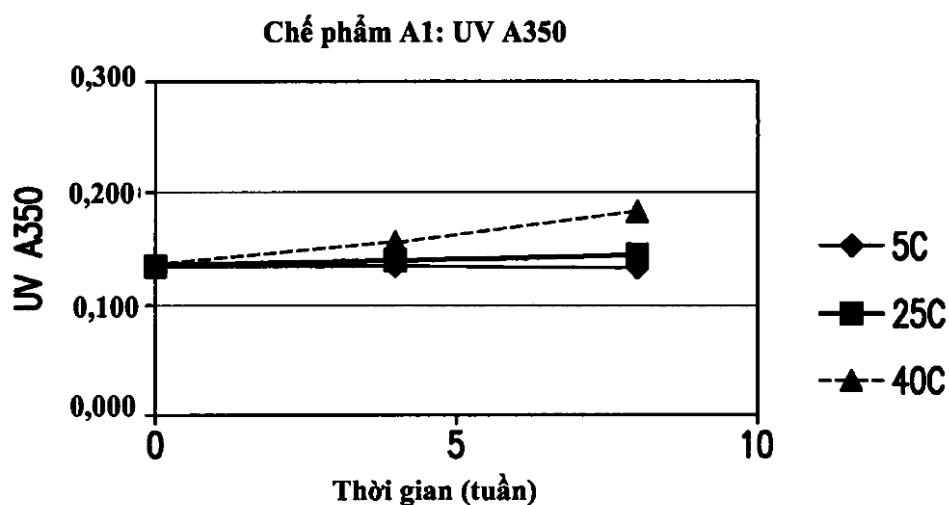
- (11) **68856**
- (21) 1-2019-06642 (51)<sup>7</sup> **C07D 207/36**, A61K 31/4015
- (22) 31.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/006188 31.05.2018 (87) WO2018/221971 06.12.2018
- (30) 10-2017-0067646 31.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.11.2019

- (71) DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18623,  
Republic of Korea
- (72) SHIN, Jeong-Taek (KR), SON, Jeong Hyun (KR), EOM, Deok Ki (KR), LEE, Chun  
Ho (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT TRUNG GIAN CỦA DẪN XUẤT 4-  
METOXYPYROL
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế các hợp chất trung gian của các dẫn xuất 4-  
metoxy pyrol. Phương pháp điều chế theo sáng chế có các ưu điểm là phản ứng ở nhiệt  
độ cao không được bắt buộc toàn bộ, các chất phản ứng rẻ tiền và không gây nổ được sử  
dụng thay cho (trimethylsilyl)diazometan, và hợp chất trung gian khác của dẫn xuất 4-  
metoxy pyrol có thể được điều chế toàn bộ ở hiệu suất cao.



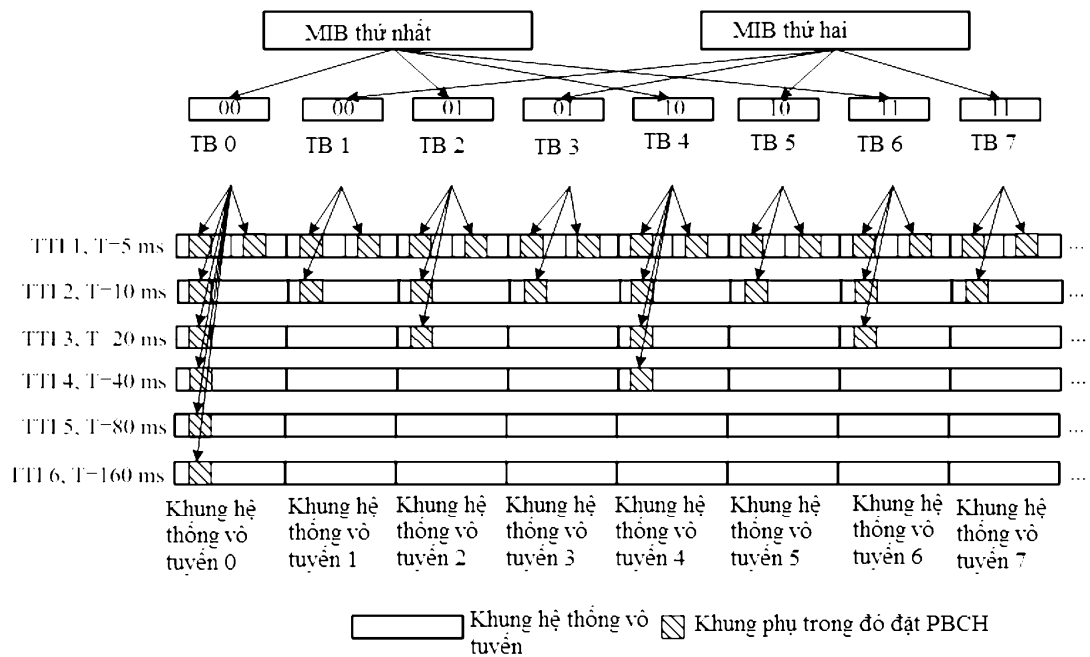
- (11) **68857**
- (21) 1-2019-06644 (51)<sup>7</sup> **A61K 39/395**, C07K 16/28, 16/30
- (22) 01.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/030420 01.05.2018 (87) WO2018/204343 08.11.2018
- (30) 62/500,268 02.05.2017 US
- (71) **MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)**  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America
- (72) **BHATTACHARYA, Soumendu (US), DE, Arnab (IN), NARASIMHAN, Chakravarthy Nachu (US), SHARMA, Manoj, K. (US), YANG, Xiaoyu (US), BURLAGE, Rubi (US), CHEUNG, Jason, K. (US)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG CTLA4 VÀ KHÁNG THỂ KHÁNG THỤ THỂ CHẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH 1 (PD-1) DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa kháng thể hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của chúng mà gắn kết với kháng thể 4 liên quan đến lympho bào T gây độc tế bào (CTLA4), tùy ý còn chứa kháng thể kháng thụ thể chết theo chương trình 1 (PD-1) của người hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó dùng để điều trị bệnh ung thư.



- (11) **68858**  
 (21) 1-2019-06650 (51)<sup>19</sup> **H04W 56/00**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085696 04.05.2018 (87) WO2018/202156 08.11.2018  
 (30) 201710314110.9 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

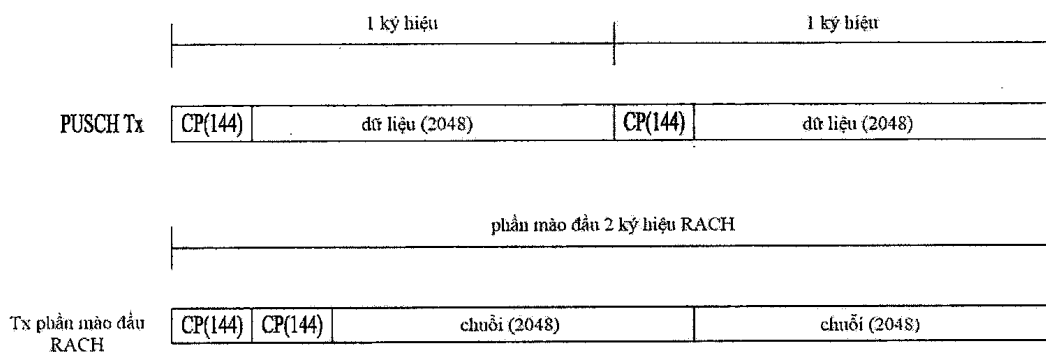
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) HUANG, Huang (CN), GAO, Kuandong (CN), YAN, Mao (CN), XIANG, Gao (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: xác định số khung hệ thống (system frame number, SFN) của khung hệ thống vô tuyến trong đó đặt kênh quảng bá vật lý (physical broadcast channel, PBCH) thứ nhất sẽ được gửi, để thu được khối vận tải (transport block, TB) thứ nhất, trong đó cách thức xử lý thứ nhất được sử dụng để chỉ báo một số bit của SFN của khung hệ thống vô tuyến trong đó đặt PBCH thứ nhất, và khối thông tin chủ (master information block, MIB) thứ nhất bao gồm các bit còn lại, khác ngoài một số bit, của SFN của khung hệ thống vô tuyến trong đó đặt PBCH thứ nhất; và gửi, bằng cách sử dụng PBCH thứ nhất, TB thứ nhất trong khung hệ thống vô tuyến.



- (11) **68859**
- (21) 1-2019-06653 (51)<sup>7</sup> **H04L 27/26**, H04W 74/08, H04J 13/00
- (22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/004959 27.04.2018 (87) WO2018/203628 08.11.2018
- (30) 62/501,086 03.05.2017 US
- 62/507,752 17.05.2017 US
- 62/517,198 09.06.2017 US
- 62/535,941 23.07.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

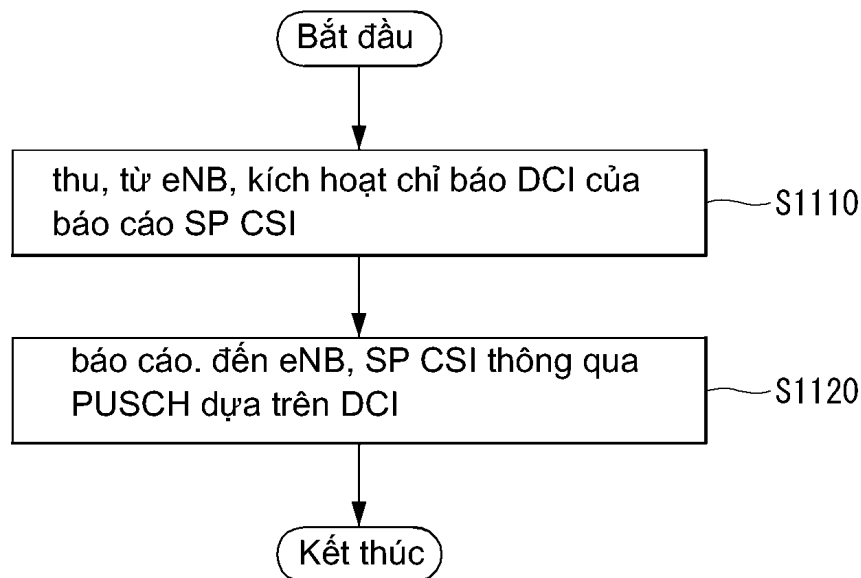
- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) KIM, Eunsun (KR), KO, Hyunsoo (KR), KIM, Kijun (KR), YOON, Sukhyon (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRUYỀN TÍN HIỆU KÊNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG ĐỂ TRUYỀN TÍN HIỆU KÊNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THU TÍN HIỆU KÊNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN VÀ TRẠM GỐC ĐỂ THU TÍN HIỆU KÊNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng để truyền tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên trong hệ thống truyền thông không dây thu thông tin cấu hình kênh truy cập ngẫu nhiên (random access channel, viết tắt là RACH) bao gồm thông tin định dạng phần mào đầu chỉ báo định dạng thứ nhất và truyền phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất. Phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất bao gồm phần tiền tố tuần hoàn (cyclic prefix, viết tắt là CP) và phần chuỗi trong miền thời gian. Phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất thỏa mãn sau đây: độ dài CP của phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất là bằng N lần độ dài CP  $N_{CP}$  của ký hiệu đa hợp phân chia theo tần số trực giao (orthogonal frequency division multiplexing, viết tắt là OFDM), trong đó N thể hiện số lượng các ký hiệu OFDM được sử dụng cho việc truyền phần mào đầu RACH và lớn hơn 1. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp để truyền tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên, phương pháp để thu tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên và trạm gốc để thu tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên.



- (11) **68860**
- (21) 1-2019-06654 (51)<sup>7</sup> **H04L 1/00**, H04W 72/04
- (22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/004974 27.04.2018 (87) WO2018/199703 01.11.2018
- (30) 62/491,322 28.04.2017 US
- 62/501,080 03.05.2017 US
- 62/565,185 29.09.2017 US

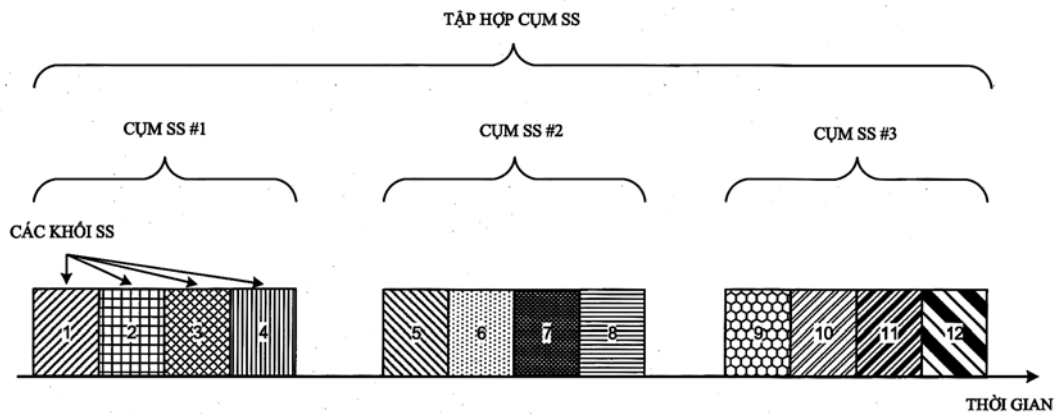
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) KANG, Jiwon (KR), YANG, Suckchel (KR), KIM, Hyungtae (KR), PARK, Jonghyun (KR), YUM, Kunil (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp để báo cáo CSI trong hệ thống truyền thông không dây. Theo sáng chế, phương pháp để báo cáo thông tin trạng thái kênh (CSI: channel state information) trong hệ thống truyền thông không dây, mà được thực hiện bởi UE bao gồm: thu, từ eNB, thông tin điều khiển liên kết xuống (DCI: downlink control information) chỉ thị sự kích hoạt của báo cáo CSI bán bền vững, trong đó thông tin điều khiển trên liên kết xuống được xáo trộn với RNTI cụ thể khác biệt với thực thể tạm thời mạng ô vô tuyến (C-RNTI: Cell-Radio Network Temporary Identity); và báo cáo, đến eNB, CSI bán bền vững thông qua kênh chia sẻ liên kết lên vật lý (PUSCH: physical uplink shared channel) dựa trên thông tin điều khiển trên liên kết xuống thu được.

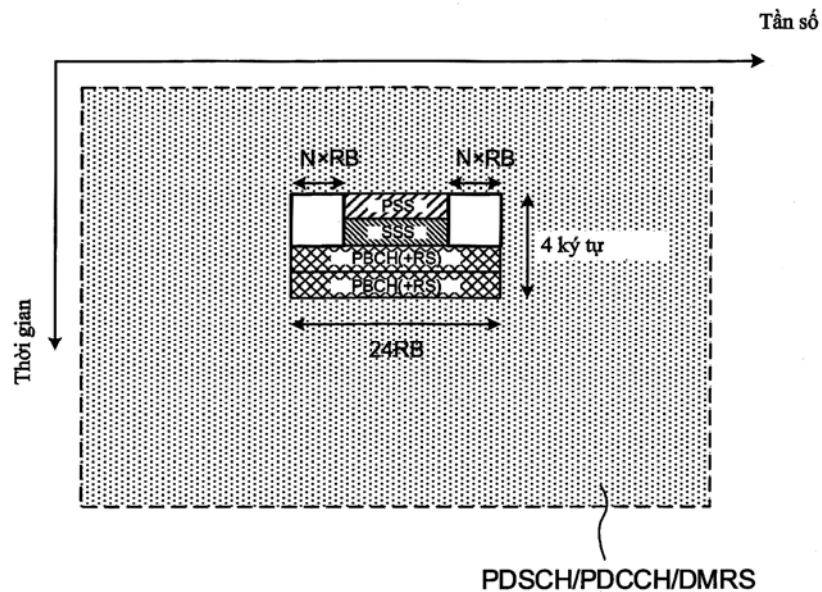


- (11) **68861**
- (21) 1-2019-06657 (51)<sup>19</sup> **C03C 17/25**, G02B 1/111, H01L 31/0392
- (22) 19.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/016161 19.04.2018 (87) WO2018/198936 01.11.2018
- (30) 2017-088245 27.04.2017 JP
- (71) NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)  
5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321, Japan
- (72) KOYO Mizuho (JP), NAKAZAWA Tatsuhiro (JP), KAWAZU Mitsuhiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **NỀN TRONG SUỐT ĐƯỢC PHỦ BẰNG MÀNG PHẢN XẠ YẾU, THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỔI QUANG ĐIỆN, CHẤT LỎNG PHỦ ĐỂ TẠO RA MÀNG PHẢN XẠ YẾU CỦA NỀN TRONG SUỐT ĐƯỢC PHỦ BẰNG MÀNG PHẢN XẠ YẾU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN TRONG SUỐT ĐƯỢC PHỦ BẰNG MÀNG PHẢN XẠ YẾU**
- (57) Sáng chế để cập đến nền trong suốt được phủ bằng màng phản xạ yếu của sáng chế bao gồm nền trong suốt và màng phản xạ yếu được tạo ra trên ít nhất một bề mặt chính của nền trong suốt. Màng phản xạ yếu là màng xốp bao gồm: các hạt silic oxit mịn là chất rắn và có hình cầu và có đường kính hạt trung bình 80 đến 150 nm; và chất kết dính chứa silic oxit làm thành phần chính, các hạt silic oxit mịn được kết dính bằng chất kết dính. Chất kết dính còn chứa hợp chất nhôm. Màng phản xạ yếu chứa: 55 đến 70% khối lượng các hạt silic oxit mịn; 25 đến 40% khối lượng silic oxit của chất kết dính; 0,1 đến 1,5% khối lượng hợp chất nhôm dưới dạng Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>; và 0,25 đến 3% thành phần hữu cơ làm các thành phần. Màng phản xạ yếu có độ dày 80 đến 800 nm. Mức tăng hệ số truyền là 2,5% hoặc lớn hơn, mức tăng hệ số truyền được xác định là sự tăng hệ số truyền trung bình của nền trong suốt được phủ bằng màng phản xạ yếu ở phạm vi bước sóng 380 đến 850 nm so với hệ số truyền trung bình của nền trong suốt không được phủ bằng màng phản xạ yếu trong phạm vi bước sóng này. Thành phần hữu cơ bao gồm ít nhất một nhóm được chọn từ nhóm bao gồm β-ketoeste và β-diketon.

- (11) **68862**
- (21) 1-2019-06658 (51)<sup>19</sup> **H04W 48/10, 72/04**
- (22) 28.04.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2017/017024 28.04.2017 (87) WO2018/198343 01.11.2018
- (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan
- (72) HARADA, Hiroki (JP), NAGATA, Satoshi (JP), WANG, Jing (CN), LIU, Liu (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông vô tuyến. Theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ thu mà thu một hoặc nhiều khối tín hiệu đồng bộ, mà bao gồm các tín hiệu đồng bộ và các kênh quảng bá, và bộ điều khiển mà chỉ định tập tài nguyên điều khiển, mà là ứng viên để truyền kênh điều khiển đường xuống mà cần để thu thông tin hệ thống tối thiểu, dựa trên kênh quảng bá được chứa trong khối tín hiệu đồng bộ cụ thể. Theo một khía cạnh của sáng chế, ngay cả khi việc truyền thông được điều khiển dựa trên các khối tín hiệu đồng bộ (SS), sự giảm lưu lượng truyền thông và tương tự có thể tránh được.



- (11) **68863**
- (21) 1-2019-06659 (51)<sup>19</sup> **H04W 72/02, 72/04**
- (22) 28.04.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2017/017022 28.04.2017 (87) WO2018/198341 01.11.2018
- (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan
- (72) HARADA, Hiroki (JP), TAKEDA, Kazuaki (JP), TAKEDA, Daiki (JP), NAGATA, Satoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, trạm gốc và phương pháp truyền thông vô tuyến. Theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ thu mà thu tín hiệu đồng bộ được sắp xếp trong miền tần số thứ nhất và kênh quảng bá được sắp xếp trong miền tần số thứ hai, mà rộng hơn so với miền tần số thứ nhất, và bộ điều khiển mà điều khiển xử lý thu của các tín hiệu đường xuống (DL), và bộ điều khiển điều khiển xử lý thu trên giả thiết rằng, trong ít nhất một phần của miền tần số định trước mà nằm lân cận miền tần số thứ nhất, không có tín hiệu DL được ánh xạ hoặc tín hiệu DL cụ thể được ánh xạ, để truyền và thu các tín hiệu trong hệ thống truyền thông vô tuyến trong đó việc truyền thông được thực hiện dựa trên các cấu hình khác với các cấu hình của các hệ thống phát triển dài hạn (LTE) hiện tại.



□ : Miền tần số định trước (tài nguyên) nằm lân cận PSS/SSS

- (11) **68864**  
 (21) 1-2019-06660 (51)<sup>19</sup> **H04B 7/06**, 7/0413, H04W 16/28, 88/02  
 (22) 01.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/017204 01.05.2017 (87) WO2018/203378 08.11.2018  
 (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)

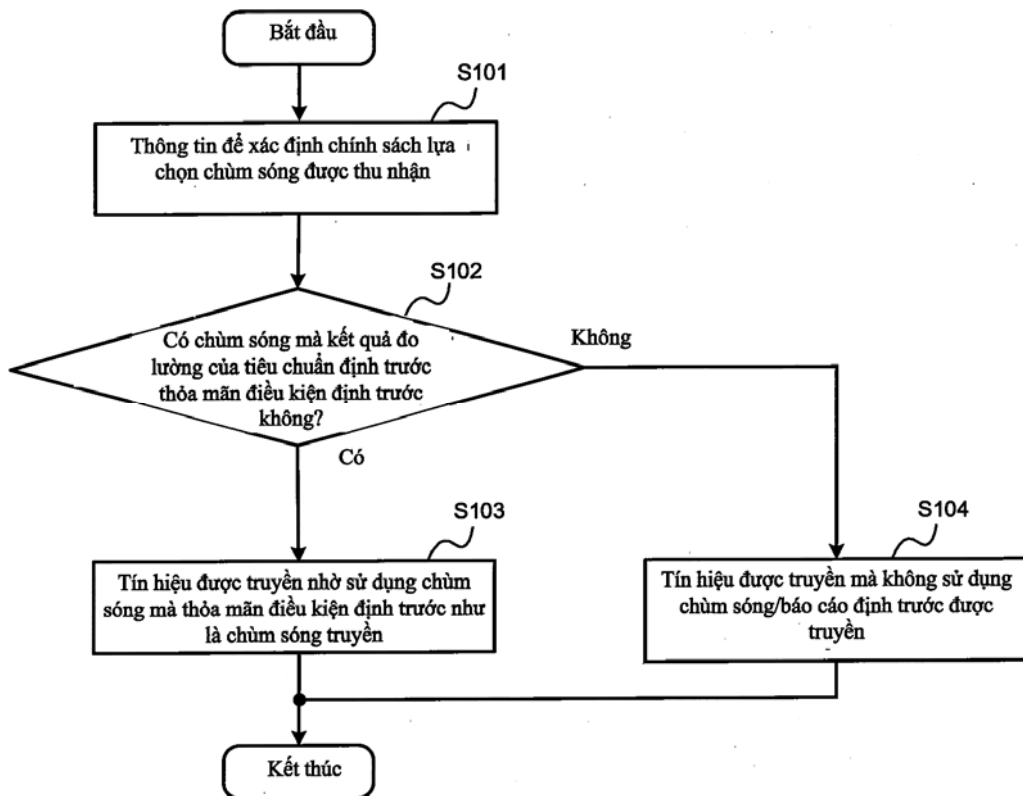
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

(72) OSAWA, Ryosuke (JP), HARADA, Hiroki (JP), KAKISHIMA, Yuichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

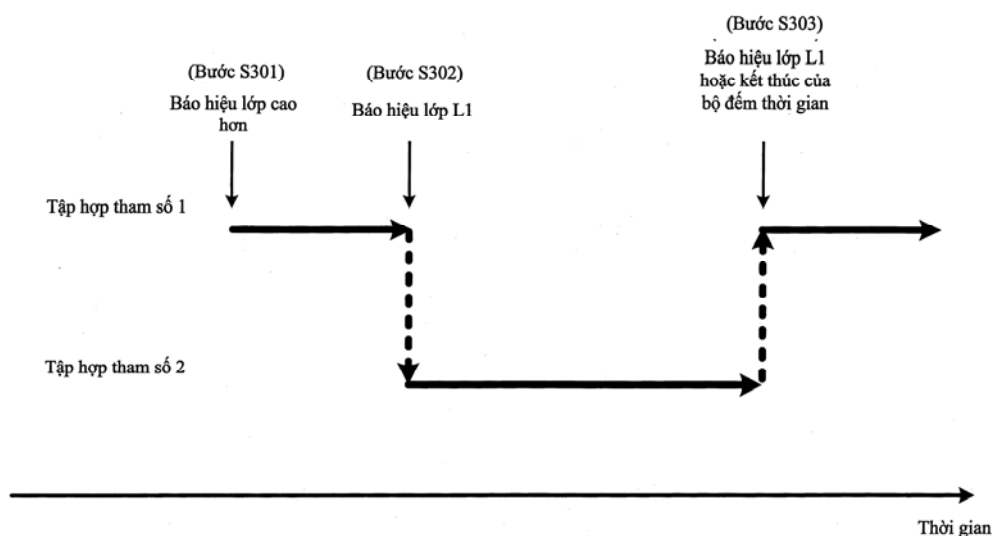
(54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông vô tuyến. Theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ thu mà thu thông tin xác định để xác định các chính sách trong việc lựa chọn độc lập các chùm sóng truyền, bộ điều khiển mà lựa chọn, như là chùm sóng truyền, chùm sóng trong đó kết quả đo lường của tiêu chuẩn định trước thỏa mãn điều kiện định trước, dựa trên thông tin xác định, và bộ truyền mà truyền tín hiệu nhờ sử dụng chùm sóng truyền được lựa chọn. Theo một khía cạnh của sáng chế, ngay cả khi thiết bị người dùng (UE) được phép lựa chọn các chùm sóng, có thể làm giảm sự suy giảm thông lượng truyền thông và v.v.





- (11) **68865**
- (21) 1-2019-06661 (51)<sup>19</sup> **H04W 74/08, 72/12**
- (22) 02.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2017/017300 02.05.2017 (87) WO2018/203401 08.11.2018
- (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan
- (72) TAKEDA, Kazuki (JP), NAGATA, Satoshi (JP), WANG, Lihui (CN), HOU, Xiaolin (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông vô tuyến. Theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ truyền mà thực hiện việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL), trong đó dữ liệu UL được truyền mà không có chỉ báo truyền đường lên (UL) từ trạm gốc vô tuyến; và bộ điều khiển mà điều khiển việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL) dựa trên cấu hình của việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL), mà được xác định dựa trên báo hiệu lớp vật lý. Theo một khía cạnh của sáng chế, ngay cả khi việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL) được thực hiện, việc suy giảm về thông lượng truyền thông và loại tương tự có thể được làm giảm.



- (11) **68866**  
(21) 1-2019-06662 (51)<sup>19</sup> **H04W 72/04**  
(22) 16.06.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/088792 16.06.2017 (87) WO2018/227622 20.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

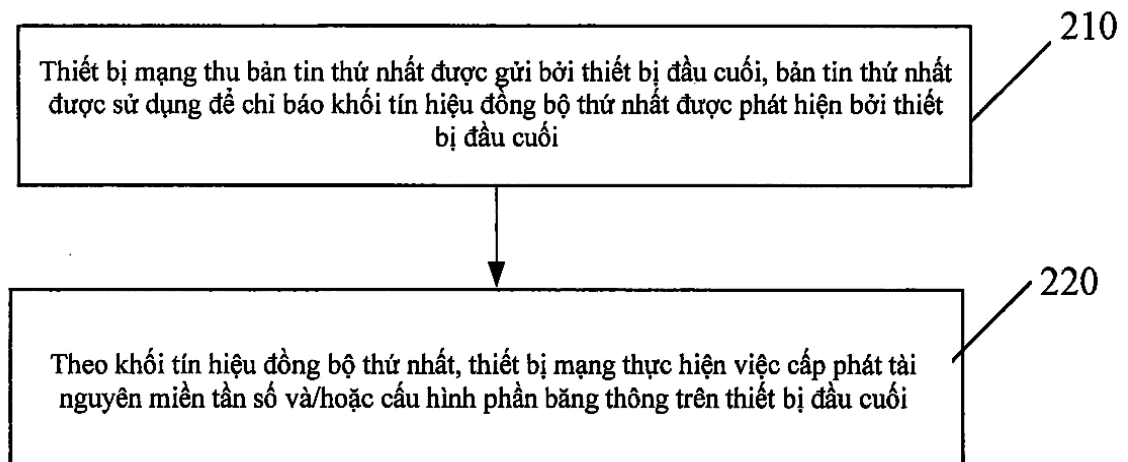
(72) ZHANG, Zhi (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây. Việc cấp phát tài nguyên miễn tần số và/hoặc cấu hình phân băng thông được thực hiện linh hoạt trên thiết bị đầu cuối kết hợp với khối tín hiệu đồng bộ, và hiệu suất của hệ thống truyền thông có thể được nâng cao. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị mạng thu bản tin thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối, bản tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo khối tín hiệu đồng bộ thứ nhất được phát hiện bởi thiết bị đầu cuối; và theo khối tín hiệu đồng bộ thứ nhất này, thiết bị mạng thực hiện việc cấp phát tài nguyên miễn tần số và/hoặc cấu hình phân băng thông trên thiết bị đầu cuối.

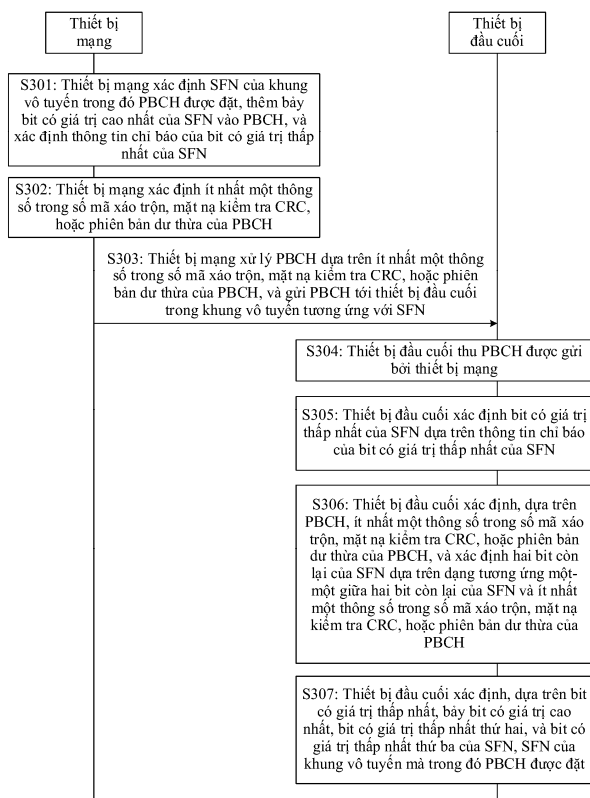
200



- (11) **68867**  
 (21) 1-2019-06665 (51)<sup>19</sup> **H04W 92/10**, H04B 7/26  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085589 04.05.2018 (87) WO2018/202121 08.11.2018  
 (30) 201710309546.9 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

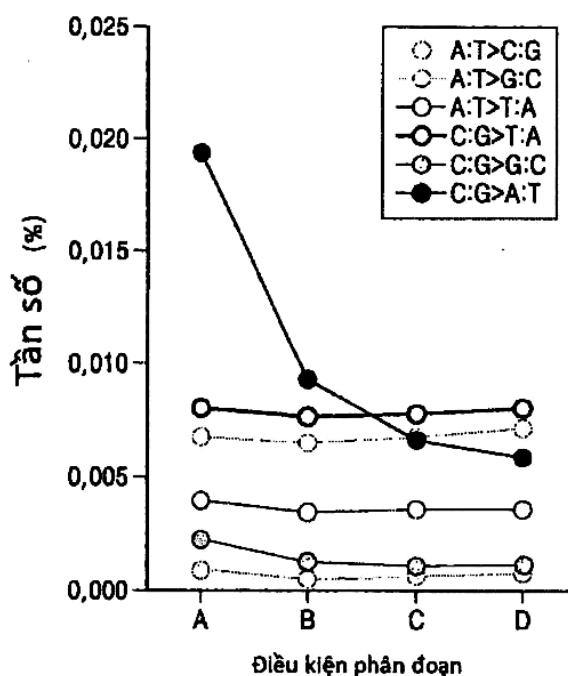
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China  
 (72) LIU, Jianqin (CN), HE, Chuanfeng (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, phương pháp, thiết bị, phương tiện truyền thông và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp truyền thông bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, kênh quảng bá vật lý (Physical Broadcast Channel, PBCH) được gửi bởi thiết bị mạng, và giải mã PBCH dựa trên mã xáo trộn thứ nhất của PBCH, trong đó mã xáo trộn thứ nhất là một trong số bốn mã xáo trộn, bốn mã xáo trộn này có dạng tương ứng một-một với hai bit của số khung hệ thống (System Frame Number, SFN) và hai bit này là bit có giá trị thấp nhất thứ hai, và bit có giá trị thấp nhất thứ ba của SFN.



- (11) **68868**  
 (21) 1-2019-06668 (51)<sup>7</sup> **G06F 19/12**, 19/20, 19/24, 19/26, C12Q 1/6806  
 (22) 17.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/004405 17.04.2018 (87) WO2018/216905 29.11.2018  
 (30) 10-2017-0064387 24.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

- (71) GENINUS INC. (KR)  
 5F, 70, Jeongui-ro Songpa-gu Seoul 05836 (KR)  
 (72) PARK, Woong Yang (KR), PARK, Dong Hyun (KR), SON, Dae Soon (KR)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO PHÂN PHỐI TẦN SỐ CỦA CÁC GEN ĐẲNG VỊ NỀN TRONG DỮ LIỆU GIẢI TRÌNH TỰ THU ĐƯỢC TỪ AXIT NUCLEIC KHÔNG CÓ TẾ BÀO VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN ĐỘT BIẾN TỪ AXIT NUCLEIC KHÔNG CÓ TẾ BÀO BẰNG CÁCH SỬ DỤNG TƯƠNG TỰ  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo phân phối tần số của các gen đẳng vị nền trong dữ liệu giải trình tự thu được từ axit nucleic không có tế bào, chất nền phân phối tần số của gen đẳng vị nền thu được bằng phương pháp, và phương pháp phát hiện biến đổi trong axit nucleic không có tế bào bằng cách sử dụng chất nền. Theo phương pháp, để loại bỏ các biến thể dòng mầm, dữ liệu giải trình tự của axit nucleic được phân lập từ tế bào của chủ thể thử nghiệm có thể được sử dụng để tạo ra sự phân phối tần số gen đẳng vị nền trong dữ liệu giải trình tự thu được từ axit nucleic không có tế bào, và do đó có những lợi thế trong giảm chi phí và thời gian.



(11) **68869**

(21) 1-2019-06670

(22) 31.05.2017

(86) PCT/CN2017/086590 31.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2019

(71) YUNG-MING WANG (TW)

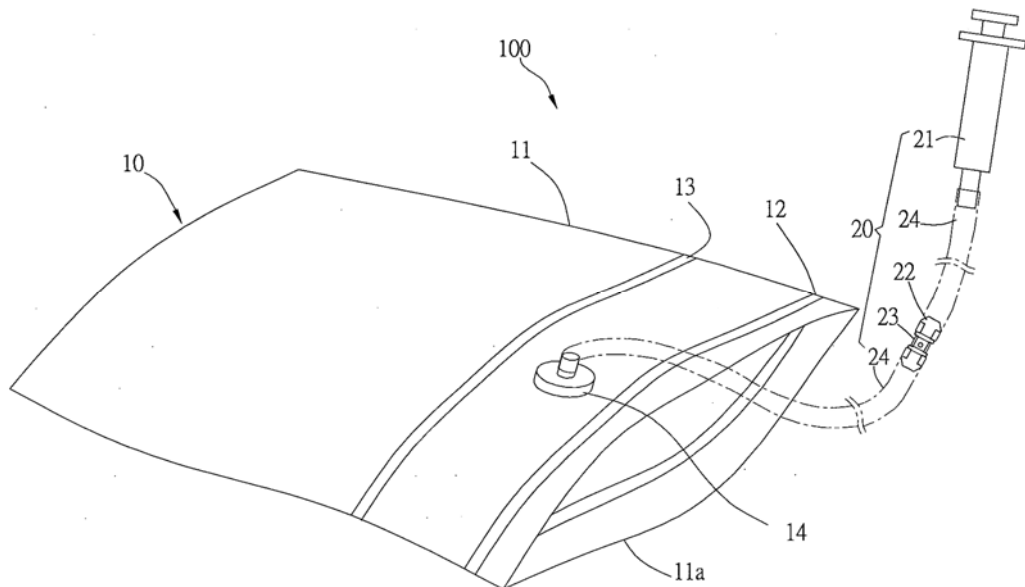
14F.-9, No.665, Sec. 2, Wuquan W. Rd., Nantun Dist., Taichung City 408, Taiwan

(72) YUNG-MING WANG (TW), CHUNG-SHIEN WANG (TW)

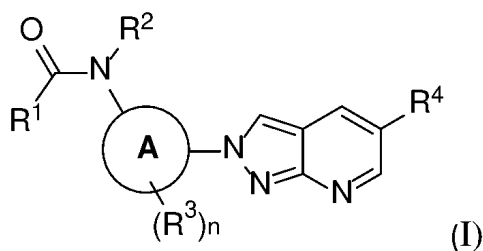
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) TÚI BỊT KÍN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG TÚI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến túi bịt kín (100) mà có thể phân tách phía bên trong của túi bịt kín với phía bên ngoài, trong đó túi này bao gồm thân túi (11), trong đó khoá kéo thứ nhất (12), khoá kéo thứ hai (13) và bộ phận thoát khí (14) được bố trí trên thân túi. Thân túi (11) có khoảng trống lưu trữ (111) và miệng (11a). Khóa kéo thứ nhất (12) để bịt kín miệng (11a) của thân túi (11). Khóa kéo thứ hai (13) chia khoảng trống lưu trữ (111) thành khoảng trống con thứ nhất (111a) được đặt giữa khóa kéo thứ nhất (12) và khóa kéo thứ hai (13) và khoảng trống con thứ hai (111b). Bộ phận thoát khí (14) được bố trí giữa khóa kéo thứ nhất (12) và khóa kéo thứ hai (13) để xả khí trong khoảng trống con thứ nhất (111a). Do đó, lực được tạo ra do áp suất không khí và được tác động lên thân túi (11) lớn hơn lực được tạo ra do sự giãn nở của không khí còn lại trong khoảng trống con thứ hai (111b), do đó khóa kéo thứ hai (13) luôn ở trạng thái đóng kín.

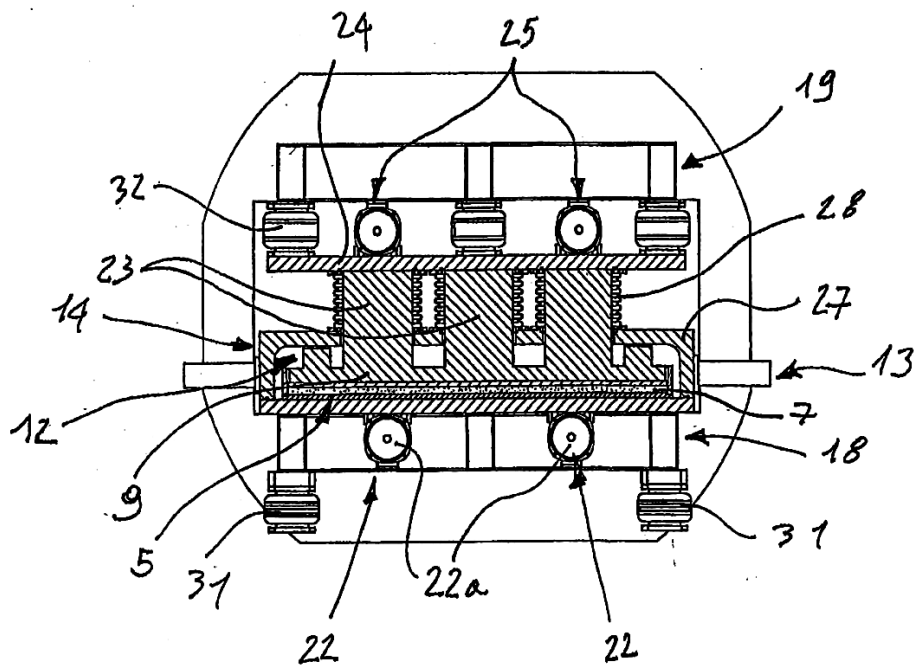


- (11) **68870**
- (21) 1-2019-06671 (51)<sup>19</sup> **C07D 487/04**, 519/00, A61P 33/02, A61K 31/53
- (22) 29.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/053818 29.05.2018 (87) WO2018/220531 06.12.2018
- (30) 62/513,211 31.05.2017 US
- 62/581,919 06.11.2017 US
- (71) NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
- (72) JIRICEK, Jan (DE), LERARIO, Isabelle K. (US), LIANG, Fang (CN), LIU, Xiaodong (CN), MOLteni, Valentina (US), NAGLE, Advait Suresh (IN), NG, Shuyi Pearly (SG), RATNIKOV, Maxim (US), SMITH, Jeffrey M. (US), XIE, Yongping (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) HỢP CHẤT HAI VÒNG NGỪNG TỤ Ở VỊ TRÍ 5,6, DƯỢC PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM KẾT HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH DO KÝ SINH TRÙNG GÂY RA
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của chúng;



và phương pháp sản xuất hợp chất theo sáng chế. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm kết hợp của tác nhân có hoạt tính dược lý và dược phẩm.

- (11) **68871**
- (21) 1-2019-06682 (51)<sup>7</sup> **B29C 43/56**, 67/24, 43/04, 43/36, B29L 31/44, 31/10, B29K 503/08
- (22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/052944 27.04.2018 (87) WO2018/198088 A1 01.11.2018
- (30) 102017000046034 27.04.2017 IT
- (71) SITI-B&T GROUP S.P.A. (IT)  
Via Prampolini, 18, 41043 Formigine (MO) (IT)
- (72) BIANCHINI, Alessandro (IT), SCARAMUZZI, Francesco (IT)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **THIẾT BỊ ĐỂ SẢN XUẤT CÁC TẤM ĐÁ KHOÁNG KẾT DÍNH VỚI NHỰA**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để sản xuất các tấm đá khoáng kết dính với nhựa, bao gồm: khung hỗ trợ (2), ít nhất một tấm dưới (3), được chốt cùng với khung (2), bao gồm ít nhất một vùng định vị (4) đối với ít nhất một khuôn (5) có ít nhất một khoang tạo thành (6), mở ở trên cùng, để chứa hỗn hợp (7) bao gồm các vật liệu cần thiết để thu được các tấm đá khoáng, ít nhất một tổ hợp ép (8) bao gồm tấm trên (9) có thể di chuyển, đối với khung (2), từ vị trí phía trên của khuôn tải/không tải (5) ở/từ vùng định vị (4), đến vị trí thấp hơn trong khi ép hỗn hợp (7) bên trong khoang tạo thành (6), cơ cấu rung (22, 25) được kết hợp ít nhất với tấm dưới (3), và buồng kín khí (12), thông với cơ cấu hút (13), được thích nghi để giảm áp suất xuống giá trị thấp hơn áp suất không khí, chứa khuôn (5), nơi mà buồng (12) được đặt xen kẽ giữa tấm dưới (3) và bộ phận đóng (14) đối diện với tấm dưới (3).



- (11) **68872**  
 (21) 1-2019-06684 (51)<sup>7</sup> **H04W 74/04**  
 (22) 04.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/083105 04.05.2017 (87) WO2018/201411 A1 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

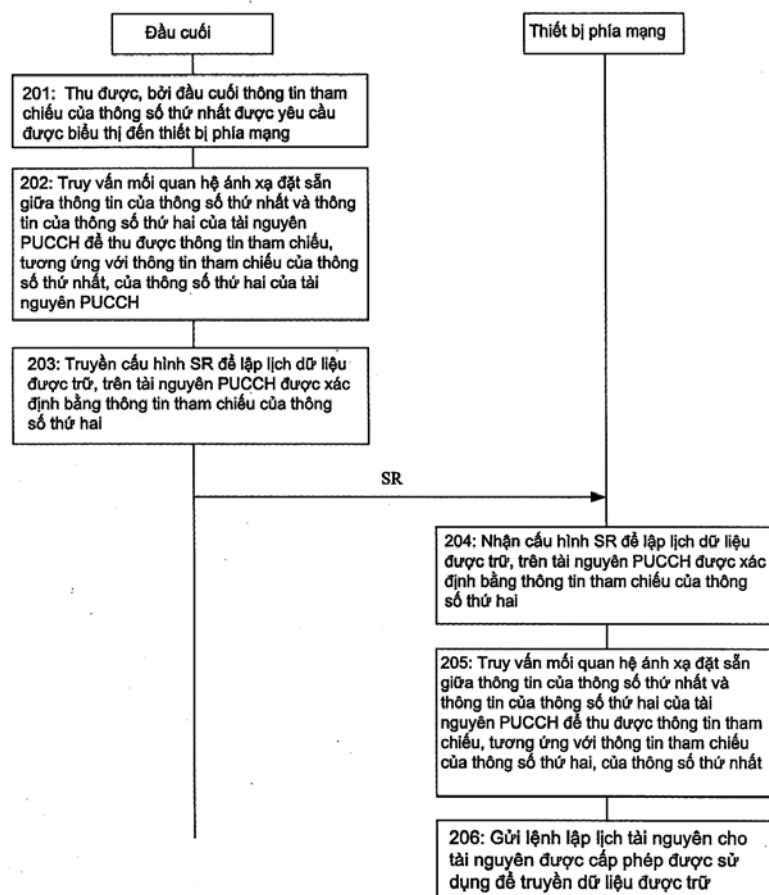
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN), ZHANG, Zhi (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN VIỆC TRUYỀN YÊU CẦU LẬP LỊCH, ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ PHÍA MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển việc truyền yêu cầu lập lịch, đầu cuối và thiết bị phía mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: đầu cuối thu được thông tin tham chiếu về thông số thứ nhất cần được biểu thị đến thiết bị phía mạng, trong đó thông số thứ nhất là thông số liên quan đến dữ liệu được trữ để được truyền của đầu cuối; đầu cuối truy vấn mối quan hệ ánh xạ đặt sẵn giữa thông tin về thông số thứ nhất và thông tin về thông số thứ hai của tài nguyên Kênh Điều khiển Đường lên Vật lý (Physical Uplink Control Channel - PUCCH), và thu được thông tin tham chiếu, tương ứng với thông tin tham chiếu về thông số thứ nhất, về thông số thứ hai của tài nguyên PUCCH, trong đó thông số thứ hai là thông số liên quan đến tài nguyên PUCCH để truyền Yêu cầu Lập lịch (Scheduling Request - SR); và đầu cuối truyền SR để lập lịch dữ liệu được trữ trên tài nguyên PUCCH được xác định bằng thông tin tham chiếu về thông số thứ hai. Các phương án tạo thuận lợi cho việc cải thiện độ linh hoạt trong truyền yêu cầu lập lịch trong hệ thống truyền thông không dây và việc cải thiện hiệu suất lập lịch tài nguyên của kênh truyền dữ liệu trong hệ thống truyền thông không dây.

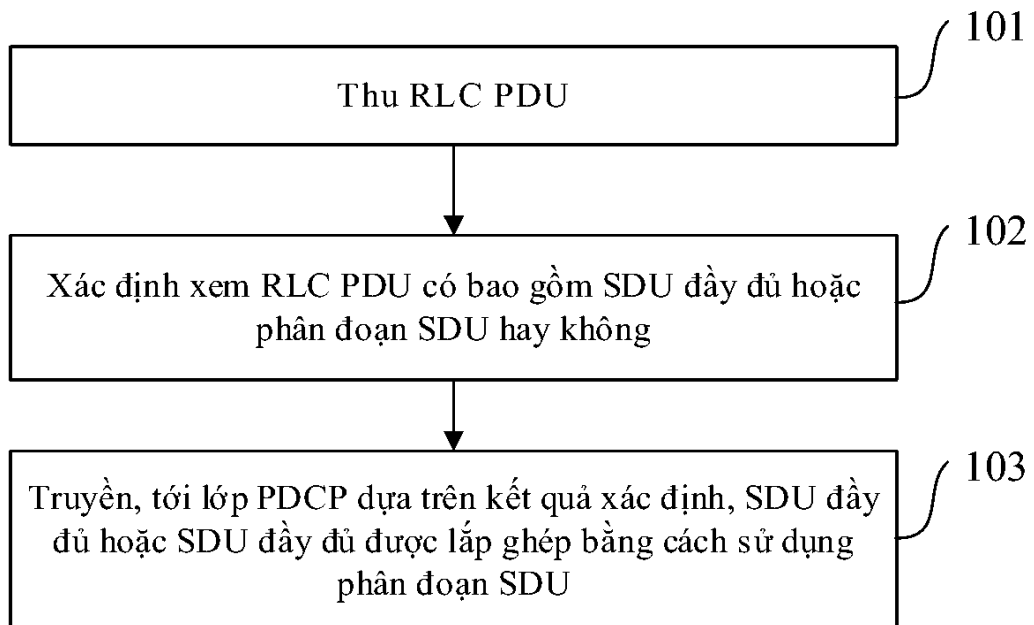




- (11) **68873**  
 (21) 1-2019-06689 (51)<sup>19</sup> **H04W 28/06**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085530 04.05.2018 (87) WO2018/202110 08.11.2018  
 (30) 201710314173.4 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) XU, Bin (CN), CAO, Zhenzhen (CN), LI, Bingzhao (CN), WANG, Xuelong (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **HỆ THỐNG, ĐẦU THU, ĐẦU TRUYỀN, THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, đầu thu, đầu truyền, thiết bị, phương pháp truyền dẫn dữ liệu và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi đầu thu, đơn vị dữ liệu giao thức (Protocol Data Unit, PDU) điều khiển liên kết vô tuyến (Radio Link Control, RLC); xác định, bởi đầu thu, xem RLC PDU có bao gồm đơn vị dữ liệu dịch vụ (Service Data Unit, SDU) đầy đủ hoặc phân đoạn SDU hay không, trong đó RLC PDU được truyền trong chế độ không báo nhận (Unacknowledged Mode, UM); và truyền, bởi đầu thu tới lớp giao thức hội tụ dữ liệu gói (Packet Data Convergence Protocol, PDCP) dựa trên kết quả xác định, SDU đầy đủ hoặc SDU đầy đủ được lắp ghép bằng cách sử dụng phân đoạn SDU. Hệ thống, đầu thu, đầu truyền, thiết bị, phương pháp truyền dẫn dữ liệu được đề xuất theo sáng chế thực hiện truyền dẫn dữ liệu trong chế độ không báo nhận (UM) tại lớp RLC trong hệ thống thế hệ thứ năm (fifth Generation, 5G).



(11) **68874**

(21) 1-2019-06690

(51)<sup>19</sup> **H01Q 1/38**, H05K 1/14, 1/18

(22) 30.05.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/EP2017/062953 30.05.2017

(87) WO2018/219430 06.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

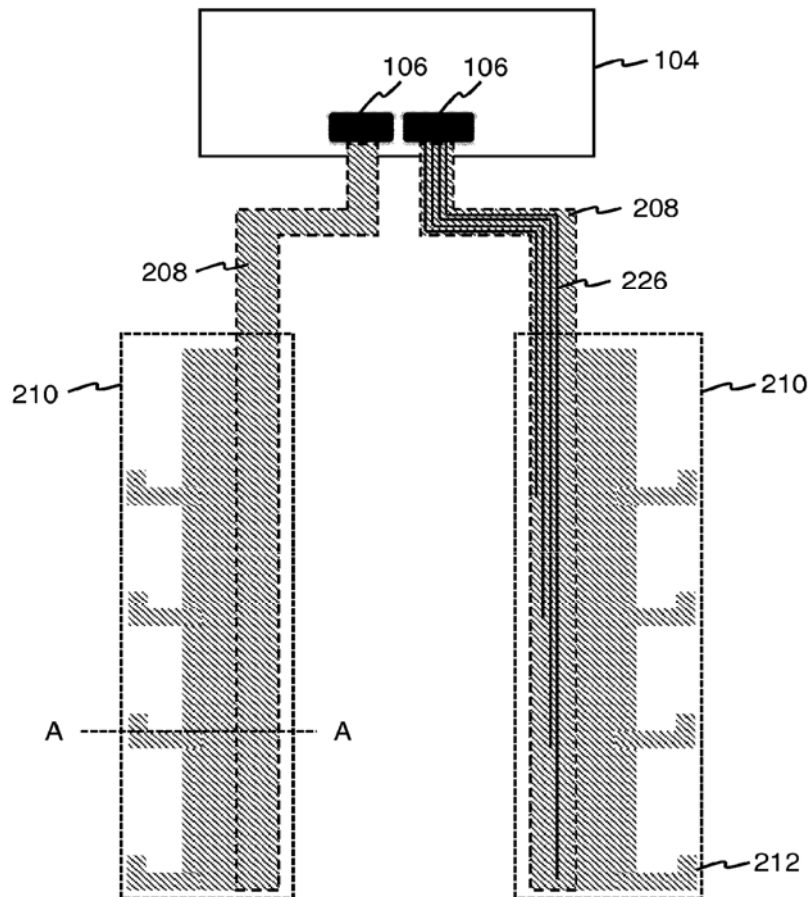
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) KYLKILAHTI, Mikko (FI), MAATTA, Esa (FI), POWNEY, David (FI), NIEMELA, Ilkka (FI), LAMMINPARRAS, Jari (FI), KATAJA, Kyosti (FI), PENNANEN, Jouni (FI), SAARINEN, Ilkka (FI), LUO, Guoping (CN), MANELIUS, Ismo (FI)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG NHIỀU ANTEN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Theo một khía cạnh, sáng chế đề cập đến hệ thống nhiều anten bao gồm phần anten có các đường anten tạo thành các phần tử anten và phần cáp có các đường cấp điện cho các phần tử anten. Cả hai phần anten và phần cáp được tạo ra trên một bảng mạch in mềm. Theo một khía cạnh khác, sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông không dây.

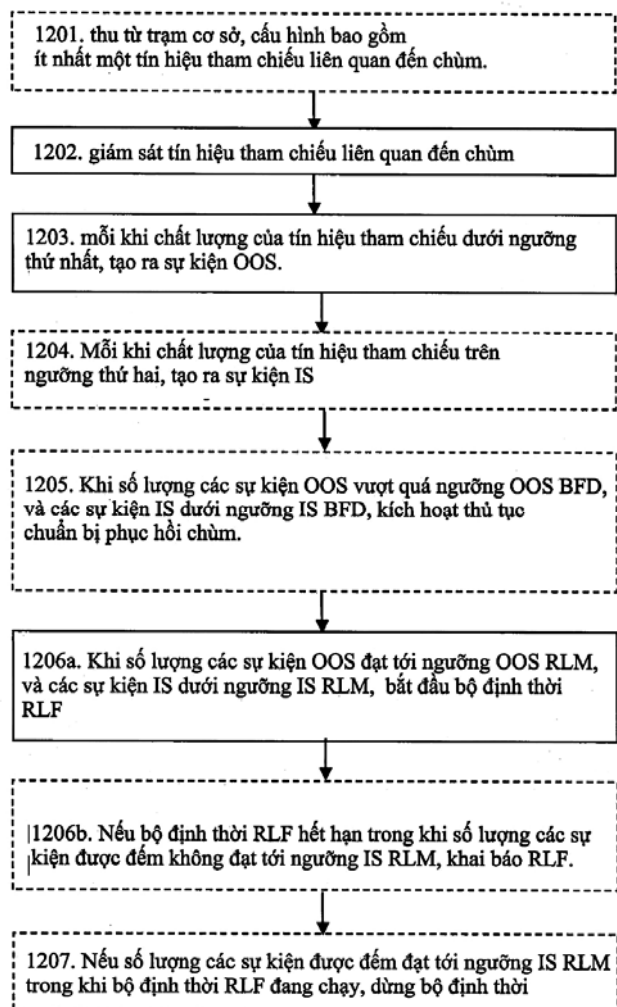


- (11) **68875**  
 (21) 1-2019-06695 (51)<sup>7</sup> **H04B 7/06, 7/08**  
 (22) 27.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/SE2018/050186 27.02.2018 (87) WO2018/203785 08.11.2018  
 (30) 62/501,823 05.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)  
 SE-164 83 Stockholm, Sweden  
 (72) DA SILVA, Icaro L. J. (BR), TIDESTAV, Claes (SE)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ GIÁM SÁT CHÙM, PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ GIÁM SÁT CHÙM, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Theo khía cạnh thứ nhất của các phương án thực hiện ở đây, mục đích đạt được bởi

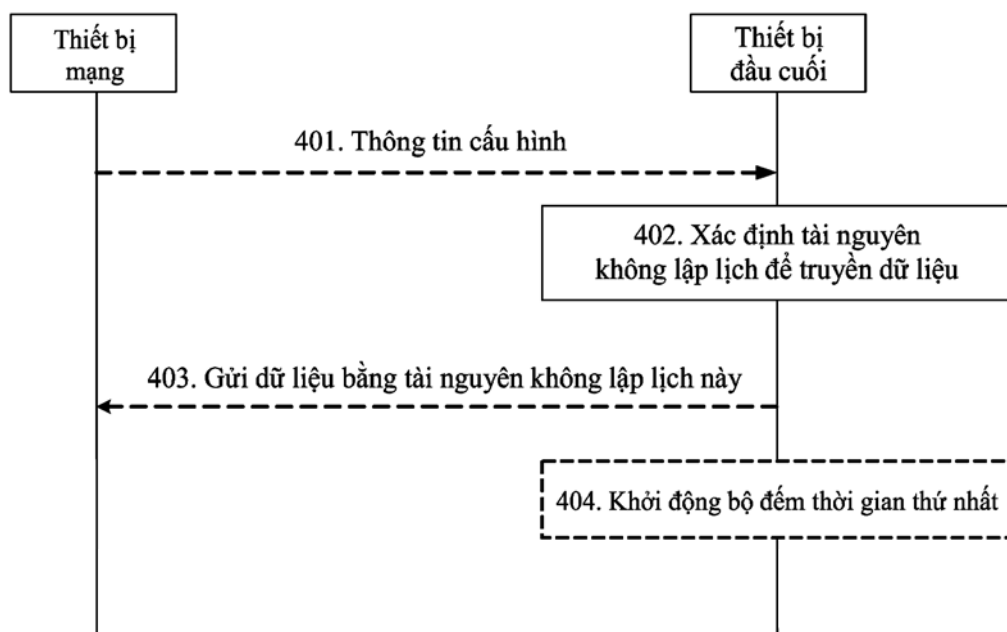
phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng (UE) để giám sát chùm được truyền bởi trạm cơ sở trong mạng truyền thông vô tuyến. Trạm cơ sở đang phục vụ UE, UE thực hiện bước giám sát (1202) tín hiệu tham chiếu liên quan đến chùm, từ trạm cơ sở. Mỗi khi chất lượng của tín hiệu tham chiếu dưới ngưỡng thứ nhất, UE thực hiện tạo ra (1203) sự kiện mất đồng bộ (OOS: Out-Of-Synchronization). Khi số lượng các sự kiện OOS đạt tới ngưỡng phát hiện lỗi chùm (BFD: Beam Failure Detection) OOS, UE thực hiện bước khởi động (1205) thủ tục chuẩn bị phục hồi chùm, và khi số lượng các sự kiện OOS đạt tới ngưỡng giám sát liên kết vô tuyến (RLM: Radio Link Monitoring) OOS, UE thực hiện bắt đầu (1206a) bộ định thời RLF. Các phương án thực hiện ở đây cũng liên quan đến phương pháp cấu hình UE để giám sát chùm, thiết bị người dùng, trạm cơ sở, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính.



- (11) **68876**  
 (21) 1-2019-06696 (51)<sup>7</sup> **H04W 24/08**  
 (22) 03.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085420 03.05.2018 (87) WO2018/202064 08.11.2018  
 (30) 201710314144.8 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) XU, Xiaoying (CN), HUANG, Qufang (CN), ZENG, Qinghai (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ  
 PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi dữ liệu, phương pháp này bao gồm các bước: nhận,  
 bởi thiết bị đầu cuối, thông tin cấu hình được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin  
 cấu hình này được dùng để tạo cấu hình tài nguyên không lập lịch; và khởi động, bởi  
 thiết bị đầu cuối này khi thỏa mãn điều kiện, bộ đếm thời gian thứ nhất, trong đó tài  
 nguyên không lập lịch không được dùng để gửi dữ liệu đường lên trong thời lượng của  
 bộ đếm thời gian thứ nhất này. Theo phương pháp theo các phương án của sáng chế, thì  
 bộ đếm thời gian được thiết đặt trên thiết bị đầu cuối, và bộ đếm thời gian này được  
 dùng để chỉ dẫn cho thiết bị đầu cuối xem có gửi dữ liệu trên tài nguyên không lập lịch  
 hay không. Do đó, tỷ lệ gửi dữ liệu thành công và độ trễ truyền thông của thiết bị đầu  
 cuối có thể được làm cân bằng một cách hiệu quả. Sáng chế còn đề xuất thiết bị gửi dữ  
 liệu, thiết bị đầu cuối, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính.



- (11) **68877**  
 (21) 1-2019-06697 (51)<sup>7</sup> **H04J 11/00**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085740 04.05.2018 (87) WO2018/202184 08.11.2018  
 (30) 201710309975.6 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

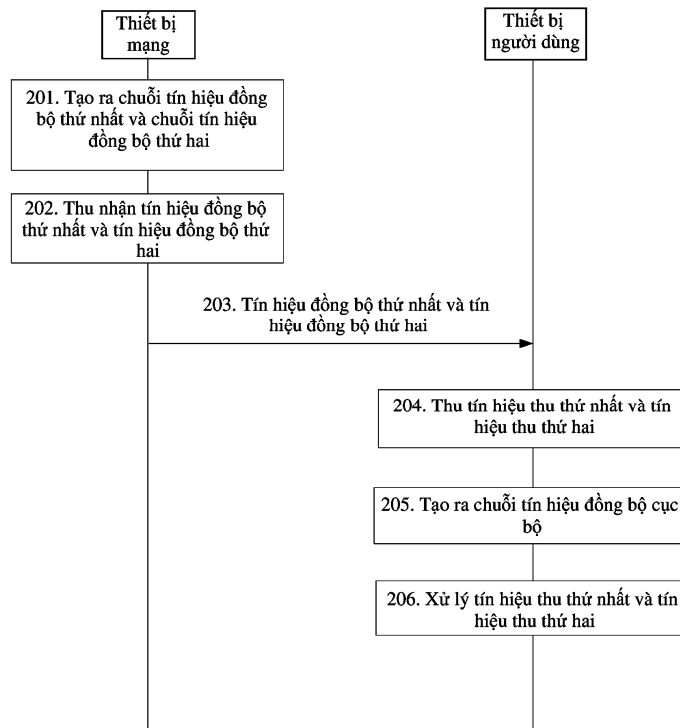
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China

(72) QU, Bingyu (CN), LIU, Jianqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, MÁY TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông không dây, thiết bị truyền thông, phương tiện đọc được bởi máy tính, máy truyền thông, và hệ thống truyền thông, để làm giảm sự tương quan giữa tín hiệu đồng bộ thứ cấp và tín hiệu đồng bộ sơ cấp, và làm giảm nhiễu cho tín hiệu đồng bộ sơ cấp. Phương pháp truyền thông không dây bao gồm các bước: thu tín hiệu đồng bộ sơ cấp và tín hiệu đồng bộ thứ cấp từ thiết bị mạng, tín hiệu đồng bộ sơ cấp dựa vào chuỗi đồng bộ thứ nhất  $s(n)$ ; tín hiệu đồng bộ thứ cấp dựa vào chuỗi đồng bộ thứ hai  $y(n)$  đáp ứng:  $y(n) = [1 - 2 \cdot f_1((n + k_1) \bmod 127)] \cdot [1 - 2 \cdot f_2((n + k) \bmod 127)]$ , trong đó  $n$  là số nguyên,  $n = 0, 1, \dots, 126$ ,  $k$  là số nguyên và  $k < 127$ , và  $k_1$  là số nguyên và  $k_1 < 253$ ; và thu nhận thông tin nhận dạng ô dựa vào tín hiệu đồng bộ sơ cấp và tín hiệu đồng bộ thứ hai.



- (11) **68878**  
 (21) 1-2019-06703 (51)<sup>19</sup> **H04L 27/26**  
 (22) 02.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/017296 02.05.2017 (87) WO2018/203397 08.11.2018  
 (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)  
 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan  
 (72) TAKEDA, Kazuki (JP), NAGATA, Satoshi (JP), WANG, Lihui (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông vô tuyến, mà được tạo ra sao cho, khi dạng sóng ghép kênh phân chia theo tần số trực giao - tiên tố tuần hoàn (CP-OFDM) được hỗ trợ trong đường lên ngoài dạng sóng ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM)-trải rộng-biến đổi Fourier rời rạc (DFT), việc truyền đường lên có thể vẫn được điều khiển một cách hợp lý. Theo sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ truyền mà truyền kênh chia sẻ đường lên (PUSCH), và bộ điều khiển mà điều khiển, dựa trên dạng sóng mà được sử dụng cho kênh chia sẻ đường lên được lập lịch bởi thông tin điều khiển đường xuống được xáo trộn bởi chỉ báo thứ nhất, dạng sóng để sử dụng cho kênh chia sẻ đường lên mà được lập lịch bởi thông tin điều khiển đường xuống được xáo trộn bởi chỉ báo thứ hai.

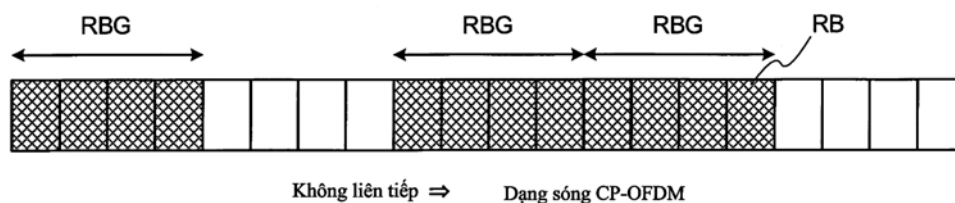


FIG. 3A

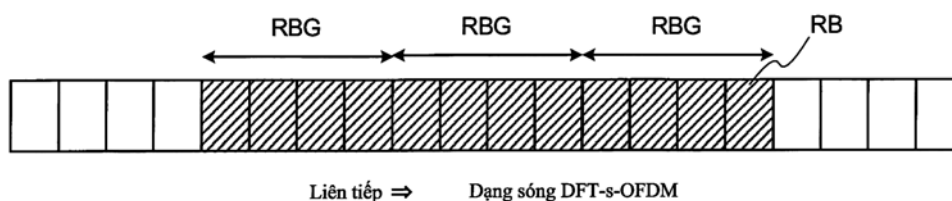


FIG. 3B

- (11) **68879**  
 (21) 1-2019-06705 (51)<sup>19</sup> **F16L 33/24**, B60K 13/02, F02M 35/10, 35/16, F16L 21/00  
 (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/020645 30.05.2018 (87) WO2018/221548 06.12.2018  
 (30) 2017-108387 31.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

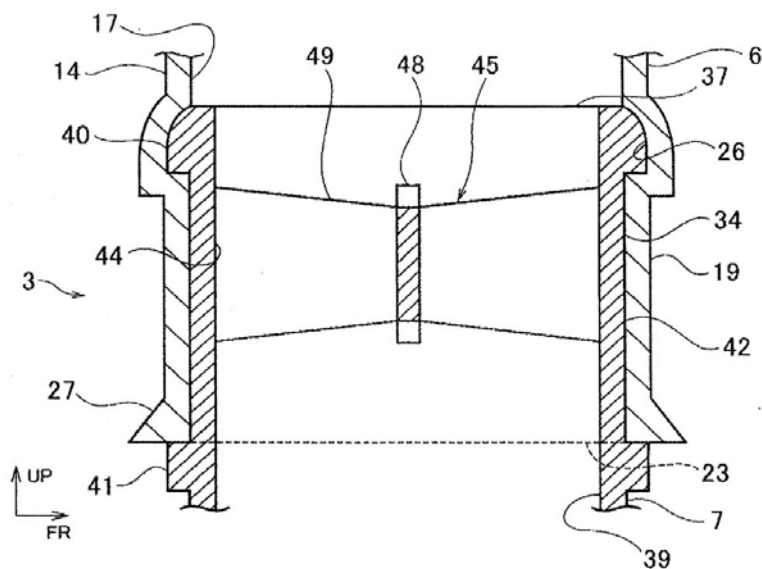
(71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)  
 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)

(72) KAMO Shigeki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **KẾT CẤU NỐI CỦA BỘ PHẬN TẠO ĐƯỜNG DẪN DÒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nối của bộ phận tạo đường dẫn dòng, kết cấu này bao gồm: bộ phận tạo đường dẫn dòng thứ nhất bao gồm phần nối thứ nhất có hình trụ mà mở hướng về phía dưới; và bộ phận tạo đường dẫn dòng thứ hai bao gồm phần nối thứ hai có hình trụ đàn hồi được khớp với phần nối thứ nhất từ phía dưới, và nhiều bộ phận đỡ đàn hồi mở rộng từ ít nhất ba phần ăn khớp kiểu ép đến bên trong phần nối thứ hai, ít nhất ba phần ăn khớp kiểu ép được tách khỏi nhau trên bề mặt ngoại biên bên trong của phần nối thứ hai sao cho bao quanh tâm bên trong của phần nối thứ hai, trong đó nhiều bộ phận đỡ đàn hồi biến dạng đàn hồi khi phần nối thứ hai được khớp với phần nối thứ nhất và được ép hướng vào trong theo hướng tỏa tròn, và ép phần nối thứ hai tì vào bề mặt ngoại biên bên trong của phần nối thứ nhất thông qua các phần ăn khớp kiểu ép.



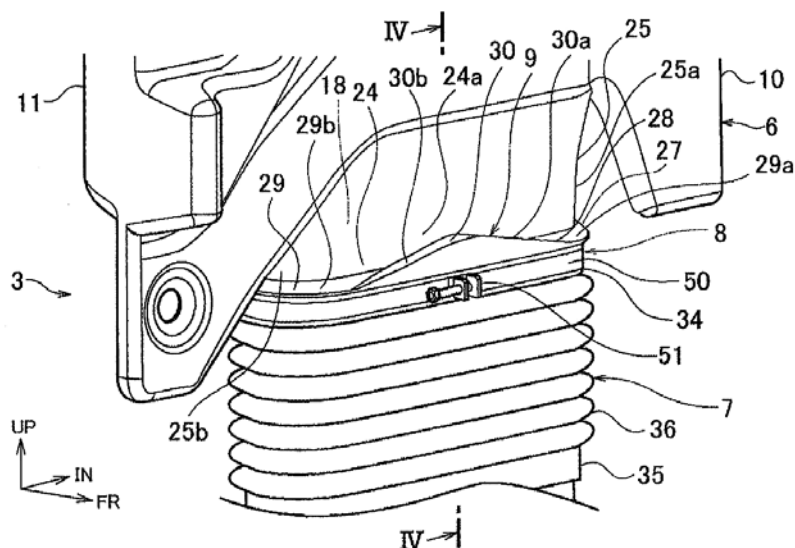
- (11) **68880**  
 (21) 1-2019-06706 (51)<sup>19</sup> **F16L 33/04**, B60K 13/02, F02M 35/10, F16L 58/18  
 (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/020674 30.05.2018 (87) WO2018/221557 06.12.2018  
 (30) 2017-108837 31.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)  
 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)  
 (72) KAMO Shigeki (JP), GOTOU Kenji (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **KẾT CẤU NỐI CỦA BỘ PHẬN TẠO ĐƯỜNG DẪN DÒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nối của bộ phận tạo đường dẫn dòng, kết cấu nối bao gồm: bộ phận tạo đường dẫn dòng thứ nhất bao gồm phần nối thứ nhất đàn hồi có hình trụ mở hướng lên; bộ phận tạo đường dẫn dòng thứ hai bao gồm phần nối thứ hai có hình trụ để được lồng vào phần nối thứ nhất từ phía trên, phần hình khuyên trung gian ở trên phần nối thứ hai, và phần nhô ra nhô hướng ra ngoài theo hướng tỏa tròn từ ít nhất phần của phần hình khuyên trung gian; và kẹp bao gồm đai mở rộng theo dạng hình khuyên dọc theo mặt biên bên ngoài của phần nối thứ nhất, và phần vỏ được bố trí tại một đầu của đai để giảm đường kính của đai bằng cách uốn đầu còn lại của đai, trong đó phần nhô ra bao gồm vòng phía trên phần vỏ nằm trên phần vỏ ở trạng thái mà có phần nối thứ nhất được siết chặt bằng kẹp từ bên ngoài của phần nối thứ hai, và trong đó mặt phía trên của vùng phía trên phần vỏ là mặt dẫn thay đổi hướng chảy của nước chảy xuống dọc theo mặt ngoài của bộ phận tạo đường dẫn dòng thứ hai hướng về phần vỏ, theo chiều hướng về một bên hoặc hai bên, theo hướng hình tròn, của phần hình khuyên trung gian tách rời từ phần vỏ.





(11) **68881**

(21) 1-2019-06708

(51)<sup>7</sup> **H03M 7/40**

(62) 1-2019-04090

(22) 21.01.2013

(43) 25.02.2020

(30) 61/588846

20.01.2012

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

(71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)

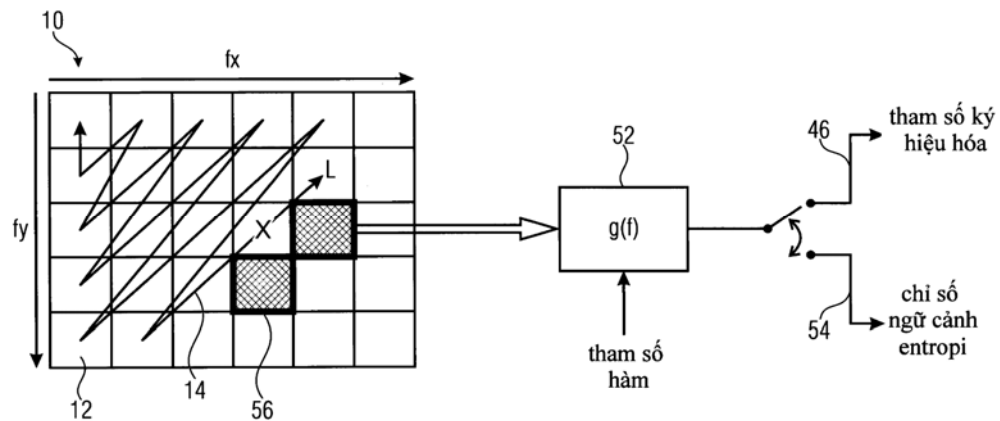
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

(72) NGUYEN, Tung (DE), KIRCHHOFFER, Heiner (DE), MARPE, Detlev (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA HỆ SỐ BIẾN ĐỔI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã, thiết bị mã hóa và các phương pháp giải mã và mã hóa hệ số biến đổi. Ý tưởng được sử dụng theo sáng chế là việc sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của ngữ cảnh và sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước. Việc sử dụng cùng hàm - với việc biến đổi tham số hàm - thậm chí có thể được sử dụng đối với các kích cỡ khối biến đổi khác nhau và/hoặc các thành phần tần số của các khối biến đổi trong trường hợp các hệ số biến đổi được sắp xếp trong không gian trong các khối biến đổi. Biến thể khác của ý tưởng này là sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước với các kích cỡ khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời, các loại thành phần thông tin khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời và/hoặc các thành phần tần số khác nhau mà hệ số biến đổi hiện thời được đặt trong khối biến đổi.

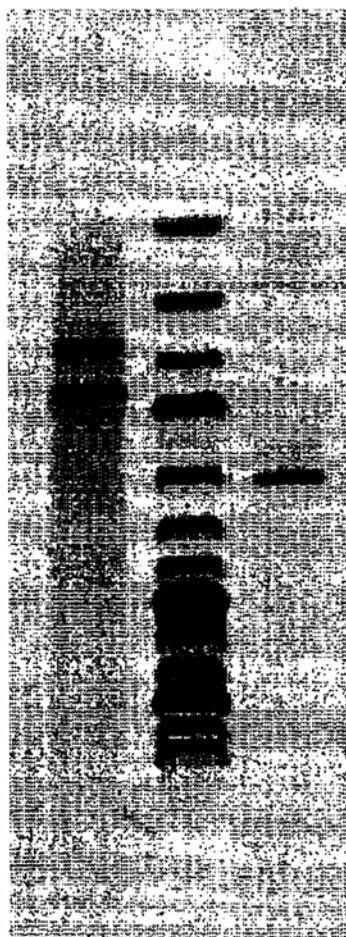


- (11) **68882**  
(21) 1-2019-06709 (51)<sup>7</sup> **A61K 35/28**, 35/51, C12N 5/02,  
5/0775  
(22) 28.11.2019 (43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

- (71) VIỆN NGHIÊN CỨU TẾ BÀO GỐC VÀ CÔNG NGHỆ GEN VINMEC (VN)  
458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thanh Liêm (VN), Thân Thị Trang Uyên (VN)  
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)  
(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT TIẾT GIÀU CHẤT TĂNG TRƯỞNG TẾ BÀO TỪ  
NUÔI CẤY TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ DÂY RỐN CHO TRẺ HÓA DA VÀ CHẤT  
TIẾT THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chất tiết giàu chất tăng trưởng tế bào từ nuôi cấy  
tế bào gốc trung mô dây rốn môi trường xeno-free theo tiêu chuẩn GMP không bổ sung  
FBS và kháng sinh và chất tiết thu được từ quy trình này, trong đó quy trình này bao  
gồm các bước: a) nuôi cấy tăng sinh tạo nguồn tế bào; b) kích thích tế bào tiết nhiều  
chất tiết ra môi trường nuôi cấy; c) thu dịch nuôi tế bào có chứa chất tiết; và d) thu chất  
tiết tế bào. Quy trình theo sáng chế sử dụng kỹ thuật nuôi cấy tế bào không bổ sung  
FBS, không sử dụng kháng sinh và không thay môi trường nuôi cấy tạo áp lực cho tế  
bào tiết chất tiết. Tế bào gốc trung mô dây rốn sơ cấp đang ở P5 đang trong giai đoạn  
phát triển bình thường tiết chất tăng trưởng tế bào phản ánh tính gốc và khả năng tăng  
trưởng của tế bào gốc trung mô dây rốn sơ cấp ở giai đoạn còn trẻ. Sản phẩm chất tiết từ  
tế bào gốc trung mô dây rốn chứa hàm lượng vượt trội chất tăng trưởng tế bào PDGF-  
BB, VEGF-A, HFG, FGF-2, và TGF $\alpha$ P có hiệu quả trong phục hồi và duy trì sự khỏe  
mạnh và tươi trẻ của làn da.

- (11) **68883**
- (21) 1-2019-06710 (51)<sup>7</sup> C12N 1/20, A61P 31/04, C07K 7/66, C12R 1/08, A61K 35/74
- (62) 1-2018-06053
- (22) 19.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/RU2017/000326 19.05.2017 (87) WO2017/209651 07.12.2017
- (30) 2016121667 01.06.2016 RU
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2018
- (71) JOINT STOCK COMPANY "VALENTA PHARMACEUTICALS" (RU)  
Ul. Fabrichnaya, 2 Shchyolkovo, Moskovskaya obl., 141101, Russian Federation
- (72) NESTERUK Vladimir Viktorovich (RU), SYROV Kirill Konstantinovich (RU)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ LỌC GRAMICIDIN S
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất và lọc gramicidin S bằng cách sử dụng chủng sinh Aneurinibacillus migulanus VKPM B-10212.



1 2 3

(11) **68884**

(21) 1-2019-06713

(51)<sup>7</sup> **H02K 1/24, 19/16**

(22) 28.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

(71) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**

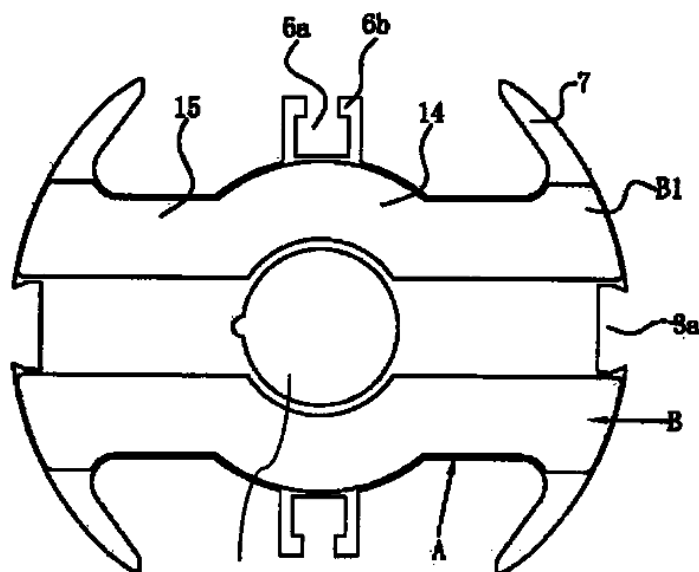
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) **ZECHUAN ZHENG (CN)**

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **LỖI RÔTO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN LOẠI NHỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến lõi rôto của máy phát điện loại nhỏ, bao gồm một thân lõi rôto (D) được tạo thành bằng cách xếp chồng nhiều lá thép được dập rãnh của rôto (C), đặc trưng ở chỗ thân lá thép được dập rãnh của rôto tại hai đầu thân lõi rôto (D) được nối cố định với các tấm giảm xóc (B). Các tấm giảm xóc (B) làm bằng kim loại màu, thân lá thép được dập rãnh của rôto và lá thép được dập rãnh của rôto (C) có kết cấu tương đương nhau. Lá thép được dập rãnh của rôto (C) bao gồm: bộ phận gắn trục quay (1), đầu cực từ (3), gông từ (7) và vách ngăn (6) trong đó bộ phận gắn trục quay (1) được bố trí ở giữa thân lá thép được dập rãnh của rôto và chính giữa bộ phận gắn trục quay (1) có một lỗ trục quay (2) được nối cố định với trục rôto. Sáng chế này có ưu điểm nâng cao hiệu suất của động cơ.



13

(11) **68885**

(21) 1-2019-06714

(51)<sup>7</sup> **H02K 1/24, 19/16**

(22) 28.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

(71) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**

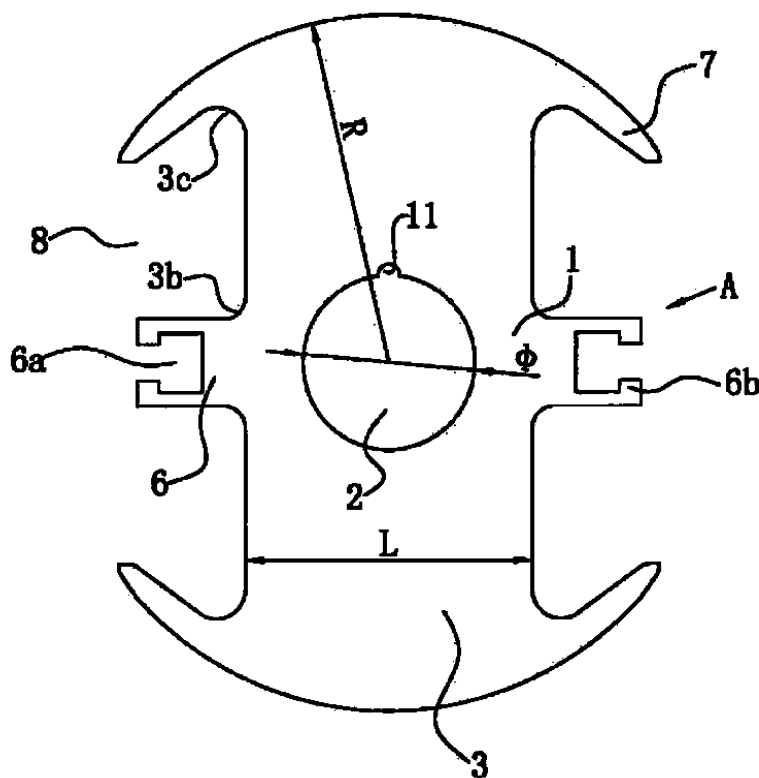
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) **ZECHUAN ZHENG (CN)**

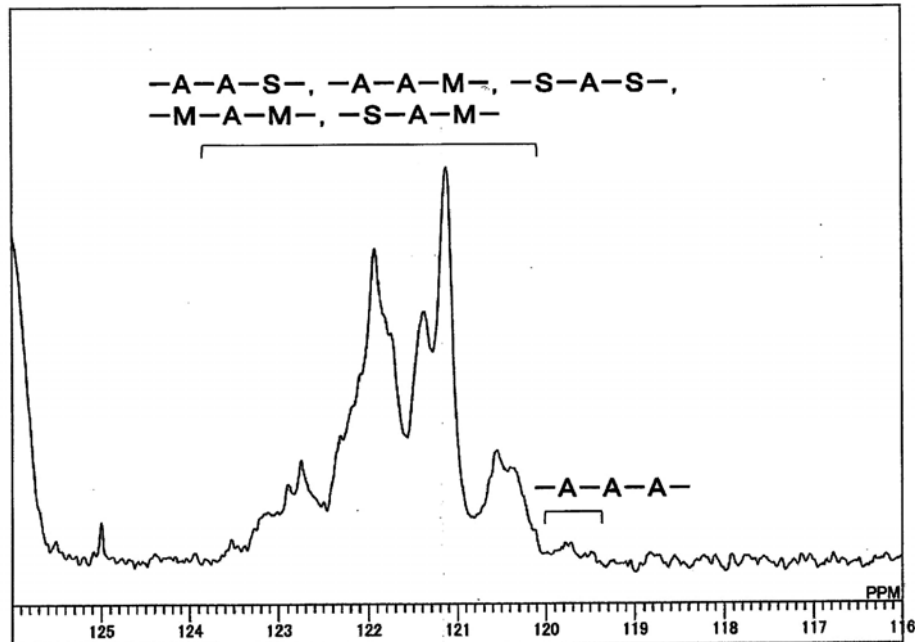
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **LỖ RÔTÔ CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ**

(57) Sáng chế bộc lộ lõi rôto của máy phát điện đồng bộ, bao gồm thân lõi rôto (B) được tạo ra bởi nhiều lá thép được dập rãnh của rôto (A), trong đó lá thép được dập rãnh của rôto (A) bao gồm: bộ phận gắn trục quay (1), chính giữa bộ phận gắn trục quay (1) có một lỗ trục quay (2) được nối cố định với trục rôto, các đầu cực từ (3) được bố trí đối xứng với nhau ở hai đầu của bộ phận gắn trục quay (1), gông từ (7) mở rộng theo hướng đường tròn ở cả hai bên của đầu cực từ (3), một rãnh đặt dây (8) được hình thành giữa các gông từ (7) và của hai đầu cực từ (3); vách ngăn (6) được đặt ở cả hai bên của bộ phận gắn trục quay (1), mở rộng từ đáy rãnh ra miệng rãnh của rãnh đặt dây (8) và chia rãnh đặt dây (8) làm hai. Sáng chế mang lại lợi ích trong việc cải thiện hiệu suất của động cơ.



- (11) **68886**
- (21) 1-2019-06717 (51)<sup>7</sup> **C08L 51/04**, 33/06
- (22) 23.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/011706 23.03.2018 (87) WO2018/220961 06.12.2018
- (30) 2017-109214 01.06.2017 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) SHIBATA Takuya (JP), ARAKI Taku (JP), HASE Takayuki (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT DẼO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT DẼO, SẢN PHẨM ÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa nhiệt dẻo có độ trong suốt cao đáng kể và tông màu tốt, cũng như sự chống va đập vượt trội. Chế phẩm nhựa nhiệt dẻo chứa copolyme ghép (A) thu được bằng cách đồng trùng hợp ghép hỗn hợp monome (a) chứa ít nhất một monome vinyl thơm (a1) và monome (met)acrylat (a2) nhưng thực tế không chứa monome vinyl xyanua (a3), với sự có mặt của polyme cao su (r) có chỉ số khúc xạ không thấp hơn 1,510 và không cao hơn 1,520; và copolyme vinyl (B). Thành phần không tan trong axeton (C) của chế phẩm nhựa nhiệt dẻo thực tế không chứa đơn vị có nguồn gốc từ monome vinyl xyanua. Thành phần tan trong axeton (D) của chế phẩm nhựa nhiệt dẻo chứa đơn vị có nguồn gốc từ monome vinyl xyanua. Hàm lượng của đơn vị có nguồn gốc từ monome vinyl xyanua là không thấp hơn 2% khối lượng và không cao hơn 20% khối lượng so với 100% khối lượng của thành phần tan trong axeton (D).



- (11) **68887**  
 (21) 1-2019-06718 (51)<sup>7</sup> **A43B 17/00**, 17/14, B29D 35/00, 35/14  
 (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/035106 30.05.2018 (87) WO2018/222696 06.12.2018  
 (30) 62/513,143 31.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2019

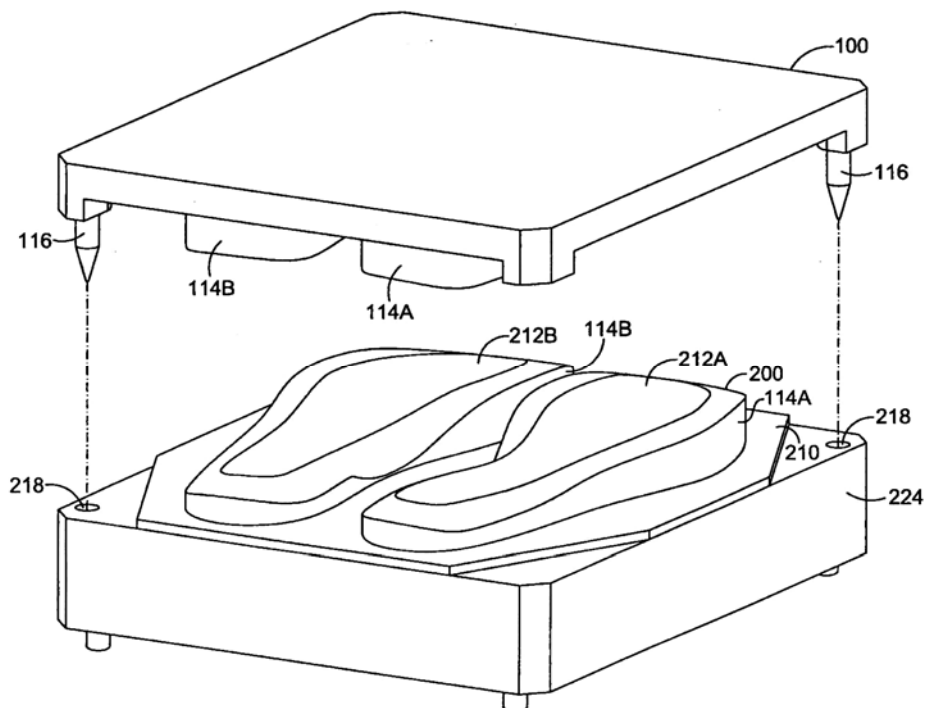
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)  
 Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) FARR, Todd, R. (US), FU, Howard (US)

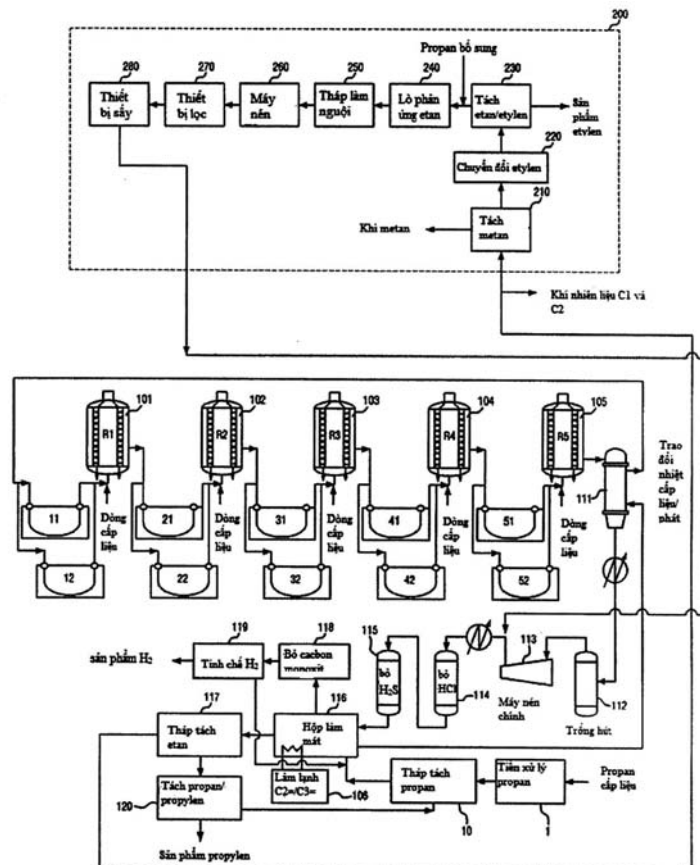
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CỤM KHUÔN ĐỂ TẠO HÌNH DẠNG VÀ CẮT MIẾNG LÓT GIÀY

(57) Sáng chế đề xuất cụm khuôn có nhiều chi tiết để sử dụng trong sản xuất vật phẩm. Cụm khuôn này tạo ra biên dạng, hình dạng và cắt vật liệu để tạo thành vật phẩm thông qua một công đoạn gia công liên tục. Cụm khuôn này bao gồm phần khuôn trên với phần tạo biên dạng/hình dạng ba chiều và mép cắt thứ nhất, phần khuôn dưới với phần tạo biên dạng/hình dạng ba chiều và mép cắt thứ hai, và phần đế mà trong đó phần khuôn dưới có thể co lại khi sử dụng. Khi tác dụng lực thứ nhất, thì các phần khuôn trên và dưới kết hợp để tạo biên dạng/tạo hình dạng vật liệu mà từ đó vật phẩm được tạo thành. Khi tác dụng lực thứ hai lớn hơn lực thứ nhất, thì mép cắt thứ nhất và mép cắt thứ phối hợp với nhau để cắt vật liệu mà kéo dài vượt qua các mép cắt tương ứng. Kết quả là vật phẩm được tạo biên dạng, tạo hình dạng và cắt/tỉa bằng cách sử dụng một công đoạn gia công.



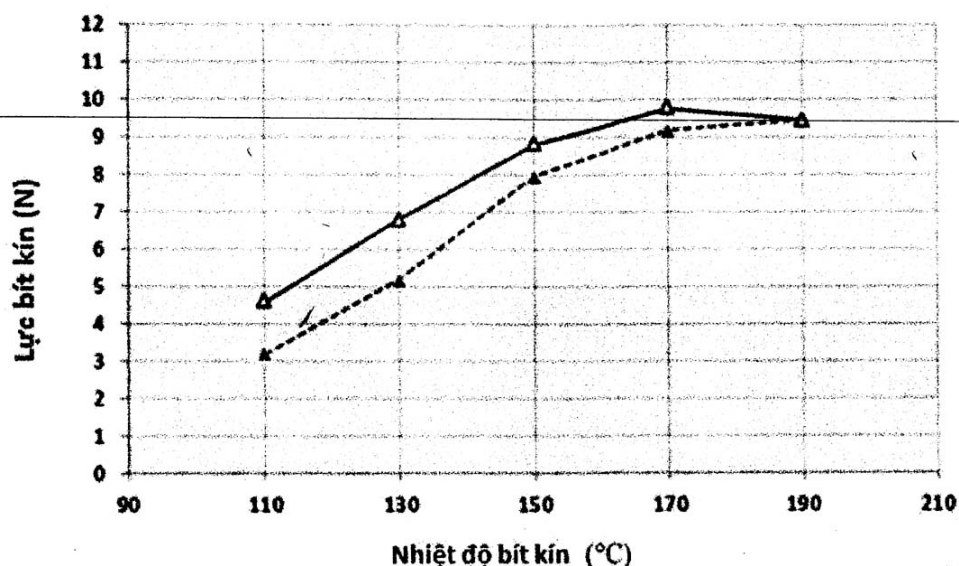
- (11) **68888**
- (21) 1-2019-06720 (51)<sup>7</sup> **C07C 4/06**, 11/04, 5/333, 11/06, 7/00, 7/12
- (22) 18.07.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2017/007707 18.07.2017 (87) WO2018/221785 06.12.2018
- (30) 10-2017-0068633 01.06.2017 KR
- (71) HYOSUNG CHEMICAL CORPORATION (KR)  
235, Banpo-daero, Seocho-gu, Seoul 06578, Republic of Korea
- (72) JO, Bu Young (KR), KIM, Won Il (KR), CHO, Jae Han (KR), WOO, Jae Young (KR), YEOM, Hee Chul (KR), CHUNG, Dan Bi (KR), CHO, Min Jung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP THU HỒI OLEFIN NHẸ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu hồi olefin nhẹ, có thể đạt được sự gia tăng sản lượng propylen và giảm thành phần cơ bản của quá trình bằng cách cho hơi nước vào năm lò phản ứng khử hydro nối tiếp, và có thể đa dạng hóa sản phẩm của quá trình phản ứng khử hydro propan từ một sản phẩm propylen đơn thành propylen và etylen bằng cách thu riêng etan và etylen, tức là các sản phẩm phụ của quá trình sản xuất propylen, và chuyển etan thành etylen, bằng cách đó cải thiện hiệu quả kinh tế và tính chọn lọc của quá trình.





- (11) **68889**
- (21) 1-2019-06723 (51)<sup>7</sup> **C09D 125/10**, 5/02, D21H 19/48
- (22) 16.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/TH2018/000009 16.03.2018 (87) WO2018/222147 06.12.2018
- (30) 1701002995 31.05.2017 TH
- (71) SCG PACKAGING PUBLIC COMPAGNY LIMITED (TH)  
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok 10800, Thailand
- (72) ANANNARUKAN Watchara (TH), RUNGSIRIWATTANA Punnarai (TH), LIMWONGSAREE Somchoke (TH), VORAKUNPINIJ Adisak (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM TẠO LỚP PHỦ VÀ NỀN ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM TẠO LỚP PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo lớp phủ chứa chất kết dính với lượng nằm trong khoảng 50-90% khối lượng khô của chế phẩm tạo lớp phủ, chất màu với lượng nằm trong khoảng 10-50% khối lượng khô của chế phẩm tạo lớp phủ, và chất phụ gia với lượng nằm trong khoảng 0,2-7% khối lượng khô của chế phẩm tạo lớp phủ. Chất kết dính này bao gồm polyme của rượu etylen vinylic hoặc polyme của rượu polyvinylic hoặc hỗn hợp của chúng với lượng nằm trong khoảng 10-30% khối lượng khô của chế phẩm tạo lớp phủ, và nhũ tương styren-butadien với lượng nằm trong khoảng 40-70% khối lượng khô của chế phẩm tạo lớp phủ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nền được phủ bằng chế phẩm tạo lớp phủ này và việc ứng dụng nền đã được phủ này để tạo ra các sản phẩm khác nhau như bao bì.

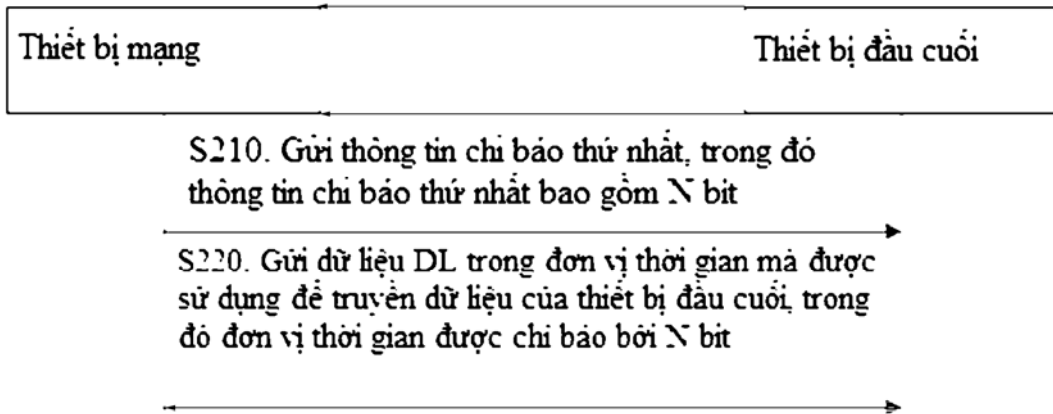
---●--- Giấy được phủ bằng lớp phủ-S và lớp phủ-P ở thời gian bít kín 0,5 giây  
 —▲— Giấy được phủ bằng lớp phủ-S và lớp phủ-P ở thời gian bít kín 1 giây



- (11) **68890**
- (21) 1-2019-06725 (51)<sup>19</sup> **H04L 5/00**, H04W 72/04
- (22) 20.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/083929 20.04.2018 (87) WO2018/201919 08.11.2018
- (30) 201710313634.6 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

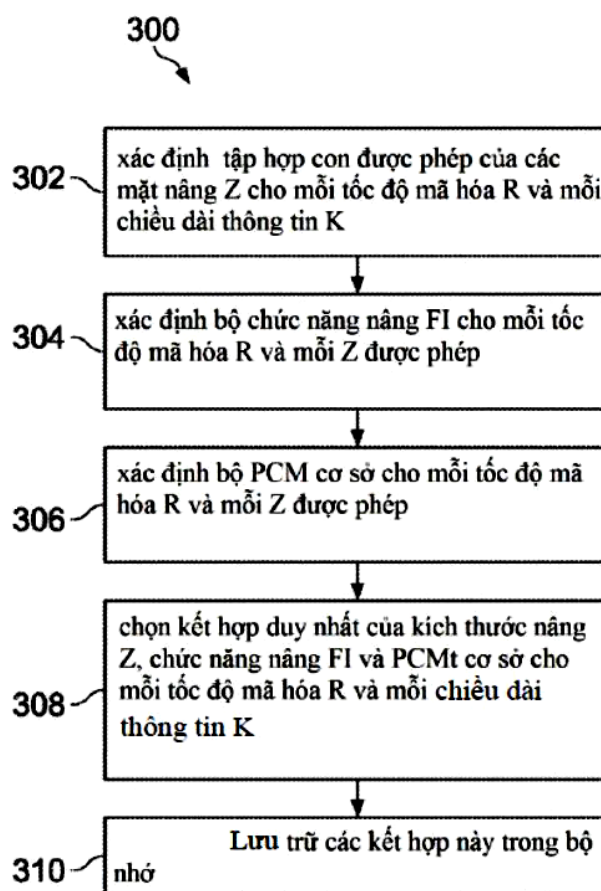
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) MA, Ruixiang (CN), LYU, Yongxia (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ VẬT LIU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu. Phương pháp bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị mạng, thông tin chỉ báo thứ nhất, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất bao gồm N bit, N bit tương ứng với M đơn vị thời gian, M đơn vị thời gian tương ứng với ít nhất một độ dài thời gian, giá trị của mỗi bit được sử dụng để chỉ báo liệu đơn vị thời gian tương ứng được sử dụng để truyền dữ liệu của thiết bị đầu cuối, M là số nguyên dương lớn hơn hoặc bằng 1, và N là số nguyên dương lớn hơn hoặc bằng 1; và gửi, bởi thiết bị mạng, dữ liệu DL trong đơn vị thời gian mà được sử dụng để truyền dữ liệu của thiết bị đầu cuối, trong đó đơn vị thời gian được chỉ báo bởi N bit. Do vậy, cách thức chỉ báo tài nguyên miền thời gian thống nhất có thể được sử dụng trong các kịch bản khác nhau để giảm độ phức tạp của thiết kế báo hiệu.



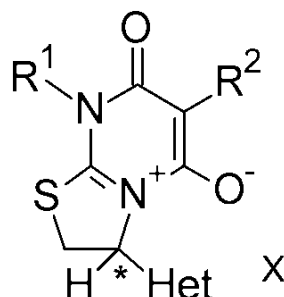
- (11) **68891**  
 (21) 1-2019-06728 (51)<sup>7</sup> **H03M 13/11, 13/03**  
 (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/030668 02.05.2018 (87) WO2018/204505 08.11.2018  
 (30) 62/500,370 02.05.2017 US  
 15/968,597 01.05.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) KALACHEV, Gleb Vyacheslavovich (RU), MAZURENKO, Ivan Leonidovich (RU), PANTELEEY, Pavel Anatolyevich (RU), GASANOV, Elyar Eldarovich (RU), LETUNOVSKIY, Aleksey Alexandrovich (RU), TONG, wen (CA), COZZO, Carmela (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO MÃ, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ Ở PHÍA PHÁT, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ Ở PHÍA NHẬN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mã, phương pháp vận hành thiết bị ở phía phát, phương pháp vận hành thiết bị ở phía nhận, thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính. Trong phương án, phương pháp nâng mã con từ mã cơ sở để mã hóa và giải mã dữ liệu bao gồm xác định tổ hợp duy nhất của kích thước tuần hoàn, chức năng nâng và ma trận PCM (Parity Check Matrix - ma trận kiểm tra chẵn lẻ) cơ sở được dán nhãn theo độ dài thông tin và tốc độ mã dữ liệu được lưu trữ trong bảng nâng. Bảng nâng được xác định ở giai đoạn tạo mã. Phương pháp này cũng bao gồm việc tính toán số lượng ca làm việc cho mã con. Mỗi ca được tính bằng cách áp dụng chức năng nâng cho PCM ma trận cơ sở có nhãn với chỉ số được xác định bằng cách sử dụng kích thước tuần hoàn và sử dụng PCM con dẫn xuất để mã hóa hoặc giải mã dữ liệu.



- (11) **68892**
- (21) 1-2019-06729 (51)<sup>7</sup> **C07D 513/04**, 419/04, 277/32
- (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/061094 02.05.2018 (87) WO2018/202654 08.11.2018
- (30) 17169294.0 03.05.2017 EP
- (71) BASF SE (DE)  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) SHINDE, Harish (IN), KORADIN, Christopher (DE), DICKHAUT, Joachim (DE), GOETZ, Roland (DE), KLAUBER, Eric George (US), NARAYANAN, Sukunath (IN), RAUT, Dhanyakumar (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT PYRIMIDINI CHỨA LƯU HUỖNH (S) VÀ HỢP CHẤT TRUNG GIAN CỦA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế các hợp chất quang hoạt có công thức X và các hợp chất trung gian của chúng,

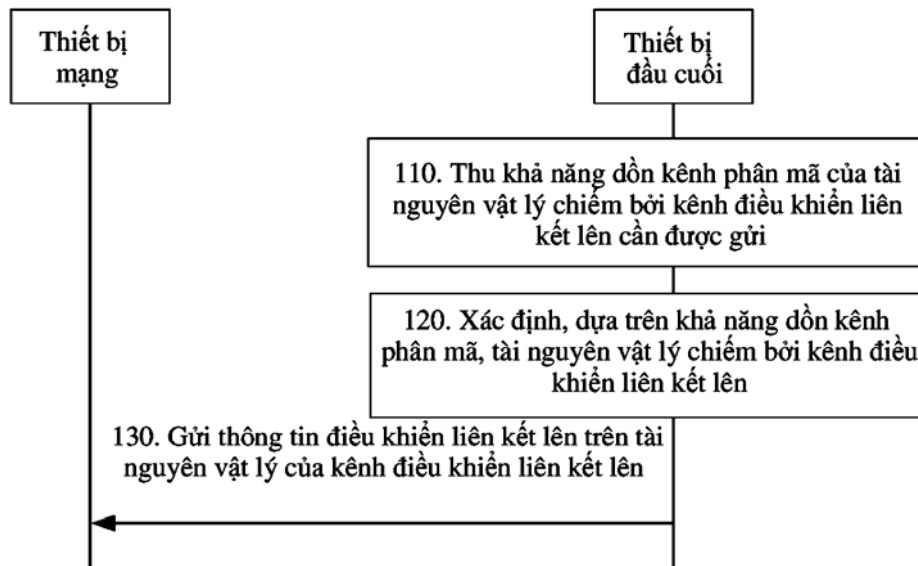


trong đó các biến trong hợp chất có công thức X là như được xác định trong các yêu cầu bảo hộ và phần mô tả.

- (11) **68893**  
 (21) 1-2019-06730 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085706 04.05.2018 (87) WO2018/202161 08.11.2018  
 (30) 201710309784.X 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) SUN, Hao (CN), XUE, Lixia (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG,  
 PHƯƠNG TIỆN NHỚ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN  
 THÔNG  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, phương  
 tiện nhớ đọc được bằng máy tính, và thiết bị truyền thông. Phương pháp truyền thông  
 này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, khả năng dồn kênh phân mã của tài  
 nguyên vật lý chiếm bởi kênh điều khiển liên kết lên cần được gửi, trong đó khả năng  
 dồn kênh phân mã là số lượng thiết bị đầu cuối có thể được dồn kênh theo cách phân mã  
 trên tài nguyên đơn vị trong tài nguyên vật lý, và khả năng dồn kênh phân mã này là dựa  
 trên cấu hình; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên vật lý dựa trên khả năng dồn  
 kênh phân mã; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin điều khiển liên kết lên trên tài  
 nguyên vật lý. Theo các phương án của sáng chế, tài nguyên của kênh điều khiển liên  
 kết lên có thể được xác định chính xác bằng cách xác định, dựa trên khả năng dồn kênh  
 phân mã của tài nguyên vật lý chiếm bởi kênh điều khiển liên kết lên cần được gửi, tài  
 nguyên vật lý chiếm bởi kênh điều khiển liên kết lên.

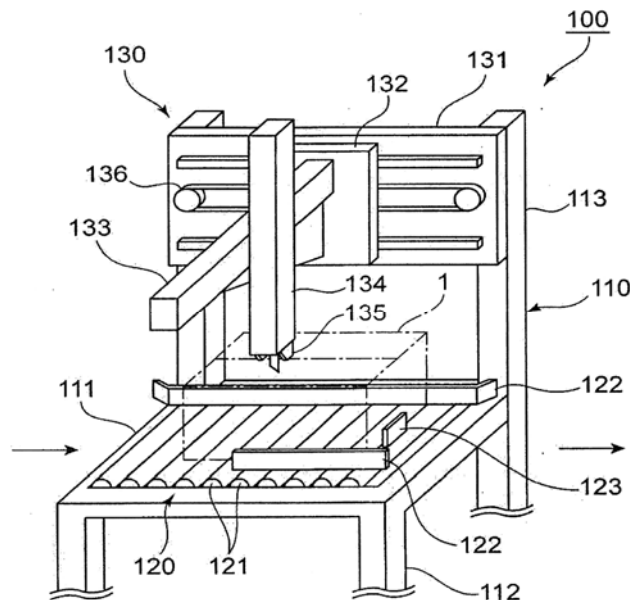


- (11) **68894**  
 (21) 1-2019-06732 (51)<sup>19</sup> **B65B 69/00**  
 (22) 15.06.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/022968 15.06.2018 (87) WO2018/230718 20.12.2018  
 (30) 2017-118526 16.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

- (71) RENGO CO., LTD. (JP)  
 1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 5530007, JAPAN  
 (72) KAWASE Yoshiyuki (JP), MATSUSHITA Toshihiro (JP), FUJITANI Keiichi (JP),  
 FUJIMAKI Yojiro (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MỞ HỘP BAO BỌC  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mở hộp bao bọc có thể mở một cách hiệu

quả hộp bao bọc trong khi ngăn không cho đối tượng chứa trong hộp bao bọc bị hư hại. Thiết bị mở hộp này mở hộp bao bọc (1) có một cặp tấm mặt đối nhau (11) tạo ra phần thân hình hộp (10), một cặp tấm mặt bên đối nhau (12) tạo ra phần thân hình hộp (10), một cặp nắp gập bên trong (20) ở các phần mép phía mở của các tấm mặt đầu (11), và một cặp nắp gập bên ngoài (30) ở các phần mép phía mở của các tấm mặt bên (12), và trong đó, sau khi các nắp gập bên trong (20) đó được gập vào bên trong, các nắp gập bên ngoài (30) được gập vào bên trong theo cách sao cho chồng lên các nắp gập bên trong (20), do đó đóng kín phần mở (13) trên phía mở của phần thân (10). Thiết bị mở hộp này có phần cắt (130) để cắt hộp bao bọc (1) và phần điều khiển (140) để điều khiển phần cắt (130). Theo lệnh của phần điều khiển (140), phần cắt (130) cắt các nắp gập bên ngoài (30) dọc theo phần mép của các nắp gập bên trong (20) đến độ sâu mà xuyên qua các nắp gập bên ngoài (30) nhưng không xuyên qua các nắp gập bên trong (20).

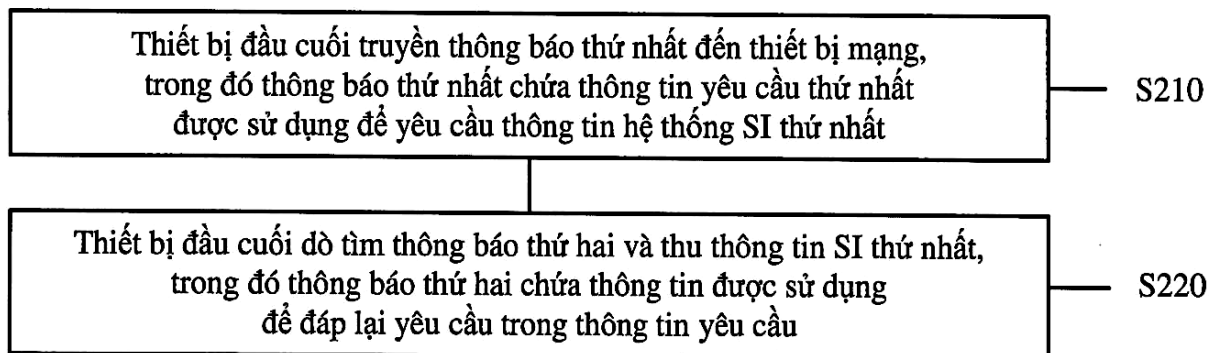


- (11) **68895**  
 (21) 1-2019-06733 (51)<sup>19</sup> **H04W 4/06**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085535 04.05.2018 (87) WO2018/202112 08.11.2018  
 (30) 201710313816.3 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) LI, Sainan (CN), LIU, Yalin (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU THÔNG TIN HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN HỆ THỐNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thu thông tin hệ thống (System Information, SI), phương pháp và thiết bị truyền thông tin hệ thống, thiết bị truyền thông và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: truyền, bằng thiết bị đầu cuối, thông báo thứ nhất đến thiết bị mạng, trong đó thông báo thứ nhất chứa thông tin yêu cầu thứ nhất được sử dụng để yêu cầu thông tin hệ thống (SI) thứ nhất; và dò tìm, bằng thiết bị đầu cuối, thông báo thứ hai và thu thông tin SI thứ nhất, trong đó thông báo thứ hai chứa thông tin được sử dụng để đáp lại yêu cầu trong thông tin yêu cầu thứ nhất. Thiết bị đầu cuối có thể truyền thông tin yêu cầu thứ nhất đến thiết bị mạng dựa vào yêu cầu thực tế, và dò tìm thông báo thứ hai trên tài nguyên ở miền thời gian-tần số định trước. Sau khi thu được thông tin yêu cầu thứ nhất, thiết bị mạng có thể xác định cách truyền thông tin SI thứ nhất; ví dụ, phát rộng, truyền đa kiểu, hoặc truyền đơn kiểu, dựa vào số lượng thiết bị đầu cuối hiện thời yêu cầu thông tin SI thứ nhất. Vì vậy, phương pháp thu thông tin SI được đề xuất theo sáng chế giúp nâng cao hiệu quả trong việc thu thông tin SI bằng thiết bị đầu cuối.

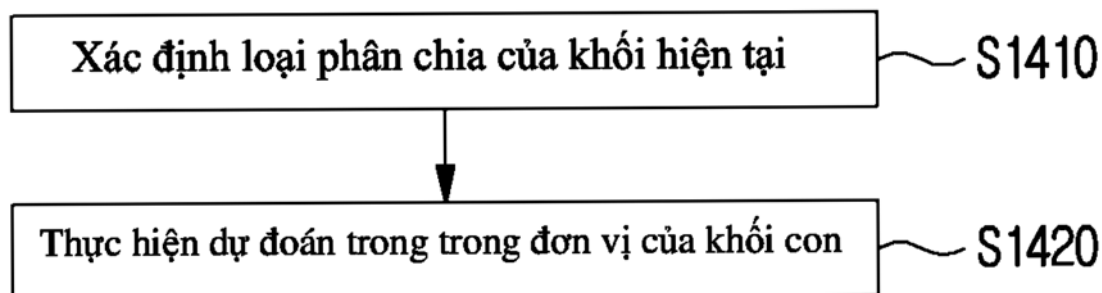
**200**



- (11) **68896**  
(21) 1-2019-06734 (51)<sup>19</sup> **H04N 19/593**, 19/176, 19/119, 19/122  
(22) 16.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/KR2018/005585 16.05.2018 (87) WO2018/212579 22.11.2018  
(30) 10-2017-0061087 17.05.2017 KR

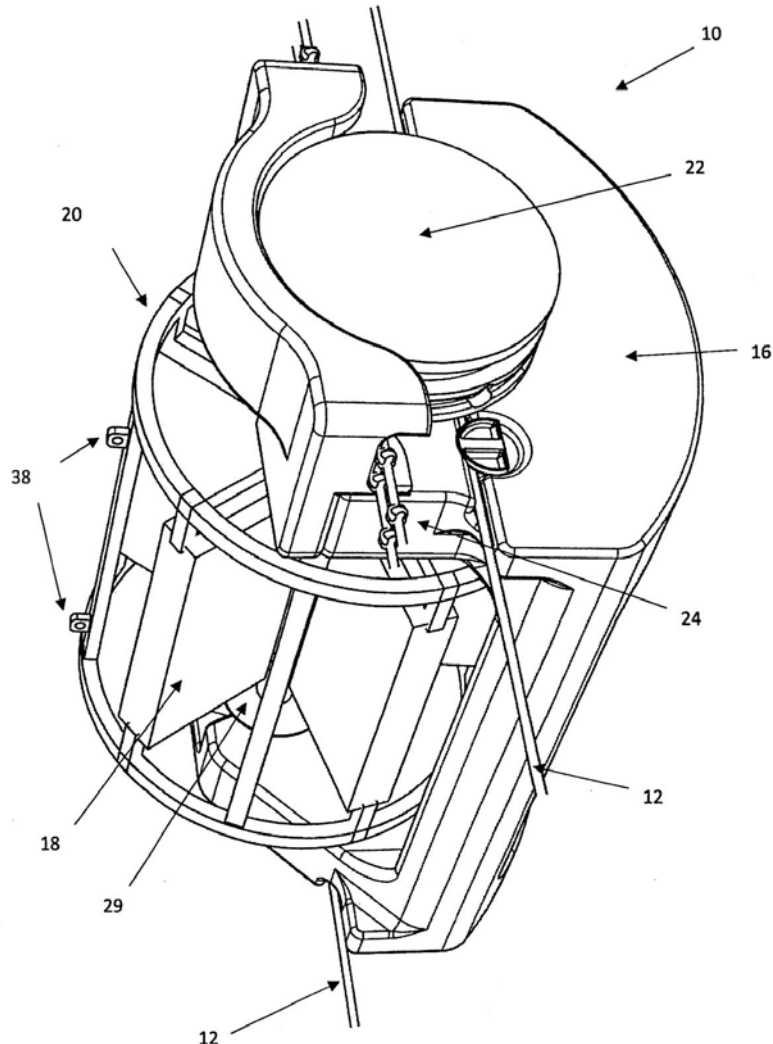
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

- (71) KT CORPORATION (KR)  
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea  
(72) LEE, Bae Keun (KR)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video có thể bao gồm bước xác định chế độ dự đoán trong của khối hiện tại, thu nhận các mẫu tham chiếu của khối hiện tại, và thu nhận mẫu dự đoán của khối hiện tại nhờ sử dụng ít nhất một trong số các mẫu tham chiếu. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa video, thiết bị giải mã video và thiết bị mã hóa video.





- (11) **68897**  
 (21) 1-2019-06735 (51)<sup>7</sup> **A01K 61/54**, B63B 35/00, A01K 61/55  
 (22) 03.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/AU2018/050403 03.05.2018 (87) WO2018/201191 08.11.2018  
 (30) 2017901617 03.05.2017 AU  
 (75) BOYLE, NORMAN (AU)  
 PO Box 752, Merimbula, New South Wales 2548, Australia  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG NUÔI HÀU  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nuôi hàu và cụ thể hơn là thiết bị nuôi hàu ven biển. Thiết bị bao gồm phao, ít nhất một thùng chứa hàu được tạo kết cấu để giữ hàu và có thể được mang trên phao, và bộ truyền động có thể hoạt động để di chuyển theo định kỳ mỗi một trong số ít nhất một thùng chứa hàu giữa vị trí dưới mặt nước và vị trí trên mặt nước.



- (11) **68898**  
(21) 1-2019-06737 (51)<sup>7</sup> **B07B 7/08**, 9/00, 11/06  
(22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/020758 30.05.2018 (87) WO2018/221584 06.12.2018  
(30) 2017-109090 01.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

(71) RYUX INC. (JP)

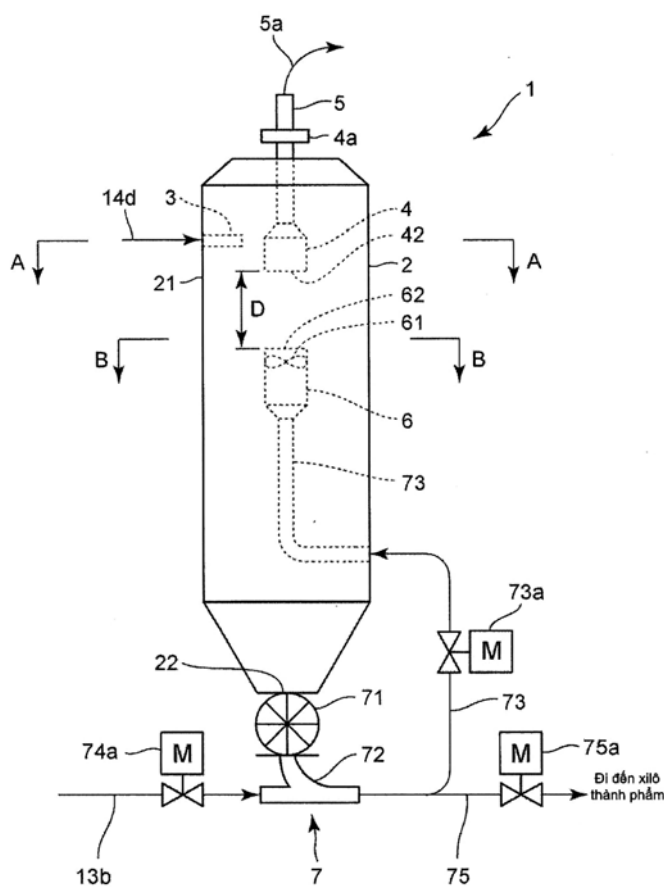
7-22, Suzaki, Uruma-shi, Okinawa 9042234 (JP)

(72) JAHANA, Kazunari (JP), KISHIDA, Yoshio (JP), MISHIMA, Tsuyoshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) THIẾT BỊ PHÂN LOẠI VÀ HỆ THỐNG PHÂN LOẠI BỘT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân loại và hệ thống phân loại giúp phân loại bột như tro bay một cách dễ dàng. Thiết bị này bao gồm bộ phận xả bột thô mà xả bột thô cùng với khí trên ống cung cấp bột thô đang xử lý, bộ phận hút (4) được đặt đối diện với bề mặt trên mở ra của bộ phận xả bột thô (6) tại vị trí cách xa bộ phận xả bột thô (6) và hút bột thô và một phần khí. Bộ phận xả bột thô (6) có bộ phận xoay (61) để xoay bột thô và khí, có bộ phận chứa (2) bao quanh bề mặt ngoại vi và chứa bên trong bộ phận xả bột thô và bộ phận hút (4), và ống vận chuyển để xả đưa bột thô và khí từ lối vào có miệng hút bột thô cùng với khí bên dưới của bộ phận chứa (2) đến bộ phận xả bột thô (6).



(11) **68899**

(21) 1-2019-06742

(51)<sup>7</sup> **H04W 72/04**

(22) 29.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

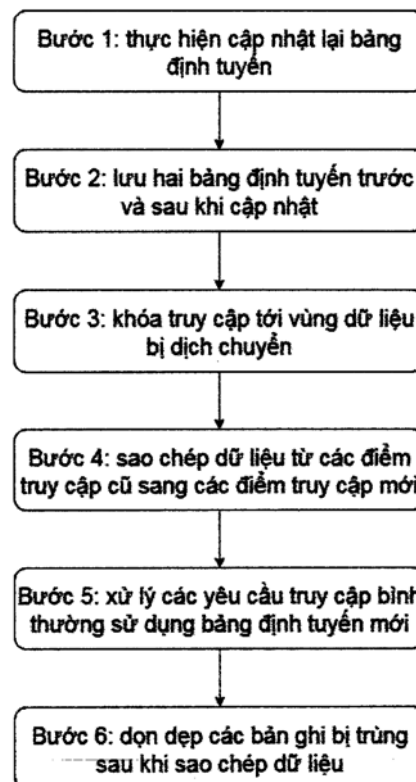
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Doãn Phi Hùng (VN), Đỗ Hoàng Dương (VN), Nguyễn Tiến Đông (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CÂN BẰNG TẢI CỐ TRỌNG SỐ TRÊN CÁC ĐIỂM TRUY CẬP DỮ LIỆU**

(57) Phương pháp cân bằng tải cố trọng số trên các điểm truy cập dữ liệu đảm bảo khả năng mở rộng tuyến tính của hệ thống truy cập dữ liệu, khả năng chịu tải của hệ thống tỷ lệ tuyến tính với số lượng điểm truy cập dữ liệu. Phương pháp đề xuất bao gồm các bước: bước 1: thực hiện cập nhật lại bảng định tuyến, dịch chuyển các nút ảo của các nút mạng với nhau, khi thêm, bớt hoặc thay đổi trọng số của nút mạng, thực hiện chuyển nút ảo của các nút có số nút ảo giảm cho các nút có số nút ảo tăng; bước 2: lưu bảng định tuyến cũ trên mảng  $A_1$  và bảng định tuyến mới trên mảng  $A_2$ ; bước 3: thực hiện khóa truy cập tới vùng dữ liệu bị dịch chuyển; bước 4: thực hiện sao chép dữ liệu từ các điểm truy cập cũ sang điểm truy cập mới; bước 5: thực hiện các yêu cầu truy cập dữ liệu được xử lý bình thường với việc sử dụng phương pháp phân mảnh dữ liệu và bảng định tuyến mới  $A_2$ , bước 6: dọn dẹp các bản ghi bị trùng sau khi sao chép dữ liệu.



(11) **68900**

(21) 1-2019-06743

(51)<sup>7</sup> **G06Q 10/00**

(22) 29.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

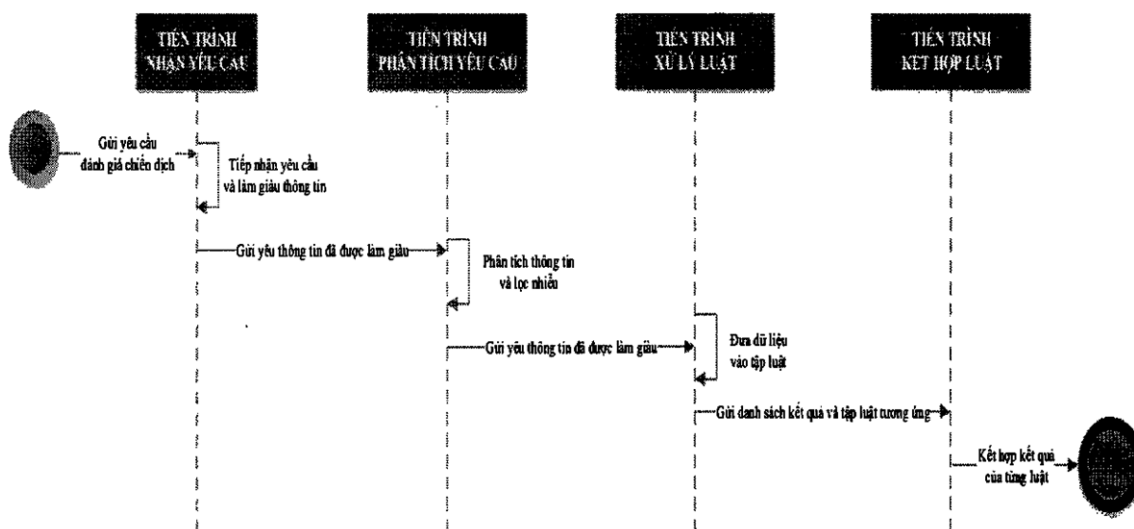
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trịnh Văn Chung (VN), Phạm Nhật Linh (VN), Nguyễn Đình Hùng (VN), Lại Ngọc Huyền (VN), Bùi Mạnh Hà (VN), Lê Thị Tuyền (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CHIẾN DỊCH TƯƠNG TÁC KHÁCH HÀNG VÀ ĐƯA RA KẾT LUẬN THEO HƯỚNG NGÔN NGỮ TỰ NHIÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đánh giá hiệu quả chiến dịch tương tác khách hàng và đưa ra kết luận theo hướng ngôn ngữ tự nhiên phục vụ xử lý cho bài toán đánh giá hiệu quả chiến dịch tương tác kích thích tăng trưởng khách hàng bao gồm các bước: bước 1: tiếp nhận yêu cầu, bước 2: tiền xử lý yêu cầu, bước 3: đưa dữ liệu vào tập luật, bước 4: hợp thành luật và giải mã kết quả. Phương pháp đề xuất đưa ra cho khách hàng nhiều lớp kết quả theo hướng ngôn ngữ tự nhiên, dễ hiểu; xử lý kết quả của nhiều hướng theo luật và trọng số, từ đó đưa ra được kết quả phù hợp và đa chiều.



(11) **68901**

(21) 1-2019-06744

(51)<sup>7</sup> **H03C 1/00**

(22) 29.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

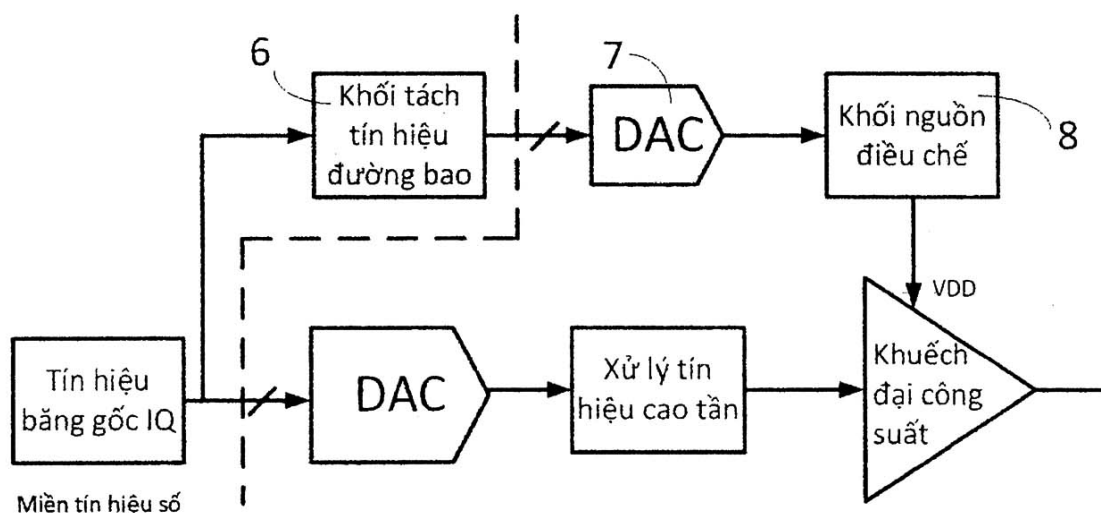
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Hoàng Mạnh Cường (VN), Nguyễn Đức Nhật (VN), Hoàng Đình Hải Truyền (VN), Nguyễn Việt Anh (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ BIÊN ĐỘ NGUỒN CẤP ĐÁP ỨNG THEO ĐƯỜNG BAO TÍN HIỆU ĐẦU VÀO**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp nâng cao hiệu suất bộ khuếch đại cao tần ở dải công suất thấp, bằng cách điều chế biên độ nguồn cấp đáp ứng theo đường bao của tín hiệu cao tần. Hệ thống và phương pháp đề cập trong sáng chế này sẽ thực hiện tách biên dạng đường bao từ tín hiệu đầu vào bộ khuếch đại, sau đó điều chế biên độ nguồn cấp biến thiên tương ứng theo tín hiệu đường bao. Phương pháp đề xuất bao gồm các bước: bước 1, cấp tín hiệu cao tần vào bộ khuếch đại công suất, trong khi đó nguồn cấp cực mỏng của bộ khuếch đại được nối vào đầu ra của một bộ nguồn điều chỉnh được; bước 2, tách đường bao tín hiệu cao tần bằng bộ tạo tín hiệu đường bao; bước 3, cấu hình đầu ra của bộ nguồn điều chỉnh được biến đổi theo biên dạng của tín hiệu đường bao; bước 4, điều chỉnh động các tham số của bộ lọc thông thấp nhờ vòng phản hồi kín dựa trên đặc tính ở đầu ra bộ nguồn so sánh với tín hiệu đường bao.



(11) **68902**

(21) 1-2019-06745

(51)<sup>7</sup> **G06F 19/00**

(22) 29.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

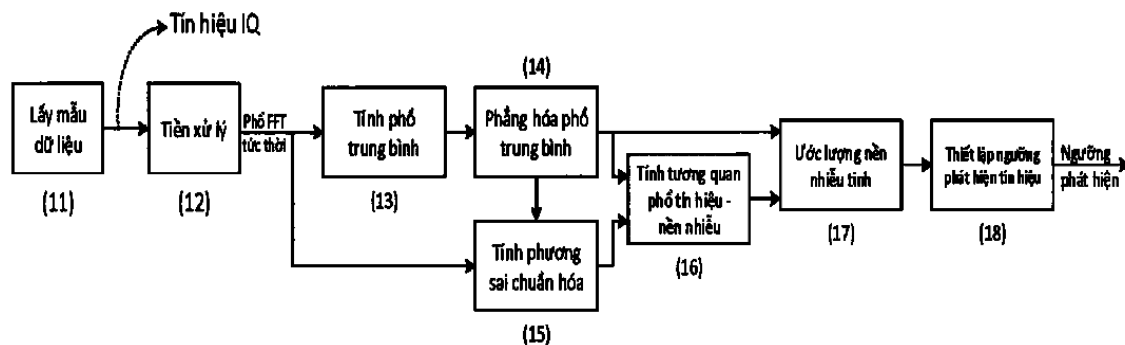
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Thọ (VN), Nguyễn Quang An (VN), Nguyễn Phan Khánh Hà (VN), Nguyễn Văn Khải (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP NGUỒN THÍCH NGHI SỬ DỤNG CHO PHÁT HIỆN TÍN HIỆU THỜI GIAN THỰC TRONG HỆ THỐNG TRÌNH SÁT VÔ TUYẾN BĂNG RỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết lập ngưỡng thích nghi sử dụng cho phát hiện tín hiệu thời gian thực trong hệ thống trình sát vô tuyến băng rộng. Đặc trưng của sáng chế là mô tả chi tiết các bước thực hiện để xác định ngưỡng cho việc phát hiện tín hiệu, và được tác giả tối ưu quá trình tính toán cho hệ thống trong quá trình xác định ngưỡng của tín hiệu băng rộng. Sáng chế đề xuất gồm các bước: bước 1: tính năng lượng phổ trung bình của M khung phổ liên tiếp, bước 2: phẳng hóa phổ trung bình với kích thước cửa sổ là 2Q; bước 3: tính phương sai chuẩn hóa phổ năng lượng; bước 4: xây dựng mối tương quan giữa năng lượng phổ tín hiệu với nền nhiễu; bước 5: xây dựng phương pháp ước lượng nền nhiễu tính; bước 6: thiết lập ngưỡng phát hiện tín hiệu.



(11) **68903**

(21) 1-2019-06746

(51)<sup>7</sup> **H04L 5/00, 5/06**

(22) 29.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

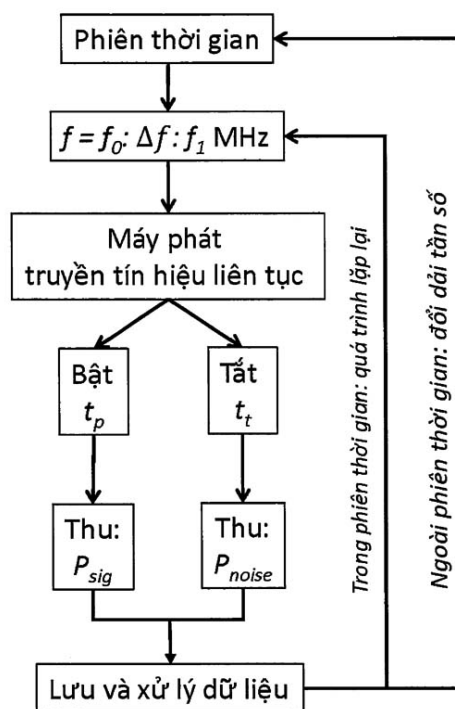
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Tiến Mạnh (VN), Lê Huy Hiếu (VN), Nguyễn Ngọc Tú (VN), Nguyễn Thị Hương (VN), Ngô Thanh Bình (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG KHẢO SÁT VÀ XÁC ĐỊNH TẦN SỐ CHO KÊNH TRUYỀN SÓNG NGẮN TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM**

(57) Sáng chế trình bày phương pháp khảo sát tự động nhằm đưa ra tần số sóng ngắn liên lạc thích hợp cho mỗi khung giờ trong ngày. Phương pháp khảo sát bao gồm các bước: thiết lập cấu hình, truyền cấu hình tới bộ điều khiển, thu tín hiệu bằng máy phân tích phổ, lưu dữ liệu tự động, tính toán xử lý kết quả. Phương pháp khảo sát bao gồm các việc điều khiển tự động phát, việc đo lường và lưu trữ dữ liệu về công suất tín hiệu thu và công suất nhiễu môi trường theo bảng tần số đó ấn định trước tại các phiên thời gian trong ngày. Dựa vào công suất tín hiệu phát và công suất tín hiệu thu, suy hao khi truyền sóng sử dụng tầng điện ly được xác định theo từng giờ trong ngày, ngày trong tháng và tháng trong năm. Dữ liệu suy hao theo thời gian của sóng ngắn tại tầng điện ly trên bầu trời Việt Nam là một yếu tố then chốt trong việc xây dựng đường truyền sóng ngắn, đảm bảo thông tin liên lạc cho đất nước.



(11) **68904**

(21) 1-2019-06747

(51)<sup>7</sup> **H01Q 21/10**, 9/32

(22) 29.11.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

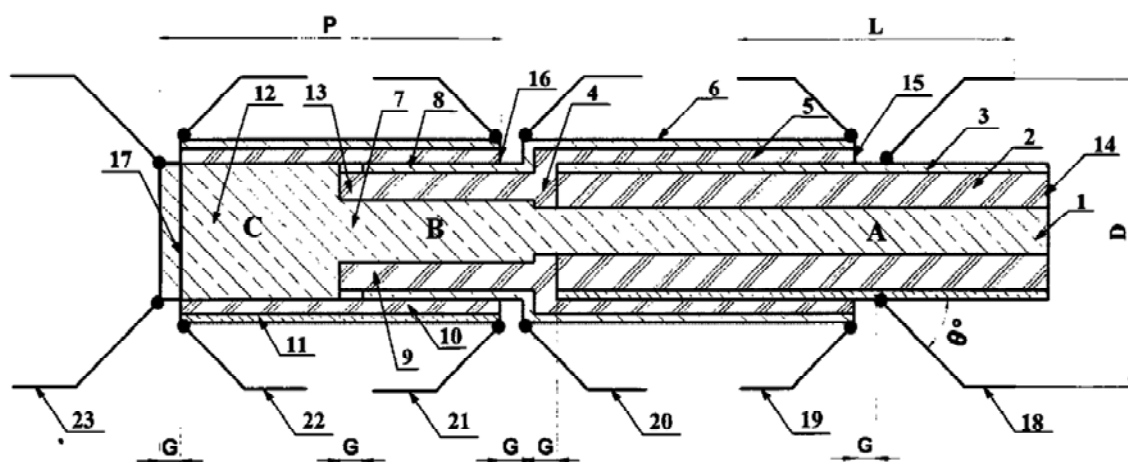
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Duy (VN), Trần Hoàng Việt (VN), Nguyễn Văn Nghĩa (VN), Ngô Thị Hương (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **BỘ CHIA NỐI TIẾP BĂNG SIÊU RỘNG VÀ MẢNG ĂNG TEN CỘNG TUYẾN SỬ DỤNG BỘ CHIA NÀY**

(57) Sáng chế trình bày về bộ chia nối tiếp băng siêu rộng dựa trên nguyên lý cáp đồng trục. Bộ chia được thiết kế có ba cổng đầu ra, mỗi cổng được cấu tạo bởi vỏ cáp và lõi cáp được ngăn cách nhau bởi lớp điện môi, các cáp được lồng ghép đồng trục vào nhau, tạo thành các tầng chia công suất và các cổng đầu ra. Trong đó, vỏ của cáp đồng trục này đóng vai trò là lõi của cáp đồng trục kế tiếp; lõi các cáp đồng trục này có thiết kế liên mạch, nhưng có đường kính khác nhau ở các cáp. Ngoài ra, biên độ ở các cổng ra này bằng nhau, còn pha tại một cổng đầu ra ngược pha 180 độ với hai cổng còn lại. Sáng chế cũng đề xuất mảng ăng ten cộng tuyến băng siêu rộng, phân cực đứng, vô hướng trong mặt phẳng phương vị sử dụng bộ chia nối tiếp băng siêu rộng.





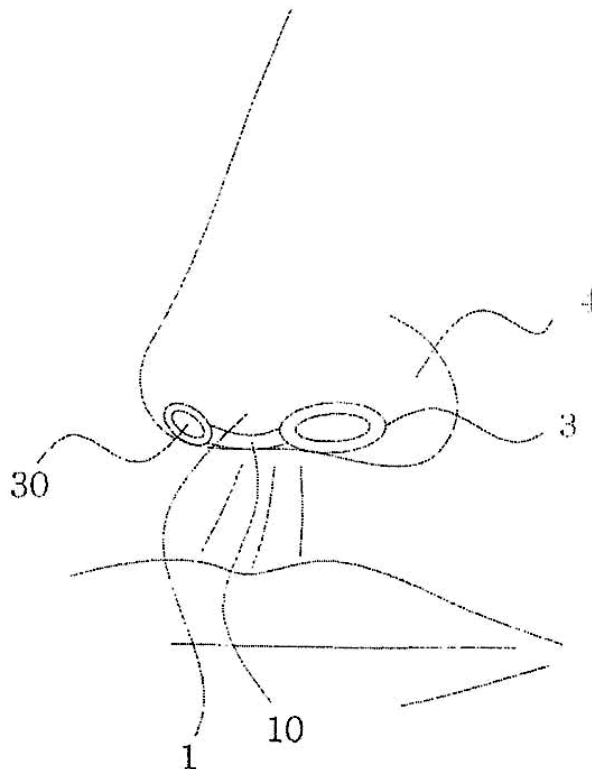
- (11) **68905**  
(21) 1-2019-06749 (51)<sup>19</sup> **A62B 23/06**, 18/02  
(22) 11.06.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/KR2018/006558 11.06.2018 (87) WO2018/230892 20.12.2018  
(30) 10-2017-0074704 14.06.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

- (75) 1. YANG, YOUNG CHUL (KR)  
22dong 1402ho(Miseong Apt., Apgujeong-dong) 113, Apgujeong-ro Gangnam-gu  
Seoul 06000, Korea  
2. YANG, JI YEON (KR)  
1104dong 402ho(Yeolmaemaetul Apt. 11Danji, Noeun-dong) 23, Wanggabong-ro,  
Yuseong-gu Daejeon 34145  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MẶT NẠ LỖ MŨI**

- (57) Sáng chế đề cập đến mặt nạ lỗ mũi bao gồm: thân kẹp ( 10) được treo trong khi bao phủ đầu vách ngăn (2) và vách ngăn (5) liên kết với sống của mũi (1); vòng căng (20) được lắp đặt ở cả hai bên của thân kẹp (10), và đường kính của nó được điều chỉnh để vừa với đường kính của lỗ mũi (3); thân lọc (30) trong đó vòng căng (20) được bao phủ bằng lớp da bên ngoài (31) và lớp da bên trong (33) và phần bên trong chu vi trong của vòng căng (20) có chức năng như phân lọc (36) gồm lớp da bên ngoài (31), lớp da trung gian (32), và lớp da bên trong (33); và lông mũi nhân tạo (40) được bổ sung vào phần bề mặt trong của lớp da bên trong (33) của phân lọc (36).



- (11) **68906**  
 (21) 1-2019-06751 (51)<sup>7</sup> **H04B 7/04**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085598 04.05.2018 (87) WO2018/202126 08.11.2018  
 (30) 201710314178.7 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

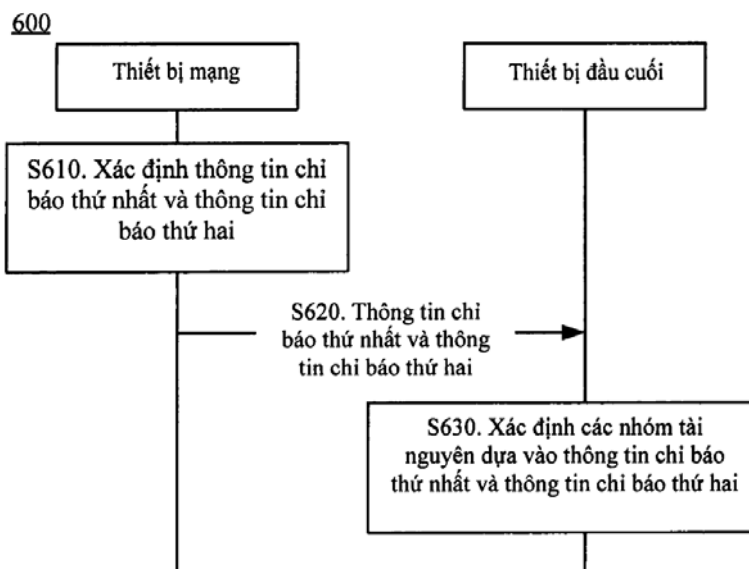
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DOU, Shengyue (CN), WANG, Ting (CN), LI, Yuanjie (CN), HUANG, Yi (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

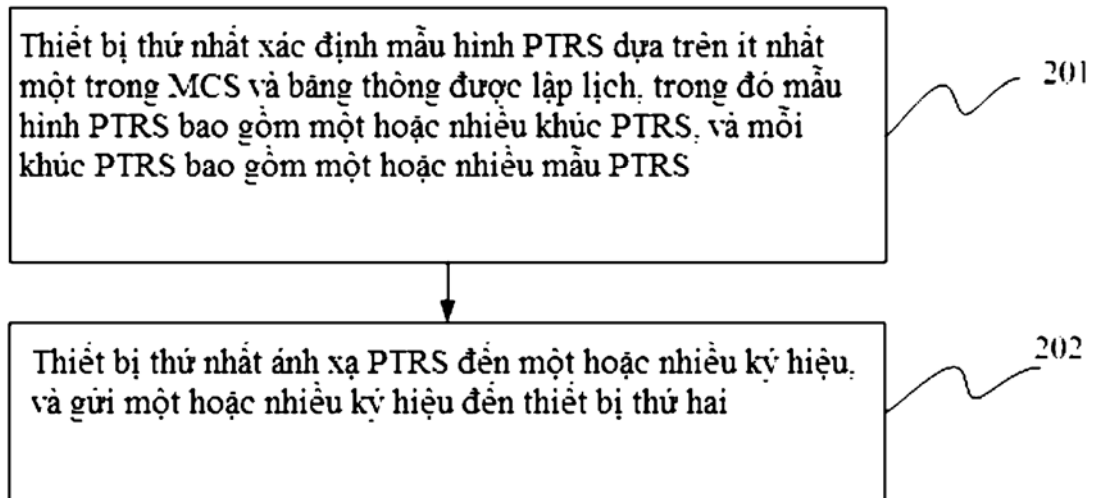
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, để đáp ứng yêu cầu lập lịch các tài nguyên của ít nhất một nhóm cổng ăng ten bởi thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để biểu thị ít nhất một nhóm tài nguyên, ít nhất một nhóm tài nguyên này tương ứng với ít nhất một nhóm cổng ăng ten hoặc ít nhất một nhóm từ mã, mỗi nhóm cổng ăng ten này bao gồm ít nhất một cổng ăng ten, thông tin chỉ báo thứ hai được sử dụng để biểu thị ít nhất một nhóm từ mã và thông tin cấu hình gần như đồng vị trí (Quasi-Co-Location: QCL) của ít nhất một nhóm cổng ăng ten, hoặc thông tin chỉ báo thứ hai được sử dụng để biểu thị ít nhất một nhóm cổng ăng ten và thông tin cấu hình QCL của ít nhất một nhóm cổng ăng ten, một nhóm cổng ăng ten hoặc một nhóm từ mã này tương ứng với một nhóm thông tin cấu hình QCL, và thông tin cấu hình QCL này được sử dụng để xác định mối quan hệ QCL giữa các cổng ăng ten; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, ít nhất một nhóm tài nguyên dựa vào thông tin chỉ báo thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai.



- (11) **68907**
- (21) 1-2019-06758 (51)<sup>19</sup> **H04L 5/00**
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/085601 04.05.2018 (87) WO2018/202128 08.11.2018
- (30) 201710313932.5 05.05.2017 CN
- 201710620155.9 26.07.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, China
- (72) ZHANG, Xi (CN), XU, Minghui (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT LIU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị thứ nhất, mẫu hình tín hiệu tham chiếu theo dõi pha (phase tracking reference signal, PTRS), trong đó mẫu hình PTRS bao gồm một hoặc nhiều khúc PTRS, và mỗi khúc PTRS bao gồm một hoặc nhiều mẫu PTRS; và ánh xạ, bởi thiết bị thứ nhất, PTRS đến một hoặc nhiều ký hiệu, và gửi một hoặc nhiều ký hiệu đến thiết bị thứ hai.



- (11) **68908**  
 (21) 1-2019-06761 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/12**  
 (22) 19.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/085029 19.05.2017 (87) WO2018/209674 A1 22.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

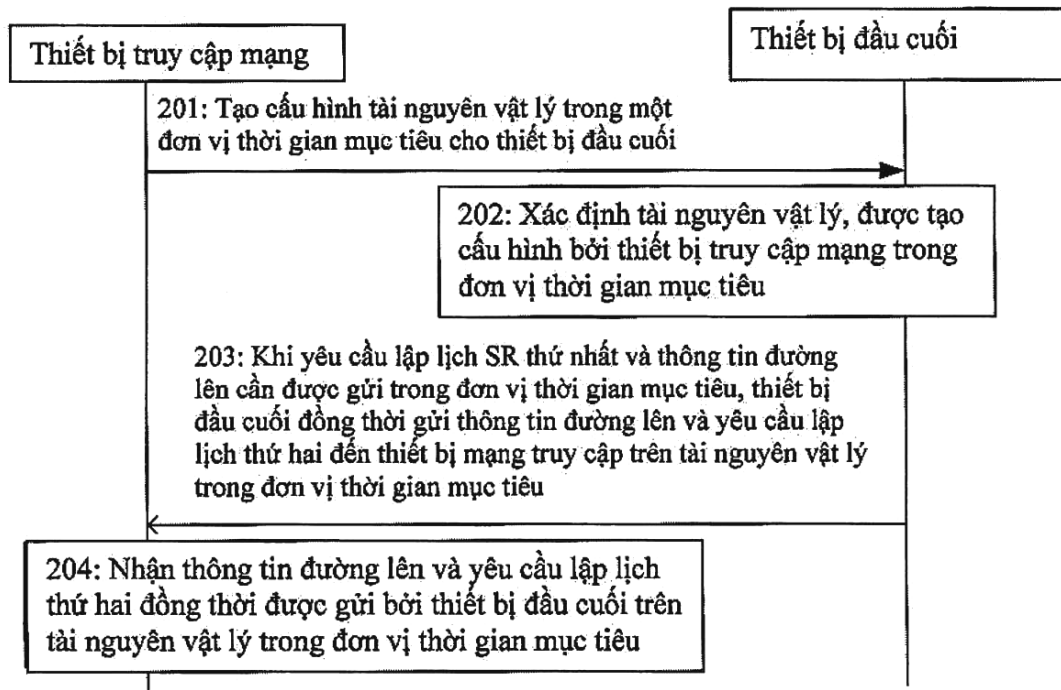
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông, và cụ thể là đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông tin điều khiển đường lên. Phương pháp này bao gồm: khi yêu cầu lập lịch thứ nhất và thông tin đường lên cần được gửi trong suốt đơn vị thời gian mục tiêu, thiết bị đầu cuối gửi đến một thiết bị truy cập mạng, trên tài nguyên vật lý trong đơn vị thời gian mục tiêu, thông tin đường lên và yêu cầu lập lịch thứ hai. Theo phương án của sáng chế này, thiết bị đầu cuối có thể gửi thông tin đường lên và yêu cầu lập lịch thứ hai trên tài nguyên vật lý chuyên dụng để truyền yêu cầu lập lịch thứ nhất và thông tin đường lên, do đó giúp hệ thống LTE có thể sử dụng tài nguyên vật lý chuyên dụng như vậy với hiệu suất cao nhất.



(11) **68909**

(21) 1-2019-06762

(22) 04.05.2018

(86) PCT/CN2018/085709 04.05.2018

(30) 201710309765.7 04.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

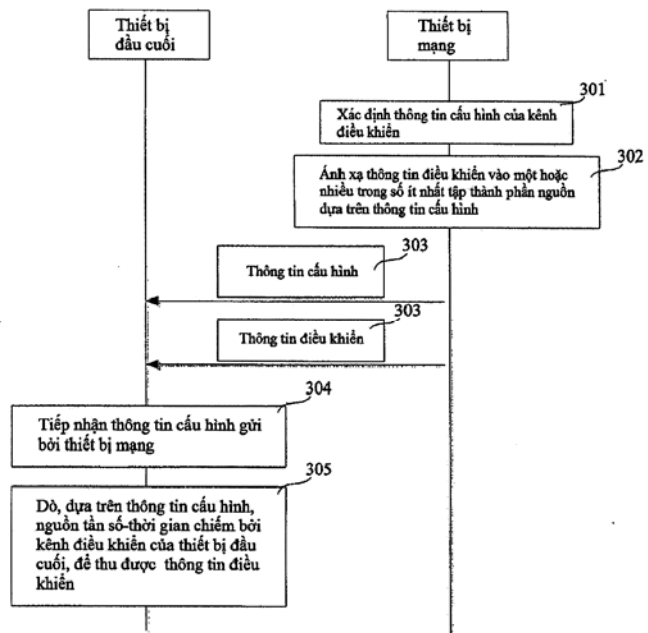
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Xu (CN), WANG, Jianguo (CN), XUE, Lixia (CN), CHEN, Zheng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền thông tin điều khiển, thiết bị có liên quan, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị mạng, thông tin cấu hình của kênh điều khiển, trong đó thông tin cấu hình bao gồm thông tin miền tần số và/hoặc thông tin miền thời gian sử dụng để biểu thị nguồn thời gian-tần số chiếm bởi kênh điều khiển, và bao gồm thông tin biểu thị sử dụng để biểu thị ít nhất một tập thành phần nguồn, trong đó nguồn thời gian-tần số chiếm bởi kênh điều khiển bao gồm ít nhất một tập thành phần nguồn; ánh xạ, bằng thiết bị mạng, thông tin điều khiển vào một hoặc nhiều trong số ít nhất một tập thành phần nguồn dựa trên thông tin cấu hình; và gửi, bằng thiết bị mạng, thông tin cấu hình tới thiết bị đầu cuối, và gửi thông tin điều khiển tới thiết bị đầu cuối. Theo cách này, thiết bị đầu cuối có thể thực hiện sự đánh giá kênh ghép dựa trên tất cả tín hiệu chuẩn bao gồm trong tập thành phần nguồn. Số lượng các tín hiệu chuẩn sử dụng khi đánh giá kênh được tăng, và nhờ đó độ chính xác đánh giá kênh được cải thiện mà không làm tăng mật độ tín hiệu chuẩn.



(11) **68910**

(21) 1-2019-06763

(51)<sup>7</sup> **C07K 16/28**

(22) 11.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/US2018/032218 11.05.2018

(87) WO2018/213113 22.11.2018

(30) 62/508,510

19.05.2017

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

(71) ELI LILLY AND COMPANY (US)

Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

(72) ATWELL, Shane Krummen (US), OBUNGU, Victor H. (KE), VENDEL, Andrew Charles (US)

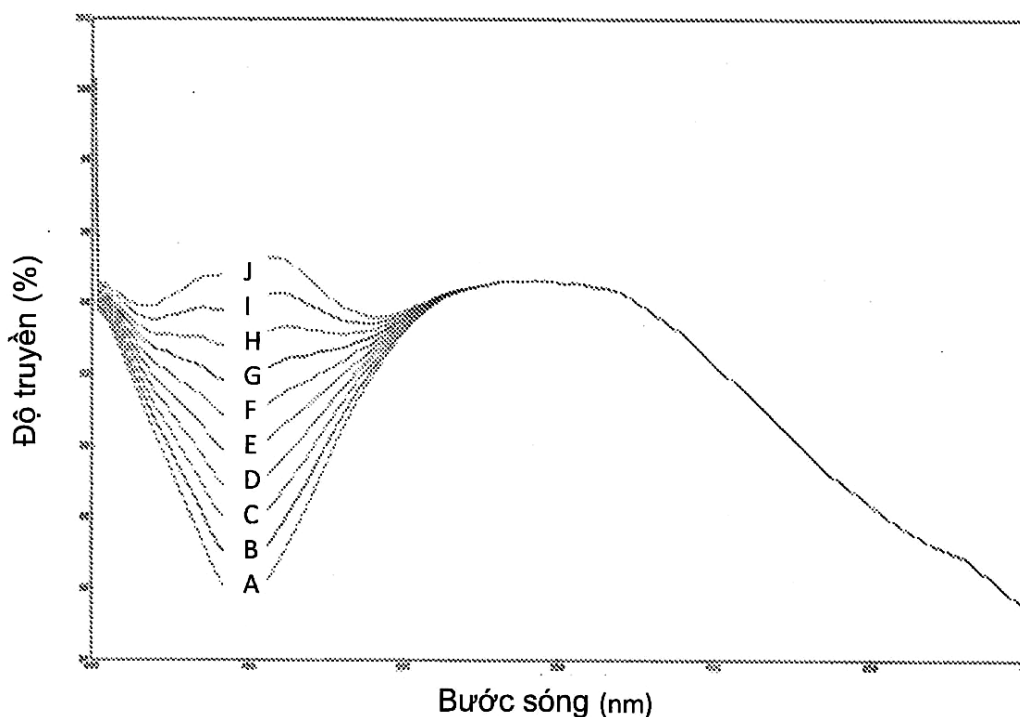
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) KHÁNG THỂ GẮN KẾT CHẤT LÀM GIẢM LYMPHO BÀO B VÀ T, DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY, PHÂN TỬ ADN, TẾ BÀO ĐỘNG VẬT CÓ VÚ CHỨA PHÂN TỬ ADN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÁNG THỂ

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết BTLA và dược phẩm chứa kháng thể này. Kháng thể này là hữu ích làm tác nhân để điều trị các tình trạng bệnh lý liên quan đến bệnh tự miễn bao gồm điều trị bệnh luput.

Sáng chế còn đề cập đến phân tử ADN, tế bào động vật có vú bao gồm phân tử ADN và quy trình sản xuất kháng thể.

- (11) **68911**
- (21) 1-2019-06764 (51)<sup>7</sup> **C03C 3/076**, 3/078, C03B 5/027, C03C 4/00
- (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/030742 02.05.2018 (87) WO2018/204549 08.11.2018
- (30) 62/502,134 05.05.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) ASHTON-PATTON, Melissann Marie (US), KING, Ellen Anne (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỦY TINH, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH CÁC HỢP PHẦN THỦY TINH VÀ VẬT PHẨM THỦY TINH
- (57) Đã được bộc lộ là các phương pháp sản xuất thủy tinh, các phương pháp bao gồm bước phân phối thủy tinh nóng chảy đến bể nấu chảy có ít nhất một điện cực bao gồm MoO<sub>3</sub>, đặt dòng điện vào ít nhất một điện cực, cho các vật liệu dạng mẻ tiếp xúc với ít nhất một điện cực trong một khoảng thời gian đủ để khử trạng thái oxy hóa của ít nhất một kim loại pha tạp có mặt trong các vật liệu dạng mẻ, và nấu chảy các vật liệu dạng mẻ để tạo ra thủy tinh nóng chảy. Các phương pháp điều chỉnh hợp phần thủy tinh cũng được đề cập đến ở đây, cũng như các vật phẩm thủy tinh được sản xuất bởi các phương pháp này.



- (11) **68912**  
 (21) 1-2019-06765 (51)<sup>7</sup> **H04W 36/00**  
 (22) 27.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/084810 27.04.2018 (87) WO2018/201985 08.11.2018  
 (30) 62/501,858 05.05.2017 US  
 15/655,994 21.07.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

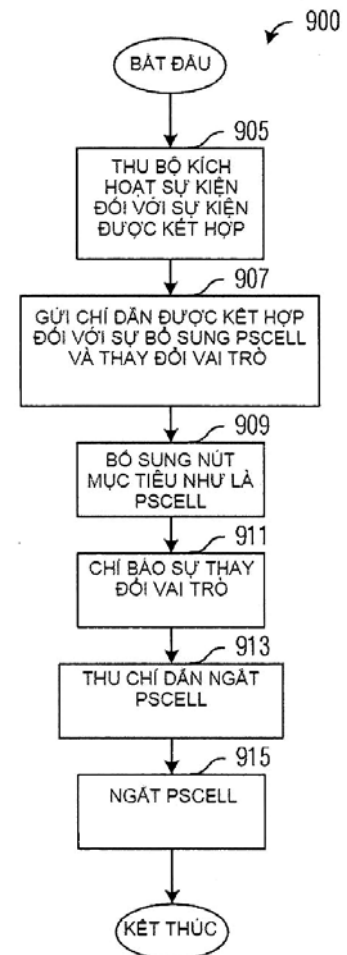
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China

(72) TENNY, Nathan Edward (US), WANG, Xuelong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) NÚT TRUY CẬP THỨ NHẤT, NÚT TRUY CẬP THỨ HAI, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THAO TÁC CÁC NÚT TRUY CẬP NÀY TRONG CHUYỂN GIAO KẾT NỐI KÉP, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ XỬ LÝ CÁC GÓI TRONG KHI THAY ĐỔI VAI TRÒ GIỮA CÁC NÚT TRUY CẬP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến nút truy cập thứ nhất, nút truy cập thứ hai, các phương pháp để thao tác các nút truy cập này trong chuyển giao kết nối kép, thiết bị người dùng và phương pháp để xử lý các gói trong quá trình thay đổi vai trò giữa các nút truy cập này. Phương pháp để thao tác nút truy cập thứ nhất trong chuyển giao kết nối kép (dual connectivity, DuCo) bao gồm bước thu bộ khởi động sự kiện đối với sự kiện được kết hợp từ thiết bị người dùng (user equipment, UE), gửi đến nút truy cập thứ hai, chỉ dẫn được kết hợp đối với sự bổ sung ô thứ cấp sơ cấp (primary secondary cell PSCell) và sự thay đổi vai trò với nút truy cập thứ hai phù hợp với bộ khởi động sự kiện, bổ sung nút truy cập thứ hai như là PSCell, và chỉ báo cho UE, sự thay đổi vai trò giữa nút truy cập thứ nhất và nút truy cập thứ hai.

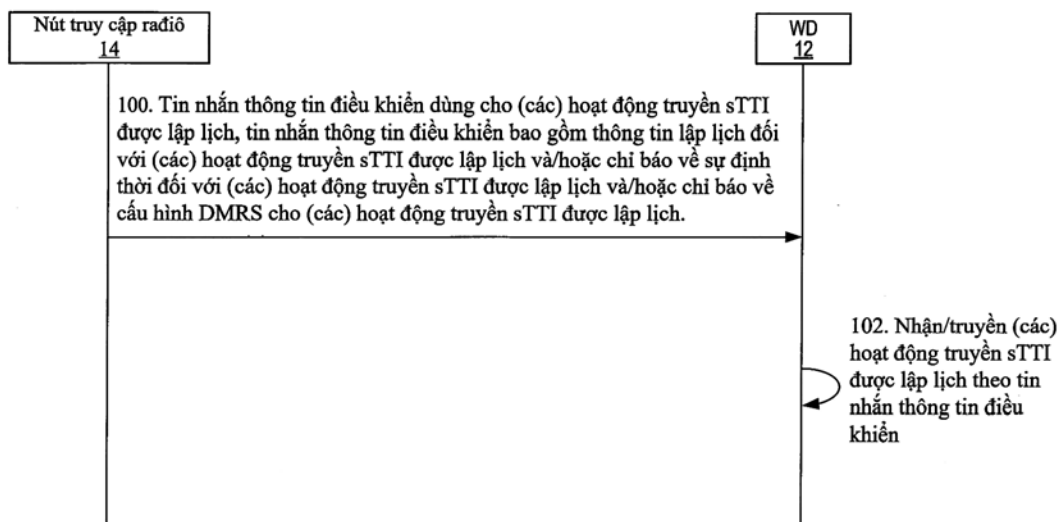




- (11) **68913**  
 (21) 1-2019-06767 (51)<sup>7</sup> **H04L 5/00**  
 (22) 26.03.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/SE2018/050318 26.03.2018 (87) WO2018/203788 08.11.2018  
 (30) 62/502,089 05.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

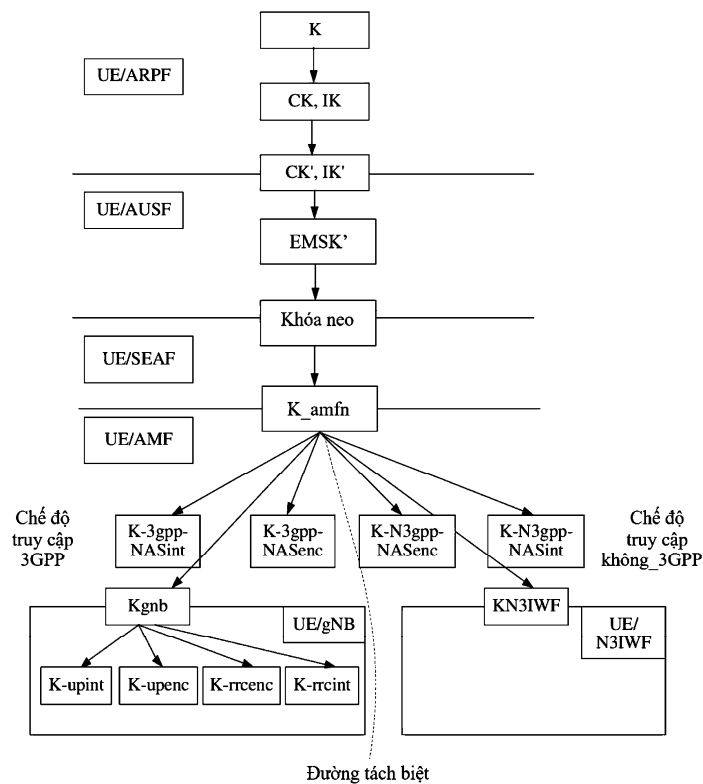
- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)  
 SE-164 83 Stockholm, Sweden  
 (72) LI, Jingya (CN), FALCONETTI, Laetitia (FR), SAHLIN, Henrik (SE), SOLANO ARENAS, John Camilo (CO), KARAKI, Reem (LB)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) NÚT MẠNG, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NÚT MẠNG, THIẾT BỊ VÔ TUYẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ VÔ TUYẾN  
 (57) Sáng chế đề cập đến nút mạng, phương pháp vận hành nút mạng, thiết bị vô tuyến và phương pháp vận hành thiết bị vô tuyến. Và cụ thể hơn, các hệ thống và các phương pháp được mô tả ở đây để lập lịch nhiều hoạt động truyền khoảng thời gian truyền ngắn (short Transmit Time Interval, sTTI). Theo một số phương án, phương pháp vận hành nút mạng của mạng truyền thông vô tuyến để lập lịch nhiều hoạt động truyền sTTI bao gồm bước truyền tin nhắn thông tin điều khiển đến thiết bị vô tuyến đối với hai hoặc nhiều hơn hai hoạt động truyền sTTI, trong đó tin nhắn thông tin điều khiển bao gồm thông tin lập lịch chỉ báo lần lượt hai hoặc nhiều hơn hai sTTI được lập lịch cho hai hoặc nhiều hơn hai hoạt động truyền sTTI, và/hoặc chỉ báo về sự định thời đối với hai hoặc nhiều hơn hai sTTI được lập lịch cho hai hoặc nhiều hơn hai hoạt động truyền sTTI và/hoặc chỉ báo về cấu hình tín hiệu chuẩn giải điều biến (Demodulation Reference Signal, DMRS) đối với hai hoặc nhiều hơn hai sTTI được lập lịch cho hai hoặc nhiều hơn hai hoạt động truyền sTTI. Nhờ sử dụng lập lịch nhiều sTTI, lượng thông tin báo hiệu điều khiển thừa được giảm bớt.



- (11) **68914**  
 (21) 1-2019-06768 (51)<sup>7</sup> **H04W 12/04**  
 (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/084416 25.04.2018 (87) WO2018/201946 08.11.2018  
 (30) 201710313519.9 05.05.2017 CN  
 201710908017.0 29.09.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

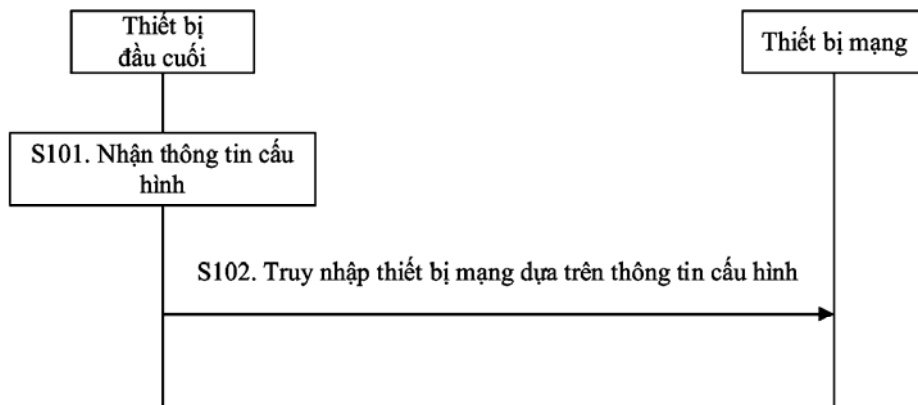
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) WU, Rong (CN), ZHANG, Bo (CN), GAN, Lu (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO KHÓA, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TẠO KHÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Các phương án của sáng chế này đề cập đến phương pháp tạo khóa, thiết bị người dùng, hệ thống truyền thông, thiết bị tạo khóa và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo, bởi thiết bị người dùng, khóa trung gian dựa trên khóa mật mã CK (Cipher Key, CK), khóa tính toàn vẹn (Integrity Key, IK), và bộ định danh chỉ báo; tạo, bởi thiết bị người dùng, khóa neo dựa trên khóa trung gian; thu nhận, bởi thiết bị người dùng, khóa lớp dưới  $K_{amf}$  dựa trên khóa neo; và thu nhận, bởi thiết bị người dùng, khóa trạm cơ sở  $K_{gnb}$  dựa trên  $K_{amf}$ .



- (11) **68915**  
(21) 1-2019-06770 (51)<sup>19</sup> **H04W 74/08**, 74/00, 72/04, 28/00  
(22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/085738 04.05.2018 (87) WO2018/202182 08.11.2018  
(30) 201710313436.X 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

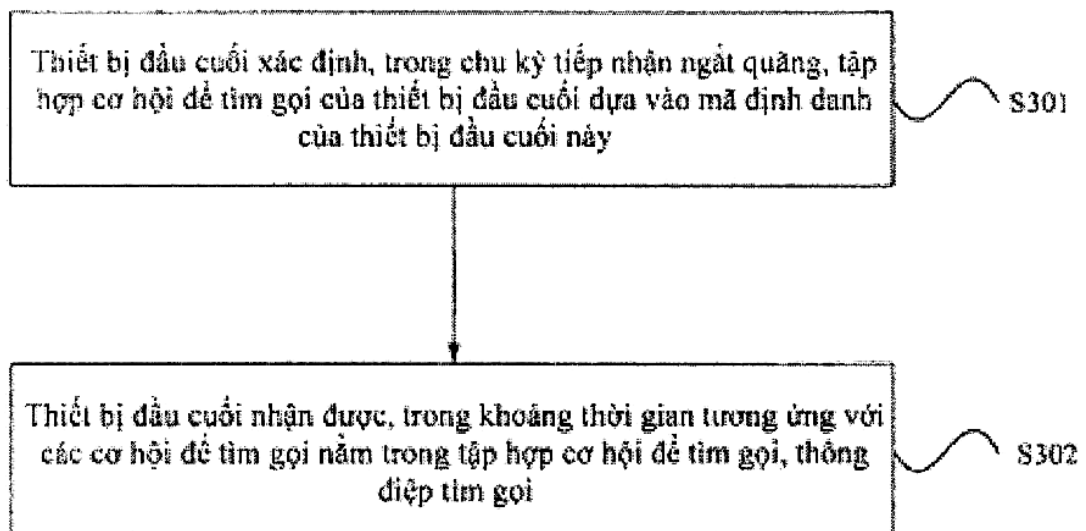
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, P. R. China  
(72) YAN, Mao (CN), WEN, Rong (CN), CHEN, Lei (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
(54) **HỆ THỐNG, THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN VÀ VẬT GHI  
CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, thiết bị, phương pháp cấu hình tài nguyên và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin cấu hình, trong đó thông tin cấu hình này bao gồm ít nhất một mảnh thông tin trong số thông tin sau đây: thông tin cấu hình tài nguyên truy nhập ngẫu nhiên và thông tin thông số tín hiệu đường xuống; và truy nhập, bởi thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng dựa trên thông tin cấu hình này. Thiết bị tương ứng cũng được bộc lộ. Sáng chế cung cấp giải pháp cấu hình tài nguyên đơn giản dành cho mạng nhiều chùm, bằng cách đó thực hiện việc truy nhập ngẫu nhiên được liên kết với tín hiệu đường xuống trong mạng nhiều chùm.



- (11) **68916**  
 (21) 1-2019-06772 (51)<sup>7</sup> **H04W 68/02**, 16/28  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085547 04.05.2018 (87) WO2018/202114 08.11.2018  
 (30) 201710309839.7 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) LIU, Jianqin (CN), HE, Chuanfeng (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TÌM GỌI, THIẾT BỊ TÌM GỌI VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp tìm gọi, thiết bị tìm gọi và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị đầu cuối trong chu kỳ tiếp nhận ngắt quãng, tập hợp cơ hội để tìm gọi của thiết bị đầu cuối dựa vào mã định danh của thiết bị đầu cuối, trong đó tập hợp cơ hội để tìm gọi này bao gồm ít nhất hai cơ hội để tìm gọi; và nhận được, trong khoảng thời gian tương ứng với các cơ hội để tìm gọi nằm trong tập hợp cơ hội để tìm gọi, thông điệp tìm gọi. Một chu kỳ tiếp nhận ngắt quãng được phân chia thành các tập hợp cơ hội để tìm gọi, và một tập hợp cơ hội để tìm gọi bao gồm ít nhất hai cơ hội để tìm gọi. Do đó, sau bước xác định, trong chu kỳ tiếp nhận ngắt quãng, tập hợp cơ hội để tìm gọi tương ứng, thì thiết bị đầu cuối có thể nhận được thông điệp tìm gọi trên cơ hội để tìm gọi nằm trong tập hợp cơ hội để tìm gọi. Theo cách này, thiết bị đầu cuối có thể nhận được, trong một chu kỳ tiếp nhận ngắt quãng, thông điệp tìm gọi cho nhiều lần, nhờ đó tăng tốc độ truyền thông điệp tìm gọi này.



- (11) **68917**  
 (21) 1-2019-06773 (51)<sup>7</sup> **H04L 1/16, H04W 72/04**  
 (22) 04.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/082988 04.05.2017 (87) WO2018/201369 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

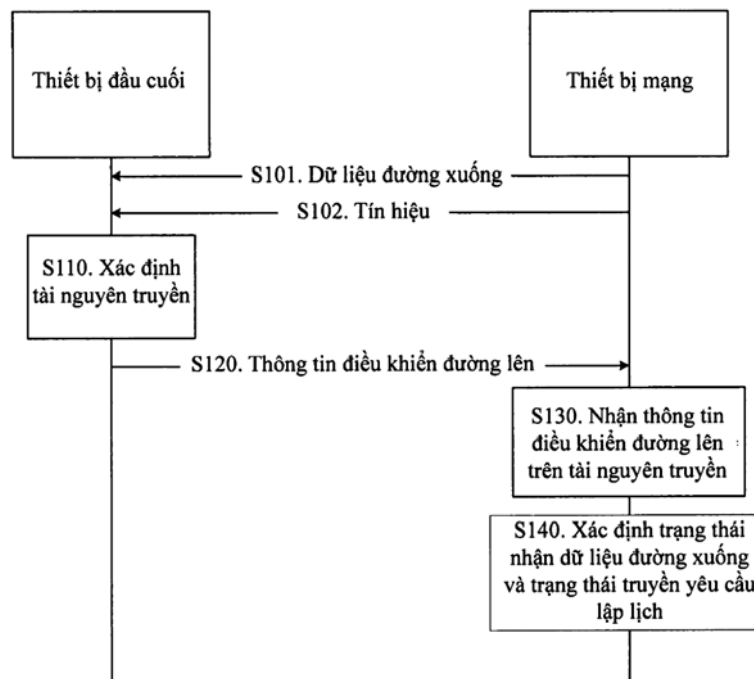
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Chaojun (CN), CHENG, Yan (CN), SHAO, Jiafeng (CN), MA, Sha (CN)

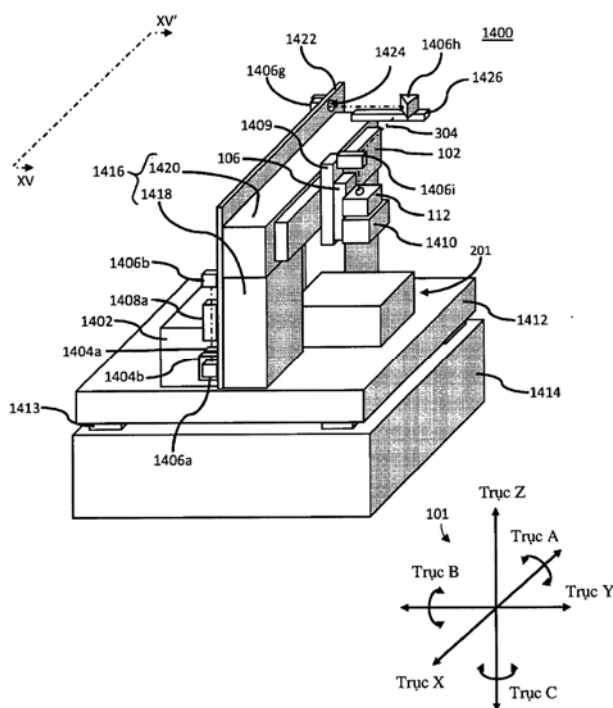
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền thông tin điều khiển, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp truyền thông tin điều khiển bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên truyền dựa vào trạng thái nhận dữ liệu đường xuống và trạng thái truyền yêu cầu lập lịch (SR), trong đó tài nguyên truyền này là một trong số N tài nguyên thứ nhất hoặc một trong số M tài nguyên thứ hai, N tài nguyên thứ nhất này tương ứng với N trạng thái nhận dữ liệu đường xuống, M tài nguyên thứ hai này được sử dụng để truyền yêu cầu lập lịch (SR), N là số nguyên dương lớn hơn 1, và M là số nguyên dương; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin điều khiển đường lên trên tài nguyên truyền này. Theo phương pháp này, vấn đề về cách truyền SR và cách truyền đồng thời SR và thông tin xác nhận yêu cầu lập lịch tự động lại (HARQ-ACK) sau khi số lượng ký hiệu kênh điều khiển đường xuống vật lý (PUCCH) giảm xuống 1, 2 hoặc 3 ký hiệu có thể được giải quyết một cách hiệu quả.



- (11) **68918**
- (21) 1-2019-06779 (51)<sup>7</sup> **B23K 26/08**, 26/06, 26/70
- (22) 30.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/030152 30.04.2018 (87) WO2018/204241 08.11.2018
- (30) 62/502,311 05.05.2017 US
- 62/511,072 25.05.2017 US
- (71) ELECTRO SCIENTIFIC INDUSTRIES, INC. (US)  
13900 NW Science Park Drive, Portland, OR 97229, United States of America
- (72) Lu, Guang (US), Johansen, Brian (US), Kosmowski, Mark (US), Lo, Ho Wai (US), Li, Guangyu (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) MÁY CÔNG CỤ ĐA TRỤC DỰA TRÊN LAZE ĐỂ XỬ LÝ GIA CÔNG, MÁY CÔNG CỤ DỰA TRÊN LAZE ĐỂ XỬ LÝ GIA CÔNG VÀ MÁY CÔNG CỤ ĐA TRỤC ĐỂ XỬ LÝ VẬT GIA CÔNG BẰNG ÁNH SÁNG LAZE
- (57) Sáng chế đề xuất các phương án khác nhau về máy công cụ dựa trên laze để xử lý gia công, và các kỹ thuật để điều khiển máy công cụ này. Một số phương án đề cập đến các kỹ thuật để tạo thuận lợi cho việc xử lý các vật gia công một cách đồng nhất và lặp lại được. Các phương án khác đề cập đến thấu kính thu phóng có tiêu cự biến thiên nhanh. Các phương án khác nữa đề cập đến các dấu hiệu khác nhau của máy công cụ đa trục dựa trên laze mà có thể tạo thuận lợi cho việc phân phối năng lượng laze một cách hiệu quả đến đầu quét, mà có thể khắc phục các vấn đề cơ nhiệt mà có thể nảy sinh trong quá trình xử lý vật gia công, v.v.. Phương án khác đề cập đến các kỹ thuật để giảm thiểu hoặc ngăn chặn sự tích tụ không mong muốn của hạt vật chất trên các bề mặt vật gia công trong quá trình xử lý. Các phương án và các hệ thống khác cũng được mô tả chi tiết.



(11) **68919**

(21) 1-2019-06781

(22) 03.05.2018

(86) PCT/CN2018/085515 03.05.2018

(30) 201710314074.6 05.05.2017

(51)<sup>7</sup> **H04L 1/00**

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/202103 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

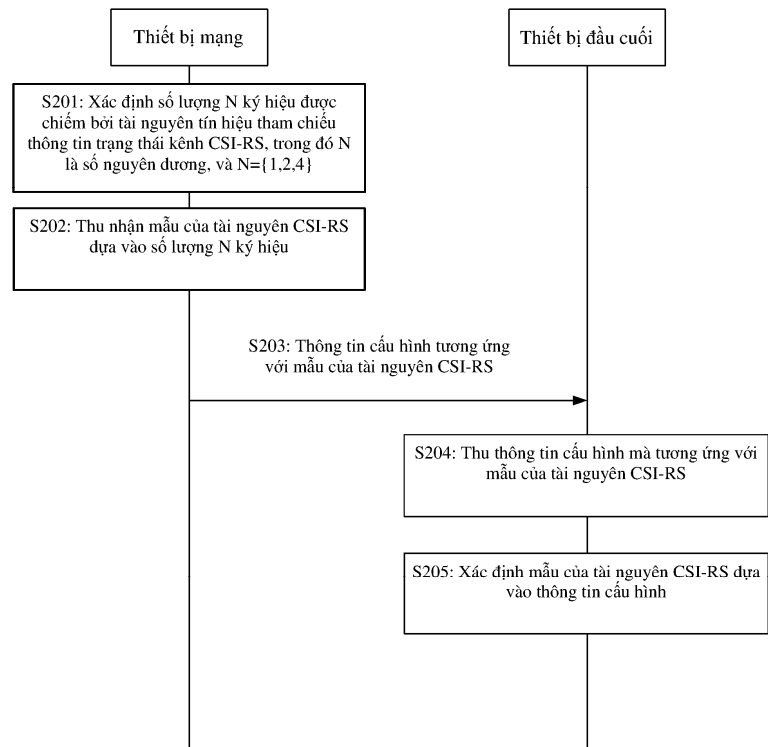
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WU, Lu (CN), LIU, Yong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN MẪU TÍN HIỆU THAM CHIẾU, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền mẫu tín hiệu tham chiếu, thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp bao gồm các bước dưới đây: xác định, bởi thiết bị mạng, số lượng N ký hiệu được chiếm bởi tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (channel State information- reference signal, CSI-RS), trong đó N là số nguyên dương, và  $N=\{1, 2, 4\}$ ; thu nhận, bởi thiết bị mạng, mẫu của tài nguyên CSI-RS dựa vào số lượng N ký hiệu; và gửi, bởi thiết bị mạng, thông tin cấu hình tương ứng với mẫu của tài nguyên CSI-RS tới thiết bị đầu cuối, trong đó nếu  $N=1$ , mẫu của tài nguyên CSI-RS chiếm một phần tử tài nguyên (resource element, RE) trong miền thời gian, và chiếm ít nhất bốn RE liên tiếp trong miền tần số; hoặc nếu  $N=2$ , mẫu của tài nguyên CSI-RS chiếm hai RE liên tiếp trong miền thời gian, và chiếm ít nhất hai RE liên tiếp trong miền tần số; hoặc nếu  $N=4$ , mẫu của tài nguyên CSI-RS chiếm bốn RE liên tiếp trong miền thời gian, và chiếm ít nhất hai RE liên tiếp trong miền tần số. Theo các phương án của sáng chế, thiết kế của mẫu của tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh trong hệ thống thông tin di động thế hệ thứ năm (5G) có thể được thực hiện.



(11) **68920**

(21) 1-2019-06783

(51)<sup>7</sup> **E04D 3/35**, 1/18, 1/28, 3/30

(22) 23.05.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2017/019200 23.05.2017

(87) WO2018/216105 29.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)

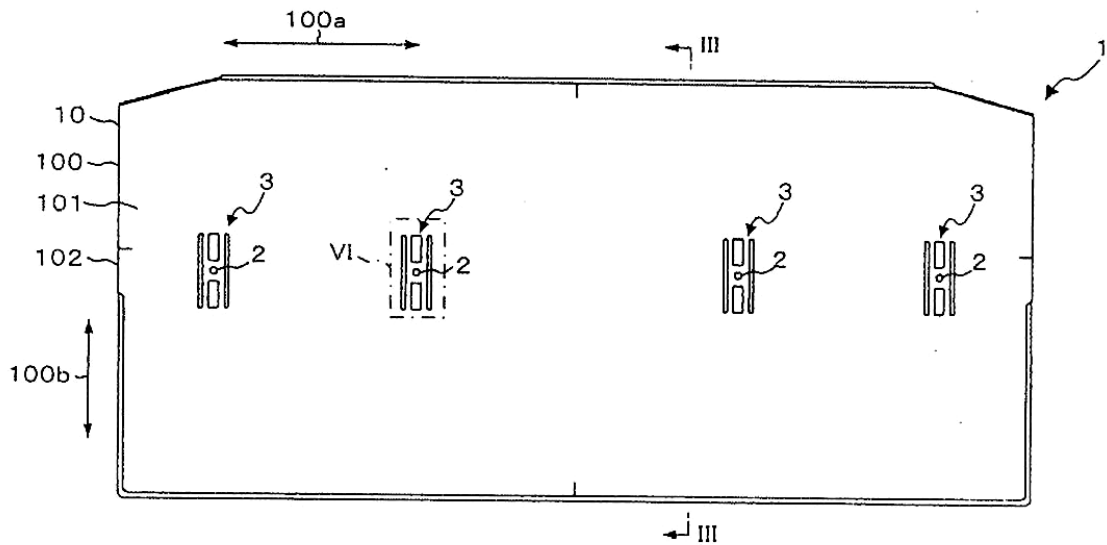
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

(72) IZUMI, Keiji (JP), OOTA, Yuugo (JP), NAGATSU, Tomoyuki (JP), MIURA, Norimasa (JP), NORITA, Katsunari (JP)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) TẤM LỢP BẰNG KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP LỘP MÁI SỬ DỤNG TẤM LỘP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến tấm lợp bằng kim loại (1) bao gồm : lớp trước (10) được làm tấm bằng kim loại, lớp trước (10) bao gồm phần thân (100) được tạo hình thành dạng hộp; lớp sau (11) được bố trí ở mặt sau của lớp trước (10) để phủ lên phần hở của phần thân (100); và vật liệu lõi (12) được đặt giữa phần thân (100) và lớp sau (11), tấm lợp bằng kim loại (1) được siết vào giàn vì kèo bằng cách siết ít nhất một chi tiết siết chặt vào phần thân (100), trong đó phần tấm trên cùng (101) của phần thân (100) bao gồm ít nhất một sườn nhô lên (3) gồm có ít nhất một phần nhô lên (30) được đặt dọc theo cạnh của hình đa giác hoặc đường tròn, và trong đó tấm lợp bằng kim loại (1) được cấu hình để chi tiết siết chặt được siết vào vùng trong (3a) của sườn nhô lên (3).





(11) **68921**

(21) 1-2019-06784

(51)<sup>7</sup> **H04W 12/02, 12/04**

(22) 31.07.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2017/095301 31.07.2017

(87) WO2018/205427 15.11.2018

(30) 201710314224.3 06.05.2017 CN

PCT/CN2017/091511 03.07.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

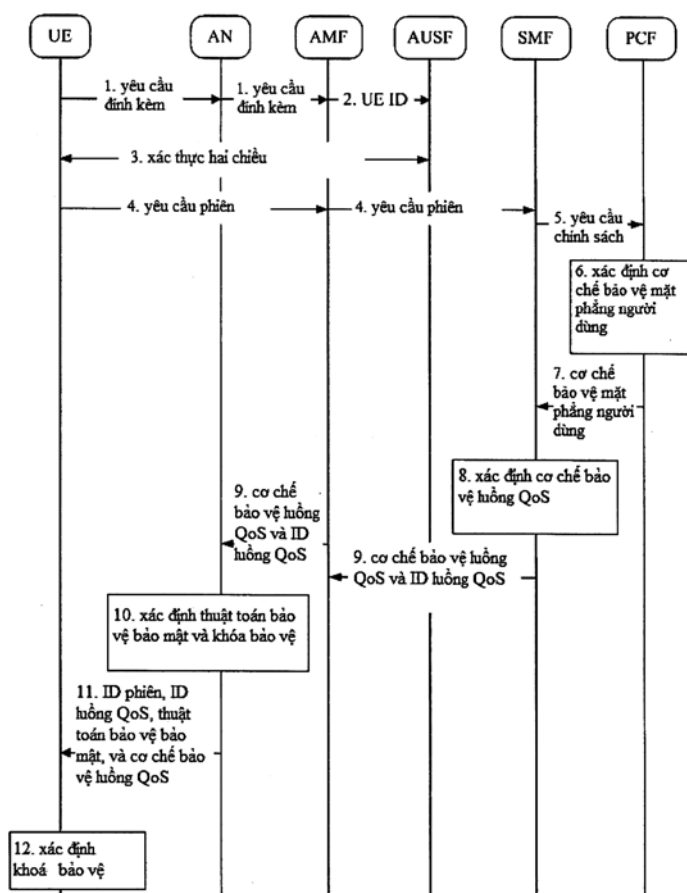
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Bo (CN), WU, Rong (CN), GAN, Lu (CN), LI, Yan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH KHÓA, THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI

(57) Sáng chế đề cập phương pháp cấu hình khóa, thiết bị mạng truy cập, thiết bị người dùng và phương tiện lưu trữ máy tính không tạm thời. Phương pháp này bao gồm: xác định, bằng thiết bị mạng truy cập (access network, AN), thuật toán bảo vệ mã hóa và thuật toán bảo vệ toàn vẹn giữa thiết bị AN và thiết bị người dùng (user equipment, UE); nhận được, bởi thiết bị AN, cơ chế bảo mật mật phẳng người dùng; và bảo vệ, bằng thiết bị AN, dữ liệu giữa thiết bị AN và UE bằng cách sử dụng thuật toán bảo vệ mã hóa được xác định nếu cơ chế bảo mật mật phẳng người dùng chỉ báo việc bảo vệ mã hóa sẽ được thực hiện. Thiết bị người dùng và thiết bị mạng có thể định cấu hình riêng các khóa bảo vệ mật phẳng người dùng trong giao tiếp 5G, do đó cải thiện bảo mật truyền dữ liệu mật phẳng người dùng và thực hiện bảo vệ bảo mật mạng.



- (11) **68922**  
 (21) 1-2019-06785 (51)<sup>7</sup> **H04W 56/00**  
 (22) 28.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085147 28.04.2018 (87) WO2018/202015 08.11.2018  
 (30) 201710309325.1 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

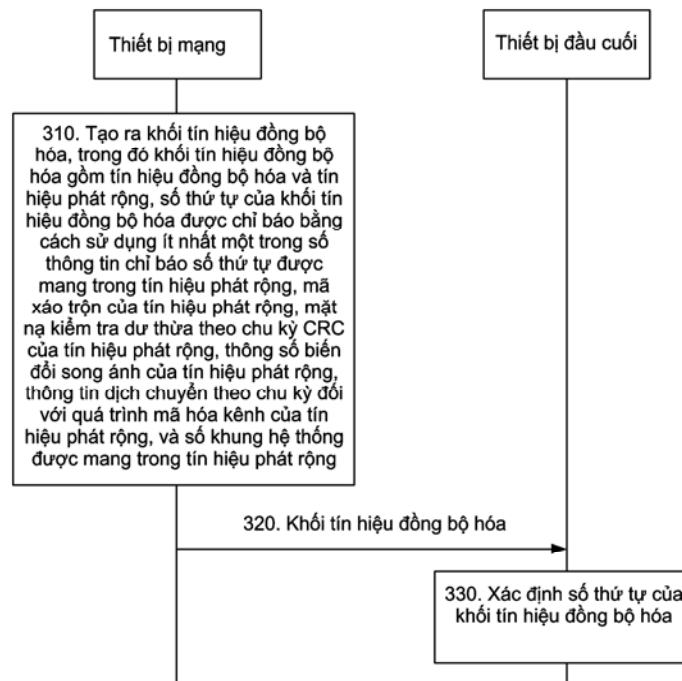
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SHI, Hongzhe (CN), LIU, Jin (CN), LUO, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền tín hiệu. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra khối tín hiệu đồng bộ hóa, trong đó khối tín hiệu đồng bộ hóa bao gồm tín hiệu đồng bộ hóa và tín hiệu phát rộng, số thứ tự của khối tín hiệu đồng bộ hóa được chỉ báo bằng cách sử dụng ít nhất một trong số thông tin chỉ báo số thứ tự được mang trong tín hiệu phát rộng, mã xáo trộn của tín hiệu phát rộng, mạng che kiểm tra dư thừa theo chu kỳ (cyclic redundancy check, CRC) của tín hiệu phát rộng, thông số biến đổi song ánh của tín hiệu phát rộng, thông tin dịch chuyển theo chu kỳ của tín hiệu phát rộng mà trên đó quá trình mã hóa kênh đã được thực hiện, và số khung hệ thống được mang trong tín hiệu phát rộng, và số thứ tự chỉ báo vị trí của khối tín hiệu đồng bộ hóa trong các khối tín hiệu đồng bộ hóa; và gửi khối tín hiệu đồng bộ hóa. Theo các giải pháp kỹ thuật của sáng chế, vị trí của khối tín hiệu đồng bộ hóa có thể được chỉ báo một cách hiệu quả.



- (11) **68923**  
(21) 1-2019-06787 (51)<sup>7</sup> **C23C 26/00**  
(22) 30.08.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2017/031230 30.08.2017 (87) WO2018/207384 15.11.2018  
(30) 2017-095093 11.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

- (71) NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)  
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan  
(72) SUZUKI, Amane (JP), IKO, Tomohiro (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)  
(54) **CHẤT XỬ LÝ BỀ MẶT KIM LOẠI, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BỀ MẶT KIM LOẠI VÀ VẬT LIỆU KIM LOẠI**  
(57) Sáng chế đề cập đến chất xử lý bề mặt kim loại có khả năng hình thành màng phủ mà thể hiện độ kháng ăn mòn tốt tại các mép, chẳng hạn như các phần cắt của vật liệu kim loại được phủ. Chất xử lý bề mặt kim loại bao gồm: ion (A) chứa ít nhất một loại kim loại được chọn từ nhóm ziriconi, titan và hafni tại nồng độ mol đương lượng-kim loại là lớn hơn hoặc bằng 0,1 mmol/L; và nhựa uretan nước (B) có trọng lượng phân tử trung bình lớn hơn hoặc bằng 50.000 tại nồng độ khối lượng chất rắn là 0,5 đến 10 g/L, trong đó tỉ lệ giữa khối lượng chất rắn (B<sub>M</sub>) của nhựa (B) trên khối lượng đương lượng-kim loại (A<sub>M</sub>) của ion (A), [B<sub>M</sub>/A<sub>M</sub>] lớn hơn hoặc bằng 0,7. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp xử lý bề mặt kim loại và vật liệu kim loại được xử lý theo phương pháp này.

(11) **68924**

(21) 1-2019-06788

(51)<sup>19</sup> **G06F 17/30**

(22) 07.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/017600 07.05.2018

(87) WO2018/221120 06.12.2018

(30) 2017-109340 01.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) INTERACTIVE SOLUTIONS INC. (JP)

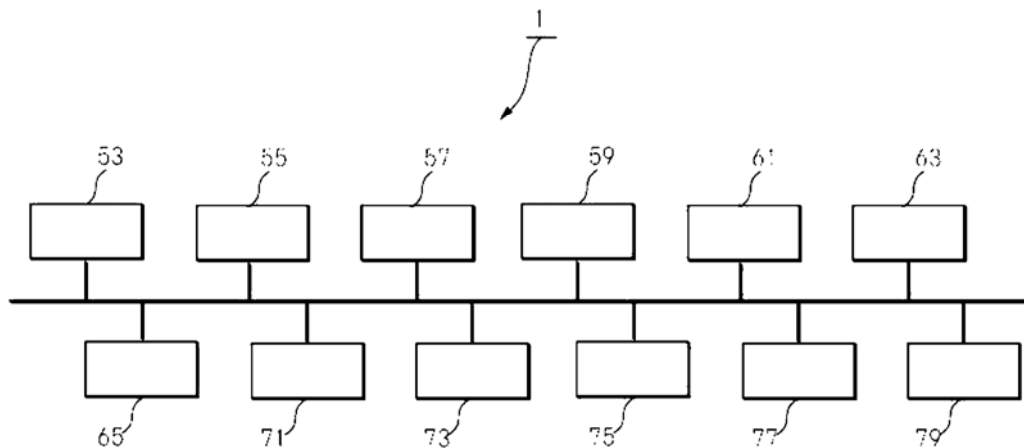
1-4-12, Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093, Japan

(72) SEKINE Kiyoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trình bày để hiển thị một cách hữu hiệu từ khóa nhằm thực hiện việc chọn trang trượt tiếp theo trong khi trình bày. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị và vật ghi đọc được bằng máy tính, trong đó thiết bị hiển thị này bao gồm: bộ phận nhận dạng tiếng nói (53); bộ phận trích thuật ngữ thu được từ hội thoại (55); bộ phận lưu trữ từ khóa tìm kiếm (57); bộ phận trích từ khóa tìm kiếm (59); bộ phận lưu trữ tài liệu (61); bộ phận trích thông tin trang liên quan (63); bộ phận trích thuật ngữ chọn (65); và bộ phận hiển thị thuật ngữ chọn (71).



(11) **68925**

(21) 1-2019-06790

(51)<sup>7</sup> **C12Q 1/68**

(22) 03.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà 1H, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Lê Tất Thành (VN), Đỗ Thị Thanh Trung (VN), Nguyễn Văn Tuyển Anh (VN), Nguyễn Thị Phương Lan (VN), Văn Thư Vũ (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM PEPTIT THỦY PHÂN TỪ CUA LỘT

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm peptit thủy phân từ cua lột, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu; b) thủy phân protein của cua lột; c) lọc bỏ bã cua; d) thu các phân đoạn peptit; và e) thu sản phẩm peptit thủy phân từ cua lột. Quy trình theo sáng chế sử dụng hệ enzym proteaza để phân cắt cấu trúc tế bào và protein thành các phân đoạn peptit có kích thước thích hợp để có thể thu được protein trên màng polyethersulfon có kích thước lỗ 100kDa, 30kDa, 10kDa, 5kDa, 3kDa, 1 kDa. Sản phẩm thu được ở dạng bột, mùi thơm, màu vàng sáng thích hợp dùng làm thực phẩm chức năng để chống oxy hóa, giảm thoái hóa khớp. Bột cua lột thủy phân chứa khoáng có tác dụng bổ sung canxi và khoáng vi lượng cho xương trẻ em và chống loãng xương ở người trưởng thành.

(11) **68926**

(21) 1-2019-06794

(51)<sup>7</sup> **H04L 67/1002**

(22) 03.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Hoài Phương (VN), Nguyễn Đức Linh (VN), Nguyễn Thế Lâm (VN), Nguyễn Đức Huy (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TẢI LƯU LƯỢNG CHO CÁC NÚT PHÂN TÁN**

(57) Phương pháp phân chia lưu lượng cho các nút phân tán đảm bảo được các yếu tố sau: đạt hiệu năng cao, lưu lượng được chia đều vào các nút, đảm bảo tính nhất quán. Sáng chế bao gồm các bước: bước 1: khởi tạo các giá trị ban đầu, bao gồm danh sách tất cả các nút; danh sách các nút đang hoạt động, bảng thực hiện quản lý trạng thái của các nút nghiệp vụ; các bảng chứa kết quả định tuyến tại mỗi nút; bước 2: định tuyến; bước 3: xóa kết quả định tuyến; bước 4: cập nhật trạng thái nút nghiệp vụ. Phương pháp phân chia lưu lượng này hoàn toàn phù hợp với hệ thống xử lý đơn giản (phiên xử lý chỉ gồm hai bản tin yên cầu và phản hồi), không cần sử dụng cơ sở dữ liệu tập trung để lưu trữ thông tin định tuyến.

Nút 1	Nút 2	Nút 3
-------	-------	-------

DanhSáchNút[N = 3]

Nút 1	Nút 2	Nút 3
-------	-------	-------

DanhSáchNútSống[M = 3]

BảngĐịnhTuyếnChỉMục	
TênNút	TrạngThái

BảngĐịnhTuyến_Nút1	
Khóa	Nút

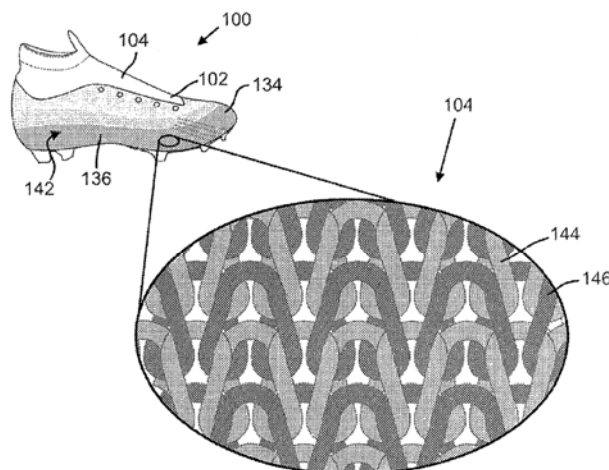
BảngĐịnhTuyến_Nút2	
Khóa	Nút

BảngĐịnhTuyến_Nút3	
Khóa	Nút

- (11) **68927**  
 (21) 1-2019-06795 (51)<sup>19</sup> **A43B 1/04**, 23/02, 23/04, 7/12, 13/16  
 (22) 03.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/030874 03.05.2018 (87) WO2018/204631 08.11.2018  
 (30) 62/502,362 05.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)  
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America  
 (72) RUDOLF, Stacy, M. (US), VASILEVSKI, Martin (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHỤ KIỆN DỆT KIM DÙNG CHO GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHỤ KIỆN DỆT KIM  
 (57) Sáng chế đề cập đến phụ kiện dệt kim (104, 204) dùng cho giày dép (100, 200) có thể có phần trên bàn chân (156) và phần dưới bàn chân (154, 254). Sợi thứ nhất (144, 146, 148), trong đó sợi thứ nhất (144, 146, 148) tạo ra ít nhất một phần phần trên bàn chân (156) và tạo ra ít nhất một phần phần dưới bàn chân (154, 254), và sợi thứ hai (144, 146, 148), trong đó sợi thứ hai (144, 146, 148) tạo ra ít nhất một phần phần trên bàn chân (156) và tạo ra ít nhất một phần phần dưới bàn chân (154, 254). Sợi thứ nhất (144, 146, 148) có thể có hợp phần chất liệu thứ nhất có điểm nóng chảy thứ nhất và sợi thứ hai (144, 146, 148) có thể có hợp phần chất liệu thứ hai có điểm nóng chảy thứ hai. Điểm nóng chảy thứ nhất có thể cao hơn ít nhất 20 độ C so với điểm nóng chảy thứ hai. Phụ kiện dệt kim (104, 204) dùng cho giày dép (100, 200) có thể có phần trên bàn chân (156) và phần dưới bàn chân (154, 254), sợi thứ nhất (144, 146, 148), trong đó sợi thứ nhất (144, 146, 148) tạo ra ít nhất một phần phần trên bàn chân (156) và tạo ra ít nhất một phần phần dưới bàn chân (154, 254), và sợi thứ hai (144, 146, 148), trong đó sợi thứ hai (144, 146, 148) tạo ra ít nhất một phần phần trên bàn chân (156) và tạo ra ít nhất một phần phần dưới bàn chân (154, 254). Sợi thứ nhất (144, 146, 148) có thể có hợp phần chất liệu thứ nhất có điểm nóng chảy thứ nhất và sợi thứ hai (144, 146, 148) có thể có hợp phần chất liệu thứ hai có điểm nóng chảy thứ hai. Điểm nóng chảy thứ nhất có thể cao hơn ít nhất 20 độ C so với điểm nóng chảy thứ hai.



(11) **68928**

(21) 1-2019-06796

(51)<sup>19</sup> **H01Q 1/24**, 9/26, 21/00, 21/26

(22) 04.05.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/EP2017/060689 04.05.2017

(87) WO2018/202304 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

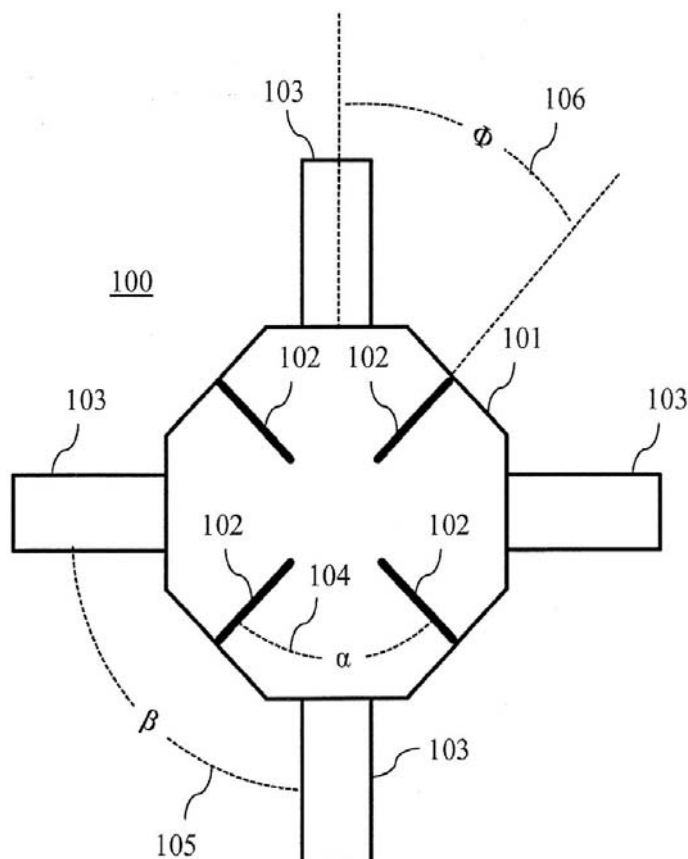
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SEGADOR ALVAREZ, Juan (ES), TANG, Tao (CN), BISCONTINI, Bruno (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHÂN TỬ BỨC XẠ ĐƯỢC PHÂN CỤC KÉP VÀ ẪNG TEN

(57) Sáng chế đề cập tới phân tử bức xạ được phân cực kép (100) bao gồm kết cấu cấp (101) và bốn nhánh lưỡng cực (103). Kết cấu cấp (101) bao gồm bốn khe (102), kéo dài từ chu vi về phía tâm của kết cấu cấp (101) và được bố trí ở các khoảng góc cách đều (104) tạo thành kết cấu góc thứ nhất. Bốn nhánh lưỡng cực (103) kéo dài ra ngoài từ kết cấu cấp (101) và được bố trí ở các khoảng góc cách đều (105) tạo thành kết cấu góc thứ hai. Kết cấu góc thứ hai của bốn nhánh lưỡng cực (103) được xoay góc (106) tương đối với kết cấu góc thứ nhất của bốn khe (102).





(11) 68929

(21) 1-2019-06797

(51)<sup>7</sup> H02K 1/24, 19/16

(22) 03.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)

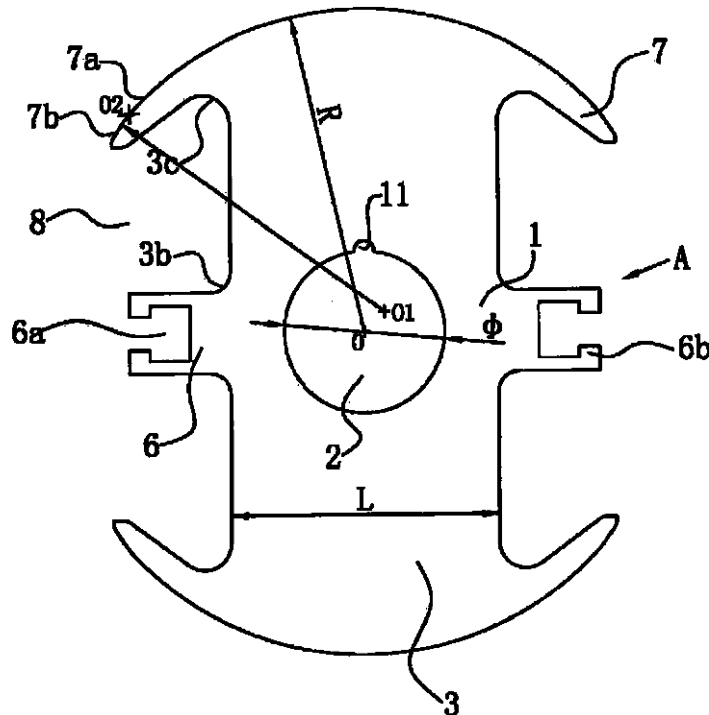
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) ZECHUAN ZHENG (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) LỖ RÔTÔ CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ LOẠI NHỎ

(57) Sáng chế đề cập đến lỗ rô-tô của máy phát điện đồng bộ loại nhỏ, bao gồm thân lỗ rô-tô (B) được tạo ra bằng cách xếp chồng các lá thép được dập rãnh của rô-tô (A), trong đó lá thép được dập rãnh của rô-tô (A) bao gồm: bộ phận gắn trục quay (1), tâm của phần gắn trục quay (1) có một lỗ trục quay (2) được gắn chặt với trục rô-tô, lỗ trục quay (2) có đường kính  $\Phi 25-30\text{mm}$ , các đầu cực từ (3) được bố trí đối xứng ở hai đầu của bộ phận gắn trục quay (1), gông từ (7) mở rộng theo hướng đường tròn trên cả hai phía của rãnh cực từ (3); rãnh đặt dây (8) được tạo ra giữa các gông từ (7) của đầu cực từ (3). Sáng chế có ưu điểm là nâng cao hiệu suất của máy phát điện.



(11) **68930**

(21) 1-2019-06798

(51)<sup>7</sup> **H02K 1/16**

(22) 03.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.12.2019

(71) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**

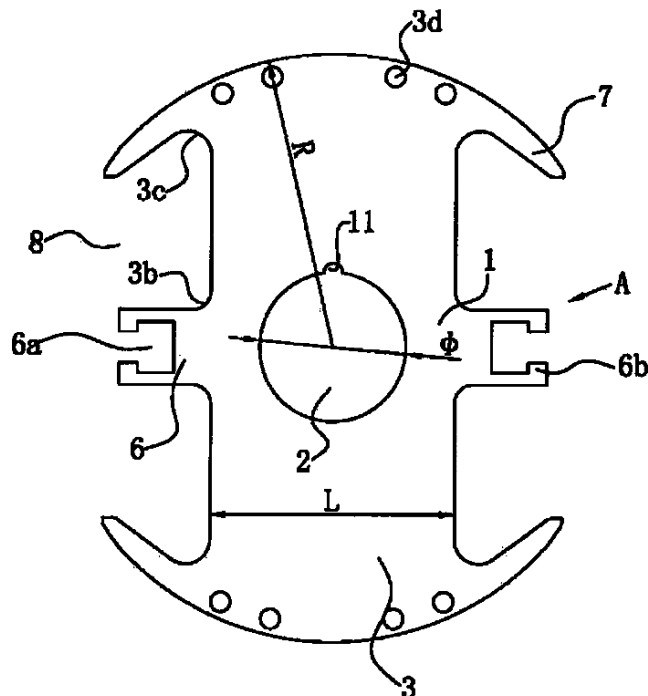
Lô đất số L5, khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(72) **ZECHUAN ZHENG (CN)**

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **LỖ RÔTO CỦA MÁY ĐIỆN ĐỒNG BỘ LOẠI NHỎ AC**

(57) Sáng chế đề cập đến lỗ rôto của máy điện đồng bộ AC loại nhỏ, bao gồm thân lỗ rôto (D) được hình thành bằng cách xếp chồng nhiều lá thép được dập rãnh của rôto, thân lỗ rôto (D) dùng để cố định vào trục rôto, trong đó các lá thép được dập rãnh của roto bao gồm lá thép được dập rãnh của roto thứ nhất (C) xếp chồng lên nhau và lá thép được dập rãnh của roto thứ hai (A) đặt ở hai đầu của lá thép được dập rãnh của roto thứ nhất (C). Lá thép được dập rãnh của roto thứ nhất (C) và thứ hai (A) có kết cấu giống nhau, khác biệt ở chỗ còn bao gồm một tấm giảm xóc (B), tấm giảm xóc (B) này được cố định trên hai đầu của thân lỗ rôto (D). Lá thép được dập rãnh của roto bao gồm: bộ phận gắn trục quay (1), ở giữa bộ phận lắp trục quay (1) có một lỗ trục quay (2) được nối cố định với trục rôto, lỗ trục quay (2) có đường kính  $\Phi 25-30\text{mm}$ . Các đầu cực từ (3) được bố trí đối xứng ở hai đầu của bộ phận gắn trục quay (1). Sáng chế này có ưu điểm nâng cao tính năng của động cơ.



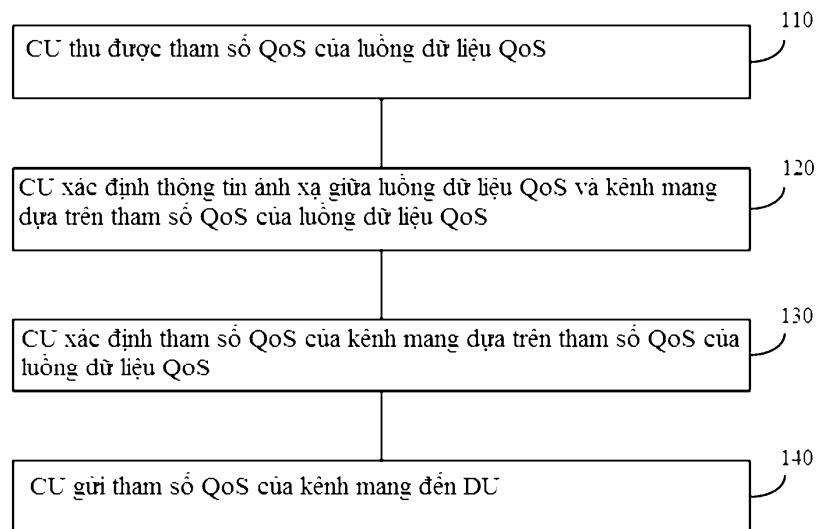
- (11) **68931**
- (21) 1-2019-06799 (51)<sup>7</sup> **C07K 14/00**, C12N 15/60, A61K 35/17, C07K 14/725, 14/705, C12N 15/10, 15/63, 15/90, A61K 39/00, C12N 15/62
- (22) 11.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/001619 11.05.2018 (87) WO2019/097305 23.05.2019
- (30) 62/505,649 12.05.2017 US  
 62/508,862 19.05.2017 US  
 62/538,138 28.07.2017 US  
 62/567,008 02.10.2017 US  
 62/567,012 02.10.2017 US  
 62/583,793 09.11.2017 US  
 62/639,332 06.03.2018 US  
 62/648,138 26.03.2018 US  
 62/655,510 10.04.2018 US
- (71) CRISPR THERAPEUTICS AG (CH)  
 Baarerstrasse 14, 6300 Zug, Switzerland
- (72) TERRETT, Jonathan, Alexander (GB), KALAITZIDIS, Demetrios (US), KLEIN, Lawrence (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) QUẢN THỂ TẾ BÀO CHỨA TẾ BÀO T ĐƯỢC THIẾT KẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ TẾ BÀO T
- (57) Sáng chế đề cập đến quần thể tế bào chứa tế bào được thiết kế. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp *ex vivo* để sản xuất tế bào T được thiết kế thích hợp để cấy ghép dị sinh, tế bào T được thiết kế và phương pháp *ex vivo* để thiết kế tế bào T.

- (11) **68932**
- (21) 1-2019-06803 (51)<sup>19</sup> **B32B 15/01**, C23C 2/02, 2/06, 2/26
- (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/000429 25.04.2018 (87) WO2018/203126 08.11.2018
- (30) PCT/IB2017/000520 05.05.2017 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg
- (72) ALLELY, Christian (FR), BERTHO, Pascal (FR), CHAKRABORTY, Anirban (IN),  
GHASSEMI-ARMAKI, Hassan (IR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP MẠ VÀ TẤM THÉP THU ĐƯỢC TỪ  
PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép mạ và tấm thép thu được từ phương pháp này.

- (11) **68933**  
 (21) 1-2019-06805 (51)<sup>19</sup> **H04W 28/16**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085605 04.05.2018 (87) WO2018/202129 08.11.2018  
 (30) 201710314208.4 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

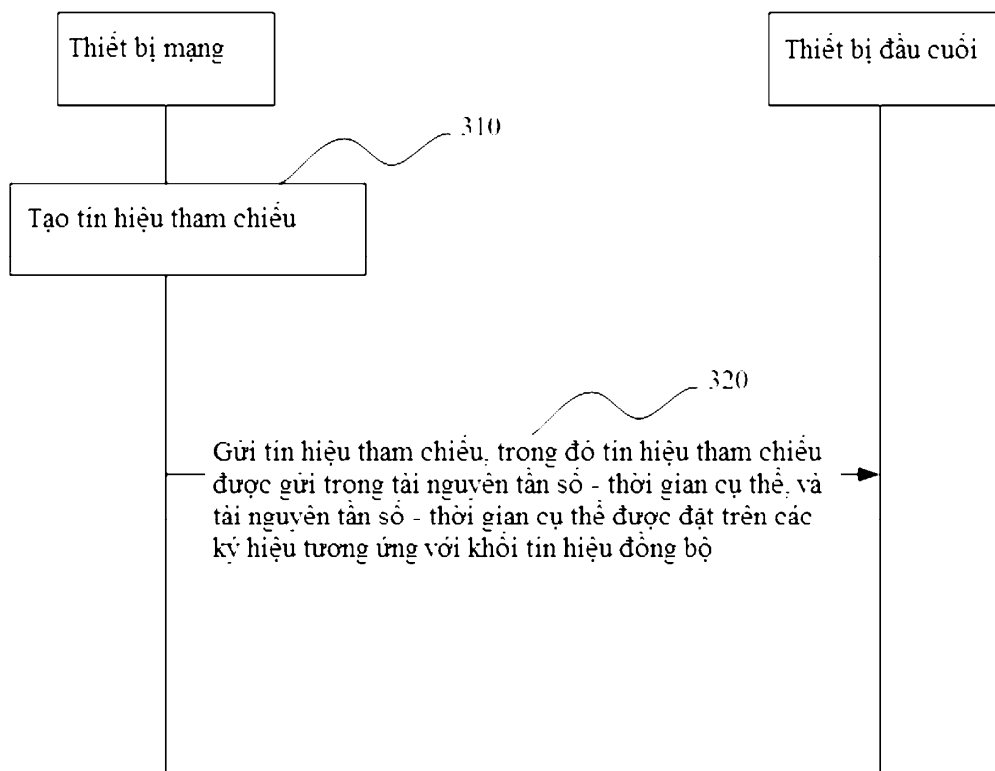
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) DAI, Mingzeng (CN), OLOFSSON, Henrik (SE), ZHANG, Hongzhuo (CN), YANG, Xudong (CN), ZENG, Qinghai (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, TRẠM CƠ SỞ, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, trạm cơ sở (base station, BS), và vật lưu trữ máy tính đọc được. Khối trung tâm (Central unit, CU) thu được tham số chất lượng dịch vụ (quality of Service, QoS) của luồng dữ liệu QoS và thực hiện ánh xạ giữa luồng dữ liệu QoS đến kênh mang dựa trên tham số QoS của luồng dữ liệu QoS. CU xác định tham số QoS của kênh mang dựa trên tham số QoS của luồng dữ liệu QoS tương ứng với kênh mang và gửi thông điệp yêu cầu thiết lập ngữ cảnh đến khối phân tán (distributed unit, DU), trong đó thông điệp yêu cầu thiết lập ngữ cảnh bao gồm tham số QoS của kênh mang, tham số QoS của luồng dữ liệu QoS và thông tin ánh xạ giữa luồng dữ liệu QoS và kênh mang. Theo sáng chế, DU có thể lập lịch kênh mang dựa trên tham số QoS của kênh mang.



- (11) **68934**  
 (21) 1-2019-06806 (51)<sup>19</sup> **H04L 5/00**, 27/26, H04W 72/04  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085707 04.05.2018 (87) WO2018/202162 08.11.2018  
 (30) 201710313724.5 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) LIU, Jin (CN), YUAN, Pu (CN), LUO, Jun (CN), XIANG, Zhengzheng (CN), RONG,  
 Lu (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU, VÀ VẬT  
 LIU TRỮ MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền tín hiệu. Phương pháp bao gồm các  
 bước: tạo tín hiệu tham chiếu; và gửi tín hiệu tham chiếu. Tín hiệu tham chiếu được gửi  
 trong tài nguyên thời gian - tần số cụ thể, và tài nguyên thời gian - tần số cụ thể được  
 đặt trên các ký hiệu tương ứng với khối tín hiệu đồng bộ. Phương pháp và thiết bị truyền  
 tín hiệu theo các phương án thực hiện sáng chế có thể giảm các chi phí bổ sung tài  
 nguyên.

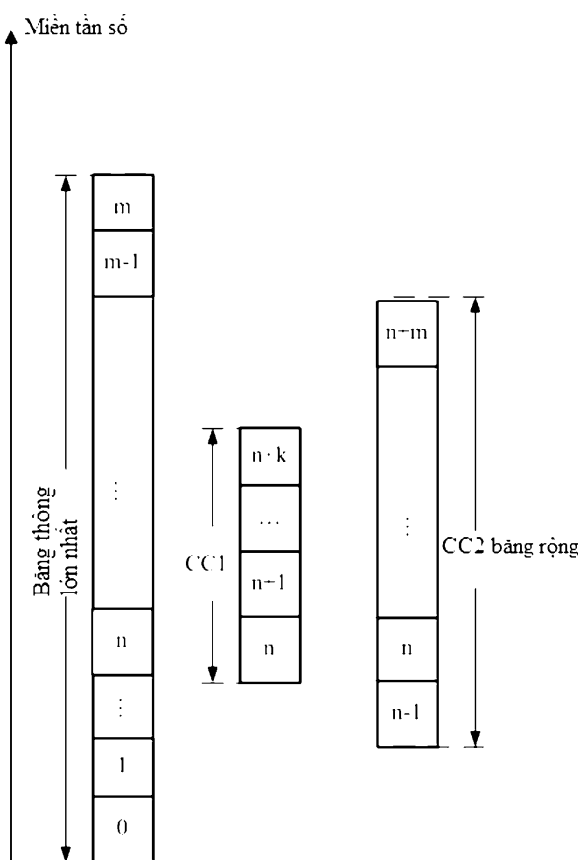


- (11) **68935**  
 (21) 1-2019-06807 (51)<sup>19</sup> **H04L 5/14**  
 (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085607 04.05.2018 (87) WO2018/202130 08.11.2018  
 (30) 201710313804.0 05.05.2017 CN

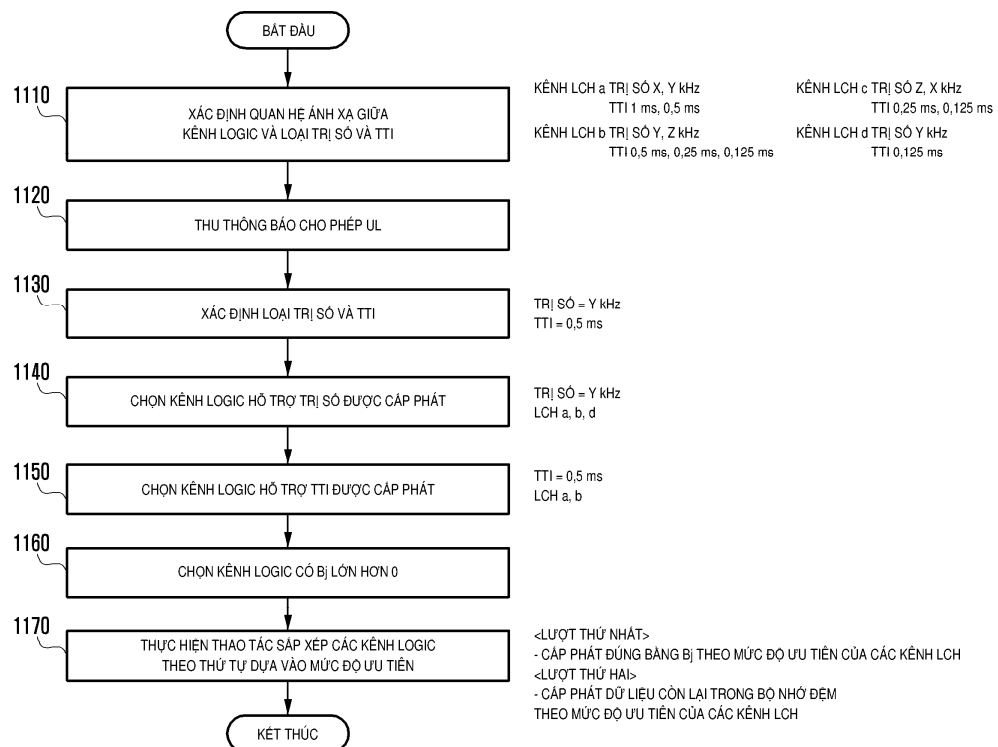
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) WU, Ming (CN), TANG, Hao (CN), ZHANG, Chi (CN), DING, Mengying (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH CHUỖI TÍN HIỆU THAM CHIẾU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xác định chuỗi tín hiệu tham chiếu, thiết bị truyền thông và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên đích dựa trên thông tin chỉ báo thứ nhất; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, chuỗi tín hiệu tham chiếu dựa trên các tham số của băng thông thứ nhất và các tham số của băng thông thứ hai; và gửi hoặc nhận, bởi thiết bị đầu cuối, chuỗi tín hiệu tham chiếu trên tài nguyên đích. Dựa trên phương pháp xác định chuỗi tín hiệu tham chiếu theo sáng chế, chuỗi tín hiệu tham chiếu có thể được xác định dựa trên các tham số của băng thông thứ nhất và các tham số của băng thông thứ hai, sao cho chuỗi tín hiệu tham chiếu trên băng thông thứ nhất và chuỗi tín hiệu tham chiếu trên băng thông thứ hai là giống nhau, và chuỗi tín hiệu tham chiếu trên băng thông thứ nhất và chuỗi tín hiệu tham chiếu trên băng thông thứ hai có thể được tạo cấu hình để giống nhau, trực giao, hoặc gần như trực giao, để hỗ trợ nhiều đầu vào nhiều đầu ra nhiều người dùng (multi-user Multiple-input multiple-output, MU-MIMO) giữa các thiết bị đầu cuối hoạt động trên băng thông thứ nhất và băng thông thứ hai.



- (11) **68936**
- (21) 1-2019-06811 (51)<sup>19</sup> **H04W 72/12**
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/005231 04.05.2018 (87) WO2018/203733 08.11.2018
- (30) 10-2017-0056806 04.05.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) MOON, Jungmin (KR), AGIWAL, Anil (IN), PARK, Seunghoon (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU LIÊN KẾT LÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN Ở THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU LIÊN KẾT LÊN ĐƯỢC THỰC HIỆN Ở TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông để hội tụ hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (5th-Generation, 5G) hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn so với tốc độ dữ liệu của hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4th-Generation, 4G) với công nghệ mạng internet kết nối vạn vật (Internet of Things, IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa vào công nghệ truyền thông 5G và công nghệ IoT, như căn nhà thông minh, tòa nhà thông minh, đô thị thông minh, xe ô tô thông minh, xe ô tô kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ thuật số, dịch vụ bán lẻ thông minh, các dịch vụ bảo mật và an toàn. Theo sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể thực hiện việc lập lịch biểu liên kết lên theo thứ tự dựa vào mức độ ưu tiên của kênh logic trong hệ thống truyền thông di động hỗ trợ nhiều loại trị số khác nhau và nhiều loại độ dài khác nhau của khoảng thời gian truyền (Transmission Time Interval, TTI).



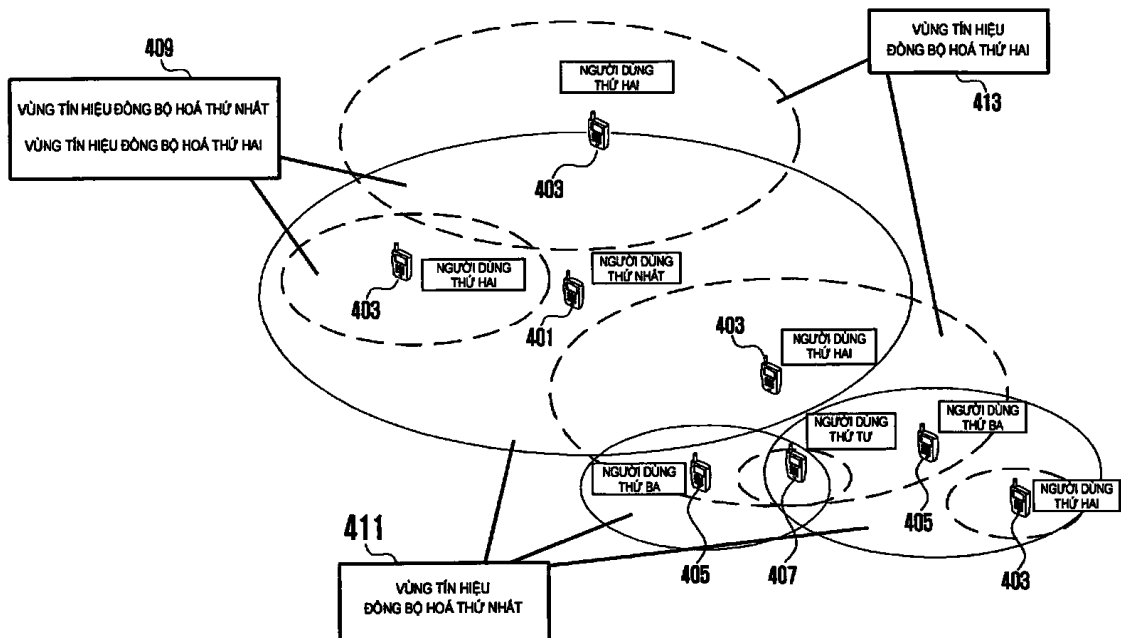


- (11) **68937**  
 (21) 1-2019-06814 (51)<sup>7</sup> **H04W 56/00**  
 (62) 1-2016-00517  
 (22) 15.07.2014 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2014/006389 15.07.2014 (87) WO2015/009027 A1 22.01.2015  
 (30) 10-2013-0082896 15.07.2013 KR

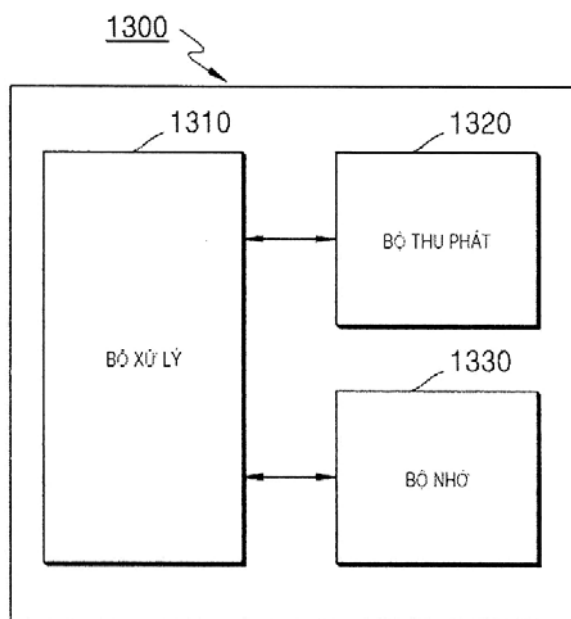
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.02.2016

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) JI, Hyoungju (KR), KWAK, Yongjun (KR), KIM, Younsun (KR), RO, Sangmin (KR),  
 LEE, Juho (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền/thu tín hiệu bằng thiết bị truyền tín hiệu trong hệ thống truyền thông di động. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thông tin liên quan đến các tín hiệu đồng bộ hoá từ trạm cơ sở (Base Station, BS); truyền tín hiệu đồng bộ hoá thứ nhất dựa vào thông tin thu được; và thu tín hiệu đồng bộ hoá thứ hai tương ứng với tín hiệu đồng bộ hoá thứ nhất dựa vào thông tin thu được. Khi thiết bị người dùng (User Equipment, UE) không thể thu được tín hiệu đồng bộ hoá từ trạm BS hoặc nằm ở ngoài vùng phủ sóng của trạm BS, hoặc khi trạm BS không thể hoạt động do tình trạng khẩn cấp hoặc thảm họa, các thiết bị UE có thể tạo ra sự tự đồng bộ hoá giữa các thiết bị trong một vùng định trước mà không cần có sự trợ giúp từ trạm BS và do đó việc phát rộng hoặc truyền đơn phương có thể thực hiện được giữa các thiết bị UE dựa vào sự đồng bộ hoá.



- (11) **68938**
- (21) 1-2019-06815 (51)<sup>19</sup> **H04L 1/18**, 1/16, 1/06, H04W 72/04
- (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/004801 25.04.2018 (87) WO2018/203612 08.11.2018
- (30) 201710316545.7 05.05.2017 CN
- 201710816832.4 11.09.2017 CN
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) WANG, Yi (CN), LI, Yingyang (CN), ZHANG, Shichang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ THU TÍN HIỆU ĐƯỢC THỰC HIỆN Ở THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ THU TÍN HIỆU ĐƯỢC THỰC HIỆN Ở TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền và thu tín hiệu được thực hiện ở thiết bị người dùng (User Equipment, UE), phương pháp truyền và thu tín hiệu được thực hiện ở trạm cơ sở, thiết bị người dùng, trạm cơ sở và vật ghi đọc được bằng máy tính. Thiết bị UE để truyền và thu tín hiệu bao gồm: bộ thu phát: ít nhất một bộ nhớ để lưu trữ các lệnh: ít nhất một bộ xử lý được tạo cấu hình để thực hiện các lệnh đã được lưu trữ để thu nhóm khối mã (Code Block Group, CBG) trong khối vận chuyển (Transport Block, TB) có trong kênh dùng chung liên kết xuống vật lý (Physical Downlink Shared Channel, PDSCH); tạo ra giá trị NACK của mỗi CBG khi mỗi CBG được dò tìm chính xác trong khi TB không được dò tìm chính xác; và truyền thông tin báo nhận theo quy trình yêu cầu truyền lại tự động lại (Hybrid Automatic Repeat Request Acknowledgement, HARQ-ACK) dựa vào giá trị NACK của mỗi CBG.



- (11) **68939**  
 (21) 1-2019-06816 (51)<sup>7</sup> **H04W 36/08, 76/00**  
 (22) 03.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085512 03.05.2018 (87) WO2018/202101 08.11.2018  
 (30) 201710313917.0 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

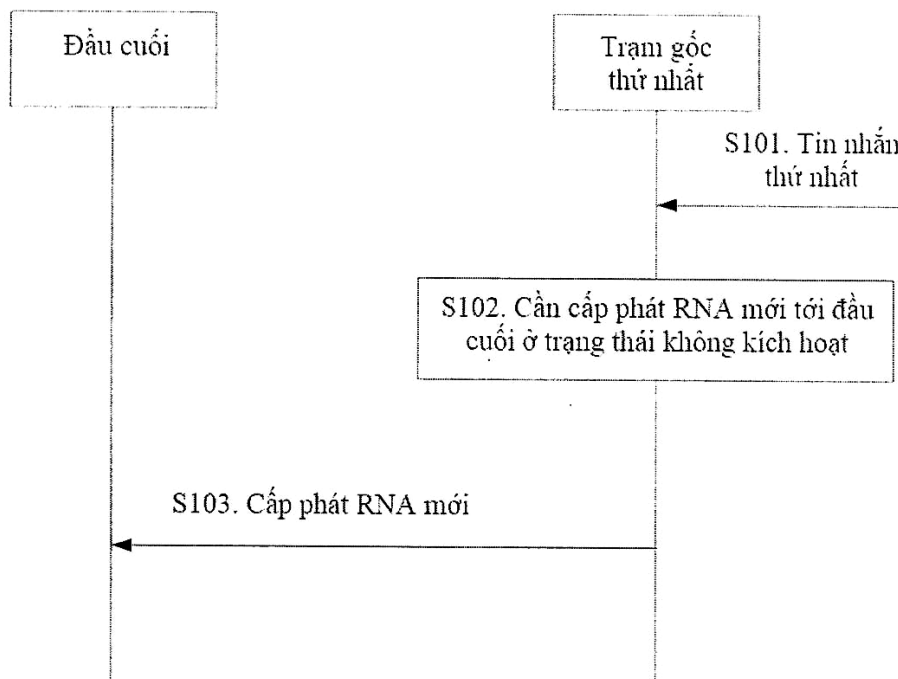
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China

(72) JIN, Yinghao (CN), HAN, Feng (CN), LI, Hong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

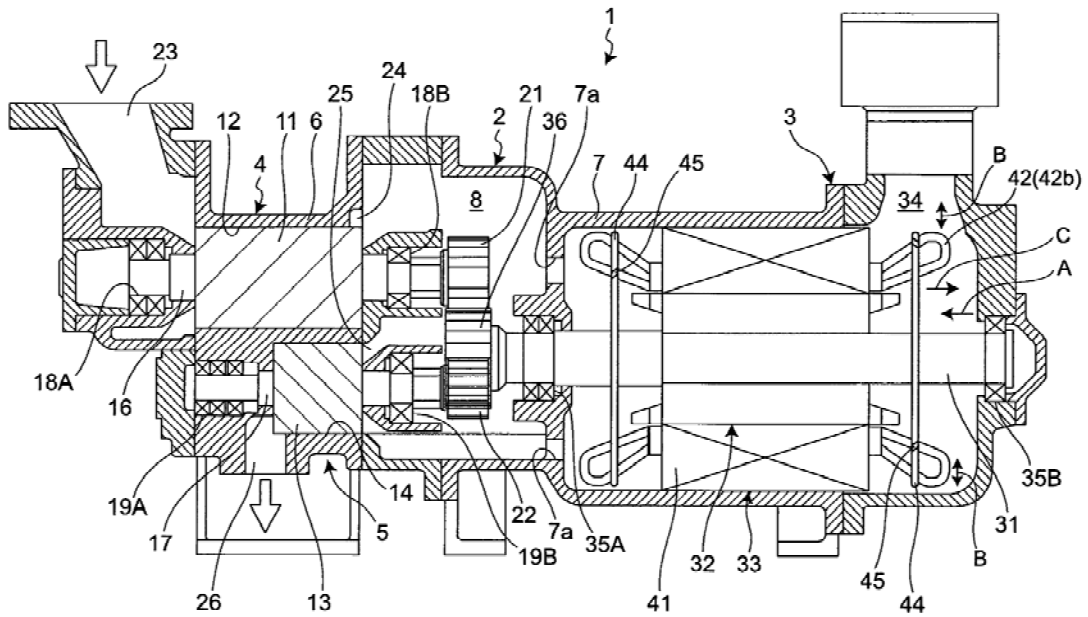
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông. Theo phương pháp này, trạm gốc thứ nhất thu tin nhắn thứ nhất; trạm gốc thứ nhất xác định, dựa vào tin nhắn thứ nhất, xem có cấp phát vùng thông báo trên cơ sở mạng truy cập radio (radio access network-based notification area, RNA) mới tới đầu cuối ở trạng thái không kích hoạt hay không; và trạm gốc thứ nhất cấp phát RNA mới tới đầu cuối ở trạng thái không kích hoạt sau khi xác định có cấp phát RNA mới tới đầu cuối ở trạng thái không kích hoạt, để làm giảm các tổn hao báo hiệu; và/hoặc trạm gốc thứ nhất thu tin nhắn thứ hai; trạm gốc thứ nhất xác định tình trạng truyền thông của đầu cuối ở trạng thái không kích hoạt dựa vào tin nhắn thứ hai; và sau khi xác định rằng đầu cuối cần thay đổi tình trạng truyền thông, trạm gốc thứ nhất điều khiển đầu cuối để thay đổi tình trạng truyền thông.



- (11) **68940**  
 (21) 1-2019-06821 (51)<sup>19</sup> **H02K 3/50**, F04C 18/16, 29/00, H02K 3/44  
 (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/019990 24.05.2018 (87) WO2018/225523 A1 13.12.2018  
 (30) 2017-114592 09.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

- (71) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
 2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan  
 (72) TSUBOI, Noboru (JP), KAKIUCHI, Tetsuya (JP), SUZUKI, Katsuyuki (JP), KANKI, Eiji (JP), OKURA, Masashi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÁY PHÁT ĐIỆN VÀ MÁY NÉN TRỤC VÍT NỬA KÍN CHỨA MÁY PHÁT ĐIỆN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến máy phát điện bao gồm stato (33) và rôto (32) mà được đặt trong môi trường khí ăn mòn. Stato (33) bao gồm lõi stato (41) và nhiều cuộn dây (42). Chi tiết dạng vòng (44) khả năng chống ăn mòn với khí ăn mòn, và được đặt bên ngoài các đầu của cuộn dây (42b). Dây nẹp (45) có khả năng chống ăn mòn với khí ăn mòn, và nẹp và cố định các đầu của cuộn dây (42b) với chi tiết dạng vòng (44). Sáng chế còn đề cập đến máy nén trục vít nửa kín có máy phát điện này.



- (11) **68941**  
 (21) 1-2019-06822 (51)<sup>19</sup> **G03B 9/36, 9/02**  
 (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016869 25.04.2018 (87) WO2018/230170 20.12.2018  
 (30) 2017-117232 14.06.2017 JP  
 (71) SONY CORPORATION (JP)

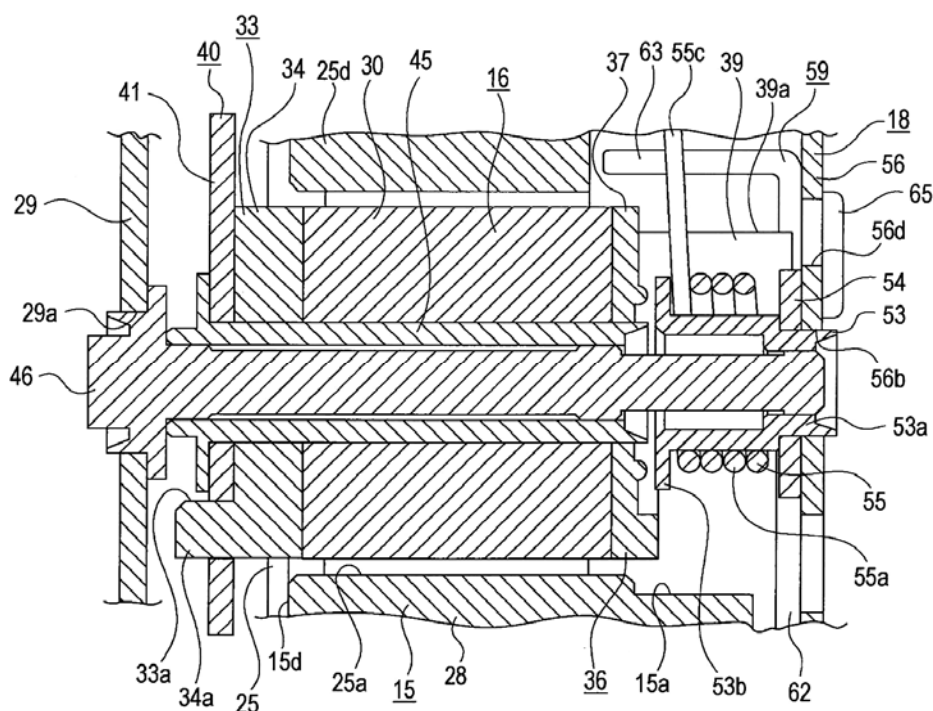
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

(72) YONEDA, Masafumi (JP), HAYASHI, Toshiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CƠ CẤU MỞ VÀ ĐÓNG LÁ KHẨU VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**

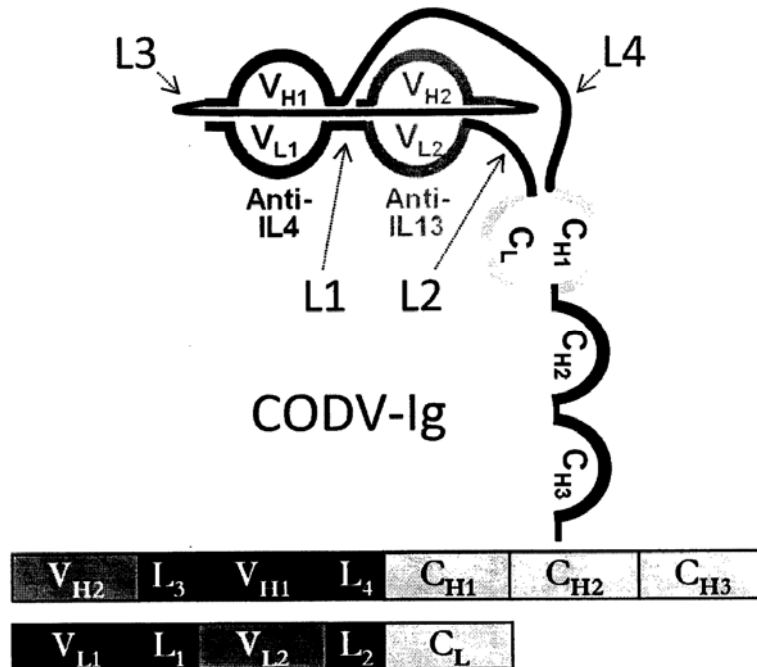
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu mở và đóng lá khẩu để đạt được việc làm giảm kích thước trong khi vẫn đảm bảo chức năng có ích của lò xo trợ lực, cơ cấu này bao gồm bộ phận dẫn động từ tính bao gồm cuộn dây mà dòng dẫn động được cấp tới đó và nam châm được quay nhờ sự cấp điện đến cuộn dây, cần dẫn động được tạo kết cấu để được thao tác bởi bộ phận dẫn động từ tính, lá khẩu mở và đóng được tạo kết cấu để mở và đóng lỗ mở nhờ sự hoạt động của cần dẫn động, và lò xo trợ lực được tạo kết cấu để cung cấp cho, ít nhất là cần dẫn động, lực cấp năng lượng theo hướng thao tác của cần dẫn động, mà trong đó lò xo trợ lực được bố trí ở phía đối diện của cần dẫn động ngang qua nam châm. Do đó, vì cần dẫn động dùng để thao tác lá khẩu mở và đóng và lò xo trợ lực để cung cấp lực cấp năng lượng theo hướng thao tác đến cần dẫn động được bố trí ở phía đối diện nhau ngang qua nam châm, lò xo trợ lực và cần dẫn động không cản trở nhau và mức độ tự do của các vị trí bố trí của lò xo trợ lực và cần dẫn động trở nên lớn, và có thể đạt được việc làm giảm kích thước trong khi vẫn đảm bảo chức năng có ích của lò xo trợ lực.



- (11) **68942**  
 (21) 1-2019-06824 (51)<sup>7</sup> **C07K 16/00**, 16/24, 16/28, 16/32, 16/46  
 (62) 1-2013-03360  
 (22) 28.03.2012 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2012/030948 28.03.2012 (87) WO2012/135345 04.10.2012  
 (30) 61/468,276 28.03.2011 US  
 1160311 14.11.2011 FR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2013

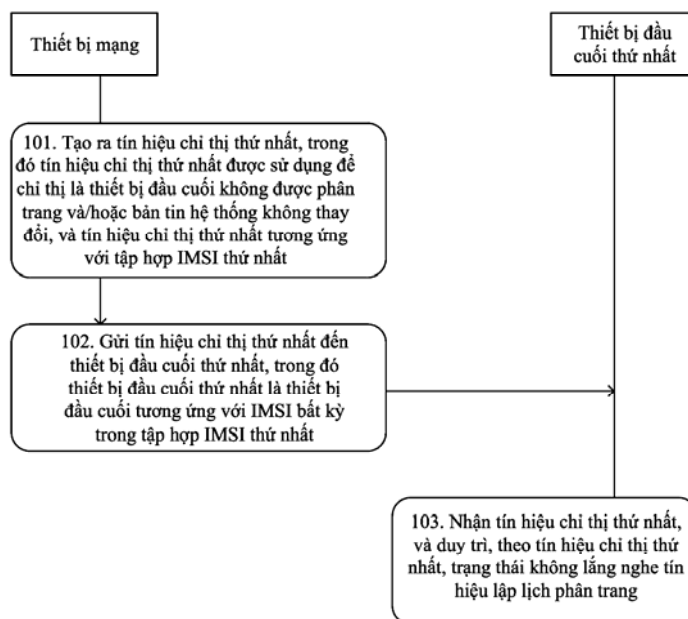
- (71) SANOFI (FR)  
 54 Rue La Boetie, 75008 Paris, France  
 (72) BAURIN, Nicolas (FR), BEIL, Christian (DE), CORVEY, Carsten (DE), LANGE, Christian (DE), LI, Danxi (US), MIKOL, Vincent (FR), STEINMETZ, Anke (FR), RAO, Ercole (DE)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **PROTEIN LIÊN KẾT GIỐNG KHÁNG THỂ CÓ MIỀN BIẾN ĐỔI KÉP VÀ HƯỚNG CỦA CÁC VÙNG LIÊN KẾT CHÉO NHAU**  
 (57) Sáng chế mô tả protein liên kết giống kháng thể bao gồm bốn chuỗi polypeptit tạo ra bốn vị trí liên kết kháng nguyên, trong đó mỗi cặp polypeptit tạo ra protein liên kết giống kháng thể có các miền biến đổi kép có hướng chéo nhau. Sáng chế cũng mô tả phương pháp tạo ra các protein liên kết giống kháng thể này.



- (11) **68943**  
 (21) 1-2019-06826 (51)<sup>19</sup> **H04W 52/02**  
 (22) 05.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/083336 05.05.2017 (87) WO2018/201486 08.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

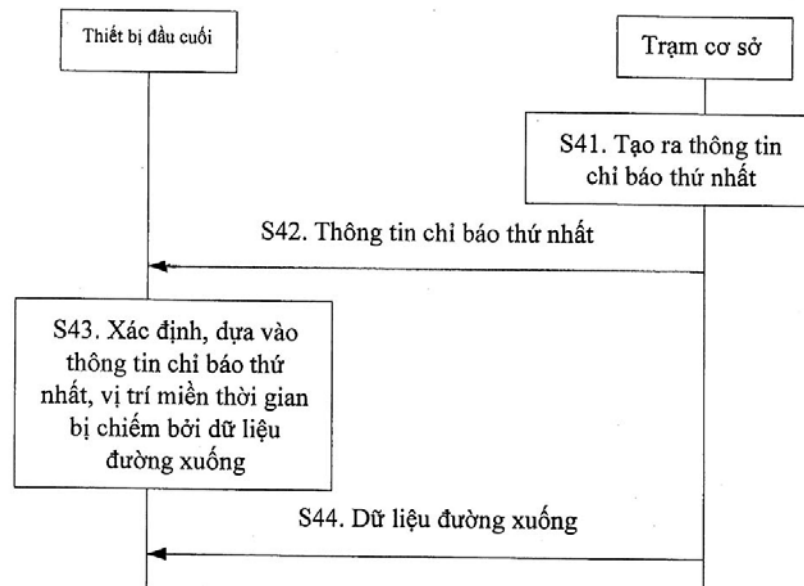
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) JI, Tong (CN), SU, Yuwan (CN), TIE, Xiaolei (CN), JIN, Zhe (CN), ZHANG,  
 Weiliang (CN)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP GỬI TÍN HIỆU, PHƯƠNG PHÁP NHẬN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ  
 MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC  
 TRÊN MÁY TÍNH  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi tín hiệu, phương pháp nhận tín hiệu, thiết bị  
 mạng, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính để làm  
 giảm xác suất thiết bị đầu cuối lắng nghe tín hiệu lập lịch phân trang khi thiết bị đầu  
 cuối không cần phải lắng nghe tín hiệu lập lịch phân trang, và làm giảm sự tiêu thụ năng  
 lượng của thiết bị đầu cuối. Phương pháp gửi tín hiệu bao gồm: bước tạo tín hiệu chỉ thị  
 thứ nhất bởi thiết bị mạng, trong đó tín hiệu chỉ thị thứ nhất được sử dụng để chỉ thị là  
 thiết bị đầu cuối không được phân trang và/hoặc bản tin hệ thống không thay đổi, tín  
 hiệu chỉ thị thứ nhất tương ứng với tập hợp nhận dạng thuê bao di động quốc tế IMSI  
 (international mobile subscriber identity - IMSI) thứ nhất, và số lượng IMSI trong tập  
 hợp IMSI thứ nhất là nhỏ hơn hoặc bằng số lượng IMSI tương ứng với một cơ hội phân  
 trang PO (paging occasion - PO); và gửi tín hiệu chỉ thị thứ nhất đến thiết bị đầu cuối  
 thứ nhất bởi thiết bị mạng, trong đó thiết bị đầu cuối thứ nhất là thiết bị đầu cuối tương  
 ứng với IMSI bất kỳ trong tập hợp IMSI thứ nhất.



- (11) **68944**
- (21) 1-2019-06833 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04, 72/12**
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/085708 04.05.2018 (87) WO2018/202163 08.11.2018
- (30) 201710309345.9 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) WANG, Ting (CN), LI, Yuanjie (CN), TANG, Hao (CN), WANG, Fan (CN), TANG, Zhenfei (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT GHI LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BỞI MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, vật ghi lưu trữ đọc được bởi máy tính và hệ thống truyền thông, để tăng tỷ lệ tiếp nhận dữ liệu thành công của thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất từ trạm cơ sở, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất này được sử dụng để biểu thị cấu hình tài nguyên để truyền dữ liệu đường xuống, cấu hình tài nguyên này bao gồm mức cộng gộp của đơn vị lập lịch thời gian và vị trí miền thời gian ở một đơn vị lập lịch thời gian duy nhất, và mức cộng gộp này thể hiện số lượng đơn vị lập lịch thời gian có trong tài nguyên để truyền dữ liệu đường xuống này; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, rằng tài nguyên miền thời gian ở một đơn vị lập lịch thời gian duy nhất là hợp lệ đối với mỗi đơn vị lập lịch thời gian trong số một hoặc nhiều đơn vị lập lịch thời gian, số lượng đơn vị lập lịch thời gian được thể hiện bởi mức cộng gộp, và nhận bước truyền dữ liệu đường xuống một cách tương ứng.

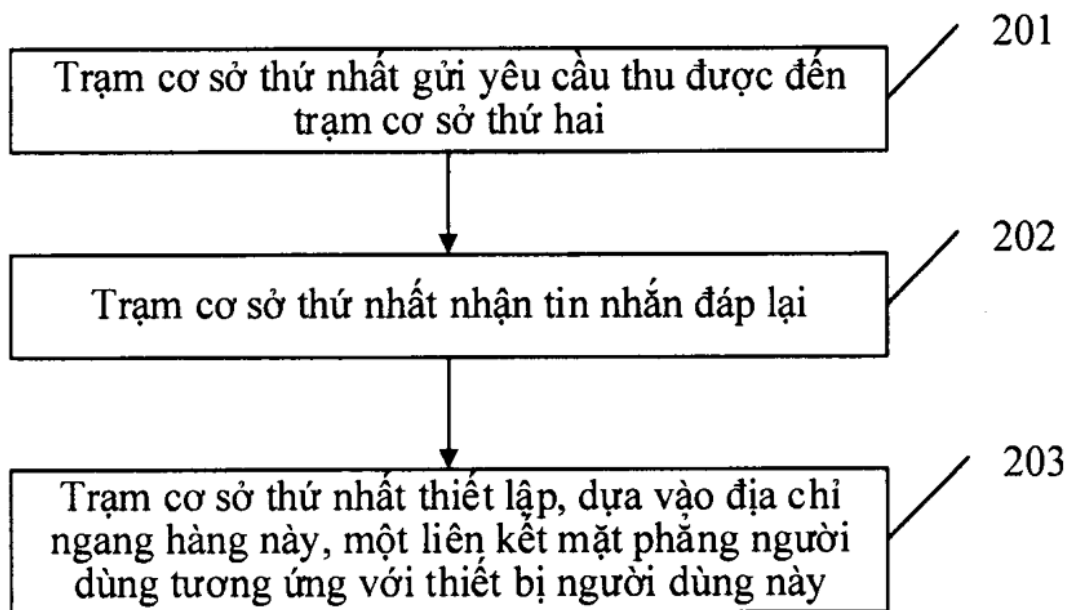




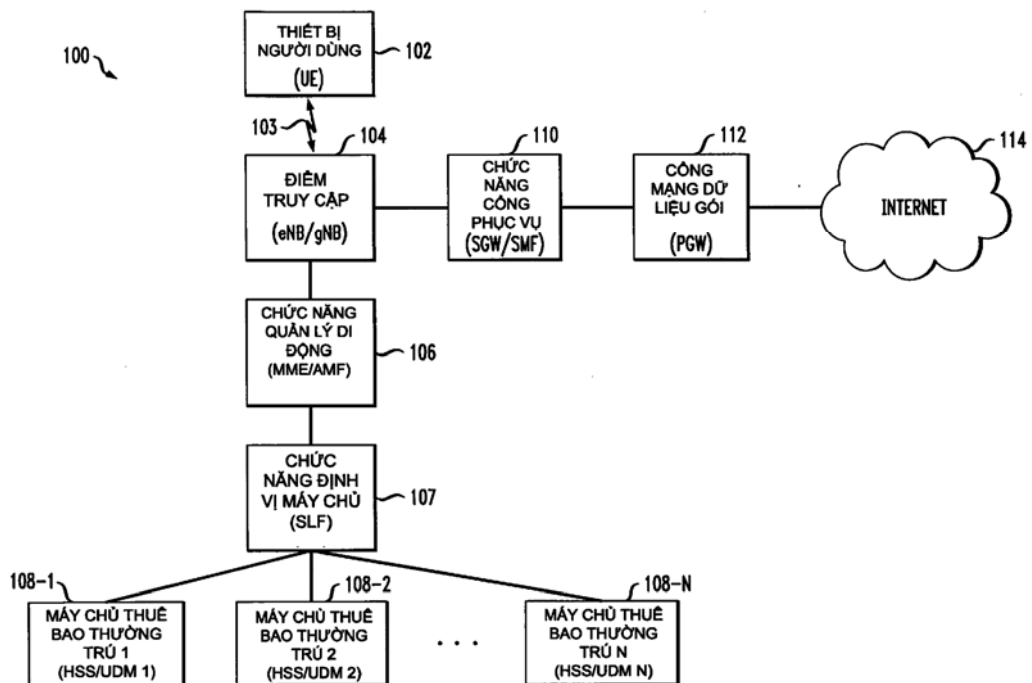
- (11) **68945**  
(21) 1-2019-06834 (51)<sup>7</sup> **H04W 8/14**, 76/00  
(22) 28.04.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/085043 28.04.2018 (87) WO2018/201999 08.11.2018  
(30) 201710309637.2 04.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
(72) GUO, Wei (CN), XU, Lan (CN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP LIÊN KẾT MẶT PHẪNG NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết lập liên kết mặt phẳng người dùng, trạm cơ sở và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính, nhờ đó thiết bị người dùng có thể truyền dữ liệu dịch vụ một cách bình thường. Phương pháp theo các phương án thực hiện của sáng chế bao gồm các bước: gửi, bởi trạm cơ sở thứ nhất, yêu cầu thu được đến trạm cơ sở thứ hai; nhận, bởi trạm cơ sở thứ nhất, tin nhắn đáp lại tương ứng với yêu cầu thu được, trong đó tin nhắn đáp lại này bao gồm một địa chỉ ngang hàng; và thiết lập, bởi trạm cơ sở thứ nhất dựa vào địa chỉ ngang hàng, một liên kết mặt phẳng người dùng tương ứng với thiết bị người dùng.



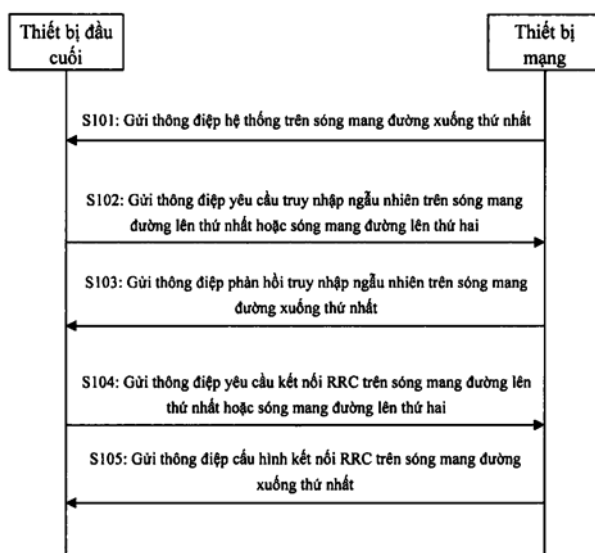
- (11) **68946**
- (21) 1-2019-06835 (51)<sup>7</sup> **H04L 29/06**, H04W 12/02
- (22) 30.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/030143 30.04.2018 (87) WO2018/204235 08.11.2018
- (30) 62/502,266 05.05.2017 US
- 15/794,856 26.10.2017 US
- (71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland
- (72) NAIR, Suresh (US), JERICHOW, Anja (US), SEEFELDT, Annett (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CUNG CẤP CÁC CHỈ BÁO BÍ MẬT ĐỂ ĐIỀU KHIỂN CÁC YÊU CẦU XÁC THỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị cung cấp các chỉ báo bí mật để điều khiển các yêu cầu xác thực. Các kỹ thuật cung cấp các dấu hiệu bí mật trong các hệ thống truyền thông được đề xuất. Ví dụ, thông báo có thể được tạo ra từ thiết bị người dùng đến phần tử hoặc chức năng trong mạng truyền thông bao gồm một hoặc nhiều chỉ báo bí mật, trong đó các dấu hiệu bí mật để xử lý thông báo được xác định dựa trên chỉ báo bí mật. Thông báo có thể bao gồm yêu cầu liên kết bao gồm mã nhận dạng đăng ký cho thuê bao được liên kết với thiết bị người dùng, với chỉ báo bí mật bao gồm chỉ báo cờ liệu mã nhận dạng đăng ký trong yêu cầu liên kết có được bảo vệ bí mật hay không. Theo một ví dụ, phần tử chức năng trong mạng truyền thông có thể xác định các dấu hiệu bí mật được hỗ trợ bởi mạng truyền thông và tạo ra và gửi thông báo đến thiết bị người dùng bao gồm một hoặc nhiều chỉ báo bí mật được chọn dựa trên các dấu hiệu bí mật được xác định. Chỉ báo bí mật có thể bao gồm chỉ báo liệu mạng truyền thông có được tạo cấu hình để xử lý các mã nhận dạng đăng ký được bảo vệ bí mật hay không.



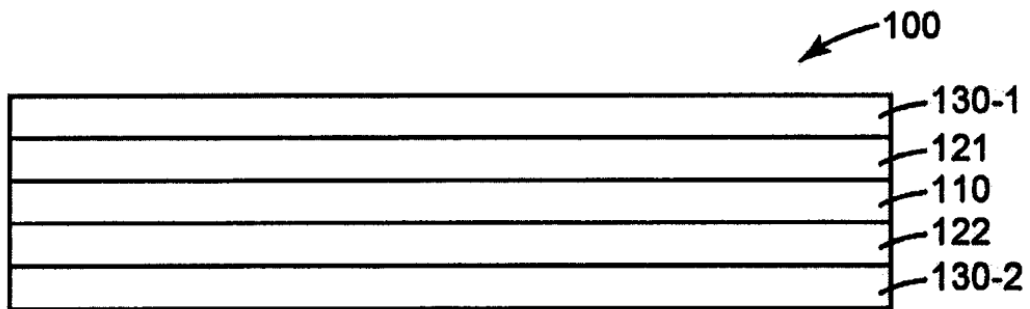
- (11) **68947**  
 (21) 1-2019-06836 (51)<sup>7</sup> **H04W 74/00**  
 (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085358 02.05.2018 (87) WO2018/202048 08.11.2018  
 (30) 201710314210.1 05.05.2017 CN  
 201710939568.3 30.09.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) FEI, Yongqiang (CN), SUN, Wei (CN), XIE, Xinqian (CN), GUO, Zhiheng (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH  
 (57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp truy nhập ngẫu nhiên, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp truy nhập ngẫu nhiên bao gồm các bước: nhận được, bởi thiết bị đầu cuối, thông điệp hệ thống được gửi bởi thiết bị mạng trên sóng mang đường xuống thứ nhất, trong đó thông điệp hệ thống này bao gồm thông tin thứ nhất được yêu cầu để thực hiện truy nhập ngẫu nhiên trên sóng mang đường lên thứ nhất và thông tin thứ hai được yêu cầu để thực hiện truy nhập ngẫu nhiên trên sóng mang đường lên thứ hai, tần số của sóng mang đường lên thứ nhất cao hơn tần số của sóng mang đường lên thứ hai; gửi, bởi thiết bị đầu cuối, thông điệp yêu cầu truy nhập ngẫu nhiên trên sóng mang đường lên thứ nhất hoặc trên sóng mang đường lên thứ hai; và nhận được, bởi thiết bị đầu cuối, thông điệp phản hồi truy nhập ngẫu nhiên được gửi bởi thiết bị mạng trên sóng mang đường xuống thứ nhất. Theo phương pháp truy nhập ngẫu nhiên được đề xuất theo các phương án của sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể thực hiện truy nhập ngẫu nhiên trên sóng mang đường lên thứ nhất hoặc trên sóng mang đường lên thứ hai, nhờ đó cải thiện tỷ lệ thành công truy nhập ngẫu nhiên và tăng cường hiệu suất phủ sóng đường lên của thiết bị mạng.



- (11) **68948**
- (21) 1-2019-06837 (51)<sup>7</sup> **C09J 9/02**, 7/40, 133/06
- (22) 03.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IB2018/053089 03.05.2018 (87) WO2018/207060 15.11.2018
- (30) 10-2017-0059356 12.05.2017 KR
- (71) 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)  
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America
- (72) CHOI, Jeongwan (KR), KIM, Hayanmaeum (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BĂNG KEO ACRYLIC NHẠY VỚI ÁP LỰC DẪN ĐIỆN CÓ LỚP NGĂN ẨM**
- (57) Sáng chế đề cập đến băng keo acrylic nhạy với áp lực có lớp ngăn ẩm trong lớp chống dính, và băng keo acrylic nhạy với áp lực, mà có thể tăng sự bám dính bằng lớp ngăn ẩm ngăn sự giảm sự bám dính của lớp keo acrylic gây ra do ẩm.



(11) **68949**

(21) 1-2019-06844

(22) 16.06.2017

(86) PCT/CN2017/088814 16.06.2017

(30) PCT/CN2017/083522 08.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DOU, Fenghui (CN), YANG, Haorui (CN), HE, Yue (CN), OUYANG, Guowei (CN), JIN, Hui (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

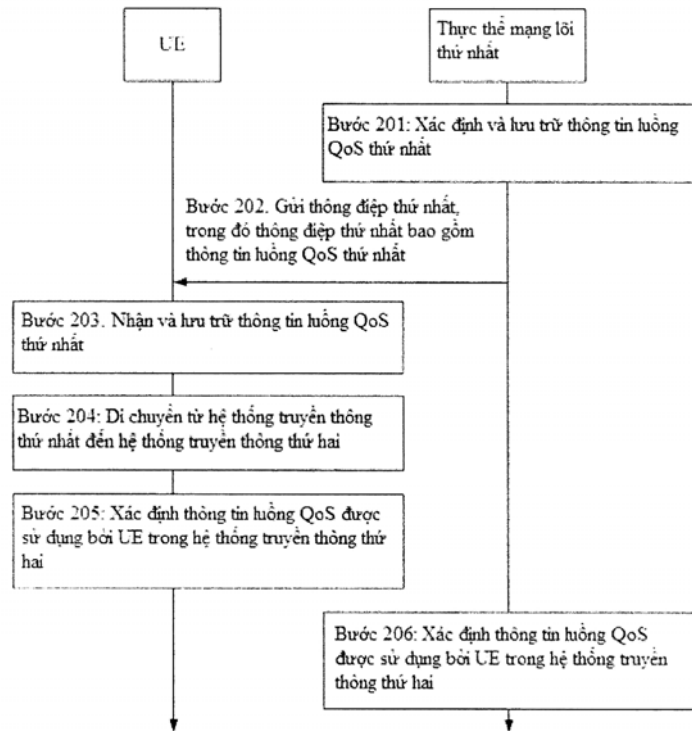
(54) PHƯƠNG PHÁP DI CHUYỂN GIỮA CÁC HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THỰC THỂ MẠNG LỖI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, và đề xuất phương pháp di chuyển giữa các hệ thống và thiết bị truyền thông, để di chuyển thiết bị người dùng (user equipment, UE) từ hệ thống truyền thông thứ nhất đến hệ thống truyền thông thứ hai. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi UE, thông điệp thứ nhất, trong đó thông điệp thứ nhất được sử dụng để thiết lập hoặc chỉnh sửa kênh mang hệ thống gói tiến hóa (evolved packet System, EPS) thứ nhất cho UE trong hệ thống truyền thông thứ nhất, và thông điệp thứ nhất bao gồm thông tin luồng chất lượng dịch vụ (quality of service, QoS) thứ nhất của hệ thống truyền thông thứ hai và tương ứng với kênh mang EPS thứ nhất: lưu trữ, bởi UE, thông tin luồng QoS thứ nhất: di chuyển, bởi UE, từ hệ thống truyền thông thứ nhất đến hệ thống truyền thông thứ hai; và xác định, bởi UE dựa trên điều kiện thứ nhất, thông tin luồng QoS được sử dụng bởi UE trong hệ thống truyền thông thứ hai, trong đó điều kiện thứ nhất bao gồm thông tin luồng QoS thứ nhất.

(51)<sup>19</sup> H04W 36/04, 36/00, 76/16

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/205351 15.11.2018



- (11) **68950**  
(21) 1-2019-06847 (51)<sup>7</sup> **H04W 28/06**  
(22) 19.05.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/085057 19.05.2017 (87) WO2018/209675 A1 22.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU

(57) Sáng chế này đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu, phương pháp này bao gồm: tạo ra PDU RLC mục tiêu, trường dữ liệu của PDU RLC chỉ gồm có một SDU RLC đầy đủ hoặc chỉ gồm có một phân đoạn cắt của SDU RLC đầy đủ. Nếu trường dữ liệu của PDU RLC chỉ gồm có SDU RLC đầy đủ, PDU RLC không gồm có số trình tự (Sequence Number - SN); nếu trường dữ liệu của PDU RLC chỉ gồm có một phân đoạn cắt của SDU RLC đầy đủ, PDU RLC mục tiêu gồm có SN; và giá trị của SN được đưa vào PDU RLC mục tiêu giống như giá trị của SN được đưa vào PDU RLC gồm có các phân đoạn cắt khác của SDU RLC đầy đủ. Phương pháp truyền dữ liệu theo sáng chế này có thể giảm chi phí truyền giao diện không khí.

100

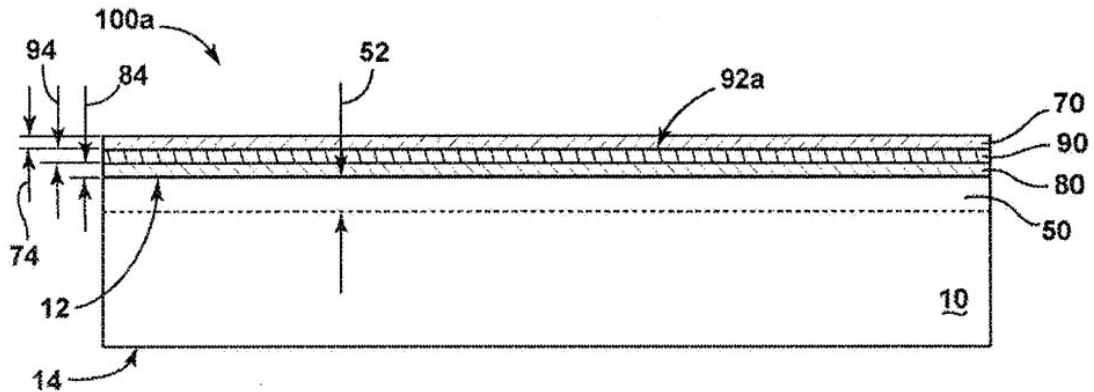
**PDU RLC mục tiêu được tạo ra, ở đây, miền dữ liệu của PDU RLC mục tiêu chỉ gồm có SDU RLC đầy đủ hoặc chỉ gồm có phân đoạn của SDU RLC đầy đủ; ở đây khi miền dữ liệu của PDU RLC mục tiêu chỉ gồm có SDU RLC đầy đủ, PDU RLC mục tiêu không có SN; khi miền dữ liệu của PDU RLC mục tiêu chỉ gồm có phân đoạn của SDU RLC đầy đủ, PDU RLC mục tiêu gồm có SN, và giá trị của SN trong PDU RLC mục tiêu giống như giá trị của SN trong PDU RLC gồm có một phân đoạn khác của SDU RLC đầy đủ**

S110

- (11) **68951**
- (21) 1-2019-06852 (51)<sup>19</sup> **C23C 26/00**, B32B 15/08, C09D 5/00, 201/02, C23C 22/06, 22/63, 22/68, H05K 3/38
- (22) 02.03.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/008188 02.03.2018 (87) WO2018/207443 15.11.2018
- (30) 2017-094633 11.05.2017 JP
- (71) MEC COMPANY LTD. (JP)  
3-4-1, Kuise Minamishimmachi, Amagasaki-shi, Hyogo 6600822, Japan
- (72) KUMAZAKI, Kosuke (JP), AMITANI, Yasutaka (JP), SHIBANUMA, Yuko (JP), KATAYAMA, Ikuyo (JP), TOMATSU, Itsuro (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM TẠO MÀNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHI TIẾT KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT LIỆU HỖN HỢP KIM LOẠI-NHỰA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo màng phủ chứa hợp chất thơm có nhóm amino và vòng thơm trong một phân tử, và hợp chất thio (các hợp chất oxoaxit của lưu huỳnh có giá trị pKa nhỏ hơn hoặc bằng -1,9 và các muối của chúng được loại trừ). Độ pH của chế phẩm tạo màng phủ nằm trong khoảng từ 4 đến 10. Tốt hơn, nếu hợp chất thio là hợp chất được ion hóa để tạo ra các anion trong dung dịch, và thiosulfat và thioxyanat được đặc biệt ưu tiên. Bằng cách cho chế phẩm tạo màng phủ tiếp xúc với bề mặt của chi tiết kim loại, lớp phủ được tạo ra trên bề mặt của chi tiết kim loại này sao cho có thể thu được chi tiết kim loại đã xử lý bề mặt.



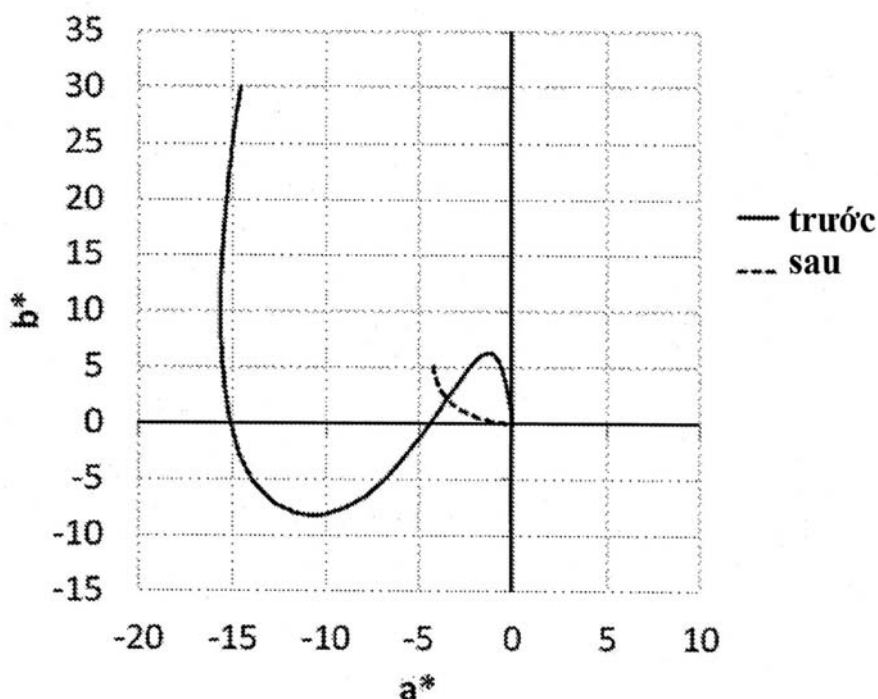
- (11) **68952**
- (21) 1-2019-06853 (51)<sup>7</sup> **C03C 17/00**, 17/42, C04B 41/89, 41/49, 41/52
- (22) 08.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/031569 08.05.2018 (87) WO2018/208760 15.11.2018
- (30) 62/502,911 08.05.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) ADIB, Kaveh (US), BELLMAN, Robert Alan (US), JIN, Yuhui (US), JOHNSON, Benedict Yorke (US), MYERS, Timothy Edward (US), NULL, Eric Louis (US), OH, Jung-keun (KR), PAULSON, Charles Andrew (US), PRICE, James Joseph (US), VERRIER, Florence Christine Monique (FR), YOO, Jin-ah (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG BAO GỒM VẬT PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tới vật phẩm bao gồm: đế thủy tinh, thủy tinh-gốm hoặc gốm bao gồm bề mặt sơ cấp; ít nhất một thành phần trong số màng quang học và màng chống xước được bố trí trên bề mặt sơ cấp; và lớp phủ để làm sạch (easy-to-clean - ETC) bao gồm vật liệu được flo hóa được bố trí trên bề mặt bên ngoài của ít nhất một thành phần trong số màng quang học và màng chống xước. Ít nhất một thành phần trong số màng quang học và màng chống xước có độ cứng trung bình là 12 GPa hoặc lớn hơn. Hơn nữa, bề mặt bên ngoài của ít nhất một thành phần trong số màng quang học và màng chống xước có độ nhám bề mặt ( $R_q$ ) nhỏ hơn 1,0 nm. Hơn nữa, đó ít nhất một thành phần trong số màng quang học và màng chống xước có độ dày tổng cộng là khoảng 500 nm hoặc lớn hơn.





- (11) **68953**
- (21) 1-2019-06854 (51)<sup>7</sup> **G02B 1/115**, 1/14
- (22) 08.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/031558 08.05.2018 (87) WO2019/027526 07.02.2019
- (30) 62/503,051 08.05.2017 US
- 62/614,733 08.01.2018 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) KOCH, Karl William III (US), KOSIK-WILLIAMS, Carlo Anthony (US), LIN, Lin (CN), PAULSON, Charles Andrew (US), PRICE, James Joseph (US), HART, Shandon Dee (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM, KÍNH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG CHỨA VẬT PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tới các phương án thực hiện của các vật phẩm bền, chống xước. Các vật phẩm có các lớp phủ tạo ra các tính chất phản xạ, truyền quan, và/hoặc màu sắc cụ thể, cũng như độ cứng cụ thể. Một số phương án thực hiện có độ phản xạ thấp và màu sắc cao. Một số phương án thực hiện có độ phản xạ cao và màu sắc trung tính. Một số phương án thực hiện có độ phản xạ cao và màu sắc cao. Theo một số phương án thực hiện, các vật phẩm có thể là kính tâm với lớp phủ quang học, gương chống xước với lớp phủ quang học, hoặc sản phẩm điện tử tiêu dùng với lớp phủ quang học. Sáng chế cũng đề cập tới các kính và sản phẩm điện tử tiêu dùng.

**Màu sắc D65 được phản xạ**



- (11) **68954**  
 (21) 1-2019-06855 (51)<sup>7</sup> **C07D 487/04**, A01N 43/90  
 (22) 07.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/061652 07.05.2018 (87) WO2018/206479 15.11.2018  
 (30) 17170404.2 10.05.2017 EP

(71) BASF SE (DE)

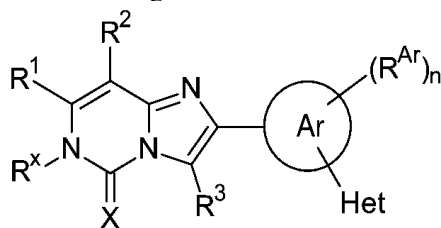
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany

(72) NARINE, Arun (CA), VON DEYN, Wolfgang (DE), GOCKEL, Birgit (DE), MCLAUGHLIN, Martin John (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỢP CHẤT HAI VÒNG DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI, CHẾ PHẨM VÀ HẠT CHỨA CHÚNG, PHƯƠNG PHÁP PHI ĐIỀU TRỊ ĐỂ CHỐNG LẠI HOẶC PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT ĐANG SINH TRƯỞNG TRÁNH KHỎI SỰ TẤN CÔNG HOẶC PHÁ HOẠI BỞI CÁC SINH VẬT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I,



(I)

trong đó các tham biến được định nghĩa như được nêu trong phần mô tả và yêu cầu bảo hộ. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm, hạt chứa các hợp chất (I), phương pháp phi điều trị để chống lại hoặc phòng trừ sinh vật gây hại không xương sống, phương pháp phi điều trị để xử lý và bảo vệ động vật khỏi sự phá hoại hoặc nhiễm bởi các sinh vật gây hại không xương sống và phương pháp bảo vệ thực vật đang sinh trưởng tránh khỏi sự tấn công hoặc phá hoại bởi các sinh vật gây hại không xương sống bằng cách sử dụng các hợp chất này.

- (11) **68955**  
 (21) 1-2019-06858 (51)<sup>7</sup> **F23C 1/00**  
 (22) 11.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/017955 11.05.2017 (87) WO2018/207332 A1 15.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2019

(71) MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)

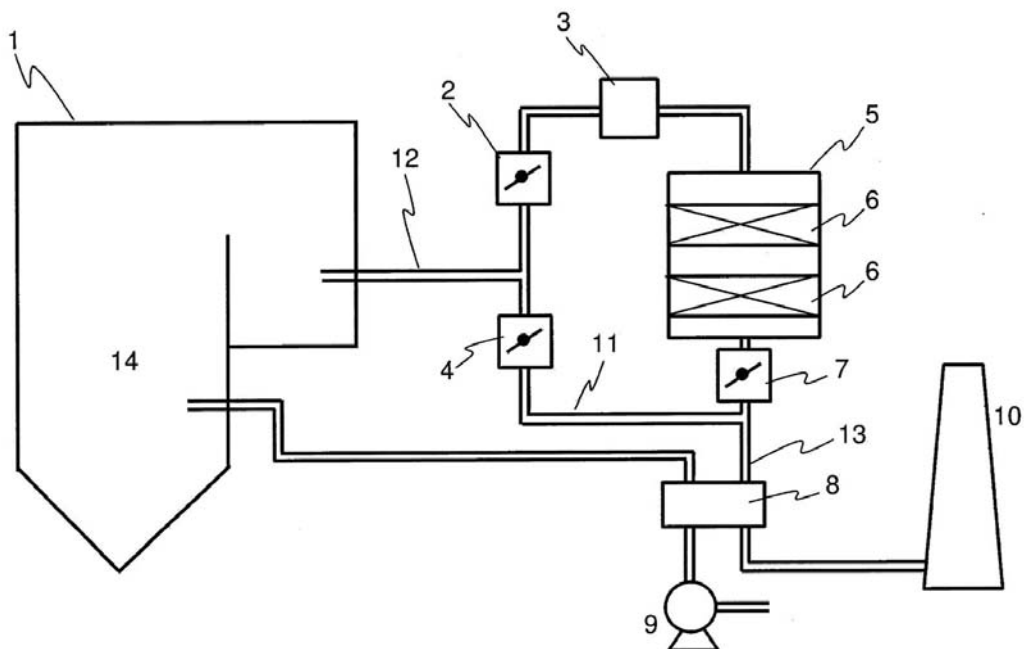
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401 Japan

(72) HIROTA, Akira (JP), SHISHIDO, Satoru (JP), YASHIRO, Katsuhiko (JP), YOSHIMURA, Hiroyuki (JP), SHIMIZU, Nobuaki (JP), II, Shinya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG TÍNH SẠCH KHÍ ỐNG KHÓI

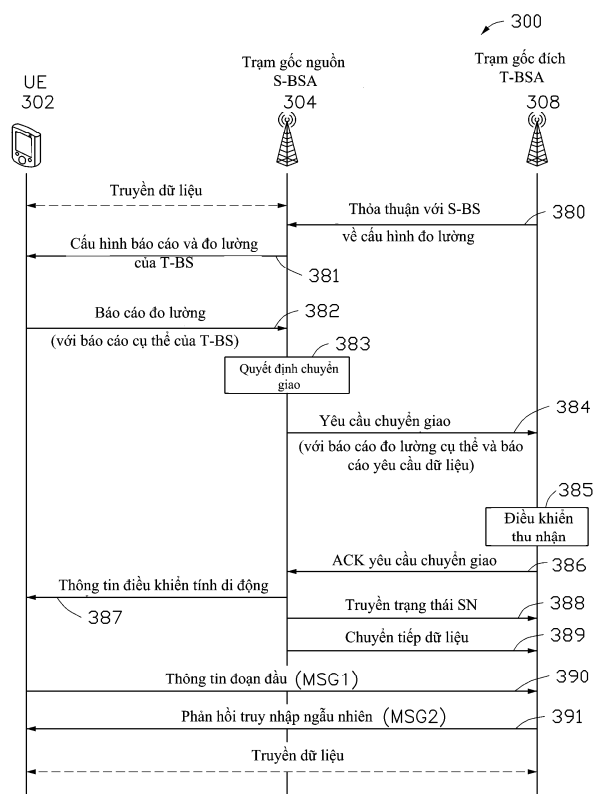
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành hệ thống tinh sạch khí ống khói, bao gồm, trong hệ thống tinh sạch khí ống khói, được trang bị nồi hơi (1) mà có thể đốt cháy nhiên liệu dầu và nhiên liệu than đá đồng thời hoặc chuyển đổi giữa chúng, thiết bị loại nitơ có vòi phun chất khử (3) và lò phản ứng xúc tác (5), ống dẫn khí nóng đi vào (12) để dẫn khí ống khói xả ra từ nồi hơi vào thiết bị loại nitơ, ống dẫn khí nóng đi ra (13) để dẫn khí ống khói xả ra từ thiết bị loại nitơ, ống dẫn vòng mà có thể dẫn khí ống khói từ ống dẫn khí nóng đi vào vào ống dẫn khí nóng đi ra để đi vòng qua thiết bị loại nitơ, và van nhánh (4), mở van nhánh và đốt cháy nhiên liệu dầu trong nồi hơi ở điều kiện chưa thích hợp để đốt cháy than để cho phép khí ống khói xả ra từ nồi hơi chảy tách biệt vào thiết bị loại nitơ và ống dẫn vòng (11), chuyển nhiên liệu dầu sang nhiên liệu than đá khi nồi hơi ở điều kiện thích hợp để đốt cháy than để đốt cháy nhiên liệu than đá trong nồi hơi, đóng van nhánh sau khi chuyển nhiên liệu dầu sang nhiên liệu than đá, và sau đó phun chất khử khi lò phản ứng xúc tác ở điều kiện thích hợp đối với phản ứng loại nitơ.



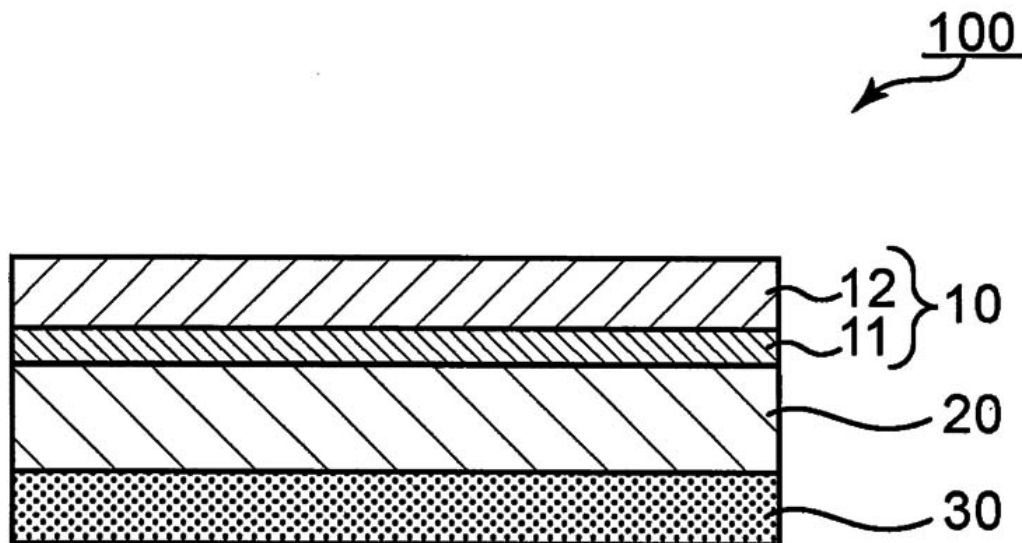
- (11) **68956**  
 (21) 1-2019-06859 (51)<sup>19</sup> **H04W 36/08, 72/00**  
 (22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/086680 14.05.2018 (87) WO2018/210202 22.11.2018  
 (30) 62/505,945 14.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2019

- (71) FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)  
 Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China  
 (72) YU-HSIN CHENG (TW), CHIE-MING CHOU (TW)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CHUYỂN GIAO CỦA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG TỪ TRẠM GỐC NGUỒN TỚI TRẠM GỐC ĐÍCH VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thực hiện chuyển giao của thiết bị người dùng (UE) từ trạm gốc nguồn tới trạm gốc đích và thiết bị người dùng. Phương pháp này bao gồm cung cấp, bởi UE, báo cáo đo lường tới trạm gốc nguồn, báo cáo đo lường bao gồm các đo lường liên quan đến chùm sóng của trạm gốc đích, cung cấp, bởi trạm gốc nguồn, bản tin yêu cầu chuyển giao (Handover Request) tới trạm gốc đích, bản tin yêu cầu chuyển giao bao gồm báo cáo đo lường từ UE, cung cấp, bởi trạm gốc đích, bản tin xác nhận yêu cầu chuyển giao tới trạm gốc nguồn, bản tin xác nhận yêu cầu chuyển giao bao gồm lệnh chuyển giao và cung cấp, bởi trạm gốc nguồn, thông tin điều khiển tính di động tới UE dựa trên lệnh chuyển giao (Handover Command) từ trạm gốc đích.



- (11) **68957**
- (21) 1-2019-06860 (51)<sup>19</sup> **G02B 5/30**, C09J 7/20, G09F 9/00, 9/30, H01L 27/32, 51/50, H05B 33/02
- (22) 25.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/020166 25.05.2018 (87) WO2018/225542 13.12.2018
- (30) 2017-114212 09.06.2017 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) KITAGAWA Takeharu (JP), KATAMI Hirofumi (JP), GOTO Shusaku (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM PHÂN CỰC CÓ LỚP LÀM CHẬM VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có lớp làm chậm và thiết bị hiển thị hình ảnh. Tấm phân cực có lớp làm chậm mà có thể đạt được thiết bị hiển thị hình ảnh có độ bền rất tốt và khả năng chống chịu thời tiết rất tốt, và có độ màu rất tốt. Tấm phân cực có lớp làm chậm theo phương án của sáng chế bao gồm lần lượt theo thứ tự: tấm phân cực bao gồm lớp bảo vệ và lớp phân cực; lớp làm chậm; và lớp chất dính nhạy áp. Lớp bảo vệ có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 380 nm là 10% hoặc nhỏ hơn. Tấm phân cực có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 380 nm là 5% hoặc nhỏ hơn. Lớp chất dính nhạy áp có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 405 nm là 5% hoặc nhỏ hơn. Tấm phân cực có lớp làm chậm có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 405 nm là 3% hoặc nhỏ hơn.



- (11) **68958**  
 (21) 1-2019-06861 (51)<sup>19</sup> **G03B 9/36**  
 (22) 25.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016870 25.04.2018 (87) WO2018/230171 20.12.2018  
 (30) 2017-117233 14.06.2017 JP  
 (71) SONY CORPORATION (JP)

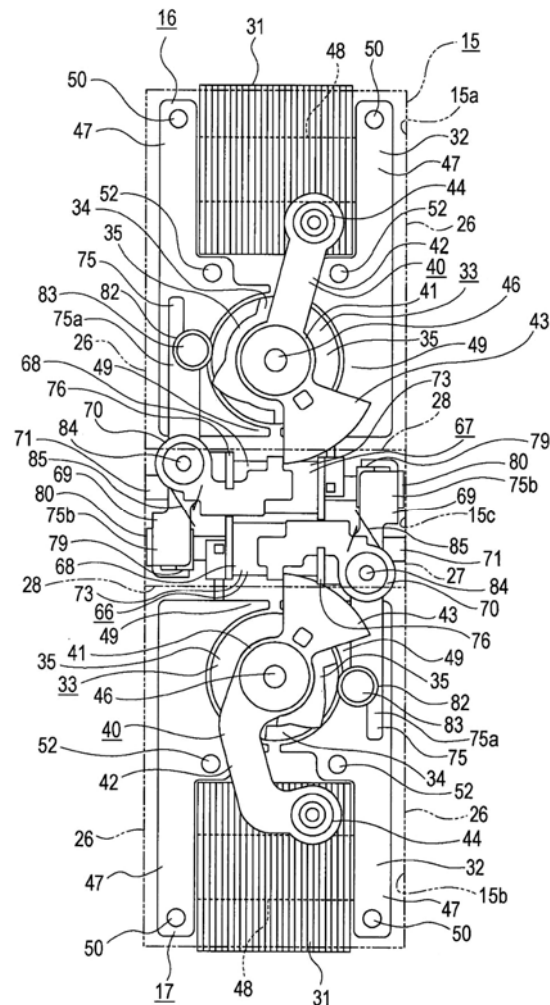
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

(72) YONEDA, Masafumi (JP), HAYASHI, Toshiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CƠ CẤU MỞ VÀ ĐÓNG LÁ KHẨU VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu mở và đóng lá khẩu và thiết bị tạo ảnh để làm giảm sự ảnh hưởng của từ thông được tạo ra trong một bộ phận dẫn động từ tính lên bộ phận dẫn động từ tính khác trong khi vẫn đảm bảo việc làm giảm kích thước, trong đó bộ phận dẫn động từ tính thứ nhất bao gồm cuộn dây thứ nhất mà dòng dẫn động được cấp và nam châm thứ nhất được quay nhờ sự cấp điện đến cuộn dây thứ nhất, bộ phận dẫn động từ tính thứ hai bao gồm cuộn dây thứ hai mà dòng dẫn động được cấp và nam châm thứ hai được quay nhờ sự cấp điện đến cuộn dây thứ hai, cần dẫn động thứ nhất được thao tác bởi bộ phận dẫn động từ tính thứ nhất, cần dẫn động thứ hai được thao tác bởi bộ phận dẫn động từ tính thứ hai, lá khẩu mở và đóng thứ nhất để mở và đóng lỗ mở nhờ sự hoạt động của cần dẫn động thứ nhất, lá khẩu mở và đóng thứ hai để mở và đóng lỗ mở nhờ sự hoạt động của cần dẫn động thứ hai, cơ cấu khóa thứ nhất để khóa cần dẫn động thứ nhất ở vị trí định trước, và cơ cấu khóa thứ hai để khóa cần dẫn động thứ hai ở vị trí định trước, trong đó ít nhất một phần của cơ cấu khóa thứ nhất và ít nhất một phần của cơ cấu khóa thứ hai được bố trí giữa bộ phận dẫn động từ tính thứ nhất và bộ phận dẫn động từ tính thứ hai.



(11) **68959**

(21) 1-2019-06863

(51)<sup>19</sup> **G09F 9/30, 9/33**

(22) 28.12.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2017/119280 28.12.2017

(87) WO2018/205635 15.11.2018

(30) 201710316566.9 08.05.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2019

(71) SUZHOU JINGLAI OPTO CO., LTD. (CN)

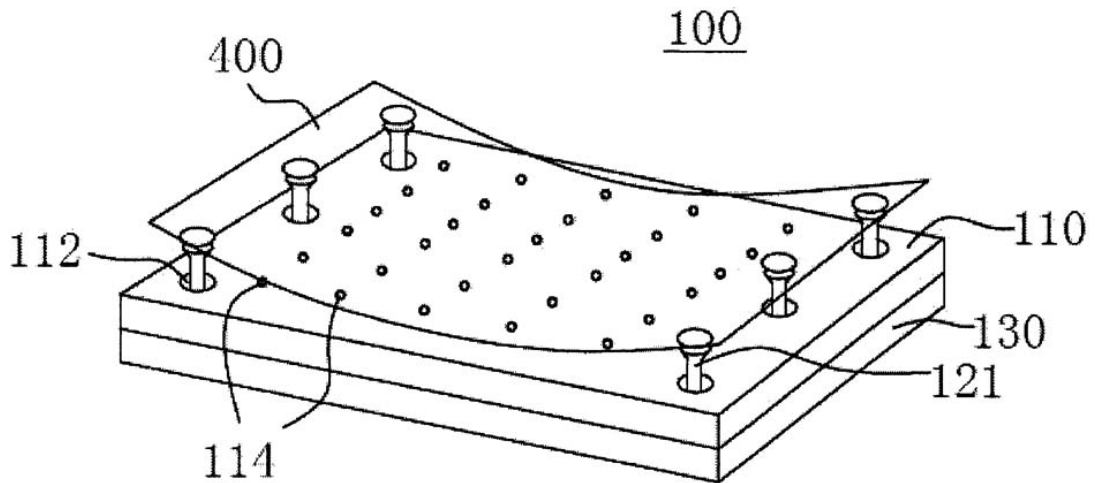
Building 2, No. 892 Wusong Road Guoxiang Street, Wuzhong District Suzhou, Jiangsu 215124, China

(72) YAN, Shengyou (CN), GUO, Lianjun (CN), YANG, Shendong (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐỠ ĐỂ ĐẸO VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỠ

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đỡ và phương pháp đỡ dùng cho đế dẻo. Thiết bị đỡ bao gồm bộ đỡ (110) và thiết bị hút bám. Thiết bị hút bám bao gồm chi tiết hút bám (121) và cơ cấu điều chỉnh (122) dùng cho chi tiết hút bám (121). Một đầu của chi tiết hút bám (121) có vòi hút (1212), và đầu kia của chi tiết hút bám (121) được nối với cơ cấu điều chỉnh (1222). Bộ đỡ (110) được cấu hình để đỡ đế dẻo (400), và ngoại vi của bộ đỡ (110) có nhiều lỗ xuyên (112). Chi tiết hút bám (121) được sắp xếp bên trong lỗ xuyên tương ứng (112). Cơ cấu điều chỉnh (122) được cấu hình để điều chỉnh vòi hút (1212) để đi qua lỗ xuyên tương ứng (112), nhô ra khỏi bề mặt trên của bộ đỡ (110), và hút bám bề mặt đáy của đế dẻo (400). Và cơ cấu điều chỉnh (122) được cấu hình để dẫn động vòi hút (1212) để di chuyển hướng về bộ đỡ (110), sao cho đế dẻo (400) được gắn phẳng với bộ đỡ (110).



(11) **68960**  
 (21) 1-2019-06864 (51)<sup>7</sup> **F21K 9/237**, 9/00, F21V 29/506, 29/67, 29/83, F21Y 115/10  
 (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/020761 30.05.2018 (87) WO2018/225606 13.12.2018  
 (30) 2017-111584 06.06.2017 JP

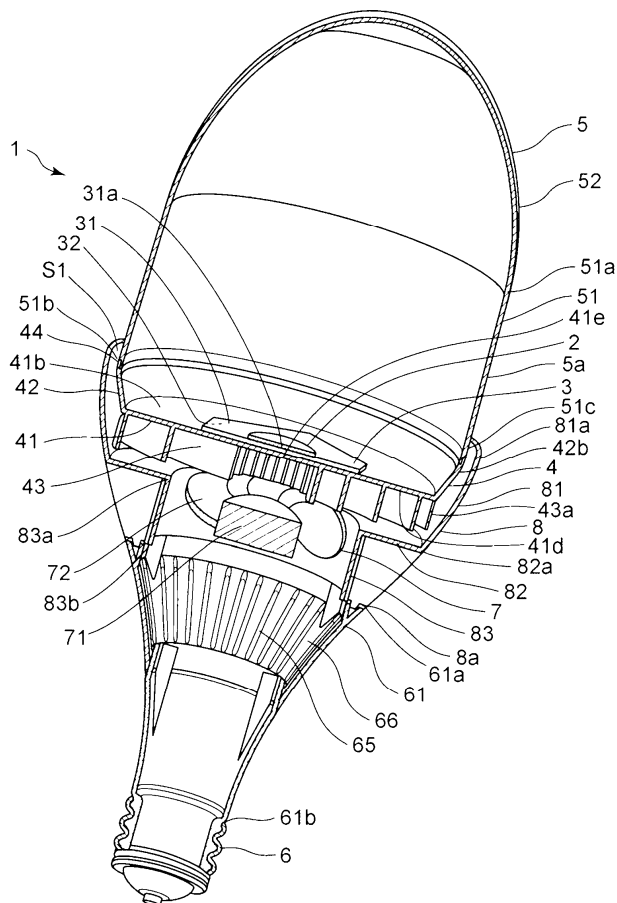
(71) POLARIS CO., LTD. (JP)  
 7-14-18 Fukushima, Fukushima-ku, Osaka-shi Osaka 5530003 (JP)

(72) HAYASHI, Hirohisa (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) ĐÈN LED

(57) Sáng chế đề cập đến đèn LED trong đó hạn chế sự tăng nhiệt độ bên trong lớp bảo vệ. Đèn LED (1) được trang bị LED (2) phát ra ánh sáng, lớp bảo vệ (5) có tính trong mờ mà bao quanh hướng phát ra ánh sáng của LED (2), quạt (7) dùng để làm mát; và được trang bị bộ phận thoát khí (S1) trong đó sẽ xả khí di chuyển bởi quạt (7) hướng về gần bề mặt (5a) của lớp bảo vệ (5) ra bên ngoài lớp bảo vệ (5), nắp che (81) trong đó bao quanh một phần của lớp bảo vệ (5); bộ phận thoát khí (S1) bao gồm lỗ mở được tạo ra giữa phần cạnh (81a) của nắp che (81) và bề mặt chu vi ngoài (5a) của lớp bảo vệ (5).

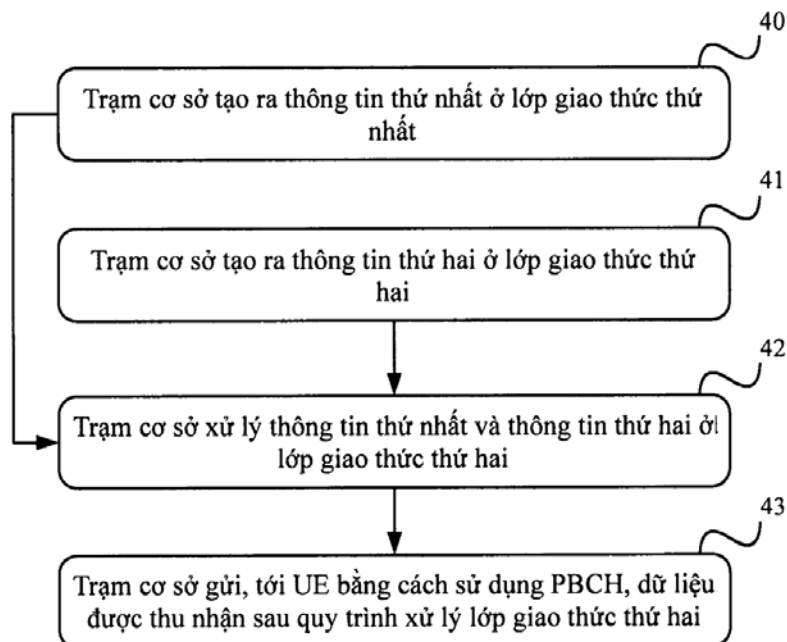




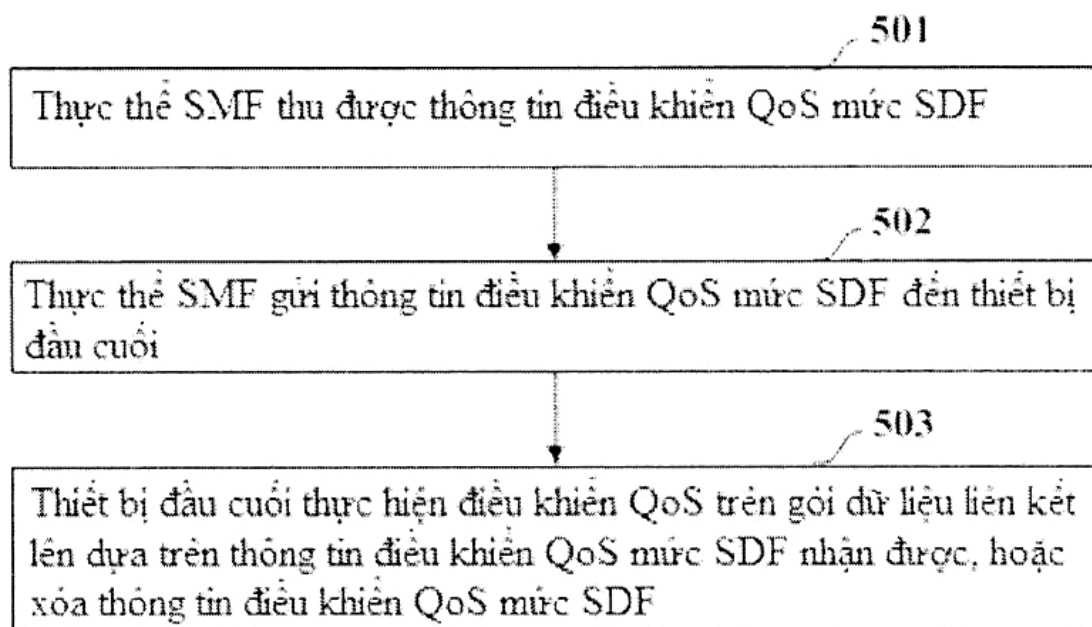
- (11) **68961**  
 (21) 1-2019-06867 (51)<sup>7</sup> **H04L 29/08**  
 (22) 28.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/085186 28.04.2018 (87) WO2018/202021 08.11.2018  
 (30) 201710313613.4 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) LIU, Jin (CN), GE, Yiqun (CN), YUAN, Pu (CN), LUO, Jun (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP GỬI TÍN HIỆU PHÁT RỘNG, PHƯƠNG PHÁP NHẬN TÍN HIỆU PHÁT RỘNG, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi tín hiệu phát rộng, phương pháp nhận tín hiệu phát rộng, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối, để mang thông tin bổ sung trong khối tín hiệu đồng bộ hóa (SSB). Phương pháp này được thực hiện bởi thiết bị mạng, chồng giao thức của thiết bị mạng bao gồm lớp giao thức thứ nhất và lớp giao thức thứ hai, lớp giao thức thứ hai này là lớp giao thức dưới lớp giao thức thứ nhất, và phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra, bởi thiết bị mạng, thông tin thứ nhất ở lớp giao thức thứ nhất; tạo ra, bởi thiết bị mạng, thông tin thứ hai ở lớp giao thức thứ hai, trong đó thông tin thứ hai này được sử dụng để xác định tài nguyên thời gian-tần số tương ứng với một hoặc nhiều khối tín hiệu đồng bộ hóa (SSB); xử lý, bởi thiết bị mạng, thông tin thứ nhất và thông tin thứ hai ở lớp giao thức thứ hai; và gửi, bởi thiết bị mạng tới thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng kênh phát rộng vật lý (PBCH) trong SSB, dữ liệu được thu nhận sau quy trình xử lý lớp giao thức thứ hai.



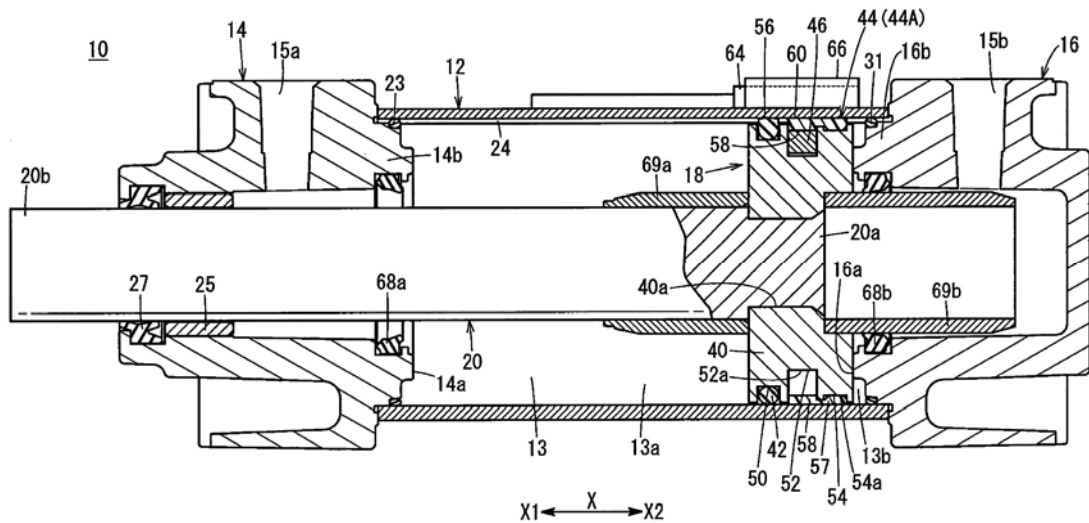
- (11) **68962**
- (21) 1-2019-06876 (51)<sup>19</sup> **H04W 48/18**
- (22) 09.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2017/083671 09.05.2017 (87) WO2018/205155 15.11.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) WU, Yizhuang (CN), XIONG, Chunshan (CN), WEI, Anni (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ, THỰC THỂ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển chất lượng dịch vụ (Quality of Service, QoS), thực thể chức năng quản lý phiên (session management function entity, SMF), thiết bị truyền thông, vật lưu trữ máy tính đọc được và hệ thống truyền thông. Ở phương pháp, thực thể SMF thu được thông tin điều khiển QoS mức luồng dữ liệu dịch vụ (service data flow, SDF), trong đó thông tin điều khiển QoS mức SDF là quy tắc QoS, mỗi quy tắc QoS tương ứng với SDF và bao gồm: bộ nhận dạng (Identifier, ID) quy tắc QoS, ít nhất một bộ lọc gói mức SDF, độ ưu tiên mức SDF, ID luồng QoS; thực thể SMF gửi thông tin điều khiển QoS mức SDF đến thiết bị đầu cuối; và thiết bị đầu cuối thực hiện điều khiển QoS trên gói dữ liệu liên kết lên dựa trên thông tin điều khiển QoS mức SDF, hoặc xóa thông tin điều khiển QoS mức SDF. Ở phương pháp nêu trên theo các phương án thực hiện, thiết bị đầu cuối có thể thực hiện điều khiển QoS trên gói dữ liệu liên kết lên dựa trên thông tin điều khiển QoS mức SDF.



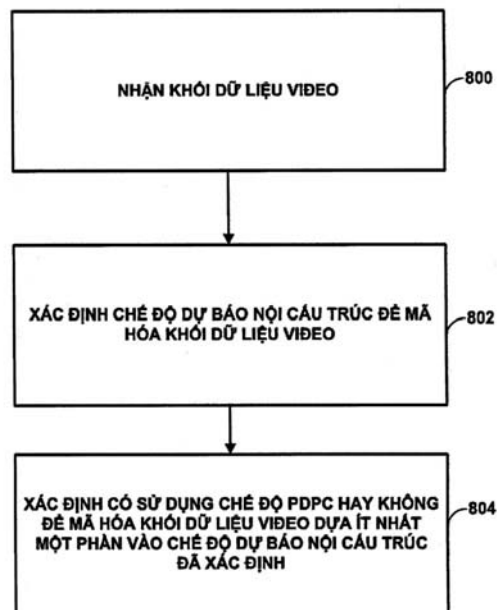
- (11) **68963**  
 (21) 1-2019-06877 (51)<sup>19</sup> **F15B 15/14**, 15/28  
 (22) 26.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/006846 26.02.2018 (87) WO2018/207429 15.11.2018  
 (30) 2017-092220 08.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

- (71) SMC CORPORATION (JP)  
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan  
 (72) ODAKA Tsukasa (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) XI LANH THỦY LỰC  
 (57) Sáng chế đề cập tới xi lanh thủy lực (10) bao gồm ống xi lanh (12) có lỗ trượt hình tròn (13), cụm pittông (18), và thanh pittông (20). Cụm pittông (18) có thân pittông (40) dạng tròn, vòng đệm kín (42) được lắp trên phần chu vi ngoài của thân pittông (40), bộ phận dịch chuyển được (44) được lắp với phần chu vi vi ngoài của thân pittông (40) để có thể quay tương đối với thân pittông (40), và nam châm (46) được giữ bởi cụm giữ nam châm (58) của bộ phận dịch chuyển được (44). Chuyển động quay của bộ phận dịch chuyển được (44) tương đối với ống xi lanh (12) được điều chỉnh.



- (11) **68964**
- (21) 1-2019-06880 (51)<sup>7</sup> **H04N 19/176**, 19/70, 19/11, 19/117, 19/12, 19/463, 19/157
- (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/034352 24.05.2018 (87) WO2018/231488 20.12.2018
- (30) 62/520,426 15.06.2017 US
- 15/987,560 23.05.2018 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) SEREGIN, Vadim (RU), ZHAO, Xin (CN), KARCZEWICZ, Marta (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO, THIẾT BỊ ĐƯỢC TẠO CẤU HÌNH ĐỂ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO, VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa và giải mã dữ liệu video, thiết bị chuyển đổi mã hóa và giải mã dữ liệu video. Phương pháp giải mã dữ liệu video bao gồm bước nhận khối dữ liệu video, xác định chế độ dự báo nội cấu trúc cho khối dữ liệu video, và xác định có sử dụng chế độ kết hợp dự báo phụ thuộc vào vị trí (position-dependent prediction combination - PDPC) để giải mã khối dữ liệu video dựa ít nhất một phần vào chế độ dự báo nội cấu trúc đã xác định hay không. Phương pháp này có thể còn bao gồm bước nhận phân tử cú pháp liên kết với biến đổi sơ cấp hoặc biến đổi thứ cấp được dùng cho khối dữ liệu video, xác định sử dụng một hoặc nhiều công cụ mã hóa dữ liệu video dựa trên giá trị của phân tử cú pháp, một hoặc nhiều công cụ mã hóa dữ liệu video là các kỹ thuật mã hóa dữ liệu video khác ngoài biến đổi sơ cấp hoặc biến đổi thứ cấp, và áp dụng một hoặc nhiều công cụ mã hóa cho khối dữ liệu video dựa trên việc sử dụng xác định được. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính.



- (11) **68965**  
 (21) 1-2019-06886 (51)<sup>7</sup> **G10L 19/008**  
 (22) 14.12.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/116204 14.12.2017 (87) WO2018/209942 22.11.2018  
 (30) 201710344704.4 16.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China

(72) SHLOMOT, Eyal (IL), LI, Haiting (CN), MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU LẬP THỂ

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu lập thể, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện việc ước lượng độ trễ trên tín hiệu lập thể của khung hiện tại để xác định lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại, trong đó lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại là lượng chênh lệch thời gian giữa tín hiệu kênh thứ nhất của khung hiện tại và tín hiệu kênh thứ hai của khung hiện tại; và nếu dấu của lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại là khác với dấu của lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung đứng trước của khung hiện tại, thì thực hiện việc xử lý đồng chỉnh độ trễ trên tín hiệu kênh thứ nhất của khung hiện tại dựa trên lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại, và thực hiện việc xử lý đồng chỉnh độ trễ trên tín hiệu kênh thứ hai của khung hiện tại dựa trên lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung đứng trước, trong đó tín hiệu kênh thứ nhất là tín hiệu kênh đích của khung hiện tại, và tín hiệu kênh thứ hai là nằm trên cùng một kênh với tín hiệu kênh đích của khung đứng trước.

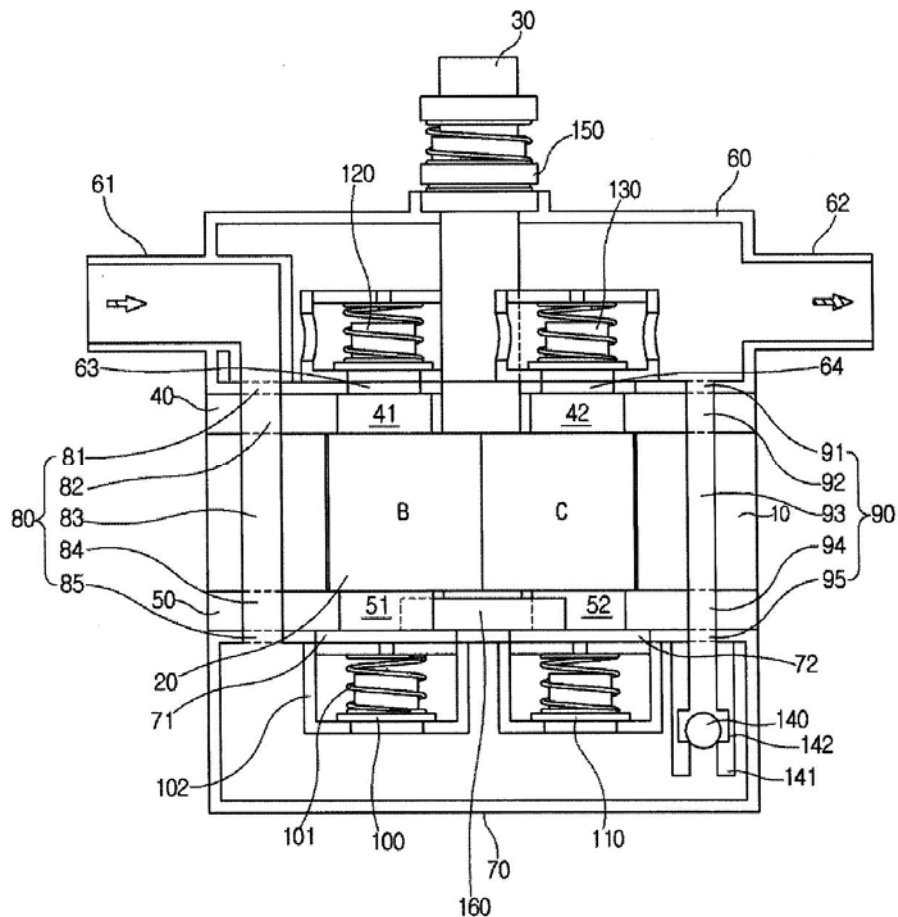
Thực hiện việc ước lượng độ trễ trên tín hiệu lập thể của khung hiện tại để xác định lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại, trong đó lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại là lượng chênh lệch thời gian giữa tín hiệu kênh thứ nhất của khung hiện tại và tín hiệu kênh thứ hai của khung hiện tại

101

Nếu dấu của lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại là khác với dấu của lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung đứng trước của khung hiện tại, thì thực hiện việc xử lý đồng chỉnh độ trễ trên tín hiệu kênh thứ nhất của khung hiện tại dựa trên lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại, và thực hiện việc xử lý đồng chỉnh độ trễ trên tín hiệu kênh thứ hai của khung hiện tại dựa trên lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung đứng trước, trong đó tín hiệu kênh thứ nhất là tín hiệu kênh đích của khung hiện tại, và tín hiệu kênh thứ hai là nằm trên cùng một kênh với tín hiệu kênh đích của khung đứng trước

102

- (11) **68966**
- (21) 1-2019-06887 (51)<sup>7</sup> **F04C 2/22**, 15/06, 15/00
- (22) 05.06.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/006392 05.06.2018 (87) WO2018/226009 13.12.2018
- (30) 10-2017-0072302 09.06.2017 KR
- (71) KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)  
111, Daedeok-daero 989beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon 34057, Republic of Korea
- (72) KOH, Yong Kwon (KR), KWON, Jang Soon (KR), BAIK, Min Hoon (KR), LEE, Jae Kwang (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) BƠM VỚI CÁC CHỨC NĂNG TẠO CHÂN KHÔNG, TỰ MÔI, VÀ TĂNG ÁP
- (57) Sáng chế đề cập đến bơm có các chức năng tạo chân không, tự môi, và tăng áp, trong đó bơm bao gồm vỏ rôto, rôto, buồng trên, buồng dưới bên dưới vỏ rôto, van kiểm tra nạp, van kiểm tra xả, và đường dẫn vào nối cửa nạp của buồng trên với buồng dưới.



- |      |                   |            |                   |                   |            |
|------|-------------------|------------|-------------------|-------------------|------------|
| (11) | <b>68967</b>      |            |                   |                   |            |
| (21) | 1-2019-06898      |            | (51) <sup>7</sup> | <b>G06Q 10/10</b> |            |
| (22) | 15.05.2018        |            | (43)              | 25.02.2020        |            |
| (86) | PCT/CN2018/086933 | 15.05.2018 | (87)              | WO2018/210248     | 22.11.2018 |
| (30) | 201710345031.4    | 16.05.2017 | CN                |                   |            |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

- (71) CHENGDU QIANNIUCAO INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No.1609, 16th Floor, Hemei Haitang Center (Tianfu Chuangke) No.2039, South Section of Tianfu Avenue, Tianfu New Area, China (Sichuan) Pilot Free Trade Zone Chengdu, Sichuan 610000, China
- (72) CHEN, Dazhi (CN)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP VAI TRÒ CHẤP THUẬN DỰA TRÊN NÚT CHẤP THUẬN CHUỖI CÔNG VIỆC CỦA TRƯỜNG BIỂU MẪU**
- (57) Sáng chế đề cập đến một phương pháp thiết lập vai trò chấp thuận dựa trên nút chấp thuận chuỗi công việc của trường biểu mẫu, thiết lập cấu trúc tổ chức hệ thống, chọn một trong các trường thuộc tính vai trò, trường thuộc tính bộ phận hoặc vai trò đệ trình của quy trình chấp thuận trong biểu mẫu làm cơ quan cấp bậc. Sau khi chọn chủ thể cấp bậc, chủ thể được chọn được sử dụng làm tiêu chuẩn đánh giá cấp bậc; điền vào giá trị cấp bậc cụ thể. Sáng chế này có thể sử dụng trường thuộc tính vai trò, trường thuộc tính bộ phận hoặc vai trò đệ trình được đề cập trong biểu mẫu làm tiêu chí đánh giá cấp bậc theo nhu cầu. Ví dụ: vai trò được ký trong biểu mẫu hợp đồng được chọn làm chủ thể cấp bậc và vai trò ký kết (thay vì vai trò gửi theo mặc định mọi lúc) được sử dụng làm tiêu chuẩn để đánh giá cấp bậc, để xác định vai trò chấp thuận của nút chấp thuận, việc sử dụng linh hoạt hơn, thuận tiện hơn và phổ biến cao. Hệ thống cung cấp các nhóm được chỉ định để chấp thuận các yêu cầu chấp thuận được gửi bởi các trường bộ phận cấp cao nhất, tránh vấn đề là các giám sát viên bộ phận cấp cao nhất không thể hoàn thành quy trình chấp thuận thông qua chấp thuận cấp bậc.

Công ty xxxxx

———— Bộ phận A

Vai trò a1 (giám sát bộ phận)

Vai trò a2

Vai trò a3

.....

———— Bộ phận B

Vai trò b1 (giám sát bộ phận)

Vai trò b2

Vai trò b3

.....

———— Bộ phận C

Vai trò c1 (giám sát bộ phận)

Vai trò c2

Vai trò c3

.....

———— Bộ phận D

Vai trò d1 (giám sát bộ phận)

Vai trò d2

Vai trò d3

.....

- (11) **68968**  
 (21) 1-2019-06899 (51)<sup>7</sup> **A01K 7/02**, B05B 1/22, 1/30, E03B 9/20  
 (22) 23.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/034101 23.05.2018 (87) WO2018/217869 29.11.2018  
 (30) 62/509,791 23.05.2017 US

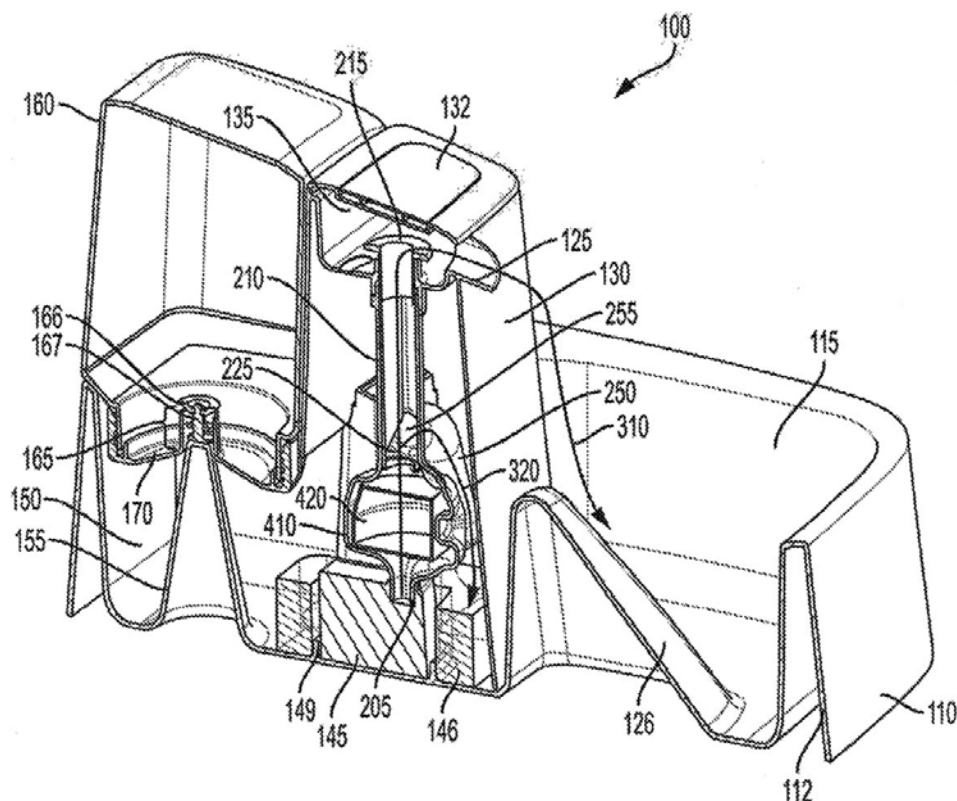
(71) RADIO SYSTEMS CORPORATION (US)  
 10427 Petsafe Way, Knoxville, Tennessee 37932, United States of America

(72) SAYERS, Kevin M. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VÒI PHUN NƯỚC DÙNG CHO VẬT NUÔI ĐIỀU KHIỂN ĐƯỢC LƯU LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề xuất vòi phun nước cho vật nuôi và phương pháp cấp nước cho vật nuôi. Vòi phun nước này sử dụng máy bơm để dẫn nước lên đường ống nâng và vào ngăn chứa, sau đó nước uống rơi nhờ trọng lực vào khoang uống. Ngoài ra, vòi phun nước này cho phép điều khiển lưu lượng nước bằng cách đóng và mở van điều khiển lưu lượng theo cách chọn lọc mà được đặt ở trên máy bơm và dọc đường ống nước nâng. Ở vị trí mở, van điều khiển lưu lượng cho phép nước rơi quay trở lại khoang trong bằng cách chuyển hướng dòng nước vào đường ống hồi lưu. Việc bố trí này giúp ngăn sự hư hỏng sớm của máy bơm bằng cách cho phép máy bơm chạy với gần như cùng một tải và không làm giảm tổng chu kỳ nước qua các bộ lọc. Thiết bị cấp nước này cũng cho phép dòng nước từ máng ra được ngắt hoàn toàn.





(11) **68969**

(21) 1-2019-06900

(22) 08.05.2018

(86) PCT/KR2018/005271 08.05.2018

(30) 10-2017-0057164 08.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

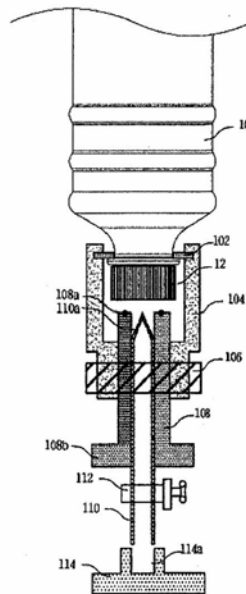
(75) CHOI, SEONG GYU (KR)

(Woobang Town) 105-606, 117 Jungang-ro, Waegwan-eup, Chilgok-gun, Gyeongsangbuk-do 39898, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ NGĂN RÒ RỈ KHÍ BÊN TRONG VẬT CHỨA

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ngăn rò rỉ khí bên trong vật chứa, và cụ thể hơn là đề cập đến thiết bị ngăn ngừa rò rỉ khí bên trong vật chứa, trong đó thiết bị này ngăn ngừa không cho khí chứa trong đồ uống rò rỉ ra bên ngoài. Để thực hiện được như vậy, sáng chế đề xuất thiết bị ngăn rò rỉ khí bên trong vật chứa bao gồm: dụng cụ cố định có độ dày nhất định và được chia thành hai phần; chi tiết bắt chặt thứ nhất có dạng ống rỗng và được chia thành hai phần theo chiều dọc, chi tiết bắt chặt thứ nhất có phần gắn, phần này được tạo thành ở mặt trong của đầu trên và một phần của dụng cụ cố định được lồng trong đó, và có ren, được tạo thành ở mặt trong và mặt ngoài của đầu dưới; chi tiết ghép nối được ghép nối với ren được tạo thành ở mặt ngoài của đầu dưới ở chi tiết bắt chặt thứ nhất nhờ đó các chi tiết bắt chặt thứ nhất chia thành hai phần được cố định đồng thời được ghép nối với nhau; chi tiết bắt chặt thứ hai có dạng ống rỗng và có phần gắn kín, phần này được tạo thành ở đầu trên và một phần đệm kín được lồng vào, chi tiết bắt chặt thứ hai được lắp vào trong chi tiết bắt chặt thứ nhất nhờ các ren được tạo thành ở mặt ngoài của chi tiết bắt chặt này; chi tiết đục lỗ được lồng vào chi tiết bắt chặt thứ hai, có dạng dạng ống rỗng, có ít nhất một lỗ xuyên được tạo thành ở đầu trên, đầu này được tạo hình nón và có đầu dưới hở; và chi tiết ép mà đầu dưới của chi tiết đục lỗ được lồng vào đó.



- (11) **68970**  
 (21) 1-2019-06908 (51)<sup>7</sup> **G01D 11/26**, 11/24, G01V 8/12, G01D 5/00  
 (22) 08.06.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/006521 08.06.2018 (87) WO2018/230885 20.12.2018  
 (30) 10-2017-0073968 13.06.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

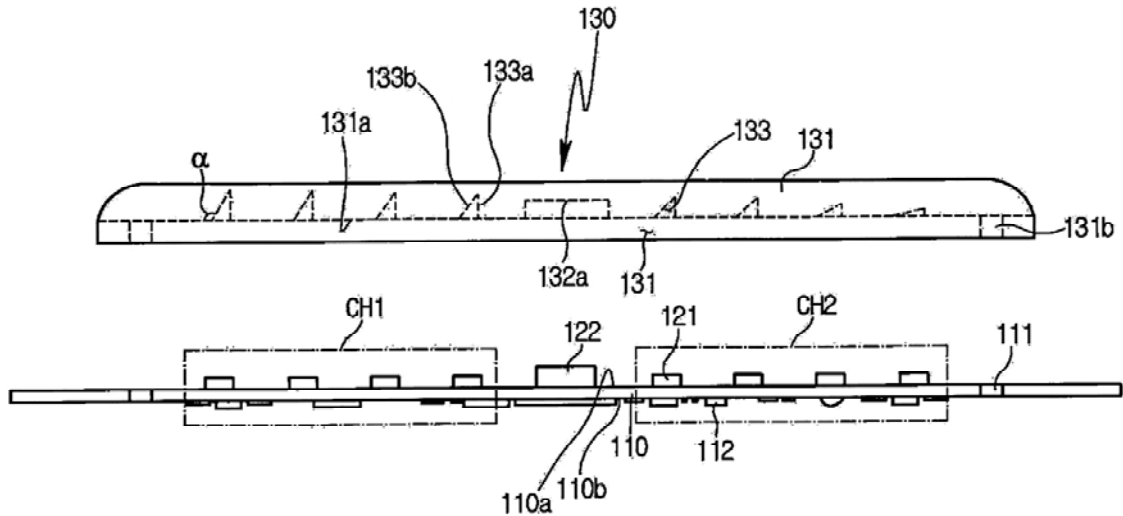
(71) AMOSENSE CO.,LTD (KR)  
 Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block, 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobukgu Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040 Republic of Korea.

(72) BANG, Yeun Ho (KR), YEO, In Tae (KR), PARK, Seung Gon (KR)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) **VỎ BỌC KHE CỦA DỪNG CHO KHỐI CẢM BIẾN VÀ KHỐI CẢM BIẾN CHỨA VỎ BỌC KHE CỦA NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vỏ bọc khe cửa dùng cho khối cảm biến và khối cảm biến chứa vỏ bọc khe cửa này, vỏ bọc khe cửa bao gồm: thân, bộ phận chứa phân tử được bố trí trong thân để chứa phân tử phát xạ ánh sáng và phân tử hấp thụ ánh sáng của khối cảm biến; và bộ phận bức xạ được bố trí tại vị trí tương ứng với phân tử phát xạ ánh sáng trong bộ phận chứa phân tử để làm thay đổi ánh sáng được tạo ra từ phân tử phát xạ ánh sáng đến dải chùm sáng được xác định trước và bức xạ ánh sáng này.



- (11) **68971**  
 (21) 1-2019-06913 (51)<sup>19</sup> **G09G 3/36**  
 (22) 22.04.2019 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2019/083718 22.04.2019 (87) WO2019/206092 31.10.2019  
 (30) 201820640564.5 28.04.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2019

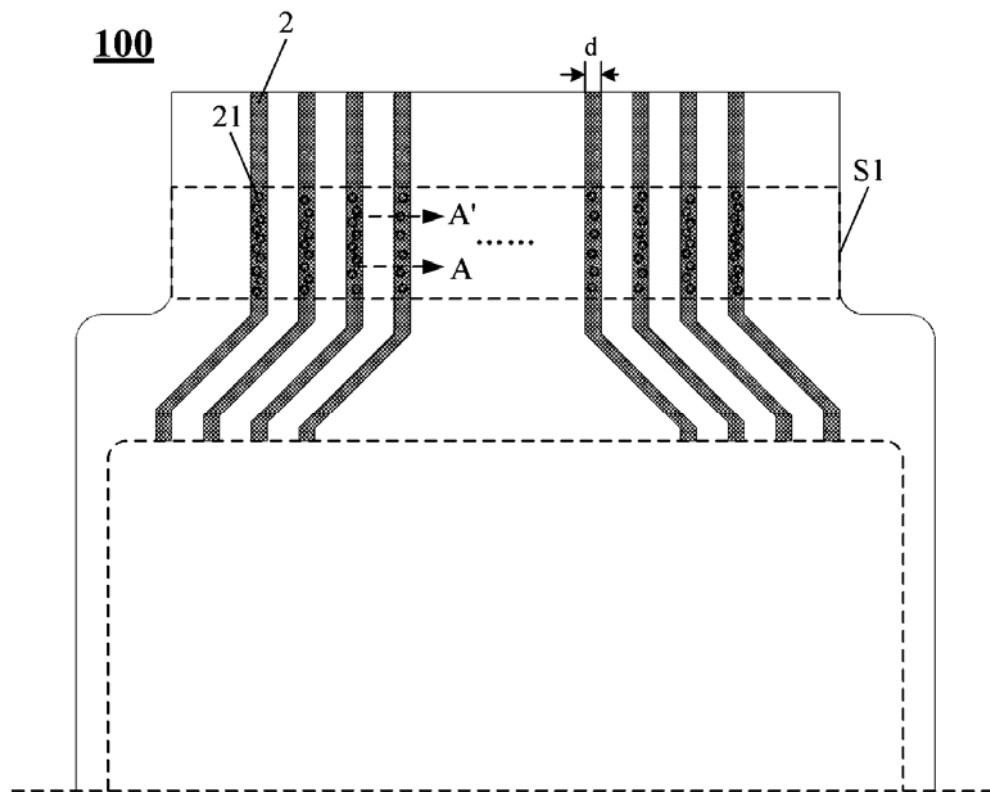
(71) BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)  
 No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

(72) Yongda MA (CN)

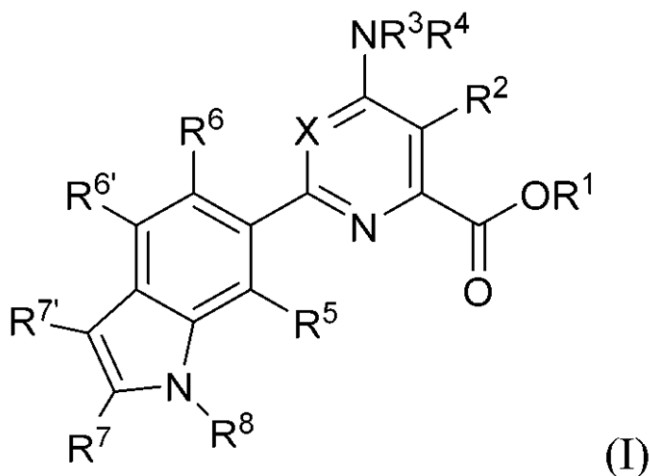
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PANEN HIỂN THỊ MỀM DẸO VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ MỀM DẸO

(57) Sáng chế đề cập tới panen hiển thị mềm dẻo và thiết bị hiển thị mềm dẻo. Panen hiển thị mềm dẻo này bao gồm: lớp cách điện thứ nhất 1; các dây dẫn 2 bố trí trên lớp cách điện thứ nhất 1 và đi qua vùng uốn định trước S1 của panen hiển thị mềm dẻo; lớp cách điện thứ hai 3 trên các dây dẫn 2; trong đó ít nhất một dây dẫn 2 được tạo có ít nhất một phần rỗng thứ nhất 21 trong vùng uốn định trước S1, và lớp cách điện thứ nhất 1 và lớp cách điện thứ hai 3 được nối bởi ít nhất một phần rỗng thứ nhất 21. Theo cách này, các đặc tính sản phẩm có thể được cải thiện.



- (11) **68972**
- (21) 1-2019-06916 (51)<sup>19</sup> **A01N 43/40**, 43/54
- (22) 04.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/031004 04.05.2018 (87) WO2018/208582 15.11.2018
- (30) 62/504,148 10.05.2017 US
- (71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America
- (72) KISTER Jeremy (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT 4-AMINO-6-PICOLINAT(DỊ VÒNG) VÀ 6-AMINO-2-PYRIMIDIN(DỊ VÒNG)-4-CACBOXYLAT
- (57) Sáng chế đề cập đến các 4-Amino-6-picolinat(dị vòng) và các dẫn xuất của chúng; các 6-amino-2-pyrimidin(dị vòng)-4-cacboxylat và các dẫn xuất của chúng; và các phương pháp sử dụng các chất này làm chất diệt cỏ.



- (11) **68973**  
(21) 1-2019-06918 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/12**  
(22) 25.05.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/085981 25.05.2017 (87) WO2018/214116 A1 29.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2019

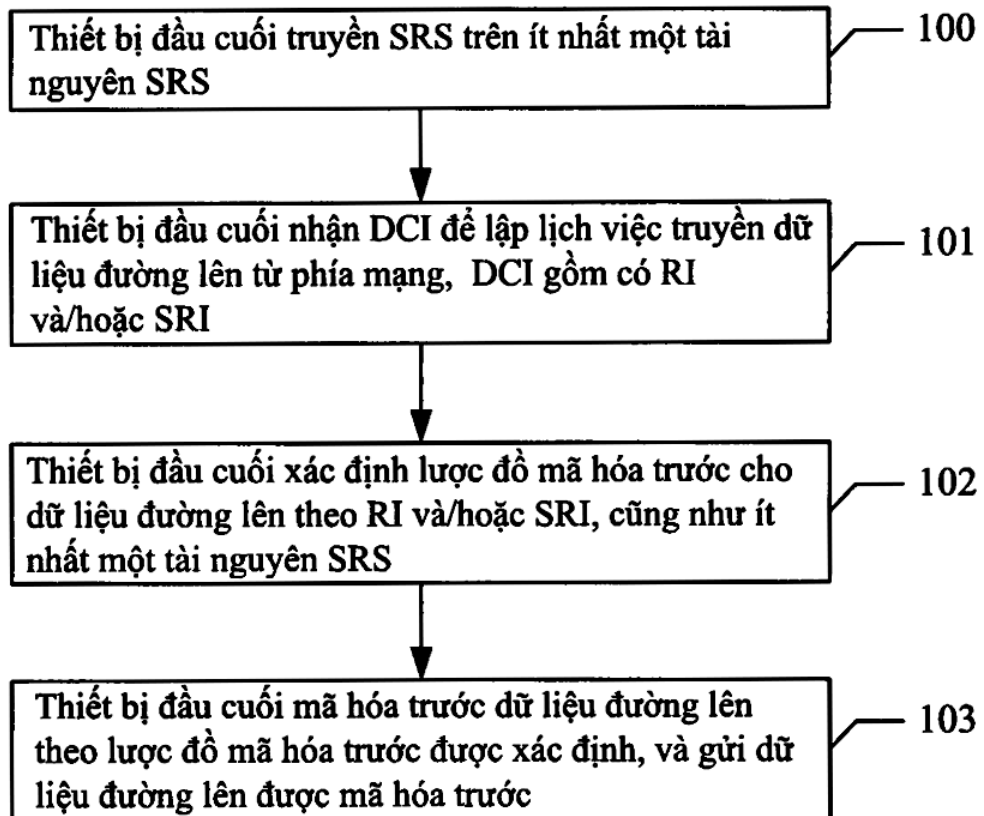
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) CHEN, Wenhong (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TRƯỚC ĐƯỜNG LÊN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

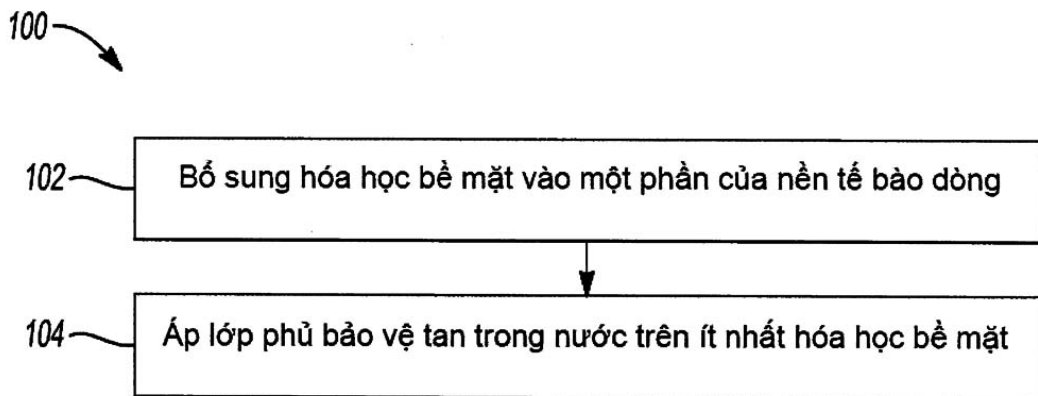
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa trước đường lên và thiết bị đầu cuối. Thiết bị đầu cuối truyền SRS trên ít nhất một tài nguyên SRS, và nhận DCI được sử dụng bởi phía mạng để lập lịch việc truyền dữ liệu đường lên, DCI bao gồm RI và/hoặc SRI, sau đó xác định phương thức mã hóa trước cho dữ liệu đường lên theo RI và/hoặc SRI và ít nhất một tài nguyên SRS, mã hóa trước dữ liệu đường lên theo phương thức mã hóa trước, và truyền dữ liệu đường lên được mã hóa trước. Bằng cách áp dụng phương pháp của sáng chế này, có thể giảm chi phí tín hiệu.



- (11) **68974**  
(21) 1-2019-06924 (51)<sup>19</sup> **B01L 3/00**  
(22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/US2018/030689 02.05.2018 (87) WO2018/208561 15.11.2018  
(30) 62/504,977 11.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2019

- (71) ILLUMINA, INC. (US)  
5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)  
(72) RAMIREZ, Sean M. (US)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) TẾ BÀO DÒNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CHÚNG  
(57) Sáng chế đề cập đến tế bào dòng và phương pháp tạo ra và sử dụng chúng. Phương pháp tạo ra tế bào dòng bao gồm bước tạo ra nền với bề mặt được lộ ra mà bao gồm nhóm hóa học thứ nhất, trong đó bước tạo ra theo cách tùy chọn bao gồm việc biến đổi bề mặt được lộ ra của nền để kết hợp nhóm hóa học thứ nhất; bước phản ứng nhóm hóa học thứ nhất với nhóm phản ứng thứ nhất của phân tử polyme chức năng để tạo ra lớp phủ polyme chức năng được liên kết cộng hóa trị với bề mặt được lộ ra của nền; bước ghép đoạn môi vào lớp phủ polyme chức năng bằng cách phản ứng đoạn môi với nhóm phản ứng thứ hai của lớp phủ polyme chức năng; và bước tạo ra lớp phủ bảo vệ tan trong nước trên đoạn môi và lớp phủ polyme chức năng. Các ví dụ về các tế bào dòng mà kết hợp các ví dụ về lớp phủ bảo vệ tan trong nước cũng được bộc lộ ở đây.



(11) **68975**

(21) 1-2019-06925

(51)<sup>19</sup> **G01R 1/073**, 3/00

(22) 07.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/EP2018/061718 07.05.2018

(87) WO2018/206506 A1 15.11.2018

(30) 102017000051157 11.05.2017

IT

(71) **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**

Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) **CRIPPA, Roberto (IT), MAGGIONI, Flavio (IT), VALLAURI, Rafaele (IT)**

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHẦN ĐA LỚP CỦA THẺ THĂM DÒ DÙNG CHO THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH CÁC LINH KIỆN ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất phần đa lớp (30) của thẻ thăm dò (1) dùng cho thiết bị kiểm định các linh kiện điện tử, bao gồm các bước: cung cấp nhiều lớp điện môi (30a-30n) bắt đầu từ lớp điện môi đầu (30a) tới lớp điện môi cuối (30n); hình thành, bằng phương pháp cắt bằng laze, trong mỗi lớp điện môi (30a, 30b) của nhiều lớp điện môi (30a-30n) nhiều cấu trúc đi qua (31a, 31b); làm đầy nhiều cấu trúc đi qua (31a, 31b) bằng vật liệu dẫn điện để tạo thành nhiều cấu trúc dẫn điện (34a, 34b) trong mỗi lớp điện môi (30a, 30b); và chồng nhiều lớp điện môi (30a-30n) sao cho mỗi cấu trúc dẫn điện (34a) của nhiều cấu trúc dẫn điện của mỗi lớp điện môi (30a) tiếp xúc với cấu trúc dẫn điện tương ứng (34b) của nhiều cấu trúc dẫn điện của lớp điện môi tiếp giáp tiếp theo (30b) trong phần đa lớp (30) và bằng cách này tạo thành nhiều đường dẫn điện (36).

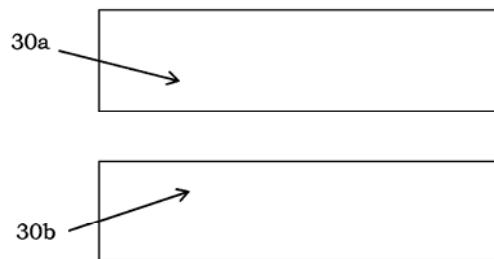


FIG. 4A

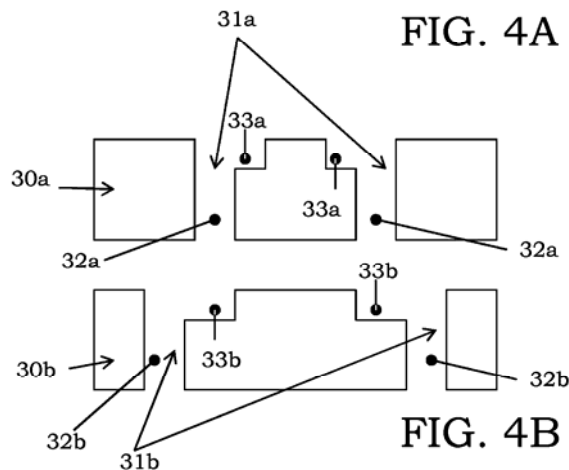
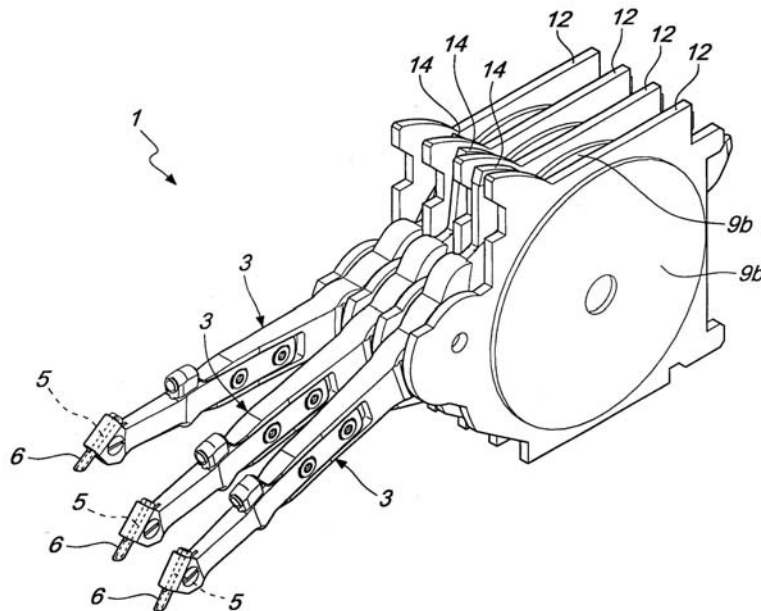


FIG. 4B

- (11) **68976**
- (21) 1-2019-06930 (51)<sup>7</sup> **D04B 15/58**
- (22) 25.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/063784 25.05.2018 (87) WO2018/219806 06.12.2018
- (30) 102017000057890 29.05.2017 IT
- (71) LONATI S.P.A. (IT)  
VIA FRANCESCO LONATI, 3, I-25124 BRESCIA, ITALY
- (72) LONATI, Ettore (IT), LONATI, Fausto (IT), LONATI, Francesco (IT)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ CẤP SỢI CHO MÁY DỆT KIM TRÒN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp sợi hoặc các sợi cho máy dệt kim dệt hàng dệt kim hoặc tương tự, cấu trúc đỡ (2) đỡ ít nhất một ngón tay sợi (3) có hình dạng thon dài và được quay, ở phần trung gian của nó, so với cấu trúc đỡ (2) quanh trục quay tương ứng (4) và có, gắn với một đầu của nó, đoạn (5) nạp sợi hoặc các sợi được đưa vào kim của máy dệt, thiết bị nạp sợi hoặc các sợi bao gồm thiết bị được kích hoạt điện từ (7) hoạt động theo lệnh trên ít nhất một ngón tay sợi (3) để quay, so với cấu trúc đỡ (2), quanh trục quay tương ứng (4), quanh trục quay tương ứng (4), từ vị trí không hoạt động đến ít nhất một vị trí hoạt động, cách nhau một góc so với vị trí không hoạt động quanh trục quay (4) hoặc ngược lại, thiết bị được kích hoạt bằng điện từ bao gồm ít nhất một nam châm (8) được cố định tại ít nhất một ngón tay sợi (3) và ít nhất một cuộn dây điện (9a, 9b) nằm liền kề với ít nhất một ngón tay sợi (3) và được nối với cấu trúc đỡ (2). Ít nhất một cuộn dây điện (9a, 9b) có thể được cấp điện để tạo ra từ trường tương tác với ít nhất một nam châm (8) để thực hiện chuyển động quay của ít nhất một ngón tay sợi (3) quanh trục quay tương ứng (4) so với cấu trúc đỡ (2).





(11) **68977**

(21) 1-2019-06942

(51)<sup>7</sup> **A01N 63/00**, 63/02

(22) 10.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.01.2020

(71) VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)

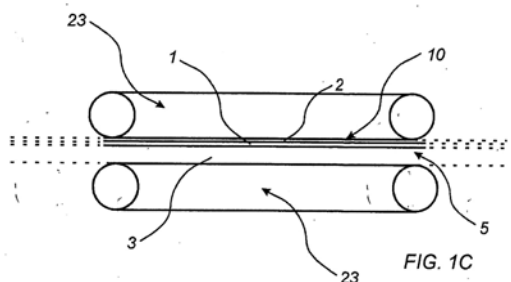
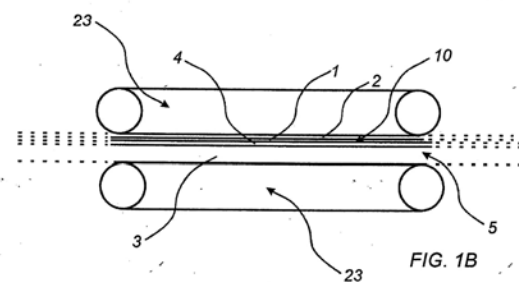
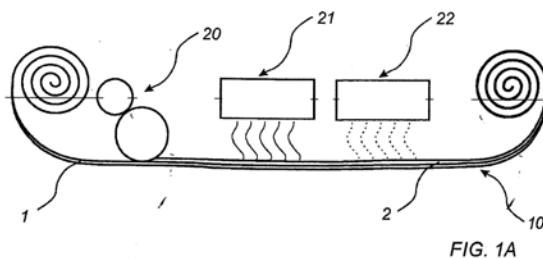
Nhà E2, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Hồng Minh (VN), Nguyễn Kim Nữ Thảo (VN), Lã Thị Hương Huyền (VN)

(54) CHŨNG VI SINH STREPTOMYCES RAPAMYCINICUS VTCC 940001 ĐƯỢC CẢI BIẾN DI TRUYỀN CÓ KHẢ NĂNG TĂNG NĂNG SUẤT SINH RAPAMYXIN

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi sinh *Streptomyces rapamycinicus* VTCC 940001 cải biến di truyền mang 2 phiên bản của gen điều hòa dương *rapG* để tăng năng suất sinh tổng hợp rapamycin. Chủng vi sinh theo sáng chế có hiệu quả vượt trội so với chủng hoang dại và có khả năng áp dụng trên quy mô công nghiệp.

- (11) **68978**
- (21) 1-2019-06945 (51)<sup>7</sup> **B32B 27/00**, B29C 35/00, 59/02, B32B 21/00, 37/00, 38/06, D06N 7/04
- (22) 23.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/SE2018/050522 23.05.2018 (87) WO2018/217158 A1 29.11.2018
- (30) 1750641-1 23.05.2017 SE
- (71) VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden
- (72) Goran ZIEGLER (SE), Christer LUNDBLAD (SE), Per JOSEFSSON (SE), Anette HEDLUND (SE)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP PHỦ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM XÂY DỰNG VÀ TẤM XÂY DỰNG ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM MỎNG ĐƯỢC PHỦ VÀ TẤM MỎNG ĐƯỢC PHỦ ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất lớp phủ (2) bao gồm phủ chế phẩm phủ trên bề mặt của một đế (1), hóa rắn chế phẩm phủ thành lớp phủ (2), và tiếp theo là ép lớp phủ (2). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm xây dựng và tấm xây dựng được sản xuất bằng phương pháp này, và đề cập đến phương pháp sản xuất tấm mỏng được phủ và tấm mỏng được phủ được sản xuất bằng phương pháp này.



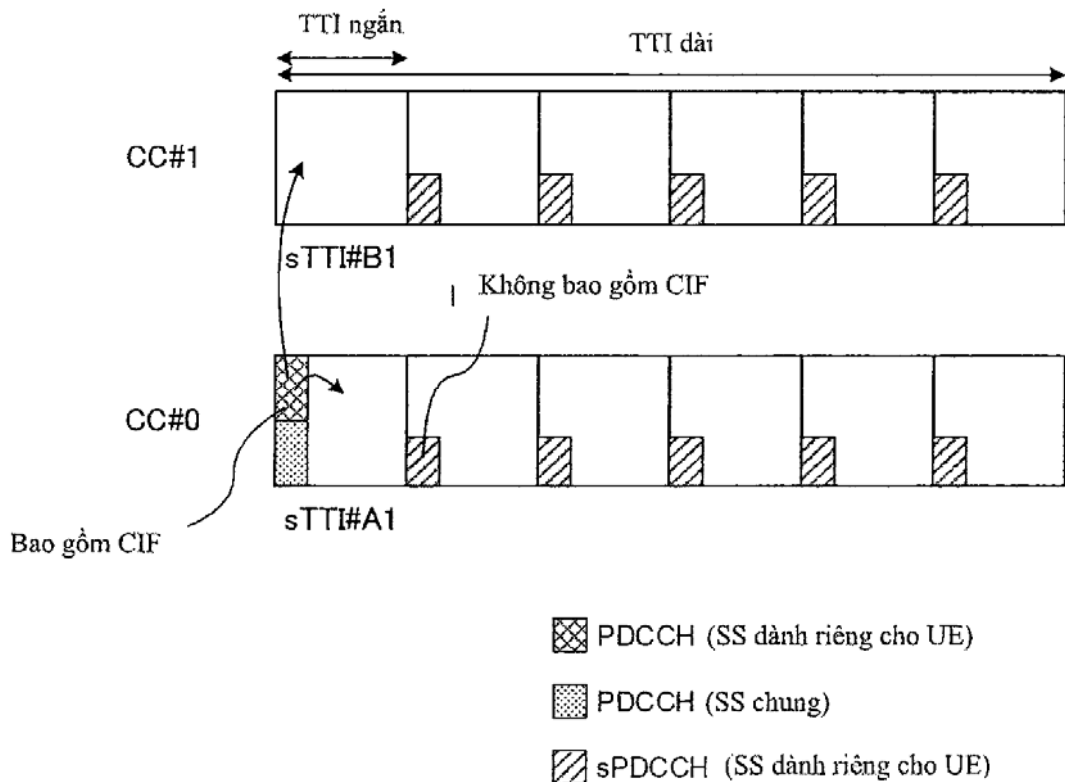
(11)	<b>68979</b>				
(21)	1-2019-06955		(51) <sup>19</sup>	<b>A01N 43/00</b>	
(22)	10.05.2018		(43)	25.02.2020	
(86)	PCT/IB2018/053251	10.05.2018	(87)	WO2018/207124	15.11.2018
(30)	201721016449	10.05.2017	IN		
	201721021720	21.06.2017	IN		
	201721024425	11.07.2017	IN		
	PCT/IN2017/050408	18.09.2017	IN		

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.12.2019

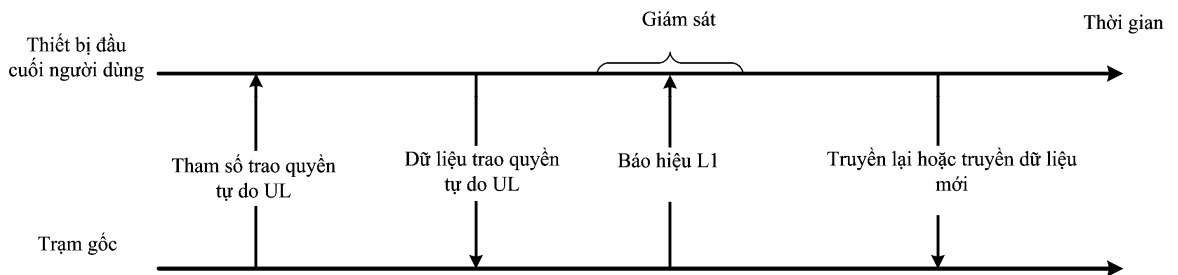
- (71) 1. VADAKEKUTTU, THANKAPAN (IN)  
E-1/37/B-9, Sector-8, Phase II, Nerul, Navi Mumbai, Maharashtra 400706, India  
2. SAWANT, ARUN VITTHAL (IN)  
B/1, Samip Apartment, Kolivali Village, Gandhari, Kalyan West, Thane, Maharashtra 421306, India
- (72) VADAKEKUTTU, Thankapan (IN), SAWANT, Arun Vitthal (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM DẠNG HẠT PHÂN TÁN ĐƯỢC TRONG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nông nghiệp ở dạng hạt phân tán được trong nước. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng hạt phân tán được trong nước, trong đó các hạt này bao gồm ít nhất một chất dinh dưỡng cho cây trồng không tan trong nước hoặc tảo hoặc thành phần có hoạt tính diệt sinh vật gây hại, và một hoặc nhiều chất phụ trợ chấp nhận được về mặt hóa nông, nhờ đó các hạt này có mật độ khối nhỏ hơn 1,5 g/ml và độ cứng ít nhất bằng 1N. Sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm dạng hạt phân tán được trong nước và phương pháp tăng cường chất dinh dưỡng cho cây trồng hoặc đất hoặc vật liệu nhân giống cây trồng hoặc locus của nó bằng chế phẩm dạng hạt phân tán được trong nước.



- (11) **68980**
- (21) 1-2019-06959 (51)<sup>19</sup> **H04L 27/26**
- (22) 12.05.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2017/018114 12.05.2017 (87) WO2018/207369 15.11.2018
- (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan
- (72) TAKEDA, Kazuki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối người dùng mà truyền thông bằng cách sử dụng nhiều tế bào, bao gồm ít nhất tế bào định trước để sử dụng khoảng thời gian truyền (TTI-transmission time interval) thứ nhất và TTI thứ hai mà có độ dài TTI ngắn hơn so với TTI thứ nhất, và thiết bị đầu cuối người dùng này có bộ thu mà thu, trong tế bào định trước, thông tin điều khiển đường xuống thứ nhất mà được truyền bằng cách sử dụng TTI thứ nhất và, hoặc thông tin điều khiển đường xuống thứ hai mà được truyền bằng cách sử dụng TTI thứ hai, và bộ điều khiển mà điều khiển việc thu của kênh chia sẻ đường xuống mà được truyền trong tế bào khác và/hoặc việc truyền của kênh chia sẻ đường lên, dựa trên thông tin điều khiển đường xuống thứ nhất và/hoặc thông tin điều khiển đường xuống thứ hai.



- (11) **68981**  
 (21) 1-2019-06960 (51)<sup>19</sup> **H04W 28/04**, H04L 1/16, H04W 74/08  
 (22) 12.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/018115 12.05.2017 (87) WO2018/207370 15.11.2018  
 (71) NTT DOCOMO, INC. (JP)  
 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan  
 (72) TAKEDA, Kazuki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông vô tuyến. Theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ truyền mà thực hiện việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL), trong đó dữ liệu UL được truyền mà không có lệnh truyền UL từ trạm gốc vô tuyến, bộ thu mà thu tín hiệu UL mà được truyền từ trạm gốc vô tuyến để phản hồi lại việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL), và bộ điều khiển mà giám sát tín hiệu UL trong phạm vi định trước, và điều khiển việc truyền lại của dữ liệu UL hoặc việc truyền của dữ liệu mới dựa trên tín hiệu UL thu được.



- (11) **68982**  
 (21) 1-2019-06963 (51)<sup>7</sup> **A43B 13/04**, A43D 1/02, A43B 13/18, B29D 35/12  
 (22) 06.06.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2017/000651 06.06.2017 (87) WO2018/224113 13.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.12.2019

(71) PUMA SE (DE)

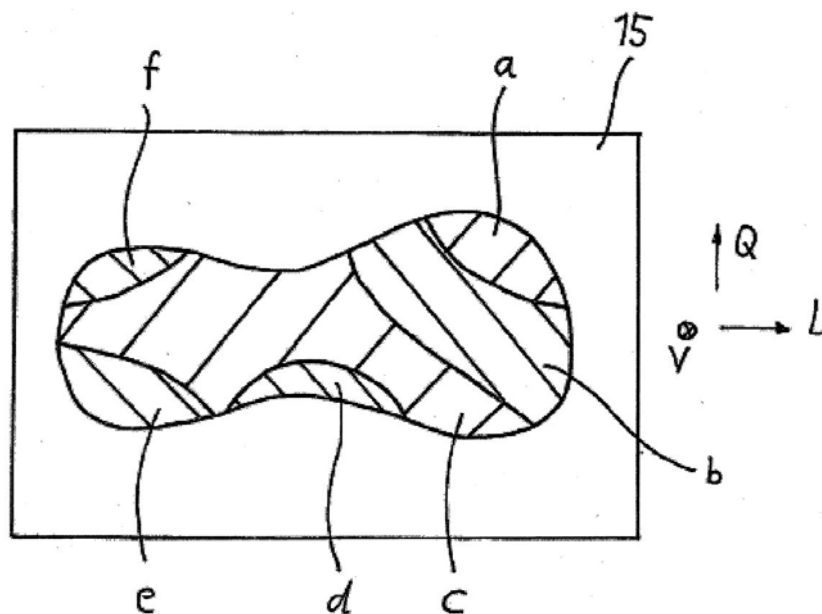
PUMA Way 1, 91074 Herzogenaurach, Germany

(72) Matthias HARTMANN (DE)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY, CỤ THỂ LÀ GIÀY THỂ THAO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất giày (1), bao gồm đế giày (2) và mũ giày (3). Để tạo ra giày phù hợp tối ưu theo cách đơn giản, phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước sau: a) chuẩn bị khuôn đúc (4) để tạo ra ít nhất một phần đế giày (2), khuôn đúc (4) có vùng đáy (5) nằm thẳng đứng ở đáy, và có vùng bên (6), vùng bên (6) tạo ra thành bên của lòng khuôn đúc (7) và ban đầu được mở trong vùng cuối nằm thẳng đứng ở mặt trên; b) phun vật liệu dẻo lỏng thứ nhất vào phần bề mặt thứ nhất (8) của vùng đáy (5) của khuôn đúc (4) và ít nhất phun vật liệu dẻo lỏng thứ hai vào phần bề mặt thứ hai (9) của vùng đáy (5) của khuôn đúc (4), hai vật liệu dẻo là khác nhau, việc phun vật liệu dẻo lỏng được thực hiện bởi ít nhất một vòi phun (10), với vòi phun đó vật liệu dẻo được phun theo tia tự do qua phần bề mặt (8, 9) được nói đến; c) đóng khuôn đúc (4) bằng vùng nắp (11) nằm thẳng đứng ở mặt trên, vùng nắp (11) đó được đặt lên trên vùng bên (6) của khuôn đúc (4), và cho phép các vật liệu dẻo hóa rắn; d) mở khuôn đúc (4) và tháo phần đã đúc.



(11) **68983**

(21) 1-2019-06964

(22) 18.05.2018

(86) PCT/EP2018/063193 18.05.2018

(30) 1708094.6 19.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.12.2019

(71) MIPS AB (SE)

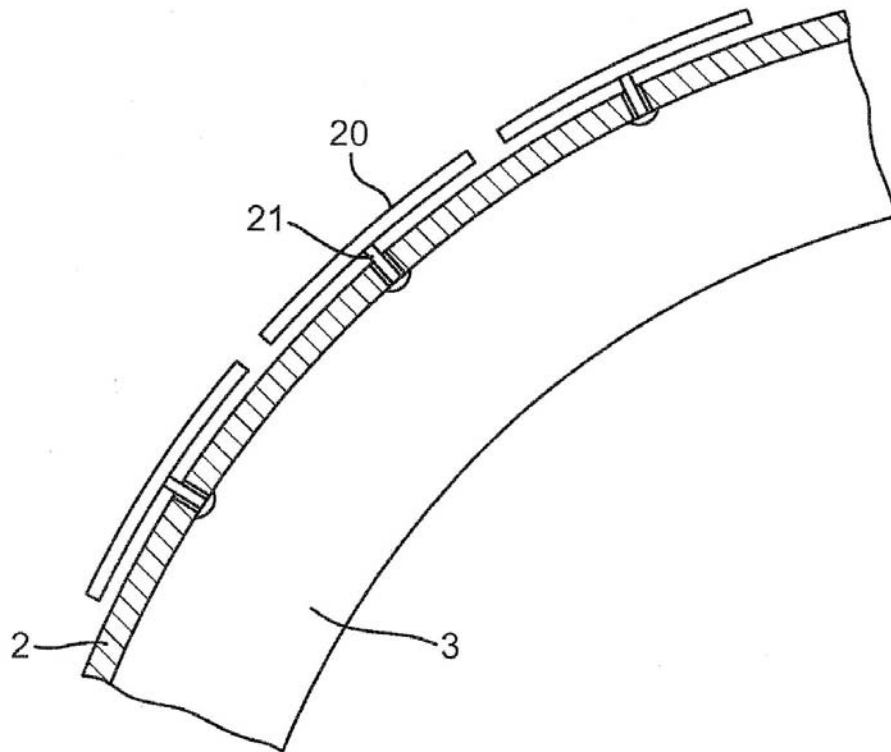
Kalltorpsvagen 2, SE-183 71 Taby, Sweden

(72) HALLDIN, Peter (SE), LINDBLOM, Kim (SE)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) MŨ BẢO HIỂM

(57) Sáng chế đề cập đến mũ bảo hiểm bao gồm lớp hấp thụ năng lượng, một lớp tương đối cứng, cứng hơn lớp hấp thụ năng lượng và được tạo hình bên ngoài lớp hấp thụ năng lượng và một số lượng lớn các tấm bên ngoài gắn trên bề mặt ngoài của lớp tương đối cứng; trong đó các tấm bên ngoài được gắn trên lớp tương đối cứng, do tác động đến tấm bên ngoài, tấm bên ngoài có thể trượt qua lớp tương đối cứng và di chuyển so với các tấm bên ngoài khác; và bề mặt ma sát thấp được cung cấp giữa bề mặt ngoài của lớp tương đối cứng và ít nhất là một phần của bề mặt của các tấm bên ngoài tiếp xúc với bề mặt bên ngoài của lớp tương đối cứng dưới tác động vào một tấm bên ngoài.



(11) **68984**

(21) 1-2019-06966

(51)<sup>19</sup> **B65D 43/02**, 43/26, 53/02

(22) 16.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/KR2018/005615 16.05.2018

(87) WO2018/212593 22.11.2018

(30) 10-2017-0060802

17.05.2017

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.12.2019

(75) 1. WANG, SOO JUNG (KR)

104-1202, Deokso-ro 206, Wabu-eup, Namyangju-si, Gyeonggi-do 12274, Republic of Korea

2. WANG, YOUNG BIN (KR)

102-2203, Deokso-ro 118-27, Wabu-eup, Namyangju-si, Gyeonggi-do 12214, Republic of Korea

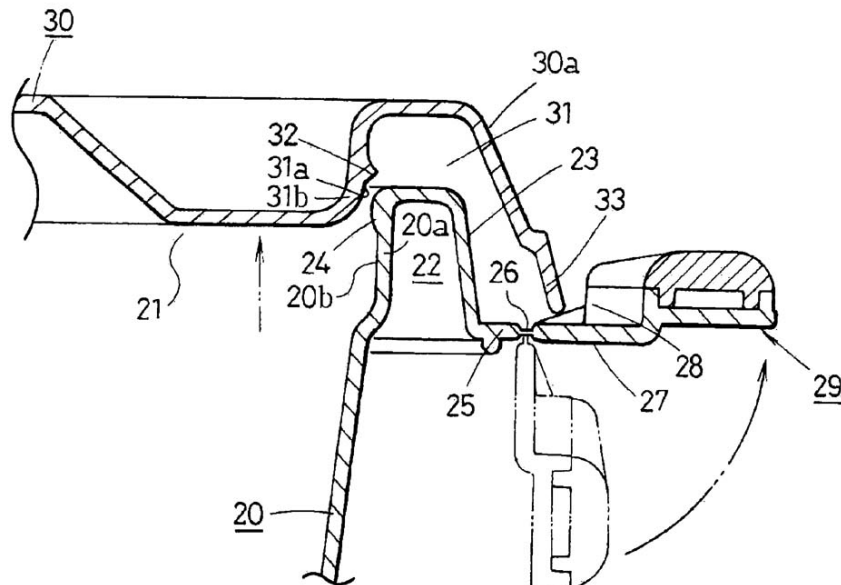
3. SONG, BANG HYANG (KR)

301, Yangjae-daero 1404-41, Gangdong-gu, Seoul 05363, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

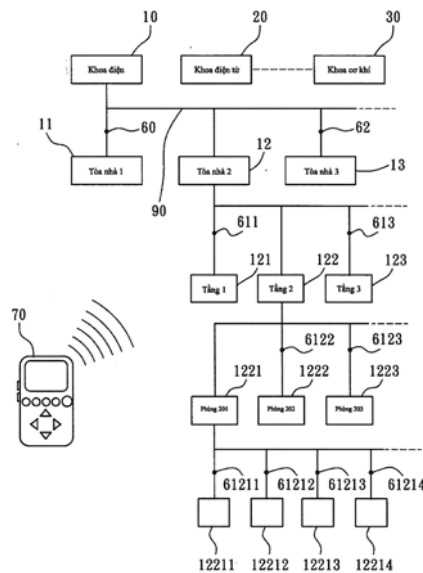
(54) HỘP ĐỰNG KÍN KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến hộp đựng kín khí cho phép mở nắp chỉ đơn giản theo nguyên tắc đòn bẩy, và ngăn chất lỏng và đồ chứa tương tự không bắn ra khi mở nắp. Hộp đựng kín khí bao gồm: thân hộp có vấu khóa và mép bích uốn cong; nút xoay được nối với mép bích, và có tấm đóng mở và phần bậc; và nắp có phần nhô khóa, mép bích uốn cong xuống và phần nắp mở rộng, trong đó, khi nắp được lắp ghép vào thân hộp, tấm đóng mở nâng phần nắp mở rộng lên trên và phần bậc ngăn phần nắp mở rộng trải rộng ra bên ngoài chỉ bằng cách xoay nút xoay lên phía trên bằng cách sử dụng nguyên lý đòn bẩy, sao cho nắp có thể được mở ra khỏi thân hộp bằng cách cho phép tách phần vấu khóa khỏi phần nhô khóa.





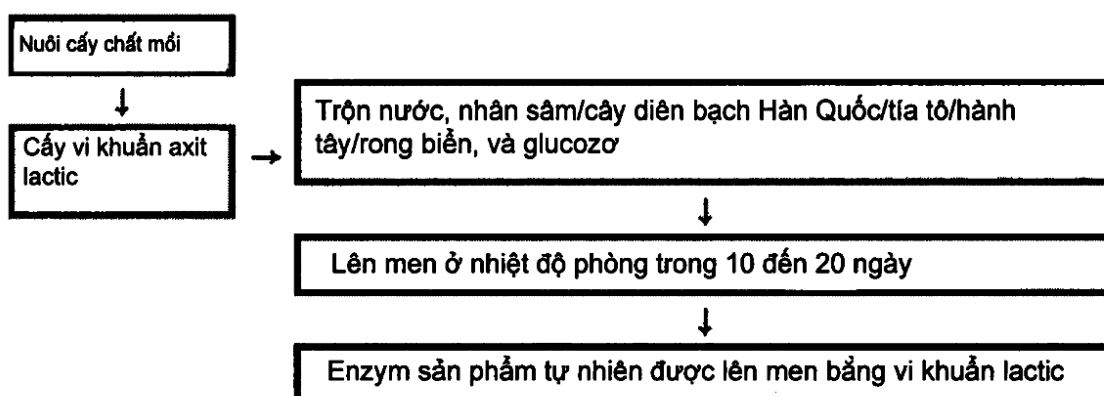
- (11) **68985**
- (21) 1-2019-06967 (51)<sup>7</sup> **G05B 19/042**, G08C 17/02, H02J 13/00
- (22) 10.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/086248 10.05.2018 (87) WO2018/210174 22.11.2018
- (30) 201710355113.7 19.05.2017 CN
- 201710719242.X 21.08.2017 CN
- (71) TEAM YOUNG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
18F.-1, No.400, Huanbei Rd., Zhongli District, Taoyuan City 32070, Taiwan
- (72) LAI, Chien-Chou (CN), LIN, Tz-Min (CN), FAN, Ke-Fan (CN), WANG, Dy-Cheng (CN)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ NGUỒN ĐIỆN PHÂN CẤP KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA, THIẾT BỊ ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển từ xa của hệ thống quản lý nguồn điện phân cấp không dây dùng để điều khiển từ xa nhiều thiết bị được điều khiển. Thiết bị điều khiển từ xa bao gồm mô-đun điều khiển, thiết bị đầu vào, một màn hình và một thiết bị nguồn điện. Mô-đun điều khiển bao gồm mạch xử lý, mạch truyền tín hiệu không dây và một đơn vị lưu trữ. Mạch truyền tín hiệu không dây nối kết mạch xử lý, và truyền một tín hiệu điều khiển cho thiết bị được điều khiển tương ứng theo lựa chọn. Đơn vị lưu trữ nối kết mạch xử lý, và lưu các thiết lập của các thiết bị được điều khiển. Thiết bị nguồn điện nối kết khối mô-đun điều khiển và màn hình. Trong đó, thiết bị điều khiển từ xa dùng để làm căn cứ thiết lập bao gồm kết cấu phân bố nhóm phân cấp của các thiết bị được điều khiển do người quản lý sử dụng tự thiết lập và có thể thay đổi, và các mã số nhận dạng tương ứng mà người quản lý sử dụng các thiết bị được điều khiển tự thiết lập, quản lý hoạt động của thiết bị được điều khiển bằng chế độ kết cấu phân cấp, và có thể điều khiển nhóm phân cấp theo kết cấu phân cấp.



- (11) **68986**  
 (21) 1-2019-06981 (51)<sup>7</sup> **A23L 29/00**  
 (22) 19.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2017/005218 19.05.2017 (87) WO2018/212379 A1 22.11.2018  
 (30) 10-2017-0060207 15.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2019

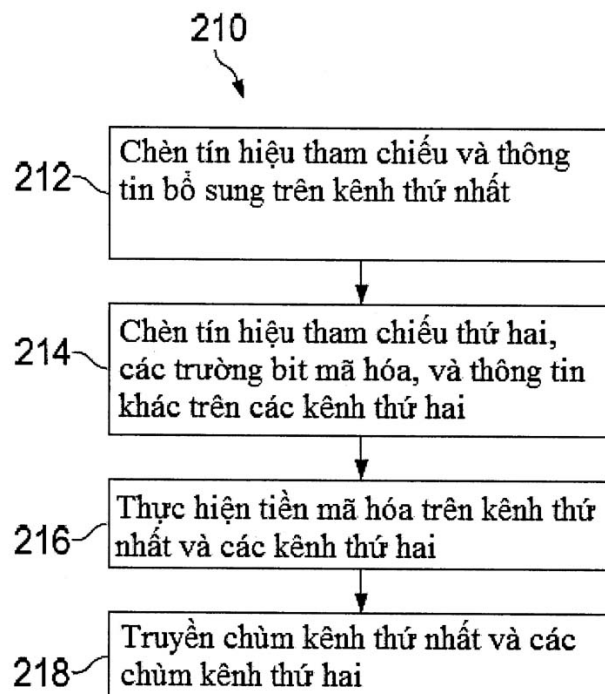
- (75) KANG, SEUNGCHAN (KR)  
 301Ho, 43-24 Namgwang-ro 2-gi Jeju-si, Jeju-do 63230, Republic of Korea  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)  
 (54) ENZYM SẢN PHẨM TỰ NHIÊN CÓ CHỨA VI KHUẨN LACTIC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ENZYM NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến enzym sản phẩm tự nhiên có chứa vi khuẩn lactic và phương pháp sản xuất enzym này, và cụ thể hơn là đề cập đến enzym lên men dẫn xuất từ sản phẩm tự nhiên, thu được bằng cách cấy vi khuẩn lactic vào các sản phẩm tự nhiên, bao gồm nhân sâm, cây diên bạch Hàn Quốc, tía tô, hành tây và rong biển, sau đó lên men, và phương pháp sản xuất enzym này. Enzym sản phẩm tự nhiên được sản xuất bằng phương pháp sản xuất enzym sản phẩm tự nhiên sử dụng axit lactic theo sáng chế này cho phép sử dụng hiệu quả các thành phần hoạt tính sinh lý hóa tự nhiên có trong các sản phẩm tự nhiên và các thành phần hoạt tính được sản xuất thêm bằng cách lên men vi khuẩn lactic. Do đó, sáng chế rất hữu ích trong ngành công nghiệp thực phẩm.



- (11) **68987**  
 (21) 1-2019-06987 (51)<sup>19</sup> **H04W 72/04**  
 (22) 09.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/086219 09.05.2018 (87) WO2018/210171 22.11.2018  
 (30) 62/506,380 15.05.2017 US  
 15/718,924 28.09.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) XIA, Pengfei (CN), LIU, Bin (CN), STIRLING-GALLACHER, Richard (GB)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ BỘ TRUYỀN  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông bao gồm bước: chèn tín hiệu tham chiếu thứ nhất và các trường bit trên kênh thứ nhất, để tạo tín hiệu thứ nhất, trong đó các trường bit bao gồm trường bit thứ nhất chỉ báo việc liệu tín hiệu tham chiếu thứ hai được truyền trên kênh thứ hai, trường bit thứ hai chỉ báo việc liệu tín hiệu tham chiếu thứ nhất có tiền mã hóa giống như tín hiệu tham chiếu thứ hai, trường bit thứ ba chỉ báo việc liệu tiền mã hóa tín hiệu tham chiếu thứ nhất có giống như tiền mã hóa tín hiệu tham chiếu thứ hai, hoặc trường bit thứ tư chỉ báo các khác biệt tiền mã hóa truyền giữa tín hiệu tham chiếu thứ nhất và tín hiệu tham chiếu thứ hai. Phương pháp cũng bao gồm các bước: thực hiện tiền mã hóa trên tín hiệu thứ nhất, để tạo tín hiệu truyền thứ nhất; thực hiện tiền mã hóa trên kênh thứ hai, để tạo tín hiệu truyền thứ hai; truyền, đến bộ nhận, tín hiệu truyền thứ nhất; và truyền, đến bộ nhận, tín hiệu truyền thứ hai.



- (11) **68988**  
 (21) 1-2019-06989 (51)<sup>7</sup> **H01Q 1/24**, 5/307, 13/10, 21/24, 21/28  
 (22) 12.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2017/061429 12.05.2017 (87) WO2018/206116 15.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2019

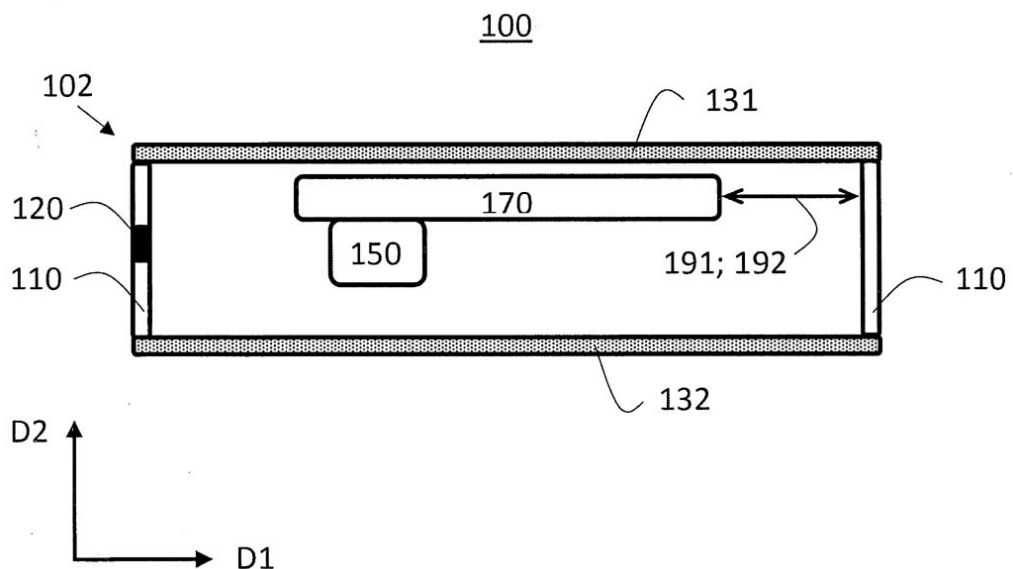
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) KHRIPKOV, Alexander (RU), LI, Linsheng (CN), TIAN, Ruiyuan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị truyền thông (100) dùng cho truyền thông không dây. Thiết bị truyền thông (100) bao gồm vỏ (102) bao gồm nắp che cách điện phía trước (131), nắp che cách điện phía sau (132) và khung kim loại (110) được bố trí theo chu vi giữa nắp che cách điện phía trước (131) và nắp che cách điện phía sau (132), trong đó khung kim loại (110) tạo thành ăng ten thứ nhất có kết cấu để bức xạ theo nhóm các băng tần thứ nhất (FBI). Thiết bị truyền thông (100) còn bao gồm mạch điện (170) nằm bên trong vỏ (102), trong đó mạch điện (170) được cách điện với khung kim loại (110) và bao gồm ít nhất một đường cấp thứ nhất (191; 192) được nối với khung kim loại (110) và có kết cấu để cấp cho ăng ten thứ nhất nhóm các tín hiệu tần số vô tuyến thứ nhất theo nhóm các băng tần thứ nhất (FBI). Thiết bị truyền thông (100) còn bao gồm ăng ten thứ hai (150) nằm bên trong vỏ (102), trong đó ăng ten thứ hai (150) bao gồm một hoặc nhiều phần tử bức xạ (330; 340) có kết cấu để bức xạ theo nhóm các băng tần thứ hai (FB2) qua ít nhất một lỗ (120) của khung kim loại (110), trong đó ít nhất một băng tần của nhóm các băng tần thứ nhất (FBI) không phủ chồng với ít nhất một băng tần của nhóm các băng tần thứ hai (FB2).



- (11) **68989**
- (21) 1-2019-06991 (51)<sup>7</sup> **C07D 471/08**, 498/08, A61K  
31/4995, 31/5386, A61P 11/00,  
25/00
- (22) 07.06.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/064977 07.06.2018 (87) WO2018/228907 20.12.2018
- (30) 17176046.5 14.06.2017 EP  
17193252.8 26.09.2017 EP
- (71) 1. BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany  
2. BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) DELBECK, Martina (DE), HAHN, Michael (DE), MULLER, Thomas (DE), LUSTIG,  
Klemens (DE), COLLINS, Karl (GB), LINDNER, Niels (DE), NICOLAI, Janine (DE),  
BECK-BROICHSITTER, Moritz (DE), ALBUS, Udo (DE), GEHRING, Doris (DE),  
ROSENSTEIN, Bjorn (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT IMIDAZOPYRIMIDIN ĐƯỢC THẾ BẰNG DIAZA HAI VÒNG, QUY  
TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất imidazo[1,2-a]pyrimidin được thế bằng diaza hai  
vòng, các quy trình điều chế chúng, và thuốc chứa các hợp chất này để điều trị và/hoặc  
phòng ngừa bệnh, đặc biệt để điều trị và/hoặc phòng ngừa các rối loạn hô hấp bao gồm  
các rối loạn hô hấp liên quan đến giấc ngủ như chứng ngưng thở tắc nghẽn khi ngủ và  
chứng ngưng thở trung tâm khi ngủ và chứng ngáy.

(11) **68990**

(21) 1-2019-06992

(51)<sup>7</sup> **F16L 15/04**

(22) 11.04.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/015263 11.04.2018

(87) WO2018/211873 A1 22.11.2018

(30) 2017-096651

15.05.2017

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2019

(71) 1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)

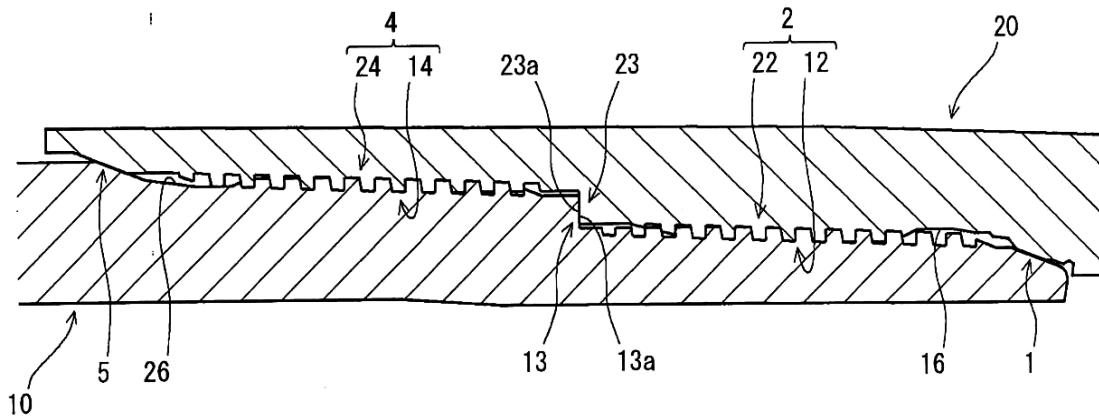
54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620 France

(72) MARUTA, Satoshi (JP), OKU, Yousuke (JP), NAKAMURA, Tadashi (JP)

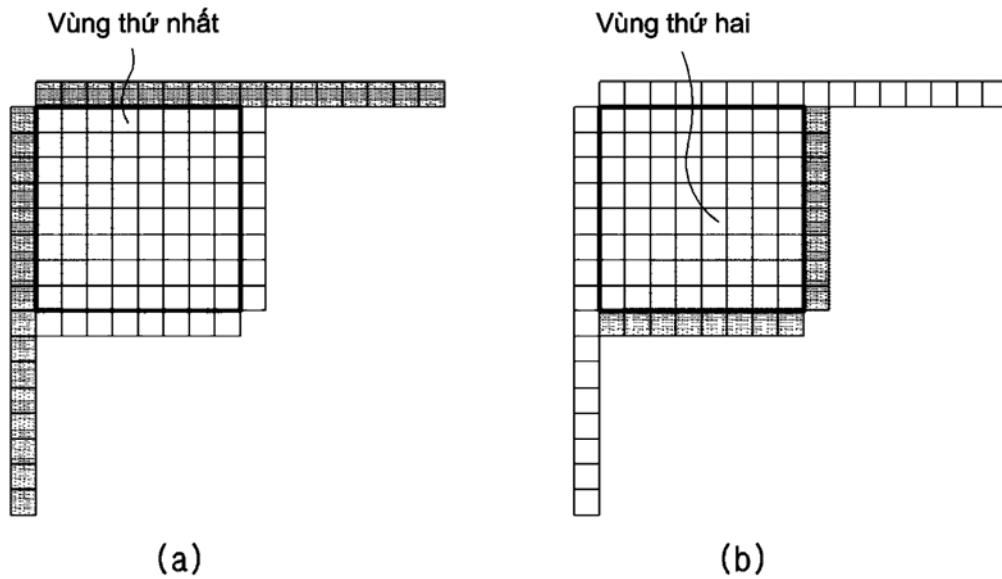
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO ỐNG THÉP

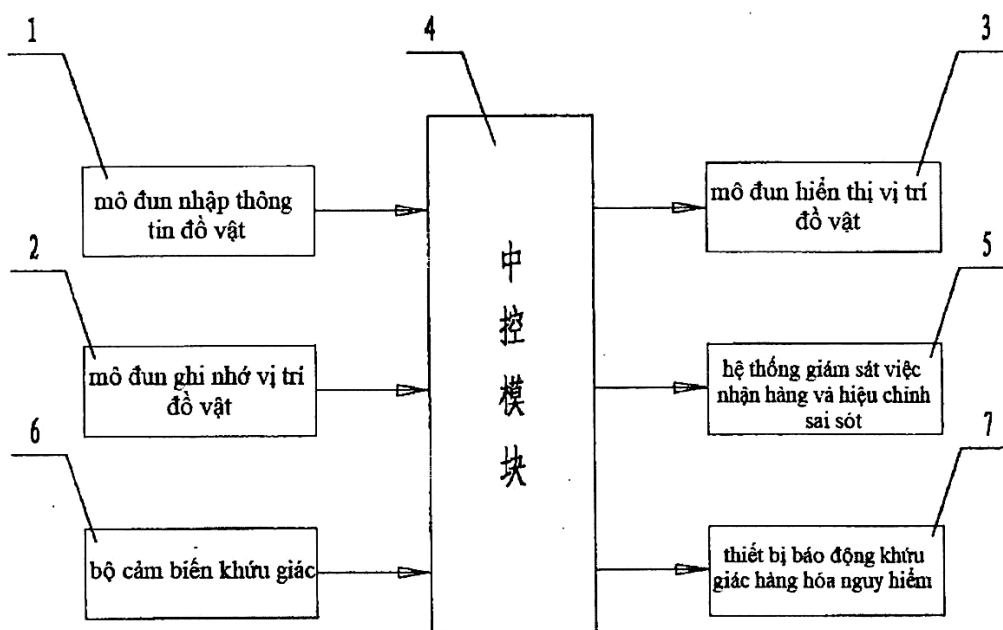
(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết nối có ren bao gồm chốt nối (10) và ống bọc (20). Chốt nối (10) bao gồm: theo thứ tự từ phía đầu tự do của chốt nối (10) về phía thân hình ống của nó, bề mặt bịt kín bên trong (11), phần có ren ngoài bên trong (12), phần gờ (13), phần có ren ngoài bên ngoài (14) và bề mặt bịt kín bên ngoài (15). Ống bọc (20) bao gồm, theo thứ tự từ phía thân hình ống của ống bọc (20) về phía đầu tự do của nó, bề mặt bịt kín bên trong (21), phần có ren trong bên trong (22), phần gờ (23), phần có ren trong bên ngoài (24) và bề mặt bịt kín bên ngoài (25). Giữa bề mặt bịt kín bên trong (21) và phần có ren trong bên trong (22) của ống bọc (20), rãnh trong (16) dọc theo hướng chu vi được bố trí và một số ren của phần có ren ngoài bên trong (12) của chốt nối (10) được chứa ở rãnh trong (16). Kết quả là, tính năng bịt kín chịu được áp suất trong, áp suất ngoài, tải trọng kéo và tải trọng nén có thể được đảm bảo ổn định.



- (11) **68991**
- (21) 1-2019-06994 (51)<sup>19</sup> **H04N 19/593**, 19/122, 19/176, 19/186
- (22) 20.09.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/011162 20.09.2018 (87) WO2019/059681 28.03.2019
- (30) 10-2017-0122110 21.09.2017 KR
- (71) KT CORPORATION (KR)  
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
- (72) LEE, Bae Keun (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã video, phương pháp và thiết bị mã hóa video. Phương pháp giải mã video theo sáng chế có thể bao gồm xác định chế độ dự đoán trong của khối hiện tại, xác định giá trị một chiều (direct current, DC) sử dụng các mẫu tham chiếu liền kề với khối hiện tại khi chế độ dự đoán trong của khối hiện tại là chế độ DC, và thu nhận mẫu dự đoán của khối hiện tại dựa trên giá trị DC.



- (11) **68992**
- (21) 1-2019-07005 (51)<sup>7</sup> **G07F 17/12**
- (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/000182 18.05.2018 (87) WO2018/209975 22.11.2018
- (30) 201710358326.5 19.05.2017 CN
- (75) 1. WEI, TAO (CN)  
21-1 Room, Block B, Xinghuayuan, No.66 Zhonghua Road, Xixiangtang District Nanning, Guangxi 530011, China
2. HUANG, BINWU (CN)  
601 Room, Unit 2, Block 7, Zone 1, Shangyou Road, Liunan District Liuzhou, Guangxi 545007, China
3. WU, HENGYUAN (CN)  
No.135 Qixing Road, Qingxiu District Nanning, Guangxi 530012, China
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG TỬ THÔNG MINH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tử thông minh, bao gồm tử (8), mô đun nhập thông tin đồ vật (1), mô đun ghi nhớ vị trí đồ vật (2), mô đun hiển thị vị trí đồ vật (3), mô đun điều khiển trung tâm (4). Trong phương pháp điều khiển, thông tin đồ vật được nhập vào mô đun điều khiển trung tâm (4) thông qua mô đun nhập thông tin đồ vật (1), và vị trí của đồ vật được nhập vào mô đun điều khiển trung tâm (4) thông qua mô đun ghi nhớ vị trí đồ vật (2) sau khi đồ vật được đặt vào tử để thiết lập mối quan hệ liên kết với thông tin đồ vật; và vị trí của đồ vật được hiển thị bởi mô đun hiển thị vị trí đồ vật (3) sau khi thông tin đồ vật được truy tìm bởi mô đun điều khiển trung tâm (4) khi nhận hàng.





- (11) **68993**
- (21) 1-2019-07008 (51)<sup>7</sup> **C07D 301/12**
- (22) 07.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/061717 07.05.2018 (87) WO2018/206505 15.11.2018
- (30) PCT/CN2017/084080 12.05.2017 CN
- (71) 1. EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)  
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany  
2. THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)  
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
- (72) WANG, Zhijun (CN), PASCALY, Matthias (DE), BERNHARD, Maik (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH EPOXY HÓA PROPEN
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình epoxy hóa propen bao gồm các bước sau: cho propen phản ứng với hydro peroxit với sự có mặt của dung môi metanol và chất xúc tác titan zeolit dùng cho phản ứng epoxy hóa để thu được hỗn hợp phản ứng, tách propen oxit thô và hỗn hợp dung môi chứa metanol, nước và peroxit từ hỗn hợp phản ứng này; thực hiện phản ứng hydro hóa có xúc tác hỗn hợp dung môi này nhằm hydro hóa peroxit để tạo ra hỗn hợp dung môi đã được hydro hóa chứa axetaldehyt với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 1000 mg/kg; tách dung môi đã được hydro hóa trong ít nhất một tầng chưng cất, bổ sung axit vào hỗn hợp dung môi đã được hydro hóa hoặc ít nhất một tầng chưng cất để tạo ra metanol tái sinh dưới dạng sản phẩm cất ngọn; cho metanol tái sinh này đi qua lớp nhựa trao đổi ion có tính axit để tạo ra metanol đã được xử lý, và tái tuần hoàn metanol đã được xử lý tới bước epoxy hóa để ngăn chặn sự bất hoạt chất xúc tác dùng cho phản ứng epoxy hóa bằng cách tái tuần hoàn axetaldehyt cùng với metanol.

- (11) **68994**
- (21) 1-2019-07010 (51)<sup>19</sup> **H04W 52/18**
- (22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/086903 15.05.2018 (87) WO2018/210241 22.11.2018
- (30) 62/506,435 15.05.2017 US
- 62/558,190 13.09.2017 US
- 15/977,872 11.05.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

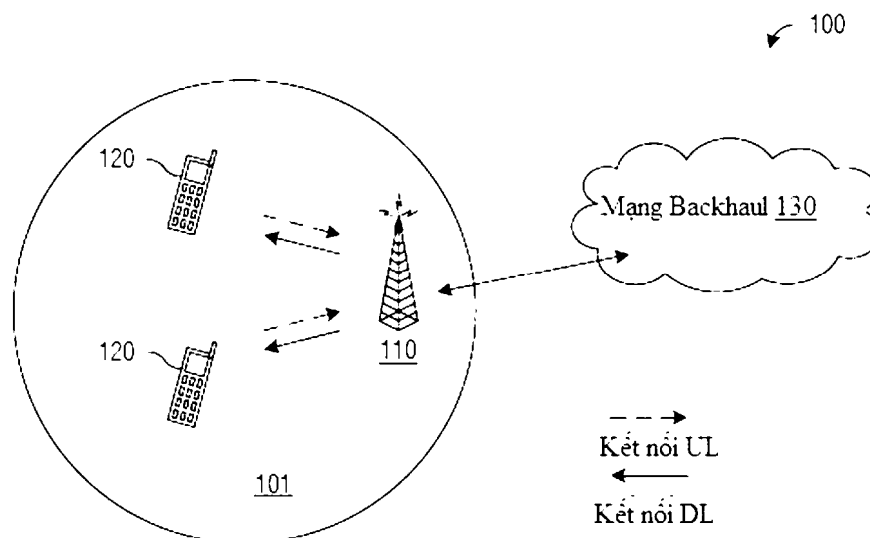
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Jialing (US), XIAO, Weimin (CN), CHENG, Qian (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC CÀI ĐẶT TRÊN MÁY TÍNH, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, NÚT TRUY NHẬP, VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp vận hành thiết bị người dùng (user equipment, UE) bao gồm nhận ít nhất một trong cấu hình của nhóm thứ nhất của một hoặc nhiều tín hiệu liên kết xuống (downlink, DL), cấu hình của nhóm thứ hai của một hoặc nhiều tham số điều khiển công suất (Power Control, PC) vòng mở, cấu hình của nhóm thứ ba của một hoặc nhiều tham số PC vòng kín, hoặc cấu hình của nhóm thứ tư của một hoặc nhiều trạng thái vòng, nhận cấu hình của thiết lập PC, trong đó thiết lập PC được liên kết với ít nhất một trong tập con của nhóm thứ nhất, tập con của nhóm thứ hai, tập con của nhóm thứ ba, hoặc tập con của nhóm thứ tư, lựa chọn mức công suất truyền theo thiết lập PC và tổn hao đường truyền, trong đó tổn hao đường truyền được xác định theo tín hiệu tham chiếu (reference signal, RS) DL và tín hiệu đồng bộ (synchronization signal, SS).



(11) **68995**

(21) 1-2019-07012

(51)<sup>19</sup> **B25J 15/00**, 15/02, 15/06, 15/10

(22) 11.04.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/015184 11.04.2018

(87) WO2018/211869 22.11.2018

(30) 2017-099091

18.05.2017

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

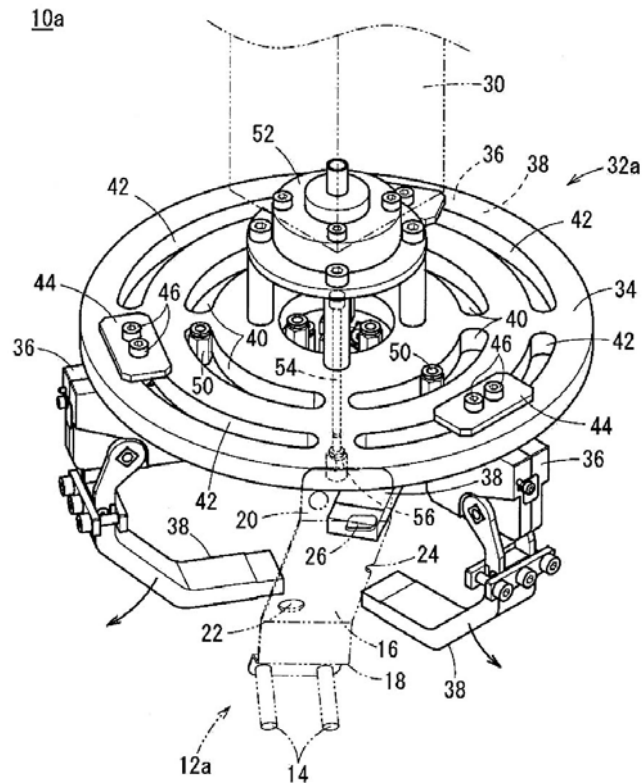
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

(72) SEO Takeshi (JP)

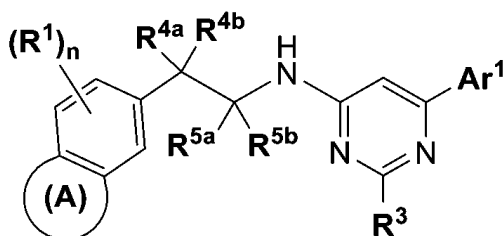
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU GIỮ CHI TIẾT GIA CÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu giữ chi tiết gia công (10a) bao gồm nhiều mỏ kẹp giữ (38) có kết cấu để giữ chi tiết gia công (12a), và các xi lanh giữ (36) là các bộ phận mở/đóng mỏ kẹp có kết cấu để dịch chuyển các mỏ kẹp giữ (38) theo hướng tiến lại gần hoặc ra xa chi tiết gia công (12a). Các xi lanh giữ (36) lần lượt được trang bị cho các mỏ kẹp giữ (38). Vì thế, nhiều mỏ kẹp giữ (38) có thể được đóng/mở một cách riêng biệt. Các xi lanh giữ (36) được giữ trên đĩa đỡ (34) là bộ phận giữ theo cách dịch chuyển được. Tức là, bằng cách dịch chuyển các xi lanh giữ (36) tới vị trí bất kỳ trên đĩa đỡ (34), các xi lanh giữ (36) được định vị một cách cố định.



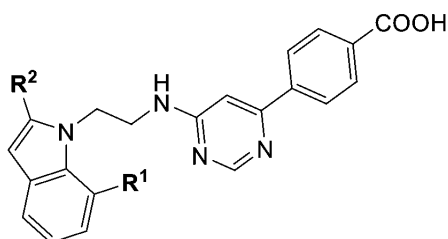
- (11) **68996**  
 (21) 1-2019-07015 (51)<sup>7</sup> **C07D 413/14**, 405/12, 409/04, 409/12, A61K 31/506, A61P 35/00  
 (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/062844 17.05.2018 (87) WO2018/210988 22.11.2018  
 (30) PCT/EP2017/061989 18.05.2017 EP  
 (71) IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)  
 Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland  
 (72) BOSS, Christoph (CH), CORMINBOEUF, Olivier (CH), FRETZ, Heinz (CH), LYOTHIER, Isabelle (FR), POZZI, Davide (CH), RICHARD-BILDSTEIN, Sylvia (FR), SIENDT, Hervé (FR), SIFFERLEN, Thierry (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) HỢP CHẤT PYRIMIDIN LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ PROSTAGLANDIN E2 (PGE2) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất pyrimidin có công thức (I):



Công thức (I)

trong đó (R<sup>1</sup>)<sub>n</sub>, R<sup>3</sup>, R<sup>4a</sup>, R<sup>4b</sup>, R<sup>5a</sup>, R<sup>5b</sup> và Ar<sup>1</sup> là như được mô tả trong phần mô tả. Các hợp chất này là hữu dụng trong điều trị bệnh ung thư bằng cách điều biến đáp ứng miễn dịch bao gồm tái hoạt hóa hệ miễn dịch trong khối u. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến benzofuran và các hợp chất benzothiophen có công thức (II) như được thể hiện trong phần mô tả, đến việc điều chế chúng, đến các muối dược dụng của chúng, và đến các dược phẩm chứa một hoặc nhiều hợp chất có công thức (I). Các hợp chất này là hữu dụng làm chất điều biến thụ thể prostaglandin 2 EP2 và/hoặc EP4.

- (11) **68997**  
 (21) 1-2019-07016 (51)<sup>7</sup> **C07D 403/12**, A61P 35/00, A61K 31/675  
 (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/062865 17.05.2018 (87) WO2018/210995 22.11.2018  
 (30) PCT/EP2017/062008 18.05.2017 EP  
 (71) IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)  
 Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland  
 (72) FRETZ, Heinz (CH), LYOTHIER, Isabelle (FR), POTHIER, Julien (FR), RICHARD-BILDSTEIN, Sylvia (FR), SIFFERLEN, Thierry (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) HỢP CHẤT INDOL ĐƯỢC THẾ Ở N VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I):



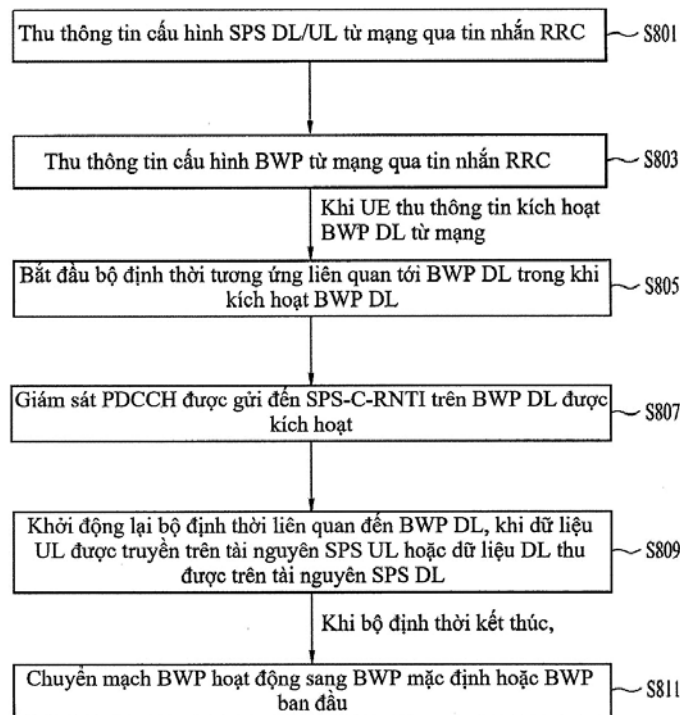
Công thức (I)

trong đó R<sup>1</sup>, và R<sup>2</sup> là như được mô tả trong phần mô tả, đến quy trình điều chế, đến muối dược dụng của chúng, và đến các dược phẩm chứa một hoặc nhiều hợp chất có công thức (I). Các hợp chất này là hữu dụng để làm các chất điều biến thụ thể prostaglandin 2 EP2.

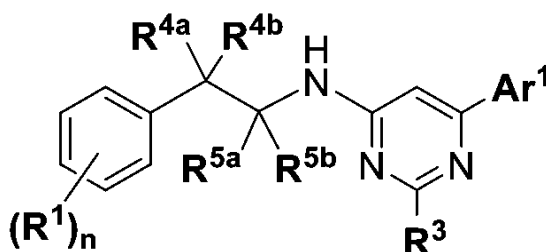
- (11) **68998**  
 (21) 1-2019-07017 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04, 72/12, H04L 5/00**  
 (22) 22.10.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/012468 22.10.2018 (87) WO2019/088531 09.05.2019  
 (30) 62/580,443 01.11.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea  
 (72) LEE, Eunjong (KR), LEE, Gyeongcheol (KR), LEE, Sunyoung (KR), YI, Seungjune (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để xử lý đối với thao tác phân độ rộng dải trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp này bao gồm các bước: bắt đầu bộ định thời liên quan tới phân độ rộng dải (Bandwidth Part, viết tắt là BWP) đường xuống (downlink, viết tắt là DL), khi BWP hoạt động dùng cho ô phục vụ được chuyển mạch sang BWP DL; trong đó các tài nguyên lập lịch bán ổn định (Semi-Persistent Scheduling, viết tắt là SPS) DL được tạo cấu hình trên BWP DL và các tài nguyên SPS đường lên (uplink, viết tắt là UL) được tạo cấu hình trên BWP UL liên quan tới BWP DL; truyền dữ liệu UL trên một trong số các tài nguyên SPS UL hoặc thu dữ liệu DL trên một trong số các tài nguyên SPS DL; và khởi động lại bộ định thời liên quan tới BWP DL khi dữ liệu UL được truyền trên tài nguyên SPS UL hoặc dữ liệu DL được thu ở tài nguyên SPS DL.



- (11) **68999**  
 (21) 1-2019-07019 (51)<sup>7</sup> **C07D 403/04**, 239/42, 409/04, 413/04, A61P 35/00, A61K 31/506  
 (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/062862 17.05.2018 (87) WO2018/210994 22.11.2018  
 (30) PCT/EP2017/062031 18.05.2017 EP  
 (71) IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)  
 Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland  
 (72) BOSS, Christoph (CH), CORMINBOEUF, Olivier (CH), FRETZ, Heinz (CH), LYOTHIER, Isabelle (FR), POZZI, Davide (CH), RICHARD-BILDSTEIN, Sylvia (FR), SIENDT, Hervé (FR), SIFFERLEN, Thierry (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) HỢP CHẤT PHENYL LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ PROSTAGLANDIN E2 (PGE2) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến các dẫn xuất phenyl có công thức (I).



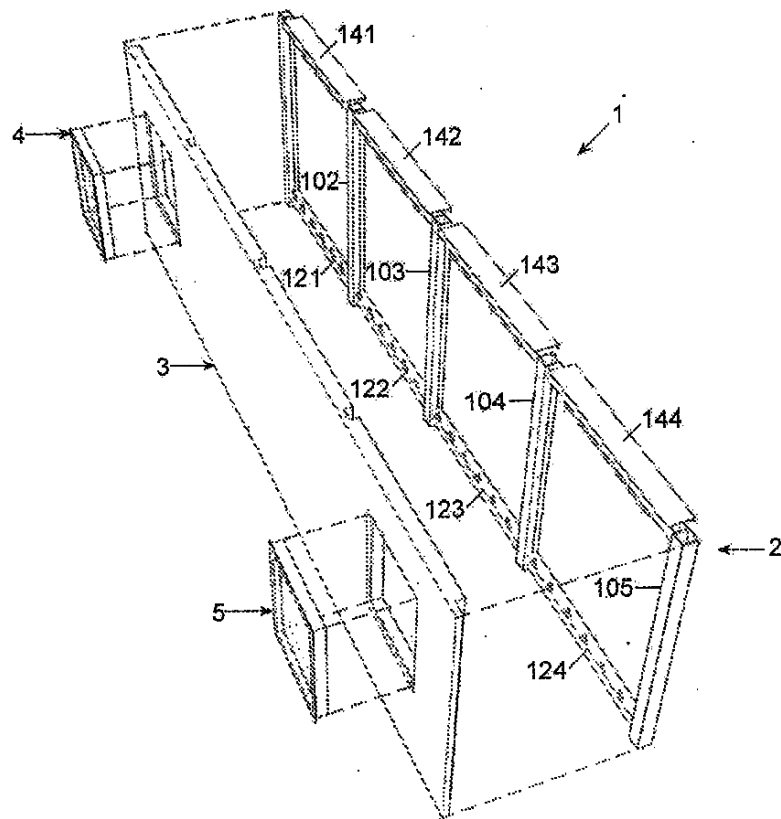
Công thức (I)

trong đó  $(R^1)_n$ ,  $R^3$ ,  $R^{4a}$ ,  $R^{4b}$ ,  $R^{5a}$ ,  $R^{5b}$  và  $Ar^1$  là như được mô tả trong phần mô tả. Các hợp chất này là hữu ích trong điều trị ung thư bằng cách điều biến đáp ứng miễn dịch bao gồm tái hoạt hóa hệ miễn dịch trong khối u. Sáng chế còn đề cập đến các dẫn xuất benzofuran và benzothiophen có công thức (III), quy trình điều chế chúng, muối được dụng của chúng, và dược phẩm chứa một hoặc nhiều hợp chất có công thức (I). Đặc biệt là, các hợp chất này là hữu ích làm các chất điều biến của các thụ thể prostaglandin 2 EP2 và/hoặc EP4.

- (11) **69000**  
(21) 1-2019-07020 (51)<sup>7</sup> **E04B 1/14, E04C 2/38**  
(22) 19.05.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/US2017/033659 19.05.2017 (87) WO2018/212779 22.11.2018  
(71) VEGA BUILDING SYSTEMS LLC (US)  
3679 S. Huron St, #402, Englewood, CO 80110, United States of America  
(72) COHEN, David L. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

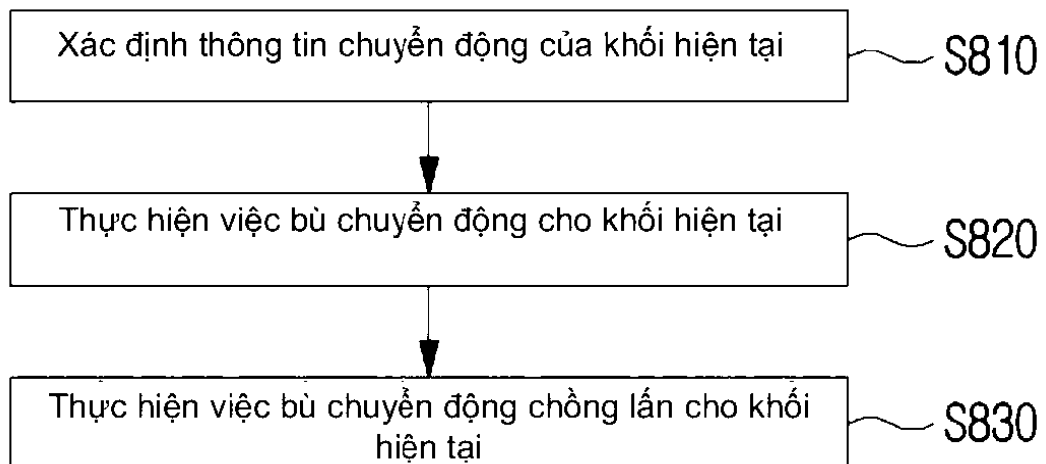
(54) **MÔĐUN TƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG MÔĐUN TƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun tường và phương pháp xây dựng môđun tường. Các khung tường thép kết cấu được điền bê tông dạng ô được kết nối liên thông trong ba chiều với các thành phần xây dựng dạng môđun khác để cho phép xây dựng một cách nhanh chóng các công trình nhiều tầng với chất lượng xây dựng được cải thiện hơn so với phần được thấy trong các kỹ thuật xây dựng truyền thống. Các khung tường thép kết cấu bê tông dạng ô thường có panen tường bê tông mỏng được gắn vào phần bên ngoài của thép kết cấu và cũng đề cập tới các thành phần phụ trợ điện và nước được lắp đặt trong các khung tường này.

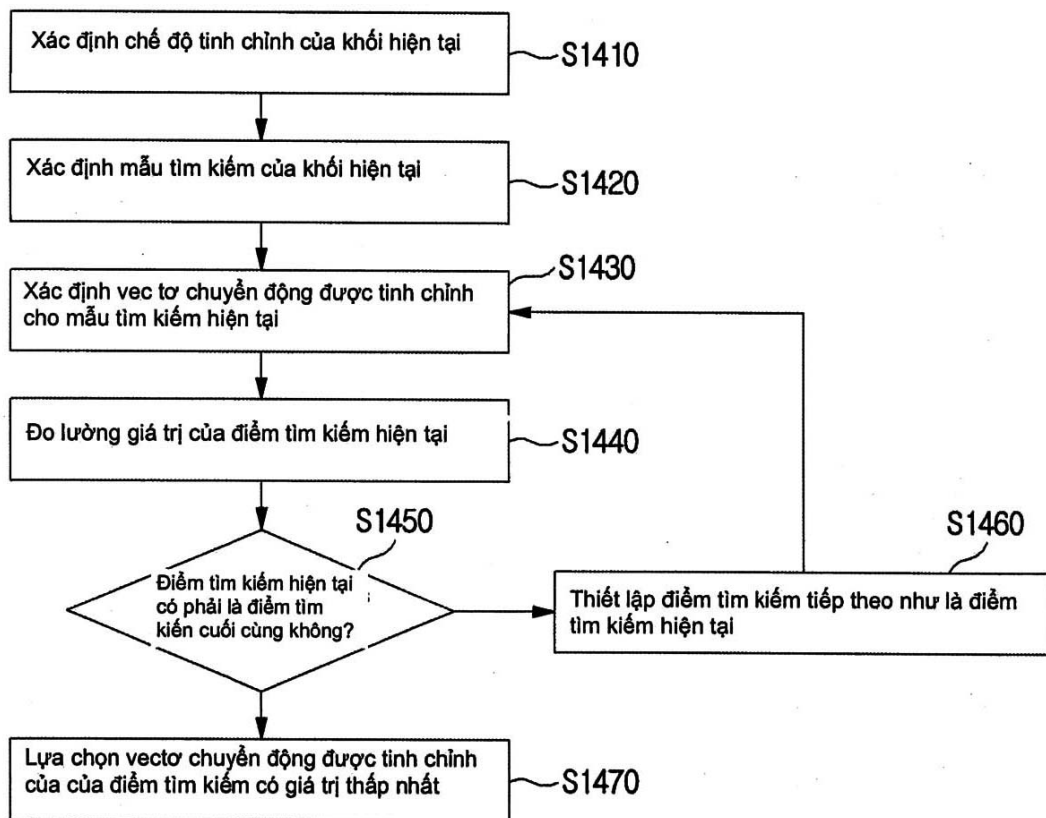




- (11) **69001**
- (21) 1-2019-07021 (51)<sup>19</sup> **H04N 19/583**, 19/176, 19/103
- (22) 27.08.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/009867 27.08.2018 (87) WO2019/045391 07.03.2019
- (30) 10-2017-0109638 29.08.2017 KR
- (71) **KT CORPORATION (KR)**  
90, Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
- (72) **LEE, Bae Keun (KR)**
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video bao gồm thu nhận thông tin chuyển động đối với khối hiện tại, thu nhận khối dự đoán thứ nhất đối với khối con thứ nhất trong khối hiện tại bằng cách thực hiện việc bù chuyển động dựa trên thông tin chuyển động, và thu nhận khối dự đoán thứ hai bằng cách thực hiện việc bù chuyển động khối chồng lấn trên khối con thứ nhất. Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa video, thiết bị giải mã video và thiết bị mã hóa video.



- (11) **69002**
- (21) 1-2019-07023 (51)<sup>19</sup> **H04N 19/577**, 19/176, 19/182, 19/44
- (22) 27.08.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/009869 27.08.2018 (87) WO2019/045392 07.03.2019
- (30) 10-2017-0109639 29.08.2017 KR
- (71) KT CORPORATION (KR)  
90, Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
- (72) LEE, Bae Keun (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video bao gồm: bước thu nhận vec-tơ chuyển động khởi tạo của khối hiện tại; bước thu nhận vec-tơ chuyển động được tinh chỉnh đối với mỗi trong số các điểm tìm kiếm trên cơ sở của vector chuyển động khởi tạo; và bước thu nhận vec-tơ chuyển động của khối hiện tại trên cơ sở của vec-tơ chuyển động được tinh chỉnh của bất kỳ một trong số các điểm tìm kiếm. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa video, thiết bị giải mã video và thiết bị mã hóa video.



(11) **69003**

(21) 1-2019-07026

(22) 27.11.2017

(86) PCT/JP2017/042331 27.11.2017

(30) 2017-108878 01.06.2017

2017-136919 13.07.2017

(51)<sup>19</sup> **B41F 31/05**, 31/14, 35/04

(43) 25.02.2020

(87) WO2018/220884 06.12.2018

JP

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2019

(71) I.MER CO., LTD. (JP)

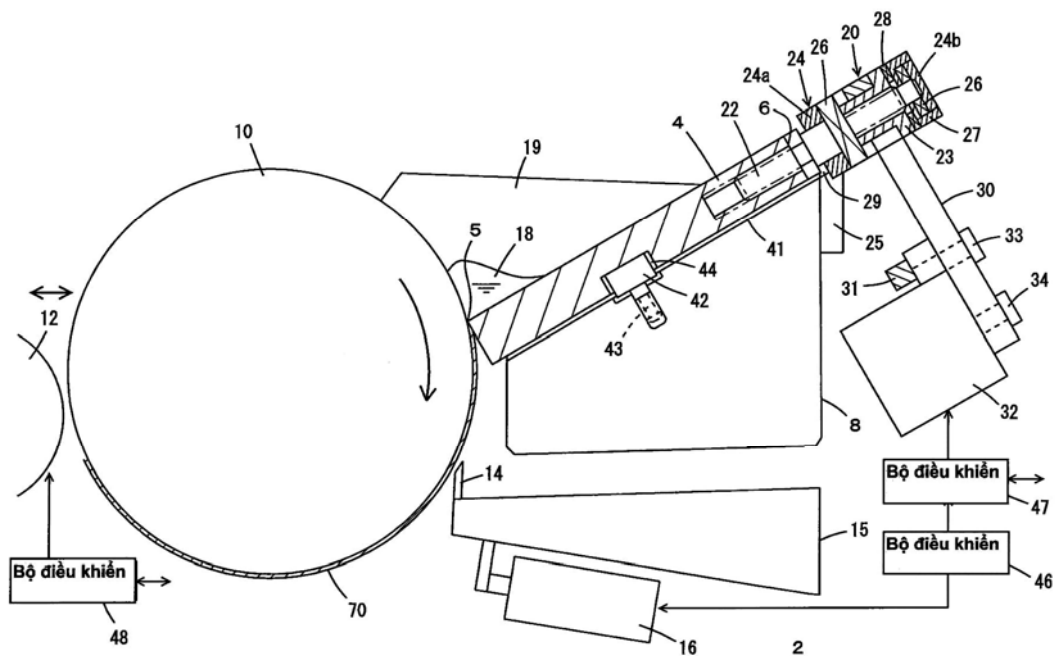
112, Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 6128384, Japan

(72) IZUME Masayuki (JP)

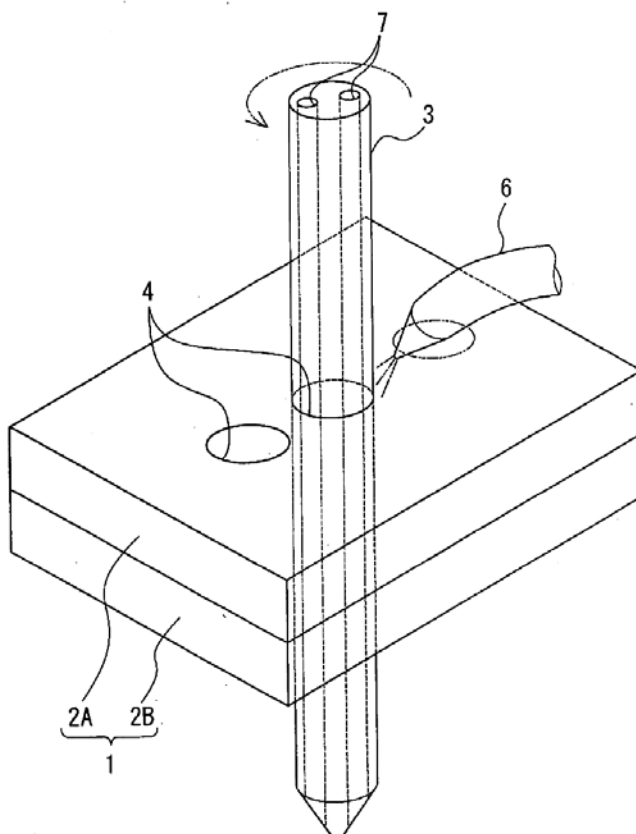
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CƠ CẤU LÀM SẠCH DÙNG CHO BÌNH CHỨA MỰC CỦA MÁY IN, MÁY IN VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BÌNH CHỨA MỰC CỦA MÁY IN

(57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu làm sạch dùng cho bình chứa mực của máy in, máy in và phương pháp làm sạch bình chứa mực của máy in, trong đó máy in có bình chứa mực được bố trí giữa vòi phun mực và trục lăn vòi phun mực và cấp mực tới trục lăn bản in nhờ trục chia mực di chuyển tiến lên tới và thu về từ trục lăn vòi phun mực. Máy in này bao gồm vòi phun mực, đế đỡ vòi phun mực, cơ cấu trượt để trượt vòi phun mực dọc theo đế để kiểm soát khe hở giữa đầu mút của vòi phun mực và trục lăn vòi phun mực, bộ làm sạch để loại bỏ mực ra khỏi trục lăn vòi phun mực, cơ cấu tiến lên và thu về để di chuyển tiến lên và thu về bộ làm sạch giữa vị trí tiếp xúc với trục lăn vòi phun mực và vị trí không tiếp xúc, và bộ điều khiển. Bộ điều khiển thực hiện việc điều khiển cơ cấu trượt và cơ cấu tiến lên và thu về, mở rộng khe hở để dẫn bụi có mực qua khe hở, và làm cho bộ làm sạch tiếp xúc với trục lăn vòi phun mực để loại bỏ bụi có mực.



- (11) **69004**  
 (21) 1-2019-07028 (51)<sup>7</sup> **C10M 173/02**, 107/34, 169/04, B64F 5/10, C10M 129/40, 131/08, 131/12, 133/04, 133/06, 135/08, 135/10, C10N 20/00, 20/02, 40/22
- (22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/018823 15.05.2018 (87) WO2018/216559 29.11.2018  
 (30) 2017-103528 25.05.2017 JP  
 (71) MORESCO CORPORATION (JP)  
 5-3, Minatojimaminami-machi 5-Chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6500047 (JP)  
 (72) IENAGA Hirofumi (JP), TAKEUCHI Taro (JP), INAGAKI Hidekazu (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) DUNG DỊCH DÙNG CHO MÁY GIA CÔNG  
 (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch dùng cho các máy gia công bao gồm chất nền bôi trơn bao gồm polyalkylen glycol, chất hoạt động bề mặt gốc flo hoặc chất hoạt động bề mặt cation, và nước. Chất nền bôi trơn bao gồm ít nhất một trong khối đảo nghịch polyoxyetylen/polyoxypropylen, etylendiamin polyoxyalkylen cô đặc, polyoxyetylen polyoxypropylen glycol, và polyme etylen oxit propylen oxit, như polyalkylen glycol.

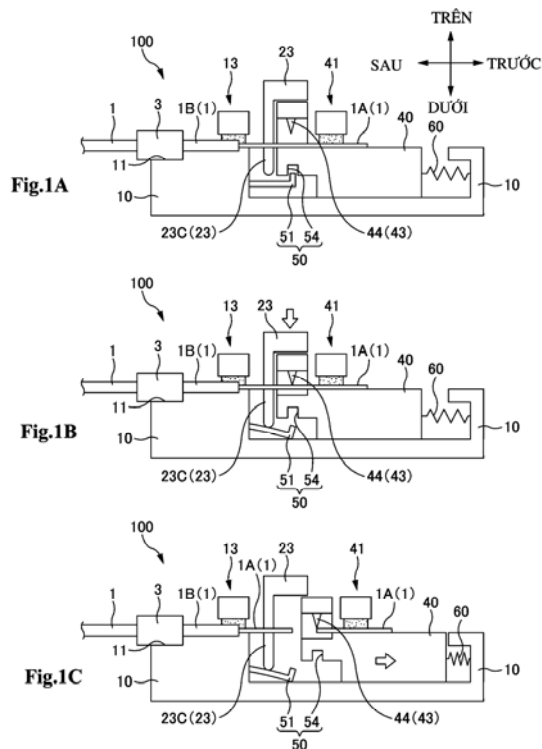


- (11) **69005**  
 (21) 1-2019-07030 (51)<sup>7</sup> **G02B 6/25**  
 (22) 07.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017597 07.05.2018 (87) WO2018/212004 22.11.2018  
 (30) 2017-096215 15.05.2017 JP

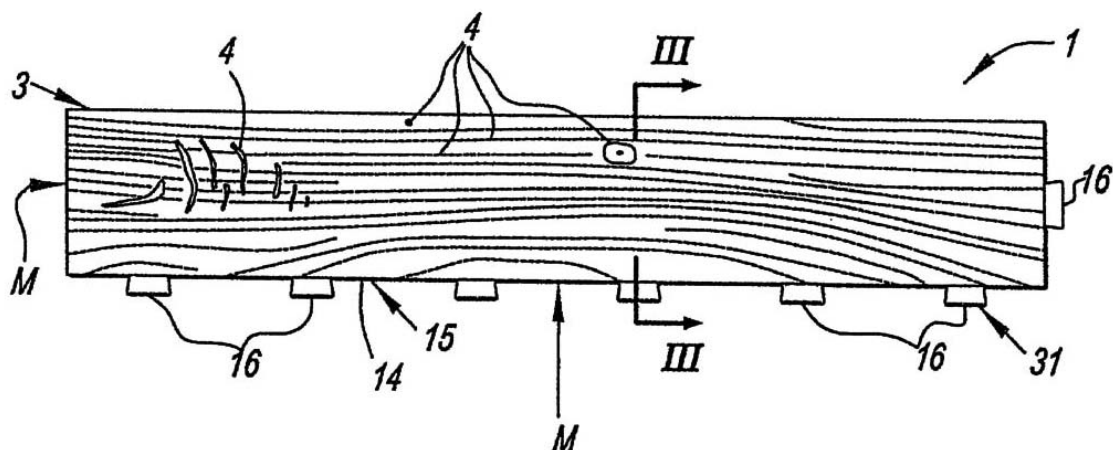
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2019

- (71) 1. FUJIKURA LTD. (JP)  
 5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)  
 2. NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)  
 5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008116 (JP)  
 (72) MATSUDA, Takaharu (JP), FUJIWARA, Kunihiko (JP), KOYAMA, Ryo (JP),  
 KIHARA, Mitsuru (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) MÁY CẮT SỢI

(57) Sáng chế đề cập đến máy cắt sợi mà có thể ngăn chặn việc tiếp xúc của mặt cắt sợi quang và dao sau khi tách sợi quang ra. Máy cắt sợi theo sáng chế bao gồm: thành phần đế mà bao gồm phần kẹp sợi để kẹp sợi quang; thành phần trượt mà bao gồm phần kẹp đầu sợi để kẹp phần đầu của sợi quang, thành phần trượt có thể di chuyển được so với thành phần đế; phần tạo vết cắt mà bao gồm dao để tạo ra vết cắt ban đầu ở sợi quang giữa phần kẹp sợi và phần kẹp đầu sợi; và phần áp dụng lực căng mà áp dụng lực giữa thành phần đế và thành phần trượt để áp dụng lực căng vào sợi quang được kẹp bởi phần kẹp sợi và phần kẹp đầu sợi. Phần tạo vết cắt được bố trí cho thành phần trượt, và khi vết cắt ban đầu được tạo ra bởi dao lớn lên và sợi quang tách ra, phần tạo vết cắt di chuyển cùng với thành phần trượt bởi lực của phần áp dụng lực căng.



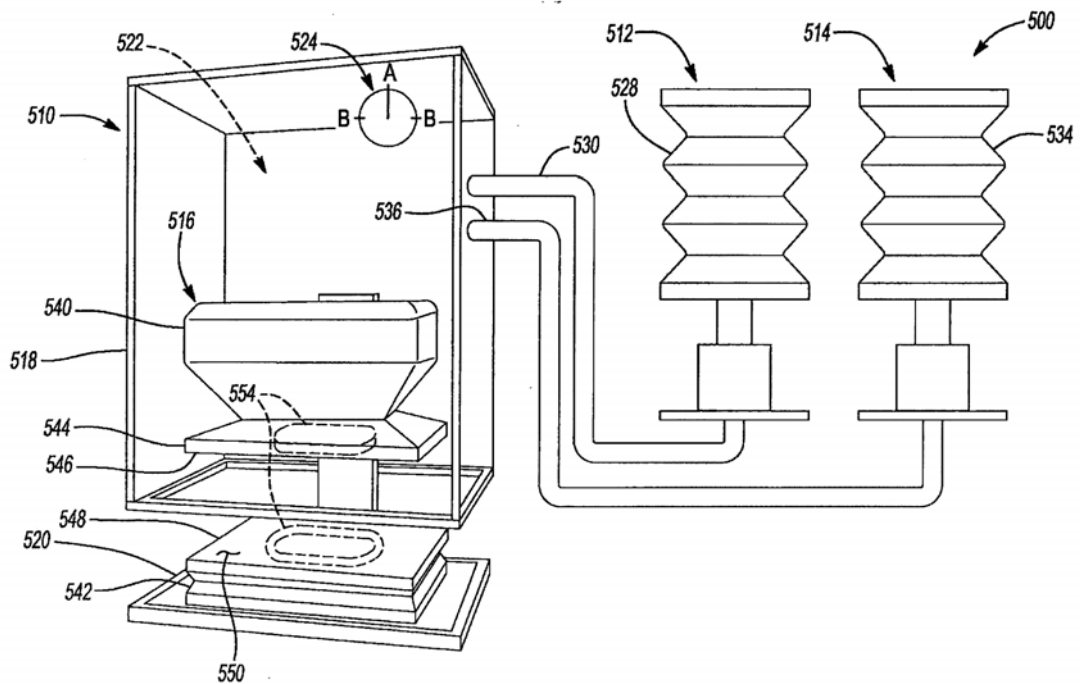
- (11) **69006**  
 (21) 1-2019-07048 (51)<sup>7</sup> **E04F 13/08**, B32B 9/00, E04F 13/14, 15/08  
 (22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/IB2018/053331 14.05.2018 (87) WO2018/211397 22.11.2018  
 (30) 17000832.0 15.05.2017 EP  
 (71) FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)  
 10b, Rue des Mérovingiens, (ZI Bourmicht), L-8070 Bertrange, LUXEMBOURG  
 (72) PATKI Rahul (IN), MEERSSEMAN Laurent (BE), BENEVENTI Claudio (IT), CASELLI Claudio (IT)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) CHI TIẾT SÀN ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ SÀN VÀ LỚP PHỦ SÀN  
 (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết sàn (1) để tạo ra lớp phủ sàn, trong đó chi tiết sàn (1) bao gồm lớp trang trí (3) được làm bằng vật liệu gốm và lớp đỡ (14) được bố trí bên dưới lớp trang trí này (3), trong đó lớp đỡ (14) có các cạnh (15) có các chi tiết nối (16, 17, 31, 35) được tạo kết cấu để thực hiện việc nối cơ học với các chi tiết nối (16, 17, 31, 35) của chi tiết sàn liền kề (1) và trong đó chi tiết sàn (1) có lớp gia cường (11) được bố trí ở giữa lớp trang trí (3) và lớp đỡ (14).



- (11) **69007**  
 (21) 1-2019-07052 (51)<sup>7</sup> **A43B 13/02**, 13/12, 13/20, B29D 35/04, 35/14  
 (22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/032627 15.05.2018 (87) WO2018/213215 22.11.2018  
 (30) 62/508,057 18.05.2017 US  
 15/977,867 11.05.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2019

- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)  
 Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America  
 (72) HENDER, Heather D. (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH KHOANG ĐƯỢC ĐIỀN ĐẦY CHẤT LƯU DỪNG CHO ĐỒ ĐI Ở CHÂN  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo thành khoang được điền đầy chất lưu dừng cho đồ đi ở chân và bao gồm các bước: định vị tấm vật liệu thứ nhất và tấm vật liệu thứ hai trong khoang áp suất, tăng áp suất chất lưu bên trong khoang áp suất tới giá trị thứ nhất, và ghép tấm vật liệu thứ nhất với tấm vật liệu thứ hai bên trong khoang áp suất để tạo ra khoang được điền đầy chất lưu được tạo thành bởi tấm vật liệu thứ nhất và tấm vật liệu thứ hai và có áp suất chất lưu bằng giá trị thứ nhất. Phương pháp cũng bao gồm bước giảm áp suất chất lưu bên trong khoang áp suất tới giá trị thứ hai.



- (11) **69008**  
 (21) 1-2019-07053 (51)<sup>7</sup> **B67D 1/04, 1/06, 1/08**  
 (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/NL2018/050334 18.05.2018 (87) WO2018/212660 22.11.2018  
 (30) 2018955 19.05.2017 NL  
 (71) HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)

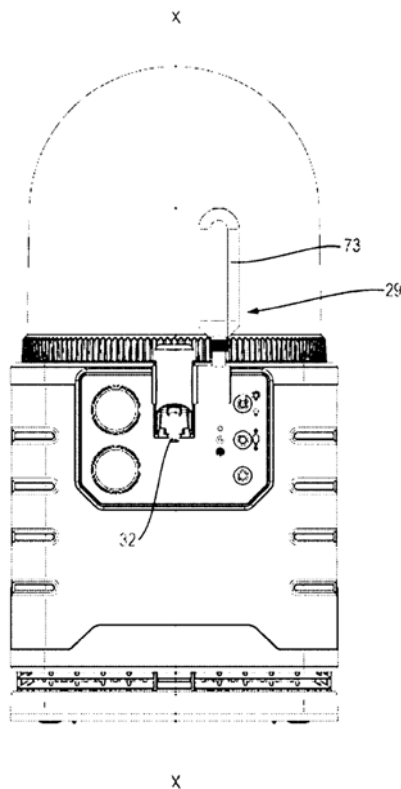
Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, The Netherlands

(72) PAAUWE, Arie Maarten (NL), WITTE, Pieter Gerard (NL)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CƠ CẤU PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG VÀ ĐỒ CHỨA ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phân phối đồ uống (1) bao gồm thiết bị phân phối (2) và đồ chứa đồ uống (3), trong đó đồ chứa đồ uống (3) có phần cổ (7) và phần vai (8) liền kề phần cổ (7), trong đó phần cổ (7) được bố trí ít nhất một cửa xả và ít nhất một cửa nạp khí (9) và trong đó thiết bị phân phối (2) bao gồm vỏ ngoài (4), trong đó vỏ ngoài (4) được bố trí khoang chứa (5) để tiếp nhận ít nhất một phần của đồ chứa (3), trong đó đồ chứa (3) được định vị trong thiết bị phân phối (2) với phần cổ và phần vai (7, 8) hướng xuống phía dưới, sao cho phần cổ (7) và ít nhất một phần của phần vai (8) được tiếp nhận trong khoang chứa (5), trong đó một phần của phần vai (8) kéo dài sát gần với và/hoặc tiếp xúc với thành của khoang chứa (5), trong đó tốt hơn là nắp được bố trí trên đồ chứa (3), bao bọc một phần của đồ chứa kéo dài bên ngoài khoang chứa (5).





- (11) **69009**  
 (21) 1-2019-07054 (51)<sup>7</sup> **B67D 1/04, 1/08**  
 (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/NL2018/050333 18.05.2018 (87) WO2018/212659 22.11.2018  
 (30) 2018956 19.05.2017 NL  
 (71) HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)

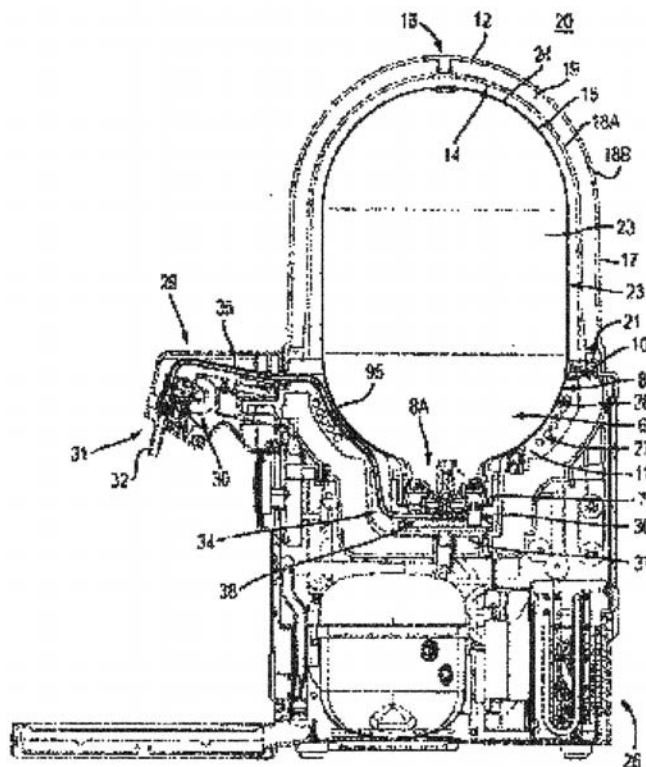
Tweede Weteringplantsoen 21, 1017 ZD Amsterdam, The Netherlands

(72) PAAUWE, Arie Maarten (NL), WITTE, Pieter Gerard (NL)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CƠ CẤU PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG VÀ ĐỒ CHỨA ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phân phối đồ uống (1) bao gồm thiết bị phân phối (2) và đồ chứa đồ uống (3), trong đó đồ chứa đồ uống (3) có phần cổ (7) và phần vai (8) liền kề phần cổ (7), trong đó phần cổ (7) được bố trí ít nhất một cửa xả và ít nhất một cửa nạp khí (9) và trong đó thiết bị phân phối (2) bao gồm vỏ ngoài (4), trong đó vỏ ngoài (4) được bố trí khoang chứa (5) để tiếp nhận ít nhất một phần của đồ chứa (3), trong đó đồ chứa (3) được định vị trong thiết bị phân phối (2) với phần cổ (7) và phần vai (8) hướng xuống phía dưới, sao cho phần cổ (7) và ít nhất một phần của phần vai (8) được tiếp nhận trong khoang chứa (5), trong đó một phần của phần vai (8) kéo dài sát gần với và/hoặc tiếp xúc với thành của khoang chứa (5), trong đó tốt hơn là nắp (12) được bố trí trên đồ chứa (3), bao bọc một phần của đồ chứa (3) kéo dài bên ngoài khoang chứa (5).



(11) **69010**

(21) 1-2019-07081

(51)<sup>7</sup> **H04B 7/06, H04L 5/00**

(22) 28.06.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/093415 28.06.2018

(87) WO2019/136941 18.07.2019

(30) 201810032046.X 12.01.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

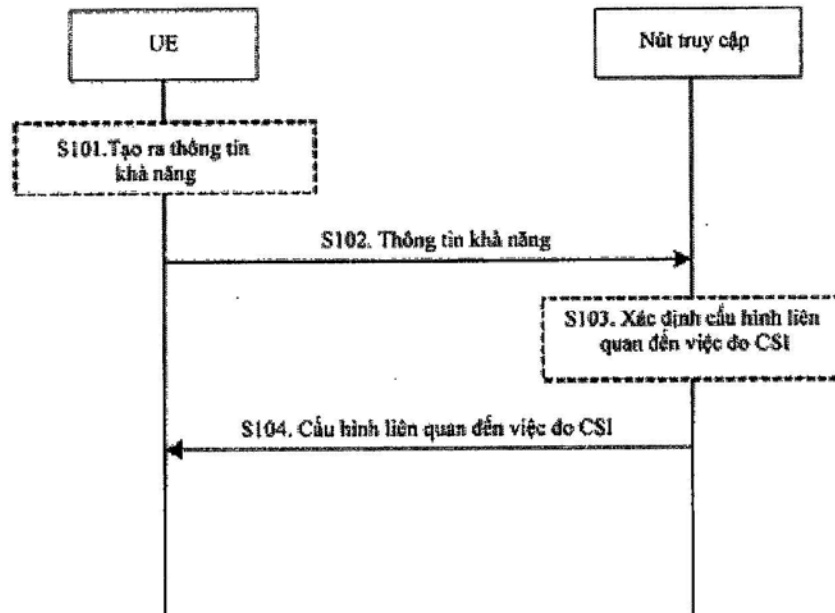
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JIN, Huangping (CN), ZHANG, Ruiqi (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG TIN KHẢ NĂNG CỦA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống truyền thông tin khả năng của thiết bị đầu cuối. Thiết bị đầu cuối báo cáo thông tin khả năng được sử dụng để chỉ báo khả năng báo cáo thông tin trạng thái kênh (CSI) của thiết bị đầu cuối đến thiết bị mạng. Thông tin khả năng này được liên kết với một số lượng cổng của các tín hiệu hoa tiêu được hỗ trợ bởi thiết bị đầu cuối trong ít nhất một đơn vị miền thời gian để sử dụng cho phép đo CSI, và được sử dụng để cho phép thiết bị mạng nhận thông tin khả năng để biết được khả năng báo cáo CSI của thiết bị đầu cuối, nhờ đó xác định cấu hình đo CSI của thiết bị đầu cuối. Theo giải pháp kỹ thuật, thiết bị đầu cuối báo cáo thông tin khả năng có thể phản ánh khả năng báo cáo thực tế về CSI của thiết bị đầu cuối, sao cho thiết bị mạng có thể biết được khả năng báo cáo thực tế về CSI của thiết bị đầu cuối, nhờ đó thiết lập cấu hình cho việc đo và báo cáo CSI của thiết bị đầu cuối một cách hiệu quả và linh hoạt.



- (11) **69011**  
 (21) 1-2019-07083 (51)<sup>7</sup> **B65D 81/34**, A47J 36/02, B65D 51/16, 77/22  
 (22) 28.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/006017 28.05.2018 (87) WO2018/221905 06.12.2018  
 (30) 20-2017-0002610 29.05.2017 KR

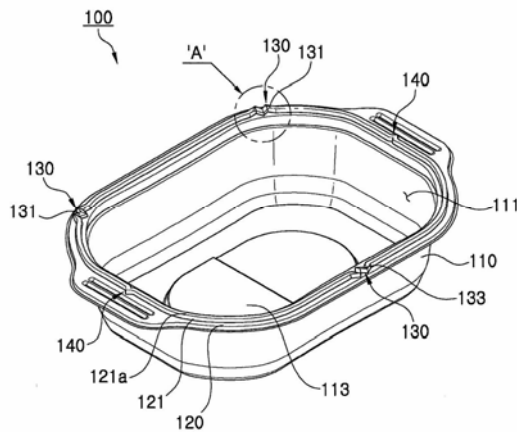
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2019

- (71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)  
 (Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea  
 (72) KIM, Ki Pyo (KR), PARK, Dong Hui (KR), LEE, Byung Kook (KR), KIM, Yong Hwan (KR), PARK, Kwang Soo (KR), CHO, Kyoung Sik (KR), CHA, Gyu Hwan (KR), YUN, Tae kyung (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

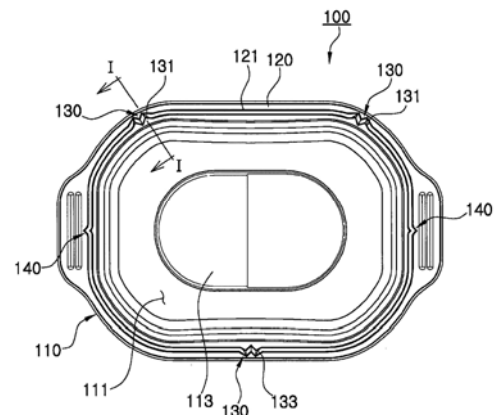
(54) **VẬT CHỨA NẤU ĂN CÓ PHẦN XẢ HƠI**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa nấu ăn có phần xả hơi, trong đó màng nắp được gắn trên vật chứa hơi không cần được mở khi thực phẩm được bao gói kín được gia nhiệt và được nấu chín bằng cách sử dụng lò vi sóng, và áp suất đồng đều có thể được duy trì trong quá trình gia nhiệt và nấu để chất lượng nấu nướng của đồ chứa tương ứng có thể được cải thiện.

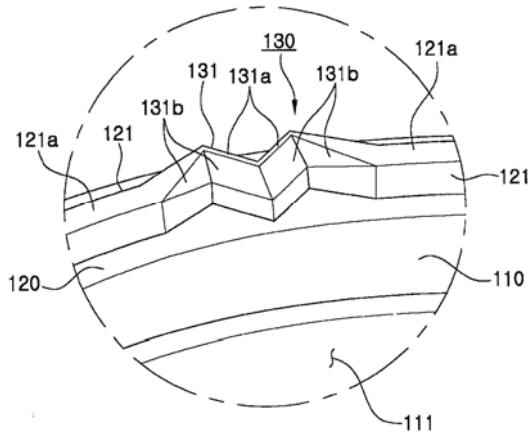
HÌNH 1



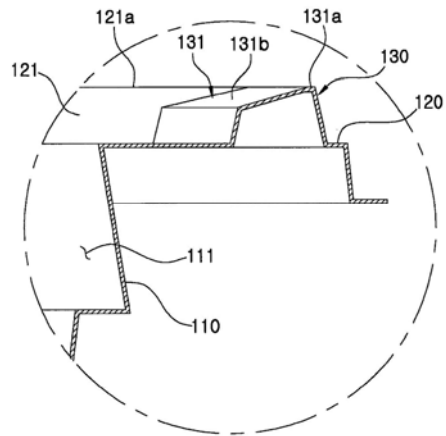
HÌNH 2



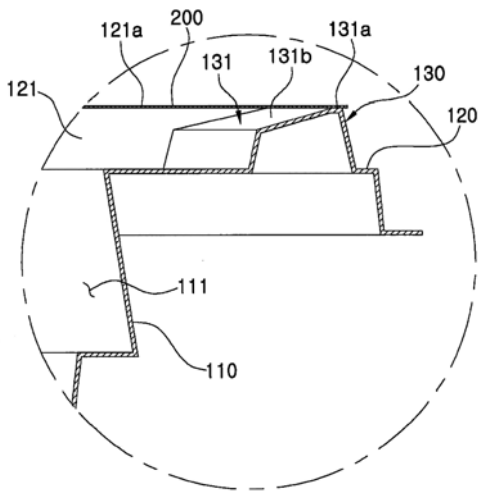
HÌNH 3



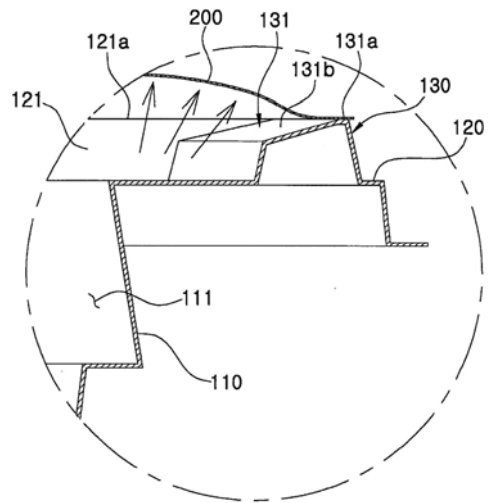
HÌNH 4



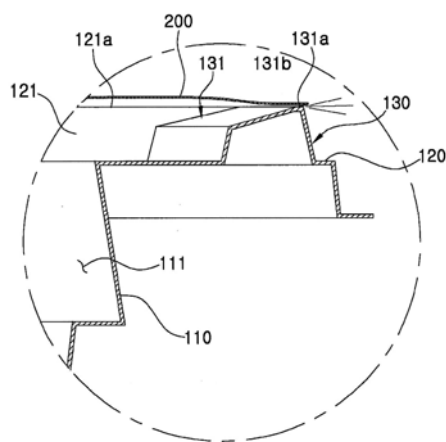
HÌNH 5A



HÌNH 5B



HÌNH 5C



(11) **69012**

(21) 1-2019-07084

(22) 30.05.2018

(86) PCT/JP2018/020854 30.05.2018

(30) 2017-106823 30.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2019

(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

(72) KONO Masaki (JP), KAWASHIMA Reiji (JP), FUJITA Takayuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NGUỒN ĐIỆN VÀ MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

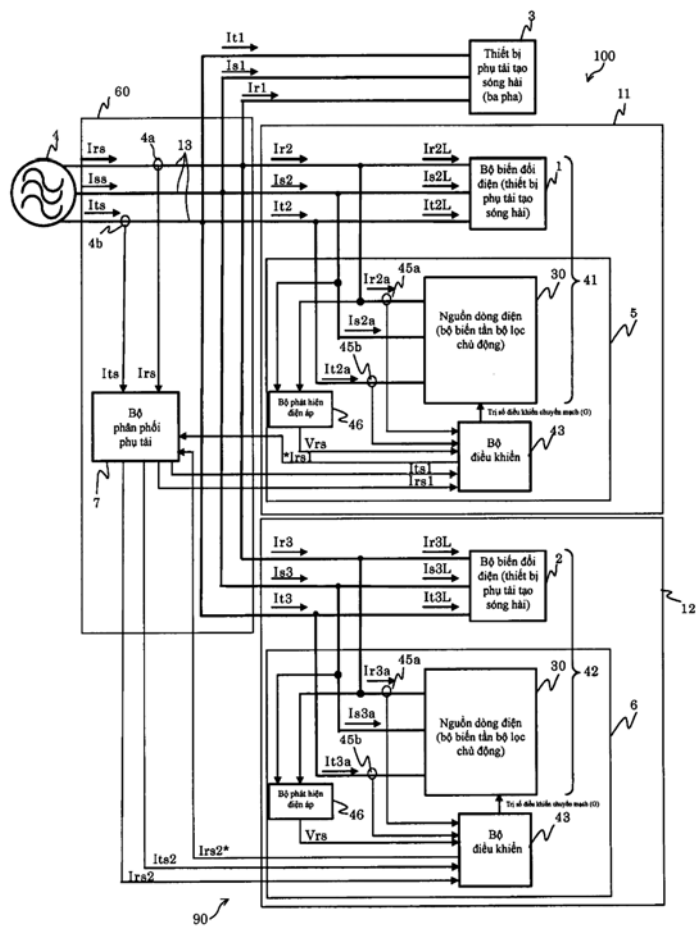
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống quản lý chất lượng nguồn điện và máy điều hòa không khí. Bộ điều khiển (43, 47, 52, 62) thực hiện lần điều khiển thứ nhất để điều khiển hệ số công suất nguồn điện hoặc sóng hài nguồn điện của dòng điện hình sin sao cho hệ số công suất đầu vào của ít nhất một trong số các thiết bị nối (41, 42) thay đổi theo hướng tạo sớm hệ số công suất nguồn điện trong trường hợp mà ở đó hệ số công suất nguồn điện thay đổi theo hướng đến trễ và thực hiện lần điều khiển thứ hai để điều khiển hệ số công suất nguồn điện hoặc sóng hài nguồn điện sao cho hệ số công suất đầu vào của ít nhất một trong số các thiết bị nối (41, 42) thay đổi theo hướng đến trễ sau hệ số công suất nguồn điện trong trường hợp mà ở đó hệ số công suất nguồn điện thay đổi theo hướng đến sớm.

(51)<sup>7</sup> **G05F 1/70**, F24F 11/88, H02J 3/01, 3/18, H02M 1/12, 1/42, 7/48

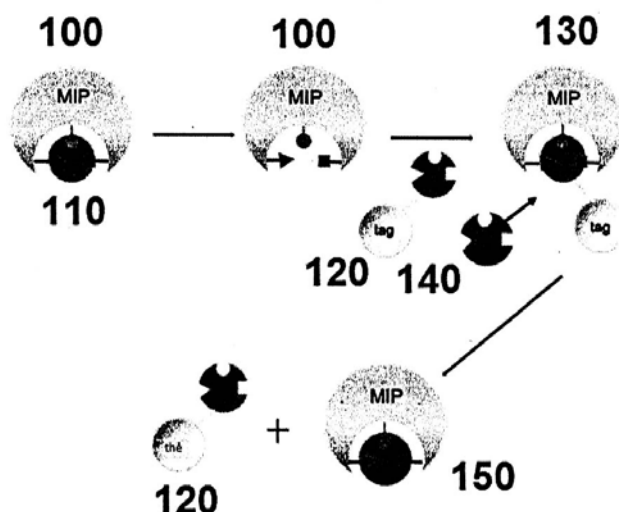
(43) 25.02.2020

(87) WO2018/221624 06.12.2018

JP



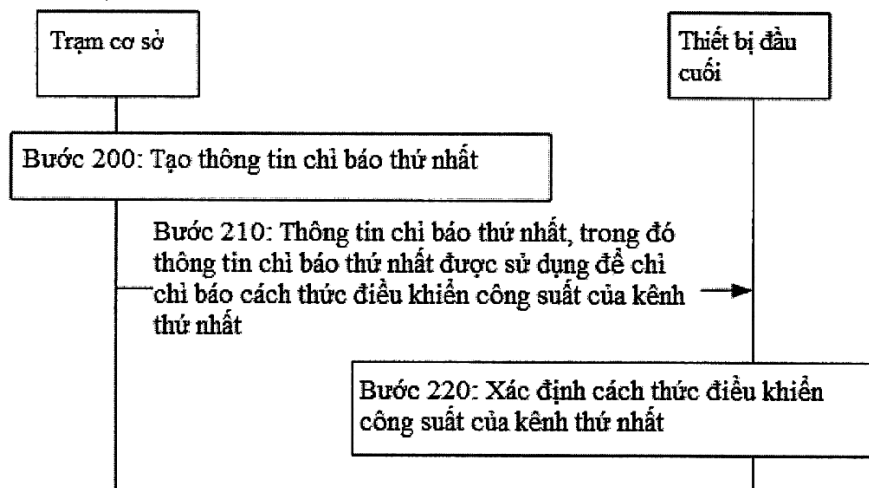
- (11) **69013**
- (21) 1-2019-07088 (51)<sup>7</sup> **G01N 21/64**, 33/18, B01J 20/285, C40B 30/04, C08F 220/06
- (22) 16.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/SG2018/050239 16.05.2018 (87) WO2018/212716 22.11.2018
- (30) 62/506,714 16.05.2017 US
- (71) NATIONAL UNIVERSITY OF SINGAPORE (SG)  
21 Lower Kent Ridge Road, Singapore 119077, Singapore
- (72) Christina Li Lin CHAI (AU), Yen Wah TONG (MY), Chee Yew LEONG (SG), Cheng LI (CN), Mun Hong NGAI (MY)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) POLYME ĐÃ ĐƯỢC IN KHUÔN PHÂN TỬ, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA POLYME ĐÃ ĐƯỢC IN KHUÔN PHÂN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN NỒNG ĐỘ CỦA PHÂN TỬ ĐÍCH TRONG MẪU CÓ POLYME ĐÃ ĐƯỢC IN KHUÔN PHÂN TỬ
- (57) Sáng chế bộc lộ phương pháp sản xuất polyme đã được in khuôn phân tử dùng cho phân tử đích khan hiếm mà được tạo ra bằng cách sử dụng phân tử thay thế. Sáng chế còn bộc lộ các polyme đã được in khuôn phân tử và sử dụng chúng trong việc phát hiện phân tử đích đã được chọn, cụ thể là thông qua sự liên kết của phân tử thay thế huỳnh quang với polyme đã được in khuôn phân tử mà tiếp đó được thể ra khỏi polyme đã được in khuôn phân tử sau khi tiếp xúc với phân tử đích. Theo một phương án được ưu tiên, polyme đã được in khuôn phân tử được tạo thành từ monome chức năng được chọn từ metyl metacrylat, chất liên kết ngang được chọn từ trimetylolpropan trimetacrylat hoặc etylen glycol đimetacrylat và phân tử đích được chọn từ geosmin và 2-metylisoborneol. Phân tử thay thế được chọn thông qua công cụ sàng lọc trên cơ sở hình dạng, trong đó phân tử thay thế có điểm số về mức độ tương tự về hình dạng ít nhất là 0,8 và tỷ lệ giữa phân tử thay thế và monome chức năng nằm trong khoảng từ 1:2 đến 1:6 và tỷ lệ giữa monome chức năng và chất liên kết ngang nằm trong khoảng từ 1:1 đến 1:2,5. Polyme đã được in khuôn phân tử được sử dụng để phát hiện chất phân tích trong nước.



- (11) **69014**  
 (21) 1-2019-07089 (51)<sup>19</sup> **H04L 5/00**, H04W 52/14, H04B 7/005, H04W 74/08  
 (22) 11.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/086588 11.05.2018 (87) WO2018/210195 22.11.2018  
 (30) 201710349785.7 17.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) JI, Tong (CN), JIN, Zhe (CN), ZHANG, Weiliang (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP GỬI VÀ NHẬN THÔNG TIN CHỈ BÁO, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi thông tin chỉ báo, phương pháp nhận thông tin chỉ báo, thiết bị, và hệ thống, và đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: tạo, bởi trạm cơ sở (base station, BS), thông tin chỉ báo thứ nhất, và gửi thông tin chỉ báo thứ nhất đến thiết bị đầu cuối; và nhận, by thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất, và xác định cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất dựa trên thông tin chỉ báo thứ nhất, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất, cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất là một cách thức điều khiển công suất trong tập cách thức điều khiển công suất, và tập cách thức điều khiển công suất bao gồm ít nhất một cách thức điều khiển công suất. Do thiết bị mạng có thể chỉ báo cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất đến thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng thông tin chỉ báo thứ nhất, so với giải pháp kỹ thuật đã biết, thiết bị đầu cuối xác định công suất truyền của tín hiệu một cách linh hoạt hơn, sao cho thiết bị đầu cuối có thể thích ứng tốt hơn với mạng hiện tại.



- (11) **69015**
- (21) 1-2019-07094 (51)<sup>7</sup> **A23L 33/125**, C13B 50/00
- (22) 23.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/019744 23.05.2018 (87) WO2018/216707 29.11.2018
- (30) 2017-104686 26.05.2017 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019
- (71) KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)  
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058660, Japan
- (72) IKEDA Masakazu (JP), AOKI Ryo (JP), ITO Masahiko (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **BỘT OLIGOSACARIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến bột oligosacarit có đặc tính khi sử dụng cao, bột oligosacarit này khác biệt ở chỗ, chứa dextrin có đương lượng dextroza nằm trong khoảng từ 10 đến 18 và oligosacarit; và sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất bột này.



- (11) **69016**  
 (21) 1-2019-07096 (51)<sup>7</sup> **H04L 1/18**  
 (22) 24.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/085797 24.05.2017 (87) WO2018/214081 A1 29.11.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

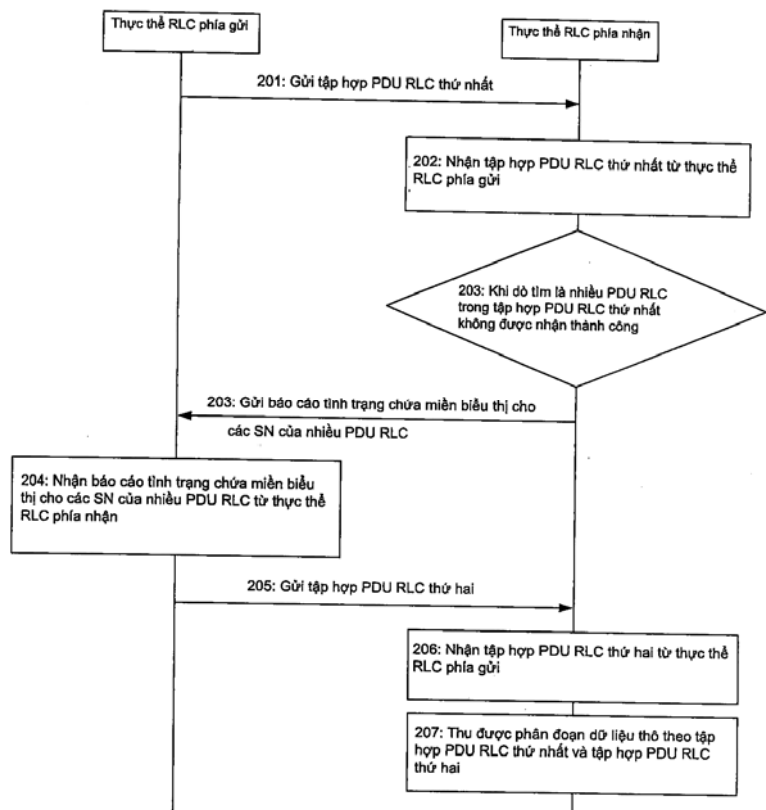
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT VÔ TUYẾN, THỰC THỂ ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT VÔ TUYẾN PHÍA NHẬN VÀ THỰC THỂ ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT VÔ TUYẾN PHÍA GỬI

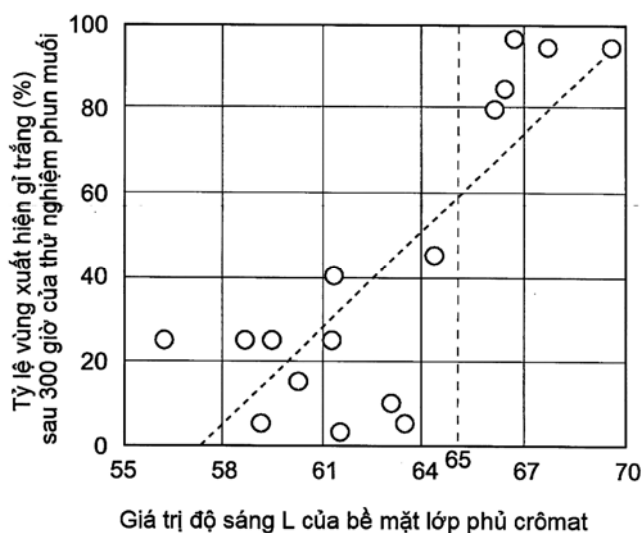
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền điều khiển Liên kết Vô tuyến (Radio Link Control - RLC), thực thể điều khiển liên kết vô tuyến phía nhận và thực thể điều khiển liên kết vô tuyến phía gửi, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: nhận Đơn vị Dữ liệu Giao thức (Protocol Data Unit - PDU) RLC thứ nhất được đặt từ thực thể RLC đầu phát, tập hợp PDU RLC thứ nhất được tạo ra bởi thực thể RLC phía gửi theo phân đoạn dữ liệu gốc; khi nội dung được dò tìm là nhiều PDU RLC trong tập hợp PDU RLC thứ nhất không được nhận thành công, truyền báo cáo tình trạng của miền biểu thị mang số trình tự (Sequence Number - SN) của nhiều PDU RLC; nhận tập hợp PDU RLC thứ hai từ thực thể RLC đầu phát; và thu được phân đoạn dữ liệu gốc theo tập hợp PDU RLC thứ nhất và tập hợp PDU RLC thứ hai. Các phương án giải quyết vấn đề là chi phí lớn của báo cáo tình trạng được phản hồi đến thực thể RLC đầu phát khi thực thể RLC phía nhận cần thực thể RLC đầu phát để truyền lại các PDU RLC trong hệ thống NR 5G.



- (11) **69017**  
 (21) 1-2019-07098 (51)<sup>7</sup> **C23C 22/77, 22/30, 28/00, C25D 7/04, F16L 15/04**  
 (22) 10.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/018035 10.05.2018 (87) WO2018/216475 A1 29.11.2018  
 (30) 2017-100502 22.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

- (71) 1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
 54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620 France  
 (72) Masanari KIMOTO (JP), Masahiro OSHIMA (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO CÁC ỐNG DẪN DẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO CÁC ỐNG DẪN DẦU**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết nối có ren dùng cho các ống dẫn dầu mà thể hiện độ bền ăn mòn và độ bền mòn ma sát vượt trội, và phương pháp sản xuất chi tiết nối có ren dùng cho các ống dẫn dầu. Cụ thể là, phương pháp sản xuất chi tiết nối có ren dùng cho các ống dẫn dầu là phương pháp sản xuất chi tiết nối có ren dùng cho các ống dẫn dầu bao gồm chốt nối (3) và ổ ren (4). Phương pháp này bao gồm bước tạo lớp mạ hợp kim Zn-Ni là tạo lớp mạ hợp kim Zn-Ni (100) và bước tạo lớp phủ crômát là tạo lớp phủ crômát (200) sau bước tạo lớp mạ hợp kim Zn-Ni. Bước tạo lớp phủ crômát bao gồm bước xử lý crômát và bước làm khô. Bước tạo lớp phủ crômát một trong các điều kiện được chọn từ điều kiện 1 đến 3 sau đây.  
 điều kiện 1 : tốc độ khuấy của dung dịch crôm ở bước xử lý crômát: tốc độ tuyến tính là 0,5m/giây hoặc lớn hơn;  
 điều kiện 2: thời gian xử lý crômát ở bước xử lý crômát: nhỏ hơn 50 giây; và  
 điều kiện 3: nhiệt độ làm khô ở bước làm khô: 60°C hoặc nhỏ hơn.



(11) **69018**

(21) 1-2019-07100

(51)<sup>19</sup> **C02F 1/42**, B01J 47/028, 47/04, 49/08, 49/09, 49/53, 49/57

(22) 08.03.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/008990 08.03.2018

(87) WO2018/211794 A1 22.11.2018

(30) 2017-099996 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

(71) ORGANO CORPORATION (JP)

2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan

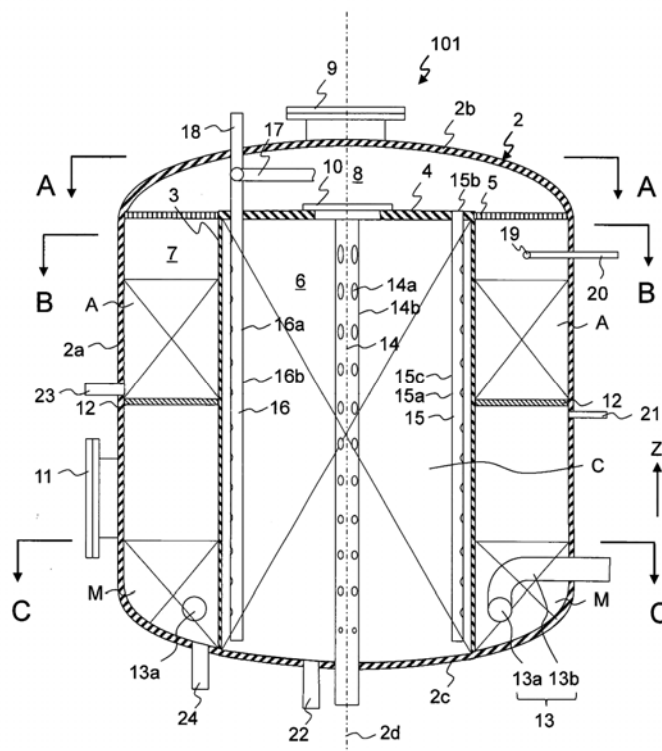
(72) YODEN Mitsuru (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ LOẠI KHOÁNG PHẦN NGUNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị loại khoáng phần ngung để tái sinh dễ dàng các chất trao đổi ion và làm giảm kích thước vùng lắp đặt.

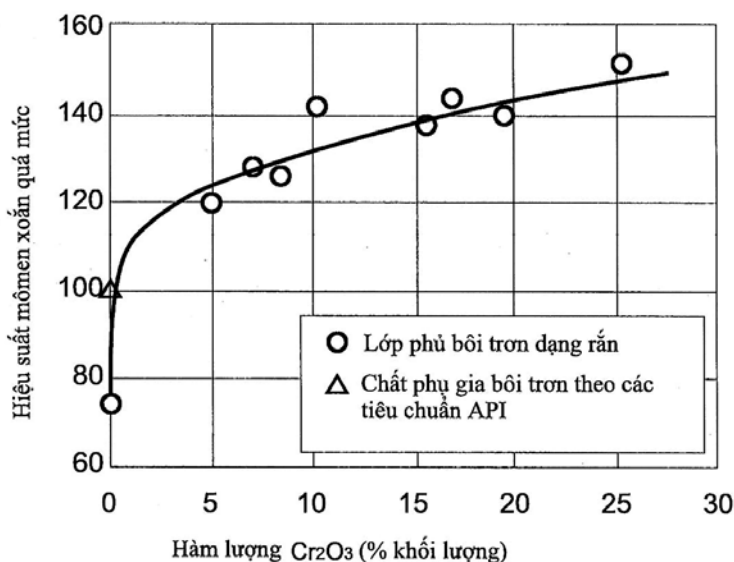
Thiết bị loại khoáng phần ngung (1) theo sáng chế có: bình chứa trong (3) tạo ra không gian trong (6) mà được nạp chất trao đổi ion thứ nhất; bình chính (2) bao quanh bình chứa trong (3) và tạo ra không gian ngoài (7), trong đó không gian ngoài (7) được nạp ít nhất là chất trao đổi ion thứ hai và được đặt giữa bình chính (2) và bình chứa trong (3), bình chính (2) còn tạo ra không gian nối (8) thông với không gian ngoài (7); ống cung cấp phần ngung (14) cung cấp phần ngung cho không gian trong (6); và phân xả phần ngung (13) được lắp đặt bên dưới chất trao đổi ion thứ hai trong không gian ngoài (7) và xả phần ngung mà đã được xử lý bằng chất trao đổi ion thứ hai.



- (11) **69019**  
 (21) 1-2019-07102 (51)<sup>7</sup> **F16L 15/04**, C10M 103/02, 107/38, 125/10, 145/04, 145/20, 149/18, C23C 28/00, F16L 15/00, C10N 10/12, 30/00, 40/00, 50/02  
 (22) 24.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016582 24.04.2018 (87) WO2018/216416 A1 29.11.2018  
 (30) 2017-100546 22.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

- (71) 1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 2. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
 54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620 France  
 (72) GOTO, Kunio (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO ĐƯỜNG ỐNG HOẶC ỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT NỐI CÓ REN DÙNG CHO ĐƯỜNG ỐNG HOẶC ỐNG NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết nối có ren dùng cho đường ống hoặc ống có hiệu suất mômen xoắn quá mức cao, và phương pháp sản xuất chi tiết nối có ren dùng cho các đường ống hoặc ống này. Chi tiết nối có ren (1) dùng cho đường ống hoặc ống theo phương án của sáng chế bao gồm đầu nối có ren ngoài (5) và đầu nối có ren trong (8). Đầu nối có ren ngoài (5) và đầu nối có ren trong (8) bao gồm bề mặt tiếp xúc (6), (9) bao gồm phần có ren (4), (7) và phần tiếp xúc bằng kim loại. Chi tiết nối có ren (1) dùng cho đường ống hoặc ống bao gồm lớp phủ bôi trơn dạng rắn (21) trên ít nhất một trong các bề mặt tiếp xúc (6), (9) của đầu nối có ren ngoài (5) và đầu nối có ren trong (8), lớp phủ bôi trơn dạng rắn (21) chứa nhựa, bột bôi trơn dạng rắn, và Cr<sub>2</sub>O<sub>3</sub>.



- (11) **69020**  
 (21) 1-2019-07103 (51)<sup>7</sup> **A47J 43/042**, 43/07, 43/046  
 (22) 16.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/062761 16.05.2018 (87) WO2018/210943 22.11.2018  
 (30) 1754373 17.05.2017 FR  
 (71) SEB S.A. (FR)

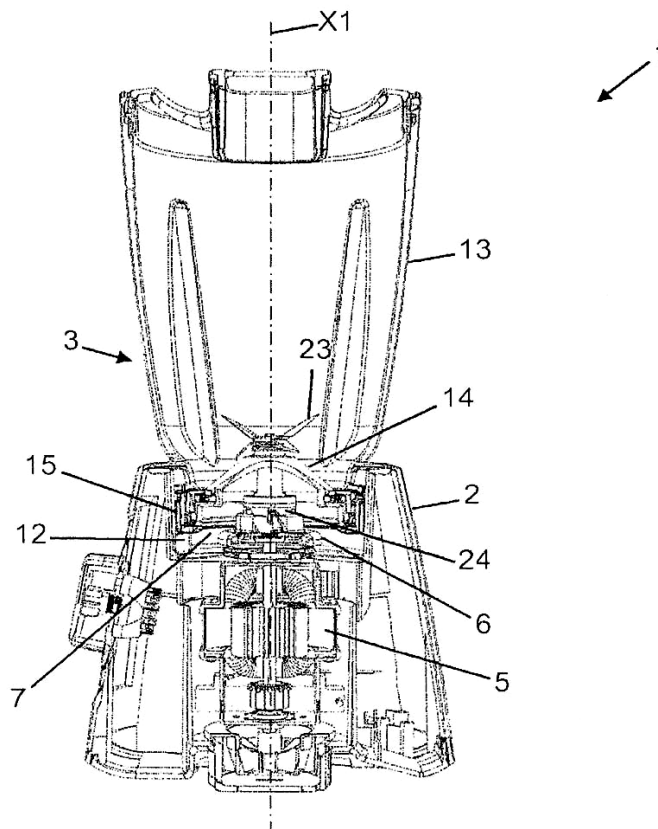
112 Chemin du Moulin Carron, Campus SEB, 69130 ECULLY, France

(72) FERON, Stéphanie (FR), LEMARIE, Christophe (FR), QUINTON, Sébastien (FR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ PHA VÀ TRỘN CHO CÁC CHẾ PHẨM THỰC PHẨM**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị pha và trộn (1) cho các chế phẩm thực phẩm, bao gồm phần dạng bát (13), giá gắn dao (14), vòng khóa (15) giữ giá gắn dao (14) trên phần dạng bát (13) nhờ vào hệ thống lắp ráp thứ nhất giữa phần dạng bát (13) và vòng khóa (15), lần đế (2) trang bị phương tiện dẫn động (5) quay và vùng nhận (7) được tạo cấu hình để nhận tổ hợp được lắp sẵn (3) gồm phần dạng bát (13), giá gắn dao (14) và vòng khóa (15). Theo sáng chế, thiết bị (1) bao gồm hệ thống lắp ráp thứ hai giữa phần dạng bát (13) và đế (2), và hệ thống hãm (12) giữa vùng nhận (7) và vòng khóa (15) để ngăn chặn vòng khóa (15) tại vị trí lắp ráp trên phần dạng bát (13), hệ thống lắp ráp thứ hai và hệ thống hãm (12) được lắp đặt trong khi lắp tổ hợp được lắp sẵn (3) trên đế (2).



(11) **69021**

(21) 1-2019-07105

(51)<sup>7</sup> **A23L 7/109**

(22) 23.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/019742 23.05.2018

(87) WO2018/216706 29.11.2018

(30) 2017-101982 23.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

(71) NISSHIN FOODS INC. (JP)

25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

(72) KIMURA, Ryusuke (JP), FUJII, Tomoyuki (JP), ASAHINA, Kenta (JP), HIGASHI, Masafumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỖN HỢP MÌ VÀ MÌ CHỨA HỖN HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến mì giàu chất xơ thực phẩm và có lượng hydrat cacbon thấp nhưng có cấu trúc tuyệt vời. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hỗn hợp mì chứa tinh bột khó tiêu thu được từ một hoặc nhiều nguồn trong số lúa mì, bột sắn, ngô và khoai lang với lượng từ 10 đến 60% theo khối lượng, và tinh bột được cải biến có nhiệt độ bắt đầu gelatin hóa thấp hơn nhiệt độ bắt đầu gelatin hóa của tinh bột nguyên liệu thô của nó khoảng 0,1 °C hoặc hơn thế với lượng từ 5 đến 30% theo khối lượng, và hỗn hợp này có hàm lượng protein là từ 8 đến 20% theo khối lượng.

- (11) **69022**
- (21) 1-2019-07107 (51)<sup>7</sup> **C08L 33/06**, G02B 1/04, C08K 5/5313, 5/5333, B29D 11/00
- (22) 05.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/003996 05.04.2018 (87) WO2018/216897 29.11.2018
- (30) 10-2017-0063689 23.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

- (71) KOC SOLUTION CO., LTD. (KR)  
(Munji-dong) 10-26, Expo-ro 339beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon 34122, Republic of Korea
- (72) JANG, Dong Gyu (KR), ROH, Soo Gyun (KR), HONG, Gil Pyo (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA DÙNG CHO THẤU KÍNH QUANG HỌC EPOXY ACRYLIC CÓ ĐỘ KHÚC XẠ TRUNG BÌNH, THẤU KÍNH QUANG HỌC EPOXY ACRYLIC CÓ ĐỘ KHÚC XẠ TRUNG BÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THẤU KÍNH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thấu kính quang học epoxy acrylic. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa dùng cho thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình với chỉ số khúc xạ từ 1,53 đến 1,58, có đặc tính tháo khuôn, độ bền nén, độ ổn định nhiệt, độ trong suốt và màu sắc tuyệt vời, và phương pháp điều chế chế phẩm này. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm nhựa dùng cho thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình có chỉ số khúc xạ rắn từ 1,53 đến 1,58 bao gồm bisphenol A epoxy acrylat có công thức 1 như nêu trong yêu cầu bảo hộ và có hàm lượng hợp chất chứa epoxy nhỏ hơn hoặc bằng 0,7% với lượng nằm trong khoảng từ 50 đến 70% khối lượng, metyl metacrylat với lượng nằm trong khoảng từ 21 đến 45% khối lượng, và chất pha loãng phản ứng với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 17% khối lượng. Theo sáng chế, thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình có đặc tính tháo khuôn, độ ổn định nhiệt, và độ bền ánh sáng tuyệt vời cũng như độ bền nén cao, trong khi vẫn giữ được độ trong suốt và số Abbe tuyệt vời có thể được sản xuất với chi phí sản xuất thấp, bằng cách kiểm soát hàm lượng hợp chất chứa epoxy còn lại trong quá trình điều chế epoxy acrylat và cho phép lượng lớn MMA được đưa vào trong chế phẩm. Thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình theo sáng chế có thể được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau thay cho các thấu kính quang học có độ khúc xạ trung bình thông thường.

- (11) **69023**
- (21) 1-2019-07108 (51)<sup>7</sup> **C08F 220/32**, 220/18, B29D 11/00, G02B 1/04, 3/00, G02C 7/02
- (22) 09.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/004110 09.04.2018 (87) WO2018/216901 29.11.2018
- (30) 10-2017-0064823 25.05.2017 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019
- (71) KOC SOLUTION CO., LTD. (KR)  
(Munji-dong) 10-26 Expo-ro 339beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon 34122, Republic of Korea
- (72) JANG, Dong Gyu (KR), ROH, Soo Gyun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA DÙNG CHO THẤU KÍNH QUANG HỌC EPOXY ACRYLIC CÓ ĐỘ KHÚC XẠ TRUNG BÌNH, THẤU KÍNH QUANG HỌC EPOXY ACRYLIC CÓ ĐỘ KHÚC XẠ TRUNG BÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THẤU KÍNH QUANG HỌC ACRYLIC CÓ ĐỘ KHÚC XẠ TRUNG BÌNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến thấu kính quang học epoxy acrylic. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa dùng cho thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình với chỉ số khúc xạ từ 1,53 đến 1,58, có đặc tính tháo khuôn, độ bền nén, độ ổn định nhiệt, độ trong suốt và màu sắc tuyệt vời, và phương pháp điều chế chế phẩm này. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm nhựa dùng cho thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình có chỉ số khúc xạ rắn từ 1,53 đến 1,58 bao gồm 50 đến 70% khối lượng bisphenol A epoxy acrylat có công thức 1 như nêu trong yêu cầu bảo hộ và có số axit từ 0,01 đến 2,5, từ 21 đến 45% khối lượng metyl metacrylat, và từ 1 đến 17% khối lượng chất pha loãng phản ứng. Theo sáng chế, thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình có khả năng đúc, độ ổn định nhiệt, và độ bền ánh sáng tuyệt vời cũng như độ bền nén cao, trong khi vẫn giữ được độ trong suốt và số Abbe tuyệt vời có thể được sản xuất với chi phí sản xuất thấp, bằng cách kiểm soát số axit của epoxy acrylat và cho phép lượng lớn MMA được đưa vào trong chế phẩm. Thấu kính quang học epoxy acrylic có độ khúc xạ trung bình theo sáng chế có thể được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau thay cho các thấu kính quang học có độ khúc xạ trung bình thông thường.



(11) **69024**

(21) 1-2019-07109

(51)<sup>7</sup> **A61K 38/28**, 47/10, 47/30, 33/30,  
A61P 3/10

(22) 31.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/US2018/035261 31.05.2018

(87) WO2018/222787 06.12.2018

(30) 62/513,645 01.06.2017

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

(71) ELI LILLY AND COMPANY (US)

Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

(72) PAAVOLA, Chad Donald (US), ZHANG, Jun (CA)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **DUỐC PHẨM CHỨA INSULIN TÁC DỤNG NHANH VÀ VẬT PHẨM SẢN XUẤT  
BAO GỒM DUỐC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa insulin hoặc chất tương tự insulin mà có tác dụng  
dược động học nhanh hơn so với các chế phẩm thương mại là các sản phẩm chất tương  
tự insulin khởi đầu nhanh. Sáng chế còn đề cập đến vật phẩm sản xuất bao gồm dược  
phẩm này.

- (11) **69025**
- (21) 1-2019-07110 (51)<sup>7</sup> **C07K 16/18**, 16/28, 16/46, A61K 39/00, A61P 35/00
- (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/064295 30.05.2018 (87) WO2018/220080 06.12.2018
- (30) 17173782.8 31.05.2017 EP
- (71) BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany
- (72) ZINZALLA, Vittoria (IT), KUENKELE, Klaus-Peter (DE), BUYSE, Marie-Ange (BE), CROMIE, Karen (GB), STAELENS, Stephanie (BE), STRUBBE, Beatrijs (BE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) POLYPEPTIT GẮN KẾT PROTEIN GIỐNG THỤ THỂ LIPOPROTEIN TỶ TRỌNG THẤP 5 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA POLYPEPTIT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit gắn kết protein giống thụ thể lipoprotein tỷ trọng thấp 5 (LRP5), và cụ thể hơn là cấu trúc miền thay đổi đơn globulin miễn dịch gắn kết LRP5 mà có thể ức chế con đường truyền tín hiệu Wnt. Sáng chế còn đề cập đến các trình tự cụ thể của các polypeptit này, các phương pháp sản xuất các polypeptit này. Sáng chế còn đề cập đến phân tử axit nucleic mã hóa polypeptit này, vectơ biểu hiện bao gồm phân tử axit nucleic này và tế bào chủ mang vectơ biểu hiện này. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **69026**  
(21) 1-2019-07117 (51)<sup>7</sup> **A43B 13/20**, 13/40, 7/36, 7/32  
(22) 12.02.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/KR2018/001794 12.02.2018 (87) WO2018/216882 29.11.2018  
(30) 10-2017-0063116 22.05.2017 KR

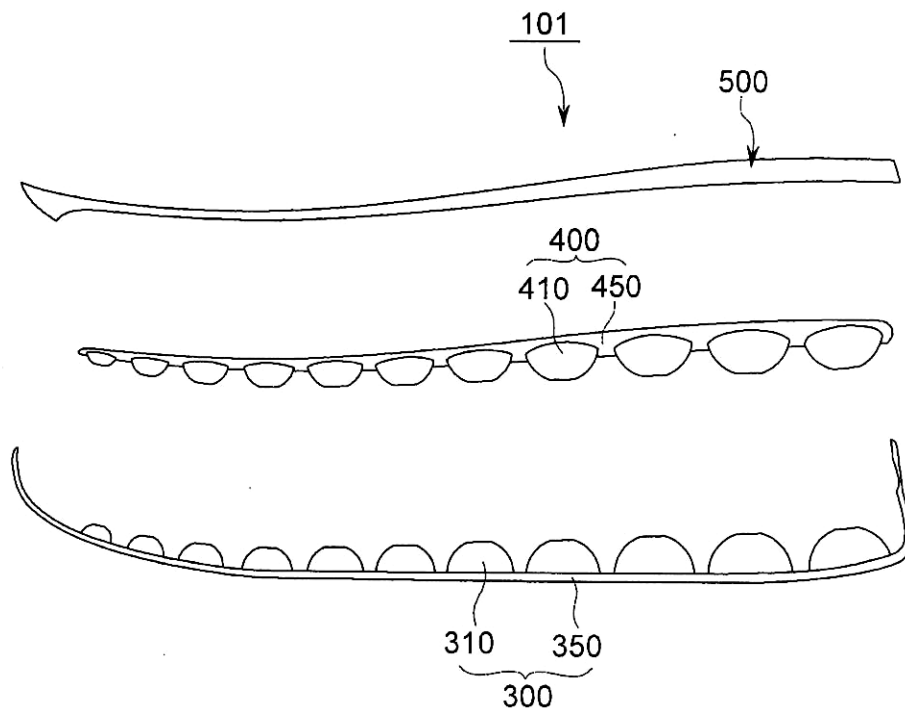
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.12.2019

(75) SUNG, Ho Dong (KR)  
801-305, 1901, Buheung-ro, Yangju-si, Gyeonggi-do 11488, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) GIÀY

(57) Sáng chế liên quan đến giày, giày này bao gồm: đế ngoài thứ nhất bao gồm phần đáy tiếp xúc với mặt đất, và nhiều phần nhô thứ nhất mỗi phần nhô này có dạng vòm và nhô lên phía trên từ phần đáy này, và đế ngoài thứ hai bao gồm phần đỡ được bố trí trên phần đáy này, và nhiều phần nhô thứ hai mỗi phần nhô này có dạng vòm và nhô xuống phía dưới từ phần đỡ này. Các phần đầu nhô ra của nhiều phần nhô thứ hai này được kết dính với các phần đầu nhô ra của nhiều phần nhô thứ nhất này, một cách tương ứng.



(11) **69027**

(21) 1-2019-07118

(62) 1-2016-03991

(22) 19.03.2015

(86) PCT/JP2015/058319 19.03.2015

(30) 2014-060918 24.03.2014 JP

(51)<sup>7</sup> **B41J 15/04**, 3/36, 17/32

(43) 25.02.2020

(87) WO2015/146799 01.10.2015

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.10.2016

(71) 1. SEIKO EPSON CORPORATION (JP)

1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

2. KING JIM CO., LTD. (JP)

10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

(72) SAKANO Hideki (JP), KOSUGE Shinsaku (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỘP CHỨA BĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa băng mà có thể được lắp/tháo một cách trơn mượt

vào/khỏi phần lắp đặt hộp chứa. Sáng chế đề xuất hộp chứa băng (100) được lắp đặt có khả năng lắp/tháo trong thiết bị in băng (1) có hai chốt dẫn (48) và (50) mà dẫn sự lắp/tháo của hộp chứa băng (100) vào/khỏi phần lắp đặt hộp chứa (5). Hộp chứa băng (100) bao gồm: vỏ hộp chứa (130) có cặp phần nhô ra móc ngón tay (304) trên bề mặt bên của nó; con lăn tấm (120) được dẫn bằng một trong số các chốt dẫn (48) khi hộp chứa băng (100) được lắp/tháo; và phần được dẫn (182) được dẫn bằng các chốt dẫn khác (48) khi hộp chứa băng (100) được lắp/tháo; trong đó phần được dẫn (182) được bố trí ở vị trí xa vỏ hộp chứa (130), vị trí xa là vị trí xa nhất qua đường ảo L nối cặp nhô ra móc ngón tay (304) với nhau đối với con lăn tấm (120).

FIG. 9A

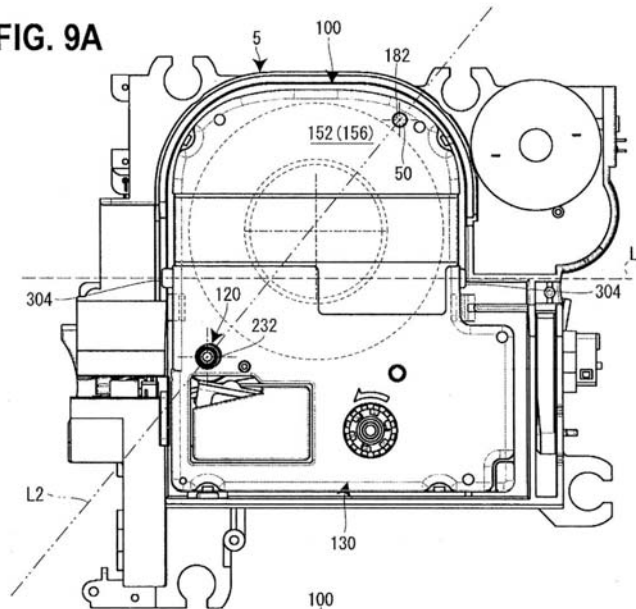
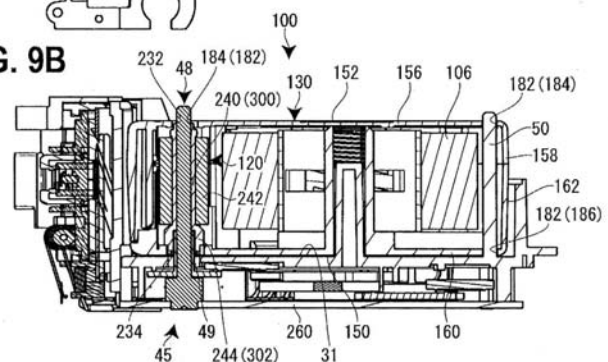


FIG. 9B



- (11) **69028**
- (21) 1-2019-07126 (51)<sup>7</sup> **H01B 3/44**, C09K 3/10, H01B 7/282
- (22) 23.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/019871 23.05.2018 (87) WO2018/216737 29.11.2018
- (30) 2017-103872 25.05.2017 JP
- (71) TOAGOSEI CO., LTD. (JP)  
1-14-1, Nishi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-8419 Japan
- (72) YAMAGA Hiroyuki (JP), YAMADA Masashi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ GẮN KÍN DÂY CÓ VỎ BỌC**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm để bịt kín dây có vỏ bọc, chế phẩm này chứa 2-xyanoacrylat gồm 10% khối lượng hoặc nhiều hơn alkyl-2-xyanoacrylat mà có, trong mạch chính, nhóm alkyl có 4 nguyên tử cacbon hoặc nhiều hơn. Chế phẩm này có cả khả năng chống nước, chống sốc nhiệt trong điều kiện nhiệt độ cao và độ ẩm cao và cũng có khả năng chịu nhiệt.

(11) **69029**

(21) 1-2019-07128

(22) 13.02.2018

(86) PCT/JP2018/004770 13.02.2018

(30) 2017-097779 17.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

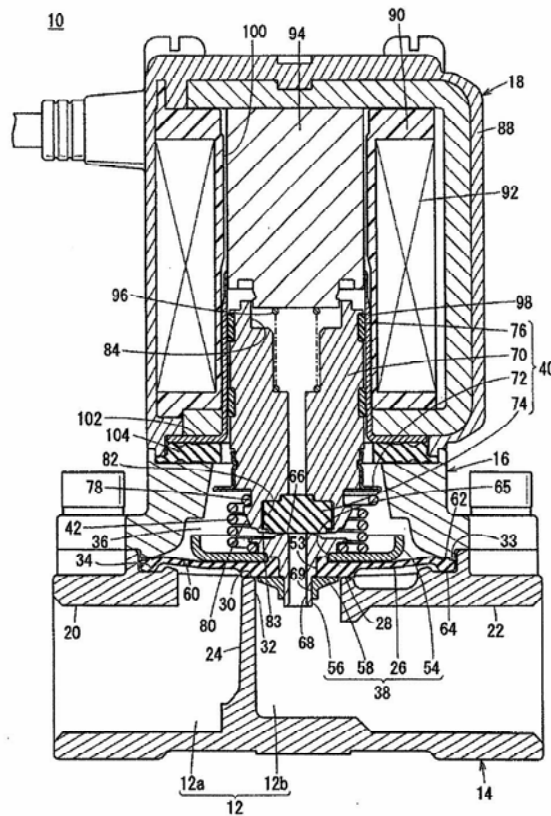
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) ARAKAWA Takashi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) VAN ĐIỆN TỬ KIỂU ĐIỀU KHIỂN

(57) Lõi sắt di chuyển được (70) của van điện tử kiểu điều khiển (10) có phần cần được khóa dạng rãnh (78) tạo trong chu vi ngoài của nó. Lò xo ghép dạng cuộn (42) để ghép lõi sắt di chuyển được (70) và cụm van chính (38) có: phần quán thứ nhất (44) mà được uốn cong để tạo thành dạng đa giác, và được làm biến dạng đàn hồi bởi lõi sắt di chuyển được (70) đang được ép thông qua miệng để khóa phần cần được khóa (78); phần quán thứ hai (46) được định vị trên phía đối diện với phần quán thứ nhất (44) và được cố định với cụm van chính (38); và phần quán thứ ba (48) được định vị giữa phần quán thứ nhất (44) và phần quán thứ hai (46).



(11) **69030**

(21) 1-2019-07129

(51)<sup>19</sup> **F16K 27/00**, F15B 11/00, 11/06, 13/08

(22) 02.04.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/014058 02.04.2018

(87) WO2018/211837 22.11.2018

(30) 2017-098128 17.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

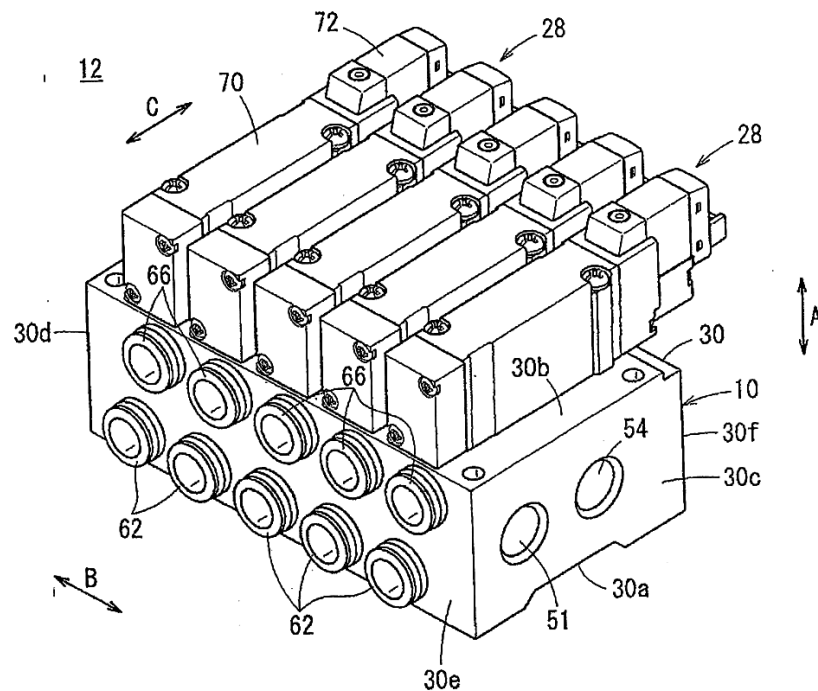
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) ASAHARA Hiroyuki (JP), SOMEYA Kazutaka (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU ỐNG GÓP TRUYỀN ĐỘNG XI LẠNH VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN ĐỘNG XI LẠNH

(57) Sáng chế cho phép số lượng các chi tiết cấu thành được giảm và công việc lắp ráp được thực hiện một cách dễ dàng. Cơ cấu ống góp truyền động xi lanh (10) mà cấu thành thiết bị truyền động xi lanh (12) được tạo có ống góp dạng khối (30) trong đó các lỗ được tạo để tuần hoàn chất lưu sử dụng để truyền động các xi lanh áp lực chất lưu (14). Ống góp (30) được tạo kết cấu sao cho các van chuyển (28) để cấp chất lưu theo cách luân phiên tới khoang xi lanh thứ nhất (18) và khoang xi lanh thứ hai (20) của mỗi một trong số các xi lanh áp lực chất lưu (14) là có thể gắn được vào đó. Các van một chiều (32) và các van tiết lưu (34) được hợp nhất vào trong các lỗ của ống góp (30).



(11) **69031**

(21) 1-2019-07132

(51)<sup>7</sup> **C07C 209/00**, 209/08, 211/38

(22) 17.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2019

(71) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC - HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)

158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Phan Đình Châu (VN), Vũ Bình Dương (VN), Nguyễn Thị Hồng Thắm (VN), Ngô Sỹ Thịnh (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ MEMANTIN HYDROCLORID

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp memantin hydroclorid (I) có quy trình thao tác đơn giản, giảm được số bước tối đa của quá trình tổng hợp, tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, nâng cao hiệu suất quy trình:

Theo phương pháp này, memantin hydroclorid (I) được tổng hợp trong hai bước: Bước một là cho 1,3-dimethyl-amanadin (II) tác dụng với axit nitric ở nhiệt độ từ 20-25°C sau đó cho hỗn hợp này tác dụng với acetylmit ở 70°C để được N- formyl-1-amino-3,5-dimethyl adamantan (III), bước tiếp theo là deacetyl hoá trong môi trường kiềm và tạo muối hợp chất này với dung dịch HCl 5 N để cho sản phẩm I.



- (11) **69032**  
(21) 1-2019-07140 (51)<sup>19</sup> **G01L 5/00**  
(22) 11.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/018397 11.05.2018 (87) WO2018/221168 A1 06.12.2018  
(30) 2017-108376 31.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2019

- (71) FUJIFILM CORPORATION (JP)  
26-30, Nishiazabu 2-chome, Minato-ku, Tokyo 106-8620, Japan  
(72) KATO, Shinya (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **VẬT LIỆU ĐO ÁP LỰC**  
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu để đo áp lực bao gồm vật liệu thứ nhất có lớp thuốc hiện màu chứa vi nang A kết nang tiền chất của thuốc nhuộm cho điện tử được đặt trên vật liệu nền thứ nhất và vật liệu thứ hai có lớp thuốc hiện chứa chất đất sét là hợp chất nhận điện tử được đặt trên vật liệu nền thứ hai, trong đó độ nhám trung bình số học Ra của bề mặt của lớp thuốc hiện thỏa mãn  $1,1\mu\text{m} < \text{Ra} \leq 3,0\mu\text{m}$ .

- (11) **69033**  
 (21) 1-2019-07142 (51)<sup>19</sup> **A44B 19/02**  
 (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/019194 17.05.2018 (87) WO2018/212304 22.11.2018  
 (30) PCT/JP2017/018926 19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2019

(71) YKK CORPORATION (JP)

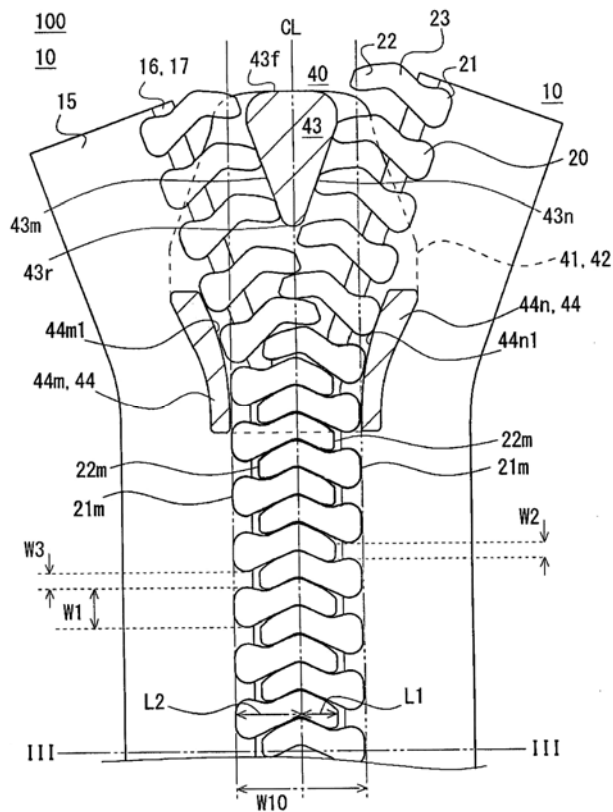
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) TUNG, Yu Chen (JP), TAKAZAWA, Shigeyoshi (JP), KOJIMA, Yoshinori (JP)

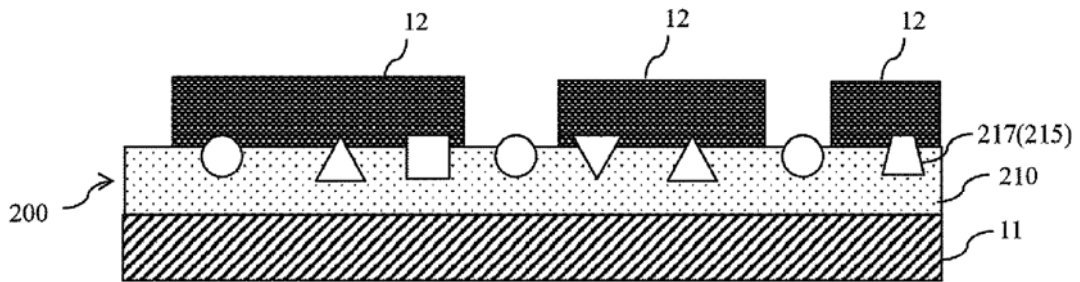
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KHÓA KÉO TRƯỢT

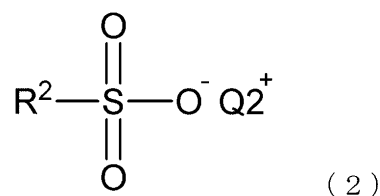
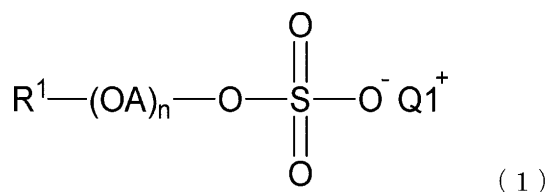
(57) Sáng chế đề cập đến khóa kéo trượt, trong đó răng khóa kéo (20) của khóa kéo trượt (100) có phần trung gian (23) bao gồm phần uốn hoặc cong giữa phần đầu cuối (22) và phần chân (21). Phần trung gian (23) có phần nhô gài (24) và rãnh gài (25) mà lần lượt được tạo nhô và lõm trên trục (CL) tương ứng với hướng chuyển động của con trượt (40). Theo hướng vuông góc với trục (CL), khoảng cách thứ nhất (L1) giữa trục (CL) và bề mặt đầu cuối (22m) của phần đầu cuối (22) nhỏ hơn khoảng cách thứ hai (L2) giữa trục (CL) và bề mặt đầu chân (21m) của phần chân (21).



- (11) **69034**
- (21) 1-2019-07144 (51)<sup>19</sup> **H05K 3/22, H01L 23/12**
- (22) 02.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/017503 02.05.2018 (87) WO2018/211992 22.11.2018
- (30) 2017-099582 19.05.2017 JP
- 2017-221812 17.11.2017 JP
- (75) SASAKI BEJI (JP)  
C/o Fressia Macross Corporation, 17, Kanda Higashimatsushitacho, Chiyoda-ku, Tokyo 1010042, Japan
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **ĐỂ LẮP LINH KIỆN ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỂ LẮP LINH KIỆN ĐIỆN TỬ**
- (57) Sản chế đề cập đến để có lớp cách điện 11; lớp kết dính 200 được bố trí trên lớp cách điện 11; và lớp kim loại 220 được bố trí trên lớp kết dính 200. Lớp kết dính 200 có lớp thân chính kết dính 210 và phần thân neo 215 được nhô ra khỏi mặt trước của lớp thân chính kết dính 210 hoặc có lớp oxi hóa khử 250.



- (11) **69035**
- (21) 1-2019-07145 (51)<sup>7</sup> **C09K 3/16**, C08J 7/04
- (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/019403 18.05.2018 (87) WO2018/212352 22.11.2018
- (30) 2017-111188 19.05.2017 JP
- (71) NIPPON NYUKAZAI CO., LTD. (JP)  
4-1, Nihonbashi Kobuna-cho, Chuo-ku, Tokyo 1030024, Japan
- (72) SAITO, Yuta (JP), AOYAGI, Hiroki (JP), KANDA, Yoshitaka (JP), FUKUSHIMA, Jun (JP), SHIBASAKI, Kota (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **CHẤT CHỐNG TÍNH ĐIỆN KIỂU PHỦ VÀ VẬT LIỆU POLYME ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chất chống tĩnh điện kiểu phủ mà làm cho dung dịch phủ khó tạo bọt, duy trì độ trong sau khi áp dụng và làm khô, và có khả năng thu được hiệu suất chống tĩnh điện vượt trội. Chất chống tĩnh điện kiểu phủ chứa ít nhất là một muối liên kết ion, được thể hiện bởi Công thức hóa học (1) hoặc (2), và dung môi hữu cơ. (R<sup>1</sup>, A và R<sup>2</sup> là các nhóm hữu cơ khác nhau; và Q1<sup>+</sup> và Q2<sup>+</sup> là ion amoni bậc hai hoặc ion amoni bậc ba.)



(11) **69036**

(21) 1-2019-07146

(51)<sup>7</sup> **A61L 27/20, 27/54**

(22) 11.06.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/KR2018/006617 11.06.2018

(87) WO2018/230915 A1 20.12.2018

(30) 10-2017-0073128 12.06.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2019

(71) KOREA MCNULTY'S CO., LTD. (KR)

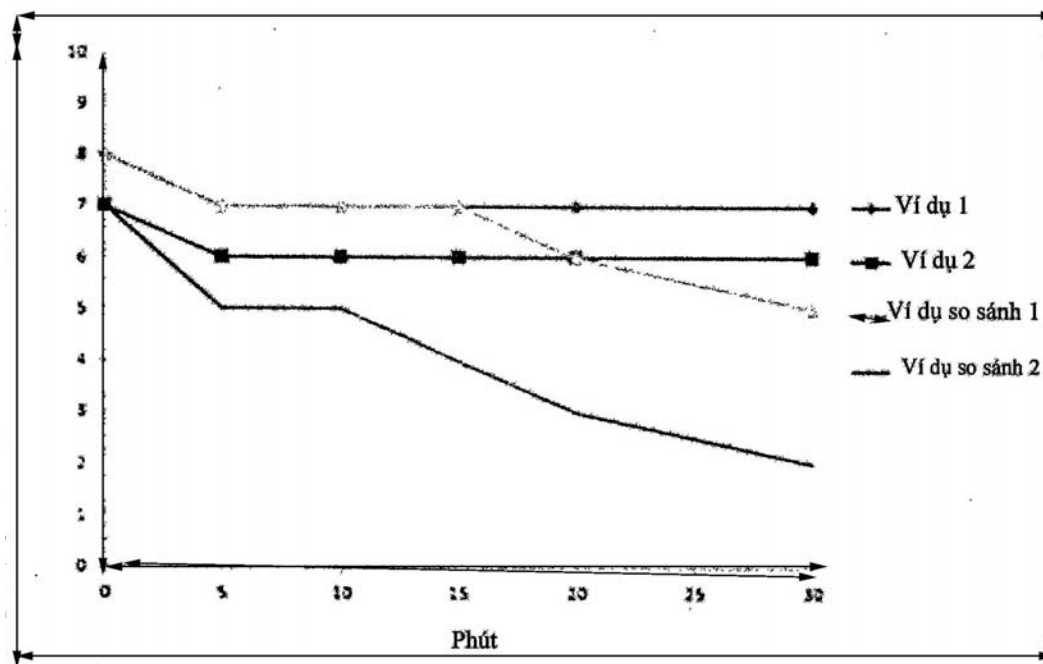
42, Yeonamyulgeum-ro, Seonghwan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si Chungcheongnam-do 31009 Republic of Korea

(72) LEE, Eun Jung (KR), LEE, Cheol Woo (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM LỎNG CHỨA AXIT ALGINIC HOẶC MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA NÓ VÀ POLYSACARIT KEO**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm lỏng chứa axit alginic hoặc muối dược dụng của nó và polysacarit keo. Chế phẩm lỏng theo sáng chế thích hợp để dùng làm vật liệu sinh học y tế để sửa chữa mô nhằm nâng cao các mô niêm mạc của dạ dày và ruột trong quá trình cắt bỏ nội soi. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm lỏng dược dụng để tiêm dưới niêm mạc để sử dụng trong phương pháp cắt bỏ niêm mạc bằng nội soi (EMR: endoscopic mucosal resection) hoặc phẫu tích dưới niêm mạc bằng nội soi (ESD: endoscopic submucosal dissection) dùng cho các ứng dụng y tế, chứa axit alginic có trọng lượng phân tử trung bình khối nằm trong khoảng từ 100.000 đến dưới 200.000 hoặc muối dược dụng của nó và polysacarit keo. Chế phẩm lỏng theo sáng chế thích hợp để dùng làm chế phẩm dùng để tiêm khu trú dưới niêm mạc mà có thể duy trì phần nâng niêm mạc trong thời gian dài khi được tiêm trong quá trình cắt bỏ niêm mạc bằng nội soi hoặc phẫu tích dưới niêm mạc bằng nội soi.

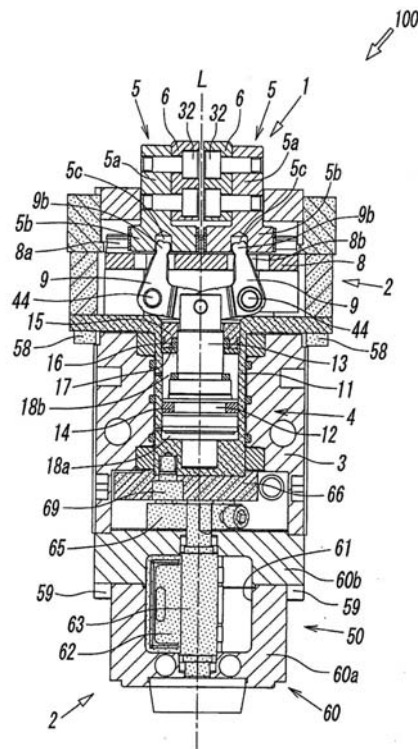


- (11) **69037**  
 (21) 1-2019-07149 (51)<sup>7</sup> **B25J 15/08**  
 (22) 21.02.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/006098 21.02.2018 (87) WO2018/211763 22.11.2018  
 (30) 2017-098339 17.05.2017 JP  
 2017-165513 30.08.2017 JP

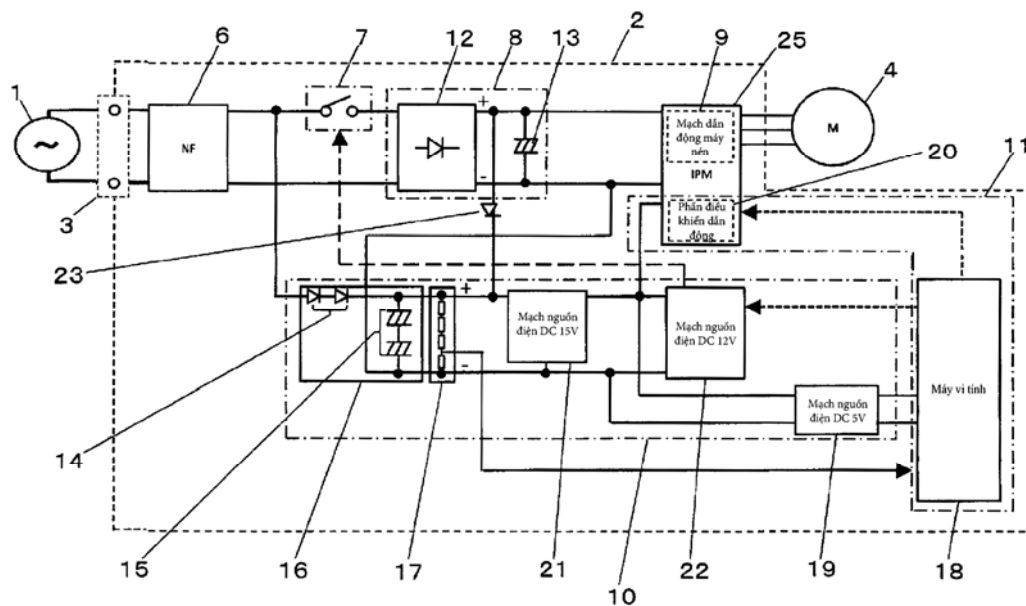
- (71) SMC CORPORATION (JP)  
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan  
 (72) ISHIKAWA Shintaro (JP), TOMITA Kohei (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÂM CẶP KHÍ NÉN CÓ CƠ CẤU KHÓA**

- (57) Sáng chế đề xuất mâm cặp khí nén có cơ cấu khóa mà ngay cả khi việc cấp khí nén bị ngắt trong khi kẹp chi tiết gia công bởi cặp vấu cặp, thì vẫn có thể ngăn ngừa chi tiết gia công không bị rơi. Mâm cặp khí nén này bao gồm cơ cấu cặp (1) và cơ cấu khóa (2). Cơ cấu cặp (1) làm chuyển động pittông (12) trong ống xi lanh (11) bằng cách sử dụng tác động của khí nén và mở và đóng, bằng cách sử dụng cân (13) được nối với pittông (12), cặp vấu cặp (5, 5), nhờ đó kẹp chi tiết gia công W. Cơ cấu khóa (2) khóa các vấu cặp (5, 5) tại các vị trí kẹp chi tiết gia công. Cơ cấu khóa (2) này bao gồm chi tiết khóa thứ nhất (47), chi tiết khóa thứ hai (48) và bộ phận dẫn động (50). Chi tiết khóa thứ nhất (47) được dịch chuyển khi cặp vấu cặp (5, 5) được mở hoặc đóng. Chi tiết khóa thứ hai (48) giữ chi tiết khóa thứ nhất (47) để khóa các vấu cặp (5, 5) tại các vị trí kẹp chi tiết gia công. Bộ phận dẫn động (50) dịch chuyển tương đối chi tiết khóa thứ nhất (47) và chi tiết khóa thứ hai (48) đến các vị trí khóa và các vị trí không khóa.



- (11) **69038**
- (21) 1-2019-07153 (51)<sup>19</sup> **H02H 7/122**, F04B 49/06, F25B 1/00, 49/02
- (22) 21.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/019494 21.05.2018 (87) WO2018/216655 29.11.2018
- (30) JP 2017-103965 25.05.2017 JP
- (71) PANASONIC APPLIANCES REFRIGERATION DEVICES SINGAPORE (SG)  
No. 1 Bedok South Road, 469267, Singapore
- (72) Yoshikatsu INOUE (JP), Mitsuhiro FUKUDA (JP), Seiiti NISHIMURA (JP), Naruomi TOKUNAGA (JP)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) CƠ CẤU DẪN ĐỘNG MÁY NÉN, CỤM ĐIỀU KHIỂN CÓ CƠ CẤU NÀY, CỤM MÁY NÉN, VÀ THIẾT BỊ LÀM MÁT
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu dẫn động máy nén (2) bao gồm mạch dẫn động máy nén (9) mà dẫn động máy nén, mạch của nguồn điện để dẫn động máy nén (8) cấp điện từ nguồn điện AC (1) cho mạch dẫn động máy nén, mạch điều khiển (11) điều khiển mạch dẫn động máy nén, mạch điều khiển của nguồn điện (10) cấp điện từ nguồn điện AC cho mạch điều khiển, khi sự quá điện áp được sinh ra trong nguồn điện AC, chuyển mạch điện từ (7) ngắt kết nối điện giữa nguồn điện AC và mạch của nguồn điện để dẫn động máy nén mà không ngắt dòng điện giữa nguồn điện AC và mạch điều khiển của nguồn điện. Sáng chế còn đề cập đến cụm điều khiển bao gồm cơ cấu dẫn động máy nén, cụm máy nén, và thiết bị làm mát.

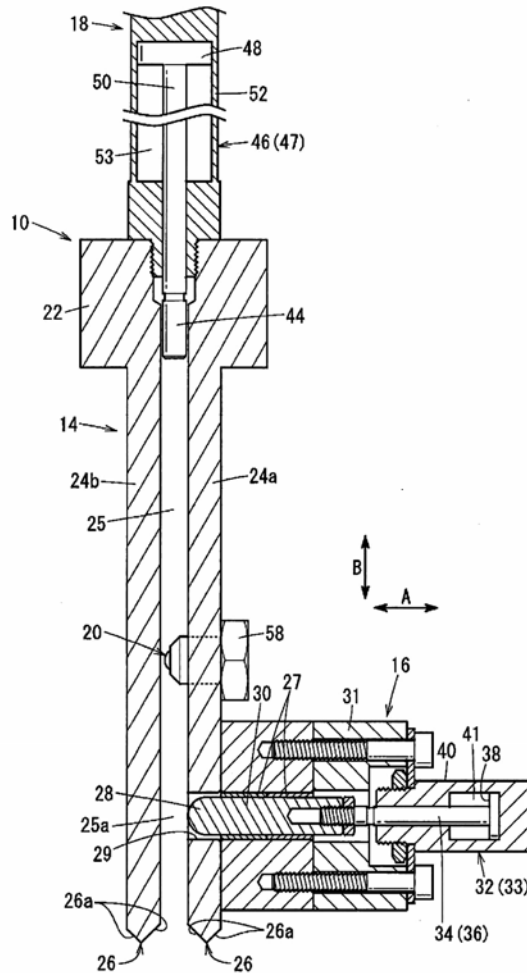


- (11) **69039**  
 (21) 1-2019-07159 (51)<sup>19</sup> **B25J 15/00**, B66C 1/48  
 (22) 11.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/015181 11.04.2018 (87) WO2018/211868 22.11.2018  
 (30) 2017-099082 18.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2019

- (71) SMC CORPORATION (JP)  
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan  
 (72) SEO Takeshi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) CƠ CẤU KẸP PHÔI GIA CÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu kẹp phôi gia công (10) bao gồm phần thân kẹp (14) có khe (25) mà phần dạng tấm (Wp) của phôi gia công (W) có thể được lắp vào trong đó; và cơ cấu định vị (16) bao gồm phần gài (28) mà được tạo kết cấu để được gài với phần dạng tấm (Wp) của phôi gia công (W) trong khe (25) của phần thân kẹp (14), để định vị phôi gia công (W).





(11) **69040**

(21) 1-2019-07160

(51)<sup>19</sup> **B25J 15/00**, 15/12

(22) 11.04.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/015180 11.04.2018

(87) WO2018/211867 22.11.2018

(30) 2017-099079

18.05.2017

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

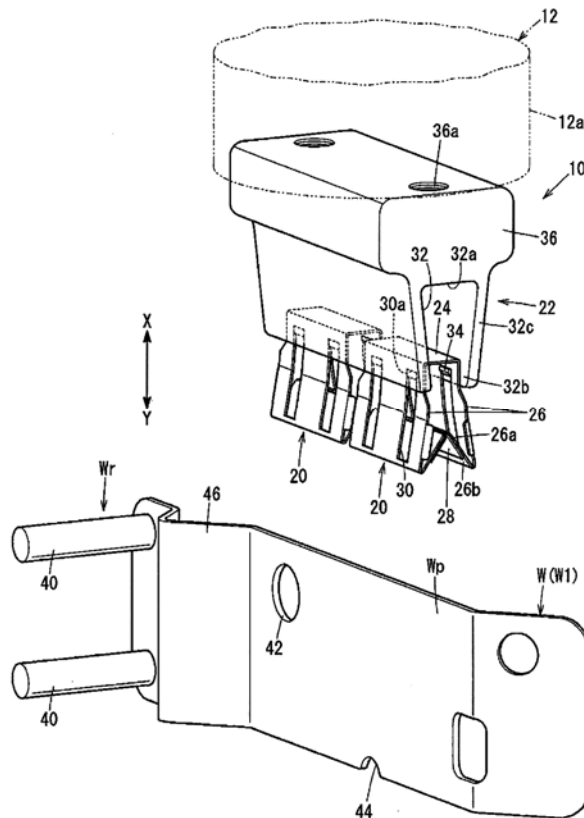
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021 Japan

(72) SEO Takeshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU KẸP PHÔI GIA CÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu kẹp phôi gia công (10) bao gồm chi tiết kẹp (20) và chi tiết giữ (22). Chi tiết kẹp (20) bao gồm cặp phần kéo dài (26) mà nhô ra từ phần đế (24) và đối mặt với nhau với khoảng trống ở giữa chúng trong đó phần dạng tấm ( $W_p$ ) của phôi gia công ( $W$ ) có thể được lắp, và có thể biến dạng đàn hồi khiến cho ít nhất các phần của các phần kéo dài (26) tiếp cận nhau hoặc được tách khỏi nhau. Chi tiết giữ (22) bao gồm khe (32) để giữ chi tiết kẹp (20) trượt được theo hướng trong đó các phần kéo dài (26) nhô ra, có thể làm cho các phần kéo dài (26) tiếp cận nhau bằng cách chứa ít nhất các phần của các phần kéo dài (26) trong khe (32), và có thể làm cho các phần kéo dài (26) được tách khỏi nhau bằng cách làm nhô ra ít nhất các phần của các phần kéo dài (26) từ khe (32).



(11) **69041**

(21) 1-2019-07162

(51)<sup>7</sup> **A41D 13/005**, 1/00, A61F 7/00,  
F25B 19/00, F25D 7/00

(22) 07.02.2019

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2019/004467 07.02.2019

(87) WO2019/159812 22.08.2019

(30) 2018-025117 15.02.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2019

(71) SUN-S CO., LTD. (JP)

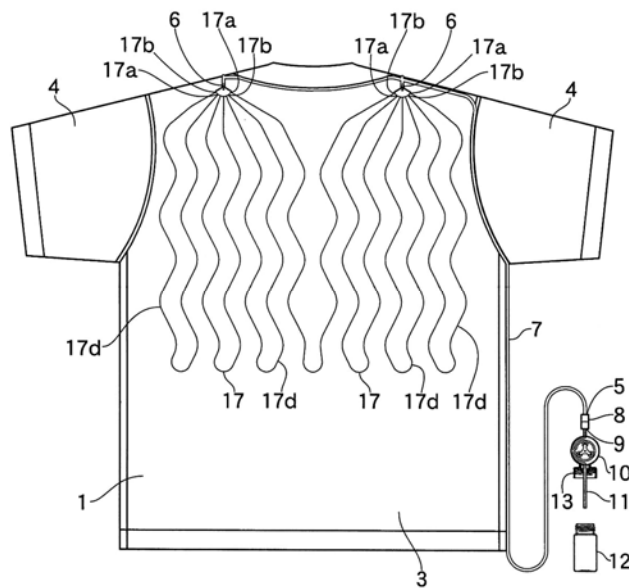
741-1, Ooaza Kawaminami, Kannabe-cho, Fukuyama-shi, Hiroshima 720-2124 Japan

(72) KITTAKA Kaoru (JP), OKAMOTO Yoko (JP), YOSHIMITSU Haruki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ LÀM MÁT ÁO QUẦN LÀM MÁT VÀ ÁO QUẦN LÀM MÁT CÓ THIẾT BỊ NÀY GẮN THÊM VÀO ĐÓ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm mát áo quần làm mát và áo quần làm mát có thiết bị này gắn thêm trên đó, và có mục đích để triệt tiêu sự tiêu hao công suất của bơm. Thiết bị làm mát áo quần làm mát bao gồm: ống phân phối nước (7) được bố trí với phần cấp nước làm mát (5) và phần nhánh nước làm mát (6); bơm (10) cấp nước làm mát từ phần cấp nước làm mát (5) hướng tới phần nhánh nước làm mát (6) của ống phân phối nước (7); và nhiều ống nước được phân nhánh (17) mà mỗi ống có phần cấp nước phía đầu thứ nhất (17a) và phần cấp nước phía đầu thứ hai (17b) được ghép nối với phần nhánh nước làm mát (6) của ống phân phối nước (7). Một phần của các ống nước được phân nhánh (17) ở giữa phần cấp nước phía đầu thứ nhất (17a) và phần cấp nước phía đầu thứ hai (17b) có chức năng như phần thoát nước ra (17d). Đường kính của mỗi ống nước được phân nhánh (17) là nhỏ hơn đường kính của ống phân phối nước (7). Phần chu vi ngoài của phần thoát nước ra (17d) của mỗi ống nước được phân nhánh (17) mà thẳng góc với chiều dọc của ống nước được phân nhánh (17) được tạo ra với nhiều lỗ dẫn nước (17c), vùng mở của chúng là nhỏ hơn vùng mở của phần cấp nước phía đầu thứ nhất (17a) và phần cấp nước phía đầu thứ hai (17b) của ống nước phân nhánh (17).



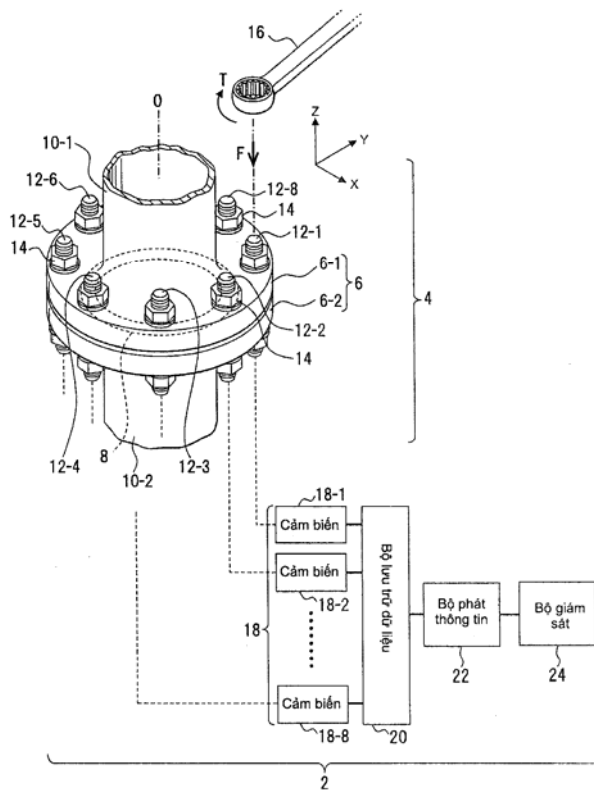
- (11) **69042**  
 (21) 1-2019-07168 (51)<sup>19</sup> **F16L 23/02**, G01L 5/00  
 (22) 24.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/019350 24.05.2017 (87) WO2018/216133 A1 29.11.2018  
 (71) VALQUA, LTD. (JP)  
 1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416024 Japan

(72) YAMABE Masayuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ GIÁM SÁT XỬ LÝ VẬT LIỆU BÍT KÍN, VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT XỬ LÝ, PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT XỬ LÝ, HỆ THỐNG GIÁM SÁT XỬ LÝ VÀ HỆ THỐNG ĐÀO TẠO XỬ LÝ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giám sát xử lý vật liệu bít kín (2) mà thực hiện việc bít kín bằng cách kẹp vật liệu bít kín vào giữa (đệm lót 8) trong khớp nối bích (6) và siết chặt bởi nhiều bu lông (12-1, 12-2,...12-8), thiết bị giám sát này bao gồm các phương tiện tạo thông tin đồ họa (bộ phát thông tin 22) mà tạo ra nhiều tọa độ mở rộng theo hướng bán kính từ điểm tâm, hiển thị các lực dọc trục đích của các bu lông hoặc các lực dọc trục được phát hiện của các bu lông, qua mỗi tọa độ, như khoảng cách từ điểm tâm, và tạo ra bản đồ phân phối thứ nhất (26-1) từ các lực dọc trục đích hoặc bản đồ phân phối thứ hai (26-2) từ các lực dọc trục được phát hiện, tại tọa độ này, nhờ sự liên kết giữa các lực dọc trục đích hoặc các lực dọc trục được phát hiện tại các tọa độ lân cận. Sáng chế còn đề cập đến vật ghi chứa chương trình giám sát xử lý, phương pháp giám sát xử lý, hệ thống giám sát xử lý, và hệ thống đào tạo xử lý.



- (11) **69043**  
 (21) 1-2019-07175 (51)<sup>19</sup> A62C 31/02, B05B 1/00  
 (22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/018699 15.05.2018 (87) WO2018/212160 22.11.2018  
 (30) 2017-099696 19.05.2017 JP  
 (71) KOATSU CO., LTD. (JP)

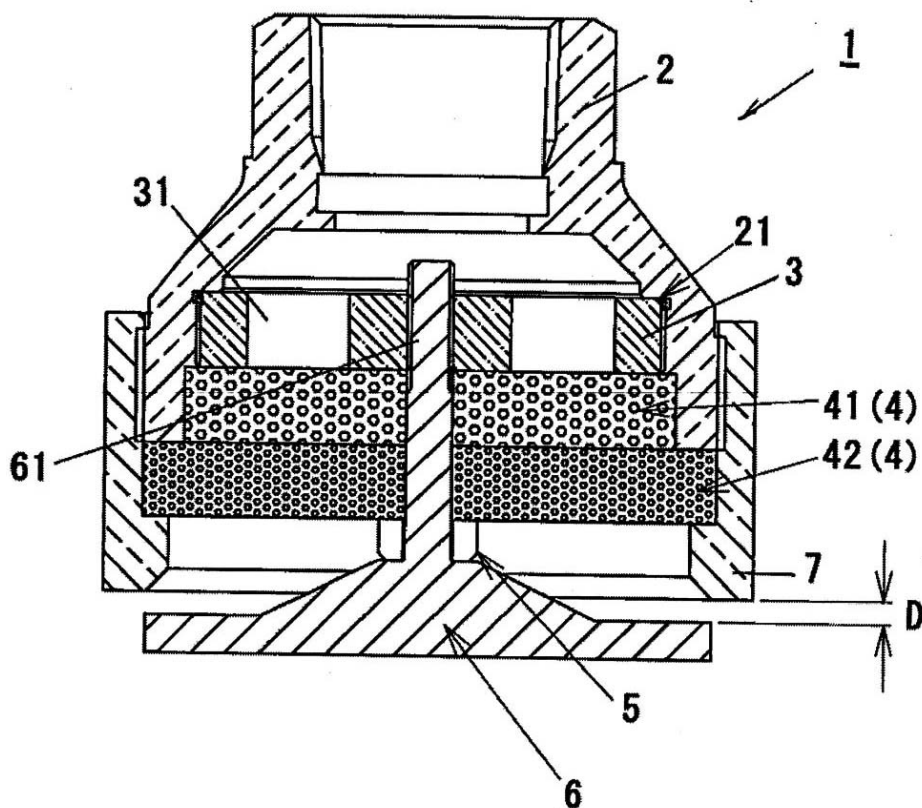
1-310, Kitahonmachi, Itami-shi, Hyogo 6640836 Japan

(72) INOUE, Yasufumi (JP), YABUSHITA, Masahiro (JP), KAMO, Mitsunori (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **ĐẦU PHUN ĐỂ SỬ DỤNG CHẤT CHỮA CHÁY HÓA LỎNG**

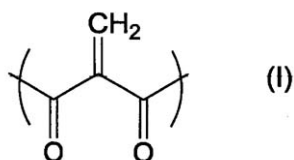
(57) Sáng chế đề cập đến đầu phun để sử dụng chất chữa cháy hóa lỏng mà có đặc tính khuếch tán và hóa hơi tốt của chất chữa cháy hóa lỏng mà có thể làm tăng phạm vi chịu chữa cháy mà có thể được che phủ với một đầu phun và có thể nâng cao tỷ lệ giảm tiếng ồn. Đầu phun (1) cần được lắp đặt để xả chất chữa cháy hóa lỏng đến vùng chịu chữa cháy trong thiết bị chữa cháy để sử dụng chất chữa cháy hóa lỏng, và đầu phun được trang bị với phần giữ đầu phun (2) mà được nối với đường ống để cung cấp chất chữa cháy hóa lỏng, tấm đục lỗ phun (3) tạo ra các lỗ phun (31) được lắp đặt với phần giữ đầu phun (2), chi tiết có nhiều lỗ rỗng có hình dạng khối (4) được lắp đặt ở đầu ra của các lỗ phun (31), và bộ làm lệch (6) được lắp đặt ngang khe hở xả D của chất chữa cháy hóa lỏng đến chi tiết có nhiều lỗ rỗng (4).



- (11) **69044**  
 (21) 1-2019-07177 (51)<sup>19</sup> **C08F 20/12**, C08G 65/00, C08J 5/18, 5/24, C09J 11/00, 133/00, 135/00, H01L 23/10, H05K 1/03  
 (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/019312 18.05.2018 (87) WO2018/212330 22.11.2018  
 (30) 2017-098918 18.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2019

- (71) NAMICS CORPORATION (JP)  
 3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 950-3131 JAPAN  
 (72) ARAI, Fuminori (JP), IWAYA, Kazuki (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) CHẾ PHẨM NHỰA, SẢN PHẨM HÓA RẮN, CHẤT DÍNH HOẶC CHẤT BỊT KÍN, MÀNG HOẶC VẢI SỢI ĐƯỢC TẮM NHỰA, THIẾT BỊ BÁN DẪN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ BÁN DẪN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT ĐƯỢC KẾT HỢP TRONG BỘ PHẬN ĐIỆN TỬ  
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa có thể được hóa rắn ở nhiệt độ thấp bằng 80°C hoặc thấp hơn. Chế phẩm nhựa này chứa một hoặc nhiều hợp chất 2-metylen-1,3-dicacbonyl. Ít nhất một trong số một hoặc nhiều hợp chất 2-metylen-1,3-dicacbonyl này có khối lượng phân tử từ 220 đến 10000. Tỷ lệ khối lượng của các hợp chất 2-metylen-1,3-dicacbonyl có khối lượng phân tử nhỏ hơn 220 nằm trong khoảng từ 0,00 đến 0,05, khi khối lượng của toàn bộ chế phẩm nhựa được xác định bằng 1. Ngoài ra, các hợp chất 2-metylen-1,3-dicacbonyl bao gồm đơn vị cấu trúc được thể hiện bằng công thức (I) dưới đây.

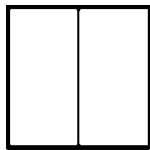


Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm hóa rắn, chất dính hoặc chất bịt kín, màng hoặc vải sợi được tẩm nhựa, thiết bị bán dẫn, phương pháp sản xuất thiết bị bán dẫn, phương pháp sản xuất bộ phận điện tử và phương pháp sản xuất chi tiết được kết hợp trong bộ phận điện tử.

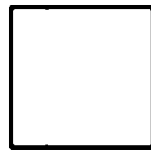
- (11) **69045**  
 (21) 1-2019-07195 (51)<sup>19</sup> **H04N 19/119**, 19/176, 19/70  
 (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/005879 24.05.2018 (87) WO2018/217024 29.11.2018  
 (30) 10-2017-0065495 26.05.2017 KR  
 10-2017-0097259 31.07.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2019

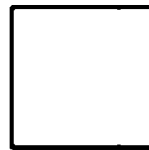
- (71) SK TELECOM CO., LTD. (KR)  
 SK T-Tower, 65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea  
 (72) LIM, Jeong-yeon (KR), LEE, Sun-young (KR), KIM, Hyeong-duck (KR), KIM, Hyo Song (KR), SON, Se-hoon (KR), SHIN, Jae-seob (KR), LEE, Gyeong-taek (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA/GIẢI MÃ VIDEO HỖ TRỢ CÁC KÍCH THƯỚC KHỐI KHÁC NHAU  
 (57) Sáng chế đề xuất mã hóa hoặc giải mã video để mã hóa hiệu quả video. Các giải pháp của sáng chế đề cập đến các hình dạng được tách khác nhau của khối, các cú pháp đại diện các loại khối được tách khác nhau, và các phần tử cú pháp được biểu diễn ở mức cao cho nhỏ.



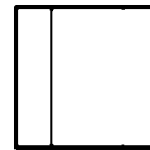
(1) 1/2



(2) 1/4

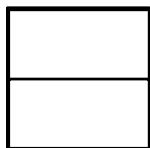


(3) 3/4

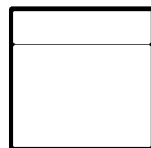


(4) tri (1/4 & 3/4)

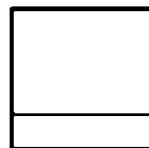
**(a) Tách khối theo phương thẳng đứng**



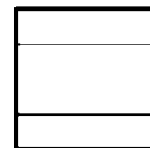
(1) 1/2



(2) 1/4



(3) 3/4



(4) tri (1/4 & 3/4)

**(b) Tách khối theo phương nằm ngang**

(11) **69046**

(21) 1-2019-07198

(51)<sup>7</sup> **C11B 9/00**, 1/00

(62) 1-2017-02591

(22) 07.07.2017

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3, ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP, 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH CHUNG CẮT TINH DẦU THỰC VẬT CỦA NHÓM CÂY THÂN MỀM VÀ THÂN THẢO

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chung cắt tinh dầu thực vật của nhóm cây thân mềm và thân thảo, trong đó quy trình này bao gồm các bước chuẩn bị nguyên liệu thực vật; cho nguyên liệu vào nồi chưng cất; chưng cất tinh dầu dưới các điều kiện áp lực nồi hơi là 1 atm, nhiệt độ 120°C, áp lực nồi chưng cất là 0,5atm, nhiệt độ 110°C, thời gian phá vỡ túi tinh dầu nằm trong khoảng 10 - 15 phút, thời gian chưng cất nằm trong khoảng 0,5 - 2 giờ; và thu hồi tinh dầu.

- (11) **69047**  
 (21) 1-2019-07200 (51)<sup>7</sup> **G06Q 50/10**, 30/02, G06F 9/44  
 (22) 26.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2017/005530 26.05.2017 (87) WO2018/212394 22.11.2018  
 (30) 10-2017-0062551 19.05.2017 KR

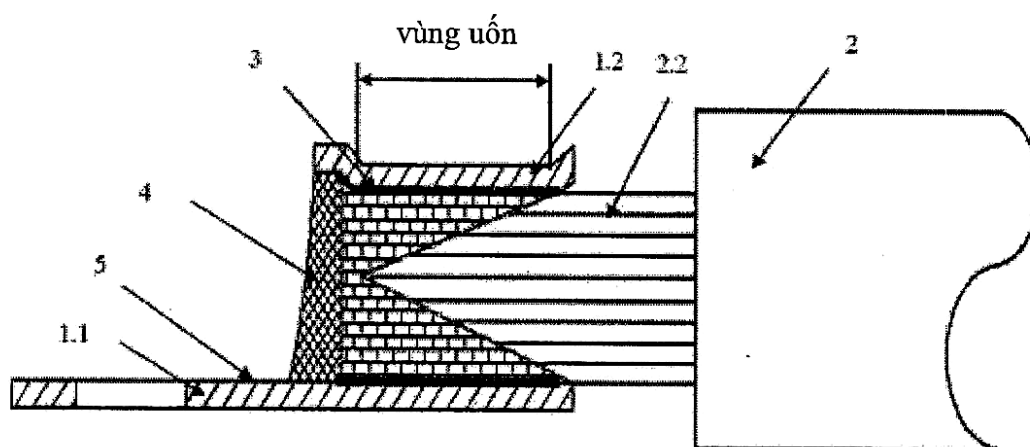
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2019

- (71) RIIID INC. (KR)  
 (Innocence-Building, Samsung-dong) #2, 8th floor, 11, Teheran-ro 63-gil Gangnam-gu  
 Seoul 06162, Republic of Korea  
 (72) CHA, Yeong Min (KR), HEO, Jae We (KR), JANG, Young Jun (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP NỘI DUNG HỌC ĐƯỢC CÁ NHÂN HÓA CHO  
 NGƯỜI DÙNG  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp dùng để cung cấp nội dung học được cá nhân hóa cho người dùng bao gồm: bước (a), thiết lập cơ sở dữ liệu câu hỏi có chứa ít nhất một câu hỏi nhiều lựa chọn với một hoặc nhiều đáp án, và thu thập dữ liệu lựa chọn đáp án của người dùng đối với câu hỏi; bước (b), tính toán vectơ mô hình hóa của người dùng bằng cách sử dụng dữ liệu lựa chọn đáp án của người dùng và tạo ra vectơ mô hình hóa của câu hỏi cho mỗi đáp án; và bước (e), tính toán xác suất lựa chọn đáp án của người dùng bằng cách sử dụng vectơ mô hình hóa của người dùng và các vectơ mô hình hóa của mỗi đáp án tương ứng của câu hỏi.





- (11) **69048**
- (21) 1-2019-07203 (51)<sup>7</sup> **H01R 4/62**, 43/02
- (22) 31.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/089209 31.05.2018 (87) WO2018/223887 13.12.2018
- (30) 201710415050.X 05.06.2017 CN
- (71) JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No.1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan (One) Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, P.R. China
- (72) WANG, Chao (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **MỐI NỐI CỦA CỰC ĐỒNG VÀ DÂY NHÔM VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN PLASMA ĐỂ TẠO RA MỐI NỐI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến mối nối của cực đồng và dây nhôm. Chi tiết nối cực đồng của mối nối được nối với lõi dẫn của dây nhôm bởi lớp hàn chuyển tiếp, và mối nối cũng có thể có lớp hàn gia cường. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra mối nối này bằng cách sử dụng việc hàn hồ quang plasma. Theo sáng chế, phần nối của cực đồng với dây nhôm được trám hợp kim hàn theo cách hàn hồ quang plasma, sao cho đồng và nhôm được nối bởi hợp kim hàn. Hư hại với lớp nhôm oxit trong quá trình hàn làm tăng độ dẫn và cũng có thể cách ly cực đồng và dây nhôm, bởi vậy ngăn ngừa phản ứng điện hóa giữa đồng và nhôm.



- (11) **69049**  
 (21) 1-2019-07205 (51)<sup>19</sup> **H04W 72/04**  
 (22) 08.06.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/087630 08.06.2017 (87) WO2018/223352 13.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

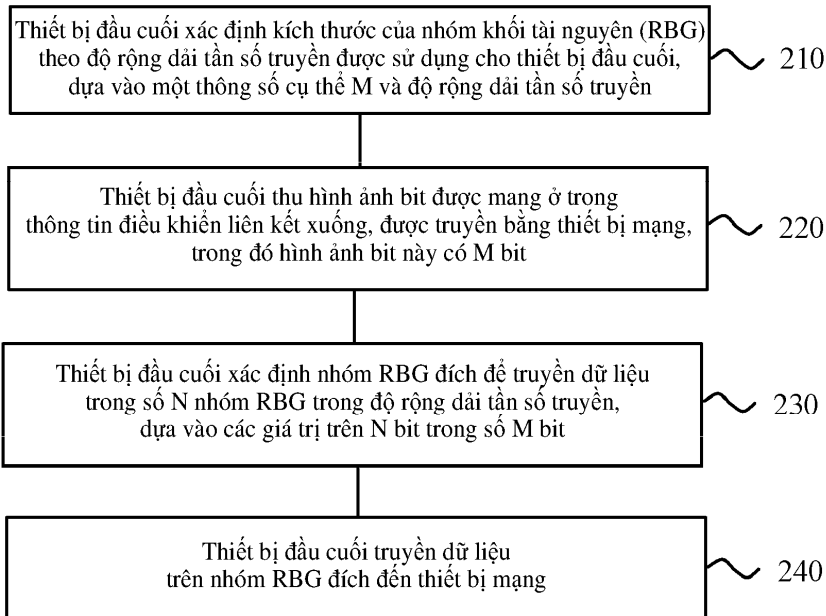
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị đầu cuối, kích thước của nhóm khối tài nguyên (Resource Block Group, RBG) theo độ rộng dải tần số truyền, dựa vào một thông số cụ thể M và độ rộng dải tần số truyền được sử dụng, trong đó M là số nguyên dương; thu hình ảnh bit được mang ở trong thông tin điều khiển liên kết xuống, được truyền bằng thiết bị mạng, trong đó hình ảnh bit này có M bit; xác định nhóm RBG đích để truyền dữ liệu trong số N nhóm RBG trong độ rộng dải tần số truyền, dựa vào các giá trị trên N bit trong số M bit, trong đó N được xác định dựa vào độ rộng dải tần số truyền và kích thước của nhóm RBG, và N là số nguyên dương nhỏ hơn hoặc bằng M; và truyền dữ liệu trên nhóm RBG đích đến thiết bị mạng. Vì vậy, việc sử dụng các hình ảnh bit có cùng một kích thước để chỉ báo nhóm RBG khi các độ rộng dải tần số truyền khác nhau được sử dụng có thể giảm độ phức tạp của quy trình dò tìm mò của thiết bị đầu cuối.

200



- (11) **69050**  
(21) 1-2019-07206 (51)<sup>19</sup> **H04W 16/00**  
(22) 31.05.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/086654 31.05.2017 (87) WO2018/218519 06.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

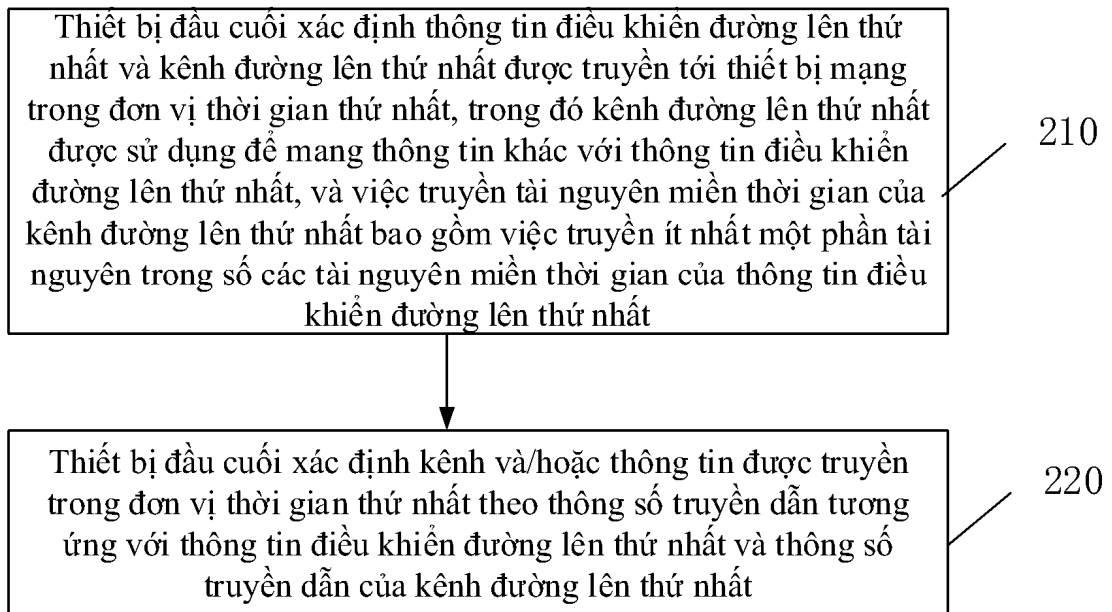
(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

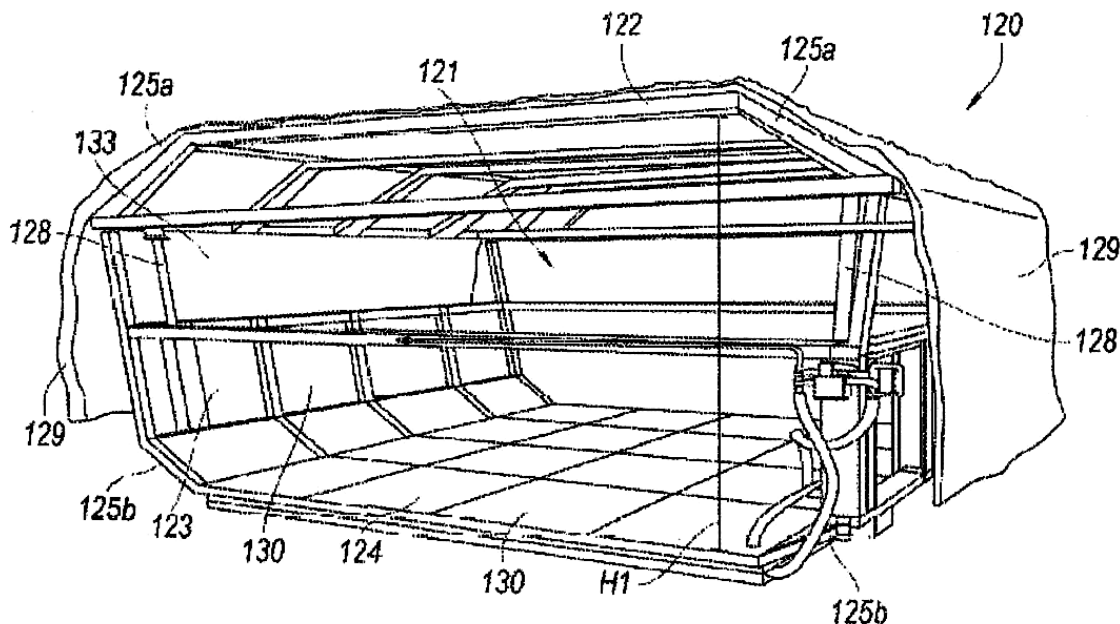
(54) THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông không dây, mà có thể thực hiện hoạt động truyền dẫn kênh và/hoặc thông tin có liên quan đến các thông số truyền dẫn của kênh và/hoặc thông tin. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối xác định thông tin điều khiển đường lên thứ nhất và kênh đường lên thứ nhất được truyền tới thiết bị mạng trong đơn vị thời gian thứ nhất, trong đó kênh đường lên thứ nhất được sử dụng để mang thông tin khác với thông tin điều khiển đường lên thứ nhất, và tài nguyên miền thời gian để truyền kênh đường lên thứ nhất bao gồm ít nhất một phần tài nguyên trong số các tài nguyên miền thời gian để truyền thông tin điều khiển đường lên thứ nhất; và thiết bị đầu cuối xác định kênh và/hoặc thông tin được truyền trong đơn vị thời gian thứ nhất theo thông số truyền dẫn tương ứng với thông tin điều khiển đường lên thứ nhất và thông số truyền dẫn của kênh đường lên thứ nhất.

200



- (11) **69051**
- (21) 1-2019-07208 (51)<sup>7</sup> **C10B 29/06**
- (22) 23.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/034235 23.05.2018 (87) WO2018/217955 29.11.2018
- (30) 62/510,109 23.05.2017 US
- (71) **SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)**  
1011 Warrenville Road 6th Floor Lisle, Illinois 60532, United States of America
- (72) **CRUM, Jason (US), BALL, Mark Anthony (US), WEST, Gary Dean (US), QUANCI, John Francis (US), CHOI, Chun Wai (US)**
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬA CHỮA LÒ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp sửa chữa lò luyện cốc có khoang lò được tạo ra từ gạch gốm. Hệ thống này bao gồm vỏ bao được cách nhiệt có thể luồn vào khoang lò và bao gồm các tấm cách nhiệt tháo ra được mà tạo ra vùng bên trong để người công nhân làm việc trong đó. Vỏ bao được cách nhiệt có thể di chuyển giữa dạng kết cấu mở rộng và dạng kết cấu thu gọn và việc di chuyển vỏ bao sang dạng kết cấu mở rộng sẽ làm giảm khoảng cách giữa vỏ bao được cách nhiệt và các thành của khoang lò. Việc tháo các tấm làm lộ ra gạch gốm và cho phép người công nhân trong vùng bên trong tiếp cận gạch và sửa chữa khoang lò trong khi khoang lò vẫn nóng. Thiết bị nạp nâng và luồn vỏ bao được cách nhiệt vào khoang lò. Vỏ bao được cách nhiệt có thể được liên kết với các vỏ bao được cách nhiệt bổ sung để tạo ra vùng bên trong kéo dài.



- (11) **69052**  
 (21) 1-2019-07210 (51)<sup>7</sup> **B65B 65/02**, 7/16  
 (22) 21.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/005798 21.05.2018 (87) WO2018/212637 22.11.2018  
 (30) 10-2017-0061924 19.05.2017 KR  
 10-2018-0057113 18.05.2018 KR

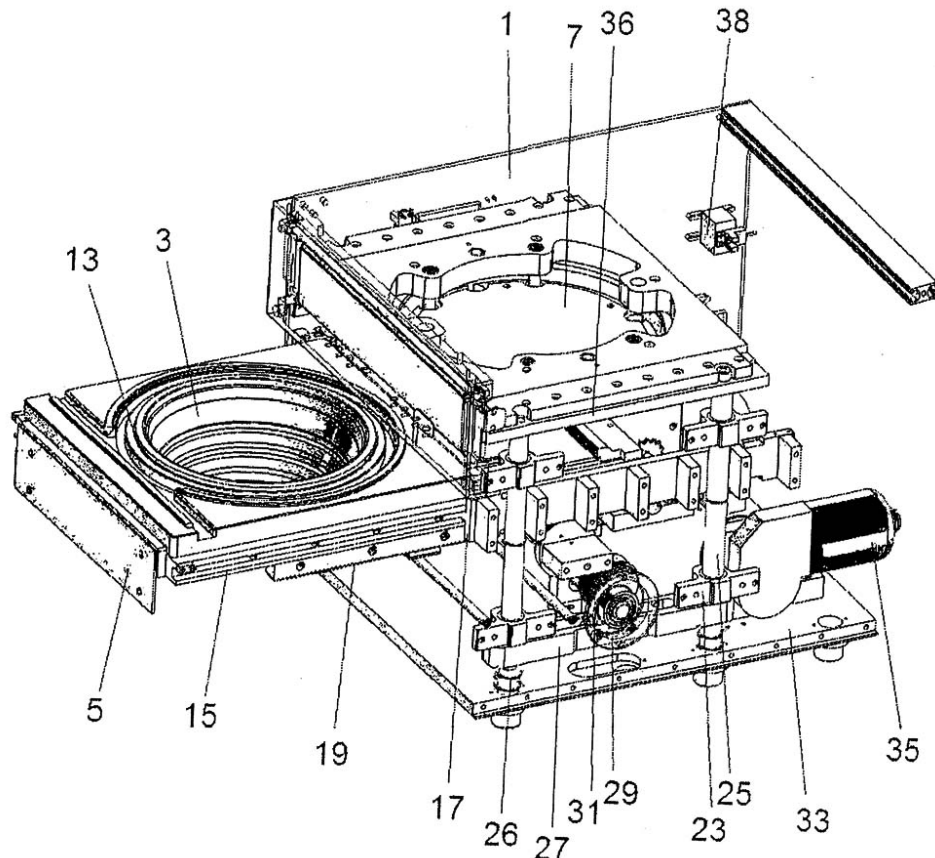
(75) LEE BO-YOUNG (KR)

197, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwasung-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) MÁY ĐÓNG GÓI HỘP THỰC PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến máy đóng gói hộp thực phẩm để bọc kín miệng hộp bằng màng có thể được vận hành đồng đều lên xuống theo hoạt động của đĩa lệch tâm của phân truyền động thuộc bộ gia nhiệt, đảm bảo trạng thái mà bộ gia nhiệt được đặt theo chiều ngang, dọc theo bốn trục đỡ truyền động được lắp đặt ở cả bốn phía, ngăn cản tình trạng mất cân bằng của bộ gia nhiệt, trong đó khay đưa hộp đựng thực phẩm đi vào bên trong máy đóng gói có hình chữ U xoay ngang sẽ được lắp với thanh dẫn hình chữ T xoay ngang, giúp khay di chuyển qua lại mà không bị lắc sang trái phải, đảm bảo cho hộp đựng thực phẩm có thể được đặt chính xác vào đúng vị trí đóng gói.



(11) **69053**

(21) 1-2019-07212

(51)<sup>7</sup> **E02B 3/06**, 3/14

(22) 19.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2019

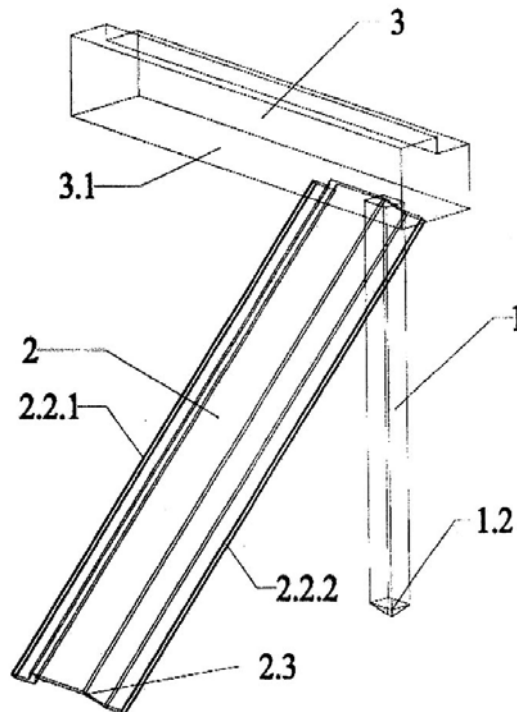
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THỦ THIÊM (VN)**

32/4 đường 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phạm Văn Tuyền (VN)

(54) **CẤU KIỆN LẮP GHÉP CỌC VÁN NGHIÊNG BẢO VỆ BỜ SÔNG, HỒ VÀ BIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu kiện lắp ghép cọc ván nghiêng bảo vệ bờ sông, hồ và biển có cấu tạo bao gồm: Các cọc đứng (1) có cấu tạo dạng cọc thẳng với phần đầu cọc đứng (1.1) và phần đáy cọc đứng (1.2) có dạng đầu nhọn; trong đó, cọc đứng (1) vuông góc so với mặt bờ (A) và được ghim thẳng xuống mặt đất tự nhiên (B), phần đầu cọc đứng (1.1) của cọc đứng (1) được liên kết với một hàng cọc ván (2) được đặt nghiêng một góc cố định (c); cọc ván (2) có cấu tạo dạng thanh dài và được chia làm ba phần theo chiều dọc của cọc ván (2), trong đó, phần đầu cọc ván (2.1) là phần kết nối chung với phần đầu cọc đứng (1.1), phần thân cọc ván (2.2) và phần đáy cọc ván (2.3) có mặt cắt ngang phần thân cọc ván có phần lõm cạnh bên trái thân cọc ván (2.2.1) và phần lõm cạnh bên phải thân cọc ván (2.2.2), sao cho phần lõm và phần lõm có hình dạng tương đồng với nhau theo dạng khớp nối âm dương để các cọc ván (2) được liên kết nối tiếp nhau tạo thành một hàng cọc ván (2); phía trên đầu cọc đứng (1.1) và phần đầu cọc ván (2.1) có mặt dầm cọc (3), có cấu tạo từ vật liệu để gia cố và cố định mỗi liên kết giữa phần đầu cọc đứng (1.1) và phần đầu cọc ván (2.1) với nhau.



- (11) **69054**  
 (21) 1-2019-07216 (51)<sup>7</sup> A44C 7/00  
 (22) 31.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/035316 31.05.2018 (87) WO2018/222822 06.12.2018  
 (30) 15/611,658 01.06.2017 US  
 (75) REIL, GORAN (US)

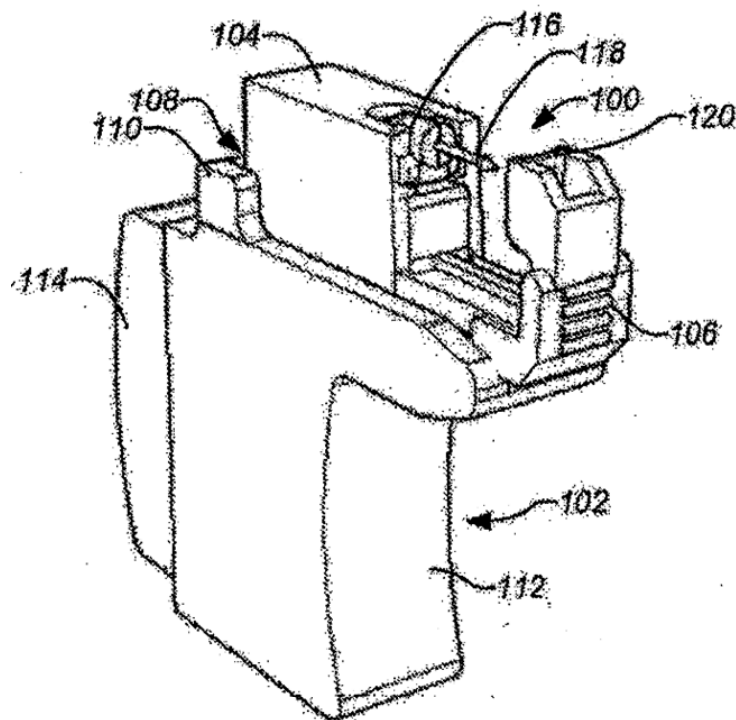
521 W. Rosecrans Avenue, Gardena, CA 90248 (US)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) HỘP THIẾT BỊ XỎ KHUYÊN, PHƯƠNG PHÁP XỎ KHUYÊN BỘ PHẬN CƠ THỂ VÀ HỆ THỐNG XỎ KHUYÊN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và hệ thống để xỏ khuyên trang trí các bộ phận trên cơ thể bao gồm hộp xỏ khuyên (100) sử dụng trong thiết bị xỏ khuyên có thể tái sử dụng (102). Hộp xỏ khuyên (100) gồm có phần đặc trung (704) để ăn khớp phần đặc trung thích hợp (802) của thiết bị (102) gắn với phần kẹp ngón tay (112) của thiết bị (102). Phần đặc trung ăn khớp (704) của cơ cấu cặp (106) được bố trí trở lại từ đầu của cơ cấu cặp (106) sao cho đầu của cơ cấu cặp (106) kéo dài vượt qua phần kéo dài về phía trước (126) của thiết bị xỏ khuyên (102) thu được cơ cấu cặp nhô ra (106). Cơ cấu cặp nhô ra (106) làm giảm khả năng tiếp xúc giữa thiết bị xỏ khuyên (102) với cơ thể do đó làm giảm khả năng nhiễm trùng. Cơ cấu cặp nhô ra (106) đặc biệt hữu ích để xỏ khuyên mà không cần chốt cài chẳng hạn như trong lỗ mũi.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp xỏ khuyên bộ phận cơ thể và hệ thống xỏ khuyên.



(11) **69055**

(21) 1-2019-07218

(51)<sup>7</sup> **F24F 11/54**, 110/10, 110/20

(22) 16.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/018962 16.05.2018

(87) WO2018/212243 22.11.2018

(30) 2017-099813

19.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2019

(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

(72) OHTA Shougo (JP), KAZUSA Takuya (JP), HIRAI Kousuke (JP), SUZUKI Takanori (JP), SUNAYAMA Takayuki (JP), YAGI Asuka (JP), AKITA Kazuhiro (JP), TASAKA Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều hòa không khí, trong đó thiết bị điều khiển (60) thực hiện hoạt động điều khiển điều chỉnh công suất làm mát của cục trong nhà (30) của máy điều hòa không khí (20) hoạt động như máy nhiệt ẩn và công suất làm mát của cục trong nhà (50) của máy điều hòa không khí (40) hoạt động như máy nhiệt hiện, sao cho nhiệt độ trong nhà hiện tại và độ ẩm trong nhà hiện tại được đưa về gần các trị số đích của nhiệt độ trong nhà và độ ẩm.

Điều kiện	Vùng hiện tại	Vùng trước đó	Máy nhiệt ẩn Te1	Máy nhiệt hiện Te2
e1	E	A	Tầng 1 mức	Duy trì
e2	E	D	Tầng 1 mức	Duy trì
e3	E	F	Giảm 1 mức	Duy trì
e4	E	I	Giảm 1 mức	Giảm 1 mức
a1	A	A~I	Mức thấp nhất	Mức thấp nhất
d1	D	A~I	Mức thấp nhất	Mức thấp nhất
i1	I	A~I	Tầng 1 mức	Duy trì
b1	B	C, F, I	Giảm 1 mức	Mức thấp nhất
f1	F	A, B, C, D, E	Tầng 1 mức	Duy trì
f2	F	G, H, I	Tầng 1 mức	Giảm 1 mức
h1	H	B, E	Duy trì	Tầng 1 mức
h2	H	A, D, G	Tầng 1 mức	Tầng 1 mức
h3	H	C, F, I	Giảm 1 mức	Tầng 1 mức
⋮	⋮	⋮	⋮	⋮



(11) **69056**

(21) 1-2019-07220

(22) 16.05.2018

(86) PCT/JP2018/018961 16.05.2018

(30) 2017-099810 19.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2019

(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

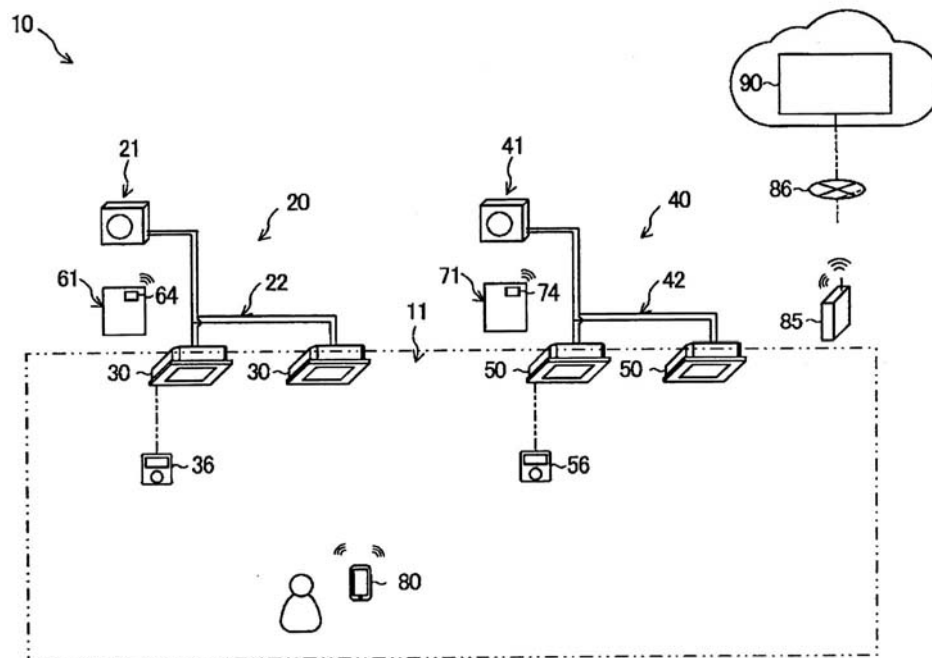
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

(72) OHTA Shougo (JP), KAZUSA Takuya (JP), HIRAI Kousuke (JP), SUNAYAMA Takayuki (JP), YAGI Asuka (JP), SUZUKI Takanori (JP), AKITA Kazuhiro (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống điều hòa không khí (10) bao gồm các máy điều hòa không khí (20, 40) để điều hòa không khí cho cùng một phòng, và thiết bị điều khiển (60) để điều khiển các máy điều hòa không khí (20, 40). Thiết bị điều khiển (60) được tạo kết cấu để thực hiện: hoạt động thứ nhất trong đó các cục trong nhà (30, 50) của tất cả các máy điều hòa không khí (20, 40) được điều khiển sao cho không khí được làm mát đến nhiệt độ điểm sương hoặc thấp hơn; và hoạt động thứ hai trong đó cục trong nhà (30) của ít nhất một máy điều hòa không khí (20) được điều khiển sao cho không khí được làm mát đến nhiệt độ điểm sương hoặc thấp hơn, trong khi cục trong nhà (50) của máy điều hòa không khí khác (40) được điều khiển sao cho không khí được làm mát ở nhiệt độ cao hơn nhiệt độ điểm sương.



- (11) **69057**
- (21) 1-2019-07227 (51)<sup>7</sup> **C07D 301/12**
- (22) 16.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/EP2018/062748 16.05.2018 (87) WO2018/215262 29.11.2018
- (30) 17172167.3 22.05.2017 EP
- (71) 1. EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)  
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany  
2. THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)  
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
- (72) HOFEN, Willi (DE), HAAS, Thomas (DE), WOLL, Wolfgang (DE), SCHEMEL, Jurgen (DE), DIETZ, Hans-Christian (DE), BRENDEL, Marc (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH EPOXY HÓA PROPEN
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình epoxy hóa propen, bao gồm các bước sau: a) liên tục cho propen phản ứng với hydro peroxit với sự có mặt của chất xúc tác epoxy hóa ở bước phản ứng, sử dụng propen với lượng dư so với hydro peroxit, để tạo ra hỗn hợp phản ứng lỏng chứa propen không phản ứng; trong đó các biện pháp an toàn bổ sung do sự có mặt của oxy trong quá trình xử lý hỗn hợp phản ứng lỏng của phản ứng epoxy hóa có thể được bỏ qua bằng cách cất hỗn hợp phản ứng lỏng thu được ở bước a) bằng khí trơ để tạo ra hỗn hợp phản ứng lỏng đã cất nghèo oxy và dòng khí cất, lượng khí trơ được chọn sao cho nồng độ oxy thu được trong dòng khí cất nằm trong khoảng từ 0,1% đến 10% khối lượng; propen không phản ứng được tách ra khỏi dòng khí cất và tái tuần hoàn tới bước phản ứng, và tách propen oxit từ hỗn hợp phản ứng lỏng đã cất.

- (11) **69058**  
(21) 1-2019-07231 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/04, 72/02**  
(22) 13.06.2017 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2017/088056 13.06.2017 (87) WO2018/227371 A1 20.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2019

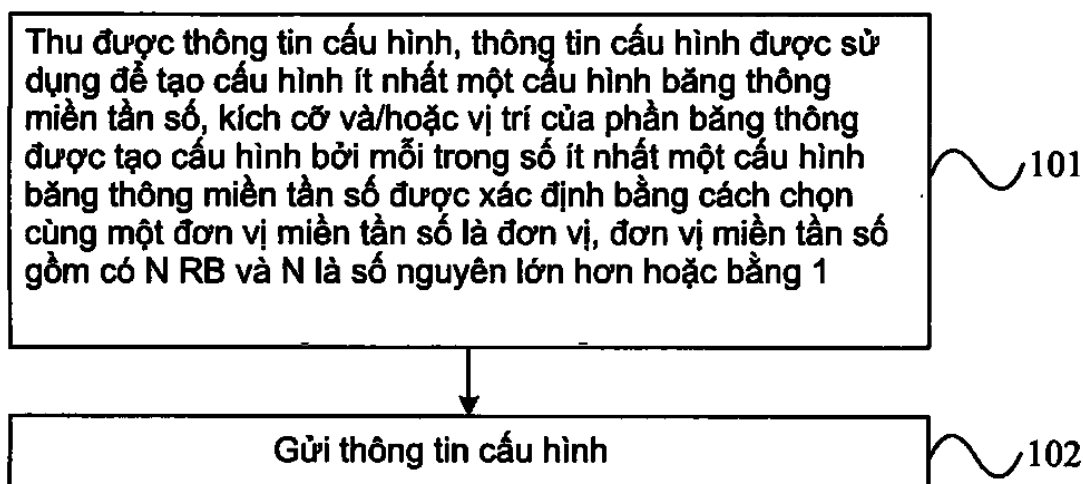
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

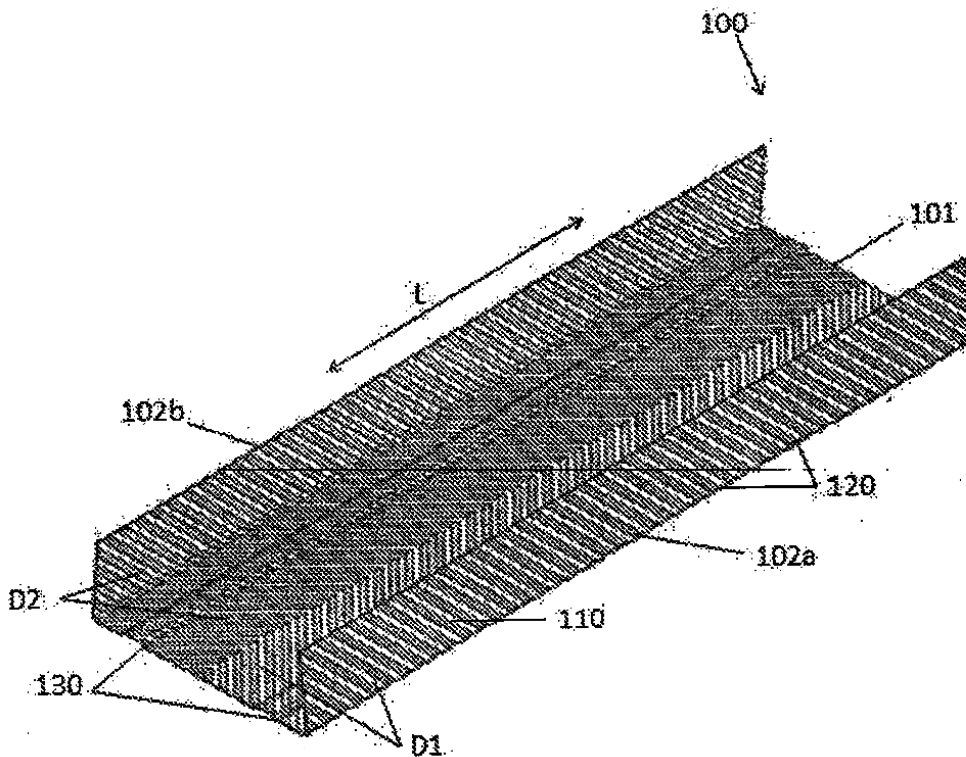
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH PHẦN BĂNG THÔNG VÀ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo cấu hình phần băng thông, thiết bị mạng, và đầu cuối. Trong một khía cạnh, theo một phương án của sáng chế này, thông tin cấu hình thu được, thông tin cấu hình được sử dụng cho tạo cấu hình ít nhất một cấu hình băng thông miền tần số, kích cỡ và/hoặc vị trí của phần băng thông được tạo cấu hình bởi mỗi trong số ít nhất một cấu hình băng thông miền tần số được xác định bằng cách sử dụng cùng một đơn vị miền tần số là đơn vị, đơn vị miền tần số bao gồm N khối tài nguyên, và N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1; và thông tin cấu hình được gửi. Do kích cỡ và/hoặc vị trí của phần băng thông được tạo cấu hình bởi mỗi cấu hình băng thông miền tần số được xác định bằng cách sử dụng cùng một đơn vị miền tần số là đơn vị, các kết cấu của tín hiệu điều khiển có thể được thông nhất so với phương thức mà trong đó phần băng thông được tạo cấu hình bằng cách sử dụng các độ hạt tài nguyên khác nhau, nhờ đó đảm bảo một cách hiệu quả các chi phí tín hiệu điều khiển thấp và giảm độ phức tạp của thiết bị.



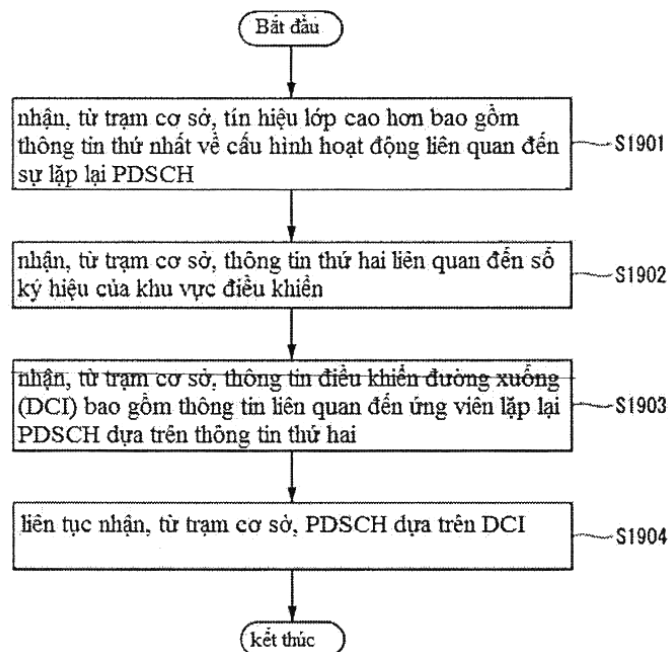
- (11) **69059**
- (21) 1-2019-07235 (51)<sup>19</sup> **E04C 2/36, 2/32, B31F 1/07, 1/30**
- (22) 10.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/IN2018/050205 10.04.2018 (87) WO2018/216028 29.11.2018
- (30) 201741018271 24.05.2017 IN
- (71) SAINT-GOBAIN PLACO (FR)  
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, FRANCE
- (72) Girish DASH (IN), Shailendra SHINDE (IN), Rizwan AHMED (IN)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) CHI TIẾT KẾT CẤU UỐN SÓNG, KẾT CẤU VÁCH, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO RA VẬT LIỆU TẮM THÀNH BIÊN DẠNG CỦA CHI TIẾT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết kết cấu uốn sóng (100) dùng cho vách xây thô và kết cấu trần. Chi tiết kết cấu uốn sóng (100) bao gồm biên dạng đế (101) được nối với ít nhất một biên dạng cạnh (102a) hoặc (102b). Biên dạng đế (101) và/hoặc ít nhất một biên dạng cạnh (102a) hoặc (102b) bao gồm dây uốn sóng có góc (110) kéo dài của bề mặt của chúng theo hướng song song với trục chính L của chi tiết kết cấu uốn sóng (100). Sáng chế còn đề cập đến kết cấu vách, thiết bị và phương pháp tạo ra biên dạng uốn sóng (770).



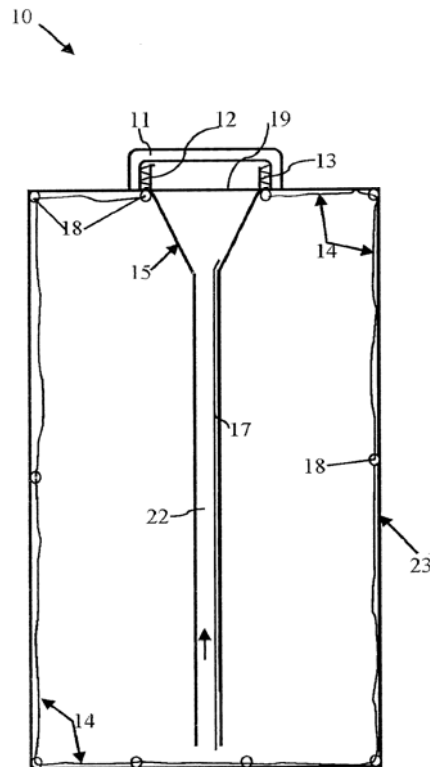
- (11) **69060**
- (21) 1-2019-07237 (51)<sup>7</sup> **H04W 72/12, H04L 5/00**
- (22) 23.04.2019 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2019/004925 23.04.2019 (87) WO2019/209017 31.10.2019
- (30) 62/661,613 23.04.2018 US
- 62/669,359 09.05.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
- (72) LEE, Hyunho (KR), KWAK, Kyuhwan (KR), LEE, Seungmin (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP NHẬN KÊNH CHIA SẺ ĐƯỜNG XUỐNG VẬT LÝ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhận kênh chia sẻ đường xuống vật lý (PDSCH - physical downlink shared channel) trong hệ thống truyền thông không dây, thiết bị người dùng và trạm cơ sở. Cụ thể hơn, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng bao gồm bước nhận, từ trạm gốc, tín hiệu lớp cao hơn bao gồm thông tin thứ nhất về cấu hình của hoạt động liên quan đến sự lặp lại PDSCH, nhận, từ trạm gốc, thông tin thứ hai liên quan đến số các ký hiệu của khu vực điều khiển, nhận, từ trạm gốc, thông tin điều khiển đường xuống (DCI - downlink control information) bao gồm thông tin liên quan đến số lần lặp lại PDSCH dựa trên thông tin thứ hai và nhận lặp đi lặp lại, từ trạm gốc, PDSCH dựa trên DCI, trong đó khi vùng điều khiển được tạo cấu hình với một số ký hiệu cụ thể, đơn vị thời gian truyền liên quan đến khu vực điều khiển không được bao gồm trong các đơn vị thời gian truyền để nhận tín hiệu lặp lại PDSCH.



- (11) **69061**
- (21) 1-2019-07239 (51)<sup>19</sup> **B65D 77/06**, B67D 1/00, B01F 7/18
- (22) 24.07.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/043569 24.07.2018 (87) WO2018/218258 29.11.2018
- (30) 15/607,395 26.05.2017 US
- 15/975,700 09.05.2018 US
- (75) SHOWALTER, EDWARD (US)  
65 Pine Avenue #170, Long Beach, CA 90802, United States of America
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT CHỨA TỰ LÀM TRỐNG VÀ ĐẦU NỐI ĐỂ RÓT ĐỒ UỐNG, THỰC PHẨM VÀ CÁC CHẤT LỎNG KHÁC**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật chứa tự làm trống có: đỉnh; đáy; nhiều thành thẳng đứng kéo dài giữa đáy và đỉnh; túi bên trong để giữ các thành phần cần được rót; phần nối cái được tạo kết cấu để tiếp nhận và tạo ra sự làm kín bằng ma sát với phần nối đực của cơ cấu bên ngoài dùng để đưa các thành phần vào hoặc lấy các thành phần ra khỏi vật chứa sau khi sự làm kín bằng ma sát được tạo ra giữa các phần nối cái và đực; và ít nhất một tấm độc lập được bố trí bên trong vật chứa; chi tiết nén được liên kết với ít nhất một tấm độc lập, trong đó trong quá trình nạp vào túi bên trong, chi tiết nén được bị nén, nhờ đó làm cho ít nhất một tấm độc lập tác động áp lực lên trên túi bên trong, và do đó giúp làm trống túi bên trong này.



(11) **69062**  
 (21) 1-2019-07244 (51)<sup>7</sup> **B08B 7/00, 9/08, F27D 25/00, F28G 7/00, F16L 11/20, B08B 9/043**  
 (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2018/063618 24.05.2018 (87) WO2018/215582 29.11.2018  
 (30) 00682/17 24.05.2017 CH

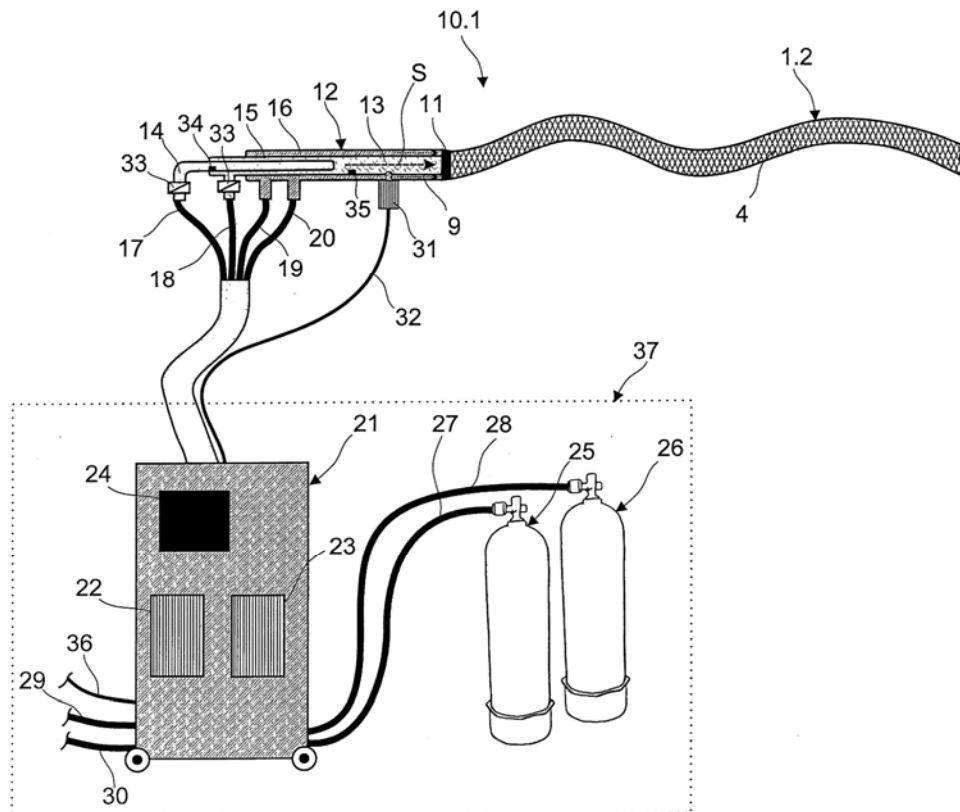
(71) BANG & CLEAN GMBH (CH)  
 Buenzweg 15, 5504 Othmarsingen, Switzerland

(72) BUERGIN, Markus (CH)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LOẠI BỎ CÁC CẶN BẨM Ở PHẦN BÊN TRONG CỦA CÁC BỂ CHỨA HOẶC PHƯƠNG TIỆN CHỨA

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị (10.1-10.8) và phương pháp để loại bỏ các cặn bám ở phần bên trong (71) của các bể chứa hoặc phương tiện chứa (51.1- 51.6) bằng công nghệ nổ. Thiết bị (10.1-10.8) theo sáng chế bao gồm cơ cấu cấp (37) để cung cấp hỗn hợp nổ hoặc các thành phần môi của nó và ống dẫn vận chuyển (1.2-1.3) được nối với cơ cấu cấp (37) để vận chuyển hỗn hợp nổ tới vị trí làm sạch. Ống dẫn vận chuyển (1.2-1.3, 91) được thiết kế ít nhất ở nhiều đoạn là ống mềm vận chuyển.



(11) **69063**

(21) 1-2019-07249

(51)<sup>7</sup> **F16K 31/11**, 31/08

(22) 20.12.2019

(43) 25.02.2020

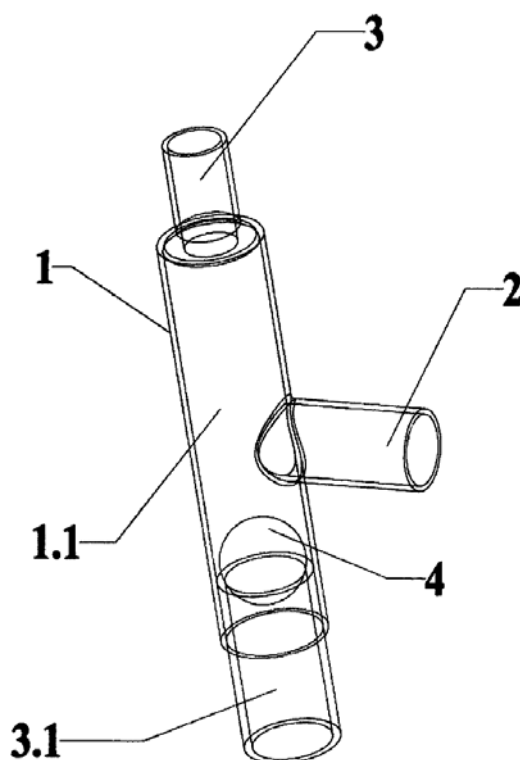
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2019

(75) **TRẦN VĂN BÌNH (VN)**

Ấp Tân An, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(54) **VAN ĐIỀU TIẾT DÒNG CHẢY**

(57) Sáng chế đề xuất van điều tiết dòng có cấu tạo gồm: van điều tiết (1) có hình dạng ống rỗng bên trong, với hình dạng trụ, phần thân của van điều tiết (1) với ống lối vào van (2) là ống rỗng dùng để dẫn dung dịch vào, trong đó, đường kính trong của ống lối vào van (2) nhỏ hơn so với đường kính trong của phần thân van điều tiết (1.1), trong đó, ống lối vào van (2) được đặt ở giữa thân van điều tiết (1); phía trên thân van điều tiết (1.1) có ống lối ra phía trên van (3) để dẫn dung dịch loại một đi ra ngoài, trong đó, đường kính trong của ống lối ra phía trên van (3) phải nhỏ hơn đường kính trong của phần thân van điều tiết (1); phía dưới thân van điều tiết (1.1) có ống lối ra phía dưới van (3.2) để dẫn dung dịch loại hai đi ra ngoài, trong đó, đường kính trong của ống lối ra phía dưới van (3.2) phải nhỏ hơn với đường kính trong của phần thân van điều tiết (1.1); bên trong phần thân của van điều tiết (1.1) có viên chặn cửa (4) với cấu tạo viên cầu tròn, vật liệu cứng, trong đó, đường kính của viên chặn cửa (4) nhỏ hơn đường kính trong của phần thân van điều tiết (1.1) và lớn hơn đường kính trong của ống lối vào van (2), đường kính trong ống lối ra phía trên van (3) và đường kính trong ống lối ra phía dưới van (3.2).



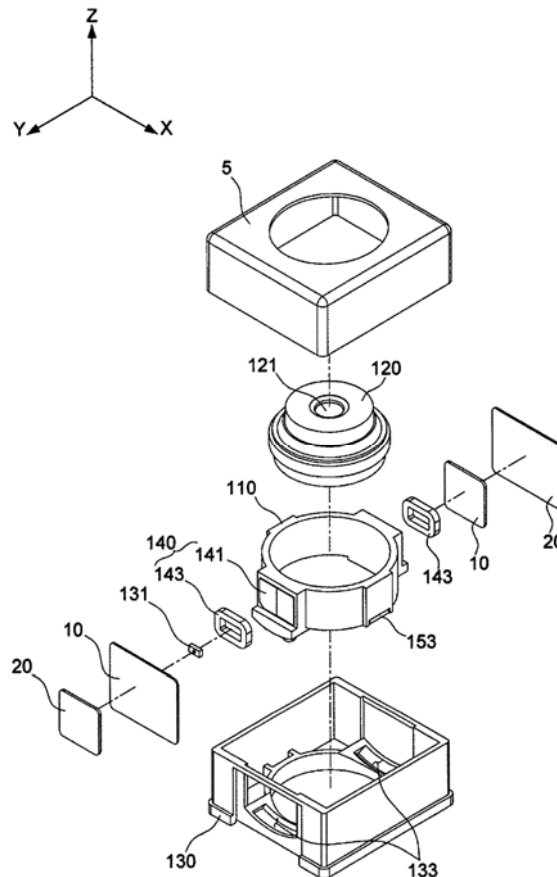


- (11) **69064**  
 (21) 1-2019-07252
- (51)<sup>7</sup> **C07D 495/14**, A61K 31/55, A61P 1/04, 1/16, 3/00, 3/04, 3/10, 5/14, 9/00, 9/10, 9/12, 11/00, 11/06, 13/12, 15/08, 15/16, 17/02, 17/06, 19/02, 19/06, 19/10, 21/00, 25/00, 25/14, 25/16, 25/28, 27/02, 27/06, 29/00, 31/04, 31/12, 31/14, 31/18, 31/20, 31/22, 35/00, 35/02, 37/02, 37/06, 37/08, 43/00
- (22) 31.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/021040 31.05.2018 (87) WO2018/221679 A1 06.12.2018  
 (30) 2017-108401 31.05.2017 JP  
 (71) AYUMI PHARMACEUTICAL CORPORATION (JP)  
 4-12-15, Ginza, Chuo-ku, Tokyo 104-0061 Japan  
 (72) AONO Hiroyuki (JP), SEKI Iwao (JP), IMAMURA Miwa (JP), TANAKA Tomomi (JP), SHIRAE Satoshi (JP), KAWASHIMA Kenji (JP), YAMAZAKI Yusuke (JP), YAMAMOTO Minoru (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) HỢP CHẤT 6H-THIENO[2,3-E][1,2,4]TRIAZOLO[3,4-C][1,2,4]TRIAZEPIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ  
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất 6H-thieno[2,3-e][1,2,4]triazolo[3,4-c][1,2,4]triazepin hoặc muối của nó, có hoạt tính ức chế BRD4, và do đó, chúng hữu ích làm thuốc chữa bệnh, cụ thể là làm tác nhân phòng ngừa và/hoặc điều trị các bệnh liên quan đến BRD4. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **69065**  
 (21) 1-2019-07262 (51)<sup>7</sup> **G03B 17/12, G02B 7/02**  
 (22) 30.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/004977 30.04.2018 (87) WO2018/216915 29.12.2018  
 (30) 10-2017-0062741 22.05.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2019

- (71) JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
 1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, Cheongju-si,  
 Chungcheongbuk-do 28139, Republic of Korea  
 (72) LEE, Kyoung Yong (KR), LEE, Sang Hwa (KR), YEON, Je Seung (KR), PARK, Chul  
 Soon (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) THIẾT BỊ CAMERA  
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị camera bao gồm: giá mang mà tại đó được bố trí cụm thấu  
 kính; khung chính cố giá mang được lắp vào đó, khung chính này có ray dạng rãnh; vỏ  
 có khung chính được lắp vào đó, vỏ này có ray dẫn hướng được tạo hình tương ứng với  
 ray dạng rãnh; và bộ dẫn động được tạo kết cấu để di chuyển khung chính theo hướng  
 vòng góc với trục quang học.

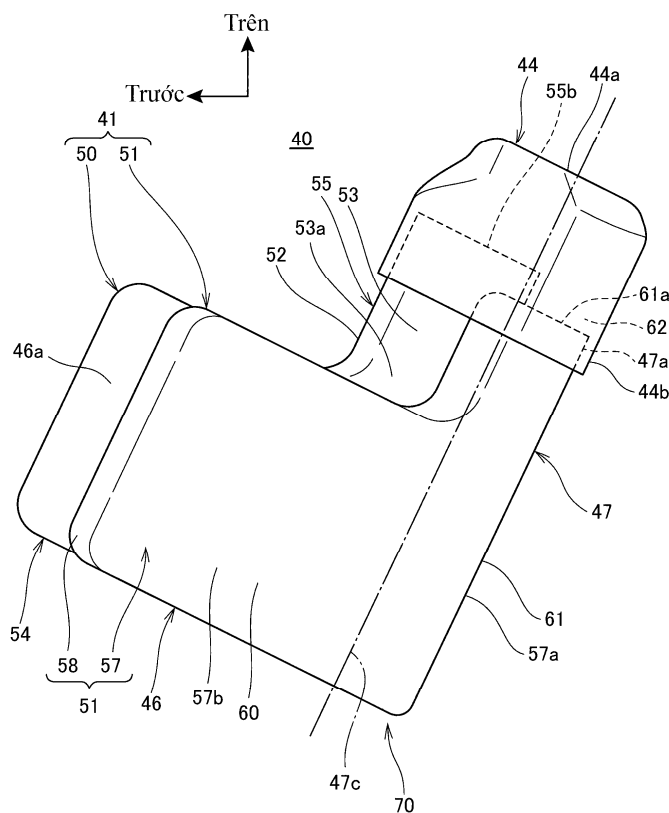


- (11) **69066**
- (21) 1-2019-07271 (51)<sup>7</sup> **C09D 183/06**, C08G 65/336, C08K 5/06, C08L 71/00, C09D 171/00
- (22) 19.04.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/016116 19.04.2018 (87) WO2018/216404 29.11.2018
- (30) 2017-101307 23.05.2017 JP
- (71) SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan
- (72) KATAYAMA Lisa (JP), MATSUDA Takashi (JP), YAMANE Yuji (JP), SAKOH Ryusuke (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CHẾ PHẨM PHỦ CHỨA FLO, TÁC NHÂN XỬ LÝ BỀ MẶT CHỨA CHẾ PHẨM NÀY VÀ VẬT PHẨM ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG TÁC NHÂN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ chứa flo chứa: (A) hợp chất silic hữu cơ chứa nhóm có thể thủy phân được hoặc nhóm hydroxy được biến đổi bằng gốc polyme chứa nhóm flooxyalkylen, và/hoặc dịch ngưng tụ (được thủy phân) một phần của nó; và (B) hợp chất silic hữu cơ chứa nhóm polyete và nhóm có thể thủy phân được hoặc nhóm hydroxy được biến đổi bằng gốc polyme chứa nhóm flooxyalkylen, và/hoặc dịch ngưng tụ (được thủy phân) một phần của nó, trong đó tỷ lệ khối lượng hỗn hợp của hợp phần (A) và hợp phần (B) là 15:85-85:15. Khi chế phẩm được dùng làm tác nhân xử lý bề mặt, tác nhân xử lý bề mặt chứa chế phẩm phủ chứa flo có thể tạo ra màng phủ đóng rắn trong đó có khả năng chống thấm nước và chống thấm dầu tuyệt vời, và có khả năng chống mài mòn búi thép và chất tẩy cao su tuyệt vời.

- (11) **69067**  
(21) 1-2019-07272 (51)<sup>19</sup> **B62J 27/00**, B60R 21/20, 21/237  
(22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/018526 14.05.2018 (87) WO2018/221178 06.12.2018  
(30) 2017-110355 02.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.12.2019

- (71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan  
(72) AIKYO Yutaka (JP), SATO Takashi (JP), MIYAKAWA Futoshi (JP), KOBAYASHI Yuki (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) CƠ CẤU TÚI KHÍ CHO XE KIỂU ĐỂ CHÂN HAI BÊN  
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu túi khí cho xe kiểu để chân hai bên. Cơ cấu túi khí này có thể được bố trí theo cách nhỏ gọn và túi khí được phép bật ra hướng lên trên theo phương thẳng đứng. Cơ cấu túi khí này bao gồm phân giữ (41) mà được bố trí ở phía trước yên xe cho người lái xe, bơm tăng áp và túi khí mà được chứa trong phân giữ (41), được bơm phồng bởi khí xả ra bởi bơm tăng áp và nhờ vậy được bật ra phía trước người lái xe, phân giữ (41) bao gồm miệng bề mặt trên (49) mà qua đó túi khí, bật ra theo cách hướng lên trên, đi qua, miệng bề mặt trên (49) được bố trí về phía sau trục lái, và phân giữ (41) bao gồm miệng phía người lái xe (62) mà nối thông với miệng bề mặt trên (49) và được mở về phía sau về phía yên xe.



- (11) **69068**  
 (21) 1-2019-07273 (51)<sup>19</sup> **B62J 27/00**  
 (22) 14.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/018527 14.05.2018 (87) WO2018/221179 06.12.2018  
 (30) 2017-110356 02.06.2017 JP

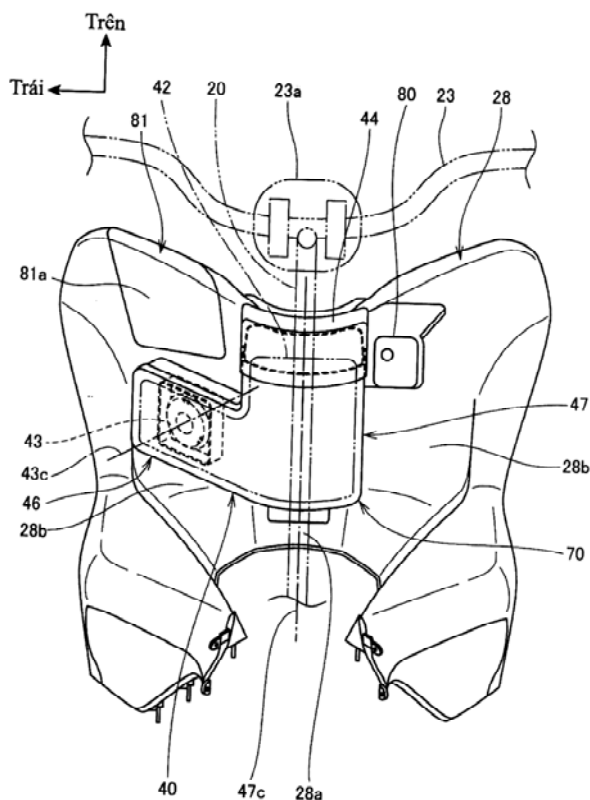
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.12.2019

- (71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan  
 (72) AIKYO Yutaka (JP), SATO Takashi (JP), MIYAKAWA Futoshi (JP), KOBAYASHI Yuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU TÚI KHÍ CHO XE KIỂU ĐỂ CHÂN HAI BÊN

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu túi khí cho xe kiểu để chân hai bên có thể được bố trí theo cách nhỏ gọn theo hướng trước-sau và túi khí có thể được bật ra theo hướng lên trên. Cơ cấu túi khí cho xe kiểu để chân hai bên này bao gồm phần giữ (41) mà được bố trí ở phía trước yên xe cho người lái xe, bơm tăng áp (43), và túi khí mà được chứa trong phần giữ (41), được bơm phồng bởi khí xả ra từ bơm tăng áp (43) và được bật ra phía trước người lái xe, bơm tăng áp dạng trụ (43) được bố trí để hướng theo hướng trước-sau của xe về phía mà đường trục (43c) của bơm tăng áp (43) được hướng, và phần giữ (41) bao gồm phần uốn cong (70) mà uốn cong khí xả ra từ bơm tăng áp (43) vào trong túi khí (42) từ dòng khí theo hướng trái-phải thành dòng khí theo hướng hướng lên trên.



(11) **69069**

(21) 1-2019-07274

(22) 14.05.2018

(86) PCT/JP2018/018528 14.05.2018

(30) 2017-110357 02.06.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.12.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) AIKYO Yutaka (JP), SATO Takashi (JP), MIYAKAWA Futoshi (JP), KOBAYASHI Yuki (JP), FUMA Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU TÚI KHÍ CHO XE KIỂU ĐỂ CHÂN HAI BÊN

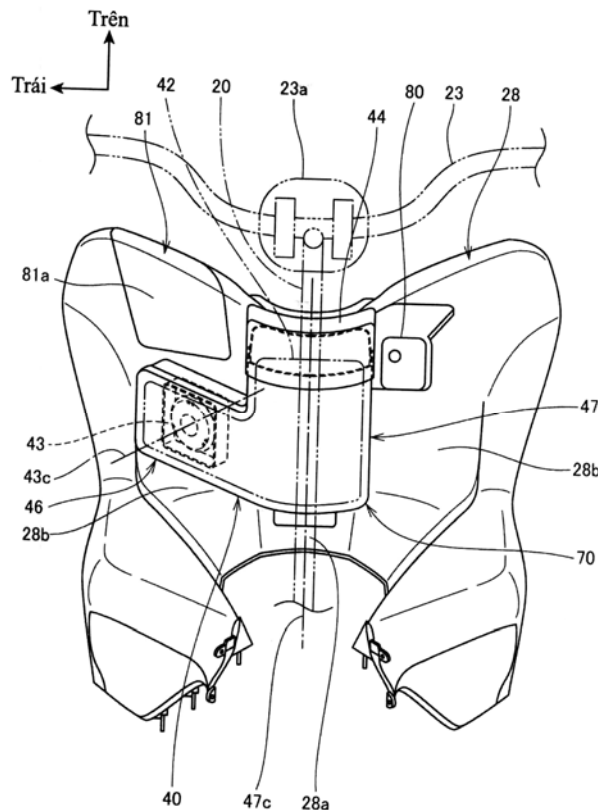
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu túi khí cho xe kiểu để chân hai bên mà có thể được bố trí theo cách nhỏ gọn theo hướng trước-sau. Cơ cấu túi khí cho xe kiểu để chân hai bên này bao gồm phần giữ (41) mà được bố trí ở phía trước yên xe cho người lái xe, bơm tăng áp (43) và túi khí mà được chứa trong phần giữ (41), được bơm phồng bởi khí xa ra từ bơm tăng áp (43) và nhờ vậy được bật ra phía trước người lái xe, và bơm tăng áp (43), được tạo ở dạng ống, được bố trí theo hướng sao cho đường trục (43c) của bơm tăng áp (43) được hướng về phía hướng trước-sau của xe.

(51)<sup>19</sup> **B62J 27/00**

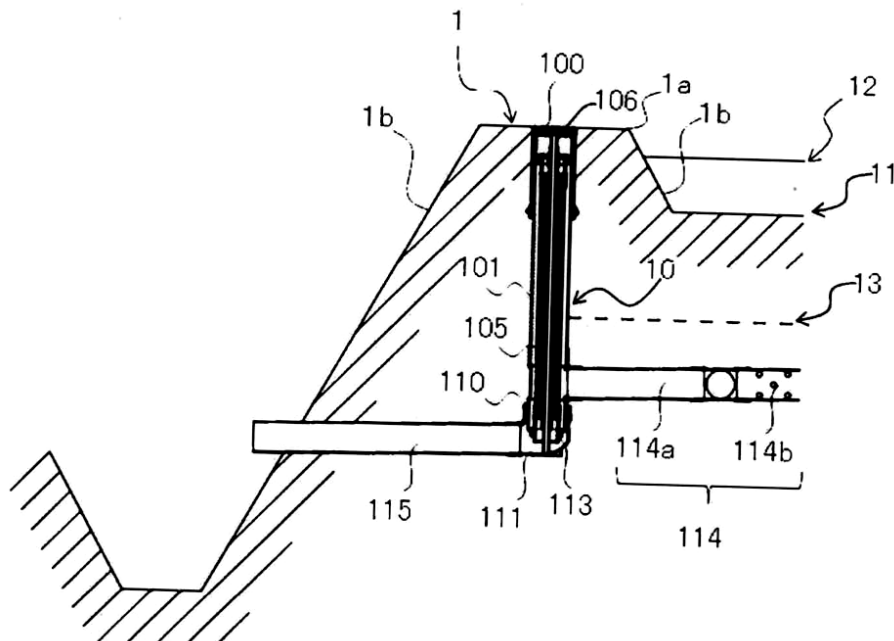
(43) 25.02.2020

(87) WO2018/221180 06.12.2018

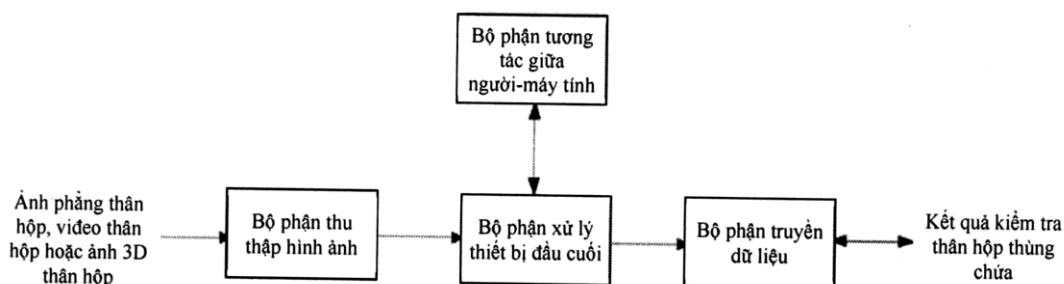
JP



- (11) **69070**
- (21) 1-2019-07277 (51)<sup>7</sup> **E02B 11/00**
- (22) 10.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/018183 10.05.2018 (87) WO2018/221154 06.12.2018
- (30) 2017-108147 31.05.2017 JP
- (71) DENKA COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan
- (72) MAEDA, Toshihide (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) CƠ CẤU VAN CỦA CỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XẢ DỪNG CHO CƠ CẤU VAN CỦA CỐNG
- (57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu van cửa cống và phương pháp xả dừn cho cơ cấu van cửa cống để có thể ngăn chặn vật cản đối với hoạt động đi bộ và hoạt động chạy trên gờ lướng và có thể xả nước theo cách tin cậy và êm nhẹ. Cơ cấu van cửa cống (10) theo sáng chế bao gồm: ống bảo vệ (101) có thể được gắn chìm sao cho không nhô ra so với gờ lướng (1), ống bảo vệ (101) này có mặt tựa nút bịt (113) trong đó; phần điều chỉnh mức nước (105) bao gồm: phần lõi ở tâm (102) kéo dài bên trong ống bảo vệ (101), chi tiết nút bịt (104) nối với đầu dưới của phần lõi ở tâm (102), và phần dạng hộp xếp có thể kéo giãn (103) có thể kéo giãn theo hướng kéo dài của phần lõi ở tâm (102), một đầu của phần dạng hộp xếp (103) được nối với chi tiết nút bịt (104) và đầu kia được cố định ở vị trí mong muốn của phần lõi ở tâm (102) sao cho mức nước có thể được điều chỉnh; và ống giữ (106) được bố trí ở phía trong của phần lõi ở tâm (102), ống giữ (106) này cho phép phần điều chỉnh mức nước (105) có thể được bố trí lơ lửng trong ống bảo vệ (101) để giữ phần điều chỉnh mức nước (105) ở vị trí mà chi tiết nút bịt (104) được tách rời ra khỏi mặt tựa nút bịt (113).



- (11) **69071**
- (21) 1-2019-07278 (51)<sup>7</sup> **G06Q 10/08**
- (22) 03.07.2017 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2017/091488 03.07.2017 (87) WO2018/214242 A1 29.11.2018
- (30) 201710381149.2 25.05.2017 CN
- (71) SHANGHAI BOXAMER INTERNET TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
Room 303, Building 4, No.91 Xishagang (East), Gaodong Town, Pudong New Area, Shanghai 200120, China
- (72) ZHANG, Yijun (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG KIỂM TRA THÙNG CHỨA KHÔNG Ở ĐỊA ĐIỂM CỐ ĐỊNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kiểm tra thùng chứa không ở địa điểm cố định, bao gồm bộ phận thu thập hình ảnh, bộ phận xử lý thiết bị đầu cuối, bộ phận truyền dữ liệu và bộ phận tương tác giữa người-máy tính, trong đó bộ phận thu thập hình ảnh được dùng để thu thập ảnh phẳng thân hộp, video thân hộp hoặc ảnh 3D thân hộp của thùng chứa, và truyền ảnh phẳng thân hộp, video thân hộp hoặc ảnh 3D thân hộp tới bộ phận xử lý thiết bị đầu cuối; và bộ phận xử lý thiết bị đầu cuối được dùng để liên kết ảnh phẳng thân hộp nhận được, video thân hộp hoặc ảnh 3D thân hộp cùng với thông tin thùng chứa trước tiên, sau đó gửi thông tin đó tới máy chủ thông qua bộ phận truyền dữ liệu, nhận kết quả kiểm tra thân hộp thùng chứa được gửi bởi máy chủ thông qua bộ phận truyền dữ liệu, và hiển thị kết quả kiểm tra thân hộp thùng chứa thông qua bộ phận tương tác giữa người-máy tính, trong đó thông tin thùng chứa bao gồm thùng chứa loại thùng chứa. Bằng cách sử dụng hệ thống kiểm tra thùng chứa không ở địa điểm cố định được bộc lộ bởi sáng chế này, hiệu suất sử dụng thùng chứa có thể được cải thiện một cách hiệu quả.





- (11) **69072**  
 (21) 1-2019-07280 (51)<sup>7</sup> **H04W 4/02**  
 (22) 17.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/087231 17.05.2018 (87) WO2018/214794 29.11.2018  
 (30) 201710375547.3 24.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.12.2019

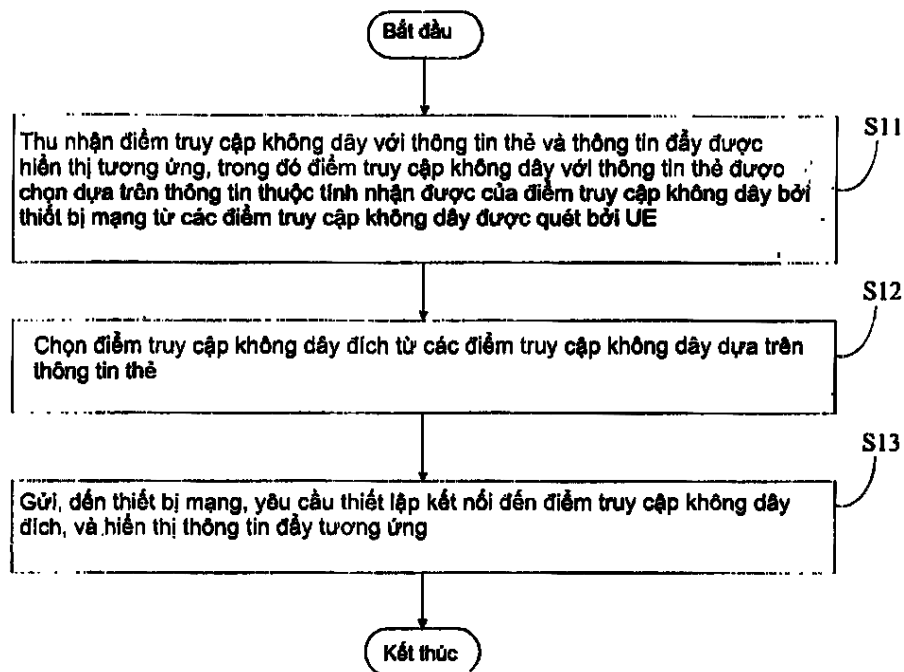
(71) SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
 2F, No. 979 Yunhan Road, Nicheng Town, Pudong Shanghai 201306, China

(72) XU, Changhua (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THIẾT LẬP KẾT NỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị kết nối. Theo sáng chế, điểm truy cập không dây với thông tin thẻ và thông tin đầy được hiển thị tương ứng với điểm truy cập không dây được lấy ở phía thiết bị người dùng, điểm truy cập không dây ưa thích được thiết bị mạng chọn từ điểm truy cập không dây được quét bởi thiết bị người dùng theo thông tin thuộc tính nhận được của điểm truy cập không dây; khi thiết bị người dùng thiết lập kết nối với điểm truy cập không dây ưa thích, điểm truy cập không dây ưu tiên được chọn dựa trên thông tin thẻ, yêu cầu thiết lập kết nối đến điểm truy cập không dây đích được gửi đến thiết bị mạng và thông tin đầy tương ứng sẽ được hiển thị được hiển thị, để thông tin đầy tương ứng được hiển thị được hiển thị trong khi thiết lập kết nối giữa thiết bị người dùng và điểm truy cập không dây đích, do đó làm giảm sự lo lắng của người dùng tương ứng với thiết bị người dùng trong khi chờ đợi và chuyển sự chú ý từ chờ đợi; và điều khiển kết nối đến điểm truy cập không dây đích trả lại bởi thiết bị mạng dựa trên yêu cầu cho việc thiết lập kết nối được nhận, để lập điều khiển kết nối giữa thiết bị người dùng và điểm truy cập không dây đích.



(11) **69073**

(21) 1-2019-07281

(51)<sup>7</sup> **H04W 28/20**, 48/06, 48/16

(22) 17.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2018/087228 17.05.2018

(87) WO2018/214792 29.11.2018

(30) 201710381275.8 25.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.12.2019

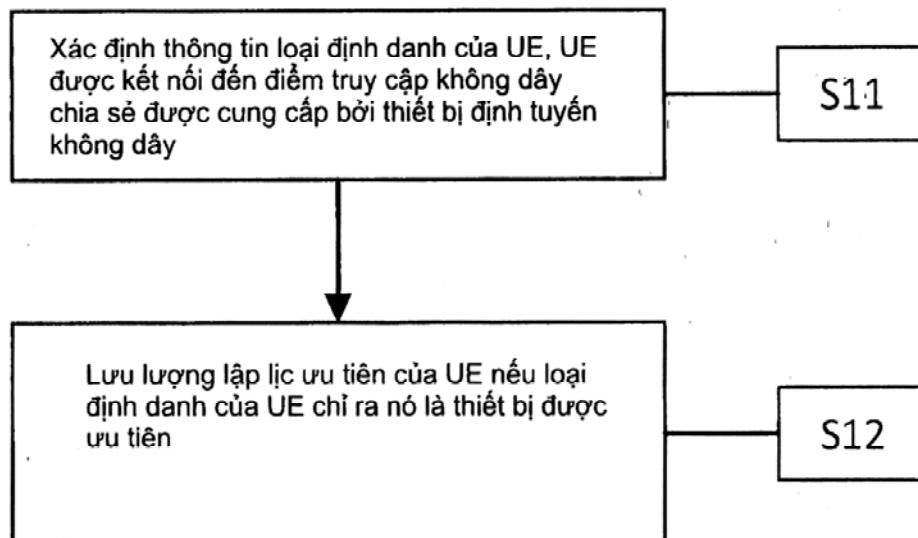
(71) SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
2F, No. 979 Yunhan Road, Nicheng Town, Pudong Shanghai 201306, China

(72) CHENG, Han (CN), HU, Xiaofeng (CN)

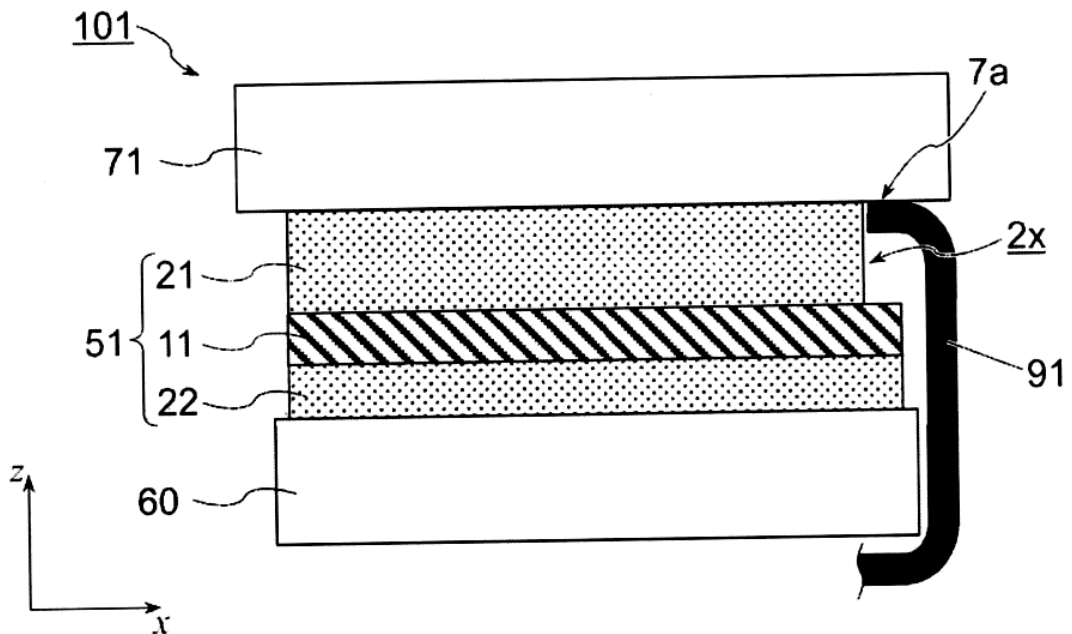
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN ĐIỀU KHIỂN LƯU LƯỢNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để thực hiện điều khiển lưu lượng trên thiết bị người dùng truy cập điểm truy cập không dây. Phương pháp này bao gồm: xác định thông tin loại nhận dạng của thiết bị người dùng, thiết bị người dùng được kết nối với điểm truy cập không dây dùng chung được cung cấp bởi thiết bị định tuyến không dây; và ưu tiên lưu lượng truy cập của thiết bị người dùng nếu thông tin loại nhận dạng của thiết bị người dùng chỉ ra rằng thiết bị người dùng là thiết bị được ưu tiên, thiết bị được ưu tiên bao gồm thiết bị của chủ nhà cung cấp thiết bị định tuyến không dây. Bằng cách giới hạn lưu lượng truy cập của thiết bị lạ, trong sáng chế, ưu tiên của chủ sở hữu lướt Internet được đảm bảo, việc người dùng được khuyến khích chia sẻ điểm truy cập không dây của người dùng và việc sử dụng băng thông rộng tại nhà được cải thiện.



- (11) **69074**
- (21) 1-2019-07282 (51)<sup>19</sup> **C09J 7/22**, B32B 27/00, C09J 7/29, G02B 5/30, G09F 9/00
- (22) 09.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/017980 09.05.2018 (87) WO2018/216469 A1 29.11.2018
- (30) 2017-104784 26.05.2017 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
- (72) FUJIHARA, Arata (JP), NAKAI, Kota (JP), IWAMOTO, Masaki (JP), YASUI, Atsushi (JP), SAWAZAKI, Ryohei (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MÀNG QUANG HỌC KẾT DÍNH HAI MẶT VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng quang học kết dính hai mặt (50) bao gồm: màng quang học (11) có bề mặt chính thứ nhất và bề mặt chính thứ hai; lớp kết dính nhạy áp suất thứ nhất (21) được bố trí trên bề mặt chính thứ nhất; và lớp kết dính nhạy áp suất thứ hai (22) được bố trí trên bề mặt chính thứ hai. Bề mặt chính thứ nhất của màng quang học bao gồm khu vực không kết dính (2x) tại đó màng quang học được để hở không bị che phủ bởi lớp kết dính nhạy áp suất thứ nhất, và khu vực kết dính tại đó lớp kết dính nhạy áp suất thứ nhất được bố trí trên màng quang học. Khu vực không kết dính nằm, ví dụ như, dọc theo biên ngoại vi của màng quang học. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh.



- (11) **69075**  
 (21) 1-2019-07297 (51)<sup>19</sup> **A43B 13/12**, 13/14, 13/18, 13/20  
 (22) 18.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/033367 18.05.2018 (87) WO2018/217557 29.11.2018  
 (30) 62/510,000 23.05.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.12.2019

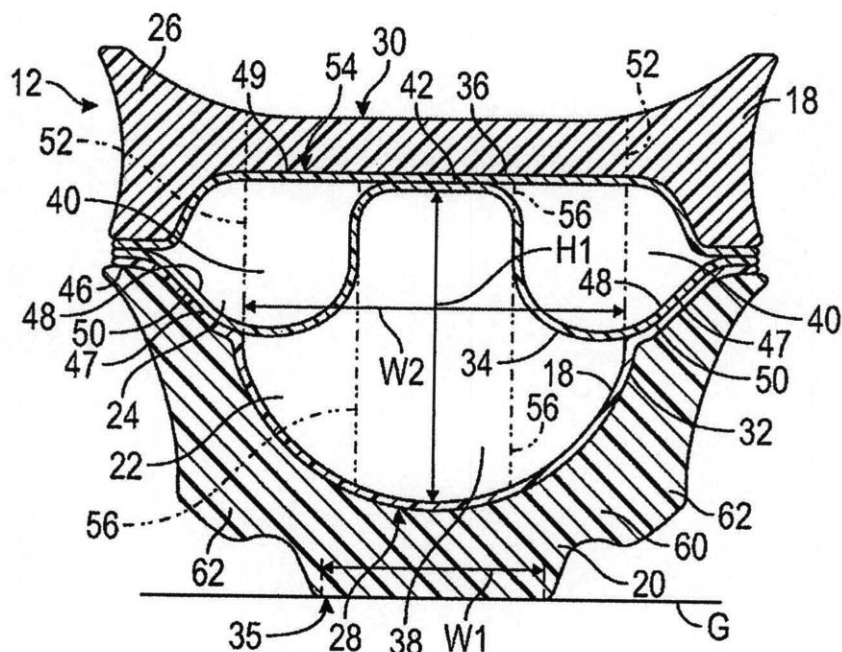
(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)  
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United State of America

(72) CASE, Patrick (US), ELDER, Zachary M. (US), PEYTON, Lee D. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU ĐỂ CHO SẢN PHẨM GIÀY DÉP**

(57) Kết cấu đế cho sản phẩm giày dép bao gồm đế giữa bao gồm lớp giảm chấn thứ nhất, lớp giảm chấn thứ hai, và lớp giảm chấn thứ ba. Lớp giảm chấn thứ nhất có phần giữa, và phần chu vi bao quanh phần giữa. Lớp giảm chấn thứ nhất, lớp giảm chấn thứ hai, và lớp giảm chấn thứ ba được xếp chồng với lớp giảm chấn thứ hai trực tiếp nằm trên phần chu vi của lớp giảm chấn thứ nhất, và lớp giảm chấn thứ ba nằm trên lớp giảm chấn thứ hai và trực tiếp nằm trên phần giữa của lớp giảm chấn thứ nhất. Lớp giảm chấn thứ nhất có bề mặt dưới dạng vòm kéo dài ra xa khỏi lớp giảm chấn thứ hai và lớp giảm chấn thứ ba và về cơ bản được định tâm bên dưới phần giữa.



(11) **69076**

(21) 1-2019-07298

(51)<sup>19</sup> **B65G 49/02**, 33/00

(22) 02.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CA2018/000083 02.05.2018

(87) WO2018/213915 29.11.2018

(30) 2,968,115

24.05.2017 CA

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.01.2020

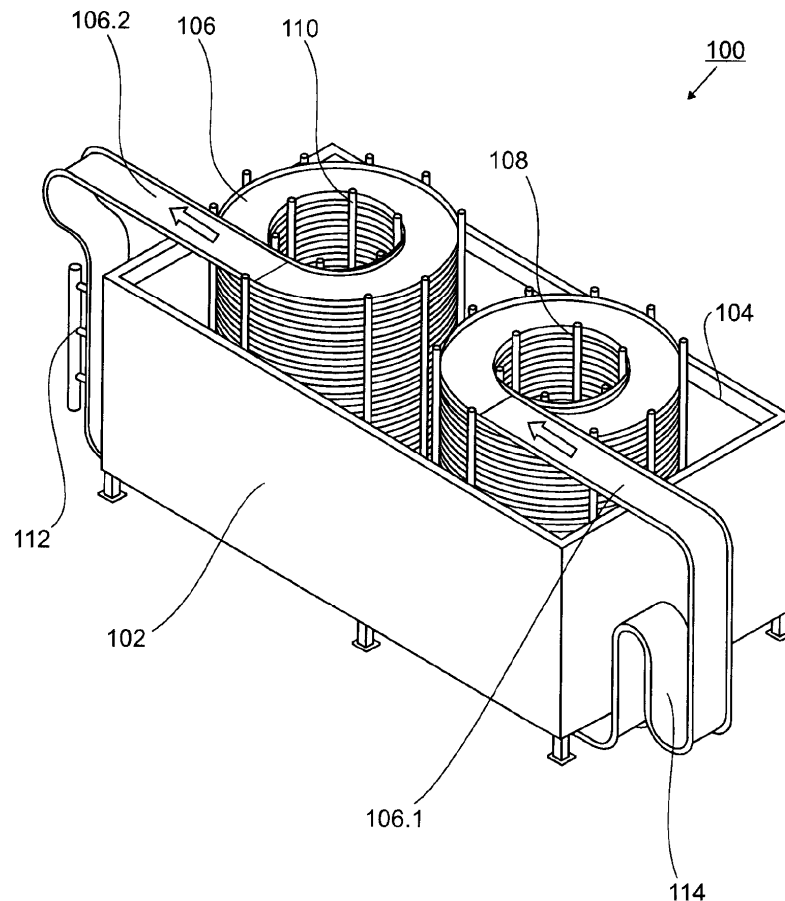
(75) KELLEY, STEVEN (CA)

33 Woodsmere Close, Halifax Nova Scotia, B3S 1H9, Canada

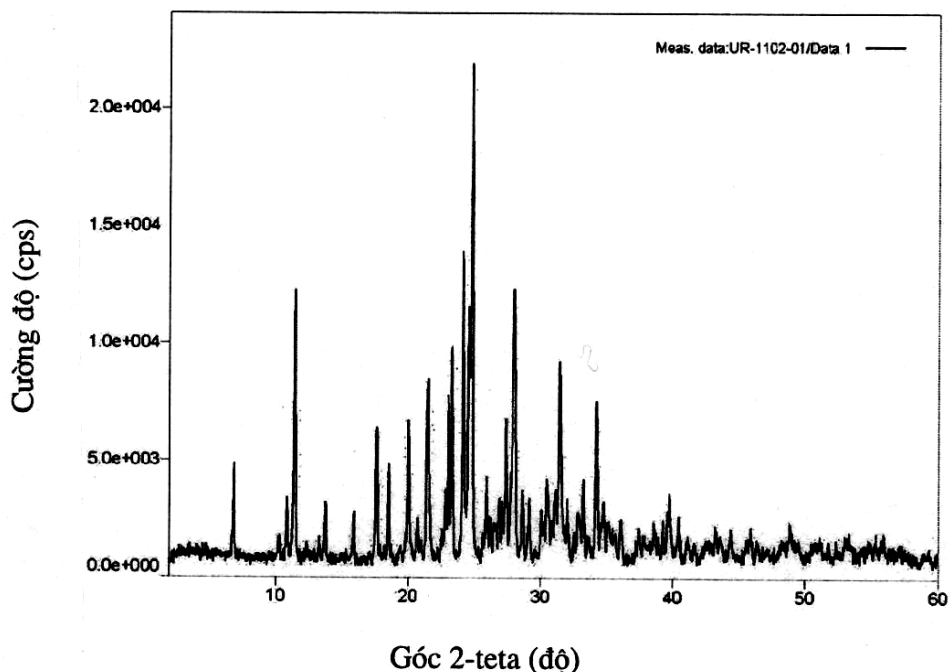
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG BĂNG TẢI KIỂU GUỒNG XOẮN DÙNG ĐỂ NHÚNG CHÌM CÁC VẬT PHẨM TRONG CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống băng tải kiểu guồng xoắn. Hệ thống băng tải kiểu guồng xoắn bao gồm bể chứa để chứa chất lỏng ở nhiệt độ định trước trong đó. Băng tải vận chuyển các vật phẩm qua chất lỏng. Kết cấu dẫn hướng được bố trí trong bể chứa để dẫn hướng băng tải theo kiểu dạng xoắn. Hệ thống băng tải kiểu guồng xoắn còn có phương tiện để giữ chặt các vật phẩm trong khi được vận chuyển qua chất lỏng.



- (11) **69077**
- (21) 1-2019-07304 (51)<sup>19</sup> **C07D 498/04**, A61K 31/5383, 9/20
- (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/KR2018/005932 24.05.2018 (87) WO2018/217050 29.11.2018
- (30) 10-2017-0064914 25.05.2017 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.12.2019
- (71) JW PHARMACEUTICAL CORPORATION (KR)  
2477, Nambusunhwan-ro Seocho-gu, Seoul 06725, Republic of Korea
- (72) PYUN, Do Kyu (KR), OO, Kyoung Jin (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT DẪN XUẤT DỊ VÒNG, HỢP CHẤT Ở DẠNG HYDRAT THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CÁC HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất dẫn xuất dị vòng có công thức hoá học I như được nêu trong bản mô tả; hợp chất trung gian được sử dụng trong phương pháp điều chế này; chế phẩm để điều trị bệnh hoặc phòng ngừa bệnh tăng axit uric máu, bệnh gút, bệnh viêm thận, suy thận mãn tính, bệnh sỏi thận, ure huyết, bệnh sỏi tiết niệu, hoặc bệnh liên quan đến axit uric, chế phẩm chứa hợp chất có công thức I này với liều lượng nằm trong khoảng từ 2mg đến 10mg và được dùng qua đường miệng mỗi ngày một lần; và hydroclorua 1,5 hydrat của hợp chất có công thức hoá học I này.



(11) **69078**

(21) 1-2019-07310

(51)<sup>7</sup> **G06Q 50/30**

(22) 26.05.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/SG2017/050271 26.05.2017

(87) WO2018/217161

29.11.2018

(71) GRABTAXI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)

6 Shenton Way, #38-01, OUE Downtown, Singapore 068809, Singapore

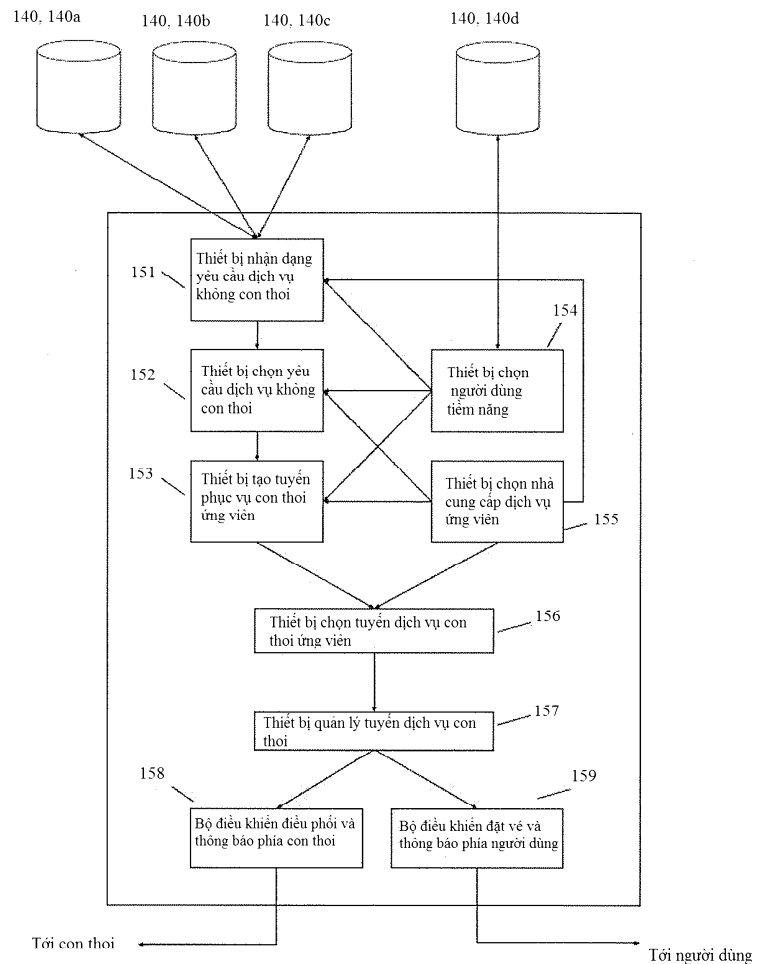
(72) AL-DUJAILI, Abdullah Shamil Hashim (IQ), LYE, Kong-Wei (SG), TANG, Muchen (CN), YANG, Liuqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ DỊCH VỤ CON THOI

(57) Nói chung các phương án thực hiện để làm ví dụ của sáng chế đề cập tới các phương pháp quản lý các dịch vụ con thoi. Phương pháp này có thể bao gồm tìm kiếm cơ sở dữ liệu của các yêu cầu liên quan tới vận chuyển trong lịch sử để nhận dạng các yêu cầu dịch vụ không con thoi trong lịch sử. Mỗi yêu cầu dịch vụ không con thoi trong lịch sử có thể bao gồm thời gian bắt đầu và tuyến. Tuyến có thể được xác định bởi ít nhất vị trí gốc và vị trí đích. Phương pháp này cũng có thể bao gồm lựa chọn các yêu cầu dịch vụ không con thoi trong lịch sử.

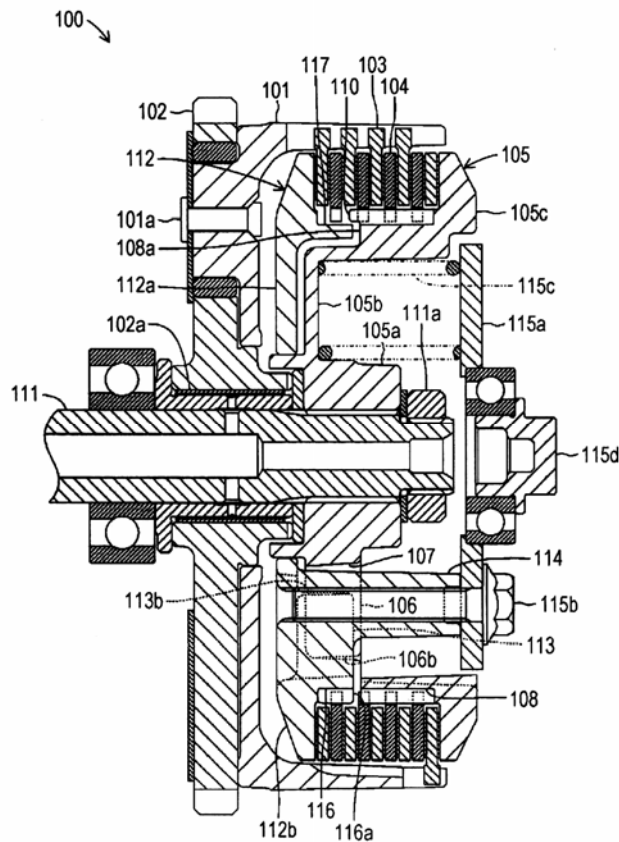
Một hoặc nhiều trong số các yêu cầu dịch vụ không con thoi trong lịch sử đã lựa chọn có thể bao gồm ít nhất một phần của tuyến của nó chung với một hoặc nhiều yêu cầu dịch vụ không con thoi trong lịch sử đã lựa chọn khác. Phương pháp này cũng có thể bao gồm dẫn xuất tuyến dịch vụ con thoi ứng viên để sử dụng khi cung cấp dịch vụ con thoi. Tuyến dịch vụ con thoi ứng viên có thể được dẫn xuất dựa trên một hoặc nhiều trong số các yêu cầu dịch vụ không con thoi trong lịch sử đã lựa chọn.



- (11) **69079**  
 (21) 1-2019-07312 (51)<sup>19</sup> **F16D 13/52**, 13/70  
 (22) 08.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017822 08.05.2018 (87) WO2018/221135 06.12.2018  
 (30) 2017-108974 01.06.2017 JP  
 (71) KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)  
 7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-1394, Japan  
 (72) KOBAYASHI Yuki (JP), OISHI Hideyuki (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **BỘ KHỚP LY HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ khớp ly hợp bao gồm khớp ly hợp trung tâm và khớp ly hợp ép mà có thể giữ đĩa ly hợp mà không rơi khỏi đĩa ly hợp và cùng ngăn chặn sự giảm sức bền lực. Bộ khớp ly hợp (100) bao gồm khớp ly hợp trung tâm (105) và khớp ly hợp ép (112), mà giữ các đĩa ly hợp (104) được đặt đối diện các đĩa ma sát (103) mà được dẫn động quay bởi trục dẫn động. Khớp ly hợp trung tâm (105) bao gồm phần ăn khớp phía tâm (108) ăn khớp với các răng bên trong của đĩa ly hợp (104). Ngoài ra, phần ăn khớp phía tâm (108) này bao gồm răng nhô ra (110). Khớp ly hợp ép (112) bao gồm phần ăn khớp phía ép (116) ăn khớp với các răng bên trong của đĩa ly hợp (104). Ngoài ra, phần ăn khớp phía ép (116) bao gồm đường trượt (117). Răng nhô ra (110) kéo dài qua đường trượt (117) của phần ăn khớp phía ép (116), như một trong số các răng then trượt tạo thành phần ăn khớp phía tâm (108).





(11) **69080**

(21) 1-2019-07316

(51)<sup>19</sup> **H04W 72/04**

(22) 31.05.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2017/086717 31.05.2017

(87) WO2018/218545 06.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.12.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

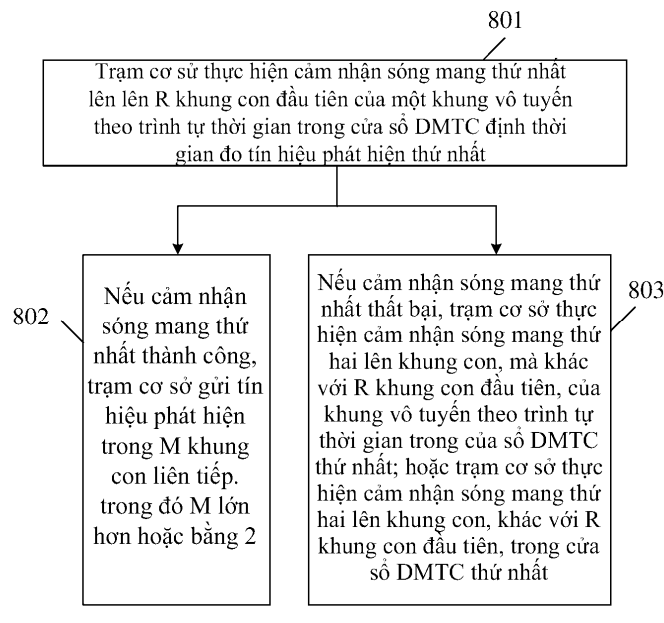
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) REN, Zhanyang (CN), ZHANG, Wurong (CN), LI, Zhenyu (CN), HAN, Jinxia (CN)

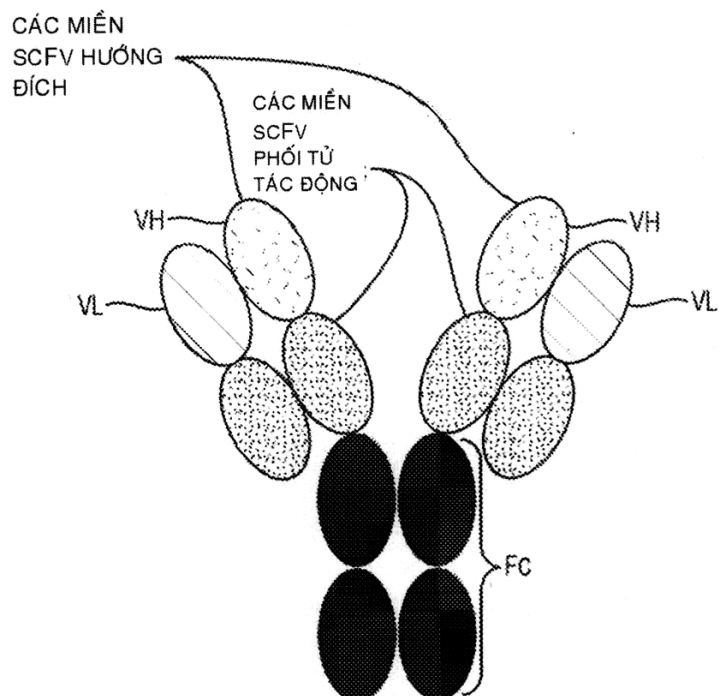
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP GỬI TÍN HIỆU PHÁT HIỆN, PHƯƠNG PHÁP DÒ TÍN HIỆU PHÁT HIỆN, TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ

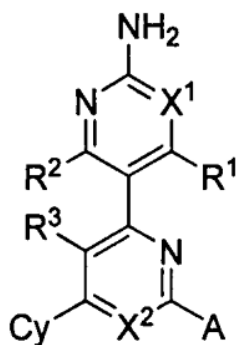
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi tín hiệu phát hiện, phương pháp dò tín hiệu phát hiện, trạm cơ sở, thiết bị người dùng và phương tiện lưu trữ, và liên quan đến lĩnh vực truyền thông. Phương pháp theo sáng chế bao gồm: bước thực hiện, bởi trạm cơ sở, cảm nhận sóng mang thứ nhất lên R khung con đầu tiên của một khung vô tuyến theo trình tự thời gian trong cửa sổ cấu hình định thời gian đo tín hiệu phát hiện (DMTC - Discovery Signal Measurement Timing Configuration) thứ nhất; và nếu cảm nhận sóng mang thứ nhất thành công, bước gửi tín hiệu phát hiện trong M khung con liên tiếp bởi trạm cơ sở, trong đó M lớn hơn hoặc bằng 2, và khung con thứ nhất của M khung con liên tiếp được nằm ở khung vô tuyến trong cửa sổ DMTC thứ nhất. Các phương án của sáng chế được sử dụng để hỗ trợ sự truyền dẫn tín hiệu phát hiện nâng cao bằng cách sử dụng DMTC mới, để triển khai việc truy cập thiết bị người dùng (UE-User Equipment) trong kịch bản phủ sóng yếu, nhờ đó đảm bảo hiệu suất phủ sóng tế bào.



- (11) **69081**
- (21) 1-2019-07317 (51)<sup>7</sup> **A61K 38/20**, 39/395, C07K 14/55
- (22) 24.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/034334 24.05.2018 (87) WO2018/217989 29.11.2018
- (30) 62/510,586 24.05.2017 US
- 62/510,816 25.05.2017 US
- 62/558,175 13.09.2017 US
- 62/595,352 06.12.2017 US
- (71) PANDION THERAPEUTICS, INC. (US)  
700 Main Street, North, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
- (72) Joanne L. VINEY (US), Nathan HIGGINSON-SCOTT (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) POLYPEPTIT DUNG NẠP MIỄN DỊCH ĐƯỢC HƯỚNG ĐÍCH, AXIT NUCLEIC MÃ HÓA POLYPEPTIT NÀY, VẬT TRUYỀN VÀ TẾ BÀO CHỨA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến các polypeptit và các hợp chất đem lại đặc quyền miễn dịch đặc hiệu theo vị trí hoặc đặc quyền miễn dịch cục bộ. Cụ thể, sáng chế đề xuất polypeptit bao gồm gốc hướng đích mà liên kết với tế bào đích và gốc liên kết/điều biến phân tử tác động, trong đó gốc điều biến/liên kết phân tử tác động là polypeptit IL-2 mutein (IL-2 mutein), axit nucleic mã hóa polypeptit này, tế bào chứa axit nucleic này, phương pháp tạo ra polypeptit và axit nucleic này và sử dụng polypeptit trong việc điều trị bệnh viêm ruột, bệnh viêm gan tự miễn dịch, bệnh đái tháo đường typ 1, đối tượng cấy ghép, GVHD ở đối tượng cấy ghép mô của đối tượng cho, hoặc đối tượng mắc, có nguy cơ mắc, hoặc có nguy cơ cao mắc rối loạn tự miễn dịch.



- (11) **69082**  
 (21) 1-2019-07324 (51)<sup>7</sup> **C07D 401/14**, 403/14, A61K  
 31/444, 31/506, A61P 25/00, 25/14,  
 25/16, 25/18, 25/28
- (62) 1-2015-04185  
 (22) 30.04.2014 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2014/076654 30.04.2014 (87) WO2014/177060 06.11.2014  
 (30) 61/817,966 01.05.2013 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2015
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
 Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
- (72) CHEN, Kevin X. (US), DONG, Liting (CN), ESTRADA, Anthony (US), GIBBONS,  
 Paul (US), HUESTIS, Malcolm (CA), KELLAR, Terry (US), LIU, Wen (US),  
 LYSSIKATOS, Joseph P. (US), MA, Changyou (CN), OLIVERO, Alan (US), PATEL,  
 Snahel (GB), SHORE, Daniel (CA), SIU, Michael (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT BIHETEROARYL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức I-I và các muối của nó để điều trị các  
 bệnh (ví dụ, bệnh thoái hóa thần kinh). R<sup>1</sup>, R<sup>2</sup>, R<sup>3</sup>, X<sup>1</sup>, X<sup>2</sup>, A và biến thể Cy trong công  
 thức I-I có tất cả các nghĩa như được xác định trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn  
 đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.



công thức I-I

- (11) **69083**  
 (21) 1-2019-07332 (51)<sup>7</sup> **F16L 5/00**, B01D 53/18, 53/50, 53/78, F16L 5/02  
 (22) 24.04.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/016559 24.04.2018 (87) WO2018/221079 06.12.2018  
 (30) 2017-109085 01.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2019

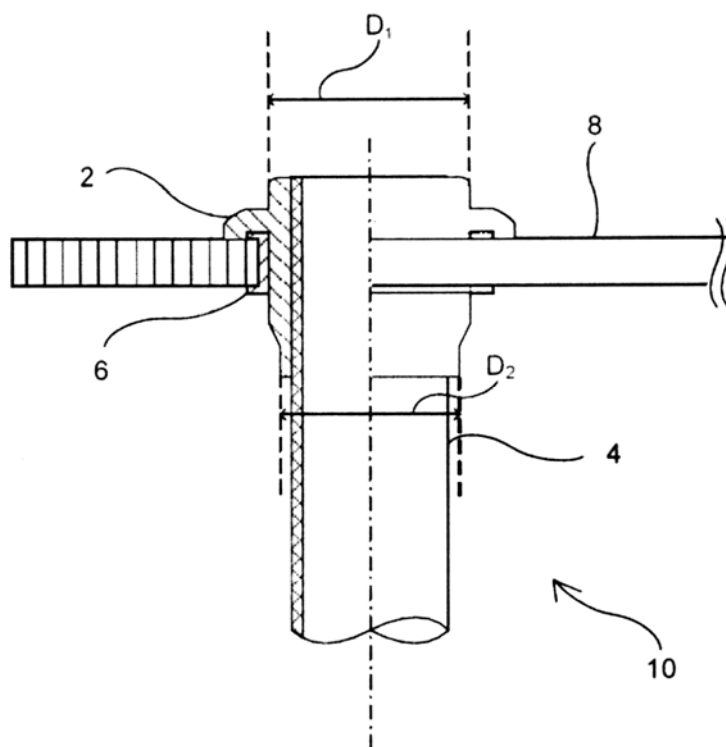
(71) CHIYODA CORPORATION (JP)  
 4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208765, Japan

(72) KUMAGAI Kazuya (JP), KUROSAKI Naobumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ỐNG XẢ KHÍ, BỘ PHẬN LẮP ĐẶT VÀ THIẾT BỊ TÁCH LƯU HUỖNH**

(57) Sáng chế đề cập tới ống xả khí mà có thể đạt được việc hạn chế sự tích tụ các chất lắng khi sử dụng và việc đơn giản hóa các hoạt động lắp đặt vào trong vách ngăn, bộ phận lắp đặt và thiết bị tách lưu huỳnh. Ống xả khí này bao gồm bộ phận dạng ống và bộ phận lắp đặt để lắp đặt bộ phận dạng ống vào trong vách ngăn. Bộ phận lắp đặt bao gồm phần dạng ống mà thành trong của nó được đưa tiếp xúc với thành ngoài của bộ phận dạng ống và phần nhô được bố trí trên thành ngoài của phần dạng ống, phần dạng ống và phần nhô cấu thành bộ phận liền khối.

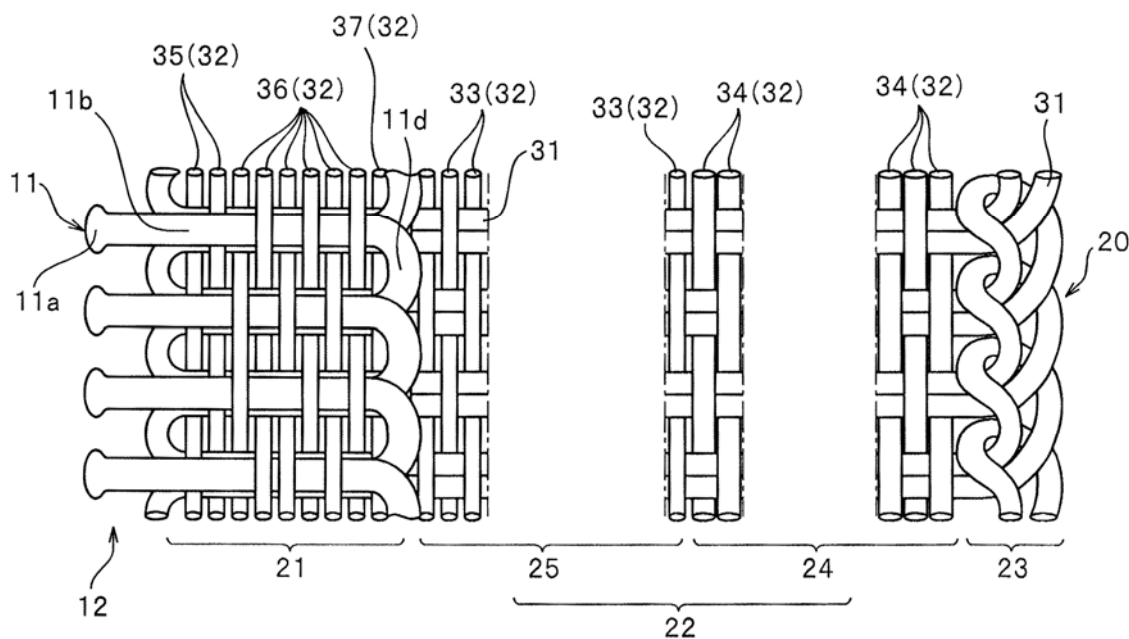


- (11) **69084**  
 (21) 1-2019-07334 (51)<sup>19</sup> **A44B 19/34**, 19/04, 19/54  
 (22) 26.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2017/019788 26.05.2017 (87) WO2018/216217 29.11.2018

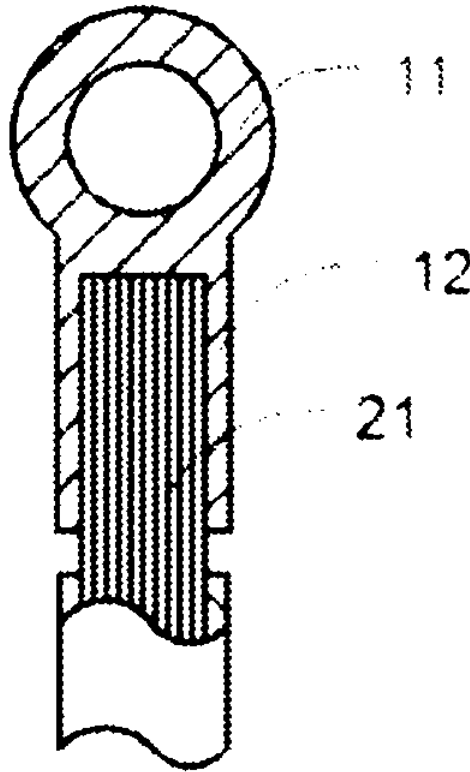
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2019

- (71) YKK CORPORATION (JP)  
 1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan  
 (72) YAGYU, Akihiro (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **DÂY KHÓA KÉO**

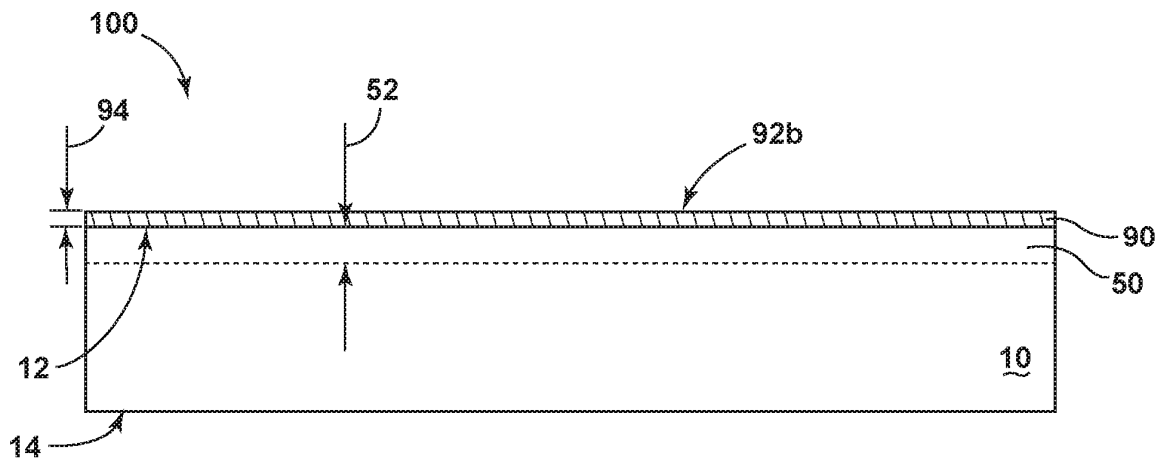
(57) Sáng chế đề cập đến dây khóa kéo (10) có băng khóa kéo (20) được tạo có phần thân băng (22) và phần gắn răng khóa (21) và các răng khóa kéo (11) được cố định bằng cách dệt với phần gắn răng khóa (21) của băng khóa kéo (20) đồng thời với việc dệt băng khóa kéo (20), và được tạo có cấu trúc dệt có một bước trên một vòng quay. Sợi ngang (31) của băng khóa kéo (20) có độ mịn lớn hơn độ mịn của ít nhất một phần của các sợi dọc (32) bố trí trong phần thân băng (22). Nhờ đó, năng suất của dây khóa kéo (10) có thể được tăng để giảm chi phí. Ngoài ra, mật độ của sợi ngang (31) trong băng khóa kéo (20) có thể được tăng lên, và băng khóa kéo (20) có thể ít có khả năng bị lệch.



- (11) **69085**
- (21) 1-2019-07336 (51)<sup>19</sup> **H01R 4/62**, 11/12
- (22) 31.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/089207 31.05.2018 (87) WO2018/223885 13.12.2018
- (30) 201710415138.1 05.06.2017 CN
- (71) JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No.1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan (One) Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, P.R. China
- (72) WANG, Chao (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) MỐI NỐI CỦA CỰC ĐỒNG VÀ DÂY NHÔM, VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN CẢM ỨNG TỪ ĐỂ TẠO RA MỐI NỐI NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến mối nối của cực đồng và dây nhôm, và phương pháp hàn cảm ứng từ để tạo ra mối nối này. Cực đồng được chia thành phần nối và phần chức năng được nối với phần nối, và lõi dây nhôm của dây nhôm được nối với phần nối của cực đồng. Tốt hơn nếu lõi dây nhôm kéo dài hoặc không kéo dài đến phần chức năng. Phần nối là một bộ phận của cực đồng mà được nối với dây nhôm, và phần chức năng là vùng cố định của cực đồng mà được cấu tạo để nối với thiết bị tiêu thụ điện.



- (11) **69086**
- (21) 1-2019-07338 (51)<sup>7</sup> **C03C 17/22, C04B 41/00**
- (22) 25.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/US2018/034586 25.05.2018 (87) WO2018/218117 29.11.2018
- (30) 62/511,656 26.05.2017 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) BELLMAN, Robert, Alan (US), HART, Shandon, Dee (US), KOSIK-WILLIAMS, Carlo, Anthony (US), PAULSON, Charles, Andrew (US), PRICE, James, Joseph (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VẬT PHẨM CÓ LỚP PHỦ BẢO VỆ, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG VÀ HỆ THỐNG HIỂN THỊ TRÊN XE CỘ**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm có lớp phủ bảo vệ bao gồm: nền bao gồm hợp phần thủy tinh, thủy tinh-gốm hoặc gốm và bề mặt chính; và màng bảo vệ được bố trí trên bề mặt chính. Mỗi loại trong số nền và màng có độ truyền quang học lớn hơn hoặc bằng 20% trong phổ nhìn thấy. Ngoài ra, màng bảo vệ có độ cứng lớn hơn 10 GPa, như được đo bởi mũi đo độ cứng nano Berkovich, và độ biến dạng kéo đến nứt vỡ lớn hơn 0,8%, như được đo bởi thử nghiệm vòng trên vòng. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm điện tử tiêu dùng, và hệ thống hiển thị trên xe cộ.



- (11) **69087**  
 (21) 1-2019-07339 (51)<sup>7</sup> **C12N 15/113**, 15/67, A61K 39/395  
 (22) 02.06.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/US2018/035764 02.06.2018 (87) WO2018/223108 06.12.2018  
 (30) 62/514,754 02.06.2017 US  
 (71) AMBRX, INC. (US)  
 10975 North Torrey Pines Road, La Jolla, CA 92037, United States of America  
 (72) CHEN, Sigeng (CN), LU, Yingchun (CN), TIAN, Feng (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA DÒNG TẾ BÀO ĐỂ KẾT HỢP AXIT AMIN KHÔNG TỰ NHIÊN VÀO PROTEIN VÀ TẾ BÀO HOẶC DÒNG TẾ BÀO ĐƯỢC PHÂN LẬP ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY  
 (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và các chế phẩm để tạo ra các dòng tế bào để thúc đẩy sản xuất protein chứa axit amin không tự nhiên bằng cách sử dụng công nghệ xử lý gen.

(447) 447 460 470 480 490 3'

Bak-CHO-gDNA1 (418) CCCAATCTCCAACTCCCGGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 YA\_082\_K2\_BakI-II (388) CCCAATCTCCAACT-----TACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 YA\_084\_K4\_BakI-II (388) CCCAATCTCCAACT-----ATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 YA\_086\_K6\_BakI-II (107) CCCAACCCCGGA-C--CCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 YA\_088\_K8\_BakI-II (108) CCCAACCCCGGA-C--CCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 YA\_090\_K10\_BakI-II (106) CCCAACCCCGGA----CA----TTAACCCCGGATATTAA CCCAAT  
 YA\_092\_K12\_BakI-II (106) CCCAACCCCGGA-C--CCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 YA\_093\_K13\_BakI-II (110) CCCAACCCCGGA-C--CCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 YA\_095\_K15\_BakI-II (103) CCCAACCCCGGA-G--CCGTTCCTTACCCGATCCTTGGGGT CAAGGGG  
 ZA\_097\_K17\_BakI-II (388) CCCAATCTCCAACTCCCGGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_098\_K18\_BakI-II (388) CCCAATCTCCAACTCCCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_100\_K20\_BakI-II (96) CCCAACCCCGGAGC--CCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_101\_K21\_BakI-II (97) CCCAACCCCGGA-C--CCG-----TCTTGGCCCTCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_103\_K23\_BakI-II (104) CCCAACCCCGGA-C--GGGGGATTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_105\_K25\_BakI-II (389) CCCAATCTCCAACTCCCGGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_106\_K26\_BakI-II (389) CCCAATCTCCAACTCCCGGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_108\_K28\_BakI-II (104) CCCAACCCCGGA-C--CTGGACTTACTGCTCCTAGAGT CAATGGC  
 ZA\_109\_K29\_BakI-II (373) CCCAATCTCCAACTCCCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_110\_K30\_BakI-II (104) CCCAACCCCGGA-C--CCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_111\_K31\_BakI-II (98) CCCAACCCCGGA-C--CCGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG  
 ZA\_112\_K32\_BakI-II (387) CCCAATCTCCAACTCCCGGTTCCTTACAGCATCCTTGGGGT TAGCTGGG



(11) **69088**

(21) 1-2019-07342

(51)<sup>7</sup> **A01G 25/00**, 25/06, E02B 13/02

(22) 10.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/018189 10.05.2018

(87) WO2018/221155 06.12.2018

(30) 2017-108152 31.05.2017

JP

(71) DENKA COMPANY LIMITED (JP)

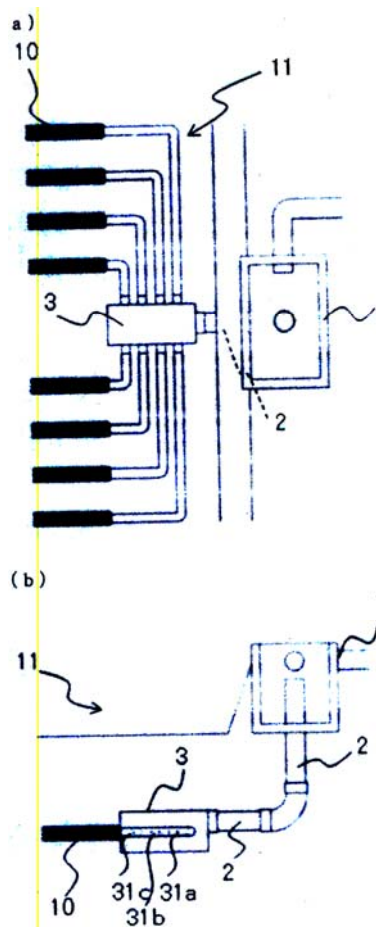
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan

(72) TSUKAMOTO, Kenichi (JP), URABE, Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ TƯỚI NGÂM

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tưới ngầm mà có thể cung cấp đồng đều nước tưới cho nhiều ống cống được lắp trong cánh đồng, và có thể ngăn chặn sự thay đổi của sự gia tăng mức nước ngầm. Thiết bị tưới ngầm có khả năng cung cấp nước tưới cho cánh đồng (11) thông qua nhiều ống cống (10) bằng cách cung cấp nước tưới cho nhiều ống cống (10). mỗi ống cống (10) được phân nhánh từ ống cấp nước chính (2) để cung cấp nước tưới và được lắp trong cánh đồng (11), trong đó thiết bị tưới ngầm bao gồm bộ phận phân phối nước (3) được kết nối giữa ống cấp nước chính (2) và nhiều ống cống (10), bộ phận phân phối nước (3) có khả năng chứa nước tưới được cung cấp từ ống cấp nước chính (2) và phân phối nước được lưu trữ đến nhiều ống cống (10) tại áp suất cột nước tương ứng.



(11) **69089**

(21) 1-2019-07346

(51)<sup>7</sup> **B05B 17/04**, B60J 11/00

(22) 25.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1 Đại Cô Việt, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trần Anh Trung (VN), Trần Quang Vinh (VN), Nguyễn Duy Tiến (VN), Phạm Minh Tuấn (VN)

(54) **ỐNG TÍCH ÁP VÀ HỆ THỐNG PHUN TÍCH ÁP ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN TỬ SỬ DỤNG ỐNG TÍCH ÁP NÀY**

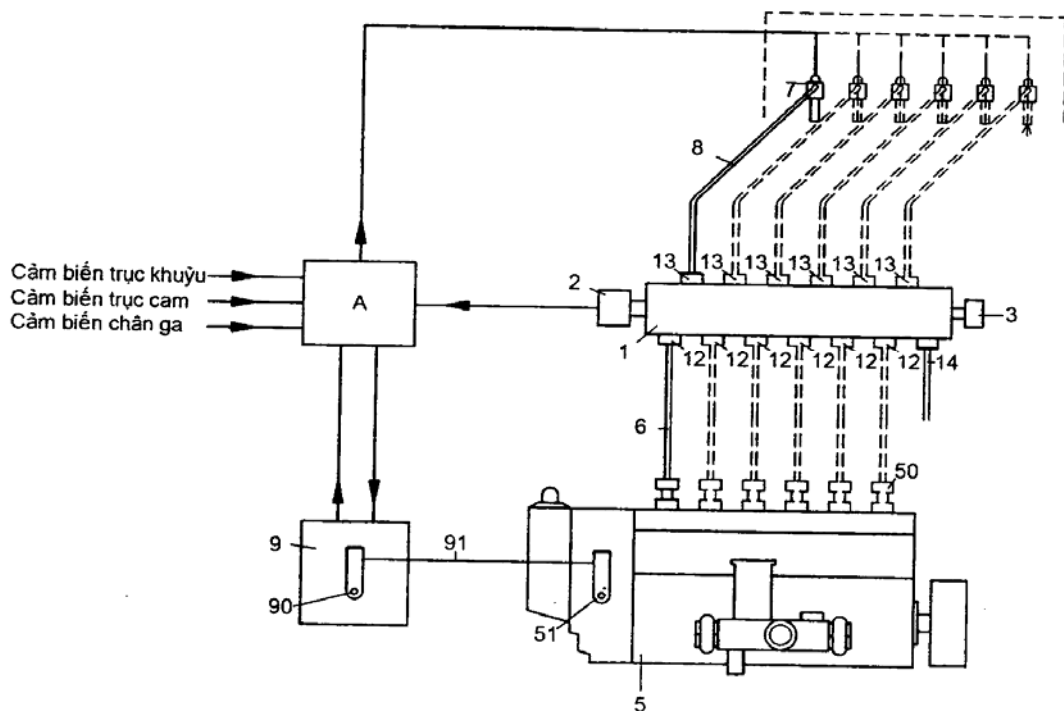
(57) Sáng chế đề cập đến ống tích áp (1) dùng trong hệ thống phun tích áp điều khiển điện tử được chuyển đổi từ hệ thống phun điều tốc cơ khí bao gồm:

ống hình trụ chịu áp (10) có khoang rỗng (11) ở bên trong và có các miệng nhiên liệu vào (12), các miệng nhiên liệu ra (13) được bố trí dọc theo ống hình trụ (10); cảm biến áp suất (2) được lắp tháo ra được với một đầu của ống hình trụ; van điều khiển lượng dầu hồi (3) được lắp tháo ra được với đầu còn lại của ống hình trụ; và ống hồi dầu (14) thông với khoang rỗng (11);

trong đó: các miệng nhiên liệu vào (12) và ra (13) được bố trí so le nhau; và

số lượng các miệng nhiên liệu vào (12) và ra (13) lần lượt bằng với số lượng đầu ra của bơm cao áp (5) và của động cơ diesel.

Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống phun tích áp điều khiển điện tử bao gồm ống tích áp (1) nêu trên.



(11) **69090**

(21) 1-2019-07347

(51)<sup>7</sup> **G06K 9/62**, 9/46

(22) 25.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2019

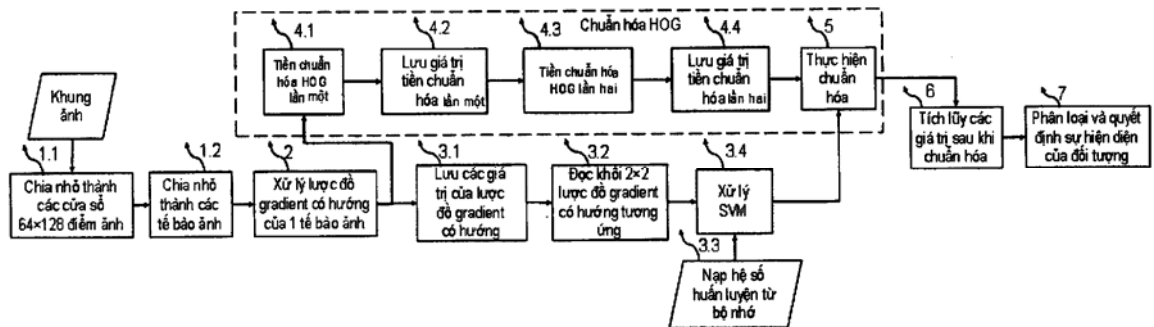
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)

Nhà E3, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trần Xuân Tú (VN), Nguyễn Ngô Doanh (VN), Bùi Duy Hiếu (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÁT HIỆN ĐỐI TƯỢNG TRONG ẢNH DỰA TRÊN SỰ XỬ LÝ ĐỒNG THỜI LƯỢC ĐỘ GRADIEN CÓ HƯỚNG - MÁY VECTƠ HỖ TRỢ (HOG-SVM) GIÚP TĂNG TỐC ĐỘ XỬ LÝ

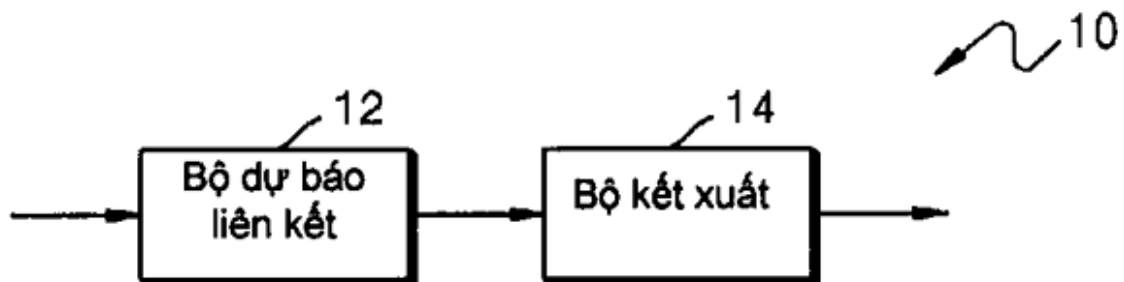
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình nhận dạng đối tượng trong ảnh dựa trên sự xử lý đồng thời lược đồ gradien có hướng - máy vectơ hỗ trợ (HOG-SVM) với việc xử lý chuẩn hóa sử dụng lược đồ gradien HOG song song với thuật toán phân loại SVM. Thay vì phải đợi các giá trị của lược đồ gradien có hướng được chuẩn hóa thì các giá trị này sẽ được tiến hành xử lý bằng thuật toán SVM luôn nên thời gian xử lý tổng thể giảm, hiệu năng xử lý tăng. Kết quả sau xử lý SVM sẽ là giữa các giá trị của lược đồ gradien có hướng chưa được chuẩn hóa với các hệ số SVM được huấn luyện từ trước đó. Đồng thời, các giá trị của các lược đồ gradien có hướng này sẽ được áp dụng xử lý tiền chuẩn hóa HOG bằng cách đi qua các bước tiền chuẩn hóa HOG lần một và tiền chuẩn hóa HOG lần hai. Cuối cùng, kết quả phân loại sẽ là của ngưỡng phân loại  $b$  với tổng tích lũy các giá trị chuẩn hóa HOG. Bằng phương pháp này, khi áp dụng trên phần cứng, số lượng bộ chia giảm xuống đáng kể, chỉ còn bộ chia duy nhất nên diện tích phần cứng thực thi tính toán cũng giảm theo. Công đoạn xử lý dữ liệu được vận hành song song và tái sử dụng dữ liệu nhiều hơn nên tốc độ xử lý, phát hiện đối tượng cũng nhanh hơn.



- (11) **69091**  
 (21) 1-2019-07350 (51)<sup>7</sup> **H04N 7/36**  
 (62) 1-2014-01730  
 (22) 29.10.2012 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2012/008946 29.10.2012 (87) WO2013/062391 02.05.2013  
 (30) 61/552,698 28.10.2011 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2014

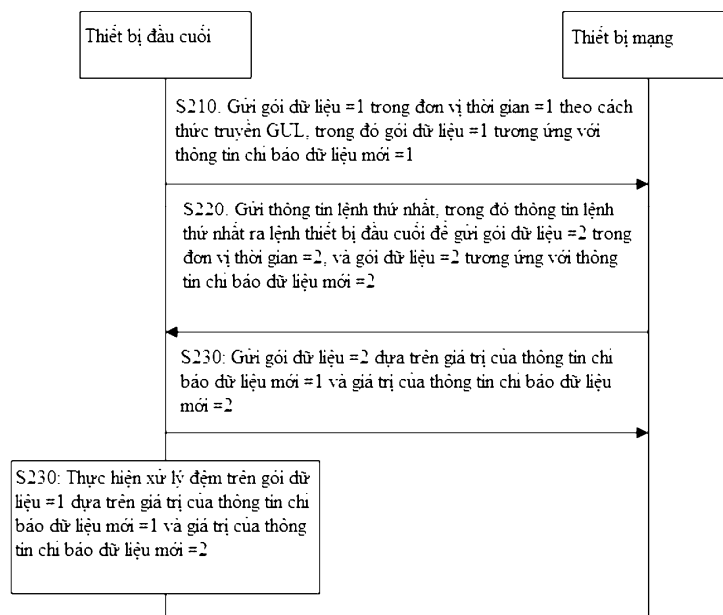
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea  
 (72) PARK, Young-o (KR), KIM, Il-koo (KR), KIM, Chan-yul (KR), CHOI, Kwang-pyo (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ VIDEO  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị mã hóa và giải mã video. Thiết bị giải mã video bao gồm: bộ thu để thu dòng bit; và bộ bù chuyển động để thu nhận, từ dòng bit, thông tin LSB (Least Significant Bits - Bit ít quan trọng nhất) về thông tin số đếm thứ tự ảnh (POC - Picture Order Count) của ảnh tham chiếu dài hạn hiện thời của ảnh hiện thời, xác định thông tin MSB (Most Significant Bits - Bit quan trọng nhất) về thông tin POC của ảnh tham chiếu dài hạn hiện thời của ảnh hiện thời dựa trên thông tin MSB về POC của ảnh tham chiếu dài hạn trước đó của ảnh hiện thời và chênh lệch giữa thông tin MSB về POC của ảnh tham chiếu dài hạn hiện thời và thông tin MSB về the POC của ảnh tham chiếu dài hạn trước đó của ảnh hiện thời, xác định thông tin POC của ảnh tham chiếu dài hạn hiện thời của ảnh hiện thời bằng cách sử dụng thông tin LSB và thông tin MSB về thông tin POC của ảnh tham chiếu dài hạn hiện thời của ảnh hiện thời, và tái tạo ảnh hiện thời bằng cách sử dụng ảnh tham chiếu dài hạn hiện thời của ảnh hiện thời tương ứng với thông tin POC của ảnh tham chiếu dài hạn hiện thời của ảnh hiện thời.



- (11) **69092**  
 (21) 1-2019-07363 (51)<sup>19</sup> **H04W 48/12**  
 (22) 01.06.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/089637 01.06.2018 (87) WO2018/219353 06.12.2018  
 (30) 201710409942.9 02.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.12.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) LI, Yuan (CN), GUAN, Lei (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu. Phương pháp bao gồm bước: gửi, bởi thiết bị đầu cuối, gói dữ liệu thứ nhất đến thiết bị mạng trong đơn vị thời gian thứ nhất theo cách thức truyền đường lên không cấp phép (grant free uplink, GUL), trong đó gói dữ liệu thứ nhất tương ứng với số quá trình yêu cầu lặp lại tự động lai (hybrid automatic repeat request, HARQ) thứ nhất, và gói dữ liệu thứ nhất tương ứng với thông tin chỉ báo dữ liệu mới thứ nhất; nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin lệnh thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin lệnh thứ nhất được sử dụng để ra lệnh thiết bị đầu cuối để gửi gói dữ liệu thứ hai trong đơn vị thời gian thứ hai, gói dữ liệu thứ hai tương ứng với số quá trình HARQ thứ nhất, và gói dữ liệu thứ hai tương ứng với thông tin chỉ báo dữ liệu mới thứ hai được gửi bởi thiết bị mạng; và thực hiện, bởi thiết bị đầu cuối, xử lý đệm trên gói dữ liệu thứ nhất hoặc gửi gói dữ liệu thứ hai, dựa trên giá trị của thông tin chỉ báo dữ liệu mới thứ nhất và giá trị của thông tin chỉ báo dữ liệu mới thứ hai. Do vậy, có thể giảm tổn hao gói dữ liệu, và cải thiện độ tin cậy truyền dữ liệu.



(11) **69093**

(21) 1-2019-07372

(51)<sup>19</sup> **B62J 27/00**, B60R 16/02, 21/00,  
B62J 99/00, G08B 21/00, 23/00,  
25/08, H04M 11/04

(22) 01.05.2018

(43) 25.02.2020

(86) PCT/JP2018/017410 01.05.2018

(87) WO2018/225426 13.12.2018

(30) 2017-113730 08.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.12.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

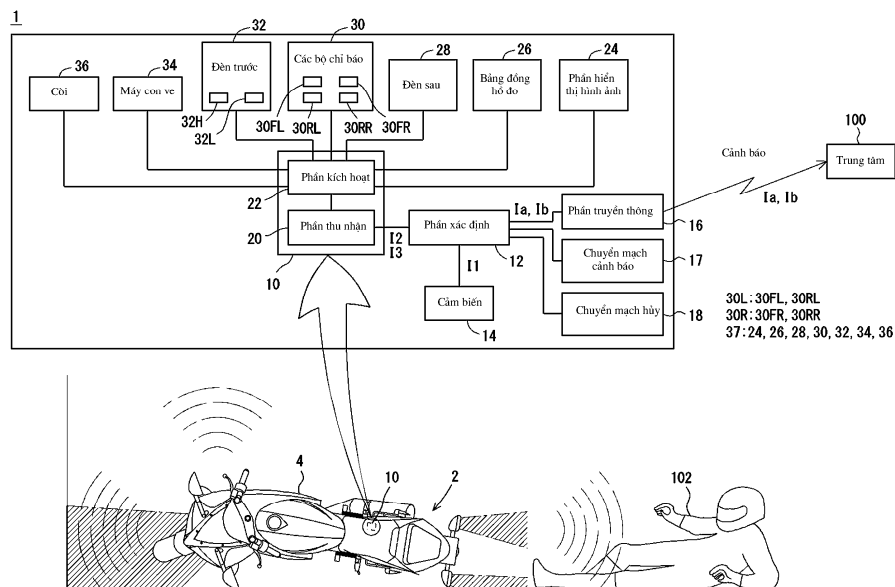
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

(72) Hiroshi SHIBUYA (JP), Kotaro ONISHI (JP), Tomohiro TAKEUCHI (JP)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **CƠ CẤU PHÁT CẢNH BÁO ĐỔ XE CHO NGƯỜI LÁI VÀ XE NGHIÊNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phát cảnh báo đổ xe cho người lái khi xe nghiêng bằng phương pháp khác với phương pháp thông thường, có thể báo hiệu cho người lái xe mà bị ngã khỏi xe nghiêng rằng đang chuẩn bị cảnh báo sự cố đổ xe hoặc sự cố đổ xe đã được cảnh báo đến bên ngoài của xe nghiêng, và còn đề cập đến xe nghiêng. Cơ cấu phát cảnh báo đổ xe cho người lái theo sáng chế bao gồm: phần thu nhận mà thu nhận thông tin chuẩn bị cảnh báo biểu thị bằng hệ thống cảnh báo đổ xe của xe nghiêng đang được chuẩn bị để phát thông tin sự cố đổ xe đến bên ngoài của xe nghiêng, hoặc thông tin hoàn thành cảnh báo biểu thị rằng hệ thống cảnh báo đổ xe của xe nghiêng đã được cảnh báo thông tin sự cố đổ xe đến bên ngoài của xe nghiêng; và phần kích hoạt mà, dựa trên thông tin chuẩn bị cảnh báo hoặc thông tin hoàn thành cảnh báo, khiến cho ánh sáng được phát ra hoặc âm thanh được tạo ra bằng cách kích hoạt ít nhất một bộ phận trong số đèn trước và các bộ phận tương tự khác ở trạng thái vận hành mà khác với trạng thái vận hành của bộ phận liên quan ở thời điểm khi, hoặc ngay trước khi, xe nghiêng thay đổi từ trạng thái di chuyển sang trạng thái đổ, và nhờ đó báo hiệu trạng thái cảnh báo đổ xe cho người lái xe.



- (11) **69094**  
 (21) 1-2019-07373 (51)<sup>19</sup> **B62J 6/16**, 23/00, 99/00, G08B  
 21/00, 23/00, 25/08, H04M 11/04  
 (22) 01.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2018/017425 01.05.2018 (87) WO2018/225427 13.12.2018  
 (30) 2017-113781 08.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.12.2019

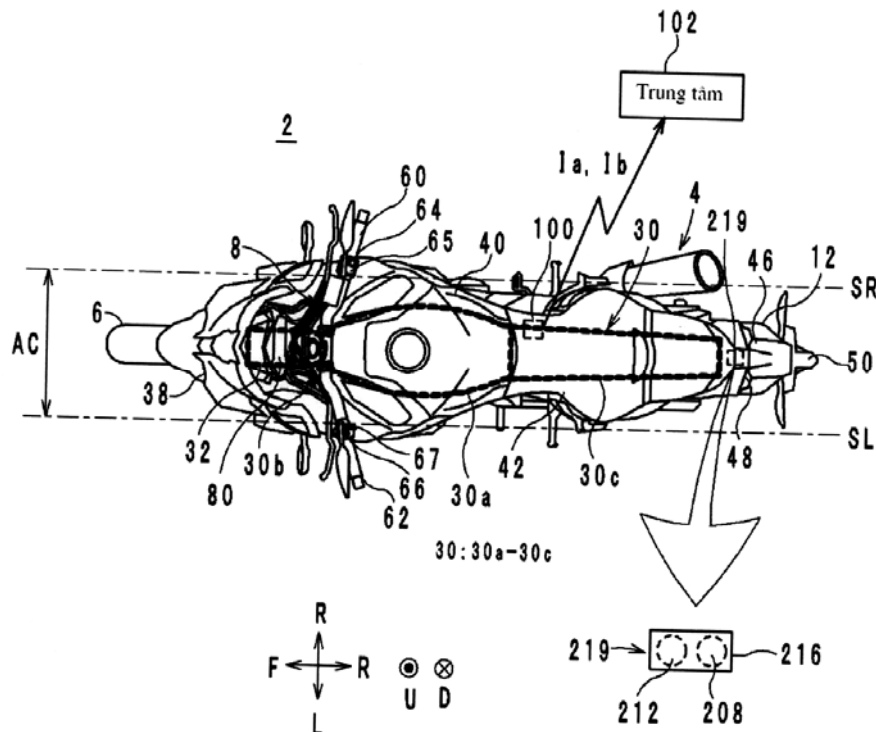
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
 2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

(72) Tomohiro TAKEUCHI (JP), Hiroshi SHIBUYA (JP), Kotaro ONISHI (JP)

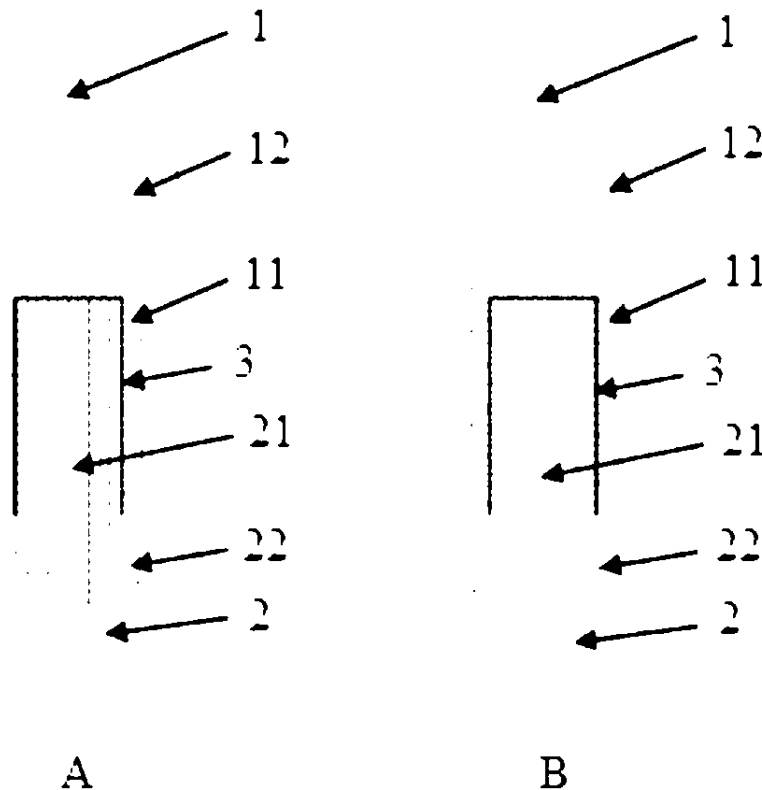
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thục (TRUNG THUC.,JSC)

(54) XE NGHIÊNG

(57) Sáng chế đề cập đến xe nghiêng có chuyển mạch chức năng mới. Xe nghiêng bao gồm chuyển mạch hủy thứ nhất để hủy việc phát thông tin sự cố đổ xe đến bên ngoài của xe nghiêng bởi hệ thống cảnh báo đổ xe của xe nghiêng. Tay lái bao gồm một hoặc nhiều hộp chuyển mạch bên phải mà được bố trí ở bên trái tay nắm phải của tay lái, và một hoặc nhiều hộp chuyển mạch bên trái mà được bố trí ở bên phải tay nắm trái của tay lái. Chuyển mạch hủy thứ nhất được bố trí ở vị trí, khi xe nghiêng ở trạng thái thẳng đứng, bên trong vùng giữa nằm giữa mặt phẳng vuông góc với chiều trái - phải mà bao gồm đầu trái của hộp chuyển mạch phải mà được bố trí xa nhất về bên trái trong số một hoặc nhiều hộp chuyển mạch bên phải, và mặt phẳng vuông góc với chiều trái - phải mà bao gồm đầu phải của hộp chuyển mạch trái mà được bố trí xa nhất về bên phải trong số một hoặc nhiều hộp chuyển mạch bên trái. Chuyển mạch hủy thứ nhất được bố trí ở vị trí mà nhìn thấy được theo một hoặc nhiều phương nằm ngang khi xe nghiêng ở trạng thái đổ.



- (11) **69095**
- (21) 1-2019-07377 (51)<sup>19</sup> **H01R 4/62**, 11/12, 43/02
- (22) 05.06.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/089927 05.06.2018 (87) WO2018/223954 13.12.2018
- (30) 201710415044.4 05.06.2017 CN
- (71) JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No.1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan (One) Chaofan Street, High-Tech Development Zone Changchun, Jilin 130000, P. R. China
- (72) WANG, Chao (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) MỐI NỐI CỦA CỰC ĐỒNG VÀ DÂY NHÔM VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN SIÊU ÂM ĐỂ TẠO RA MỐI NỐI NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến mối nối của cực đồng (1) và dây nhôm (2) và phương pháp hàn siêu âm để tạo ra mối nối này. Một lớp kim loại đệm (3) được bổ sung giữa cực đồng và dây nhôm, và trước tiên lớp kim loại đệm được cố định ở đầu hàn của vật liệu nền bằng phương pháp như mạ điện, hàn áp lực, hàn phun hồ quang điện hoặc hàn điện từ, và tiếp đó ba phần này được hàn bằng cách hàn siêu âm. Phương pháp hàn này là thích hợp để hàn các mối nối khác nhau, sự ăn mòn điện hóa do chênh lệch điện thế giữa đồng và cực nhôm có thể được giảm một cách hiệu quả, và các tính chất cơ học của mối nối có thể được cải thiện.





- (11) **69096**  
 (21) 1-2019-07380 (51)<sup>7</sup> **H04B 7/06, 7/08, 7/0408**  
 (22) 30.05.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/EP2017/063043 30.05.2017 (87) WO2018/219435 06.12.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.12.2019

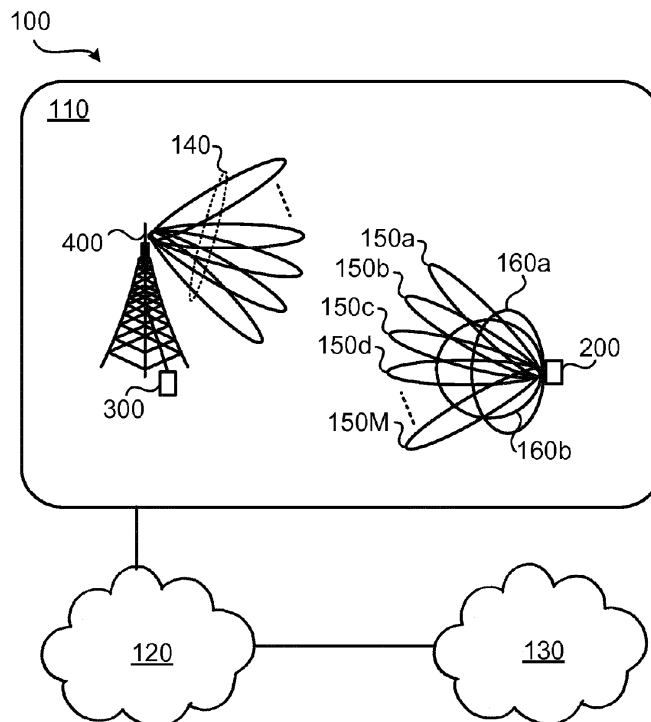
(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (SE)  
 SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) NILSSON, Andreas (SE), REIAL, Andres (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LỰA CHỌN CHÙM, THIẾT BỊ BỘ TRUYỀN NHẬN RADIO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, NÚT MẠNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH ĐỂ LỰA CHỌN CHÙM

(57) Sáng chế đề xuất các cơ chế để lựa chọn chùm. Sáng chế đề xuất phương pháp để lựa chọn chùm được thực hiện bởi thiết bị bộ truyền nhận radio thứ nhất. Phương pháp bao gồm bước thu được các ước lượng chất lượng liên kết của tín hiệu radio được chuyển đến thiết bị bộ truyền nhận radio thứ nhất từ thiết bị bộ truyền nhận radio thứ hai bằng ít nhất chùm thứ nhất được lấy từ tập hợp chùm thứ nhất và chùm thứ hai. Chùm thứ hai rộng hơn so với chùm thứ nhất. Phương pháp bao gồm bước lựa chọn chùm nào trong chùm thứ nhất và chùm thứ hai để sử dụng cho các sự truyền thông được tiếp tục của các tín hiệu radio với thiết bị bộ truyền nhận radio thứ hai phù hợp với sự so sánh giữa các ước lượng chất lượng liên kết của chùm thứ nhất và các ước lượng chất lượng liên kết được bù của chùm thứ hai. Sáng chế cũng đề xuất thiết bị bộ truyền nhận radio, thiết bị đầu cuối, nút mạng, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính để lựa chọn chùm.



- (11) **69097**  
 (21) 1-2019-07383 (51)<sup>7</sup> **H04W 8/26**, 60/00  
 (22) 29.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/KR2018/006109 29.05.2018 (87) WO2018/221943 06.12.2018  
 (30) 62/512,076 29.05.2017 US  
 62/632,428 20.02.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.12.2019

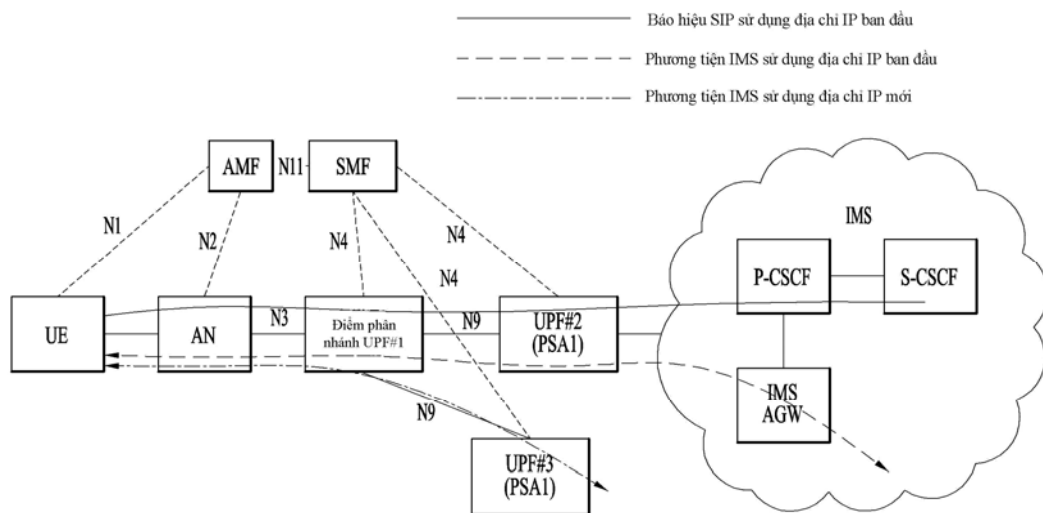
(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

(72) KIM, Laeyoung (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ TRUYỀN VÀ THU TÍN HIỆU LIÊN QUAN ĐẾN SỰ BỔ SUNG NÚT NEO PHIÊN ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC DỰA VÀO KẾT NỐI NHIỀU MẠNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Phương án của sáng chế liên quan đến phương pháp thu các tín hiệu và thiết bị người dùng (UE) để truyền và thu các tín hiệu liên quan đến sự bổ sung nút neo phiên đơn vị dữ liệu giao thức (protocol data unit session anchor - PSA) dựa vào kết nối nhiều mạng trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết lập phiên đơn vị dữ liệu giao thức (protocol data unit - PDU) với nút neo phiên đơn vị dữ liệu giao thức (PSA); và thu địa chỉ giao thức Internet (Internet protocol - IP) từ chức năng quản lý phiên (session management function - SMF), trong đó khi địa chỉ IP mới được thu liên quan đến sự bổ sung PSA dựa vào kết nối nhiều mạng, thì UE bỏ qua việc thực hiện đăng ký phân hệ đa phương tiện IP (IP multimedia subsystem - IMS) bằng cách sử dụng địa chỉ IP mới.



- (11) **69098**
- (21) 1-2019-07391 (51)<sup>19</sup> **A61K 31/737**, 8/73, A61P 17/16, A61Q 19/00
- (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/020644 30.05.2018 (87) WO2018/221547 06.12.2018
- (30) 2017-108001 31.05.2017 JP
- 2017-175133 12.09.2017 JP
- 2017-244051 20.12.2017 JP
- (71) OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)  
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan
- (72) ISHIKAWA Kotaro (JP), KASHIWAMURA Takuro (JP), KATO Takuya (JP), KOGA Toru (JP), ISHIKAWA Suguru (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM DƯỠNG ẤM TẠI CHỖ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dưỡng ẩm tại chỗ chứa ít nhất một chất được chọn từ pentosan polysulfat; muối được dụng của pentosan polysulfat; và solvat được dụng của nó làm thành phần hoạt tính. Chế phẩm dưỡng ẩm tại chỗ theo sáng chế, mà chứa chất không có thành phần có nguồn gốc động vật làm thành phần hoạt tính, có thể được sản xuất làm chế phẩm dưỡng ẩm tại chỗ không có thành phần có nguồn gốc động vật, khi cần thiết.

- (11) **69099**  
 (21) 1-2019-07402 (51)<sup>7</sup> **H02S 30/10**  
 (22) 01.06.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/IB2018/053933 01.06.2018 (87) WO2018/220593 06.12.2018  
 (30) 1708735.4 01.06.2017 GB  
 (71) REC SOLAR PTE. LTD. (SG)

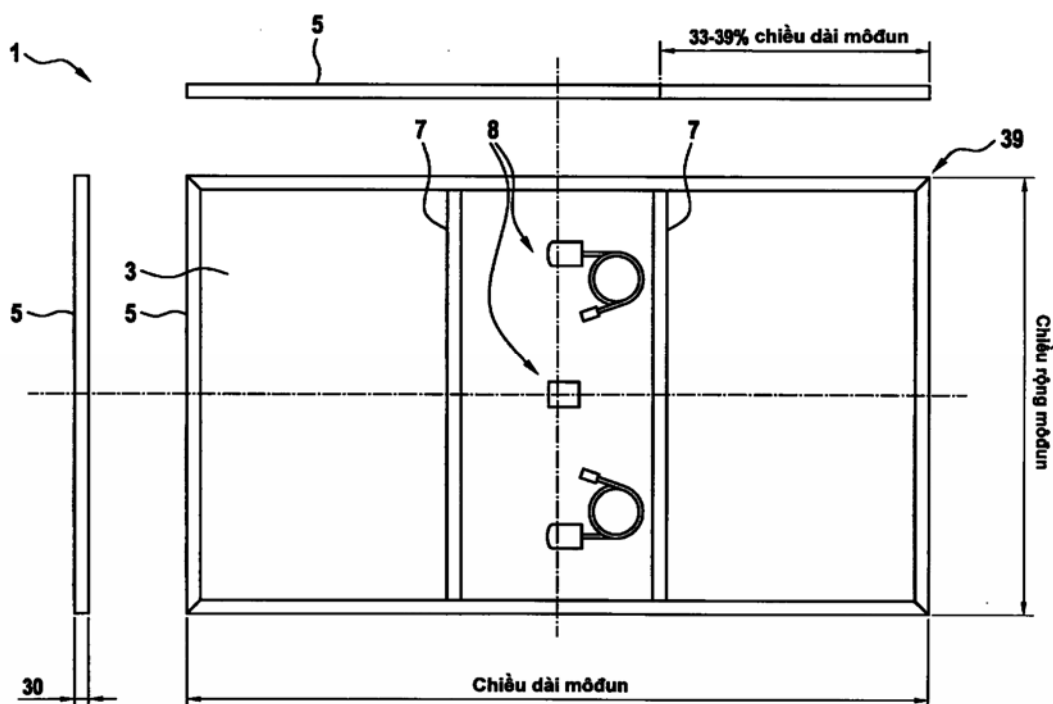
20 Tuas South Avenue 14, Singapore 637312, Singapore

(72) DIESTA, Noel Gonzales (PH), SRIDHARA, Shankar Gauri (IN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÔĐUN PIN MẶT TRỜI**

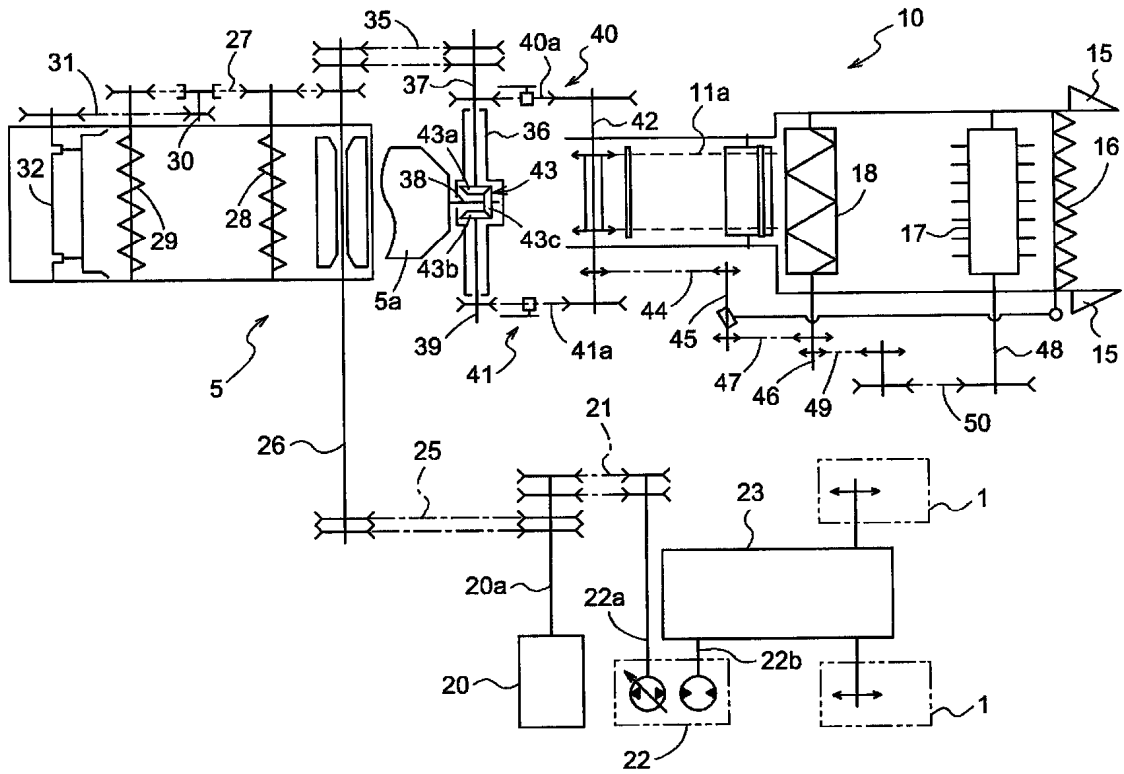
(57) Sáng chế đề xuất môđun pin mặt trời (1) mỏng. Môđun pin mặt trời này bao gồm phiến pin mặt trời (3) bao gồm các pin mặt trời (9) được đặt xen giữa tấm che phía trước (13) và tấm che phía sau (15), khung (5) bao quanh phiến pin mặt trời (3) và ít nhất một thanh giằng gia cường (7) được bố trí tại bề mặt sau của phiến pin mặt trời (3). Tỷ lệ giữa bề mặt khung và chiều dày khung sẽ nằm giữa 45000 và 70000. Ví dụ, khung này có thể có chiều dày mỏng hơn 35 mm. Cụ thể, khung này có thể có chiều dài bằng 1665 mm, chiều rộng bằng 991 mm và chiều dày bằng 30 mm. Do chiều dày được giảm bớt, môđun pin mặt trời này có thể tích giảm để có lợi trong quá trình vận chuyển đến vị trí đích. Tuy nhiên, chiều dày này đã được tối ưu hóa, với các thanh giằng gia cường, để tạo ra độ cứng vững cơ học đạt yêu cầu cho môđun pin mặt trời.



- (11) **69100**  
 (21) 1-2019-07471 (51)<sup>7</sup> **A01F 12/22**, A01D 69/08, A01F 12/00  
 (62) 1-2011-00396  
 (22) 09.01.2008 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/JP2008/050088 09.01.2008 (87) WO2008/084790 A1 17.07.2008  
 (30) 2007-003644 11.01.2007 JP  
 2007-003645 11.01.2007 JP  
 2007-111849 20.04.2007 JP  
 2007-111850 20.04.2007 JP  
 2007-114283 24.04.2007 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.02.2011

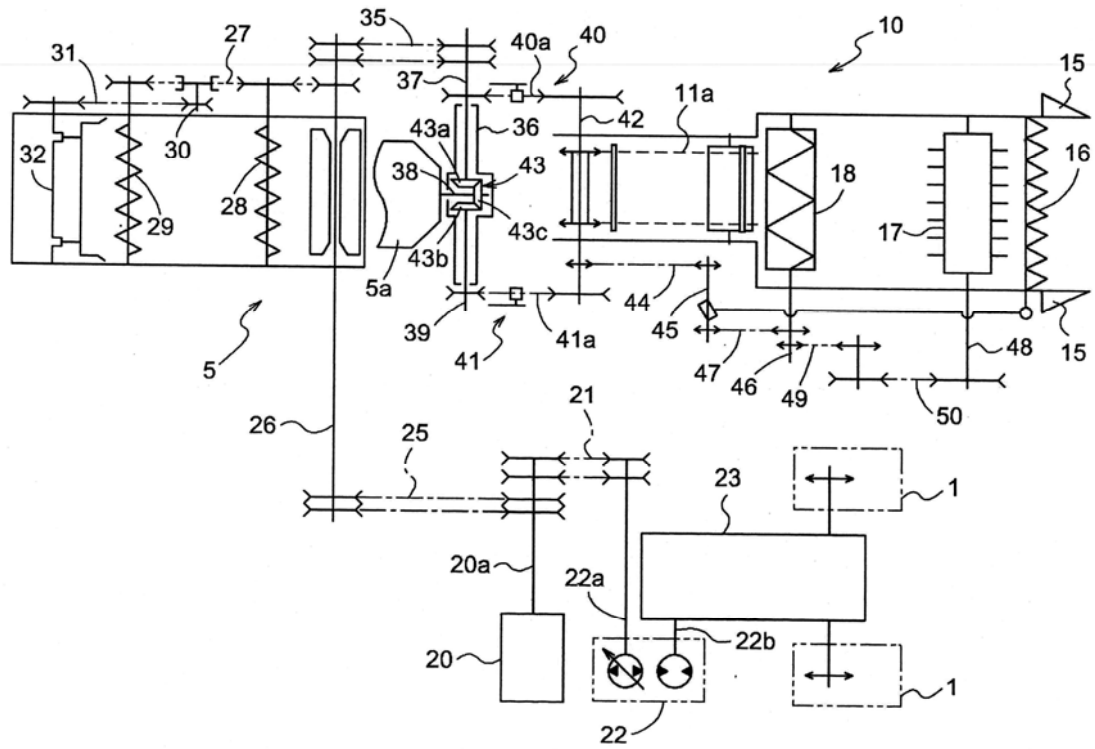
- (71) KUBOTA CORPORATION (JP)  
 2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan  
 (72) FUKUOKA Yoshitake (JP), BUNNO Yuichi (JP), TANAKA Yuji (JP), AIDA Hiroshi (JP), OKUDA Shiro (JP), SEGAWA Takuji (JP), FURUNO Fumio (JP), HAYASHI Shigeyuki (JP), ASAKURA Sadao (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP VÀ THIẾT BỊ ĐẬP CÓ THỂ LẮP TRÊN ĐÓ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp, trong đó việc dẫn động bộ phận gặt (10) quay theo hướng bình thường hoặc đổi chiều được tạo ra có giá thành rẻ và cấu trúc đơn giản. Hộp truyền công suất (36) được bố trí ở phía trước, ứng với thân xe di động của thiết bị đập (5) của máy gặt đập liên hợp. Trong hộp truyền công suất (36) có bố trí trực tiếp động của hộp (37) để truyền lực dẫn động từ động cơ (20), trục phát động của trống đập (38) được lắp theo hướng trước-sau ứng với thân xe di động và hoạt động kết hợp với trục tiếp động của hộp (37) qua cơ cấu bánh răng nghiêng (43) để truyền lực dẫn động của trục tiếp động của hộp (37) tới trống đập (5a) và trục phát động để gặt (39) hoạt động kết hợp với trục tiếp động của hộp (37) tới trống đập (5a) và trục phát động để gặt (39) hoạt động kết hợp với trục tiếp động qua cơ cấu bánh răng nghiêng để dẫn động theo hướng ngược với hướng của trục tiếp động của hộp (37). Máy gặt đập liên hợp có khớp ly hợp quay tiến (40) để truyền lực dẫn động theo hướng bình thường tới trục tiếp động để gặt (42) của bộ phận gặt và cũng có khớp ly hợp quay đổi chiều (41) để truyền lực dẫn động theo hướng quay đổi chiều với trục tiếp động để gặt (42). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị đập, kết cấu đập và kết cấu trống đập dùng cho máy gặt đập liên hợp.



- |      |                   |                   |  |
|------|-------------------|-------------------|--|
| (11) | <b>69101</b>      |                   |  |
| (21) | 1-2019-07472      | (51) <sup>7</sup> | <b>A01F 12/22</b> , A01D 69/08, A01F 12/00 |
| (62) | 1-2011-00396      |                   |  |
| (22) | 09.01.2008        | (43)              | 25.02.2020                                 |
| (86) | PCT/JP2008/050088 | 09.01.2008        | (87) WO2008/084790 A1 17.07.2008           |
| (30) | 2007-003644       | 11.01.2007        | JP   |
|      | 2007-003645       | 11.01.2007        | JP   |
|      | 2007-111849       | 20.04.2007        | JP   |
|      | 2007-111850       | 20.04.2007        | JP   |
|      | 2007-114283       | 24.04.2007        | JP   |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.02.2011

- (71) KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan
- (72) FUKUOKA Yoshitake (JP), BUNNO Yuichi (JP), TANAKA Yuji (JP), AIDA Hiroshi (JP), OKUDA Shiro (JP), SEGAWA Takuji (JP), FURUNO Fumio (JP), HAYASHI Shigeyuki (JP), ASAKURA Sadao (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP VÀ THIẾT BỊ ĐẬP CÓ THỂ LẮP TRÊN ĐÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp, trong đó việc dẫn động bộ phận gặt (10) quay theo hướng bình thường hoặc đổi chiều được tạo ra có giá thành rẻ và cấu trúc đơn giản. Hộp truyền công suất (36) được bố trí ở phía trước, ứng với thân xe di động của thiết bị đập (5) của máy gặt đập liên hợp. Trong hộp truyền công suất (36) có bố trí trực tiếp động của hộp (37) để truyền lực dẫn động từ động cơ (20), trục phát động của trống đập (3 8) được lắp theo hướng trước-sau ứng với thân xe di động và hoạt động kết hợp với trục tiếp động của hộp (37) qua cơ cấu bánh răng nghiêng (43) để truyền lực dẫn động của trục tiếp động của hộp (37) tới trống đập (5a) và trục phát động để gặt (39) hoạt động kết hợp với trục tiếp động của hộp (37) tới trống đập (5a) và trục phát động để gặt (39) hoạt động kết hợp với trục tiếp động qua cơ cấu bánh răng nghiêng để dẫn động theo hướng ngược với hướng của trục tiếp động của hộp (37). Máy gặt đập liên hợp có khớp ly hợp quay tiến (40) để truyền lực dẫn động theo hướng bình thường tới trục tiếp động để gặt (42) của bộ phận gặt và cũng có khớp ly hợp quay đổi chiều (41) để truyền lực dẫn động theo hướng quay đổi chiều với trục tiếp động để gặt (42). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị đập, kết cấu đập và kết cấu trống đập dùng cho máy gặt đập liên hợp.





(11) **69102**

(21) 1-2019-07486

(51)<sup>7</sup> **C07C 51/09**

(22) 31.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trần Khắc Vũ (VN), Vũ Đình Tiến (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỢP CHẤT APOGOSSYPOL

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hợp chất apogossypol từ tiền chất gossypol để làm nguyên liệu tổng hợp tác nhân chống ung thư. Quy trình theo sáng chế cho phép tổng hợp R-(±)-gossypol, S-(+)-gossypol hoặc R-(-)-gossypol với hiệu suất cao. Sản phẩm apogossypol thu được theo sáng chế thích hợp dùng làm nguyên liệu tổng hợp tác nhân chống ung thư trong sản xuất dược phẩm điều trị bệnh ung thư.

(11) **69103**

(21) 1-2019-07493

(51)<sup>7</sup> **G01S 7/00**

(22) 31.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

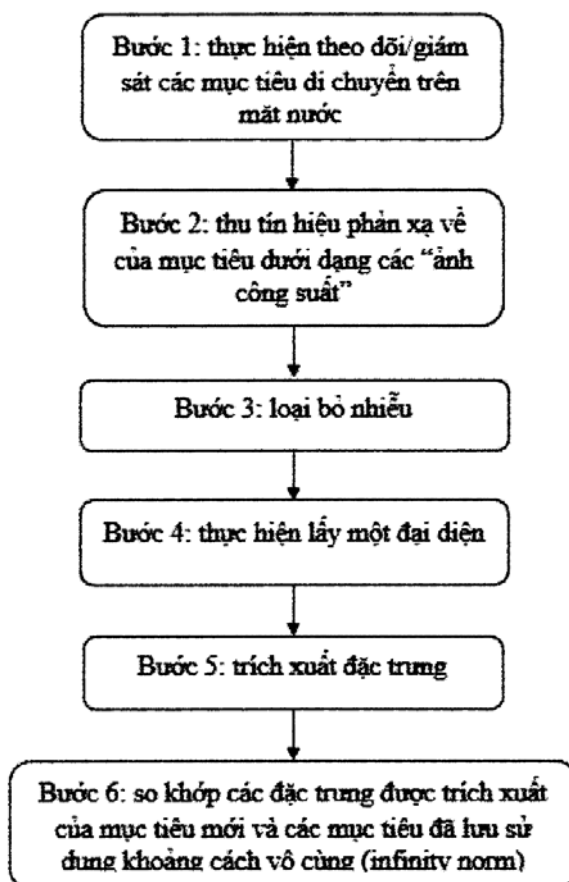
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Xuân Thắng (VN), Trần Trung Kiên (VN), Nguyễn Văn Lợi (VN), Trần Vũ Hợp (VN), Lê Thành Sơn (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG NHẬN DIỆN MỤC TIÊU MẶT NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tự động nhận diện mục tiêu mặt nước. Hệ thống được đề xuất bao gồm khối ghi lưu mẫu; khối nhận diện mục tiêu, trong đó, khối nhận diện mục tiêu bao gồm khối loại nhiễu, khối lấy đại diện, khối trích xuất đặc trưng, khối đánh giá đặc trưng để thực hiện nhận diện mục tiêu chính xác, thời gian thực. Phương pháp được đề xuất bao gồm các bước: bước 1: thực hiện theo dõi/giám sát các mục tiêu di chuyển trên mặt nước; bước 2: thu tín hiệu phản xạ về của mục tiêu dưới dạng các “ảnh công suất”; bước 3: loại bỏ nhiễu; bước 4: thực hiện lấy một đại diện; bước 5: trích xuất đặc trưng; bước 6: so khớp các đặc trưng được trích xuất của mục tiêu mới và các mục tiêu đã lưu sử dụng khoảng cách vô cùng (infinity norm).



(11) **69104**

(21) 1-2019-07497

(51)<sup>7</sup> **H01P 5/00**

(22) 31.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

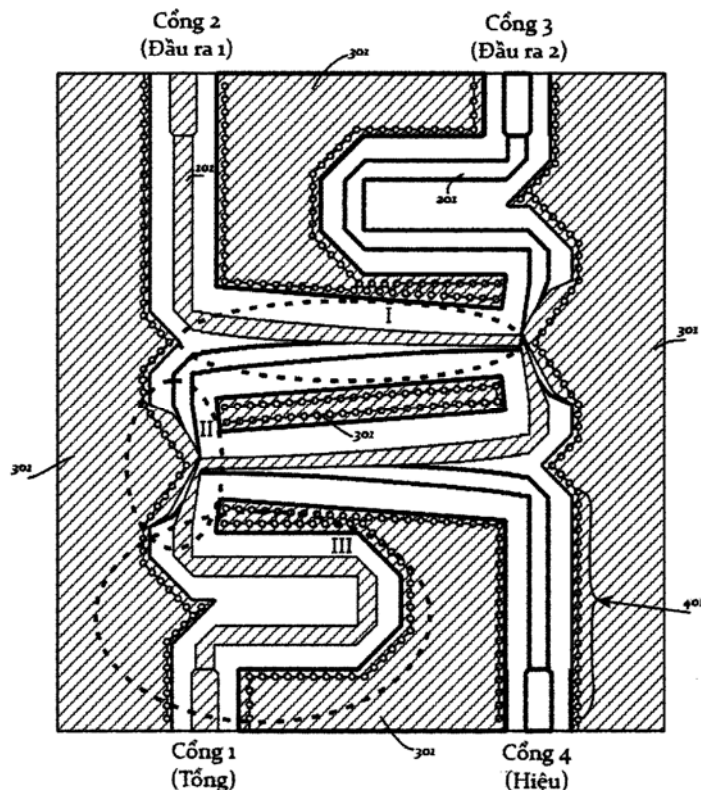
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Bá Đạt (VN), Nguyễn Hoàng Linh (VN), Nguyễn Tiến Mạnh (VN), Đinh Công Kiên (VN), Nguyễn Thái Bình (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **BỘ GHÉP LAI NGƯỢC PHA DÀI RỘNG TRÊN MẠCH IN NHIỀU LỚP VỚI HỆ SỐ CÁCH LY CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ ghép lai ngược pha dải rộng trên mạch in nhiều lớp với hệ số cách ly cao, được thiết kế theo nguyên lý giảm dần hệ số tương hỗ theo chiều dài trên đường truyền ghép cặp ngang. Bộ ghép lai có các đặc trưng riêng gồm: cấu trúc và đặc tính các lớp điện môi; mô hình chuyển tiếp giữa đoạn đường ghép cặp có hệ số tương hỗ mạnh với đường truyền độc lập và mô hình phối hợp trở kháng cho đoạn chuyển hướng, hình dáng các đường truyền độc lập bù pha tín hiệu. Nhờ những đặc trưng đó mà bộ ghép lai đạt được các chỉ tiêu kỹ thuật: dải tần hoạt động rộng từ một bát độ (octave) tới một thập phân (decade), hệ số sóng đứng (VSWR) nhỏ hơn 1.5:1; hệ số cách ly dưới -20 dB; hệ số cân bằng biên độ dưới 1 dB, hệ số cân bằng pha trong ngưỡng  $\pm 5^\circ$ .



(11) **69105**

(21) 1-2019-07498

(51)<sup>7</sup> **H01Q 1/12**

(22) 31.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

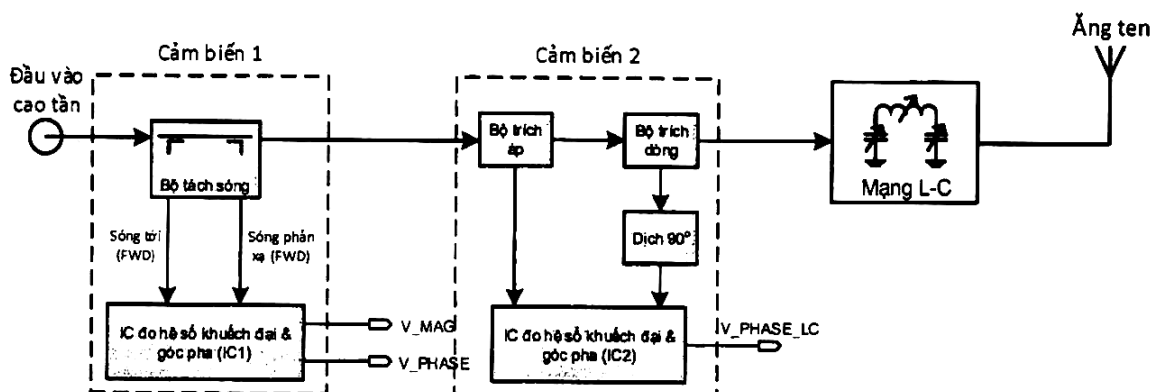
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Dương Đức Thanh (VN), Đậu Văn Công (VN), Đào Xuân Thủy (VN), Nguyễn Thị Hương (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **CẢM BIẾN ĐO CHÍNH XÁC TRỞ KHÁNG ẶNG TEN SỬ DỤNG IC ĐO HỆ SỐ KHUẾCH ĐẠI VÀ GÓC PHA**

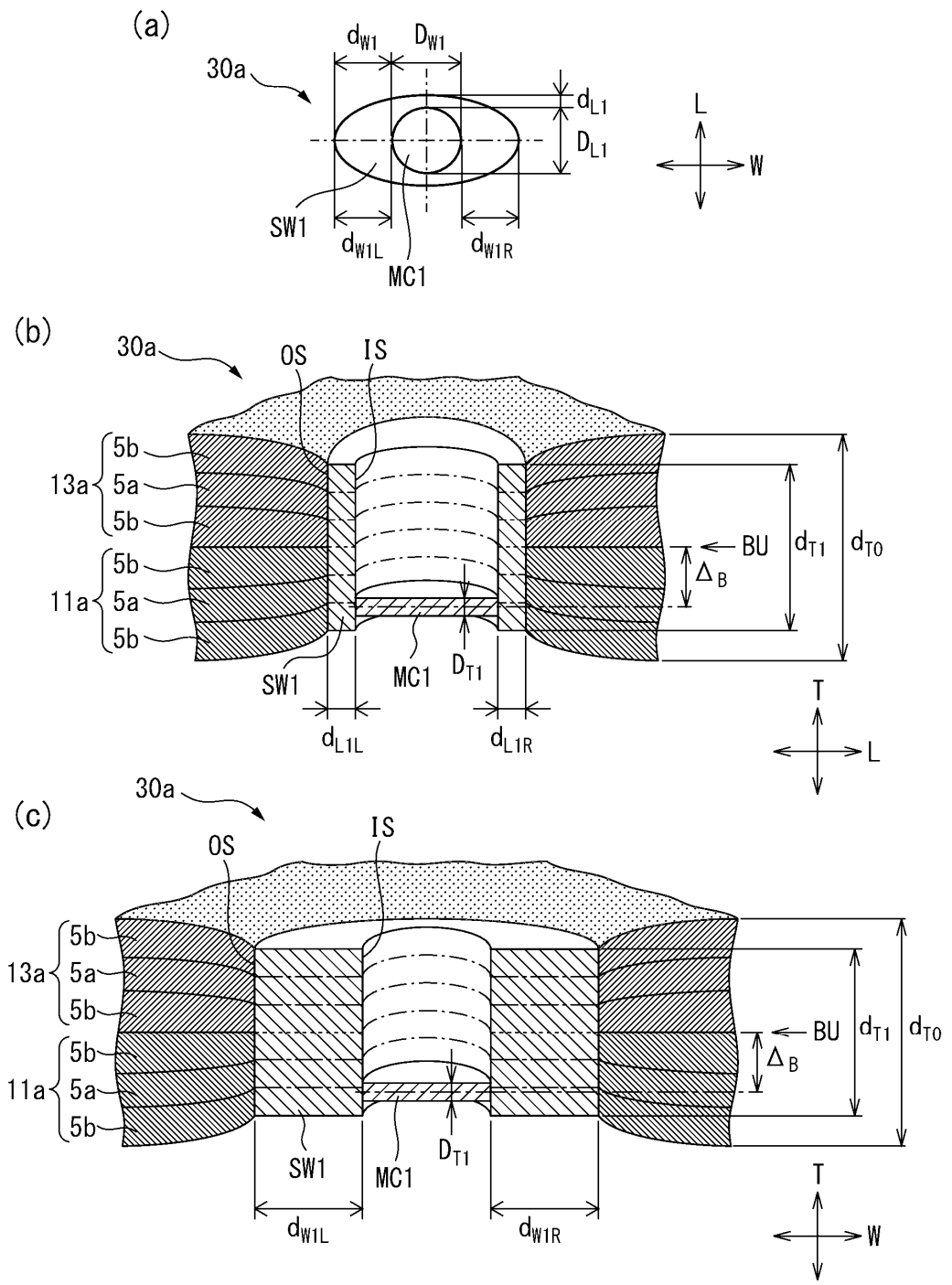
(57) Sáng chế đề xuất cảm biến đo chính xác trở kháng ăng ten sử dụng IC đo hệ số khuếch đại và góc pha, đây cảm biến quan trọng có thể ứng dụng trong các thiết bị đo trở kháng và đặc biệt trong các bộ tự động điều hướng ăng ten (ATU) ở dải tần sóng ngắn. Cảm biến đề xuất bao gồm hai cảm biến: cảm biến thứ nhất thực hiện đo đồng thời độ lớn hệ số phản xạ  $| \Gamma |$  và giá trị tuyệt đối của góc lệch pha ( $| \text{Phase} |$ ); cảm biến thứ hai xác định đặc tính dung/cảm của ăng ten. IC đo hệ số khuếch đại và góc pha cho phép đo hệ số khuếch đại về mặt công suất (hay tỷ số công suất) và góc lệch pha giữa hai tín hiệu cùng tần số đưa vào do đó hoàn toàn có thể tận dụng chức năng này để đo trở kháng của tải (ăng ten).



- (11) **69106**  
(21) 1-2019-07501 (51)<sup>19</sup> **A61F 13/496**  
(22) 19.02.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/JP2018/005799 19.02.2018 (87) WO2018/225302 13.12.2018  
(30) 2017-110867 05.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

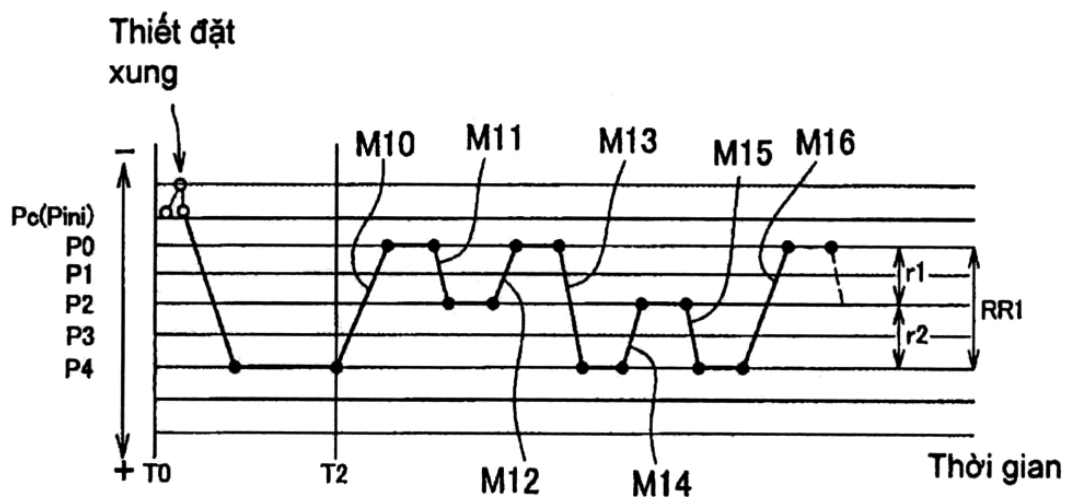
- (71) UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
(72) SONODA, Junko (JP), ICHIKAWA, Makoto (JP), KAWABATA, Kuniyoshi (JP),  
TANAKA, Yoshinori (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**  
(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút trong đó đạt được cả hai điều dưới theo cách được cải thiện hơn: phần bụng và phần lưng không dễ dàng bị tách ra khi vật dụng thẩm hút được mặc; và phần bụng (11) và phần lưng (13) dễ dàng được tách ra theo hướng dọc khi vật dụng thẩm hút được tháo ra. Trong vật dụng thẩm hút này, phần bụng (11) và phần lưng (13) được ghép nối với nhau tại phần ghép (14a) với các phần đầu chiều rộng của nó được xếp chồng lên trên ít nhất một bên. Phần ghép được tạo ra với phần liên kết bằng cách làm nóng chảy (30). Phần liên kết bằng cách làm nóng chảy có: phần được làm nóng chảy (MC) trong đó nhiều tấm phần bụng và nhiều tấm phần lưng được làm nóng chảy với nhau theo hướng chiều dày; và phần thành bên (SW) trong đó nhiều tấm phần bụng và nhiều tấm phần lưng được làm nóng chảy với nhau theo hướng chiều dày để kéo dài theo hình ống theo hướng chiều dày từ mép ngoài vi của phần được làm nóng chảy. Vị trí của phần được làm nóng chảy theo hướng chiều dày được bù từ phần biên giữa phần bụng và phần lưng. Kích thước của phần thành bên (SW) theo hướng chiều dày là lớn hơn kích thước của phần được làm nóng chảy theo hướng chiều dày. Kích thước theo hướng chiều dài của phần thành bên (SW) nhỏ hơn kích thước theo hướng chiều rộng của nó.



- (11) **69107**  
 (21) 1-2019-07516 (51)<sup>7</sup> **F24F 11/79**  
 (22) 30.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/TH2018/000026 30.05.2018 (87) WO2018/222148 06.12.2018  
 (30) 2017-107286 31.05.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

- (71) DAIKIN INDUSTRIES (THAILAND) LTD. (TH)  
 700/11, Moo 1, Tambol Klongtamru, Amphur Muang Chonburi, Chonburi, 20000, Thailand  
 (72) MURATA, Masaaki (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ  
 (57) Sáng chế đề xuất máy điều hòa không khí giúp nâng cao sự dễ chịu cho người dùng nhờ không khí được thổi trực tiếp lên họ khi thực hiện hoạt động điều khiển lắc cánh. Cánh thứ nhất trong hoạt động điều khiển lắc đặc biệt thực hiện trong khoảng thứ nhất (r1) hoạt động thứ nhất tiến gần đến vị trí (P4) mà nó là giới hạn dưới của khoảng xoay thứ nhất (RR1) cho đến khi đến được vị trí (P2) là đầu dưới của khoảng thứ nhất (r1) và hoạt động thứ hai tiến gần đến vị trí (P0) mà nó là giới hạn trên của khoảng xoay thứ nhất (RR1) từ đầu dưới của khoảng thứ nhất (r1) và xoay qua toàn bộ khoảng thứ nhất (r1) do ít nhất một hoạt động trong số hoạt động thứ nhất và hoạt động thứ hai, và/hoặc thực hiện trong khoảng thứ hai (r2) hoạt động thứ ba tiến gần đến giới hạn trên của khoảng xoay thứ nhất (RR1) cho đến khi đến được vị trí (P2) mà nó là đầu trên của khoảng thứ hai (r2) và hoạt động thứ tư tiến gần đến giới hạn dưới của khoảng xoay thứ nhất (RR1) từ đầu trên của khoảng thứ hai (r2) và xoay qua toàn bộ khoảng thứ hai (r2) do ít nhất một hoạt động trong số hoạt động thứ ba và thứ tư.



- (11) **69108**
- (21) 1-2020-00003 (51)<sup>7</sup> **A23G 9/04**
- (22) 15.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/JP2018/018644 15.05.2018 (87) WO2018/221196 06.12.2018
- (30) 2017-110048 02.06.2017 JP
- (71) LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023, Japan
- (72) TODO Junko (JP), AKIYAMA Naoya (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) ĐỒ NGỌT ĐÔNG LẠNH DỄ CHẢY MỀM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ NGỌT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập tới đồ ngọt đông lạnh (nước trái cây giải khát và đồ ngọt đông lạnh chứa nước đá) chứa isomaltodextrin với lượng nhất định sao cho đồ ngọt dễ chảy mềm mà không ảnh hưởng tới hương vị.



(11) **69109**

(21) 1-2020-00032

(51)<sup>7</sup> **G01P 15/00**

(22) 02.01.2020

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.01.2020

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

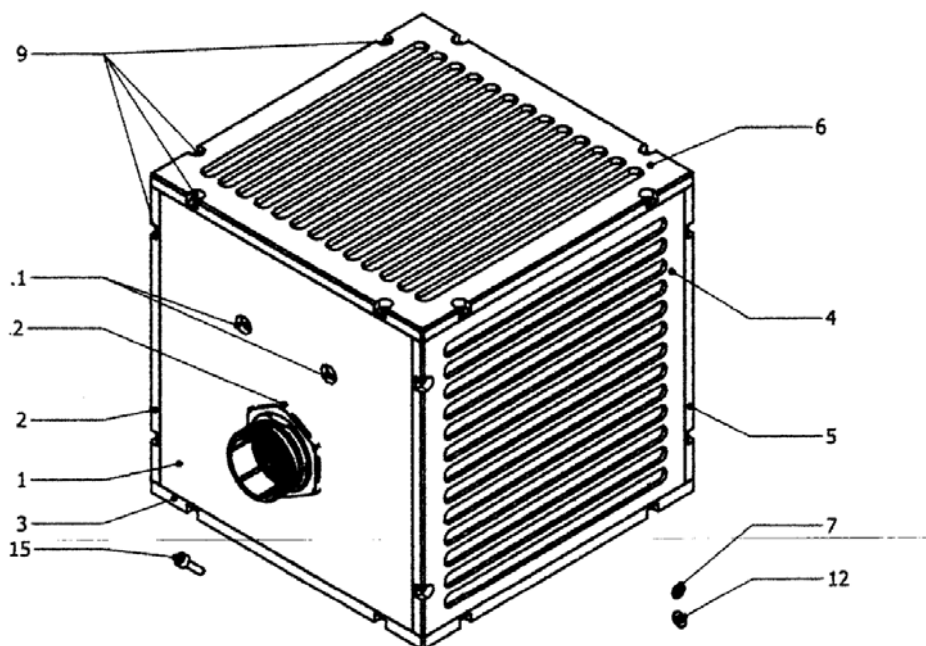
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Cảnh Dương (VN), Nguyễn Đức Anh (VN), Ngô Quang Sĩ (VN), Vương Xuân Chiến (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **CẢM BIẾN QUÁN TÍNH ỔN ĐỊNH NHIỆT RIÊNG PHẦN CHO KHÍ CỤ BAY**

(57) Cảm biến quán tính ổn định nhiệt riêng phần cho các khí cụ bay được thiết kế bao gồm ba cụm chính là cụm điều khiển nhiệt độ, cụm cảm biến quán tính, cụm xử lý trung tâm, và cụm phụ trợ là cụm tầng đệm, ngoài ra còn có mạch kết nối trung gian. Sản phẩm có ưu điểm nhỏ gọn, phù hợp với các yêu cầu về chức năng và không gian giới hạn, khối lượng nhỏ, hiệu năng tốt của các khí cụ bay. Cảm biến được thiết kế để tự xác định nhiệt độ kỳ vọng cho gia tốc kế dựa vào thông tin nhiệt độ môi trường, ổn định nhiệt độ thiết lập trong suốt phiên làm việc. Trong trường hợp nhiệt độ môi trường thay đổi quá lớn, hệ thống tự xác lập nhiệt độ kỳ vọng tương ứng, đồng thời thay đổi các tham số điều khiển nhiệt độ và các tham số bù sai cho cảm biến.



(11) **69110**

(21) 1-2020-00034

(51)<sup>7</sup> **F02C 3/36**

(22) 02.01.2020

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.01.2020

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

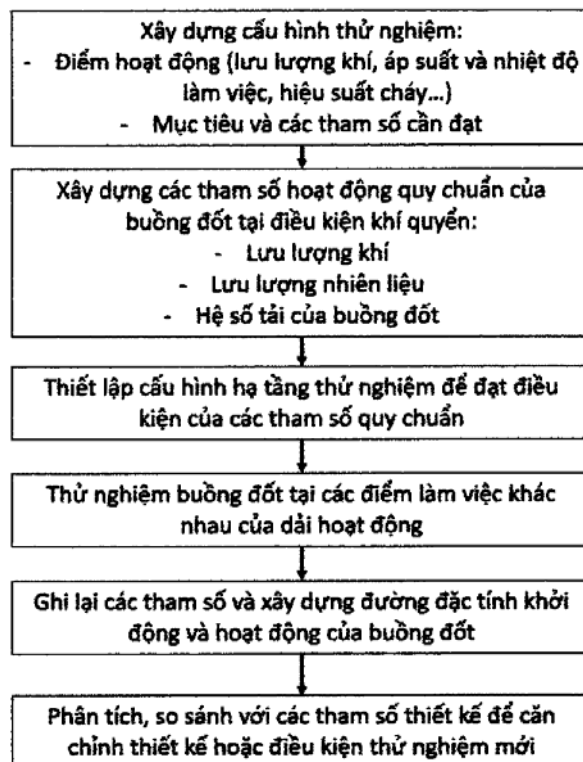
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quang Hải (VN), Nguyễn Trường Giang (VN), Phạm Công ánh (VN), Bùi Xuân Long (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM BUỒNG ĐỐT DẠNG VÀNH KHĂN CỦA ĐỘNG CƠ TUA-BIN TẠI ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG KHÍ QUYỂN VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG GIỚI HẠN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thử nghiệm buồng đốt dạng vành khăn của động cơ tua-bin tại điều kiện môi trường khí quyển và cơ sở hạ tầng giới hạn bao gồm sáu bước cụ thể như sau: bước 1: xây dựng cấu hình thử nghiệm; bước 2: xây dựng các tham số hoạt động quy chuẩn của buồng đốt tại điều kiện khí quyển; bước 3: thiết lập cấu hình hạ tầng thử nghiệm tương ứng; bước 4: thử nghiệm buồng đốt tại các điểm làm việc khác nhau của dải hoạt động; bước 5: ghi lại các tham số và xây dựng đường đặc tính khởi động và hoạt động của buồng đốt; bước 6: phân tích, so sánh với các tham số thiết kế để căn chỉnh thiết kế hoặc điều kiện thử nghiệm mới.



(11) **69111**

(21) 1-2020-00036

(51)<sup>7</sup> **F04B 39/00**

(22) 02.01.2020

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.01.2020

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

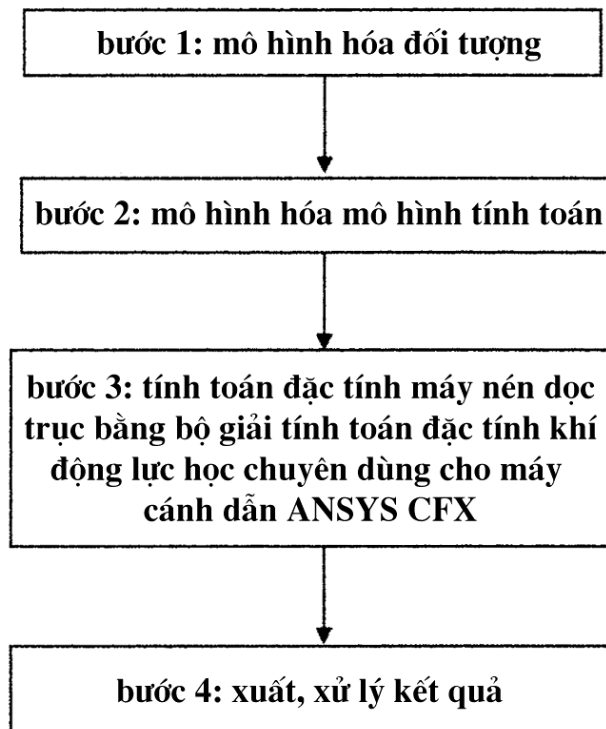
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Bùi Xuân Long (VN), Nguyễn Quang Hải (VN), Nguyễn Trường Giang (VN), Phạm Văn Sơn (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÔ HÌNH HÓA VÀ TÍNH TOÁN ĐẶC TÍNH KHÍ ĐỘNG MÁY NÉN DỌC TRỤC NHIỀU TẦNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp mô hình hóa và tính toán đặc tính khí động máy nén dọc trục nhiều tầng sử dụng phần mềm thương mại, phương pháp xác định miền hoạt động ổn định của thiết bị. Phương pháp đề xuất bao gồm các bước như sau: bước 1: mô hình hóa đối tượng; bước 2: mô hình hóa mô hình tính toán; bước 3: tính toán đặc tính máy nén dọc trục bằng bộ giải tính toán đặc tính khí động lực học chuyên dùng cho máy cánh dẫn ANSYS CFX; bước 4: xuất, xử lý kết quả.



(11) **69112**

(21) 1-2020-00038

(51)<sup>7</sup> **G01F 1/00**

(22) 02.01.2020

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.01.2020

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

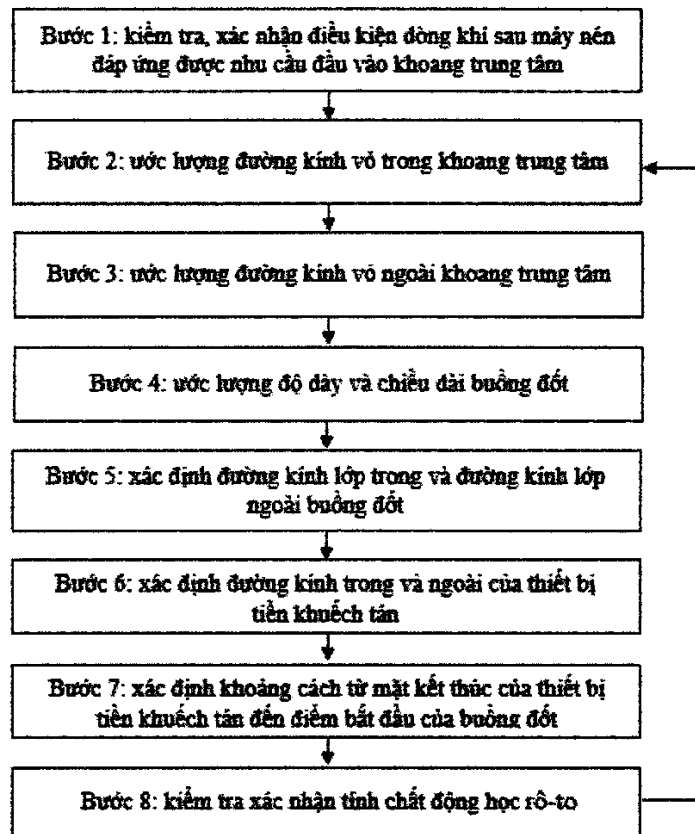
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Trường Giang (VN), Nguyễn Quang Hải (VN), Bùi Xuân Long (VN), Phạm Văn Sơn (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ KHÍ ĐỘNG HỌC KHOANG TRUNG TÂM ĐỘNG CƠ TUA-BIN KHÍ CỠ NHỎ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế khí động học khoang trung tâm động cơ tua-bin khí được đề xuất bao gồm các bước sau: bước 1: kiểm tra, xác nhận điều kiện dòng khí sau máy nén đáp ứng được nhu cầu đầu vào khoang trung tâm; bước 2: ước lượng đường kính vỏ trong khoang trung tâm; bước 3: ước lượng đường kính vỏ ngoài khoang trung tâm; bước 4: ước lượng độ dày và chiều dài buồng đốt; bước 5: xác định đường kính lớp trong và đường kính lớp ngoài buồng đốt; bước 6: xác định đường kính trong và ngoài của thiết bị tiền khuếch tán; bước 7: xác định khoảng cách từ mặt kết thúc của thiết bị tiền khuếch tán đến điểm bắt đầu của buồng đốt; bước 8: kiểm tra xác nhận tính chất động học rô-to.



(11) **69113**

(21) 1-2020-00074

(51)<sup>7</sup> **C12N 1/20**

(22) 06.01.2020

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.01.2020

(71) VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)

Nhà E2, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Kim Nữ Thảo (VN), Nguyễn Hồng Minh (VN), Nguyễn Thị Vân (VN)

(54) CHỨNG STREPTOMYCES HYDROGENANS VTCC 41117 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG NẤM GÂY BỆNH THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề xuất chủng *Streptomyces hydrogenans* VTCC 41117 thuần khiết về mặt sinh học có hoạt tính kháng nấm gây bệnh thực vật, trong đó chủng này được lưu trữ tại Bảo tàng giống chuẩn Vi sinh vật (VTCC), Viện Vi sinh vật và Công nghệ Sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội ; Chủng *Streptomyces hydrogenans* VTCC 41117 theo sáng chế có hoạt tính kháng với 5 loại nấm gây bệnh thực vật bao gồm *P. capsici*, *Alternaria* sp., *B. cinerea*, *Fusarium* sp, và *C. gloeosporioides*.

PHẦN II

**ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

(11) **4392**

(21) 2-2018-00254

(51)<sup>7</sup> **H02S 20/22**

(22) 28.11.2017

(43) 25.02.2020

(86) PCT/CN2017/113236 28.11.2017

(87) WO223623 A1 13.12.2018

(30) 201720668024.3

09.06.2017

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2018

(71) BEIJING APOLLO DING RONG SOLAR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

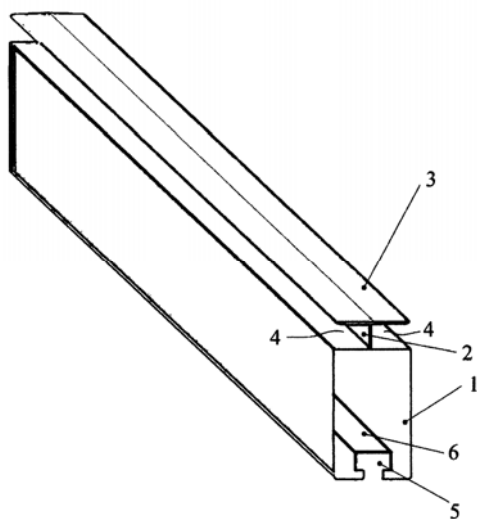
Room 3001, No.6 Building, No.7 Rong Chang East Street, Beijing Economic-  
Technological Development Area, Beijing 100176, China

(72) LIN, Junrong (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **THANH RAY DI ĐỘNG ĐỂ ĐỠ KHỐI PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI VÀ HỆ THỐNG LẮP ĐẶT KHỐI PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất thanh ray di động để đỡ khối pin năng lượng mặt trời bao gồm chi tiết cố định 1; và chi tiết kẹp bao gồm tấm thẳng đứng 2 có mép phía dưới được cố định vào bề mặt phía trên của chi tiết cố định 1; và tấm nằm ngang 3 được cố định theo phương ngang vào mép phía trên của tấm thẳng đứng 2; và hệ thống lắp đặt khối pin năng lượng mặt trời. Tấm nằm ngang 3, tấm thẳng đứng 2 và bề mặt phía trên của chi tiết cố định 1 tạo thành cặp rãnh kẹp 4 ngược chiều nhau theo hướng mở để kẹp siết vào khối pin năng lượng mặt trời. Khối pin năng lượng mặt trời được gắn trực tiếp bằng cách kết nối rãnh kẹp 4 với khối pin năng lượng mặt trời. Rãnh kẹp 4 cố định vị trí khối pin năng lượng mặt trời, giúp tiết kiệm thời gian lắp đặt, khi lắp đặt không cần tác động lực quá mạnh lên khối pin năng lượng mặt trời, và ngăn ngừa khối pin năng lượng mặt trời bị nứt.



(11) 4393

(21) 2-2018-00261

(51)<sup>7</sup> A41H 42/00

(22) 27.07.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2018

(71) 1. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

2. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT THƯỜNG MẠI NHẤT TINH (VN)  
Số 103, đường 45, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Anh Tuấn (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ TỰ ĐỘNG QUY TRÌNH MAY CÔNG NGHIỆP SỬ DỤNG CHUYÊN TREO TỰ ĐỘNG

(57) Giải pháp hữu ích được đề xuất về thiết kế tự động quy trình may công nghiệp một sản phẩm cụ thể sử dụng nền tảng chuyên treo tự động bao gồm các bước sau:

vii) Vận hành hệ thống chuyên treo tự động may công nghiệp loại bất kỳ.

viii) Tổ chức cho công nhân ngồi đủ trên chuyên may (32 công nhân cho chuyên treo may công nghiệp 32 trạm) và may ráp tất cả các chi tiết trong bố để thành một sản phẩm hoàn chỉnh.

ix) Lập lại bước ii) nhiều lần cho các công nhân may trên chuyên để lấy đủ số liệu thống kê trung bình.

x) Thực hiện bước ii) và iii) cho 32 công nhân khác để lấy dữ liệu.

xi) Cơ sở dữ liệu hệ thống chuyên treo tự động đã được tổ chức để lưu trữ thông tin về thợ, bậc thợ, nhận dạng công đoạn may, thời gian may của từng công nhân theo từng chi tiết may.

xii) Máy tính sẽ xử lý dữ liệu theo các bước lập trình để đưa ra quy trình may tối ưu.

Lập quy trình may sản phẩm



Lập sơ đồ nhánh cây thông dụng



Xử lý cơ sở dữ liệu chuyên treo tự động.  
Lập bảng thời gian, năng suất trung bình may chi tiết



Xử lý cơ sở dữ liệu chuyên treo tự động.  
Lập bảng thời gian, năng suất trung bình may lắp ráp



Lập quy trình công nghệ may



Cân đối các vị trí làm việc  
Xử lý cơ sở dữ liệu. Lựa chọn công nhân phù hợp cho công đoạn may



Bố trí thợ trên chuyên may



Quy trình may

(11) **4394**

(21) 2-2018-00266

(51)<sup>7</sup> **B01F 3/04**, 3/08, C02F 1/20, 1/72,  
1/72, 1/74, 1/78

(22) 30.07.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2018

(75) **ĐỖ NGỌC HUÂN** (VN)

Nhà số 10, ngõ 9, đường Trung Hà 1, thôn 1, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ TRỘN KHÍ HOẶC HÓA CHẤT VÀO NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trộn khí hoặc hóa chất vào nước, thiết bị này bao gồm:

- phần thứ nhất là thân thiết bị (1),
- phần thứ hai là lõi phối trộn (2), và
- phần thứ ba là gioăng cao su (3) để cố định lõi phối trộn (2).

Thiết bị nêu trên giúp làm tăng hiệu suất của quá trình trộn khí hoặc hóa chất vào nước, giảm chi phí vận hành và chi phí năng lượng, nhờ đó thiết bị này có thể được dùng để xử lý nước giếng khoan, nước cấp, nước thải và các ứng dụng khác trong nông nghiệp.



(11) **4395**

(21) 2-2018-00269

(51)<sup>7</sup> **B07C**, A47G 29/12, 29/122, G06Q  
50/32, H04W 4/00, H04L 12/66

(22) 31.07.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2018

(75) **NGÔ NGỌC THÀNH (VN)**

Số nhà 11, ngõ 106/3 đường Trần Bình, Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **HÒM THƯ THÔNG MINH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hòm thư thông minh bao gồm các bộ phận như sau: vỏ hòm thư (1); các tấm pin quang điện (2) được đặt trên mái hòm thư; hệ thống tái cấu trúc (3) được đặt bên trong hòm thư, được kết nối với các tấm pin quang điện (2); ắc quy (4); bộ cảm biến thông minh (5); cảm biến kiểm tra khi có thư mới đưa vào (6); thiết bị đóng mở hòm thư từ xa (7); bộ phận điều khiển (8) nằm bên trong hòm thư được kết nối với hệ thống tái cấu trúc (3). Hòm thư này có khả năng đo nhiệt độ, độ ẩm, nồng độ bụi, chất lượng không khí, hoặc bất cứ thông số nào liên quan đến thời tiết và môi trường nào khác, hòm thư này được kết nối với thiết bị di động bằng công nghệ IoT (Mạng lưới vạn vật kết nối Internet - Internet of Things) và hoạt động bằng năng lượng mặt trời, trong đó tích hợp hệ thống tối ưu hóa công suất.

(11) 4396

(21) 2-2018-00271

(51)<sup>7</sup> B07B 4/02, 13/00

(22) 01.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2018

(75) LÊ VĂN THỎA (VN)

Doanh nghiệp tư nhân cơ khí Nhân Độ - Khu công nghiệp thị trấn Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An

(54) MÁY BÓC BÌA, RỬA VÀ PHÂN LOẠI ĐÁ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy máy bóc bì, rửa và phân loại đá được thiết kế theo nguyên lý dùng chuyển động quay để đưa nguyên liệu đá lên cao và để rơi tự do va chạm với gân bóc để bóc các lớp đá bị phong hóa bản.

Khung đỡ máy (01) được chế tạo từ thép H 300 liên kết hàn đảm bảo độ cứng vững cho toàn bộ máy hoạt động ổn định.

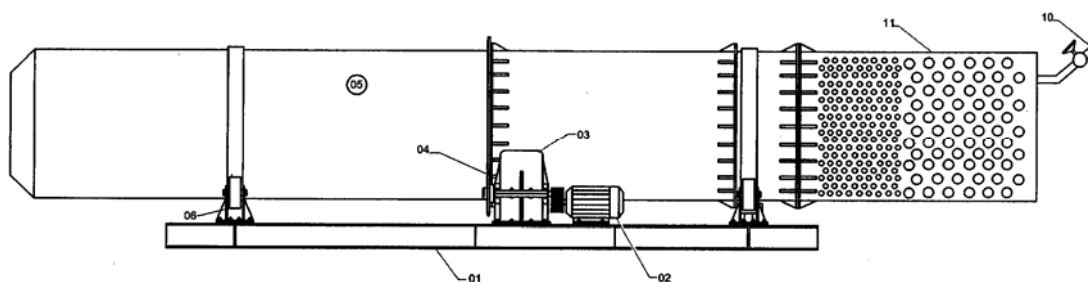
Động cơ điện (02) được bố trí trên khung đỡ (01) thực hiện truyền chuyển động qua hộp giảm tốc (03) và xích tải (04) làm quay thân máy (05).

Thân máy (05) quay làm cho gân bóc hình xoắn ốc (08) và cánh gạt (09) quay theo mang theo nguyên liệu đá cần bóc tách bản lên cao để rơi tự do va chạm với gân bóc tách.

Thân máy (05) được đỡ trên bốn con lăn đỡ (06) và một con lăn chặn (07) đảm bảo cho thân máy ổn định trong quá trình quay làm việc.

Ống nước áp lực cao (10) có nhiệm vụ xịt rửa đá sạch sẽ trước khi qua sàng phân loại.

Sàng phân loại (11) là sàng hai cấp, loại đá bản và đất có kích thước nhỏ hơn 30 mm sẽ lọt qua sàng cấp một và được băng tải chuyển đến bãi thải. Loại sản phẩm có kích thước từ 30 mm đến 90 mm sẽ lọt qua lưới sàng cấp hai và được băng tải chuyển đến khu sản phẩm A. Loại sản phẩm có kích thước lớn hơn 90 mm được ra khỏi đuôi sàng và được băng tải chuyển đến khu sản phẩm B.



(11) 4397

(21) 2-2018-00272

(51)<sup>7</sup> A23F 3/12, B65B 1/04, C07C 49/00

(22) 01.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2018

(71) GFORM MACHINERY SHEET METAL CO., LTD. (TW)

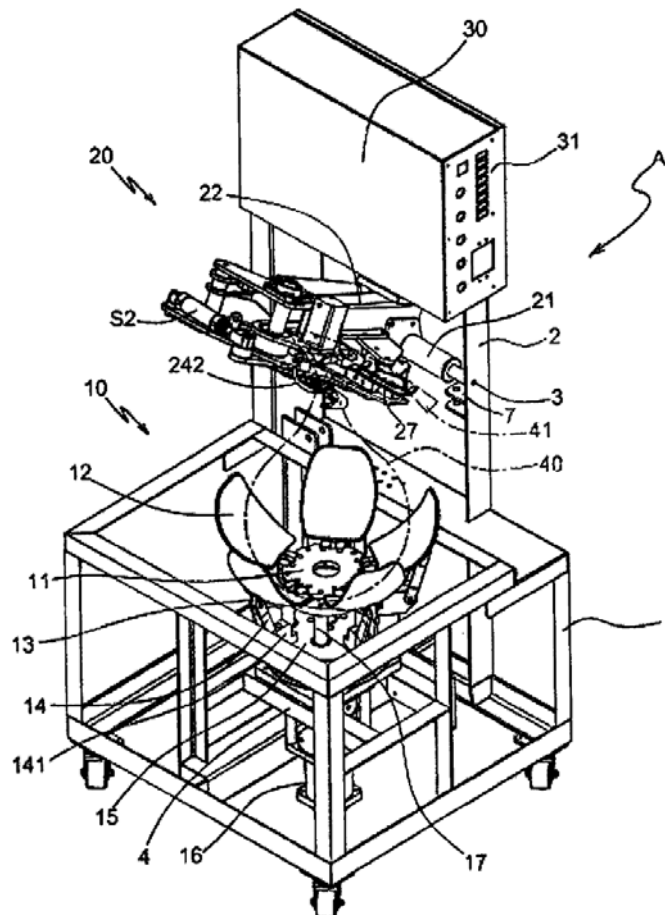
No. 329, LN. 162, SEC. 7, Fengyuan BLVD., Fengyuan DIST., Taichung, Taiwan

(72) Mao-Neng CHANG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) KẾT CẤU CUỘN VẢI BỌC TỰ ĐỘNG CỦA MÁY ĐÓNG GÓI KIỂU ĐẾ HOA SEN

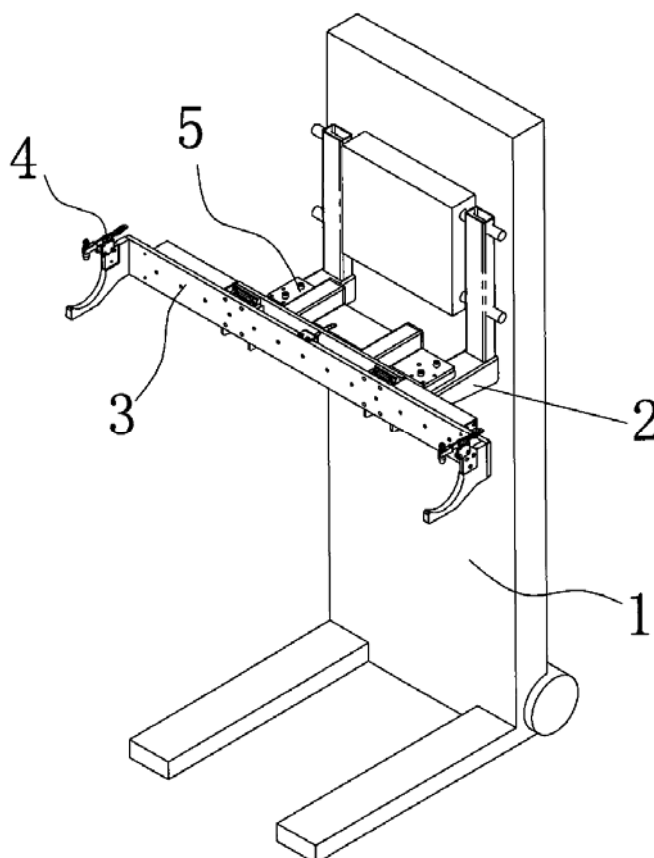
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu cuộn vải bọc tự động (20) của máy đóng gói kiểu đế hoa sen. Máy đóng gói chủ yếu gồm đế máy (1), đế hoa sen (10), kết cấu cuộn vải bọc tự động (20) và bộ điều khiển (30). Thông qua việc đóng và xoay của tấm xoay (12) ở đế hoa sen (10), đồng thời kết hợp với việc kéo căng cuộn chặt đồng bộ với đầu vải (41) của kết cấu cuộn vải bọc tự động (20), đế hoa sen và kết cấu cuộn vải bọc tự động tạo thành sự phối hợp trên, dưới, có thể cung cấp đủ áp lực nén chặt cho lá trà trong vải bọc để lá trà có thể được cuộn chặt hơn, thuận tiện cho các thao tác nhào cuộn tiếp theo để lá trà được vo tròn thành hình cầu.



- (11) **4398**  
(21) 2-2018-00277 (51)<sup>7</sup> **B62B 1/14**  
(22) 25.05.2018 (43) 25.02.2020  
(86) PCT/CN2018/088484 25.05.2018 (87) WO2018/214970A1 29.11.2018  
(30) 201720599880.8 26.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2018

- (71) MIASOLE EQUIPMENT INTEGRATION (FUJIAN) CO., LTD. (CN)  
No. 42 Zishan Road, Hi-Tech Zone, Licheng District, Quanzhou, Fujian 362005, China  
(72) CHEN, Guanghua (CN), ZENG, Yulin (CN), HUANG, Xinan (CN), WU, Fuzhong (CN), CAI, Ailing (CN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) XE VẬN CHUYỂN VẬT ĐÍCH  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến xe vận chuyển vật đích bao gồm xe nâng và dụng cụ cố định vật đích. Xe nâng bao gồm thân xe (1) và các khối chịu tải (2) được bố trí trên thân xe (1) và có khả năng nâng lên và hạ xuống được. Dụng cụ cố định vật đích được bố trí trên các khối chịu tải (2), và bao gồm cơ cấu mang vật đích và ít nhất một cơ cấu khóa được bố trí trên cơ cấu mang vật đích. Ít nhất một cơ cấu khóa được bố trí để cố định vật đích trên cơ cấu mang vật đích.



(11) **4399**

(21) 2-2018-00286

(51)<sup>7</sup> **B05C 1/06**

(22) 09.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.08.2018

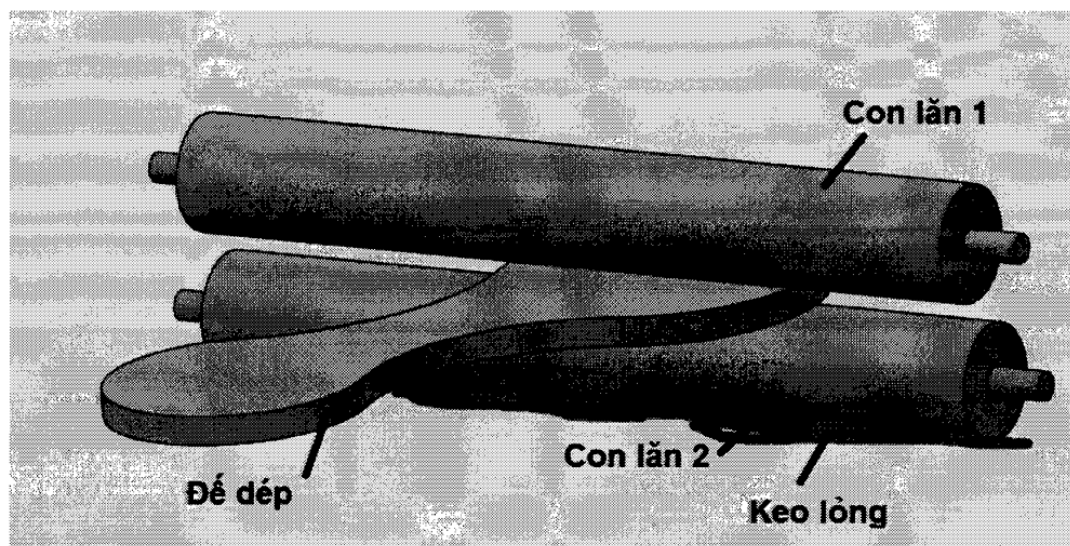
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

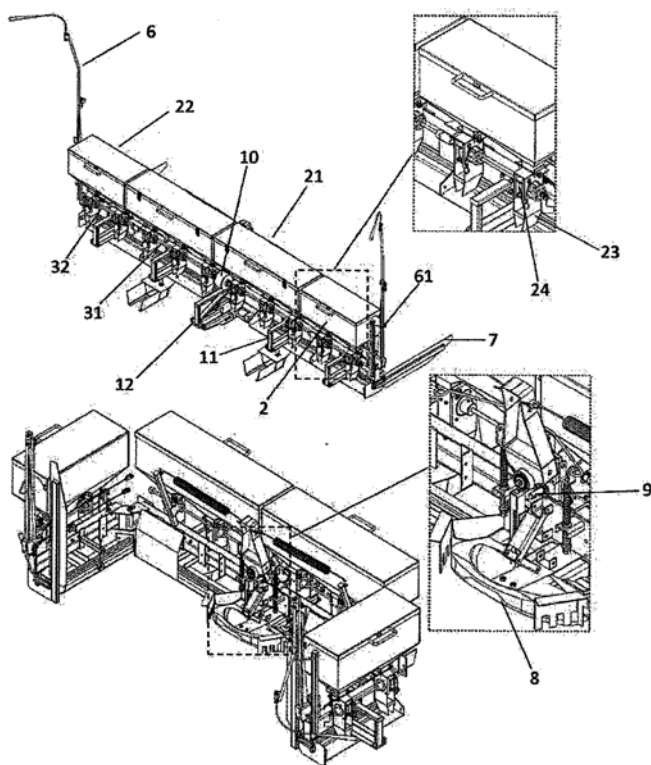
(72) Lưu Thanh Tùng (VN)

(54) CON LĂN QUÉT KEO CHO DÉP

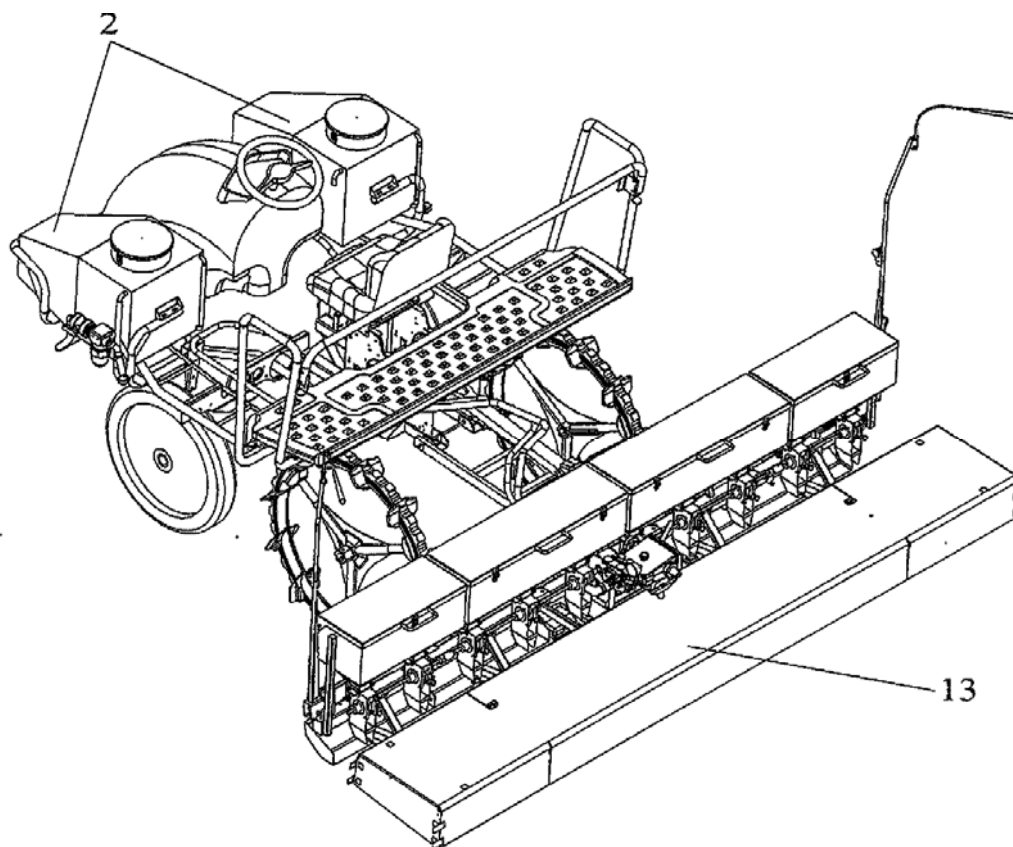
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vấn đề con lăn quét keo cho dép. Giải pháp hữu ích này khác biệt ở chỗ con lăn kéo dép quay với tốc độ khác nhau, dẫn đến keo bôi trên đế dép được miết và điền đầy tất cả các vị trí dù là bề mặt dép không bằng phẳng. Ngoài ra hệ số ma sát của các con lăn phải khác nhau để đảm bảo việc quét keo theo cách này đạt hiệu quả tốt nhất.



- (11) **4400**
- (21) 2-2018-00287 (51)<sup>7</sup> **A01C 11/00**
- (22) 09.08.2018 (43) 25.02.2020
- (71) SIAM KUBOTA CORPORATION COMPANY LIMITED (TH)  
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate, Klongneung Sub-district,  
Klongluang District, Pathumtani Province, Thailand
- (72) Pongsakorn Laiwatthanapaisan (TH), Theerawath Wongwiwath (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **MÁY GIEO HẠT**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất máy gieo hạt gồm có kết cấu chính (1), các trục bánh xe (31, 32), thiết bị đào rãnh (4), máy san phẳng đất (5), cọc tiêu (8), và cụm gieo hạt (2). Cụm gieo hạt (2) được gắn với trục bánh xe (31) mà tiếp nhận lực chính. Trục bánh xe (31) này có thể được gắn với trục bánh xe (32) khác sử dụng khớp nối để truyền lực và quay con lăn chuyển hạt giống gắn trên các trục bánh xe để chuyển các hạt giống vào trong đất. Các trục bánh xe có thể được tháo ra khỏi nhau bằng cách tháo khớp nối và gập các trục bánh xe này để dễ vận chuyển. Máy gieo hạt này cũng được trang bị thiết bị đào rãnh (4) để đào rãnh thoát nước trên đất, máy san phẳng đất (5) để thực hiện san phẳng đất, bộ đánh dấu khoảng trống (6) gập được, phần chấn bùn (7), và cọc tiêu (8). Máy này kết hợp tất cả các quá trình gieo hạt giúp cho người nông dân có thể hoàn thành công việc trong một lần bằng cách sử dụng chỉ một máy gieo hạt theo giải pháp hữu ích.



- (11) **4401**
- (21) 2-2018-00288 (51)<sup>7</sup> **A01C 11/00**, 27/00
- (22) 09.08.2018 (43) 25.02.2020
- (71) SIAM KUBOTA CORPORATION COMPANY LIMITED (TH)  
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate, Klongneung Sub-district,  
Klongluang District, Pathumtani Province, Thailand
- (72) Tanakit Sitthipanya (TH), Pongsakorn Laiwatthanapaisan (TH), Theerawath  
Wongwiwath (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) BỘ DỤNG CỤ PHUN
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất cụm tay phun (1) gắn với tấm bảo vệ (13) để ngăn ngừa sự phun dư chất lưu trong quá trình vận hành mà có thể ảnh hưởng tới con người làm việc gần đó. Cụm tay phun (1) và/hoặc tấm bảo vệ (13) có thể được gấp lại bởi người vận hành để giải quyết vấn đề vận chuyển. Người vận hành có thể gấp khung bảo vệ phụ (18), mà ở vị trí nằm ngang trong quá trình hoạt động, bằng cách đặt nó lên trên khung bảo vệ (14) và sau đó nâng khung bảo vệ và khung bảo vệ phụ này lên theo phương vuông góc. Người vận hành cũng có thể gấp chân phụ theo phương vuông góc từ vị trí nằm ngang ban đầu của nó.



- (11) **4402**
- (21) 2-2018-00290 (51)<sup>7</sup> **A01P 1/00**
- (22) 09.08.2018 (43) 25.02.2020
- (71) VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU ỨNG DỤNG (VN)  
Số 1A, đường TL29, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
- (72) Bùi Duy Du (VN), Lại Thị Kim Dung (VN), Lê Nghiêm Anh Tuấn (VN)
- (54) HỢP CHẤT CU<sub>2</sub>O/ZEOLIT 4A CHỨA CU<sub>2</sub>O KÍCH THUỐC NANOMÉT VÀ CÓ TÁC DỤNG PHÒNG TRỪ TUYẾN TRÙNG MELOIDOGYNE SP. HẠI RỄ HỒ TIÊU
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hợp chất Cu<sub>2</sub>O/zeolit 4A chứa Cu<sub>2</sub>O kích thước nanomet, khác biệt ở chỗ, với mục đích là cải thiện các đặc tính công dụng của hợp chất Cu<sub>2</sub>O/zeolit 4A có hiệu lực ức chế và tiêu diệt tuyến trùng *Meloidogyne sp.* hại rễ cây hồ tiêu là 100% khi xử lý ở nồng độ Cu<sub>2</sub>O là 40 ppm, hợp chất này có thành phần khối lượng như sau (% khối lượng):  
Cu<sub>2</sub>O: 0,4 -0,6 %,  
Zeolit 4A: 96,5-98,5 %,  
Độ ẩm: 1 - 3 %.



(11) **4403**

(21) 2-2018-00296

(51)<sup>7</sup> **E02B 3/02**

(22) 13.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2018

(71) VIỆN KHOA HỌC THUỶ LỢI VIỆT NAM (VN)

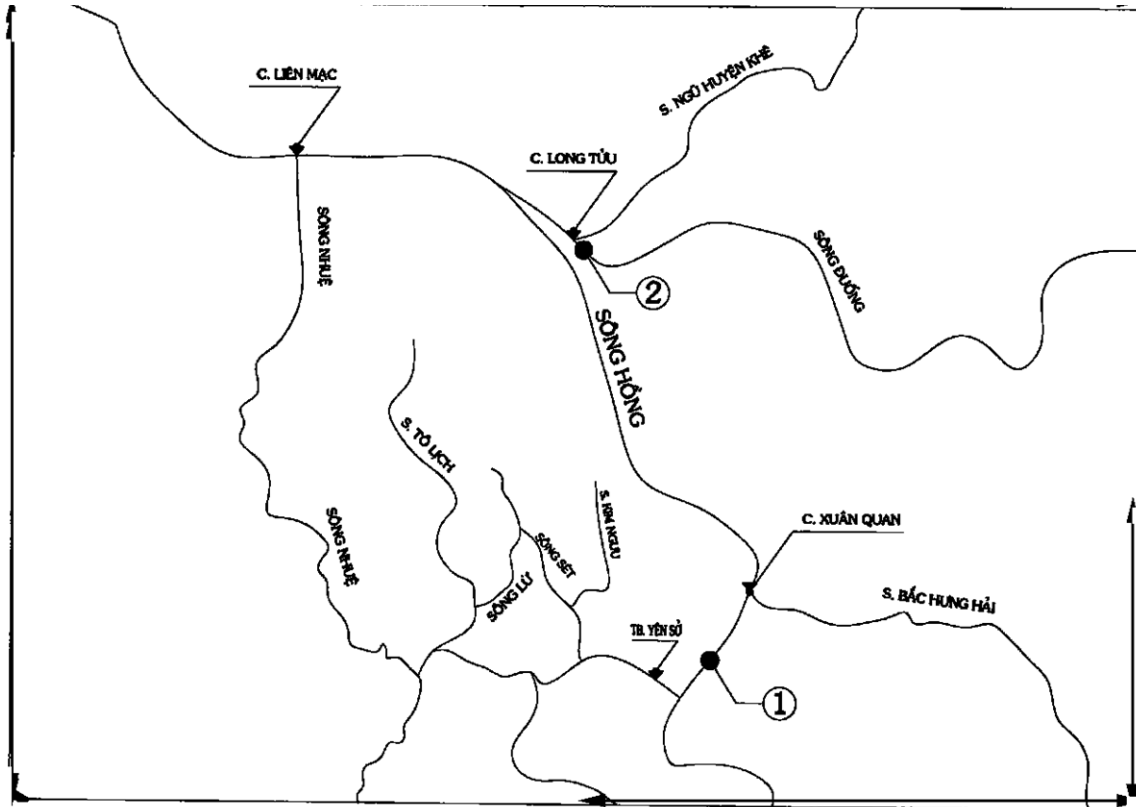
Số 171, phố Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Trần Đình Hoà (VN), Ngô Thế Hưng (VN), Bùi Cao Cường (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP DÂNG, ĐIỀU TIẾT NƯỚC TỪ SÔNG HỒNG VÀO CÁC DÒNG SÔNG NHÁNH CỦA HÀ NỘI NHẪM DUY TRÌ DÒNG CHẢY

(57) Giải pháp đề cập đến Phương pháp dâng, điều tiết nước từ sông Hồng vào các dòng sông nhánh của Hà Nội nhằm duy trì dòng chảy, bao gồm Công trình dâng, điều tiết nước trên sông Hồng (1) kết hợp với Công trình dâng, điều tiết tỷ lưu trên sông Đuống (2) nhằm dâng mực nước trên sông Hồng phía thượng lưu Hà Nội đến mức yêu cầu thiết kế đảm bảo điều tiết lưu lượng, tiếp nước khôi phục lại hệ thống các dòng sông nhánh của Hà Nội phục vụ thau rửa, duy trì dòng chảy và cải tạo môi trường các nhánh sông chảy trong lòng thủ đô Hà Nội và các vùng phụ cận; đồng thời điều tiết, đảm bảo duy trì lưu lượng mực nước xuống hạ lưu như dòng chảy ban đầu. Không ảnh hưởng đến việc tiêu thoát trong mùa lũ. Công trình dâng, điều tiết nước trên sông Hồng (1) có vị trí nằm trên sông Hồng cách cống Xuân Quan về phía hạ lưu khoảng 1km. Quy mô gồm đập dâng, điều tiết nước (C1) và âu thuyền (AU1) ;

Công trình dâng nước, điều tiết tỷ lưu trên sông Đuống (2) có nhiệm vụ điều tiết tỷ lệ phân nước sông Hồng vào sông Đuống cả mùa lũ lẫn mùa kiệt. Đồng thời kết hợp với công trình trên sông Hồng nhằm dâng mực nước phía thượng lưu. Hệ thống công trình bao gồm Đập dâng nước, điều tiết tỷ lưu trên sông Đuống (C2) có vị trí dự kiến nằm trên sông Đuống cách cống Long Tửu về phía hạ lưu khoảng 350m. Âu thuyền đa cấp (UT2) bố trí trên bãi Bắc Cầu đảm bảo giao thông thủy thông suốt trên sông Đuống.



(11) **4404**

(21) 2-2018-00300

(51)<sup>7</sup> **A61J 9/08**

(22) 14.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.08.2018

(71) SONISON BABY PRODUCTS CO., LTD. (TW)

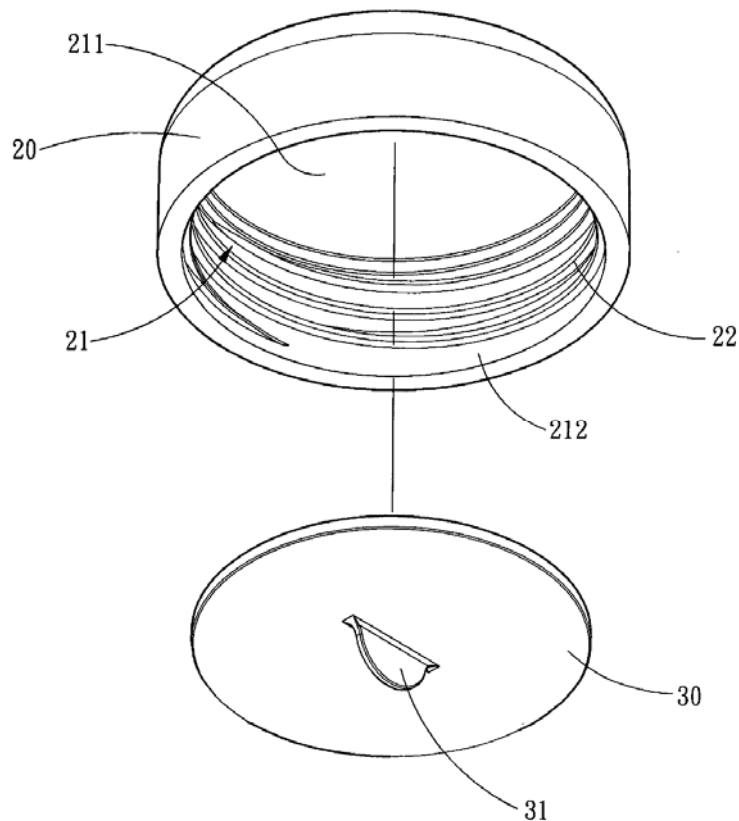
1F, No. 64, 6th Rd., 14th St., Shalu District, Taichung City, Taiwan

(72) TE-TUN WANG (TW)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **NẮP BỊT KÍN CHO BÌNH ĐỰNG ĐỒ UỐNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến nắp bịt kín cho bình đựng đồ uống để gắn trên miệng bình đựng đồ uống, miệng bình bao gồm bề mặt tròn trên, nắp bịt kín bình đựng đồ uống bao gồm: thân nắp (20), thân nắp bao gồm không gian lõm (21) và cấu trúc xoắn ốc (22), không gian lõm bao gồm bề mặt phía trên bên trong, không gian lõm bao phủ miệng bình và cấu trúc xoắn ốc bị khóa vào miệng bình; và miếng đệm đàn hồi (30), miếng đệm đàn hồi tương ứng với hình dạng của bề mặt bên trong và được cố định lên bề mặt bên trong, miếng đệm đàn hồi bằng vật liệu dẻo, khi cấu trúc xoắn ốc bị khóa vào miệng bình, miếng đệm đàn hồi bị biến dạng và ép vào mặt tròn trên để làm cho miếng đệm đàn hồi đóng kín miệng bình, và miếng đệm đàn hồi mở rộng tích hợp miếng ấn (31) ra xa mặt trên.



(11) 4405

(21) 2-2018-00305

(51)<sup>7</sup> A01D 34/00

(22) 16.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.08.2018

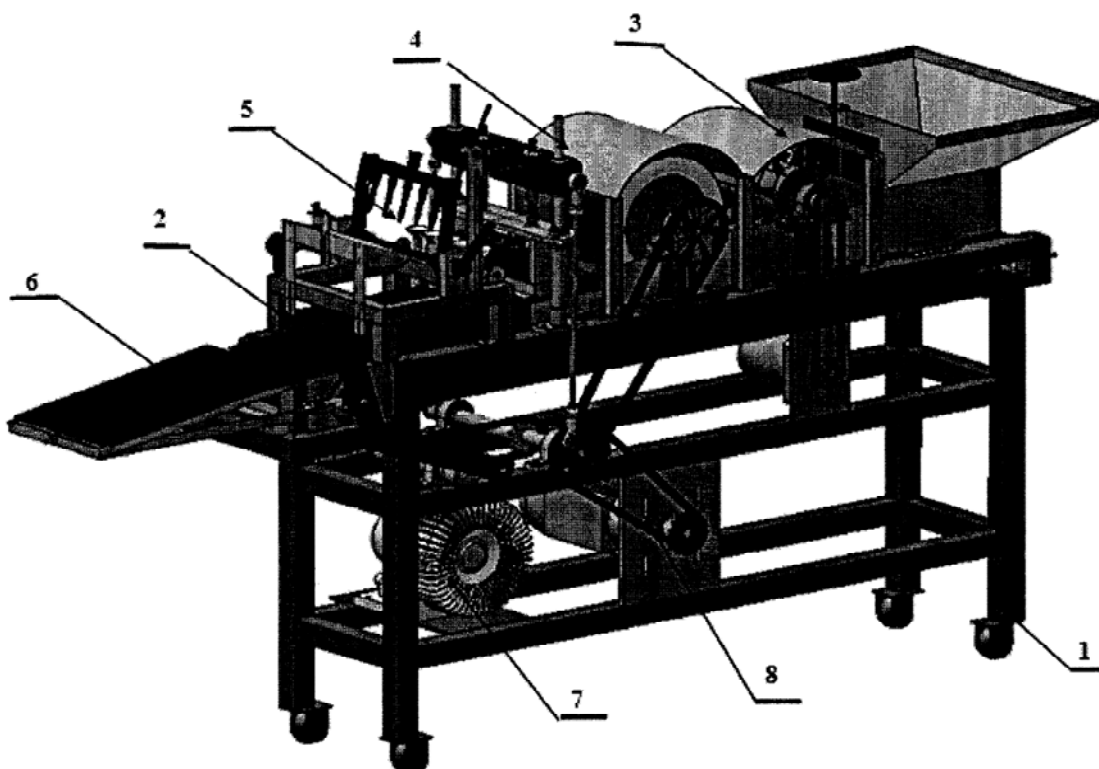
(71) VIỆN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CƠ - ĐIỆN. (VN)

Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(72) Đỗ Hữu Quyết (VN), Bùi Việt Đức (VN), Vũ Công Cảnh (VN), Kiều Văn Viên (VN), Nguyễn Thị Huệ (VN)

(54) CỤM MÁY ÉP VÀ CẮT DỌC GIÁ THỂ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm máy ép và cắt dọc giá thể của bộ phận đóng bầu lắp trên máy liên hợp đóng bầu và gieo hạt. Khác biệt ở chỗ, cụm ép và cắt dọc theo giải pháp hữu ích có dạng trống và thực hiện chuyển chuyển động quay trong khi cụm máy ép và cắt dọc đã biết có chuyển động tịnh tiến lên xuống. Hình dạng, kích thước trống và các đĩa dao được tính toán và lựa chọn phù hợp với điều kiện làm việc và yêu cầu nông học của bầu giá thể. Nhờ chuyển động quay nên các bề mặt làm việc của trống và dao cắt sẽ vừa ép vừa trượt miết lên khối giá thể nên hiện tượng dính giá thể vào bề mặt trống và dao cắt không xảy ra ngay cả khi giá thể có độ ẩm cao. Để hạn chế tốt hơn nữa hiện tượng bám dính giá thể, các bề mặt làm việc tiếp xúc với giá thể của bộ phận đóng bầu được làm bằng thép inox 304 và được làm bóng.



(11) **4406**

(21) 2-2018-00306

(51)<sup>7</sup> **G01N 33/53**, C12Q 1/00

(22) 16.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.08.2018

(71) 1. ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

2. VĂN PHÒNG CHƯƠNG TRÌNH TÂY NAM BỘ (VN)

Phòng 301, Lầu 2, Nhà B2, Trường Đại học Bách Khoa, 268 Lý Thường Kiệt, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Đỗ Hồng Lan Chi (VN), Lê Phi Nga (VN), Đinh Hoàng Đăng Khoa (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA ĐỘC HỌC CỦA CHẤT LỎNG THÔNG QUA TRÚNG NGŨ BỌ NƯỚC DAPHNIA CARINATA

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp kiểm tra độc học của chất lỏng thông qua trứng ngủ bọ nước *Daphnia carinata* bao gồm các bước sau: bước 1 : chuẩn bị môi trường nước ISO 1/4 cho thử nghiệm độc học và có pH =  $7,5 \pm 0,2$ ; bước 2: chuẩn bị mẫu sinh vật bọ nước *Daphnia carinata* < 24 giờ tuổi từ trứng ngủ; bước 3: tiến hành thử nghiệm; bước 4: xử lý dữ liệu, đánh giá độ độc của chất lỏng thông qua trị số EC50. Theo một khía cạnh giải pháp đề xuất bộ kit kiểm tra độc học của chất lỏng chứa trứng ngủ bọ nước *Daphnia carinata*.

(11) **4407**

(21) 2-2018-00309

(51)<sup>7</sup> **A01B**, A01G 27/00, 9/02, G05D  
27/02, G06Q 50/02, H02J 7/35

(22) 17.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.08.2018

(75) **NGÔ NGỌC THÀNH (VN)**

Số nhà 11, ngõ 106/3 đường Trần Bình, Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **CHẬU TRỒNG CÂY THÔNG MINH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chậu trồng cây thông minh bao gồm các bộ phận: chậu trồng cây (1), cây trồng (2), bộ lọc không khí (3), các tấm pin quang điện (4) được thiết kế ôm xung quanh chậu trồng cây (1), cảm biến ánh sáng tích hợp với các tấm pin quang điện (4) để hỗ trợ việc điều khiển các tấm pin quang điện này, hệ thống tái cấu trúc (6) được nối với các tấm pin quang điện (4), ắc quy (7), các cảm biến thông minh (8) được gắn ở phía trong, gắn mép chậu trồng cây (1) để đo các thông số về môi trường, thiết bị sạc USB cho các thiết bị di động (9), đèn cảnh báo và chuông còi phát âm thanh (10), và bộ phận điều khiển (11) nằm bên trong chậu trồng cây (1) được kết nối với hệ thống tái cấu trúc (6). Mục đích của giải pháp hữu ích là đề cập đến chậu trồng cây thông minh tích hợp nhiều chức năng dùng để lọc không khí và đo đạc các thông số để nhằm bảo vệ môi trường.

(11) **4408**

(21) 2-2018-00315

(51)<sup>7</sup> **B01J 3/04**

(22) 21.08.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.08.2018

(71) YANG TA MIN INSTRUMENT CO., LTD. (TW)

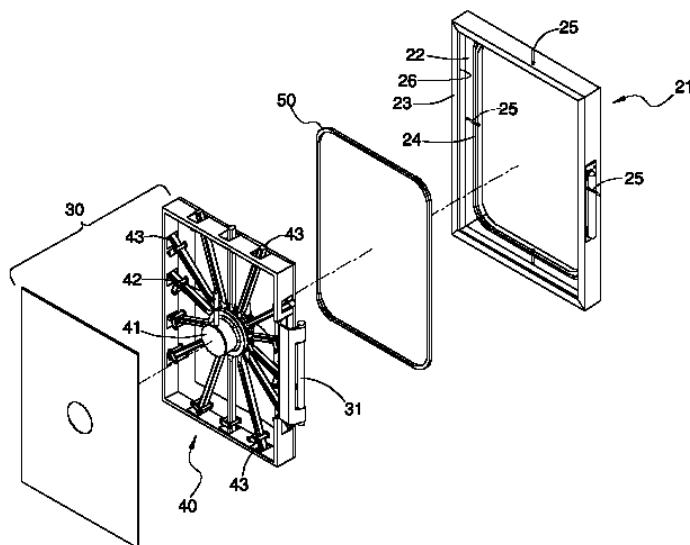
NO. 73, ALLEY 23, LANE 493, SEC. 3, CHUNG SAN RD., TANZI DIST.,  
TAICHUNG CITY, TAIWAN

(72) SHANG-JU TENG (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KẾT CẤU CỬA CỦA NỒI HẤP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu cửa của nồi hấp bao gồm thân (20), cánh cửa (30), cơ cấu chốt (40) và gioăng bít kín (50). Thân (20) có lỗ hở được tạo kết cấu có khung cửa (21) có khe chìm hình vòng tròn, nhiều lỗ thông khí (25) và một hoặc nhiều khe lắp (26). Các lỗ thông khí (25) nối thông với các khe chìm hình vòng tròn (24). Một bên của cánh cửa (30) được nối xoay được kiểu bản lề với khung cửa (21). Cơ cấu chốt (40) bao gồm chi tiết quay được (41), tay nắm cửa (42) và nhiều chốt cửa (43). Chi tiết quay được (41) được nối quay được với cánh cửa (30). Tay nắm cửa (42) được nối với chi tiết quay được (41). Các đầu trong của các chốt cửa (43) được nối quay được kiểu bản lề với chi tiết quay được (41) và được sắp xếp tỏa tròn trong cánh cửa (30). Khi tay nắm cửa (42) dẫn động chi tiết quay (41) được để quay, chi tiết quay được (41) quay các đầu trong của các chốt cửa (43) lệch một góc, sao cho các đầu ngoài của các chốt cửa (43) nhô vào trong và được cài vào khe lắp (26) của khung cửa (21) để tạo thành trạng thái khóa hoặc rút lại vào trong để tách ra khỏi khe lắp (26) của khung cửa (21) để tạo thành trạng thái mở khóa. Gioăng bít kín (50) được gắn chìm vào trong khe chìm hình vòng tròn (24). Khi không khí áp suất cao được đưa vào từ các lỗ thông khí (25), gioăng bít kín (50) được đẩy ra và được gắn kín với bề mặt bên trong của cánh cửa (30). Khi không khí trong các lỗ thông khí (25) được bơm ra ngoài, gioăng bít kín (50) được hút vào trong và được tách ra khỏi bề mặt trong của cánh cửa (30). Với kết cấu nêu trên, việc mở và đóng cánh cửa của nồi hấp trở nên nhanh hơn, tiết kiệm công lao động và tiện lợi.



- (11) **4409**  
 (21) 2-2018-00359 (51)<sup>7</sup> **B65B 31/04**  
 (22) 22.05.2018 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2018/087838 22.05.2018 (87) WO2018/214874 29.11.2018  
 (30) 201720597344.4 26.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.09.2018

- (71) MIASOLE EQUIPMENT INTEGRATION (FUJIAN) CO., LTD. (CN)  
 No. 42 Zishan Road, Hi-Tech Zone, Licheng District, Quanzhou, Fujian 362005, China  
 (72) LEI, Guixian (CN), HUANG, Xinan (CN), WU, Fuzhong (CN), CHEN, Jindao (CN), CAI, Ailing (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) THIẾT BỊ HỖ TRỢ ĐÓNG GÓI VẬT ĐÍCH  
 (57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị hỗ trợ đóng gói vật đích bao gồm: bàn đỡ, chi tiết đỡ lắp trên bàn đỡ; thanh đỡ để đỡ vật đích, một đầu của thanh đỡ được nối vào chi tiết đỡ, và đầu kia của thanh đỡ được để lơ lửng.

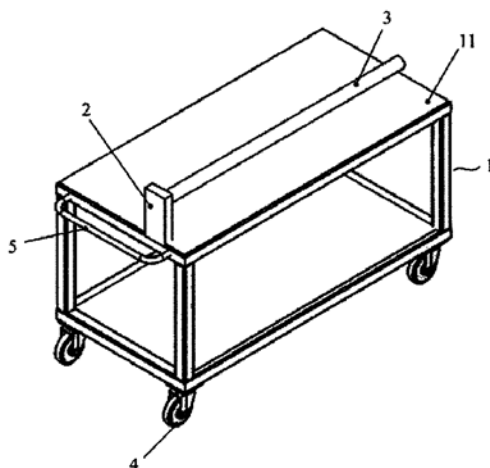


FIG. 1

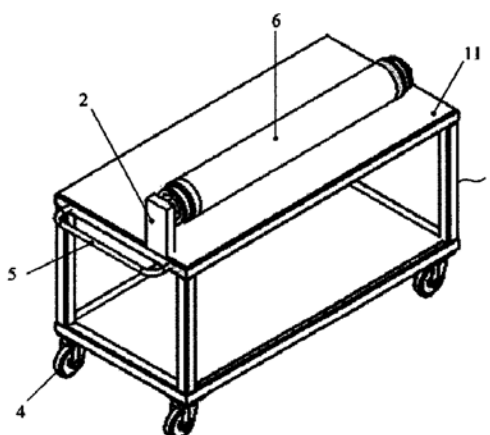


Fig.2



(11) **4410**

(21) 2-2018-00507

(51)<sup>7</sup> **A23L 1/211**

(22) 07.12.2018

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.12.2018

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Số 1 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Văn Khoa (VN), Võ Thị Thu Giang (VN), Trần Thị Tường An (VN), Nguyễn Minh Hiền (VN), Nguyễn Thị Hồng Nơ (VN), Dương Huỳnh Thanh Linh (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ BIẾN RƯỢU VANG TỪ DỊCH ÉP THỊT QUẢ ĐIỀU

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất rượu vang từ dịch ép thịt quả điều bao gồm các bước: (a) chọn quả điều chín vàng và quả điều chín mềm (100% màu vàng); (b) rửa sạch, ngâm trong dung dịch muối NaCl 5%, trong 10 phút, rửa lại lần 2, để ráo quả và ép để thu lấy dịch quả bằng máy ép trục vít; (c) cho vào dịch ép quả điều 100ppm hàm lượng natri metabisulfit trong thời gian 60 phút; (d) bổ sung tiếp 100ppm hàm lượng enzym tanaza vào dịch ép ở bước (c), gia nhiệt đến 40°C, (e) cho tiếp 0,2% hàm lượng gelatin vào dịch ép để phản ứng trong thời gian 30 phút, sau đó để nguội; (d) điều chỉnh dung dịch thu được về 22°Brix bằng đường sacaroza, tiếp theo thanh trùng ở 75°C trong 15 phút, cho dịch men giống vào bồn lên men với mật độ nấm men đạt là  $1,2 \times 10^7$  cfu/ml; và (f) tiến hành lên men chính trong 7 ngày, gạn cặn lên men phụ trong 4-12 tuần, thu được rượu vang điều thành phẩm.

(11) **4411**

(21) 2-2019-00055

(51)<sup>7</sup> **A63B 21/00**

(22) 14.02.2019

(43) 25.02.2020

(30) 107211040

13.08.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.02.2019

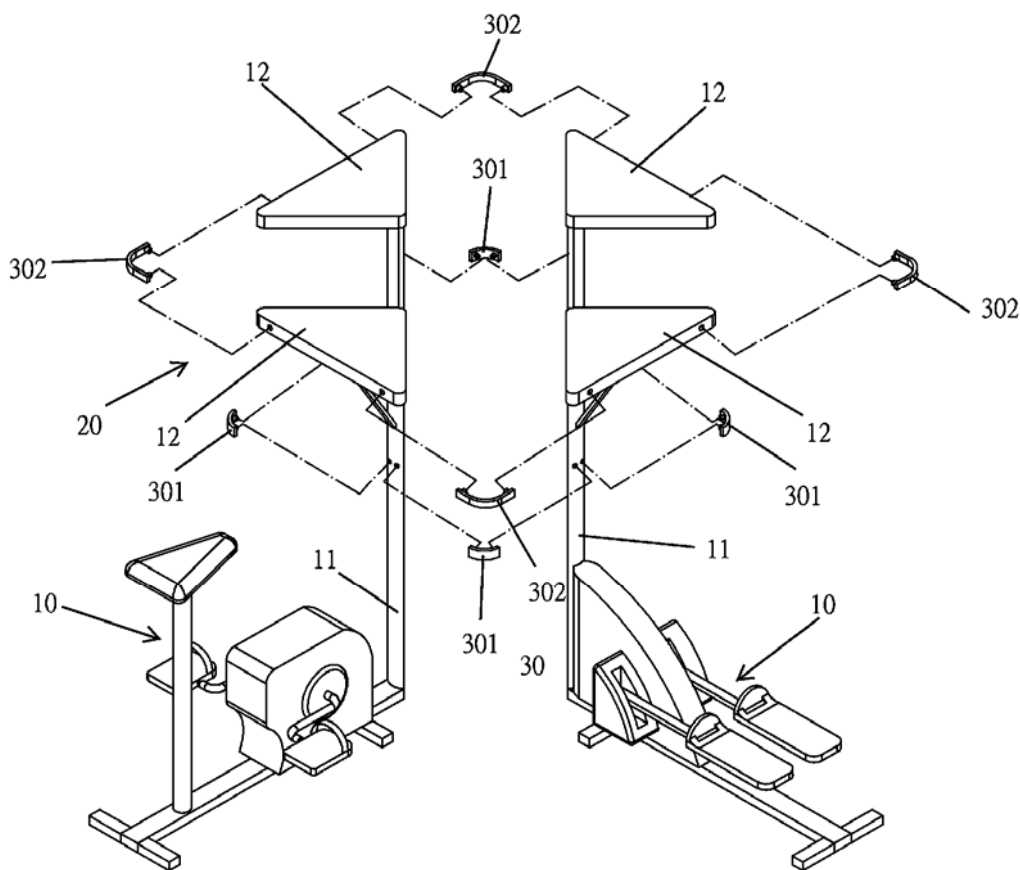
(75) YU-LUN TSAI (TW)

No. 111-3, Yonghe Rd., Daya Dist., Taichung City, Taiwan.

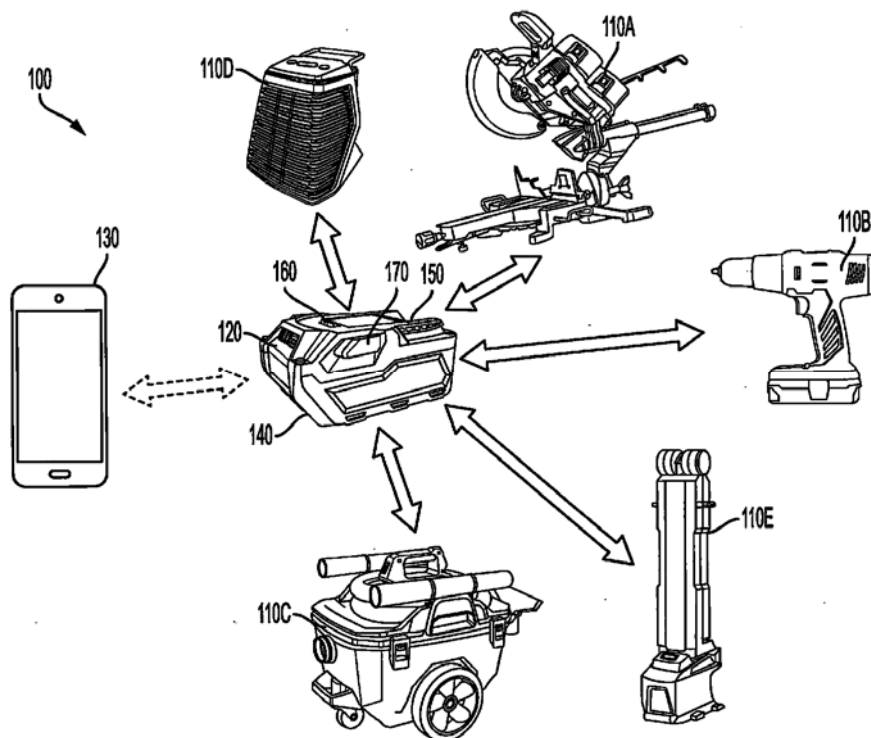
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CỤM THIẾT BỊ TẬP THỂ DỤC

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm thiết bị tập thể dục bao gồm nhiều máy tập thể dục (10), và cơ cấu nối (30) nối các máy tập thể dục. Các đầu trước của các máy tập thể dục tiếp giáp nhau. Từng máy tập thể dục bao gồm trụ đỡ (11) và bảng phụ (12) được lắp trên trụ đỡ. Các bảng phụ của các máy tập thể dục được bố trí kề sát nhau và được ghép với nhau để tạo bảng chính (20) mà có hình dạng hình học định trước.



- (11) **4412**
- (21) 2-2019-00303 (51)<sup>7</sup> **B25F 3/00, 5/00, G05B 19/042**
- (22) 31.07.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 62/712,473 31.07.2018 US
- (71) TTI (MACAO COMMERCIAL OFFSHORE) LIMITED (MO)  
Units A-C, 26/F Centro Comercial da Praia Grande No. 429 Avenida da Praia Grande,  
Macao 999078, China
- (72) Mark HUGGINS (US), Tyler J. ROWE (US), Fredrick BRYAN (US), Mark K.  
STOKES (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TỪ XA THIẾT BỊ CÔNG CỤ ĐIỆN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống và phương pháp điều khiển từ xa công cụ điện. Theo một ví dụ, bộ pin được ghép nối với thiết bị công cụ điện. Bộ pin bao gồm bộ thu phát trọn khối và bộ xử lý điện tử trọn khối. Bộ xử lý điện tử trọn khối được ghép nối với bộ thu phát trọn khối và được tạo cấu hình để xác định rằng thiết bị công cụ điện có thể điều khiển được từ xa. Bộ xử lý điện tử trọn khối còn được tạo cấu hình để nhận, không dây qua bộ thu phát trọn khối của bộ pin, lệnh điều khiển từ xa từ thiết bị di động, và để cung cấp lệnh điều khiển từ xa tới thiết bị công cụ điện. Hệ thống này còn bao gồm bộ xử lý điện tử công cụ của thiết bị công cụ điện truyền thông với bộ xử lý điện tử trọn khối. Bộ xử lý điện tử công cụ được tạo cấu hình để điều khiển thiết bị công cụ điện để thực hiện hoạt động được xác định bởi lệnh điều khiển từ xa đáp lại việc nhận lệnh điều khiển từ xa.



- (11) **4413**
- (21) 2-2019-00314 (51)<sup>7</sup> **H01M 2/00**
- (22) 06.08.2019 (43) 25.02.2020
- (30) 62/714,933 06.08.2018 US
- (71) TTI (MACAO COMMERCIAL OFFSHORE) LIMITED (MO)  
Units A-C, 26/F, Centro Comercial da Praia Grande, No. 429 Avenida da Praia Grande,  
Macao 999078, China
- (72) Mark HUGGINS (US), Tyler J. ROWE (US), Frederick BRYAN (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) BỘ PIN BAO GỒM HỘP ĐEN CỦA BỘ PIN
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới bộ pin bao gồm vỏ có thể kết nối và đỡ bởi thiết bị. Bộ pin cũng bao gồm bộ điều khiển gồm có bộ xử lý và bộ nhớ. Bộ điều khiển được kết nối với một hoặc nhiều cảm biến mà cung cấp dữ liệu liên quan tới đặc tính hoạt động của bộ pin cho bộ điều khiển. Bộ điều khiển lưu trữ đặc tính hoạt động của bộ pin trong bộ nhớ. Bộ pin cũng bao gồm hộp đen của bộ pin. Bộ điều khiển giao tiếp với hộp đen sử dụng đường dẫn truyền thông dạng dây và truyền các đặc tính hoạt động của bộ pin đó lưu tới hộp đen. Hộp đen của bộ pin có khả năng truyền không dây các đặc tính hoạt động đó lưu tới thiết bị bên ngoài bộ pin.

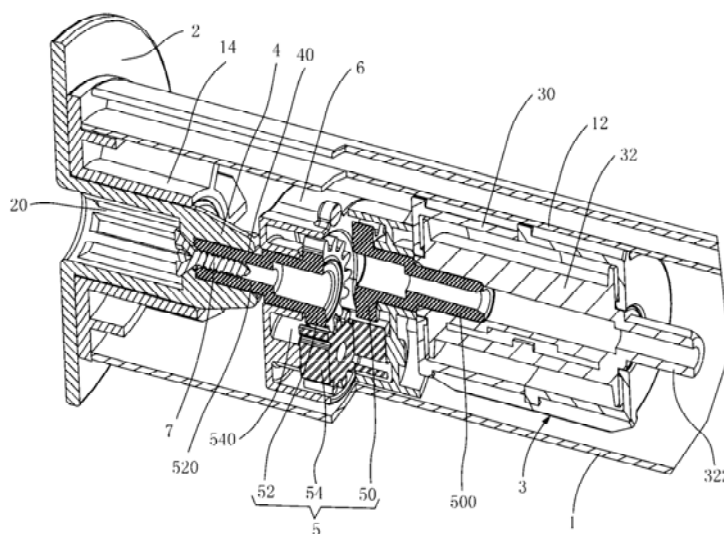
- (11) **4414**  
 (21) 2-2019-00535 (51)<sup>7</sup> **E06B 9/68, 9/42**  
 (22) 16.06.2017 (43) 25.02.2020  
 (86) PCT/CN2017/088658 16.06.2017 (87) WO2018/223415 13.12.2018  
 (30) 201710419921.5 06.06.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2019

- (75) 1. LEI, ZHENBANG (CN)  
 Building 18, 3rd Industrial Park, Kuichong Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518116, China  
 2. LEI, XINGBANG (CN)  
 Building 18, 3rd Industrial Park, Kuichong Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518116, China  
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ KÍCH HOẠT RÈM CUỘN TÍCH HỢP**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị kích hoạt rèm cuộn tích hợp để kích hoạt trống cuộn (1) có các đầu đối diện được gắn vào các khung (2) tương ứng và mặt ngoài được gắn với một đầu của thân rèm (100), thiết bị bao gồm bộ truyền động (3) được lắp trong trống cuộn (1) để tạo công suất quay, trục (4) được lắp vào một trong các khung (2) bên ngoài một đầu của trống cuộn (1) và luồn vào trong trống cuộn (1), và cặp bánh răng (5) lắp giữa bộ truyền động (3) và trục (4) để thực hiện truyền công suất. Vỏ (30) của bộ truyền động (3) và trống cuộn (1) được cố định tương đối theo hướng chu vi. Cặp bánh răng (5) bao gồm bánh răng hành tinh (50) được lắp vào trục đầu ra (32) của bộ truyền động (3) và bánh răng cố định (52) được lắp vào trục (4) và đồng trục với trống cuộn (1). Bánh răng hành tinh (50) quay quanh bánh răng cố định (52) trong khi được dẫn động quay bởi trục đầu ra (32). Thiết bị truyền công suất bằng cách lắp đặt cặp bánh răng (5), có cấu trúc đơn giản, hiệu suất truyền cao và ổn định. Tất cả các bộ phận cấu thành của thiết bị được tích hợp trong trống cuộn (1), và trục đầu ra (32) của bộ truyền động (3) không đồng trục với trục tâm của trống cuộn (1), điều này có lợi để thiết kế và tối ưu hóa cấu trúc của bộ truyền động.



(11) **4415**

(21) 2-2019-00544

(51)<sup>7</sup> **C05B 1/00**, G01N 23/223

(22) 04.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2019

(71) VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thế Quỳnh (VN), Đào Ngọc Nhiệm (VN), Lê Quang Huy (VN), Nguyễn Như Dương (VN), Vũ Đức Kiên (VN), Nguyễn Mạnh Cường (VN), Phạm Ngọc Chức (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG PHOSPHO TRONG PHÂN BÓN HỖN HỢP NPK

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xác định hàm lượng phospho trong phân bón NPK, trong đó phương pháp theo giải pháp hữu ích đã pha loãng mẫu phân bón bằng thành phần carbohydrat và xác định hàm lượng phospho bằng phổ kế huỳnh quang tia X đồng thời bổ sung gia lượng phospho trong mẫu bằng  $\text{NH}_4\text{H}_2\text{PO}_4$  để xây dựng mối liên hệ hàm lượng phospho theo cường độ huỳnh quang thu được. Dựa trên kết quả thực nghiệm, có thể xác định được lượng phospho trên cơ sở hàm tuyến tính, giảm sai số và cho phép xác định được hàm lượng phospho trong mẫu phân bón một cách tin cậy. Quy trình theo giải pháp cho phép kiểm tra, kiểm soát chất lượng phân bón NPK, hữu ích trong sản xuất, kiểm tra, chống phân bón giả.

(11) **4416**

(21) 2-2019-00548

(51)<sup>7</sup> **C07D 311/02**, A61K 36/48

(22) 06.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN), Nguyễn Phi Hùng (VN), Trần Mạnh Hùng (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT BAVINOL A TỪ PHẦN TRÊN MẶT ĐẤT LOÀI TIÊU BA VÌ (PIPER BAVINUM) CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất Bavinol A có tác dụng điều trị bệnh viêm từ phần trên mặt đất loài Tiêu Ba Vì (Piper bavinum). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột phần trên mặt đất loài Tiêu Ba Vì; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất Bavinol A; d) chiết hợp chất Bavinol A; e) thu hợp chất Bavinol A thô; và f) tinh chế hợp chất Bavinol A. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất Bavinol A có công thức (1). Hợp chất Bavinol A thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) 4417

(21) 2-2019-00549

(51)<sup>7</sup> C07D 311/02, A61K 36/48

(22) 06.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN), Nguyễn Phi Hùng (VN), Trần Mạnh Hùng (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT TRANS-PHYTOL TỪ PHẦN TRÊN MẶT ĐẤT LOÀI TIÊU BA VÌ (PIPER BAVINUM) CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất Trans-phytol có tác dụng điều trị bệnh viêm từ phần trên mặt đất loài Tiêu Ba Vì (*Piper bavinum*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột phần trên mặt đất loài Tiêu Ba Vì; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất Trans-phytol; d) chiết hợp chất Trans-phytol; e) thu hợp chất Trans-phytol thô; và f) tinh chế hợp chất Trans-phytol. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất Trans-phytol có công thức (1). Hợp chất Trans-phytol thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.



(11) **4418**

(21) 2-2019-00550

(51)<sup>7</sup> **C07D 311/02**, A61K 36/48

(22) 06.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT TRANS-RESVERATROL TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (*PASSIFLORA EDULIS* VAR. *FLAVICARPA*) CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất *Trans-resveratrol* có tác dụng điều trị bệnh tim mạch từ hạt Chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt Chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt Chanh leo vàng; d) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất *Trans-resveratrol*; e) chiết hợp chất *Trans-resveratrol*; f) thu hợp chất *Trans-resveratrol* thô; và g) tinh chế hợp chất *Trans-resveratrol*. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất *Trans-resveratrol* có công thức (1). Hợp chất *Trans-resveratrol* thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.

(11) **4419**

(21) 2-2019-00551

(51)<sup>7</sup> **C07D 311/02**, A61K 36/48

(22) 06.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT SULFURETIN TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (*PASSIFLORA EDULIS* VAR. *FLAVICARPA*) CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất sulfuretin có tác dụng điều trị bệnh tim mạch từ hạt chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt chanh leo vàng; d) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất sulfuretin; e) chiết hợp chất sulfuretin; f) thu hợp chất sulfuretin thô; và g) tinh chế hợp chất sulfuretin. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất sulfuretin có công thức (1). Hợp chất sulfuretin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.

(11) 4420

(21) 2-2019-00552

(51)<sup>7</sup> C07D 311/02, A61K 36/48

(22) 06.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT CASSIGAROL E TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (*PASSIFLORA EDULIS* VAR. *FLAVICARPA*) CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất *Cassigarol E* có tác dụng điều trị bệnh tim mạch từ hạt chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt chanh leo vàng; d) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất *Cassigarol E*; e) chiết hợp chất *Cassigarol E*; f) thu hợp chất *Cassigarol E* thô; và g) tinh chế hợp chất *Cassigarol E*. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất *Cassigarol E* có công thức (1). Hợp chất *Cassigarol E* thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.

(11) 4421

(21) 2-2019-00553

(51)<sup>7</sup> C07D 311/02, A61K 36/48

(22) 06.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)

Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT TRANS-PICEATANNOL TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (*PASSIFLORA EDULIS* VAR. *FLAVICARPA*) CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất *trans*- piceatannol có tác dụng điều trị bệnh tim mạch từ hạt chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt chanh leo vàng; d) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất *trans*-piceatannol; e) chiết hợp chất *trans*-piceatannol; f) thu hợp chất *trans*-piceatannol thô; và g) tinh chế hợp chất *trans*-piceatannol. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất *trans*-piceatannol có công thức (1). Hợp chất *trans*-piceatannol thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.

(11) 4422

(21) 2-2019-00557

(51)<sup>7</sup> C12N 1/12, 1/20

(22) 09.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2019

(71) VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ (VN)

Số 25, Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Trần Bảo Trâm (VN), Nguyễn Thị Hiền (VN), Nguyễn Thị Thanh Mai (VN), Lê Thủy Tiên (VN), Vương Tất Đạt (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(54) QUY TRÌNH NUÔI SINH KHỐI TẢO *SPIRULINA PLATENSIS* BẰNG NƯỚC BIỂN TRONG BỂ HỒ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nuôi sinh khối tảo *Spirulian platensis* bằng nước biển trong bể hồ. Quy trình bao gồm các bước a) nhân giống trong chai nhựa PET 1,5L có sục khí, sử dụng nước biển pha loãng tới độ mặn nằm trong khoảng 5-10‰, và b) nuôi sinh khối ngoài bể sử dụng nước biển pha loãng tới độ mặn 5-10‰. Quy trình theo giải pháp hữu ích đơn giản, dễ thực hiện và tận dụng được nguồn nước biển có sẵn trong tự nhiên trong nuôi trồng tảo.

(11) 4423

(21) 2-2019-00577

(51)<sup>7</sup> E02B 3/06

(22) 18.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2019

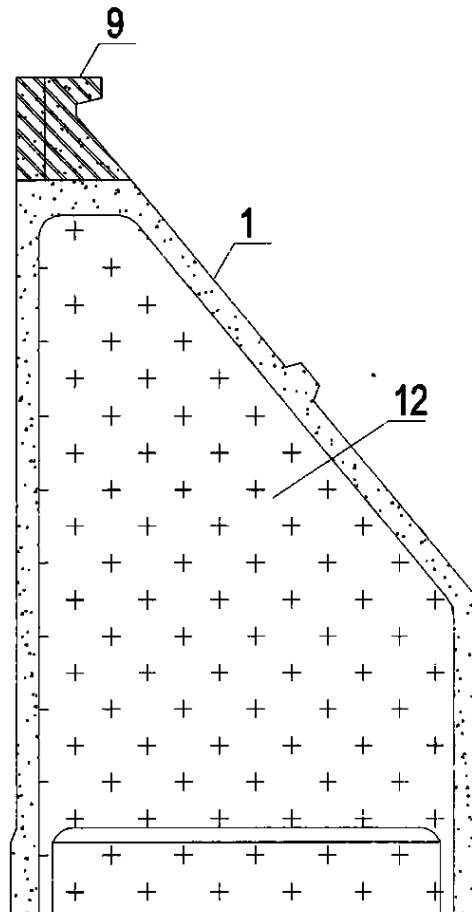
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)

Số 6 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(72) Hoàng Đức Thảo (VN)

(54) CẤU KIỆN LẮP GHÉP BẢO VỆ BỜ SÔNG, HỒ VÀ ĐÊ BIỂN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu kiện lắp ghép bảo vệ bờ sông, hồ và đê biển ứng dụng để lắp đặt tại các đê biển hoặc tại bờ sông, hồ với mục đích tăng cường ổn định công trình, cụ thể cấu kiện lắp ghép bảo vệ bờ sông, hồ và đê biển bao gồm các môđun cấu kiện được liên kết với nhau theo chiều dài công trình, mỗi môđun cấu kiện có phần thân (1) dạng khối rỗng bằng bê tông liên khối tạo bởi phần mặt trên, phần mặt trước, phần mặt sau, hai phần mặt bên và mặt đáy để hở, phần mặt trên có lỗ chờ bơm vật liệu (2) để bơm vật liệu chèn vào phần bên trong thân cấu kiện, hai phần mặt bên được thiết kế mối nối (4) để liên kết hai môđun cấu kiện với nhau, bề mặt đỉnh cấu kiện có lỗ chờ (2) được liên kết với phân giằng đỉnh (9) loe rộng ra tạo thành một khối liên kết thống nhất.



(11) 4424

(21) 2-2019-00590

(51)<sup>7</sup> E02B 3/14, 3/12

(22) 24.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.12.2019

(75) 1. TRẦN THANH TÙNG (VN)

Khoa Kỹ thuật biển, Trường Đại học Thủy lợi - 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. LÊ HẢI TRUNG (VN)

Khoa kỹ thuật biển, trường đại học Thủy Lợi - 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

3. NGUYỄN NGỌC LINH (VN)

Khoa cơ khí, trường đại học Thủy Lợi - 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

4. NGUYỄN VĂN KỰU (VN)

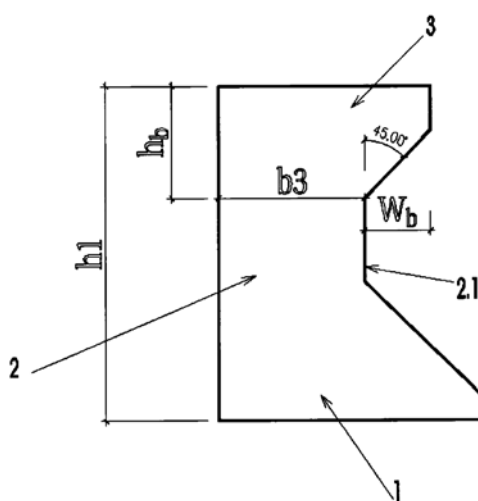
Khoa cơ khí, trường đại học Thủy Lợi - số 175 đường Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

5. NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

Khoa vật liệu xây dựng, trường đại học Thủy Lợi - số 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(54) TƯỜNG BIỂN BÊ TÔNG CÓ MŨI HẮT SÓNG BẢO VỆ ĐÔ THỊ VÀ KHU DU LỊCH VEN BIỂN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tường biển bê tông có mũi hắt sóng bảo vệ đô thị và khu du lịch biển bao gồm: phần chân tường (1), phần thân tường (2) liền khối với phần đỉnh của phần chân tường (1), và phần mũi hắt sóng (3) liền khối với đỉnh của phần thân tường (2) và nhô ra khỏi mặt bên của phần thân tường về phía biển, có hình dạng nối tiếp trơn thuận với thân tường, khác biệt ở chỗ, tường biển bê tông được đúc liền khối bằng bê tông có hàm lượng chất kết dính/cát-đá như sau (% khối lượng): chất kết dính: 63 - 67, và cát hoặc hỗn hợp cát-đá: 33-37, trong đó thành phần chất kết dính bao gồm (% khối lượng chất kết dính); tro bay: 45 - 60, xi măng: 35 - 50, muối silic: 3 - 5, và phụ gia siêu dẻo: 0,8 - 1,2.



(11) 4425

(21) 2-2019-00592

(51)<sup>7</sup> E04G 21/16

(22) 24.12.2019

(43) 25.02.2020

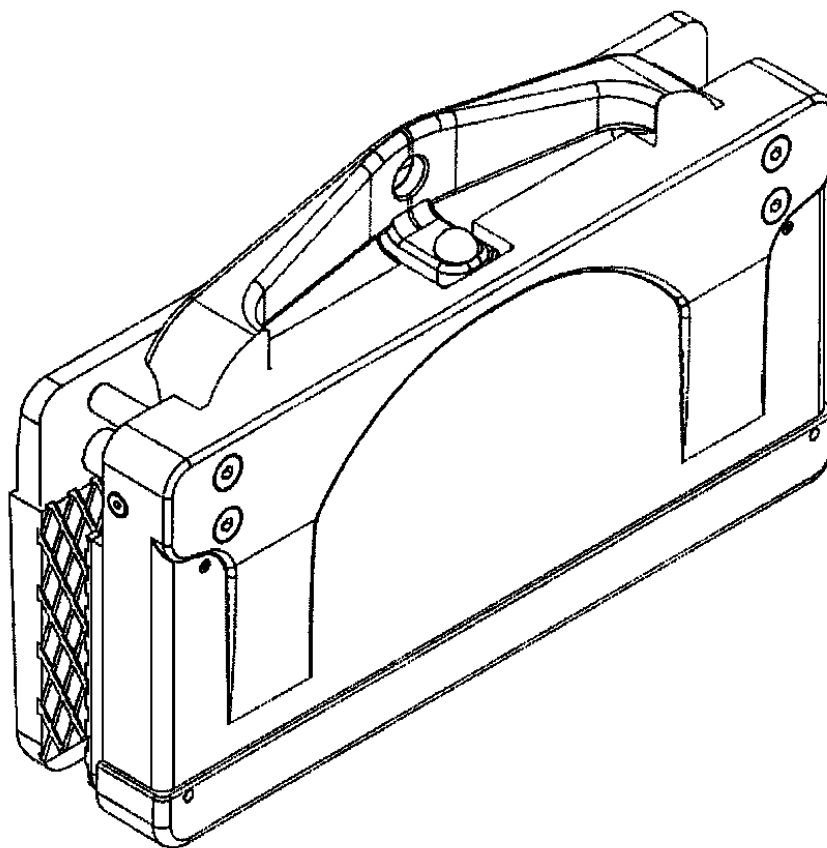
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.12.2019

(75) VÕ VĂN ĐÚNG (VN)

Ấp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(54) THIẾT BỊ KẸP ĐÔI GẤP TẤM VẬT LIỆU XÂY DỰNG

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị kẹp đôi gấp tấm vật liệu có kết cấu bao gồm: thân chính (9) được cố định vào tấm cố định (25), tấm kẹp động (20) được bố trí trong khoảng không gian giữa thân chính (9) và tấm cố định (25) sao cho tấm kẹp động (20) có thể di chuyển theo phương ngang trong khoảng không gian này, tay kéo (18) được bố trí giữa tấm kẹp động (20) và thân chính (9) sao cho tay kéo (18) có thể dịch chuyển theo phương dọc đồng thời, sự dịch chuyển của tay kéo (18) sẽ khiến cho tấm kẹp động (20) di chuyển tương ứng.





(11) **4426**

(21) 2-2019-00593

(51)<sup>7</sup> **D06M 13/00**, C09K 21/02, 21/14

(22) 25.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2019

(71) VIỆN HÓA SINH BIỂN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

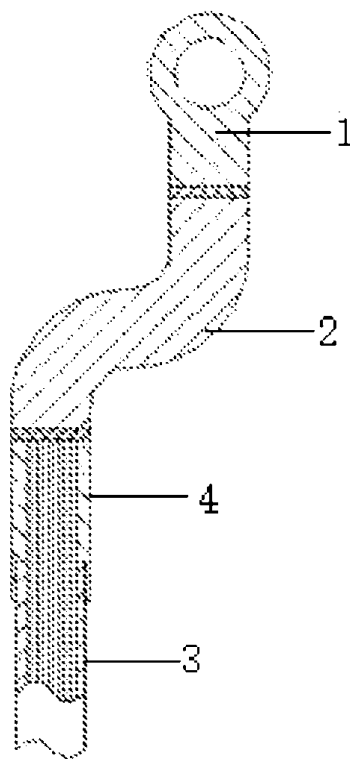
Nhà A23, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Phương Thảo (VN), Nguyễn Hoài Nam (VN), Nguyễn Văn Thanh (VN), Nguyễn Xuân Cường (VN), Nguyễn Văn Chiến (VN), Nguyễn Quốc Trung (VN), Võ An Quân (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO MÀNG KEO TANNIN - CHITOSAN - NANOCCLAY TRÊN VẢI ĐỂ CHỐNG CHÁY

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế tạo màng keo tannin - chitosan - nanoclay trên vải để chống cháy. Dung dịch màng tráng phủ chứa keo thực vật ngập mặn (chiết xuất từ cây Đà Quánh) - chitosan - nanoclay để cải thiện khả năng chống cháy của vải mà không chứa các thành phần hóa chất độc hại như bo, phốt pho, clo... để trong quá trình phân hủy nhiệt sẽ không sinh khí độc hại thứ cấp. Quy trình này bao gồm công đoạn sau: (i) chuẩn bị dịch keo thực vật bằng cách chiết xuất keo từ cây Đà Quánh; (ii) chuẩn bị dịch huyền phù nanoclay Na-Montmorillonit bằng cách phân tán lượng Na-Montmorillonit trong nước và khuấy liên tục; (iii) chuẩn bị dịch chitosan bằng cách hòa tan chitosan trong dung dịch có chứa 1% axit axetic và phụ gia hóa dẻo và chất làm ổn định cho đến khi chitosan được hòa tan hoàn toàn; (iv) chuẩn bị dung dịch phủ tanin thực vật - chitosan - nanoclay bằng cách trộn dịch keo thực vật, dịch huyền phù nanoclay và dịch chitosan thu được ở trên với nhau; (v) chuẩn bị nền vải bằng cách ngâm vải nền trong dung dịch NaOH + NaHCO<sub>3</sub> (1:1) 2,0% khối lượng ở 90 độ C trong 2 giờ để loại bỏ lớp hồ vải, sau đó, vải được rửa sạch và sấy khô ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 70 đến 80 độ C trong 2 giờ; và (vi) tráng phủ vải bằng dung dịch phủ tanin thực vật - chitosan - nanoclay. Trong quy trình này keo tannin làm nhiệm vụ chính là liên kết màng chống cháy với nền vải đồng thời tạo liên kết ngang khóa mạch chitosan (CS) chống hiện tượng rửa ẩm (hay tái hòa tan trong nước) và CS được hóa dẻo bằng glycol-collagen 0,1 - 0,3% so với CS.

- (11) **4427**
- (21) 2-2019-00599 (51)<sup>19</sup> **H01R 4/62**, 11/12, 4/18
- (22) 31.05.2018 (43) 25.02.2020
- (86) PCT/CN2018/089208 31.05.2018 (87) WO2018/223886 13.12.2018
- (30) 201720642529.2 05.06.2017 CN
- (71) JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
No. 1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan (One) Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, P.R. China
- (72) WANG, Chao (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **MỐI NỐI ĐỒNG-NHÔM**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới bộ khăn trải giường (100) có hộp chứa kiểu túi (300) có thể được gắn vĩnh viễn hoặc được gắn/tháo. Bộ khăn trải giường (100) này có các mép ở góc có thể được gắn và được tháo dễ dàng bằng cách sử dụng phương tiện gắn mép (200). Ba kiểu của các hộp chứa kiểu túi được tạo ra để cho phép bộ khăn trải giường có thể chứa các đồ vật là: hộp chứa kiểu túi gắn trực tiếp (310), hộp chứa kiểu túi thành sau (320), và hộp chứa kiểu túi tháo ra được (330). Các hộp chứa kiểu túi (300) có thể được gắn vĩnh viễn vào bộ khăn trải giường (100) hoặc được gắn/tháo bằng cách sử dụng phương tiện gắn hộp chứa kiểu túi (220). Bộ khăn trải giường (100) có thể được lắp khít tùy chỉnh bằng cách sử dụng các phần mở rộng tháo ra được (350). Các hộp chứa kiểu túi có thể được làm bằng vật liệu không thấm để tránh làm dính bẩn bộ khăn trải giường (100) khi các chất rắn và các chất lỏng có mặt trong hộp chứa kiểu túi (300).



(11) 4428

(21) 2-2019-00600

(51)<sup>7</sup> C25D 3/56, 3/22

(22) 31.12.2019

(43) 25.02.2020

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.12.2019

(71) VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà A 13, số 18, Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Thanh Hương (VN), Lê Bá Thắng (VN), Nguyễn Văn Chiến (VN), Lê Đức Bảo (VN), Nguyễn Văn Khương (VN), Trương Thị Nam (VN)

(54) QUY TRÌNH TẠO RA LỚP PHỦ HỢP KIM KẼM - NIKEN - NANO SILIC OXIT TRÊN NỀN THÉP CACBON

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tạo ra lớp phủ hợp kim ZnNi- nano SiO<sub>2</sub> trên nền thép cacbon bao gồm các bước sau: phân tán nano silic oxit trong nước bằng cách pha dung dịch nước có môi trường pH=9, phân tán nano silic oxit có kích thước hạt 12 nm vào dung dịch nước bằng cách cho từ từ nano silic oxit vào dung dịch nước nước và khuấy bằng máy khuấy từ và tiến hành rung siêu âm hệ phân tán để thu được hệ phân tán nano silic oxit trong nước; chuẩn bị dung dịch mạ ZnNi bằng cách: hòa tan NH<sub>4</sub>Cl trong nước nóng 60°C, hòa tan ZnCl<sub>2</sub> với nước rồi cho vào dung dịch NH<sub>4</sub>Cl nóng, hòa tan NiCl<sub>2</sub> với nước, hòa tan H<sub>3</sub>BO<sub>3</sub> riêng trong nước nóng 60°C rồi đổ chung vào dung dịch trên thêm nước đến thể tích đã tính để thu được dung dịch mạ ZnNi; chuẩn bị dung dịch mạ ZnNi-nano SiO<sub>2</sub> bằng cách: rót các dung dịch nêu trên với nhau và khuấy, rồi bổ sung nước để thu được dung dịch mạ với thành phần như sau: nano silic oxit 5g/L, ZnCl<sub>2</sub> 60g/L, NH<sub>4</sub>Cl 250g/L NiCl<sub>2</sub> 150g/L, H<sub>3</sub>BO<sub>3</sub> 20g/L, và điều chỉnh pH = 5,6 và dung siêu âm hệ dung dịch này; và (iv) mạ dung dịch mạ ZnNi-nano SiO<sub>2</sub> thu được ở bước (iii) nêu trên lên nền vật liệu thép cacbon để thu được lớp phủ ZnNi-nano SiO<sub>2</sub> trên nền thép cacbon.

(11) **4429**

(21) 2-2020-00002

(51)<sup>7</sup> **H04M 1/04**, 1/18

(22) 02.01.2020

(43) 25.02.2020

(30) 20-2019-0003853 19.09.2019 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.01.2020

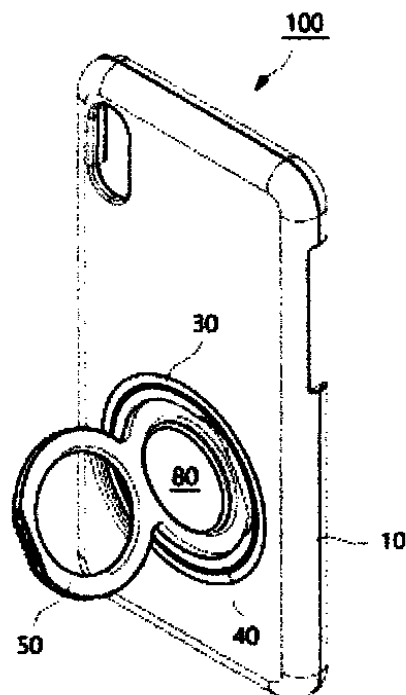
(75) **KIM JIN WOO (KR)**

605-2402, 29, Yanghyeon-ro 94beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **VỎ ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG THÔNG MINH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vỏ điện thoại di động thông minh, bao gồm thân vỏ, chi tiết cố định, chi tiết quay và vành đỡ. Thân vỏ có kết cấu rỗng mở về phía trước, và được chế tạo với lỗ thông ghép nối trên mặt sau. Chi tiết cố định bao gồm thân chi tiết cố định hình dạng vành và phần lõm ghép nối. Thân chi tiết cố định được cài vào lỗ thông ghép nối, và phần lõm ghép nối được tạo ra trên mặt chu vi bên trong của thân chi tiết cố định. Chi tiết quay bao gồm thân chi tiết quay hình dạng vành, nhiều phần lồi ghép nối được tạo ra trên mặt chu vi bên ngoài của thân chi tiết quay và được ghép nối quay với phần lõm ghép nối, vành đỡ phần lõm ghép nối được tạo ra ở một phía của mặt chu vi bên trong của thân chi tiết quay, và phần cài nhíp được tạo ra trên mặt chu vi bên trong của thân chi tiết quay và được nối thông với hai phần đầu của vành đỡ phần lõm ghép nối. Vành đỡ bao gồm thân vành đỡ hình dạng vành và phần đầu kéo ra ngoài. Ngay cả khi phần nhô ra của vỏ điện thoại di động không được tạo ra, thì vỏ điện thoại di động thông minh theo giải pháp hữu ích cũng có thể được tháo rời dễ dàng và sử dụng an toàn trong khi bảo vệ an toàn điện thoại di động.



**PHẦN III**

**YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG**

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG  
DO NGỒI NỘP ĐƠN YÊU CẦU**

(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1-2016-04260	57258	25.05.2018	17.01.2020	A01M 1/00
1-2017-02169	55927	26.02.2018	10.01.2020	G06Q 020/00
1-2017-02441	55936	26.02.2018	06.01.2020	B62K 011/02
1-2017-02452	55937	26.02.2018	30.12.2019	A01D 41/12
1-2017-02754	55515	25.01.2018	25.12.2019	C09D 5/20
1-2017-02902	56402	26.03.2018	30.12.2019	A01D 41/12
1-2017-03416	56424	26.03.2018	17.01.2020	B62D 21/00
1-2017-03445	56426	26.03.2018	17.01.2020	B62L 3/08
1-2017-03522	61969	25.03.2019	15.01.2020	E02B 3/06
1-2017-05058	57815	25.06.2018	09.01.2020	F16F 7/09
1-2017-05353	64214	25.07.2019	27.12.2019	D02G 3/48
1-2017-05354	64215	25.07.2019	27.12.2019	D02G 3/48
1-2017-05379	64217	25.07.2019	27.12.2019	D01F 6/60
1-2017-05380	64218	25.07.2019	27.12.2019	D01F 6/60
1-2018-00711	58711	27.08.2018	16.01.2020	B60T 8/34
1-2018-01295	66117	25.10.2019	03.01.2020	B22F 5/00
1-2018-02162	60225	26.11.2018	27.12.2019	B62D 21/00
1-2018-02163	60226	26.11.2018	31.12.2019	B62J 15/04
1-2018-02164	60227	26.11.2018	02.01.2020	B62H 5/06
1-2018-02825	65442	25.09.2019	15.01.2020	A61K 8/97
1-2018-02836	65443	25.09.2019	15.01.2020	A61K 8/60
1-2018-05009	63768	25.06.2019	14.01.2020	A23K 50/40
1-2018-05367	63158	27.05.2019	16.01.2020	H04M 1/02
1-2018-05368	63159	27.05.2019	20.01.2020	G06K 9/00
1-2018-05406	62173	25.03.2019	27.12.2019	D06F 37/40
1-2018-05417	61862	25.02.2019	08.01.2020	H04W 84/12

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 383 TẬP A (02.2020)**

1-2018-05541	63174	27.05.2019	25.12.2019	C07D 471/04
1-2018-05613	63180	27.05.2019	27.12.2019	H02J 50/80
1-2018-05696	62643	25.04.2019	16.01.2020	G01R 1/073
1-2018-05737	64305	25.07.2019	27.12.2019	E05C 17/08
1-2018-05754	63197	27.05.2019	25.12.2019	G06K 9/00
1-2018-05755	63198	27.05.2019	25.12.2019	G06F 17/30
1-2018-05840	64879	26.08.2019	07.01.2020	C07K 16/18
1-2018-05977	64340	25.07.2019	15.01.2020	C07F 9/30
1-2018-05983	64342	25.07.2019	16.01.2020	C09K 21/12
1-2019-00045	62710	25.04.2019	25.12.2019	A61K 38/26
1-2019-00052	64356	25.07.2019	25.12.2019	C02F 007/00
1-2019-00065	62717	25.04.2019	27.12.2019	G06F 1/32
1-2019-00076	62719	25.04.2019	07.01.2020	A24F 47/00
1-2019-00108	64362	25.07.2019	13.01.2020	A24F 47/00
1-2019-00113	63868	25.06.2019	25.12.2019	A01N 25/02
1-2019-00124	63254	27.05.2019	06.01.2020	A24F 47/00
1-2019-00128	62739	25.04.2019	26.12.2019	C10G 1/00
1-2019-00133	63256	27.05.2019	10.01.2020	G03F 7/00
1-2019-00134	63257	27.05.2019	20.01.2020	A23L 3/37
1-2019-00198	62753	25.04.2019	13.01.2020	C07D 401/14
1-2019-00212	62756	25.04.2019	26.12.2019	H04B 3/04
1-2019-00250	64900	26.08.2019	10.01.2020	A01H 5/00
1-2019-00258	62769	25.04.2019	07.01.2020	A61G 13/00
1-2019-00272	62776	25.04.2019	09.01.2020	B02B 3/06
1-2019-00313	62787	25.04.2019	06.01.2020	C07D 403/14
1-2019-00318	64384	25.07.2019	13.01.2020	A61F 7/00
1-2019-00346	63882	25.06.2019	07.01.2020	F16F 1/37
1-2019-00348	64387	25.07.2019	15.01.2020	B29C 41/00
1-2019-00380	64913	26.08.2019	25.12.2019	A61K 39/395
1-2019-00404	62818	25.04.2019	13.01.2020	C07D 519/00
1-2019-00425	63290	27.05.2019	02.01.2020	A01N 43/86
1-2019-00475	64931	26.08.2019	06.01.2020	A61K 48/00
1-2019-00483	65495	25.09.2019	30.12.2019	C07K 7/06
1-2019-00489	63889	25.06.2019	17.01.2020	A61K 31/702

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 383 TẬP A (02.2020)**

1-2019-00505	63305	27.05.2019	25.12.2019	B60C 1/00
1-2019-00506	62846	25.04.2019	26.12.2019	C07D 215/18
1-2019-00521	63310	27.05.2019	16.01.2020	G06T 5/00
1-2019-00524	64940	26.08.2019	27.12.2019	A61K 31/661
1-2019-00553	62859	25.04.2019	27.12.2019	C07D 471/08
1-2019-00567	62864	25.04.2019	06.01.2020	B27K 5/06
1-2019-00571	65500	25.09.2019	14.01.2020	A61K 31/02
1-2019-00577	63322	27.05.2019	20.01.2020	B63G 8/00
1-2019-00578	66179	25.10.2019	20.01.2020	B25J 9/02
1-2019-00594	63325	27.05.2019	09.01.2020	C03C 27/00
1-2019-00595	63326	27.05.2019	14.01.2020	C22B 59/00
1-2019-00602	66180	25.10.2019	06.01.2020	C04B 38/10
1-2019-00611	63329	27.05.2019	30.12.2019	A61K 31/496
1-2019-00641	62881	25.04.2019	13.01.2020	H04L 1/18
1-2019-00650	64958	26.08.2019	20.01.2020	B01J 27/16
1-2019-00651	64413	25.07.2019	31.12.2019	C07K 14/005
1-2019-00656	64960	26.08.2019	14.01.2020	C04B 28/14
1-2019-00670	65503	25.09.2019	06.01.2020	A23L 27/30
1-2019-00671	63342	27.05.2019	13.01.2020	H01F 21/12
1-2019-00675	63343	27.05.2019	06.01.2020	B23Q 1/01
1-2019-00681	64962	26.08.2019	08.01.2020	H04L 9/32
1-2019-00688	62895	25.04.2019	06.01.2020	A61N 1/00
1-2019-00689	62896	25.04.2019	06.01.2020	H04W 48/10
1-2019-00706	63902	25.06.2019	13.01.2020	C07D 241/18
1-2019-00730	66184	25.10.2019	14.01.2020	B28B 1/52
1-2019-00751	64425	25.07.2019	10.01.2020	C07K 16/28
1-2019-00753	65508	25.09.2019	20.01.2020	A61K 45/06
1-2019-00765	64427	25.07.2019	15.01.2020	A01H 5/00
1-2019-00798	63375	27.05.2019	26.12.2019	H04M 1/725
1-2019-00818	62928	25.04.2019	14.01.2020	D01H 7/60
1-2019-00833	64431	25.07.2019	16.01.2020	G06F 21/43
1-2019-00839	65512	25.09.2019	13.01.2020	C07K 16/28
1-2019-00844	64434	25.07.2019	06.01.2020	A61K 31/40
1-2019-00855	62942	25.04.2019	14.01.2020	B32B 27/00

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 383 TẬP A (02.2020)**

1-2019-00856	64975	26.08.2019	17.01.2020	C07K 14/62
1-2019-00872	64978	26.08.2019	14.01.2020	B28B 1/52
1-2019-00923	63421	27.05.2019	20.01.2020	H01M 2/10
1-2019-00931	63425	27.05.2019	09.01.2020	C08J 5/18
1-2019-00985	63443	27.05.2019	13.01.2020	E01D 19/16
1-2019-00986	63444	27.05.2019	02.01.2020	A44C 15/00
1-2019-00991	63445	27.05.2019	15.01.2020	C07D 513/04
1-2019-01001	63453	27.05.2019	31.12.2019	A61F 13/47
1-2019-01002	64988	26.08.2019	06.01.2020	A61K 39/00
1-2019-01003	64989	26.08.2019	06.01.2020	A61K 39/385
1-2019-01012	64446	25.07.2019	10.01.2020	C07C 69/732
1-2019-01015	64447	25.07.2019	16.01.2020	A61B 3/00
1-2019-01017	64991	26.08.2019	20.01.2020	C07D 401/12
1-2019-01019	64449	25.07.2019	17.01.2020	A01N 63/04
1-2019-01020	63461	27.05.2019	08.01.2020	H05H 1/28
1-2019-01035	65531	25.09.2019	20.01.2020	C07D 491/056
1-2019-01071	64995	26.08.2019	03.01.2020	A61M 25/00
1-2019-01118	64997	26.08.2019	25.12.2019	A01N 37/36
1-2019-01130	66187	25.10.2019	14.01.2020	C07K 14/00
1-2019-01156	63935	25.06.2019	17.01.2020	B41F 17/22
1-2019-01158	64462	25.07.2019	17.01.2020	A61K 31/13
1-2019-01159	64463	25.07.2019	17.01.2020	A61K 31/13
1-2019-01169	63527	27.05.2019	20.01.2020	C04B 11/036
1-2019-01252	63949	25.06.2019	08.01.2020	B63B 25/14
1-2019-01269	65558	25.09.2019	10.01.2020	A23N 12/00
1-2019-01332	63588	27.05.2019	14.01.2020	C23C 22/36
1-2019-01389	63600	27.05.2019	09.01.2020	C25D 17/00
1-2019-01392	63601	27.05.2019	08.01.2020	A23K 10/32
1-2019-01394	63602	27.05.2019	08.01.2020	A23K 50/10
1-2019-01431	67134	25.12.2019	13.01.2020	C07K 16/00
1-2019-01467	64502	25.07.2019	09.01.2020	E05F 15/72
1-2019-01525	64510	25.07.2019	31.12.2019	C08F 2/00
1-2019-01595	65040	26.08.2019	08.01.2020	A61K 8/368
1-2019-01610	64006	25.06.2019	08.01.2020	B65B 59/00



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 383 TẬP A (02.2020)**

1-2019-01663	65046	26.08.2019	03.01.2020	A61K 39/09
1-2019-01674	64017	25.06.2019	16.01.2020	C03B 37/025
1-2019-01675	64018	25.06.2019	08.01.2020	B65B 59/00
1-2019-01679	63661	27.05.2019	09.01.2020	C07D 471/04
1-2019-01726	64035	25.06.2019	09.01.2020	C12N 9/10
1-2019-01750	64544	25.07.2019	27.12.2019	B29C 45/76
1-2019-01794	65059	26.08.2019	17.01.2020	G06F 3/01
1-2019-01821	65062	26.08.2019	27.12.2019	A61B 5/1455
1-2019-01827	64553	25.07.2019	17.01.2020	F16B 23/00
1-2019-01846	64071	25.06.2019	14.01.2020	E02B 3/12
1-2019-01897	64095	25.06.2019	03.01.2020	A61K 31/00
1-2019-02039	65635	25.09.2019	10.01.2020	G06K 9/00
1-2019-02053	64592	25.07.2019	07.01.2020	C07C 303/44
1-2019-02068	64144	25.06.2019	03.01.2020	A61B 17/06
1-2019-02124	65094	26.08.2019	10.01.2020	A01H 5/02
1-2019-02168	64619	25.07.2019	14.01.2020	B01D 53/053
1-2019-02192	64623	25.07.2019	14.01.2020	C01B 3/56
1-2019-02234	66260	25.10.2019	08.01.2020	A45C 5/03
1-2019-02254	64645	25.07.2019	13.01.2020	B32B 21/14
1-2019-02279	66743	25.11.2019	20.01.2020	A61K 31/198
1-2019-02375	66268	25.10.2019	15.01.2020	C07D 471/04
1-2019-02551	65680	25.09.2019	10.01.2020	C07K 16/30
1-2019-02575	65170	26.08.2019	02.01.2020	C08K 3/22
1-2019-02764	66291	25.10.2019	15.01.2020	C07D 213/00
1-2019-02971	65734	25.09.2019	09.01.2020	C12N 15/09
1-2019-03044	65305	26.08.2019	15.01.2020	A23F 5/04
1-2019-03055	65309	26.08.2019	13.01.2020	E04F 15/10
1-2019-03122	65324	26.08.2019	27.12.2019	A41D 3/00
1-2019-04015	66433	25.10.2019	31.12.2019	A01N 47/40
1-2019-04318	67317	25.12.2019	20.01.2020	A23G 3/34
1-2019-04487	66557	25.10.2019	10.01.2020	C08L 75/08
2-2017-00371	03876	27.08.2018	30.12.2019	B60R 16/04
2-2018-00141	04289	25.11.2019	14.01.2020	A61M 5/00
2-2019-00426	04354	25.12.2019	17.01.2020	H02K 9/06

**PHẦN IV**

**SỬA ĐỔI ĐƠN**

*a - Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	26800 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-00272	1-2014-00600
2	26801 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-00280	1-2015-02138
3	26803 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01293	1-2014-00653
4	26804 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01373	1-2018-02413
5	26805 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01510	1-2016-04962
6	26807 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01520	1-2017-02955
7	26808 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01521	1-2019-02025
8	26809 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01528	1-2019-02428
9	26811 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01566	1-2016-04226
10	26812 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01538	1-2016-03137
11	26814 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01547	1-2013-02400
12	26819 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01572	1-2019-04161
13	26820 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01582	1-2017-03870
14	26824 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01613	1-2016-00835
15	26825 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01614	1-2016-00835
16	26826 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01624	1-2017-01085
17	26828 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01642	1-2018-01640
18	26830 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ1-2019-01702	1-2018-04534
19	26998 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01344	1-2018-00483
20	26999 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01345	1-2018-02714
21	27001 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01446	1-2009-00783
22	27002 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01672	1-2015-04237
23	27004 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01657	1-2019-01579
24	27006 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01507	1-2015-04237
25	27007 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01679	1-2018-01302
26	27010 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01689	1-2017-03010
27	27017 /TB-SHTT	31/01/2020	SĐ1-2019-01706	1-2017-01026
28	27018 /TB-SHTT	31/02/2020	SĐ1-2019-01754	1-2016-03770
29	27021 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01425	1-2017-00488
30	27022 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ1-2019-01707	1-2017-01085

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26800/TB-SHTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco (VIPATCO CO., LTD.)  
Số 15, ngõ 16, đường Tố Thanh Oai, xã Tố Thanh Oai, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-00272

Nộp ngày: 06/03/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 15/11/2019

**Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **GOGORO INC. (KY)**

Địa chỉ: 190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1, 9005 Cayman Islands

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

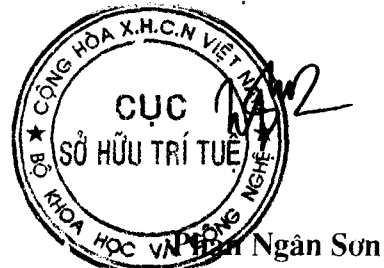
**Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco (VIPATCO CO., LTD.)**


**Số 15, ngõ 16, đường Tố Thanh Oai, xã Tố Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**




 DANH SÁCH ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ  
 (kèm theo Thông tư 54/2014/TT-BKH nhận sửa đổi đơn số 26.800.../TB-SHTT, ngày 30/12/2014)

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2014-00600	26/07/2012	Hệ thống bảo an thiết bị lưu trữ điện năng xách tay, phương pháp vận hành và thiết bị lưu trữ điện năng xách tay
2	1-2014-00601	26/07/2012	Hệ thống quản lý phân phối lại thiết bị lưu trữ điện xách tay và phương pháp vận hành
3	1-2014-00602	26/07/2012	Máy thu nhận, nạp điện và phân phối và phương pháp vận hành
4	1-2014-00604	26/07/2012	Hệ thống điện cho xe và phương pháp vận hành
5	1-2014-00605	26/07/2012	Hệ thống cung cấp thông tin về sự có sẵn thiết bị lưu trữ điện năng xách tay và phương pháp vận hành
6	1-2014-00608	26/07/2012	Máy thu thập, nạp và phân phối thiết bị lưu trữ điện năng xách tay và phương pháp vận hành bộ điều khiển của nó
7	1-2014-00609	26/07/2012	Khoang chứa, hệ thống khoang chứa thiết bị lưu trữ điện năng xách tay và phương pháp vận hành
8	1-2014-00610	26/07/2012	Xe và phương pháp vận hành
9	1-2014-01783	07/11/2012	Hệ thống an toàn xe và phương pháp vận hành

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26801/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco (VIPATCO CO., LTD.)  
Số 15, ngõ 16, đường Tố Thanh Oai, xã Tố Thanh Oai, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-00280

Nộp ngày: 07/03/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 08/10/2019

**Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **GOGORO INC. (CN)**

Địa chỉ: 3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

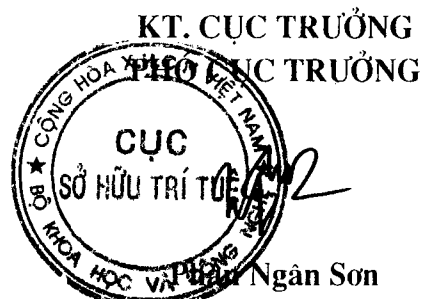
Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

**Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vipatco (VIPATCO CO., LTD.)**

**Số 15, ngõ 16, đường Tố Thanh Oai, xã Tố Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**DANH SÁCH ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**  
 (kèm theo Thông báo) nhận sửa đổi đơn số. 26801. /TB-SHTT, ngày 30/12/2019

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2015-02138	14/11/2013	Hệ thống đèn báo rẽ, phương pháp vận hành hệ thống đèn báo rẽ và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính
2	1-2015-03776	11/03/2014	Phương pháp và hệ thống thay đổi mục tiêu trao đổi thiết bị lưu trữ điện năng xách tay
3	1-2015-03777	12/03/2014	Phương pháp và hệ thống cung cấp thông tin xe
4	1-2015-03924	10/03/2014	Hệ thống máy thu gom, sạc và phân phối thiết bị lưu trữ điện năng xách tay và phương pháp vận hành
5	1-2015-03687	06/03/2014	Hệ thống an toàn cho thiết bị nạp điện xách tay
6	1-2016-02029	04/11/2014	Thiết bị lưu trữ điện năng xách tay, hệ thống khoang chứa thiết bị lưu trữ điện năng xách tay, phương pháp vận hành và xe bao gồm hệ thống này
7	1-2016-00777	06/08/2014	Hệ thống và phương pháp bù nhiệt cho thiết bị lưu trữ điện năng, bộ điều khiển bù nhiệt cho thiết bị lưu trữ điện năng và phương pháp bù nhiệt cho pin
8	1-2016-00776	06/08/2014	Hệ thống và phương pháp phân phối nguồn điện để phân phối điện năng đến động cơ chính của xe chạy bằng điện
9	1-2016-02028	07/11/2014	Hệ thống xử lý dữ liệu biến cố của xe, phương pháp vận hành hệ thống này và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính không biến đổi
10	1-2016-03090	21/01/2015	Hệ thống và phương pháp sử dụng mảng gồm các thiết bị lưu trữ điện năng, thiết bị lưu trữ điện năng và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính
11	1-2016-01140	29/08/2014	Thiết bị tích trữ điện năng dạng xách tay

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26803/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)  
Số 51, C1, khu đô thị mới Đại Kim, phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,  
TP. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01293

Nộp ngày: 21/08/2019; bổ sung ngày: 07/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2014-00653

Ngày nộp đơn: 27/02/2014

Chủ đơn: GALTRONICS USA (US)

Địa chỉ: 8930 South Beck Avenue, Suite # 103, Tempe. Arizona 85284, United States of America.

Đại diện của chủ đơn: ANPHAMCO CO.,LTD.

Tên sáng chế: Bộ anten đa tiếp sóng

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-00653 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

**GALTRONICS USA, INC. (US).** *h*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phạm Văn Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26804/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂM NHÌN VÀ LIÊN DANH  
(VISION & ASSOCIATES CO., LTD.)

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01373

Nộp ngày: 04/09/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2018-02413

Ngày nộp đơn: 06/11/2015

Chủ đơn: **LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)**

Địa chỉ: 58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: ELITE LAW FIRM

Tên sáng chế: Mỹ phẩm trang điểm có vật liệu tẩm được cải tiến

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-02413 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO., LTD.)**

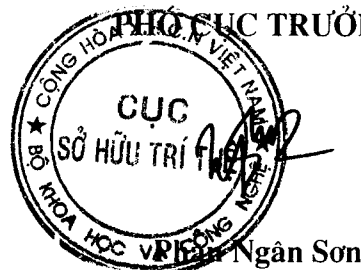
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG**

**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Ngân Sơn



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26805 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂM NHÌN VÀ LIÊN DANH  
(VISION & ASSOCIATES CO., LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01510

Nộp ngày: 30/09/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2016-04962

Ngày nộp đơn: 20/05/2015

**Chủ đơn: LG HOUSEHOLD & HEALTHCARE LTD. (KR)**

Địa chỉ: 58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: ELITE LAW FIRM

Tên sáng chế: Khẩu trang

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-04962 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO., LTD.)**

**Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội./**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26807/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Trung tâm Phát triển Công nghệ cao - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam  
Nhà 2B, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01520

Nộp ngày: 01/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-02955

Ngày nộp đơn: 28/07/2017

Chủ đơn\*: Trung tâm Phát triển Công nghệ cao - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)

Địa chỉ: Nhà 2B, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Tên sáng chế: Quy trình chế tạo vật liệu tổ hợp nền bitum (bitumen) chứa thành phần ống nano cacbon ứng dụng trong hấp thụ nhiệt mặt trời và các lĩnh vực khác

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-02955 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

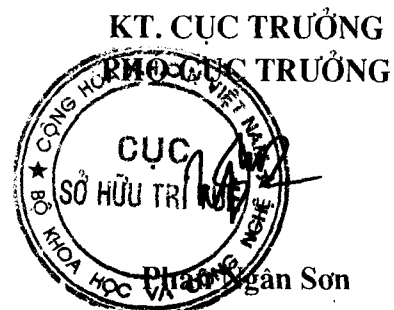
Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách các tác giả khác:

Tên đầy đủ: Nguyễn Văn Thao (VN)

Địa chỉ: Trung tâm Phát triển Công nghệ cao, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26808 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận  
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01521                      Nộp ngày: 01/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2019-02025                      Ngày nộp đơn: 25/06/2018

Chủ đơn: **ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)**

Địa chỉ: Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman,  
Cayman Islands

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp quyết toán, phương pháp điều khiển lối vào và thiết bị

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

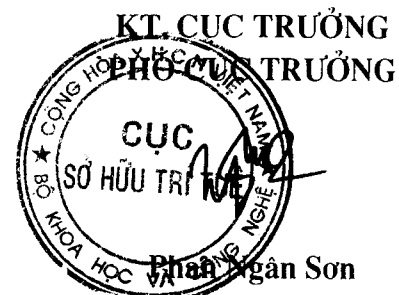
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-02025 đã được ghi nhận sửa đổi với  
nội dung là:

Địa chỉ của 06 tác giả sáng chế: ZHOU, Le (CN); ZENG, Xiaodong (CN); CHEN, Li  
(CN); ZHANG, Hong (CN); ZHANG, Xiaobo (CN); YAO, Sihai (CN) được sửa thành:

c/o Alibaba Group Legal Department 5/F, Building 3 No. 969 West Wen Yi Road, Yu  
Hang District Hangzhou, Zhejiang 311121, China./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26809/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01528

Nộp ngày: 03/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2019-02428

Ngày nộp đơn: 02/10/2017

Chủ đơn: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)

Địa chỉ: 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Khớp nối có ren dùng cho ống và phương pháp sản xuất khớp nối có ren dùng cho ống

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

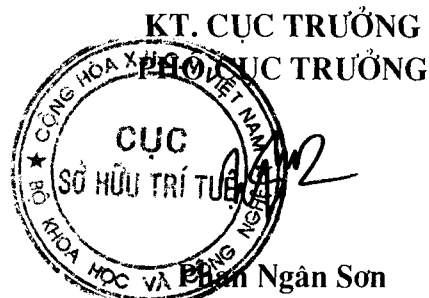
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-02428 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP) được sửa thành:

NIPPON STEEL CORPORATION (JP)./. *h*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26811 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận  
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01566      Nộp ngày: 09/10/2019

**Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2016-04226	03/11/2016	Robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa và phương pháp điều khiển từ xa cánh tay robot để hỗ trợ hoạt động giao tiếp từ xa
2	1-2017-01657	03/05/2017	Phương pháp phân tích và lưu trữ thông tin mô tả chuyển động trong nội dung video và phương tiện lưu trữ dữ liệu tổng hợp mô tả chuyển động trong nội dung video
3	1-2018-02945	06/07/2018	Hệ thống và phương pháp chia sẻ các bộ mô tả đặc trưng để định danh người và cảnh báo sớm
4	1-2018-00173	15/01/2018	Phương pháp nén video dựa trên đặc trưng thị giác ảnh

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Sản xuất Vinsmart (VN)

Địa chỉ: Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, đảo Cát Hải, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

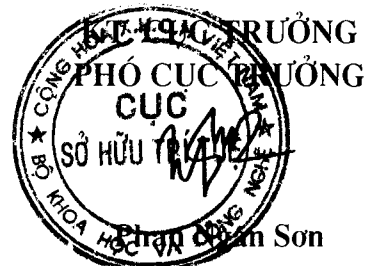
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Lô CN1-06B-1&2 khu Công nghiệp Công nghệ cao 1, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26812/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01538

Nộp ngày: 04/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2016-03137

Ngày nộp đơn: 28/01/2015

Chủ đơn: **NEUROPORE THERAPIES, INC. (US)**

Địa chỉ: 10835 Road to the Cure, Suite 210, San Diego, CA 92121, United States of America

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Hợp chất amit heteroaryl làm chất ức chế sự kết tụ protein và dược phẩm chứa hợp chất này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

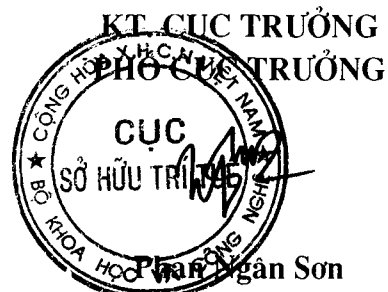
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-03137 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

**10835 Road to the Cure, Suite 230, San Diego, CA 92121, United States of America./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26814/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01547

Nộp ngày: 07/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2013-02400

Ngày nộp đơn: 13/01/2012

Chủ đơn: JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)

Địa chỉ: 2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Hệ thống thu hồi chất xúc tác, thiết bị phản ứng tổng hợp hydrocacbon, hệ thống phản ứng tổng hợp hydrocacbon và quy trình thu hồi chất xúc tác

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2013-02400 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD. (JP) được sửa thành:

Nippon Steel Engineering Co., Ltd. (JP)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26819/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01572

Nộp ngày: 11/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2019-04161

Ngày nộp đơn: 30/07/2019

Chủ đơn: **SUNGROW FLOATING MODULE SCI. & TECH. CO., LTD. (CN)**

Địa chỉ: No. 207, Pingwei Economic Development Zone Administration Committee, Panji District, Huainan, Anhui 230088, P. R. China

Đại diện của chủ đơn: WINCO LAW FIRM

Tên sáng chế: Giá đỡ quang điện, hệ thống quang điện mặt trời và khuôn đúc giá đỡ quang điện.

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-04161 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

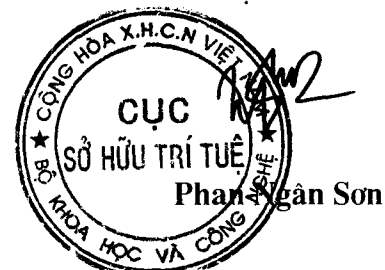
Tên của chủ đơn được sửa thành:

**HUAINAN SUNGROW FLOATING MODULE SCI. & TECH. CO., LTD. (CN).**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26820/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01582

Nộp ngày: 14/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-03870

Ngày nộp đơn: 05/04/2016

Chủ đơn: **KIRIN COMPANY, LIMITED (JP)**

Địa chỉ: 10-2, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Tên sáng chế: Vật đúc bằng chất dẻo có đặc tính chắn khí và phương pháp sản xuất vật đúc này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-03870 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

**KIRIN HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)**

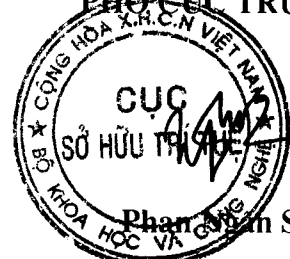
**Nakano Central Park South, 10-2, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG**

**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Phan Văn Sơn**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26824/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận  
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01613

Nộp ngày: 21/10/2019; bổ sung ngày: 03/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2016-00835

Ngày nộp đơn: 16/07/2014

Chủ đơn\*: **NXC CORPORATION (KR)**

Địa chỉ: (Yeon-dong) 17, Eunsu-gil Jeju-si Jeju-do 63141, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp và máy chủ để cung cấp dịch vụ học tập

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

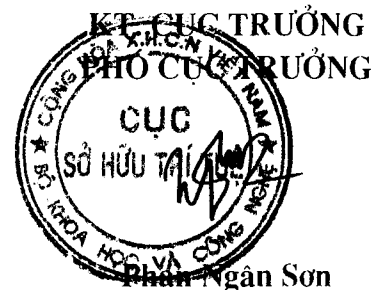
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-00835 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn **CatchItPlay, Inc. (KR)** được sửa thành:

**#708, 217, Jungang-ro, Jeju-si, Jeju-do 63208, Republic of Korea./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26825 /TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận  
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01614

Nộp ngày: 21/10/2019; bổ sung ngày: 03/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2016-00835

Ngày nộp đơn: 16/07/2014

Chủ đơn: NXC CORPORATION (KR)

Địa chỉ: (Yeon-dong) 17, Eunsu-gil Jeju-si Jeju-do 63141, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp và máy chủ để cung cấp dịch vụ học tập

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

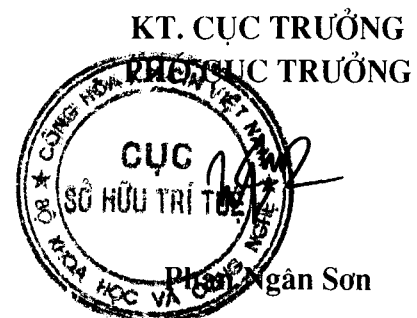
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-00835 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn NXC CORPORATION (KR) được sửa thành:

**1st Floor, 3198-8, 1100-ro, Jeju-si, Jeju-do 63091, Republic of Korea./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**  
Số: 26826 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế  
(T&T INVENMARK CO., LTD.)  
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng,  
TP. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-1624

Nộp ngày: 22/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-01085

Ngày nộp đơn: 25/08/2014

Chủ đơn: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.


Tên sáng chế: Phương pháp sản xuất vỏ bộ pin thứ cấp lithi-ion

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

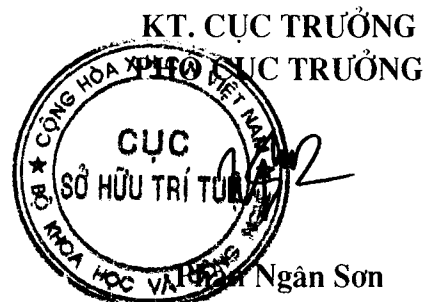
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-01085 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của tác giả sáng chế được sửa thành:

NORITA, Katsunari (JP)./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26828/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Hồng Lâm  
Số 275 đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01642                      Nộp ngày: 25/10/2019

**Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: Công ty TNHH Hồng Lâm (VN)

Địa chỉ: Số 275 đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện của chủ đơn:

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

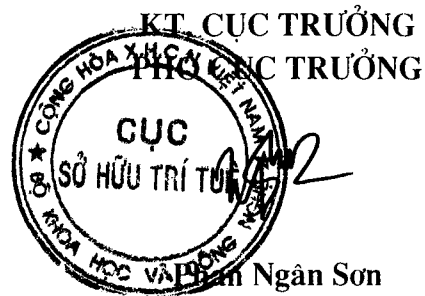
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

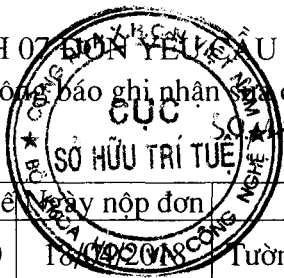
**Số 135, ngõ 192, phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội./.**

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



DANH SÁCH 07 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ  
 (kèm theo Thông báo ghi nhận sự đổi đơn số. 2020.28.../TB-SHTT, ngày 18/04/2020.)



STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2018-01640	18/04/2018	Tường bản tựa giảm sóng
2	1-2018-00026	03/01/2018	Tường giảm sóng tạo bãi cọc ván uốn
3	1-2018-00027	03/01/2018	Tường giảm sóng tạo bãi cọc ván lưới
4	1-2018-01070	15/03/2018	Tường cọc đóng giảm sóng
5	1-2017-02827	24/07/2017	Đập cửa sập
6	1-2017-02828	24/07/2017	Đập cánh cửa
7	1-2016-01366	14/04/2016	Tường giảm sóng tạo bãi

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26830/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (P& A)  
Số 8 Trần Hưng Đạo, Tp. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01702

Nộp ngày: 05/11/2019; bổ sung ngày: 11/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2018-04534 Ngày nộp đơn: 14/03/2016

Chủ đơn: **DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)**

Địa chỉ: 2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Tên sáng chế: Quy trình tạo ra sản phẩm bột xốp làm bằng chất đồng trùng hợp etylen/alpha-olefin

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-04534 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

**Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:**

**CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (P& A)**

**Số 8 Trần Hưng Đạo, Tp. Hà Nội./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26998/TB-SHTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO  
Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)  
số 270, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01344

Nộp ngày: 29/08/2019; bổ sung ngày: 09/12/2019

**Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **Tập đoàn Viễn thông Quân Đội (VN)**

Địa chỉ: Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện của chủ đơn: NACI CO., LTD

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

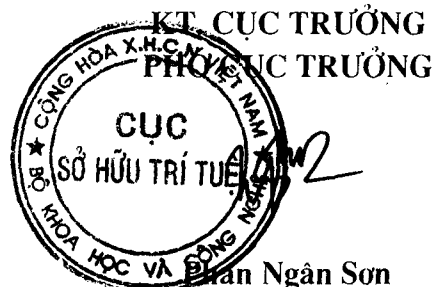
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN).** /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.





DANH SÁCH 08 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ  
 (kèm theo Sổ HỮU BẢO HIỆM) Đơn Yêu cầu sửa đổi đơn số...26998.../TB-SHTT, ngày  
 31/12/2019..)

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2018-00483	01/02/2018	Bình tích áp sử dụng van có dạng màng chắn và phương pháp chế tạo bình tích áp này
2	1-2018-00465	31/01/2018	Bình nhiên liệu mềm và phương pháp thiết kế hệ thống nhiên liệu sử dụng bình nhiên liệu mềm
3	1-2018-00530	05/02/2018	Dù thu hồi và phương pháp thiết kế dù thu hồi
4	1-2018-00482	01/02/2018	Kính ngắm ảnh nhiệt cùng cơ cấu lấy nét và quy trình hiệu chỉnh chế độ đạn đạo
5	1-2018-00481	01/02/2018	Phương pháp thiết kế đường tiến khí cho thiết bị bay cận âm sử dụng động cơ tuabin khí
6	1-2018-00529	05/02/2018	Phương pháp chế tạo cơ cấu phóng cho các vật thể bay cỡ lớn có tốc độ cao
7	1-2018-00618	09/02/2018	Phương pháp thiết kế cấu hình và bộ điều khiển máy bay không người lái
8	1-2018-00464	31/01/2018	Hệ thống và phương pháp hợp nhất thông tin từ nhiều nguồn quan sát trên biển

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26999/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
15B Triệu Việt Vương, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01345

Nộp ngày: 29/08/2019; bổ sung ngày: 13/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2018-02714

Ngày nộp đơn: 25/11/2015

Chủ đơn\*: JINS INC. (JP)

Địa chỉ: 26-4 Kawaharamachi 2-chome, Maebashi-shi, Gunma 3710046 (JP)

Đại diện của chủ đơn: BANCA

Tên sáng chế: Chi tiết quang học

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

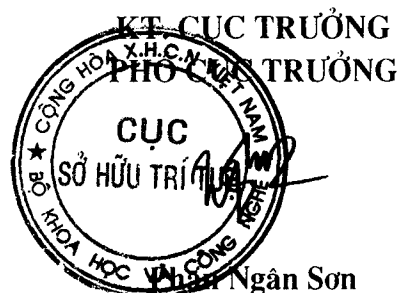
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-02714 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn thứ nhất JINS INC. (JP) được sửa thành:

**JINS HOLDING Inc. (JP).** /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 27001 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01446

Nộp ngày: 18/09/2019; bổ sung ngày: 10/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2009-00783

Ngày nộp đơn: 28/08/2007

Chủ đơn: H2Q WATER INDUSTRIES (IL)

Địa chỉ: c/o Strauss-Elite Ltd., 84 Arlozorov Street, 52505 Ramat Gan, Israel

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Bộ lọc chất lỏng, thiết bị chỉ báo để giám sát tình trạng của bộ lọc, hệ thống lọc sử dụng chúng và phương pháp giám sát tình trạng của bộ lọc

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2009-00783 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

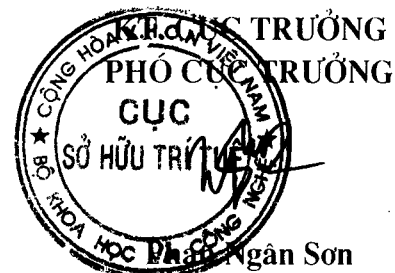
Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành

**Strauss Water Ltd. (IL)**

**49 Hasivim Street, Petach Tikva 49517, Israel./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 27002/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
Phòng 2303, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01672

Nộp ngày: 30/10/2019; bổ sung ngày: 09/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2015-04237

Ngày nộp đơn: 05/09/2011

Chủ đơn: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)

Địa chỉ: Apollo Building 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam, Netherland

Đại diện của chủ đơn: D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.

Tên sáng chế: Hệ thống và phương pháp tạo ra tín hiệu được chuyển vị tần số và/hoặc được giãn thời gian và vật mang dữ liệu lưu trữ các lệnh có thể đọc được bởi máy tính để thực hiện phương pháp này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-04237 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

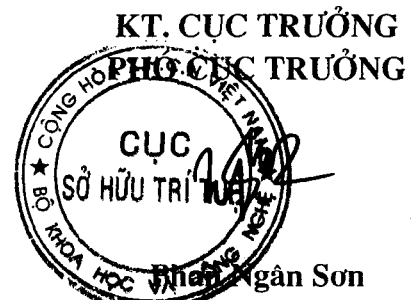
Địa chỉ và quốc tịch của chủ đơn DOLBY INTERNATIONAL AB (NL) được sửa thành:

**DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)**

Apollo Building 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 27004/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01657

Nộp ngày: 28/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2019-01579

Ngày nộp đơn: 28/08/2017

Chủ đơn: FEUCHT, Christian (US)

Địa chỉ: 400 South Pine St, Nevada City, CA 95959, United States of America

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Vành, hệ thống vành, lót bịt kín vành và hệ thống bịt kín vành

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-01579 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

1. Địa chỉ của chủ đơn SMITH, Evan (US) được sửa thành:

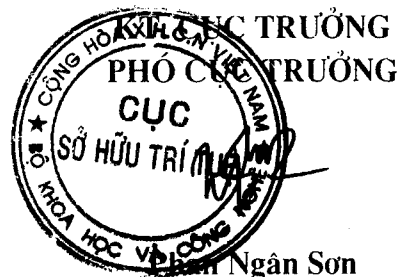
**12305 Valley View Road, Nevada City, California 95959, United States of America**

2. Địa chỉ của tác giả SMITH, Evan (US) được sửa thành:

**12305 Valley View Road, Nevada City, California 95959, United States of America./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 27006 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
Phòng 2303, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01507

Nộp ngày: 30/09/2019; bổ sung ngày: 01/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2015-04237

Ngày nộp đơn: 05/09/2011

Chủ đơn: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)

Địa chỉ: Apollo Building 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Đại diện của chủ đơn: D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.

Tên sáng chế: Hệ thống và phương pháp tạo ra tín hiệu được chuyển vị tần số và/hoặc được giãn thời gian và vật mang dữ liệu lưu trữ các lệnh có thể đọc được bởi máy tính để thực hiện phương pháp này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

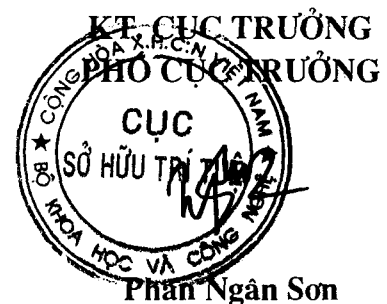
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-04237 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của tác giả VILLEMoes, Lars (DK) được sửa thành:

c/o Dolby Sweden AB, Gävlegatan 12A, S-113 30, Stockholm, Sweden./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 27007/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
Phòng 2303, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01679

Nộp ngày: 31/10/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2018-01302

Ngày nộp đơn: 26/08/2016

Chủ đơn: QUALCOMM INCORPORATED (US)

Địa chỉ: ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Đại diện của chủ đơn: D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.

Tên sáng chế: Các phương pháp và thiết bị truyền thông không dây và vật ghi đọc được bằng máy tính có các lệnh để thực hiện các phương pháp này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01302 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Quốc tịch của tác giả sáng chế **Renqiu Wang** được sửa thành:

**Renqiu Wang (CN)**./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phạm Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 27010/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh  
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01689

Nộp ngày: 04/11/2019

**Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2017-03010	04/08/2017	Bể phân hủy - kết tủa dùng để sản xuất hợp chất kim loại bằng quy trình amoniac
2	1-2017-03011	04/08/2017	Bể lọc kim loại hòa tan dùng để sản xuất hợp chất kim loại bằng quy trình amoniac và quy trình lọc sử dụng bể này
3	1-2017-03012	04/08/2017	Thiết bị hấp thụ để sản xuất hợp chất kim loại theo quy trình amoniac
4	1-2017-03014	04/08/2017	Thiết bị và quy trình sản xuất hợp chất kim loại theo quy trình amoniac

Chủ đơn: DU, Zongxin (CN)

Địa chỉ: No.195, Shanpu East Road, Qiandeng Town, Kunshan City, Jiangsu Province 215341, China

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Room 701, Unit 2, No. 206 Zhongshu Street, Quanshan District Xuzhou City Jiangshu Province 215300, China./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Phan Ngân Sơn**



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 27017/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế  
(T&T INVENMARK CO., LTD.)  
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng,  
TP. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01706

Nộp ngày: 05/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-01026

Ngày nộp đơn: 22/08/2014

Chủ đơn: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp xử lý chi tiết gia công mạ kẽm

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

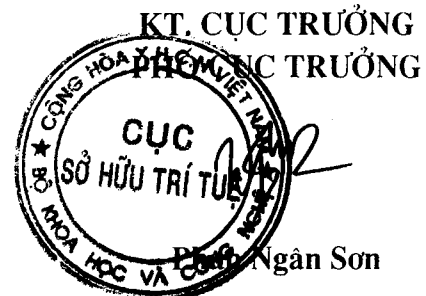
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-01026 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 27018/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Ông/Bà Nguyễn Văn Rô  
Ấp Giá Ngự, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01754

Nộp ngày: 13/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2016-03770

Ngày nộp đơn: 06/10/2016

Chủ đơn: **Doanh nghiệp tư nhân Trong Lợi (VN)**

Địa chỉ: ấp Giá Ngự, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

Đại diện của chủ đơn:

Tên sáng chế: Máy cày dùng cho vùng đất ngập nước và cụm lưỡi cày dùng cho máy cày này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-03770 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành (sửa đổi do giải thể):

**Nguyễn Văn Rô (VN)**

Ấp Giá Ngự, xã Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 27021/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình,  
TP Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01425

Nộp ngày: 12/09/2019; bổ sung ngày: 19/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-00488 Ngày nộp đơn: 09/07/2015

Chủ đơn: **CAROLINA COLOR CORPORATION (US)**

Địa chỉ: 100 East 17th Street, Salisbury, NC 28145, United States of America

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Tên sáng chế: Quy trình tạo ra chế phẩm hạt nhựa màu chủ có lượng nạt lớn và được phân tán tốt và vật phẩm dẻo nhiệt được sản xuất bằng cách sử dụng chế phẩm hạt nhựa màu chủ này.

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-00488 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

**CHROMA COLOR CORPORATION (US).**./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 270.22/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế  
(T&T INVENMARK CO., LTD.)  
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng,  
TP. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD1-2019-01707

Nộp ngày: 05/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-01085

Ngày nộp đơn: 25/08/2014

Chủ đơn: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp sản xuất vỏ bộ pin thứ cấp lithi-ion

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

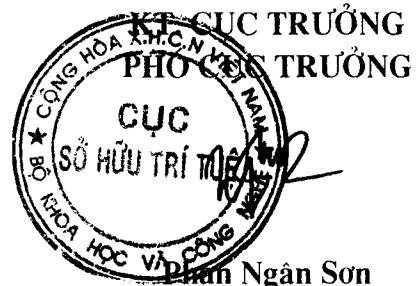
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-01085 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

**NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP).**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



*b - Ghi nhận sửa đổi đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN</b>
1	26802 /TB-SHTT	30/12/2019	SĐ2-2019-01087	2-2018-00507
2	27023 /TB-SHTT	31/12/2019	SĐ2-2019-01719	2-2019-00152

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: 26802/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam  
Số 1 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD2-2019-01087

Nộp ngày: 22/07/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 26/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích**

Số đơn: 2-2018-00507

Ngày nộp đơn: 07/12/2018

Chủ đơn\*: **Nguyễn Văn Khoa (VN)**

Địa chỉ: Viện Công nghệ Hoá học, số 1 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Tên giải pháp hữu ích: Quy trình chế biến rượu vang từ dịch ép thịt quả điều

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 2-2018-00507 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

**Viện Công nghệ Hóa học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)**

**Số 1 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Ngân Sơn**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27025 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)  
255 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:**

Số Yêu cầu: SD2-2019-01719

Nộp ngày: 06/11/2019

**Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích**

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

**Chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Thoát nước Đô thị thành phố Hồ Chí Minh (VN)**

Địa chỉ: Số 8 bis Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: ELITE LAW FIRM

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

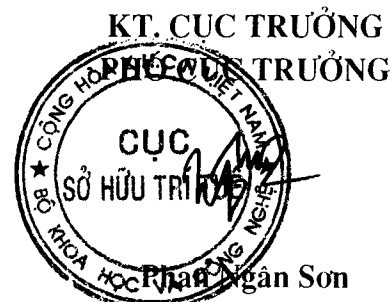
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

**04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



DANH SÁCH 05 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN CÔNG NGHIỆP (YÊU ÍCH  
 (kèm theo Thông báo ghi nhận Yêu cầu sửa đổi đơn số. 27/2019/TT-SHTT ngày  
 5.11.2019.)



STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	2-2019-00152	09/05/2019	Cào đất elip để nạo vét cống
2	2-2019-00155	09/05/2019	Cơ cấu cắt rễ cây
3	2-2019-00153	09/05/2019	Cầu vét bùn lòng cống
4	2-2019-00154	09/05/2019	Dụng cụ ba chân đóng mở nắp hầm ga
5	2-2019-00151	09/05/2019	Van một chiều ngăn mùi cho hầm ga thu nước công cộng

h



PHẦN V

**THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN**

*a - Ghi nhận thay đổi chủ đơn sáng chế*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN</b>
1	26831 /TB-SHTT	30/12/2019	CD1-2019-00250	1-2011-01822
2	26832 /TB-SHTT	30/12/2019	CD1-2019-00251	1-2011-01822
3	26833 /TB-SHTT	30/12/2019	CD1-2019-00311	1-2016-04916
4	27027 /TB-SHTT	31/12/2019	CD1-2019-00228	1-2017-03886
5	27029 /TB-SHTT	31/12/2019	CD1-2019-00604	1-2018-03004
6	27033 /TB-SHTT	31/12/2019	CD1-2019-00631	1-2018-01585
7	27034 /TB-SHTT	31/12/2019	CD1-2019-00855	1-2017-00993
8	27035 /TB-SHTT	31/12/2019	CD1-2019-00856	1-2017-00992

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26831/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CD1-2019-00250

Nộp ngày: 06/05/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 22/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2011-01822

Ngày nộp đơn: 18/12/2009

Chủ đơn: **Oltio (Pty) Ltd (ZA)**

Địa chỉ: 9th Floor Standard Bank Centre, 5 Simmonds Street, Johannesburg, 2001, South Africa

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp và hệ thống xử lý giao dịch một cách an toàn

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2011-01822 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Oltio (Pty) Ltd (ZA)**

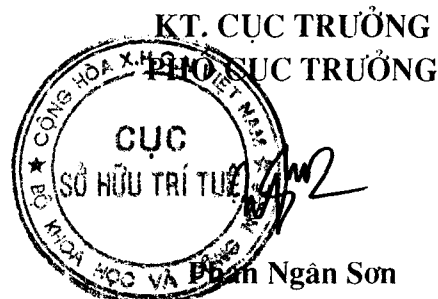
Địa chỉ: **9th Floor Standard Bank Centre, 5 Simmonds Street, Johannesburg, 2001, South Africa**

Bên được chuyển nhượng: **Mastercard Southern Africa (Pty) Ltd (ZA)**

Địa chỉ: **2nd Floor, 23 Melrose Boulevard, Melrose Arch, Johannesburg, 2196, South Africa.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22852/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo,  
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CĐ1-2019-00251                      Nộp ngày: 06/05/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2011-01822                      Ngày nộp đơn: 18/12/2009

Chủ đơn: Mastercard Southern Africa (Pty) Ltd (ZA)

Địa chỉ: 2nd Floor, 23 Melrose Boulevard, Melrose Arch, Johannesburg, 2196,  
South Africa

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên sáng chế: Phương pháp và hệ thống xử lý giao dịch một cách an toàn

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2011-01822 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: Mastercard Southern Africa (Pty) Ltd (ZA)

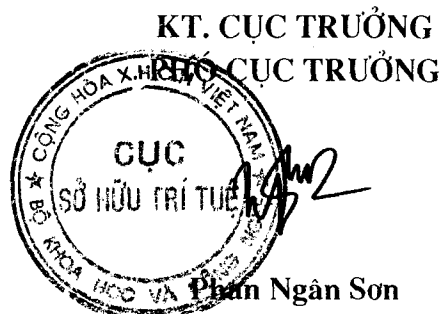
Địa chỉ: 2nd Floor, 23 Melrose Boulevard, Melrose Arch, Johannesburg, 2196,  
South Africa

Bên được chuyển nhượng: Mastercard Asia/Pacific Pte. Ltd. (ZA)

Địa chỉ: 3 Fraser Street, DUO Tower #17-21/28, Singapore, 18935./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 26833/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KENFOX  
(KENFOX IP SERVICE CO., LTD)  
Số 3 ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CD1-2019-00311

Nộp ngày: 29/05/2019; bổ sung ngày: 25/11/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2016-04916

Ngày nộp đơn: 03/06/2014

Chủ đơn: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)

Địa chỉ: SE-164 83 Stockholm, Sweden

Đại diện của chủ đơn: KENFOX IP SERVICE CO., LTD

Tên sáng chế: Nút truy nhập, thiết bị truyền thông và phương pháp nhảy sóng mang cho các thiết bị này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-04916 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)

Địa chỉ: SE-164 83 Stockholm, Sweden

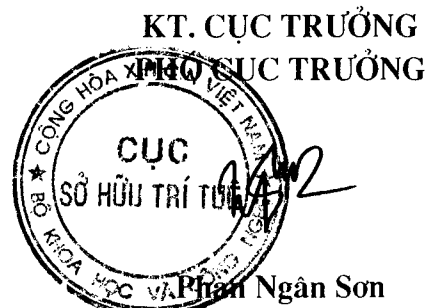
Bên được chuyển nhượng:

GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)

Địa chỉ: No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27027/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,  
thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CD1-2019-00228

Nộp ngày: 02/05/2019; bổ sung lần cuối cùng ngày: 25/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-03886

Ngày nộp đơn: 16/03/2016

Chủ đơn: **WATER SCIENCE TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)**

Địa chỉ: PO Box 393 Byron Bay, New South Wales 2481 (AU)

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Tên sáng chế: Quy trình và thiết bị để xử lý nước

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-03886 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **WATER SCIENCE TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)**

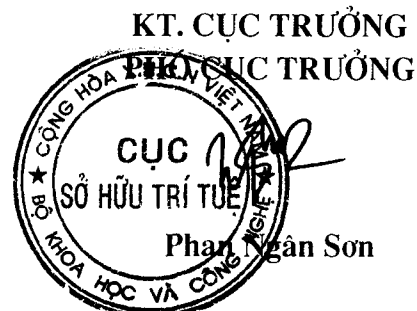
Địa chỉ: PO Box 393 Byron Bay, New South Wales 2481 (AU)

Bên được chuyển nhượng: **Infinite Water Technologies Pty Ltd (AU)**

Địa chỉ: 8/7 Grevillea Street, BYRON BAY, 2481 NEW SOUTH WALES,  
AUSTRALIA./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27029/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế  
(T&T INVENMARK CO., LTD.)  
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng,  
TP. Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CD1-2019-00604

Nộp ngày: 24/09/2019; bổ sung ngày: 19/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2018-03004

Ngày nộp đơn: 13/01/2017

Chủ đơn: **FMC CORPORATION (US)**

Địa chỉ: 2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Tên sáng chế: Hợp phần kết dính iota carrageenan - alginat cation đa hóa trị

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-03004 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **FMC CORPORATION (US)**

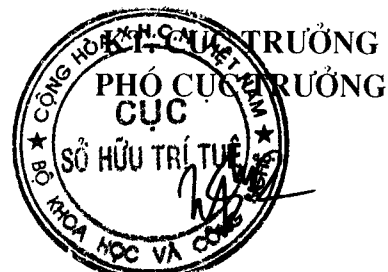
Địa chỉ: **2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America**

Bên được chuyển nhượng: **DuPont Nutrition USA, Inc. (US)**

Địa chỉ: **974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, United States of America./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 27033/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Ông/Bà Nguyễn Trần Thuật  
Số 20B, ngách 144/8, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CD1-2019-00631

Nộp ngày: 04/10/2019; bổ sung ngày: 26/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2018-01585

Ngày nộp đơn: 13/04/2018

**Chủ đơn: Viện ứng dụng Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ (VN)**

Địa chỉ: 25 Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Tên sáng chế: Vật liệu nhiệt điện trở ABxOy, phương pháp chế tạo màng mỏng và cảm biến ảnh hồng ngoại nhiệt sử dụng vật liệu này

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-01585 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Viện ứng dụng Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ (VN)**

Địa chỉ: 25 Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Bên được chuyển nhượng:

**1. Nguyễn Trần Thuật (VN)**

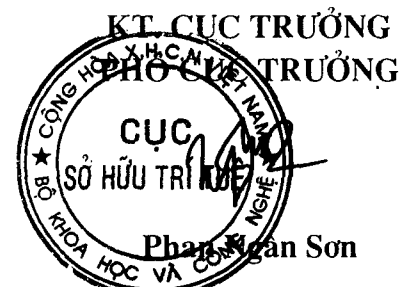
Địa chỉ: số 20B, ngách 144/8, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**2. Mai Anh Tuấn (VN)**

Địa chỉ: Số 10, ngõ 269, đường Uy Nỗ, tổ 20, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Ông/Bà Nguyễn Văn Tuấn  
Bộ môn Vật liệu xây dựng – Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải Phóng, quận  
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CD1-2019-00855                      Nộp ngày: 25/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-00993                      Ngày nộp đơn: 20/03/2017

**Chủ đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng SMART Việt Nam (VN)**

Địa chỉ: Số 1A, ngách 3, ngõ 86 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm,  
thành phố Hà Nội

Tên sáng chế: Ghi bảo vệ gốc cây bằng bê tông

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-00993 đã được ghi nhận chuyển  
nhượng từ:

**Bên chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Xây dựng SMART Việt Nam (VN)**

Địa chỉ: Số 1A, ngách 3, ngõ 86 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ  
Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

1. Nguyễn Văn Tuấn (VN)

Địa chỉ: Bộ môn Vật liệu xây dựng – Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải  
Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2. Nguyễn Công Thắng (VN)

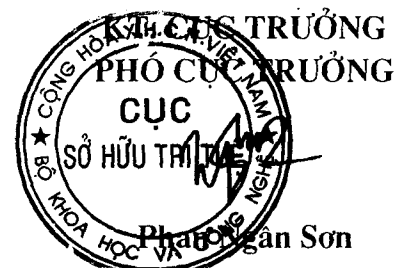
Địa chỉ: Bộ môn Vật liệu xây dựng – Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải  
Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

3. Hoàng Tuấn Nghĩa (VN)

Địa chỉ: Bộ môn Công trình Thép gỗ - Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải  
Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.





BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27035/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Ông/Bà Hoàng Tuấn Nghĩa  
Bộ môn Công trình Thép gỗ - Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải Phóng, quận  
Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CĐ1-2019-00856

Nộp ngày: 25/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế**

Số đơn: 1-2017-00992

Ngày nộp đơn: 20/03/2017

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng SMART Việt Nam (VN)

Địa chỉ: Số 1A, ngách 3, ngõ 86 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm,  
thành phố Hà Nội

Tên sáng chế: Nắp hố ga bê tông cốt sợi

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-00992 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Xây dựng SMART Việt Nam (VN)

Địa chỉ: Số 1A, ngách 3, ngõ 86 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ  
Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng:

1. Hoàng Tuấn Nghĩa (VN)

Địa chỉ: Bộ môn Công trình Thép gỗ - Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải  
Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2. Nguyễn Công Thắng (VN)

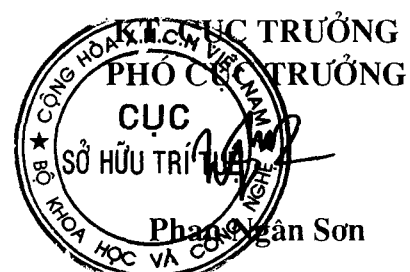
Địa chỉ: Bộ môn Vật liệu xây dựng – Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải  
Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

3. Nguyễn Văn Tuấn (VN)

Địa chỉ: Bộ môn Vật liệu xây dựng – Trường Đại học Xây dựng – 55 đường Giải  
Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



*b - Ghi nhận thay đổi chủ đơn giải pháp hữu ích*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	27019 /TB-SHTT	31/12/2019	CĐ2-2019-00576	2-2018-00372

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 27019/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Ghi nhận thay đổi chủ đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh  
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận  
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:**

Số Yêu cầu: CD2-2019-00576

Nộp ngày: 11/09/2019; bổ sung ngày: 10/12/2019

**Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích**

Số đơn: 2-2018-00372

Ngày nộp đơn: 24/09/2018

Chủ đơn: CHO, Chae Young (KR)

Địa chỉ: 606-1004, 14, Heungdeok 2-ro 117beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do  
16953, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Tên giải pháp hữu ích: Bộ ngáng miệng dùng trong nội soi

**Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:**

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 2-2018-00372 đã được ghi nhận  
chuyển nhượng một phần quyền từ:

Bên chuyển nhượng: CHO, Chae Young (KR)

Địa chỉ: 606-1004, 14, Heungdeok 2-ro 117beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si,  
Gyeonggi-do 16953, Republic of Korea

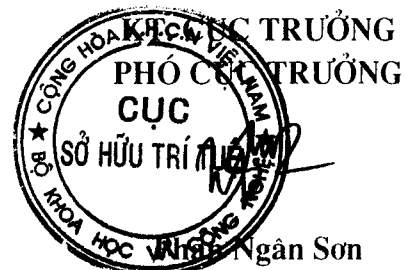
Bên được chuyển nhượng: KIM, Jong Hoon (KR)

Địa chỉ: 103-2605, 57 Seochojungang-ro 24-gil, Seocho-gu, Seoul 06603, Republic of  
Korea

CHO, Chae Young (KR) là đồng chủ đơn với KIM, Jong Hoon (KR)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



PHẦN VI

**ĐÍNH CHÍNH**

Số đơn: 1-2019-02375      Ngày nộp đơn 12/12/2016

Nội dung đính chính: Tóm tắt sáng chế

Sai là:

“Mục đích của sáng chế là tạo ra các chất ức chế *MEK1*, *MEQ* và *MEK1/2* có độc tính thấp hơn khi dùng theo liều dài hạn...”.

Đúng là:

“Mục đích của sáng chế là tạo ra các chất ức chế *MEK1*, *MEK2* và *MEK1/2* có độc tính thấp hơn khi dùng theo liều dài hạn...”.

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.*

### ***Địa chỉ liên hệ:***

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: 024. 38583069  
Fax: 024. 38588449